

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIẾN ĐẢNG

VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TẬP II

(1966 - 1975)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC – TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC – PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM THỊ THINH

Biên tập nội dung: ThS. NGUYỄN MINH
TS. HOÀNG MẠNH THẮNG
ThS. TRƯƠNG DIỆP BÍCH
TRẦN PHAN BÍCH LIỄU
Trình bày bìa: NGUYỄN MẠNH HÙNG
Chế bản vi tính: HOÀNG MINH TÁM
Đọc sách mẫu: DIỆP BÍCH
VIỆT HÀ

VĂN KIẾN ĐẢNG
VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TẬP II

(1966-1975)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIẾN ĐẢNG VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TẬP II

(1966-1975)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
HÀ NỘI - 2012

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Sau năm 1954, đế quốc Mỹ thay chân Pháp nhảy vào Việt Nam, âm mưu biến miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, được sự chi viện to lớn của miền Bắc, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam phát triển rất mạnh. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế đấu tranh chính trị, giữ gìn lực lượng sang thế tấn công sử dụng hình thức kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, mở đầu là phong trào Đồng khởi. Sau khi Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, cách mạng miền Nam giành nhiều thắng lợi làm cho nguy quân và nguy quyền Sài Gòn suy yếu và để cứu vãn tình thế, đế quốc Mỹ, một mặt ồ ạt đưa quân vào xâm lược miền Nam Việt Nam; mặt khác, tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, ngăn chặn sự chi viện cho cách mạng miền Nam. Trước tình hình đó, Đảng ta khẳng định quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược trên cơ sở phân tích, quán triệt quan điểm toàn diện (xem xét so sánh lực lượng giữa ta và địch trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, xã hội, quốc tế và con người, trong đó lấy yếu tố chính trị để xem xét các yếu tố khác), quan điểm phát triển (xem xét toàn diện thế và lực giữa ta và Mỹ, và khẳng định Mỹ ở thế bất lợi, ta có thế thuận lợi). Đảng ta cũng khẳng định phương pháp cách mạng trong chống Mỹ, cứu nước là dùng bạo lực tổng hợp của cách mạng với hai lực lượng chủ yếu là đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị. Diễn biến của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã chứng minh sự đúng đắn trong phân tích tình hình, phương pháp cách mạng và phương pháp tiến hành chiến tranh của Đảng ta.

Để giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về tầm vóc trí tuệ của Đảng ta, của dân tộc ta, những kinh nghiệm phong phú của Đảng trong lãnh đạo nhân dân ta kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản bộ sách *Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước* gồm hai tập. Tập I gồm các văn kiện Đảng giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1965; tập II tuyển chọn các văn kiện Đảng giai đoạn từ năm 1966 đến năm 1975.

Thông qua nội dung các văn kiện được xuất bản trong bộ sách này, bạn đọc có thể thấy được diễn biến của cuộc chiến tranh qua từng giai đoạn, thấy được Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu đã có những nhận định, chủ trương và đề ra những quyết định sáng suốt sát hợp với tình hình để đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và giành thắng lợi hoàn toàn vào ngày 30-4-1975.

Bộ sách này giúp cho bạn đọc có cách nhìn tổng thể hơn, hiểu rõ hơn cơ sở để xác định đường lối chính trị, đường lối quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến; những suy nghĩ tìm tòi và việc định ra đường lối chống Mỹ, cứu nước của Đảng trong thời kỳ khó khăn đó; phương pháp cách mạng của Đảng trong chống Mỹ, cứu nước; và chiến lược tiến công được thực hiện với phương châm “đánh lùi từng bước, đánh đổ từng bộ phận, tiến lên đánh đổ hoàn toàn”; với nghệ thuật biết kéo địch xuống thang và thắng địch từng bước.

Nội dung của cuốn sách *Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước tập II (1966-1975)* bao gồm không chỉ những chủ trương, đường lối, phương hướng, nhiệm vụ... trong các báo cáo chính trị, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, thông tri, chương trình... của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam giai đoạn 1966-1975 mà còn có một số bài quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn từ năm 1966 đến năm 1969, được sắp xếp theo trình tự của bộ sách *Văn kiện Đảng Toàn tập*.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 4 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

BÀI NÓI
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ CAO CẤP NGHIÊN CỨU
NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Ngày 16 tháng 1 năm 1966

Năm hết Tết đến, Bác chúc các cô, các chú mạnh khoẻ.

Các cô, các chú đã nghiên cứu Nghị quyết Trung ương. Hôm nay, Bác chỉ nói một điểm chính.

Mỹ đưa quân vào miền Nam. Đời sống của một tên lính Mỹ, nào bánh, thịt, thuốc lá, kẹo cao su, đủ thứ, một tên lính Mỹ đi đánh so với một tên lính ngụy tốn gấp 15 lần. Chúng dùng sư đoàn không vận số 1 đi bằng máy bay lên thẳng, nhanh thật, nhưng lúc xuống bộ, nó không cơ động. Lính Mỹ to xác, trang bị đủ thứ, kênh càng, nặng nề; còn Quân giải phóng của ta tuy nhỏ bé nhưng rất nhanh nhẹn; đánh giáp lá cà thì lính Mỹ không ăn thua gì lắm. Ta thấy chỗ mạnh của nó, vũ khí của nó mới, tiền của nó nhiều, nhưng ta cũng biết những khuyết điểm của nó mà là khuyết điểm lớn, cơ bản. Bây giờ tất cả thiên hạ đều chống nó, nhân dân Mỹ, thanh niên, trí thức Mỹ cũng chống nó, mà chống mạnh, đã có những thanh niên tự đốt mình để chống lại chính sách xâm lược của Chính phủ Mỹ. Xưa nay chưa từng thấy, bây giờ thấy như thế. Ở Mỹ bây giờ có người Mỹ da đen cũng làm cho bọn thống trị Mỹ

đau đầu. Chống lại chính sách phân biệt chủng tộc, người Mỹ da đen từ trước đến giờ cũng có đấu tranh, họ đấu tranh một cách hợp pháp, hoà bình; từ năm ngoái đến nay họ đấu tranh kịch liệt.

Bây giờ Mỹ có 20 vạn quân ở miền Nam, nó có thể đưa thêm vào hơn nữa đến 30, 40, 50 vạn quân. Ta vẫn thắng, nhất định ta thắng. Ta nói như thế không phải để tuyên truyền, mà căn bản là như thế, không phải chỉ ta nói, mà trong nước Mỹ cũng có người nói như thế. Moxơ, một nghị sĩ Mỹ nói: “Đưa nhiều lính Mỹ sang Nam Việt Nam thì quan tài về Mỹ ngày càng nhiều”. Cái đó có thật. Dư luận thế giới, thậm chí dư luận ở Mỹ cũng nói Mỹ nhất định không thắng được trong chiến tranh ở miền Nam. Mỹ và ta đánh nhau, Mỹ không thắng được thì ai thắng? Ta thắng.

Một tờ báo gọi là *Người Mỹ*, xuất bản ở Hồng Kông hồi tháng 8-1964 viết: “Việt Cộng là những chiến sĩ rất táo bạo và đánh giỏi, chúng ta (tức là Mỹ) đang thất bại trong cuộc chiến tranh này, dù chúng ta thừa nhận hay không thừa nhận cũng thế”. Một tờ báo nữa gọi là *Sao sáng buổi chiều* xuất bản ở Mỹ cũng thời gian ấy viết: “Trong cuộc chiến tranh Triều Tiên đã có 34.000 lính Mỹ chết (đây là nó nói bớt đi), các chuyên gia quân sự cho rằng ở Việt Nam nếu chiến tranh kéo dài thì số lính Mỹ chết sẽ gấp 10 lần như thế”, tức là 34 vạn. Bây giờ khác lúc chiến tranh Triều Tiên. Phong trào phản đối chiến tranh xâm lược của Mỹ cũng khác. Ta bây giờ khác Triều Tiên trước kia. Nhân dân Mỹ cũng khác trước kia.

Thứ nhất, phải nhận rõ ưu điểm và khuyết điểm của địch, do đó, chúng ta tin chắc chắn chúng ta nhất định thắng.

Thứ hai, thắng lợi không phải tự nhiên mà đến, biết như vậy chúng ta phải làm gì nữa. Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Vì toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta quyết tâm, cho nên ta nhất định thắng dù phải hy sinh gian khổ đến đâu. Chúng ta phải quyết tâm chiến đấu đến cùng để giành độc lập dân tộc và thống nhất nước nhà, đồng thời chúng ta phải hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ quốc tế.

Các cô, các chú cũng nghe nói Mỹ lấy chiến trường miền Nam làm thí điểm về chiến thuật, trang bị, vũ khí. Nếu ở miền Nam nó thắng thì nó dùng cách ấy để ăn cướp các dân tộc khác. Nếu chúng ta thắng ở miền Nam tức là chúng ta đã đè được lực lượng xâm lược của Mỹ, đó là ta góp phần vào cách mạng thế giới. Vì vậy, ta quyết chiến, quyết thắng ở miền Nam chẳng những là vì nhiệm vụ của ta, mà còn là nghĩa vụ của ta đối với cách mạng thế giới.

Các đồng chí nhất định phải biến quyết tâm của Đảng, của Trung ương thành quyết tâm của mỗi đảng viên, mỗi chiến sĩ, mỗi người dân để thực hiện tốt Nghị quyết này. Trong năm qua, quân và dân ta có nhiều thành tích trong sản xuất và chiến đấu, nhưng chúng ta không được thoả mãn với những thành tích đó. Chúng ta phải cố gắng hơn nữa để giành nhiều thắng lợi lớn hơn nữa. Thời gian sắp tới cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta ở cả hai miền sẽ gay go, quyết liệt hơn nữa. Vì vậy, Bác nhắc các cô, các chú mấy việc dưới đây:

1. Vì sao Giôn-xơn phải nhiều người đi nhiều nước ở châu Á, châu Phi, Mỹ latin và cả châu Âu? Bây giờ nó lúng túng, rút lui ở miền Nam tức là thất bại đối với toàn thế giới, mất mặt về chính trị, về kinh tế, về các mặt khác, mà nếu cứ tiếp tục chiến tranh thì thất bại thêm; rút lui hoặc tiếp tục chiến tranh, nó cũng thất bại. Cho nên có thể nói Chính phủ Giôn-xơn tiến thoái lưỡng nan, như người cưỡi trên lưng cọp, cứ ngồi đấy cũng khó, bước xuống cũng nguy hiểm.

Nó phải người đi như thế để làm gì? Để nói với người khác ở ngoài, có người nghe cũng êm tai, vì nó cũng nói lập lờ là nó thừa nhận bốn điểm của Chính phủ ta, nó công nhận Hiệp định Giơnevơ, nó không muốn có căn cứ quân sự ở Việt Nam, v.v.. Nó đánh ở đâu? Nó đánh ở miền Nam, thế mà nó đến Ghinê, Mali, Dambia... để làm gì? Để nói, đấy người Mỹ muốn hoà bình, đây các ông xem 14 điểm hợp tình hợp lý, bọn Việt Nam không muốn hoà bình, vì Việt Nam không muốn hoà bình, chúng tôi phải đánh, đã đánh chúng tôi phải đánh tợn. Mục đích của nó là như thế.

Nó phái người đi như thế không phải những tay vừa dẫu, bọn tai to mặt lớn cả Phó Tổng thống, đại sứ đặc biệt, đại sứ ở Liên hợp quốc, v.v.. Nếu nó mạnh, nó chắc thắng thì việc gì nó đi như thế?

Ta nói: bây giờ các người đánh nhau với ai? Với nhân dân miền Nam. Đối với miền Bắc, các người ở trên bắn xuống, ta ở dưới bắn lên. Mới thế thôi. Các người phải nói chuyện với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, vì Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam là người đại biểu duy nhất của nhân dân miền Nam.

Ai là kẻ xâm lược, ai là kẻ bị xâm lược? Ở miền Nam, bây giờ vì sao có đánh nhau? Kẻ bị xâm lược đánh nhau với kẻ đi xâm lược. Muốn có hoà bình, kẻ xâm lược phải rút đi. Thế thôi. Rất rõ ràng, dễ hiểu. Nó cứ nói loanh quanh. Mục đích của nó là lừa phỉnh dư luận thế giới, lấy cớ đổ cho chúng ta là hiếu chiến để nó mở rộng chiến tranh, cho nên có thể nó sẽ làm dữ hơn ở miền Nam và ở miền Bắc. Ta chớ chủ quan. Bây giờ có bọn quân phiệt đòi ném bom Hà Nội, Hải Phòng, có thể nó làm thật, chớ chủ quan. Chúng ta phải biết như thế để chuẩn bị, để đề phòng.

Phải thấy rõ âm mưu của Mỹ, phải giáo dục cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân nhận rõ âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ. Chúng ta chống lại việc chúng tăng cường chiến tranh xâm lược, đồng thời chúng ta chống lại việc chúng tung ra những luận điệu “thương lượng hoà bình” để lừa bịp dư luận thế giới và dư luận ở Mỹ. Mỗi người chúng ta phải nâng cao cảnh giác, không được chủ quan, phải luôn luôn sẵn sàng chiến đấu chống Mỹ đánh phá miền Bắc. Phải hăng hái tham gia sự nghiệp giải phóng miền Nam, phải tuyên truyền cho đồng bào miền Bắc hiểu rõ nhiệm vụ của ta phải tham gia sự nghiệp giải phóng miền Nam, vì miền Nam là của nước ta. Phải nói miền Bắc là hậu phương của miền Nam. Các ngành, các cơ quan, các địa phương, mọi người dân phải tham gia dốc lực vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, đồng thời phải tích cực giúp đỡ nhân dân Lào. Lào ở bên cạnh ta. Bây giờ Mỹ cũng gây chiến tranh ở đó. Nếu Mỹ và bọn phản động Lào thắng ở Lào, tức là có hại cho ta, hại nhiều không phải ít.

Ta ở miền Bắc, phải chống chiến tranh phá hoại của Mỹ. Đối với miền Nam, phải hết sức tham gia với đồng bào miền Nam, đồng thời phải ra sức giúp đỡ cách mạng Lào. Chúng ta phải ra sức cố gắng giành cho được thắng lợi quyết định ở miền Nam, bởi vì cuộc chiến tranh này căn bản là ở miền Nam. Mỹ thua ở miền Nam tức là nó thua, ta thắng ở miền Nam tức là thắng. Cho nên phải giành thắng lợi quyết định trong một thời gian, ta không nói mấy năm mấy tháng, mấy ngày, nhưng trong một thời gian càng ngắn càng tốt. Cố nhiên mình làm càng gọn càng bớt hy sinh tổn thất. Đến bao giờ, không nói rõ được, vì do lực lượng chủ quan của ta cũng có, tình hình thế giới cũng có và do phía Mỹ nữa. Làm sao ở miền Nam tiêu diệt và phá tan được quân ngụy, tiêu diệt được nhiều quân Mỹ, đó là ta giành được thắng lợi quyết định.

2. Các đơn vị, các địa phương phải rút kinh nghiệm những cuộc chiến đấu vừa qua, để chuẩn bị cho những cuộc chiến đấu quyết liệt hơn sắp tới. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích phải phối hợp chặt chẽ hơn nữa và giúp đỡ lẫn nhau trong việc bắn máy bay Mỹ.

Vừa qua, có một số địa phương chủ quan, đến khi địch ném bom, đồng bào bị tổn thất. Các cô, các chú, tất cả đảng viên phải hiểu: nhân dân ta rất ngoan cường, rất tin vào Đảng, nhân dân ta đưa tính mệnh và tài sản gửi cho Đảng. Vì vậy, mỗi một đảng viên, mỗi một chi bộ, mỗi một cơ quan phải có trách nhiệm, phải bảo vệ chu đáo tính mệnh và tài sản của đồng bào. Vì có một số nơi cán bộ chủ quan, để đồng bào bị chết chóc, tài sản bị mất mát, như thế là có tội với đồng bào. Đồng bào hy sinh tính mệnh, tài sản, Bác rất đau lòng. Không phải ta không có kinh nghiệm, ta có rất nhiều kinh nghiệm, kinh nghiệm tốt cũng có, kinh nghiệm không tốt cũng có, mà các địa phương không biết rút kinh nghiệm, không biết học nhau. Từ đây về sau, chúng ta phải rất chú ý.

3. Những nơi có lệnh phân tán, phải tích cực phân tán những xí nghiệp và kho tàng. Các thành phố, thị xã, thị trấn phải sơ tán người già, trẻ em và những cơ quan không trực tiếp chiến đấu hoặc

phục vụ chiến đấu đi nơi khác để tránh máy bay địch bắn phá. Làm việc đó, phải có kế hoạch, phải khẩn trương nhưng chỗ lụp chụp. Việc sơ tán này chưa được tốt lắm, có chỗ lụp chụp quá. Khi không thấy máy bay đến, lại về hết cả. Có nông trường lúa thóc nhiều, có lệnh sơ tán, người phụ trách không sơ tán nói là chưa được lệnh của ngành dọc. Một đồng chí Trung ương đi qua bảo phải sơ tán ngay đi, vừa sơ tán hôm trước, hôm sau Mỹ ném bom trúng vào kho thóc đã sơ tán. Khi sơ tán xong người ta đến thanh toán tiền công, người phụ trách bảo: chúng tôi không nhờ các ông sơ tán, ai nhờ thì đến bảo họ thanh toán cho. Như thế là sai hết sức!

4. Trong việc sơ tán có nhiều vấn đề, nhất là thành phố. Nhiều gia đình bố mẹ lương ít, con đông, nghe nói chỗ đất mỗi cháu sơ tán góp 20 đồng, nơi rẻ cũng 15 đồng. Lương bình quân của công nhân, số đông cán bộ khoảng 50 đồng, 60 đồng, có nhà 5, 6 cháu. Vì vậy trong việc sơ tán, phải thiết thực giúp đỡ đồng bào giải quyết khó khăn.

Những gia đình thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có con là chiến sĩ đi xa, cần phải giúp đỡ. Các đoàn thể như thanh niên, phụ nữ phải phụ trách việc này. Chính phủ phải góp phần vào việc này, trực tiếp có kế hoạch là thanh niên, phụ nữ.

Nếu chỗ tổ chức sơ tán được tốt, người phụ trách tốt, trường học phụ trách tốt, chi bộ địa phương phụ trách tốt thì làm việc này được tốt. Nếu trường học phụ trách không tốt, không có sáng kiến, hay địa phương, chi bộ không chú ý thì việc sơ tán không tốt. Ở Đại hội phụ nữ “ba đảm đang”, có một cô phụ trách các cháu mẫu giáo; trước khi đi sơ tán cô giáo đi gặp tất cả bố mẹ các cháu, xem gia đình thế nào, dặn dò các cháu trước khi đi sơ tán, nhắc phải làm gì cho các cháu. Đến chỗ sơ tán, cô giáo đi thăm tất cả các gia đình để gây cảm tình với các gia đình nhà ấy, kết nghĩa các cháu sơ tán đến với các cháu địa phương. Cô giáo lại đi xem những chỗ gần đấy để xem tình hình giá cả, v.v.. Vì vậy sau khi đi sơ tán, các cháu rất mạnh khỏe, vui vẻ. Tiếc rằng ít người làm được như thế. Bây giờ phải cố gắng làm.

Việc sơ tán có nhiều vấn đề lắm. Vấn đề cung cấp gạo, vấn đề giúp đỡ người có nghề tiếp tục sản xuất, vấn đề con cái, vấn đề đi lại, những vấn đề ấy các ngành và thanh niên, phụ nữ phải phụ trách.

Nghe nói có nơi người lao động chính trong gia đình đi lĩnh gạo, cứ đi đi về về hết ngày, không làm được gì cả, vì gạo chỉ phát cho vài ba ngày, đi mười mấy cây số, đi về ăn hết, lại đi. Đó là do làm máy móc. Nơi nào đông người sơ tán đến thì giá thức ăn ở địa phương đắt hơn, đời sống thêm khó khăn. Nếu số người sơ tán không làm vệ sinh cho tốt và giúp đỡ bà con làm vệ sinh cho tốt thì cũng có vấn đề. Những việc ấy, tất cả các ngành phải chú ý giải quyết. Các cơ quan đoàn thể, trường học sơ tán về phải bàn bạc với chi bộ. Chi bộ ở địa phương phải giúp giải quyết cho được.

5. Mùa đông - xuân hiện nay có gặp khó khăn, nhiều nơi, mạ bị ố, không cấy được. Phải có kế hoạch chuyển cho kịp thời, cố làm sao vụ này có kết quả tốt để quân và dân có gạo ăn no đánh thắng. Dù khó khăn đến mấy, vấn đề lương thực cũng phải giải quyết cho được. Nếu không làm được lúa, phải chuyển nhanh, thiếu cơm có khoai, thiếu khoai có sắn. Ta chỉ cần nắm rau, bát cơm, tí muối là đánh được cả ngày, không như bọn Mỹ.

6. Phải hết sức chú ý làm nghề nông cho tốt, đồng thời phải chú ý làm công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp. Chúng ta vừa chiến đấu vừa sản xuất. Công nghiệp trung ương phải tiếp tục sản xuất. Kế hoạch phải ăn khớp với tình hình chiến tranh bây giờ, lại phải chuẩn bị cho hoà bình lập lại. Đồng thời phải tiết kiệm. Phải giải quyết cho khéo, tuyên truyền cho tốt. Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Có cái làm dễ và có ích như hũ gạo chống Mỹ, cứu nước, mỗi ngày bỏ một nhúm gạo, ai cũng làm được, nhưng phải kiên nhẫn. Phải hiểu vì sao phải làm và làm để làm gì, nhất là cụ già, chị em phụ nữ làm rất tốt. Việc này phải được phổ biến.

Các đồng chí phụ trách ở các bộ, các ban, các ngành ở trung ương cần phải thường xuyên đi kiểm tra và giải quyết công việc tại chỗ, phải chống bệnh giấy tờ, hội họp nhiều, đi kiểm tra giúp đỡ ít. Chuyển hướng phải mạnh. Phải nhớ bây giờ là thời kỳ chiến tranh.

Tác phong của các bộ, các ngành, cán bộ phải chuyển biến. Từ nay các đồng chí lãnh đạo Khu uỷ, Tỉnh uỷ, Thành uỷ lên gặp các bộ, các ban ở trung ương, các đồng chí phụ trách như là bộ trưởng, thứ trưởng, trưởng ban, phó ban, tức là các đồng chí có thể giúp đỡ được địa phương, phải làm việc trực tiếp với các đồng chí ở khu, tỉnh để giải quyết công việc cho tốt, cho nhanh.

Ta nói chống bệnh quan liêu, bây giờ phải chống người quan liêu. Ví dụ: chú ở Nam Hà có vấn đề gì không giải quyết được lên gặp bộ, gặp đồng chí nào, gõ cửa mấy lần, mất bao nhiêu thì giờ, nếu không giải quyết được tốt, chú biên thư cho Bác. Cứ làm như thế.

Có lần Bác lên thăm Nhà máy chè Phú Thọ, các đồng chí chuyên gia nói rất sẵn sàng dạy cho ta 20 cán bộ để làm thí điểm cách trồng chè cho tốt, nhà máy chè nghe như thế rất mừng. Nhà máy gửi báo cáo lên Bộ Nông lâm. Ông Bộ Nông lâm nói việc dạy học phải hỏi Bộ Giáo dục, chúng tôi không giải quyết.

Lên Bộ Giáo dục thì Bộ Giáo dục nói đây là việc trồng chè, chúng tôi không giải quyết được. Gần hai năm không giải quyết. Khi Bác lên thăm, tình cờ các chuyên gia nói lại. Khi về, Bác gặp ông nông lâm, Bác nói nhất định phải cho 20 cán bộ học cái này; ông nông lâm giải quyết. Thế là học được.

Việc hợp tác xã hội chủ nghĩa giữa các ngành, các cấp chưa được tốt. Phải sửa đổi lề lối làm việc cho thiết thực, để giải quyết công việc cho tốt, cho nhanh.

7. Phải kiện toàn sự lãnh đạo của các cấp, các ngành; phải mạnh dạn giao việc cho những cán bộ trẻ đã được rèn luyện, thử thách; phải rất coi trọng việc củng cố các chi bộ và chi đoàn ở cơ sở. Phải chú ý kết nạp vào Đảng, vào Đoàn những người xuất sắc trong sản xuất và chiến đấu. Phải làm cho Đảng và Đoàn lớn mạnh để hoàn thành tốt mọi mặt công tác, đặc biệt phải chú ý cất nhắc cán bộ phụ nữ vào các cơ quan lãnh đạo, nhất là các ngành hoạt động thích hợp với phụ nữ.

Đây Bác nói về các cháu gái. Trong chiến đấu, các cháu gan lắm. Không nói ở miền Nam, bây giờ ở miền Nam có bà Phó Tổng tư lệnh

Quân giải phóng là người đảng viên rất tốt. Riêng ở miền Bắc, các cô, các chú thấy lúc bắn máy bay, các cháu gái rất gan, các cháu 17, 18 tuổi gan lắm, lại mưu trí nữa. Đây là nói chiến đấu, còn sản xuất cũng có rất nhiều gương tốt. Có chỗ ông chủ nhiệm đi bộ đội, công việc do cháu gái làm, làm lại tốt hơn trước kia, nhưng óc trọng nam khinh nữ chưa phải đã hết. Tinh thần tự ti vẫn còn không phải ít.

Nói chung, các cháu gái rất hăng. Ví dụ: đi chặt gỗ, việc ấy nặng nhọc, lúc hăng các cháu làm được hết; hay là đi đắp đường, chỗ núi non khó khăn, các cháu cũng làm được. Nhưng lãnh đạo không nên để các cháu làm những việc như thế. Con gái có kinh chẳng hạn, trong lúc có kinh lội nước, dầm mưa, sau này sức khoẻ không tốt. Cho nên phân phối công tác cho phụ nữ phải thích hợp.

Phải tích cực đào tạo, sử dụng cán bộ chuyên môn trong tất cả các ngành, các cấp. Cán bộ chính trị phải chú trọng học tập kinh tế, kỹ thuật để lãnh đạo sản xuất được tốt. Cán bộ chính trị phải biết kỹ thuật, không biết, chỉ chính trị suông, không lãnh đạo được.

Phải tích cực đào tạo và sử dụng tốt cán bộ. Vì sao? Có khi đào tạo mà không sử dụng được. Ví dụ: có mấy chục cháu thanh niên đi học 5 năm ở nước ngoài về, ta không biết dùng làm gì. Thế là nước anh em mất công đào tạo, các cháu mất 5 năm đi học, cho nên phải đào tạo và sử dụng tốt. Có công trình sư đi học về lại đưa làm phiên dịch. Đây là trách nhiệm của Bộ Giáo dục và trách nhiệm của tất cả các ngành.

Các đồng chí phụ trách phải sửa đổi lề lối làm việc cho thích hợp với tình hình chiến tranh, phải đi sát quần chúng, sát cơ sở. Các đồng chí lãnh đạo phải gương mẫu, phải quan tâm đến đời sống của cán bộ, của đồng bào, phải đồng cam cộng khổ. Trong kháng chiến chống Pháp, ngoài đường lối, chính sách, chiến lược, chiến thuật của ta đúng, đồng cam cộng khổ là cái không thể thiếu được. Lúc đó là như nhau hết cả. Chỉ chiếc ba lô trên lưng là đi. Việc ấy ảnh hưởng chẳng những cho cán bộ nói chung mà còn ảnh

hưởng trong nhân dân nữa. Nhân dân thấy bộ đội ta, Chính phủ ta cũng sống như nhân dân, làm việc cho nhân dân, lo lắng cho nhân dân, không có quan cách gì cả.

8. Các cô, các chú nên thấm nhuần và làm cho cán bộ thấm nhuần điều này: phải có tinh thần *cảnh giác, phòng gian bảo mật*. Việc đó chúng ta làm chưa được tốt lắm. Các nơi còn làm lộ bí mật, cán bộ còn nói lung tung, làm lộ bí mật của Đảng, của Nhà nước. Bệnh ba hoa còn nhiều; còn làm mất tài liệu bí mật. Cái đó rất quan trọng. Công tác phòng gian của ta còn kém. Chúng ta phải ra sức *chống chiến tranh gián điệp* của địch, bằng cách giáo dục cho mọi người luôn luôn cảnh giác, thực hiện triệt để khẩu hiệu “ba không”. Ở Quảng Bình có kinh nghiệm tốt là tổ chức các cháu thiếu nhi theo dõi những người lạ mặt vào làng, nhân dân thực hiện tốt “ba không”. Các nơi khác cũng nên làm như vậy.

Việc giữ bí mật có khó không? Không khó. Ví dụ: bây giờ các cô, các chú đi khai hội ở đây về, ai hỏi cũng không nói, chỉ nói những cái mà Ban Bí thư đã quy định. Phải giữ bí mật. Cái gì không được nói thì tuyệt đối không nói ra. Nguyễn Du nói rất đúng là: “ở đây tai vách mạch rừng...”.

Gián điệp Mỹ tập trung tất cả kỹ thuật của phát xít Đức, của Nhật, của các nước. Ở Mỹ có CIA rất lớn, ngoài CIA, còn cơ quan trinh thám của nó nữa, Bộ Ngoại giao cũng có, Bộ Quốc phòng cũng có, Bộ Kinh tế cũng có. Ở Quốc hội cũng có cơ quan rất to, có những giáo sư, trạng sư tập trung ở đấy, nó tiêu xài rất nhiều tiền, bên này nghe một ít, bên kia nghe một ít, nó thu thập, nó chấp lại để tìm bí mật của ta.

Địch làm cách ấy, ta phải làm cách của ta, nghĩa là tất cả cán bộ, tất cả chiến sĩ, tất cả đảng viên, đoàn viên phải giữ bí mật cho Đảng. Ta phải giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ, nhân dân ta hết sức giữ bí mật. Có làm được không? Nhất định làm được, ta có kinh nghiệm trong thời kỳ kháng chiến, nhất là thời kỳ hoạt động bí mật. Việc này ta làm được. Cán bộ phải gương mẫu.

Bản Nghị quyết này phải giữ rất bí mật, phổ biến giải thích đến phạm vi nào, các đồng chí phụ trách phải theo đúng quy định của Ban Bí thư.

Cả nước ta đang tiến hành cuộc kháng chiến oanh liệt chống Mỹ để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, đồng thời để hoàn thành nhiệm vụ khó khăn nhưng vẻ vang góp phần vào cách mạng thế giới. Dù khó khăn gian khổ đến mấy, chúng ta cũng có thể vượt qua. Nhân dân ta rất anh dũng, Đảng ta có đường lối đúng đắn, cuộc kháng chiến của chúng ta được các nước anh em, nhất là Liên Xô, Trung Quốc và nhân dân thế giới đồng tình, ủng hộ và hết lòng giúp đỡ, cho nên chúng ta nhất định giành được thắng lợi.

Cuộc kháng chiến của ta là toàn dân, thực sự là cuộc chiến tranh nhân dân.

Bây giờ thanh niên có sáng kiến tổ chức những đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước. Đây là một sáng kiến rất hay. Bởi vì nó kéo cả thanh niên của thế hệ mới. Thanh niên ít tiếm nhiệm thói xấu của xã hội cũ, được sống trong không khí mới nhiều hơn. Bất kỳ là đoàn viên hay không đoàn viên, thanh niên đều hiểu chủ nghĩa xã hội. Thanh niên có lòng yêu nước, cho nên cần tổ chức cho khéo, cho tốt lực lượng thanh niên để đẩy mạnh sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Thanh niên các công trường có chỗ làm rất tốt. Vì sao các nơi khác không học tập kinh nghiệm?

Bạch đầu quân làm các việc như trồng cây gây rừng, khuyến khích con cháu, các cụ làm rất tốt. Bác nghe nói, ở Đông Anh, có chỗ có cái giếng xây bỏ đã lâu vì nước không tốt, các cụ rủ nhau tháo gạch ra, đưa gạch đó xây hầm trú ẩn cho các cháu bé. Việc ấy các cụ tự nghĩ ra.

Hay là Hội mẹ chiến sĩ, nhiều nơi làm rất tốt. Ví dụ: xã Quang Trung, huyện Gia Lâm đã tổ chức lại Hội mẹ chiến sĩ, có 292 mẹ, từ 50 tuổi trở lên, đã tình nguyện xin vào Hội mẹ chiến sĩ, xung phong đỡ đầu từng gia đình chiến sĩ, đặc biệt đối với những gia đình

neo đơn. Tối đến các mẹ đến cho lợn gà ăn, thu xếp công việc, chăm sóc các cháu, v.v..

Bây giờ các cụ ông, cụ bà, ai cũng muốn làm được một việc gì để góp phần vào công cuộc chống Mỹ, cứu nước. Phải làm sao phát triển bạch đầu quân của cụ ông, Hội mẹ chiến sĩ của cụ bà. Các cháu nhi đồng cũng rất ngoan, nhiều cháu cũng có công như trồng cây, nuôi gà, chăn trâu, giúp bộ đội, có cháu bắt được cả Việt gian. Phải giải thích làm sao cho mọi người đều làm việc có ích cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, tự nguyện, tự giác làm, không ép buộc. Thế mới là toàn dân kháng chiến, chiến tranh nhân dân thực sự. Cán bộ phải có sáng kiến, phải chịu khó, phải biết cách làm.

Mong các cô, các chú về làm sao biến Nghị quyết của Trung ương thành quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và nhờ các cô, các chú chuyển lời thân ái chúc năm mới đến đồng bào địa phương, cán bộ, chiến sĩ địa phương, các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng, sang năm mới giành được nhiều thắng lợi mới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2003, t.27, tr.4-17.

LỜI KÊU GỌI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NGÀY 17-7-1966 “KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP, TỰ DO”¹

Hỡi đồng bào và chiến sĩ cả nước!

Đế quốc Mỹ dã man, gây ra chiến tranh xâm lược hòng ăn cướp nước ta, nhưng chúng đang thua to.

Chúng ồ ạt mang gần 30 vạn quân viễn chinh vào miền Nam nước ta. Chúng nuôi dưỡng nguy quyền nguy quân làm công cụ hại dân phản nước. Chúng dùng những phương tiện chiến tranh cực kỳ man rợ, như chất độc hoá học, bom napan, v.v.. Chúng dùng chính sách đốt sạch, giết sạch, phá sạch. Bằng những tội ác ấy, chúng hòng khuất phục đồng bào miền Nam ta.

Nhưng dưới sự lãnh đạo kiên quyết và khôn khéo của Mặt trận Dân tộc giải phóng, quân và dân miền Nam ta đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu anh dũng, đã thắng lợi vẻ vang và quyết tâm chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn, để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất nước nhà.

Giặc Mỹ trắng trợn dùng không quân bắn phá miền Bắc nước ta, hòng gỡ thế thất bại của chúng ở miền Nam và hòng ép chúng ta “đàm phán” theo ý muốn của chúng.

Nhưng miền Bắc không hề nao núng. Quân và dân ta càng hăng hái thi đua sản xuất, chiến đấu anh dũng. Đến nay chúng ta

1. Đây là Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh được Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam truyền đi sáng ngày 17-7-1966 (B.T).

đã bắn tan xác hơn 1.200 máy bay địch. Chúng ta quyết đánh thắng chiến tranh phá hoại của địch, đồng thời hết sức hết lòng ủng hộ đồng bào miền Nam ruột thịt.

Gần đây, giặc Mỹ điên cuồng leo thang thêm một bước rất nghiêm trọng: chúng bắn phá ngoại ô Hà Nội và Hải Phòng. Đó là hành động tuyệt vọng của chúng, khác nào con thú dữ bị thương nặng, giãy giụa một cách hung tợn trước hơi thở cuối cùng.

Giờn xơn và bè lũ phải biết rằng: chúng có thể đưa 50 vạn quân, 1 triệu quân hoặc nhiều hơn nữa để đẩy mạnh chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam. Chúng có thể dùng hàng nghìn máy bay, tăng cường đánh phá miền Bắc. Nhưng chúng quyết không thể lay chuyển được chí khí sắt đá, quyết tâm chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam anh hùng. Chúng càng hung hăng thì tội của chúng càng thêm nặng. Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! *Không có gì quý hơn độc lập, tự do.* Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!

*

* *

Mọi người đều biết: mỗi lần sắp đẩy mạnh chiến tranh tội ác thì giặc Mỹ lại rêu rao cái trò bịp bợm “hoà bình đàm phán”, hòng đánh lừa dư luận thế giới và đổ lỗi cho Việt Nam không muốn “đàm phán hoà bình”!

Này, Tổng thống Giờn xơn, người hãy công khai trả lời trước nhân dân Mỹ và nhân dân thế giới: Ai đã phá hoại Hiệp định Giơnevơ, là Hiệp định bảo đảm chủ quyền, độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam? Phải chăng quân đội Việt Nam sang xâm lược nước Hoa Kỳ và giết hại người Hoa Kỳ? Hay là Chính phủ Mỹ đã đem quân đội Hoa Kỳ đến xâm lược nước Việt Nam và giết hại người Việt Nam?

Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam, phải rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi Việt Nam thì hoà bình sẽ trở lại ngay lập tức. Lập trường của Việt Nam đã rõ ràng: đó là bốn điểm của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và năm điều của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Ngoài ra, không có cách nào khác!

Nhân dân Việt Nam rất yêu chuộng hoà bình, hoà bình thật sự, hoà bình trong độc lập tự do, chứ không phải thứ hoà bình giả hiệu, “hoà bình” kiểu Mỹ.

Vì độc lập của Tổ quốc, vì nghĩa vụ đối với các dân tộc đang chống đế quốc Mỹ, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh gian khổ, kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn. Trước đây, trong hoàn cảnh khó khăn hơn nhiều, mà chúng ta đã thắng phát xít Nhật và thực dân Pháp. Ngày nay, điều kiện trong nước và trên thế giới thuận lợi cho ta hơn, sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta càng chắc chắn sẽ hoàn toàn thắng lợi.

*

* *

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý!

Chúng ta có chính nghĩa, có sức mạnh đoàn kết của toàn dân từ Bắc đến Nam, có truyền thống đấu tranh bất khuất, lại có sự đồng tình ủng hộ rộng lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, và nhân dân tiến bộ cả thế giới, chúng ta nhất định thắng!

Trước tình hình mới, chúng ta quyết đồng tâm nhất trí, vượt mọi gian khổ hy sinh, kiên quyết hoàn thành nhiệm vụ lịch sử vẻ vang của dân tộc ta là *đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!*

Nhân dịp này, tôi xin thay mặt nhân dân Việt Nam, nhiệt liệt cảm ơn sự ủng hộ và giúp đỡ hết lòng của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, của nhân dân tiến bộ trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ. Hiện nay, trước âm mưu tội ác mới của đế quốc Mỹ, tôi tin chắc rằng nhân dân và chính phủ các nước xã hội chủ nghĩa anh

em, các nước yêu chuộng hoà bình và chính nghĩa trên thế giới càng ra sức ủng hộ và giúp đỡ hơn nữa nhân dân Việt Nam chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dân Việt Nam nhất định thắng!

Giặc Mỹ xâm lược nhất định thua!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Đồng bào và chiến sĩ cả nước, anh dũng tiến lên!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.27, tr.273-276.

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 133-CT/TW, ngày 20 tháng 7 năm 1966

Về việc mở một đợt vận động chính trị hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Trước tình hình mới, Hồ Chủ tịch đã ra Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước “Quyết đồng tâm nhất trí, vượt mọi gian khổ, hy sinh, kiên quyết hoàn thành nhiệm vụ lịch sử vẻ vang của dân tộc ta là *đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”.

Nhân dịp này, Ban Bí thư quyết định tổ chức một đợt vận động chính trị rộng rãi trong Đảng và ngoài nhân dân (kết hợp với đợt sinh hoạt chính trị trong dịp 20 tháng 7 đã nêu trong Chỉ thị số 130-CT/TW, ngày 22-6-1966).

1. Về nội dung và yêu cầu

Cần làm rõ mấy điểm chính như sau:

- Tố cáo mạnh mẽ những âm mưu và tội ác của đế quốc Mỹ đối với cả hai miền Nam Bắc, đặc biệt là bước “leo thang” mới rất nghiêm trọng của chúng đánh phá ngoại vi các thành phố Hà Nội, Hải Phòng, đê điều và các vùng đông dân cư.

- Nói rõ thế tiến công mạnh mẽ và những thắng lợi to lớn của quân và dân ta ở hai miền.

- Nêu rõ quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Trong bất cứ tình huống nào, dù các thành phố Hà Nội, Hải Phòng và các trung tâm công nghiệp bị địch

phá hoại, dù phải hy sinh gian khổ đến mức nào, dù chiến tranh kéo dài đến bao lâu, cũng kiên quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn, và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo đúng đắn của Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch.

- Biểu thị quyết tâm đó bằng những hành động thiết thực của *mỗi người* trong sản xuất, chiến đấu và tổ chức đời sống. Cụ thể là phải làm cho mỗi người có quyết tâm vững vàng hơn nữa, tích cực hoàn thành kế hoạch nhà nước và kiên quyết chiến đấu, giáng cho địch những đòn trừng phạt đích đáng, đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời tích cực góp phần vào sự nghiệp giải phóng miền Nam. Ngăn ngừa và khắc phục những hiện tượng lệch lạc có thể có trước bước phát triển mới của tình hình như: ảo tưởng hoà bình thương lượng, hoài nghi thắng lợi, sợ gian khổ hy sinh, v.v..

Trọng điểm là xây dựng cho được quyết tâm đánh Mỹ đến cùng và lòng tin tưởng ở thắng lợi của ta.

2. Về cách làm

Cần phải tiến hành vừa *sâu, rộng* vừa *nhANH chóng*, làm sao cho cuối tháng 7 này đến tận quần chúng ở cơ sở.

Cần làm vượt cấp. Tỉnh uỷ, Thành uỷ trực tiếp báo cáo với cán bộ huyện, và cùng với cán bộ huyện phân công về trực tiếp báo cáo với cán bộ và đảng viên ở cơ sở. Sau đó, cán bộ tỉnh và huyện cùng với cán bộ cơ sở báo cáo trực tiếp với toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên và xã viên đều được nghe. Cần chú ý trước hết những nơi trực tiếp chiến đấu ác liệt chống địch, các vùng trọng điểm sản xuất, những nơi đề điều xung yếu, vùng đồng bào Thiên Chúa giáo, rẻo cao, biên giới, v.v..

Đi đôi với việc tuyên truyền, giáo dục, phát động tư tưởng, cần có kế hoạch hành động thiết thực, nhằm đẩy mạnh các nhiệm vụ trước mắt của địa phương trên cả hai mặt sản xuất và chiến đấu (như Chỉ thị trong dịp 20-7 của Trung ương đã đề ra). Sau khi báo cáo xong thì phát động quần chúng thảo luận cụ thể đi vào hành động, có *giao ước thi đua cụ thể*. Cần vận động thanh niên và các

lực lượng dự bị xung phong ghi tên nhập ngũ, tái ngũ, vận động phụ nữ đẩy mạnh phong trào ba đảm đang, v.v.. Đặc biệt các thành phố Hà Nội, Hải Phòng và các vùng công nghiệp tập trung cần làm tốt việc phòng không và sơ tán để bảo vệ tính mệnh và tài sản của nhân dân.

Để gây một khí thế mạnh mẽ, cần vận dụng mọi hình thức thông tin, cổ động thật rầm rộ, sôi nổi, kết hợp với các hoạt động văn hoá, văn nghệ quần chúng ở cơ sở (cờ, trống, băng biển, khẩu hiệu, ca hát, v.v. có thể tổ chức quần chúng xuống đường rước Lời kêu gọi, Lệnh động viên của Hồ Chủ tịch, đem theo vũ khí và phương tiện sản xuất, tấn công vào những mục tiêu sản xuất và chiến đấu cụ thể đã định. Tổ chức cho các đội tuyên truyền lưu động xuống tận cơ sở để hoạt động. Các phương tiện truyền thanh, truyền tin cần thông báo tin tức kịp thời, nhanh chóng, liên tục. Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch và Lệnh động viên cần được in, viết to, phổ biến thật rộng rãi đến từng gia đình.

T/M BAN BÍ THƯ

TỔ HỮU

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.27, tr.277-279.

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG CỤC LẦN THỨ TƯ

Số 1, tháng 3 năm 1966

**Đánh giá tình hình cách mạng miền Nam
năm 1965, phương hướng, nhiệm vụ sắp tới
và một số nhiệm vụ của cách mạng miền Nam**
(Trích)

- Hội nghị Trung ương Cục hoàn toàn nhất trí với toàn bộ Nghị quyết của Trung ương¹.

- Dựa vào nội dung Nghị quyết Trung ương, đồng thời căn cứ vào sự phân tích tình hình ta - địch ở miền Nam đã qua và sẽ tới, Hội nghị Trung ương Cục nêu ra những nhận định và việc làm dưới đây để chỉ đạo việc chấp hành Nghị quyết Trung ương.

.....

B

1. Trước tình hình mới, Nghị quyết Trung ương đã nêu nhiệm vụ cho cả nước là:

“Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta cần cố gắng vượt bực, tập trung lực lượng của cả nước, kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh

1. Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 12 (12-1965) về cách mạng miền Nam (BT).

quân sự và đấu tranh chính trị, đánh bại đế quốc Mỹ và bẻ gãy tay sai trên chiến trường chính là miền Nam.

Ở miền Bắc, thì đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, động viên sức người, sức của chi viện cho cuộc đấu tranh giải phóng ở miền Nam, giúp đỡ cách mạng Lào, đồng thời ra sức chuẩn bị để đánh bại quân địch trong trường hợp chúng mở rộng “chiến tranh cục bộ” ra cả nước...

Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta ở cả hai miền phải giữ vững và nêu cao quyết tâm đẩy mạnh cuộc chiến tranh nhân dân chống Mỹ, cứu nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết chiến đấu cho đến thắng lợi cuối cùng”.

2. Để thực hiện Nghị quyết của Trung ương, ở miền Nam nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta là:

Động viên và đoàn kết toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, quyết tâm đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ bất kỳ trong tình huống nào; ra sức đẩy mạnh ba cao trào vũ trang, chính trị, và binh vận, xây dựng lực lượng ta lớn mạnh về mọi mặt phát động nhân dân du kích chiến tranh rộng rãi và toàn diện, đồng thời khẩn trương tăng cường xây dựng chủ lực, ra sức tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch (cả Mỹ và ngụy) đánh bại các âm mưu quân sự, chính trị, kinh tế, bình định nông thôn, kìm kẹp đô thị của địch; củng cố và mở rộng thế làm chủ rừng núi và nông thôn đồng bằng, hết sức chú trọng vấn đề sản xuất tiết kiệm, bồi dưỡng sức dân, xây dựng các căn cứ địa từng bước hoàn chỉnh ở những vùng chiến lược quan trọng, tiếp tục phá áp chiến lược, thu hẹp phạm vi kiểm soát của địch, siết chặt vòng vây chung quanh các căn cứ quân sự và các đô thị, giữ vững và phát triển phong trào đấu tranh ở đô thị, làm rối loạn hậu phương của địch, làm cho chúng tiếp tục bị động và sa lầy hơn nữa, đề bẹp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, nắm vững và tiếp tục sáng tạo thời cơ, giành thắng lợi quyết định trong một thời gian tương đối ngắn, đồng thời tạo cơ sở

vững chắc để thắng địch trong tình huống cuộc chiến tranh kéo dài và mở rộng trong cả nước.

a) Để thực hiện nhiệm vụ nói trên cần nắm vững bốn yêu cầu quan trọng hiện nay là: 1) Ra sức tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực địch nhất là quân chủ lực Mỹ - ngụy; 2) Giữ vững và mở rộng khu giải phóng, giành thế làm chủ đại bộ phận vùng rừng núi và nông thôn đồng bằng, hết sức chú trọng vấn đề sản xuất tiết kiệm, bồi dưỡng sức dân, tích cực xây dựng căn cứ địa từng bước hoàn chỉnh và vững mạnh; 3) Tăng cường xây dựng lực lượng lớn mạnh về mọi mặt, phát động nhân dân du kích chiến tranh rộng rãi và toàn diện, đồng thời khẩn trương xây dựng chủ lực; 4) Đẩy mạnh phong trào chính trị ở các đô thị lớn. Thực hiện tốt bốn yêu cầu đó sẽ tạo điều kiện để đẩy mạnh thế tấn công liên tục và toàn diện, giữ vững và phát triển thế chủ động của ta, tạo thêm điều kiện để đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị ở cả nông thôn và đô thị và các mặt công tác khác, làm cho đế quốc Mỹ và tay sai ngày càng lâm vào khủng hoảng trầm trọng.

Trong bốn yêu cầu trên thì yêu cầu tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch cả Mỹ lẫn ngụy là yêu cầu quan trọng nhất vì hiện nay ta đang tiến hành chiến tranh chống xâm lược và điều kiện chủ yếu để giành thắng lợi quyết định tới đây là một mặt phải tiêu diệt và tiêu hao một bộ phận quan trọng trong 30-40 vạn hay 50-60 vạn quân Mỹ và chư hầu đồng thời tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận trong nửa triệu quân ngụy. Muốn đạt được yêu cầu ấy thì phải ra sức tăng cường lực lượng và ra sức mở rộng vùng giải phóng và căn cứ.

b) Địch tăng cường chiến tranh xâm lược để đánh ta, do đó yêu cầu đánh bại địch về quân sự là yêu cầu then chốt. Tuy nhiên bên cạnh âm mưu quân sự địch còn có âm mưu, thủ đoạn chính trị và kinh tế, âm mưu đánh phá thu hẹp hậu phương ta, mở rộng củng cố hậu phương chúng. Vì vậy trong khi tiêu diệt Mỹ và ngụy, ta không coi nhẹ việc bẻ gãy các âm mưu chính trị, kinh tế, và âm mưu kìm kẹp đô thị, bình định nông thôn và đánh phá ba vùng của địch,

không cho địch củng cố hậu phương của chúng, tiếp tục phá các ấp chiến lược kiểu mới của địch, bẻ gãy chiến dịch chiêu hồi, chiêu hàng, chiến tranh tâm lý hù dọa của địch, vạch mặt âm mưu hoà bình bịp bợm của chúng.

c) Song song với việc thực hiện những nhiệm vụ tấn công địch về quân sự và chính trị, bẻ gãy âm mưu mọi mặt của địch, ta phải hết sức tích cực củng cố và xây dựng lực lượng mình ngày càng lớn mạnh. Việc xây dựng ta phải tiến hành trên nhiều mặt: tăng cường chủ lực, đẩy mạnh du kích chiến tranh, xây dựng xã ấp chiến đấu, tăng cường công tác dân vận, củng cố các tổ chức quần chúng, xây dựng nền nếp sinh hoạt và lãnh đạo cho chi bộ, làm tốt công tác phòng gian bảo mật, lãnh đạo sản xuất cho thích hợp với tình hình mới. Đồng thời việc củng cố hậu phương ta không thể tách rời việc đánh phá, khuấy rối, tấn công vào hậu phương địch. Ta lấy việc xây dựng lực lượng vũ trang làm chính nhưng không lơ là việc xây dựng thực lực chính trị, mở rộng mặt trận, củng cố và phát triển cơ sở đảng ở ba vùng. Ra sức phát triển chủ lực nhưng hết sức chú ý xây dựng và nâng cao chất lượng các bộ đội địa phương và du kích.

Tóm lại trong tấn công địch và xây dựng, ta vừa có trọng tâm, trọng điểm, nhưng lại phải chú ý toàn diện không thiên lệch.

d) Việc tiếp tục đánh bại địch, giành thắng lợi trong mùa khô và chuẩn bị liên tục đánh bại địch trong mùa mưa tới, quyết tâm bẻ gãy liên tục và ngay cả từ bước đầu âm mưu phản công của địch, làm cho địch mất nhuệ khí, hoang mang dao động về chiến lược, bế tắc về chiến thuật có một ý nghĩa rất quan trọng. Cho nên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta phải vượt mọi khó khăn làm cho được.

C

1. *Phương châm chiến lược chung của chúng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay là đánh lâu dài, dựa vào*

sức mình là chính, vì đế quốc Mỹ là tên đế quốc đầu sỏ, có tiềm lực lớn về quân sự và kinh tế, lại rất ngoan cố bám miền Nam, không những để biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng, mà còn để ngăn chặn phong trào cách mạng ở Đông Nam Á và rút kinh nghiệm tiêu diệt phong trào dân tộc ở miền Nam Việt Nam hòng áp dụng ở các khu vực khác trên thế giới. Chúng ta có chính nghĩa, có sức mạnh vô địch của toàn dân, nhưng về lực lượng vật chất thì ở trong điều kiện lấy yếu đánh mạnh, phải trải qua quá trình chiến đấu lâu dài mới đủ sức để chiến thắng địch hoàn toàn. Mặt khác, quá trình hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước nhất định phải trải qua nhiều chặng đường gay go phức tạp.

Để thực hiện phương châm chiến lược đánh lâu dài, ngoài vấn đề đẩy mạnh đấu tranh quân sự và xây dựng thực lực ta về mọi mặt, một vấn đề cần được đặc biệt chú ý là lãnh đạo kinh tế, chú trọng nhất việc lãnh đạo sản xuất tiết kiệm xây dựng một cơ sở vật chất vững chắc cho ta để kháng chiến lâu dài.

Tuy nhiên hoàn cảnh cụ thể hiện nay, là quân Mỹ và nguy thì đông nhưng lại có nhiều nhược điểm, còn ta thì về lực lượng vật chất kém hơn địch nhưng đã lớn mạnh hơn trước nhiều. Do đó trên cơ sở tiếp tục quán triệt và vận dụng phương châm đánh lâu dài, *ta cần phải cố gắng cao độ tập trung lực lượng của cả hai miền để tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn trên chiến trường miền Nam*. Quân dân ta cần ra sức tăng cường lực lượng về mọi mặt, tiếp tục phát triển thế chủ động, liên tiếp tấn công địch, kiên quyết phấn đấu để giành những thắng lợi ngày càng to lớn, kiên quyết vượt mọi khó khăn tạo điều kiện tiêu diệt và tiêu hao một bộ phận quan trọng quân Mỹ, tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận quân nguy, do đó mà đề bẹp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, đạt được những mục tiêu về độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thống nhất đất nước.

Đó là phương hướng chỉ đạo chiến lược đúng đắn duy nhất mà ta cần kiên quyết phấn đấu để đạt cho được trong những năm tới.

Song vì đế quốc Mỹ là kẻ thù hung bạo và ngoan cố, cho nên trong lúc nỗ lực theo phương hướng đó, chúng ta vẫn phải *ra sức chuẩn bị để thắng địch trong trường hợp chiến tranh kéo dài và mở rộng ra cả nước*.

Hiện nay, đế quốc Mỹ tuy lúng túng, bị động về quân sự và chính trị, nhưng chúng còn đang ráo riết chuẩn bị, đang âm mưu tăng cường và mở rộng chiến tranh xâm lược nước ta. Do đó, ta quyết không có một ảo tưởng gì cả về một giải pháp chính trị về vấn đề Việt Nam mà phải tập trung lực lượng để tiêu diệt địch. Chỉ khi nào ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ bị đè bẹp, những mục tiêu độc lập, hoà bình, dân chủ, trung lập của nhân dân miền Nam được bảo đảm thì ta mới có thể thương lượng để giải quyết vấn đề Việt Nam.

Trong quá trình chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, ta phải giữ vững quyết tâm chiến lược, đồng thời áp dụng sách lược đấu tranh chính trị và ngoại giao khôn khéo để phối hợp với đấu tranh quân sự, chủ động tấn công địch, nêu cao ngọn cờ độc lập và hoà bình nhằm tranh thủ rộng rãi dư luận thế giới và cô lập hơn nữa đế quốc Mỹ. Đến một thời gian nào đó, ta có thể áp dụng sách lược vừa đánh vừa đàm phán để hỗ trợ cho đấu tranh quân sự nhằm thúc đẩy sự tan rã nhanh chóng của ngụy quân, ngụy quyền, tạo thêm điều kiện cho nhân dân ta giành thắng lợi quyết định.

2. Về phương châm đấu tranh, chúng ta tiếp tục kiên trì phương châm đấu tranh quân sự *kết hợp đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công*. Mọi tư tưởng cho rằng trong tình hình đế quốc Mỹ ngày càng đưa nhiều lực lượng chiến đấu vào miền Nam thì phương châm nói trên không thích hợp nữa đều là sai lầm. Đế quốc Mỹ trực tiếp xâm lược nước ta thì lòng căm thù của nhân dân ta càng được nung nấu, mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai càng ngày càng phát triển, nội bộ ngụy quân, ngụy quyền càng thêm phân hoá. Hơn nữa, đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục chính sách xâm lược thực dân kiểu mới, vẫn phải duy trì vai trò của ngụy quân, ngụy quyền, phải dùng những chính sách mỵ dân để lừa gạt

quần chúng. Do đó, chúng ta có đầy đủ điều kiện để kiên trì phương châm đấu tranh quân sự kết hợp đấu tranh chính trị.

Trong giai đoạn hiện nay, đấu tranh quân sự có tác dụng quyết định trực tiếp và giữ một vị trí ngày càng quan trọng, nhưng *đấu tranh quân sự chỉ thu được kết quả lớn nhất nếu nó được kết hợp chặt chẽ với đấu tranh chính trị.*

Phương hướng phấn đấu trước mắt của ta là cố gắng giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn. Phương hướng đó chỉ có thể thực hiện được tốt nếu chúng ta biết kết hợp thật chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và binh vận. Ngày nay Mỹ đã đưa hàng chục vạn quân vào chiếm đóng một số vùng quan trọng ở miền Nam làm cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta thêm gay go, quyết liệt, nhưng sắp đến chúng ta có đầy đủ khả năng tiêu diệt và làm tan rã bộ phận lớn quân đội ngụy, làm cho ngày càng có nhiều đơn vị ngụy nổi lên chống lại địch và đứng về phía nhân dân. *Ta vẫn có khả năng kết hợp đấu tranh quân sự với khởi nghĩa của quần chúng để giải phóng nhiều thị xã, thị trấn, thành phố, có khả năng kết hợp công kích với khởi nghĩa chuẩn bị để tiến lên thực hiện tổng công kích tổng khởi nghĩa, khi thời cơ đến và điều kiện đã chín mùi. Đó là một khả năng luôn luôn tồn tại và phát triển,* mặc dù ngày càng có nhiều quân Mỹ vào miền Nam Việt Nam.

3. Căn cứ vào thực tiễn chỉ đạo cuộc chiến tranh ở miền Nam những năm qua, bên cạnh phương châm chiến lược và phương châm đấu tranh đã nêu ở trên, sắp tới đây chúng ta cần có những phương châm chỉ đạo cụ thể như sau:

a) *Tích cực tấn công địch và khẩn trương xây dựng mình*

Địch đưa thêm nhiều quân Mỹ vào miền Nam nhưng chúng đang ở vào thế bị động lúng túng. Đặc biệt ở khu địch tạm thời kiểm soát, địch rất suy yếu. Các ấp chiến lược hầu như bị tê liệt. Thế kìm kẹp rất lỏng lẻo. Ta hiện đang ở trên thế tấn công địch và đánh thắng địch bước đầu trong kế hoạch chiến lược mới của chúng.

Ta cần thừa thắng, liên tiếp tấn công địch về mọi mặt, tấn công mạnh vào vùng sâu, vùng hậu địch trụ lại bung ra phá thế kìm kẹp nơi đó, dồn địch vào thế bị động hơn nữa và đi đôi với việc tấn công luôn luôn chú trọng bảo vệ mình, xây dựng mình lớn mạnh về mọi mặt. Tấn công địch còn nhằm mục đích tạo điều kiện tốt để xây dựng mình và càng xây dựng mình tốt, càng có điều kiện tấn công địch được tốt.

b) *Trong tấn công địch cũng như xây dựng, ta cần chú ý khẩn trương, nhưng đồng thời phải chú ý vững chắc*

Trong khi kiên trì phương châm đánh lâu dài ta vẫn hết sức cố giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn nhất, do đó, cần phải *hết sức khẩn trương* trong mọi công tác, trong việc đánh địch cũng như xây dựng, ta làm thay đổi tương quan lực lượng có lợi cho ta, tạo điều kiện thuận lợi tiến hành tổng công kích tổng khởi nghĩa khi có thời cơ đến. Đồng thời, trong khi chống tác phong lề mề, lai rai, *rãi rả*, chúng ta cũng đề phòng tư tưởng xốc nổi, nôn nóng, thiếu vững chắc khi quyết định mọi vấn đề.

c) *Động viên phải đi đôi với bồi dưỡng*

Sắp tới đây, cuộc chiến tranh của ta sẽ rất gay go, ác liệt và sẽ diễn ra trên một quy mô rất lớn. Lực lượng vũ trang ta càng lớn mạnh, nhu cầu kháng chiến càng cao, đòi hỏi ở nhân dân ta một sự hy sinh lớn và đóng góp tích cực sức người và sức của cho kháng chiến. Ta cần ra sức động viên và khai thác triệt để mọi nguồn nhân, tài, vật lực để cung cấp cho cuộc kháng chiến của ta.

Tuy nhiên, đi đôi với việc động viên, ta cần hết sức chú ý chăm sóc và bồi dưỡng sức dân. Nhân dân ta rất tốt, song đã trải qua hơn 20 năm chiến tranh tàn khốc. Gần đây, chính sách phá sạch, đốt sạch, giết sạch của địch, việc đánh phá bằng phi pháo và chất độc hoá học đã gây nhiều khó khăn trong đời sống của quần chúng. Do đó, ngoài việc tích cực bảo vệ tính mạng và tài sản cho nhân dân, ta cần ra sức giúp đỡ nhân dân sản xuất, ổn định và cố gắng cải thiện đời sống cho nhân dân.

d) Chỉ đạo cần nắm vững trọng tâm, trọng điểm nhưng phải toàn diện

Trong mọi mặt công tác lãnh đạo và chỉ đạo của ta, trong từng thời gian nhất định, ta cần thấy rõ khâu công tác trung tâm, phải tập trung cán bộ và phương tiện vào thực hiện công tác trung tâm đó, thực hiện tốt công tác trung tâm sẽ làm dễ dàng cho việc thực hiện các mặt công tác khác và đẩy mạnh phong trào vọt lên. Cần tránh tình trạng bình quân, dàn đều, công tác nào cũng làm như nhau. Nhưng đồng thời cũng cần tránh chỉ tập trung, dốc sức vào giải quyết một vài công tác, bỏ lơ, không chú ý các công tác khác.

Cần nhận rõ rằng việc chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm cốt là để đẩy mạnh phong trào tiến lên một bước toàn diện chứ không phải nhằm giải quyết chỉ một vài mặt công tác đơn độc nào. Lãnh đạo toàn diện là lãnh đạo về quân sự, chính trị và kinh tế, trong đó đặc biệt chú ý vấn đề sản xuất và tiết kiệm.

D

Sắp tới đây, đưa nhiều quân Mỹ và chư hầu với một khối lượng rất lớn, phi cơ, vũ khí, cơ giới, tài chính vô miền Nam, địch cố tạo ra những chỗ mạnh về quân sự như: lực lượng cơ động chiến lược được tăng thêm, không quân và pháo binh được tăng gấp bội, các căn cứ quân sự Mỹ được xây dựng ở một số vị trí chiến lược quan trọng, v.v. dựa vào đó chúng hy vọng có thể làm chuyển biến cục diện và thực hiện mọi âm mưu của chúng.

Nhưng đế quốc Mỹ lại có rất nhiều khó khăn và nhược điểm:

- Đế quốc Mỹ có tiềm lực kinh tế và quân sự rất lớn, song tình hình chung trên thế giới hiện nay cũng như tình hình riêng nước Mỹ không cho phép nó sử dụng hết sức mạnh về quân sự và kinh tế của nó, không cho phép chúng tăng quân vô hạn độ vào miền Nam nước ta.

- Quân Mỹ ngày càng trực tiếp tham gia chiến tranh thì mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với đế quốc Mỹ và bọn tay

sai lại càng gay gắt hơn, nhân dân cả nước ta lại càng đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết chiến đấu chống lại chúng mạnh hơn; mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và ngụy quân trở nên sâu sắc, hàng ngũ của chúng càng thêm lung củng; đế quốc Mỹ càng bị cô lập ở trên thế giới và ngay cả ở trong nước Mỹ, phong trào phản đối chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trên thế giới và trong nước Mỹ ngày càng lên cao; các đế quốc khác càng lợi dụng cơ hội, để giành quyền lợi của Mỹ ở nhiều nơi trên thế giới.

- Quân Mỹ vô đông, trang bị mạnh, có phi cơ, cơ giới yểm hộ, nhưng không lý tưởng, tinh thần chiến đấu kém, bộ binh chiến đấu tồi lại không thạo địa hình, không hợp phong thổ, nên không thể đánh lại với chiến lược, chiến thuật ưu việt của chiến tranh nhân dân được. Vả lại đưa quân Mỹ nhiều vào miền Nam, đế quốc Mỹ không thể sử dụng các lực lượng này một cách hiệu quả như chúng mong muốn. Chúng không thể tự do áp dụng cách đánh thích hợp với chúng ở chiến trường miền Nam mà buộc phải đánh theo cách đánh của ta, điều mà lính Mỹ rất sợ.

- Đế quốc Mỹ lại tăng quân vào miền Nam, chính vào lúc chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của chúng đã bị căn bản phá sản, chiến tranh nhân dân của ta đang phát triển mạnh mẽ, rộng khắp và đang thu được những thắng lợi to lớn: ngụy quân, ngụy quyền đang thất bại nghiêm trọng cả về quân sự và chính trị, kinh tế của chúng bị khủng hoảng, khó khăn trầm trọng, vùng chiếm đóng của chúng bị thu hẹp, áp chiến lược xộc xệch rệu rã, còn lực lượng của ta thì đang lớn mạnh nhanh chóng về mọi mặt. Đặc biệt trong mấy tháng gần đây, đế quốc Mỹ tăng quân ồ ạt vào miền Nam, nhưng đã liên tiếp bị những thất bại nặng nề, càng lung củng bị động. Trong lúc đó cuộc chiến tranh phá hoại của địch ở miền Bắc cũng bị thất bại nặng. Vì vậy, dù đế quốc Mỹ đưa vào mấy chục vạn quân, về chiến lược chúng cũng buộc phải phân tán lực lượng trên khắp các chiến trường và ngày càng lâm vào thế bị động, càng sa lầy và thất bại. Quân đội viễn chinh Mỹ cũng không thể nào cứu vãn được ngụy quân, ngụy quyền khỏi sự sụp đổ tất yếu.

Đó là những khó khăn và nhược điểm lớn và cơ bản của đế quốc Mỹ mà một số ưu thế của chúng cố tạo ra trên kia không thể bù lại được.

Về phía ta, ở miền Nam dưới sự lãnh đạo sáng suốt và đúng đắn của Đảng, nhân dân ta đã sáng tạo nên những lực lượng to lớn về mọi mặt và đang ở vào một thế thuận lợi.

Ngày nay Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã có cơ sở rộng rãi và vững chắc trong công nhân, nông dân, tập hợp được các giai cấp trong nhân dân, các nhân sĩ yêu nước, nắm vững và giương cao ngọn cờ độc lập, dân chủ, Mặt trận là lực lượng chính trị chủ yếu ở miền Nam và ngày càng có uy tín rất lớn trong nước và trên thế giới. Lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam đã lớn mạnh vượt bậc, có tinh thần chiến đấu rất cao, có chiến thuật, kỹ thuật tốt, đánh du kích giỏi, đánh vận động càng nhiều, lại đã triển khai và đứng vững trên hầu hết các địa bàn chiến lược quan trọng và rộng khắp ở nông thôn và rừng núi. Phong trào cách mạng ở các đô thị ngày càng phát triển mạnh mẽ, liên tục tấn công địch bằng đấu tranh chính trị và có nơi đã bắt đầu kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang khiến địch không còn một chỗ dựa nào tương đối ổn định. Vùng giải phóng tuy chưa hoàn chỉnh nhưng đã bao gồm phần lớn dân số ngày càng được củng cố và phát huy ưu thế của chế độ độc lập và dân chủ. Đảng bộ miền Nam có cơ sở rộng rãi và vững chắc là một đội ngũ tiên phong anh dũng, được tôi luyện trong chiến đấu, liên hệ chặt chẽ với quần chúng và được nhân dân hết sức tin cậy, có kinh nghiệm phong phú trong việc lãnh đạo đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, lại được đường lối, chủ trương đúng đắn của Đảng soi đường và Trung ương Đảng lãnh đạo chặt chẽ.

Cách mạng miền Nam còn có miền Bắc xã hội chủ nghĩa làm hậu phương lớn vững chắc đang kiến thiết thành công và đánh Mỹ thắng lợi, đang ngày càng tăng cường chi viện miền Nam.

Ngoài ra ta còn được sự ủng hộ tích cực và giúp đỡ ngày càng nhiều của các nước xã hội chủ nghĩa và sự đồng tình, ủng hộ của

các nước dân tộc chủ nghĩa và của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới kể cả nhân dân Mỹ.

Cho nên dù đế quốc Mỹ sẽ đưa thêm nhiều quân, nhiều vũ khí, nhiều tiền của vô miền Nam, đẩy cuộc chiến tranh cục bộ lên một mức độ cao và ác liệt hơn nữa, nhất định nhân dân ta ở miền Nam cùng nhân dân miền Bắc sẽ hoàn toàn có khả năng đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ.

III- MẤY CÔNG TÁC LỚN

Để thực hiện những nhiệm vụ trên cần phải tiến hành các công tác sau đây:

A- ĐẨY MẠNH ĐẤU TRANH VŨ TRANG, XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG LỚN MẠNH, PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO NHÂN DÂN DU KÍCH CHIẾN TRANH RỘNG KHẮP, TIÊU DIỆT MỘT BỘ PHẬN QUAN TRỌNG SINH LỰC MỸ VÀ NGỤY

Đế quốc Mỹ càng tăng quân nhiều vào miền Nam, càng mở rộng chiến tranh thì nhiệm vụ và vai trò của đấu tranh vũ trang càng lớn, càng quyết định.

Yêu cầu của đấu tranh vũ trang năm nay là: *Động viên quyết tâm của toàn dân và toàn quân, phát huy sức sáng tạo của chiến tranh nhân dân, tiêu diệt bộ phận quan trọng sinh lực địch, giữ vững và phát triển quyền chủ động của ta, đánh bại địch trong mùa khô và liên tục thắng địch trong mùa mưa sắp tới, đánh bại các cuộc tấn công cũng như các cuộc càn quét, bình định của chúng, đập tan ý chí của chúng muốn thắng ta bằng giải pháp chiến tranh, lấy thắng lợi quân sự hỗ trợ cho việc phát triển đấu tranh chính trị và binh vận, giữ vững và mở rộng khu giải phóng, củng cố sự đoàn kết và quyết tâm của toàn dân đánh thắng giặc Mỹ.*

Để thực hiện yêu cầu trên, cần thực hiện bốn nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Tác chiến

- *Đối tượng tác chiến của chúng ta hiện nay là cả quân Mỹ (gồm cả quân chư hầu) và quân ngụy. Tùy tình hình cụ thể từng*

chiến trường, từng chiến dịch và chiến đấu cụ thể mà đặt vấn đề tiêu diệt Mỹ hay nguy là chủ yếu.

Tiêu diệt quân Mỹ và tiêu diệt quân đội nguy là hai yêu cầu quan trọng của nhiệm vụ tác chiến để đánh bại ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ.

Năm 1966 quân Mỹ và chư hầu có thể tăng lên tới 35-40 vạn hoặc hơn và quân nguy khoảng nửa triệu. Năm 1966 ta phải cố gắng tiêu hao và tiêu diệt quân Mỹ và quân nguy theo những chỉ tiêu đã định (có quyết nghị cụ thể riêng).

Muốn vậy phải *đẩy mạnh chiến tranh du kích tiêu hao, tiêu diệt địch khắp nơi đồng thời đẩy mạnh tác chiến của chủ lực tiêu diệt từng bộ phận quan trọng sinh lực địch.*

- Thực tiễn qua đã chỉ rõ *khả năng của chiến tranh du kích* vừa tiêu hao lại vừa tiêu diệt cả nguy lẫn Mỹ là rất lớn, rộng và liên tục. Năm qua, chiến tranh du kích đã kết hợp chặt chẽ với đấu tranh chính trị và binh vận, chống càn bảo vệ căn cứ và vùng giải phóng, phá kìm kẹp, phá ấp chiến lược, đánh giao thông, bao vây, bức rút, bức hàng đồn bốt nguy, bao vây căn cứ Mỹ, đánh thọc sâu trong lòng địch, đã có mặt khắp nơi, căng địch ra để cho chủ lực tiêu diệt địch, đã diệt địch và lấy vũ khí địch với một tỷ lệ khá cao. Từ khi Mỹ vô thì vai trò đánh Mỹ diệt Mỹ của du kích rất giỏi, cho nên năm nay ta phải tích cực phát huy các ưu điểm, các hình thức chiến đấu phong phú nói trên, đẩy mạnh chiến tranh du kích rộng khắp đến một trình độ ngày càng cao. Để phát triển du kích chiến tranh, một trong những việc quan trọng chủ yếu là *xây dựng làng, ấp, xóm, ô chiến đấu* thật rộng khắp cho thích hợp với tình hình chiến đấu mới, kết hợp việc sử dụng vũ khí sắc bén và vũ khí thô sơ để tiêu diệt địch chống lại các cuộc càn quét lấn chiếm ác liệt của địch. Ấp, xã chiến đấu phải là trận địa vững chắc chống được phi pháo của địch để bảo vệ sinh mạng và ổn định sinh hoạt của nhân dân vừa là trận địa chiến đấu của các lực lượng vũ trang của ta. Chi bộ xã phải vừa là bộ tham mưu vừa là đội xung kích của xã,

áp chiến đấu. Du kích không những chiến đấu mà cần làm nòng cốt động viên và tổ chức nhân dân cùng tham gia chiến đấu.

Phải ra sức xây dựng, củng cố du kích, phát triển rộng rãi đội ngũ dân quân, quy định nhiệm vụ cụ thể cho du kích và dân quân. Chi bộ phải chăm lo giáo dục, huấn luyện cho du kích và dân quân, làm cho du kích, dân quân chiến đấu giỏi, công tác giỏi, sản xuất giỏi. Các lực lượng vũ trang từ chủ lực đến địa phương quân đều phải có trách nhiệm tham gia giúp đỡ và thúc đẩy chiến tranh du kích. Các đảng viên trong chi bộ đều phải tham gia du kích, tham gia giết giặc làm sao cho chi bộ thực sự là chi bộ lãnh đạo chiến tranh và trực tiếp tham gia giết giặc. Trong việc kết nạp đảng viên mới cần chú ý thêm một tiêu chuẩn nữa là đối tượng định kết nạp có tích cực chiến đấu và tham gia du kích chiến tranh hay không.

Các cơ quan quân sự các cấp cần đặc biệt chú ý đến phong trào du kích, phải để nhiều thì giờ lo cho du kích, chăm sóc cho du kích, rút kinh nghiệm du kích chiến đấu để phổ biến kịp thời cho các nơi, không nên chỉ loay hoay với các đơn vị bộ đội tập trung mà khoán trắng việc chăm lo phong trào du kích cho một bộ phận nhỏ phụ trách.

Du kích không những phải tiêu diệt địch, chống càn quét, chống lấn chiếm mà còn phải bung ra đánh địch ở vùng sâu, khu địch tạm chiếm, đánh giao thông, đánh vào các cơ quan hậu cần của địch, luôn quấy rối địch, bao vây chặt các căn cứ, đồn bốt của địch, tìm địch mà đánh, làm cho địch luôn bị rối loạn, ăn ngủ không yên, tạo điều kiện tốt để chủ lực ta tiêu diệt địch.

Trên cơ sở chiến tranh du kích được giữ vững và phát triển rộng rãi, các lực lượng chủ lực của ta sẽ có nhiều điều kiện *đẩy mạnh tác chiến tập trung*, tiêu diệt từng bộ phận sinh lực địch cả ngụy lẫn Mỹ ở những chiến trường chính và thuận lợi.

Bộ đội chủ lực cần nắm vững những nguyên tắc tác chiến của chiến tranh cách mạng, *nắm vững phương châm đánh địch ngoài công sự, vừa biết chủ động tấn công tiêu diệt địch, vừa biết tích cực phản công tiêu diệt chúng lúc chúng tấn công vào vùng*

giải phóng của ta; kết hợp tác chiến liên tục và tác chiến từng đợt, biết đánh bất ngờ và tạo nên thời cơ tốt để tiêu diệt thật nhiều quân địch; biết phối hợp chặt chẽ giữa các chiến trường để căng địch và phân tán địch ra mà tiêu diệt. Phải tích cực chủ động, cơ động linh hoạt mạnh bạo chắc thắng.

Đối tượng chính của chủ lực ta là lực lượng cơ động của Mỹ và ngụy. Sắp tới đây cần phát huy các phương thức hoạt động như sau: lôi địch ra mà đánh, căng địch mà đánh, chen vào địch mà đánh, luồn vào hậu phương địch mà đánh. Cần có những quả đấm tốt, liên tục tiêu diệt bộ phận quan trọng sinh lực Mỹ ở các chiến trường trọng điểm. Cố gắng giành liên tiếp thắng lợi mùa khô, bẻ gãy các cuộc tấn công của địch. Sang mùa mưa, hoạt động mạnh hơn; ngoài các đợt thông thường, cố gắng tổ chức vài chiến dịch lớn.

- Trong nhiệm vụ tác chiến sắp tới, vai trò của *bộ đội địa phương tỉnh, huyện rất quan trọng*. Cần quy định nhiệm vụ cho bộ đội địa phương cho cụ thể - chăm lo xây dựng, giáo dục, huấn luyện, nâng cao chất lượng chính trị và quân sự cho bộ đội địa phương (chủ yếu là chất lượng chính trị). Phải làm cho tất cả các lực lượng vũ trang của ta vừa là công cụ đấu tranh vũ trang, vừa là công cụ chính trị sắc bén hơn. Bộ đội địa phương càng phải phát huy nhiều tác dụng chính trị của mình ở địa phương nhất là trong công tác dân vận, công tác địch vận. Bộ đội địa phương phải tác chiến với nhiều hình thức phong phú, *phải tập trung và phân tán hết sức linh hoạt, luôn xóc tới luôn vào sâu đằng sau địch*, phải hoạt động dưới nhiều quy mô khác nhau khi phân tán nhỏ độc lập, lúc tập trung tương đối lớn. Khi tập trung, sẵn sàng chuẩn bị phân tán nhỏ hoạt động độc lập, khi hoạt động độc lập phân tán nhỏ phải sẵn sàng có đủ điều kiện để nhanh chóng tập trung lại tranh thủ thời cơ đánh tập trung diệt địch.

- Tất cả các lực lượng vũ trang luôn phải quán triệt những tư tưởng chỉ đạo. Quân sự đi sát yêu cầu chính trị - ba mũi giáp công - kết hợp chặt chẽ tiêu diệt địch và mở rộng vùng giành dân, giành đất,

vừa đánh bại âm mưu quân sự vừa đánh bại âm mưu chính trị, kinh tế của địch.

- Cần chú ý càng luồn sâu vào sau địch càng nhiều điều kiện diệt địch, mở rộng vùng, do đó càng có nhiều điều kiện phá âm mưu lấn chiếm bình định của địch.

- Trong tác chiến sắp tới đây: *Cần đánh phá liên tục và mạnh mẽ các đường giao thông thủy, bộ của địch* và củng cố các đội chuyên đánh đường và đánh sông. Việc cắt đứt các đường giao thông chiến lược có tác dụng rất lớn là chia cắt địch, làm cho chúng không những không cơ động được, vận tải tiếp tế khó khăn mà phải bỏ quân ra để bảo vệ giao thông, tấn công ta bị hạn chế mà phòng ngự cũng không yên.

Ngoài ra, cần ra sức *đánh phá bằng đặc công hay pháo kích đánh sâu vào các hậu cứ địch*, tiêu diệt sinh lực địch, phá hoại *kho tàng, sân bay, phương tiện chiến tranh của địch*. Việc này có ý nghĩa rất quan trọng vừa khoét sâu khó khăn của địch về hậu cần tiếp tế và bổ sung quân số, vừa hạn chế bớt ưu thế về binh khí kỹ thuật của địch.

2. Xây dựng

Để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, ta cần ra sức xây dựng tốt ba thứ quân, lấy việc xây dựng về chất lượng làm chủ yếu.

Về chủ lực, cố gắng xây dựng các quả đấm đúng chỉ tiêu đã đề ra trong quyết nghị cụ thể. Cố gắng bảo đảm 1/2 khá, giỏi, 1/2 trung bình, không có kém.

Về bộ đội tập trung từ huyện trở lên, cần bổ sung số hiện có cho đủ biên chế và củng cố cho tốt. Cố gắng xây dựng để 1/3 đánh tốt, 1/3 đánh vào loại trung bình.

Về dân quân, du kích, cố gắng xây dựng du kích và dân quân vượt chỉ tiêu đã đề ra trong quyết nghị cụ thể. Xây dựng cho du kích áp, xã làm tốt các nhiệm vụ sau đây: chiến đấu và làm nòng cốt cho nhân dân chiến đấu, xây dựng xã, ấp chiến đấu, tuyên truyền

vận động nhân dân làm mọi công tác kháng chiến, bổ sung và phục vụ chiến trường; làm nòng cốt cho sản xuất.

Phải ra sức động viên thanh niên, động viên nhân dân để bảo đảm có lực lượng bổ sung cho chủ lực, có thanh niên xung phong và dân công phục vụ chiến trường, phục vụ các yêu cầu quân sự cho tốt.

3. Hậu cần

Lực lượng vũ trang càng lớn, yêu cầu về cung cấp tiếp tế càng tăng; địch lại tìm cách đánh phá vùng tự do, đánh phá kho tàng, bao vây, chia cắt làm cho ta thiếu thốn về vật chất. Vì vậy sắp tới đây, ta phải hết sức coi trọng công tác hậu cần. Việc bảo đảm hậu cần chủ yếu dựa vào hậu phương và tiền tuyến. Cần giữ vững ổn định vùng giải phóng của ta nhất là vùng giải phóng đông người, nhiều của ở Khu II, Khu III và đồng bằng Khu V, đồng thời tranh thủ tiếp tế từ vùng địch kiểm soát, lấy súng đạn, lương thực của địch để cung cấp cho ta. Hết sức chú trọng vấn đề tiết kiệm đạn dược, quản lý tốt súng ống, chiến lợi phẩm và các tài sản khác.

Cụ thể trong thời gian sắp tới cần cố gắng bảo đảm và giữ vững vật chất cho cả năm 1966 và năm 1967 (trừ tỷ lệ có thể địch phá hoại được 20%). Đặc biệt chú trọng khâu vận tải.

Tóm lại, trong các công tác cần quán triệt các phương châm sau đây:

- Nhiệm vụ tác chiến phải đi sát và phục vụ cho yêu cầu chính trị;
- Áp dụng phương châm ba mũi giáp công trong từng đợt chiến đấu, từng chiến dịch và từng trận chiến đấu.
- Phối hợp chặt chẽ ba chiến trường, chú trọng chiến trường chính, đồng thời chú trọng các chiến trường khác.
- Đẩy mạnh chiến tranh du kích đồng thời đẩy mạnh tác chiến tập trung của bộ đội tập trung, phối hợp chặt chẽ ba thứ quân.
- Nắm vững quan hệ mật thiết giữa tiêu diệt địch và mở rộng vùng.
- Trong tác chiến cũng như trong xây dựng và chỉ đạo phải hết sức kiên quyết, chủ động, cơ động, linh hoạt và sáng tạo.
- Luôn luôn quán triệt tư tưởng tấn công địch, trong mọi trường hợp, hoàn cảnh.

- Luôn luôn chú trọng tích cực diệt địch đồng thời bảo toàn và bồi dưỡng mình.

4. Tăng cường công tác chính trị và công tác lãnh đạo của Đảng trong lực lượng vũ trang

a) *Về tư tưởng*, cần xây dựng trong toàn quân một lòng quyết tâm và tin tưởng ở nhiệm vụ chiến đấu của mình, ở thắng lợi của ta bất kỳ trong loại chiến tranh nào. Cần giáo dục về dân tộc và giai cấp, phân biệt rõ ta, bạn, địch, về chủ nghĩa anh hùng cách mạng, về truyền thống quân đội, về quan hệ quân dân nhằm xây dựng một phẩm chất tốt đẹp của quân đội cách mạng: Trung với Đảng, hiếu với dân, thương yêu đồng chí, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.

b) *Về tổ chức* trong các lực lượng vũ trang hết sức chú trọng công tác xây dựng đảng. Đặc biệt chú trọng tổ chức đảng ở cơ sở, tiến hành cuộc vận động xây dựng chi bộ ba tốt (chính trị tư tưởng tốt; lãnh đạo hoàn thành nhiệm vụ tốt; nội bộ tốt) để làm cơ sở cho việc đẩy mạnh công tác thanh niên và các công tác chính trị ở đơn vị cơ sở. Phải giữ vững đường lối giai cấp và quan điểm quần chúng trong công tác cán bộ, mạnh dạn đề bạt, cất nhắc cán bộ theo tiêu chuẩn đức tài và theo nhu cầu, ra sức tổ chức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ mới để bổ sung cho kịp yêu cầu của chiến trường, cần chú ý vấn đề phòng gian, bảo mật, bảo vệ nội bộ, vấn đề nuôi quân, phòng bệnh bảo vệ sức khỏe cho cán bộ và chiến sĩ. Đẩy mạnh công tác dân vận, phát huy vai trò đội quân công tác của các lực lượng vũ trang trong việc quan hệ với dân, tuyên truyền vận động nhân dân, xây dựng tốt các nền nếp công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang. Ngoài ra cần nghiên cứu quy định rõ hệ thống tổ chức đảng và cơ quan công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang từ trên xuống dưới, quy định rõ trách nhiệm từng cấp, các mối quan hệ chỉ đạo cho tốt nhằm bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng đối với công tác quân sự và các lực lượng vũ trang, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo chỉ huy tập trung và thống nhất của các lực lượng vũ trang, các cấp ủy đảng phải chịu trách nhiệm về sự quán triệt

đường lối quân sự và các phương châm, nguyên tắc, chủ trương về quân sự của Đảng vào trong các lực lượng vũ trang, đồng thời cũng chịu trách nhiệm về bản chất cách mạng của các lực lượng vũ trang. Đối với du kích, các cấp ủy đảng cũng như quân ủy và ban cán sự tỉnh đội cần phải đặc biệt chăm sóc việc tổ chức xây dựng, huấn luyện du kích về chiến thuật và kỹ thuật nâng cao trình độ tác chiến của du kích, chú ý đến việc trang bị cho du kích và rút kinh nghiệm chiến đấu của du kích để phổ biến nơi khác.

**B - MỞ RỘNG MẶT TRẬN ĐOÀN KẾT DÂN TỘC CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC.
ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ VÀ BÌNH VẬN**

1. Đẩy mạnh cao trào đấu tranh chính trị

Đế quốc Mỹ tăng quân vào miền Nam tăng cường càn quét, khủng bố, tàn phá dã man ở khu giải phóng gây nhiều sự căng thẳng rối loạn về kinh tế - xã hội trong vùng chúng kiểm soát làm tăng thêm tinh thần yêu nước và căm thù địch của dân tộc ta, làm cho nhân dân ta hằng ngày gặp cảnh tang tóc, đời sống khó khăn nghẹt thở, mặt khác chúng vẫn duy trì chính sách thực dân kiểu mới, vẫn phải lừa mỵ quần chúng cho nên đấu tranh chính trị không những có thêm nhiều khả năng mới mà còn rất cần thiết.

Đấu tranh chính trị, ngoài việc đưa quần chúng trực diện tấn công địch với những khẩu hiệu kinh tế, chính trị chống khủng bố, v.v. nhằm bảo vệ quyền lợi quần chúng còn bao gồm cả việc phát động tư tưởng quần chúng, đoàn kết, sản xuất, giết giặc, xây dựng khu căn cứ, khu giải phóng, xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang của mình đẩy mạnh các công tác kháng chiến, phản tuyên truyền địch, chống lại tâm lý chiến tranh, chiêu hàng chiêu hồi của địch, vạch trần luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, lừa mỵ, hù dọa, gây rối trong nhân dân và vạch trần những mưu đồ chính trị xảo mỵ của địch.

Quá trình lãnh đạo phong trào đấu tranh chính trị cũng là quá trình xây dựng lực lượng, chuẩn bị tư tưởng và rèn luyện quần

chúng tiến tới thực hiện phương hướng chiến lược tổng công kích, tổng khởi nghĩa.

a) *Mở rộng hơn nữa mặt trận đoàn kết dân tộc chống Mỹ, cứu nước*

Trong tình hình đế quốc Mỹ đem quân viễn chinh trực tiếp xâm lược miền Nam, trực tiếp đụng chạm đến sinh mạng, quyền lợi và lòng tự tôn tự trọng dân tộc của nhân dân ta, mọi tầng lớp nhân dân từ tư sản số đông đến số đông tiểu tư sản, tư sản dân tộc và những nhân sĩ yêu nước tiến bộ đều căm thù chúng, ngay một số binh lính, sĩ quan, nhân viên ngụy quyền cũng bất bình, mâu thuẫn.

Do đó, chúng ta có nhiều khả năng động viên tinh thần yêu nước của các giai cấp và các tầng lớp rộng rãi, lôi kéo cả những người có xu hướng tiến bộ trong ngụy quân và ngụy quyền, liên hiệp với ta chống Mỹ và tạo điều kiện để mở rộng mặt trận dân tộc chống Mỹ, cứu nước. Muốn vậy, cần tích cực hoạt động vạch trần và phá vỡ mọi âm mưu chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo của đế quốc Mỹ, khéo nêu lên những khẩu hiệu và những hình thức liên hiệp hành động, đấu tranh cho từng việc, từng khẩu hiệu tiến lên, thống nhất đấu tranh cho một cương lĩnh có nội dung hoà bình, độc lập, dân chủ và trung lập, nhằm cô lập bọn Mỹ và bọn tay sai hơn nữa.

Đế quốc Mỹ cấu kết với các thế lực phản động trong nước để tiến hành chiến tranh xâm lược nhằm thực hiện chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam nước ta.

Do đó, cuộc chiến tranh giải phóng của ta vừa có tính chất đấu tranh dân tộc chống ngoại xâm, vừa có tính chất nội chiến. *Kẻ thù nguy hiểm nhất của cách mạng miền Nam hiện nay là đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng là đại biểu chính trị của giai cấp tư sản mại bản và giai cấp địa chủ.* Cho nên phải tập trung lực lượng để đánh đổ chúng, thực hiện giải phóng dân tộc. Song muốn thực hiện triệt để nhiệm vụ dân tộc là nhiệm vụ chủ yếu trong lúc này, thì phải chú trọng thực hiện từng bước nhiệm vụ dân chủ, mang lại quyền lợi cho nhân dân lao động, chủ yếu là nông dân, việc mở rộng mặt trận đoàn kết dân tộc cần xây dựng trên cơ sở đoàn kết chặt chẽ quần chúng cơ bản, trên cơ sở củng cố liên minh công nông.

b) Đẩy mạnh đấu tranh chính trị trực diện với khí thế tấn công quyết liệt ở ba vùng chống địch, bảo vệ quyền lợi của quần chúng

Hiện nay hàng ngày Mỹ và ngụy quân gây cho nhân dân ta ở cả ba vùng biết bao tai họa. Trong đời sống hằng ngày ở vùng đô thị và thôn quê tạm chiếm, nạn khan hiếm lương thực, sinh hoạt đắt đỏ, thuế phạt nặng nề, tiền tệ phá giá, cào nhà, đuổi đất, cắt điện, cắt nước, bắt lính trắng trợn, truy lục thanh niên nam nữ, tăng cường khủng bố, kìm kẹp nhân dân,... làm cho nhân dân ta, vốn đã cơ cực càng thêm cơ cực. Ở các vùng tranh chấp và vùng giải phóng, hằng ngày bom đạn, chất độc hoá học, khủng bố càn quét của Mỹ - ngụy đã giết hại nhân dân, tàn phá các xóm làng, phá hoại sản xuất, gây nên bao cảnh tang tóc trong nhân dân ta.

Cho nên ngoài việc chăm sóc, bảo vệ quyền lợi cho nhân dân, chúng ta cần động viên, hướng dẫn nhân dân đứng lên đấu tranh trực diện với tính chất quyết liệt hơn nữa chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai, chống bắt lính, chống thuế, chống phạt, chống cào nhà, đuổi đất, chống tăng giá sinh hoạt, đòi tăng lương cho kịp giá sinh hoạt, chống văn hoá đồi trụy của Mỹ ở vùng đô thị, chống phi pháo, bom đạn, rải chất độc hoá học ở vùng thôn quê, v.v.. Cần kết hợp các khẩu hiệu kinh tế, đấu tranh bảo vệ quyền lợi thiết thân của quần chúng với những khẩu hiệu chính trị, và động viên quần chúng vùng đô thị, và nông thôn tạm chiếm tự mình đứng lên, liên tục nổi dậy, phá kìm kẹp, phá áp chiến lược, chú ý liên kết các cuộc đấu tranh lẻ tẻ ở từng địa phương thành một phong trào quy mô; liên kết phong trào đấu tranh ở đô thị và thôn quê. Ở đô thị, thị xã, thị trấn phải gây ra một phong trào dư luận phản đối Mỹ - ngụy tàn sát nông thôn, phá hoại mùa màng ở thôn quê nên có ảnh hưởng đến giá sinh hoạt lên cao ở đô thị. Vận động các tầng lớp tư sản, trí thức nhất là đồng bào tôn giáo phản đối việc dùng chất độc hoá học để giết hại đồng bào ta ở thôn quê. Trên cơ sở những cuộc đấu tranh trực diện chống địch mà nâng cao tinh thần dân tộc, tranh thủ sự đồng tình của binh sĩ, nhân viên ngụy quyền, đoàn kết rộng rãi mọi tầng lớp trong một mặt trận liên hiệp hành động

chống sự tàn ác của Mỹ, tiến lên chống xâm lược Mỹ, đòi Mỹ rút quân, đánh đổ chính quyền tay sai, lập chính quyền liên hiệp dân tộc, dân chủ, v.v..

Các cấp ủy cần chú ý lãnh đạo phong trào đấu tranh chính trị, xây dựng và củng cố đội ngũ đấu tranh chính trị, thường trực khắp các xã trong vùng giải phóng và tranh chấp, tăng cường cán bộ lãnh đạo phong trào đấu tranh chính trị trực diện và thường xuyên rút kinh nghiệm để đưa phong trào ngày càng vững mạnh. Chú ý lãnh đạo quần chúng ra đấu tranh chính trị phải kết hợp tấn công binh vận và tuý trường hợp cụ thể mà có sự phối hợp chặt chẽ với hoạt động vũ trang.

c) Bẻ gãy các âm mưu chính trị thâm độc của địch, giáo dục gây tin tưởng ở thắng lợi và động viên tinh thần tích cực, kiên quyết chống Mỹ, cứu nước trong toàn quân, toàn dân ta

Bên cạnh việc tăng cường phi pháo, chất độc hoá học tàn sát nhân dân ta, Mỹ - ngụy ra sức rêu rao luận điệu “hoà bình” bịp bợm, đẩy mạnh chiến tranh tâm lý và gián điệp, hù dọa, mua chuộc, lừa mỵ với “chương trình tái thiết nông thôn”, “cách mạng xã hội”, “chánh phủ dân chủ”, v.v. hòng lừa bịp ru ngủ và làm nhão tinh thần chiến đấu của nhân dân ta, làm hoài nghi ở thắng lợi và tiếp đó tiến hành kế hoạch chiêu hồi, chiêu hàng của chúng; âm mưu thâm độc của địch, về mặt này, đã có ít nhiều ảnh hưởng đến tinh thần chiến đấu của nhân dân ta ở một số vùng, cho nên việc bẻ gãy những âm mưu, thủ đoạn chính trị và giáo dục nhân dân phải được hết sức chú ý và làm thường xuyên. Muốn vậy, một mặt ta cần ra sức tuyên truyền vạch trần những hành động dã man, những luận điệu xảo quyết của đế quốc Mỹ và tay sai, động viên tinh thần yêu nước, căm thù địch, ra sức giáo dục chính trị, và lập trường chiến đấu, tin tưởng vào thắng lợi trong nhân dân, trong cán bộ và chiến sĩ ta; mặt khác tiến hành trấn áp bọn do thám, gián điệp, bọn chiến tranh tâm lý, bọn bình định một cách tích cực.

d) *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hoạt động đối ngoại của ta*

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của ta dựa vào sức mình là chính, song rất cần sự đồng tình ủng hộ của bạn bè ta trên thế giới. Hơn nữa cách mạng của ta là bộ phận của cách mạng thế giới, có quan hệ đến phong trào giải phóng dân tộc ba châu Á - Phi và Mỹ Latinh, tới việc bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình thế giới. Cho nên chúng ta phải ra sức tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới, nhân dân Mỹ, nhân dân Miên, Lào và các Chính phủ trung lập Miên, Lào đối với cuộc kháng chiến của ta.

Yêu cầu của công tác đối ngoại lúc này là tập trung tố cáo chính sách xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam, tố cáo những hành động vô nhân đạo của chúng như sử dụng chất độc hoá học, hơi độc, dùng phi pháo để giết hại nhân dân ta, vạch trần luận điệu hoà bình bịp bợm của Mỹ, nêu cao chính nghĩa và triển vọng tất thắng của ta, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa, của nhân dân thế giới kể cả nhân dân Mỹ, cô lập cao độ đế quốc Mỹ và bọn tay sai.

2. Đẩy mạnh cao trào binh vận, địch vận

Việc tăng quân Mỹ và chư hầu ồ ạt vào miền Nam, trực tiếp xâm lược nước ta và Mỹ thất bại nặng nề về quân sự, chính trị càng tạo ra những điều kiện thuận lợi để làm công tác binh vận và địch vận. Công tác binh vận trước kia, hiện nay cũng như sau này vẫn là một công tác chiến lược quan trọng. Mọi tư tưởng xem nhẹ việc vận động binh sĩ địch và ngụy, không coi binh vận là một mũi giáp công nữa, đều là sai lầm.

Năm nay, ta phải cố gắng đẩy mạnh cao trào binh vận, địch vận cho kịp với những thắng lợi quân sự và chính trị của ta tạo ra, nhằm góp phần vào việc tiêu diệt, làm tan rã ngụy quân và gieo rắc tư tưởng phản chiến trong quân đội Mỹ. Địch hiện nay đang gặp khó khăn rất lớn trong việc bổ sung quân số nên sắp tới đây

số lính địch bắt để bổ sung không bù kịp số bị tiêu diệt và tan rã thì địch sẽ lâm vào thế nguy ngập trầm trọng hơn.

Để làm tốt công tác địch nguy vận, sắp tới đây ta cần phải:

a) Đi sâu nghiên cứu cho thật khách quan và xác thực tâm tư, nguyện vọng, thắc mắc, thành kiến của sĩ quan và binh lính địch, nguy để có những nội dung, khẩu hiệu và yêu cầu vận động thích hợp với từng sắc lính, từng cấp, từng đối tượng khác nhau, trong từng nơi và từng lúc.

b) Trong công tác tuyên truyền vận động cần nhằm vào các quyền lợi thiết thân của binh sĩ, chống áp bức, bóc lột ngay trong quân ngũ, vạch ra sự phân biệt đối xử giữa sĩ quan và binh lính, giữa Mỹ và nguy, rồi từ đó mà giáo dục họ về dân tộc và giai cấp (trong binh lính) làm cho họ thấy Mỹ là xâm lược, nguy là bán nước, thấy đi lính cho giặc là làm tay sai cho giặc, chống lại dân tộc và chết vô ích, thấy rõ cách mạng là chính nghĩa, thấy ta chiến đấu là vì quyền lợi dân tộc, quyền lợi nhân dân trong đó có họ và gia đình họ.

Trên cơ sở tuyên truyền giáo dục đó mà vận động họ đi đấu tranh từ thấp đến cao, từ chỗ đòi các quyền lợi của người lính đến đòi quyền, bỏ về nhà làm ăn, có cảm tình, không khủng bố, đàn áp quần chúng, ra trận không bắn Quân giải phóng, đến mức cao hơn là kháng lệnh, không đi càn bố, liên hiệp hành động với ta làm nội ứng cho ta để tiêu diệt địch tiến đến mức theo cách mạng lẻ tẻ hay từng đơn vị.

Cần phát huy diện rộng rãi nhân dân, du kích và bộ đội làm binh vận, nhân dân hằng ngày làm công tác binh vận. Khi ra đấu tranh chính trị cũng làm binh vận. Bộ đội và du kích vừa đánh vừa làm binh vận, tăng cường công tác giáo dục và tổ chức gia đình binh sĩ nguy kêu gọi con em trở về với cách mạng, đặc biệt nông hội cần hết sức chú ý làm công tác nguy vận, kêu gọi con em bỏ hàng ngũ địch về với cách mạng. Đi đôi với việc đẩy mạnh phong trào nhân dân làm công tác binh vận, chú ý bung ra vùng yếu nơi có nhiều gia đình binh sĩ, cần tăng cường công tác nội tuyến công tác vị trí nhằm

vào các đơn vị và binh chủng có giá trị về chiến lược. Phân hoá, cô lập những đơn vị ác ôn đồng thời trung lập và liên hiệp hành động với những đơn vị hay bộ phận trong hàng ngũ quân đội địch có mâu thuẫn gay gắt với bọn bên trên, khoét sâu mâu thuẫn trong nội bộ địch, làm cho sức chiến đấu của chúng giảm sút và hạn chế hành động đánh phá của chúng.

c) Bên cạnh vấn đề làm tan rã quân ngụy, một vấn đề rất quan trọng là đẩy mạnh chống bắt lính, phá công tác bổ sung quân số của địch. Muốn vậy cần tuyên truyền, vận động mọi người gái, trai, già trẻ chứ không chỉ riêng thanh niên, đoàn kết đấu tranh chống địch bắt lính bằng mọi hình thức từ thấp đến cao, đến chỗ dùng bạo lực chống lại để tự vệ làm cho mọi người thấy việc chống bắt lính là nghĩa vụ của mọi người, đi lính cho địch là ô nhục, bị chết vô ích.

Lực lượng vũ trang của ta và du kích cần ra sức đánh mạnh vào khu địch tạm kiểm soát và khu tranh chấp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc chống và trốn bắt lính. Ở khu tạm chiếm, một số đông thanh niên sợ đi lính cho địch, vừa ngại tòng quân, ngại gian khổ ở vùng ta, do đó trong việc tuyên truyền vận động thanh niên ở đây không nên kết hợp để giải quyết hai yêu cầu cùng một lúc là chống địch bắt lính và tòng quân giết giặc. Trước mắt cần vận động họ chống bắt lính cho có kết quả. Vấn đề vận động tòng quân giết giặc sẽ giải quyết sau cùng với việc nâng cao dần trình độ giác ngộ chính trị của họ.

d) Quân Mỹ và bọn chư hầu trực tiếp tham chiến càng đông, công tác địch vận càng trở thành quan trọng. Vì vậy, một mặt phải đánh thật mạnh, tiêu diệt thật nhiều sinh lực địch; mặt khác phải tăng cường công tác tuyên truyền đối với quân Mỹ và quân chư hầu. Vạch rõ tính chất phi nghĩa của cuộc chiến tranh xâm lược, vạch rõ đế quốc Mỹ là kẻ thù chung của nhân dân Việt Nam, nhân dân các nước chư hầu. Vạch rõ tính chất phi nghĩa của cuộc chiến tranh xâm lược, vạch rõ đế quốc Mỹ là kẻ thù chung của nhân dân Việt Nam, nhân dân các nước chư hầu của Mỹ và nhân dân Mỹ.

Vận động binh lính Mỹ và chư hầu đấu tranh đòi hoà bình và đòi về nước.

e) Để làm tốt công tác vận động địch và nguy cần phải chú ý đến vấn đề tù, hàng binh vì tù binh (nhất là tù binh Mỹ) là một lợi khí tuyên truyền và đấu tranh quan trọng. Trong chiến đấu, phải cố bắt được nhiều tù binh, cần bảo đảm thực hiện tốt chính sách đối với tù, hàng binh; tăng cường công tác giam giữ và quản lý tù, hàng binh.

f) Cần củng cố và tăng cường tổ chức binh vận nhất là các cấp binh vận ở dưới. Các cấp uỷ phải chú ý lãnh đạo công tác binh vận cho chặt chẽ và thường xuyên.

Trong từng đợt chiến đấu hay chiến dịch, trong từng trận chiến đấu, các đồng chí binh vận phải cùng các đồng chí quân sự tham gia xây dựng kế hoạch tác chiến và phối hợp hành động, vấn đề kiểm điểm công tác đấu tranh chính trị và binh vận phải được đặt vào chương trình nghị sự thường xuyên của các cấp.

g) *Liên tục tấn công địch ở đô thị và khu địch còn kìm kẹp không chế, làm cho hậu phương của địch bị rối loạn và thu hẹp, củng cố và mở rộng khu giải phóng và xây dựng căn cứ địa vững chắc cho cách mạng, đập tan kế hoạch bình định của địch.*

Trong cuộc cách mạng ở miền Nam, đồng bằng nông thôn, rừng núi, đô thị là ba vùng chiến lược có quan hệ hữu cơ với nhau; nắm vững phương châm chiến lược ba vùng là một trong những bảo đảm chỉ đạo cuộc cách mạng đi đến thắng lợi.

Hiện nay, trong bước phát triển mới của cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta và trước mưu đồ lớn của địch nhằm ổn định hậu phương của chúng, đánh phá hậu phương ta theo kế hoạch của Lốt - Lênxđê, vấn đề này lại càng có ý nghĩa chiến lược hết sức to lớn đồng thời trong chỉ đạo cụ thể cũng đang có những điểm mới đặt ra, đòi hỏi chúng ta phải có nhận thức và chủ trương giải quyết cho phù hợp.

1) *Nội dung, nhiệm vụ, yêu cầu chung* của việc thực hiện phương châm chiến lược ba vùng hiện nay là: *Liên tục tấn công*

địch ở đô thị và khu địch còn kiểm soát nhằm làm rối loạn và thu hẹp hậu phương địch, phát động quần chúng vùng lên khởi nghĩa phá tan áp chiến lược và mọi hình thức kìm kẹp không chế của địch, xây dựng quyền làm chủ của ta trên đại bộ phận khu nông thôn hiện chúng còn kiểm soát. Chuyển mạnh phong trào các thành phố, thị xã, thị trấn tiến lên phá kìm kẹp của địch, xây dựng quyền làm chủ của ta dưới nhiều mức độ, ra sức củng cố và mở rộng khu nông thôn giải phóng và xây dựng căn cứ địa rừng núi làm hậu phương vững chắc cho cách mạng, đập tan kế hoạch bình định nông thôn của địch.

a) Khu căn cứ và giải phóng của ta ở rừng núi và đồng bằng ngày càng mở rộng, phong trào đô thị của ta phát triển đã đưa đến một kết quả là hậu phương của ta ngày càng được mở rộng, hậu phương của địch ngày càng bị thu hẹp và không ổn định. Đó là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược lớn của ta đồng thời là một thất bại có ý nghĩa chiến lược lớn của địch. Vì vậy, địch đang có mưu đồ lớn hòng xoay chuyển tình thế trên đây, coi vấn đề này là một trong những nhiệm vụ chiến lược quan trọng vừa để bảo đảm giành thắng lợi trước mắt vừa để đối phó lâu dài với ta sau này.

Ý đồ chung của địch hiện nay là ra sức củng cố và từng bước mở rộng hậu phương của chúng, đồng thời từng bước lấn chiếm thu hẹp, chia cắt hậu phương của ta, ra sức tàn phá, làm yếu hậu phương ta, làm cho hậu phương ta trở nên thưa dân, trắng dân, nghèo nàn xơ xác, đời sống không ổn định, làm cho tiềm lực chiến tranh ta suy yếu, không xây dựng được lực lượng quân sự lớn mạnh. Đi đôi với kế hoạch phòng thủ, ổn định các đô thị và hậu cứ nhằm ngăn chặn không cho quần chúng nổi dậy, địch đã đề ra một kế hoạch bình định nông thôn thay thế cho chính sách áp chiến lược và bình định trọng điểm của Mác Namara đã bị thất bại.

Thủ đoạn, biện pháp thực hiện của địch tuy về cơ bản vẫn như trước nghĩa là chủ yếu vẫn dựa vào sự đàn áp bằng vũ lực nhưng trong cụ thể có những điểm mới mà chúng ta cần hết sức cảnh giác:

- Đánh phá ta một cách toàn diện, dựa vào sự đàn áp bằng vũ lực là chủ yếu nhưng kết hợp chặt chẽ với mọi thủ đoạn chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.

- Hành động quân sự tăng lên tới mức độ rất ác liệt đồng thời hành động lừa mỵ, bịp bợm về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội nhất là gián điệp chiêu hồi, chiêu hàng cũng tăng lên tới mức độ hết sức thâm độc, xảo quyệt.

- Vừa phòng ngự vừa tấn công: ra sức bảo vệ củng cố hậu phương của chúng đi đôi với đánh phá hậu phương ta liên tục và ác liệt để thu hẹp hậu phương ta, mở rộng hậu phương chúng, làm yếu hậu phương ta.

- Để thực hiện ý đồ trên, địch đang hình thành và củng cố một thế chiến lược hòng bảo đảm cho chúng có thể vừa phòng ngự vừa tấn công một cách có hiệu quả nhất. Đứng chân ở đô thị và khu chúng còn kìm kẹp, bằng nhiều hình thức đánh xỉa ra khu tranh chấp và khu yếu của ta hòng biến những nơi này thành những bàn đạp từ đó tấn công vào khu căn cứ và vùng giải phóng của ta và ngăn chặn ta tấn công vào các đô thị, hậu cứ và khu chúng còn kìm kẹp. Đó là kế hoạch đánh phá ba khu vực (đô thị và khu địch còn kìm kẹp, khu tranh chấp, khu căn cứ và giải phóng của ta) mà địch đang tiến hành phổ biến ở nông thôn, tuy ở mỗi khu vực địch có yêu cầu, thủ đoạn đánh phá khác nhau nhưng đều nhằm phục vụ một ý đồ chiến lược chung và có liên hệ phối hợp, hỗ trợ và dựa vào nhau rất chặt chẽ.

b) Trước âm mưu thủ đoạn trên đây của địch, để bảo đảm cho ba vùng chiến lược của ta đều phát huy được vai trò to lớn của mình và hỗ trợ, thúc đẩy nhau tạo thành một cục diện chung, một thế chiến lược chung mà Đảng đã đề ra cho cách mạng miền Nam hiện nay, chúng ta cần nắm vững những vấn đề cơ bản sau đây:

- Không ngừng chăm lo xây dựng và mở rộng khu căn cứ và giải phóng của ta ở cả rừng núi và đồng bằng nhằm làm hậu phương vững chắc cho cách mạng, đi đôi với liên tục tấn công vào đô thị và khu địch còn kìm kẹp, làm cho hậu phương địch bị rối loạn và

ngày càng bị thu hẹp - đây là hai mặt của một nhiệm vụ chiến lược lớn của Đảng, chỉ làm một mặt chẳng những không đủ mà trong thực tế sẽ không bao giờ làm được tốt.

Xây dựng hậu phương ta, tấn công hậu phương địch. Phải kết hợp với đánh bại kế hoạch của địch đang ráo riết tiến hành nhằm ổn định hậu phương của chúng và làm yếu, thu hẹp hậu phương ta. Đánh bại kế hoạch bình định của địch có ý nghĩa cấp bách của nó, không thế thì không xây dựng được hậu phương ta, không làm cho địch rối loạn và bị thu hẹp. Nhưng không xây dựng hậu phương ta cho vững chắc thì cũng không đánh bại được kế hoạch bình định của địch. Chỉ đạo phải gắn chặt ba mặt này với nhau, phải quán triệt mối quan hệ đó trong mọi mặt công tác.

Quán triệt phương châm chiến lược chung của Đảng hiện nay trong việc chỉ đạo phong trào ba vùng chiến lược đồng bằng nông thôn, rừng núi, đô thị, cụ thể là nhận rõ thuận lợi và khả năng, chỗ mạnh và chỗ yếu của ta và địch để tấn công địch liên tục mạnh mẽ, không chủ quan mất cảnh giác, coi nhẹ âm mưu bình định của địch. Nhưng chống tư tưởng phòng ngự đơn thuần, chống khuynh hướng chỉ lo xây dựng khu căn cứ và giải phóng của ta mà không bung ra tấn công địch liên tục và mạnh mẽ ở đô thị, khu địch còn kìm kẹp, khu yếu, chống khuynh hướng đánh giá địch quá cao, không thấy hậu phương của địch thực chất rất thoái ruỗng, nhất là ở cơ sở không mạnh dạn phát động quần chúng dùng hình thức đồng khởi để phá tan ách kìm kẹp và áp chiến lược của địch trên đại bộ phận nông thôn hiện chúng còn kiểm soát làm cho khu căn cứ và giải phóng của ta không ngừng được củng cố và mở rộng.

- Trong chỉ đạo, cần phải kết hợp chặt chẽ công tác giữa các vùng, các mặt, các địa phương. Ngoài việc nắm vững mối quan hệ khăng khít giữa ba vùng chiến lược, đồng bằng, rừng núi, đô thị, phải luôn luôn quán triệt phương châm đấu tranh chính trị vũ trang song song và kết hợp chặt ba mũi giáp công trong tấn công địch, chống phá âm mưu địch cũng như trong xây dựng ta.

Đặc biệt, để đánh bại kế hoạch của địch đánh phá ba khu vực (tạm chiếm, tranh chấp, và giải phóng), trong chỉ đạo thực hiện phải gắn chặt công tác của ta ở đô thị, và khu địch còn kìm kẹp, khu tranh chấp, khu căn cứ và giải phóng của ta. Công tác ở ba nơi này có yêu cầu và nội dung cụ thể khác nhau nhưng đều dựa vào nhau, hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Địch dùng đô thị và khu địch còn kìm kẹp làm chỗ đứng chân để đánh xĩa ra khu tranh chấp và khu yếu của ta để biến những nơi này thành bàn đạp tấn công lấn chiếm, làm yếu khu giải phóng của ta. Ngược lại ta phải củng cố khu căn cứ và khu giải phóng của ta làm chỗ dựa để chuyển phong trào khu tranh chấp, khu yếu, khu méo lên thành khu ta làm chủ, đồng thời ra sức tấn công vào đô thị và khu vực địch còn kìm kẹp. Tránh khuynh hướng “tuần tự” củng cố xong khu giải phóng rồi mới bung dần ra tấn công khu tranh chấp rồi mới đến khu địch còn kìm kẹp mà phải tiến hành đồng thời vì hiện nay ở vùng sâu, thể kìm kẹp của địch rất sơ hở và thối ruỗng; đánh phá ở nơi này sẽ làm địch co thủ lại, không có sức mà đánh phá ra khu căn cứ của ta. Do đó sắp tới, phải song song đưa công tác ở cả ba khu vực này tiến lên, đồng thời phải ra sức phát huy vai trò của mỗi khu để tạo ra một thể chung trong việc xây dựng ta và tấn công địch. Trong đó khâu cần chú ý trước mắt là chuyển cho được phong trào khu tranh chấp, khu yếu, khu méo lên.

2) Yêu cầu, nội dung công tác cụ thể đối với mỗi vùng

a) Vùng nông thôn đồng bằng

Hướng phấn đấu sắp tới của ta là phải biến toàn bộ nông thôn đồng bằng thành khu giải phóng trong đó trừ một số ít nơi do tương quan lực lượng chưa cho phép đưa thể làm chủ, còn lại đều phải xây dựng được thể làm chủ vững chắc của quần chúng. Trong tình hình nông thôn đồng bằng hiện thực tế đã hình thành ba khu vực: khu căn cứ và giải phóng của ta, khu tranh chấp, khu địch còn kìm kẹp, hướng phấn đấu đó thể hiện cụ thể ra là: phát động quần chúng đứng lên tấn công địch liên tục và mạnh mẽ ở khu địch còn kiểm soát và khu tranh chấp, khu méo nhằm chuyển đại

bộ phận khu địch còn kiểm soát lên thành khu tranh chấp mạnh và khu giải phóng do ta làm chủ; đồng thời ra sức giữ vững, xây dựng và mở rộng khu căn cứ và giải phóng của ta.

Chỉ đạo phải nắm vững hướng phấn đấu từng khu nói trên nhưng không vì thế mà tách rời công tác các khu vực đó với nhau, càng không thể chỉ nặng về khu này nhẹ khu khác.

Dưới đây là một số điểm về yêu cầu nội dung công tác cụ thể của mỗi khu cần nhấn mạnh hoặc bổ sung thêm, ngoài những vấn đề lâu nay đã có nghị quyết hoặc chỉ thị.

Đối với khu vực nông thôn địch còn tạm thời kiểm soát

Hướng phấn đấu là phải ra sức phát động quần chúng đứng lên tấn công địch dưới mọi hình thức với khí thế đồng khởi phá ấp chiến lược và ách kìm kẹp của địch nhằm biến đại bộ phận khu này thành khu tranh chấp mạnh hoặc khu giải phóng do ta làm chủ.

Cụ thể, chúng ta cần làm tốt những việc sau đây:

- Đẩy mạnh phong trào quần chúng đấu tranh chống các chính sách vơ vét bóc lột, lừa mỵ của địch.

- Kết hợp lực lượng tại chỗ và lực lượng bên ngoài, kết hợp hoạt động vũ trang với phong trào quần chúng tại chỗ phá các tổ chức phản động, đánh vào bọn ác ôn, các tổ chức kìm kẹp quần chúng (cảnh sát, công an, bọn bình định, bọn phản động...), tạo điều kiện tốt để xây dựng lực lượng ta, và đẩy mạnh phong trào tại chỗ, đồng thời hạn chế sức đánh phá của địch ra khu ta làm cho địch bị động, phải co vào đồn bốt.

- Luôn luôn nắm vững phương hướng khởi nghĩa nông thôn trong mọi mặt công tác và chỉ đạo, hết sức tranh thủ lợi dụng và tạo thời cơ để phát động quần chúng đồng khởi phá ấp chiến lược, phá kìm kẹp của địch.

Trong tình hình tương quan lực lượng ở các khu này, sau khi đã phá kìm kẹp của địch, cần khéo léo giữ thế hợp pháp cho quần chúng nhưng phải là thế hợp pháp tích cực, trong đó đấu tranh chính trị và vũ trang của quần chúng không ngừng được nâng cao, uy thế của địch bị hạ.

- Một trong những điều kiện có tính chất quyết định là phải xây dựng một đội ngũ chính trị vững mạnh trong đó chi bộ phải mạnh, biết lãnh đạo quần chúng đánh địch, trong đó quần chúng phải được tổ chức thành đội ngũ vững chắc.

Đối với khu tranh chấp

Hướng phấn đấu là biến toàn bộ các khu này thành khu giải phóng, khu ta làm chủ mạnh. Sắp tới ở các khu này, địch và ta giằng co nhau từng giờ, từng phút, giành nhau từng người dân, từng tấc đất; địch muốn bung ra đây đánh ta để lấn chiếm hoặc rút dân biến thành khu trắng.

Ta quyết không cho địch lấn mà phải bao vây địch buộc địch co lại trong đồn bốt, trong khu chúng kiểm soát, *quyết giữ dân*, ra sức xây dựng thế làm chủ ngày càng vững mạnh.

Cần làm tốt mấy việc sau đây:

- Ổn định tư tưởng quần chúng, đoàn kết nhân dân xây dựng xã chiến đấu, xây dựng phát triển du kích và du kích bí mật, xây dựng hầm trú ẩn, công sự vững chắc, chiến đấu chống càn, bám đất, không cho địch gom dân.

- Đánh vào các đoàn binh định ác ôn, tề, gián điệp, biệt kích (đánh tại chỗ và bung ra khu địch kìm kẹp mà đánh). Có kế hoạch và biện pháp cụ thể chống lại các âm mưu đánh phá của địch về nhiều mặt: quân sự, chiến tranh tâm lý, hù dọa, chiêu hồi, chiêu hàng, lừa mỵ về chính trị, mua chuộc bằng kinh tế.

- Đẩy mạnh công tác dân vận. Cán bộ phải sát quần chúng, cùng ăn, ở, làm với quần chúng để lãnh đạo quần chúng và cùng quần chúng tham gia các mặt công tác.

- Chú trọng củng cố chi bộ và tổ chức chi bộ ở nơi chưa có để lãnh đạo quần chúng thực hiện tốt các công tác nêu ở trên.

Đối với khu nông thôn giải phóng

Yêu cầu đối với khu giải phóng là giải phóng đến đâu phải giữ đất, giữ dân không cho địch lấn chiếm hoặc tạt dân ra khu vực của chúng, ra sức xây dựng về mọi mặt để biến thành hậu phương vững chắc cho cách mạng, cụ thể là cung cấp, nhân, tài, vật lực cho

yêu cầu chung của tiền tuyến, đồng thời trong từng địa phương phải làm chỗ dựa và hỗ trợ đắc lực về mọi mặt cho việc tấn công địch ở khu tranh chấp và khu địch còn kìm kẹp.

Muốn vậy, phải nắm vững mấy khâu công tác chủ yếu: một là bảo đảm sinh mạng và tài sản của quần chúng, hai là bảo đảm sản xuất, ra sức ổn định và từng bước cải thiện đời sống quần chúng, ba là ra sức phát động tư tưởng quần chúng làm cho quần chúng quyết tâm bám đất giữ làng tăng cường đấu tranh với địch và đẩy mạnh kháng chiến, bốn là xây dựng quyền làm chủ thật sự cho quần chúng, quét sạch mọi tay chân và ảnh hưởng của địch, năm là xây dựng đội ngũ chính trị vững mạnh, trong đó chi bộ phải thực sự là hạt nhân và đầu tàu của quần chúng trong chiến đấu và sản xuất.

Cụ thể:

- Phát động quần chúng.

Cần thấy rõ điểm quan trọng trong việc giữ vững khu giải phóng hiện nay là giữ người và nội dung chủ yếu của nó là giữ được tinh thần chiến đấu của quần chúng.

Nội dung phát động tư tưởng là động viên tinh thần yêu nước, yêu giai cấp, nâng cao lòng căm thù, hướng thẳng vào đế quốc Mỹ và tay sai nhằm làm cho quần chúng quyết tâm chiến đấu đến cùng chống đế quốc Mỹ và tay sai, quyết tâm bám đất bám làng đẩy mạnh đoàn kết, sản xuất, chống Mỹ cứu nước, gắn chặt quyền lợi bản thân của mình với lợi ích của cách mạng, của kháng chiến. Cần chống mọi tư tưởng hợp pháp, hữu khuynh, chập chờn, mơ hồ về luận điệu hoà bình bịp bợm của địch.

Công tác tư tưởng phải rất sâu nhưng rất sinh động, phải đi sát những vấn đề đặt ra hằng ngày trong tâm tư đời sống quần chúng, phải kịp thời đập tan những ảnh hưởng của mọi luận điệu chiến tranh tâm lý của địch.

- Kiên quyết bẻ gãy âm mưu lấn chiếm, tạt dân của địch, ra sức bảo vệ sinh mạng và tài sản của quần chúng.

+ Phương hướng tích cực nhất chống lại âm mưu lấn chiếm, dùng phi pháo để tạt và gom dân của địch là ra sức tấn công vào

khu địch còn tạm kiểm soát. Làm cho hậu phương chúng rối loạn. Không sợ mở rộng diện bắn phá phi pháo của địch mà chính càng mở rộng diện, sẽ hạn chế rất dữ việc bắn phá bằng phi pháo.

Mặt khác cần tích cực đánh bằng đặc công, pháo kích vào sân bay, ổ pháo, diệt phi công và những tiêu bắn pháo, tích cực đánh phá giao thông, hạn chế việc tiếp tế đạn pháo đồng thời phá kế hoạch gom dân ra ven, lộ giao thông, hay tích cực bao vây đánh lấn đồn bốt và chi khu quân sự (như T3) chôn chân địch vào các đồn bốt, hạn chế việc địch bung ra ngoài đánh phá vùng ta.

+ Đồng thời với việc tấn công địch, cần chú ý bảo vệ sinh mạng, tài sản, bảo vệ sản xuất cho đồng bào vùng nông thôn giải phóng của ta bằng cách:

- Xây dựng tốt xã, ấp chiến đấu có công sự, giao thông hào, hầm trú ẩn, hầm bí mật vững chắc, chẳng những chi bộ địa phương phải thực sự lãnh đạo và gương mẫu mà các đơn vị, cơ quan đóng ở địa phương đều phải tham gia tổ chức, hướng dẫn, giúp đỡ quần chúng làm.

- Tổ chức mạng lưới du kích rộng mạnh sẵn sàng chống càn của bất cứ loại lính nào, bắn máy bay rải chất độc. Du kích vừa sản xuất vừa chiến đấu và hướng dẫn nhân dân cùng tham gia với mình chiến đấu, giết giặc.

- Có kế hoạch phòng gian bảo mật, chống do thám gián điệp, giữ gìn trật tự và trị an trong nhân dân.

- Phải phấn đấu tìm mọi cách lãnh đạo nhân dân bám lại công sự, ruộng vườn để sản xuất và chiến đấu. Với số quân chúng đã bị địch tạt vào khu của chúng, phải có kế hoạch tổ chức, lãnh đạo họ thành một lực lượng tấn công địch ngay trong hậu cứ của chúng, làm cho hậu phương của địch thêm rối loạn, từ hình thức dân sinh dân chủ đến hình thức cao là trở về khu ta hoặc cùng với nhân dân nổi dậy tại chỗ phá kìm kẹp của địch.

- Chỉ đạo phải kết hợp việc bảo đảm sinh mạng, tài sản của quần chúng, bảo đảm sản xuất với bảo đảm chiến đấu, tránh khuynh hướng phòng thủ đơn thuần bị động.

+ Trong vấn đề chống phi pháo, chống lấn chiếm, chống tát, gom dân, một vấn đề khá quan trọng là cần xây dựng trong toàn thể cán bộ, đảng viên quan điểm quần chúng thật vững chắc, thật sâu sắc, tin, dựa và chăm lo đến quần chúng một cách thật tâm, thật dạ và nhiệt tình. Phải hết sức quan tâm bảo vệ không những sinh mạng của quần chúng mà còn phải lo lắng đến vấn đề sản xuất, vấn đề sinh hoạt bình thường hằng ngày của quần chúng, làm sao cho quần chúng thấy rõ Đảng luôn gần gũi và chăm sóc mình và cuộc đời của mình phải gắn liền với Đảng.

Thực tiễn vừa qua cho thấy quần chúng chạy dạt lánh né, lìa bỏ ruộng vườn chỉ là bất đắc dĩ để tránh bom đạn; ra ngoài khu tạm chiếm, không sản xuất được, không nhà, không có tiền bạc, đời sống rất điêu đứng. Do đó nếu ta làm tốt việc bảo vệ sinh mạng, tài sản quần chúng và tổ chức được vấn đề sản xuất cho quần chúng, thích hợp với tình hình mới, nếu mối tình giữa đảng viên, quần chúng sâu đậm, quần chúng thấy Đảng thật sự lo cho mình thì nhất định quần chúng sẽ sống chết bám đất bám làng cùng ta sản xuất và chiến đấu.

- Xây dựng khu giải phóng về mọi mặt:

+ Giáo dục quần chúng dù tình thế nào cũng quyết tâm giữ vững diện tích, không bỏ ruộng hoang, ruộng hoang. Tổ chức sản xuất thích hợp với hoàn cảnh phi pháo và chiến tranh, thích hợp với từng nơi, từng mùa. Có kế hoạch sản xuất và bảo vệ sản xuất, tương trợ đối công trong nhân dân, có kế hoạch thu mua kịp thời những thứ đồng bào sản xuất được... nhằm bảo đảm đời sống quần chúng, bồi dưỡng được sức dân.

+ Xây dựng đoàn kết nông thôn thực hiện tốt chính sách ruộng đất của Đảng, thực hiện đúng đường lối giai cấp của Đảng hiện nay ở nông thôn là:

“Dựa vào khối đoàn kết cố, bản, trung nông, liên hiệp phú nông, đánh đổ giai cấp địa chủ từng bước, tranh thủ lôi kéo những địa chủ có thể lôi kéo được, trung lập số lưng chừng đánh đổ bộ phận địa chủ Việt gian làm tay sai cho đế quốc Mỹ”.

Hiện nay, nông dân miền Nam đã giành được gần hai triệu hécta ruộng đất, trừ vùng bị tạm chiếm, vấn đề ruộng đất ở vùng giải phóng về cơ bản đã được giải quyết. Vấn đề quan trọng chủ yếu hiện nay là trên cơ sở ruộng đất đã giành được, hướng dẫn giúp đỡ nông dân đẩy mạnh sản xuất, ra sức bám ruộng giữ làng, không bỏ ruộng hoang, tích cực tăng năng suất, nâng cao mức sống và đóng góp cho cách mạng ngày càng nhiều hơn.

Dưới đây là một số điểm về chính sách ruộng đất hiện nay của Đảng.

- Đối với ruộng đất của địa chủ Việt gian và của ngụy quyền quản lý, tịch thu chia cho nông dân không ruộng và thiếu ruộng.

- Đối với ruộng đất của địa chủ vắng mặt, giao cho nông dân quản lý và sản xuất. Sau này khi cách mạng thành công sẽ căn cứ vào thái độ chính trị cụ thể của từng người mà đối xử, nếu làm Việt gian thì tịch thu, không làm Việt gian thì cách mạng sẽ có sự bù đắp thích đáng và chiếu cố giúp đỡ điều kiện cho gia đình làm ăn theo con đường tiến bộ, với nông dân canh tác trên số ruộng đất của địa chủ vắng mặt, nói rõ họ được tự do sản xuất luôn hưởng thụ hoa lợi và đóng góp cho cách mạng, không có xáo canh.

- Đối với địa chủ kháng chiến hoặc không làm Việt gian cho phép hiến điền, nhưng không vận động thành phong trào.

Ruộng đất phát canh thu tô của địa chủ, phú nông đều thực hiện giảm tô đúng quy định. Tô xuất tối đa không quá 15%.

- Đối với công điền, nếu chiếm dưới 10% đất đai trồng trọt của địa phương thì cấp hẳn cho nông dân, trên 10% thì tạm cấp.

- Cần cố gắng ổn định tình hình ruộng đất hiện nay ở nông thôn để nông dân yên tâm sản xuất. Vấn đề điều chỉnh chỉ tiến hành trong những trường hợp rất cần thiết cá biệt và phải hết sức thận trọng, không đặt thành chủ trương chung, không làm tràn lan. Ruộng đất chung của trung nông hoàn toàn không được đụng đến. Đối với vùng đất đai mới giải phóng cần giải quyết một cách thận trọng và công bằng để khỏi giải quyết điều chỉnh đi lại sau này.

Đối với vùng đất trồng cây công nghiệp, giải quyết theo nguyên tắc chung là bảo đảm đời sống của công nhân lao động, tiếp tục chăm bồi cây công nghiệp đã trồng, khuyến khích chủ sở tiếp tục kinh doanh và quản lý, đồng thời ra sức xây dựng cơ sở giữ dân trong căn cứ, lãnh đạo công nhân trồng thêm nhiều hoa màu để phòng những trường hợp khó khăn.

+ Đẩy mạnh công tác dân vận, củng cố phương pháp lãnh đạo của chi bộ, lãnh đạo tư tưởng kịp thời trong Đảng ra đến quần chúng. Nâng cao quyền làm chủ của nhân dân ở các vùng giải phóng.

+ Giáo dục chính trị trong nhân dân, chiến sĩ và cán bộ, nâng cao cảnh giác cách mạng, tích cực thực hiện phòng gian bảo mật và cùng cán bộ an ninh phát hiện và trừng trị bọn do thám, gián điệp, bọn chiêu hồi và bọn bình định.

b) *Vùng rừng núi*

Vùng rừng núi là vị trí chiến lược đối với ta và cả với địch, là địa bàn rất tốt cho chủ lực ta xây dựng, rèn luyện, phát triển và cơ động đánh địch, hạn chế những ưu thế về binh khí, kỹ thuật và không quân của địch.

Yêu cầu sắp tới của ta là ra sức xây dựng căn cứ vững chắc ở rừng núi nhằm giành quyền làm chủ hoàn toàn của ta ở rừng núi kết hợp việc xây dựng và mở rộng căn cứ địa miền núi với việc củng cố và xây dựng căn cứ ở đồng bằng tạo thành một căn cứ địa liên hoàn bao vây các đô thị và các đường giao thông chiến lược quan trọng.

Tuy nhiên rừng núi còn nhiều nhược điểm như dân ít, quần chúng có nhiều đối tượng vận động phức tạp, sản xuất nông nghiệp không nhiều và kỹ thuật lạc hậu, dân lại tập trung ở đồn điền, ven đường giao thông, ở một số thị xã thị trấn, do đó nhân, vật lực phục vụ cho bộ đội tác chiến rất bị hạn chế.

Vì vậy, phải hết sức nỗ lực chủ quan xây dựng vùng rừng núi nhiều mặt. Phải ra sức tiến hành công tác dân vận và nắm vững các chính sách.

- Chính sách đoàn kết bình đẳng dân tộc của Đảng, chính sách đối với công nhân, đối với di cư, di dân, tôn giáo, tư sản dân tộc, tư sản ngoại kiều, v.v..

- Chấp hành tốt chính sách biên giới.

- Tranh thủ, phân hoá, cô lập bọn Fulro.

Đối với quần chúng cơ bản, cần làm tốt các việc sau đây:

- Đi sát, gần gũi giúp đỡ và giáo dục đồng bào ở những nơi này chống những âm mưu bắn phá, càn quét, vơ vét mua chuộc của địch, vận động họ bám buôn, sóc, bám làng, bám sở ở lại sản xuất và chiến đấu.

- Thi hành đúng chính sách dân tộc của Đảng thực hiện cho được đoàn kết giữa người Kinh và Thượng, biến buôn xã vùng dân tộc thành những làng chiến đấu tốt.

- Tổ chức đưa thanh niên nam nữ từ đồng bằng lên các vùng giải phóng rừng núi, tổ chức lại vừa sản xuất vừa chiến đấu.

- Tổ chức tốt việc tăng gia sản xuất, tổ chức tốt vấn đề y tế, văn hoá, xã hội và nhu cầu thiết yếu hàng ngày cho đồng bào như vải, muối, cải thiện đời sống cho nhân dân, đồng thời mở rộng thế làm chủ vào các nơi đông dân, phá thế kìm kẹp ở các đồn điền và dinh điền.

- Lãnh đạo tốt đấu tranh của công nhân các đồn điền, duy trì sự kinh doanh của đồn điền để giữ công nhân bám lại rừng núi tham gia các mặt kháng chiến. Đồng thời lãnh đạo và tổ chức quần chúng sản xuất lương thực, hoa màu, trước mắt là cải thiện đời sống quần chúng, lâu dài là sẵn sàng chuyển hướng sinh hoạt quần chúng khi đồn điền bị ngưng kinh doanh.

- Có chính sách thích hợp trong việc đóng góp và động viên dân công.

- Làm tốt công tác biên giới.

- Tổ chức một bộ phận chuyên trách vùng rừng núi.

c) *Vùng đô thị, thị xã, thị trấn* cần đạt các yêu cầu sau đây:

- Liên tục tấn công địch bằng mọi hình thức từ thấp đến cao, tuỳ hoàn cảnh từng nơi, từng lúc, làm hậu cứ an toàn nhất của địch thường xuyên bị rối loạn, đưa phong trào đô thị, thị trấn, thị xã lên kịp phong trào ở nông thôn.

- Qua các phong trào đấu tranh của quần chúng mà xây dựng khản trương nhưng vững chắc đội ngũ chính trị, lực lượng vũ trang có tổ chức của quần chúng, cơ sở đảng và đoàn trong nội ô làm nòng cốt cho mặt trận chống Mỹ, cứu nước thật rộng rãi ở đô thị, thị xã, thị trấn. Trong khi *hết sức chú ý nắm vững vấn đề cơ bản* của đô thị là xây dựng thực lực về mọi mặt, xây dựng lực lượng chính trị nhất là trong quần chúng lao động, phát triển xây dựng lực lượng vũ trang (chú ý du kích và tự vệ bí mật), phá thế kìm kẹp quần chúng ở đô thị, đẩy mạnh công tác binh vận ở đô thị (chú ý nắm lực lượng cảnh sát)... *cần phải chú ý vận dụng sách lược* một cách sinh động, lợi dụng mâu thuẫn sẵn có trong nội bộ địch, phân hoá và cô lập bọn ngoan cố, tranh thủ trung lập, lôi kéo bọn lưng chừng lập mặt trận liên hiệp hành động rộng rãi chống Mỹ và tay sai, đưa phong trào đô thị phát triển dưới nhiều hình thức, nhiều khẩu hiệu, nhiều màu sắc khác nhau làm cho chính quyền địch lung lay, không ổn định liên tục. Qua phong trào đó mà củng cố phát triển thực lực của ta, làm phong trào phát triển liên tục, tạo điều kiện cho tổng công kích, tổng khởi nghĩa sau này.

Giành và xác lập quyền lãnh đạo của Đảng trong phong trào đô thị.

Muốn vậy phải làm tốt những việc sau đây:

1) *Tuyên truyền, giáo dục, phát động chính trị và tư tưởng quần chúng*. Cán bộ, đảng viên và cơ sở cần đi vô quần chúng các giới, các giai cấp nhất là công nhân và lớp nghèo, cùng ăn, cùng ở, cùng làm, tìm hiểu nỗi khổ cực, tâm tư nguyện vọng của từng người mà gọi khổ, tuyên truyền giáo dục quần chúng mục tiêu đấu tranh trước mắt là giành quyền lợi bản thân, tiến lên chống Mỹ, nguy, giành chính quyền về tay nhân dân, giải quyết các tư tưởng lệch lạc, mơ hồ như sợ Mỹ, ảo tưởng về “hoà bình thương lượng”, về “chương trình dân chủ của Mỹ đưa ra”. Tổ chức lưới tuyên truyền không dính liền với cơ sở bí mật. Tận dụng mọi hình thức tuyên truyền hợp pháp và bất hợp pháp để giáo dục về thời cuộc và nâng cao trình độ giác ngộ chính trị cho quần chúng.

2) *Vận động và lãnh đạo quần chúng đấu tranh* từ thấp tới cao, từ chỗ giành những quyền lợi thiết thân cấp bách của quần chúng, từ những hình thức lẻ tẻ đến những hình thức quy mô, quyết liệt dùng bạo lực để tự vệ... tùy theo lực lượng so sánh, khả năng thực tế của quần chúng và yêu cầu của từng nơi, từng lúc.

Hiện nay cần đẩy mạnh mấy phong trào sau đây:

- Chống bắt lính, đòi trả chồng con về gia đình.
- Chống giá sinh hoạt đắt đỏ, chống vợ vét bóc lột, đòi tăng lương kịp giá sinh hoạt.
- Chống cào nhà, đuổi đất, đòi ở yên chỗ cũ.
- Chống văn hoá đồi trụy...
- Chống Mỹ, chống chiến tranh xâm lược của Mỹ, chống Mỹ rải chất độc hoá học, dùng hơi độc và phi pháo ở vùng giải phóng giết hại nhân dân, phá hoại mùa màng làm ảnh hưởng đến giá sinh hoạt ở đô thị...

Cần nghiên cứu nắm lấy khẩu hiệu mỹ dân của địch để vừa vạch mặt chúng, vừa đấu tranh chống lại chúng.

Trong lúc tạo ra và đẩy mạnh phong trào trong các tầng lớp cơ bản, trong công nhân lao động, lớp nghèo đô thị, quần chúng tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, lấy đó làm trọng điểm, cần tổ chức phong trào trong các tầng lớp trên, rồi lần lần kết hợp các phong trào, các tổ chức thành một mặt trận liên hiệp hành động rộng rãi, tiến lên hình thành một mặt trận đoàn kết có cương lĩnh thấp hơn cương lĩnh Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam nhưng có điều kiện công khai, có thể lôi kéo nhiều quần chúng lớp trên hơn chống Mỹ và bọn tay sai.

3) *Xây dựng đội ngũ chính trị có tổ chức của quần chúng nhanh và vững chắc*

Qua các cuộc đấu tranh, qua các phong trào mà củng cố phát triển đội ngũ có tổ chức của quần chúng bao gồm các tổ chức bí mật của cách mạng, các tổ chức biến tướng, nửa hợp pháp và công khai hợp pháp. Ngoài các tổ chức theo giai cấp, cần chú ý các tổ chức thanh niên, phụ nữ là lực lượng đông đảo có nhiều khả năng

cách mạng trong đô thị. Chú ý tổ chức trong quần chúng cơ bản, quần chúng sống lâu ở đô thị.

4) Phá kìm kẹp, tiến lên làm chủ từng khu vực, từng đô thị với mức độ và hình thức thích hợp với tương quan lực lượng của ta ở từng nơi, đồng thời đẩy mạnh hoạt động vũ trang đánh vào hậu cứ, sân bay, kho tàng của Mỹ - ngụy, diệt bọn đầu não của chúng

Tùy hoàn cảnh cụ thể từng chỗ có những hoạt động trừ gian diệt ác ôn, diệt đồn bốt hay đơn vị vũ trang của địch nơi có điều kiện, vũ trang tuyên truyền, kết hợp với tuyên truyền bề sâu hằng ngày và hỗ trợ cho đấu tranh chính trị để phá lỏng thế kìm kẹp, hạ uy thế địch, đưa uy thế quần chúng lên, tạo điều kiện cho cán bộ bí mật hoạt động.

Ở những nơi có điều kiện, tích cực xây dựng các lổm căn cứ chính trị, tạo thế làm chủ có mức độ cho quần chúng song quần chúng phải tranh thủ thế hợp pháp và vận sử dụng chính quyền của địch. Chú ý xây dựng căn cứ chung quanh đô thị, chuẩn bị lực lượng vũ trang và chính trị ở đô thị và chung quanh đô thị, phục vụ cho kế hoạch tổng công kích, tổng khởi nghĩa khi điều kiện chín mùi. Tóm lại cần có lổm căn cứ ở nội thành, có căn cứ ở ngoại ô và các lổm căn cứ bao vây đô thị với nhiều mức độ khác nhau, chủ yếu là trong các xóm lao động để thâm nhập mau, thích ứng mau, chi viện phong trào đô thị thiết thực kịp thời. Đồng thời có kế hoạch đánh vào cơ quan đầu não, sân bay, kho tàng, căn cứ Mỹ, v.v..

5) Tăng cường công tác chỉ đạo ở đô thị, thị trấn, thị xã

Kiên toàn các cấp uỷ các đô thị, thị xã, thị trấn. Bảo đảm bộ máy gọn nhẹ và lề lối làm việc thông suốt trên dưới đến tận đảng viên. Chú ý đào tạo cán bộ làm công tác đô thị và cán bộ công vận. Cần đi sâu vào rút kinh nghiệm công tác đô thị, tổng kết và phổ biến kịp thời cho các nơi khác. Ngoài ra cần chú ý đẩy mạnh phong trào ở ngoại ô, ở nông thôn ven thị xã để hỗ trợ cho thị xã một cách thiết thực. Các thị xã cũng cần đẩy mạnh phong trào thị xã để hỗ trợ cho phong trào Sài Gòn - Chợ Lớn.

D- ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC DÂN VẬN

Cách mạng là sự nghiệp do quần chúng làm dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, muốn đẩy mạnh các mặt công tác cách mạng cần phải hết sức chú ý đến công tác dân vận vì đó là công tác gốc. Công tác dân vận làm không tốt sẽ ảnh hưởng đến các mặt công tác khác.

Năm qua, cuộc chiến đấu ác liệt giữa ta và địch đòi hỏi ở nhân dân ta một tinh thần giác ngộ thật cao chịu đựng mọi khó khăn, gian khổ, một quyết tâm sắt đá đánh bại những âm mưu thâm độc và hung ác của địch (càn quét, bắn phá dã man bằng quân sự, lừa mị về chính trị, mua chuộc về kinh tế), làm tốt hơn các nghĩa vụ kháng chiến. Thế nhưng vừa qua công tác dân vận ta còn quá yếu, chưa làm tròn vai trò động viên, giáo dục, giúp đỡ quần chúng giải quyết những khó khăn phức tạp do chiến tranh đặt ra để quần chúng thực hiện tốt các mặt công tác kháng chiến: một mặt, các tổ chức quần chúng của ta nhất là ở xã, còn chưa được vững chắc, chưa chuyển hướng thích hợp với tình thế mới và chưa bảo đảm đầy đủ việc chăm lo đến quyền lợi thiết thân của quần chúng. Mặt khác ở một số nơi các tổ chức đảng của ta chưa quan tâm đầy đủ chỉ nặng động viên mà chưa thông cảm hết những khó khăn và lo lắng của quần chúng. Đảng viên cơ sở còn chưa biết làm công tác dân vận, các cấp còn thiếu quan tâm đúng mức chỉ đạo, giúp đỡ cơ sở làm công tác dân vận. Nhân dân rất tốt, nhưng chưa được giáo dục, cho nên tham gia tổ chức còn ít, các tổ chức thì sinh hoạt lỏng lẻo, nội dung chưa thiết thực. Cán bộ dân vận nhất là xã nói chung yếu, thiếu và kém. Các cấp uỷ còn ít chú ý đến các đoàn thể.

Tình trạng trên phải được sửa chữa khẩn cấp để đẩy cuộc kháng chiến cứu nước lên mạnh hơn nữa.

Để làm tốt công tác dân vận, cần chú ý các vấn đề cụ thể sau đây:

a) Cần quan niệm lại rõ ràng và đúng đắn vai trò và vị trí của công tác vận động quần chúng trong cách mạng nói chung và đặc biệt trong cuộc kháng chiến của ta hiện nay: thông suốt nhiệm vụ

của công tác dân vận là bảo đảm thực hiện các mặt công tác của Đảng, đồng thời là phải nhiệt tình, nhiệt tâm chăm sóc đời sống nhân dân, giúp cho nhân dân khắc phục các khó khăn gian khổ, đoàn kết chặt chẽ với nhau trên cơ sở công nông liên minh làm tốt mọi công tác kháng chiến.

Làm cho các cấp uỷ, toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, nhân viên cơ quan nhận rõ tầm quan trọng của công tác dân vận, thấy đó là công tác gốc, nếu không quan tâm đúng mức thì một loạt công tác khác như giữ dân, sản xuất, chiến đấu, tòng quân, đấu tranh chính trị, binh vận... rất khó giải quyết tốt và làm cho tất cả cán bộ, đảng viên, chiến sĩ đều tích cực tham gia công tác dân vận.

Làm cho cơ sở và các cấp bộ đảng phải làm đúng nguyên tắc là mọi công tác kháng chiến bất kể là công tác gì đều nhất thiết phải kinh qua vận động quần chúng, phát động quần chúng, làm cho quần chúng rộng rãi hiểu mà làm. Tránh mọi hình thức quan liêu, mệnh lệnh, úp chụp.

Làm cho đảng viên, cán bộ bám sát quần chúng, đặc biệt bám sát quần chúng công nông, liên lạc với quần chúng, khi gian khổ nguy nan cũng không được rời, khi dễ dàng cũng không được bỏ rơi, xa lìa quần chúng.

Làm cho cán bộ, đảng viên ta phải luôn luôn thấu rõ đời sống tâm tư nguyện vọng của quần chúng, mọi việc làm từ việc nhỏ đến việc lớn, từ việc chống địch đến việc xây dựng ta, từ việc giữ làng đến việc giải phóng đất nước đều phải nhất thiết bắt nguồn từ việc bảo vệ sinh mạng, tài sản của quần chúng, đem lại quyền lợi thiết thân trước mắt và lâu dài của quần chúng mà đặt ra.

b) Mở một đợt phát động quần chúng rộng rãi ở đô thị cũng như ở nông thôn, nêu cao vấn đề dân tộc, gọi khổ gây căm thù dân tộc và giai cấp, hướng mũi nhọn vào đế quốc Mỹ và bọn Việt gian bán nước, giáo dục trong quần chúng tính chất và mục đích cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay, những thắng lợi của ta và thất bại của địch đã qua, tình hình phức tạp và ác liệt của giai đoạn kháng chiến sắp tới... để nâng cao lòng quyết tâm đánh Mỹ,

tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của nhân dân ta và thấy rõ vai trò của mình trong cuộc chiến đấu chung. Trên cơ sở đó mà đẩy mạnh mọi công tác kháng chiến, củng cố và phát triển các tổ chức quần chúng.

c) Củng cố và phát triển các tổ chức quần chúng từ những tổ chức tập hợp quần chúng rộng rãi, công khai hợp pháp, bán hợp pháp đến các tổ chức cơ bản, làm nòng cốt cho Đảng để nắm quần chúng như nông, thanh, phụ ở nông thôn, nghiệp đoàn và công đoàn giải phóng ở đô thị, vừa chú ý tập hợp rộng rãi quần chúng, vừa chú trọng củng cố chất lượng quần chúng có tổ chức làm chỗ dựa vững chắc cho Đảng.

Trong phát triển và củng cố các tổ chức quần chúng cần chú ý các điểm sau đây:

- Phải xuất phát từ lợi ích thiết thực của quần chúng.

- Lấy tổ chức quần chúng về giai cấp làm trung tâm đồng thời quan tâm đầy đủ đến tính chất tuổi và giới; đồng thời ra sức tập hợp tranh thủ các tầng lớp trung gian.

- Chú ý xây dựng các tổ chức quần chúng ở cơ sở. Đồng thời chú ý tổ chức quần chúng thích hợp với hoàn cảnh chiến tranh, hoàn cảnh phi pháo ác liệt, có thể bảo đảm sinh hoạt lúc trụ lại như lúc chạy dạt lánh né.

- Việc xây dựng hệ thống dọc cho các tổ chức quần chúng cần tiến hành từng bước trên cơ sở đã có chủ trương, đường lối đúng và đã củng cố cấp tỉnh và chi bộ.

Cấp uỷ cần giúp đỡ đào tạo cán bộ quần chúng cho các đoàn thể. Ngoài cán bộ công, nông, thanh, phụ cần chú ý cán bộ dân tộc, cán bộ tôn giáo, cán bộ vùng yếu. Không rút cạn những cán bộ đoàn thể có năng lực. Đặc biệt chú ý giúp đỡ các đoàn thể và các tổ chức quần chúng ở xã. Bảo đảm cho các tổ chức quần chúng có sinh hoạt với nội dung thiết thực vừa bảo đảm giải quyết các công tác đẩy mạnh kháng chiến, vừa giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền lợi giai cấp và giới, đến những nhu cầu về đời sống và những vấn đề bức bách của quần chúng hiện nay do sự đánh phá

của địch đặt ra. Giúp đỡ các đảng viên và các cán bộ quần chúng xã biết phương pháp tuyên truyền, vận động, tổ chức quần chúng, lãnh đạo quần chúng làm công tác, thực hiện các chủ trương của Đảng và qua đó, qua phong trào đấu tranh của quần chúng, trên cơ sở giác ngộ của họ mà phát triển hội viên mới.

Cần có quy định tương đối cụ thể về nhiệm vụ và hướng công tác cho các tổ chức quần chúng thích hợp cho từng vùng. Ví dụ: ở vùng địch tạm kiểm soát, phải chú ý phát triển các cơ sở bí mật, đặc biệt chú ý vận động công nhân và nhân dân lao động; phân biệt tính chất tổ chức công khai và bí mật; giải quyết phương pháp công tác, sinh hoạt tổ, bồi dưỡng nòng cốt, vừa thiết thực, vừa gọn, vừa bảo đảm bí mật.

d) Chú ý nhân việc Mỹ đưa quân vào nhiều, tàn sát áp bức nhân dân đô thị, bắn phá, rải chất độc hoá học giết hại đồng bào nông thôn, xúc phạm đến tinh thần dân tộc của mọi tầng lớp nhân dân mà đẩy mạnh tinh thần dân tộc, vận động, tranh thủ lôi kéo những tầng lớp trung gian (trí thức, tư sản, nhân viên ngụy quân, ngụy quyền), đưa họ từng bước đi vào con đường chống Mỹ, cứu nước.

e) Giác ngộ hơn nữa lập trường dân tộc và giai cấp nông dân, củng cố vai trò làm chủ nông thôn, củng cố khối đoàn kết cố, bản, trung nông thành lực lượng tích cực của Đảng ở nông thôn, củng cố và phát triển nông hội thành lực lượng nông dân có tổ chức làm nòng cốt cho giai cấp nông dân để nông dân phát huy vai trò chủ lực của mình đối với cuộc kháng chiến cứu nước, thực hiện sản xuất, làm công tác binh vận (gọi con em đi lính ngụy về) thực hiện chính sách mặt trận, tranh thủ và phân hoá kẻ thù.

f) Kiên trì đi sâu vào vận động quần chúng tôn giáo, nêu cao tinh thần dân tộc, tôn trọng tự do tín ngưỡng của họ, đưa họ vào những tổ chức thích hợp với họ, không để cho họ bị các tên phản động đội lốt tôn giáo lừa mỵ đưa vào các tổ chức chống cách mạng, vào ngụy quân, ngụy quyền.

g) Đối với các dân tộc ít người (người Thượng, Khơme) cần thi hành chính sách dân tộc đúng đắn của Đảng, đi sâu vào quần chúng,

bằng hành động thực tế của mình đoàn kết với họ, tổ chức bảo vệ họ, chống những hành động cướp bóc, phá hoại của địch, đem lại các quyền lợi thiết thực cho họ (như giảm tô tức, cấp ruộng đất cho đồng bào Khơme, v.v.) ra sức bồi dưỡng đào tạo cán bộ người dân tộc.

Đối với đồng bào Hoa kiều cần tiếp tục đi sâu vận động họ đoàn kết với đồng bào ta đứng lên chống những hành động cướp bóc, vơ vét của giặc Mỹ và bọn tay sai, thực hiện khẩu hiệu “Hoa - Việt nhất gia”.

h) Trong cuộc chiến tranh hiện nay, vai trò của thanh niên và phụ nữ rất quan trọng. Cần ra sức củng cố và nâng cao vai trò của Đoàn Thanh niên Lao động làm cho Đoàn đủ sức đảm đương những nhiệm vụ mới nặng nề, nhất là đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng mặt trận đoàn kết các tầng lớp thanh niên trong phong trào du kích chiến tranh, nắm chắc thanh niên, động viên họ tích cực tham gia bộ đội, kiên quyết chống địch bắt lính, động viên phụ nữ tham gia đấu tranh chính trị, đẩy mạnh sản xuất, bảo vệ sản xuất, tham gia dân quân, giúp đỡ thương binh và gia đình liệt sĩ, đảm nhiệm công tác ở hậu phương để nam thanh niên an tâm đi chiến đấu.

i) Bảo đảm sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp uỷ với công tác dân vận. Phân công đồng chí cấp uỷ viên có năng lực phụ trách dân vận. Mạnh dạn đề bạt các cán bộ quần chúng có năng lực vào cấp uỷ.

E- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

Năm qua, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương, Đảng bộ miền Nam chúng ta đã đạt được một thành tích vẻ vang là đánh thắng đế quốc Mỹ và thu những thắng lợi bước đầu ngay khi chúng ồ ạt tăng rất nhiều quân trực tiếp xâm lược miền Nam. Tuy còn một số thiếu sót và khuyết điểm nhất định, năm qua Đảng bộ ta đã có bước trưởng thành đáng kể.

Để bảo đảm làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình trong giai đoạn sắp tới là lãnh đạo toàn dân đánh bại đế quốc Mỹ một kẻ thù mạnh nhất và nguy hiểm nhất của loài người hiện đang ngày càng

trắng trợn mở rộng chiến tranh xâm lược miền Nam nước ta, chúng ta cần tiếp tục ra sức xây dựng đảng về mọi mặt, nâng cao hơn nữa tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng.

Việc xây dựng đảng phải gắn chặt với nhiệm vụ chính trị của Đảng, với nhu cầu của tình thế mới, phải xây dựng cả về hai mặt tư tưởng và tổ chức để bảo đảm giữ vững sự nhất trí về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng; trong hai mặt xây dựng đó, phải lấy việc xây dựng đảng về tư tưởng làm chủ yếu.

a) Xây dựng đảng về mặt tư tưởng

Trước hết, cần giáo dục cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta nhận rõ nhiệm vụ lịch sử vô cùng vẻ vang của nhân dân ta là tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước vĩ đại nhất của lịch sử nước nhà, một cuộc chiến tranh cách mạng vừa để giải phóng miền Nam vừa để bảo vệ miền Bắc, vừa cống hiến vào sự nghiệp đấu tranh của nhân dân thế giới vì hoà bình dân chủ, giải phóng dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cuộc chiến tranh yêu nước của ta hiện nay chống một kẻ thù mạnh nhất và hung bạo nhất của loài người đang thu được những thắng lợi rực rỡ bước đầu. Làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta thông suốt về tình hình và nhiệm vụ sắp tới của Đảng, thấy rõ thắng lợi đã qua, âm mưu thâm độc và sự thất bại tất yếu sắp tới để nâng cao lòng tin tưởng ở tiền đồ thắng lợi của ta, sẵn sàng vượt mọi gian khổ và hy sinh quyết tâm đánh bại đế quốc Mỹ và bọn tay sai, hoàn thành mọi công tác của Đảng. Nâng cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Xây dựng trong toàn Đảng một tinh thần tự hào về vị trí chiến đấu của mình, của Đảng mình, của cách mạng Việt Nam. Xây dựng một tinh thần trường kỳ chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, một tinh thần lạc quan cách mạng, một tư tưởng quyết chiến quyết thắng, một tác phong khẩn trương tranh thủ thời gian diệt nhiều địch, xây dựng nhanh chóng lực lượng ta, tạo thời cơ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn nhất.

Việc xây dựng và nâng cao lập trường giai cấp trong cán bộ và đảng viên sắp tới đây phải nhằm đạt yêu cầu sau đây: gây một tinh

thần kiên trì, dẻo dai, lạc quan cách mạng, sẵn sàng vượt gian khổ, không ngại hy sinh, quyết tâm tiêu diệt địch, bám địa phương, bám công tác, bám quần chúng chủ yếu là bám công nông đồng cam cộng khổ với nhân dân, làm tốt mọi công tác, không bị chao đảo vì những luận điệu hoà bình bịp bợm, âm mưu chiêu hồi chiêu hàng của địch. Công tác lãnh đạo của Đảng sắp tới đây phải thật nhạy bén kịp thời, thường xuyên liên tục giúp cán bộ và đảng viên giải quyết những mắc mứu về tư tưởng. Trước mắt, trong Đảng cũng như trong nhân dân ta cần tiếp tục giải quyết những tư tưởng còn tồn tại như chập chờn, co thủ hữu khuynh, đồng thời cần đề phòng các chiều hướng tư tưởng sau đây:

- Mệt mỏi, ngán gian khổ, ngại hy sinh, muốn nghỉ xả hơi, ảo vọng muốn có hoà bình lẹ.

- Ngán lâu dài đến khi nói đến lâu dài thì thiếu khăn trương, công tác bình bình, không tích cực tranh thủ thời gian giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn nhất.

Song song với công tác lãnh đạo tư tưởng phải tiếp tục xây dựng:

Lập trường giai cấp, quan điểm quần chúng, chịu trách nhiệm đầy đủ trước quần chúng.

- Tác phong cụ thể đi sâu đi sát, chống quan liêu mệnh lệnh, lối khời.

- Lê lối làm việc tập thể dân chủ, chống cá nhân, cục bộ.

Để nâng cao nhận thức, làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng lập trường và tác phong trong Đảng, sẽ tiến hành chỉnh huấn cho cán bộ từ trên xuống dưới (có kế hoạch cụ thể riêng).

b) Xây dựng đảng về mặt tổ chức

Song song với việc xây dựng đảng về tư tưởng lập trường, tác phong, cần tăng cường công tác tổ chức để bảo đảm thực hiện tốt mọi nhiệm vụ đề ra. Các mặt của công tác tổ chức như xây dựng củng cố chi bộ, phát triển đảng viên mới, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, v.v. phải làm sao thích hợp với tình hình mới (tình hình Mỹ tăng nhiều quân và chiến tranh sẽ ác liệt và phức tạp hơn) và bảo đảm thực hiện được các nhiệm vụ chính trị Đảng đề ra. Sắp tới đây

cần lấy việc xây dựng và củng cố chi bộ (nhất là ở xã và cơ sở ở đô thị) làm trung tâm của công tác xây dựng đảng về mặt tổ chức.

- Phát triển đảng viên mới:

Năm vừa qua, tình hình phát triển đảng tuy có tiến bộ nhưng nhược điểm cũ vẫn còn nặng là: ở các vùng đô thị, vùng xung yếu, vùng dân tộc và tôn giáo, trong phụ nữ, thanh niên trong các đơn vị vũ trang nhất là trong du kích xã, trong giao bưu... rất ít phát triển đảng viên mới. Tình hình trên là kết quả của hai nguyên nhân chính sau đây:

Một là trong nhận thức, đảng viên và cán bộ cơ sở còn coi nhẹ việc phát triển và củng cố đội ngũ của Đảng.

Hai là đa số đảng viên ở cơ sở, trình độ còn kém chưa biết cách tuyên truyền, giáo dục tổ chức và phát triển đảng viên mới.

Thêm vào đó ở nhiều nơi, nhất là những vùng chiến tranh xảy ra gay go, ác liệt, bên cạnh những gương đảng viên hy sinh dũng cảm, quyết tâm bám quần chúng, bám địa phương công tác có một số đảng viên tiêu cực, bỏ công tác không làm công tác phát triển đảng. Sắp tới đây, ta cần khắc phục các khuyết điểm trên, ra sức nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng và công tác cho các đảng viên, giáo dục rõ về tính chất quan trọng của việc bổ sung và củng cố, phát triển đội ngũ đảng trong cuộc chiến đấu ác liệt với quân thù. Trong việc phát triển đảng, số lượng tuy rất quan trọng song chất lượng là chủ yếu. Cuộc chiến đấu gay go và phức tạp sắp tới sẽ là điều kiện để sàng lọc, làm nổi lên những người con ưu tú của dân tộc, cần hết sức chú ý đưa vào Đảng và tiếp tục bồi dưỡng, giáo dục, nâng cao trình độ họ. Cần tiếp tục chú ý phát triển đảng và đoàn thông qua phong trào đấu tranh của quần chúng trong công nhân lao động bần, cố nông, phụ nữ, dân tộc ít người nhất là nữ trong lực lượng vũ trang, trong du kích, giao liên, dân công, ở các vùng tôn giáo, vùng dân tộc ít người, vùng địch tạm kiểm soát, các dinh điền và đồn điền...

- Ra sức củng cố chi bộ, làm cho cơ sở đảng được củng cố và vững mạnh và được ăn sâu, chắc trong quần chúng.

Vừa qua, trong tình hình chiến tranh gay go, ác liệt và phức tạp, các chi bộ của ta nhất là chi bộ ở xã và cơ sở đô thị đã lập nhiều thành tích vẻ vang lãnh đạo nhân dân chiến đấu và sản xuất, thu được những thắng lợi to lớn. Nhưng nhìn chung, các chi bộ của ta (nhất là chi bộ xã) còn yếu về hai mặt: yếu về trình độ chính sách và yếu cả về trình độ tổ chức thực hiện, bố trí phân công đảng viên chấp hành các nghị quyết của Đảng. Chi bộ ta yếu do hai nguyên nhân chính sau đây:

Một là, bản thân chi bộ rất ít cán bộ cốt cán. Số có năng lực bị rút lên trên - bí thư và phó bí thư chi bộ đều mới. Các đồng chí đảng viên nhiệt tình cao, rất hăng hái công tác nhưng kinh nghiệm lãnh đạo thiếu, hiểu chính sách còn ít, năng lực tổ chức thực hiện, lãnh đạo chuyên môn vận động quần chúng còn kém. Đa số cán bộ xã rất nghèo và rất lúng túng trong vấn đề sinh hoạt vật chất: về ăn, ở, sản xuất, lo việc gia đình...

Hai là, lề lối làm việc cấp trên, chưa thông cảm hết các khó khăn của xã, thôn tuôn xuống nhiều giấy tờ chỉ thị lại ít hướng dẫn cụ thể nên càng làm cho dưới rối.

Muốn xây dựng chi bộ vững chắc, đủ sức làm tròn nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân trong tình thế mới, cần chú ý sửa từ hai mặt, sửa chữa ở bên dưới và cả ở bên trên, đặc biệt chú ý mấy điểm sau đây:

Một là, bắt đầu bằng xây dựng từng đảng viên trong chi bộ. Nâng cao trình độ chính trị và tư tưởng cho các đảng viên trong chi bộ, làm cho tất cả thông suốt tình hình và nhiệm vụ quyết tâm tiêu diệt địch, quyết tâm bám đất, bám dân chiến đấu đến cùng. Nâng cao trình độ tổ chức và năng lực công tác từng đảng viên, giúp đỡ phương pháp công tác, cách bám quần chúng, tìm hiểu quần chúng, tuyên truyền và tổ chức quần chúng đấu tranh. Cần giúp đỡ cụ thể để mỗi đảng viên biết rõ việc mình phải làm hàng ngày là cái gì, cách làm ra sao, nếu ở khu giải phóng thì phải làm gì, ở khu tranh chấp, vùng đô thị, trong tổ chức du kích... thì phải làm thế nào? v.v.. Tổ trưởng điều khiển tổ đảng ở

từng nơi ra sao? Trên cơ sở này mà tiến tới xây dựng cách làm việc, nâng trình độ chính trị và tổ chức cho chi uỷ và bí thư chi bộ. Có xây dựng như thế chi bộ mới có thể tự động công tác trong những trường hợp khó khăn và có thể chấp hành chủ trương của trên không thụ động như trước.

Hai là, cải tiến phương pháp lãnh đạo của chi bộ, giúp chi bộ cách thức đi sâu, vận động quần chúng, lãnh đạo quần chúng thông qua các tổ chức quần chúng, coi đó là công tác quan trọng hàng đầu. Có vận động được quần chúng tham gia mọi mặt công tác, chi bộ sẽ không đơn độc và lúng túng trong giải quyết mọi vấn đề.

Ba là, cải tiến nội dung và nền nếp sinh hoạt của chi bộ bảo đảm sinh hoạt chi bộ đều đặn, có nội dung thiết thực, như tự phê bình và phê bình, kiểm điểm tình hình đã qua. Kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của chi bộ, đặt chương trình công tác sắp tới (kết hợp việc thực hiện nghị quyết của trên và giải quyết các yêu cầu của địa phương coi đó là nội dung công việc của chi bộ), thông qua đó mà nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng và tổ chức của chi bộ.

Bốn là, chỉnh đốn và cải tiến lề lối công tác của tỉnh, huyện. Cần đi sát cơ sở, sát chi bộ, nắm chắc và thông qua tình hình ở dưới, không dồn công việc xuống một cách độc đoán và mệnh lệnh. Không nên chỉ chê trách và phê phán mà cần thực sự xốc vào tìm cách hướng dẫn giúp đỡ chi bộ cơ sở giải quyết được những khó khăn, bế tắc do tình hình phức tạp đặt ra.

Vạch cho chi bộ ở từng vùng nhiệm vụ, nội dung công tác cách thức tổ chức và lề lối làm việc cho thật sát hợp với tình hình từng lúc và của từng vùng khác nhau (khu giải phóng, khu tranh chấp, khu tạm chiếm và đô thị).

Những chỉ thị công tác ngoài những điểm chung lại còn phải có nội dung cụ thể cho chi bộ ở các vùng khác nhau. Các ban giúp việc của cấp uỷ cũng phải giúp cấp uỷ tập trung và thiết thực giải quyết khâu công tác này tuỳ theo cương vị ngành chuyên môn của mình tránh giầy tờ, tránh dồn công việc xuống chi bộ. Cần bồi dưỡng cho cán bộ đã rút dưới xã lên, trang bị cho về lý luận và

kinh nghiệm công tác chi bộ, đưa xuống xã yếu để công tác. Mạnh dạn đưa một số cán bộ tỉnh và huyện uỷ xuống trực tiếp làm bí thư chi bộ. Vấn đề củng cố chi bộ đã được đặt ra từ mấy năm rồi, nhưng đến nay vẫn chưa làm được tốt. Năm nay các cấp phải quyết tâm tìm cho ra những vấn đề then chốt, sát hợp với tình hình để giải quyết đúng và chỉ đạo cho được vấn đề củng cố chi bộ. Làm sao cho đến cuối năm một số lớn chi bộ nhất là chi bộ xã, ấp được củng cố tốt.

- Chính sách cán bộ

Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ ta có tình hình đáng chú ý là số đông cán bộ ta già dặn, nhiều tuổi đời và tuổi đảng đã được thử thách nhiều qua hai cuộc kháng chiến, có nhiều kinh nghiệm công tác nhưng đồng thời cũng đau yếu bệnh hoạn nhiều, đồng thời cũng xuất hiện trong phong trào nhiều cán bộ trẻ, tuy kinh nghiệm còn ít, song rất nhiệt tình cách mạng, rất trung kiên và tích cực.

Tình hình kháng chiến hiện nay và nhu cầu sắp tới của cách mạng đòi hỏi ta phải nhìn xa thấy rộng hơn về việc xây dựng một đội ngũ cán bộ già dặn kinh nghiệm, tốt cả về hai mặt đức tài và làm cho tất cả các cấp uỷ đảng thông suốt điểm này. Cụ thể, cần hết sức chú trọng đến việc đào tạo cán bộ trẻ, mạnh dạn đề bạt họ, chú ý những đồng chí thuộc thành phần cơ bản, trung kiên đã được thử thách bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị, về lý luận thông thường và công tác cho họ. Chú ý chăm sóc và bồi dưỡng cho các cán bộ già, yếu về vật chất cũng như về tinh thần. Mạnh dạn đưa các đồng chí cán bộ đau yếu luân phiên đi dưỡng bệnh để bảo đảm cho phục vụ lâu dài. Có chính sách cụ thể và thích hợp đối với cán bộ xã, cần quan tâm đến việc đoàn kết cán bộ, kết hợp các loại cán bộ (cũ, mới, ở trong, ở ngoài, ở tù ra...) cho thích hợp với đặc điểm và tình hình cụ thể của từng địa phương.

Trong việc quản lý chặt chẽ cán bộ, cần phân phối cán bộ thích hợp với khả năng, sở trường đồng thời cố gắng tập trung cho những khâu chính và ngành công tác chủ yếu của kháng chiến hiện nay.

Công tác đào tạo cán bộ, bồi dưỡng cán bộ tới đây phải được tiến hành bằng mọi cách huấn luyện: học tập tại chỗ, tại trường (quy mô nhỏ, thích hợp với hoàn cảnh chiến trường), tại hội nghị tổng kết. Nội dung huấn luyện nhằm nâng cao một bước trình độ lý luận; đồng thời nâng cao trình độ về đường lối, chính sách, trình độ về công tác. Chương trình bài vở phải thích hợp, nhằm giải quyết đúng yêu cầu của cán bộ, của công tác (cần làm gì huấn luyện nấy) gọn, ngắn ngày để trong một thời gian ngắn có thể đào tạo được nhiều cán bộ.

- Tăng cường công tác phòng gian, bảo mật, bảo vệ nội bộ Đảng

Để đối phó với việc địch tích cực tìm mọi cách thâm nhập vào nội bộ, diệt cơ quan đầu não của cách mạng, làm tê liệt lãnh đạo của Đảng, ta cần phải đặc biệt chú ý đến vấn đề phòng gian, bảo mật, bảo vệ nội bộ Đảng. Để làm tốt công tác này cần chú ý:

Một là, nắm vững tình hình chính trị và nội bộ, lấy công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nâng cao lập trường giai cấp vô sản làm công tác cơ bản nhất, làm khâu trung tâm nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống âm mưu tâm lý chiến, chiêu hồi, gây nội gián của địch.

Hai là, tăng cường công tác phòng gian bảo mật, nghiêm chỉnh chấp hành nội quy bảo vệ. Kết nạp đảng viên, tuyển dụng cán bộ, nhân viên, chiến sĩ phải nghiêm chỉnh, đúng nguyên tắc, đúng thủ tục.

- Tăng cường công tác chỉ đạo của Đảng

Tình hình mới đòi hỏi sự lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp phải thật sát, phải nhanh chóng, kịp thời, thiết thực, cụ thể, không chung chung đại khái. Do đó, cần kiện toàn các cấp uỷ đảng, chú trọng đúng mức việc kiện toàn bộ máy giúp việc cấp uỷ theo phương châm tinh, gọn, trọng chất lượng hơn số lượng, chống quy mô hình thức. Cần tinh giản bộ máy Trung ương Cục và khu, tăng cường cán bộ cho tỉnh và xã.

Hướng kiện toàn và tinh giản bộ máy giúp việc cấp uỷ còn phải nhằm sử dụng cán bộ đúng khả năng, phát huy năng lực và bồi

dưỡng cán bộ (luân phiên cho cán bộ trên xuống, rút cán bộ địa phương lên để nâng cao trình độ làm cho cán bộ được toàn diện.

Tình hình mới còn đòi hỏi động viên toàn Đảng, toàn dân nỗ lực phấn đấu, đòi hỏi phối hợp chiến trường ngày càng chặt chẽ, và các ngành, các địa phương phải hành động theo một kế hoạch chung thống nhất. Vì vậy, cần phải nâng cao kỷ luật, tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo tập trung, đặc biệt tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với các lực lượng vũ trang; khắc phục tư tưởng bản vị cục bộ trong Đảng. Đồng thời, phải hết sức mở rộng dân chủ trong nội bộ cấp uỷ, dân chủ với cấp dưới, dân chủ đối với các ngành và dân chủ với cán bộ, đảng viên giúp việc ở cạnh mình. Trong cấp uỷ, cũng như trong các ban, các ngành mọi vấn đề đều được nêu ra giải quyết tập thể, được thảo luận đến nơi đến chốn. Cần đẩy mạnh phê bình, tự phê bình, tôn trọng sáng kiến cán bộ, đảng viên, các ngành, các cấp làm cho trên dưới một lòng, đồng cam cộng khổ, đoàn kết chặt chẽ với nhau đánh bại kẻ thù.

*

* *

Chúng ta đang tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước vĩ đại nhất trong lịch sử nước nhà. Cuộc kháng chiến cứu nước của ta chống đế quốc Mỹ - kẻ thù mạnh nhất và hung bạo nhất của loài người đang diễn ra ở trung tâm một khu vực tập trung những mâu thuẫn gay gắt nhất trên thế giới hiện nay. Đó là một bộ phận của cuộc cách mạng thế giới nhằm giải phóng dân tộc ta, nhưng cũng đồng thời bảo vệ sự nghiệp hoà bình, dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của ta đã và đang thu được nhiều thắng lợi to lớn làm quân thù khiếp sợ và làm nức lòng bè bạn ta ở khắp năm châu.

Ta đã đánh bại về căn bản cuộc “chiến tranh đặc biệt” mà đế quốc Mỹ thí nghiệm ở miền Nam Việt Nam.

Ta đã đánh bại quân Mỹ, một đội quân trang bị mạnh nhất và hiện đại nhất của phe đế quốc khi chúng bắt đầu xâm lược trực tiếp nước ta.

Ta đã đánh những đòn phủ đầu mạnh mẽ và thu những thắng lợi to lớn bước đầu khi Mỹ ồ ạt tăng quân đội gấp 9, 10 lần vào miền Nam Việt Nam cuối năm qua, đầu năm nay.

Tuy nhiên, là một tên đế quốc mạnh nhất và ngoan cố nhất đế quốc Mỹ không cam tâm chịu thất bại. Ỗ vào tiềm lực kinh tế và quân sự hùng hậu, sắp tới đây chúng sẽ tăng nhiều quân, nhiều vũ khí, phương tiện chiến tranh vào miền Nam Việt Nam. Cuộc chiến tranh của ta sẽ còn gay go quyết liệt và phức tạp.

Những những chiến thắng vô cùng oanh liệt của quân dân ta vừa qua đã làm cho ta thấy rõ hơn những chỗ mạnh và chỗ yếu của đế quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh, đồng thời cũng làm cho ta thấy rõ hơn những khả năng to lớn và tiền đồ tất thắng của quân dân ta, trong cuộc chiến đấu chống một quân đội nhà nghề, được trang bị mạnh nhất của tên đế quốc đầu sỏ là đế quốc Mỹ.

Thực tiễn của những chiến thắng của ta vừa qua càng làm sáng tỏ những nhân tố quyết định thắng lợi cuối cùng của chúng ta là: chúng ta có đường lối đối nội và đối ngoại đúng đắn của một Đảng mácxít - leninnít, có Ban Chấp hành Trung ương sáng suốt vững vàng cả về lý luận và kinh nghiệm cách mạng, đứng đầu là Hồ Chủ tịch. Chúng ta có quân dân miền Nam anh hùng, có chiến tranh nhân dân vô địch, có miền Bắc vững mạnh, có sự ủng hộ ngày càng mạnh mẽ của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân toàn thế giới, còn kẻ thù thì ngày càng gặp nhiều khó khăn và mâu thuẫn.

Trước tình hình cuộc chiến đấu gian khổ nhưng rất vẻ vang sắp tới, trong giai đoạn lịch sử vinh quang này của Tổ quốc, mỗi cán bộ, đảng viên phải thấy rõ và tự hào về trách nhiệm của mình trước lịch sử, phải có một tinh thần chiến đấu cao, không sợ khó khăn gian khổ, phải quyết tâm đập bằng mọi trở lực; đánh bại mọi âm mưu của địch, đánh thắng giặc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào,

hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang mà cả nước đang đặt cho chúng ta: giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất đất nước.

Thắng lợi cuối cùng nhất định về ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.27, tr.356, 371-436.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 154-NQ/TW, ngày 27 tháng 1 năm 1967

**Về đẩy mạnh đấu tranh quân sự
và đấu tranh chính trị ở miền Nam
(tháng 10 và 11 năm 1966)***
(Trích)

.....

II- NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG CHÂM ĐẤU TRANH

A- NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG CHÂM CHIẾN LƯỢC CHUNG

Hội nghị lần thứ 12 của Trung ương đã nêu rõ *nhiệm vụ chung* của nhân dân ta trong giai đoạn cách mạng hiện nay là phải *động viên lực lượng của cả nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất cứ tình huống nào, để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.*

Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta cần nêu cao chủ nghĩa

* Nghị quyết này đã được Hội nghị lần thứ 13 Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhất trí tán thành ngày 27-1-1967. (Xem Nghị quyết số 155-NQ/TW, Văn kiện Đảng Toàn tập, t.28, tr.171).

anh hùng cách mạng, ra sức khắc phục mọi khó khăn, vượt mọi gian khổ, *kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, đánh thắng đế quốc Mỹ và lũ tay sai trên chiến trường chính là miền Nam.*

Ở miền Bắc thì *đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, động viên sức người, sức của chi viện cho cuộc chiến tranh giải phóng ở miền Nam, giúp đỡ cách mạng Lào, đồng thời ra sức chuẩn bị để đánh thắng quân địch trong trường hợp chúng mở rộng “chiến tranh cục bộ” ra cả nước.*

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay, chúng ta cần nắm vững và vận dụng đầy đủ *phương châm chiến lược chung là đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính.*

Trên cơ sở nắm vững và vận dụng phương châm *đánh lâu dài*, trong điều kiện cụ thể hiện nay, *chúng ta cần phải cố gắng cao độ, tập trung lực lượng của cả hai miền để tạo điều kiện và tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn trên chiến trường miền Nam.*

Nội dung và ý nghĩa của thắng lợi quyết định mà chúng ta ra sức tranh thủ trong thời gian tới là:

1. Tiêu diệt và tiêu hao một bộ phận quan trọng quân đội Mỹ, làm cho nó bị tổn thất nặng, không thể ngăn chặn được sự tan rã của ngụy quân, ngụy quyền, làm cho chúng bị thất bại trong nhiệm vụ quân sự và chính trị của chúng.

2. Tiêu diệt và làm tan rã một phần lớn quân ngụy, khiến cho nó không thể là một lực lượng mà đế quốc Mỹ có thể dựa vào để tiếp tục cuộc chiến tranh và khi chúng buộc phải chuyển sang giải pháp chính trị thì thế lực của ngụy quân, ngụy quyền không đủ sức để duy trì và giữ vững chế độ chính trị của chúng.

3. Đẩy mạnh đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh quân sự, thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa ở các đô thị và vùng nông thôn do địch kiểm soát, thành lập chính quyền liên hiệp dân tộc; dân chủ rộng rãi, mà nòng cốt là Mặt trận Dân tộc giải phóng.

Do đó, mà đề bẹp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, đạt được những mục tiêu về độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà.

Trước mắt, chúng ta ra sức đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị nhằm giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn, đồng thời vẫn phải *tích cực chuẩn bị cơ sở và điều kiện để đánh thắng địch trong trường hợp chiến tranh kéo dài hoặc mở rộng ra cả nước.*

B- PHƯƠNG CHÂM ĐẤU TRANH

Trong đấu tranh, chúng ta cần nắm vững phương châm: *đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công: đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị và công tác binh vận.*

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hiện nay, đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị đều giữ vai trò rất quan trọng. Chúng ta phải đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh quân sự, tăng cường sự lãnh đạo quân sự của các tổ chức đảng, ra sức phát triển chiến tranh nhân dân, đồng thời phải hết sức tăng cường đấu tranh chính trị, khắc phục những quan điểm sai lầm coi nhẹ đấu tranh chính trị.

Đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh xâm lược miền Nam nước ta, cho nên đấu tranh quân sự của nhân dân ta rất quan trọng, vì nó có tác dụng quyết định trực tiếp thắng lợi trên chiến trường, tiêu diệt và làm tan rã các lực lượng vũ trang của địch, đánh sập chỗ dựa cơ bản của địch trong chiến tranh xâm lược.

Đấu tranh quân sự có tác dụng thúc đẩy đấu tranh chính trị phát triển mạnh mẽ và phải kết hợp chặt chẽ với đấu tranh chính trị thì mới giành được thắng lợi lớn, làm thay đổi được cục diện của chiến tranh.

Đế quốc Mỹ xâm lược miền Nam nước ta nhằm thực hiện chủ nghĩa thực dân mới. Chúng dựa vào quân Mỹ, quân chư hầu,

quân nguy và bộ máy nguy quyền, vừa dùng bạo lực khủng bố, đàn áp nhân dân, vừa dùng những chính sách mỵ dân để lừa bịp quần chúng, làm cho nhân dân ta căm thù sâu sắc bọn cướp nước và lũ bán nước. Trình độ giác ngộ về dân tộc và giai cấp của nhân dân ta ngày càng cao. Mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và lũ tay sai với toàn thể dân tộc ta trở nên vô cùng gay gắt, mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và các hạng tay sai cũng ngày càng phát triển phức tạp, nội bộ nguy quân, nguy quyền ngày càng phân hoá. Do đó, nhân dân ta có đầy đủ điều kiện kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị đánh thắng đế quốc Mỹ và lũ tay sai.

Cuộc chiến tranh nhân dân của ta gồm cả thủ đoạn đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị. Lực lượng tiến hành chiến tranh nhân dân bao gồm lực lượng vũ trang (ba thứ quân) và lực lượng chính trị (các đội quân chính trị bao gồm công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, sinh viên, học sinh, v.v.). Lực lượng chính trị không những phối hợp với lực lượng vũ trang tiến công địch ở tiền tuyến, mà còn có khả năng đánh địch ở ngay hậu phương của chúng, làm tê liệt những hoạt động quân sự của địch và làm cho tình hình chính trị của địch rối loạn, khủng hoảng, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng vũ trang tiêu diệt nhiều sinh lực địch.

Nhiệm vụ cơ bản của đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị là tiến công địch, làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược của chúng, giành độc lập hoàn toàn cho dân tộc, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân.

Đấu tranh chính trị là cơ sở để tăng cường đoàn kết toàn dân, toàn quân, xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt, đồng thời khơi sâu mâu thuẫn nội bộ địch, làm tan rã hậu phương địch.

Đấu tranh chính trị là một hình thức song song với đấu tranh quân sự, kết hợp với đấu tranh quân sự nhằm đánh bại mọi cuộc tiến công, càn quét, “bình định”, khủng bố của địch, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, tiêu diệt và tiêu hao địch, thực hiện khởi nghĩa từng phần, tiến lên tổng công kích; tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến, giành thắng lợi quyết định.

Chỉ có nắm vững phương châm kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công, chúng ta mới phát huy đầy đủ được sức mạnh vô địch của chiến tranh nhân dân, đánh thắng đế quốc Mỹ và lũ tay sai, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Đi đôi với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị trong nước, chúng ta cần tiến công địch về mặt ngoại giao bằng cách đẩy mạnh *đấu tranh chính trị quốc tế và ngoại giao*, nhằm tố cáo mạnh hơn nữa những tội ác dã man của bọn xâm lược Mỹ, vạch trần âm mưu “thương lượng hoà bình” bịp bợm của chúng, đề cao lập trường 4 điểm của Chính phủ ta và bản Tuyên bố 5 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng, làm sáng tỏ lập trường chính nghĩa của ta và nói rõ quyết tâm và thế tất thắng của ta. Trên cơ sở đó, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ mạnh mẽ hơn nữa của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới, kể cả nhân dân Mỹ, để tăng cường lực lượng của ta về các mặt vật chất, chính trị và tinh thần.

Đồng thời, chúng ta cần ra sức lợi dụng những mâu thuẫn và khó khăn trong nước Mỹ do cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam gây ra, để cô lập bọn hiếu chiến, lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ bọn đế quốc để phân hoá và cô lập kẻ thù nguy hiểm nhất là đế quốc Mỹ, làm cho chúng ngày càng suy yếu, tạo thêm điều kiện thuận lợi cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta giành được thắng lợi ngày càng lớn.

Để phục vụ đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị tiến lên giành thắng lợi lớn, chúng ta cần chủ động và tích cực tạo điều kiện vận dụng sách lược vừa đánh vừa đàm, vừa đàm vừa đánh, nhằm mục đích tranh thủ rộng rãi dư luận thế giới, cô lập đế quốc Mỹ; gây thêm khó khăn cho địch, làm cho chúng bị động, lúng túng và nội bộ mâu thuẫn hơn nữa; góp phần làm tan rã nguy quân, nguy quyền và đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở các đô thị.

III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ MẤY CÔNG TÁC LỚN

Để thực hiện quyết tâm chiến lược mà Hội nghị lần thứ 12 của Trung ương đã đề ra, chúng ta cần phải động viên và đoàn kết toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, đánh bại cuộc “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ ở miền Nam và cuộc chiến tranh phá hoại của chúng ở miền Bắc nước ta, đưa cuộc kháng chiến tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Nhiệm vụ cụ thể trước mắt của quân và dân cả nước ta là:

Ở *miền Nam*, ra sức đánh bại cuộc phản công chiến lược lớn lần thứ hai của bọn xâm lược Mỹ, làm thất bại các mục tiêu lớn của chúng, giữ vững thế chủ động, bảo tồn và phát triển lực lượng của ta, tạo điều kiện và thời cơ cho các đợt hoạt động lớn tiếp theo, tiến lên tổng công kích, tổng khởi nghĩa, thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương. Đồng thời, ra sức xây dựng cơ sở vững chắc, chuẩn bị điều kiện đánh thắng địch trong trường hợp chiến tranh kéo dài hoặc mở rộng ra cả nước.

Ở *miền Bắc*, phải tích cực đẩy mạnh sản xuất và chiến đấu, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tăng cường lực lượng kinh tế và quốc phòng, ra sức giữ vững và phát triển các con đường hành lang, bảo đảm tăng cường chi viện miền Nam và Lào, tích cực chuẩn bị và kiên quyết đánh thắng địch trong trường hợp chúng đổ bộ ra phía Nam Khu IV cũ, chiếm đóng Trung, Hạ Lào; đồng thời chuẩn bị đánh thắng địch trong trường hợp chúng mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước ta.

Để thực hiện nhiệm vụ kể trên, chúng ta cần làm đầy đủ *mấy công tác lớn* như sau:

A- ĐẨY MẠNH ĐẤU TRANH QUÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG LỚN MẠNH

Nghị quyết tháng 7-1966 của Bộ Chính trị về quyết tâm chiến lược của ta trên chiến trường miền Nam đã nêu rõ những mục tiêu

chiến lược cũng như những vấn đề quan trọng về tác chiến và xây dựng lực lượng vũ trang; sau đây nhắc lại những điểm chính cần được thấu suốt trong nhận thức và hành động để đẩy mạnh đấu tranh quân sự tiến lên giành thắng lợi mới.

1. Yêu cầu của đấu tranh quân sự.

Trong thời gian trước mắt cần ra sức đẩy mạnh đấu tranh quân sự nhằm đạt những yêu cầu dưới đây:

a) Tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận quan trọng quân đội Mỹ, ngụy và chư hầu. Tiêu diệt nhiều sinh lực của quân đội Mỹ và chư hầu, tiêu diệt gọn từng đại đội, tiểu đoàn, tiến tới diệt gọn từng lữ đoàn, làm cho quân Mỹ mất dần sức phản công chiến lược, buộc phải chuyển dần vào thế phòng ngự chiến lược trên các chiến trường. Tiêu diệt và làm tan rã bộ phận lớn quân ngụy, bao gồm cả chủ lực, bảo an và dân vệ, đánh quỵ các sư đoàn ngụy, làm cho quân ngụy không thể là một lực lượng chiến lược trong tấn công cũng như trong phòng ngự, trong tác chiến tập trung cũng như trong công tác “bình định”, gom dân.

b) Kết hợp tác chiến tập trung với hoạt động du kích, kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, đẩy mạnh chiến tranh du kích trên khắp các chiến trường, đặc biệt là ở các vùng đồng bằng Nam Bộ, Liên khu V và Trị - Thiên, vùng sau lưng địch, xung quanh và ngay trong các căn cứ quân Mỹ và các đô thị, vùng xung yếu dọc các đường giao thông quan trọng, đánh bại kế hoạch “bình định”, gom dân của địch, phá ấp chiến lược, bảo vệ và mở rộng cơ sở chính trị của quần chúng, giành nguồn nhân lực, vật lực, nguồn dự trữ chiến tranh.

c) Triển khai mạnh mẽ việc đánh phá các cơ sở hậu cần, kho tàng, sân bay, hải cảng, các cơ quan đầu não, các đường giao thông thủy và bộ quan trọng. Yêu cầu là phải có một kế hoạch hoạt động có quy mô chiến lược nhằm gây tổn thất nặng nề cho các cơ sở hậu phương của địch, có kế hoạch lớn đánh phá các kho tàng, sân bay, hải cảng, có kế hoạch triệt phá các đường giao thông chiến lược của chúng, đạt đến mức gây khó khăn lớn cho hoạt động tác chiến của địch.

d) Giữ vững và phát triển thế chủ động của ta, thực hiện và mở rộng ưu thế quân sự trên những chiến trường quan trọng, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng, thực hiện thế bao vây chia cắt có tính chất chiến lược đối với địch.

e) Kết hợp với đấu tranh chính trị, xây dựng thực lực, từng bước giành quyền làm chủ của ta ở các đô thị, làm yếu sự kiểm soát của địch, đẩy mạnh phong trào đô thị, tạo điều kiện tiến lên tổng công kích và tổng khởi nghĩa.

2. Chỉ đạo tác chiến.

Sự chỉ đạo tác chiến phải quán triệt phương châm chỉ đạo của chiến tranh cách mạng kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị nhằm đạt tới mục đích làm cho hoạt động tác chiến giành được thắng lợi lớn nhất về quân sự, đồng thời kết hợp tốt nhất với đấu tranh chính trị làm thất bại âm mưu của địch về mọi mặt.

Sự chỉ đạo tác chiến phải kết hợp hoạt động từng đợt lớn với hoạt động thường xuyên. Muốn vậy, chủ lực phải có những đợt hoạt động mạnh, lại phải có bộ phận thay nhau hoạt động thường xuyên; đồng thời phải hết sức chú trọng đẩy mạnh hoạt động của bộ đội địa phương, du kích, đặc công,...

Sự chỉ đạo tác chiến phải kết hợp chặt chẽ hoạt động giữa ba thứ quân, kết hợp việc tiến công địch và chủ động phản công địch khi chúng đánh ra, phối hợp chặt chẽ giữa các chiến trường, vận dụng triệt để ba mũi giáp công trong từng đợt hoạt động, từng chiến dịch, từng trận chiến đấu.

Về phương thức tác chiến, phải tích cực vận dụng sáu cách đánh đã được tổng kết là:

a) Đẩy mạnh hoạt động tác chiến của bộ đội tập trung, mở những chiến dịch vừa và lớn, tiến tới đánh những trận có tác động chiến lược nhằm tranh thủ ưu thế quân sự trên một số hướng, tiêu diệt gọn tiểu đoàn, lữ đoàn Mỹ, tiêu diệt gọn chiến đoàn ngụy. Những chiến dịch có thể diễn ra dưới hình thức tiến công hoặc chủ động phản công địch.

b) Đẩy mạnh chiến tranh du kích đến trình độ cao, tiêu diệt từng bộ phận nhỏ sinh lực địch, tiêu hao và phân tán địch, đập tan các cuộc càn quét và đánh bại âm mưu “bình định” của địch, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, uy hiếp các đô thị, các căn cứ quan trọng của địch.

c) Đánh phá các căn cứ hậu cần, kho tàng, sân bay, hải cảng, cơ quan đầu não, v.v. của địch.

d) Triệt phá các đường giao thông thủy bộ quan trọng của địch, tạo ra một thế chia cắt, bao vây địch, buộc chúng phải đi dần vào phòng ngự trên từng khu vực, từng chiến trường, từng thành phố, làm giảm khả năng chi viện lẫn nhau của chúng.

e) Đẩy mạnh hoạt động quân sự ở các đô thị, từ hình thức tác chiến nhỏ kết hợp với đấu tranh chính trị, đến tác chiến lớn kết hợp tiến công với khởi nghĩa.

g) Tác chiến kết hợp với binh biến. Triển khai công tác địch vận, ngụy vận, nhất là ngụy vận trên một quy mô có tính chất chiến lược, tạo điều kiện làm tan rã, ly khai, gây binh biến lớn trong hàng ngũ ngụy quân, tạo ra một phong trào phản chiến trong binh sĩ Mỹ; kết hợp với phong trào chống chiến tranh của nhân dân Mỹ.

3. Xây dựng lực lượng vũ trang.

Muốn thực hiện các mục tiêu chiến lược nói trên, cần phải đẩy mạnh việc xây dựng các lực lượng vũ trang, hết sức chăm lo việc xây dựng cả ba thứ quân theo một phương hướng đúng và theo kịp yêu cầu của nhiệm vụ.

Cần phải tiếp tục tăng cường việc xây dựng bộ đội chủ lực, ra sức phấn đấu nâng cao chất lượng của các sư đoàn và trung đoàn, xây dựng chủ lực ta thành những quả đấm mạnh có khả năng chiến đấu lớn, đủ sức để hoàn thành nhiệm vụ tác chiến trên những hướng chiến lược quan trọng.

Tăng cường giáo dục chính trị, chấn chỉnh tổ chức biên chế, bảo đảm quân số bổ sung, tăng cường huấn luyện quân sự, nâng cao sức khỏe của cán bộ và chiến sĩ, nâng cao trình độ chỉ huy và lãnh đạo của cán bộ các cấp.

Cần tăng cường số lượng và chất lượng của bộ đội địa phương và dân quân du kích. Ra sức phát triển dân quân du kích rộng khắp, trang bị cho du kích những vũ khí tương đối hiện đại ở những vùng trọng điểm để du kích có thể phát huy sức chiến đấu của mình trong tác chiến độc lập cũng như trong tác chiến phối hợp.

Cần tăng cường xây dựng lực lượng bộ đội địa phương và dân quân du kích với hình thức tổ chức thích hợp, trong các vùng căn cứ chiến lược quan trọng của ta để giữ vững thế làm chủ, tạo điều kiện cho bộ đội ta chủ động trong tác chiến.

Cần tăng cường việc xây dựng các lực lượng đặc công, các đơn vị đánh giao thông, các đơn vị xung kích và tự vệ ở các đô thị.

Kinh nghiệm vừa qua chứng tỏ rằng để bảo đảm cho bộ đội hoạt động tốt, công tác hậu cần có một tầm quan trọng rất lớn. Vì vậy, sự chỉ đạo công tác hậu cần phải được tăng cường, nhằm bảo đảm tốt việc cung cấp lương thực, đạn dược, thuốc men, quần áo cho bộ đội, tổ chức các hệ thống kho tàng, vận tải, quân y,... cho vững chắc và thích hợp.

B- ĐẨY MẠNH ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ

Tình hình hiện nay ở miền Nam có những điều kiện thuận lợi để đưa phong trào đấu tranh chính trị tiến lên cao trào mới. Trước mắt, chúng ta phải đẩy mạnh đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh quân sự nhằm làm thất bại các kế hoạch tiến công và “bình định” của địch, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng; bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền lợi hàng ngày của nhân dân; phá thế kìm kẹp, phá áp chiến lược, khởi nghĩa từng phần, giành quyền làm chủ của nhân dân, đồng thời chuẩn bị lực lượng chính trị và vũ trang tiến lên tổng công kích, tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến.

Cần giáo dục tinh thần yêu nước và ý thức giai cấp cho quần chúng, động viên và tổ chức quần chúng đứng lên đấu tranh trực diện chống Mỹ và tay sai dưới những khẩu hiệu kinh tế và chính trị sát với quyền lợi và nguyện vọng của quần chúng.

Trong quá trình đấu tranh chính trị của quần chúng giành những quyền lợi thiết thực hàng ngày, cần xây dựng đội ngũ chính trị chặt chẽ, đưa quần chúng ở đô thị và vùng địch kiểm soát tiến lên phá thế kìm kẹp, phá ấp chiến lược, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân.

Cần phối hợp chặt chẽ phong trào đấu tranh chính trị ở các đô thị và vùng nông thôn do địch kiểm soát với vùng giải phóng, nhất là khi địch mở những cuộc tiến công, cần quét lớn thì phải đẩy mạnh đấu tranh chính trị, làm cho địch bị tê liệt, lực lượng bị phân tán, tạo điều kiện cho lực lượng vũ trang tiêu hao, tiêu diệt địch, làm thất bại các kế hoạch quân sự của chúng, bảo vệ vùng giải phóng. Cần liên kết các cuộc đấu tranh chính trị lẻ tẻ ở từng địa phương thành một phong trào có quy mô tương đối lớn, liên kết phong trào đấu tranh ở đô thị với phong trào đấu tranh ở nông thôn, làm cho tình hình chính trị của địch rối loạn và khủng hoảng hơn nữa.

Qua những cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng dưới những khẩu hiệu kinh tế và chính trị, phải chú ý thường xuyên nâng cao tinh thần yêu nước và ý thức giai cấp cho quần chúng lao động, kịp thời rút kinh nghiệm, củng cố đội ngũ, đưa phong trào đấu tranh tiến lên một cách vững chắc. Trên cơ sở đó, ra sức tranh thủ sự đồng tình của giai cấp tư sản dân tộc, tầng lớp trí thức, các lực lượng tôn giáo, đặc biệt là Phật giáo, tranh thủ những người tiến bộ thuộc tầng lớp trên của các giáo phái và các dân tộc thiểu số, để tăng cường và mở rộng Mặt trận Dân tộc giải phóng và xây dựng một mặt trận liên hiệp hành động rộng rãi, phát động một phong trào yêu nước mạnh mẽ, quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai bán nước.

Phải tăng cường công tác tuyên truyền và giáo dục chính trị cho quần chúng, vạch trần những luận điệu lừa bịp xuyên tạc và những thủ đoạn mỵ dân của địch, tích cực chống chiến tranh tâm lý và chiến tranh gián điệp của chúng.

Ở các đô thị và vùng nông thôn do địch kiểm soát, cần ra sức xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang trong quần chúng cơ bản và chuẩn bị về mọi mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và vật chất để sẵn sàng đưa quần chúng tiến lên phối hợp với đấu tranh quân sự, thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến.

Để đẩy mạnh đấu tranh chính trị, phải ra sức củng cố và phát triển đội ngũ đấu tranh chính trị. Các cấp uỷ phải cử những đồng chí có năng lực và kinh nghiệm trực tiếp phụ trách phong trào đấu tranh chính trị và phải cử những cán bộ tốt trực tiếp lãnh đạo các đội quân chính trị.

1. Tăng cường công tác đô thị, đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh bằng bạo lực của quần chúng ở đô thị.

Các đô thị là hậu phương trực tiếp của địch, là trung tâm chính trị, kinh tế, quân sự,... của chúng, đồng thời cũng là nơi mà những mâu thuẫn của địch diễn ra hàng ngày. Do đó, công tác của ta ở đô thị có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nhất là trong thời gian sắp tới.

Để tăng cường công tác đô thị và đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở đô thị, phải xây dựng lực lượng vững chắc trong công nhân, lớp nghèo thành thị, trong thanh niên, phụ nữ, sinh viên và học sinh. Phải khéo dùng những hình thức tổ chức, hình thức đấu tranh, những khẩu hiệu quá độ, tích cực đưa phong trào tiến lên, đồng thời phải che giấu lực lượng, đón thời cơ thuận lợi.

Đi đôi với việc vận động quần chúng cơ bản, cần chú ý vận động các tầng lớp trên, như bộ phận tiến bộ trong giai cấp tư sản dân tộc và các tôn giáo, các nhân sĩ, trí thức để mở rộng mặt trận thành một lực lượng chính trị, một đội quân chính trị hàng ngày đấu tranh chống Mỹ và chính quyền bù nhìn trung ương của chúng.

Phải hết sức cảnh giác, giữ bí mật, đề phòng bọn gián điệp chui vào các tổ chức của ta để phá hoại. Phải thường xuyên giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nâng cao cảnh giác, tuyệt đối

không được chủ quan, hết sức chú trọng bảo vệ cơ sở, bảo vệ tổ chức của Đảng và các đoàn thể quần chúng.

Ra sức lợi dụng những khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp mà tổ chức nhiều phong trào đấu tranh dưới những khẩu hiệu kinh tế, chính trị hợp với nguyện vọng và yêu cầu bức thiết của quần chúng; đồng thời phải biết kịp thời lợi dụng những mâu thuẫn, xung đột trong hàng ngũ địch, trong các tầng lớp trên, trong tay chân của địch để đưa phong trào quần chúng tiến lên mạnh mẽ với những khẩu hiệu thích hợp, khoét sâu mâu thuẫn của địch và tiến tới hình thành *một mặt trận liên hiệp hành động rộng rãi trên cơ sở liên minh công nông ở các đô thị và vùng nông thôn do địch kiểm soát*.

Trong quá trình đấu tranh của quần chúng, cần phát triển và củng cố tổ chức của Đảng và các đoàn thể công đoàn, thanh niên, phụ nữ. Tổ chức của Đảng và của Đoàn phải chặt chẽ, bí mật, đồng thời phải đưa người vào các tổ chức hợp pháp và nửa hợp pháp mà hoạt động.

Trên cơ sở phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ, cần đưa một số quần chúng cơ bản tiến lên đấu tranh tự vệ bằng bạo lực, đi đến tổ chức du kích thường xuyên ở các khu phố và xóm lao động. Ra sức lợi dụng những mâu thuẫn, sơ hở của địch mà phát động quần chúng đấu tranh phá thế kìm kẹp, thực hiện từng bước quyền làm chủ của nhân dân lao động. Đặc biệt chú trọng phát động quần chúng đấu tranh phá vỡ vòng đai của địch quanh đô thị, nối liền đô thị với vùng giải phóng nông thôn; tạo chỗ đứng cho lực lượng vũ trang giải phóng hoạt động.

Toàn bộ công tác của ta ở đô thị phải nhằm đẩy mạnh đấu tranh chính trị, ra sức xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, tích cực chuẩn bị về mọi mặt tư tưởng, chính trị, tổ chức và vật chất để kịp thời phối hợp với đấu tranh quân sự tiến lên thực hiện tổng công kích, tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến.

Để đẩy mạnh đấu tranh ở đô thị, cần tổng kết kinh nghiệm công tác trong thời gian qua, và đề ra đường lối và phương pháp

vận động quần chúng, xây dựng cơ sở, lãnh đạo phong trào ở đô thị, đồng thời tăng cường cán bộ vận động quần chúng cho đô thị.

2. Kiên quyết giữ vững và mở rộng vùng giải phóng.

Trong thời gian trước mắt, yêu cầu của đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở nông thôn là phải kiên quyết chống địch “bình định”, gom dân, lấn đất, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, xây dựng quyền làm chủ thật sự của quần chúng và mở rộng thế làm chủ ở khắp vùng nông thôn rừng núi và đồng bằng, đặc biệt chú ý các vùng chiến lược quan trọng, các vùng nông thôn đông dân, các vùng xung yếu bao vây các đô thị và các vùng có đường hành lang vận chuyển của ta.

Để đạt yêu cầu đó, phải xây dựng khối đoàn kết chặt chẽ của nhân dân lao động, ra sức củng cố vùng giải phóng về mọi mặt, kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, tích cực phá kế hoạch “bình định”, gom dân, lấn đất của địch, tích cực phát động quần chúng khởi nghĩa ở nông thôn, phá ấp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng, tiến tới làm rối hậu phương địch.

1¹⁾- Trong các vùng giải phóng, phải tăng cường giáo dục tư tưởng và chính trị cho nông dân lao động, nâng cao tinh thần yêu nước và ý thức giai cấp của quần chúng, nâng cao tinh thần làm chủ, tăng cường ý chí chiến đấu, vượt mọi khó khăn, gian khổ, giữ vững thành quả cách mạng, bảo vệ quyền lợi ruộng đất và quyền làm chủ nông thôn, động viên toàn thể nhân dân tích cực tham gia cuộc chiến tranh nhân dân, tích cực xây dựng làng chiến đấu, tích cực tham gia du kích và các tổ chức quần chúng của Mặt trận, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu với địch trong mọi trường hợp và hăng hái đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến. Trên cơ sở đó, xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang vững mạnh. Trong công tác vận động nông thôn, phải hết sức chú trọng dựa hẳn vào bản cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp phú nông;

1. Bản gốc không có mục 2 (BT).

phân biệt đối xử với từng hạng địa chủ tùy theo thái độ chính trị của họ, thực hiện người cày có ruộng và giành thắng lợi cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Vùng giải phóng được mở rộng đến đâu, *cần giải quyết ngay vấn đề ruộng đất* đến đó để thoả mãn yêu cầu bức thiết về đời sống và sản xuất của nông dân lao động.

a) *Đẩy mạnh đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh quân sự* chống địch càn quét, “bình định”, bảo vệ quyền lợi ruộng đất và quyền làm chủ nông thôn của nông dân lao động. Động viên nhân dân dùng nhiều hình thức đấu tranh chính trị tại chỗ hoặc kéo ra vùng địch kiểm soát đấu tranh và làm công tác binh vận chống địch. Phát triển mạnh chiến tranh du kích và lập những vành đai du kích diệt Mỹ và nguy hiểm tiêu hao và tiêu diệt chúng, bảo vệ vùng giải phóng. Chú trọng xây dựng và phát triển du kích ở xã, ấp, chủ yếu là ở ấp. Cán bộ phải bám dân, dân phải bám đất, du kích phải dựa vào dân bám địch mà đánh, vừa chiến đấu, vừa sản xuất. Phải tích cực xây dựng làng chiến đấu, tăng cường công tác phòng không nhân dân, xây dựng và phát triển các công sự, hào giao thông, đường hầm để các lực lượng vũ trang có điều kiện đánh địch, chống máy bay, đại bác địch bắn phá, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Phải thường xuyên *nâng cao tinh thần cảnh giác chính trị* của quần chúng nhân dân, tăng cường công tác phòng gian, giữ bí mật, tích cực chống chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch. Phải thanh toán triệt để bọn gián điệp, chỉ điểm tay sai của địch, làm cho vùng giải phóng được trong sạch.

b) Phải chú ý bồi dưỡng sức dân bằng cách vận động nhân dân *đẩy mạnh sản xuất và bảo vệ sản xuất*, đồng thời hướng dẫn quần chúng đấu tranh kinh tế với địch, bảo vệ quyền lợi của nông dân lao động. Tùy theo điều kiện cụ thể của từng vùng mà vận động nhân dân thực hiện thâm canh tăng năng suất, mở rộng diện tích trồng lúa, trồng màu, phát triển chăn nuôi và các nghề thủ công khác. Vận động nhân dân tích cực đấu tranh chống địch rải chất độc

hoá học, phá hoại mùa màng, cướp thóc lúa, gia súc v.v., đồng thời hướng dẫn nhân dân mua những tư liệu sản xuất và những hàng tiêu dùng cần thiết từ trong vùng địch kiểm soát, tránh mua xa xỉ phẩm, đấu tranh giữ giá nông phẩm bán ra vùng địch kiểm soát, chống bọn đầu cơ chen ép giá cả. Cần có kế hoạch động viên một cách hợp lý, hết sức tiết kiệm sức người, sức của của nhân dân, đồng thời vận động nhân dân tiết kiệm tiêu dùng để có dự trữ, bảo đảm kháng chiến lâu dài và đề phòng thiên tai.

Chú ý phát triển các công tác *y tế, giáo dục, văn hoá*, nhằm bảo vệ sức khoẻ của nhân dân, nâng cao trình độ văn hoá của nhân dân và xây dựng văn hoá mới, chống ảnh hưởng văn hoá đồi trụy của địch. Đặc biệt chú trọng phát triển y tế xã để chữa bệnh cho nhân dân và cứu chữa kịp thời những người bị thương. Vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh phòng bệnh và hướng dẫn nhân dân cách phòng và chống dịch dùng hơi độc, chất độc hoá học, cách cứu chữa khi bị thương vì bom, đạn của địch.

c) Trong quá trình đấu tranh chống địch, *cần ra sức củng cố các tổ chức làm cơ sở cho chính quyền nhân dân* như nông hội, các tổ chức của thanh niên, phụ nữ, du kích, công an, các tổ chức kinh tế tài chính, văn hoá, giáo dục, y tế xã để bảo đảm đẩy mạnh chiến đấu, đẩy mạnh sản xuất và các công tác khác nhằm bảo vệ đời sống của nhân dân và bảo vệ những quyền lợi đã giành được.

Cần xúc tiến việc thành lập hội đồng nhân dân tự quản và Ủy ban tự quản ở khắp các nơi trong vùng giải phóng để các tổ chức này làm nhiệm vụ của chính quyền nhân dân, tránh tình trạng chi bộ bao biện công việc của chính quyền.

d) Trong các *vùng tranh chấp và vùng nông thôn do địch kiểm soát*, cần tuyên truyền và vận động quần chúng đấu tranh chống “bình định”, chống địch càn quét, ném bom, bắn phá, rải chất độc hoá học, tiến lên khởi nghĩa kết hợp với tác chiến của lực lượng vũ trang, phá thế kìm kẹp, phá áp chiến lược, biến vùng địch kiểm soát hoặc vùng tranh chấp thành vùng giải phóng. Cần thi hành ngay các chính sách của Mặt trận, nhất là chính sách ruộng đất

sau khi giải phóng để động viên và tổ chức nhân dân đấu tranh chống địch đến cùng, bảo vệ những quyền lợi đã giành được.

Ra sức phát triển cơ sở của ta ở các vùng có nhiều đồng bào theo các tôn giáo, như đạo Thiên chúa, các đạo Cao đài, Hoà hảo, vùng đồng bào di cư, vùng có nhiều người Khơ Me và một số vùng cơ sở ta còn yếu. Chú ý thi hành đúng chính sách tôn giáo và chính sách dân tộc trong công tác vận động quần chúng ở các vùng này.

Tích cực lập vành đai diệt Mỹ và ngụy, phát triển chiến tranh du kích và đấu tranh chính trị ở những vùng có căn cứ của Mỹ - ngụy, những vùng có đường giao thông thuỷ bộ, để bao vây, chia cắt địch, tiêu hao và tiêu diệt chúng.

Chú ý xây dựng cơ sở và phát triển phong trào đấu tranh ở những vùng nông thôn tiếp giáp với các đô thị, tạo nên một vòng vây bao quanh các đô thị.

e) Ở các *vùng rừng núi*, cần ra sức phấn đấu thực hiện quyền làm chủ hoàn toàn của nhân dân, xây dựng vùng rừng núi thành căn cứ vững chắc, nối liền các vùng rừng núi bằng những hành lang với vùng giải phóng ở nông thôn đồng bằng tạo thành vùng giải phóng liên hoàn, bao vây các đô thị.

Cần nắm vững chính sách dân tộc của Đảng, ra sức thực hiện đoàn kết dân tộc, đoàn kết giữa người Kinh và người Thượng, vận động và tổ chức nhân dân chiến đấu chống địch, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân. Đồng thời, cần chú trọng vận động nhân dân đẩy mạnh sản xuất, cố gắng giải quyết một số nhu cầu bức thiết của nhân dân như muối, vải, tư liệu sản xuất, tổ chức tốt các công tác y tế, văn hoá, giáo dục, nhằm bảo vệ sức khoẻ và nâng cao trình độ văn hoá của nhân dân. Cần chú ý đào tạo cán bộ người dân tộc để lãnh đạo phong trào, đồng thời tổ chức tốt việc đưa thanh niên từ đồng bằng lên các vùng giải phóng rừng núi để củng cố căn cứ, xây dựng lực lượng, vừa sản xuất, vừa chiến đấu.

3. *Tăng cường công tác Mặt trận.*

Trong thời gian sắp tới, ta tiến công địch về các mặt quân sự, chính trị và ngoại giao, cho nên phải đặc biệt chú ý đề cao

vai trò và uy tín của Mặt trận Dân tộc giải phóng ở trong nước và ngoài nước.

Trước mắt, cần nghiên cứu để bổ sung Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc giải phóng cho thích hợp với tình hình mới. Đồng thời căn cứ vào Cương lĩnh của Mặt trận mà ban hành những chính sách lớn, nhất là chính sách ruộng đất, chính sách sản xuất, chính sách đảm phụ, chính sách đối với nhân dân lao động ở các đô thị, chính sách đối với tư sản dân tộc, đối với các tôn giáo, các dân tộc thiểu số.

Cần nghiên cứu bổ sung một số nhân sĩ vào Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng và chuẩn bị họp Đại hội chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng vào lúc cần thiết, nhằm nâng cao uy tín và thanh thế của Mặt trận.

Trong khi đề cao vai trò của Mặt trận Dân tộc giải phóng, cần xúc tiến việc thành lập một mặt trận liên hiệp hành động rộng rãi ở các đô thị và những vùng nông thôn do địch kiểm soát, đấu tranh cho độc lập, hoà bình, dân chủ và trung lập. Mặt trận này được hình thành dần dần từ trong phong trào đấu tranh của quần chúng, cho nên nó có tính chất rất rộng rãi, nhưng vẫn phải dựa trên cơ sở liên minh công nông. Thành phần của Mặt trận bao gồm các giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và học sinh, trí thức, những người tiến bộ thuộc tầng lớp trên của các giáo phái, những nhân sĩ thuộc các giai cấp và tầng lớp khác tán thành độc lập, hoà bình, dân chủ và trung lập.

Phải tăng cường công tác đối ngoại của Mặt trận, thống nhất chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ cuộc đấu tranh chính trị quốc tế và ngoại giao giữa hai miền Nam - Bắc. Mặt trận cần nghiên cứu lập trường về một giải pháp chính trị cho miền Nam để đấu tranh với địch và tranh thủ rộng rãi dư luận thế giới.

4. Đẩy mạnh công tác binh vận và ngụy vận.

Đẩy mạnh công tác binh vận, phối hợp với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, nhằm làm tan rã ngụy quân và gây phong trào phản chiến trong binh lính Mỹ và chư hầu. Hết sức chú ý

đẩy mạnh công tác ngụỵ vận. Cần có những khẩu hiệu vận động thích hợp với tâm lý và trình độ của binh sĩ ngụỵ, chú ý tuyên truyền, giáo dục cho họ về tinh thần yêu nước và ý thức giai cấp, khơi sâu lòng căm thù của họ đối với bọn xâm lược Mỹ, lôi kéo họ trở về với nhân dân.

Tuỳ tình hình cụ thể mỗi lúc, mỗi nơi mà vận động binh sĩ ngụỵ làm theo những mức như sau:

- Bỏ hàng ngũ địch về nhà làm ăn;
- Vác súng chạy sang hàng ngũ Mặt trận;
- Chống lệnh trên, không đi càn quét, bắn phá, không yểm hộ cho quân Mỹ, không gọi máy bay Mỹ đến ném bom, bắn phá nhân dân;
- Làm nội ứng hoặc binh biến.

Chú ý gây cơ sở vững chắc trong ngụỵ quân, nắm chắc một số sĩ quan ngụỵ để khi ta đánh mạnh thì họ đem cả đơn vị theo ta, đồng thời cũng chuẩn bị cơ sở lâu dài để sau này tiếp tục làm tan rã ngụỵ quân.

Đối với nhân viên ngụỵ quyền, cần chú ý lôi kéo những người bất đắc dĩ phải ra làm việc với địch, vận động họ không thi hành lệnh trên, hoặc khi quân chúng khởi nghĩa thì họ chạy sang hàng ngũ nhân dân.

Mặt trận Dân tộc giải phóng cần nghiên cứu và ban hành chính sách đối với binh sĩ ngụỵ và nhân viên ngụỵ quyền trở về với nhân dân.

Đối với binh lính Mỹ và chư hầu, cần nghiên cứu tư tưởng, nguyện vọng của chúng để tuyên truyền vận động cho thích hợp, gây phong trào phản chiến, đòi về nước. Cần đặc biệt chú ý vận động lính da đen, khơi sâu mâu thuẫn về vấn đề phân biệt chủng tộc, kêu gọi họ phản chiến, chống lệnh trên, đòi về nước.

Để tăng cường công tác binh vận, phải xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên làm công tác này, đồng thời phải tổng kết những kinh nghiệm đã qua và cấp uỷ phải lãnh đạo công tác binh vận chặt chẽ hơn nữa.

C- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ Củng Cố Đảng VÀ ĐOÀN THANH NIÊN

Để bảo đảm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ công tác kể trên trong bất cứ tình huống nào, cần phải hết sức chú ý tăng cường công tác xây dựng đảng về các mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức.

1. Về *tư tưởng và chính trị*, phải ra sức bồi dưỡng và nâng cao lập trường giai cấp công nhân cho cán bộ, đảng viên, kết hợp chặt chẽ ý thức giai cấp với tinh thần yêu nước, đồng thời nâng cao tinh thần quốc tế vô sản. Phải làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên giữ vững đạo đức của người cộng sản, nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, khắc phục mọi khó khăn, chịu đựng mọi gian khổ, hy sinh, quyết tâm hoàn thành tốt bất cứ nhiệm vụ nào mà Đảng giao cho. Làm cho mọi người thấm nhuần hơn nữa đường lối, chính sách của Đảng, do đó mà củng cố lòng tin tưởng vững chắc vào thắng lợi cuối cùng.

Trong hoàn cảnh chiến đấu gay go, quyết liệt, phải đặc biệt chú ý tăng cường giáo dục và lãnh đạo tư tưởng, nâng cao cảnh giác và ý chí chiến đấu của cán bộ, đảng viên và chiến sĩ các lực lượng vũ trang, khắc phục mọi tư tưởng hữu khuynh, tiêu cực, cầu an, xây dựng cho mọi người có quyết tâm chiến đấu cao để giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn hoặc trong tình huống chiến tranh kéo dài.

2. Về *tổ chức*, phải đẩy mạnh việc phát triển và củng cố Đảng trong các vùng giải phóng, các lực lượng vũ trang, các đô thị và các vùng chiến lược xung yếu. Để phát triển đảng đúng mức, phải nắm vững quan điểm giai cấp, chú trọng chất lượng hơn số lượng, bảo đảm cho Đảng luôn luôn được trong sạch và vững mạnh. Chú ý thường xuyên củng cố đảng về tư tưởng, chính trị và tổ chức đi đôi với phát triển đảng. Chú ý bồi dưỡng về chính trị, văn hoá cho đảng viên; huấn luyện cho họ về phương pháp công tác vận động quần chúng và phương pháp lãnh đạo, đồng thời giáo dục ý thức tổ chức và kỷ luật kết hợp với nâng cao tính tích cực, chủ động và

sáng tạo của cán bộ, đảng viên, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho họ, tăng cường công tác giữ bí mật, bảo vệ tổ chức. Đối với cán bộ, đảng viên công tác trong thành phố, phải có chương trình huấn luyện riêng về phương pháp công tác ở đô thị.

Kiên toàn các cơ quan lãnh đạo từ trên xuống dưới, đưa những cán bộ vững vàng, trung thành, có năng lực và kinh nghiệm đã được rèn luyện, thử thách trong chiến đấu giữ những trách nhiệm chủ chốt ở các cấp. Tổ chức bộ máy ở các cấp cần gọn và nhẹ, thích hợp với hoàn cảnh chiến đấu và công tác bí mật.

Ra sức tăng cường công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang, bảo đảm tuyệt đối sự lãnh đạo của Đảng và tăng cường sức chiến đấu của toàn quân, xây dựng các lực lượng vũ trang giải phóng thành những lực lượng vô địch, có khả năng đánh thắng đế quốc Mỹ và lũ tay sai trong bất cứ tình huống nào.

3. Đi đôi với việc phát triển và củng cố Đảng, phải coi trọng việc phát triển *Đoàn Thanh niên giải phóng* ở xã và củng cố Đoàn về các mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức, làm cho Đoàn thật sự trở thành cánh tay đắc lực của Đảng, trở thành lực lượng xung kích trong chiến đấu và sản xuất.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đang bước vào giai đoạn mới, gay go, quyết liệt, đồng thời cũng là giai đoạn mà nhân dân ta sẽ giành được thắng lợi vẻ vang.

Đế quốc Mỹ đang ra sức tăng cường và đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, hòng thoát khỏi tình trạng nguy khốn của chúng ở miền Nam nước ta. Song những hành động chiến tranh điên cuồng đó không chứng tỏ chúng mạnh, trái lại, chúng tỏ chúng đang ở thế bị động, sa lầy và thất bại trước cuộc đấu tranh kiên cường của nhân dân ta và ngày càng suy yếu vì những mâu thuẫn, nhược điểm không thể khắc phục được và nhất định chúng sẽ bị thất bại hoàn toàn.

Quân và dân cả nước ta vốn có truyền thống đấu tranh anh dũng chống ngoại xâm, có quyết tâm cao, lại có kinh nghiệm đánh Mỹ và ngụy trong mấy năm qua. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và

Hồ Chủ tịch, cuộc chiến tranh nhân dân của ta đã phát triển đến trình độ cao. Lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị của ta ngày càng lớn mạnh và nắm vững quy luật đánh thắng quân Mỹ và quân ngụy. Chúng ta có hậu phương vững mạnh là miền Bắc xã hội chủ nghĩa, lại được nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em hết lòng giúp đỡ, nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đồng tình và ủng hộ, do đó lực lượng vật chất và tinh thần của ta không ngừng được tăng cường.

Trong giai đoạn lịch sử vinh quang này của dân tộc, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta hãy nêu cao khí phách anh hùng cách mạng, vượt mọi hy sinh, gian khổ, kiên quyết và anh dũng tiến lên đánh thắng đế quốc Mỹ và lũ tay sai, hoàn thành nhiệm vụ giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất nước nhà, góp phần tích cực vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân toàn thế giới chống chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, giành hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.28, tr.141, 146-170.

**NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 13
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

Số 155-NQ/TW, ngày 27 tháng 1 năm 1967

**Về đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao, chủ động
tiến công địch, phục vụ sự nghiệp chống Mỹ,
cứu nước của nhân dân ta**

I

Hội nghị lần thứ 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã nghe báo cáo về tình hình cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của quân và dân cả nước ta trong hơn một năm qua và đã nhất trí tán thành bản Nghị quyết của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở miền Nam*, tiếp tục thực hiện triệt để Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

II

Sau khi nghe báo cáo về tình hình *đấu tranh ngoại giao*, Hội nghị đã nhận định và chủ trương như sau:

1. Trong những năm qua, thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, quân và dân cả nước ta đã *giành được những thắng lợi to lớn về mọi mặt*.

Ở miền Nam, quân giải phóng và đồng bào ta giữ vững và phát huy thế tiến công liên tục của cách mạng, đã đánh thắng cuộc “chiến tranh đặc biệt” và bước đầu đánh thắng cuộc “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ, tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực của quân viễn chinh Mỹ, quân ngụy và quân chư hầu, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng, đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở các đô thị, dồn địch vào thế ngày càng lúng túng, bị động hơn nữa về quân sự và chính trị.

Ở miền Bắc, quân đội và nhân dân ta vừa đẩy mạnh sản xuất, vừa tích cực chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, nhằm bảo vệ miền Bắc, tăng cường lực lượng kinh tế và quốc phòng của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đồng thời ra sức tăng cường lực lượng cho sự nghiệp giải phóng miền Nam.

Trên mặt trận quốc tế, phong trào đấu tranh của nhân dân thế giới chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và ủng hộ cuộc chiến đấu chính nghĩa của nhân dân ta ngày càng rộng rãi và mạnh mẽ. Cuộc đấu tranh ngoại giao của ta đã đạt được những kết quả bước đầu. Chúng ta đã vạch trần những luận điệu “hoà bình” bịp bợm của đế quốc Mỹ, làm sáng tỏ lập trường chính nghĩa, giương cao ngọn cờ độc lập và hoà bình và nêu rõ khả năng tất thắng của ta. Dư luận quốc tế, kể cả dư luận tiến bộ ở Mỹ, ngày càng kiên quyết ủng hộ lập trường 4 điểm của Chính phủ ta và bản Tuyên bố 5 điều của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, cực lực lên án đế quốc Mỹ xâm lược, đòi chúng phải chấm dứt ném bom miền Bắc, thương lượng với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam và rút hết quân đội Mỹ cùng quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam. Việc đế quốc Mỹ tiếp tục leo thang trong chiến tranh phá hoại miền Bắc, đặc biệt là việc đánh vào Thủ đô Hà Nội, làm cho chúng càng bị cô lập trước dư luận thế giới.

Mặc dầu bị thất bại nặng về quân sự và chính trị, đế quốc Mỹ vô cùng *ngoaan cố và xảo quyệt*, vẫn chưa chịu từ bỏ ý đồ xâm lược miền Nam và chia cắt lâu dài nước ta. Chúng đang ráo riết tăng quân Mỹ, quân chư hầu và phương tiện chiến tranh vào miền Nam

Việt Nam để đẩy mạnh chiến tranh xâm lược miền Nam và tăng cường chiến tranh phá hoại miền Bắc, âm mưu tập kích và đổ bộ vào phía Nam Khu IV cũ, hòng cứu vãn tình thế nguy khốn của chúng ở miền Nam.

Do những thất bại về quân sự và chính trị trên chiến trường miền Nam, do những thiệt hại nặng nề trong chiến tranh phá hoại ở miền Bắc và trước dư luận thế giới ngày càng lên án mạnh mẽ cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam, đồng thời do tình hình chính trị, quân sự và kinh tế của nước Mỹ ngày càng rối ren, sút kém, bọn cầm quyền Mỹ đang ra sức tăng cường lực lượng hòng đánh mạnh, thắng nhanh về quân sự. Vì thế, *năm 1967-1968, đặc biệt là năm 1967, cuộc chiến đấu giữa ta và địch sẽ diễn ra rất gay go, quyết liệt*. Địch cố giành thắng lợi quân sự và mong tạo cái thế vững vàng cho chúng để làm hậu thuẫn cho một giải pháp chính trị đi đến kết thúc chiến tranh một cách có lợi cho chúng, đồng thời chuẩn bị điều kiện để khi cần thì kéo dài chiến tranh.

2. Chủ trương của Đảng ta là trên cơ sở nắm vững phương châm đánh lâu dài, cần phải động viên và tập trung lực lượng của cả nước, cố gắng cao độ, đập tan âm mưu của địch, giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn; đồng thời tích cực chuẩn bị sẵn sàng đánh thắng địch trong trường hợp chiến tranh kéo dài hoặc mở rộng ra cả nước.

Để thực hiện quyết tâm chiến lược của ta, trên cơ sở tiếp tục phát huy những thắng lợi đã giành được, chúng ta phải ra sức đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở miền Nam. Đi đôi với đấu tranh quân sự và chính trị ở miền Nam, ta cần *tiến công địch về mặt ngoại giao*, phối hợp với hai mặt đấu tranh đó để giành thắng lợi to lớn hơn nữa.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hiện nay, *đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở miền Nam là nhân tố chủ yếu quyết định thắng lợi trên chiến trường, làm cơ sở cho thắng lợi trên mặt trận ngoại giao. Chúng ta chỉ có thể giành*

được trên bàn hội nghị những cái mà chúng ta đã giành được trên chiến trường. Tuy nhiên, đấu tranh ngoại giao không chỉ đơn thuần phản ánh cuộc đấu tranh trên chiến trường, mà trong tình hình quốc tế hiện nay với tính chất cuộc chiến tranh giữa ta và địch, đấu tranh ngoại giao giữ một vai trò quan trọng, tích cực và chủ động.

Chúng ta tiến công địch về ngoại giao bây giờ là *đúng lúc*, vì ta đã và đang thắng địch, thế của ta là thế mạnh. Trong đấu tranh ngoại giao, chúng ta cần nắm vững mấy *phương châm* dưới đây:

- Phát huy thế mạnh, thế thắng của ta;
- Chủ động tiến công địch;
- Giữ vững tính độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các nước xã hội chủ nghĩa anh em.

Mục đích cuộc tiến công ngoại giao của ta lúc này là nhằm tố cáo mạnh hơn nữa những tội ác dã man của bọn xâm lược Mỹ, vạch trần thủ đoạn “hoà bình” bịp bợm của chúng; đề cao lập trường 4 điểm của Chính phủ ta và bản Tuyên bố 5 điều của Mặt trận Dân tộc giải phóng; làm sáng tỏ lập trường chính nghĩa và thế tất thắng của ta; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ mạnh mẽ hơn nữa bằng nhiều hình thức của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước tư bản chủ nghĩa, nhất là nhân dân Mỹ, và mọi lực lượng yêu chuộng hoà bình và công lý trên thế giới, lập một mặt trận thống nhất của nhân dân thế giới chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Trên cơ sở kiên quyết bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ thể hiện trong lập trường 4 điểm của Chính phủ ta và bản Tuyên bố 5 điều của Mặt trận Dân tộc giải phóng, chúng ta cần vận dụng sách lược ngoại giao một cách linh hoạt, khôn khéo, nhằm khoét sâu thêm mâu thuẫn giữa Mỹ và các nước đế quốc khác, phân hoá nội bộ bọn cầm quyền Mỹ, cô lập bọn hiếu chiến ngoan cố nhất, làm tan rã tinh thần ngụy quân, ngụy quyền và làm hoang mang tinh thần quân Mỹ, quân chư hầu, tạo thêm

điều kiện thuận lợi cho đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị của ta ở miền Nam giành thắng lợi lớn. Chúng ta cần ra sức phấn đấu để tranh thủ hơn nữa dư luận thế giới ủng hộ những mục tiêu phấn đấu của ta là bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất Tổ quốc; vạch mặt ngoan cố của đế quốc Mỹ và buộc chúng phải thừa nhận lập trường 4 điểm của ta, cụ thể là phải chấm dứt không điều kiện và vĩnh viễn việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, phải công nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam và phải thương lượng với Mặt trận, phải rút hết quân đội Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, vấn đề Việt Nam do nhân dân Việt Nam tự giải quyết.

Trước mắt, chúng ta cần tập trung vào khẩu hiệu đòi Mỹ phải chấm dứt không điều kiện và vĩnh viễn việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nếu do cuộc đấu tranh kiên quyết của ta và phong trào phản đối mạnh mẽ của nhân dân thế giới, bọn cầm quyền Mỹ buộc phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác đối với miền Bắc, thì ta có thể bắt đầu nói chuyện chính thức với chúng. Nhưng nếu chúng ngoan cố không chịu ngừng ném bom miền Bắc thì cuộc tiến công ngoại giao hiện nay của ta *cũng giành được thắng lợi về chính trị*, vì chúng ta có cơ hội nêu cao ngọn cờ độc lập và hoà bình, tiếp tục vạch trần bộ mặt ngoan cố, hiếu chiến và những thủ đoạn “hoà bình” bịp bợm của bọn xâm lược Mỹ, cô lập chúng hơn nữa trước dư luận thế giới. Như vậy, bất cứ trường hợp nào ta cũng giữ chủ động và tiến công địch.

Chúng ta không lúc nào được quên rằng thắng lợi trên chiến trường là quyết định, cho nên *trong bất cứ trường hợp nào, dù đế quốc Mỹ ngừng ném bom hoặc không ngừng ném bom miền Bắc, chúng ta cũng phải kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở miền Nam và đẩy mạnh cuộc chiến đấu bảo vệ miền Bắc theo quyết tâm chiến lược của ta theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Trung ương.*

3. Để thực hiện nhiệm vụ trên đây:

a) Cần phải có sự *phối hợp chặt chẽ giữa miền Bắc và miền Nam*. Trong khi miền Bắc đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao, miền Nam cần mở rộng hơn nữa các hoạt động quốc tế nhằm làm cho nhân dân thế giới hiểu rõ và ủng hộ mạnh mẽ hơn cuộc đấu tranh yêu nước và vô cùng anh dũng của nhân dân miền Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược; vạch trần tội ác dã man của Mỹ và chư hầu ở miền Nam; nêu rõ tính chất bù nhìn của ngụy quyền Sài Gòn; đề cao hơn nữa vị trí và vai trò của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; phổ biến thật rộng rãi Cương lĩnh và bản Tuyên bố 5 điều của Mặt trận.

Các hoạt động đối ngoại của miền Bắc và miền Nam cần phải được phối hợp chặt chẽ, tuy nhiên bên ngoài miền Nam cần có màu sắc riêng của mình, thể hiện rõ tính độc lập của Mặt trận.

b) Cần làm cho *các nước xã hội chủ nghĩa và các đảng anh em*, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc, hiểu rõ quyết tâm chiến lược, khả năng chiến thắng và việc vận dụng sách lược của ta, do đó càng đồng tình và ủng hộ ba mặt đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao của ta, tích cực giúp đỡ ta về vật chất và phối hợp tốt với ta về mặt đấu tranh ngoại giao.

Chúng ta cần tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân và Chính phủ các nước khác trên thế giới, giải thích cho họ hiểu rõ thiện chí của ta và thái độ ngoan cố của đế quốc Mỹ, do đó, vận động họ đấu tranh chống cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và ủng hộ lập trường của ta.

c) Cần tăng cường *công tác tư tưởng* trong nội bộ, làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta:

- Tăng cường đoàn kết nhất trí, tin tưởng tuyệt đối vào đường lối của Trung ương, phấn khởi và quyết tâm đẩy mạnh sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng;

- Phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nêu cao ý chí quyết đánh, quyết thắng, biến lời kêu gọi ngày 17-7-1966 của Hồ Chủ tịch thành hành động thực tế mạnh mẽ hơn nữa; miền Bắc

sản xuất và chiến đấu giỏi, đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời hết sức tăng cường lực lượng cho sự nghiệp giải phóng miền Nam; miền Nam ra sức tiêu diệt thêm nhiều sinh lực của quân viễn chinh Mỹ và quân chư hầu, tiêu diệt và làm tan rã phần lớn quân ngụy, đẩy mạnh đấu tranh ở các đô thị làm cho ngụy quyền lung lay đến tận gốc;

- Nhận rõ những thắng lợi to lớn của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước; nhận rõ mục đích và ý nghĩa của cuộc tiến công ngoại giao nhằm phối hợp với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở miền Nam, tiến lên giành những thắng lợi ngày càng to lớn hơn nữa;

- Nhận rõ âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ và thái độ ngoan cố của chúng: chừng nào bọn xâm lược Mỹ chưa bị thất bại thật nặng nề thì chúng chưa chịu từ bỏ dã tâm xâm lược và còn đẩy mạnh chiến tranh xâm lược miền Nam và tăng cường chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc;

- Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đập tan mọi luận điệu chia rẽ và xuyên tạc của địch; tích cực chống chiến tranh tâm lý và chiến tranh gián điệp của chúng;

- Đề phòng và khắc phục những biểu hiện của tư tưởng hữu khuynh, tiêu cực, ảo tưởng hoà bình, lơ là cảnh giác, ảnh hưởng không tốt đến sản xuất, chiến đấu và công tác. Mặt khác, cần đề phòng xu hướng coi nhẹ đấu tranh ngoại giao, không thấy hết sự cần thiết phải có sách lược linh hoạt, đúng đắn, nhằm tranh thủ dư luận rộng rãi trên thế giới, phân hoá và cô lập cao độ kẻ thù, tăng cường lực lượng của ta, tạo thêm điều kiện giành thắng lợi cho cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của dân tộc.

Hội nghị lần thứ 13 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hãy tăng cường đoàn kết chặt chẽ, tuyệt đối tin tưởng ở đường lối đúng đắn của Đảng, phấn khởi và anh dũng tiến lên, kiên quyết làm tròn nhiệm vụ lịch sử đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, thực hiện một nước Việt Nam

hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh phong trào giải phóng dân tộc và giữ gìn hoà bình ở châu Á và thế giới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.28, tr.171-179.

THƯ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRẢ LỜI TỔNG THỐNG MỸ GIÔN XƠN

Gửi Ngài L.B.Giôn xơn, Tổng thống nước Mỹ,

Thưa Ngài,

Ngày 10 tháng 2 năm 1967, tôi đã nhận được thư của Ngài. Đây là thư trả lời của tôi¹.

Nước Việt Nam cách xa nước Mỹ hàng vạn dặm. Nhân dân Việt Nam không hề động chạm đến nước Mỹ. Nhưng, trái với lời cam kết của đại diện Chính phủ Mỹ tại Hội nghị Giơnevơ năm 1954, Chính phủ Mỹ đã không ngừng can thiệp vào Việt Nam, gây ra và mở rộng chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam nhằm chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Từ hơn hai năm nay, Chính phủ Mỹ còn dùng không quân và hải quân đánh phá nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, một nước độc lập, có chủ quyền.

1. Trong thư gửi Chủ tịch Hồ Chí Minh (8-2-1967), Tổng thống Mỹ L.B. Giôn xơn đã đưa ra những điều kiện vô lý cho việc chấm dứt ném bom bắn phá miền Bắc Việt Nam, chấm dứt việc đưa quân viễn chinh Mỹ vào miền Nam. Đồng thời, ngày 14-2-1967, L.B. Giôn xơn lại ra lệnh ném bom trở lại miền Bắc.

Để tiếp tục tỏ rõ thiện chí, nguyện vọng hoà bình của Việt Nam, ngày 15-2-1967, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn gửi L.B. Giôn xơn thư trả lời này.

Chính phủ Mỹ đã phạm tội ác chiến tranh, phá hoại hoà bình và chống lại loài người. Ở miền Nam Việt Nam, nửa triệu quân Mỹ và quân chư hầu dùng những vũ khí tàn ác nhất và những thủ đoạn chiến tranh dã man nhất, kể cả bom napan, chất độc hoá học và hơi độc, để giết hại hàng loạt đồng bào chúng tôi, phá hoại mùa màng, triệt hạ làng mạc. Ở miền Bắc Việt Nam, hàng ngàn máy bay Mỹ trút hàng chục vạn tấn bom đạn, phá hoại các thành phố, xóm làng, nhà máy, cầu đường, đê đập, tàn phá cả nhà thờ, đình chùa, nhà thương, trường học. Trong thư, Ngài tỏ ra xót xa trước những đau thương, tàn phá ở Việt Nam. Xin hỏi Ngài ai đã gây ra những tội ác tày trời ấy? Chính là quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ. Chính phủ Mỹ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình hình cực kỳ nghiêm trọng ở Việt Nam hiện nay.

Cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ chống nhân dân Việt Nam là một sự thách thức đối với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa. Cuộc chiến tranh đó là một sự đe dọa đối với phong trào độc lập của các dân tộc; đồng thời uy hiếp nghiêm trọng hoà bình ở châu Á và thế giới.

Nhân dân Việt Nam chúng tôi rất thiết tha với độc lập, tự do và hoà bình. Nhưng trước sự xâm lược của Mỹ, nhân dân Việt Nam đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh, gian khổ, đã đứng lên kháng chiến và quyết kháng chiến đến khi giành được độc lập, tự do thật sự và hoà bình chân chính. Cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng tôi được sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới, kể cả những tầng lớp rộng rãi trong nhân dân Mỹ.

Chính phủ Mỹ đã gây ra chiến tranh xâm lược Việt Nam thì con đường đưa đến hoà bình ở Việt Nam là Mỹ phải chấm dứt xâm lược. Chính phủ Mỹ phải chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà; phải rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam; phải thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; phải để nhân dân Việt Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình. Đó là nội dung cơ bản của lập

trường 4 điểm của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, thể hiện những nguyên tắc và điều khoản chủ yếu của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam. Đó là cơ sở cho giải pháp chính trị đúng đắn về vấn đề Việt Nam.

Trong thư, Ngài có đề ý kiến Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Mỹ trực tiếp nói chuyện. Nếu Chính phủ Mỹ thật muốn nói chuyện thì trước hết Mỹ phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Chỉ sau khi Mỹ chấm dứt không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thì Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Mỹ mới có thể nói chuyện và bàn các vấn đề có liên quan đến hai bên.

Nhân dân Việt Nam quyết không khuất phục trước vũ lực và quyết không nói chuyện trước sự đe doạ của bom đạn.

Sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa. Mong Chính phủ Mỹ hãy hành động hợp với lẽ phải.

Chào Ngài
HỒ CHÍ MINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.28, tr.180-183.

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 145-CT/TW, ngày 13 tháng 3 năm 1967

Về việc tăng cường giữ vững an ninh miền Bắc trong bước leo thang nghiêm trọng mới của đế quốc Mỹ

1. Trong thời gian qua, đi đôi với việc dùng không quân và hải quân đánh phá ác liệt miền Bắc nước ta, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã ra sức tăng cường hoạt động chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý hòng làm suy yếu lực lượng cách mạng của ta, gây chia rẽ trong nhân dân, trong Đảng ta, gây tâm lý hoang mang và tình trạng không ổn định, hòng làm lung lay ý chí của nhân dân ta quyết đánh thắng giặc Mỹ xâm lược; phá hoại công cuộc xây dựng kinh tế và củng cố quốc phòng của ta; đồng thời xây dựng cơ sở tổ chức phản động, tìm hiểu các mặt chính trị, quân sự và kinh tế của ta nhằm phục vụ cho các hành động phá hoại trước mắt và âm mưu xâm lược lâu dài của chúng.

Để thực hiện các mục tiêu đó, đế quốc Mỹ đã tích cực sử dụng các đài phát thanh, thả truyền đơn, thả các hàng chiến tranh tâm lý và giấy bạc giả vào miền Bắc, tăng cường hoạt động trinh sát bằng máy bay, thu và dịch mật điện của ta, sử dụng bọn gián điệp biệt kích đã được cài lại hoặc mới được tung vào miền Bắc, khai thác các sách báo, tài liệu của ta, tìm cách tiếp xúc với một số người trong nội bộ ta để moi bí mật, khai thác những người đánh cá,

những cán bộ, chiến sĩ của ta bị chúng bắt, và tìm cách liên lạc với các phần tử phản động các loại, đặc biệt là với bọn phản động trong đạo Thiên chúa để hoạt động phá hoại, v.v..

Bọn gián điệp Pháp đã lợi dụng các mối quen biết cũ và quan hệ buôn bán, trao đổi văn hoá để tăng cường hoạt động tình báo. Các bọn gián điệp Nhật, Canada, Anh, Ấn Độ, Tưởng, v.v. cũng đều tích cực hoạt động để phục vụ cho đế quốc Mỹ.

Thi hành Chỉ thị số 125 của Bộ Chính trị về việc “tăng cường giữ gìn an ninh ở miền Bắc trong tình hình chiến tranh phá hoại”, *công tác giữ gìn trật tự an ninh của ta đã đạt được những thành tích đáng kể.*

Phong trào bảo vệ trị an và bảo mật phòng gian đã được đẩy mạnh và đã có tác dụng tốt, nhất là ở những vùng chiến đấu ác liệt; các công tác phòng và chống gián điệp, biệt kích, đấu tranh trấn áp phản cách mạng, phá các tổ chức phản động, đã đạt được nhiều kết quả, nhất là việc đối phó với bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa; công tác cải tạo tại chỗ đã có tác dụng tốt; việc củng cố các vùng xung yếu ở ven biển, miền núi, biên giới đã đạt được những kết quả bước đầu.

Công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ các cơ quan chỉ đạo, bảo vệ lực lượng vũ trang và các hoạt động quân sự, bảo vệ giao thông vận chuyển, đã được tăng cường hơn.

Nhìn chung, qua hai năm đấu tranh chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, trật tự an ninh ở miền Bắc vẫn được giữ vững, kể cả ở những vùng bị địch bắn phá ác liệt. Nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với tinh thần kiên quyết đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, đã làm thất bại về căn bản mọi hoạt động chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đã đạt được, công tác đấu tranh chống bọn phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh ở miền Bắc còn có nhiều khuyết điểm: việc điều tra, nghiên cứu, nắm tình hình địch, phát hiện bọn gián điệp ẩn nấp còn yếu; việc giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước còn kém, nhất là trên báo chí,

trong việc liên lạc bằng vô tuyến điện, trong thư từ gửi ra nước ngoài; việc nguy trạng các công trình quan trọng về kinh tế và quốc phòng còn nhiều sơ hở; việc tổ chức quản lý và bảo vệ tài sản của Nhà nước còn kém; việc giữ gìn trật tự xã hội chưa được thật tốt, nhất là ở các thành phố, v.v..

Nguyên nhân chủ yếu của những khuyết điểm nói trên là do Đảng uỷ các cấp chưa nhận rõ hết vị trí và hình thái phức tạp của cuộc đấu tranh chống phản cách mạng trong điều kiện chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, do đó chưa chú trọng lãnh đạo công tác này một cách thường xuyên, toàn diện, kịp thời và cụ thể. Đảng đoàn Bộ Công an và cơ quan công an các cấp chưa thực hiện đầy đủ chức năng của mình làm tham mưu cho Đảng trong công tác đấu tranh chống phản cách mạng và giữ gìn trật tự an ninh, chưa tổ chức tốt việc theo dõi tình hình, phát hiện các vấn đề mới nảy sinh trong thời chiến để có chủ trương giải quyết kịp thời. Viện kiểm sát và Toà án chưa phát huy đầy đủ tác dụng của công tác kiểm sát và xét xử phục vụ cho việc giữ gìn an ninh và bảo đảm luật pháp trong thời chiến. Các ngành chuyên môn khác của Đảng, của bộ máy nhà nước và các đoàn thể quần chúng chưa nghiêm chỉnh chấp hành các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Chính phủ về công tác bảo mật, phòng gian, xây dựng đơn vị an toàn, chưa thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác và tinh thần trách nhiệm giữ gìn trật tự an ninh chung cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Trong thời gian tới, để cứu vãn tình trạng nguy khốn của chúng ở miền Nam, đế quốc Mỹ sẽ tăng cường chiến tranh phá hoại miền Bắc với mức độ ngày càng sâu rộng và ác liệt hơn.

Địch sẽ ném bom, bắn phá mạnh hơn các vị trí quân sự, các tuyến giao thông chiến lược quan trọng, các cơ sở kinh tế, nơi đông dân cư, kể cả các thành phố Hà Nội, Hải Phòng,... Chúng còn có thể dùng những đơn vị bộ binh tập kích, đổ bộ vào một số vùng thuộc Khu IV cũ để phá hoại, tàn sát, hòng làm lung lay quyết tâm

chiến đấu của nhân dân ta và ngăn chặn giao thông vận chuyển của ta, đồng thời chuẩn bị cho những âm mưu mới sau này.

Đi đôi với các hoạt động quân sự, đế quốc Mỹ sẽ tăng cường hoạt động gián điệp và chiến tranh tâm lý nhằm phục vụ cho âm mưu xâm lược của chúng. Chúng sẽ tung nhiều toán gián điệp, biệt kích ra miền Bắc để điều tra tình hình và hoạt động phá hoại, đồng thời ra sức đẩy mạnh chiến tranh tâm lý nhằm gieo rắc hoang mang, chia rẽ trong hàng ngũ ta và kích động những phần tử phản động ở miền Bắc hoạt động chống đối chính quyền nhân dân, tích cực gây cơ sở bí mật để hoạt động lâu dài,...

Bọn tình báo các nước đế quốc, tư bản khác cũng sẽ tăng cường hoạt động, phục vụ cho chính phủ của chúng và phục vụ cho đế quốc Mỹ. Bọn phản động trong nước, được sự kích động và giúp đỡ của bọn đế quốc, sẽ ráo riết tập hợp lực lượng, nhen nhóm tổ chức phản động và hoạt động chống đối mạnh hơn.

Trong tình hình chiến tranh càng ác liệt, các hiện tượng tham ô, trộm cắp tài sản Nhà nước còn có khả năng tăng lên, tệ nạn xã hội cũng có thể sẽ phát triển thêm.

Trước tất cả các tình hình đó, để đập tan mọi âm mưu phá hoại của địch, *cuộc đấu tranh chống phản cách mạng, giữ vững an ninh miền Bắc của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong thời gian tới phải nhằm đạt các yêu cầu sau đây:*

a) Phục vụ tốt cho việc tăng cường sự đoàn kết nhất trí và nâng cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, làm thất bại mọi hoạt động gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch.

b) Nghiêm ngặt bảo vệ bí mật Nhà nước, tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi hoạt động tình báo của bọn gián điệp.

c) Bảo vệ tốt cán bộ và các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, bảo vệ tốt công cuộc xây dựng kinh tế, các lực lượng vũ trang và các hoạt động quân sự, các đường giao thông vận chuyển, bảo vệ tốt tài sản của Nhà nước, chống mọi hành động phá hoại, tham ô, trộm cắp và lãng phí.

d) Giữ vững trật tự an ninh miền Bắc, kịp thời ngăn chặn và đập tan mọi hoạt động gây rối trị an của bọn phản động trong nước; giữ gìn trật tự xã hội, đấu tranh chống các tệ nạn xã hội.

Trong cuộc đấu tranh chống bọn phản cách mạng, *phải quán triệt tư tưởng chủ động tiến công* trên tất cả các mặt và ở tất cả các địa bàn, nhằm bảo vệ tốt lực lượng cách mạng, tích cực ngăn chặn và trấn áp kẻ địch, không để chúng có cơ hội gây thiệt hại cho ta.

Trong chỉ đạo công tác, phải chú trọng nắm vững các địa bàn trọng điểm sau đây: các tỉnh thuộc Khu IV cũ, các tuyến giao thông chiến lược; các thành phố Hà Nội, Hải Phòng; các khu căn cứ của trung ương và địa phương; các vùng tập trung đồng bào theo đạo Thiên chúa và các vùng xung yếu ở miền núi và biên giới.

3. *Để thực hiện các nhiệm vụ và yêu cầu nói trên, phải làm tốt mấy công tác lớn dưới đây:*

a) *Tăng cường nắm tình hình địch một cách có hệ thống, sâu sắc, chính xác và kịp thời:*

Cần tổ chức tốt việc điều tra, thu thập, nghiên cứu, chỉnh lý các nguồn tin tức, tài liệu ở trong nước cũng như ngoài nước, nhằm phân đoán được âm mưu, phương hướng và kế hoạch hoạt động của địch, để có chủ trương và kế hoạch đánh địch một cách chủ động và sắc bén; đồng thời qua việc nắm tình hình địch mà phát hiện những sơ hở, thiếu sót của ta về các mặt để kịp thời bổ khuyết.

Phải nắm vững tình hình hoạt động của các tổ chức tình báo, gián điệp của đế quốc Mỹ và tay sai, theo dõi hoạt động của các phái đoàn cố định và lâm thời của các nước đế quốc, tư bản đến nước ta, và tìm mọi cách ngăn ngừa, hạn chế có hiệu quả hoạt động thu thập tình báo của các bọn gián điệp trà trộn trong đó. Nắm vững hoạt động của bọn phản động trong đạo Thiên chúa, bọn phản động ở miền núi, những phần tử còn chống đối trong số gián điệp, tề ngụy, phản động cũ và trong các giai cấp bóc lột cũ, kịp thời phát hiện những bọn gián điệp ẩn nấp và những tổ chức phản động đang hoạt động chống lại chính quyền ta.

Đồng thời, cần nắm vững tình hình chính trị trong nội bộ và trong nhân dân, tích cực xác minh và có kết luận rõ ràng về những hiện tượng nghi vấn. Các cấp uỷ Đảng và thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp có trách nhiệm nắm vững tình hình chính trị trong phạm vi mình phụ trách. Ngành công an phải tăng cường các mặt công tác nghiệp vụ và kỹ thuật để nắm tình hình địch một cách chặt chẽ hơn.

b) Kiên quyết đánh bại chiến tranh tâm lý và mọi hoạt động gây chia rẽ của địch; bảo vệ sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, trong quân đội và trong nhân dân:

Trước hết, phải làm cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ và nhân dân nhận rõ âm mưu thâm độc của địch đang cố tìm mọi cách gây chia rẽ trong nội bộ ta, gây hoang mang, nghi ngờ, chán nản, bất mãn, hòng làm lung lay quyết tâm chiến đấu của nhân dân ta; do đó mà nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, có ý thức đấu tranh kịp thời chống mọi hoạt động chiến tranh tâm lý của địch. Đồng thời cần bảo đảm nghiêm chỉnh chấp hành các chính sách của Đảng và Nhà nước, bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân; phát hiện và kịp thời uốn nắn những lệch lạc trong việc chấp hành chính sách, làm cho kẻ địch không thể lợi dụng để xuyên tạc, phản tuyên truyền, kích động những người lạc hậu. Trong việc đấu tranh chống các luận điệu phản tuyên truyền và các thủ đoạn chiến tranh tâm lý của địch, phải chú ý phân biệt hoạt động phá hoại của địch với hiện tượng lạc hậu trong nhân dân.

Cần thông qua phong trào bảo mật phòng gian và bảo vệ trị an để giáo dục và động viên quần chúng tham gia đấu tranh chống các hoạt động chiến tranh tâm lý của địch một cách mạnh mẽ, rộng rãi và kịp thời.

Muốn làm tốt các biện pháp nói trên, phải củng cố tốt các tổ chức cơ sở, trước hết là các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên, công an, dân quân.

Ban Tuyên giáo Trung ương và Đảng đoàn Bộ Công an cần phối hợp nghiên cứu các luận điệu và thủ đoạn chiến tranh tâm lý

của địch, đề ra kế hoạch đối phó, và phối hợp các ngành có liên quan trong công tác tuyên truyền, giáo dục chống các hoạt động chiến tranh tâm lý của địch.

c) *Tăng cường bảo vệ cán bộ và các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ở trung ương và địa phương:*

Công tác bảo vệ cán bộ và các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ở trung ương và địa phương vừa phải bảo đảm làm có hiệu quả, nhưng lại phải bí mật, tránh phô trương, hình thức và lãng phí lực lượng.

Phải có kế hoạch nguy trang và giữ bí mật một cách thiết thực các khu căn cứ và địa điểm sơ tán. Bổ sung các nội quy bảo vệ nội bộ, để việc quản lý tài liệu, quản lý cơ quan được chặt chẽ và thích hợp với thời chiến; tổ chức tốt việc trực ban thường xuyên để có thể giải quyết kịp thời những việc đột xuất xảy ra. Đồng thời phải làm tốt công tác vận động nhân dân ở nơi cơ quan đóng.

Các cấp uỷ đảng, các ban, đảng đoàn và đảng uỷ cơ quan phải coi trọng hơn nữa việc lãnh đạo công tác bảo vệ nội bộ, lãnh đạo tốt phong trào bảo mật phòng gian và xây dựng đơn vị an toàn. Đảng đoàn Bộ Công an có trách nhiệm phối hợp với các ngành trong việc tổ chức lực lượng bảo vệ chuyên trách và bồi dưỡng, chỉ đạo lực lượng này về mặt nghiệp vụ.

d) *Nghiêm ngặt bảo vệ bí mật của Nhà nước, tổ chức nguy trang tốt các công trình quốc phòng và kinh tế, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi hoạt động điều tra tình báo của địch:*

Cần nghiêm chỉnh chấp hành các chỉ thị của Trung ương Đảng và Chính phủ về vấn đề giữ gìn bí mật của Nhà nước (Chỉ thị số 96-CT/TW, ngày 7-5-1965¹ và số 129-CT/TW, ngày 6-6-1966² của Ban Bí thư; Nghị định số 69 ngày 14-6-1962 của Hội đồng Chính phủ và Chỉ thị số 96 ngày 9-6-1966 của Thủ tướng Chính phủ, v.v.);

1. Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập, Sđd*, t.26, tr.163 (BT).

2. *Sđd*, t.27, tr.206 (BT).

đấu tranh kiên quyết chống mọi hành động vi phạm các chế độ, nguyên tắc bảo mật. Trước mắt, cần giải quyết những khâu đang yếu trong vấn đề giữ bí mật như: công tác liên lạc bằng vô tuyến điện, việc đưa tin, viết bài trên báo chí, đài phát thanh, việc bảo quản tài liệu, công tác giao thông vận chuyển, v.v..

Mỗi cơ quan cần kiểm tra lại để quy định rõ hơn và chặt chẽ hơn phạm vi những vấn đề cần giữ bí mật, trách nhiệm, chế độ và kỷ luật giữ bí mật cho phù hợp với thời chiến và tổ chức việc theo dõi, phát hiện những sơ hở để kịp thời bổ khuyết. Đối với những vụ làm lộ bí mật, hoặc mất tài liệu đã xảy ra, Đảng uỷ, thủ trưởng và cơ quan công an phải đi sâu nghiên cứu, tìm rõ nguyên nhân và có kết luận rõ ràng; trong trường hợp cần thiết, phải thi hành kỷ luật thích đáng đối với những người phạm lỗi.

Cần tổ chức ngay trang tốt các công trình bí mật về quốc phòng và kinh tế; chống lại các hoạt động trinh sát bằng máy bay của địch. Những kho dự trữ lớn, những kho hàng chiến lược quan trọng, nếu đã bị lộ, phải di chuyển ngay để tránh tổn thất; nếu chưa bị lộ thì phải ngay trang kín đáo. Kho dự trữ phải cách xa kho cấp phát và có kế hoạch ngay trang tốt các đường vận chuyển ra vào. Đối với những công trình mới bắt đầu hoặc đang xây dựng, phải có kế hoạch bảo vệ và giữ bí mật trong suốt quá trình thi công và khi sử dụng. Phải kiểm tra việc giữ bí mật và ngay trang công trình khi đã hoàn thành việc xây dựng.

Đi đôi với việc ngay trang tốt, cần tiến hành tốt công tác nghi binh.

Việc ngay trang và nghi binh phải có tổ chức chuyên trách nghiên cứu, thực hiện ở mỗi ngành. Các cấp uỷ phải kiểm tra ráo riết vấn đề này ở địa phương.

Đi đôi với việc quy định các chế độ, biện pháp giữ bí mật, cần tăng cường giáo dục ý thức và kiến thức giữ bí mật trong cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân; phải nghiêm khắc chống bệnh ba hoa, lộ bí mật, nhất là trong các cán bộ phụ trách và cán bộ làm công tác cơ mật. Quản lý tốt việc quan hệ giữa nhân dân, cán bộ ta với người nước ngoài và cơ quan nước ngoài theo đúng quy định

của Chính phủ. Tăng cường giáo dục khí tiết cách mạng và phổ biến kinh nghiệm đấu tranh khi bị địch bắt cho cán bộ, chiến sĩ đi công tác xa và cho đồng bào đánh cá và làm công tác vận tải đường biển.

Qua việc theo dõi nắm tình hình địch và việc tiến hành các biện pháp giữ bí mật của Nhà nước, mà tìm ra hoạt động của những tên gián điệp ẩn nấp, để đấu tranh có hiệu quả với chúng và làm thất bại các hoạt động tình báo của chúng.

e) Tăng cường bảo vệ các lực lượng vũ trang và các hoạt động quân sự:

Yêu cầu của chiến đấu ngày càng quyết liệt đòi hỏi các lực lượng vũ trang của ta ngày càng phải được phát triển và củng cố vững mạnh; do đó phải rất coi trọng công tác bảo vệ các lực lượng vũ trang và các hoạt động quân sự, chống mọi hoạt động phá hoại của địch.

Cần làm tốt các mặt bảo đảm chất lượng chính trị, thực hiện yêu cầu “vũ khí phải nằm trong tay người tin cậy”. Chú ý việc xét duyệt khi tuyển quân và việc giáo dục, quản lý tốt khi đã nhập ngũ; tăng cường công tác chính trị nhằm củng cố tình đoàn kết quân dân, tiến hành thường xuyên việc giáo dục và giúp đỡ chu đáo các gia đình cán bộ, chiến sĩ, nhất là đối với gia đình những người đi chiến đấu xa. Đấu tranh chống các hoạt động chiến tranh tâm lý của địch đối với lực lượng vũ trang. Ngoài ra, cần bảo đảm về chính trị đối với những người trực tiếp phục vụ các lực lượng vũ trang và các hoạt động quân sự, như dân công, cán bộ, công nhân viên các ngành lương thực, thực phẩm, giao thông, xây dựng công trình, v.v..

Tích cực củng cố các lực lượng dân quân, tự vệ về các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Theo dõi và phát hiện sớm những âm mưu, thủ đoạn của gián điệp, biệt kích và bọn phản động nội địa, nhằm phá hoại lực lượng vũ trang và các hoạt động quân sự, để có biện pháp đối phó kiên quyết và kịp thời.

Đẩy mạnh hơn nữa phong trào bảo mật phòng gian, xây dựng đơn vị an toàn trong lực lượng vũ trang, chú ý kết hợp chặt chẽ với phong trào bảo mật phòng gian và bảo vệ trị an trong nhân dân và trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước.

g) Tăng cường bảo vệ giao thông vận chuyển:

Các cấp uỷ Đảng và các ngành có liên quan cần có kế hoạch thi hành tốt các Chỉ thị số 136-CT/TW ngày 12-9-1966 của Ban Bí thư¹ và số 381-CT/TW, ngày 10-9-1966 của Chính phủ, và phải tập trung giải quyết tốt các khâu quan trọng sau đây:

- Tổ chức nguy trang và bảo vệ tốt các phương tiện giao thông vận chuyển (xe, thuyền, cầu, phà, canô, các khúc đường mới, v.v.), các kho hàng, các trạm liên lạc, v.v., giấu xe, thuyền, nhằm tránh hoặc giảm thiệt hại đến mức thấp nhất khi bị địch bắn phá.

- Có kế hoạch đề phòng, ngăn chặn bọn gián điệp, biệt kích và các bọn phản cách mạng khác phá hoại, cản trở giao thông vận chuyển. Đấu tranh chống mọi hành động tham ô, trộm cắp hoặc vô trách nhiệm, gây thiệt hại cho tài sản của Nhà nước trong khâu vận chuyển.

- Tổ chức lực lượng vận tải đường bộ, đường thuỷ thành đơn vị chặt chẽ, làm tốt công tác quản lý và giáo dục chính trị cho cán bộ, công nhân làm công tác giao thông vận chuyển trên các tuyến đường. Kiểm tra việc chấp hành các chế độ công tác trong ngành giao thông vận chuyển, nhằm giảm bớt những sơ hở có thể gây thiệt hại cho Nhà nước và nhân dân.

- Tăng cường công tác quản lý trật tự trị an, bảo đảm an toàn giao thông, nhất là trên các tuyến đường chiến lược.

h) Tăng cường bảo vệ tài sản của Nhà nước, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ sản xuất, bảo vệ công cuộc xây dựng kinh tế trong chiến tranh:

Trong chiến tranh hiện nay, việc chuyển hướng xây dựng kinh tế, tăng cường sản xuất có ý nghĩa rất quan trọng; thêm vào đó,

1. Xem: *Sđd*, t.27, tr.309 (BT).

khối lượng các thiết bị, máy móc, tài sản của Nhà nước ngày càng tăng, các kho tàng, xí nghiệp thì phân tán ở nhiều nơi. Do đó, việc bảo vệ tài sản Nhà nước, bảo vệ tính mệnh tài sản của nhân dân, bảo vệ sản xuất, bảo vệ công cuộc xây dựng kinh tế rất nặng nề và phức tạp. Cần có kế hoạch thích hợp để chống địch phá hoại và ngăn ngừa các phần tử xấu lợi dụng tham ô, ăn cắp. Thường xuyên kiểm tra, phát hiện những sơ hở, thiếu sót của ta để kịp thời cải tiến chế độ, tăng cường biện pháp và tổ chức bảo vệ, nhất là đối với những cơ sở sản xuất quan trọng và các tài sản quan trọng; trước mắt, phải tập trung làm tốt ở những khâu hiện đang có nhiều sơ hở nhất.

Ngoài việc bảo vệ hàng hoá ở các khâu vận chuyển, cần tổ chức tốt việc phân tán, ngụy trang, bảo vệ tốt các kho tàng và tổ chức tốt việc bảo quản, chống hư hại. Nghiêm trị những hoạt động phá hoại, những hành động tham ô, những hiện tượng thiếu tinh thần trách nhiệm gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước và xâm phạm đến quyền lợi của nhân dân.

Đi đôi với các biện pháp về tổ chức, cần tăng cường giáo dục cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ và nhân dân ý thức quý trọng và bảo vệ tài sản của Nhà nước và của hợp tác xã, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

i) Tăng cường công tác giữ gìn trật tự an ninh:

Cần chuẩn bị tốt về mọi mặt nhằm đánh bại âm mưu của địch tập kích hoặc đổ bộ lên một số vùng ở miền Bắc nước ta.

Tập trung lực lượng củng cố các vùng mà tình hình chính trị còn phức tạp. Trước hết là củng cố các tổ chức đảng, Đoàn Thanh niên, công an và dân quân; có kế hoạch giải quyết tốt những khó khăn trong sản xuất và đời sống của nhân dân; thu hút lực lượng thanh niên tham gia các công tác; soát lại các phần tử phản động nguy hiểm còn ở địa phương để có kế hoạch giám sát tại chỗ, hoặc khi cần thì tập trung cải tạo, v.v..

Đẩy mạnh hơn nữa phong trào bảo vệ trị an, phòng và chống gián điệp, biệt kích, tăng cường công tác bảo vệ và quản lý trị an ở

các vùng bờ biển, biên giới, giới tuyến, để có thể nhanh chóng bắt gọn các toán gián điệp, biệt kích xâm nhập miền Bắc, nhất là bọn biệt kích đổ bộ lên bờ biển.

Kiên quyết và kịp thời trấn áp những tên phản động có hành động chống đối và đập tan những tổ chức phản động. Tiến hành kiểm tra, sơ kết để đẩy mạnh công tác cải tạo tại chỗ theo đúng tinh thần Chỉ thị số 115 của Ban Bí thư. Có kế hoạch cải tạo và quản chế chặt chẽ những bọn đang bị giam giữ; tăng cường công tác canh giữ các trại giam.

Tăng cường và phát huy hiệu lực của pháp chế xã hội chủ nghĩa, giữ vững kỷ luật, trật tự xã hội; tiến hành các biện pháp quản lý trị an chặt chẽ, thích hợp với thời chiến. Nghiêm trị bọn lưu manh, côn đồ, phá rối trật tự trị an. Có kế hoạch ngăn ngừa các tệ nạn xã hội phát triển.

4. Để bảo đảm hoàn thành tốt các nhiệm vụ và công tác kể trên, cần giải quyết tốt ba khâu chính sau đây:

a) *Tích cực đưa phong trào quần chúng tham gia đấu tranh chống phản cách mạng và giữ gìn trật tự an ninh lên một bước cao hơn nữa, nhằm bảo đảm phục vụ tốt yêu cầu của chiến đấu và sản xuất:*

- Tổ chức một đợt học tập mới, sâu rộng về nhiệm vụ bảo mật phòng gian, xây dựng đơn vị an toàn, nhằm gây sự chuyển biến tư tưởng và khí thế mạnh mẽ trong toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ và công nhân, nhân viên; trên cơ sở đó, có kế hoạch đưa phong trào bảo mật phòng gian tiến lên mạnh mẽ. Yêu cầu của đợt học tập này là: làm rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ địch, làm rõ mối quan hệ sâu sắc giữa sản xuất, chiến đấu với bảo vệ; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính tổ chức kỷ luật trong việc chấp hành các chế độ, nội quy bảo mật. Phê phán nghiêm khắc tư tưởng chủ quan, lơ là mất cảnh giác, ba hoa, lộ bí mật, các hiện tượng tự do chủ nghĩa, thiếu trách nhiệm trong công tác bảo vệ. Trên cơ sở đó mà bổ sung, hoàn chỉnh và thúc đẩy việc thi hành tốt các chế độ bảo vệ nội bộ, giữ bí mật của Nhà nước, nguy trang các công trình, bảo vệ và bảo quản tốt tài sản của Nhà nước.

- Kiểm tra, đánh giá phong trào bảo vệ trị an, và tổng kết kinh nghiệm về nội dung, hình thức giáo dục, động viên quần chúng để có kế hoạch đưa phong trào bảo vệ trị an tiến mạnh hơn nữa, nhằm từng bước xây dựng những xã, khu phố vững mạnh về chính trị và trật tự an ninh. Yêu cầu của phong trào bảo vệ trị an trong điều kiện chống chiến tranh phá hoại là: nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, động viên nhân dân giữ gìn bí mật Nhà nước, tích cực đấu tranh, ngăn chặn những trường hợp ba hoa, lộ bí mật; tích cực đấu tranh chống phản cách mạng, phòng và chống gián điệp biệt kích, đánh bại mọi hoạt động chiến tranh tâm lý của địch, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tài sản của Nhà nước, bảo vệ giao thông vận chuyển, bảo vệ hoạt động quốc phòng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

- Tuỳ tình hình từng địa phương, từng khu vực mà cụ thể hoá những yêu cầu nói trên cho thích hợp. Kết hợp chặt chẽ hai phong trào bảo mật phòng gian và bảo vệ trị an với nhau, và với việc củng cố các tổ chức cơ sở đảng, Đoàn Thanh niên, công an, dân quân, đi đôi với việc kiểm tra việc chấp hành các chính sách của Đảng và Nhà nước, để kịp thời uốn nắn những lệch lạc của cán bộ, nhằm phát huy khí thế cách mạng của nhân dân, nhất là ở những vùng xung yếu. Xây dựng thêm nhiều lá cờ đầu của phong trào bảo mật phòng gian và bảo vệ trị an để thúc đẩy phong trào tiến lên hơn nữa.

b) Tăng cường các ngành công an, kiểm sát, toà án cho đủ sức đáp ứng yêu cầu của tình hình mới:

Trước yêu cầu của cuộc đấu tranh chống địch ngày càng phức tạp, gay go, quyết liệt, cần tăng cường hơn nữa các ngành công an, kiểm sát, toà án về các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức, nhằm bảo đảm phát huy mạnh mẽ tác dụng của các ngành đó trong cuộc đấu tranh chống phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị và trọng tâm công tác của Đảng và Nhà nước trong từng thời kỳ. Trên phạm vi chức năng, quyền hạn của mình, ba ngành công an, kiểm sát, toà án phải phối hợp chặt chẽ với

nhau để đánh bại các hoạt động của địch, bảo vệ tốt nhân dân, thực hiện tốt các chính sách của Đảng và luật pháp của Nhà nước.

Trước yêu cầu của cuộc đấu tranh ngày càng cấp bách, khẩn trương, lực lượng công an càng cần phải được củng cố hơn nữa. Cần thi hành tốt Nghị quyết số 40-NQ/TW, ngày 20-1-1962 của Bộ Chính trị: nghiên cứu cải tiến tổ chức, cải tiến công tác, cải tiến lề lối làm việc; tăng biên chế một cách thích hợp, trang bị thêm phương tiện hoạt động, và nghiên cứu chế độ, chính sách cho phù hợp với tính chất chiến đấu của ngành công an nói chung, và thích hợp với yêu cầu chiến đấu chống chiến tranh phá hoại hiện nay. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tổng kết kinh nghiệm các mặt công tác, nhằm nâng cao hơn nữa trình độ chính trị và trình độ nghiệp vụ cho cán bộ công an.

c) Yếu tố quyết định bảo đảm cho cuộc đấu tranh chống phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh giành được thắng lợi, là phải *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng* đối với công tác của các ngành công an, kiểm sát, toà án.

Nội dung chính của sự tăng cường lãnh đạo này là:

Các cấp uỷ đảng, các đảng đoàn phải nhận thức sâu sắc và làm cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ và nhân dân nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác đấu tranh chống phản cách mạng, bảo vệ trật tự an ninh. Phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo tập thể, toàn diện, chặt chẽ và kịp thời của cấp uỷ đảng đối với công tác này.

Các cấp uỷ đảng phải thường xuyên nghe báo cáo, cho chỉ thị và kiểm tra, đôn đốc chặt chẽ công tác của các ngành công an, kiểm sát, toà án, phải làm cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sĩ và nhân dân thông suốt chính sách của Đảng. Từ nay trong các chương trình kế hoạch công tác, sản xuất và chiến đấu của các cấp, các ngành, nhất thiết phải có kế hoạch bảo vệ, để bảo đảm cho các chương trình, kế hoạch đó được tiến hành thuận lợi. Các chi bộ đảng, chi đoàn thanh niên phải coi vấn đề giữ gìn an ninh, bảo vệ

bí mật, bảo vệ tài sản của Nhà nước là một trong những nội dung công tác quan trọng của mình.

Các cấp uỷ Đảng phải tăng cường lãnh đạo ngành công an hơn nữa theo tinh thần Nghị quyết số 40-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 20 tháng 1 năm 1962¹ và Chỉ thị số 187-CT/TW, ngày 20 tháng 2 năm 1960² của Ban Bí thư. Thường xuyên kiểm tra công tác và tổ chức của công an một cách chặt chẽ, nhằm bảo đảm cho công an là một lực lượng tuyệt đối trung thành với Đảng, vững vàng về chính trị, trong sạch về tổ chức, đoàn kết vững chắc, trở thành một công cụ sắc bén của nền chuyên chính vô sản để bảo vệ chính quyền nhân dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa trong bất cứ tình huống nào.

Các cấp uỷ đảng, các ban, các đảng đoàn và các đảng uỷ trực thuộc trung ương cần tổ chức nghiên cứu tập thể để quán triệt tinh thần Chỉ thị này, trên cơ sở đó tiến hành kiểm điểm tình hình và sự lãnh đạo của mình, rồi bàn kế hoạch cụ thể thi hành.

Ban Bí thư uỷ nhiệm cho Đảng đoàn Bộ Công an giúp Ban Bí thư đôn đốc, hướng dẫn các cấp uỷ, các đảng đoàn thực hiện Chỉ thị này. Ba tháng một lần, Đảng đoàn Bộ Công an cần báo cáo tình hình với Ban Bí thư và có kế hoạch thông báo tình hình về vấn đề này cho các ngành, các cấp.

T/M BAN BÍ THƯ
LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.28, tr.213-230.

1. Xem: *Sđd*, t.23, tr.56 (BT).

2. *Sđd*, t.21, tr.136 (BT).

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM TRUNG ƯƠNG CỤC

Tháng 5 năm 1967

(Trích)

.....

III- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA TA

1. *Nhiệm vụ phương châm chiến lược chung*

Căn cứ vào nhiệm vụ chung mà Đảng đã đề ra cho cả nước trong giai đoạn cách mạng hiện nay, trên cơ sở phân tích đánh giá tình hình như trên, Nghị quyết Bộ Chính trị tháng 10, 11 năm 1966 một lần nữa đã khẳng định lại quyết tâm chiến lược của Trung ương trong Hội nghị lần thứ 12 và nêu rõ:

“Nhiệm vụ chung của nhân dân ta trong giai đoạn cách mạng hiện nay là phải động viên lực lượng cả nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất cứ tình huống nào, để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến đến hoà bình thống nhất nước nhà.

Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta cần nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ra sức khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, *kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, đánh bại đế quốc Mỹ và tay sai trên chiến trường miền Nam là chính.*

Ở miền Bắc thì đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, động viên sức người sức của chi viện cho cuộc chiến tranh yêu nước ở miền Nam, giúp đỡ cách mạng Lào, đồng thời ra sức chuẩn bị để đánh thắng quân địch trong trường hợp chúng mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay, chúng ta cần nắm vững và vận dụng đầy đủ phương châm chiến lược chung là đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính.

Trên cơ sở nắm vững và vận dụng phương châm đánh lâu dài, trong điều kiện cụ thể hiện nay, chúng ta *cần phải cố gắng đến cao độ, tập trung lực lượng của cả hai miền để tranh thủ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn trên chiến trường miền Nam.*

Nội dung và ý nghĩa thắng lợi quyết định mà chúng ta ra sức tranh thủ trong thời gian tới là:

1- Tiêu diệt và tiêu hao một bộ phận quan trọng quân Mỹ, làm cho nó bị tổn thất nặng, không thể ngăn chặn được sự tan rã của ngụy quân, ngụy quyền và bản thân chúng cũng bị tổn thất nặng, làm cho chúng bị thất bại trong nhiệm vụ quân sự và chính trị của chúng.

2- Tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận quân ngụy tới mức nó không còn là một lực lượng mà đế quốc Mỹ có thể dựa vào để tiếp tục cuộc chiến tranh và khi chúng buộc phải chuyển sang giải pháp chính trị thì thế lực của ngụy quân, ngụy quyền không đủ sức để duy trì và giữ vững chế độ chính trị của chúng.

3- Đẩy mạnh đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh quân sự, *thực hiện tổng công kích tổng khởi nghĩa* ở các đô thị và vùng nông thôn địch kiểm soát, thành lập chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi, mà nòng cốt là Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam.

Do đó mà đề bệp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, đạt được những mục tiêu về độc lập dân chủ hoà bình trung lập tiến tới thống nhất nước nhà.

Trước mắt, chúng ta ra sức đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị nhằm giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn, đồng thời vẫn phải *“tích cực chuẩn bị cơ sở, điều kiện để đánh thắng địch trong trường hợp chiến tranh kéo dài hoặc mở rộng ra cả nước”*.

Làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, các cấp các ngành quán triệt đầy đủ nhất, sâu sắc nhất ý nghĩa và nội dung quyết tâm chiến lược trên đây của Trung ương trong tư tưởng và hành động, trong chỉ đạo và thực hiện công tác các mặt các vùng là vấn đề mấu chốt hàng đầu của chúng ta hiện nay. Đó cũng là cơ sở quan trọng nhất để làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta có một nỗ lực vượt bậc ra sức phát huy ưu điểm, khắc phục khó khăn nhược điểm, tiến lên giành thắng lợi vẻ vang cho cách mạng.

2. Phương châm đấu tranh

Nghị quyết Bộ Chính trị sau khi nêu ra quyết tâm chiến lược của Trung ương, đã khẳng định lại *phương châm đấu tranh quân sự kết hợp đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công* (đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị và công tác binh vận), vạch rõ việc nắm vững phương châm đó không những chỉ là một yêu cầu trước mắt mà còn là một bộ phận không thể tách rời của việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, phương châm chiến lược chung của Đảng, của việc quán triệt quyết tâm chiến lược trên đây của Trung ương.

- Nghị quyết đã khẳng định trong tình hình đế quốc Mỹ xâm lược miền Nam nước ta nhằm thực hiện chủ nghĩa thực dân mới, *“nhân dân ta có đầy đủ điều kiện kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị đánh thắng đế quốc Mỹ và lũ tay sai”* và vạch rõ:

“Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hiện nay, đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị đều giữ vai trò rất quan trọng. Chúng ta phải đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh quân sự, tăng cường sự lãnh đạo quân sự của các tổ chức đảng, ra sức phát triển chiến tranh nhân dân, đồng thời phải hết sức tăng cường đấu tranh chính trị, khắc phục những quan điểm sai lầm coi nhẹ đấu tranh chính trị”.

“Chỉ có nắm vững phương châm kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công, chúng ta mới phát huy đầy đủ được sức mạnh vô địch của chiến tranh nhân dân, đánh thắng đế quốc Mỹ và lũ tay sai, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước”.

Muốn nắm vững phương châm đấu tranh quân sự kết hợp đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công, trước hết phải nhận thức đầy đủ ý nghĩa và sự cần thiết trên đây của việc kết hợp đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công. Nhưng như thế chưa đủ. Còn phải nắm được nội dung, mục đích của phương châm đó thì mới biến nó thành sức mạnh để đánh thắng địch. Vì vậy, nghị quyết Bộ Chính trị đã căn cứ vào thực tiễn kinh nghiệm đã qua và yêu cầu của tình hình chung sắp tới chỉ rõ nội dung, mục đích của phương châm đó như sau:

“Cuộc chiến tranh nhân dân của ta gồm cả thủ đoạn đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị. Lực lượng tiến hành chiến tranh nhân dân bao gồm lực lượng vũ trang (ba thứ quân) và lực lượng chính trị (các đội quân chính trị bao gồm công, nông, thanh niên, phụ nữ, sinh viên, học sinh, v.v.). Lực lượng chính trị không những phối hợp với lực lượng vũ trang tấn công địch ở tiền tuyến, mà còn có khả năng đánh địch ở ngay hậu phương của chúng, làm tê liệt hoạt động quân sự của địch và làm cho tình hình chính trị của địch rối loạn, khủng hoảng, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng vũ trang tiêu diệt nhiều sinh lực địch.

Nhiệm vụ cơ bản của đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị là tấn công địch, làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược của chúng, giành độc lập hoàn toàn cho dân tộc, thực hiện quyền làm chủ của nhân dân”.

- Về vai trò và ý nghĩa của đấu tranh quân sự, nghị quyết nêu rõ:

“Đế quốc Mỹ dùng quân sự tiến hành chiến tranh xâm lược miền Nam nước ta, cho nên đấu tranh quân sự của nhân dân ta rất quan trọng, vì nó có tác dụng quyết định trực tiếp thắng lợi trên

chiến trường, tiêu diệt và làm tan rã lực lượng vũ trang của địch, đánh sập chỗ dựa cơ bản của địch trong chiến tranh xâm lược.

Đấu tranh quân sự có tác dụng thúc đẩy đấu tranh chính trị phát triển mạnh mẽ.

Đấu tranh quân sự phải kết hợp chặt chẽ với đấu tranh chính trị thì mới giành được thắng lợi lớn và mới thay đổi được cục diện của chiến tranh”.

- Về vai trò và ý nghĩa của đấu tranh chính trị, nghị quyết nêu rõ:

“Đấu tranh chính trị là cơ sở để đoàn kết toàn dân, toàn quân, xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt, đồng thời khơi sâu mâu thuẫn nội bộ địch, làm tan rã hậu phương địch.

Đấu tranh chính trị là một hình thức song song với đấu tranh quân sự, kết hợp với đấu tranh quân sự nhằm đánh bại mọi cuộc tấn công, càn quét, bình định, khủng bố của địch, bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân, tiêu diệt và tiêu hao địch, thực hiện khởi nghĩa từng phần, tiến lên tổng công kích tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến, giành thắng lợi quyết định”.

Chúng ta phải nhận thức đầy đủ các vấn đề trên đây và quán triệt nó trong chỉ đạo toàn bộ phong trào, trong đấu tranh cũng như trong xây dựng để phát huy cao độ sức mạnh của chiến tranh nhân dân, phát triển toàn diện thế chủ động tấn công của ta, làm cho so sánh lực lượng giữa ta và địch chuyển biến một cách toàn diện và mạnh mẽ nhằm tạo ra những điều kiện tốt nhất cho việc thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương.

3. Nhiệm vụ cụ thể trước mắt của ta

Để thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương và chấp hành nghị quyết trên đây của Bộ Chính trị, căn cứ vào tình hình địch ta đã phân tích ở trên, *nhiệm vụ cụ thể trước mắt của ta ở miền Nam là:*

Động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nỗ lực vượt bậc, trên đà thắng lợi vươn lên khắc phục mọi khó khăn nhược điểm, đẩy mạnh chủ động tấn công cả ba mũi, ba vùng một cách liên tục và đều khắp, đánh bại hoàn toàn chiến lược hai gọng kìm của địch,

làm thất bại các mục tiêu chiến lược của chúng, tiêu diệt tiêu hao và làm tan rã thật nhiều sinh lực địch làm cho cả Mỹ lẫn ngụy đều không còn có thể dựa vào nhau để tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược, đẩy chúng vào thế bị động phòng ngự, ra sức bảo tồn và khẩn trương phát triển lực lượng quân sự chính trị của ta, ra sức giữ vững và mở rộng quyền làm chủ của nhân dân, tập trung chỉ đạo đúng mức quyết tâm làm chuyển biến mạnh phong trào đô thị và vùng yếu nông thôn; quyết tâm giữ vững và đẩy mạnh phong trào ở các vùng địa bàn chiến lược đồng thời nỗ lực xây dựng củng cố vùng căn cứ và giải phóng thành hậu phương trực tiếp vững chắc của ta, khẩn trương tranh thủ thời gian tạo mọi điều kiện, thời cơ giành thắng lợi liên tục toàn diện và ngày càng lớn, tiến lên thực hiện tổng công kích tổng khởi nghĩa, thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương. Đồng thời, phải có ý thức đầy đủ và hành động thiết thực, tích cực ra sức xây dựng cơ sở vững chắc, chuẩn bị mọi điều kiện, sẵn sàng đánh thắng địch trong trường hợp chúng mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước ta.

Nhiệm vụ trên đây bao gồm nhiều mặt, nhiều vấn đề, nhiều công tác có quan hệ với nhau, tất cả đều quán triệt tinh thần và nội dung quyết tâm chiến lược của Trung ương và đều nhằm vào một mục đích là bảo đảm thực hiện quyết tâm chiến lược đó.

Vì vậy, trong khi thực hiện nhiệm vụ trên đây, một mặt chúng ta phải *đẩy mạnh tất cả các công tác, các vấn đề* đã nêu ra, đồng thời phải *nắm vững ba yêu cầu quan trọng* hiện nay là: tiêu diệt tiêu hao và làm tan rã thật nhiều địch làm cho cả Mỹ lẫn ngụy đều không thể dựa vào nhau để tiếp tục chiến tranh xâm lược, tập trung đúng mức chuyển biến mạnh phong trào đô thị và vùng yếu nông thôn nhằm thực hiện tổng công kích tổng khởi nghĩa ở các đô thị và vùng nông thôn còn kiểm soát, đồng thời ra sức xây dựng củng cố vùng căn cứ và giải phóng thành hậu phương trực tiếp vững chắc của ta, bảo tồn và phát triển thực lực chính trị và quân sự của ta để đáp ứng với yêu cầu của việc thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương. Hai mặt *toàn diện và tập trung* nói trên

không tách rời nhau, không đối lập nhau mà thống nhất với nhau và hỗ trợ nhau nhằm thực hiện một cách tốt nhất quyết tâm chiến lược của Trung ương. Đồng thời ba yêu cầu đó cũng gắn chặt với nhau: *yêu cầu tiêu diệt địch phải gắn chặt với yêu cầu giữ vững và mở rộng quyền làm chủ của nhân dân*, nói cách khác là công kích đi đôi với khối nghĩa, *tấn công địch phải kết hợp với xây dựng mình* vì phải qua tấn công địch mà xây dựng và có xây dựng thì mới bảo đảm tấn công mạnh mẽ, liên tục.

Cũng cần thấy rõ sắp tới *việc đánh bại chiến lược hai gọng kìm* của địch có một ý nghĩa quan trọng. Đối với địch, như trên đã nói đó là một đòn đánh mạnh vào ý chí xâm lược của chúng. Đối với ta, việc đánh bại chiến lược hai gọng kìm của địch và việc thực hiện nhiệm vụ cụ thể trước mắt của ta gắn chặt với nhau. Phải trên cơ sở đẩy mạnh công tác các mặt các vùng để đánh bại chiến lược hai gọng kìm của địch, đồng thời đánh bại chiến lược hai gọng kìm của địch sẽ tạo ra những điều kiện rất thuận lợi cho ta tiến lên thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương. Làm tốt ba yêu cầu quan trọng nói ở trên cũng là bảo đảm để đánh bại chiến lược hai gọng kìm của địch. Để bảo đảm nhiệm vụ cụ thể trước mắt của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, điều đòi hỏi trước hết đối với chỉ đạo của chúng ta ở các cấp các ngành là phải có một *nỗ lực vượt bậc, khẩn trương tranh thủ thời gian*, vươn lên vượt mọi khó khăn trở ngại đẩy mạnh mọi mặt công tác, đưa phong trào tiến nhanh tiến mạnh, tạo điều kiện và thời cơ giành thắng lợi lớn. Đồng thời đi đôi với khẩn trương, phải chú ý *vững chắc*, tránh xóc nổi, nôn nóng, hời hợt, làm hạn chế thắng lợi thậm chí có hại cho phong trào.

IV- MẤY CÔNG TÁC LỚN

Để thực hiện phương hướng nhiệm vụ nói trên, cần phải ra sức làm tốt mấy công tác lớn như sau:

A- Quân sự

Nhiệm vụ quân sự sắp tới của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta là:

Ra sức phát huy thắng lợi, khắc phục mọi khó khăn, khuyết điểm mở ra một cao trào mới của chiến tranh nhân dân, đẩy mạnh chủ động tấn công và phản công liên tục của các thứ quân, tiêu hao tiêu diệt thật nhiều sinh lực Mỹ - ngụy và chư hầu, tiêu diệt gọn nhiều c, d và tiến lên diệt gọn từng chiến đoàn hay lữ đoàn Mỹ, E ngụy, đánh bại chiến lược hai gọng kìm của địch, góp phần đắc lực đẩy mạnh phong trào đô thị và vùng nông thôn yếu, giữ vững và đẩy mạnh các vùng địa bàn chiến lược đi đôi với xây dựng củng cố vững chắc vùng căn cứ và giải phóng, giữ vững và phát triển thế chủ động của ta, hình thành và mở rộng ưu thế quân sự của ta trên một số chiến trường quan trọng, đẩy địch vào thế bị động phòng ngự nghiêm trọng hơn, xây dựng cả ba thứ quân lớn mạnh để theo kịp đòi hỏi của tình hình, tạo điều kiện giành thắng lợi ngày càng lớn, tiến lên tổng công kích tổng khởi nghĩa, thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương.

Muốn bảo đảm phương hướng nhiệm vụ quân sự trên đây, phải tiếp tục thực hiện đầy đủ Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ tư (đầu năm 1966). Sau đây chỉ nhấn mạnh một số vấn đề cần được quán triệt sâu sắc trong việc chỉ đạo quân sự sắp tới của ta.

1. *Yêu cầu của đấu tranh quân sự*

Nghị quyết Bộ Chính trị vạch rõ:

“Trong thời gian trước mắt cần ra sức đẩy mạnh đấu tranh quân sự nhằm đạt những yêu cầu dưới đây:

a) Tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận quan trọng Mỹ, ngụy và chư hầu. Tiêu diệt nhiều sinh lực quân Mỹ, chư hầu, tiêu diệt gọn từng C, D, tiến tới diệt gọn từng lữ đoàn làm cho quân Mỹ mất dần sức phản công chiến lược, buộc phải chuyển dần vào thế phòng ngự trên các chiến trường. Tiêu diệt là làm tan rã bộ phận lớn quân ngụy, bao gồm cả chủ lực, bảo an và dân vệ, đánh quỵ các

sư đoàn nguy, làm cho quân nguy không còn là một lực lượng chiến lược trong tấn công cũng như trong phòng ngự trong tác chiến tập trung cũng như trong công tác bình định gom dân.

b) Kết hợp tác chiến tập trung với hoạt động du kích, kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, đẩy mạnh chiến tranh du kích trên khắp các chiến trường, đặc biệt ở vùng đồng bằng Nam Bộ, Khu V và Trị Thiên, vùng sau lưng địch, chung quanh và ngay trong các căn cứ quân Mỹ và các đô thị vùng xung yếu dọc đường giao thông quan trọng, đánh bại kế hoạch bình định của địch, phá ấp chiến lược bảo vệ và mở rộng cơ quan, cơ sở v.v., giành nguồn sinh lực, vật lực, nguồn dự trữ chiến tranh.

c) Triển khai mạnh mẽ việc đánh phá các cơ sở hậu cần, kho tàng sân bay, hải cảng, các cơ quan đầu não, các đường giao thông quan trọng. Yêu cầu là phải có một kế hoạch hoạt động có quy mô chiến lược nhằm gây tổn thất nặng nề cho các cơ sở hậu phương của địch, có kế hoạch lớn đánh phá các kho tàng, sân bay, hải cảng, có kế hoạch triệt phá các đường giao thông chiến lược của chúng, đạt đến mức gây khó khăn lớn cho hoạt động tác chiến của địch.

d) Giữ vững và phát triển thế chủ động của ta, thực hiện mở rộng ưu thế quân sự trên những chiến trường quan trọng, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng, thực hiện thế bao vây chia cắt có tính chất chiến lược đối với địch.

e) Kết hợp đấu tranh chính trị, xây dựng thực lực, từng bước giành quyền làm chủ của ta ở các đô thị, làm yếu sự kiểm soát của địch, đẩy mạnh phong trào đô thị, tạo điều kiện tiến lên tổng công kích và tổng khởi nghĩa”.

Năm yêu cầu đó phản ánh một nội dung hoạt động có nhiều mặt của đấu tranh vũ trang nhưng gắn chặt với nhau trong một mục đích nhằm bảo đảm một cách đầy đủ vai trò rất quan trọng của đấu tranh vũ trang trước yêu cầu to lớn sắp tới của tình hình. Nó thể hiện một quyết tâm rất cao, rất khẩn trương để tranh thủ tạo ra điều kiện, thời cơ giành thắng lợi quyết định. Các cấp đảng và các cấp quân sự cần nắm vững tinh thần, nội dung năm yêu cầu trên,

ra sức vận dụng vào thực tế, vào tình hình của mình, lấy đó làm tiêu chuẩn để thường xuyên kiểm tra việc chỉ đạo quân sự sắp tới.

Dưới đây là một số vấn đề cụ thể:

a) *Về tiêu diệt, tiêu hao địch*

- Trên toàn chiến trường miền Nam, đối tượng vẫn là cả Mỹ lẫn ngụy nhưng do vừa qua ta diệt ngụy còn ít nên sắp tới phải cố gắng diệt ngụy nhiều hơn trước.

Đối với Mỹ và chư hầu, yêu cầu cần phải diệt từng bộ phận và tiêu hao rộng rãi để diệt sinh lực chúng càng nhiều càng tốt, phải đánh Mỹ khắp nơi và cần chú trọng ở những vùng Mỹ hành quân yểm trợ cho việc bình định.

Đối với ngụy, phải tiêu diệt, tiêu hao, làm tan rã thật nhiều, đi tới làm tê liệt từng đơn vị ngụy quân, kể cả ngụy quyền. Phải chú trọng diệt tất cả các loại ngụy, chú ý diệt chủ lực ngụy, đồng thời chú ý diệt các thứ quân địa phương, nhất là bọn bình định, cảnh sát ác ôn, cương quyết không để cho địch xây dựng phát triển lực lượng địa phương như chúng đã làm được ở một số nơi năm qua. Các chiến trường đều phải cố gắng diệt ngụy nhiều hơn nữa nhưng đặc biệt là ở các chiến trường hiện chưa có hoặc chỉ mới có ít quân Mỹ.

- Phải tiêu hao và tiêu diệt nhỏ rộng rãi đều khắp để đạt được số lượng tuyệt đối và số quân địch bị diệt cao. Phải nâng chất lượng diệt gọn từng đơn vị lớn như lữ đoàn, chiến đoàn, E Mỹ - ngụy, nhất là trong các chiến dịch vừa và lớn của ta.

Chỉ tiêu năm 1967 và đầu năm 1968 (chỉ phổ biến miệng).

b) Đi đôi với đẩy mạnh tiêu diệt, tiêu hao và làm tan rã địch, phải ra sức phát huy hơn nữa vai trò của đấu tranh vũ trang và các lực lượng vũ trang trong việc thúc đẩy đấu tranh chính trị, đặc biệt là trong việc *đánh bại bằng được âm mưu bình định của địch* và góp phần đắc lực hơn nữa đưa phong trào các vùng tiến mạnh lên theo kịp yêu cầu chung, việc này vừa qua ta có làm nhưng còn chệch choạc, chưa được thật tốt, sắp tới phải cố gắng nhiều hơn nữa. Có như vậy mới đánh bại chiến lược hai gọng kìm của địch;

phát huy cao độ sức mạnh của chiến tranh nhân dân, phát triển mạnh hơn nữa thể chủ động toàn diện của cách mạng.

Hiện nay, cần chú ý mấy vấn đề:

Ở vùng căn cứ và giải phóng, cả ba thứ quân đều phải ra sức đánh bại các cuộc càn quét lớn nhỏ của địch, kể cả biệt kích, qua đó tiêu diệt tiêu hao nhiều sinh lực địch, giữ đất, giữ dân, bảo vệ kho tàng, hành lang, bảo vệ các cơ quan đầu não, bảo vệ tính mạng và tài sản của quần chúng.

- Chú ý đẩy mạnh hơn nữa các mặt hoạt động vũ trang nhằm hỗ trợ cho phong trào đô thị và vùng nông thôn, yếu, từ việc bảo vệ xây dựng cơ sở cách mạng, hỗ trợ phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ, làm lỏng kìm kẹp, làm chủ từng bước tiến đến khởi nghĩa giành lại quyền làm chủ cho quần chúng. Đây cũng là hướng chính để mở rộng phong trào du kích chiến tranh sắp tới.

- Tất cả các chiến trường, các vùng, các thứ quân đều phải kết hợp tốt hơn nữa việc tiêu diệt, tiêu hao địch với đánh bại âm mưu bình định, giữ vững và mở rộng phong trào. Nhưng hướng chú ý sắp tới là phải ra sức kết hợp thật tốt vũ trang và chính trị, ba thứ quân, lực lượng tại chỗ và lực lượng chi viện để giành và giữ cho được các vùng địa bàn chiến lược quanh đô thị, hậu cứ lớn và trên trục giao thông chiến lược (nhất là khu vực Sài Gòn - Biên Hoà - Vũng Tàu), các vùng đông dân nhiều cửa, nhất là đồng bằng Nam Bộ, Khu V và Trị Thiên.

c) Để tiến tới tạo ra một sự chuyển biến chiến lược trên chiến trường, sắp tới trong khi tất cả các chiến trường đều phải ra sức đẩy mạnh thể chủ động tấn công của ta thì toàn Đảng, toàn quân, toàn dân phải phấn đấu hình thành và mở rộng *ưu thế quân sự của ta trên một số chiến trường quan trọng*. Muốn vậy trên các chiến trường này phải ra sức xây dựng và chỉ đạo những quả đấm thật mạnh, dựa trên cơ sở của một phong trào du kích chiến tranh phát triển đến mức độ cao và đều khắp, đi đôi với một phong trào chính trị rộng mạnh của quần chúng ở vùng căn cứ và giải phóng cũng như vùng địch còn kìm kẹp ở nông thôn và đô thị, làm cho

địch luôn luôn phải bị động đối phó, ngày càng bị uy hiếp, càng giảm dần sức phản công. Nhưng chỉ có cố gắng trên một số chiến trường này thì vẫn không thể tạo ra ở đó ưu thế quân sự của ta mà đòi hỏi tất cả các chiến trường khác đều phải ra sức cố gắng trên chiến trường của mình với ý thức góp phần cho các chiến trường trên hình thành ưu thế quân sự của ta, gây ra những thôi động chiến lược, từ đó mà tác động trở lại, tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các chiến trường.

2. *Chỉ đạo tác chiến*

Trước hết các cấp Đảng và cấp quân sự cần nắm vững những nguyên tắc quan trọng của việc chỉ đạo tác chiến đã được chỉ rõ trong nghị quyết Bộ Chính trị là:

“Sự chỉ đạo tác chiến phải quán triệt phương châm chỉ đạo của chiến tranh cách mạng kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị đạt tới mục đích làm cho hoạt động tác chiến giành được thắng lợi lớn nhất về quân sự, đồng thời kết hợp tốt nhất với đấu tranh chính trị làm thất bại âm mưu của địch về mọi mặt.

Sự chỉ đạo tác chiến phải *kết hợp hoạt động từng đợt lớn với hoạt động thường xuyên*. Muốn vậy chủ lực phải có những đợt hoạt động mạnh, lại phải có bộ phận thay nhau hoạt động thường xuyên, đồng thời phải hết sức chú trọng đẩy mạnh hoạt động của bộ đội địa phương, du kích, đặc công,...

Sự chỉ đạo tác chiến phải kết hợp chặt chẽ *giữa ba thứ quân*, kết hợp việc *tấn công địch và chủ động phản công địch khi chúng đánh ra*, phối hợp chặt chẽ *giữa các chiến trường*, vận dụng triệt để *ba mũi giáp công* trong từng đợt hoạt động, từng chiến dịch, từng trận chiến đấu”.

Đồng thời cần nghiên cứu nắm vững và vận dụng tốt sáu phương thức tác chiến đã được tổng kết như nghị quyết Bộ Chính trị đã nêu ra.

Dưới đây nhấn mạnh thêm một số vấn đề cụ thể trong khi vận dụng những nguyên tắc chỉ đạo tác chiến và phương thức

tác chiến nói trên (không nêu lại những vấn đề nghị quyết Trung ương Cục đầu 1966 đã đề ra và cần tiếp tục thực hiện).

- Trong việc chỉ đạo tác chiến, một vấn đề quan trọng mà sắp tới chúng ta cần chú ý làm tốt hơn nữa là phải ra sức kết hợp chặt và nâng cao trình độ kết hợp giữa đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị, kết hợp chặt giữa ba thứ quân.

Cần làm cho các cấp Đảng và các cấp quân sự quán triệt sâu sắc hơn nữa phương châm đấu tranh vũ trang kết hợp đấu tranh chính trị, nhất là nắm vững mục đích của việc kết hợp đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị trong hoạt động tác chiến là “làm cho hoạt động tác chiến giành được thắng lợi lớn nhất về quân sự, đồng thời kết hợp tốt nhất với đấu tranh chính trị làm thất bại âm mưu của địch về mọi mặt” qua đó mà khắc phục những khuynh hướng tách rời hoặc kết hợp một cách máy móc đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị.

Cần thấy rõ do chiến tranh ngày càng phát triển, việc kết hợp giữa đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị đòi hỏi phức tạp hơn, vì vậy trên cơ sở kinh nghiệm đã có phải đi sâu nghiên cứu đặc điểm tình hình mới để nâng trình độ kết hợp lên cho thích ứng với tình hình, không thể thoả mãn với kinh nghiệm trước.

Kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị trong chỉ đạo tác chiến có liên quan đến nhiều việc cụ thể nhưng một trong những việc quan trọng là việc chọn hướng và đối tượng tác chiến. Nếu quán triệt phương châm vũ trang kết hợp chính trị và mục đích của việc kết hợp đó trong hoạt động tác chiến thì khi chọn hướng và đối tượng sẽ nhằm bảo đảm được yêu cầu cao nhất về quân sự nhưng không quên tính toán làm sao lại vừa có lợi nhất cho phong trào chính trị.

Kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị là cả ba thứ quân đều phải kết hợp, đều phải thông qua việc thực hiện chức năng tiêu diệt, tiêu hao địch mà có tác dụng thúc đẩy tốt nhất nhiều nhất đến phong trào chính trị. Nhưng tùy tính chất và sự phân công của mình mà mỗi thứ quân có cách thực hiện khác nhau.

Trong việc bảo đảm sự kết hợp đó, đối với các lực lượng tập trung thì bộ đội địa phương giữ một khâu rất quan trọng, có tính chất thường xuyên trực tiếp nhất. Vì vậy, sắp tới hướng cố gắng chính của ta về mặt này là phải ra sức làm cho hoạt động tác chiến của bộ đội địa phương gắn chặt yêu cầu tiêu diệt, tiêu hao địch với hỗ trợ phong trào chính trị, làm cho bộ đội địa phương thực sự là đòn xeo của phong trào chính trị ở các địa phương.

Kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị là vấn đề của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, kể cả lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị, trước hết là trách nhiệm của các cấp uỷ đảng. Vì vậy đi đôi với việc đẩy mạnh hoạt động của các lực lượng vũ trang, phải đẩy mạnh đấu tranh chính trị, xây dựng lực lượng chính trị để sử dụng được một cách tích cực chủ động nhất, đầy đủ nhất những thắng lợi quân sự, trong việc thúc đẩy phong trào chính trị ở địa phương.

- Ra sức thực hiện tốt hơn nữa sự phân công phối hợp chặt chẽ giữa ba thứ quân trong việc đánh bại kế hoạch hai gọng kìm của địch. Cụ thể là:

Lực lượng du kích là lực lượng nòng cốt, thường xuyên và trực tiếp nhất chống càn, chống bình định tại chỗ, cùng với phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng ở xã ấp, nó có tác dụng quyết định tại chỗ thắng lợi.

Các đơn vị khu, tỉnh, huyện vừa phải có kế hoạch chủ động tấn công vào những chỗ sơ hở của địch trong địa phương mình phụ trách, vừa phải ra sức hỗ trợ phong trào chung, nhất là ở những nơi trọng điểm bình định của địch. Phải tìm mọi cách bám được đất, giữ được dân, vừa bảo vệ được căn cứ và vùng giải phóng, vừa chuyển mạnh vào hoạt động vùng yếu, thực hiện các yêu cầu tiêu diệt địch ở vùng yếu, đồng thời thực hiện thọc sâu, bám trụ, bung ra, đẩy mạnh chiến đấu và công tác để tiêu diệt tiêu hao địch một cách rộng rãi và hỗ trợ cho phong trào phá kìm kẹp của địch giành quyền làm chủ cho nhân dân.

Các đơn vị chủ lực phải góp một phần trực tiếp tham gia phá kế hoạch bình định của địch bằng cách lôi địch ra xa mà tiêu diệt để hỗ trợ cho địa phương hoặc đánh địch trên một số hướng vừa bảo đảm được yêu cầu quân sự cao vừa có tác dụng thôi động nhất tới phong trào chính trị, đồng thời từng thời kỳ có mũi thọc sâu phối hợp chặt chẽ với địa phương để tiêu diệt địch, phá kim kẹp của địch, giành quyền làm chủ cho nhân dân.

- Để bảo đảm yêu cầu to lớn và khẩn trương của đấu tranh vũ trang, phải ra sức mở rộng và nâng cao hơn nữa thế vừa đánh vừa căng địch trên toàn bộ chiến trường miền Nam và trên từng chiến trường, từng địa phương.

Muốn vậy, phải vừa đẩy mạnh hoạt động tác chiến của bộ đội tập trung vừa đẩy mạnh chiến tranh du kích, không được nâng mặt này nhẹ mặt kia. Phải nỗ lực phấn đấu để làm cho cả hoạt động tác chiến của bộ đội tập trung lẫn chiến tranh du kích được nâng lên một bước cao như nghị quyết Bộ Chính trị đã đề ra.

Trên cơ sở của một phong trào chiến tranh du kích rộng và tới trình độ cao, phải ra sức xây dựng những quả đấm lớn của toàn chiến trường, đồng thời từng chiến trường, từng địa phương trong chỉ đạo tác chiến cũng phải hình thành và đẩy mạnh thế vừa đánh vừa căng địch.

Sắp tới, đi đôi với các chiến dịch trong đó chủ yếu là hoạt động của chủ lực, cần mở liên tiếp những đợt hoạt động vừa và lớn, có tính chất toàn diện cả về quân sự, chính trị, binh vận, xây dựng thực lực, chuyển vùng yếu, củng cố vùng giải phóng, cả ở đồng bằng, rừng núi và đô thị.

- Trước mắt cả ba thứ quân đều phải hết sức chú trọng một hình thái phổ biến trên chiến trường là hình thái tấn công và phản công quyết liệt giữa ta và địch. Vì vậy, các lực lượng vũ trang của ta phải vận dụng thành thạo hơn nữa các chiến thuật kỹ thuật tập kích, phục kích, chống càn, kỳ tập, công kiên, đặc công, biệt động, pháo kích, đánh cơ giới, đánh đổ bộ đường không, v.v..

3. Xây dựng lực lượng vũ trang

Muốn thực hiện các mục tiêu chiến lược nói trên, phải hết sức chăm lo đẩy mạnh việc xây dựng các lực lượng vũ trang theo một phương hướng đúng và theo kịp yêu cầu của nhiệm vụ. Ngoài những việc đã đề ra trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ tư (đầu 1966) cần đặc biệt chú ý các việc sau đây:

a) Đối với bộ đội chủ lực, phải nỗ lực thực hiện yêu cầu đã đề ra trong Nghị quyết của Bộ Chính trị là: “Cần phải tiếp tục tăng cường việc xây dựng bộ đội chủ lực, ra sức phấn đấu nâng cao chất lượng của các sư đoàn và trung đoàn, xây dựng chủ lực ta thành những quả đấm mạnh có khả năng chiến đấu lớn, đủ sức để hoàn thành nhiệm vụ tác chiến trên những hướng chiến lược quan trọng.

Để bảo đảm yêu cầu trên đây, một trong những khâu quan trọng và đang có ý nghĩa cấp bách là vấn đề bổ sung quân số. Sắp tới, tất cả các cấp các ngành, các địa phương phải có một nỗ lực thật cao góp phần tích cực nhất của mình nhằm giải quyết vấn đề này.

b) Đối với bộ đội địa phương, phải tăng cường cả số lượng và chất lượng nhằm hướng xây dựng cho nó thực sự trở thành đòn xoay của phong trào cách mạng ở địa phương, vừa hỗ trợ đắc lực cho phong trào chính trị vừa hoàn thành tốt hơn nữa sự lãnh đạo chỉ đạo đối với bộ đội địa phương.

Khâu chính của việc tăng cường xây dựng bộ đội địa phương hiện nay là phải quán triệt nhiệm vụ phương châm hoạt động trong việc lãnh đạo và chỉ đạo bộ đội địa phương, các cấp uỷ đảng phải cùng với các cấp quân sự chịu trách nhiệm trong vấn đề này để bảo đảm xây dựng bộ đội địa phương theo đúng hướng trên. Sắp tới cần xây dựng một số quy định cơ bản để các địa phương dựa vào đó cải tiến hơn nữa sự lãnh đạo chỉ đạo đối với bộ đội địa phương.

Về mặt xây dựng, tiếp tục nâng cao chất lượng, kiện toàn tổ chức, bổ sung cho đầy đủ các đơn vị đã có, phát triển thêm ở những khu vực yếu, trọng điểm và tăng cường hỏa lực. Phải có quyết tâm cao ra sức bảo đảm yêu cầu bổ sung ở từng địa phương, hướng cơ bản, tích cực nhất là động viên tại chỗ, tự phong trào lấy ra.

Đối với một số vùng trọng điểm nhưng đang gặp khó khăn, có thể lấy lực lượng trên về tăng thêm cho một số đơn vị nhưng địa phương cần thấy rõ đây là sự chi viện để giúp địa phương làm cái vốn đẩy mạnh phong trào và phát triển lực lượng của mình, phải sử dụng một cách tốt nhất sự chi viện đó.

c) Đặc biệt chú trọng xây dựng lực lượng du kích và dân quân, làm cho du kích và dân quân vừa là cơ sở vững chắc cho phong trào đấu tranh vũ trang ở địa phương vừa là nền tảng bảo đảm cho sự phát triển các lực lượng vũ trang khác. Phải làm cho du kích và dân quân thực sự trở thành lực lượng nòng cốt thường xuyên trực tiếp nhất cho phong trào đấu tranh của nhân dân từ đấu tranh dân sinh dân chủ, từng bước làm lỏng kìm kẹp của địch và giành quyền làm chủ đến khởi nghĩa ở vùng địch còn kiểm soát ở nông thôn và cả đô thị, từ đấu tranh bảo vệ tính mạng và đời sống, xây dựng xã chiến đấu, chống càn, chống lấn chiếm, chống gom dân, bẻ gãy âm mưu bình định của địch ở vùng giải phóng, vùng căn cứ và vùng tranh chấp mạnh.

Hướng nỗ lực sắp tới của ta là phải phấn đấu để có một phong trào chiến tranh du kích rộng khắp ở tất cả các chiến trường, các vùng, các địa phương, đặc biệt chú trọng vùng yếu nông thôn và đô thị, năm nay chú ý xây dựng du kích cơ quan, biến công nhân viên cơ quan thành du kích (sắp tới phải nỗ lực thực hiện chỉ tiêu phát triển du kích và dân quân để quy định cho toàn miền, chú ý tự vệ và du kích mật, chú ý phát triển du kích trong phụ nữ) đồng thời phải ra sức đẩy mạnh chiến tranh du kích đến trình độ cao, tiêu diệt bộ phận nhỏ sinh lực địch, kể cả Mỹ, ngụy và chư hầu, đẩy mạnh tiêu hao và phân tán địch, uy hiếp bao vây địch hơn nữa, đánh hậu cứ, đánh giao thông cũng như trong nhiệm vụ làm nòng cốt cho phong trào quần chúng ở vùng căn cứ và giải phóng, vùng yếu nông thôn và vùng đô thị.

Để bảo đảm yêu cầu trên, phải tiếp tục ra sức thực hiện Nghị quyết của Trung ương Cục lần thứ tư và Nghị quyết Hội nghị du kích chiến tranh toàn miền năm 1966. Trước hết, cần quán triệt

sâu sắc hơn nữa vị trí chiến lược của chiến tranh du kích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ hiện nay, khắc phục mọi khuynh hướng coi nhẹ chiến tranh du kích. Phải phát động cho được một phong trào nhân dân tham gia đấu tranh vũ trang thật rộng rãi để làm nền tảng cho chiến tranh du kích. Chi bộ phải thực sự và trực tiếp lãnh đạo chỉ đạo chiến tranh du kích, phải gắn liền sinh hoạt và tổ chức du kích với sinh hoạt và tổ chức của các đoàn thể quần chúng. Chú ý tăng cường trang bị cho du kích, kể cả vũ khí thô sơ, tự tạo và vũ khí bén, nhất là ở những vùng trọng điểm nhằm làm cho du kích có thể phát huy hết sức chiến đấu của mình trong tác chiến độc lập cũng như trong tác chiến phối hợp.

d) Chú ý xây dựng các binh chủng chuyên môn, đặc biệt là lực lượng đặc công, các đơn vị đánh giao thông, các đơn vị xung kích và tự vệ ở đô thị.

e) Tăng cường chỉ đạo công tác hậu cần nhằm bảo đảm cung cấp cho bộ đội hoạt động tốt. Chú ý tổ chức và bảo vệ tốt các hệ thống kho tàng, vận tải, quân y. Đề cao tinh thần lấy của địch bồi dưỡng cho mình, chống mọi biểu hiện lãng phí, tham ô.

g) Đẩy mạnh công tác chính trị và tư tưởng trong ba thứ quân, khâu mấu chốt là làm cho cán bộ và chiến sĩ quán triệt nhiệm vụ và quyết tâm chiến lược sắp tới của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên cơ sở đó nâng cao tinh thần quyết chiến quyết thắng, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, vượt lên mọi khó khăn gian khổ ra sức hoàn thành mọi nhiệm vụ. Trên cơ sở làm tốt công tác tư tưởng mà đẩy mạnh công tác quản lý nội bộ, chống chiêu hồi chiêu hàng của địch.

4. Tăng cường chỉ đạo quân sự

Nhiệm vụ yêu cầu quân sự sắp tới rất to lớn và khẩn trương. Muốn bảo đảm thực hiện, vấn đề có ý nghĩa quyết định nhất là tăng cường sự chỉ đạo quân sự của Đảng.

Tăng cường sự chỉ đạo quân sự của Đảng trước hết là làm cho đường lối nhiệm vụ phương châm chính trị và quân sự của Đảng quán triệt trong việc chỉ đạo xây dựng và hoạt động của các lực lượng

vũ trang nhằm bảo đảm các lực lượng vũ trang thực sự là công cụ chuyên chính của Đảng, thực hiện xuất sắc đường lối nhiệm vụ phương châm cách mạng của Đảng.

Để làm được như vậy, phải tăng cường cả hai hệ thống chỉ đạo (chỉ đạo ngang của cấp uỷ địa phương và hệ thống dọc của Đảng uỷ quân sự, trừu du kích dân quân ấp xã do chi bộ trực tiếp và thống nhất lãnh đạo) đồng thời tăng cường sự thông suốt nhất trí giữa hai hệ thống. Cơ sở để bảo đảm sự thông suốt nhất trí là đường lối chủ trương của Đảng thể hiện qua các nghị quyết chỉ thị của Trung ương và Trung ương Cục, là ý thức bảo vệ sự thống nhất đoàn kết trong Đảng, Trung ương Cục và Quân uỷ Miền sẽ nghiên cứu xây dựng một số quy định để các cấp uỷ và các cấp quân sự dựa vào đó cải tiến lề lối, quan hệ làm việc giữa hai hệ thống nhằm bảo đảm tăng cường sự chỉ đạo quân sự của Đảng.

B- Đấu tranh chính trị

Đi đôi với đẩy mạnh đấu tranh quân sự, phải ra sức đẩy mạnh đấu tranh chính trị, đưa phong trào đấu tranh chính trị tiến lên một *cao trào mới*.

Trước mắt, nhiệm vụ của đấu tranh chính trị là:

Động viên một phong trào quần chúng rộng lớn khắp ba vùng, phát huy khí thế tấn công, đẩy mạnh đấu tranh chính trị, kết hợp với đấu tranh quân sự làm thất bại các kế hoạch tấn công và bình định của địch, đặc biệt đánh bại hoàn toàn kế hoạch hai gọng kìm của địch, bảo vệ tính mạng tài sản và quyền lợi của nhân dân, giữ vững và xây dựng vùng giải phóng, đặc biệt đưa phong trào và lực lượng cách mạng ở đô thị và vùng nông thôn yếu tiến lên, phá kìm kẹp, khởi nghĩa từng phần, giành quyền làm chủ của nhân dân, phá rã hậu phương còn lại của địch, làm tan rã nguy quân, nguy quyền, làm cho tình hình chính trị của địch ở miền Nam khủng hoảng gay gắt hơn, tích cực chuẩn bị đội ngũ chính trị và binh vận để cùng các lực lượng vũ trang tiến lên tổng công kích tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến.

1. *Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục chính trị cho quần chúng*

Nhiệm vụ cách mạng sắp tới rất to lớn, chiến tranh càng gần đến thắng lợi càng thêm ác liệt và phức tạp. Do đó công tác tuyên truyền giáo dục chính trị cho quần chúng càng quan trọng và bức thiết. Nó là cơ sở cho mọi công tác, đặc biệt trong việc đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng sắp tới.

a) Yêu cầu trước mắt của công tác tuyên truyền giáo dục chính trị cho quần chúng là tạo ra một sự chuyển biến mới, thật mạnh mẽ trong tư tưởng quần chúng, xây dựng vững chắc quyết tâm *đánh Mỹ đến cùng* để cứu nước cứu nhà đồng thời *nỗ lực vượt bậc* vươn lên khắc phục mọi khó khăn trở ngại thực hiện quyết tâm chiến lược sắp tới của Đảng.

Nội dung tuyên truyền giáo dục chính trị cho quần chúng cần xoáy vào một chủ đề tư tưởng là vấn đề *chống Mỹ, cứu nước*. Vì hiện nay là vấn đề trung tâm của cách mạng, cũng là vấn đề trung tâm trong đời sống và tinh thần của các tầng lớp nhân dân. Về nội dung cụ thể, chú ý mấy vấn đề: phát động căm thù của quần chúng, phát huy truyền thống đoàn kết chống ngoại xâm và nâng cao lòng tự hào dân tộc nhằm bồi dưỡng tinh thần yêu nước chống Mỹ và ý thức giai cấp cho quần chúng, làm cho quần chúng hiểu rõ chỗ mạnh chỗ yếu của Mỹ và của ta để tin tưởng triệt để ta sẽ thắng, Mỹ sẽ thua, nâng cao khí thế của người chiến thắng đứng trên đầu thù mà vươn lên, vượt mọi khó khăn gian khổ, tiến tới thắng lợi và tiền đồ vẻ vang của dân tộc. Yêu cầu nội dung tuyên truyền giáo dục phải được cụ thể hoá ra cho nhuần, cho sát với đặc điểm từng vùng, từng đối tượng quần chúng.

Tích cực sử dụng *Cương lĩnh Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam* làm chỗ dựa để đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục chính trị, làm cho đường lối chính sách của Đảng thâm nhập sâu rộng và động viên tập hợp được đông đảo các tầng lớp nhân dân, tăng cường đoàn kết chống Mỹ, cứu nước.

Phải tiếp tục vạch trần những luận điệu lừa bịp xuyên tạc và thủ đoạn mị dân của địch, đặc biệt phải đập tan thủ đoạn chiêu hồi chiêu hàng và các thủ đoạn chiến tranh tâm lý khác của địch một cách kiên quyết sắc bén hơn. Sắp tới phải chú ý theo sát và kịp thời vạch trần mọi luận điệu và thủ đoạn của địch lợi dụng nguyện vọng hoà bình của nhân dân để gây ảo tưởng hoà bình, làm nhụt ý chí đấu tranh của quần chúng.

b) Các cấp uỷ phải tăng cường chỉ đạo hơn nữa công tác tuyên truyền giáo dục chính trị cho quần chúng, phải bảo đảm cho sự chỉ đạo được chặt chẽ, sát và kịp thời hơn. Phải coi chỉ đạo tuyên truyền *như chỉ đạo đấu tranh*, phải khẩn trương và tinh vi chứ không thể hời hợt qua loa được. Luôn luôn *kết hợp hai mặt giáo dục cơ bản và tuyên truyền động viên trước mắt*, sắp tới phải làm cho phương hướng quyết tâm của Đảng thấm xuống tận người dân để động viên được tinh thần *nỗ lực vượt bậc* của toàn dân nhưng tránh lối động viên một chiều, xốc nổi.

Cần triệt để tận dụng mọi phương tiện sẵn có của ta để đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng, đặc biệt là báo chí, truyền đơn. Cần thấy rõ phương tiện của ta tuy không nhiều bằng của địch nhưng nội dung và chất liệu tuyên truyền giáo dục của ta thì rất phong phú, địch không thể nào có được.

2. Đẩy mạnh phong trào đấu tranh trực diện của quần chúng

Tình hình đang có nhiều thuận lợi để đưa đấu tranh chính trị trực diện của quần chúng thành một phong trào quần chúng quy mô sâu rộng, liên tục, quyết liệt ở khắp ba vùng, cùng với đấu tranh quân sự và tấn công binh vận đánh bại hoàn toàn kế hoạch hai gọng kìm của địch và mọi âm mưu trước mắt của chúng, đưa phong trào và lực lượng cách mạng ở cả ba vùng tiến lên, đồng thời tạo điều kiện, thời cơ cho tổng công kích tổng khởi nghĩa.

a) Nhiệm vụ chung của đấu tranh chính trị sắp tới trên kia đã vạch rõ. Trên cơ sở nhiệm vụ đó, phải có yêu cầu cụ thể, sát hợp với từng vùng để động viên tập hợp được đông đảo quần chúng

tham gia đấu tranh, để đánh trúng địch và đưa phong trào lên đúng hướng ở từng vùng.

- *Vùng giải phóng*, nhất là vùng giải phóng sâu, đấu tranh trực diện của quần chúng chủ yếu là chống địch tàn sát, phi pháo, chống gom dân tấp dân, rải chất độc hoá học, chống khủng bố tàn sát để bảo vệ tính mạng và tài sản của quần chúng, bảo vệ sản xuất, tự do đi lại làm ăn, giữ đất giữ dân, nói chung lại là bảo vệ và giữ vững vùng giải phóng. Đấu tranh chính trị, tấn công binh vận và đấu tranh vũ trang ở đây phải kết hợp thật chặt thì mới đạt được yêu cầu đấu tranh ở mức cao nhất. Đồng thời ở đây đấu tranh trực diện cũng chỉ có thể mạnh được trên cơ sở một cuộc phát động chính trị cao trong quần chúng để xây dựng củng cố thường xuyên vùng giải phóng về mọi mặt.

Hình thức đấu tranh phổ biến là tại chỗ, có thể lên quận, tỉnh, thị xã, thị trấn nhưng chủ yếu cũng là đấu tranh cho yêu cầu nói trên. Khi cần thiết, có thể huy động viện trợ cho phong trào vùng yếu, thị xã, thị trấn nhưng không nên huy động lung tung.

- *Ở vùng địa bàn chiến lược*, trọng điểm đánh phá lấn chiếm của địch (căn cứ ven, quanh đô thị căn cứ lớn của Mỹ, v.v.) mục tiêu đấu tranh căn bản như vùng giải phóng nhưng do địch tập trung lực lượng đánh phá quyết liệt nên tình hình diễn biến phức tạp hơn. Vì vậy, phương hướng tích cực nhất là ra sức động viên lãnh đạo quần chúng đẩy mạnh đấu tranh chính trị vũ trang, ba mũi giáp công quyết bám đất bám làng, không cho địch gom xức dân. Đồng thời cũng phải sẵn sàng về tư tưởng và tổ chức để khi địch làm quá căng đến mức quần chúng không còn chịu nổi, một bộ phận phải tạm lánh vào vùng địch kìm thì đã chuẩn bị sẵn cơ sở, lãnh đạo để biến thành một lực lượng nòng cốt thúc đẩy phong trào vùng địch kìm, thị xã, thị trấn, đồng thời tích cực tạo điều kiện để trở về chỗ cũ.

Cuộc đấu tranh giữa ta và địch diễn ra ở đây rất quyết liệt và phức tạp, đòi hỏi công tác tuyên truyền giáo dục của ta phải làm

rất sâu, rất kỹ. Đi đôi với hoạt động vũ trang tại chỗ và chi viện từ ngoài, đấu tranh trực diện và tấn công binh vận, địch vận của quần chúng ở đây sẽ diễn ra thường xuyên, có lúc rất quyết liệt, kể cả đối với quân Mỹ và chư hầu. Cấp uỷ và các ngành bên trên phải hết sức giúp đỡ hướng dẫn cho dưới trong các công tác này.

- Ở vùng địch kìm kẹp, kể cả đô thị, yêu cầu đấu tranh là giành quyền lợi đời sống thiết thực hằng ngày cho quần chúng, qua đó xây dựng đội ngũ chính trị vũ trang tập hợp lực lượng tiếp tục đưa phong trào lên các khẩu hiệu hình thức cao hơn, tiến tới phá kìm, khởi nghĩa từng phần, giành quyền làm chủ cho nhân dân, chuẩn bị lực lượng, điều kiện kết hợp với đấu tranh quân sự tiến hành tổng công kích tổng khởi nghĩa.

Cần thấy rõ hiện nay muốn làm chuyển biến tình hình vùng địch kìm kẹp và đô thị, vấn đề chủ yếu nhất là phải đưa phong trào đấu tranh trực diện của quần chúng *tại chỗ* lên, vừa đẩy mạnh đấu tranh vừa tăng cường xây dựng thực lực, từ đó tiếp tục triển khai phong trào. Muốn đẩy mạnh phong trào đấu tranh trực diện của quần chúng ở vùng kìm kẹp và đô thị, điều căn bản là phải đi từ quyền lợi thiết thực hằng ngày của quần chúng, phải trên cơ sở đó mà đề ra khẩu hiệu hình thức thích hợp với quần chúng, qua giáo dục lãnh đạo của ta mà từ các khẩu hiệu hình thức thấp tiến lên các khẩu hiệu hình thức cao hơn, cho đến hình thức bạo lực cách mạng của quần chúng. Ở đô thị, kể cả vùng nông thôn yếu, phải triệt để sử dụng các hình thức hợp pháp và bán hợp pháp, phải cố gắng tạo ra các phong trào công khai thường xuyên với những khẩu hiệu thiết thực phù hợp với quyền lợi và yêu cầu bức thiết của quần chúng.

b) Trên cơ sở đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị ở từng vùng, sắp tới phải cố gắng hơn nữa trong việc phối hợp chặt chẽ phong trào các vùng, làm cho phong trào ở nông thôn và đô thị, vùng giải phóng và vùng địch kiểm soát tiến lên và hỗ trợ nhịp nhàng với nhau. Cần liên kết các cuộc đấu tranh chính trị lẻ tẻ ở từng địa phương thành một phong trào tương đối quy mô, từng thời gian

trong phạm vi từng tỉnh, khu hay toàn miền có thể chỉ đạo cho phong trào đấu tranh tại chỗ của quần chúng xoay vào một số khẩu hiệu nào cấp bách và phổ biến nhất để phát huy sức mạnh của phong trào, dồn dịch vào thế bị động lúng túng hơn.

Đồng thời, đi đôi với đẩy mạnh phong trào lên đều khắp các vùng, phải *lấy đô thị và vùng yếu ở nông thôn làm trọng điểm chỉ đạo* phong trào đấu tranh chính trị sắp tới. Có như vậy mới khoét sâu được chỗ yếu nhất của địch, mới làm cho tình hình đô thị và vùng yếu nông thôn sắp tới chuyển lên một bước mới, tạo điều kiện tích cực cho tổng công kích tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến.

c) Để có một cao trào đấu tranh chính trị, trước hết phải làm cho sự chỉ đạo đấu tranh chính trị của ta được nâng lên kịp với tình hình và yêu cầu mới của phong trào, không thể thoả mãn với những kinh nghiệm đã có. Phải đi sâu vào thực tiễn đấu tranh của quần chúng hiện nay, phải đi vào cụ thể đặc điểm địch ta chung trên chiến trường và từng vùng để vận dụng phát huy kinh nghiệm đã có cho thích hợp, sáng tạo ra những hình thức phương pháp mới trong chỉ đạo đấu tranh chính trị, phải luôn luôn xuất phát từ quyền lợi yêu cầu của quần chúng, từ đấu tranh giành quyền lợi kinh tế thiết thực hằng ngày mà nâng dần lên, tiến tới những khẩu hiệu và hình thức cao. Cần tích cực xây dựng củng cố tổ chức đấu tranh của quần chúng, căn bản là phải dựa trên các đoàn thể quần chúng, đồng thời cần củng cố các đội đấu tranh thường trực để sẵn sàng chủ động đánh địch.

Để tăng cường sự chỉ đạo đấu tranh chính trị, phải triệt để chấp hành nguyên tắc cấp uỷ trực tiếp chỉ đạo đấu tranh chính trị bằng cách tăng cường sự lãnh đạo tập thể của cấp uỷ đối với phong trào đấu tranh chính trị, đồng thời phải cử đồng chí Thường vụ phụ trách dân vận trực tiếp phụ trách công tác này. Các đồng chí phụ trách các đoàn thể quần chúng phải cùng với đồng chí Thường vụ chuyên lo theo dõi báo cáo đề đạt ý kiến cho cấp uỷ chỉ đạo phong trào đấu tranh chính trị. Ở các cấp dưới, khi có đợt đấu tranh cần chỉ định thành lập Ban chỉ đạo đấu tranh.

3. Tăng cường chỉ đạo công tác binh vận, địch vận

Tăng cường chỉ đạo công tác binh vận là một bộ phận không thể thiếu của sự cố gắng chỉ đạo sắp tới của ta nhằm đưa phong trào chính trị tiến tới một cao trào mới. Công tác binh vận, địch vận đang có nhiều khả năng, thuận lợi cần được khai thác đầy đủ nhằm phát huy hơn nữa sức mạnh tấn công của nó để cùng với đấu tranh vũ trang, đấu tranh chính trị tiến lên hoàn thành nhiệm vụ to lớn sắp tới.

Trong khi tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ tư và Chỉ thị về công tác binh vận năm 1966, cần chú ý mấy vấn đề sau đây:

a) Mục tiêu của công tác binh vận, là kết hợp với đấu tranh vũ trang “tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận nguy quân tới mức nó không còn là một lực lượng mà đế quốc Mỹ có thể dựa vào để tiếp tục cuộc chiến tranh và khi chúng phải buộc chuyển sang giải pháp chính trị thì thế lực của nguy quân nguy quyền không đủ sức để duy trì và giữ vững chế độ chính trị của chúng”.

Trong khi phấn đấu để đạt tới mục tiêu đó, phải căn cứ vào tình hình địch ta chung từng thời gian và sự chuyển biến trong binh lính, sĩ quan nguy quân để đề ra yêu cầu cho thích hợp và không ngừng nâng cao yêu cầu đó lên. Trong tình hình hiện nay, để tận dụng được thuận lợi, đồng thời để thích ứng với sự chuyển biến trong binh lính sĩ quan nguy quân; yêu cầu của ta là tiếp tục làm cho nguy quân ngày càng tan rã, xộc xệch, tinh thần chiến đấu ngày càng giảm sút, chất lượng và hiệu lực chiến đấu ngày càng kém, đối với binh lính nguy thì yêu cầu phổ biến là không đàn áp khủng bố quần chúng, đồng tình ủng hộ quần chúng đấu tranh, không đi càn, không bắn pháo, không gọi máy bay, không ủng hộ quân Mỹ, liên tục đấu tranh dưới nhiều hình thức, mức độ chống bọn chỉ huy ác ôn, v.v.. Tuy từng nơi, từng lúc và từng đối tượng mà nâng mức yêu cầu lên như đào rã ngũ, vác súng chạy sang hàng ngũ Mặt trận, làm nội ứng binh biến dưới nhiều mức độ.

Đối với quân Mỹ và chư hầu, phổ biến là vận động phản chiến đòi hồi hương, đòi hoà bình, vận động đầu hàng nhiều hơn nữa tại mặt trận.

Hiện nay, quân Mỹ ngày càng tăng thêm và nắm vai trò chủ chốt trên chiến trường, vai trò quân ngụy ngày càng trở nên phụ thuộc nhưng vẫn cần nắm vững đối tượng công tác lấy ngụy quân làm chủ yếu, quân Mỹ và chư hầu là đối tượng quan trọng, trong ngụy quân thì đối tượng phải nhằm cả sĩ quan và binh lính nhưng binh lính là cơ bản, sĩ quan là đối tượng quan trọng, nhất là sĩ quan cấp dưới. Trong các sắc quân ngụy thì nói chung chú trọng chủ lực. Nhưng ở địa phương thì chú ý bảo an dân vệ và cả các đơn vị chủ lực làm nhiệm vụ chiếm đóng bình định.

b) Để bảo đảm thực hiện mục tiêu yêu cầu công tác binh vận, vấn đề mấu chốt hiện nay là ra sức đẩy mạnh việc tuyên truyền giáo dục chính trị trong binh lính, sĩ quan ngụy quân. Phải coi đây là một cuộc tấn công chính trị thường xuyên, rộng rãi để làm tan rã chỗ dựa của Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược. Nội dung tuyên truyền giáo dục phải xoáy vào vạch rõ tội ác của Mỹ và tay sai, khơi sâu lòng căm thù của họ đối với bọn xâm lược Mỹ, nâng cao dân lòng yêu nước và ý thức giai cấp của họ, điều động họ từ chỗ tự phát đến tự giác hành động cách mạng, từ chỗ vì vấn đề sống chết đến chỗ giác ngộ về dân tộc và giai cấp.

Phải sử dụng được đông đảo quần chúng trong cuộc tấn công chính trị này, các đoàn thể quần chúng phải có kế hoạch động viên lãnh đạo quần chúng tham gia và cùng với ngành chuyên môn hướng dẫn cho quần chúng làm. Đồng thời phải có những đội công tác binh vận mạnh để vận động binh lính ở các trọng điểm. Phải tận dụng mọi phương tiện hiện có để đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nhất là truyền đơn, đài, cần nghiên cứu ra tờ báo cho binh lính, sĩ quan trong ngụy quân.

Tích cực chấp hành tốt các chính sách đã có đối với binh lính, sĩ quan ngụy. Nghiên cứu bổ sung thêm một số chính sách cho phù hợp với tình hình hiện nay.

c) Trên cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, tấn công chính trị trong ngũ quân, xúc tiến việc xây dựng cơ sở, tổ chức trong ngũ quân vừa bằng cách đưa người vào, vừa phát triển từ trong binh lính, sĩ quan ngũ. Cần đẩy mạnh cả hai loại cơ sở sử dụng ngay và cơ sở lâu dài. Loại cơ sở sử dụng ngay chủ yếu là ở huyện, xã nắm, nhưng loại cơ sở lâu dài, có vị trí chiến lược thì phải do trên nắm và có kế hoạch nuôi dưỡng lâu dài, vững chắc.

Đi đôi với việc xây dựng cơ sở, cần nghiên cứu vận dụng tốt hơn nữa sách lược đối với sĩ quan ngũ. Đối với hiện tượng một số đồn bốt địch yêu cầu hoà hoãn với ta, trên cơ sở nắm chắc củng cố thế tranh thủ nhưng phải hết sức cảnh giác, phải đứng trên thế mạnh của ta, phải nắm vững phương hướng mục tiêu của ta là liên tục tấn công tiến tới làm tan rã đơn vị tiêu diệt đồn bốt, đề phòng cầu an, thoả hiệp.

d) Tăng cường đội ngũ cán bộ làm công tác binh vận, địch vận là khâu quan trọng hiện nay để tăng cường sự chỉ đạo đối với công tác binh vận, địch vận. Các cấp cần cố gắng tăng cán bộ cho ngành công tác này, cần tránh việc điều động cán bộ binh vận đi công tác khác, làm xáo trộn đội ngũ cán bộ binh vận. Trong việc bố trí lực lượng binh vận, cần tập trung đúng mức vào các trọng điểm, nhất là các hướng chiến lược.

4. Đẩy mạnh công tác Mặt trận

Sắp tới, để động viên được sự nỗ lực vượt bậc của toàn dân, trên cơ sở đẩy mạnh công tác của ta trong quần chúng cơ bản ở thành thị và nông thôn, phải chú ý tăng cường hơn nữa công tác Mặt trận.

Đặc biệt phải ra sức đề cao vai trò và uy tín của Mặt trận dân tộc giải phóng ở trong nước và ngoài nước. Trước hết là tuyên truyền phổ biến sâu rộng cương lĩnh, chính sách của Mặt trận trong các tầng lớp nhân dân, trong binh lính, sĩ quan của địch, lấy cương lĩnh của Mặt trận làm một trong những tài liệu chủ yếu trong việc giáo dục cơ bản cho quần chúng, đồng thời qua đó để tập hợp lực lượng, mở rộng liên hiệp hành động. Căn cứ vào thực tế

tình hình cần nghiên cứu cải tiến hơn nữa cách thức, lề lối hoạt động của Mặt trận các cấp để phát huy đầy đủ vai trò của Mặt trận.

Chấp hành nghị quyết Bộ Chính trị, trong thời gian ngắn, phải nghiên cứu hoàn thành việc bổ sung cương lĩnh Mặt trận dân tộc giải phóng cho thích hợp với tình hình mới. Tiếp đó cần nghiên cứu bổ sung và ban hành những chính sách lớn và cần thiết như Trung ương đã nêu ra.

Cần tích cực chuẩn bị để lúc cần thiết tiến hành họp đại hội chính trị của Mặt trận dân tộc giải phóng và bổ sung một số nhân sĩ vào Ủy ban Mặt trận.

Đi đôi với việc đề cao uy tín tăng cường công tác của Mặt trận dân tộc giải phóng, ở các đô thị và cả các vùng nông thôn còn bị kìm kẹp, tình hình đang có nhiều thuận lợi cho ta xúc tiến việc hình thành một mặt trận liên hiệp hành động hết sức rộng rãi đấu tranh cho độc lập hoà bình dân chủ trung lập. Trước mắt, phải ra sức nuôi dưỡng, mở rộng các phong trào, các nhóm đấu tranh rất nhiều màu vẻ của các tầng lớp nhân dân hiện có ở các đô thị và vùng nông thôn địch còn kìm kẹp, phải *hết sức khéo léo* để nắm và hướng dẫn họ hoạt động. Trên cơ sở mở rộng những phong trào những nhóm này mà đi tới việc hình thành mặt trận liên hiệp hành động vừa nói trên. Công tác này cần được các cấp chú ý hơn nữa và phải được theo dõi, chỉ đạo chặt chẽ.

Để phối hợp nhịp nhàng với tấn công quân sự và chính trị trong nước, phải đẩy mạnh tấn công địch về mặt ngoại giao và chính trị quốc tế nhằm tố cáo mạnh tội ác xâm lược và âm mưu “thương lượng hoà bình” của Mỹ, làm sáng tỏ chính nghĩa, lập trường của ta và khẳng định sự tất thắng của nhân dân ta. Trên cơ sở đó tranh thủ sự đồng tình ủng hộ mạnh mẽ hơn nữa của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, nhất là nhân dân Mỹ để tăng cường lực lượng của ta về mọi mặt đồng thời làm cho đế quốc Mỹ và tay sai bị cô lập, suy yếu hơn nữa.

Đối với trong và ngoài nước, hiện nay việc công bố lập trường của Mặt trận về vấn đề hoà bình và một số vấn đề thời sự cấp bách

khác là rất cần thiết để tranh thủ dư luận rộng rãi trong và ngoài nước, vạch trần các luận điệu xuyên tạc của địch. Việc này cần được xúc tiến để công bố gấp, sau khi công bố các cấp cần tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân.

C- Đô thị

Công tác đô thị sắp tới có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đó là một trong những khâu công tác chủ yếu để bảo đảm thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương. Thời gian qua, công tác đô thị của ta có một số tiến bộ nhưng nhìn chung còn yếu, chưa theo kịp tình hình. Do đó trước mắt, ta phải hết sức khẩn trương tăng cường chỉ đạo công tác đô thị, tận dụng những thuận lợi, khả năng to lớn hiện nay để làm cho phong trào đô thị có bước chuyển biến mạnh.

Nhiệm vụ cụ thể sắp tới của công tác đô thị là:

“Toàn bộ công tác của ta ở đô thị phải nhằm đẩy mạnh đấu tranh chính trị, ra sức xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang tích cực chuẩn bị về mọi mặt tư tưởng, chính trị, tổ chức và vật chất đáp ứng kịp thời phối hợp với đấu tranh quân sự tiến lên thực hiện tổng công kích tổng khởi nghĩa khi thời cơ đến”. (Nghị quyết Bộ Chính trị 10-11-1966).

Để thực hiện được nhiệm vụ đó, ngoài việc đẩy mạnh các công tác thường xuyên đã làm lâu nay, cần đặc biệt chú ý các vấn đề sau đây:

1. Muốn thực hiện phương hướng cơ bản của công tác đô thị là tiến lên tổng công kích tổng khởi nghĩa, trước hết và chủ yếu là phải có một *phong trào quần chúng nổi dậy tại chỗ* và phong trào đó chỉ có thể có được trên cơ sở thực lực có tổ chức của ta đã phát triển đến một mức độ cần thiết nhất định đi đôi với một phong trào đấu tranh ngày càng rộng mạnh của các tầng lớp nhân dân ở đô thị.

a) Phải tích cực đẩy mạnh công tác *xây dựng thực lực chính trị vũ trang ở đô thị*. Phương châm xây dựng phải bảo đảm nhanh nhưng vững chắc phát triển lực lượng phải đi đôi với bảo tồn,

che giấu lực lượng. Mức phấn đấu trước mắt là phải bảo đảm có một thực lực cách mạng đến một mức độ nhất định ở đô thị, chủ yếu là trong nội thành để đủ sức làm hạt nhân và nòng cốt cho phong trào quần chúng nổi dậy tại chỗ. Đương nhiên không nên đặt yêu cầu quá cao vì như vậy không phù hợp với thực tế và cũng sẽ không thực hiện được. Nhưng không vì thế mà không chăm lo đầy đủ, trái lại phải tiến hành công tác xây dựng thực lực ở đô thị với một quyết tâm lớn, nhất là lực lượng Đảng, lực lượng vũ trang của quần chúng tại chỗ (tự vệ mật, du kích mật, các đội đặc công biệt động, v.v., và lực lượng có tổ chức của công nhân, lớp nghèo thành thị, thanh niên, phụ nữ, sinh viên và học sinh. Cần có kế hoạch, chỉ tiêu xây dựng từng thời gian để có mức phấn đấu cụ thể.

Nội dung xây dựng thực lực là vừa phát triển mạnh và vững chắc thực lực chính trị vũ trang vừa tăng cường quản lý nội bộ và nâng cao chất lượng của tổ chức, nhất là bồi dưỡng trình độ chính trị, năng lực công tác cho cơ sở, nòng cốt. Phát triển thực lực phải lấy tại chỗ làm chủ yếu, qua đấu tranh của quần chúng để phát triển xây dựng thực lực. Đồng thời sự chi viện của nông thôn cũng rất quan trọng, cần phải quyết tâm thực hiện. Chú ý nắm lực lượng quần chúng ở nông thôn bị địch gom tát vào đô thị, biến lực lượng này thành một lực lượng cách mạng ở đô thị.

b) Đi đôi với việc xây dựng thực lực cách mạng có tổ chức làm nòng cốt, phải huy động được một *phong trào quần chúng hết sức rộng rãi ở đô thị*. Hai mặt nòng cốt và rộng rãi quan hệ hữu cơ với nhau và đều phải được đẩy mạnh, dùng lực lượng nòng cốt để mở rộng và nâng cao phong trào và qua phong trào rộng rãi của quần chúng mà củng cố xây dựng thêm lực lượng nòng cốt.

Để huy động được một phong trào quần chúng rộng rãi ở đô thị, *công tác tuyên truyền cổ động* có một ý nghĩa rất quan trọng. Cần thấy rõ sự kìm kẹp của địch ở đô thị một phần rất lớn là kìm kẹp bằng tư tưởng, do đó vấn đề đấu tranh tư tưởng với địch là một vấn đề lớn trong việc vận động cách mạng của Đảng ở đô thị. Công tác tuyên truyền cổ động ở đô thị càng phải trở thành một vũ khí

đấu tranh tư tưởng bén nhọn kịp thời vạch trần các âm mưu thủ đoạn của địch, làm cho đường lối chính sách và lập trường của Đảng đối với các vấn đề thời sự nóng hổi thâm nhập vào trong quần chúng, động viên cổ vũ và dẫn dắt quần chúng đi đến tư tưởng và hành động cách mạng. Càng đẩy mạnh công tác tuyên truyền cổ động thì càng đề cao được uy thế của cách mạng và của quần chúng, càng hạ thấp uy thế của địch. Vì vậy phải sử dụng triệt để mọi phương tiện có thể có để đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng. Đối với các đô thị và vùng địch kìm kẹp nói chung phải tận dụng hình thức truyền đơn, đặc biệt vai trò tờ báo rất lớn. Hiện nay, các địa phương chưa thấy hết vai trò quan trọng của tờ báo, nhất là chưa thấy vai trò tờ báo đối với phong trào đô thị và vùng địch còn kìm kẹp, vì vậy chưa chú ý chỉ đạo, các đồng chí cấp uỷ chưa trực tiếp viết báo. Sắp tới, cần tích cực sửa chữa thiếu sót này. Ở các đô thị, chủ yếu là các đô thị lớn, ngoài hệ thống Đảng làm công tác tuyên truyền giáo dục cần có một hệ thống riêng làm công tác tuyên truyền cổ động rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân.

Tuyên truyền cổ động quần chúng phải dính liền với vận động *phong trào đấu tranh rộng rãi* của quần chúng chống lại các âm mưu của địch. Như đã nói ở các phần trên, phải đi từ những quyền lợi và yêu cầu bức thiết hàng ngày của quần chúng mà tổ chức nhiều cuộc đấu tranh, nhiều phong trào đấu tranh với những khẩu hiệu kinh tế, chính trị thích hợp với nguyện vọng và tâm lý của mỗi tầng lớp, mỗi giới, mỗi nhóm quần chúng. Phải biết lợi dụng khả năng hợp pháp, bán hợp pháp ở đô thị để hình thành được nhiều phong trào tập hợp được rộng rãi quần chúng. Từ những phong trào này mà tiến tới một mặt trận liên hiệp rộng rãi ở các đô thị. Nếu chỉ đạo thật sự quan tâm vấn đề này, nếu chỉ đạo nhạy bén kịp thời thì có khi từ một khẩu hiệu dân sinh dân chủ thiết thực hàng ngày có thể biến thành một phong trào rất lớn, hoặc có thể từ một phong trào có quy mô nhất định trong một bộ phận, một giới biến thành một phong trào rộng lớn như các phong trào

lúc tiền khởi nghĩa. Cần nắm vững trong khi đưa ra khẩu hiệu dân sinh dân chủ thiết thực để tập hợp quần chúng, phải luôn luôn hướng quần chúng vào mục tiêu giành chính quyền trong tay địch, thành lập chính quyền dân tộc dân chủ.

Trong tình hình địch ngày càng khủng hoảng gay gắt về chính trị, ta phải đi sâu kịp thời lợi dụng những mâu thuẫn xung đột trong hàng ngũ địch, trong các tầng lớp bên trên, tay chân của địch để đưa phong trào quần chúng tiến lên mạnh mẽ, để khoét sâu mâu thuẫn, phân hoá hàng ngũ của địch hơn nữa.

2. Tình hình ở các đô thị hiện nay đang có nhiều thuận lợi cho ta tiến hành nhiều kiểu cách *phá kìm kẹp* dưới nhiều mức độ ở nội ngoại ô các đô thị, tạo ra một tình thế thuận lợi để tiến lên tổng công kích tổng khởi nghĩa.

Hiện nay, tình hình trật tự an ninh ở các đô thị ngày càng rối loạn, bộ máy kìm kẹp của địch ở bên dưới xộc xệch rệu rã, bộ máy cai trị bên trên hiệu lực ngày càng giảm sút. Ta phải ra sức tăng cường mọi mặt hoạt động để làm cho tình hình trên đây ngày càng xấu đi nghiêm trọng hơn, tới chỗ địch không còn nắm được quyền kiểm soát, không cai trị được quần chúng, luật pháp và chính sách chủ trương của địch chẳng những quần chúng không thi hành mà còn phản đối, chống lại một cách phổ biến.

Để tạo ra tình thế đó, trên cơ sở một phong trào đấu tranh chính trị rộng mạnh cần đưa một số phong trào quần chúng cơ bản, thanh niên, học sinh tiến lên đấu tranh bằng bạo lực, qua đó phát triển các lực lượng vũ trang tại chỗ của quần chúng, đặc biệt là tổ chức du kích, tự vệ thường xuyên ở các khu phố, xóm lao động. Trên cơ sở một phong trào quần chúng đấu tranh thường xuyên, với nhiều mức độ, nhiều hình thức chống lại các luật pháp, chủ trương của địch, làm cho sự kìm kẹp của địch ngày càng bị lỏng, bị tê liệt dần, ta phải kịp thời lợi dụng những mâu thuẫn, sơ hở của địch hoặc ảnh hưởng của những thắng lợi lớn về quân sự, chính trị của ta để phát động quần chúng phá thế kìm kẹp với nhiều mức độ, thực hiện từng bước quyền làm chủ của nhân dân

lao động. Hình thức lăm cấn cú chính trị đã xuất hiện ở một số nơi là một bước trong quá trình trên. Nó có một ý nghĩa về chính trị và thực tiễn rất quan trọng đối với việc xây dựng thực lực chính trị vũ trang và mở rộng địa bàn của ta ở các đô thị. Cần đẩy mạnh hình thức này và nghiên cứu nâng lên để đáp ứng với sự phát triển của tình hình.

Muốn đẩy mạnh phong trào đô thị, phải lấy nội thành làm chủ yếu, phải đưa phong trào quần chúng và thực lực cách mạng tại chỗ ở nội thành tiến lên. Nhưng phong trào trong nội thành không thể tách rời phong trào vùng ngoại ô, phụ cận được. Vì vậy trong khi tập trung đẩy mạnh phong trào ở nội ô, phải chú ý đúng mức xây dựng phong trào vùng phụ cận. Đặc biệt, phải ra sức phát động quần chúng đấu tranh phá vỡ vòng đai của địch quanh đô thị, hình thành nhiều lăm cấn cú chính trị vũ trang, tạo bàn đạp đẩy mạnh hoạt động bên trong, làm cho đô thị nối liền với vùng giải phóng, tạo chỗ đứng cho các lực lượng vũ trang giải phóng.

Đi đôi với đẩy mạnh đấu tranh vũ trang của quần chúng tại chỗ, sắp tới, cần tăng cường hơn nữa hoạt động chi viện của các lực lượng vũ trang từ ngoài vào, chú ý đánh những cú có tác dụng thôi động mạnh, tạo điều kiện cho việc đưa phong trào quần chúng lên. Nói chung, làm sao sắp tới bảo đảm cho các hoạt động vũ trang của ta ở đô thị được liên tục, rộng, mạnh hơn, vừa diệt địch đau vừa hỗ trợ đắc lực cho quần chúng nổi dậy, góp phần hạ uy thế địch, nâng cao uy thế của cách mạng và của quần chúng ở đô thị.

3. Làm cho phong trào đô thị tiến lên đáp ứng được yêu cầu to lớn như trên đòi hỏi một cố gắng lớn. Nhưng tình hình chung và tình hình đô thị đang có nhiều thuận lợi, đặc biệt là quần chúng đang chờ đợi, trông ngóng sự lãnh đạo của ta. Với một nỗ lực, quyết tâm chung của các cấp các ngành chủ yếu là các cấp uỷ có trách nhiệm chính trong công tác đô thị, chắc chắn ta có thể làm cho phong trào đô thị có bước chuyển biến mạnh trong thời gian tới.

Muốn vậy, trên cơ sở quán triệt thật sâu sắc, thật đầy đủ ý nghĩa đặc biệt quan trọng của công tác đô thị, phải hết sức chú ý

việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Phải làm cho các cấp uỷ ở đô thị các đồng chí phụ trách và cán bộ, đảng viên công tác ở đô thị, nắm vững hơn nữa yêu cầu phương châm bài bản công tác ở đô thị, nhất là công tác vận động các tầng lớp. Công tác đô thị phải chiếm một phần tương xứng với vị trí của nó trong sự lãnh đạo chỉ đạo của các khu uỷ, tỉnh uỷ. Phải có đồng chí cấp uỷ viên chuyên trách, đặc biệt đối với các đô thị lớn cần phân công cấp uỷ viên chuyên trách, phụ trách; thường vụ cấp uỷ theo dõi chỉ đạo chặt chẽ. Mỗi khu cần tập trung chỉ đạo một vài đô thị quan trọng nhất. Phải tăng cường cán bộ cho đô thị và tuỳ theo từng nơi mà tăng cường thích đáng bộ phận giúp cấp uỷ theo dõi công tác đô thị, chủ yếu là từ khu trở lên. Các ngành công tác có nhiều quan hệ tới đô thị cũng cần phân công đồng chí có trách nhiệm theo dõi công tác ngành ở đô thị, kể cả quân sự. Tích cực giúp đỡ phương tiện, điều kiện hoạt động và chỉ đạo cho đô thị.

Cần chuẩn bị tốt để từ nay đến cuối năm tiến hành hội nghị về công tác đô thị toàn miền nhằm tổng kết kinh nghiệm, bổ sung đường lối phương châm phương thức công tác đô thị, qua đó nâng công tác đô thị của ta lên kịp với yêu cầu của tình hình.

D. Nông thôn

Địch đang có quyết tâm rất lớn trong việc thực hiện âm mưu xảo quyệt của chúng đối với nông thôn ta. Bởi vậy, đánh bại kế hoạch bình định của địch, đưa phong trào các vùng ở nông thôn tiến mạnh lên cùng với phong trào chung có một ý nghĩa lớn trong việc đánh bại ý chí xâm lược của địch, làm cho so sánh lực lượng các mặt càng chuyển biến có lợi cho ta để bảo đảm thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương.

Nhiệm vụ cụ thể sắp tới của ta trên toàn bộ vùng nông thôn như nghị quyết Bộ Chính trị đã vạch ra là:

“Trong thời gian trước mắt, yêu cầu của đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở nông thôn là phải kiên quyết chống địch bình định, gom dân, lấn đất, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng,

bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, xây dựng quyền làm chủ thực sự của quần chúng và mở rộng vùng làm chủ ở miền Nam, kể cả vùng nông thôn, rừng núi và đồng bằng, đặc biệt chú ý các vùng chiến lược quan trọng, các vùng nông thôn đông dân, các vùng xung yếu bao vây các đô thị, và các vùng có đường hành lang vận chuyển của ta”.

Căn cứ vào tình hình cụ thể hiện nay ở các vùng, trong công tác nông thôn sắp tới, hướng chỉ đạo tích cực nhất của ta để thực hiện nhiệm vụ trên là *phải kiên quyết tập trung đúng mức sức chỉ đạo làm cho tình hình vùng địch kìm, vùng tranh chấp chuyển biến mạnh, đặc biệt chú ý các vùng có vị trí chiến lược và xung yếu* (như Trung ương đã nêu) đồng thời ra sức giữ vững củng cố và mở rộng vùng giải phóng và căn cứ, cần tiếp tục khắc phục tình trạng chỉ loay hoay ở vùng giải phóng và căn cứ, không bung ra vùng yếu nhưng cũng đề phòng trong khi chú ý vùng yếu thì lại lơ là vùng giải phóng. Đây là hướng chỉ đạo chung, từng địa phương cần căn cứ vào tình hình cụ thể của mình để thực hiện cho thích hợp.

Nghị quyết Trung ương Cục đầu năm 1966, các chỉ thị về công tác ba vùng, xây dựng chi bộ vùng giải phóng, đẩy mạnh công tác vùng yếu ở nông thôn đến nay căn bản vẫn phù hợp. Chúng ta cần ra sức tiếp tục thực hiện đi sâu chỉ đạo hơn nữa từng bước tiến hành sơ kết, tổng kết, tập huấn cho cán bộ để đẩy mạnh phong trào.

Dưới đây, chỉ nhấn mạnh và bổ sung thêm một số vấn đề cần nắm vững trong chỉ đạo công tác nông thôn sắp tới.

1. Đối với vùng giải phóng

Từ khi địch chuyển sang chiến tranh cục bộ, nhất là sau khi chúng thấy không thể thắng ta đơn thuần bằng quân sự thì quyết tâm thủ đoạn và mức độ đánh phá của địch đối với vùng giải phóng của ta ngày càng tăng vọt. Cuộc chiến đấu giữa địch và ta để giành và giữ vùng giải phóng tuy mức độ từng nơi nhiều ít khác nhau nhưng nhìn chung đã diễn ra rất quyết liệt, tình hình vùng giải phóng ở trong một trạng thái lực lượng bị xáo trộn, đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng ngày càng căng thẳng trước

sự đánh phá ác liệt và toàn diện của địch. Tình hình đó đòi hỏi chỉ đạo của ta không những phải có quyết tâm lớn mà còn phải làm cho công tác của ta ở vùng giải phóng chuyển biến kịp và thích ứng với những đặc điểm mới đã xuất hiện.

a) Phải chuẩn bị đầy đủ về mọi mặt tư tưởng, tổ chức, lực lượng để *chiến đấu triệt để bằng cả vũ trang, chính trị, binh vận* nhằm đánh bại mọi âm mưu bình định đánh phá của địch, bảo vệ quyền lợi ruộng đất và quyền làm chủ của nông dân lao động.

Phải nắm vững phương châm chính trị kết hợp vũ trang, triệt để vận dụng ba mũi giáp công trong chống, đánh địch. Vũ trang, chính trị, binh vận đều phải triệt để, không thể làm lửng chừng, đồng thời phải kết hợp thật chặt, phải vận dụng linh hoạt, phù hợp và nâng lên cho kịp với đặc điểm tình hình. Phải ra sức phát động đông đảo quần chúng tham gia chiến đấu vũ trang dưới nhiều mức độ, trên cơ sở đó đẩy mạnh xây dựng du kích xã ấp, chủ yếu là ấp, tích cực xây dựng xã chiến đấu, đặc biệt chú trọng xây dựng củng cố cơ sở, công sự chiến đấu (địch coi việc đánh phá công sự, hầm hố của ta là một mục tiêu đánh phá quan trọng), đẩy mạnh bắn máy bay, phát triển hầm hố chống phi pháo, điều chủ chốt là chi bộ phải lãnh đạo phong trào nhân dân du kích chiến tranh, thực sự chỉ đạo du kích dân quân, không ngừng rút kinh nghiệm, cải tiến và nâng cao việc xây dựng và chiến đấu của du kích dân quân, của phong trào chiến tranh nhân dân ở địa phương. Các đơn vị bộ đội địa phương cần có kế hoạch tích cực trong việc phối hợp, hỗ trợ và hướng dẫn, giúp đỡ du kích và nhân dân chống địch càn quét đánh phá.

Đi đôi với đẩy mạnh vũ trang, phải phát huy hết mức tấn công chính trị và binh vận để đánh bại âm mưu của địch một cách triệt để toàn diện hơn, vừa diệt sinh lực địch, vừa giữ được dân được đất, giữ thế hợp pháp cho quần chúng và hạn chế sự thiệt hại về tính mạng tài sản của nhân dân đến mức thấp nhất. Tấn công chính trị binh vận phải có nhiều kiểu cách linh hoạt phù hợp hơn nhưng tinh thần là phải triệt để, quyết liệt, không thể chập chờn,

hữu khuynh. Phải chuẩn bị đầy đủ về tư tưởng, tổ chức, chỉ đạo để chủ động đối phó với địch. Phải tùy tình hình diễn biến cụ thể từng nơi, từng lúc mà khi thì lãnh đạo quần chúng đấu tranh tại chỗ, khi thì kéo ra quận ra đồn bốt, đấu tranh chính trị và làm công tác binh vận chống địch càn quét, gom xức dân, có khi quá gắng quần chúng chịu không nổi thì bố trí tổ chức, chỉ đạo đi theo để nắm và lãnh đạo số quần chúng bị gom xức đẩy mạnh đấu tranh chống các âm mưu của địch.

Chú ý tăng cường công tác an ninh, chủ yếu là thường xuyên nâng cao tinh thần cảnh giác của nhân dân bằng cách làm cho nhân dân thấy rõ các âm mưu thủ đoạn gián điệp, tác động tinh thần, chiêu hồi chiêu hàng của địch, trên cơ sở đó đẩy mạnh phong trào phòng gian bảo mật, tích cực chống chiêu hồi chiêu hàng, chiến tranh tâm lý, gián điệp của địch. Các cấp cần tăng cường chỉ đạo công tác an ninh nhằm làm cho nó trở thành công cụ sắc bén của Đảng để đánh trúng địch, làm cho nội bộ quần chúng ngày càng thuần khiết và đoàn kết.

b) Chỉ đạo chiến đấu phải gắn liền với *chỉ đạo sản xuất*. Thực tế vừa qua ở nhiều nơi đã xác minh thêm chỉ có trên cơ sở bảo vệ và đẩy mạnh sản xuất mới giữ được dân, mới đẩy mạnh được chiến đấu và ngược lại có đẩy mạnh chiến đấu mới bảo vệ và đẩy mạnh được sản xuất. Cần nhận rõ hiện nay, bảo vệ và đẩy mạnh sản xuất là biện pháp chủ yếu để bồi dưỡng sức dân, bồi dưỡng tiềm lực chiến tranh của ta.

Nội dung công tác lãnh đạo sản xuất đã có chỉ thị. Ở đây chỉ nhắc các địa phương và các ngành có liên quan phải chú ý xuất phát từ đặc điểm tình hình vùng giải phóng như đã nói trên để lãnh đạo tổ chức, hướng dẫn quần chúng tiến hành việc đẩy mạnh sản xuất và bảo vệ sản xuất cho thích hợp. Phải lãnh đạo sản xuất như lãnh đạo chiến đấu, vừa sản xuất vừa chiến đấu, chiến đấu hoá sản xuất, khi cần thì phải tổ chức chiến đấu để sản xuất và bảo vệ sản xuất. Trong điều kiện nông thôn bị xáo trộn thường xuyên, phải chú ý vấn đề sử dụng, bố trí, tổ chức lực lượng lao động cho hợp lý, phải động

viên cán bộ, bộ đội, nhân viên cơ quan tham gia để góp phần giải quyết khó khăn cho quần chúng. Cố gắng động viên quần chúng giúp đỡ lẫn nhau giải quyết các vấn đề giống má, phương tiện sản xuất, sức kéo và các khó khăn khác trong sản xuất, từng bước hướng dẫn cho quần chúng cải tiến kỹ thuật, tùy theo điều kiện từng nơi mà vận động quần chúng thâm canh tăng năng suất, tăng vụ, mở rộng diện tích trồng lúa trồng màu, phát triển chăn nuôi và nghề thủ công. Hướng dẫn vận động nhân dân tiết kiệm tiêu dùng, đặc biệt phát động một phong trào đấu tranh mạnh mẽ chống dịch rải chất độc hoá học, phá hoại mùa màng, cướp thóc lúa, gia súc, v.v. để hạn chế sự thiệt hại, bảo đảm dự trữ cho kháng chiến lâu dài.

Ra sức duy trì, khôi phục và phát triển các *công tác y tế, giáo dục và văn hoá* ở vùng giải phóng. Hình thức tổ chức phải phù hợp với tình hình bom đạn ác liệt và thường xuyên xáo trộn ở vùng giải phóng. Việc này vừa là một yêu cầu về bồi dưỡng sức dân, nâng cao trình độ của dân, vừa có một ý nghĩa chính trị, động viên lớn. Đặc biệt chú ý giải quyết việc chữa bệnh cho nhân dân và cứu chữa kịp thời những người bị thương, phổ biến hướng dẫn rộng rãi cho quần chúng cách phòng độc, cách cứu chữa khi bị bom đạn, v.v..

c) Để bảo đảm vừa chiến đấu vừa sản xuất trong tình hình rất quyết liệt, vấn đề mấu chốt hiện nay là phải ra sức *tăng cường công tác dân vận*, phải hết sức giúp đỡ, hướng dẫn cho chi bộ làm tốt hơn nữa công tác dân vận.

Phải thường xuyên giáo dục phát động tư tưởng quần chúng, yêu cầu nội dung giáo dục nói chung như đã nói ở trên nhưng đối với vùng giải phóng phải gắn liền việc nâng cao lòng yêu nước, ý thức giai cấp với việc xây dựng, nâng cao ý thức làm chủ, qua đó để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý chí chiến đấu, vượt qua mọi khó khăn gian khổ, tích cực tham gia đấu tranh vũ trang, đấu tranh chính trị và mọi công tác cách mạng, đẩy mạnh sản xuất, sẵn sàng chiến đấu với địch trong mọi trường hợp để giữ vững thành quả cách mạng, bảo vệ quyền lợi ruộng đất và quyền làm chủ nông thôn, đồng thời hăng hái đóng góp sức người sức của cho kháng chiến.

Toàn bộ công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng ở vùng giải phóng phải xoáy vào một chủ đề tư tưởng là: đoàn kết sản xuất chiến đấu chống Mỹ, cứu nước. Nội dung sinh hoạt của các đoàn thể quần chúng cũng xoáy vào xung quanh chủ đề tư tưởng này. Mục đích của việc tuyên truyền giáo dục chính trị ở vùng giải phóng hiện nay là phải đi tới động viên được một tinh thần chiến đấu triệt để, một quyết tâm cách mạng thật cao từ trong Đảng ra ngoài quần chúng, thể hiện ra ở chỗ cán bộ quyết bám dân, dân quyết bám đất, du kích dựa vào dân quyết bám địch mà đánh, toàn dân đoàn kết vừa chiến đấu vừa sản xuất.

Củng cố các đoàn thể quần chúng là một vấn đề cấp bách hiện nay ở vùng giải phóng. Cần ra sức khắc phục tình trạng tổ chức xộc xệch sinh hoạt lỏng lẻo hiện nay của các đoàn thể ở xã, ấp. Thực tế nhiều nơi đã chứng minh không phải quần chúng không muốn vào tổ chức hoặc ngán sợ tình hình địch đánh phá mà không dám vào tổ chức. Vấn đề là phải có hình thức tổ chức, hình thức sinh hoạt như thế nào cho phù hợp với tình hình nông thôn thường xuyên bị xáo trộn, bom đạn ác liệt, với sự thay đổi trong cách làm ăn, sinh hoạt của quần chúng. Tổ chức quần chúng cũng như giáo dục quần chúng đều phải gắn liền với đời sống sinh hoạt và chiến đấu của quần chúng, làm sao để bất cứ tình hình nào cũng bám chặt, nắm chặt được quần chúng, không bị tróc ra khỏi quần chúng, nếu bị phân tán xáo trộn thì quần chúng đi đến đâu bám theo đến đấy để tổ chức và lãnh đạo quần chúng. Trong tình hình địch đánh phá ác liệt, không thể đòi hỏi một sự ổn định như tình hình bình thường, trái lại chỉ có làm như trên thì mới hạn chế được những tác hại của sự xáo trộn do địch gây ra.

Chú ý tiếp tục bồi dưỡng quan điểm, đường lối quần chúng cho cán bộ, nhất là cán bộ xã ấp. Vừa qua các địa phương đều có một số điển hình tốt về vận động tổ chức quần chúng, cần phát huy và rút kinh nghiệm kịp thời, nhất là bằng các lớp tập huấn.

Trong công tác nông thôn, phải hết sức chú trọng khối đoàn kết nông dân lao động, triệt để chấp hành đường lối giai cấp của Đảng ở

nông thôn, giải phóng thêm đến đâu thì hành chính sách ruộng đất ngay.

2. Đối với vùng địch kìm kẹp và vùng tranh chấp

Vùng địch còn kìm kẹp và vùng tranh chấp hiện phần lớn là vùng đông dân, nằm vào các địa bàn chiến lược quan trọng, quanh đô thị, cho nên tình hình ở đây phát triển như thế nào đều có ảnh hưởng trực tiếp đến quyết tâm chiến lược sắp tới của ta. Vì vậy, sắp tới, ta phải kiên quyết hơn nữa, tập trung đúng mức sức chỉ đạo nhằm làm chuyển biến mạnh phong trào ở các vùng này.

Yêu cầu, phương hướng, nội dung chủ yếu của công tác vùng địch kìm và vùng tranh chấp, Trung ương Cục đã có nghị quyết, chỉ thị cụ thể. Các nơi đã có cố gắng và thu một số kết quả trong việc thực hiện. Nhưng đó chỉ là chuyển biến bước đầu về nhận thức và trên một số điểm có tính chất điển hình. Cần có quyết tâm cao hơn, tập trung sức chỉ đạo hơn, đồng thời phải đi sâu hơn nữa vào việc chỉ đạo thực hiện, trước mắt là kịp thời sơ kết rút kinh nghiệm những nơi đang làm và có kế hoạch cụ thể tích cực triển khai công tác nhằm đẩy phong trào lên một bước rõ rệt. Cần chú ý mấy vấn đề sau đây:

a) Do vị trí quan trọng của nó nên ở các vùng này, hiện nay và sắp tới, địch còn tập trung lực lượng, phương tiện và sẽ không từ thủ đoạn nào để cố giữ, không cho chúng ta giành lại. Việc ta chuyển phong trào lên ở đây sẽ gặp sự phản ứng quyết liệt của địch. Ta cần thấy trước để không chủ quan, đơn giản. Nhưng mặt chủ yếu nhất là phải khẳng định ta đang có những khả năng, thuận lợi rất cơ bản để chuyển phong trào các vùng này lên mạnh và xu hướng chung là khả năng thuận lợi này đang ngày càng tăng lên chứ không giảm đi. Phải làm cho các cấp nhất là các chi bộ, cán bộ, chiến sĩ công tác ở vùng này thấy rõ tình hình trên, cách tốt nhất là lấy ngay thực tế địa phương để chứng minh. Trên cơ sở đó mà xây dựng một quyết tâm thật cao, một tinh thần triệt để tấn công địch, khắc phục mọi khuynh hướng do dự chập chờn co thủ trước việc đánh phá ồ ạt của địch. Phải không ngừng bồi dưỡng,

củng cố quyết tâm này cho các cấp, cho cán bộ, chiến sĩ công tác ở vùng địch kìm kẹp và vùng tranh chấp, coi đó là điều kiện tiên quyết để làm cho phong trào sắp tới chuyển biến mạnh.

Quyết tâm đó phải thể hiện trong việc ra sức thực hiện hướng phấn đấu chung của ta trong việc chuyển phong trào vùng địch kìm kẹp và vùng tranh chấp là: đưa vùng kìm kẹp lên vùng tranh chấp, vùng tranh chấp yếu lên vùng tranh chấp mạnh, vùng tranh chấp mạnh lên vùng làm chủ hoặc vùng giải phóng, làm chủ và giải phóng đến đâu phải giữ, củng cố quyền làm chủ của nhân dân đến đấy. Hướng phấn đấu trên đây đối với tất cả các vùng kìm kẹp và vùng tranh chấp, không loại trừ vùng nào, kể cả vùng đô thị, quanh căn cứ lớn, các vùng có vị trí chiến lược. Cũng không phải đưa một bước rồi dừng lại mà phải liên tục đưa phong trào lên, khi có điều kiện có thể đưa phong trào lên một bước nhảy vọt.

b) Đi đôi với một tinh thần triệt để tấn công, trong chỉ đạo thực hiện phải rất thực tế, phải theo sát tình hình diễn biến, nắm được đặc điểm từng vùng, đặc biệt là đánh giá đúng so sánh lực lượng ta địch cụ thể từng vùng để đề ra yêu cầu mức độ, vận dụng phương châm phương thức đưa phong trào lên cho phù hợp. Đáng chú ý hiện nay là đối với vùng tranh chấp và vùng có vị trí chiến lược, quanh đô thị căn cứ lớn của Mỹ.

- Đặc điểm của vùng *tranh chấp* là so sánh lực lượng giữa ta và địch ở trong thế giằng co nhau dưới nhiều mức độ và so sánh lực lượng ta địch không đứng yên một chỗ mà luôn luôn diễn biến. Hiện nay, vùng tranh chấp chiếm một diện tương đối rộng, dân tập trung đông, việc bình định nắm dân của địch trong thực tế cũng tập trung ở đây. Vì vậy, ta phải có cố gắng lớn quyết đưa phong trào các vùng này lên. Yêu cầu chung của ta ở đây là một mặt đánh bại kế hoạch bình định của địch, không cho chúng đẩy lùi ta, mặt khác phải tranh thủ đưa phong trào lên theo phương hướng khởi nghĩa từng phần, mở rộng và củng cố quyền làm chủ của ta. Công tác của ta ở đây vừa chống địch, vừa xây dựng, vừa đẩy phong trào lên lại vừa phải giữ dân, v.v. do đó tính chất của nó rất phức tạp.

Muốn bảo đảm yêu cầu trên, chỉ đạo của ta phải sát với tình hình từng lúc từng nơi để hướng dẫn cho dưới chuyển phong trào lên cho đúng hướng, tránh chệch choạc.

Cần thấy rõ ở các vùng này địch tuy làm ô ạt nhưng nhược điểm, sơ hở rất nhiều, nhất là việc Mỹ đẩy quân nguy xuống làm công việc bình định đang làm cho mâu thuẫn trong nội bộ chúng phát triển sâu sắc thêm. Cho nên để đánh bại âm mưu của địch và đưa phong trào vùng tranh chấp lên, việc triệt để vận dụng ba mũi giáp công có ý nghĩa và có khả năng lớn. Phải vừa đẩy mạnh đấu tranh vũ trang, vừa hết sức tranh thủ phát huy khả năng của đấu tranh chính trị và binh vận. Yêu cầu là phải làm cho ba mũi giáp công ở đây tiến lên thành *cao trào*. Nếu làm khéo thì có nơi có thể xuất hiện tình hình trong khi địch tiến hành bình định mà ta lại phát động được một phong trào quần chúng nổi dậy khởi nghĩa cùng với một bộ phận của binh lính nguy diệt bọn ác ôn bình định, giành lại quyền làm chủ dưới nhiều mức độ.

Để chuyển phong trào lên, vai trò chủ yếu quyết định nhất vẫn là lực lượng cách mạng tại chỗ, do đó ta phải khẩn trương củng cố phát triển thực lực chính trị vũ trang ở đây. Nhưng một mặt khác cũng phải thấy ở các vùng này ta có khả năng và cần phải tích cực sử dụng lực lượng vũ trang bên ngoài hỗ trợ và phối hợp đặc lực với lực lượng và quần chúng tại chỗ.

- Đối với các vùng *có vị trí chiến lược, vùng quanh đô thị căn cứ lớn*, cần xác định phương hướng của ta là phải đưa phong trào tiến lên làm chủ, đương nhiên tùy tình hình từng nơi để đưa lên từng bước cho thích hợp. Làm chủ ở đây cũng phải phấn đấu để củng cố, nâng lên đạt tới một nội dung triệt để. Nhưng do tính chất chiến lược trọng yếu của nó nên ở các vùng này, hình thức kiểu cách làm chủ không thể giống như hình thức kiểu cách làm chủ ở vùng giải phóng sâu. Vẫn phải nắm vững ba mũi giáp công nhưng vũ trang cũng phải có kiểu cách khác, không thể ô ạt như ở vùng giải phóng sâu, đặc biệt phải đẩy mạnh một mức hai mũi chính trị và binh vận, triệt để tận dụng khả năng của đấu tranh chính trị, binh vận

để giữ vững và đưa phong trào tiến lên, giữ thế hợp pháp cho quần chúng (hợp pháp có đấu tranh) để bảo đảm giằng co lâu dài với địch, vấn đề xây dựng thực lực cách mạng, bảo tồn và che giấu lực lượng ở đây có một ý nghĩa rất quan trọng đối với yêu cầu trước mắt cũng như lâu dài.

c) Phải ra sức tăng cường việc chỉ đạo và tổ chức việc thực hiện. Quyết tâm của chỉ đạo hiện nay cụ thể là phải thể hiện trong vấn đề này, nếu không thì không thể làm chuyển biến được tình hình. Mấy việc cần chú ý nhất:

Tích cực tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ vùng địch kìm kẹp và vùng tranh chấp, chú ý tăng số lượng, chủ yếu là tăng cường bồi dưỡng: nâng cao quyết tâm, ý thức trách nhiệm đi đôi với bồi dưỡng, nắm vững phương hướng yêu cầu phương châm phương thức công tác ở vùng địch kìm kẹp và vùng tranh chấp, nhất là đường lối và phương pháp công tác quần chúng để đưa phong trào và lực lượng cách mạng tại chỗ lên.

Phải có kế hoạch bố trí, sử dụng, huấn luyện cho các đơn vị bộ đội địa phương làm tốt hơn nữa vai trò đòn xeo thúc đẩy phong trào vùng địch kìm kẹp và vùng tranh chấp như đã nêu rõ trong phần quân sự của Nghị quyết này và trong chỉ thị vùng yếu. Chú ý rút kinh nghiệm về việc đưa lực lượng thọc sâu bám trụ bung ra chiến đấu và công tác để nâng lên cho phù hợp với tình hình đánh phá của địch và phổ biến hướng dẫn rộng cho các nơi.

Phải đi sâu phân loại các xã ấp vùng địch kìm và vùng tranh chấp để có hướng chỉ đạo cụ thể hơn, mỗi cấp phải theo dõi chặt mỗi loại một vài xã ấp, thường xuyên sơ kết tổng kết rút kinh nghiệm. Vấn đề bây giờ không phải chỉ là giải quyết yêu cầu, phương châm mà phải đi vào phương thức biện pháp cụ thể.

Cách đưa phong trào lên phải vừa thường xuyên vừa có từng đợt, làm từng mảng, giữa địa phương này với địa phương kia phối hợp với nhau, có cả hoạt động quân sự chính trị binh vận, kết hợp nông thôn đô thị, phải chú ý tạo ra một thế chung để từng nơi chuyển lên, đồng thời từng địa phương cũng phải khẩn trương

xây dựng thực lực để kịp thời khai thác ảnh hưởng của những thắng lợi chung về quân sự, chính trị của ta.

E- Xây dựng Đảng

Điều kiện bảo đảm cho việc hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ công tác nói trên trong bất cứ tình huống nào là phải hết sức chú ý tăng cường việc xây dựng Đảng về tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Vừa qua, công tác xây dựng Đảng của ta đã có nhiều cố gắng và ưu điểm, do đó đã góp phần tích cực làm cho đảng bộ ta lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thu được thắng lợi liên tiếp và hết sức to lớn. Nhưng cũng còn nhiều nhược điểm, khuyết điểm và so với yêu cầu nhiệm vụ sắp tới, còn nhiều mặt chưa theo kịp. Tình hình đó đòi hỏi ta không phải một cố gắng bình thường mà một cố gắng cao hơn, lớn hơn trong việc tăng cường xây dựng Đảng về các mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức sắp tới.

1. Trước hết phải ra sức tăng cường xây dựng Đảng về tư tưởng và chính trị

Tuyệt đại bộ phận cán bộ, đảng viên của ta trải qua thử thách ác liệt trong cuộc chiến đấu chống lại chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ một lần nữa đã biểu lộ lòng trung thành vô hạn của mình đối với lợi ích của Đảng, của giai cấp và của dân tộc, kiên cường bất khuất trước kẻ thù, tích cực hoàn thành mọi nhiệm vụ của Đảng giao. Đó là mặt chủ yếu của cán bộ, đảng viên ta. Nhưng bên cạnh ưu điểm căn bản trên, trong tình hình cuộc chiến đấu càng gần thắng lợi càng ác liệt và phức tạp đi đôi với những thử đoạn chiến tranh tâm lý, chiêu hồi chiêu hàng sâu rộng của địch thì từng nơi, từng lúc, trong từng bộ phận cán bộ, đảng viên đã bộc lộ dưới nhiều mức độ khác nhau những biểu hiện tiêu cực trong tư tưởng cũng như trong tác phong công tác và sinh hoạt, phổ biến nhất là ngán lâu dài ác liệt, hoài nghi khả năng giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn, ngại hy sinh gian khổ, cầu an cố thủ, vừa hủu khuynh vừa thiếu cảnh giác đối với địch, chưa thật sự tin và dựa vào quần chúng, v.v. chúng ta phải thấy hết mặt ưu điểm của

cán bộ, đảng viên để ra sức phát huy bồi dưỡng, đồng thời cần thấy rõ các nhược điểm, khuyết điểm để có kế hoạch tích cực khắc phục.

Trước tình hình trên, để làm cho tất cả cán bộ, đảng viên của ta sắp tới đáp ứng được mọi nhiệm vụ của Đảng giao trong bất cứ tình huống nào, công tác tư tưởng trong Đảng phải đạt được yêu cầu xây dựng tư tưởng lâu dài, đồng thời động viên được nỗ lực vượt bậc của toàn thể cán bộ, đảng viên để vươn lên hoàn thành quyết tâm chiến lược của Đảng, làm cho mọi người có *quyết tâm chiến đấu cao để giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn hoặc trong tình huống chiến tranh kéo dài*.

Muốn vậy, phải làm cho công tác tư tưởng của Đảng quán triệt đầy đủ, sâu sắc hơn nữa nội dung giáo dục cơ bản mà Trung ương đã đề ra là: *“bồi dưỡng và nâng cao lập trường giai cấp công nhân cho cán bộ, đảng viên, kết hợp chặt chẽ ý thức giai cấp với tình thân yêu nước, đồng thời nâng cao tinh thần quốc tế vô sản”*. Đồng thời phải tăng cường hơn nữa việc giáo dục tình hình nhiệm vụ, đặc biệt phải tiến hành một cuộc động viên chính trị sâu rộng trong Đảng để làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên *thấm nhuần quyết tâm chiến lược* của Trung ương, phải bảo đảm truyền cho được quyết tâm của Trung ương xuống tận mỗi người cán bộ, đảng viên.

Trên cơ sở tăng cường giáo dục cơ bản đi đôi với đẩy mạnh giáo dục tình hình nhiệm vụ, đường lối chính sách của Đảng cho cán bộ, đảng viên, làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên tăng thêm lòng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng và sự tất thắng của cách mạng, khắc phục mọi khó khăn, chịu đựng mọi gian khổ hy sinh, giữ vững ý thức tổ chức và kỷ luật, quyết tâm hoàn thành tốt bất cứ nhiệm vụ nào mà Đảng giao cho. Đồng thời ra sức khắc phục mọi tư tưởng tiêu cực, ngán lâu dài ác liệt, ngại hy sinh gian khổ, hữu khuynh cơ thủ, khắc phục tác phong quan liêu mệnh lệnh, xa rời quần chúng, hời hợt trong công tác cũng như những tác phong sinh hoạt trái với đạo đức người cộng sản. Hoàn cảnh chiến đấu càng ác liệt đòi hỏi ta càng phải chăm lo giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng.

Để bảo đảm được yêu cầu nội dung trên đây, các cấp phải chỉ đạo chặt chẽ hơn nữa công tác tư tưởng, cấp uỷ phải trực tiếp nắm công tác tư tưởng, tránh tình trạng khoán trắng cho ngành tuyên huấn. Phải làm cho công tác tư tưởng của Đảng được sâu sát, nhạy bén và kịp thời hơn. Phải kết hợp chặt việc giáo dục cơ bản với động viên nhiệm vụ trước mắt, việc giáo dục tình hình nhiệm vụ chung với giáo dục tình hình và công tác của từng vùng, từng địa phương, từng loại quân, từng đơn vị.

2. Xây dựng về tổ chức

a) Đẩy mạnh việc phát triển đảng trong tất cả các vùng, các lực lượng vũ trang, chú ý vùng nông thôn yếu và đô thị, các vùng tôn giáo, dân tộc. Ở đô thị, đặc biệt chú ý phát triển trong công nhân lao động, trong học sinh, các cơ sở xí nghiệp, xóm lao động. Việc phát triển đảng phải quán triệt quan điểm giai cấp, chú trọng chất lượng, phải quán triệt phương hướng quyết tâm sắp tới của Đảng.

Phải thẩm tra kỹ trước khi phát triển, phát triển phải đi đôi với bồi dưỡng, nâng cao chất lượng của đảng viên. Sắp tới, để tăng cường giáo dục một cách có hệ thống cho đảng viên, phải biên soạn chương trình huấn luyện thống nhất cho đảng viên nhằm bồi dưỡng lập trường tư tưởng, phương pháp công tác quần chúng và phương pháp lãnh đạo cho đảng viên. Tỉnh, huyện phải mở lớp huấn luyện bồi dưỡng cho đảng viên.

b) Sắp tới, phải ra sức tăng cường hơn nữa công tác xây dựng chi bộ. Đối với vùng giải phóng, đẩy mạnh việc thực hiện chỉ thị xây dựng chi bộ vùng giải phóng, chú ý làm tốt việc sơ kết rút kinh nghiệm các nơi đang làm để triển khai thêm một bước, tiếp tục đi sâu chỉ đạo để nâng lên. Phải nắm vững hiện nay việc xây dựng chi bộ của ta trước hết là nhằm làm cho chi bộ ngày càng gắn liền với sản xuất và chiến đấu, bám chặt lấy quần chúng trong bất cứ mọi tình huống.

Năm nay, đặc biệt chú ý tăng cường xây dựng chi bộ ở đô thị, vùng nông thôn yếu. Trước mắt, cần nghiên cứu đề ra kế hoạch cụ

thể về xây dựng chi bộ ở đô thị và vùng nông thôn yếu, kể cả đồn điền như đối với vùng giải phóng.

c) Tích cực kiện toàn cơ quan lãnh đạo các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sắp tới. Kiện toàn cấp uỷ phải nhằm cả số lượng và chất lượng, nhưng chú ý chất lượng. Cần đưa những cán bộ vững vàng, trung thành, có năng lực và kinh nghiệm đã được rèn luyện, thử thách trong chiến đấu giữ những trách nhiệm chủ chốt ở các cấp. Chú ý hơn nữa thành phần công nhân, lao động, lớp nghèo ở thành thị và đồn điền, thành phần phụ nữ, dân tộc. Chú ý cả thành phần mới và số cũ lâu năm. Phải chú ý cải tiến lề lối làm việc, thực hiện phân công hợp lý trong cấp uỷ nhằm bảo đảm nguyên tắc tập thể dân chủ, bảo đảm việc lãnh đạo phong trào vừa sâu sát vừa toàn diện, vừa nắm chặt ngành vừa nắm chặt địa phương, nhất là những ngành và địa phương quan trọng. Trung ương Cục và khu phải có bộ phận kiểm tra, phải nắm một số trọng điểm.

Trong tình hình hiện nay, phải chú trọng kiện toàn cấp huyện. Tuỳ theo tình hình từng nơi mà tăng cường số lượng thích đáng, nơi chưa cần thiết thì không tổ chức nhiều ban ngành kênh cang, vấn đề quan trọng là giúp cho cấp huyện đi sát xã, có chủ trương kế hoạch và tổ chức thực hiện việc hướng dẫn, giúp đỡ cho xã thực hiện nghị quyết của tỉnh một cách tốt nhất, làm cho phong trào trong xã tiến mạnh.

Cần kiện toàn các ban chuyên môn các cấp nhằm vừa nâng cao hiệu suất công tác vừa bảo đảm bộ máy gọn nhẹ, thích hợp với hoàn cảnh chiến đấu. Mạnh dạn bổ sung các đồng chí có năng lực cho các ngành đang còn yếu. Đồng thời, cần đến đâu tổ chức đến đấy, không nên phình bộ máy ra không cần thiết. Cần tăng cường sự chỉ đạo của cấp uỷ đối với ngành chuyên môn, làm cho công tác của các ngành chuyên môn đi sát và phục vụ đắc lực hơn nữa nhiệm vụ chủ trương do cấp uỷ đề ra, phát huy hơn nữa vai trò của các ngành chuyên môn trong việc đóng góp vào sự lãnh đạo chung của cấp uỷ đồng thời giúp đỡ cho các ngành chuyên môn đẩy mạnh công tác của ngành mình và góp phần tích cực vào phong trào

chung. Chú ý tăng cường sự chỉ đạo quân sự của cấp uỷ, ra sức cải tiến quan hệ làm việc giữa cấp uỷ và hệ thống quân sự như đã nêu rõ ở phần quân sự.

d) Tăng cường hơn nữa công tác cán bộ.

Nghị quyết Trung ương Cục lần thứ tư (đầu năm 1966) đã phân tích tình hình cán bộ của ta và đề ra phương hướng yêu cầu đẩy mạnh công tác cán bộ của Đảng. Vừa qua, chúng ta đã có một số cố gắng trong việc thực hiện nhưng nhìn chung công tác cán bộ chưa theo kịp yêu cầu và nhiệm vụ. Sắp tới, tất cả các cấp các ngành phải thật sự quan tâm đến vấn đề này hơn nữa.

Trước hết là phải ra sức đẩy mạnh công tác giáo dục bồi dưỡng cho cán bộ. Phương châm giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ là gắn chặt lý luận với thực tế, với đường lối phương châm chính sách của Đảng để nâng cao tính tích cực, chủ động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên. Ngoài việc đẩy mạnh học tập bồi dưỡng thường xuyên trong công tác, cố gắng mở trường lớp ở các cấp, nếu khó khăn cũng mở những lớp ngắn ngày, ít người. Tuyên huấn Trung ương Cục nghiên cứu chương trình tài liệu cho các lớp và cho việc học tập tại chỗ. Cấp nào mở lớp thì cấp uỷ đó phải trực tiếp chỉ đạo, các đồng chí cấp uỷ đi giảng bài. Chương trình tài liệu phải cho thiết thực. Chú ý nâng cao chất lượng tờ nội san của Đảng.

Ra sức chăm lo đời sống và sức khoẻ của cán bộ. Các cấp uỷ phải có kế hoạch chu đáo trong việc bảo vệ cán bộ để cố gắng giảm bớt tổn thất. Phải cố gắng cải tiến chế độ làm việc, nghỉ ngơi, thuốc men của cán bộ. Phải quan tâm giải quyết tốt vấn đề tù chính trị.

Tích cực thực hiện chính sách đào tạo, đề bạt cán bộ của Đảng. Phải quán triệt đường lối giai cấp của Đảng trong chính sách đào tạo đề bạt cán bộ, việc đào tạo, đề bạt cán bộ phải mạnh dạn, phải lấy tư tưởng, chính trị, lòng trung thành đối với Đảng, năng lực hoàn thành nhiệm vụ của Đảng làm tiêu chuẩn chủ yếu, tránh thành kiến hẹp hòi, mạnh dạn đề bạt phụ nữ, dân tộc. Phải có kế hoạch đào tạo cán bộ một cách toàn diện, vừa thấy yêu cầu trước mắt vừa nhìn đến yêu cầu lâu dài, đối với các loại cán bộ phải thấy

hết ưu điểm đồng thời cũng thấy rõ nhược điểm để có kế hoạch phát huy cho phù hợp. Các cấp phải xem xét lại việc phân công cán bộ cho hợp lý. Sắp tới, cần tiến hành việc xác định vấn đề cấp bậc trong cán bộ.

e) Đi đôi với việc xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức, phải hết sức chú ý bảo vệ nội bộ đảng, tăng cường giáo dục ý thức cảnh giác trong cán bộ, đảng viên, nghiêm chỉnh chấp hành nội quy bảo vệ, nguyên tắc kết nạp, đẩy mạnh công tác phòng gian bảo mật, chống địch chiêu hồi chiêu hàng trong cán bộ ta.

f) Để làm tốt các công tác trên đây, các cấp uỷ phải tăng cường chỉ đạo công tác tổ chức, thường vụ phải phân công đồng chí trực tiếp phụ trách, Ban Tổ chức các cấp cần được tăng cường để đủ sức giúp cấp uỷ trong công tác xây dựng đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.28, tr.485, 502-559.

**BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN
TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM**

Tháng 1 năm 1968*

(Trích)

.....

Điểm này, trước hết tôi nói đến tổng công kích, tổng khởi nghĩa. Đây là chủ trương ta đề ra một nhiệm vụ mới, Trung ương ta đề ra rồi, nhưng thời cơ lúc nào thôi. Mấy năm nay, đánh giặc đều theo hướng đó, không phải bây giờ đâu. Mấy năm nay các vùng đô thị đều bố trí lực lượng để chiếm dần dần. Hai, ba năm rồi, từng bước một lấn xuống đô thị. Đó là hướng chiến lược chung.

Cho nên ta đã làm chủ từng vùng trong đô thị. Mùa mưa vừa rồi, ta đã đánh hơn 40 thị trấn, thị xã lớn nhỏ. Đó là chuyện mới, ta đánh vào Huế và nhiều thị trấn khác. Tình hình xưa nay, ta đã chuyển hướng như vậy từng bước để tiến lên.

Trước hết, ta quan niệm tổng công kích, tổng khởi nghĩa như thế nào, những tiền đề gì đặt cho ta làm chuyện này?

* Bài gõ băng ghi âm, lưu hồ sơ Văn kiện Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá III, chưa được đồng chí Lê Duẩn xem lại (BT).

Chúng ta cho tổng công kích, tổng khởi nghĩa là một quan niệm mới. Ta có khởi nghĩa từng phần tiến lên, phấn đấu từ du kích chiến tranh nhân dân tiến lên đấu tranh quân sự, chính trị song song, tiến lên tổng công kích, tổng khởi nghĩa. Đó là lôgic của sự phát triển ba vùng chiến lược, đó là một sự bố trí lực lượng về chiến lược của ta như vậy, một lôgic của chiến lược ta như vậy.

Ở đây nói tổng công kích thì dễ hiểu, nhưng tổng khởi nghĩa thì như thế nào? Khi quân sự tiến lên mạnh thì dễ hiểu, mấy năm nay ta đã tiến công, vì ta có sức mạnh nhiều mặt hơn nữa thì ta tổng công kích được. Như năm ngoái, ta đã làm một phần, ta giải phóng đường số 4 ở Mỹ Tho, ta phối hợp khởi nghĩa và công kích là một, làm rất mạnh. Trước đây hai cái tách rời nhau, nhưng việc này nay ta đã làm là một rồi đấy. Như vậy, tôi nói khởi nghĩa trước, nói tổng công kích, tổng khởi nghĩa sau.

Quan niệm khởi nghĩa của Lênin đã nói khởi nghĩa ở đô thị là một cuộc cướp chính quyền, là giai đoạn đầu tiên của chiến tranh cách mạng, không có cuộc khởi nghĩa nào rồi là xong đâu, như ta làm Cách mạng Tháng Tám rồi, ta phải kháng chiến chín năm nữa. Khởi nghĩa mới giải quyết về chính trị, quân sự chưa mạnh đâu, sau phải đánh giặc nữa, đánh lâu nữa mới thắng được. Trên thế giới có hai cuộc khởi nghĩa thắng lợi là Liên Xô và Việt Nam. Liên Xô khởi nghĩa xong phải ba năm nội chiến. Việt Nam khởi nghĩa Tháng Tám xong, phải chín năm kháng chiến mới thắng được. Trên thế giới chỉ có hai nước khởi nghĩa thành công thôi, lịch sử chưa có đâu. Cuộc khởi nghĩa ta nói đây là một giai đoạn cuối cùng, không phải giai đoạn đầu, không phải là một cú, mà là một giai đoạn. Trung ương đề ra một giai đoạn, không phải là giai đoạn đầu, mà là giai đoạn cuối, có thể 3 tháng, 6 tháng, 1 năm, không phải một cú, sẽ kéo dài tùy tình hình như vậy.

Ta xem cuộc cách mạng của chúng ta đã có từng giai đoạn: từ 1960 đến bây giờ, từ chiến tranh đặc biệt sang chiến tranh cục bộ, từng lúc tiến công, có giai đoạn của nó.

Bây giờ đây nghĩa giai đoạn là một khái niệm mới của một chiến lược cách mạng mới, mà trên thế giới chưa có; thế giới chỉ có công kích không thôi hay khởi nghĩa không thôi. Công kích - khởi nghĩa là việc riêng biệt của Việt Nam làm bây giờ, còn trên lịch sử cách mạng thế giới chưa có bao giờ. Đây là một việc chúng ta làm, ta tổng kết kinh nghiệm của chúng ta và của thế giới, tổng kết để sáng tạo lên mà có giai đoạn này, không phải để nguyên như vậy. Ta hiểu không phải là một cú dẫu, mà bây giờ chúng ta phải biết ta công kích trên toàn chiến trường, ta biết khởi nghĩa ngay trong đô thị lớn, biến đô thị lớn, hậu phương của nó thành tiền phương đánh giặc của ta. Ta mở mặt trận mới. Nếu năm ngoái, ta mở mặt trận Trị - Thiên, năm nay ta mở mặt trận mới ngay trong đô thị, mặt trận này dựa vào lực lượng chính trị, quân sự mới, đánh cả trong, cả ngoài; mở mặt trận ở trong ruột nó, đánh nó 3, 4, 5 tháng, chưa biết đến khi nào. Mặt trận đó bắt nó phải thua. Mặt trận đó giải quyết nhiều vấn đề từ chính quyền đến lực lượng, từ chính trị đến quân sự, nghĩa là tất cả, không phải chỉ đánh ở nông thôn, rừng núi mà đánh ngay trong quả tim nó, trong ruột nó, mà ta làm được việc này, bắt nó phải thua.

Như vậy có hai cái công kích lớn nhất là công kích của các chiến trường lớn và công kích các đô thị lớn. Ta có lý luận quân sự, khả năng công kích có những lực lượng quân sự khá mạnh, những chủ trương lớn và những mũi nhọn khá mạnh đánh ngay vào tim nó; vùng dậy cả về quân sự, chính trị trong một thời gian. Ở đây ta có nhảy vọt lên, nó có nhảy vọt xuống, ghê gớm lắm, không lường thế nào cho hết dẫu. Nếu Sài Gòn bị sập một cái, nửa triệu người, vài ba chục vạn người cầm súng cho ta đánh nó thì lắm vấn đề lớn lắm, không lường hết được. 30 vạn người cầm súng đánh nó một thời gian cả trong, cả ngoài đều chiến đấu, lớn vô cùng, sức mạnh này lớn vô cùng, không lường hết được. Ở Hà Nội, lúc đầu một trung đoàn Thủ đô đánh hai tháng ra có việc gì dẫu, hướng chi bây giờ ta làm chủ, ta vào Sài Gòn đánh vài ba tháng ta ra cũng được, không có chuyện gì; ta đánh đây không phải là manh động như trước,

không có chuyện này, mà đây là cả một chiến dịch, một cuộc chiến đấu về mọi mặt cả quân sự, chính trị, binh vận tiến lên, có điều kiện ta làm, vùng dậy rất lớn; điều này chúng ta thấy đã chín muồi, tức là có tiền đề làm được và sức mạnh lúc đó sẽ gấp 5, gấp 10 lần bây giờ.

Ta mạnh lên, nó sụp xuống, hai cái nhảy vọt, hai cái pông. Có như vậy âm mưu xâm lược của nó sẽ bị thất bại, muốn dậy cũng không được nữa, phải thua thôi, không thể mở rộng chiến tranh ra, không còn cách gì khác.

Tổng công kích, tổng khởi nghĩa là một việc làm lúc ta đã thắng về quân sự, đã đánh bại 1 triệu quân của nó, trong lúc đó về mặt chính trị thì có những điểm ta đã làm chủ gần chung quanh đô thị và trong đô thị, đã diễn ra những giai đoạn tôi sẽ nói sau, đã có giai đoạn ta cầm quyền 70 ngày như ở Đà Nẵng rồi, quần chúng đã bạo lực nổi dậy trong đô thị và đã có lúc cầm quyền 70 ngày.

Như vậy, bây giờ nó có phải nhiệm vụ chiến lược như bây giờ không? Chúng ta nói điều cơ bản như thế đó thôi. Khi sự việc tiến lên, nó sẽ có nhiều vấn đề diễn biến, nhiều vấn đề bây giờ chưa thấy rõ. Như khi Cách mạng Tháng Tám, ta nói khởi nghĩa lên thôi, chứ có nói khởi nghĩa như thế nào đâu, có nói so sánh lực lượng như thế nào đâu, làm sao mà biết Sài Gòn sẽ khởi nghĩa như thế nào được, còn nhiều việc không biết trước như vậy được. Nếu lúc đó tính toán quân sự, ta có 1.000 người thì đánh làm sao hết khởi nghĩa rồi, nói như thế thì không thể có Cách mạng Tháng Tám đâu, tính toán theo kiểu đó thì thương lượng với nó cái gì đó cho yên thôi. Cách mạng Nga cũng vậy, nắm mấy điểm lớn thôi, dám vùng dậy.

Ta cũng vậy. Ở đây, ta dám vùng dậy, dám với một khoa học, dám là vì nắm vững quần chúng ở nông thôn, nắm nắm vững chiến lược chiến thuật, dám với lực lượng nắm sẵn trong tay rồi, nắm nắm vững mấy sư đoàn trong tay, dám của ta bây giờ khác hẳn, không phải dám phiêu lưu, dám của ta là rất vững vàng. Thành công thì cũng tốt, không thành công thì cũng mạnh hơn nữa, không sao cả. Cái này vững vàng lắm, rất vững vàng.

Bây giờ muốn làm nhiệm vụ này, chúng ta phải chiến đấu trên chiến trường quân sự, ta điều quân nó ra mà đánh, vừa rồi ở Đắc Tô, ở Đường 9, chiến trường Trị - Thiên, Đường 9 bây giờ đánh to lắm đấy. 7 vạn quân, vũ khí gấp 2, 3 lần trước, mà có thể đánh 3, 4, 5 tháng. Anh Tuệ bảo đảm đánh hàng năm đấy. Trung Quốc cũng bảo đảm. Lương thực, khí tài bảo đảm hàng năm cũng được, không sao cả, mà ta biết đánh lăm, biết đánh bằng cách nào. Về quân sự, ta đã làm chủ chiến trường, ở đây, các đô thị lớn mấy năm nay, ta đã bố trí lực lượng khá, rất tốt. Như ở Sài Gòn lâu nay chúng ta đã đưa về gần đó 6 tiểu đoàn, xung quanh bộ đội địa phương hàng trung đoàn. Trước có thể đâu. Nó thành như 6 múi bưởi, bây giờ ta đánh cách Sài Gòn 5, 6 km. Hai năm nay, ta đã bố trí lực lượng quân sự rồi. Bây giờ lực lượng chung quanh đó từng trung đoàn, ngoài là từng sư đoàn. Như vậy hoàn thành bố trí lực lượng quan trọng vô cùng. Khi anh mở ra đưa lực lượng anh về rồi là khó lắm đấy. Trước đây đem quân về Hà Nội là khó lắm, không phải dễ đâu, làm sao vượt được. Bây giờ ta đã có lực lượng dân quân du kích... Ba tháng vừa rồi, ta tiêu diệt nó 5, 6 vạn quân, cả Mỹ - ngụy. Bây giờ nếu ta mở mặt trận này, tôi nghe anh em miền Nam nói tinh thần nó bạc nhược lắm, nó sợ vô cùng, Sư đoàn 25 của nó cũng yếu đi rồi. Ở Huế ta đánh mạnh là nó tan rã. Mỹ đấy. Còn về quân ngụy, nó yếu vô cùng, nghe anh em nói khi ta đánh nó khóc lóc, bạc nhược vô cùng. Còn các sư đoàn khác, ta đã nắm tình hình nó mạnh yếu như thế nào? Như năm ngoái, Sư đoàn 1, Sư đoàn 2 của nó, nếu ta đánh mạnh, nó sẽ tan rã, chạy theo ta.

Như vậy, về quân sự, Trung ương nói, ở miền Nam cũng như ở cả nước ta, chưa có lúc nào ta sung sức như bây giờ, ta vững như bây giờ, khí giới có thể đánh hàng năm trời, lương thực cũng vậy. Chính bộ đội của ta ở miền Nam bây giờ là cao nhất.

Còn về chính trị, theo tôi, ở đô thị cũng như ở Sài Gòn, có mấy giai đoạn:

- Giai đoạn 1 là Diệm đổ, phong trào quần chúng lên có tính chất bạo lực; không phải thường mà làm Diệm đổ.

- Giai đoạn 2 đã đưa ra khẩu hiệu Mỹ phải ra rồi và đã cướp chính quyền 70 ngày ở Đà Nẵng. Phong trào đô thị đã có tính chất bạo lực từ khi đánh đổ Diệm, đã qua đánh đổ Mỹ, đã có lúc nắm chính quyền.

Nhưng từ phong trào đồng khởi cuối năm nay phong trào đô thị đã do ta chỉ đạo. Trước kia phong trào bật khởi; do mấy lần thất bại, phong trào đã chuyển hoá thành dưới quyền lãnh đạo của ta. Vụ vừa rồi, mấy vạn thợ, quần chúng công nhân đấu tranh, giai đoạn này do ta lãnh đạo. Và như vậy quần chúng đã khởi nghĩa, đã dùng bạo lực, quần chúng đã chín muồi, muốn nắm chính quyền. Hàng triệu người ra đường phố, quần chúng đó xưa nay chỉ chờ sức mạnh quân sự của ta. Hiện nay ở đô thị, đã có từng chòm, phường ấp ta làm chủ. Hầu hết đô thị đều sôi nổi, coi như bây giờ không có con đường nào khác, phải khởi nghĩa, phải đánh đổ Mỹ; chỉ có khởi nghĩa, cứu nước, cứu mình, không có con đường nào khác.

Như vậy tiền đề đã có chưa? Tiền đề có rồi. Chính trị, quân sự ở đô thị đã lên rồi, bố trí lực lượng xung quanh đô thị đã làm rồi, các mũi nhọn quân sự được ta đẩy lên. Đó là tiền đề.

Còn diễn biến nữa, giai đoạn chuyển lên nữa, đó là tiền đề chúng ta đề ra. Vì vậy, chính bây giờ, chúng ta không đề ra cái này là bỏ lỡ cơ hội, rồi phong trào sẽ lừng chừng, sẽ nguy hiểm, lúc đang thắng thế này.

Đây là một mặt trận, bây giờ ta đánh đô thị, vấn đề quan trọng ta phải làm sập chính quyền của nó. Hơn nữa, đánh đô thị là đánh những căn cứ hậu cần của nó. Mỹ là một đội quân hiện đại, không có hậu cần, không có hải cảng không được. Đánh đây là đánh hậu cứ mạnh nhất của nó, đánh cơ sở cơ bản của nó; không phải chỉ lật chính quyền bù nhìn; phải phá hết, phá rất dữ hậu cứ của nó. Quân đội Mỹ mấy năm nay sở dĩ đứng được là dựa vào trang bị. Nếu thiếu trang bị thì sập ghê gớm lắm. Cuộc khởi nghĩa của ta không phải chỉ cướp chính quyền đô thị, mà còn để đánh giặc, để chiến đấu, để phá hết tất cả lực lượng của nó nữa, đồng thời xây dựng

chính quyền khác nữa. Đây là về mặt quân sự, chính trị, chúng ta thấy có những điều kiện làm việc đó.

Ý kiến này anh em đều có biết. Nhưng ở đây có vấn đề quan trọng là ta căn cứ vào tương quan lực lượng, ta có khả năng làm như vậy, nhưng cuộc khởi nghĩa phải biết nắm thời cơ. Thời cơ là nghệ thuật, còn so sánh lực lượng là khoa học. Thời cơ phải là có nghệ thuật, biết nắm nó, biết dùng nó thì lực lượng mạnh 1 thành gấp 5, gấp 10.

Vấn đề này, anh em miền Nam sẽ cùng Bộ Chính trị nghiên cứu hơn nữa, cách đặt vấn đề như thế nào cho đúng hơn nữa. Nhưng mà phải biết so sánh lực lượng, phải biết nắm thời cơ, phải biết nắm cả hai, không có không được. Nếu chỉ nắm thời cơ mà không biết so sánh lực lượng cũng không được. Vì đây không phải chỉ có nghệ thuật quân sự mà phải có phân tích chính trị lý luận của khởi nghĩa. Vì đây không phải phân tích không thôi mà là thời cơ khởi nghĩa, phải có lực lượng chính trị. Lực lượng chính trị vùng dậy sẽ khác hẳn, khi vùng dậy như vậy sẽ là một đội quân. Ví dụ: thành phố Huế có 15 vạn dân, có thể có 9 vạn người cầm súng đánh nó thì khác hẳn. Đây không phải khởi nghĩa ở đô thị không thôi, mà trong lúc đó, ta còn khởi nghĩa ở nông thôn nữa. Vùng nông thôn nào chưa giải phóng, ta khởi nghĩa. Đây là hai mũi nhọn lớn là quân sự công kích vào đô thị và khởi nghĩa toàn bộ. Lúc này khẩu hiệu là công nông binh liên hiệp, tất cả lực lượng phản chiến sẽ ngả về ta.

Gần đây, Mặt trận đưa ra Cương lĩnh, nguyện quân, nguyện quyền hoang mang dữ lắm, muốn ngả theo ta một phần. Đến lúc đó, tôi nghĩ sẽ có nhảy vọt lớn lắm.

Ý kiến này không phải bây giờ đâu, tôi nhớ năm ngoái vấn đề này đã đề ra, ta đã nói phải khởi nghĩa từng phần, tình hình hơn một năm nay đã có chuyển biến. Quân chúng đã có lực lượng thực sự, như ở Đà Nẵng đã giữ chính quyền 72 ngày rồi.

Thế thì khởi nghĩa là một quan niệm, là một giai đoạn, ta phải thắng về quân sự và chính trị, thắng cả hai ở ngay yết hầu của chúng,

ở ngay đô thị của chúng. Chúng ta chưa thể lường hết chuyển biến như thế nào, đến đó mới vận dụng hơn nữa. Nhưng rõ ràng nó sẽ phản công lại. Ta chuẩn bị đánh lại phản công của nó, tiêu diệt nó, truy kích nó, ta có điều kiện làm được.

Đây coi là một chiến dịch, chuẩn bị đánh một giai đoạn, đánh 3 tháng, 5 tháng, 6 tháng, đánh trong, đánh ngoài, đánh mọi mặt, đánh nơi nó khó vận động hơn ta. Nó có thể kéo dài, rõ ràng là do tương quan lực lượng chuyển biến lúc đó, do tài năng của mình, do sức chiến đấu của nó, bây giờ lường không hết được. Nhưng phải hiểu khởi nghĩa là một giai đoạn. Cướp chính quyền ở đây không phải để cai trị như tiếp quản đầu, mà để chiến đấu trong một thời gian đã, mà phải chiến đấu, chiến đấu cho nó quy đã, rồi hãy hay. Khởi nghĩa rồi, công kích nữa, khởi nghĩa rồi còn phải công kích mạnh hơn nữa.

Những ý kiến này chúng tôi thảo luận với Trung ương Cục miền Nam rất kỹ, nhất trí nhiều lắm. Nhất trí đây không phải chỉ nhìn vào khả năng quân chúng mà nhất trí, không phải chỉ nhìn đường lối nói theo lôgic mà nhất trí, mà đây vì thấy nhu cầu của quân chúng thật sự, nguyện vọng quân chúng thật sự, thấy khả năng quân chúng thật sự có thể làm như vậy. Trong lúc đó, có chỗ nào đó về quân sự ta có yếu phần nào, chừng nào chưa mạnh, nhưng mà quân chúng sẽ trực tiếp làm. Rõ ràng là Sài Gòn đã làm rồi. Bây giờ đã có quân chúng ra xem khởi nghĩa có phải của ta làm không, không phải của ta họ không làm. Kỳ này khác, gần đây ta lãnh đạo phong trào 1 vạn thợ. Từ khi phong trào Phật giáo thất bại, quyền lãnh đạo thuộc về ta. Sự mâu thuẫn giữa họ làm cho họ phân tán. Phong trào đã giao quyền lãnh đạo về cho Đảng ta. Bây giờ ta nghiên cứu phong trào Sài Gòn từ đầu đến cuối là bạo lực. Phong trào đấu tranh chính trị ở Sài Gòn là bạo lực, Phật giáo cũng là bạo lực thôi, đốt hòm phiếu, tự thiêu là bạo lực. Mấy năm nay bạo lực mới ở mức độ như hiện nay, chứ chưa phải bạo lực đến mức vùng lên cướp chính quyền. Chúng ta xem báo hay xem phim cũng thấy mức thế thôi.

Ở Sài Gòn, trước khởi nghĩa, đảng viên không có ai, vài ba người thôi, lúc Cách mạng Tháng Tám ấy mà. Bây giờ ở Sài Gòn

tôi biết có vài ba vạn đảng viên nằm im,... khi khởi nghĩa họ là đảng viên làm được việc, nay nằm im thôi.

Bây giờ để tiến hành công việc này, Bộ Chính trị giao Tổng Quân uỷ nghiên cứu về quân sự, anh Dũng sẽ báo cáo một số nét phương hướng chung về quân sự. Còn về chính trị, tôi nói thêm một số ý kiến.

Cố nhiên quân sự phải bảo đảm làm sao ăn khớp với các cuộc khởi nghĩa khi nổi dậy ở đô thị. Phong trào này quan trọng là ở chỗ đô thị phải biết khởi nghĩa như thế nào? Quân chúng đã có, Đảng bộ đã có. Có hai cách: một là phong trào khởi nghĩa từng bước có trước, rồi quân sự đánh vào; hai là quân sự đánh vào rồi khởi nghĩa lên. Hai cái. Quân sự đánh vào như vậy, đập một cái mạnh tung toé rồi khởi nghĩa vùng dậy. Cái đó tuy, nhưng phải có hai cái như vậy. Khởi nghĩa và công kích, hoặc công kích và khởi nghĩa. Nhưng chưa chắc khởi nghĩa có trước, tùy theo hoàn cảnh, có khi công kích có trước cũng có. Vấn đề này chúng tôi đã thảo luận với các đồng chí Sài Gòn đã lâu về khởi nghĩa đô thị. Muốn khởi nghĩa ở đô thị, ta biết rõ rằng quần chúng không chịu sống dưới chế độ này; chính quyền này không cai trị được quần chúng nữa; Đảng phải biết tập trung, tập hợp quần chúng. Vì vậy cho nên phải có những khẩu hiệu đúng, khẩu hiệu giao thời, những khẩu hiệu đưa ra tuyên truyền gì đây, khẩu hiệu đưa ra hành động gì đây, khẩu hiệu đưa ra giao thời thế nào? Tổ chức quần chúng cũng vậy, có những tổ chức chiến đấu, có tổ chức không phải của mình cũng như của Mặt trận..., giao thời nào đó rồi chuyển qua.

Tất cả những tổ chức, khẩu hiệu để động viên, tập hợp quần chúng lâu nay thảo luận rất nhiều trong Sài Gòn. Đại thể như trong này khẩu hiệu chính bây giờ là độc lập, tự do. Cái đó quan trọng lắm. Độc lập, tự do xưa nay là một yêu cầu của dân tộc ta rồi, nặng lắm. Từ khi Bác kêu gọi “Không có gì quý hơn độc lập, tự do...” xúc động lắm, xúc động đến tình cảm sâu sắc lắm, các nước xúc động lắm. Cho nên, ta nêu độc lập, tự do, đây là một yêu cầu cấp thiết nhất, nhưng người hiệu triệu quan trọng lắm. Hai năm nay trên đài, báo nói:

“Không gì quý hơn độc lập, tự do”, cả đô thị, thôn quê đối với tất cả mọi người, câu nói của Bác cũng là điều hiệu triệu thiết tha nhất.

Hiện giờ trong miền Nam đời sống trăm điều gian khổ, sống hôm nay, vợ con ngày mai không biết có còn không? Cho nên thôi chiến tranh, giành hoà bình, cứu nước, cứu nhà là vấn đề bức thiết ghê gớm lắm, hàng ngày, hàng giờ của các tầng lớp. Rồi cơm áo, ruộng đất. Khẩu hiệu cơ bản này là khẩu hiệu rất tha thiết trong lòng người ta; rõ ràng như cuộc khởi nghĩa của Nga trước tiên là bánh mì, ruộng đất, hoà bình. Ba khẩu hiệu thôi. Cái này quan trọng lắm. Hiện tại bây giờ họ tập hợp dưới khẩu hiệu này. Hình thức đấu tranh chủ yếu bây giờ có hình thức công nhân, nông dân, thanh niên. Nhưng khởi nghĩa xong rồi, nay mai hình thức quan trọng nhất là chính quyền địa phương, chính quyền khu phố, hình thức này nó tập hợp như Xôviết tập hợp tất cả các lực lượng để mà chiến đấu, để cai trị. Ở miền Nam, dân ta có khả năng, dân ta biết lãnh đạo chính quyền 20 năm nay rồi. Ta đưa mấy nghìn cán bộ vào nắm chính quyền dễ dàng, không khó nữa đâu. Ta có khả năng, không khó. Trên có chính quyền trung ương, Trung ương chúng ta đề ra có một chính quyền trung ương của Mặt trận mới; làm như vậy để có nhiều sách lược tốt. Mặt trận này tập hợp những người chưa vào Mặt trận giải phóng vì họ cho là cộng sản. Bọn đế quốc thấy Mặt trận thứ hai này, bọn muốn thôi cũng có cớ cho nó, đây không phải là cộng sản, mà là một chính quyền khác. Trong chính quyền này, ta sẽ đưa những người thân Pháp vào đấy, thậm chí những người lâu nay làm việc với Mỹ mà không nguy hiểm cũng có thể đưa vào. Ta làm mạnh, ta làm nó lừng chừng, ta phân hoá nó... Sẽ có Mặt trận khác, tên khác, cờ khác. Đây là cầm chính quyền. Phải tập hợp quần chúng, xây dựng được chính quyền cách mạng địa phương, đồng thời xây dựng được chính quyền trung ương.

Nay mai đây, ngoài Bắc có một chính quyền, trong Nam có hai chính quyền: Mặt trận Giải phóng và Mặt trận mới. Tức 3 nhưng là 1, như đất với trời. Vậy thôi, chắc có lẽ 3 là 1, 1 là 3. Ta làm như vậy

hợp với hoàn cảnh của chúng ta. Tình hình này anh em miền Nam nắm rõ lắm; người như thế nào, anh em đã chuẩn bị sẵn sàng. Cờ đã có rồi, cờ có thể trên đỏ, dưới đỏ, giữa xanh có sao vàng, v.v.. Về chương trình tất cả có rồi, chuẩn bị tất cả rồi. Chỉ còn đánh nữa thôi, rồi vùng dậy nữa.

Như vậy, cuộc này nếu ta làm tốt, ta đánh 2, 3, 4 tháng, đánh thật tốt, nó phải rụng. Khi đó, đô thị sụp xuống, bọn Việt gian không còn nữa. Chính một điều kiện quan trọng để đánh thắng Mỹ là có chính quyền này. Bên này rụng rồi, ở bên Mỹ bọn hiếu chiến phải mất tinh thần. Có hàng triệu quân chúng ra đường biểu tình chống bọn hiếu chiến. Bọn hiếu chiến là không còn có cơ sở. Nếu khi khởi nghĩa xong rồi, nếu có 1 triệu người ra ngoài biểu tình giữa thành phố thì tinh thần bên nước Mỹ không còn gì.

Tình hình đó, nếu ta đánh 3, 4, 5 tháng, nó đem quân vào, ta giữ không nổi, ta ra, không có vấn đề gì, lực lượng ta sẽ mạnh hơn, ta không mất mà sức ta tăng gấp 2, 3. Nếu mà giữ được thì kết thúc, vì ta nắm nông thôn rồi, lực lượng ta có rồi; ta có đô thị rồi ta ra, lực lượng ta mạnh hơn trước. Bài học trung đoàn thủ đô, ban đêm rút qua cầu Đume để ra, không có chuyện gì cả. Bây giờ nông thôn ta là một, không có vấn đề gì cả. Ta có kinh nghiệm, cho nên ta dám làm, mà làm mạnh, làm đến nơi (*vỗ tay*).

Bây giờ trong miền Nam, anh em mình làm việc này, mình nắm vững chắc như vậy. Đây là như một chiến dịch sau lưng nó về quân sự, chính trị, mà mạnh hơn.

Đại thể tình hình lúc khởi nghĩa là như vậy, đi vào cụ thể còn phức tạp lắm, đến lúc đó chúng ta sẽ làm. Nhưng nét lớn là như vậy. Trung ương thấy rằng đây là một chủ trương rất bức thiết, không làm không được, mà làm là vững chắc, không có vấn đề gì lo cả. Chỉ có cái là ta muốn thắng nhanh hơn nữa, tốt hơn nữa, không thì ta phải đánh dài hơn. Còn khả năng vì nó thua, nó phải chuyển qua một cái đánh to hơn nữa, ít lắm. Đánh to ngay bây giờ Mỹ làm không nổi, ngày tiêu 30 tỷ lớn lắm, rối loạn lắm, mở rộng sao nổi. Mở rộng là phải có mặt trận để quốc, nhất thiết phải có mặt trận

để quốc, mở rộng cái gì một mình Mỹ không thôi, không bao giờ Mỹ làm nổi. Nhưng ta phải đề phòng, ta chuẩn bị. Còn nó, không bao giờ làm nổi đâu.

Vấn đề này là một chủ trương lớn do Trung ương ta thảo luận từ mấy năm trước. Đây là thực hiện chủ trương của Trung ương ta đã đề ra từ Nghị quyết 11, 12¹ đã đề ra hướng lớn. Đây là giai đoạn thực hiện thôi, không phải là mới. Tình hình như vậy, đã đề ra, đến bây giờ có điều kiện là làm thôi. Đây là nó cũng biết thôi, biết mức nào thôi; để quốc nó hiểu vì thiết thân nó suy nghĩ. Anh em ta không hiểu đâu. Không ai biết chuyện này, không ngờ đâu. Ta không dám bàn với ai cả, bí mật lắm...

Hôm nay bàn trong Trung ương, lần này rất bí mật,... vì nếu lộ ra ngoài thì nguy hiểm. Cái này phải nắm thời cơ, lộ ra nguy hiểm lắm. Nhưng nói như thế này không phải địch không biết, không biết lúc nào thôi. Ta không làm đột biến, không ai biết, không có đâu, không phải như vậy, mà vẫn có phong trào quần chúng; nó biết vì ta có phong trào quần chúng. Nhưng phong trào quần chúng thế nào, nó không biết. Hiện nay, ở miền Nam, trong các nơi, đâu đâu cũng thấy năm nay sắp sửa có tiến công mạnh. Ngay ở Khu IX vừa rồi, đồng bào họ quyên 1 tỷ tiền miền Nam cho Mặt trận, không phải ít đâu. Quần chúng sôi nổi lắm. Đó mới là điều kiện. Nếu quần chúng không sôi nổi, không thiết tha chết sống thì không khởi nghĩa được. Còn về đảng viên, bây giờ..., tôi nghe nói anh Trần Quang ở Quảng Trị đang ốm không đi được; khi nghe nói nghiên cứu vấn đề này thì anh đi được, đi một ngày không sao cả, vì phấn khởi, như vậy đảng viên đã sẵn sàng ra chết sống, không có không làm được.

Cho nên, khi đưa ra rồi, tất cả mọi người đều muốn chết sống làm cho được việc này. Để làm gì? Để mà tiến lên. Việc này rõ ràng lắm. Trước kia thấy rõ, bây giờ càng rõ lắm. Bây giờ tôi tin rằng

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập, Sđd*, t.26, tr. 622 (BT).

khi phong trào nổi dậy, những chuyện anh hùng vĩ đại không lường hết, không lường được; nghĩa là người lãnh đạo phải biết vận dụng thắng lợi cao nhất thế nào thôi, chứ cái này lạ lùng lắm. Chúng ta không chủ quan đâu. Nhưng nếu có khả năng thứ ba, ta cũng không sợ đâu, ta vẫn đề phòng; không phải vì ta làm mà có đâu, không phải vì ta thắng mà nó chuyển sang.

Vì vậy, nhận định của Bộ Chính trị, yêu cầu Trung ương xem có đồng ý không, đề nghị cho ý kiến nhiều về chủ trương, phương hướng lớn thôi. Còn vấn đề cụ thể thì xin đi vào mức nào thôi, để Bộ Chính trị và Quân uỷ Trung ương bàn, vì tình hình diễn biến phức tạp lắm.

Để phối hợp với tổng khởi nghĩa, có một vấn đề quan trọng là vấn đề ngoại giao. Mặt trận ngoại giao rất quan trọng. Anh Trinh sẽ báo cáo thêm. Đây là vấn đề quan trọng lắm, vì Mỹ đang bị động trên thế giới, nó đang ở trong thế khó khăn nhất, nhưng nó lại là kẻ mạnh. Lịch sử Việt Nam ta đánh giặc rồi kêu giặc; đánh giặc mãi mãi không được. Nguyễn Trãi trước kia như vậy. Bây giờ ta cũng làm như vậy. Vì nó là đế quốc mạnh như vậy, cho nên ta phải biết thắng nó, nghĩa là thắng cao nhất, nhưng thắng được, nó ra được.

Về mặt này, không phải ngoại giao lúc nào cũng có kết quả đâu. Khi nó sụp mới có kết quả, trên cơ sở thất bại này của địch.

Ngoại giao quan trọng lắm, ngoại giao này ta làm rồi, các đồng chí xem đề nghị phe ta như thế nào đây, ta cố gắng làm, các đồng chí Trung Quốc, Liên Xô giúp ta như thế nào? Các Đảng Cộng sản khác, đồng thời ta động viên tất cả thế giới vùng dậy chống nó, ủng hộ ta, đứng dậy giúp ta.

Bộ Chính trị sẽ làm hết sức. Nhưng ta làm hết sức là một chuyện, còn làm hay không thì do các bạn lại là chuyện khác.

Tôi xin báo cáo, chưa bao giờ Liên Xô, Trung Quốc giúp ta tốt như bây giờ... Trước đây tôi đã mấy lần nói chuyện với các đồng chí Lưu Thiếu Kỳ, đồng chí Brêghinhép là chúng tôi biết khởi sự cuộc chiến tranh thì chúng tôi biết kết thúc cuộc chiến tranh. Ta độc lập, không nghe ai cả. Nói rõ ràng như vậy, không mập mờ nữa đâu.

Nay mai ta kết thúc chứ. Không phải nhờ bạn, mà ta biết kết thúc cuộc chiến tranh.

Trước hết, Trung ương ta phải nhất trí với nhau, ta nắm vững của ta, rồi ta yêu cầu các bạn giúp ta, quan trọng lắm...

Như vậy, vấn đề ngoại giao, các đồng chí Bộ Ngoại giao đang thảo luận, có thể ta với Mỹ bàn với nhau, bốn bên bàn nhau đã, rồi có hội nghị quốc tế thế nào đó... mà giải quyết.

Để làm tròn nhiệm vụ này, rõ ràng là miền Bắc nước ta phải làm thế nào đóng góp nhiều nhất trong việc này. Nếu không có miền Bắc, riêng miền Nam, không thể thắng như bây giờ. Vừa rồi ta đưa 20 vạn vào. Miền Bắc đóng một vai trò rất quyết định... Kỳ này lấy quân đội thêm, phải 5, 10 vạn để làm việc này, để chuẩn bị bảo vệ miền Bắc nữa. Vì vậy kinh tế công nghiệp, nông nghiệp có khó khăn. Ta phải làm việc này: do bớt người, ta phải hết sức suy nghĩ, đem năng lực ta cố gắng hơn nữa. Rõ ràng là 5 tấn lúa, 2 con lợn, 1 lao động trên 1 hécta, ta có thể làm, nếu ta quyết tâm vì cách mạng, yêu nước đi vào đấy, sáng tạo ra, nhất định làm được. Công nghiệp địa phương phải làm tốt nhất, nhanh nhất, năm trước làm chậm, nay một năm phải bằng 2 - 3 năm. Thương nghiệp phải làm tốt khâu phân phối, phục vụ đời sống như thế nào cho quần chúng phấn khởi.

Ngoài việc đó, phải chuẩn bị, thành công rồi thì làm thế nào, cho nên phải suy nghĩ chuẩn bị. Tôi nghĩ phải chuẩn bị tinh thần cao nhất. Trung ương ta phải nắm phong trào, làm sao khi thắng lợi rồi phải đưa phong trào thành cao trào trong 5 - 10 năm. Đây là một dịp vĩ đại. Nước ta nghèo, phải nắm tư thế đó đưa lên 5 năm, 10 năm. Nếu ta để hở một thời gian, tinh thần cách mạng sẽ tụt xuống.

Chuẩn bị để hàn gắn nhanh nhất cuộc chiến tranh. Chuẩn bị đối phó ở Khu IV; phong trào bộ đội địa phương, giao thông vận tải phải rất sẵn sàng.

Đây là nhiệm vụ rất cơ bản, tôi thấy rằng quần chúng biết được thì rất phấn khởi, sẽ lên một cách lạ lùng lắm. Vì hai mươi năm chiến tranh đau khổ lắm, khi thắng lợi rất vĩ đại, phấn khởi lắm.

Về tình hình miền Bắc, anh Côn sẽ nói thêm. Chúng ta làm đúng.

Những tư tưởng này, ta không chêch qua, chêch lại. Như vậy, cuộc chiến tranh của chúng ta qua từng giai đoạn đến đây là cái tất yếu. Qua đây mà ta có năng lực nắm lấy, nếu không nó qua mất. Anh em miền Nam đồng tình lắm, sáng lắm. Anh em đồng tình biểu hiện ở kế hoạch bố trí lực lượng sáng lắm. Điều đó chứng minh đề ra các nhiệm vụ đầy đủ lắm, tâm tình lắm; nghe anh em báo cáo cụ thể, phấn khởi lắm, chứng minh rằng nhiệm vụ của Bộ Chính trị đề ra rất kịp thời.

Đề nghị Trung ương thảo luận chủ yếu vấn đề này.

Ngày mai, Trung ương sẽ nghe:

- Anh Dũng báo cáo về quân sự;
- Anh Thư báo cáo về tình hình đô thị;
- Anh Trinh báo cáo về ngoại giao;
- Anh Côn, anh Thọ báo cáo về miền Bắc.

Báo cáo thì nhiều, nhưng tập trung thảo luận thế nào để trước Tết ta về được.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.29, tr.1, 24-40.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 14
CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Tháng 1 năm 1968

(Trích)

**Anh dũng tiến lên, thực hiện tổng công kích và
tổng khởi nghĩa, giành thắng lợi
quyết định cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước**

.....

II- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ
CỦA TA TRONG THỜI KỲ MỚI

1. *Nhiệm vụ trọng đại và cấp bách của ta trong thời kỳ mới là động viên những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, đưa cuộc chiến tranh cách mạng của ta lên bước phát triển cao nhất, dùng phương pháp tổng công kích và tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi quyết định, đạt tới mục tiêu chiến lược mà Đảng ta đã đề ra là:*

a) *Tiêu diệt và làm tan rã tuyệt đại bộ phận quân ngụy, đánh đổ ngụy quyền các cấp, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân.*

b) *Tiêu diệt một phần quan trọng sinh lực và phương tiện chiến tranh của Mỹ, làm cho quân Mỹ không thực hiện được các nhiệm vụ chính trị và quân sự của chúng ở Việt Nam.*

c) *Trên cơ sở đó, đập tan ý chí xâm lược của Mỹ, buộc Mỹ phải chịu thua ở miền Nam, chấm dứt mọi hành động chiến tranh đối với miền Bắc, còn ta thì bảo vệ được miền Bắc xã hội chủ nghĩa và đạt được những mục tiêu trước mắt của cách mạng miền Nam là độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà.*

Trong quá trình phấn đấu để giành thắng lợi quyết định theo những mục tiêu chiến lược nói trên, ta sẽ làm cho lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang của ta lớn mạnh vượt bậc, làm cho lực lượng địch tiếp tục suy yếu nhanh chóng, do đó mà *bảo đảm cho ta có thể đối phó thắng lợi với bất cứ tình huống nào của cuộc chiến tranh.*

2. Chúng ta tiến hành tổng công kích và tổng khởi nghĩa như thế nào?

Trước hết, cần nhận rõ rằng cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa sắp tới sẽ là *một giai đoạn, một quá trình tiến công chiến lược rất mãnh liệt và phức tạp*, kết hợp tiến công quân sự với tiến công chính trị, thực hành ba mũi giáp công trên cả ba vùng chiến lược và phối hợp với tiến công ngoại giao. Đó là một giai đoạn bao gồm nhiều chiến dịch lớn của lực lượng vũ trang cách mạng ở các vùng chiến lược quan trọng kết hợp với những cuộc nổi dậy dưới nhiều hình thức của quần chúng nhân dân cách mạng ở các thành thị và vùng nông thôn còn tạm bị chiếm, bao gồm những cuộc công kích kết hợp với những cuộc khởi nghĩa tại “đô thành” của địch và các thành phố lớn, đặc biệt là các thành phố X, Y, Z, nơi tập trung bộ máy quân sự và hành chính đầu não của địch.

Cuộc tiến công của các lực lượng vũ trang trên các chiến trường chính và sự nổi dậy của nhân dân ở các thành thị lớn là *hai mũi tiến công chính* kết hợp chặt chẽ với nhau, trợ lực lẫn nhau và thúc đẩy toàn bộ cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa khắp cả ba vùng thành thị, nông thôn đồng bằng và rừng núi. Đặc biệt, cuộc tiến công của các lực lượng vũ trang và sự nổi dậy của quần chúng nhân dân ở các thành thị lớn là *mũi nhọn thọc vào yết hầu của địch*,

có tầm quan trọng quyết định đối với toàn bộ chiến trường và toàn cuộc chiến tranh. Vì vậy, tất cả những cuộc công kích và khởi nghĩa ở các vùng khác trên chiến trường miền Nam đều có nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với các thành thị và trợ lực đầy đủ cho các cuộc công kích và khởi nghĩa ở các thành thị lớn.

Tổng công kích và tổng khởi nghĩa là một quá trình ta liên tục tiến công, truy kích, tiêu diệt và đánh đổ địch cả về quân sự và chính trị, đồng thời cũng là quá trình địch phản kích ác liệt để giành giật và chiếm lại những vị trí chiến lược quan trọng đã mất. *Giai đoạn tổng công kích và tổng khởi nghĩa sẽ kéo dài trong một thời gian nào đó hoặc có thể rút ngắn hơn*, điều ấy tùy thuộc vào sự cố gắng chủ quan của ta và sự đối phó của địch. Nhưng trong tình hình địch phải chuyển vào thế bị động phòng ngự và đang tiến thoái lưỡng nan về chiến lược như hiện nay thì *những cố gắng chủ quan và nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh của ta có tác dụng quyết định trực tiếp*.

3. Muốn thực hiện thắng lợi cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa, *ta phải đủ sức mạnh về quân sự và chính trị, phải biết chọn đúng những hướng tiến công và những biện pháp tiến công chiến lược*.

Ta tiến hành tổng công kích và tổng khởi nghĩa không phải trong điều kiện kẻ địch đã kiệt quệ trong một cuộc chiến tranh thế giới (như trong trường hợp Cách mạng Tháng Mười Nga, hoặc Cách mạng Tháng Tám của ta), mà là *trong những điều kiện* như sau: về mặt quân sự, địch còn trên một triệu quân và một tiềm lực chiến tranh lớn, nhưng đội quân đó đã liên tiếp thất bại về chiến lược và chiến thuật, quân số tuy đông nhưng tinh thần bạc nhược và bắt đầu suy sụp; về mặt chính trị, địch đang lâm vào tình trạng khủng hoảng toàn diện và nghiêm trọng, chúng tỏ ra không thể thống trị nhân dân miền Nam được nữa và nhân dân miền Nam cũng không chịu sống dưới ách thống trị của chúng nữa; trong khi đó, ta đang trên thế thắng và đang nắm quyền chủ động trên khắp chiến trường; lực lượng vũ trang của ta đã lớn mạnh về mọi mặt,

đội quân chính trị quần chúng của ta rất hùng hậu; đại bộ phận quần chúng nhân dân trong các vùng tạm bị chiếm đã được rèn luyện và thử thách qua nhiều năm đấu tranh gay go và đã tỏ rõ quyết tâm cách mạng rất cao.

Trong những điều kiện như vậy, *về phương pháp, ta chủ trương không chỉ phát động tổng công kích, mà còn đồng thời phát động tổng khởi nghĩa*, tức là dùng lực lượng vũ trang mạnh của ta đánh vào các binh đoàn chủ lực của địch, đánh mạnh vào “đô thành” và các thành phố khác, tạo điều kiện cho hàng triệu quần chúng ở thành thị và các vùng nông thôn còn tạm bị chiếm nổi dậy khởi nghĩa, phối hợp với lực lượng vũ trang của ta để tiêu diệt và làm tan rã quân địch, đánh đổ các cơ quan đầu não của ngụy quyền, làm rối loạn và tê liệt đến tận gốc bộ máy chiến tranh của Mỹ và ngụy, biến hậu phương và dự trữ chiến lược của địch thành hậu phương và dự trữ chiến lược của ta, vừa liên tục tiến công tiêu diệt địch, vừa không ngừng phát triển lực lượng ta về chính trị và quân sự, làm thay đổi mau chóng lực lượng so sánh một cách có lợi cho ta, không có lợi cho địch và giành thắng lợi quyết định về ta.

Để thực hiện tổng công kích và tổng khởi nghĩa, *một mặt*, phải sử dụng tốt nhất lực lượng vũ trang của ta, căng địch ra khắp chiến trường, *phải biết điều động lực lượng quân sự của địch ra các chiến trường quan trọng và sử dụng những quả đấm mạnh đánh quy các binh đoàn chủ lực của địch, đồng thời biết kịp thời phản công tiêu diệt địch, bẻ gãy các cuộc phản kích của chúng; mặt khác*, đòn chính của ta phải nhằm vào các thành thị quan trọng, kết hợp lực lượng xung kích về quân sự với lực lượng chính trị của quần chúng ở các thành thị và vùng nông thôn kề cận vùng dậy đánh sụp các cơ quan đầu não của Mỹ và ngụy, đánh phá các hậu cứ, các cơ sở hậu cần, các trung tâm thông tin và các phương tiện giao thông vận tải chiến lược của địch là những yếu tố vật chất không thể thiếu được trong bản thân sức mạnh của quân đội chính quy và hiện đại của Mỹ, đồng thời kêu gọi binh lính ngụy quay lại cùng với nhân dân khởi nghĩa. Đó là đòn ác liệt nhất đánh vào óc,

tim, mạch máu của địch và cũng là cách đánh tốt nhất để thực hiện ba mũi giáp công trong cả ba vùng chiến lược, để tiêu diệt sinh lực địch đến mức cao nhất, làm sụp đổ chỗ dựa chính trị của địch và đè bẹp ý chí xâm lược của chúng.

4. Trong quá trình tổng công kích và tổng khởi nghĩa, phải nắm vững *những phương châm và nguyên tắc* như sau:

Về *phương châm*, chúng ta phải thực hiện đến mức cao nhất các mặt kết hợp và phối hợp sau đây:

- Kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và nguy vận, địch vận, thực hiện cho kỳ được khẩu hiệu “công nông binh liên hiệp”.

- Kết hợp hoạt động ở cả ba vùng chiến lược: thành thị, nông thôn đồng bằng và rừng núi, đặc biệt chú ý kết hợp chặt chẽ và khôn khéo hoạt động trong các thành thị với hoạt động ở các vùng nông thôn kế cận. Phối hợp nhịp nhàng kế hoạch hành động trong phạm vi từng vùng một và trên phạm vi toàn chiến trường.

- Ở thành thị, kết hợp lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị từ ngoài tiến công vào với sự nổi dậy mạnh mẽ dưới nhiều hình thức của hàng triệu quần chúng nhân dân trong thành phố.

- Kết hợp việc tiêu diệt và làm tan rã địch với việc tăng cường nhanh chóng lực lượng của ta cả về quân sự và chính trị, làm cho ta càng đánh càng mạnh và có thể đối phó một cách thắng lợi với mọi tình huống diễn biến của cuộc chiến tranh.

- Kết hợp chặt chẽ tiến công quân sự, tiến công chính trị trong nước với tiến công ngoại giao.

- Phối hợp cuộc đấu tranh của nhân dân ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia, thực hiện sự giúp đỡ nhau một cách thích hợp, làm cho địch không thể sử dụng được thế lực phản động ở Lào và Campuchia để chống lại phong trào cách mạng ở Việt Nam, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ mạnh mẽ và tích cực của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và của phong trào nhân dân thế giới chống Mỹ xâm lược.

Nguyên tắc cơ bản cần nắm vững trong quá trình tổng công kích và tổng khởi nghĩa là:

Tập trung lực lượng quân sự và lực lượng chính trị đến mức cao nhất, một cách hợp lý nhất, tiến công mãnh liệt vào những hướng chiến lược chính; kiên quyết tiến công, liên tục tiến công, nhằm đúng vào những nơi xung yếu của địch mà đánh những đòn quyết định, giành cho kỳ được thắng lợi ở những nơi quyết định, phải tuyệt đối giữ cho được nhân tố bất ngờ; phải biết giành thắng lợi từng giờ từng phút và không ngừng mở rộng thắng lợi; kiên quyết chống trả và bẻ gãy các cuộc phản kích của địch và truy kích địch đến cùng để giành thắng lợi cao nhất.

5. Dự đoán những khả năng phát triển của tình hình

Có thể có ba khả năng:

a) *Khả năng thứ nhất* là ta giành được thắng lợi to lớn ở các chiến trường quan trọng, những cuộc công kích và khởi nghĩa của ta cuối cùng thành công ở các thành thị lớn và ta lần lượt đập tan được những cuộc phản kích của địch, làm cho địch thất bại đến mức không thể gượng lại được nữa, dè bẹp ý chí xâm lược của địch, bắt chúng phải chịu thua, phải thương lượng, đi đến kết thúc chiến tranh theo những mục tiêu và yêu cầu của ta.

b) *Khả năng thứ hai* là tuy ta giành được những thắng lợi quan trọng ở nhiều nơi, nhưng địch cố gắng tập trung và tăng viện thêm lực lượng từ ngoài vào, giành lại và giữ vững được những vị trí quan trọng, ổn định được các thành thị lớn, nhất là “đô thành” và dựa vào các căn cứ lớn để tiếp tục chiến đấu với ta.

c) *Khả năng thứ ba* là Mỹ động viên và tăng viện thêm nhiều lực lượng, mở rộng chiến tranh cục bộ ra miền Bắc Việt Nam, sang Campuchia và ở Lào, hòng xoay chuyển cục diện chiến tranh và gỡ thế thua của chúng.

Chúng ta phải nỗ lực phi thường, đem hết tinh thần và lực lượng, quyết chiến đấu *giành cho kỳ được thắng lợi cao nhất theo*

khả năng thứ nhất, vì hơn lúc nào hết, chúng ta đang đứng trước thời cơ thuận lợi để giành thắng lợi quyết định trong cuộc chiến tranh yêu nước vĩ đại của chúng ta theo mục tiêu chiến lược mà chúng ta đã định từ trước.

Nhưng nếu tình hình diễn biến theo *khả năng thứ hai*, thì do những thắng lợi quan trọng mà chúng ta đã giành được, lực lượng của ta không những không hề bị giảm sút, mà trái lại còn mạnh lên gấp bội về quân sự và chính trị, vùng giải phóng ở nông thôn đồng bằng và rừng núi sẽ được mở rộng và củng cố hơn, quân địch bị vây hãm trong các căn cứ của chúng sẽ bị ta thừa thắng mà tiếp tục tiến công cả về quân sự lẫn chính trị cho đến khi chúng bị đánh bại hoàn toàn.

Trước mắt, *khả năng thứ ba* có rất ít, nhưng chúng ta phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, chuẩn bị sẵn sàng để chủ động đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra.

III- MẤY NHIỆM VỤ VÀ CÔNG TÁC CỤ THỂ

A. VỀ QUÂN SỰ

Nhiệm vụ chủ yếu của ta về quân sự là phải *chuẩn bị và tiến hành tổng công kích (kết hợp với tổng khởi nghĩa) đến thắng lợi và phải nhanh chóng tăng cường lực lượng vũ trang cách mạng*.

1. Phải căn cứ vào nhiệm vụ và phương hướng chiến lược chung mà *định ra nhiệm vụ quân sự, kế hoạch quân sự, đồng thời chuẩn bị về lực lượng, về phương hướng tác chiến chung trên toàn chiến trường và riêng từng chiến trường*, nhất là ở những chiến trường trọng điểm, để khi tiến hành tổng công kích thì có thể kết hợp chặt chẽ với tổng khởi nghĩa và thực hiện sự phối hợp chặt chẽ giữa các chiến trường.

2. Về *mục tiêu công kích*, một mặt phải chọn đúng những chiến trường, phải có kế hoạch *kéo cho được lực lượng cơ động của địch ra ngoài để tiêu diệt* và đánh mạnh vào các đơn vị chủ lực lớn của địch; mặt khác, phải *nhắm đúng hướng công kích chủ yếu là các*

thành thị, nhất là những thành thị lớn, nơi tập trung lực lượng và bộ máy đầu não của Mỹ và ngụy.

Trong khi nắm vững mục tiêu công kích chính là các chiến trường trọng điểm và các thành thị, thì đồng thời phải *phát động công kích và khởi nghĩa ở tất cả những vùng nông thôn và quận lỵ tạm bị chiếm, các đường giao thông chiến lược của địch* và phải có kế hoạch *phối hợp công kích và khởi nghĩa ở cả ba vùng chiến lược* để tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận ngụy quân, ngụy quyền.

3. Khi công kích vào các thành thị, phải *lập tức kết hợp phát động quần chúng khởi nghĩa*, nhanh chóng tổ chức và vũ trang quần chúng, *lãnh đạo quần chúng tham gia đấu tranh vũ trang*, đập tan chính quyền và các ổ đề kháng của địch, tước vũ khí địch, *nh nhanh chóng tổ chức tốt việc phòng thủ thành phố và kiên quyết đánh bại những cuộc phản kích của địch* (bằng cách từ trong đánh ra và từ ngoài đánh vào). Phải tiến công hàng loạt và đánh phá mạnh mẽ những nơi yết hầu của địch, những cơ quan đầu não và then chốt, những sở chỉ huy quan trọng của Mỹ, của ngụy quân, ngụy quyền; phải chiếm giữ hoặc phá hoại cho bằng được những cơ sở hậu cần, những kho vũ khí, đạn dược, xăng dầu, phương tiện vận tải, lương thực, những sân bay, hải cảng, đầu mối giao thông, những trung tâm thông tin, tuyên truyền và đài phát thanh; phải chiếm giữ các nhà máy điện, máy nước, cơ quan ngân hàng, v.v., tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch và làm tê liệt sức đề kháng của chúng.

4. Cần dựa trên cơ sở hàng triệu quần chúng khởi nghĩa vũ trang và lực lượng địch tan rã từng mảng để *nh nhanh chóng phát triển lực lượng vũ trang của ta lớn mạnh vượt bậc*, làm thay đổi hẳn lực lượng so sánh giữa ta và địch trong một thời gian ngắn.

5. Nhân lúc địch tan rã, rút lui, ta phải thừa thắng xông lên, *kiên quyết và liên tục truy kích quân địch cho đến toàn thắng*, đập tan những cuộc phản kích của chúng, lùng diệt bọn tàn quân, nhất là bọn chỉ huy ngoan cố và gian ác, tước cho được nhiều vũ khí và bắt cho được nhiều tù binh.

B. VỀ CHÍNH TRỊ

Nhiệm vụ chủ yếu của ta về chính trị là *chuẩn bị và phát động quần chúng nổi dậy tổng khởi nghĩa (kết hợp với tổng công kích) cho đến thành công*, đập tan nguy quyền và các tổ chức chính trị phản động khác, xây dựng chính quyền cách mạng và phát triển nhanh chóng lực lượng chính trị và vũ trang của quần chúng.

1. Phải dựa vào nhiệm vụ và phương hướng chiến lược chung mà định ra nhiệm vụ và kế hoạch *chuẩn bị và thực hiện tổng khởi nghĩa*, chủ yếu là khởi nghĩa ở các thành thị; phải tích cực chuẩn bị lực lượng quần chúng, *định ra những hình thức tổ chức quần chúng thích hợp, đề ra những khẩu hiệu có sức tập hợp mạnh mẽ quần chúng đông đảo, phát động và thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị thành một cao trào tiền khởi nghĩa, hoặc phát động quần chúng trực tiếp nổi dậy khởi nghĩa kết hợp với tổng công kích*.

2. Khi khởi nghĩa nổ ra, phải lãnh đạo quần chúng hành động kịp thời và phù hợp với tình hình từng nơi, từng lúc, phối hợp chặt chẽ với công kích quân sự, *đập tan nguy quyền các cấp và các tổ chức chính trị phản động của địch, lập chính quyền cách mạng, tước vũ khí địch, bắt tù binh và vũ trang cho quần chúng, phát triển các lực lượng vũ trang cách mạng và tiến hành các công tác kháng chiến, cứu nước, giữ gìn trật tự trị an, bảo đảm mọi sinh hoạt cần thiết của xã hội, thực hiện khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”*, v.v..

3. Khẩu hiệu trung tâm trong khởi nghĩa là: *độc lập, tự do, hoà bình, cơm áo, ruộng đất, chấm dứt chiến tranh xâm lược, để quốc Mỹ rút về nước, chủ quyền thuộc về người Việt Nam*. Phải có bộ máy tuyên truyền thật mạnh, nắm lấy các phương tiện thông tin, tuyên truyền trong thành phố và thông qua quần chúng cách mạng mà tuyên truyền sâu rộng những khẩu hiệu nói trên, phổ biến cương lĩnh chính trị và các chính sách cơ bản của Mặt trận Dân tộc giải phóng; giữ vững và không ngừng nâng cao khí thế tiến công và quyết tâm chiến đấu của quần chúng để bảo vệ chính quyền cách mạng.

4. *Thành lập Mặt trận thứ hai và tổ chức chính quyền mới*

a) Để triệt để cô lập đế quốc Mỹ và bè lũ Thiệu - Kỳ, để phân hoá địch đến mức cao nhất, tập hợp thêm những lực lượng, những cá nhân có tinh thần chống Mỹ và Thiệu - Kỳ và tranh thủ các tầng lớp trung gian ở các thành thị, đồng thời tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi hơn nữa ở ngoài nước, trong cao trào cách mạng của quần chúng, cần thành lập một Mặt trận thứ hai bên cạnh Mặt trận Dân tộc giải phóng, lấy một tên thích hợp với cương lĩnh rộng rãi hơn Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng. Mặt trận thứ hai này sẽ giữ thái độ độc lập đối với Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, nhưng tuyên bố thực hiện liên minh với Mặt trận Dân tộc giải phóng và tất cả những người muốn phấn đấu cho miền Nam Việt Nam có độc lập, chủ quyền, dân chủ, hoà bình và trung lập.

b) Phải nhanh chóng tổ chức *chính quyền cách mạng của nhân dân*. Chính quyền cấp huyện, quận, khu phố, xã phải do ta nắm hoàn toàn và phải dựa hẳn vào sức mạnh của nhân dân lao động. Ở bên trên, phải kịp thời thành lập chính quyền liên hiệp dân tộc. Chính phủ Trung ương và chính quyền cách mạng ở các thành phố cần có tính chất liên hiệp rộng rãi, phù hợp với sách lược của Mặt trận thứ hai, để có thể tập hợp được tất cả các lực lượng chống Mỹ và Thiệu - Kỳ, đồng thời phải có năng lực lãnh đạo cuộc kháng chiến, cứu nước và làm được nhiệm vụ quản lý hành chính.

c) Cần chuẩn bị những người tiêu biểu gồm nhiều thành phần để đưa vào chính quyền liên hiệp dân tộc và cơ quan lãnh đạo Mặt trận thứ hai, đồng thời phải chuẩn bị tuyên ngôn, chương trình hành động, chính sách, sách lược của các tổ chức này, đặc biệt là các vấn đề có liên quan đến chủ quyền dân tộc, độc lập và dân chủ, hoà bình và chiến tranh, đến các quyền dân chủ và dân sinh, đến các đảng phái, tôn giáo, dân tộc, ngoại kiều, đến nguy quân và nhân viên nguy quyền, đến chính sách đối ngoại.

5. Phải hết sức chú ý đến vấn đề *trật tự, an ninh* và vấn đề *phòng tránh* trong các thành thị mới giải phóng. Phải chiến đấu

tốt để giữ gìn trật tự, trị an; ngược lại phải giữ vững trật tự, trị an và tổ chức phòng tránh tốt để bảo đảm chiến đấu thắng lợi. Cần nắm vững và dựa vào lực lượng quần chúng cơ bản, kiên quyết quét sạch các thế lực phản động, đập tan các tổ chức của địch và âm mưu phá hoại của chúng, nhanh chóng lập lại trật tự, khôi phục đời sống bình thường, đồng thời có phương sách đối phó với các loại tay sai của địch.

Ngay sau khi thành lập Chính phủ Trung ương và chính quyền địa phương, phải có kế hoạch *ban bố các quyền lợi cấp bách về chính trị và kinh tế cho quần chúng*, đặc biệt phải nắm vững và giải quyết tốt vấn đề *tiếp tế và ổn định đời sống* của các tầng lớp nhân dân ở các thành thị lớn.

6. Khi tiến hành khởi nghĩa ở thành thị, *phải đồng thời phát động quần chúng ở các vùng nông thôn chung quanh các thành thị còn bị địch chiếm đóng nổi dậy khởi nghĩa kết hợp với công kích quân sự*, phá tan toàn bộ hệ thống “ấp chiến lược” của địch, diệt tề, trừ gian, tước vũ khí của dân vệ hoặc kêu gọi họ ra hàng, đập tan các tổ chức phản động, tổ chức cho quần chúng đông đảo nhanh chóng tham gia chiến đấu và sản xuất, làm cho phong trào cách mạng ở các thành thị và các vùng nông thôn gắn liền với nhau và thúc đẩy lẫn nhau, bảo đảm cho cuộc khởi nghĩa thành công và đập tan được sự phản kích của địch.

C. VỀ CÔNG TÁC NGUY VẬN, ĐỊCH VẬN

Nhiệm vụ chủ yếu của công tác nguy vận, địch vận là phải *góp phần làm tan rã quân nguy, gây phong trào khởi nghĩa trong quân nguy, thực hiện khẩu hiệu “công nông binh liên hiệp” và gây phong trào phản chiến trong quân Mỹ và quân chư hầu*, làm cho tổng công kích và tổng khởi nghĩa giành được thắng lợi một cách thuận lợi.

Đây là một nhiệm vụ *có tính chất chiến lược*, phải được thực hiện tốt. Cần phải củng cố lại các bộ máy chuyên trách, tổ chức các đội xung phong làm công tác nguy vận, địch vận, đồng thời phải

phát động toàn dân, toàn quân làm công tác nguy vận, dịch vận. Phải tăng cường tinh thần tiến công địch, khắc phục những nhược điểm và chậm trễ trong công tác nguy vận, dịch vận. Phải tuyên truyền và phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách của Mặt trận đối với nguy quân, nguy quyền, kêu gọi nguy quân làm binh biến, quay súng khởi nghĩa, cùng với nhân dân đập tan bộ máy chiến tranh của địch, chấm dứt chiến tranh xâm lược, giành hoà bình, độc lập cho Tổ quốc, tự do, cơm áo và ruộng đất cho nhân dân.

D. VỀ HOẠT ĐỘNG QUỐC TẾ VÀ ĐẤU TRANH NGOẠI GIAO

Nhiệm vụ chủ yếu của hoạt động quốc tế và công tác ngoại giao là *phải phối hợp chặt chẽ và nhịp nhàng với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở trong nước, tích cực phục vụ cho cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa giành được thắng lợi*. Do đó, cần phải có những phương pháp và hình thức thích hợp để tiến công ngoại giao, nhằm làm cho địch càng lúng túng, bị động, gây mâu thuẫn, phân hoá và cô lập địch đến cao độ, khiến cho địch do dự, lừng chừng trong âm mưu kéo dài chiến tranh, nhằm tích cực góp phần vào việc giành và củng cố từng bước những thắng lợi của ta, ra sức tranh thủ sự ủng hộ quốc tế của các nước xã hội chủ nghĩa, các nước dân tộc chủ nghĩa tích cực và của nhân dân thế giới.

Công tác ngoại giao của ta phải nhằm tiến công địch trong lúc chúng đang lúng túng, bị động cả về quân sự và chính trị; đồng thời phải mở đường cho địch đi vào thương lượng theo hướng có lợi nhất cho ta. Phải chuẩn bị những phương án cần thiết để khi tình hình bắt buộc địch phải thương lượng với ta thì ta có thể luôn luôn giữ vững thế chủ động trong quá trình đàm phán. Phương án của ta phải đề ra cụ thể việc chấm dứt chiến tranh xâm lược, việc rút hết quân Mỹ, quân chư hầu và xoá bỏ các căn cứ quân sự của Mỹ ở miền Nam, việc nhân dân miền Nam tự quyết định trong vấn đề xây dựng chính quyền của mình, việc địch phải bồi thường thiệt hại chiến tranh đối với hai miền, việc bảo đảm hoà bình ở Việt Nam và toàn cõi Đông Dương, v.v..

E. VỀ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ VẤN ĐỀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Nhiệm vụ trung tâm trước mắt của Đảng là phải tập trung toàn lực chỉ đạo cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa cho đến toàn thắng.

1. Công tác tư tưởng

Phải làm cho *toàn Đảng, toàn quân, toàn dân* nhận thức đúng tình hình và nhiệm vụ trong thời kỳ mới, nhận rõ thắng lợi của ta, thất bại của địch, khả năng và triển vọng của tình hình, phương hướng phấn đấu cụ thể để giành thắng lợi quyết định trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước; do đó mà tuyệt đối tin tưởng ở sự lãnh đạo của Trung ương, kiên quyết vì lợi ích tối cao của Tổ quốc, vì tiền đồ vẻ vang của dân tộc và sự sống còn của nhân dân cả nước mà ra sức vượt mọi khó khăn, chịu đựng mọi gian khổ, sẵn sàng hy sinh tất cả để xông lên tiến công địch, liên tục chiến đấu tới cùng để giành thắng lợi, đồng thời tích cực chuẩn bị để đối phó một cách thắng lợi với mọi tình huống. Phải kiên quyết chống mọi biểu hiện của tư tưởng hữu khuynh, như cầu an, bảo mạng, sợ gian khổ, sợ khó khăn, sợ hy sinh, bi quan, tiêu cực, hoặc chủ quan, nóng vội.

Đối với *cán bộ, đảng viên*, phải có kế hoạch từng bước làm cho mọi người quán triệt quyết tâm chiến lược của Trung ương Đảng, động viên toàn Đảng nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức và kỷ luật, phát huy tính tiên phong cách mạng, gương mẫu đi đầu, lôi cuốn toàn quân, toàn dân dũng cảm xông lên những nơi gay go, gian khổ nhất, những mũi nhọn của cuộc đấu tranh cách mạng, để đánh thắng quân thù, hoàn thành sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

2. Công tác tổ chức và cán bộ

Ở *miền Nam*, phải hết sức chú trọng xây dựng và phát triển các lực lượng nòng cốt trong các tổ chức quần chúng, các tổ chức bí mật và công khai hoặc nửa công khai, để kịp thời đáp ứng phong trào cách mạng rộng lớn của quần chúng. Khi quần chúng vùng

lên khởi nghĩa, phải biết dựa vào công nhân và nhân dân lao động để nhanh chóng đào tạo và bồi dưỡng những cốt cán mới trưởng thành trong phong trào thành một đội ngũ cán bộ đông đảo và đáng tin cậy, bao gồm đủ các loại cán bộ, hoạt động trong công nhân, thanh niên, phụ nữ, trí thức, tôn giáo và dân tộc.

Phải sớm tăng cường và ổn định các cơ quan lãnh đạo và chỉ huy các chiến trường, nhất là các chiến trường trọng điểm, chuẩn bị đủ cán bộ có năng lực, có kinh nghiệm về hành chính, về trật tự trị an, về kinh tế, văn hoá và thông tin, tuyên truyền để bố trí vào bộ máy chính quyền các cấp và quản lý các thành phố mới giải phóng.

Miền Bắc có trách nhiệm chuẩn bị tăng cường cho miền Nam một số cán bộ cốt cán theo yêu cầu của nhiệm vụ mới; ngoài ra, phải chuẩn bị một số cán bộ các ngành để bổ sung cho miền Nam khi giành được thắng lợi quyết định.

3. Chỉ đạo thực hiện

Chỉ đạo thực hiện cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa là công tác trọng tâm trước mắt của toàn Đảng, cho nên Bộ Chính trị Trung ương Đảng cần dành phần lớn thì giờ vào việc đó.

Về công tác quân sự, dưới sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Quân uỷ Trung ương có nhiệm vụ vạch ra kế hoạch và chỉ đạo thực hiện.

Bộ Chính trị cần tổ chức việc trực tiếp theo dõi tình hình một cách chặt chẽ để hướng dẫn Trung ương Cục và các Khu uỷ Khu V, Khu uỷ Trị - Thiên chỉ đạo phối hợp các mặt công tác đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, nhất là trong giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa và công tác quản lý các thành thị và vùng nông thôn mới giải phóng.

Để đảm bảo thực hiện tốt cuộc tiến công chiến lược, cần phải kiểm tra việc chuẩn bị thực tế ở các chiến trường và tổ chức bộ máy thông tin liên lạc thật chặt chẽ và thông suốt.

4. Vấn đề giữ bí mật

Cần có chế độ và kế hoạch bảo đảm giữ bí mật một cách nghiêm ngặt về vấn đề thực hiện quyết tâm chiến lược của ta. Chế độ và

biện pháp giữ bí mật do Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quân uỷ Trung ương và Trung ương Cục quy định. Quân uỷ Trung ương có kế hoạch tiến hành nghi binh chiến lược.

G. VỀ NHIỆM VỤ CỦA MIỀN BẮC

Nhiệm vụ chủ yếu của miền Bắc trong thời gian trước mắt là phải *bảo đảm công tác tăng cường hậu phương lớn và công tác chi viện cho miền Nam*, phục vụ tốt nhất cho cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa giành được thắng lợi.

Phải ra sức *xây dựng và củng cố lực lượng quốc phòng* ở các địa phương, nhất là ở Khu IV cũ, ra sức *đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, kiên quyết đánh bại mọi bước leo thang mới trong cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ*, *bảo đảm giao thông vận tải thông suốt*, nhất là trên những tuyến đường trực tiếp chi viện cho miền Nam và Trị Thiên.

Phải vượt mọi khó khăn để *hoàn thành thắng lợi kế hoạch nhà nước năm 1968* trong bất kỳ tình huống nào, bảo đảm củng cố hậu phương và chi viện cho tiền tuyến; đồng thời, phải *chuẩn bị kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế miền Bắc và kế hoạch điều hoà kinh tế giữa hai miền khi miền Nam được giải phóng*.

Phải cố gắng *tổ chức tốt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân miền Bắc*, đồng thời *động viên sức người, sức của đến mức cao nhất* cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của cả hai miền; khi cần, phải động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân chịu đựng thiếu thốn để chi viện cho tiền tuyến, bảo đảm cho miền Nam giành được thắng lợi quyết định.

Trong khi tích cực bảo vệ miền Bắc, chi viện miền Nam, phải ra sức *giúp đỡ nhân dân Lào giành thêm thắng lợi mới và ủng hộ mạnh mẽ nhân dân Campuchia* chống mọi âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

*

* *

Từ Hội nghị lần thứ 13 của Trung ương Đảng đến nay, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta đã giành thêm được những thắng lợi to lớn và rực rỡ. Quân và dân ta rất anh hùng, đã và đang đánh thắng tên đế quốc cường bạo nhất trong phe đế quốc chủ nghĩa. Hiện nay, nắm vững thời cơ thuận lợi, chúng ta hạ quyết tâm tiến hành cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa để giành thắng lợi quyết định cho cuộc chiến tranh yêu nước thần thánh của chúng ta.

Nhân dân ta đang sống trong thời kỳ vẻ vang nhất, vĩ đại nhất của lịch sử dân tộc.

Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hãy tăng cường đoàn kết nhất trí, triệu người như một, đập bằng mọi khó khăn, trở ngại, vượt qua mọi thử thách, hy sinh, dũng cảm và mưu trí, thừa thắng xông lên thực hiện tổng công kích và tổng khởi nghĩa, quyết tiêu diệt giặc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai bán nước, giành thắng lợi quyết định cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

Vì nghĩa vụ thiêng liêng đối với Tổ quốc, vì sự nghiệp cách mạng cao cả của nhân dân thế giới chúng ta hãy anh dũng tiến lên giành lấy toàn thắng!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.29, tr.41, 50-68.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 175-NQ/TW, ngày 1 tháng 3 năm 1968

**Về động viên chính trị toàn dân để
thực hiện thắng lợi nhiệm vụ
“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”**

I

Bước vào năm 1968, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của toàn dân ta đã hơn bảy năm và riêng ở miền Bắc cuộc chiến đấu của nhân dân ta chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ đã gần ba năm. Trải qua những năm đấu tranh anh dũng, nhân dân ta đã đánh bại một bước quan trọng cuộc chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ ở miền Nam và căn bản đánh bại chiến tranh phá hoại của chúng đối với miền Bắc. Sau đông xuân 1966 - 1967 và hè - thu 1967, đế quốc Mỹ *ngày càng sa lầy và bế tắc, càng đi sâu vào thế phòng ngự chiến lược trên toàn bộ chiến trường miền Nam*. Lực lượng so sánh giữa ta và địch *đang thay đổi có lợi cho ta, không có lợi cho địch*.

Những thắng lợi to lớn của ta và những thất bại nặng nề của địch chỉ rõ rằng *khả năng nhân dân ta đánh thắng đế quốc Mỹ về mặt quân sự và chính trị đang trở thành hiện thực* và chúng ta đã có điều kiện thuận lợi để *giành thắng lợi quyết định trên chiến trường chính*. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã bước vào *thời kỳ quyết định*. Nhưng đế quốc Mỹ không chịu thua

một cách dễ dàng và sẽ dùng tất cả những thủ đoạn tàn ác nhất mà chúng có thể dùng được hòng cứu vãn nguy cơ thất bại hoàn toàn của chúng; vì vậy cuộc đấu tranh giữa ta và địch cũng bước vào *thời kỳ quyết liệt nhất*.

Trên cơ sở *nắm vững phương châm đánh lâu dài* và thật sự chuẩn bị đối phó với khả năng kẻ địch mở rộng chiến tranh cục bộ ra miền Bắc, chúng ta *phải cố gắng tới mức cao nhất, đặt giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn*.

Để thực hiện quyết tâm chiến lược ấy, nhân dân miền Bắc phải làm những việc *quan trọng nhất* sau đây:

1. *Ra sức chi viện miền Nam, bảo vệ miền Bắc, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*. Miền Bắc phải động viên sức người, sức của tới mức cao nhất để chi viện cho cuộc chiến tranh giải phóng của đồng bào miền Nam, đồng thời phải đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở mức ác liệt nhất và phải tích cực chuẩn bị để đủ sức đánh thắng giặc Mỹ nếu chúng mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước. Phải củng cố và tăng cường các lực lượng vũ trang, giữ vững trật tự an ninh, chống chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch.

2. Phát huy những điều kiện thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn, *đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, ra sức phấn đấu để đạt những chỉ tiêu quan trọng của kế hoạch nhà nước năm 1968*. Lương thực và thực phẩm là nguồn sống để quân và dân ta sản xuất và chiến đấu. Phải cố gắng *đạt những chỉ tiêu về sản xuất lương thực, thực phẩm*, đối phó với trường hợp thiên tai nghiêm trọng... địch đánh phá đê điều, gây ra nạn lụt. Phải đẩy mạnh việc xây dựng công nghiệp địa phương, đưa nhiều xí nghiệp công nghiệp địa phương vào sản xuất; đồng thời giữ vững và phát triển có trọng điểm công nghiệp trung ương, cố gắng đạt mức sản xuất *điện, than* đã quy định.

Giao thông là mạch máu của sản xuất và chiến đấu. Cho nên phải *bảo đảm giao thông vận tải thông suốt trong bất cứ tình huống nào, nhất là trên các tuyến chiến lược*.

3. *Chú trọng tổ chức tốt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân*, giảm bớt những khó khăn do chiến tranh gây ra cho quần chúng; chấp hành tốt các chính sách bảo đảm yêu cầu chiến đấu, phục vụ chiến đấu, phục vụ tiền tuyến, chủ yếu là các chính sách đối với thương binh, bệnh binh, tử sĩ, gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội.

Khẩu hiệu hiện nay của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta là: *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”*. Hoạt động của các ngành, các địa phương đều phải hướng theo khẩu hiệu đó. Các công tác nhằm chi viện cuộc kháng chiến của đồng bào miền Nam, bảo vệ và xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa phải được *tiến hành hết sức tích cực, khẩn trương và đạt hiệu quả lớn nhất*.

Đối chiếu với yêu cầu nói trên, chúng ta vui mừng nhận thấy rằng trong thời gian vừa qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân miền Bắc đã giành được nhiều thắng lợi to lớn. Chúng ta đã và đang đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Gần 2.800 máy bay hiện đại của đế quốc Mỹ đã bị hạ trên miền Bắc. Các tuyến giao thông chiến lược nói chung vẫn được thông suốt. Việc chi viện cho tiền tuyến lớn vẫn được bảo đảm. Nền kinh tế xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nói chung vẫn được giữ vững trong chiến tranh và trên một số mặt đã phát triển hơn cả thời bình. Văn hoá, giáo dục, y tế vẫn không ngừng phát triển. Sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ nhân dân miền Bắc, trải qua những thử thách của chiến tranh, càng vững chắc hơn bao giờ hết.

Những thắng lợi ấy đã góp phần quan trọng vào thắng lợi to lớn của đồng bào miền Nam.

Nhân dân ta giành được thắng lợi to lớn như vậy là vì Đảng ta có đường lối đúng đắn, nhân dân ta đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh anh dũng, đông đảo cán bộ, đảng viên ta luôn luôn nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, ra sức hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài ra, nhân dân ta lại được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ quý báu của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ.

Tuy vậy, những thành tích đó rõ ràng là *chưa đủ để đáp ứng yêu cầu thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng trong giai đoạn hiện nay*. Thắng lợi của ta còn bị hạn chế nhiều bởi những nhược điểm và khuyết điểm không nhỏ. Công tác động viên sức người, sức của cho tiền tuyến *chưa tập trung, chưa khẩn trương đúng mức cần thiết*. Công tác giao thông, vận tải *chưa thật vững chắc* để bảo đảm yêu cầu của tiền tuyến trong trường hợp địch đánh phá ác liệt nhất. Sản xuất công nghiệp và nông nghiệp tiến bộ *chậm*, thậm chí có mặt, có địa phương, có ngành còn *trì trệ*. Về mặt chính trị, mấy năm nay bọn phản cách mạng lại tăng cường hoạt động phá hoại. Những hiện tượng tiêu cực, như lợi dụng điều kiện chiến tranh để lấn hoặc làm yếu kinh tế tập thể, bóc lột một cách lén lút, ăn cắp của công, đầu cơ trục lợi, v.v., *có phần phát triển*. Trong cán bộ, đảng viên, tác phong quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, những hành động vi phạm quyền làm chủ của nhân dân trên các vấn đề lao động, phân phối cũng như trên nhiều vấn đề khác *diễn ra tương đối phổ biến*; sự quan tâm đến đời sống của quần chúng còn nhiều thiếu sót.

Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước đang đòi hỏi chúng ta phải ra sức phát huy những mặt tích cực và khắc phục những nhược điểm và khuyết điểm nói trên, *tạo nên một sự chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng và hành động* trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, phù hợp với yêu cầu rất cao của cách mạng, *tạo nên một trào chống Mỹ, cứu nước sôi nổi, rộng khắp và liên tục trong quần chúng*.

Xuất phát từ nhận định tình hình và nhiệm vụ tóm tắt như trên, Bộ Chính trị chủ trương phát động toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ: *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”*.

II

1. *Mục đích* của cuộc động viên chính trị lần này là: *làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nâng cao hơn nữa ý chí quyết chiến, quyết thắng, vì mục tiêu đánh thắng giặc Mỹ xâm lược mà*

dốc toàn lực ra phục vụ tiền tuyến lớn, bảo vệ và tăng cường hậu phương lớn, quyết tâm giành thắng lợi quyết định trên chiến trường chính.

Yêu cầu cụ thể của cuộc vận động lần này là:

a) *Về mặt tư tưởng*, phải làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hiểu rõ tình thế mới và yêu cầu mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhận thức sâu sắc quyết tâm chiến lược của Đảng và phương hướng thực hiện quyết tâm chiến lược ấy, hiểu rõ ngành mình, địa phương mình, đơn vị mình phải làm gì và làm như thế nào để góp phần thực hiện quyết tâm chiến lược; nâng cao hơn nữa lòng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch, vào lực lượng vĩ đại của quần chúng nhân dân, vào thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước; nâng cao tinh thần độc lập, tự chủ, luôn luôn chủ động và vững vàng trong mọi tình huống: lúc bình thường thì không chủ quan, khinh địch; lúc địch đánh ác liệt thì không hoang mang, dao động; lúc địch đưa ra luận điệu “thương lượng hoà bình” bịp bợm thì không ảo tưởng; bồi dưỡng hơn nữa tinh thần yêu nước, thương dân, căm thù địch; nâng cao ý thức dân chủ và kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước Đảng và quần chúng; luôn luôn lo lắng đến đời sống của nhân dân; không ngại chiến đấu lâu dài, ác liệt, không sợ hy sinh, gian khổ, quyết tâm phát động quần chúng hoàn thành mọi nhiệm vụ trước mắt.

b) Trên cơ sở nhận thức và tư tưởng thông suốt, mỗi ngành, mỗi địa phương, mỗi cơ sở sản xuất, mỗi đơn vị chiến đấu, mỗi người phải hăng hái đi vào hành động cách mạng với khí thế mạnh mẽ hơn, tạo nên một cao trào mới chống Mỹ, cứu nước sôi nổi và liên tục trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, bảo đảm cho các công tác, nhất là những công tác thi đua sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang, tuyển quân, giao thông vận tải, được tiến hành một cách hết sức tích cực, đạt hiệu quả cao nhất.

2. *Phương châm chỉ đạo* cuộc động viên chính trị này là:

a) Kết hợp việc giáo dục trong nội bộ Đảng với việc phát động quần chúng rộng rãi: giáo dục cán bộ, đảng viên để tạo điều kiện phát động quần chúng, thông qua phát động quần chúng mà nâng cao hơn nữa nhận thức, tư tưởng và cải tiến tác phong công tác của cán bộ, đảng viên.

b) *Kết hợp việc động viên quần chúng với việc bồi dưỡng quần chúng, thi hành các chính sách thuộc về đảm phụ và nghĩa vụ của quần chúng một cách hợp lý, hợp tình, đồng thời quan tâm giải quyết từng bước những lợi ích thiết thân của quần chúng*, làm cho quần chúng càng hăng hái, phấn khởi chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

c) *Kết hợp giữa việc phát động tư tưởng với việc tổ chức hành động*. Khi chỉ đạo cuộc động viên chính trị, phải nắm chắc cả hai khâu: khâu giáo dục tư tưởng và khâu tổ chức hành động, cốt đạt mục tiêu chuyển mạnh về tư tưởng dẫn đến chuyển mạnh về hành động.

d) Cuộc động viên chính trị phải tiến hành *nhANH, gọn, tốt, tập trung vào yêu cầu chủ yếu*, không phân tán, lan man. Yêu cầu chung phải được vận dụng sát với từng đối tượng, từng người, từng địa phương, từng cơ sở sản xuất, từng đơn vị chiến đấu.

3. *Những điểm cần chú ý trong việc chỉ đạo cuộc động viên chính trị*

a) Phải làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhiệt liệt tham gia cuộc động viên chính trị lần này. Muốn động viên quần chúng, *trước hết phải giáo dục cán bộ, đảng viên*. Trong cán bộ, đảng viên, cần chú trọng phát động *cán bộ cao cấp và trung cấp*, nhất là những cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành ở trung ương, khu, tỉnh và thành, các sư đoàn, các xí nghiệp lớn. Đồng thời, các cấp uỷ, các ngành phải rất chú ý giáo dục cán bộ ở xí nghiệp, hợp tác xã, đơn vị bộ đội, v.v., có quan hệ trực tiếp với quần chúng nhân dân đông đảo.

b) Cuộc động viên chính trị lần này đại thể *chia làm hai bước* như sau:

Bước thứ nhất:

Tổ chức việc nghiên cứu và thảo luận thực hiện nghị quyết của Trung ương Đảng trong cán bộ, đảng viên.

Bước thứ hai:

Các địa phương, các ngành thật sự phát động quần chúng đẩy mạnh mọi mặt công tác theo khẩu hiệu: “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”.

Để cho cuộc động viên chính trị nhanh chóng phát huy hiệu quả, các cán bộ lãnh đạo, sau khi nghiên cứu và bàn bạc về kế hoạch thực hiện nghị quyết của Trung ương, phải *đem ngay tinh thần và nhận thức mới vào việc chỉ đạo công tác, biến ngay những nhận thức mới thành hành động thực tế của quần chúng đảng viên và quần chúng ngoài Đảng*, chứ không chờ đến bước phát động quần chúng.

c) Ban Thường vụ Đảng uỷ ở các cấp, các đảng đoàn và đảng uỷ các ngành ở Trung ương phải *trực tiếp chỉ đạo cuộc động viên chính trị này, từ việc chỉ đạo nghiên cứu nghị quyết của Trung ương* đến việc chỉ đạo phong trào quần chúng thực hiện nghị quyết đó theo khẩu hiệu: “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”.

Cần nhận rõ: chỉ đạo cuộc động viên chính trị này *chính là chỉ đạo những mặt công tác quan trọng nhất của ngành mình và cấp mình* để thiết thực bảo vệ và xây dựng miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thực hiện thống nhất Tổ quốc.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

TRƯỜNG CHINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.29, tr.185-193.

LỜI KÊU GỌI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NHÂN NGÀY 20 THÁNG 7

Hỡi đồng bào và chiến sĩ cả nước,

Trước đây 14 năm, với chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam ta. Đáng lẽ từ tháng 7 năm 1956, nhân dân ta đã có tổng tuyển cử, nước ta đã hoàn toàn độc lập, tự do, hoà bình, thống nhất, Bắc - Nam đã sum họp một nhà.

Song đế quốc Mỹ hiếu chiến phản bội lời cam kết của chúng, đã phá hoại trắng trợn Hiệp định Giơnevơ. Chúng nặn ra chính quyền bù nhìn buôn dân bán nước, chúng tiến hành chiến tranh xâm lược ở miền Nam nước ta. Nhưng chúng đã vấp phải sức kháng chiến cực kỳ anh dũng của đồng bào và chiến sĩ miền Nam ta và đã bị thất bại nặng nề. Hồng gổ thế bị động và sa lầy ở miền Nam, từ hơn ba năm nay, chúng điên cuồng ném bom, bắn phá miền Bắc. Chúng phá hoại nền độc lập, hoà bình, trung lập của Lào và luôn luôn uy hiếp, khiêu khích Vương quốc Campuchia.

Cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ trên đất nước ta hiện nay là một cuộc chiến tranh tàn bạo nhất trong lịch sử loài người. Giặc Mỹ tưởng lầm rằng, với hơn một triệu quân, trong đó có hơn 50 vạn quân Mỹ, với sức mạnh của vũ khí hiện đại, chúng có thể khuất phục được nhân dân ta. Sự thật hoàn toàn trái lại. Đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng, cả dân tộc Việt Nam anh hùng đã

kiên quyết đứng lên, triệu người như một, chiến đấu vô cùng anh dũng, đánh bại mọi kế hoạch quân sự và chính trị của quân thù, giành nhiều thắng lợi ngày càng to lớn.

Từ đầu Xuân năm 1968 đến nay, cuộc kháng chiến ở *miền Nam* tiến lên một thời kỳ mới: đồng bào và chiến sĩ miền Nam đã mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt vào các thành thị, lập nên nhiều chiến công oanh liệt, làm rung chuyển nước Mỹ và chấn động năm châu. Việc thành lập *Liên minh Các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình* là một thắng lợi to lớn của chính sách đoàn kết toàn dân chống Mỹ, cứu nước, làm cho bọn Mỹ - ngụy càng lộ rõ bộ mặt cướp nước và bán nước của chúng và càng bị cô lập. Ở *miền Bắc*, hơn ba nghìn máy bay của giặc Mỹ đã bị bắn rơi. Thế là “Nam - Bắc hai miền đều đánh giỏi”. Đế quốc Mỹ ngày càng thua to, nhất định sẽ hoàn toàn thất bại.

Song “chết thì chết, nết không thừa”, giặc Mỹ vẫn rất ngoan cố. Ở *miền Nam*, chúng vẫn tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh, đánh phá hết sức dã man các thành thị, triệt hại nhiều vùng ở nông thôn, đồng thời bắn phá điên cuồng các tỉnh ở phía nam miền Bắc.

Tại cuộc nói chuyện ở Pari, trước thái độ nghiêm chỉnh và lập trường chính đáng của ta, chúng vẫn trở tráo đòi “có đi có lại” một cách cực kỳ vô lý. Rõ ràng là đế quốc Mỹ vẫn chưa chịu từ bỏ cuộc chiến tranh xâm lược đầy tội ác của chúng, vẫn cố bám lấy miền Nam nước ta, hòng chia cắt lâu dài Tổ quốc ta.

Trước tình hình nghiêm trọng ấy, nhân dân cả nước ta càng phải kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Vì độc lập, tự do, 31 triệu đồng bào ta quyết vượt mọi gian khổ hy sinh, quyết đánh và quyết thắng. Bọn xâm lược Mỹ ngày càng bị động và thất bại, đang ở bước đường cùng. Quân và dân cả nước ta đang ở thế chủ động và tiến công, càng đánh mạnh càng thắng lớn.

Đồng bào và chiến sĩ *miền Nam*, đoàn kết chặt chẽ và rộng rãi dưới ngọn cờ vẻ vang của *Mặt trận Dân tộc giải phóng*, nhất định sẽ chiến đấu mạnh mẽ hơn nữa, giành những thắng lợi vĩ đại hơn nữa.

Đồng bào và chiến sĩ *miền Bắc*, phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, chiến đấu anh dũng, thi đua sản xuất, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của địch, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu leo thang mới của chúng và hết lòng hết sức giúp đỡ miền Nam ruột thịt, làm tròn nhiệm vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn.

Nam - Bắc một lòng, nhân dân cả nước ta kiên quyết kháng chiến, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà.

Nhân dân ta rất yêu chuộng hoà bình nhưng phải có độc lập, tự do thật sự thì mới có hoà bình chân chính. Lập trường của ta rất chính đáng, rõ ràng: ngày nào đế quốc Mỹ chấm dứt chiến tranh xâm lược nước ta, chấm dứt ném bom, bắn phá miền Bắc, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, để dân ta tự do giải quyết công việc nội bộ của mình, thì ngày đó hoà bình sẽ lập lại ngay. Đó là nguyện vọng của nhân dân ta, mà cũng là nguyện vọng của nhân dân tiến bộ Mỹ và nhân dân yêu chuộng hoà bình, công lý trên thế giới. Cách duy nhất để lập lại hoà bình là quân Mỹ và quân chư hầu phải rút hết về nước! Nước Việt Nam của người Việt Nam!

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý!

Dân tộc Việt Nam ta đang tiến hành cuộc kháng chiến vĩ đại nhất trong lịch sử của mình. Vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì lợi ích của phe xã hội chủ nghĩa, của các dân tộc bị áp bức và của cả loài người tiến bộ, chúng ta đang chiến đấu và chiến thắng một kẻ thù hung ác nhất trên thế giới. Trên đất nước ta đang diễn ra cuộc chiến đấu quyết liệt giữa chính nghĩa và phi nghĩa, giữa văn minh và bạo tàn. Nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em và nhân dân tiến bộ toàn thế giới đang hằng ngày nhìn về Việt Nam ta, nhiệt liệt khen ngợi đồng bào và chiến sĩ ta. Nhân dịp này, thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi chân thành cảm ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em và tất cả bầu bạn khắp năm châu đã hết lòng giúp đỡ nhân dân ta trong sự nghiệp thiêng liêng chống Mỹ, cứu nước.

Nhân dân ta rất anh hùng. Đường lối ta rất đúng đắn. Chúng ta có chính nghĩa. Chúng ta có chí khí kiên cường, quyết chiến, quyết thắng. Chúng ta có sức mạnh vô địch của toàn dân đoàn kết và được cả loài người tiến bộ đồng tình và ủng hộ.

Đế quốc Mỹ nhất định thua!

Nhân dân ta nhất định thắng!

Đồng bào và chiến sĩ cả nước hãy hái tiến lên!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.29, tr.309-312.

BÁO CÁO
TẠI HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
LẦN THỨ 15

Ngày 29 tháng 8 năm 1968

**Về thắng lợi to lớn của ta trên mặt trận đấu tranh
ngoại giao và hoạt động quốc tế từ đầu Xuân 1968
đến nay**
(Trích)

.....

4. Tình hình mới đòi hỏi đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế phải phối hợp nhịp nhàng hơn nữa với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị trên chiến trường, tích cực phục vụ việc giành thắng lợi quyết định, tiến lên kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh. Hiện nay, cần tập trung cố gắng phục vụ giành thắng lợi quyết định. Trong khi đó, nếu Mỹ muốn giải quyết vấn đề Việt Nam theo những điều phù hợp với lập trường của ta, trước khi ta giành thắng lợi quyết định, thì ta cũng không bỏ lỡ cơ hội. Phù hợp với lập trường của ta nghĩa là ta có thể giành cho Mỹ một giải pháp trong danh dự với điều kiện: Mỹ phải rút hết quân Mỹ và quân chư hầu trong một thời gian; ta làm chủ nông thôn, làm chủ các cơ sở, giữ vững lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang của ta; thành lập Chính phủ liên hiệp rộng rãi với sự tham gia của Mặt trận giải phóng, các lực lượng yêu nước khác, các lực lượng chính trị khác kể cả một số người trong chính quyền thân Mỹ hiện nay.

Trong *đấu tranh ngoại giao*, ta cần tận dụng diễn đàn của cuộc nói chuyện ở Pari làm cho địch thêm lúng túng, cô lập trước dư luận, nhất là trong những tháng cuối của cuộc tranh cử tổng thống ở Mỹ, đánh lừa được địch, làm cho nó thêm lừng chừng; đồng thời mở đường cho địch đi đến một “giải pháp trong danh dự”.

Ta cần *tăng cường hoạt động quốc tế*, tranh thủ hơn nữa sự đồng tình và ủng hộ quốc tế, trước hết là của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của các nước dân tộc chủ nghĩa, nhất là các nước dân tộc chủ nghĩa tích cực và của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới. Yêu cầu của ta là làm sao các nước xã hội chủ nghĩa anh em và mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ và giúp đỡ ta mạnh mẽ hơn nữa, tập trung sức ép vào Mỹ, buộc chúng phải chấm dứt không điều kiện và vĩnh viễn việc ném bom miền Bắc phải chấm dứt xâm lược miền Nam, rút quân Mỹ và quân chư hầu khỏi miền Nam, phải công nhận và nói chuyện với Mặt trận. Nếu xảy ra trường hợp Mỹ chấm dứt ném bom miền Bắc, cần chú ý khắc phục những yếu tố tiêu cực trong phe ta, trong phong trào thế giới và phong trào Mỹ.

II- MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẤU TRANH NGOẠI GIAO VÀ HOẠT ĐỘNG QUỐC TẾ NHẪM PHỤC VỤ GIÀNH THẮNG LỢI QUYẾT ĐỊNH

1. *Phát huy thắng lợi của ta, phối hợp chặt chẽ và nhịp nhàng hơn nữa với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị trên chiến trường, tích cực phục vụ giành thắng lợi quyết định*

Ta cần phát huy mạnh mẽ và rộng rãi hơn nữa thắng lợi to lớn và toàn diện của ta trên thế giới và ở Mỹ.

Lúc này, song song việc tiếp tục đòi Mỹ chấm dứt ném bom miền Bắc, ta cần hướng dẫn dư luận chú ý khẩu hiệu:

- Mỹ phải rút quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam.

- Mỹ phải công nhận và nói chuyện với Mặt trận Dân tộc giải phóng.

Đi đôi với các đợt hoạt động quân sự, ta sẽ tính kế hoạch tiến công ngoại giao, nhằm tranh thủ dư luận thế giới, chống mọi thủ đoạn của Mỹ hòng cản trở và hạn chế hoạt động quân sự của ta.

Ta cần phát huy tác dụng to lớn của diễn đàn Pari, kéo dài cuộc nói chuyện để tạo điều kiện thuận lợi cho ta giành thắng lợi quyết định.

Ta cần hoạt động tích cực nhằm phân hoá nội bộ giới cầm quyền Mỹ, triệt để khai thác cuộc tranh cử tổng thống ở Mỹ, mặt khác góp phần làm tan rã ngụy, khơi sâu mâu thuẫn Mỹ - ngụy, thúc đẩy phong trào đô thị miền Nam phát triển.

Công tác tranh thủ các nước xã hội chủ nghĩa cần được hết sức chú ý. Riêng đối với Liên Xô và Trung Quốc, cần chú ý những khía cạnh phức tạp mới trong quan hệ với ta khi ta đẩy mạnh cục diện vừa đánh vừa nói chuyện lên một bước mới. Ta tiếp tục yêu cầu Liên Xô phối hợp với ta, gây sức ép mạnh mẽ hơn nữa với Mỹ.

Trong công tác tranh thủ các nước trung gian, ta cần chú ý Campuchia và Pháp, để phát huy mặt tích cực của họ, hạn chế mặt tiêu cực đang có khả năng tăng lên.

Cần đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh của nhân dân Mỹ.

2. Ta không ảo tưởng, nhưng không bỏ lỡ cơ hội nếu Mỹ muốn giải quyết vấn đề Việt Nam phù hợp với lập trường của ta

Song song với chiến đấu trên mặt trận quân sự và chính trị, phải thăm dò và mặc cả gay go, phức tạp ở hậu trường thì mới có thể đi đến thoả thuận về một giải pháp chính trị tại hội nghị chính thức.

Hiện nay rất ít có khả năng Mỹ muốn giải quyết vấn đề Việt Nam phù hợp với lập trường của ta trước khi ta giành được thắng lợi quyết định. Nếu Mỹ chịu chấm dứt ném bom miền Bắc thì khả năng đó sẽ tăng lên.

Ở Pari, ta cần làm cho Mỹ thấy rõ ta quyết tâm, đồng thời sẵn sàng dành cho Mỹ một giải pháp trong danh dự nếu Mỹ chịu chấm dứt xâm lược và rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam

Việt Nam. Song song với cuộc đấu tranh công khai, ta cần đẩy mạnh việc thăm dò để hiểu rõ quan điểm của Mỹ về từng vấn đề cụ thể của giải pháp chính trị.

Ta cần hết sức cảnh giác, vì Mỹ cũng muốn thăm dò ý đồ của ta và có thể lợi dụng việc thăm dò ở hậu trường để gây ra ảo tưởng và gieo rắc nghi ngờ. Ta phải lừa địch, nhưng cũng cần cho nó thấy triển vọng một giải pháp trong danh dự.

Bất kể trong tình huống nào, việc thăm dò và mặc cả ở hậu trường phải gắn chặt với tình hình và hoạt động trên chiến trường.

3. Trường hợp Mỹ chấm dứt ném bom miền Bắc

Ta cần phát huy thắng lợi mới của nhân dân ta và nêu cao quyết tâm của ta và vạch rõ Mỹ còn ngoan cố và xảo quyệt. Tuy tình hình cụ thể khi đó, ta sẽ nêu khẩu hiệu thích hợp về việc đòi Mỹ chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện mọi hành động chiến tranh khác trên toàn bộ lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Ta sẽ đẩy mạnh đấu tranh trên những khẩu hiệu chính: Mỹ phải rút quân Mỹ và quân chư hầu khỏi miền Nam Việt Nam; Mỹ phải công nhận và nói chuyện với Mặt trận Dân tộc giải phóng.

Ta sẽ tiếp tục bác bỏ đòi hỏi của Mỹ về “có đi có lại”.

Miền Bắc và Mặt trận sẽ ra tuyên bố nói rõ những quan điểm trên, có tính chất cương lĩnh hướng dẫn toàn bộ cuộc đấu tranh của ta trên phạm vi quốc tế sau khi Mỹ chấm dứt ném bom miền Bắc. Tuy tình hình, có thể tính đến việc Mặt trận công bố lập trường của mình về một giải pháp chính trị cho vấn đề miền Nam Việt Nam và xét xem khi nào thì Mặt trận tuyên bố thái độ của mình về việc nói chuyện với Mỹ.

Cuộc nói chuyện ở Pari sẽ chuyển sang các vấn đề khác liên quan đến hai bên:

Có ba loại vấn đề:

- Chấm dứt hoàn toàn và vĩnh viễn mọi hành động chiến tranh của Mỹ chống miền Bắc và giải quyết những hậu quả của cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ.

- Những vấn đề liên quan đến một giải pháp chính trị cho vấn đề Việt Nam trên cơ sở Hiệp nghị Giơnevơ 1954 như Mỹ phải rút quân khỏi miền Nam; phải tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, phải công nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng. Về các vấn đề khác như giảm hoạt động quân sự, ngừng bắn ở miền Nam, ta đòi Mỹ phải nói chuyện với Mặt trận.

- Những vấn đề liên quan đến một hội nghị rộng rãi nhằm giải quyết vấn đề Việt Nam, chủ yếu là vấn đề thành phần.

Trong hậu trường, ta đẩy mạnh việc thăm dò và mặc cả với Mỹ về giải pháp cho vấn đề Việt Nam.

4. Đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại của Mặt trận Dân tộc giải phóng và nghiên cứu tăng cường hoạt động của Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam

Mặt trận cần đẩy mạnh hoạt động đối ngoại của mình để đề cao vị trí của mình, đòi có tiếng nói về những vấn đề lớn, hạ uy thế và bác bỏ quyền đại diện của ngụy quyền. Khi Mỹ chấm dứt ném bom miền Bắc, chiến tranh sẽ tập trung ở miền Nam, trong các vấn đề thảo luận giữa ta và Mỹ có vấn đề chung, có vấn đề của miền Nam, tất cả đều đòi hỏi Mặt trận lên tiếng, do đó Mặt trận càng phải đẩy mạnh hơn nữa hoạt động đối ngoại của mình.

- Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình Việt Nam cần tăng cường hoạt động để đẩy mạnh phong trào đấu tranh trong đô thị, trong đó có phong trào đòi hỏi cải tổ ngụy quyền. Cần nêu vấn đề hiệp thương giữa các lực lượng chính trị ở miền Nam để lập một chính phủ liên hiệp dân tộc. Cần tiến hành bàn bạc với Mặt trận Giải phóng và các tổ chức khác dưới hình thức hiệp thương hai bên hoặc nhiều bên.

5. Tăng cường chỉ đạo Mặt trận đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế, làm tốt mọi mặt công tác chuẩn bị

Cuộc đấu tranh của ta trên mặt trận ngoại giao và hoạt động quốc tế vô cùng phức tạp; quân địch có một tiềm lực quân sự và

kinh tế to lớn, lại có khả năng to lớn và nhiều kinh nghiệm về ngoại giao; việc vận dụng sách lược ngoại giao của ta hết sức tế nhị, tinh vi, vì bản thân vấn đề đã phức tạp và tình hình phe ta, tình hình quốc tế nói chung cũng rất phức tạp. Do đó, việc tăng cường chỉ đạo của Đảng trên mặt trận đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế là hết sức cần thiết: chỉ đạo tác chiến trực diện ở Pari, chỉ đạo vận động quốc tế, chỉ đạo phối hợp hai miền, chỉ đạo công tác nghiên cứu.

Mặt khác, trong tình hình cuộc chiến đấu vũ trang, chính trị và ngoại giao giữa ta và địch phát triển như hiện nay, ta cần luôn luôn sẵn sàng đối phó với mọi biến chuyển. Do đó, ngay từ bây giờ ta phải xúc tiến việc nghiên cứu các phương án cụ thể để chuẩn bị một giải pháp chính trị toàn diện; đồng thời cần chuẩn bị về mặt tổ chức và nhân sự cho các đoàn đấu tranh cho miền Bắc và cho miền Nam.

*

* *

Cuộc đấu tranh ngoại giao và các hoạt động quốc tế của ta trong thời kỳ tổng tiến công và nổi dậy là một cuộc chiến đấu gay go, phức tạp. Cuộc nói chuyện ở Pari còn phải kéo dài, kết hợp đấu tranh công khai và thăm dò ở hậu trường, có lúc có thể rất căng thẳng. Đối với chiến trường, ta phải phục vụ tốt các kế hoạch quân sự và chính trị nhằm giành thắng lợi quyết định; phải phối hợp chặt chẽ với phong trào quần chúng ở thành thị đòi cải tổ chính phủ, đòi nói chuyện với Mặt trận giải phóng và thành lập chính phủ liên hiệp dân tộc có tính chất đại diện. Đối với Mỹ, phải tỏ rõ quyết tâm của ta; đồng thời cho nó thấy triển vọng một “giải pháp trong danh dự”; làm cho hàng ngũ nó thêm phân hoá, mâu thuẫn. Đối với các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới, phải tranh thủ sự ủng hộ chính trị và giúp đỡ vật chất to lớn hơn trong bất kể tình huống nào.

KẾT LUẬN

Chúng ta đang sống những giờ phút rất sôi nổi. Là một dân tộc không đồng, sống trên một dải đất không rộng, chúng ta dám đánh Mỹ, tên đế quốc đầu sỏ, chúng ta đã giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Từ Tết đến nay, những cuộc tiến công kỳ diệu và nổi dậy đều khắp của quân và dân miền Nam anh hùng càng làm rạng rỡ cho dân tộc ta, Tổ quốc ta.

Chúng ta đã thắng trên mặt trận đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị. Trên mặt trận đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế, chúng ta cũng giành được thắng lợi vì:

- Đường lối chống Mỹ, cứu nước và đường lối đoàn kết quốc tế của Đảng ta đúng đắn.

- Những thắng lợi quân sự, chính trị của ta từ tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt đã làm rung chuyển nước Mỹ, chấn động năm châu.

- Công tác đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế của miền Bắc và miền Nam đã phát huy mạnh mẽ thắng lợi to lớn của thời kỳ mới, kịp thời và liên tiếp tiến công địch trên mặt trận ngoại giao, đánh trúng chỗ yếu nhất của địch, làm cho chúng bị dồn vào chân tường, phải chấp nhận cục diện vừa đánh vừa nói chuyện mà trước đây chúng rất sợ.

Hiện nay, quân và dân cả nước đang phát huy thế thắng, thế mạnh, quyết vượt mọi gian khổ hy sinh, giành thắng lợi quyết định tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta và góp phần giữ gìn hoà bình ở châu Á và thế giới.

Trong đà phấn khởi chung, công tác đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế của ta vừa phải ra sức phục vụ giành thắng lợi quyết định, vừa phải phát huy vai trò tích cực, chủ động của nó để góp phần giành thắng lợi, vừa lo cho trước mắt, vừa lo cho ngày mai, vừa chuẩn bị cho miền Bắc, vừa chuẩn bị cho cả nước.

Nhiệm vụ nặng nề, vấn đề phức tạp và tình hình cũng phức tạp. Nhưng chúng ta tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch kính mến, nhất định mặt trận đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế sẽ góp phần xứng đáng vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc và của Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.29, tr.359, 385-392.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Tháng 8 năm 1968

Về tổng khởi nghĩa, tổng công kích ở miền Nam
(Trích)

Từ đầu xuân 1968 đến nay, thực hiện Nghị quyết lịch sử tháng 1-1968 của Trung ương, quân và dân ta đã tiến hành cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa trên toàn chiến trường miền Nam với khí thế cách mạng tiến công cực kỳ mãnh liệt, với tinh thần anh dũng tuyệt vời và đã giành được thắng lợi to lớn, toàn diện chưa từng có.

Bộ Chính trị đã nghe báo cáo của Quân uỷ Trung ương, nghe báo cáo trực tiếp của các chiến trường quan trọng, đã đánh giá thắng lợi mọi mặt của ta và những vấn đề còn lại, nhận xét ưu điểm và khuyết điểm của các chiến trường, phân tích cục diện mới của chiến tranh, nhận định âm mưu và chủ trương chiến lược của địch, xác định chủ trương chiến lược, phương hướng nhiệm vụ của ta nhằm tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa tiến lên giành thắng lợi quyết định.

.....

Phần thứ hai

**NẮM VỮNG THỜI CƠ, ĐẨY MẠNH
TỔNG CÔNG KÍCH, TỔNG KHỞI NGHĨA
TIẾN LÊN GIÀNH THẮNG LỢI QUYẾT ĐỊNH**

.....

II

**CHỦ TRƯỞNG CHIẾN LƯỢC
VÀ NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA TA**

1. *Nhiệm vụ trước mắt của ta là động viên sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên cả hai miền, phát huy thắng lợi đã đạt được, ra sức tăng cường lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang của ta, tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa, đẩy mạnh thế tiến công toàn diện bằng quân sự và chính trị, bằng ba mũi giáp công, kết hợp với tiến công ngoại giao, làm cho địch thua to hơn nữa trên tất cả các mặt, đạt cho được những mục tiêu chiến lược đã đề ra, giành thắng lợi quyết định về ta, đồng thời tạo mọi điều kiện và luôn luôn sẵn sàng về mọi mặt để đánh thắng địch nếu chúng kéo dài hoặc mở rộng chiến tranh.*

Ta đang ở thế thắng, thế mạnh và có lực lượng mạnh để thực hiện quyết tâm đánh thắng Mỹ trong bất cứ tình huống chiến tranh nào. Phải tranh thủ làm cho Mỹ thua trong khả năng thứ nhất của chúng, làm cho chúng *thất bại trên chiến trường, thất bại ở các thành thị lớn và thất bại ở ngay nước Mỹ* (trước những khó khăn về chính trị, kinh tế tài chính, v.v. trước phong trào phản đối chiến tranh và trước sự chia rẽ trong nội bộ bọn cầm quyền). Đồng thời ta cũng phải *sẵn sàng đánh thắng Mỹ nếu chúng kéo dài hoặc mở rộng chiến tranh.*

Muốn thế, ta phải vừa đánh vừa xây dựng lực lượng mọi mặt thật mạnh để *đánh thắng địch mà lực lượng ta lại mạnh hẳn lên*, để đảm bảo thắng lợi khi thực hiện giải pháp chính trị sau này và sẵn sàng đánh thắng nếu địch mở rộng chiến tranh.

2. Để thực hiện chủ trương chiến lược nói trên, ta phải đạt cho được các *mục tiêu chiến lược* sau đây:

a) *Phải tiêu diệt một phần quan trọng sinh lực và phương tiện chiến tranh của Mỹ.* Phải diệt thật nhiều *sinh lực* quân Mỹ, trong đó phải kiên quyết tiêu diệt một số đơn vị cơ động quan trọng, đánh thiệt hại nặng và làm mất hiệu lực lực lượng cơ động chiến lược của Mỹ, phá huỷ hàng loạt, trên quy mô chiến lược *phương tiện chiến tranh*, cơ sở vật chất kỹ thuật và dự trữ vật tư chiến lược tại chỗ của Mỹ, làm cho quân Mỹ:

Không làm được vai trò nòng cốt trong chiến tranh xâm lược;

Không bảo vệ được các căn cứ, các cơ sở hậu phương khỏi bị tiến công và phải chịu tổn thất nặng để giữ các căn cứ đó;

Không thể phối hợp đắc lực với quân ngụy để phòng giữ các thành thị và bảo vệ ngụy quyền;

Không làm được nhiệm vụ lực lượng cơ động.

b) *Phải tiêu diệt và làm tan rã phần rất lớn quân ngụy, đánh đổ ngụy quyền, giành chính quyền về tay nhân dân.* Ta phải đánh cho *quân ngụy*:

Không giữ nổi thành thị;

Không bảo vệ được ngụy quyền;

Không giữ được vùng nông thôn còn tạm bị chiếm quan trọng làm cho chúng bị tiêu diệt, tan rã phần rất lớn và mất nguồn bổ sung. Phải đánh đổ *ngụy quyền*, giành chính quyền ở nông thôn về tay nhân dân, giành chính quyền cơ sở ở thành thị với mức độ và hình thức thích hợp, làm cho ngụy quyền suy yếu và mất hiệu lực, tiến tới đánh đổ ngụy quyền các cấp kể cả ngụy quyền trung ương.

c) *Trên cơ sở đó, đập tan ý chí xâm lược của Mỹ*, buộc Mỹ phải chịu thua và *ta đạt được các mục tiêu trước mắt của cách mạng* là độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

3. Phương châm chiến lược của ta trong cả cuộc chiến tranh là *đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính*. Trong thời kỳ mới, trên cơ sở đánh lâu dài, ta phải *tập trung nỗ lực cao độ giành thắng lợi*

quyết định trong thời gian tương đối ngắn, như vậy cũng tức là chuẩn bị sẵn sàng để đánh thắng địch nếu chúng mở rộng và kéo dài chiến tranh. Ta phải tiến công địch toàn diện và liên tục, đánh mạnh được, đánh lâu dài được, tạo thời cơ đưa chiến tranh tiến lên bằng bước nhảy vọt lớn. Ta phải thực hiện phương châm càng đánh càng mạnh, bảo đảm đối phó thắng lợi với bất cứ tình huống nào của chiến tranh, bảo đảm thắng lợi trong quá trình đấu tranh quyết liệt để thực hiện giải pháp chính trị sau này.

III

CHÚNG TA TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TỔNG CÔNG KÍCH, TỔNG KHỞI NGHĨA NHƯ THẾ NÀO?

1. Nội dung và hình thái chung của tổng công kích, tổng khởi nghĩa

Tổng công kích, tổng khởi nghĩa là một quá trình tiến công chiến lược rất quyết liệt và phức tạp, kết hợp tiến công quân sự và khởi nghĩa của quần chúng, vận dụng ba mũi giáp công trên cả ba vùng chiến lược và có phối hợp với tiến công ngoại giao.

Tổng công kích, tổng khởi nghĩa là một quá trình tiến công thường xuyên, liên tục trong đó nổi lên những đợt sóng ngày càng mạnh, là một quá trình tiến công toàn diện, trong đó diễn ra:

Những chiến dịch tổng hợp lớn kết hợp tiến công quân sự và khởi nghĩa vũ trang ở các thành thị, chủ yếu là các thành thị lớn. Đó là *mặt trận thành thị*.

Những chiến dịch tổng hợp kết hợp tiến công quân sự và khởi nghĩa vũ trang ở những vùng nông thôn đồng bằng và rừng núi tạm bị chiếm. Đó là *mặt trận nông thôn*.

Những chiến dịch lớn của bộ đội chủ lực phối hợp với lực lượng vũ trang địa phương, với tiến công chính trị và binh vận, *tiêu diệt* bộ phận sinh lực quan trọng của địch, đồng thời *vây hãm*, kìm giữ, thu hút và tiêu hao lực lượng địch trên các chiến trường mà địch không phát huy được hiệu lực chiến lược. Đó là *các đòn tiến công của các binh đoàn chủ lực*.

Những cuộc *khởi nghĩa trên các quy mô trong quân nguy* cùng với các hành động phản chiến, đảo ngũ, rẽ ngũ với các hình thức từ thấp đến cao và ngày càng phổ biến, làm cho quân nguy suy sụp về tinh thần, tan rã về tổ chức. Đó là *mũi tiến công của công tác binh vận*.

Các chiến dịch và các đòn tiến công nói trên phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau. Đúng như tinh thần nghị quyết Bộ Chính trị tháng 12-1967, *hai mũi tiến công chính* của tổng công kích, tổng khởi nghĩa là các chiến dịch tiến công quân sự trên các chiến trường và các chiến dịch kết hợp công kích quân sự và khởi nghĩa ở các thành thị lớn. *Đòn chính* của tổng công kích, tổng khởi nghĩa phải nhằm vào các thành thị lớn. Mặt trận nông thôn là một *chiến trường quan trọng*, phối hợp với các chiến trường trên.

Phải kết hợp tốt hoạt động tiến công thường xuyên, liên tục, với những đợt hoạt động lớn. Cần đẩy mạnh những hoạt động *thường xuyên* để giữ vững thế tiến công liên tục của ta, tiêu diệt, tiêu hao rộng rãi quân địch trên các chiến trường làm cho quân địch bị tổn thất nặng nề, không kịp gượng lại, đập tan mọi ý đồ của chúng phá công tác chuẩn bị tiến công lớn của ta; đặc biệt là việc bao vây và tiến công liên tục các thành thị sẽ gây cho địch những khó khăn rất nghiêm trọng. Những hoạt động tiến công thường xuyên phải kết hợp với việc chuẩn bị về mọi mặt cho những đợt *tiến công lớn*, phối hợp giữa các chiến trường theo một kế hoạch chiến lược thống nhất nhằm giành những thắng lợi lớn và toàn diện, đưa thế tiến công của ta tiến lên những bước mạnh mẽ. Phải thực hiện tốt việc *phối hợp giữa các chiến trường*, giữa hướng chiến lược trọng điểm và các hướng khác; giữa mặt trận thành thị, mặt trận nông thôn (đồng bằng và rừng núi) và hoạt động của các khối chủ lực, để nâng cao hiệu lực chiến lược các đòn tiến công của ta, phân tán cao độ lực lượng địch, tạo điều kiện cho ta hình thành được thế mạnh trên những hướng chiến lược quan trọng trong từng thời gian nhất định.

Trong quá trình tiến lên từng bước, sẽ có những bước phát triển *nhảy vọt lớn*. Sự chỉ đạo của ta phải nắm vững khả năng này và

phải có kế hoạch chủ động chuẩn bị cho những bước nhảy vọt đó. Phải chuẩn bị lực lượng thật mạnh và sung sức để tiến công, lựa chọn thời gian, sáng tạo thời cơ tiến công thích hợp, tìm ra những biện pháp tiến công có hiệu quả nhất tạo ra thế bất ngờ về chiến lược để giành thắng lợi lớn.

2. Tiến công quân sự và những trận đánh lớn của bộ đội chủ lực

Nhiệm vụ của tiến công quân sự trong giai đoạn hiện nay là phải phát huy mạnh mẽ sức chiến đấu của cả ba thứ quân kết hợp chặt chẽ với tiến công chính trị và công tác binh vận, địch vận *tiêu diệt, tiêu hao, kiềm chế và phân tán* lực lượng quân sự địch, *phá huỷ phương tiện chiến tranh* của chúng với quy mô chiến lược trên các chiến trường, *đánh bại chiến lược, chiến thuật* phòng ngự của địch; *hỗ trợ đắc lực cho khởi nghĩa* của quần chúng ở thành thị và nông thôn và kết hợp với khởi nghĩa giành thắng lợi ở hướng trọng điểm và các hướng khác.

Muốn thực hiện được nhiệm vụ nói trên, tiến công quân sự cần được đẩy mạnh bằng mọi hình thức, *đánh nhỏ, đánh vừa và đánh lớn; đánh mạnh và hiểm* (vào các thành thị và các căn cứ quân sự Mỹ), *đánh mạnh vào nơi địch sơ hở* (ở nông thôn), *đánh tiêu diệt và vây hãm địch* trên các chiến trường có lợi.

Phải đẩy mạnh *chiến tranh du kích* lên một bước mới, phát triển mạnh mẽ và đều khắp từ nông thôn đến thành thị, đủ sức tiêu diệt, tiêu hao địch rộng rãi, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy, mở rộng và giữ vững vùng giải phóng, chuẩn bị điều kiện cho các đợt hoạt động lớn.

Phải *đẩy mạnh hoạt động tác chiến của cả ba thứ quân cho đúng yêu cầu*, đặc biệt là *trong các chiến dịch tổng hợp lớn* đánh vào các thành thị và các chiến dịch tổng hợp ở nông thôn.

Phải mở *các chiến dịch đánh tiêu diệt lớn hoặc tương đối lớn của bộ đội chủ lực* đánh tập trung trên các chiến trường có lợi (mở những chiến dịch gồm từ một đến nhiều sư đoàn, diễn ra bằng nhiều trận chiến đấu liên tục với quy mô trung đoàn hoặc tiểu đoàn tăng cường, tiêu diệt từng tiểu đoàn hoặc hai, ba đại đội địch

để đạt đến yêu cầu tiêu diệt từng đơn vị lớn của Mỹ, ngụy). Đồng thời mở những trận *vây hãm* quân địch trên các quy mô, nhất là những trận *vây hãm lớn* nhằm phân tán cao độ lực lượng địch và tiêu diệt bộ phận sinh lực của chúng.

Trong khi đẩy mạnh hoạt động của cả ba thứ quân, phải *phát triển mạnh mẽ, vượt bậc cách đánh có hiệu suất chiến đấu lớn của các lực lượng nhỏ mà tinh*, lấy ít thắng nhiều của đặc công, công binh, pháo binh, đơn vị bộ binh tinh nhuệ, đánh độc lập hoặc đánh hiệp đồng. Tổ chức càng nhiều càng tốt *các trận đánh lớn với các đơn vị tinh nhuệ nhỏ*.

3. Tiến công quân sự và khởi nghĩa vũ trang ở thành thị

a) Trong quá trình tổng công kích, tổng khởi nghĩa hiện nay, trên mặt trận thành thị, tiến công và bao vây của ta cũng diễn ra trong cả *một quá trình* trong thời gian dài. Do đó ta *phải giữ vững và phát triển thế tiến công và bao vây địch liên tục ở thành thị bằng cả quân sự và chính trị*, đặc biệt là các thành thị lớn, kết hợp chặt chẽ hoạt động ở bên trong thành thị, ở ven thành thị và vùng nông thôn bên ngoài, làm suy yếu địch từng bước, giành quyền làm chủ từng bước, tạo thời cơ tiến lên giành quyền làm chủ toàn bộ. Muốn vậy, phải giữ và củng cố bằng được các bàn đạp của ta ở ven thành thị. Cuộc chiến đấu để giành giật vùng ven thành thị sẽ hết sức quyết liệt.

Có thể phân các thành thị thành hai loại:

- Các thành thị lớn, là trung tâm chính trị, quân sự, kinh tế của địch, nơi tập trung bộ máy chỉ đạo chiến tranh của Mỹ - ngụy và bộ máy ngụy quyền đầu não.

- Các thị xã, thị trấn vừa và nhỏ, không có vị trí quan trọng về chính trị, quân sự như loại trên.

Với các thành thị lớn, ta phải kết hợp tiến công, bao vây *thường xuyên* và hoạt động *từng đợt lớn*. Một mặt, phát triển hết sức mạnh mẽ thế tiến công, bao vây liên tục của ta; mặt khác, mở *những chiến dịch tiến công tổng hợp lớn*, kết hợp công kích quân sự và khởi nghĩa của quần chúng, nhằm làm tê liệt và đánh đổ ngụy quyền,

đưa thế làm chủ của nhân dân lên trình độ cao, làm rung chuyển toàn bộ quân địch, đẩy mạnh sự suy sụp và tan rã của ngụy quân, ngụy quyền, đánh mạnh vào ý chí xâm lược của Mỹ. Những chiến dịch tổng hợp lớn tiến công vào thành thị lớn như vậy là đòn chính của tổng công kích, tổng khởi nghĩa, *có tầm quan trọng quyết định* đối với toàn chiến trường và toàn bộ cuộc chiến tranh.

Với các *thành thị vừa và nhỏ* chủ yếu là phải dùng lực lượng tại chỗ, bao vây và tiến công liên tục, nhằm tạo điều kiện đẩy mạnh giải phóng nông thôn, ở những nơi có điều kiện thì mới tiến hành những đợt tiến công lớn hoặc tranh thủ thời cơ giải phóng một số thành thị vừa và nhỏ.

b) *Vấn đề tiến công và bao vây thường xuyên* các thành thị là rất quan trọng, nhất là các thành thị lớn. Hoạt động thường xuyên ở thành thị, phải *đạt được yêu cầu giữ vững được thế tiến công và bao vây của ta làm cho thành thị luôn luôn bị rối loạn*, lực lượng địch bị tiêu hao, tinh thần địch bị căng thẳng, tổ chức kìm kẹp và phòng thủ bị suy yếu và sơ hở, lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang ta ngày càng phát triển, *tạo điều kiện thuận lợi cho các đợt hoạt động lớn*.

Phải phát triển mạnh *chiến tranh du kích* với lực lượng và hình thức thích hợp; đẩy mạnh *đấu tranh chính trị* với những hình thức khác nhau. Phải ra sức *phát triển lực lượng vũ trang tại chỗ* (tự vệ, biệt động, bộ đội địa phương...) kết hợp với lực lượng vũ trang từ bên ngoài vào *đánh nhỏ, đánh đau, đánh liên tục* kết hợp đánh địch ở nội thành, ven thành thị và bên ngoài, nhằm tiêu diệt bọn đầu sỏ, tiêu diệt và làm tan rã bộ máy kìm kẹp và ngụy quyền ở cơ sở, tiêu diệt sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch. Đồng thời phải nhanh chóng *xây dựng lực lượng chính trị* của quần chúng, đẩy mạnh đấu tranh chính trị với khẩu hiệu và hình thức thích hợp đi đôi với phát động quần chúng nổi dậy ở cơ sở, kết hợp với lực lượng vũ trang phá lỏng thế kìm kẹp của địch, đánh đổ ngụy quyền, giành quyền làm chủ từng bước.

Như trên đã nói, phải *mở những chiến dịch tổng hợp lớn* tiến công vào các thành thị, đặc biệt là các thành thị lớn.

Yêu cầu chung của *tiến công quân sự trong các chiến dịch là tiêu diệt được đầu não và lực lượng quân sự Mỹ, nguy, cơ cấu nguy quyền, đánh chiếm được những mục tiêu trọng điểm trong thành thị, làm chủ chiến trường, giành và giữ được ưu thế tại chỗ, hỗ trợ đắc lực cho quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ*. Cụ thể phải chú trọng làm cho được những việc sau đây:

- Tiêu diệt, đánh chiếm các cơ quan đầu não nguy quyền và cơ quan chỉ huy quân sự Mỹ, nguy;

- Tiêu diệt lực lượng quân sự Mỹ, nguy phòng thủ thành thị, tiêu diệt lực lượng cảnh sát địch, tiêu diệt ác ôn;

- Đánh chiếm các địa điểm xung yếu, cơ quan quan trọng trong thành phố;

- Tiến công đánh phá các căn cứ, sân bay, kho tàng, cảng, cắt đứt giao thông;

- Đánh địch phản kích;

- củng cố vững vàng bàn đạp ven thành thị, đường hành lang vào nội thành.

Trong khi làm các việc trên, lực lượng vũ trang phải kết hợp với lực lượng chính trị phát động quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ, giữ vững địa bàn để tiêu diệt địch.

c) Vấn đề then chốt của *khởi nghĩa vũ trang ở thành thị là phát động quần chúng* công nhân, nhân dân lao động, thanh niên, phụ nữ, học sinh và các tầng lớp yêu nước khác, các binh sĩ giác ngộ trong quân nguy, đứng dậy phối hợp với lực lượng vũ trang cách mạng *tiêu diệt địch, đập tan nguy quyền, lập chính quyền cách mạng, xây dựng quyền làm chủ*. Cụ thể phải chú trọng làm cho được những việc sau đây:

- Nổi dậy cùng với bộ đội diệt cảnh sát ác ôn, đánh đổ nguy quyền; thành lập chính quyền cách mạng; xây dựng quyền làm chủ về mọi mặt của nhân dân;

- Tham gia các tổ chức quần chúng cách mạng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cổ động phát động rộng rãi quần chúng nhân dân tiếp tục nổi dậy;

- Tham gia công tác kháng chiến, liên lạc, tiếp tế cho bộ đội, giúp bộ đội đánh giặc, cứu chữa thương binh;

- Tổ chức các đội biệt động, các đội tự vệ, thanh niên vũ trang, cùng bộ đội chiến đấu tiêu diệt địch, đánh địch phản kích;

- Tham gia hàng ngũ Quân giải phóng;

- Làm công tác binh vận, địch vận;

- Giữ gìn trật tự an ninh, tổ chức phòng không nhân dân, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân...

Tuỳ điều kiện cụ thể, có thể tổ chức mít tinh, biểu tình quần chúng với quy mô thích hợp để động viên mạnh mẽ quần chúng. Một vấn đề quan trọng đặc biệt là trước khi quần chúng nổi dậy giành chính quyền phải phát động mạnh mẽ tổng bãi công chính trị, bãi chợ, bãi khoá để làm tê liệt và rối loạn địch, tạo điều kiện thuận lợi cho các hình thức đấu tranh khác.

d) Trong hoạt động tiến công ở mặt trận thành thị, ngoài phương châm lớn là phải kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, kết hợp tiến công quân sự và khởi nghĩa vũ trang, còn phải nắm vững những *phương châm cụ thể* sau đây:

- Phải kết hợp chặt chẽ các hoạt động *bên trong thành thị, ở ven thành thị* và *vùng nông thôn bên ngoài*, giữ vững bàn đạp và hành lang của ta;

- Kết hợp giữa *lực lượng tại chỗ* (tự vệ thành, biệt động, đặc công, các đại đội, tiểu đoàn mũi nhọn, du kích, bộ đội địa phương ở ven thành thị) và *lực lượng ở ngoài vào*;

- Phải kiên trì *đánh lâu dài*, lại phải biết tạo thời cơ *đánh mạnh, đánh chớp nhoáng*;

- Phải biết đánh, biết giữ và biết kết thúc các đợt cho đúng lúc để chuyển sang hoạt động thường xuyên và chuẩn bị điều kiện cho đợt mới;

- Phải biết đề *yêu cầu cụ thể* về quân sự, chính trị cho từng đợt (làm chủ một bước hay giải phóng hoàn toàn, tiêu diệt một bộ phận quân địch hay tiêu diệt toàn bộ, v.v.) để sử dụng và bố trí lực lượng cho thích hợp.

4. Tiến công quân sự và khởi nghĩa vũ trang ở nông thôn

Yêu cầu hiện nay là phải *giải phóng từng vùng hoàn chỉnh, tiến lên giải phóng toàn bộ nông thôn* để mở rộng hậu phương ta, mở rộng nguồn sức người sức của của ta, triệt nguồn bổ sung và đẩy mạnh sự tan rã của quân ngụy. Phải tranh thủ thời cơ thuận lợi, địch dồn về giữ thành thị và căn cứ, tinh thần chúng hoang mang trước các cuộc tiến công của ta vào thành thị để đẩy mạnh giải phóng nông thôn, mặt khác tiến công và nổi dậy ở nông thôn phải hỗ trợ đắc lực cho mặt trận thành thị. Hiện nay phải nhằm vào các *vùng xung yếu ven thành thị*, ven căn cứ và dọc các đường giao thông chiến lược và các *vùng đông dân* như đồng bằng sông Cửu Long, đồng bằng Khu V, v.v..

Phải kết hợp đẩy mạnh phong trào *chiến tranh du kích* và *phát động quần chúng nổi dậy* mạnh mẽ, kết hợp quân sự, chính trị, binh vận, dựa vào sức mạnh quân sự và chính trị ở địa phương là chính, phá hết các “ấp chiến lược”, các nơi tập trung dân, tiêu diệt, tiêu hao quân chủ lực ngụy, mở rộng từng vùng giải phóng hoàn chỉnh ở nông thôn.

Cần tổng kết kinh nghiệm về *phương thức tiến công giải phóng nông thôn* có hiệu lực nhất:

- Hình thành thế bao vây, tiến công liên tục bằng quân sự và chính trị đối với hàng loạt đồn bốt, thị trấn, quận lỵ của địch, phát động quần chúng làm công tác binh vận, địch vận;

- Cắt đứt đường giao thông, triệt tiếp tế đường bộ, đường thủy, đường không của địch;

- Tạo cơ hội tiêu diệt địch trong các trận đánh vận động, đánh giao thông, v.v.;

- Tập trung lực lượng tiêu diệt một số chi khu quân sự và quận lỵ với điều kiện chắc thắng.

Muốn vậy, điều hết sức quan trọng là phải *động viên chính trị và phát động quần chúng* nông thôn làm cho nhân dân căm thù sâu sắc quân địch, thiết tha với cách mạng, “thà chết không chịu làm nô lệ”, với tinh thần “không có gì quý hơn độc lập, tự do”, quyết giành và bảo vệ quyền lợi sống còn của mình, nổi dậy đập tan mọi sự kìm kẹp của địch, đánh đổ ngụy quyền, giành quyền làm chủ, thành lập chính quyền nhân dân. Trên cơ sở đó phải phát triển và củng cố lực lượng dân quân du kích, xây dựng bộ đội địa phương mạnh và tùy tình hình, cần sử dụng một bộ phận bộ đội chủ lực vào nhiệm vụ giải phóng nông thôn.

Giải phóng toàn bộ nông thôn cũng phải tiến hành trong *một quá trình*, song phải rất *khẩn trương liên tục*, kết hợp chặt chẽ với hoạt động của ta trên mặt trận đô thị, phải *mạnh bạo* và *kiên quyết* chủ động tiến công địch, không chờ đợi, không ỷ lại.

5. *Đẩy mạnh tiến công địch bằng binh vận, địch vận*

Công tác binh vận, địch vận là một mũi tiến công chiến lược quan trọng của ta. Nhiệm vụ chủ yếu của nó là *góp phần làm cho quân ngụy suy sụp về tinh thần, tan rã về tổ chức, gây phong trào binh biến khởi nghĩa trong quân ngụy, thực hiện khẩu hiệu công nông binh liên hiệp và gây phong trào phản chiến trong quân Mỹ và quân chư hầu* làm cho tổng công kích, tổng khởi nghĩa giành được thắng lợi một cách thuận lợi.

Hiện nay, Mỹ đã thất bại nặng nề và bế tắc cao độ, quân, ngụy quyền đang suy sụp, mâu thuẫn trong nội bộ địch ngày càng gay gắt, thế tiến công của ta ngày càng mạnh và thắng càng lớn, công tác binh vận, địch vận đang có nhiều điều kiện thuận lợi và có triển vọng lớn.

Để đẩy mạnh công tác binh vận, cần nắm vững tình hình mọi mặt của quân ngụy nói chung, của từng đơn vị quân ngụy nói riêng, tăng cường công tác *ngiên cứu có hệ thống* tình hình quân, ngụy quyền về chính trị, tinh thần, tâm lý và tổ chức, phân biệt

loại ngoan cố, phản động, loại vì sinh kế mà theo địch, loại bị địch ép buộc, v.v.. Coi trọng nghiên cứu và phân loại sĩ quan, nhân viên ngụy quyền các cấp để đề ra khẩu hiệu thích hợp nhằm phân hoá cao độ và làm tan rã địch.

Trên cơ sở tuyên truyền, giáo dục ý thức dân tộc, ý thức giai cấp và tinh thần chống Mỹ trong binh sĩ, sĩ quan ngụy và triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ và ngụy, mâu thuẫn trong nội bộ ngụy, *phải khéo léo đưa ra các khẩu hiệu hành động từ thấp đến cao một cách thích hợp*. Tùy nơi, tùy lúc, tùy đối tượng mà nêu khẩu hiệu, từ chống lệnh đi chiến đấu, trung lập, nằm im, ly khai, bỏ ngũ, làm nội ứng đến khởi nghĩa, từ hành động lẻ tẻ đến hành động tập thể của những đơn vị quan trọng, không hạn chế trong một hình thức nào và tất cả đều nhằm phục vụ mục đích tiến tới tiêu diệt và làm tan rã phần rất lớn quân ngụy. Trong các đợt hoạt động lớn ở các thành thị phải kịp thời phát huy thắng lợi, làm cho phong trào khởi nghĩa lan nhanh trong quân ngụy, *tiến tới những cuộc khởi nghĩa của từng đơn vị lớn*.

Trong thế thất bại, Mỹ - ngụy đang ráo riết tiến hành “tổng động viên” nhằm củng cố và tăng cường quân ngụy, vì vậy ta phải hết sức coi trọng phát động mạnh mẽ và thường xuyên phong trào đấu tranh *chống địch bắt lính* ở cả thành thị và nông thôn.

Cần đẩy mạnh công tác vận động *quân Mỹ và quân chư hầu*; chú trọng hướng dẫn quần chúng ở chung quanh các căn cứ quân sự Mỹ và các thành thị làm công tác địch vận nhằm gây phong trào phản chiến với mọi hình thức, góp phần làm quân Mỹ và quân chư hầu suy yếu hơn nữa về tinh thần và tổ chức. Vận động binh sĩ Mỹ không bắn giết nhân dân Việt Nam, đòi hoà bình, đòi về nước, đấu tranh chống chiến tranh xâm lược của bọn cầm quyền phản động Mỹ. Tuyên truyền, giác ngộ binh sĩ quân chư hầu về ý thức dân tộc, vận động họ phản đối lệnh hành quân, đòi về nước, tiến tới nêu khẩu hiệu vận động họ cùng nhân dân ta chiến đấu chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ và bọn tay sai.

Các lực lượng vũ trang phải *kết hợp tốt tác chiến với địch vận*, ra sức bắt thật nhiều tù binh và chấp hành nghiêm chỉnh chính sách tù binh, hàng binh.

Để làm được những việc trên, phải kiên quyết khắc phục tình trạng chậm trễ hiện nay trong công tác binh vận, địch vận, phải nhận rõ tầm quan trọng chiến lược của công tác này, nhất là trong thời kỳ hiện nay, *tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, củng cố bộ máy chuyên trách* công tác binh vận, địch vận các cấp, phát triển lực lượng nòng cốt trong quần chúng, đưa phong trào quần chúng rộng rãi làm công tác binh vận, địch vận tiến lên một bước mạnh mẽ.

Phần thứ ba

NĂM VŨNG PHƯƠNG HƯỚNG MẤY CÔNG TÁC LỚN

Để thực hiện chủ trương chiến lược và nhiệm vụ chung trước mắt nói trên, trong thời gian tới, ta phải ra sức làm tốt những nhiệm vụ cụ thể sau đây:

- Tiến công và nổi dậy ở *thành thị*, tiến lên giải phóng thành thị;
- Tiến công và nổi dậy ở *nông thôn*, giải phóng từng vùng hoàn chỉnh, tiến lên giải phóng toàn bộ nông thôn;
- Tiêu diệt thật nhiều *sinh lực địch* và phá huỷ thật nhiều *phương tiện chiến tranh* của Mỹ - ngụy;
- Tiến công, bao vây *căn cứ* quân sự Mỹ, đánh phá các đường *giao thông* của địch;
- Đánh đổ *ngụy quyền*, xây dựng chính quyền cách mạng;
- Đẩy mạnh công tác *binh vận, địch vận*;
- Đẩy mạnh tiến công địch trên mặt trận *ngoại giao*;

v.v..

Trong khi thực hiện các nhiệm vụ nói trên, phải phấn đấu *xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang của ta lớn mạnh*

vượt bậc, bảo đảm cho ta có thể giành được thắng lợi trong bất kỳ tình huống nào của chiến tranh. Đồng thời, cần phải nắm vững phương hướng máy mắt công tác lớn sau đây:

I

MẤY VẤN ĐỀ VỀ TƯ TƯỞNG CHỈ ĐẠO TÁC CHIẾN VÀ VỀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

A. MẤY VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG CHỈ ĐẠO TÁC CHIẾN

Trước đây, Đảng ta đã tổng kết có hệ thống những nguyên tắc chỉ đạo tác chiến và các phương thức tác chiến - chiến lược của ta. Để thực hiện yêu cầu to lớn và nhiều mặt của nhiệm vụ tác chiến, để nâng cao hiệu suất chiến đấu của cả ba thứ quân trong thời kỳ mới, trong khi thực hiện các nguyên tắc chỉ đạo tác chiến và các phương thức tác chiến đó, ta phải chú trọng nắm vững mấy vấn đề sau đây:

1. *Phát huy ưu thế chính trị, tinh thần chiến đấu anh dũng, chiến thắng quân địch có ưu thế trang bị kỹ thuật.* Trong thời kỳ mới của chiến tranh cách mạng, một trong những đặc điểm cơ bản của địch là tinh thần chúng đang suy sụp nhanh chóng. Ta phải ra sức phát huy ưu thế về chính trị, tinh thần của ta, khoét sâu nhược điểm lớn nhất đó của địch, sáng tạo các cách đánh dũng cảm và mưu trí, tiến công kiên quyết, táo bạo và liên tục.

2. *Kết hợp tiêu diệt lực lượng quân sự địch với phát động quần chúng giành quyền làm chủ.* Tiêu diệt thật nhiều lực lượng quân sự địch là vấn đề then chốt để tạo điều kiện cho quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ ở thành thị và nông thôn, đồng thời xây dựng và mở rộng quyền làm chủ của nhân dân trên những địa bàn mới là điều kiện rất quan trọng để đẩy mạnh việc tiêu diệt địch.

Các lực lượng vũ trang phải chọn đúng mục tiêu, đối tượng, trọng điểm công kích nhằm kết hợp tốt yêu cầu tiêu diệt địch và hỗ trợ cho khởi nghĩa của quần chúng, phải vừa tác chiến vừa tham gia phát động quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ.

3. *Tiêu diệt sinh lực địch đồng thời phá huỷ phương tiện chiến tranh và cơ sở hậu phương của chúng.* Phải coi việc tiêu diệt sinh lực địch là quan trọng nhất, đồng thời phải rất coi trọng phá huỷ phương tiện chiến tranh, cơ sở vật chất kỹ thuật của địch là nhân tố quan trọng tạo nên sức chiến đấu của chúng.

4. *Kết hợp đánh du kích và đánh tập trung, kết hợp đánh nhỏ, đánh vừa và đánh lớn bằng các phương thức tác chiến chiến lược.* Đánh thật nhiều trận nhỏ, trận vừa, tiêu diệt và tiêu hao rộng rãi quân địch, đồng thời kiên quyết đánh những trận lớn tiêu diệt bộ phận sinh lực lớn của địch.

5. *Kết hợp đánh địch ngoài công sự và đánh địch trong công sự.* Phải vừa coi trọng đánh tiêu diệt địch ngoài công sự (chủ yếu là nhằm diệt sinh lực, diệt lực lượng cơ động của địch) lại vừa coi trọng đánh tiêu diệt địch trong công sự bằng các cách đánh và các lực lượng thích hợp (chủ yếu là nhằm phá huỷ phương tiện chiến tranh, đánh phá căn cứ, cơ sở hậu phương, tiêu diệt cơ quan đầu não, sinh lực tinh nhuệ của địch).

Ngoài ra cần chú trọng *đánh địch trong doanh trại.*

6. *Vận dụng nguyên tắc tập trung lực lượng, tiêu diệt gọn quân địch, đồng thời phát triển cách đánh lấy ít thắng nhiều.* Phải biết căn cứ vào tình hình cụ thể địch, ta mà vận dụng nguyên tắc tập trung lực lượng tiêu diệt gọn từng đơn vị quân địch, đồng thời phải biết dùng lực lượng nhỏ mà tinh trong cả ba thứ quân vận dụng cách đánh lấy ít thắng nhiều, dùng lực lượng nhỏ giành thắng lợi lớn tiêu diệt cơ quan đầu não, sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch.

7. *Kết hợp cách đánh hợp đồng binh chủng (lấy bộ binh làm chủ và hợp đồng giữa các binh chủng kỹ thuật) và cách đánh bằng những binh chủng đánh độc lập nhằm nâng cao hiệu suất chiến đấu của bộ binh và các binh chủng kỹ thuật của ta đánh được các đối tượng, các mục tiêu tác chiến trong các tình huống khác nhau.*

B. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TRONG QUÁ TRÌNH TỔNG CÔNG KÍCH, TỔNG KHỎI NGHĨA

1. Thực hiện phương châm càng đánh càng mạnh, phải nhận rõ đặc điểm của thời kỳ mới để *giải quyết đúng đắn quan hệ giữa số lượng và chất lượng*, kiên quyết nắm vững *phương hướng lấy nâng cao chất lượng làm chính*.

Nâng cao toàn diện chất lượng cả ba thứ quân, *lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở*, lấy việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhất là cán bộ chủ trì cao cấp và trung cấp làm khâu then chốt.

Phải căn cứ vào thực tiễn của chiến tranh để xác định *tổ chức, biên chế, trang bị* của cả ba thứ quân cho thật thích hợp với *nhiệm vụ tiến công tiêu diệt địch*.

2. Phải nắm vững và vận dụng đúng đắn *quy luật cân đối* trong sự phát triển lực lượng vũ trang, chủ yếu là:

a) *Thực hiện sự cân đối giữa số lượng lực lượng vũ trang tập trung* (và các lực lượng thoát ly sản xuất khác) *với khả năng sức người, sức của của ta*, cân nhắc toàn diện giữa yêu cầu và khả năng để xác định quy mô, phương hướng xây dựng lực lượng cho thích hợp với từng chiến trường.

b) *Thực hiện sự cân đối giữa ba thứ quân*.

Phương hướng chung hiện nay là *ra sức phát triển dân quân du kích, dân quân tự vệ, củng cố và phát triển thích đáng bộ đội địa phương, nâng cao chất lượng bộ đội chủ lực, ra sức phát triển các lực lượng đặc biệt tinh nhuệ trong cả ba thứ quân*.

Nâng cao vượt bậc chất lượng *bộ đội chủ lực* để trong một thời gian ngắn có thể đánh tiêu diệt giỏi bằng các cách đánh trên cả ba vùng chiến lược.

Nâng cao chất lượng, tăng cường trang bị có trọng điểm *bộ đội địa phương* xây dựng những tiểu đoàn và trung đoàn mạnh, nhất là ở các tỉnh xung yếu.

Ra sức phát triển *dân quân du kích*, tăng cường trang bị có trọng điểm, coi trọng cả vũ khí thô sơ và vũ khí hiện đại.

Phát triển mạnh mẽ, rộng khắp *các lực lượng đặc biệt tinh nhuệ trong cả ba thứ quân* gồm đặc công, pháo binh, công binh, đơn vị bộ binh tinh nhuệ được tăng cường trang bị, v.v..

Phát triển mạnh *các lực lượng vũ trang tác chiến ở thành thị* gồm các lực lượng tự vệ thành phố, các đội biệt động, các đội đặc công, các đại đội và tiểu đoàn mũi nhọn, các trung đoàn cơ động được huấn luyện đặc biệt, các lực lượng pháo cối chuyên đánh thành phố.

c) *Thực hiện sự cân đối giữa các binh chủng trong bộ đội chủ lực* nhằm đáp ứng nhiệm vụ tác chiến và phù hợp với khả năng trang bị trên mỗi chiến trường. Bộ binh, pháo binh, đặc công là những binh chủng quan trọng nhất; cần tăng cường thành phần pháo binh, đặc công, lại cần tăng cường thành phần cao xạ, công binh vận tải trong biên chế cơ bản các sư đoàn, trung đoàn. Phải giải quyết thích đáng sự cân đối giữa lực lượng chiến đấu và lực lượng bảo đảm chiến đấu.

3. *Kết hợp tác chiến với xây dựng, vừa tác chiến vừa huấn luyện*, vừa đánh vừa củng cố về tư tưởng và tổ chức, bảo đảm chiến đấu liên tục. Phải kết hợp tác chiến và huấn luyện, kịp thời tổng kết kinh nghiệm chiến đấu để bồi dưỡng cán bộ, huấn luyện bộ đội.

Phải hết sức chú trọng nhanh chóng nâng cao chất lượng của lực lượng dự bị chiến lược bảo đảm cho các lực lượng này xuất trận là đánh thắng và có thể đánh những trận tiêu diệt lớn.

II

ĐỘNG VIÊN CHÍNH TRỊ VÀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ

1. Cuộc chiến tranh cách mạng giải phóng miền Nam chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai hiện nay đã bước vào thời kỳ quyết định. Chúng ta đã giành được những thắng lợi chưa từng có, song cuộc kháng chiến càng gần thắng lợi thì càng gay go quyết liệt, kẻ địch chưa chịu thua, chúng đang điên cuồng đối phó bằng mọi thủ đoạn

hết sức tàn bạo và xảo quyệt. Cuộc chiến tranh cách mạng hiện nay là một cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc chống ngoại xâm, đồng thời cũng mang tính chất một cuộc nội chiến. Về mặt đấu tranh dân tộc cũng như về mặt đấu tranh giai cấp, chiến tranh càng trở nên quyết liệt và phức tạp hơn bao giờ hết. Nhân dân ta đang đứng trước thời cơ hết sức thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ lịch sử giải phóng dân tộc, đồng thời cũng đứng trước những thử thách to lớn. Do đó, công tác động viên chính trị trong thời kỳ này có tầm quan trọng rất lớn. *Phải động viên được sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên cả hai miền*, động viên mạnh mẽ hơn nữa sức mạnh đoàn kết chiến đấu của cả dân tộc dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, dốc toàn lực giành cho được thắng lợi quyết định trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Trong cao trào cách mạng hiện nay, trước yêu cầu cấp bách của chiến tranh, phải làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, quán triệt sâu sắc hơn nữa *đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước*, nắm vững *mục tiêu chiến đấu* do Đảng đề ra, trên cơ sở đó giáo dục và cổ vũ mạnh mẽ *tinh thần yêu nước*, phát huy cao độ sức mạnh của *truyền thống kiên cường bất khuất của dân tộc*, với tinh thần “*thà chết không chịu làm nô lệ*”, “*không có gì quý hơn độc lập, tự do*”, làm cho mọi người nhận rõ chống Mỹ, cứu nước là nghĩa vụ thiêng liêng, cấp bách nhất của mọi người Việt Nam hiện nay, mà kiên quyết chiến đấu đến cùng để cứu nước, cứu nhà, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Ở miền Nam, vấn đề *dân tộc* gắn liền với vấn đề *dân chủ*, khẩu hiệu giành độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc gắn liền với khẩu hiệu người cày có ruộng ở nông thôn, bảo vệ quyền lợi ruộng đất đã được cách mạng đem lại hoặc giành lại ruộng đất đã bị tước đoạt, giành quyền lợi dân sinh và dân chủ cho các tầng lớp nhân dân ở thành thị, trước hết là nhân dân lao động. Phải giáo dục, động viên nhân dân ý thức *giành quyền làm chủ*, kiên quyết vùng lên đấu tranh quyết liệt bằng mọi hình thức của bạo lực cách mạng, đánh đổ

ngụy quyền, lập chính quyền cách mạng, để giành lấy và bảo vệ những quyền lợi sống còn của mình, để cứu nước, cứu nhà.

Ở miền Bắc, vấn đề *dân tộc* không tách rời vấn đề *chủ nghĩa xã hội*; phải gắn liền khẩu hiệu giải phóng miền Nam giành độc lập, thống nhất của Tổ quốc với khẩu hiệu bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, bảo vệ những thành quả của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Đồng thời, phải làm cho toàn quân, toàn dân nhận thức sâu sắc *nhiệm vụ dân tộc và nghĩa vụ quốc tế* vô cùng to lớn của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, đó cũng là một nguồn sức mạnh tinh thần rất lớn của ta.

Trên cơ sở xây dựng những điều cơ bản nói trên, dưới khẩu hiệu: *“tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*, phải làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận rõ thắng lợi to lớn chưa từng có vừa qua và thời cơ thuận lợi hiện nay, hiểu rõ bản chất ngoan cố và âm mưu của địch, củng cố lòng tin tưởng tuyệt đối vào đường lối của Đảng, vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng và tinh thần cách mạng tiến công, kiên quyết vượt qua mọi hy sinh gian khổ, anh dũng xông lên, tiến công và nổi dậy, đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa, thực hiện bằng được quyết tâm chiến lược của Đảng. Phải *giữ vững quyết tâm chiến đấu trong mọi tình huống, nỗ lực vượt bậc để giành thắng lợi trong thời gian tương đối ngắn, đồng thời sẵn sàng đánh lâu dài, quyết đánh cho đế quốc Mỹ phải chịu thua, quyết giành cho được độc lập, tự do*. Phải chống lại mọi biểu hiện của tư tưởng hữu khuynh, dao động đánh giá địch quá cao, sợ gian khổ, khó khăn, sợ hy sinh, sợ chiến tranh kéo dài hoặc giản đơn nôn nóng, muốn thắng nhanh, có ảo tưởng với thương lượng hoà bình, mất cảnh giác với kẻ địch.

Đối với nhân dân các *thành thị miền Nam* nhất là các thành phố lớn, công tác tuyên truyền động viên phải tiến hành thật sâu rộng và liên tục nhằm đẩy mạnh đấu tranh chính trị tiến lên cao trào khởi nghĩa giành chính quyền. Phải khơi sâu lòng căm thù quân địch, gây phong trào chống Mỹ và tay sai dưới mọi hình thức

từ chống bắn phá, cướp bóc, chống bắt lính, đòi giải quyết yêu cầu dân sinh, dân chủ đến đấu tranh giành chính quyền. Phải biết khéo nêu khẩu hiệu phù hợp với từng lúc để động viên quần chúng đấu tranh từ thấp đến cao. Khi phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng chưa phát triển đến bước nổi dậy cướp chính quyền, có thể nêu những khẩu hiệu: *hoà bình, chấm dứt chiến tranh, thương lượng với Mặt trận Dân tộc giải phóng*; khi có điều kiện thì đưa ra khẩu hiệu: *hoà bình, giành chính quyền về tay nhân dân, Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam*.

Trong quá trình tổng công kích, tổng khởi nghĩa, việc động viên chính trị phải tiến hành liên tục, thường xuyên, kết hợp việc *tuyên truyền, cổ vũ hằng ngày* với việc *mở từng đợt sinh hoạt chính trị* theo hình thức thích hợp trong Đảng, trong các lực lượng vũ trang, các cơ quan chính quyền và đoàn thể quần chúng. Động viên chính trị phải vừa *rộng* vừa *sâu*, bao quát mọi đối tượng từ thành thị đến nông thôn, tiền tuyến và hậu phương, vùng giải phóng và vùng còn tạm bị chiếm, đồng thời đi sâu vào từng đối tượng, nâng cao được giác ngộ dân tộc và giác ngộ giai cấp của quần chúng, phải vừa có *lý lẽ thông suốt*, vừa có *tình cảm cách mạng sôi nổi*; kết hợp động viên giáo dục tư tưởng và hướng dẫn hành động thực tế, vừa động viên tinh thần hăng hái hy sinh của quần chúng vừa *chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng*; kết hợp *động viên chính trị* và *xây dựng tổ chức, phát triển lực lượng*. Phải rất coi trọng việc *đẩy mạnh đấu tranh với địch trên mặt trận chính trị, tư tưởng, kiên quyết đánh bại mọi thủ đoạn chiến tranh tâm lý của địch*.

2. Đi đôi với động viên chính trị, phải kết hợp với đấu tranh chính trị của quần chúng mà ra sức *xây dựng và phát triển lực lượng chính trị* của ta. Phương hướng của ta là chú trọng các thành thị, các vùng nông thôn còn tạm bị chiếm và vùng mới giải phóng, *trọng điểm là các thành phố lớn*.

Xây dựng lực lượng chính trị ở các thành thị nhất là các thành phố lớn phải nhằm *làm biến đổi lực lượng so sánh ở thành thị càng*

có lợi cho ta, làm cơ sở đẩy mạnh đấu tranh chính trị và nổi dậy giành quyền làm chủ, phối hợp nhịp nhàng với tiến công quân sự, đồng thời làm cho ta có thực lực cách mạng mạnh mẽ ở thành thị trong quá trình đấu tranh quyết liệt để thực hiện giải pháp chính trị sau này.

Phải chú trọng vào công nhân, nhân dân lao động, thanh niên, học sinh, phụ nữ, trí thức. Vừa nắm vững *đường lối giai cấp*, ra sức phát triển lực lượng trong công nhân và nhân dân lao động là lực lượng chính trị nòng cốt ở thành thị, lại vừa coi trọng đặc điểm của *các giới* nhất là *thanh niên* (học sinh, sinh viên) và *phụ nữ* là những lực lượng có vai trò rất quan trọng trong đấu tranh chính trị và khởi nghĩa ở thành thị. Chú trọng xây dựng lực lượng trong *công nhân và nhân dân lao động ở nội thành* và *lực lượng nông dân ở vùng ven thành phố* làm cơ sở phối hợp đấu tranh giữa hai địa bàn rất quan trọng này. Phải phát triển mạnh các *tổ chức quần chúng* trong Mặt trận Dân tộc giải phóng, phát triển *Đoàn Thanh niên* và *xây dựng chi bộ Đảng*, vừa chăm lo xây dựng tổ chức cơ sở vừa chú ý củng cố các ban chấp hành, các cơ quan chỉ đạo đấu tranh và khởi nghĩa. Phải *phát huy tác dụng của liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình* trong các tầng lớp trung gian ở thành thị chống Mỹ và tay sai. Trong khi tuyên truyền cổ động phải hết sức nêu cao *tinh thần dân tộc*, còn khi xử lý vấn đề phải luôn nắm vững *quan điểm giai cấp*.

Phải *kết hợp xây dựng lực lượng và đẩy mạnh đấu tranh*, thông qua đấu tranh mà củng cố và phát triển lực lượng. Phải biết căn cứ vào yêu cầu, nguyện vọng cơ bản của quần chúng về vấn đề dân tộc, dân chủ và yêu cầu trước mắt của quần chúng mà *nêu khẩu hiệu cho thích hợp* như đã nói ở trên, sử dụng khéo léo *khẩu hiệu tuyên truyền, khẩu hiệu hành động, khẩu hiệu quá độ*, nhằm động viên và tập hợp quần chúng thật rộng rãi. Phải sử dụng rất linh hoạt các hình thức tổ chức *bí mật, không hợp pháp, nửa hợp pháp và hợp pháp*. Phải rất coi trọng công tác bí mật, phát triển Đảng, phát triển các tổ chức trung kiên, đồng thời tích cực sử dụng

các tổ chức biến tướng để tập hợp quần chúng rộng rãi và che giấu lực lượng. Phải triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ địch, để phân hoá địch và phát triển lực lượng ta. Cần tích cực thâm nhập vào các tổ chức công khai, hợp pháp của địch (như các tổ chức nghiệp đoàn), các tổ chức quần chúng tôn giáo (như Phật giáo). Trong việc kết hợp xây dựng lực lượng và đấu tranh phải *thận trọng, chắc chắn nhưng phải rất táo bạo, kiên quyết* mới nắm được thời cơ, đưa phong trào phát triển lên bằng những bước nhảy vọt.

*

* *

Công tác động viên chính trị và xây dựng lực lượng chính trị hết sức quan trọng, nhất là trong thời kỳ cao trào cách mạng giành chính quyền. Tuy vậy hiện nay chúng ta còn chưa thật sự coi trọng công tác này. Phải kiên quyết tăng cường lãnh đạo, tập trung lực lượng bổ sung cán bộ, tổ chức đội quân cán bộ chuyên trách làm công tác này, phát triển các đội tuyên truyền vũ trang, thanh niên vũ trang ở thành thị, v.v., hoạt động bằng mọi hình thức linh hoạt làm cho tinh thần cách mạng của quần chúng được động viên sôi nổi liên tục, lực lượng chính trị của quần chúng lớn mạnh vượt bậc, làm cơ sở cho cao trào đấu tranh chính trị và khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.

III

ĐỘNG VIÊN SỨC NGƯỜI, SỨC CỦA CHO TIỀN TUYẾN

1. Cuộc chiến tranh giữa ta và địch đã phát triển tới quy mô rất lớn và từ khi Mỹ chuyển sang chiến lược “chiến tranh cục bộ”, chiến tranh đã bước sang năm thứ tư. Địch đang tiến hành ở nước ta một cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới lớn nhất từ trước đến nay xét về quy mô huy động sức người, sức của và trình độ hiện đại của trang bị kỹ thuật chiến tranh. Nước ta đất không rộng lắm, người không đông lắm, chúng ta đang tiến hành một cuộc chiến tranh cách mạng toàn diện, hiện đại, một cuộc kháng chiến lớn

nhất trong lịch sử dân tộc, chống tên đế quốc đầu sỏ có tiềm lực chiến tranh lớn, có số dân đông nhất trong phe đế quốc.

Trong thời kỳ hiện nay, chiến tranh hết sức quyết liệt; về quy mô huy động, mức độ tiêu hao và yêu cầu bổ sung về người và vật tư chiến lược đều vượt hơn hẳn bất cứ thời kỳ nào trước đây.

Do đó, trong thời gian tới, ta phải kiên quyết thực hiện khẩu hiệu: *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”*, nỗ lực vượt bậc, động viên mạnh mẽ hơn nữa sức người sức của cung cấp *kịp thời* và *vững chắc* cho nhu cầu của tiền tuyến bảo đảm thực hiện thắng lợi quyết tâm chiến lược của Đảng.

2. Để thực hiện yêu cầu nói trên, phải quán triệt tốt hơn nữa phương châm *“tự lực cánh sinh là chính đồng thời ra sức tranh thủ sự viện trợ của các nước anh em”*. Sự giúp đỡ của các nước anh em đối với cuộc kháng chiến của ta ngày càng lớn và đã phát huy tác dụng hết sức quan trọng, song ta đánh giặc chủ yếu bằng sức mạnh của trên 30 triệu người của dân tộc ta, theo đường lối, phương pháp cách mạng, đường lối chiến tranh nhân dân của ta, chỉ có phát huy cao độ tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực cánh sinh mới động viên được mọi tiềm lực của ta và sử dụng được tốt nhất viện trợ của các nước anh em.

Phải có *quan điểm toàn diện, kết hợp trước mắt và lâu dài*. Việc động viên sức người sức của phải quán triệt phương hướng tập trung nỗ lực kiên quyết giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn đồng thời chuẩn bị lực lượng mọi mặt bảo đảm đánh thắng trong trường hợp địch kéo dài hoặc mở rộng chiến tranh.

Phải đề cao *tinh thần tiết kiệm để tiết kiệm* trong việc động viên và sử dụng sức người sức của của ta. Phải nâng cao trình độ tổ chức, để sử dụng hợp lý nhất, phát huy được tác dụng cao nhất sức lao động, tinh thần trí tuệ, tài năng của mỗi cán bộ, chiến sĩ, mỗi người dân của ta. Phải biết quý từng viên đạn, từng hạt gạo, giọt xăng, phải sử dụng sao cho hợp lý nhất và tiết kiệm nhất. Kiên quyết chống tư tưởng lãng phí, tham ô, vô trách nhiệm.

3. Ta phải *động viên khai thác được tốt nhất tất cả nguồn cung cấp* sức người, sức của của ta, chủ yếu là:

a) Tăng cường hơn nữa động viên sức người, sức của ở *hậu phương lớn miền Bắc*. Trên cơ sở giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa yêu cầu bảo đảm kịp thời và đầy đủ nhu cầu của tiền tuyến và yêu cầu tiếp tục xây dựng và bảo vệ vững chắc chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, phải dựa vào tính hơn hắn của chế độ xã hội chủ nghĩa, kiên quyết khắc phục khó khăn, động viên đến mức cao nhất tiềm lực của miền Bắc phục vụ đắc lực yêu cầu của thời kỳ quyết định của chiến tranh.

b) Với điều kiện vùng giải phóng ở miền Nam ngày càng mở rộng, phải ra sức xây dựng, củng cố và phát huy tốt hơn nữa tác dụng *hậu phương trực tiếp của các chiến trường miền Nam*, tăng cường động viên sức người sức của tại chỗ với mức độ ngày càng cao hơn.

c) Ra sức tranh thủ *sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em*.

d) Hết sức chú trọng *lấy của địch đánh địch*. Phải tích cực khai thác nguồn cung cấp ngày càng quan trọng này và phải kiên quyết chấm dứt những hiện tượng lãng phí và không chấp hành đúng chính sách chiến lợi phẩm.

4. Trước mắt phải tập trung làm tốt các khâu sau đây:

a) Kiên quyết *bảo đảm công tác vận chuyển ra tiền tuyến trong bất cứ tình huống nào*. Địch đang và sẽ còn tập trung đánh phá rất ác liệt các tuyến đường vận chuyển chiến lược của ta, đây là một mặt trận đấu tranh hết sức quyết liệt giữa ta và địch. Công tác giao thông vận chuyển ra tiền tuyến là một công tác trung tâm đột xuất của ta, có ý nghĩa quyết định để thực hiện mọi ý định chiến lược. Công tác đó không những chỉ là công tác bảo đảm hậu cần mà còn có tính chất chiến đấu rõ rệt. Phải gấp rút tăng cường và củng cố tuyến vận chuyển chiến lược thật vững chắc, kiện toàn tuyến vận chuyển tại chiến trường, kiện toàn tổ chức hậu cần chiến dịch và chiến đấu. Phải kiên quyết kiện toàn bộ máy chỉ đạo, bổ sung

cán bộ, tập trung lực lượng thực hiện kỳ được yêu cầu vận chuyển thông suốt ra tiền tuyến trong mọi tình huống.

b) Tích cực chấn chỉnh việc quản lý và sử dụng sức người, sức của của ta. Phải kiên quyết khắc phục những khuyết điểm và thiếu sót nghiêm trọng hiện nay về mặt này, ra sức *quản lý tốt, phân phối và sử dụng hợp lý* nhằm phát huy hiệu lực cao nhất nguồn sức người, sức của đã huy động, luôn luôn có *dự trữ chiến lược và chiến dịch* (biên chế gọn nhẹ, hợp lý, tìm mọi biện pháp giảm bớt hao hụt quân số, giảm bớt thương vong, giảm bớt mất mát hư hỏng, tính toán hiệu quả trong sử dụng trang bị vũ khí, v.v.).

c) Tăng cường xây dựng lực lượng bổ sung ở miền Bắc và tại các chiến trường ở miền Nam, chú trọng cả số lượng và chất lượng, bảo đảm có đủ lực lượng bổ sung kịp thời cho tiền tuyến.

d) Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng ở địa phương và trong quân đội trong việc huy động, quản lý và sử dụng sức người, sức của.

IV

NÂNG CAO HƠN NỮA TRÌNH ĐỘ LÃNH ĐẠO VÀ CHỈ ĐẠO CHIẾN TRANH CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG, KIÊN QUYẾT HOÀN THÀNH MỌI NHIỆM VỤ

Sự lãnh đạo, chỉ đạo chiến tranh đúng đắn của Đảng cùng với sự nỗ lực hy sinh chiến đấu của toàn quân, toàn dân là *nhân tố quyết định trực tiếp thắng lợi của tổng công kích, tổng khởi nghĩa*. Thắng lợi to lớn vừa qua đã đánh dấu bước phát triển của nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh của Đảng ta, từ Trung ương đến các đảng uỷ cơ sở. Để đưa tổng công kích, tổng khởi nghĩa đến thắng lợi quyết định, cần phải phấn đấu khẩn trương nâng cao hơn nữa trình độ lãnh đạo, chỉ đạo chiến tranh của các cấp uỷ Đảng ở địa phương cũng như trong lực lượng vũ trang theo kịp sự phát triển nhanh chóng và phức tạp của chiến tranh cách mạng.

1. Trước hết phải nâng cao hơn nữa trình độ *quán triệt đường lối cách mạng, đường lối chiến tranh cách mạng của Đảng, quán triệt*

quyết tâm chiến lược của Trung ương, nắm vững quy luật của chiến tranh cách mạng và đặc điểm, nội dung, bước đi của giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa để chỉ đạo toàn diện tổng công kích, tổng khởi nghĩa trên từng chiến trường. Sự thông suốt và nhất trí sâu sắc về đường lối, quyết tâm chiến lược của Đảng là cơ sở vững chắc để phối hợp hành động trên phạm vi toàn chiến trường, là cơ sở của tính chủ động, sáng tạo của từng địa phương, tạo thời cơ, tranh thủ thời cơ giành thắng lợi ở từng địa phương dưới sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương.

2. *Phải nắm vững tư tưởng chiến lược tiến công, phát huy đến mức cao nhất sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân, chiến tranh cách mạng.* Phải tiến công, tiến công kiên quyết, tiến công liên tục. Phải tạo cho được sức tiến công tổng hợp mạnh nhất bằng cách nắm vững mối quan hệ mật thiết giữa công kích quân sự và nổi dậy của quần chúng, giữa ba mũi giáp công, giữa tiêu diệt địch và giành quyền làm chủ, giữa các chiến trường thành thị và nông thôn, đồng bằng và rừng núi, tập trung lực lượng nhằm đúng hướng chính mà tiến công địch và thắng địch.

Sự lãnh đạo và chỉ đạo vừa phải đi sâu nắm *quy luật riêng* của đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị, lại vừa phải nắm *quy luật chung* của sức mạnh tổng hợp của chiến tranh cách mạng để tiến công quân địch theo một kế hoạch thống nhất.

3. Trong khi thực hiện chiến lược tiến công, phải *nắm thật vững phương châm giữ gìn và bồi dưỡng lực lượng, vừa đánh vừa dựng lực lượng, bảo đảm đánh mạnh được, đánh lâu dài được.*

4. Trên từng chiến trường, cần nắm vững *đặc điểm địch ta*, nắm vững *phương hướng chiến lược chủ yếu*, luôn luôn chú trọng giữ vững và tạo nên *thế chiến lược* thuận lợi nhất, có *kế hoạch* bố trí và sử dụng lực lượng hợp lý nhất, có hiệu lực nhất.

5. Phải nâng cao trình độ *tổ chức thực hiện*, đó là khâu quan trọng bảo đảm thắng lợi mà hiện là khâu yếu của ta. Khi đã có quyết tâm chiến lược, cần phải đi sâu nghiên cứu kế hoạch chiến lược cụ thể tiến hành mọi công tác chuẩn bị chu đáo và tổ chức

thực hiện cho kiên quyết, đầy đủ. Phải có kế hoạch chung lại phải có kế hoạch cho từng địa bàn, từng mặt đấu tranh, có nhiều phương án bảo đảm giữ quyền chủ động trong mọi tình huống. Phải hết sức coi trọng công tác bảo đảm chiến đấu, công tác bổ sung lực lượng, công tác bảo đảm hậu cần.

6. Phải nâng cao *trình độ lãnh đạo toàn diện*, chú trọng cả công tác lãnh đạo tư tưởng và lãnh đạo tổ chức, cả chiến đấu và xây dựng, cả tiền tuyến và hậu phương, cả trước mắt và lâu dài. Trong khi nắm vững đường lối của Đảng, phải phát huy *tinh thần độc lập, tự chủ* của Đảng ta, mạnh dạn sáng tạo, phát huy và vận dụng những kinh nghiệm đã có, vừa làm vừa nhanh chóng rút kinh nghiệm, đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình, kịp thời sơ kết, tổng kết và phổ biến kinh nghiệm.

Để thực hiện nhiệm vụ lớn, yêu cầu đối với sự lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp là phải quán triệt sâu sắc quyết tâm lớn của Trung ương như trên đã nói, phải luôn luôn *tích cực, chủ động, kiên quyết, linh hoạt* trong khi thực hiện quyết tâm đó.

Hơn lúc nào hết, phải kết hợp *tính đột kích táo bạo* với *tính thận trọng, vững chắc*. Phải luôn luôn nắm vững và đánh giá đúng tình hình, dự kiến sự phát triển để chủ động chuẩn bị đầy đủ về mọi mặt, nắm vững và tạo nên thời cơ cụ thể, tạo thế bất ngờ đánh mạnh vào những nơi hiểm yếu nhất của địch, nhanh chóng và mạnh bạo mở rộng thắng lợi, tạo nên *bước nhảy vọt* về quân sự và chính trị giành thắng lợi ngày càng lớn cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

*

* *

Tổng công kích, tổng khởi nghĩa là một chủ trương chiến lược đúng đắn và sáng tạo, là một sáng kiến lịch sử của Đảng ta trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Thực hiện chủ trương đó, với tinh thần cách mạng tiến công anh dũng tuyệt vời và sự nỗ lực phi thường của quân và dân cả nước, ta đã giành được thắng lợi to lớn, toàn diện. Chúng ta đang đứng trước triển vọng tốt đẹp,

trước thời cơ thuận lợi của cuộc kháng chiến, đồng thời cũng đứng trước những thử thách hết sức quyết liệt trên con đường đi tới thắng lợi cuối cùng.

Thế hệ chúng ta đang có vinh dự tiến hành cuộc kháng chiến vĩ đại nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc.

Dân tộc ta đang có vinh dự đi tiên phong trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân thế giới chống đế quốc Mỹ, kẻ thù số một của nhân loại tiến bộ.

Bộ Chính trị kêu gọi toàn thể cán bộ đảng viên, toàn quân và toàn dân ta từ Nam đến Bắc, vì độc lập, thống nhất của Tổ quốc, vì tiền đồ vẻ vang của dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội, vì nghĩa vụ quốc tế đối với phe xã hội chủ nghĩa, phong trào giải phóng của các dân tộc và sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới, hãy đoàn kết chặt chẽ chung quanh Trung ương Đảng đứng đầu là Hồ Chủ tịch, nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thừa thắng xông lên, đập bằng mọi khó khăn trở ngại, vượt qua mọi thử thách hy sinh, kiên cường và mưu trí, anh dũng và sáng tạo, tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa đến thắng lợi cuối cùng.

Đế quốc Mỹ nhất định thất bại!

Nhân dân ta nhất định toàn thắng!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.29, tr.393, 406, 411-444.

LỜI KÊU GỌI CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH CẢ NƯỚC TIẾN LÊN ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC

Hỡi đồng bào và chiến sĩ cả nước,

Trước những thắng lợi to lớn của quân và dân ta cả hai miền, nhất là ở miền Nam từ đầu Xuân đến nay, ngày 1 tháng 11 năm 1968, Chính phủ Mỹ đã buộc phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và bắn phá trên toàn bộ lãnh thổ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Thế là, sau bốn năm chiến đấu vô cùng anh dũng, quân và dân ta đã giành được thắng lợi vẻ vang: bắn rơi hơn 3.200 máy bay, bắn cháy hàng trăm tàu chiến lớn nhỏ, *đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại* của đế quốc Mỹ trên miền Bắc nước ta.

Đó là một thắng lợi có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của nhân dân ta.

Đế quốc Mỹ tưởng lầm với sức tàn phá dã man của bom đạn, chúng có thể làm suy yếu miền Bắc, ngăn chặn sự ủng hộ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn và làm giảm sút sức chiến đấu của miền Nam. Sự thật là: càng chiến đấu chống giặc Mỹ, miền Bắc càng vững mạnh về mọi mặt và luôn luôn hết lòng hết sức ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng của đồng bào miền Nam anh hùng. Càng chiến đấu chống giặc Mỹ, đồng bào miền Nam càng đoàn kết chặt chẽ, sức càng mạnh, thắng càng to.

Thắng lợi đó là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta, thắng lợi của lòng yêu nước nồng nàn và của sức mạnh

toàn dân đoàn kết quyết chiến quyết thắng, thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa tốt đẹp. Đó là thắng lợi chung của quân và dân ta ở cả hai miền Nam - Bắc. Đó cũng là thắng lợi của nhân dân các nước anh em và bè bạn ta khắp năm châu.

Nhân dịp này, thay mặt Đảng và Chính phủ, tôi nhiệt liệt khen ngợi đồng bào và chiến sĩ ta trong cả nước và chân thành cảm ơn sự giúp đỡ to lớn và sự đồng tình, ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của các nước bạn gần xa và của nhân dân toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ.

Đồng bào và chiến sĩ thân mến,

Chúng ta đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc. Song đó chỉ mới là thắng lợi bước đầu. Đế quốc Mỹ rất ngoan cố và xảo quyệt. Chúng nói “hoà bình”, “thương lượng” nhưng vẫn chưa chịu từ bỏ dã tâm xâm lược của chúng. Hơn một triệu quân Mỹ, quân ngụy và quân chư hầu còn đang hàng ngày gây ra biết bao tội ác dã man đối với đồng bào miền Nam ta.

Vì vậy, nhiệm vụ thiêng liêng của toàn dân ta lúc này là phải nâng cao *tinh thần quyết chiến quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc*.

Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải tiếp tục chiến đấu, quét sạch nó đi.

Đồng bào và chiến sĩ *miền Nam* anh hùng, dưới ngọn cờ vẻ vang của *Mặt trận Dân tộc giải phóng*, liên tục tiến công, liên tục nổi dậy, kiên quyết tiến lên, giành lấy thắng lợi hoàn toàn. Quân và dân *miền Bắc* quyết ra sức thi đua yêu nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội và làm tròn nghĩa vụ của mình đối với đồng bào miền Nam ruột thịt, luôn luôn nâng cao cảnh giác, tự lực cánh sinh, tăng cường lực lượng, sẵn sàng chiến đấu, đập tan mọi âm mưu mới của địch.

Chúng ta tin rằng: sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta ngày càng được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ to lớn của nhân dân các nước anh em và nhân dân toàn thế giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ.

Trải qua gần một trăm năm dưới ách nô lệ thực dân và hơn 20 năm chống chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc, hơn ai hết, nhân dân ta rất thiết tha yêu quý hoà bình để xây dựng đất nước. Nhưng phải là *hoà bình thật sự trong độc lập, tự do*.

Vì vậy, chúng ta kiên quyết đòi:

- Chính phủ Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam. Phải vĩnh viễn từ bỏ mọi hành động xâm phạm chủ quyền và an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

- Phải rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam.

- Công việc nội bộ của miền Nam phải do nhân dân miền Nam giải quyết theo Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc giải phóng, nước ngoài không được can thiệp vào.

- Công việc thống nhất nước Việt Nam phải do nhân dân hai miền Nam - Bắc tự giải quyết, nước ngoài không được can thiệp vào.

Đồng bào và chiến sĩ yêu quý,

Trước mắt chúng ta còn nhiều gian khổ hy sinh, nhưng sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của nhân dân ta đang tiến mạnh đến ngày thắng lợi. Tổ quốc đang kêu gọi chúng ta hăng hái tiến lên đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược!

Đế quốc Mỹ nhất định thua!

Nhân dân ta nhất định thắng!

Ngày 3 tháng 11 năm 1968

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.29, tr.505-508.

CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 9 tháng 11 năm 1968

**Bổ sung một số điểm cho Nghị quyết tháng 8-1968
về đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa,
giành thắng lợi quyết định**

Sau khi Mỹ đã buộc phải chấm dứt không điều kiện việc ném bom và các hành động chiến tranh khác trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc và nhận đi vào đàm phán tay tư để tìm một giải pháp chính trị cho vấn đề Việt Nam, Bộ Chính trị đã họp để nhận định tình hình mới và đề ra *chỉ thị sau đây bổ sung trên một số điểm cho Nghị quyết tháng 8-1968 về “việc đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa, giành thắng lợi quyết định”*.

I

a) *Chấm dứt chiến tranh phá hoại trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc là một thất bại lớn của địch, một thắng lợi lớn của ta. Địch đã đi thêm một bước mới trong xu thế xuống thang chiến tranh. Điều đó càng chứng tỏ Mỹ đang gặp những khó khăn lớn và chứng tỏ ý chí xâm lược của chúng thực sự đã bị lung lay. Rõ ràng đế quốc Mỹ đã bị buộc phải đi vào con đường “phi Mỹ hoá” cuộc chiến tranh và tìm một giải pháp để thoát ra khỏi cuộc chiến tranh ở Việt Nam.*

Do thất bại nói trên, *tinh thần* binh lính Mỹ, ngụy đã sa sút càng thêm sa sút nghiêm trọng. *Mâu thuẫn nội bộ* giữa Mỹ và ngụy cũng như giữa các phe phái trong bọn ngụy đang trở nên sâu sắc.

Trong thế thất bại mới, âm mưu của đế quốc Mỹ là tập trung không quân bắn phá các đường hành lang vào miền Nam, đi sâu hơn nữa vào chiến lược phòng ngự “quét và giữ”, hòng giữ các đô thị và căn cứ, giữ các vùng nông thôn quan trọng, giữ ngụy quân, ngụy quyền, giữ lực lượng của bản thân Mỹ. Trọng điểm phòng giữ của chúng trên toàn chiến trường là vùng Sài Gòn, địa bàn miền Đông Nam Bộ và một số căn cứ ven biển quan trọng.

Trên thế trận phòng ngự tiêu cực đó, chúng sẽ ra sức thực hiện chủ trương “phi Mỹ hoá”, củng cố ngụy quân, ngụy quyền, chuẩn bị điều kiện để quân Mỹ rút ra, thực hiện cho được mục tiêu của chúng là *Mỹ rút khỏi miền Nam mà ngụy quân, ngụy quyền vẫn mạnh* để có thể duy trì với hình thức và mức độ nào đó chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Mỹ ở miền Nam.

Chúng cũng mong kết thúc chiến tranh càng sớm càng tốt, nhưng lại ngại không đủ thời gian để củng cố ngụy quân, ngụy quyền. Nhưng nếu kéo dài cuộc chiến tranh, thì chúng lại ngại bản thân quân Mỹ bị tổn thất nặng, mà ngụy quân, ngụy quyền cũng có nguy cơ sụp đổ thêm. Do đó, việc kết thúc chiến tranh ở Việt Nam đối với đế quốc Mỹ còn có nhiều diễn biến phức tạp.

Trước âm mưu và sự ngoan cố của đế quốc Mỹ, chúng ta nhận định còn có những khả năng sau đây:

- Mỹ sẽ kết thúc sớm chiến tranh miền Nam bằng con đường nhanh chóng “phi Mỹ hoá” và còn duy trì đến mức độ nhất định lực lượng của ngụy quân, ngụy quyền.

- Hoặc Mỹ còn kéo dài chiến tranh ở miền Nam, với ý định có được một ngụy quân, ngụy quyền tương đối mạnh.

- Để cứu vãn tình hình nguy khốn ở miền Nam, chúng cũng có thể đánh trở lại miền Bắc. Còn khả năng tăng quân ồ ạt và mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước ta thì trước mắt có ít như ta đã nhận định.

b) *Về phía ta, chúng ta đã giành được thắng lợi mới rất to lớn. Thời cơ đẩy mạnh tổng công kích và tổng khởi nghĩa cũng đang có những phát triển mới*, mặc dầu chúng ta còn có khuyết điểm và nhược điểm lớn như ở hướng đường số 9 và Trị - Thiên. Do đó, hoạt động mọi mặt của ta trong mùa đông năm nay và xuân hè sắp tới càng có một ý nghĩa hết sức quan trọng và có những triển vọng lớn.

Một là, qua tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa từ đầu xuân đến nay, lực lượng quân sự và chính trị của ta trên chiến trường, nhất là trên chiến trường trọng điểm, đã lớn mạnh lên nhiều. Chúng ta cũng đã sáng tạo được những kinh nghiệm hết sức quý báu, đặc biệt là kinh nghiệm công kích và khởi nghĩa ở đô thị; kinh nghiệm đánh phá trên quy mô chiến lược phương tiện chiến tranh và cơ sở hậu phương của địch, kinh nghiệm tiêu diệt bộ phận quan trọng sinh lực tinh nhuệ của địch; việc giải phóng nông thôn cũng đã thu được kết quả.

Hai là, với thắng lợi mới của ta, không những miền Bắc xã hội chủ nghĩa càng thêm củng cố, càng có những khả năng mới để động viên nhân lực, vật lực cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mà *một thời cơ chính trị mới đã xuất hiện trên chiến trường miền Nam*. Do địch bị buộc phải xuống thang, chủ nghĩa thất bại đang phát triển trong hàng ngũ Mỹ - ngụy. Ngược lại, nhân dân ta ở miền Nam thì càng phấn khởi và tin tưởng ở thắng lợi; với cục diện vừa đánh vừa đàm, ta sẽ có những khả năng mới rất to lớn để đẩy mạnh đấu tranh chính trị, nhất là ở các đô thị, nhằm thực hiện nguyện vọng hoà bình và độc lập của mình. Cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng càng lớn mạnh thì đấu tranh quân sự càng có điều kiện để phát huy hiệu lực chiến lược của mình, giành những thắng lợi mới.

Ba là, mâu thuẫn giữa Mỹ và ngụy cũng như giữa các phe phái trong bọn ngụy càng trở nên gay gắt thì đấu tranh quân sự và chính trị của ta, nhất là đấu tranh chính trị, càng có điều kiện thuận lợi để phát triển.

c) Với việc Mỹ thay đổi tổng thống, chính sách của đế quốc Mỹ ở miền Nam về cơ bản không có gì thay đổi.

Nhận định tình hình về địch và về ta nói trên cho phép chúng ta đi đến kết luận: *Chúng ta đang đứng trước thời cơ lớn để đẩy mạnh tiến công quân sự, tiến công chính trị, tiến công ngoại giao, để kết hợp hết sức chặt chẽ công kích với khởi nghĩa, kết hợp quân sự, chính trị với binh vận, nhằm giành thắng lợi quyết định trong thời gian tới.* Làm như vậy cũng tức là chuẩn bị tốt để trong tình hình chiến tranh kéo dài thì có đủ điều kiện để đánh địch và thắng địch.

II

Nghị quyết Bộ Chính trị tháng 8-1968 đã đề ra nhiệm vụ trước mắt là:

Tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa nhằm giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn, đồng thời có sự chuẩn bị mọi mặt để kiên trì kháng chiến đánh địch và thắng địch trong tình hình chiến tranh kéo dài, thực hiện quyết tâm của Đảng ta là kháng chiến cho đến khi thực hiện được những mục tiêu cơ bản đã đề ra là độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

Trước mắt, nếu âm mưu của địch là Mỹ rút khỏi miền Nam mà lực lượng ngụy quân, ngụy quyền vẫn mạnh, hoặc bị bức bách phải rút quân nhanh khỏi miền Nam vì những lý do quan trọng nào đó, trong lúc lực lượng ngụy quân, ngụy quyền cơ bản như hiện nay; thì *nội dung cơ bản nhất của thắng lợi quyết định về phía ta là: Mỹ phải rút hết quân đội khỏi miền Nam mà lực lượng chính trị và quân sự của ta phải mạnh hơn lực lượng còn lại của ngụy quân, ngụy quyền. Lực lượng quân sự và chính trị của ta phải làm chủ đại bộ phận nông thôn, các vùng chiến lược quan trọng, các vùng xung quanh đô thị và làm chủ một phần các đô thị, chủ yếu là ở cơ sở. Đó cũng là những điều kiện cơ bản không thể thiếu được để thực hiện một miền Nam độc lập, dân chủ, hoà bình và trung lập.*

a) Trong tình hình mới, chúng ta cần kiên quyết phấn đấu để thực hiện nhiệm vụ nói trên. Điểm cần nhận rõ là, chúng ta đang đứng trước *thời cơ mới, khả năng mới*, do đó cần *kiên quyết và kịp thời* triển khai lực lượng trên toàn bộ chiến trường, tiêu diệt nhiều quân Mỹ, quân ngụy hơn nữa, *đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, đặc biệt là đấu tranh chính trị ở các đô thị, kịp thời kết hợp hết sức chặt chẽ công kích với khởi nghĩa*, kết hợp quân sự, chính trị với binh vận, kết hợp các cuộc đấu tranh đó với đấu tranh ngoại giao, đánh bại mọi âm mưu mới của địch, giành thắng lợi mới.

b) Điều rất quan trọng là phải khắc phục những khuyết điểm và nhược điểm đã qua, nắm vững cả các mặt công tác: quân sự, chính trị và hậu cần, kiên quyết đẩy mạnh những mặt còn yếu trên từng chiến trường, để có thể triển khai hoạt động một cách toàn diện trên khắp các chiến trường, từ Trị - Thiên đến đồng bằng Nam Bộ, nắm vững phương châm căng địch ra mà tiêu diệt, đồng thời tập trung lực lượng đánh mạnh trên các hướng trọng điểm.

c) Về thời gian thì ngay từ bây giờ và trong suốt mùa đông cần phải có *kế hoạch đẩy mạnh đấu tranh chính trị đi đôi với đẩy mạnh đấu tranh quân sự thường xuyên*, phát triển lực lượng mọi mặt của quần chúng, khơi sâu mâu thuẫn của địch, tạo nên cao trào mới.

Đồng thời *chuẩn bị đợt cao điểm công kích và khởi nghĩa vào mùa xuân* và tiếp đó *chuẩn bị đợt cao điểm công kích và khởi nghĩa mùa hè* nhằm giành thắng lợi quyết định.

Trong lúc đó, ngay từ bây giờ, *lực lượng quân sự* phải luôn luôn sẵn sàng để khi cao trào cách mạng ở đô thị xuất hiện sớm thì kịp thời hành động.

c) Ở *miền Bắc* thì cần động viên mọi sức người sức của cần thiết, với sự nỗ lực cao nhất, làm tốt mọi nhiệm vụ đối với miền Nam. Đồng thời luôn luôn nêu cao tinh thần cảnh giác và sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng đập tan âm mưu của địch nếu chúng gây lại chiến tranh phá hoại, hoặc dùng bộ binh tập kích hay tấn công hạn chế ra miền nam Khu IV.

III

Trong khi thực hiện nhiệm vụ và các công tác nêu lên trong Nghị quyết tháng 8-1968 của Bộ Chính trị, cần chú ý những điểm sau đây:

1. *Đẩy mạnh đấu tranh quân sự, kết hợp công kích quân sự với khởi nghĩa của quần chúng ở đô thị*

Đấu tranh quân sự lúc này hết sức quan trọng để làm nhiệm vụ bản thân của mình là đánh bại lực lượng quân sự của địch, đồng thời để làm đòn xeo cho đấu tranh chính trị của quần chúng, nhất là cho khởi nghĩa vũ trang ở các đô thị, trước hết là các đô thị lớn.

a) *Phải nắm vững đối tượng tác chiến là sinh lực, phương tiện chiến tranh và cơ sở hậu cần của quân Mỹ, là sinh lực các loại của quân ngụy.* Lúc này, phải kiên quyết *giáng cho quân Mỹ những đòn quyết liệt*, tiêu diệt bộ phận quan trọng sinh lực và phương tiện chiến tranh của chúng, làm cho chúng không thực hiện được vai trò nòng cốt và thấy rõ không rút khỏi nước ta thì sẽ bị tổn thất ngày càng nặng. Phải tìm mọi cách *đánh mạnh vào quân ngụy*, kết hợp tác chiến và binh vận, tiêu diệt và làm tan rã phần lớn ngụy quân, ngụy quyền.

b) Phải phát huy các ưu điểm và kinh nghiệm, khắc phục các khuyết điểm và nhược điểm trong công tác quân sự, trên các chiến trường, đặc biệt là trên chiến trường Trị - Thiên.

c) *Bước vào mùa đông, phải đẩy mạnh đấu tranh quân sự thường xuyên trên cả ba vùng.* Đấu tranh quân sự thường xuyên cần được tiến hành tích cực với một tinh thần tấn công cao, huy động các lực lượng nhỏ mà tinh, dân quân và bộ đội địa phương và khoảng 1/3 chủ lực, vận dụng phương châm đánh nhỏ, đánh vừa, đánh đau, đánh vào chỗ hiểm của địch, đánh vào những hướng có tác dụng kết hợp tốt nhất với đấu tranh chính trị.

Đấu tranh quân sự phải đạt yêu cầu tiêu diệt và tiêu hao sinh lực Mỹ, ngụy, chú trọng các lực lượng kìm kẹp và cơ quan đầu não

của chúng, đánh phá dự trữ chiến tranh của chúng (xăng, máy bay, sân bay, bến cảng, v.v.), tiêu diệt dự trữ bổ sung của quân nguy (các trại tân binh, trường sĩ quan, v.v.), đánh phá các đường giao thông của chúng, v.v. làm cho địch phải luôn luôn bị động đối phó, tinh thần chiến đấu càng sa sút.

Đồng thời, phải chú trọng đánh địch khi chúng đánh ra để phá công việc chuẩn bị của ta, chú trọng tạo những điều kiện thuận lợi nhất, thế chiến lược có lợi nhất cho cao điểm sắp tới, nhất là ở các đô thị.

d) Để hoạt động quân sự có thể trực tiếp thúc đẩy đấu tranh chính trị ở đô thị, ngoài những cách đánh thường đã vận dụng, cần phải chú trọng:

- Có kế hoạch cụ thể *tăng cường lực lượng du kích, tự vệ, biệt động, đặc công ở trong thành phố*. Mở những trung tâm huấn luyện để đào tạo cán bộ cho các lực lượng này. Đi đôi với việc phát triển lực lượng ở trong, cần mạnh bạo bổ sung cán bộ và chiến sĩ từ ngoài vào.

- Hết sức chú trọng *tăng cường về mọi mặt như cán bộ, trang bị bổ sung, v.v. cho các tiểu đoàn mũi nhọn, cho bộ đội địa phương và dân quân du kích ở ven đô thị*.

- Các lực lượng vũ trang hoạt động ở đô thị đều phải quán triệt *hai nhiệm vụ*: một là đánh giặc, hai là tuyên truyền và tổ chức quần chúng. Tổ chức nhiều *đội vũ trang xung phong tuyên truyền, đội vũ trang xung phong công tác* để cùng cán bộ chính trị tuyên truyền và tổ chức quần chúng.

Những biện pháp trên đây là những biện pháp rất quan trọng để thực hiện một *nhiệm vụ chiến lược của chiến tranh cách mạng ở miền Nam là phát động một phong trào chiến tranh du kích rộng rãi, mạnh mẽ và liên tục ở đô thị*, hỗ trợ đắc lực cho đấu tranh chính trị và khởi nghĩa của quần chúng.

- e) Trong lúc *đẩy mạnh hoạt động thường xuyên, cần tích cực đẩy mạnh mọi công tác chuẩn bị cho đợt cao điểm mới theo như kế hoạch đã định* (theo chỉ thị của Quân uỷ Trung ương). Cần vận dụng

và phát huy mọi kinh nghiệm đã có, kiểm tra đôn đốc ráo riết, bảo đảm giành được thắng lợi lớn.

Trong lúc đó thì lực lượng vũ trang của ta phải *luôn luôn ở vào tư thế sẵn sàng và có kế hoạch sẵn sàng*, để khi có thời cơ, khi phong trào chính trị ở đô thị đòi hỏi thì kịp thời hành động.

2. *Đẩy mạnh đấu tranh chính trị, thực hiện khởi nghĩa vũ trang ở đô thị*

Như trên đã nói, đặc điểm nổi bật trong tình hình hiện nay là thời cơ mới để đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở các đô thị, phát huy những khả năng to lớn của quần chúng cách mạng *tạo nên tình hình tiền khởi nghĩa ở đô thị, chuẩn bị điều kiện chín muồi để thực hiện khởi nghĩa vũ trang đi đôi với công kích quân sự trong những tháng sắp tới*.

a) *Khẩu hiệu đấu tranh là vấn đề mấu chốt để động viên quần chúng đứng dậy*. Hoà bình và độc lập là những nguyện vọng cơ bản nhất và cấp thiết nhất của các giai cấp cách mạng ở miền Nam, kể cả các tầng lớp trên và các cá nhân có chút tinh thần dân tộc. Vì vậy, *khẩu hiệu trung tâm hiện nay là hoà bình, độc lập và cơm áo*. Cụ thể nên nêu:

- Văn hồi hoà bình.
- Thương lượng với Mặt trận Dân tộc giải phóng.
- Đánh đổ Thiệu, Kỳ, Hương.
- Lập nội các hoà bình.

Bước tiếp sau, sẽ nêu khẩu hiệu:

- Lập chính phủ liên hiệp.
- Đòi Mỹ rút quân, miền Nam độc lập và trung lập.

Các khẩu hiệu chính trị nói trên cần kết hợp với những khẩu hiệu đấu tranh khác về dân sinh và dân chủ.

b) Qua thực tiễn đấu tranh cách mạng gần đây và phân tích khả năng phát triển sắp tới, chúng ta cho rằng *cao trào đấu tranh cách mạng hiện nay trong các đô thị ở miền Nam là sự kết hợp của cuộc khởi nghĩa vũ trang của quần chúng ở cơ sở nhằm đánh đổ*

ngụy quyền và giành quyền làm chủ về tay nhân dân ở cơ sở - với một phong trào đấu tranh rộng lớn lôi cuốn tất cả các giai cấp và tầng lớp yêu nước, các dân tộc và các tôn giáo, nhất là Phật giáo, đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ và phân hoá mọi lực lượng có thể tranh thủ và phân hoá, lôi kéo cả các tầng lớp trên, cả những phần tử thân Pháp hay thân Mỹ muốn chiến tranh chấm dứt, lợi dụng mọi mâu thuẫn trong nội bộ địch, cô lập bọn ngụy quyền thân Mỹ ngoan cố nhất, làm cho bọn này phải suy yếu, phải cải tổ từng bước, tiến tới đánh đổ chúng.

c) Với các khẩu hiệu nói trên, đi đôi với những khẩu hiệu dân sinh, dân chủ, với những khẩu hiệu cho từng giới, v.v. cần khéo dùng những hình thức đấu tranh và hình thức tổ chức thích hợp để tập hợp quần chúng. Cần vận dụng mọi hình thức đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp, bất hợp pháp, như hội thảo, đưa yêu sách, mít tinh, biểu tình, bãi công, bãi thị, bãi khoá, v.v. mạnh dạn đưa quần chúng xuống đường để tạo nên một phong trào cách mạng sâu rộng trong quảng đại quần chúng. Hết sức chú trọng phát huy tác dụng của truyền đơn, báo chí, kể cả báo chí công khai. Hết sức tranh thủ các khả năng hoạt động hợp pháp.

Qua các cuộc đấu tranh mà rèn luyện quần chúng, tập hợp quần chúng trong những uỷ ban hành động vì hoà bình, độc lập, hoặc các tổ chức cứu tế, văn hoá, xã hội, ra sức lợi dụng các tổ chức hợp pháp hiện có. Cũng trải qua các cuộc đấu tranh mà phát hiện cốt cán, hình thành các tổ chức nòng cốt của các giới, phát triển đoàn thanh niên, xây dựng chi bộ làm hạt nhân lãnh đạo.

d) Trong khi đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở đô thị, cần khéo lợi dụng và tìm cách khơi sâu mọi mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, giữa Mỹ và ngụy, giữa các phe phái trong bọn ngụy.

e) Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng có một ý nghĩa hết sức quan trọng để tập dượt quần chúng, phát triển lực lượng của ta chuẩn bị cho cao trào khởi nghĩa vũ trang đi đôi với công kích quân sự. Trong khi điều kiện đã chín muồi thì đi đôi với việc đánh đổ chính quyền địch, diệt lực lượng kìm kẹp của chúng ở

cơ sở, thành lập tổ chức chính trị và chính quyền của ta ở cơ sở với những hình thức thích hợp, *cần tiến tới hình thành ở trên một mặt trận hết sức rộng rãi*, một thứ mặt trận mới rộng hơn cả Liên minh dân tộc dân chủ, tạo điều kiện để đánh đổ chính quyền phản động hoặc buộc chúng phải cải tổ từng bước.

f) Để chỉ đạo công tác nói trên, *việc kiện toàn cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các đô thị, nhất là các đô thị lớn, có một tầm quan trọng quyết định*. Vì vậy, cần gấp rút tăng cường các cấp uỷ, kiên quyết tập trung cán bộ hơn nữa, đồng thời chú ý giải quyết các vấn đề tổ chức như phân chia khu vực, thực hiện sự chỉ đạo thống nhất, v.v. để thực hiện cho kỳ được nhiệm vụ to lớn là đẩy mạnh đấu tranh chính trị, tiến tới khởi nghĩa vũ trang.

3. *Đẩy mạnh công tác binh vận*

Trong lúc này, trong hàng ngũ binh sĩ và sĩ quan ngụy đang có một sự biến chuyển lớn và một sự phân hoá sâu, do thắng lợi của ta, do chủ trương phi Mỹ hoá của địch, do mâu thuẫn giữa Mỹ - ngụy và trong nội bộ ngụy. Vì vậy, công tác binh vận lúc này có một ý nghĩa rất lớn và có nhiều điều kiện thuận lợi mới để phát triển.

Các cấp uỷ Đảng cần nhận rõ tình hình mới và những khả năng mới nói trên và có kế hoạch thích hợp và cụ thể đẩy mạnh công tác binh vận đi đôi với công tác chống bắt lính. Đối tượng công tác phải nhằm vào binh sĩ ngụy đồng thời nhằm vào sĩ quan các cấp. Cần phát động một phong trào quần chúng rộng khắp làm binh vận kết hợp với phong trào đòi hoà bình. Phải có kế hoạch gây binh biến, lôi kéo và trung lập hoá từng đơn vị, gây phong trào ly khai, tích cực thực hiện công nông binh liên hiệp.

*

* *

Chúng ta đang ở thế thắng, kẻ địch đang ở thế thua. Chúng ta đang đứng trước thời cơ lớn để tiến lên giành thắng lợi quyết định. Cần đẩy mạnh tấn công quân sự và chính trị, kết hợp với tấn công

ngoại giao; công tác đấu tranh ngoại giao phải phối hợp chặt chẽ và phục vụ tốt cho đấu tranh chính trị và quân sự.

Vấn đề là phải nhận rõ thời cơ, *biết nắm thời cơ* đẩy mạnh cao trào kháng chiến, đẩy mạnh đấu tranh về mọi mặt, đồng thời *biết kiên trì kháng chiến, kiên trì đấu tranh* để giành thắng lợi cao nhất. Phải nắm vững phương châm: *đánh mạnh được, đánh lâu dài được, càng đánh càng mạnh*, để phát huy thế chủ động tấn công và giữ vững chủ động trong mọi tình huống. Phải cảnh giác đối với mọi âm mưu thâm độc của một kẻ địch ngoan cố và có tiềm lực. Công tác tư tưởng phải giáo dục đầy đủ *tinh thần tích cực tấn công* nắm vững thời cơ, giành thắng lợi lớn, đồng thời quán triệt sâu sắc quyết tâm cơ bản của Trung ương là *kiên trì kháng chiến cho đến thắng lợi cuối cùng*.

Nhiệm vụ mới rất to lớn đã nêu lên trong Nghị quyết tháng 8 năm 1968 và trong Chỉ thị này đòi hỏi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta phải có một *quyết tâm rất lớn*, một tinh thần cách mạng rất cao, kiên quyết xốc tới, nắm vững thời cơ giành lấy thắng lợi lớn nhất cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.29, tr.509-521.

NGHỊ QUYẾT CỦA THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC VÀ QUÂN ỦY MIỀN

Ngày 5 tháng 2 năm 1968

Về quân sự đối với khu trọng điểm

(Trích)

Tối 4-2-1968, Thường vụ Trung ương Cục đã họp nhận định tình hình khu trọng điểm trong mấy ngày qua và đề ra chủ trương tác chiến mới trong thời gian tới.

.....

II- CHỦ TRƯỞNG TÁC CHIẾN MỚI Ở TRỌNG ĐIỂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ chung ở hướng trọng điểm trong thời gian tới là: *kiên quyết giữ vững thắng lợi vừa giành được, phát huy thắng lợi từng giờ từng phút, phát triển mạnh cuộc chiến đấu trong Sài Gòn và chung quanh Sài Gòn hình thành thế bao vây nhiều tầng, kiên quyết tấn công địch, kết hợp đánh nhỏ, đánh vừa, đánh lớn, kết hợp đánh thường xuyên liên tục với từng đợt mạnh tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực, phương tiện chiến tranh và cơ sở vật chất của Mỹ - nguy kết hợp với chiếm khu vực và mục tiêu quan trọng, vừa đánh vừa phát động quần chúng, xây dựng phát triển lực lượng ta, tạo ra những điều kiện tốt hơn để tiến lên dứt điểm giành thắng lợi cuối cùng.*

2. *Nhiệm vụ cụ thể là:*

a) Giữ vững địa bàn đã chiếm được, đồng thời tiếp tục đưa thêm lực lượng vào bên trong ít nhất là 4 - 5 D, đi đôi với ra sức xây dựng thêm tại chỗ các đơn vị tự vệ, đặc công, biệt động, làm cho các lực lượng đó trở thành hạt nhân thật rắn và vững, liên tục tấn công địch ở bên trong, các lực lượng vành đai gần phải ép sát nội thành, mỗi hướng độ 2 - 3 D, chiếm giữ địa bàn đánh tại chỗ, làm chỗ dựa cho bên trong và tạo điều kiện thọc sâu vào trong đánh địch, chủ lực đứng vững trên vành đai ngoài, sẵn sàng đánh Mỹ phản kích, tiêu diệt phương tiện chiến tranh của Mỹ, tiêu diệt lực lượng cơ động nguy và hỗ trợ một phần cho địa phương giải phóng nông thôn. Giữ vững và phát triển thế đứng, đó là điều kiện rất cơ bản để thực hiện liên tục tấn công, nhanh chóng làm thay đổi cục diện chiến trường.

b) Trên cơ sở tiến hành vũ trang cho quần chúng và phát triển các lực lượng vũ trang nông cốt nói trên mà phát triển rộng rãi chiến tranh du kích trong thành phố, vận dụng nhiều hình thức linh hoạt như bắn bia bắn靶, ném lựu đạn, tập kích đồn bót, phục kích bọn tuần tiểu, cướp hoặc phá kho tàng, đánh xe vận chuyển, lùng diệt nguy quyền cơ sở và bọn đầu sỏ các lực lượng chính trị phản động, v.v., kết hợp với đánh vừa từng trung đội, đại đội hoặc đại đội tăng cường, thọc sâu chia cắt đánh tập kích diệt gọn từng trung đội, đại đội hoặc tiểu đoàn địch, chiếm từng khu phố, tổ chức bố phòng chiến đấu trong thế liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau. Phát triển thế tiến công đó càng vững, rộng và liên tục bao nhiêu càng làm cho địch nhanh chóng bị suy sụp bấy nhiêu, tạo điều kiện nhanh chóng phát động quần chúng đứng lên.

c) Xây dựng bàn đạp trên các hướng xung quanh Sài Gòn thật vững, giải phóng toàn bộ vùng nông thôn từ phía sau ra phía trước, quét sạch toàn bộ nguy quân, nguy quyền cơ sở và bộ máy tề điệp, thành lập chánh quyền cách mạng, phát động và tổ chức các đoàn thể quần chúng, làm trong sạch trong nhân dân, làm lực lượng

thật vững và nhanh chóng xây dựng về các mặt, chú trọng tổ chức phòng không nhân dân, xây dựng thôn xã chiến đấu mạnh.

d) Triệt để đánh phá các đường sá cầu cống, chiếm giữ các nơi hiểm yếu gần sát Sài Gòn, làm tê liệt hoàn toàn khả năng vận chuyển từ các hướng về Sài Gòn, kể cả trên đường bộ và đường sông.

đ) Phải đánh cướp lấy hoặc phá triệt để các kho đạn dược, vũ khí, chất đốt, lương thực, các nhà máy gạo trong và ngoài thành phố, phải đánh với tinh thần thật kiên trì, đánh đi đánh lại từng mục tiêu, đánh lần này không được phải tổ chức đánh lần khác, kết hợp đánh nhỏ, đánh vừa và đánh lớn, phát động phong trào quần chúng cướp lấy hoặc phá hoại một cách rộng rãi.

e) Phải kiên quyết chiếm và khống chế sân bay Tân Sơn Nhất, thường xuyên đánh phá sân bay Biên Hoà. Đối với sân bay Tân Sơn Nhất, nếu lực lượng ta còn bên trong thì kiên quyết trụ bám, tổ chức đưa thêm vào, tổ chức phòng ngự tốt để chiếm giữ; nếu đã bị bật ra thì kiên quyết tấn công chiếm lại hoặc thường xuyên pháo kích hay đánh bằng đặc công; tiếp tục bao vây, khống chế, pháo kích và đánh bằng đặc công các cụm cứ điểm quân Mỹ.

g) Chủ lực đứng phía sau phải móc chặt với phía trước, tạo thời cơ tiêu diệt từng đơn vị lớn quân nguy về ứng cứu hoặc diệt thật gọn từng đơn vị quân Mỹ bung ra phản kích, trong điều kiện được chuẩn bị tốt có thể tung một bộ phận chủ lực vào nội thành tập kích tiêu diệt một bộ phận quan trọng lực lượng cơ động nguy rồi rút ra.

h) Nhanh chóng phát triển lực lượng ba thứ quân trong và ngoài thành phố, tổ chức thêm đơn vị mới để tăng cường lực lượng dự bị, trên bàn đạp phải nhanh chóng phát triển xây dựng nhiều trung đội, đại đội, đưa lên phía trước đánh địch hoặc bổ sung, nhanh chóng bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ mới.

3. Muốn thực hiện tốt những nhiệm vụ nói trên, cần giải quyết gấp một số vấn đề sau đây:

a) Cần kịp thời chấn chỉnh tổ chức chỉ đạo chỉ huy, bảo đảm nắm được tình hình ở các cánh, các đơn vị, ở bên ngoài và bên trong, báo cáo lên trên nhanh chóng và kịp thời.

b) Nhanh chóng rút kinh nghiệm về các mặt, nhất là kinh nghiệm về chỉ đạo chỉ huy, tổ chức hiệp đồng giữa các cánh và các đơn vị, chỉ huy tác chiến ở nội đô, phòng không nhân dân, v.v..

c) Kiên quyết bảo vệ tuyến hành lang vững chắc từ sau ra trước đảm bảo cho bằng được vận chuyển đạn dược, lương thực đến các hướng, nhất là các hướng chủ yếu, hết sức tiết kiệm đạn dược, cướp vũ khí đạn dược địch trang bị cho mình.

d) Tận dụng mọi khả năng để giải quyết vấn đề bổ sung quân số tại chỗ.

đ) Thường xuyên tăng cường công tác chính trị tư tưởng, động viên khen thưởng kịp thời, nâng cao quyết tâm giành thắng lợi hoàn toàn, kịp thời giải quyết những tư tưởng mệt mỏi, xóc nổi, chủ quan thoả mãn, v.v.. Đi đôi với công tác chính trị tư tưởng phải tổ chức tốt việc cải thiện sinh hoạt của các đơn vị.

Tình hình trong toàn Miền cũng như ở khu trọng điểm đang trên đà phát triển vô cùng thuận lợi cho ta và hết sức bất lợi cho địch, ta hoàn toàn có đầy đủ điều kiện để tiến lên dứt điểm. Hơn lúc nào hết, toàn Đảng bộ, các lực lượng vũ trang và nhân dân ở khu trọng điểm cần nhận thức rõ vị trí và ảnh hưởng quyết định của mình đối với các chiến trường toàn Miền, phải có một cố gắng phi thường, quyết thừa thắng xông lên, liên tục tấn công và liên tục đánh bại phản kích của địch, giành lấy thắng lợi cuối cùng, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ to lớn của TƯ Đảng giao cho, hoàn thành sứ mệnh vẻ vang của dân tộc.

Trong khi tiến hành nhiệm vụ chung và các nhiệm vụ cụ thể trên đây phải luôn luôn giữ cho được khí thế cách mạng sôi nổi của quần chúng, không để cho cuộc chiến đấu trong nội thành bị gián đoạn làm cho địch có thể củng cố lại một phần nào về quân sự và chính trị có lợi cho chúng, bất lợi cho ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.29, tr.593, 596-600.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG CỤC
(MỞ RỘNG) LẦN THỨ SÁU

Số 01/NQNT, tháng 3 năm 1968

(Trích)

.....

II- NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN
TRONG GIAI ĐOẠN TCK - TKN

1. Yêu cầu cơ bản của giai đoạn TCK - TKN là phải *đánh đổ hoàn toàn nguy quyền tay sai, đánh bại hoàn toàn chiến tranh xâm lược cục bộ của đế quốc Mỹ, giành toàn bộ chánh quyền về tay nhân dân*. Chúng ta phải thực hiện cho bằng được những mục tiêu chiến lược mà Nghị quyết Bộ Chính trị đã đề ra là:

- “Tiêu diệt và làm tan rã về cơ bản quân nguy, đánh đổ nguy quyền các cấp và giành toàn bộ chánh quyền về tay nhân dân.

- Tiêu diệt một phần quan trọng sinh lực và phương tiện chiến tranh của Mỹ, làm cho quân Mỹ không thực hiện được nhiệm vụ chính trị và quân sự của chúng ở Việt Nam.

- Trên cơ sở đó, đập tan ý chí xâm lược của Mỹ, buộc Mỹ phải chịu thua ở miền Nam, chấm dứt mọi hành động chiến tranh đối với miền Bắc và ta đạt được các mục tiêu trước mắt của cách mạng là độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà”.

Trong quá trình phấn đấu để thực hiện một cách đầy đủ các mục tiêu chiến lược nói trên trong thời gian tới *ta phải làm cho lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang của ta lớn mạnh vượt bậc, làm cho lực lượng của địch suy yếu nhanh chóng, bảo đảm cho ta đạt được yêu cầu cơ bản đã đề ra, đồng thời chủ động đối phó thắng lợi nếu chiến tranh kéo dài và mở rộng.*

2. Cuộc TCK - TKN của nhân dân miền Nam ta đang tiến hành trong điều kiện đế quốc Mỹ đã bị liên tiếp thất bại về chiến lược và chiến thuật, gặp nhiều khó khăn bế tắc về quân sự, chính trị và kinh tế tài chính, nhưng chúng vẫn còn trên một triệu quân và tiềm lực chiến tranh lớn. Nó tiến hành trong điều kiện ta đang trên thế thắng và đang giữ quyền chủ động tấn công địch trên các chiến trường; lực lượng ta đang trên đà lớn mạnh về mọi mặt, nhưng chưa phát triển cân xứng với thế của ta rất tốt, ta lại còn mắc nhiều khuyết điểm, nhược điểm và cũng gặp nhiều khó khăn mới trên bước đường trưởng thành. Do đó như Nghị quyết Bộ Chính trị đã khẳng định, cuộc TCK - TKN là *“một giai đoạn, một quá trình tấn công chiến lược rất ác liệt và phức tạp bằng cả tấn công quân sự, tấn công chính trị với ba mũi giáp công trên cả ba vùng chiến lược và có phối hợp với tấn công ngoại giao. Đó là một giai đoạn bao gồm nhiều chiến dịch lớn của quân đội ở các vùng chiến lược quan trọng kết hợp với sự nổi dậy của quần chúng cách mạng ở khắp các đô thị và vùng nông thôn còn bị tạm chiếm, bao gồm những cuộc công kích kết hợp những cuộc khởi nghĩa của quần chúng nhân dân tại thủ đô của địch và các thành phố lớn... TCK - TKN là một quá trình ta tấn công và truy kích địch liên tục cả về quân sự và chính trị, đồng thời cũng là quá trình địch phản kích ác liệt để giành giật và chiếm lại những vị trí chiến lược quan trọng đã mất”.*

Quá trình phát triển của TCK - TKN trong hơn một tháng qua đã chứng minh nhận định của Bộ Chính trị là hoàn toàn đúng đắn. Ngày nay, chúng ta đã có cơ sở thực tế để nhận thức đầy đủ hơn về tính chất và quy luật phát triển của giai đoạn TCK - TKN, khắc phục

nhận thức tư tưởng đơn giản, xúc nổi, kiên định lập trường, quyết đưa TCK - TKN đến toàn thắng.

TCK - TKN là quá trình tấn công và nổi dậy liên tục, với tính chất rất ác liệt và phức tạp, bao gồm các đợt tấn công và nổi dậy cao điểm trên quy mô chiến lược với tấn công và nổi dậy thường xuyên liên tục, là quá trình vừa đánh địch vừa xây dựng phát triển lực lượng ta, giành và giữ vững thắng lợi từng bước vững chắc, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn với tinh thần hết sức khẩn trương. Đó cũng là quy luật phát triển tất yếu của TCK - TKN trong thời gian tới.

Giai đoạn TCK - TKN sẽ diễn biến như thế nào là tùy thuộc ở sự cố gắng chủ quan của ta và sự đối phó của địch. Nhưng trong tình hình địch phải chuyển vào thế hoàn toàn bị động, phòng ngự và bế tắc cùng cực về các mặt như hiện nay *thì những cố gắng chủ quan và nghệ thuật chỉ đạo chỉ huy của ta có tác dụng quyết định trực tiếp.*

3. Thực tế trong một tháng qua đã chỉ rõ rằng, muốn bảo đảm TCK - TKN phát triển đúng quy luật của nó và giành được thắng lợi hoàn toàn, ta *cần phải nắm thật vững và tiếp tục làm quán triệt những vấn đề cơ bản sau đây về phương châm và nguyên tắc chỉ đạo:*

Một là: trên cơ sở làm quán triệt thật sâu sắc tư tưởng “tấn công và nổi dậy, nổi dậy và tấn công một cách liên tục và kiên quyết”, phải biết tập trung lực lượng quân sự, chính trị cao nhất và hợp lý nhất nhằm đúng vào những nơi huyết mạch của địch mà đánh những đòn quyết định, giành cho kỳ được thắng lợi ở những nơi quyết định.

Hai là: phải kết hợp chặt chẽ tấn công quân sự với khối nghĩa của quần chúng và vận động binh biến, phản chiến trong quân đội địch, với tấn công ngoại giao và đấu tranh kinh tế, vận dụng phương châm hai chân ba mũi giáp công một cách kiên quyết và sáng tạo, phù hợp với sự phát triển của tình hình từng nơi từng lúc.

Ba là: phải thực hiện tấn công và nổi dậy trên cả ba vùng chiến lược (rừng núi, nông thôn và đô thị), trên cả ba vùng đồng bằng

(trong đô thị, vùng ven, vùng sâu), nắm vững trọng điểm, đồng thời phải chú trọng diện, nắm vững đô thị đồng thời phải chú trọng nông thôn.

Bốn là: phải phối hợp chặt chẽ ba thứ quân và sáu phương thức tác chiến phối hợp chặt chẽ giữa các chiến trường, phát huy cao độ sức mạnh của các lực lượng vũ trang.

Năm là: phải kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động thường xuyên liên tục với tiến hành từng đợt cao điểm, đợt sau phải đánh đau hơn đợt trước, tập trung lực lượng và chỉ đạo cho cao điểm đồng thời phải chú trọng hoạt động thường xuyên.

Sáu là: phải kết hợp chặt chẽ giữa tấn công nổi dậy đánh địch với xây dựng phát triển lực lượng ta, giữa đánh địch phía trước với mở rộng và củng cố hậu phương ngày càng vững mạnh, giữa phát huy cao độ tinh thần tự lực cánh sinh với sử dụng hợp lý và tiết kiệm nhất sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc và phe xã hội chủ nghĩa, làm cho ta càng đánh càng mạnh và càng thắng lớn.

Bảy là: phải kết hợp chặt chẽ giữa lãnh đạo, chỉ đạo chỉ huy toàn diện, vững chắc với tinh thần thật táo bạo, tích cực và linh hoạt, luôn luôn giữ yếu tố bí mật, bất ngờ.

Trên đây là những vấn đề cơ bản trong giai đoạn TCK - TKN. Đó là những vấn đề thuộc về đường lối, phương châm và quyết tâm chiến lược, đồng thời cũng là những bài học kinh nghiệm lớn về nghệ thuật lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng ta trong thời gian qua.

Quán triệt những vấn đề cơ bản và nắm vững những bài học kinh nghiệm lớn trên đây, biết vận dụng nó một cách sinh động vào thực tế của mỗi địa phương, chúng ta sẽ đưa cuộc TCK - TKN đến thắng lợi hoàn toàn.

III- CHỦ TRƯỞNG VÀ NHIỆM VỤ SẮP TỚI CỦA CHÚNG TA

Âm mưu của địch trong thời gian tới là: trên cơ sở gấp rút tăng thêm một số lực lượng và phương tiện chiến tranh, tập trung phòng giữ các vùng chiến lược trọng điểm, các căn cứ quân sự của Mỹ,

các thành phố, thị xã và đường giao thông chiến lược quan trọng, bằng mọi cách và mọi thủ đoạn đẩy lùi nguy cơ những cuộc tấn công mới của ta và ngăn chặn các cuộc nổi dậy của quần chúng ở đô thị; cố tập hợp bọn phản động chính trị và tôn giáo, đẩy mạnh chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý hòng cứu vãn nguy quân, nguy quyền khỏi sụp đổ một cách nhanh chóng; giữ không cho tình hình phát triển xấu hơn về quân sự, chính trị ở miền Nam VN¹. Đồng thời tiếp tục tăng cường đánh phá miền Bắc; nhằm tiến tới một giải pháp chính trị có lợi cho chúng, tiếp tục âm mưu bám lấy miền Nam và chia cắt lâu dài đất nước ta.

Để thực hiện thắng lợi quyết tâm chiến lược của Trung ương Đảng và đánh bại mọi âm mưu mới của địch, chủ trương sắp tới của chúng ta là:

“Ra sức động viên toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân kiên quyết giữ vững và không ngừng phát triển thắng lợi đã giành được, nhanh chóng khắc phục các khuyết điểm và nhược điểm, liên tục tiến công địch và phát động quần chúng nổi dậy giành chính quyền; ra sức tiêu hao, tiêu diệt thật nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của Mỹ - nguy, duy trì và đẩy mạnh các mặt hoạt động trên địa bàn đô thị; làm chủ các đường giao thông chiến lược; giải phóng và làm chủ toàn bộ nông thôn đồng bằng, miền núi và tăng cường xây dựng hậu phương lớn mạnh về mọi mặt; nhanh chóng xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng vũ trang, chính trị, giành thắng lợi liên tiếp và vững chắc, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn với tinh thần hết sức khẩn trương; đồng thời sẵn sàng ứng phó một cách chủ động nếu chiến tranh kéo dài và mở rộng”.

Trong khi làm quán triệt và thực hiện chủ trương nói trên, cần phải nắm thật vững bốn nhiệm vụ cơ bản sau đây:

- Một là, ra sức tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch, gây thiệt hại nặng cho quân Mỹ, tiêu diệt và

1. VN: Việt Nam (BT).

làm tan rã về cơ bản nguy quân, nguy quyền trong một thời gian nhứt định.

- *Hai là*, phải kiên quyết bám giữ địa bàn đô thị, duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động quân sự, chính trị trên các vùng ven và trong đô thị, cắt đứt các đường giao thông chiến lược, kết hợp với đấu tranh kinh tế và bao vây kinh tế ở những nơi cần thiết, làm cho nơi cố thủ cuối cùng của địch thường xuyên bị rối loạn, tê liệt, tiến tới dứt điểm.

- *Ba là*, phải giải phóng và làm chủ toàn bộ vùng nông thôn đồng bằng và miền núi, ra sức xây dựng hậu phương lớn mạnh về mọi mặt, không ngừng tăng thêm sức người, sức của phục vụ cho tổng công kích, tổng khởi nghĩa thắng lợi.

- *Bốn là*, phải khẩn trương xây dựng và phát triển lực lượng ta, làm cho ta càng đánh càng mạnh, đáp ứng được yêu cầu tấn công và nổi dậy liên tục của giai đoạn mới.

Vấn đề then chốt nhất trong tình hình hiện nay là phải bảo đảm cho ta có đủ sức mạnh quân sự và chính trị để tiêu diệt nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch.

Thực tế vừa qua đã chứng minh rất rõ là, có tiêu diệt được nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch mới tạo điều kiện tốt nhất cho quần chúng đô thị nổi dậy giành chính quyền, mới giải phóng và thực hiện được quyền làm chủ ở nông thôn, mới cắt đứt và làm chủ được các đường giao thông chiến lược, mới bảo đảm cho hậu phương ta mỗi ngày mỗi ổn định. Có tiêu diệt gọn từng đơn vị tiểu đoàn quân nguy mới tạo điều kiện tốt để kết hợp với chính trị, binh địch vận làm tan rã và đánh quỵ từng trung đoàn, sư đoàn của chúng. Có đánh quỵ được nguy quân, mới làm sụp đổ được nguy quyền, mới làm cho quân Mỹ mất hẳn chỗ dựa chính trị và quân sự. Có tiêu diệt gọn nhiều đơn vị và nhiều phương tiện chiến tranh của quân Mỹ, làm cho quân Mỹ bị thiệt hại nặng, mới tạo điều kiện tốt hơn để đánh sụp nguy quân, nguy quyền, tiến tới đè bẹp được ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ và bắt chúng phải chịu thua.

Vấn đề tiêu diệt sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch gắn chặt với việc bám giữ và đẩy mạnh mọi hoạt động quân sự, chính trị trên địa bàn đô thị, bởi vì ở đây là nơi cố thủ cuối cùng của Mỹ - ngụy, là nơi ta có thể tạo ra nhiều thời cơ tốt để tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch trong tấn công cũng như trong đánh địch phản kích, mặt khác có ra sức tiêu diệt nhiều sinh lực địch ở đây, thì mới nhanh chóng tạo ra nhiều khả năng mới để tiến lên dứt điểm. Nó còn gắn chặt với việc giải phóng toàn bộ nông thôn, biến hậu phương và dự trữ chiến lược của địch thành hậu phương và dự trữ chiến lược của ta. Có như vậy mới bảo đảm cho ta có đủ sức liên tục chiến đấu, các lực lượng vũ trang mới có địa bàn hoạt động rộng rãi và vững chắc.

Tiêu diệt địch phải kết hợp chặt chẽ với việc nhanh chóng xây dựng và phát triển lực lượng ta, đó là hai mặt của vấn đề làm thay đổi lực lượng so sánh một cách mau chóng có lợi cho ta, không có lợi cho địch nhằm khản trương giành thắng lợi quyết định về mình.

Các cấp uỷ cần quán triệt sâu sắc mối quan hệ hữu cơ giữa các nhiệm vụ nói trên để bảo đảm cho sự lãnh đạo của mình vừa đi sâu vào trọng điểm vừa được toàn diện.

Sau đây là các mặt công tác cụ thể:

A. KIÊN QUYẾT VÀ LIÊN TỤC TẤN CÔNG ĐỊCH, NHANH CHÓNG XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG LỚN MẠNH VƯỢT BỰC

Nhiệm vụ tấn công quân sự và xây dựng lực lượng vũ trang trong thời gian tới là:

“Ra sức tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của Mỹ - ngụy, tiến tới tiêu diệt và làm tan rã về cơ bản ngụy quân, ngụy quyền và gây thiệt hại nặng cho quân Mỹ, duy trì và đẩy mạnh tác chiến trên địa bàn đô thị, cắt đứt các đường giao thông chiến lược; giải phóng và làm chủ toàn bộ nông thôn đồng bằng và miền núi; tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang, tích cực

giải quyết vấn đề bổ sung quân số, vũ khí, đạn dược và lương thực nhằm bảo đảm tác chiến liên tục và lâu dài”.

Nhiệm vụ cụ thể là:

1. Sử dụng đúng đắn, linh hoạt và đẩy mạnh tác chiến của bộ đội chủ lực, làm cho chủ lực hoàn thành chức năng chủ yếu của nó là đánh những trận quyết định có tác dụng thổi động mạnh tiêu diệt gọn nhiều tiểu đoàn Mỹ - ngụy, phối hợp chặt chẽ với bộ đội địa phương và dân quân du kích, kết hợp với đấu tranh chính trị, binh dịch vận mà đánh quỵ từng trung đoàn và sư đoàn quân ngụy.

2. *Kiên quyết trụ bám và đẩy mạnh tác chiến* liên tục trên các địa bàn đô thị (bao gồm cả bên trong và vùng ven) kết hợp chặt chẽ với phát động quần chúng nổi dậy, gây binh biến khởi nghĩa trong quân ngụy và đấu tranh kinh tế mà tiêu hao, tiêu diệt làm tan rã từng phần quân, ngụy quyền cơ sở và lực lượng phòng giữ, tiêu diệt bọn đầu sỏ và cơ quan đầu não, làm cho địch ngày càng bị khốn quẫn, tạo ra những điều kiện chín muồi để tiến lên dứt điểm. Đối với một số thành phố lớn, ngoài việc phát triển tại chỗ các lực lượng biệt động, đặc công, tự vệ... phải kiên quyết đưa thêm lực lượng vào, ra sức phát triển chiến tranh du kích và tích cực xây dựng căn cứ lõm ở bên trong, kết hợp lực lượng lớn từ ngoài đánh sâu vào rồi rút ra và đánh địch phản kích ở vùng ven, tạo điều kiện và thời cơ chín muồi tiến lên dứt điểm trên toàn bộ chiến trường. Đối với các thị xã, thị trấn thì chủ yếu là thực hành vây ép bằng quân sự, chính trị kết hợp với tác chiến nhỏ bên trong hoặc từ ngoài thọc vào diệt các lực lượng kèm kẹp, các kho tàng, cơ quan đầu não của địch rồi rút ra; nơi nào có đủ sức thì kiên quyết tập trung lực lượng tiêu diệt toàn bộ quân địch, đánh chiếm thị trấn, nơi nào chưa đủ sức thì kiên trì bao vây, kết hợp ba mũi với triệt tiếp tế của địch mà làm tan rã từng bộ phận và tiến tới giải phóng hoàn toàn. Đối với các quận lỵ, thị trấn nhỏ nằm trong vùng nông thôn, phải kiên quyết tập trung lực lượng địa phương và du kích kết hợp với phát động quần chúng nổi dậy và binh dịch vận mà giải phóng, làm cho toàn bộ vùng nông thôn ngày càng hoàn chỉnh.

3. Nhanh chóng phát triển phong trào nhân dân du kích chiến tranh một cách rộng rãi, mạnh mẽ và toàn diện, tiêu hao, tiêu diệt và làm tan rã về căn bản nguy quân, nguy quyền cơ sở, tiêu diệt và bức hàng toàn bộ đồn bót của địch, giải phóng và làm chủ toàn bộ nông thôn đồng bằng và miền núi nhất là các vùng nông thôn ven đô thị và dọc các đường giao thông chiến lược quan trọng; đẩy mạnh xây dựng dân quân du kích và thôn xã chiến đấu, kiên quyết đập tan các cuộc càn quét lấn chiếm và âm mưu bình định mới của địch.

4. Liên tục đánh và đánh đi đánh lại nhiều lần hậu cứ của địch, nhằm phá huỷ ngày càng nhiều phương tiện chiến tranh, cơ sở vật chất, nhân viên kỹ thuật và lực lượng bổ sung dự trữ của địch, đánh thiệt hại nặng các căn cứ. Đặc biệt phải thường xuyên không chế hoặc có điều kiện thì chiếm giữ các sân bay quan trọng, triệt phá các khu vực tổng kho, tiêu diệt các trung tâm huấn luyện, bao vây ép sát các cụm cứ điểm đẩy mạnh phong trào quần chúng bắn máy bay và diệt cơ giới.

5. Kết hợp chặt ba thứ quân với lực lượng quần chúng đông đảo mà liên tục và kiên trì đánh phá các đường giao thông thuỷ bộ, cắt đứt thường xuyên và tiến tới thực hiện quyền làm chủ hoàn toàn trên các đường quan trọng, nhất là trên các đoạn lộ sát đô thị, nhằm tiêu hao, tiêu diệt sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch, cắt tiếp tế và triệt để bao vây cô lập các đô thị, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho công kích và khởi nghĩa.

6. Kết hợp chặt chẽ giữa tác chiến với địch vận, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách tù hàng binh, phát huy thắng lợi dây chuyền giữa địch vận với chính trị, vũ trang một cách kịp thời và liên tục.

7. Tăng cường củng cố, xây dựng và phát triển các lực lượng vũ trang theo phương hướng lấy nâng cao chất lượng làm chính và tăng cường xây dựng đơn vị cơ sở thật vững mạnh. Phải tích cực nâng cao hiệu suất chiến đấu của bộ đội chủ lực và bộ đội tập trung tỉnh, huyện; ra sức phát triển dân quân du kích rộng rãi, vững chắc, đẩy mạnh việc phát triển các lực lượng vũ trang trong

đô thị với các hình thức tổ chức thích hợp, nhanh chóng củng cố và phát triển các tiểu đoàn mũi nhọn, các đội biệt động, các đơn vị đặc công, công binh, pháo binh, cao xạ, v.v.. Tích cực giải quyết vấn đề bổ sung quân số một cách đầy đủ và kịp thời, nhanh chóng xây dựng các đơn vị mới như kế hoạch đã định.

8. Phải tổ chức tốt việc bảo đảm vật chất và vũ khí, đạn dược cho bộ đội chủ lực, nhất là cho các hướng trọng điểm để bảo đảm tác chiến liên tục. Kiên quyết giữ vững các tuyến hành lang đã có và mở thêm tuyến mới, tổ chức vận chuyển nhanh, nhiều, tốt và an toàn vũ khí, đạn dược, lương thực từ sau ra trước, đưa sâu vào đô thị và chuyển thương binh từ trước về sau. Tích cực mở rộng hệ thống kho tàng tại chỗ trong nhân dân. Phát triển rộng rãi các xưởng nhân dân sản xuất vũ khí và mìn tự tạo, nhất là trong các đô thị, tích cực cướp vũ khí, đạn dược và phương tiện khí tài của địch trang bị cho ta. Tổ chức chu đáo việc bảo vệ hành lang, kho tàng và các xưởng sản xuất. Mở một cuộc vận động giáo dục bộ đội và du kích đề cao ý thức tiết kiệm đạn dược và không để mất vũ khí của mình.

9. Thường xuyên giáo dục làm quán triệt tư tưởng quân sự của Đảng và không ngừng nâng cao nghệ thuật chỉ đạo, chỉ huy tác chiến cho cán bộ và cơ quan quân sự các cấp. Trước mắt, phải làm tốt việc tổng kết kinh nghiệm trong thời gian qua, đặc biệt là kinh nghiệm đánh trong đô thị và đánh địch phản kích, tổ chức tốt việc bồi dưỡng cho cán bộ và huấn luyện cho bộ đội.

10. Tăng cường và củng cố sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với các lực lượng vũ trang; tăng cường công tác CT¹ trong nội bộ, chấn chỉnh tổ chức Đảng các cấp và nhanh chóng phát triển đảng viên, đoàn viên mới cho kịp với yêu cầu chiến đấu, chú ý đề bạt, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, luôn luôn nắm lực lượng dự trữ, đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua lập công trong các lực lượng vũ trang.

1. CT: chính trị (BT).

B. NHANH CHÓNG PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ
LIÊN TỤC PHÁT ĐỘNG VÀ LÃNH ĐẠO QUẦN CHÚNG
NỔI DẬY KHỎI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN

Nhiệm vụ chính trị thiết yếu nhất trong giai đoạn TCK - TKN là:

“Phải ra sức xây dựng và phát triển lực lượng chính trị của quần chúng, phát động quần chúng nổi dậy kết hợp với đấu tranh vũ trang và binh vận, khởi nghĩa, đánh đổ chính quyền của địch, thành lập chính quyền cách mạng”.

Để hoàn thành nhiệm vụ đó, cần phải chú trọng đầy đủ các mặt sau đây:

1. Phải làm cho các cấp nhận thức một cách sâu sắc rằng đấu tranh chính trị và xây dựng thực lực cách mạng trong giai đoạn hiện nay không phải theo hình thức và nội dung bình thường như trước mà phải phát động quần chúng đứng lên vũ trang khởi nghĩa cướp chính quyền ở cả đô thị và nông thôn giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân. Các cấp uỷ cần nắm vững khâu then chốt nhất hiện nay là phải liên tục phát động quần chúng, chủ yếu là phát động tư tưởng, biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của quần chúng và thành sức mạnh có tổ chức, làm cho quần chúng dám đứng lên dùng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền địch, lập chính quyền cách mạng, thực hiện khẩu hiệu trung tâm khởi nghĩa là “độc lập, tự do, cơm áo, ruộng đất, Mỹ cút về nước, chấm dứt chiến tranh xâm lược, chủ quyền của người Việt Nam”.

2. Phải căn cứ vào chủ trương, nhiệm vụ do trên đề ra và xuất phát từ tình hình thực tế của địa phương mình, định kế hoạch khởi nghĩa cho thật thích hợp. Kế hoạch khởi nghĩa phải cụ thể và chu đáo như kế hoạch công kích, phải kết hợp chặt chẽ với kế hoạch công kích và binh vận. Trong khi vạch kế hoạch, cần phải dự kiến mọi tình huống có thể xảy ra và phải có cách xử trí linh hoạt, tránh chủ quan đơn giản hoặc máy móc cứng nhắc.

3. Liên tục phát động, đẩy mạnh đấu tranh và nổi dậy của quần chúng đô thị bằng những hình thức và mức độ thích hợp với

từng nơi từng lúc, tích cực tạo ra những điều kiện chín muồi để tiến tới dứt điểm. Đối với các thành phố và thị xã, phải không ngừng nâng cao khí thế cách mạng và quyết tâm chiến đấu của quần chúng, nhanh chóng phát triển lực lượng ta, lãnh đạo quần chúng đấu tranh liên tục tố cáo tội ác địch, đòi dân sinh, dân chủ kết hợp với đẩy mạnh đấu tranh theo khẩu hiệu chính trị nói trên, đặc biệt phải liên tục nổi dậy, phá kềm kẹp, diệt cảnh sát, ác ôn, giành và mở rộng quyền làm chủ từng bước ở cơ sở, tích cực tạo điều kiện tiến lên khởi nghĩa và giành quyền làm chủ hoàn toàn, thành lập chính quyền cách mạng. Đối với các thị trấn và quận lỵ, nơi nào quân sự đủ sức dứt điểm thì kiên quyết phát động quần chúng nổi dậy cướp chính quyền, nơi nào chưa đủ sức thì duy trì đấu tranh liên tục, nhanh chóng phát triển thực lực cách mạng, tích cực tạo điều kiện tiến tới dứt điểm.

4. Liên tục phát động quần chúng nông thôn nổi dậy đánh đổ hoàn toàn ngụy quyền ở cơ sở, giải phóng toàn bộ nông thôn, thực hiện khẩu hiệu “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng, giành chính quyền về tay nhân dân”. Đối với các vùng nông thôn ven đô thị, nơi nào chưa giải phóng thì kiên quyết phát động quần chúng nổi dậy phá kềm, diệt ác giành quyền làm chủ, nơi nào đã giải phóng thì phải nhanh chóng xây dựng củng cố về mọi mặt, diệt tề diệt, ác ôn và thuần khiết nội bộ quần chúng, lãnh đạo quần chúng kiên trì trụ bám đấu tranh và đánh địch giữ vững địa bàn quanh đô thị. Đối với các vùng nông thôn sâu và căn cứ phải tiếp tục quét sạch lực lượng địch còn lại, bao vây tiêu diệt và bức hàng các đồn bốt lẻ, nắm vững khâu phát triển tổ chức vững mạnh, tích cực xây dựng hậu phương về mọi mặt, động viên sức người, sức của phục vụ phía trước và bảo đảm hành lang vận chuyển.

5. Ra sức xây dựng và phát triển các đoàn thể quần chúng, nhất là trong các đô thị. Đó là khâu có tính chất quyết định tới việc động viên, lãnh đạo quần chúng khởi nghĩa giành chính quyền và phục vụ chiến đấu. Về nội dung xây dựng phải lấy xây dựng và phát triển ở cơ sở làm gốc, đồng thời tích cực củng cố và tăng cường

các ban chấp hành (kể cả các ban chỉ đạo đấu tranh và chỉ đạo khởi nghĩa), ra sức xây dựng và phát triển lực lượng nòng cốt, hình thành hệ thống tổ chức chặt chẽ từ trên xuống dưới của các đoàn thể. Phải tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với công tác đoàn thể, ra sức khắc phục khuynh hướng chạy theo công việc trước mắt mà coi nhẹ việc xây dựng lực lượng chính trị.

6. Phát huy tác dụng của Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trong các tầng lớp trung gian chống Mỹ - Thiệu - Kỳ ở các thành phố.

7. Đánh đổ địch đến đâu thì phải nhanh chóng thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân, thành lập tới đâu phải kịp thời củng cố tới đó. Phải đẩy mạnh việc thành lập chính quyền xã, đồng thời cần có kế hoạch xúc tiến việc thành lập chính quyền thị trấn, quận và tỉnh.

8. Tăng cường chỉ đạo công tác an ninh, làm cho nó trở thành công cụ sắc bén tấn công địch, quét sạch các lực lượng phản động, các tổ chức gián điệp, giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chính quyền cách mạng. Cơ quan an ninh phải kết hợp chặt chẽ với ngành bảo vệ trong quân đội giúp các cấp uỷ Đảng lãnh đạo tốt việc giáo dục nâng cao cảnh giác cách mạng, nêu cao ý thức phòng gian, giữ bí mật trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

9. Ra sức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, làm cho đội ngũ cán bộ phát triển nhanh chóng về số lượng và về chất lượng, vừa đáp ứng yêu cầu cấp bách trước mắt vừa có lực lượng sau này. Đặc biệt, phải chú trọng đào tạo và bồi dưỡng cán bộ cơ sở, cán bộ trẻ trưởng thành trong phong trào cán bộ nữ và cán bộ thuộc các dân tộc ít người.

10. Tăng cường xây dựng và phát triển Đảng và Đoàn Thanh niên. Thông qua cuộc đấu tranh quyết liệt trong giai đoạn mới mà rèn luyện đảng viên, đoàn viên về mọi mặt. Trong việc xây dựng và phát triển Đảng, Đoàn Thanh niên, phải lấy nâng cao chất lượng làm chính và lấy xây dựng chi bộ cơ sở làm khâu trung tâm cơ bản nhất. Phải rèn luyện cho các chi bộ cơ sở thực sự vững chắc về tư tưởng và tổ chức, về trình độ và tác phong, nhằm phát huy

cao độ tính chủ động, tính tiên phong và sức mạnh của hạt nhân lãnh đạo trong đông đảo quần chúng. Cần tăng cường các cấp uỷ Đảng về lượng và chất; đặc biệt chú trọng đến các khâu quán triệt đường lối, phương châm, nâng cao trình độ tổ chức thực hiện, cải tiến nề nếp chỉ đạo và tác phong công tác.

**C. ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO BÌNH BIẾN KHỎI NGHĨA
TRONG QUÂN NGỤY, THỰC HIỆN KHẨU HIỆU CÔNG NÔNG BÌNH
LIÊN HIỆP, GÂY PHONG TRÀO PHẢN CHIẾN TRONG QUÂN MỸ
VÀ CHƯ HẦU**

Trong thời gian tới, *phải đẩy mạnh phong trào bình biến khởi nghĩa của binh sĩ ngụy, thực hiện khẩu hiệu công nông bình liên hiệp, góp phần làm tan rã triệt để ngụy quân và đánh đổ ngụy quyền; gây phong trào phản chiến trong quân Mỹ và chư hầu; tạo điều kiện thuận lợi cho TCK - TKN giành được thắng lợi hoàn toàn.*

Để thực hiện nhiệm vụ trên, cần làm tốt những công tác sau đây:

1. Phát động rộng rãi phong trào quần chúng làm công tác binh vận, kết hợp hoạt động thường xuyên với tổ chức từng đợt mạnh, kết hợp chặt chẽ với các mũi đấu tranh khác, từng bước làm tan rã từng đơn vị địch và tiến tới làm tan rã triệt để ngụy quân, tạo điều kiện đánh đổ toàn bộ ngụy quyền. Cần liên tục tổ chức các gia đình binh sĩ ngụy kéo vào các thành phố, thị xã, quận lỵ, thị trấn và đồn bốt đấu tranh đòi chồng con về.

2. Các lực lượng vũ trang phải thường xuyên có ý thức vận dụng rộng rãi các hình thức binh địch vận trong tác chiến, chấp hành thật nghiêm chỉnh chính sách tù hàng binh, bắt nhiều tù binh và bức hàng gọn từng đơn vị trong từng trận đánh. Phải tổ chức quản lý và giáo dục tốt tù hàng binh có thể bổ sung cho bộ đội ta.

3. Kiên quyết phát động phong trào bình biến khởi nghĩa trong quân ngụy nhằm thực hiện một cách rộng rãi khẩu hiệu công nông bình liên hiệp lật đổ ngụy quyền, đánh Mỹ cứu nước. Phải tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục ý thức dân tộc, ý thức giai cấp và tinh thần chống Mỹ trong binh sĩ, sĩ quan và cảnh sát;

đồng thời cần tuyên truyền rộng rãi những lời tuyên bố hoặc kêu gọi của các sĩ quan và binh sĩ làm binh biến, ly khai bọn cầm đầu ngụy quân, ngụy quyền. Phải tích cực móc ráp các cơ sở cũ và mạnh bạo phát triển cơ sở mới trong quân ngụy, phát triển tới đâu kịp thời hành động tới đó. Phải kịp thời phát huy thắng lợi, làm cho phong trào binh biến khởi nghĩa lan nhanh ra các nơi và các đơn vị quân ngụy, nhất là các đơn vị chủ bài của chúng, gây nhiều cuộc binh biến khởi nghĩa nhỏ và tiến tới phát động những cuộc binh biến khởi nghĩa của từng đơn vị lớn. Nơi nào có điều kiện, cần thành lập các tổ chức binh sĩ, sĩ quan và cảnh sát yêu nước chống Mỹ trong từng địa phương và từng vùng chiến thuật, tích cực phát huy tác dụng của nó trong công tác binh địch vận.

4. Xúc tiến việc lập các tổ và đội địch vận xung kích, bám sát từng căn cứ quân Mỹ và chư hầu. Tăng cường công tác tuyên truyền và phát động phong trào phản chiến không ra trận, đòi hỏi hương, không can thiệp vào nội bộ của người Việt Nam, góp phần làm cho quân Mỹ và chư hầu bị tê liệt hơn nữa về tinh thần và sức chiến đấu.

5. Đi đôi với đẩy mạnh tấn công binh vận, cần phải ra sức giáo dục và có kế hoạch lãnh đạo quần chúng chống địch bắt lính một cách kiên quyết và triệt để.

6. Phải làm cho các cấp uỷ Đảng và cán bộ binh địch vận nhận thức sâu sắc rằng, công tác binh địch vận trong giai đoạn hiện nay là một mũi nhọn tấn công chiến lược hết sức quan trọng và vô cùng lợi hại, nó phải được tiến hành một cách khẩn trương và táo bạo. Cần ra sức khắc phục tình trạng chậm trễ hiện nay trong công tác binh địch vận, đặc biệt là phải kiên quyết khắc phục tư tưởng co thủ và phương thức công tác rụt rè không theo kịp với tình hình mới. Đồng thời cần gấp rút củng cố bộ máy chuyên trách công tác binh địch vận từ trên xuống dưới, tăng cường việc xây dựng lực lượng nòng cốt làm binh địch vận, tổ chức rút kinh nghiệm trong từng địa phương và nhanh chóng phổ biến cho các nơi.

D. XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG VỮNG MẠNH VỀ KINH TẾ
TÀI CHÍNH, ĐỘNG VIÊN ĐÚNG MỨC SỨC NGƯỜI, SỨC CỦA,
TẬP TRUNG CAO ĐỘ CHO CHIẾN ĐẤU VÀ CHIẾN THẮNG
CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN, ĐỒNG THỜI TRIỆT PHÁ
MỌI NGUỒN VƠ VÉT CƯỚP BÓC CỦA ĐỊCH

Để tăng cường nhanh chóng cơ sở vật chất bảo đảm giành thắng lợi hoàn toàn và đối phó với mọi tình huống, đồng thời đặt tiền đề vững chắc cho việc xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ, phồn vinh, nhiệm vụ căn bản về kinh tế tài chính trong thời gian tới là:

“Ra sức khẩn trương đẩy mạnh sản xuất và bảo vệ sản xuất nông nghiệp ở vùng căn cứ cũng như vùng mới được giải phóng; học tập tổ chức, quản lý và chuẩn bị điều kiện khôi phục kinh tế ở nông thôn, ở các đô thị được giải phóng; ra sức giữ vững giao thông vận tải giữa tiền tuyến và hậu phương; động viên đúng mức sức người, sức của theo khẩu hiệu “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng, giành chính quyền về tay nhân dân” chăm lo đời sống và bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân; kiên quyết đấu tranh kinh tế với địch, triệt phá mọi nguồn vơ vét cướp bóc của địch”.

Một mặt phải tích cực, khẩn trương nắm tình hình cơ bản mọi mặt làm cơ sở nghiên cứu đề ra các phương hướng, chính sách lớn về sản xuất, lưu thông (bao gồm cả tiền tệ) phân phối, tiêu dùng trong giai đoạn mới; mặt khác phải ra sức thực hiện các nhiệm vụ chính trước mắt dưới đây:

1. Thực hành chính sách ruộng đất, phát triển rộng khắp và củng cố vững chắc các tổ chức vận động công, hợp tác, làm cơ sở đẩy mạnh sản xuất và bảo vệ sản xuất; trọng tâm phải giải quyết là hai vấn đề lương thực (cả lúa và các loại hoa màu có chất bột) và thực phẩm (rau, thịt, cá, muối, v.v.).

Tập trung sức xây dựng những bàn đạp và chỗ dựa vững chắc có nhiều người và nhiều khả năng sản xuất lương thực, thực phẩm bảo đảm cho các lực lượng vũ trang và chính trị hoạt động ở các vùng ven và các đô thị.

Tổ chức hợp lý và quản lý chặt chẽ lao động, bảo đảm cho việc xây dựng lực lượng vũ trang, đồng thời bảo đảm phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng khôi phục và mở rộng diện tích, thâm canh, tăng vụ, tăng năng suất.

Toàn thể cán bộ, chiến sĩ, nhân viên cơ quan, đơn vị có nghĩa vụ sản xuất tự giải quyết một phần lương thực và thực phẩm.

Tuỳ điều kiện và khả năng, nguyên liệu sẵn có của một số địa phương, cần khôi phục và phát triển một số ngành thủ công nghiệp, tiểu công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng thiết yếu cho đời sống nhân dân.

2. Ra sức học tập tổ chức, quản lý và chuẩn bị điều kiện khôi phục kinh tế ở các đô thị được giải phóng.

Ở vùng nông thôn giải phóng, phải tập trung sức phát triển và củng cố các tổ chức vận công, đối công, hợp tác, để dần dần tổ chức và sử dụng lao động một cách hợp lý nhất, bảo đảm lực lượng lao động cho chiến đấu và phục vụ chiến đấu đồng thời bảo đảm phát triển sản xuất.

Ở đô thị, nơi được giải phóng, phải tập trung sức quản lý những thứ gì thật cần thiết cho chiến đấu và đời sống nhân dân (lương thực, nước, điện, thực phẩm, than, củi, phương tiện truyền ấn loát...), tổ chức việc phân phối và tiếp tế lương thực, thực phẩm ưu tiên cho các lực lượng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, đồng thời chú ý đến nhu cầu lương thực của quần chúng ở các đô thị và vùng ven mới được giải phóng.

Chuẩn bị điều kiện khôi phục dần hoạt động kinh tế bình thường theo đà ổn định trật tự an ninh.

3. Nhất thiết phải giữ vững và phát triển giao thông vận tải, nối liền và bảo đảm thông suốt các hành lang vận tải chính, giữa tiền tuyến và hậu phương. Tận dụng mọi phương tiện cả thô sơ và cơ giới, cả thủy và bộ, khắc phục mọi khó khăn, bảo đảm chuyên chở được nhiều nhất, cung cấp và kịp cho các chiến trường; mở rộng giao lưu của nhân dân; tăng cường bảo vệ giao thông, tích cực

phòng gian bảo mật và đánh địch, để bảo đảm cho kỳ được việc vận tải của ta.

4. Trên cơ sở đẩy mạnh khôi phục và phát triển sản xuất, chăm lo đời sống nhân dân, giáo dục sâu sắc căm thù địch, phát huy mạnh mẽ khí thế cách mạng và quyết tâm chiến đấu, chiến thắng của quần chúng, phải động viên đúng mức sức người sức của, để tập trung bảo đảm cho chiến đấu và chiến thắng. Dựa vào vùng giải phóng cũ, đồng thời ra sức giáo dục nhân dân vùng mới giải phóng về nghĩa vụ góp công, góp của chống Mỹ, cứu nước. Phát động sâu rộng phong trào thanh niên tòng quân giết giặc lập công, phong trào nhân dân đi phục vụ phía trước, phong trào thi đua đẩy mạnh sản xuất, phong trào đóng góp để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

5. Trên cơ sở phát huy cao độ tinh thần tự lực cánh sinh, triệt để tiết kiệm, phải quản lý ngân sách thật chặt chẽ theo những chủ trương, chính sách, chế độ, tiêu chuẩn được xây dựng phù hợp với đặc điểm của giai đoạn mới. Kiên quyết khắc phục các tư tưởng cục bộ, bản vị, ỷ lại vào chi viện; kiên quyết chống lãng phí, tham ô.

6. Để bảo vệ kinh tế của ta, tăng cường sức chiến đấu và giữ vững đời sống nhân dân, đồng thời triệt phá mọi nguồn, mọi phương tiện vơ vét cướp bóc, làm rối loạn chính trị và làm suy nhược sức chiến đấu của địch, cần phải kiên quyết và linh hoạt đấu tranh kinh tế với địch trên mọi lãnh vực sản xuất, lưu thông (bao gồm cả tiền tệ) phân phối, tiêu dùng như khôi phục phát triển và bảo vệ sản xuất của ta, vận động quần chúng đòi tự do đi lại mua bán, làm ăn, đòi địch phải cung cấp tiếp tế lương thực, thực phẩm...; đánh chiếm các kho tàng dự trữ của địch, các đoàn tiếp tế của địch... Ở những nơi cần thiết, cần tổ chức bao vây kinh tế làm cho địch khốn đốn, khó khăn và kết hợp với vũ trang và binh vận, tiêu diệt, bức hàng hoặc làm tan rã chúng, triệt để phá hoại các tuyến giao thông chiến lược của địch.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng và chi bộ cơ sở đối với công tác kinh tế tài chính. Chính quyền cách mạng các cấp

càng ra sức thực hiện chức năng tổ chức và quản lý kinh tế tài chính. Chấn chỉnh ban kinh tế tài chính và tổ chức chi viện tiền phương các cấp. Gấp rút đào tạo cán bộ các ngành kinh tế tài chính theo kịp nhu cầu quản lý kinh tế tài chính hiện nay.

**Đ. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG,
NÂNG CAO QUYẾT TÂM VÀ KHÍ THỂ CÁCH MẠNG SÔI NỔI
TRONG TOÀN ĐẢNG, TOÀN QUÂN, TOÀN DÂN**

Công tác chính trị tư tưởng trong giai đoạn TCK - TKN có vị trí đặc biệt quan trọng. Nhiệm vụ sắp đến của nó là:

“Trên cơ sở phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng và truyền thống kiên cường, bất khuất của dân tộc ta, làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận rõ thắng lợi to lớn, toàn diện vừa qua, thời cơ hết sức thuận lợi hiện nay, đập tan mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc và chiến tranh tâm lý của địch mà tăng thêm lòng tin tưởng tuyệt đối vào đường lối, chủ trương và quyết tâm chiến lược sáng suốt của Đảng ta, tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng, nâng cao khí thế cách mạng sôi sục và quyết tâm sắt đá của quần chúng, kiên quyết đập bằng mọi hy sinh gian khổ, vượt qua mọi thử thách khó khăn, xốc tới liên tục tấn công và liên tục nổi dậy đưa TCK - TKN đến toàn thắng”.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, cần làm tốt các công tác sau đây:

1. Tiến hành học tập trong toàn Đảng Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu (mở rộng) của TUC, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên nhận rõ thắng lợi to lớn và toàn diện chưa từng có của quân dân ta trong thời gian qua, đánh giá đúng đắn tình hình ta địch hiện nay, nắm vững tính chất, đặc điểm và nội dung cơ bản của giai đoạn mới, thông suốt chủ trương và nhiệm vụ các mặt công tác sắp tới. Trên cơ sở đó mà làm cho cán bộ, đảng viên quán triệt sâu sắc hơn nữa và tuyệt đối tin tưởng vào khả năng cách mạng to lớn của quần chúng, tuyệt đối tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Về mặt tư tưởng, trong học tập lần này, phải đạt tới những yêu cầu cụ thể sau đây:

- Xây dựng một quyết tâm có cơ sở vững chắc, lập trường chiến đấu kiên định, quan điểm bạo lực cách mạng vững vàng, tinh thần tấn công địch kiên quyết và liên tục. Chống mọi biểu hiện chủ quan đơn giản, rụt rè do dự, ngại khó khăn gian khổ, ngại ác liệt hy sinh, đồng thời cũng chống mọi biểu hiện nôn nóng, muốn thắng nhanh, không thấy hết khó khăn phức tạp, không thấy rõ sự cố gắng chủ quan phi thường của ta là nhân tố quyết định thắng lợi cuối cùng.

- Xây dựng một tinh thần trách nhiệm hết sức cao trước Đảng và trước nhân dân, tinh thần tự lực tự cường, tinh thần tích cực chủ động hoàn thành mọi nhiệm vụ của Đảng trong bất cứ tình huống nào. Chống mọi biểu hiện thiếu ý thức trách nhiệm, trông chờ ỷ lại, bị động tiêu cực.

- Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật cao, tinh thần nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết và mệnh lệnh chiến đấu, tinh thần chủ động đoàn kết hiệp đồng, ý thức báo cáo thỉnh thị chặt chẽ và tinh thần cảnh giác cách mạng cao độ. Chống mọi biểu hiện tự do vô kỷ luật, tùy tiện, tản mạn, cục bộ địa phương và lơ là mất cảnh giác.

Việc tổ chức học tập cần tiến hành một cách khẩn trương, ngắn ngày và phù hợp với hoàn cảnh chiến đấu và sinh hoạt của từng nơi.

2. Tiến hành một cuộc phát động chính trị sâu rộng trong quần chúng bằng nhiều hình thức (tuyên truyền cổ động báo chí, đài phát thanh, văn nghệ, v.v.) nhằm làm cho quần chúng nhận rõ thắng lợi to lớn của ta và thất bại nặng nề của địch vừa qua, nhận rõ tình thế trực tiếp cách mạng và tiếp thu một cách tự giác các khẩu hiệu chính trị của giai đoạn vũ trang khởi nghĩa giành chính quyền. Trên cơ sở đó mà nâng cao giác ngộ dân tộc và giác ngộ giai cấp cho quần chúng, tạo ra một khí thế cách mạng sôi sục trong quần chúng, làm cho quần chúng dám hy sinh chiến đấu, kiên quyết giành thắng lợi cuối cùng. Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua “liên tục tấn công, liên tục nổi dậy” giữa các địa phương và đơn vị, giữa các ngành các giới, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng trên các mặt công tác, đưa TCK - TKN đến thắng lợi hoàn toàn.

3. Tấn công địch trên lĩnh vực chính trị tư tưởng một cách liên tục, kiên quyết và có hệ thống, kịp thời vạch trần mọi tội ác, mọi thủ đoạn tàn bạo và âm mưu lừa mị của địch, ra sức khoét sâu nhược điểm và những mâu thuẫn rối ren trong nội bộ chúng, làm cho quần chúng căm thù địch một cách sâu sắc, thêm quyết tâm đánh đổ chúng và kiên quyết giành chính quyền về mình.

4. Triển khai hết các bộ môn của Tuyên huấn, đặc biệt là các ngành tuyên truyền thông tin báo chí, văn nghệ, giáo dục điện ảnh nhằm phục vụ tốt hơn nữa các cuộc chiến đấu có tính cách quyết định giữa ta và địch hiện nay. Phải kịp thời biểu dương gương chiến đấu anh dũng của tập thể và cá nhân, phát huy mạnh mẽ chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong quần chúng. Cần tổ chức các đội tuyên truyền xung phong, các đội xung kích văn nghệ tiến ra phía trước phục vụ cho chiến sĩ, phục vụ cho nhân dân vùng nông thôn và đô thị được giải phóng.

5. Về huấn học, ngoài việc hướng dẫn đảng viên, cán bộ học tập nghị quyết, cần tổ chức những cuộc tập huấn ngắn ngày luân lưu bồi dưỡng cho cán bộ từng cấp về từng chuyên đề phục vụ công tác trước mắt như chính quyền, dân vận, kinh tài, tuyên truyền, v.v.; đồng thời tích cực chuẩn bị chương trình và nội dung cho các trường lớp nhằm bồi dưỡng và đào tạo cán bộ theo yêu cầu và nhiệm vụ của giai đoạn mới.

E. GẤP RÚT TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, CẢI TIẾN VÀ NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHỈ ĐẠO CHỈ HUY CỦA CÁC CẤP

Trong giai đoạn TCK - TKN hiện nay, *việc gấp rút tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, cải tiến và nâng cao trình độ tổ chức và chỉ đạo chỉ huy của các cấp là yêu cầu bức thiết, là vấn đề có tính chất quyết định trực tiếp. Các cấp uỷ Đảng cần phải kịp thời rút những kinh nghiệm vừa qua, ra sức phát huy ưu điểm và nhanh chóng khắc phục những khuyết điểm và nhược điểm, thực hiện một sự chuyển biến mạnh mẽ về lãnh đạo, về tổ chức và chỉ đạo chỉ huy theo kịp với yêu cầu và đặc điểm của giai đoạn mới.*

Cần phải giải quyết những khâu then chốt sau đây:

1. Phải làm cho các cấp uỷ Đảng, nhất là các chi bộ cơ sở thông suốt chủ trương, đường lối và quyết tâm chiến lược của Đảng, nắm vững những vấn đề cơ bản trong giai đoạn TCK - TKN làm cho sự lãnh đạo của Đảng bộ ta trong giai đoạn mới phát huy hiệu lực và sức mạnh đoàn kết nhất trí trên dưới đến mức cao nhất.

2. Phải hết sức đề cao nguyên tắc lãnh đạo tập thể dân chủ và phân công phụ trách rành mạch. Một mặt, phải tăng cường bộ phận thường trực của cấp uỷ và duy trì nề nếp bàn bạc tập thể một cách thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện chế độ hội nghị cấp uỷ đúng định kỳ, mặt khác phải tích cực củng cố và phát huy hết mức các ban và các ngành chuyên môn. Từng cấp uỷ viên phải chịu trách nhiệm đầy đủ trước cấp uỷ về phần công tác của mình phụ trách, thường xuyên báo cáo và xin chỉ thị cấp uỷ. Các cấp uỷ viên phụ trách ở địa phương phải nắm vững nguyên tắc tập thể và dân chủ, nắm vững nghị quyết và chỉ thị của cấp trên, bảo đảm thực hiện một cách đầy đủ và nghiêm chỉnh.

3. Phải hết sức coi trọng và tăng cường sự lãnh đạo của chi bộ cơ sở. Tỉnh uỷ và huyện uỷ cần thường xuyên bồi dưỡng cho chi bộ và chi uỷ nhận rõ nhiệm vụ lãnh đạo của mình trong giai đoạn mới, nội dung các mặt công tác cụ thể, cách xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, nề nếp lãnh đạo, v.v.. Đồng thời, chi bộ phải bồi dưỡng cho cán bộ và đảng viên nhận rõ nhiệm vụ lãnh đạo và vị trí công tác của mình trong tình hình mới, có phương pháp công tác đúng đắn và tác phong công tác sâu sát và cụ thể.

4. Cần ra sức cải tiến tổ chức và nề nếp lãnh đạo, chỉ đạo chỉ huy và tác phong công tác cho phù hợp với giai đoạn TCK - TKN. Cụ thể là:

- Các cấp uỷ Đảng phải lãnh đạo một cách toàn diện và sâu sắc cả hai mặt công kích và khởi nghĩa, nắm vững trọng tâm từng thời gian mà tập trung chỉ đạo. Cấp uỷ lãnh đạo công tác quân sự, chủ yếu là làm quán triệt chủ trương, đường lối, phương châm của Đảng, nắm vững kế hoạch quân sự và tăng cường công tác chính trị

tư tưởng trong các lực lượng vũ trang, cần hết sức tránh bao biện làm thay cho cơ quan quân sự. Về lãnh đạo khởi nghĩa, đi đôi với việc làm quán triệt đường lối, phương châm nguyên tắc, phải tăng cường sự chỉ đạo cụ thể và sâu sát trong khi làm kế hoạch cũng như khi tổ chức thực hiện.

- Phải xây dựng nề nếp làm kế hoạch kết hợp ba mũi giáp công một cách chặt chẽ, dự kiến đầy đủ các tình huống có thể xảy ra, dù là tình huống đơn giản nhất.

- Phải tăng cường công tác kiểm tra bên dưới một cách thiết thực và thường xuyên, làm cho trên dưới luôn luôn nhất trí trong ý định lớn cũng như trong kế hoạch cụ thể.

- Phải kết hợp chặt chẽ giữa chỉ đạo điểm với chỉ đạo diện, làm cho điểm và diện thường xuyên hỗ trợ lẫn nhau; nắm vững khâu then chốt từng lúc.

- Phải tích cực cải tiến nề nếp nắm tình hình và báo cáo thỉnh thị một cách nhanh chóng kịp thời, nội dung báo cáo đầy đủ và có chất lượng, sử dụng phương tiện thông tin mau lẹ và kịp thời.

- Phải tích cực bồi dưỡng cho cán bộ và cơ quan tác phong sâu sát cụ thể, kiên quyết chống tác phong đại khái, chung chung.

5. Phải đặc biệt chú ý việc tổng kết kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm kịp thời sau từng đợt chiến đấu và từng cuộc đấu tranh, sau từng đợt công kích và nổi dậy. Phải xem đó là một phương thức công tác rất cơ bản để nâng cao nghệ thuật lãnh đạo và chỉ huy chỉ đạo của các cấp.

6. Phải tăng cường công tác bảo mật phòng gian, thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ về giữ gìn tài liệu, ăn ở đi lại, bảo đảm an toàn cho các cơ quan lãnh đạo và chỉ đạo, kiên quyết không để tài liệu của Đảng rơi vào tay địch.

*

* *

Trong tháng qua, quân dân ta đã giành được thắng lợi to lớn và toàn diện chưa từng có, cán bộ, đảng viên và đoàn viên chúng ta

luôn luôn nêu cao gương chiến đấu anh dũng, tận tụy hy sinh vì sự nghiệp của dân tộc và chủ nghĩa cộng sản. Quân dân ta rất anh hùng, đã và đang đánh thắng tên trùm đế quốc hung bạo nhất trong phe đế quốc chủ nghĩa.

Nắm vững thời cơ thuận lợi hiện nay, chúng ta hạ quyết tâm liên tục tấn công và nổi dậy, nổi dậy và tấn công, đưa cuộc TCK - TKN đến thắng lợi hoàn toàn.

Trong giờ phút lịch sử này, Hội nghị Trung ương Cục (mở rộng) kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân ta hãy đoàn kết nhất trí triệu người như một, đập bằng mọi hy sinh gian khổ, vượt qua mọi thử thách khó khăn, đem hết tinh thần và nghị lực, dũng cảm và mưu trí, thừa thắng xông lên tiếp tục thực hiện TCK - TKN, quyết tiêu diệt giặc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai bán nước, giành thắng lợi hoàn toàn cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đặt hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc tiến tới thống nhất nước nhà.

Vì sự nghiệp thiêng liêng và cao cả của Tổ quốc,

Vì sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới và của cả loài người tiến bộ,

Chúng ta hãy anh dũng

Tiến lên!

Toàn thắng ắt về ta!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.29, tr.601, 609-638.

**NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI NGHỊ LẦN THỨ TÁM
TRUNG ƯƠNG CỤC**

Số 07/NQNT, tháng 10 năm 1968

**Về nỗ lực vượt bậc, kiên quyết tiến lên
giành thắng lợi quyết định**
(Trích)

.....

3. Nhiệm vụ sắp tới của chúng ta

Đảng ta đã xác định rất rõ quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ và tay sai trong bất cứ tình huống nào là “trên cơ sở nắm vững lâu dài và dựa vào sức mình là chính, ra sức tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn”.

Hiện nay, thời cơ chiến lược rất thuận lợi và điều kiện thực tế cho phép chúng ta tiến lên giành thắng lợi quyết định trong thời gian trước mắt. Đế quốc Mỹ còn rất ngoan cố, xảo quyệt, nhưng rất rõ là chúng đang ở thế thua, gặp nhiều khó khăn bế tắc, ý chí xâm lược đã lung lay. Còn ta tuy còn nhiều khó khăn nhược điểm cần phải có những cố gắng rất lớn để khắc phục, nhưng cũng rất rõ là ta đang ở thế thắng và ngày càng vững vàng. Vấn đề đặt ra cho chúng ta là phải tập trung khả năng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tranh thủ thời cơ với những nỗ lực cao nhất, xốc tới giành lấy thắng lợi quyết định trong thời gian trước mắt. Đó là một cuộc

chiến đấu ác liệt và phức tạp, đầy hy sinh gian khổ do sự chống trả điên cuồng của kẻ địch, do chúng ta cần phải vượt qua rất nhiều khó khăn. Nhưng đó lại là một cuộc chiến đấu rất quyết định để giành lấy một thắng lợi nhảy vọt mới, tạo ra một bước ngoặt mới trong so sánh lực lượng để đạt tới những mục tiêu cơ bản của cách mạng miền Nam.

Vì vậy cần nắm vững hơn nữa thời cơ chiến lược, nhận rõ tính chất của giai đoạn TCK - TKN, nâng cao hơn nữa quyết tâm chiến đấu, nhằm đánh bại địch trên ba mặt sau đây:

- Đánh bại địch *trên các chiến trường* nhằm đập tan thế phòng thủ, làm chúng mất thế chiếm đóng nông thôn, mất quyền kiểm soát đô thị, chính quyền bên trên tê liệt đổ vỡ, quân Mỹ - ngụy đều tổn thất nặng và mất tinh thần chiến đấu.

- Đánh bại địch *trên chiến trường trọng điểm* nhằm tiêu hao nặng những sư đoàn cơ động Mỹ và đánh quỵ những lực lượng tổng trừ bị ngụy, đập tan các cơ quan đầu não Mỹ - ngụy, đưa nhân dân lên khí thế đấu tranh và khởi nghĩa rộng lớn, giành quyền làm chủ trong nhiều khu vực thành phố, một số thị xã và nhiều thị trấn.

- Đánh bại địch *trên mặt trận chính trị ở nước Mỹ* tức là ra sức tranh thủ sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân Mỹ chống chiến tranh xâm lược Việt Nam, buộc bọn cầm quyền Mỹ phải kết thúc chiến tranh và rút quân về nước.

Để thực hiện quyết tâm chiến lược của TƯ, căn cứ vào nhiệm vụ của Bộ Chính trị đã đề ra, *nhiệm vụ* trước mắt của ta là: “*động viên sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân phát huy thắng lợi to lớn đã giành được, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, ra sức tăng cường lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang của ta, tiếp tục đẩy mạnh TCK - TKN, đẩy mạnh thế tiến công toàn diện bằng quân sự, chính trị, bằng ba mũi giáp công, kết hợp tấn công ngoại giao, đánh bại chiến lược “giữ và quét” và các âm mưu chính trị phản động của địch, tạo nên một bước nhảy vọt mới, kiên quyết giành thắng lợi quyết định trong thời gian tới, thúc đẩy*

nhANH chóng quá trình thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi đánh thắng địch nếu chúng kéo dài hoặc mở rộng chiến tranh”.

Để hoàn thành nhiệm vụ chung trên đây, cần tiếp tục thực hiện bốn nhiệm vụ cụ thể đã đề ra trong Nghị quyết lần thứ sáu của TUC:

Một là: ra sức tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch, gây thiệt hại nặng cho quân Mỹ, tiêu diệt và làm tan rã về cơ bản nguy quân, nguy quyền trong một thời gian nhất định.

Hai là: phải cương quyết bám giữ địa bàn đô thị, duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động quân sự, chính trị trên các vùng ven và trong đô thị, cắt đứt đường giao thông chiến lược, kết hợp với đấu tranh kinh tế và bao vây kinh tế ở những nơi cần thiết, làm cho nơi cố thủ cuối cùng của địch thường xuyên bị rối loạn, tê liệt, tiến tới dứt điểm.

Ba là: phải giải phóng và làm chủ toàn bộ vùng nông thôn đồng bằng và miền núi, ra sức xây dựng hậu phương lớn mạnh về mọi mặt, không ngừng tăng thêm sức người sức của phục vụ cho TCK - TKN thắng lợi.

Bốn là: phải khẩn trương xây dựng và phát triển lực lượng ta, làm cho ta càng đánh mạnh, đáp ứng được yêu cầu tấn công và nổi dậy liên tục của giai đoạn mới.

4. Cần nắm vững các phương châm và nguyên tắc chỉ đạo sau đây:

1. Phải đẩy mạnh tấn công quân sự, tấn công chính trị kết hợp chặt chẽ với tấn công ngoại giao. *Tấn công quân sự phải làm tốt nhiệm vụ đòn xeo cho phong trào đấu tranh chính trị và nổi dậy của quần chúng; phong trào chính trị và nổi dậy của quần chúng phải tạo điều kiện cho lực lượng quân sự đứng lại chiến đấu, giữ vững và mở rộng thế trận.* Tấn công quân sự và nổi dậy của quần chúng giành thắng lợi càng lớn thì càng tạo ra thế mạnh cho đấu tranh

ngoại giao và thắng lợi ngoại giao càng có sức động viên cổ vũ quần dân ta trên chiến trường.

2. Phải bảo đảm sự phối hợp và hỗ trợ chặt chẽ giữa ba vùng, giữa ba thứ quân, giữa ba mũi giáp công. Nhất là phải đẩy mạnh hơn nữa công tác dân vận và phong trào du kích chiến tranh ở đô thị và vùng ven để kết hợp được lực lượng tấn công từ ngoài vào với lực lượng nổi dậy tại chỗ. Phải kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng quân sự tấn công tiêu diệt địch với lực lượng quần chúng nổi dậy diệt ác phá kềm giành quyền làm chủ, đẩy mạnh công tác binh vận để làm tan rã mạnh nguy binh và hậu phương của địch.

3. Phải kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu tập trung sức giành thắng lợi ở chiến trường trọng điểm với yêu cầu giành thắng lợi trên các chiến trường khác, giữa yêu cầu tập trung tấn công đô thị, thị xã với yêu cầu sử dụng lực lượng hợp lý để giải phóng nông thôn, giữa yêu cầu tiêu diệt sinh lực địch với yêu cầu đánh cơ quan đầu não địch.

4. Phải bảo đảm vừa tấn công vừa xây dựng lực lượng, càng đánh càng mạnh về mọi mặt, để chuyển biến nhanh lực lượng so sánh có lợi cho ta, để giành thế mạnh trong giải pháp chính trị và sẵn sàng đánh thắng địch nếu chúng kéo dài mở rộng chiến tranh. Phải dài hơi, không được ngắn hơi, càng không được hụt hơi.

5. Phải đẩy mạnh công kích khởi nghĩa thường xuyên liên tục, kết hợp với từng đợt cao điểm. Hoạt động thường xuyên liên tục rất quan trọng để giữ vững, phát triển thế bao vây và tấn công của ta, đồng thời tạo thuận lợi cho đợt cao điểm giành thắng lợi lớn.

6. Phải kết hợp chặt chẽ giữa sự chỉ đạo toàn diện, vững chắc với tinh thần táo bạo, khẩn trương, linh hoạt, luôn luôn giữ yếu tố bí mật, bất ngờ.

Tranh thủ thời cơ chiến lược, nâng cao quyết tâm chiến lược, quán triệt nhiệm vụ trước mắt, nắm vững những phương châm, nguyên tắc chỉ đạo cơ bản, vận dụng sáng tạo và thực tế từng địa phương là những bảo đảm vững chắc để đưa cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa đến thắng lợi hoàn toàn.

Phần III

CÁC CÔNG TÁC LỚN

Để thực hiện những nhiệm vụ trước mắt nói trên, cần khẩn trương đẩy mạnh các công tác lớn sau đây:

I- RA SỨC PHÁT HUY ƯU ĐIỂM, KHẮC PHỤC KHUYẾT NHƯỢC ĐIỂM, TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG, ĐẨY MẠNH TẤN CÔNG QUÂN SỰ KẾT HỢP VỚI TẤN CÔNG CHÍNH TRỊ MỘT CÁCH TOÀN DIỆN, KIÊN QUYẾT GIÀNH THẮNG LỢI QUYẾT ĐỊNH TRONG THỜI GIAN TỐT

1. Qua ba đợt tấn công và nổi dậy từ đầu Xuân đến nay, về mặt quân sự, ta có những ưu điểm và tiến bộ rất lớn. Ta hoàn toàn giữ vững quyền chủ động tấn công địch ở trên khắp các chiến trường, lúc địch sơ hở cũng như khi chúng tăng cường đề phòng. Ta vẫn giữ được thế bao vây uy hiếp xung quanh Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định, nhiều thành phố, thị xã và căn cứ Mỹ - ngụy, chiến tranh du kích ở nội đô và vùng ven đã có cơ sở tốt. Hiệu suất chiến đấu và khả năng tiêu diệt địch của ba thứ quân ngày càng được nâng cao, bộ đội chủ lực Miền gần đây có nhiều tiến bộ. Các lực lượng vũ trang nhân dân ta có phát triển một bước và dày dặn trong chiến đấu. Lãnh đạo và chỉ đạo chỉ huy ngày càng có nhiều kinh nghiệm và được tổ chức hợp lý hơn.

Tuy nhiên, ta còn mắc nhiều khuyết nhược điểm, có nơi có lúc rất nghiêm trọng. Công kích quân sự chưa đủ mạnh, chưa thực hiện được sự phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ, chưa làm tròn nhiệm vụ đòn xeo cho quần chúng nổi dậy khởi nghĩa ở đô thị và nông thôn. Chưa duy trì được tấn công liên tục và bao vây uy hiếp mạnh tại các thành phố, thị xã, thị trấn. Hiệu suất chiến đấu của ba thứ quân không đều, chủ lực chưa thực hiện được đánh tiêu diệt lớn, bộ đội địa phương và dân quân du kích chưa được phát huy đúng mức, trình độ đánh địch trong công sự kiên cố còn kém. Việc xây

dựng lực lượng vũ trang chưa theo kịp yêu cầu của nhiệm vụ chiến lược và nhiệm vụ chiến đấu trong giai đoạn mới. Chỉ đạo chỉ huy chưa thật kiên quyết và linh hoạt, trình độ tổ chức thực hiện kế hoạch còn thấp, ý thức tổ chức và kỷ luật chưa cao. Mặc dù còn những khuyết nhược điểm nói trên, nhưng thắng lợi vừa qua đã tạo ra những khả năng rất to lớn và điều kiện hết sức thuận lợi cho việc hoàn thành nhiệm vụ quân sự trong thời gian tới.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ chung và tình hình nói trên, nhiệm vụ quân sự trong thời gian tới là: *ra sức phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm và nhược điểm, tăng cường xây dựng và phát triển ba thứ quân, đẩy mạnh thế tấn công bao vây và tiêu diệt địch một cách toàn diện trên cả ba vùng chiến lược, ở trọng điểm và ở các chiến trường, kết hợp chặt chẽ với quần chúng nổi dậy khởi nghĩa và binh biến, đánh bại chiến lược “giữ và quét” tạo nên một bước nhảy vọt mới, kiên quyết giành thắng lợi quyết định trong thời gian tới, đồng thời sẵn sàng đánh thắng địch trong điều kiện chúng kéo dài hoặc mở rộng chiến tranh.*

Cụ thể là:

a) Phải thực hiện công kích mạnh mẽ và liên tục *tại trọng điểm 1*, đồng thời đẩy mạnh công kích *tại các thành phố và thị xã khác* trong toàn Miền, thực hiện sự phối hợp chặt chẽ giữa các chiến trường đô thị, nhằm tiêu diệt bộ phận quan trọng sinh lực và cơ quan đầu não địch, tạo điều kiện cho quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành quyền làm chủ ở cơ sở và làm tê liệt nguy quyền bên trên, tạo ra một bước nhảy vọt mới trong cục diện quân sự chung để giành thắng lợi quyết định.

b) Phải thực hiện công kích mạnh mẽ và liên tục ở *nông thôn* đồng bằng và miền núi, nhất là ở đồng bằng sông Cửu Long, làm được đồn xeo cho cao trào vũ trang khởi nghĩa đồng loạt, giải phóng từng mảng rộng lớn, từng vùng nông thôn hoàn chỉnh.

c) Phải tiêu diệt và tan rã phần lớn quân nguy, đi đôi với phá âm mưu bắt lính, làm cho nó không còn là lực lượng chiến lược có hiệu lực và không thể tồn tại nếu Mỹ rút ra; phải quét sạch về cơ

bản nguy quyền ở cơ sở, diệt một bộ phận và làm tê liệt nguy quyền từ huyện, tỉnh đến trung ương; tiêu diệt một bộ phận quan trọng quân Mỹ, đi đôi với làm tê liệt từng bộ phận trong từng thời gian, làm cho quân Mỹ, tuy số lượng còn đông, nhưng không đủ sức làm nhiệm vụ nòng cốt trong chiến lược “giữ và quét”.

d) Phải phá huỷ phần lớn dự trữ chiến lược (nhất là nhiên liệu), phần lớn máy bay, xe cơ giới, tàu, pháo, v.v. đi đôi với cắt đứt từng thời gian đường giao thông vận chuyển và nhập cảng, làm cho lực lượng quân sự Mỹ - nguy bị tê liệt và bế tắc trong từng thời gian nhất định.

đ) Tăng cường xây dựng và phát triển các lực lượng vũ trang cả về biên chế tổ chức và chất lượng chiến đấu, làm cho ba thứ quân càng đánh càng mạnh.

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ nói trên tức là đánh bại về cơ bản chiến lược “giữ và quét” của địch trên chiến trường trọng điểm cũng như trên các chiến trường khác, tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng nổi dậy khởi nghĩa và thúc đẩy binh địch vận phát triển, thực hiện một bước nhảy vọt mới, tiến lên giành thắng lợi quyết định.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nói trên, phải thường xuyên làm cho các cấp uỷ cơ quan quân sự và cán bộ chỉ huy quán triệt sâu sắc đường lối phương châm của Đảng trong đấu tranh vũ trang thể hiện bằng những nguyên tắc chỉ đạo chỉ huy công kích quân sự sau đây:

- *Một là*, công kích quân sự phải tổ chức kết hợp chặt chẽ với đấu tranh chính trị và binh địch vận, phải tạo điều kiện cho quần chúng nổi dậy khởi nghĩa, phát huy kết quả khởi nghĩa mà phát triển tấn công địch một cách liên tục.

- *Hai là*, thực hiện công kích đồng loạt và đều khắp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các chiến trường, giữa các hướng tấn công, phối hợp chặt chẽ giữa ba vùng chiến lược, giữa đô thị với nông thôn, giữa trọng điểm với diện, trên cơ sở nắm vững phương hướng chiến lược chủ yếu.

- *Ba là*, kết hợp chặt chẽ ba thứ quân, các cách đánh, hiệp đồng chặt chẽ giữa các binh chủng, kết hợp đánh lớn với đánh vừa và đánh nhỏ, bảo đảm đánh mạnh, đánh đau, dài hơi và liên tục.

- *Bốn là*, kết hợp chặt chẽ giữa tiêu diệt sinh lực với phá hủy phương tiện chiến tranh, giữa diệt sinh lực với đánh cơ quan đầu não và diệt ác phá kềm ở cơ sở, giữa diệt địch với giành dân, giành quyền làm chủ và mở rộng vùng giải phóng.

- *Năm là*, phải tập trung lực lượng cao nhất và hợp lý nhất, đánh những đòn quyết định vào đối tượng và mục tiêu có giá trị quyết định, giành cho được thắng lợi quyết định.

- *Sáu là*, biết tập trung đánh những trận lớn, đồng thời phải biết lấy ít đánh nhiều, hết sức lợi dụng chỗ yếu của địch, đánh đúng và đánh đau vào chỗ hiểm yếu của chúng; đồng thời phải thận trọng, biết cách hạn chế chỗ mạnh của địch.

- *Bảy là*, phải kiên quyết táo bạo, tích cực chủ động, cơ động linh hoạt, luôn luôn tạo thời cơ và nắm vững thời cơ tấn công địch, dự kiến đầy đủ các tình huống có thể xảy ra.

- *Tám là*, phải dũng cảm và mưu trí, biết cách lừa địch, giữ bí mật bất ngờ.

- *Chín là*, phải kết hợp chặt chẽ giữa tác chiến với xây dựng, càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng lớn.

- *Mười là*, phải kết hợp chặt chẽ giữa chỉ đạo từng đợt cao điểm với chỉ đạo hoạt động thường xuyên liên tục, không ngừng phát triển thế chủ động tấn công và bao vây chiến lược của ta.

Mười nguyên tắc chỉ đạo chỉ huy nói trên thể hiện sự quán triệt đường lối, phương châm của Đảng trong tổng công kích, phải được vận dụng trong chỉ đạo chiến lược cũng như trong chỉ đạo chiến dịch và chỉ huy chiến đấu. Cần quán triệt thật sâu sắc những nguyên tắc đó vào trong kế hoạch và quá trình chỉ đạo thực hiện kế hoạch của mỗi cấp.

4. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ nói trên, cần phải thực hiện tốt các mặt công tác chủ yếu sau đây:

a) *Về chỉ đạo tác chiến*, phải luôn luôn giữ vững thế chủ động tấn công, phát huy đến cao độ sức mạnh tổng hợp của ba thứ quân

và quần chúng, kiên quyết hoàn thành kế hoạch đã đề ra với hiệu suất cao nhất, cụ thể là:

- Phải nắm vững khâu đánh tiêu diệt. Chủ lực phải đánh tiêu diệt lớn, tiêu diệt phổ biến hơn nữa tiểu đoàn địch, tiêu diệt lữ đoàn Mỹ và trung đoàn ngụy tiến tới đánh quy sư đoàn địch trên từng hướng trong một thời gian nhất định. Bộ đội địa phương (tỉnh, huyện) phải tiêu diệt được phổ biến đại đội, tiểu đoàn chủ lực và bảo an, ngụy và Mỹ, tiến tới đánh quy từng trung đoàn, chiến đoàn ngụy. Dân quân du kích phải tiêu diệt phổ biến tiểu đội, trung đội dân vệ và kết hợp với các mặt khác mà làm rã về cơ bản lực lượng ngụy ở cơ sở.

- Phải nắm vững lấy đánh địch ngoài công sự làm chính, đồng thời phải đặc biệt chú trọng đánh địch trong công sự như căn cứ, cụm dã chiến các loại, chi khu, tiểu khu, đồn bót, v.v..

- Trong chỉ đạo tác chiến ở đô thị, phải thực hiện hiệp đồng chặt chẽ giữa các hướng, giữa các quận, các phân khu, giữa ngoài vào với bên trong, kiên quyết đánh chiếm các mục tiêu và khu vực đã định, đồng thời đẩy mạnh chiến tranh du kích ở nội đô.

- Để bảo đảm giữ vững và phát triển chiến đấu trong đô thị, phải kiên quyết trụ bám xây dựng vùng ven vững chắc, đẩy mạnh tác chiến ở vùng ven, phá mọi âm mưu càn quét bình định vùng ven, tạo bàn đạp vững chắc để tấn công vào đô thị, đồng thời bảo vệ vùng giải phóng.

- Trong chỉ đạo tác chiến ở nông thôn, phải nắm vững khâu then chốt nhất là đẩy mạnh chiến tranh du kích, kết hợp chặt chẽ với chính trị và binh vận tiêu diệt và làm rã lực lượng vũ trang cơ sở; tiêu diệt và bức hàng một bộ phận quan trọng đồn bót địch, đi đôi với linh hoạt sử dụng chủ lực khu, tỉnh, tập trung tiêu diệt một số chi khu, quận lỵ quan trọng.

- Phải thường xuyên nắm vững việc đánh phá các căn cứ quân sự, khu trung tâm kỹ thuật, khu vực kho tàng, sân bay, bến cảng, đánh phá các đường giao thông thủy bộ, v.v. bằng mọi cách đánh và bằng mọi lực lượng.

- Năm vững yêu cầu từng đợt tấn công, tổ chức thật khẩn trương và chu đáo, tập trung chỉ đạo khu vực trọng điểm và hướng chủ yếu, nhưng đồng thời phải quan tâm chặt chẽ đến diện và hướng yếu; làm tốt công tác tổng kết và huấn luyện sau từng đợt và từng trận.

b) *Về chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang*, phải đảm bảo cho ba thứ quân phát triển một cách toàn diện, vững vàng về chính trị tư tưởng, mạnh về tổ chức, biên chế trang bị và có hiệu suất chiến đấu cao, đủ sức hoàn thành những nhiệm vụ to lớn và nặng nề sắp tới, đồng thời bảo đảm đánh thắng địch trong điều kiện chúng kéo dài hoặc mở rộng chiến tranh. Cần chú ý những vấn đề sau đây:

- Phải nắm vững phương châm xây dựng là lấy nâng cao chất lượng làm chính đi đôi với bổ sung đầy đủ các đơn vị tập trung và phát triển mạnh mẽ lực lượng dân quân du kích ở cơ sở, vừa tác chiến vừa xây dựng, xây dựng khẩn trương và mạnh bạo nhưng vững chắc, xây dựng phải đáp ứng nhiệm vụ sắp tới và sẵn sàng đánh thắng địch trong điều kiện chiến tranh kéo dài.

- Phải nắm vững phương hướng xây dựng là xây dựng khối chủ lực mạnh, phải tập trung vào việc bổ sung cho chủ lực, phát triển các lực lượng binh chủng (đặc công, pháo binh, công binh) trong ba thứ quân, tăng cường lực lượng tự vệ, du kích, biệt động trong đô thị và thị xã, thị trấn, nâng cao hiệu suất chiến đấu của bộ đội địa phương quận, tỉnh, phát triển dân quân du kích rộng rãi vững chắc (đạt được tỷ lệ 7-10% dân số vùng giải phóng, 3-5% ở vùng tranh chấp, vùng yếu), đề cao tinh thần tự lực cánh sinh, lấy bổ sung và trang bị tại chỗ làm chính.

- Phải tăng cường công tác quản lý bộ đội, quản lý trang bị, bảo đảm nắm tình hình ta cho chặt chẽ.

- Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc xây dựng lực lượng vũ trang, phát động phong trào quần chúng tham gia xây dựng ba thứ quân, tăng cường đảng viên và đoàn viên vào dân quân du kích, thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch xây dựng đã đề ra.

c) *Về chỉ đạo công tác chính trị*, phải bảo đảm cho các lực lượng vũ trang nhân dân ta thật vững chắc về chính trị tư tưởng, mạnh về tổ chức, có quyết tâm hết sức cao, kiên quyết chấp hành mọi nhiệm vụ do Đảng giao cho. Cụ thể là:

- Phải thường xuyên giáo dục về dân tộc và giai cấp cho cán bộ chiến sĩ, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Trước mắt, phải hoàn thành tốt cuộc chỉnh huấn nghị quyết TỨC lần thứ tám, nhằm quán triệt thêm một bước đường lối, phương châm và quyết tâm chiến lược của Đảng, củng cố lập trường chiến đấu kiên định và tư tưởng kiên quyết tấn công địch, nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, xây dựng quyết tâm giành thắng lợi lớn nhất trong thời gian tới và sẵn sàng đánh thắng địch trong điều kiện chiến tranh kéo dài.

- Kiên quyết đánh bại chiến tranh tâm lý và chính sách chiêu hồi chiêu hàng của địch đối với các lực lượng vũ trang, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng và khí tiết cách mạng cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, tăng cường công tác phòng gian giữ bí mật.

- Đẩy mạnh việc xây dựng chi bộ bốn tốt, chi đoàn bốn tốt, xây dựng đơn vị cơ sở thật vững chắc, tăng cường công tác cán bộ, xây dựng một đội ngũ cán bộ trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và có trình độ quân sự chính trị vững vàng.

- Cần đặc biệt chú trọng tăng cường công tác chính trị trong các lực lượng địa phương và dân quân du kích, bảo đảm sự thông suốt hệ thống công tác chính trị qua các cơ quan quân sự tỉnh, huyện, củng cố các ban cán sự, nâng cao trình độ công tác lãnh đạo và chỉ huy của cán bộ quân sự địa phương tỉnh và huyện.

- Triệt để chấp hành các chính sách của Đảng trong các lực lượng vũ trang, các chính sách đối với dân, chính sách dân tộc, tôn giáo, v.v., tăng cường đoàn kết trong lực lượng vũ trang, giữa lực lượng vũ trang với nhân dân ngày càng chặt chẽ, tăng cường công tác dân vận, công tác địch vận trong các lực lượng vũ trang, nhất là những lực lượng vũ trang đi vào đô thị, vùng tôn giáo và vùng dân tộc.

d) *Về chỉ đạo bảo đảm hậu phương*, phải động viên sự cố gắng cao nhất của ngành hậu cần quân đội kết hợp chặt chẽ với phong trào hậu cần nhân dân, bảo đảm cho bộ đội tác chiến lớn, liên tục, dài ngày trong thời gian tới, nhất là trên chiến trường đô thị, đồng thời bảo đảm có lực lượng dự trữ để đánh lâu dài. Cụ thể là:

- Cần làm cho toàn ngành hậu cần và toàn quân quán triệt sâu sắc quan điểm hậu cần nhân dân của Đảng, quan điểm phục vụ chiến sĩ vô điều kiện, quan điểm tự lực cánh sinh và triệt để tiết kiệm để đánh thắng giặc Mỹ, phải thực sự dựa vào quần chúng và dựa vào sức mình mà giải quyết những khó khăn trong công tác hậu phương trong thời gian tới, tích cực lấy của địch để đánh địch, triệt để chống tham ô, lãng phí.

- Phải giải quyết thật tốt khâu vận chuyển từ sau ra trước và từ trước về sau, chấn chỉnh hệ thống kho tàng thật vững chắc, tổ chức bảo vệ chu đáo, kiên quyết đánh địch để bảo vệ ta.

- Phải tổ chức nuôi dưỡng chu đáo thương, bệnh binh, chăm lo chu đáo đời sống bộ đội.

- Phải tạo lực lượng dự trữ mới, bảo đảm đánh lâu dài, đặc biệt phải phát huy cao độ khả năng của địa phương trong việc dự trữ lương thực cũng như sản xuất vũ khí đạn dược thông thường.

- Phải tổ chức hội đồng cung cấp tiền phương các cấp, đồng thời tăng cường tổ chức hậu cần của các cấp.

đ) Trong thời gian tới, yêu cầu *về chỉ đạo chỉ huy*, phải thể hiện rõ tính kiên quyết và triệt để, phải tổ chức thật chặt chẽ, khẩn trương, nắm tình hình địch, ta nhanh chóng và chính xác, chỉ đạo sát, kịp thời, chủ động và linh hoạt, bảo đảm hợp đồng chặt chẽ. Cụ thể là:

- Phải làm cho các cấp quán triệt quyết tâm của trên, xây dựng cho mình có một quyết tâm thật vững chắc.

- Phải xây dựng kế hoạch quân sự sát đúng với thực tế của địa phương và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của trên, tăng cường chỉ đạo kế hoạch thật chặt chẽ và linh hoạt.

- Phải thành lập ban chỉ huy mặt trận ở những hướng cần thiết và điều chỉnh việc bố trí lực lượng cho hợp lý.

- Phải thường xuyên cải tiến nề nếp và tác phong chỉ đạo của cơ quan quân sự các cấp, tăng cường công tác nắm địch và công tác thông tin liên lạc.

II- RA SỨC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ, ĐẨY MẠNH CAO TRÀO CHÍNH TRỊ VÀ KHỎI NGHĨA KHẮP ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN

Đi đôi với những thắng lợi về quân sự, từ khi tiến hành cuộc TCK - TKN đến nay ta đã thu được những thắng lợi về chính trị hết sức to lớn; nhưng chưa đạt yêu cầu đã đề ra, chưa tương xứng với khả năng và thuận lợi hiện nay. Quần chúng đã chín muồi cách mạng nhưng do việc phát động, tổ chức, lãnh đạo của ta còn có nhiều thiếu sót nên chưa đưa lên được một cao trào quần chúng nổi dậy dùng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền địch, giành chính quyền về tay nhân dân.

Sắp tới ta phải gấp rút đẩy mạnh xây dựng lực lượng chính trị, lãnh đạo phong trào chính trị và khởi nghĩa để trong một thời gian rất ngắn đưa lên thành một cao trào chính trị và khởi nghĩa của quần chúng ở khắp đô thị và nông thôn theo kịp tình hình và nhiệm vụ mới, kết hợp nhịp nhàng với cao trào võ trang và tấn công ngoại giao nhằm bảo đảm thực hiện các mục tiêu chiến lược mà Trung ương đã đề ra, giành thắng lợi quyết định trong thời gian tới; đồng thời sẵn sàng thắng địch trong mọi tình huống.

A. GẤP RÚT ĐẨY MẠNH CAO TRÀO CHÍNH TRỊ VÀ KHỎI NGHĨA Ở S/C¹

1. Sài Gòn là trung tâm quân sự và chính trị của Mỹ - ngụy ở miền Nam nên địch ra sức phòng và cố giữ cho bằng được. Nhưng chúng cũng đã liên tiếp bị thất bại nặng cả về quân sự, chính trị,

1. S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (BT).

kinh tế và từ sau đợt Đông - Xuân, địch đã phải lùi vào thế phòng ngự chiến lược. Hiện nay chúng đã tập trung một bộ phận lớn lực lượng Mỹ - ngụy, tăng cường phòng thủ cả bên trong lẫn bên ngoài để bảo vệ S/C, nhưng chiến lược phòng ngự bị động của chúng bước đầu đã bị đánh bại.

Về ta, qua ba đợt tổng tấn công, ta đã giành được thắng lợi rất lớn. Ta đã chọc thủng tuyến phòng ngự của địch, đưa chiến tranh vào tận sào huyệt của địch, vừa đánh bên ngoài vừa đánh vùng ven và đánh bên trong bằng nhiều hình thức, làm cho tình hình quân sự, chính trị, kinh tế của địch ở Sài Gòn luôn luôn bị căng thẳng, ngụy quân ngụy quyền ngày càng dao động và giảm hiệu lực, tình thế phong trào có những chuyển biến mới ngày càng có lợi cho ta, bất lợi cho địch.

Quần chúng ở đô thị vì nhiều lý do chưa nổi dậy khởi nghĩa mạnh mẽ nhưng với nhiều mức độ đã tham gia vào các công tác phục vụ chiến đấu, vào công tác phá kềm, truy lùng do thám điểm chỉ, ác ôn tề điệp ở cơ sở... Qua thực tiễn chiến đấu giữa ta và địch ở S/C, quần chúng càng giác ngộ và tin tưởng cách mạng hơn, thấy rõ thế thua của địch, thấy rõ bản chất tàn bạo của chúng, rất thiết tha mong muốn hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện đời sống, sinh mạng tài sản được bảo đảm và rất thiết tha mong muốn có sự thay đổi về chế độ, có chính phủ liên hiệp dân tộc dân chủ do Mặt trận Giải phóng, Liên minh dân tộc dân chủ và hoà bình và các lực lượng yêu nước tiến bộ khác tham gia lãnh đạo. Các tầng lớp trung gian ngày càng phân hoá, ngã theo cách mạng, tán thành và gia nhập Liên minh dân tộc dân chủ và hoà bình đang phát triển. Trước sự đàn áp trắng trợn của địch, tuy quảng đại quần chúng chưa thể ngay một lúc đứng lên đấu tranh với mọi hình thức để thực hiện tất cả các nguyện vọng của mình, song lòng căm thù địch ngày càng cao và phong trào đấu tranh đang có xu thế và cơ sở thực tế để tiến lên thành một cao trào nếu ta biết lãnh đạo đúng, nhạy bén và kịp thời.

Sắp tới, với quyết tâm chiến lược giành thắng lợi quyết định do Trung ương đề ra, S/C giữ một vị trí chiến lược cực kỳ quan trọng. S/C là trọng điểm số 1 của toàn Miền và trọng điểm của cả nước trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Chúng ta phải thắng ở S/C không phải chỉ bằng quân sự mà cả về chính trị mới bảo đảm giành được thắng lợi to lớn và vững chắc. Đó là một yếu tố bất ngờ mà địch không thể nào lường hết được.

Tình hình và nhiệm vụ mới đang đặt ra yêu cầu cấp bách phải đưa phong trào S/C tiến lên một cách vượt bậc. Nhưng phong trào S/C cũng còn nhiều khuyết điểm và nhược điểm, nhất là tổ chức cơ sở trong công nhân, lao động, lớp nghèo thành thị, trong thanh niên, phụ nữ, trong tiểu tư sản còn yếu; chưa có một kiểu cách công kích khởi nghĩa và đưa phong trào chính trị lên cho thật đúng; vừa bảo đảm quyết tâm cao nhất của Đảng, vừa đảm bảo sát đúng nhất, phù hợp nhất với tình hình thực tế, v.v.. Vì vậy, sắp tới một mặt phải ra sức củng cố, phát huy những thắng lợi đã giành được, ra sức khắc phục những khuyết điểm và nhược điểm, mặt khác phải nhạy bén nắm vững các khả năng mới đang xuất hiện để đưa phong trào tiến vọt lên. Do thực tế soi sáng và do nỗ lực của Đảng bộ và các cấp lãnh đạo địa phương, gần đây những vấn đề trên đang có chuyển biến tốt, cần tiếp tục tích cực phát huy mạnh mẽ.

2. Nhiệm vụ bao quát nhất của S/C trong thời gian tới là *động viên một sự nỗ lực cao độ của toàn Đảng, các lực lượng vũ trang và toàn dân ra sức phấn đấu giành thắng lợi cao nhất trong cuộc TCK - TKN, góp phần xứng đáng nhất vào việc giành thắng lợi quyết định.*

Để thực hiện nhiệm vụ đó, căn cứ vào thực tế tình hình hiện nay, yêu cầu trước mắt của phong trào chính trị ở S/C là:

Một: Tiếp theo từng đợt cao điểm, phải đẩy mạnh hoạt động thường xuyên liên tục bằng cả chính trị, vũ trang, binh vận, an ninh nhằm đánh rã chính quyền địch ở cơ sở và khẩn trương xây dựng thực lực chính trị, vũ trang của ta, mở rộng và nâng cao quyền làm chủ ở cơ sở bằng những hình thức, kiểu cách thích hợp với sự phát triển của tình hình đô thị.

Hai: Dựa vào công nhân, lao động và lớp nghèo thành thị, lấy thanh niên, học sinh, sinh viên làm ngòi pháo, hết sức lôi kéo tiểu tư sản, trí thức cách mạng, tư sản dân tộc, nhân sĩ yêu nước, tập hợp các lực lượng, các giới, các tầng lớp đưa phong trào từ thấp tới cao, từ lẻ tẻ đến quy mô, kết hợp với phong trào đấu tranh của binh lính địch, mau chóng tiến lên một cao trào đấu tranh chính trị dưới những khẩu hiệu đòi các quyền lợi dân sinh dân chủ bức thiết, hàng ngày (đòi cứu trợ, nhà ở, giảm giá sinh hoạt, tăng lương, chống bắt lính, chống phòng vệ dân sự, đòi tự do báo chí, tự do ngôn luận, đòi trừng trị ác ôn, v.v.), đòi hoà bình, đòi chấm dứt chiến tranh, đòi có một chính phủ chịu thương lượng với Mặt trận Giải phóng nhằm cô lập cao độ đế quốc Mỹ và bọn tay sai ác ôn phản động nhất, tạo ra nhiều bước quá độ liên tiếp tiến tới đòi Mỹ rút quân, đòi có độc lập thật sự, đòi thành lập chính phủ liên hiệp dân tộc, dân chủ.

Trong quá trình chỉ đạo, cần theo dõi chặt chẽ sự chuyển động của địch và căn cứ vào sự chuyển biến về so sánh lực lượng để liên tục nâng cao hình thức và khẩu hiệu của phong trào.

Phải có kế hoạch ăn khớp với mũi công kích, đặc biệt phải biết phối hợp chặt chẽ và tận dụng các đợt cao điểm để tạo ra những bước tiến nhảy vọt của phong trào.

Quá trình đưa phong trào đấu tranh lên đồng thời phải là quá trình xây dựng và phát triển thực lực cách mạng, tập hợp thêm lực lượng làm cơ sở bảo đảm phong trào tiến lên liên tục, ngày càng rộng và mạnh.

Ba: Kết hợp chặt chẽ công kích từ ngoài vào, cần ra sức phát triển hình thái du kích chiến tranh và tự vệ quần chúng trong thành phố nhằm hỗ trợ cho quần chúng đánh rã chính quyền địch ở cơ sở, đồng thời đánh vào bọn bên trên để gây thôi động phong trào, tạo ra một tình hình chính trị và xã hội ngày càng không ổn định, thường xuyên rối loạn trong thành phố. Phải có kế hoạch phối hợp chặt chẽ hoạt động của các lực lượng vũ trang bên trong và bên ngoài vào, thường xuyên cũng như trong đợt cao điểm để giành thắng lợi lớn, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Bốn: Khẩn trương xây dựng thực lực cả chính trị và quân sự, nhất là thực lực trong công nhân, lao động, lớp nghèo thành thị, tiểu tư sản, trong thanh thiếu niên, trong phụ nữ; chú ý trước hết phát triển thực lực ở các xóm lao động trọng yếu, các ngành, các xí nghiệp chiến lược, các chợ và trường học quan trọng và trong quân đội, cảnh sát, nhân viên chính quyền ngay.

3. Để bảo đảm nhiệm vụ và yêu cầu trên đây, cần nắm vững những vấn đề cơ bản sau đây:

a) Phải làm cho các cấp Đảng bộ S/C nhận rõ vị trí, nhiệm vụ, yêu cầu của phong trào S/C để có quyết tâm cao nhất, nỗ lực phi thường hoàn thành nhiệm vụ. Quyết tâm cao nhất phải kết hợp với một sự chỉ đạo sát, đúng nhất, phù hợp nhất, nhạy bén với thực tế của tình hình.

b) Ra sức xây dựng đội ngũ nòng cốt chỉ đạo phong trào bao gồm Đảng, Đoàn và quần chúng trung kiên trong các tổ chức bí mật, nửa hợp pháp và hợp pháp. Phải nắm vững đội ngũ này để bất cứ lúc nào cần đến cũng có thể chủ động sử dụng ngay vào các phong trào.

Phải nắm lại tổ chức cơ sở nòng cốt để có kế hoạch bố trí, điều chỉnh sát với yêu cầu, bảo đảm đủ khả năng lãnh đạo quần chúng bên dưới kết hợp với hoạt động công khai bên trên, đủ khả năng kết hợp phong trào của quần chúng cơ bản (công nhân, lao động, lớp nghèo thành thị) với phong trào của các tầng lớp bên trên, đồng thời phát huy được lực lượng ngòi pháo là thanh niên học sinh, sinh viên.

c) Gấp rút phát triển và xây dựng đội ngũ chính trị của quần chúng qua các phong trào đấu tranh rộng rãi của các giới, các tầng lớp nhân dân. Đồng thời qua phong trào đó hình thành mặt trận đoàn kết dân tộc và những hình thức liên hiệp hành động thật rộng rãi trong từng lúc, đối với từng khẩu hiệu.

d) Kết hợp chặt hoạt động thường xuyên liên tục và các đợt cao điểm. Sắp tới phải chú ý chỉ đạo các đợt cao điểm tốt hơn, đồng thời phải coi hoạt động thường xuyên là hết sức quan trọng. Hoạt động thường xuyên bao gồm cả hoạt động chính trị và võ trang, nhất là

hoạt động chính trị phải liên tiếp đưa từ phong trào này đến phong trào khác của các tầng lớp nhân dân đô thị.

e) Phải biết sử dụng sức mạnh tổng hợp để đánh địch, đặc biệt phải nắm và vận dụng tốt phương châm ba mũi giáp công ở thành phố, kết hợp bên trên với bên dưới, phối hợp chặt phong trào các vùng trong nội đô và giữa nội đô với vùng phụ cận.

f) Tích cực lợi dụng những mâu thuẫn trong nội bộ địch để đánh địch và đưa phong trào lên.

g) Phải tăng cường sự lãnh đạo chỉ đạo, kiện toàn bộ máy chỉ đạo cho thích hợp với tình hình, cải tiến lề lối làm việc từ trên xuống dưới nhằm đề cao kỷ luật, chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, đồng thời rất sát và nhạy bén với tình hình.

B. TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO CAO TRÀO CHÍNH TRỊ VÀ KHỎI NGHĨA Ở CÁC THỊ XÃ

1. Qua ba đợt tổng tấn công, tình hình các thị xã đang chuyển biến và có những khả năng mới. Ta đã tạo ra thế bao vây áp sát các thị xã, các mặt hoạt động của ta từ ngoài vào và tại chỗ ở bên trong đều phát triển nhanh so với trước. Trong quần chúng đã có những chuyển biến rõ rệt, căm thù giặc Mỹ và bọn tay sai, ủng hộ hoặc là tham gia cách mạng bằng nhiều hình thức. Về địch, trên các chiến trường chúng đều phải bị động quay về giữ thị xã, để sơ hở nông thôn, thậm chí có nơi phải rút chủ lực ở các thị xã ít quan trọng về tăng cường cho các thị xã lớn nhưng vẫn không gỡ được thế bao vây uy hiếp của ta. Quân tuy còn đông nhưng mất tinh thần, bộ máy kèm kẹp bên trong suy yếu hơn trước, lực lượng bị phân tán ra đóng giữ nhiều điểm nên vẫn sơ hở.

Những phong trào các thị xã chưa phát triển kịp với yêu cầu. Mũi công kích từ ngoài vào chưa mạnh, chưa liên tục, thế bao vây của ta chưa vững chắc; thực lực chính trị võ trang bên trong của ta còn yếu, phong trào đấu tranh chính trị và khởi nghĩa chưa rộng mạnh và liên tục, du kích chiến tranh phát triển chậm, công tác phá kèm diệt ác ở cơ sở cũng như việc đánh diệt các cơ quan đầu não

của địch ở thị xã chưa tốt, chỉ đạo các cấp từng nơi từng lúc đối với thị xã có nhiều khó khăn nên có lợi, v.v., làm trở ngại cho phong trào thị xã, hạn chế sự phát triển thế chung của ta trên các chiến trường, không tạo được thuận lợi lớn hơn cho phong trào khởi nghĩa ở nông thôn.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ chung và tình hình trên đây, *nhiệm vụ của các thị xã* trong thời gian tới là:

Động viên một sự nỗ lực cao độ của toàn Đảng, của các lực lượng vũ trang và toàn dân ra sức phát triển lực lượng nhanh chóng thành một cao trào chính trị, vũ trang và tấn công binh vận, thường xuyên phá kềm diệt ác, đánh các cơ quan đầu não của địch, mở rộng và nâng cao quyền làm chủ ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để kết hợp mũi quần chúng vũ trang nổi dậy tại chỗ với lực lượng quân sự bên ngoài đánh vào để giải phóng thị xã.

3. Để thực hiện nhiệm vụ đó, cần nghiên cứu vận dụng nội dung các công tác đề ra cho S/C và chú ý thêm mấy vấn đề sau đây:

a) Phải làm cho các cấp nhận rõ thị xã là đầu não của địch ở địa phương, phải coi đó là hướng tấn công chủ yếu ở địa phương để trong bất cứ tình hình nào cũng không buông lỏng thị xã và giữ vững vùng ven thị xã, thường xuyên bao vây và tấn công địch.

b) Phải căn cứ tình hình thực tế và vị trí cụ thể của từng thị xã để đề ra yêu cầu trước mắt, cách đưa phong trào lên, kế hoạch và phương thức cụ thể để thể hiện được quyết tâm cao nhất, đồng thời bảo đảm sát đúng và phù hợp với tình hình.

c) Phải nắm vững mấy khâu chủ yếu là:

- Nhanh chóng phát triển và xây dựng lực lượng cách mạng tại chỗ, nhất là đội ngũ nòng cốt, đồng thời chú ý nắm các lực lượng công khai hợp pháp và bán hợp pháp.

- Tăng cường đi sâu chỉ đạo phong trào đấu tranh chính trị, vũ trang và tấn công binh vận của quần chúng trong các thị xã nhằm bảo vệ quyền lợi và sinh mạng của quần chúng, giành quyền làm chủ của quần chúng ở cơ sở, tiến lên giải phóng thị xã và giành quyền làm chủ hoàn toàn.

Hết sức chú ý phát triển phong trào nhân dân du kích chiến tranh, các đội tự vệ quần chúng và các đội biệt động trong thị xã. Phải tổ chức các binh chủng đánh các cơ quan đầu não của địch, gây rối loạn phong trào.

- Phối hợp chặt chẽ phong trào của quần chúng bên trong và hoạt động các lực lượng ta từ ngoài vào, kể cả lực lượng ở vùng nông thôn phụ cận.

Chú ý phối hợp phong trào các thị xã nhất là các thị xã lớn với S/C.

C. ĐẨY MẠNH CAO TRÀO NỔI DẬY KHỎI NGHĨA Ở NÔNG THÔN

1. Từ đầu Xuân đến nay ta đã tiêu diệt, phá rã và làm tê liệt đại bộ phận chính quyền của địch ở cơ sở, giải phóng được trên 1 triệu rưỡi dân; chính quyền cách mạng đã được thiết lập ở hầu hết các xã vùng giải phóng. Ta đã đánh bại hoàn toàn kế hoạch bình định của địch, đưa vùng yếu, vùng ven chuyển lên một thế mới; mở rộng hậu phương của ta, thu hẹp và làm rối loạn hậu phương địch.

Ở nhiều nơi, nhất là trong đợt I quần chúng nổi dậy dùng bạo lực cách mạng tiến hành ba mũi giáp công diệt ác phá kềm, bao vây đồn bốt, đánh đổ chính quyền địch, giành chính quyền về tay nhân dân. Phổ biến là quần chúng đã tham gia hăng hái trong các công tác phục vụ chiến đấu như tải đạn, tải thương, tiếp tế bộ đội, nuôi dưỡng thương binh, v.v., mặc dù địch khủng bố rất ác liệt. Đông đảo quần chúng ở vùng yếu, vùng ven hàng ngày đấu tranh quyết liệt với địch. Trong đồng bào các tôn giáo, dân tộc, kể cả những vùng khó khăn trước đây nay cũng đều có những chuyển biến tốt.

Sự chỉ đạo của các cấp, các ngành đối với phong trào khởi nghĩa nông thôn ngày càng tiến bộ và có kinh nghiệm hơn. Đảng, Đoàn và các hội giải phóng vừa qua đều có phát triển. Công tác binh vận, an ninh, v.v., có những thành tích tốt đóng góp vào thắng lợi chung.

Tình hình trên đây đang tạo ra khả năng thực tế to lớn cho ta giành thắng lợi cao nhất ở nông thôn.

Nhưng phong trào khởi nghĩa nông thôn qua ba đợt cao điểm, chưa thành một cao trào quần chúng nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền một cách liên tục và đều khắp. Sự chỉ đạo của các cấp còn nhiều khuyết điểm, nhược điểm; quyết tâm chỉ đạo chưa thật cao, chưa theo kịp với yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ mới; cán bộ đảng viên chưa kiên quyết bám trụ và lãnh đạo bung ra liên tục tấn công địch và đưa phong trào lên; công tác phát động và xây dựng lực lượng quần chúng khởi nghĩa còn yếu, chưa phối hợp tốt các lực lượng và các mặt đấu tranh thành một sức mạnh tổng hợp tấn công địch.

Sắp tới, để phục vụ cho âm mưu trước mắt và lâu dài của chúng, địch tuy phải tập trung lực lượng giữ đô thị nhưng vẫn tìm mọi cách để giữ vững nông thôn quan trọng và đông dân, đặc biệt là vùng ven, đồng thời ra sức kéo người ở vùng giải phóng ra vùng của chúng. Địch sẽ dùng những thủ đoạn đánh phá hết sức ác liệt và thâm độc, chủ yếu là dùng bom đạn, khủng bố trắng trợn, đồng thời rất chú trọng tăng cường chiến tranh tâm lý, do thám gián điệp, chiêu hàng, chiêu hồi, lừa mị bằng kinh tế, v.v., với mức độ và quy mô rất cao, rất tập trung. Chúng ta cần nhận rõ âm mưu thâm độc của địch và cuộc đấu tranh quyết liệt giữa ta và địch ở nông thôn sắp tới, nhất là ở vùng ven SG¹ và các đô thị lớn, nhưng cần khẳng định dù địch có gây thêm cho ta một số khó khăn thì xu thế chung của tình hình nông thôn sắp tới là sự sơ hở và suy yếu của địch sẽ phát triển nhanh, còn khả năng và thuận lợi của ta sẽ ngày càng lớn.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ chung và thực tế tình hình trên đây, *nhiệm vụ của vùng ven và nông thôn còn bị địch tạm kiểm soát, là:*

Động viên một sự nỗ lực cao độ của toàn Đảng, của các lực lượng vũ trang và toàn dân xông ra phía trước, kiên quyết bám trụ

1. SG: Sài Gòn (BT).

vùng ven, vùng yếu, dựa vào chi bộ và đội ngũ nông cốt ra sức phát động quần chúng, đẩy mạnh xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, đưa lên thành một cao trào quần chúng nổi dậy khởi nghĩa liên tục và đều khắp, dùng sức mạnh tổng hợp của ba mũi giáp công, nhằm đánh đổ chính quyền của địch, xây dựng chính quyền cách mạng ở cơ sở, bao vây đánh lấn, làm tê liệt và đánh cả các chi khu, tiến tới giải phóng đại bộ phận nông thôn.

3. Đối với vùng ven SG và các đô thị lớn, trước mắt yêu cầu chủ yếu nhất là phải giữ vững và phát triển bàn đạp, duy trì và phát triển thế bám trụ của quần chúng và các lực lượng chính trị võ trang của ta ở vùng ven, tăng cường xây dựng vùng ven về mọi mặt, đẩy mạnh cao trào đấu tranh chính trị võ trang và tấn công binh vận của quần chúng nhằm chống địch càn quét bắn phá bừa bãi, đánh đổ chính quyền của địch ở cơ sở, mở rộng và nâng cao quyền làm chủ của quần chúng với nhiều hình thức và mức độ phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động ở nội thành, cho việc mở rộng và củng cố phía sau, đánh bại âm mưu giải toả của địch.

Ngoài việc nắm vững những vấn đề cơ bản và công tác chính của vùng địch còn tạm kiểm soát nói chung, cần đặc biệt chú ý mấy vấn đề sau đây:

a) Phải làm cho các cấp thấy rõ ý nghĩa và sự quan hệ khăng khít của ba vùng chiến lược, nhận rõ vị trí, tính chất và nhiệm vụ của vùng ven để xây dựng quyết tâm đứng vững và đánh thắng địch ở chiến trường vùng ven, đặc biệt là vùng ven SG, dù trong bất cứ tình huống nào cũng quyết bám quần chúng, bám phong trào, bám địa phương để giữ vững, phát triển phong trào và đánh thắng địch.

b) Phải tập trung nỗ lực phát động và tổ chức quần chúng kể cả hợp pháp và bán hợp pháp để đối phó với địch trước mắt, đồng thời cũng là tạo cơ sở vững chắc cho phong trào lâu dài.

c) Phải ra sức đánh bại các cuộc phản kích, ruồng xét của địch, liên tục đánh địch, kiên quyết tiêu diệt bọn ác ôn, tề điệp công khai và ngầm, bọn bình định, bọn chiêu hồi, chiêu hàng. Cần phải

phối hợp tốt ba thứ quân, nhất là phải phát triển phong trào nhân dân du kích chiến tranh, xây dựng xã chiến đấu, hình thức hoạt động và tổ chức của du kích cho thích hợp, chú ý du kích mật, du kích nữ và thiếu nhi.

d) Vấn đề quyết định nhất là phải xây dựng chi bộ thật mạnh, thật vững mới bảo đảm vượt qua mọi ác liệt và phức tạp, thực hiện chi bộ bám dân, dân bám đất, du kích bám địch trong mọi tình huống.

e) Các cấp chỉ đạo ở trên phải đặc biệt quan tâm đến vùng ven. Phải theo dõi chặt, góp ý kiến kịp thời, có kế hoạch sử dụng, bố trí lực lượng chính trị và võ trang thích đáng đối với vùng ven.

4. Đối với các vùng nông thôn khác còn bị địch kiểm soát, trong đó có các thị trấn, tình hình so sánh lực lượng nói chung thuận lợi cho ta hơn ở các vùng ven thành phố; vì vậy sắp tới chúng ta phải ra sức phát huy thắng lợi, khắc phục khuyết điểm, nhược điểm để giành thắng lợi cao nhất, quyết đưa lên một cao trào quần chúng nổi dậy khởi nghĩa đánh đổ chính quyền địch, giải phóng phần lớn quần chúng và số xã ấp địch còn tạm kiểm soát, bao vây, cô lập và làm rối loạn các thị trấn, tiến tới giải phóng hoàn toàn nhiều thị trấn.

Cần nắm vững những vấn đề cơ bản sau đây:

a) Phải phát động mạnh mẽ quần chúng căm thù địch sâu sắc, nhận rõ ý nghĩa và nội dung “không gì quý hơn độc lập, tự do”, dám đứng lên dùng bạo lực cách mạng, cướp chính quyền về tay nhân dân.

b) Tích cực xây dựng và phát triển thực lực quần chúng, trước hết là Đảng, Đoàn Thanh niên, du kích, nông hội, phụ nữ giải phóng... Đồng thời chú ý nắm các lực lượng quần chúng làm binh vận, lực lượng gia đình binh sĩ, v.v.. Xây dựng tổ chức phải nhằm theo yêu cầu và các mục tiêu quan trọng của kế hoạch khởi nghĩa để tập trung làm cho bằng được trong một thời gian nhất định.

c) Phải nắm vững và không ngừng nâng cao ba mũi giáp công của quần chúng bao vây (kể cả bao vây KT¹) bức hàng đồn bót địch.

1. KT: kinh tế (BT).

Trong việc chỉ đạo từng mũi cũng phải đi sâu nghiên cứu để nâng cao theo kịp tình hình thì mới giành thắng lợi. Phải quán triệt tư tưởng tiêu diệt địch trong việc chỉ đạo bao vây đồn bót.

Phải ra sức phát triển nhân dân du kích chiến tranh dưới nhiều hình thức phong phú, linh hoạt nhằm đánh vào bọn ác ôn tề điệp, bọn bảo an dân vệ, hỗ trợ cho quần chúng phá kềm giành quyền làm chủ. Phải kết hợp việc phát động quần chúng khởi nghĩa phá kềm với việc đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị thường xuyên hàng ngày, nhất là ở các thị xã, thị trấn. Chú ý việc giáo dục xây dựng lực lượng quần chúng làm binh vận và lực lượng gia đình binh sĩ làm tan rã từng mảng quân địch.

d) Thực hiện sự phối hợp chặt chẽ và sử dụng hợp lý các lực lượng từ khu đến tỉnh, huyện và du kích để phát huy được vai trò đòn xeo đối với phong trào khởi nghĩa của quần chúng. Các cấp uỷ cũng như các cấp quân sự cần nắm vững mối quan hệ giữa bốn yêu cầu chủ yếu mà Nghị quyết 6 đã đề ra (tiêu diệt địch, đánh đầu não, giải phóng nông thôn và xây dựng phát triển lực lượng); trên cơ sở đó phải có kế hoạch bố trí, sử dụng lực lượng thật hợp lý, linh hoạt và kết hợp chặt hoạt động của các lực lượng trong từng thời gian, từng khu vực hình thành thế tấn công đồng loạt để hỗ trợ cho nhau.

e) Đánh đổ địch đến đâu, phát động nhân dân lập chính quyền cách mạng ngay đến đó để một mặt trấn áp và tiếp tục truy kích tay chân địch, nhất là lực lượng ngầm của địch, mặt khác ổn định nhanh chóng đời sống và sinh hoạt của quần chúng, thi hành ngay các chính sách, nhất là chính sách ruộng đất, chính sách đối với binh lính địch, v.v..

g) Phải làm cho chi bộ thấy rõ nhiệm vụ chủ yếu nhất của mình là phát động và tổ chức quần chúng nổi dậy dùng ba mũi giáp công, khởi nghĩa để giải phóng xã, ấp của mình. Phải xây dựng chi bộ vững mạnh để chi bộ đủ sức lãnh đạo quần chúng khởi nghĩa giành thắng lợi.

h) Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp đối với phong trào khởi nghĩa. Chỉ đạo khởi nghĩa phải bảo đảm tính chất tập trung thống nhất,

phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng; các địa phương, các ngành dưới sự lãnh đạo tập trung của cấp uỷ.

D. TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG VÙNG GIẢI PHÓNG THÀNH HẬU PHƯƠNG VỮNG MẠNH

1. Vùng giải phóng của ta từ sau tổng tấn công đầu Xuân đến nay đã được mở rộng, củng cố thêm một bước và đã đóng góp sức người, sức của to lớn cho tiền tuyến. Các cấp chỉ đạo, nhất là chi bộ nói chung đã có rất nhiều cố gắng, tận tụy công tác. Nhưng so với yêu cầu và khả năng thuận lợi thì vùng giải phóng chưa được củng cố vững chắc và chưa phát huy được đầy đủ vai trò hậu phương trực tiếp của mình, còn có những khuyết điểm, nhược điểm lớn là: chưa phát huy đúng mức mối quan hệ khăng khít giữa Đảng với quần chúng, cụ thể là giữa CB¹, đảng viên với quần chúng. Chưa chú ý tăng cường giáo dục quần chúng về lập trường dân tộc và ý thức giai cấp để thấy rõ con đường tiến lên của mình và xây dựng tính triệt để cách mạng cho quần chúng, chưa chăm lo đúng mức đến đời sống và các quyền lợi thiết thực hàng ngày của quần chúng; sự chỉ đạo của các cấp đối với công tác vùng giải phóng từ TCK - TKN đến nay phần nào có bị lơi hơn trước.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ chung và tình hình trên đây, *nhiệm vụ của vùng giải phóng* trong thời gian tới là:

Động viên một sự nỗ lực cao độ của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ra sức phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, dựa vào chi bộ để phát động, nâng cao ý thức làm chủ và tinh thần cách mạng triệt để cho quần chúng, thực hiện dân chủ trong nội bộ nhân dân đi đôi với trấn áp và liên tục truy kích địch, hết sức chăm lo bồi dưỡng sức dân đi đôi động viên cao độ nhân tài vật lực cho tiền tuyến, cho chiến thắng, ra sức củng cố vùng giải phóng thành hậu phương vững chắc về mọi mặt.

1. CB: chi bộ (BT).

3. Để thực hiện nhiệm vụ đó, cần nắm vững mấy vấn đề cơ bản sau đây:

a) Lấy chủ đề “không có gì quý hơn độc lập, tự do” làm trung tâm phát động và giáo dục đông đảo quần chúng nâng cao ý thức làm chủ, ý thức cách mạng triệt để, hăng hái xây dựng hậu phương về mọi mặt, hăng hái thực hiện khẩu hiệu: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”.

b) Ra sức tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng, trực tiếp nhất là giữa chi bộ, đảng viên và quần chúng ở cơ sở, chống quan liêu mệnh lệnh, xa rời quần chúng. Cán bộ đảng viên phải lắng nghe ý kiến của quần chúng, đề cao phê bình và tự phê bình trước quần chúng, mở rộng dân chủ để quần chúng hăng hái tham gia bàn bạc mọi việc về xây dựng chính quyền, xây dựng ấp xã, xây dựng đời sống, đẩy mạnh sản xuất và phục vụ tiền tuyến, v.v..

c) Phải đặc biệt quan tâm đến vấn đề bồi dưỡng sức dân ở vùng giải phóng. Tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo sản xuất. Tích cực khôi phục và phát triển các công tác y tế, giáo dục và văn hoá văn nghệ, v.v. trong vùng giải phóng. Đẩy mạnh việc đoàn kết tương trợ trong quần chúng.

d) Đi đôi với bồi dưỡng, ra sức động viên sức người, sức của ở vùng giải phóng phục vụ cho kháng chiến, cho tiền tuyến. Đặc biệt cần đẩy mạnh một cuộc vận động tổng quân sâu rộng trong thanh niên và nhân dân.

e) Tiếp tục hoàn thành tốt việc xây dựng chính quyền ở các cấp. Sắp tới cần chú ý hướng dẫn; bồi dưỡng lề lối làm việc cho các cấp chính quyền, nhất là ở xã, giúp cho chi bộ biết cách lãnh đạo chính quyền.

g) Tăng cường lãnh đạo và tổ chức quần chúng giữ gìn trật tự an ninh, phòng gian bảo mật, chiến đấu chống địch giữ vững vùng giải phóng, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, tiếp tục truy kích địch, đánh bại bọn biệt kích, bọn do thám gián điệp, thanh khiết nội bộ nhân dân.

h) Phải tăng cường xây dựng chi bộ, các đoàn thể quần chúng và du kích ở xã ấp như Nghị quyết này đã vạch ra.

III- RA SỨC NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ LÃNH ĐẠO VÀ CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN CỦA CÁC CẤP ỦY, KIẾN TOÀN CÁC BAN,
CÁC NGÀNH, CÁC ĐOÀN THỂ, Củng cố chi bộ,
phát triển đảng viên, đoàn viên, tăng cường đội ngũ
cán bộ đảm bảo nhiệm vụ trong tình hình mới

1. Qua ba đợt tấn công và nổi dậy từ đầu Xuân đến nay, qua các đợt học tập và chỉnh huấn nghị quyết của TW và TWC, nhận thức của các cấp Đảng bộ về đường lối, phương châm và quyết tâm chiến lược của Đảng có được nâng cao, đánh giá địch, ta được chính xác hơn. Trình độ tổ chức thực hiện, chỉ đạo và chỉ huy có được nâng lên một bước. Về tổ chức thì các cấp uỷ, các ban, các ngành, ban chấp hành các giới có được chấn chỉnh và kiện toàn một bước, chi bộ có được củng cố, phát triển đảng viên, đoàn viên cũng được nhanh hơn, đội ngũ cán bộ cũng được tăng cường. Tóm lại, so với trước, từ đầu Xuân đến nay, các cấp Đảng bộ đã có *một sự nỗ lực vượt bậc và sự tiến bộ rõ rệt*.

Tuy nhiên, ở các cấp uỷ đảng, ở các chi bộ, về nhận thức và tư tưởng, về chỉ đạo và tổ chức thực hiện vẫn còn nhiều nhược điểm, khuyết điểm cần phải ra sức khắc phục nhanh chóng theo kịp với yêu cầu và nhiệm vụ sắp tới của Đảng.

Cách mạng miền Nam đã chuyển sang giai đoạn chiến lược mới, giai đoạn TCK - TKN, qua ba đợt tấn công và nổi dậy, đã giành được thắng lợi to lớn toàn diện nhưng chưa đạt các mục tiêu chiến lược đã đề ra. Càng gần thắng lợi thì cuộc chiến đấu càng gay go ác liệt, phức tạp, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo kiên quyết khắt khe, tấn công liên tục, táo bạo, vững chắc.

Chỉ có trên cơ sở tổ chức lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp uỷ đảng được vững vàng, chi bộ mạnh, các tổ chức quần chúng mạnh, đội ngũ cán bộ của Đảng được tăng cường mới đánh bại âm mưu địch, giành thắng lợi quyết định trước mắt, đồng thời tạo điều kiện sẵn sàng đối phó với địch trong mọi tình huống. Đây là vấn đề thuộc về *quan điểm lập trường trong vấn đề tổ chức* mà toàn thể

cán bộ đảng viên, nhứt là các cấp uỷ đảng phải quán triệt trong lãnh đạo thực hiện.

2. Để tăng cường công tác lãnh đạo của các cấp Đảng bộ, yêu cầu nhiệm vụ công tác tổ chức sắp tới là: *Ra sức nâng cao trình độ lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện của các cấp, trước hết là tăng cường lãnh đạo chỉ đạo toàn diện, tập trung thống nhất trên cơ sở dân chủ để phát huy đầy đủ hơn nữa sức mạnh của lãnh đạo, chú trọng kiện toàn cấp huyện để lãnh đạo và chỉ đạo đảng bộ cơ sở tốt hơn; ra sức xây dựng, củng cố chi bộ và phát triển đảng viên, đoàn viên để tăng cường sự lãnh đạo thực hiện ở đảng bộ cơ sở; gấp rút kiện toàn các ban, ngành, các đoàn thể quần chúng để phát huy đầy đủ chức năng của các ban, các ngành giúp các cấp uỷ lãnh đạo được toàn diện, cụ thể, sâu sát hơn; tích cực và khẩn trương đào tạo bồi dưỡng cán bộ, mạnh dạn đề bạt và sử dụng cán bộ một cách hợp lý nhất để phát huy hết khả năng của cán bộ.*

3. Để thực hiện yêu cầu chung nói trên, cần tập trung giải quyết tốt một số vấn đề sau đây:

A. RA SỨC NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ LÃNH ĐẠO VÀ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN; KIẾN TOÀN TỔ CHỨC VÀ CẢI TIẾN LỀ LỐI CỦA CÁC CẤP UỶ, CÁC NGÀNH, CÁC ĐOÀN THỂ

- *Một là:* Các cấp uỷ phải quán triệt sâu sắc và toàn diện hơn nữa đường lối phương châm và quyết tâm chiến lược của Đảng, để có một sự nhứt trí cao độ nhằm phát huy sức mạnh lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện của các cấp uỷ đảng; nâng cao trình độ lãnh đạo chỉ đạo quân sự và chính trị để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ trong tình hình mới; giải quyết đúng đắn các mối quan hệ để phát huy sức mạnh tổng hợp, biết nắm vững khâu trung tâm then chốt trong từng lúc và kết hợp các mặt công tác khác để đẩy mạnh sự chuyển biến phong trào, biết nắm vững trọng điểm và kiên quyết tập trung cho trọng điểm đồng thời chú trọng đầy đủ diện để thúc đẩy sự chuyển biến tương quan giữa ta và địch.

- *Hai là:* Trong chỉ đạo thực hiện thì kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, chính xác, phối hợp phải thật chặt chẽ cho ăn khớp, chấp hành chỉ thị nghị quyết phải thật nghiêm chỉnh và triệt để, phải thường xuyên kiểm tra đôn đốc, tổng kết và phổ biến kinh nghiệm phải mau lẹ, kịp thời.

- *Ba là:* Đề cao trách nhiệm của cấp trên đối với cấp dưới và cấp dưới đối với cấp trên bằng nâng cao chất lượng của các chỉ thị, nghị quyết bên trên gửi cho bên dưới, cũng như cấp dưới báo cáo kết quả việc thực hiện cho cấp trên, việc cấp trên hướng dẫn kế hoạch cho dưới và dưới báo cáo kế hoạch cho trên theo đúng yêu cầu và thời gian quy định để cấp trên xem xét và kịp thời góp ý.

- *Bốn là:* Phải quán triệt thật sâu sắc đường lối và quan điểm quần chúng của Đảng trong xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch, trong chấp hành các chính sách của Đảng. Khắc phục tác phong quan liêu, mạng lệnh, thoát ly quần chúng, không tin, không dựa vào quần chúng trong việc xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch.

- *Năm là:* Đảm bảo giữ vững những nguyên tắc của Đảng trong sinh hoạt nội bộ.

Cụ thể là:

+ Phát huy đầy đủ vai trò lãnh đạo tập thể và đề cao tinh thần trách nhiệm của cá nhân phụ trách.

+ Dân chủ phải được mở rộng để phát huy sáng kiến của mọi người, tập trung phải được tăng cường đúng mức để đảm bảo thống nhất trong cấp uỷ và chấp hành tuyệt đối.

+ Thường xuyên thực hiện phê bình, tự phê bình để không ngừng nâng cao trình độ tư tưởng, trình độ lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện, để tăng cường đoàn kết nhứt trí trong nội bộ Đảng.

+ Nội dung hội nghị của toàn thể cấp uỷ cũng như của thường vụ phải đảm bảo yêu cầu lãnh đạo trong từng lúc, hội nghị phải có chuẩn bị, thảo luận phải đi sâu, kết luận dứt khoát, nghị quyết rõ ràng, phân công rành mạch.

- *Sáu là:* Tăng cường số lượng của các cấp uỷ đảng và phân công hợp lý để nắm được các ngành, các khối, việc quan trọng và sát địa phương.

+ Số lượng của các cấp uỷ quy định như sau:

- KU, PKU¹ số lượng cao nhất là 17 uỷ viên kể cả dự khuyết; thường vụ có từ 5 đến 7 đồng chí.

- Tỉnh uỷ, thành uỷ, thị xã uỷ, số lượng cao nhất là 21 uỷ viên kể cả dự khuyết; thường vụ có từ 5 đến 9 đồng chí.

- HU, QU² số lượng cao nhất là 21 uỷ viên kể cả dự khuyết; thường vụ có từ 5 đến 9 đồng chí.

+ Ở những nơi thường vụ có 5 đồng chí thì cử một Bí thư và một Phó bí thư. Ở những nơi thường vụ có 5 đến 9 đồng chí thì cử một Bí thư, có thể có 2 Phó bí thư.

+ Cấu tạo các cấp uỷ, trước hết phải đảm bảo tiêu chuẩn đức tài, chú trọng cán bộ địa phương hoặc am hiểu tình hình địa phương, đảm bảo thành phần cơ bản chiếm 3/4 trong mỗi cấp uỷ và càng đi xuống thì tỷ lệ phải càng cao, riêng cấp uỷ viên nữ phải có ít nhất từ 2 đồng chí trở lên, đảm bảo tăng cường thành phần trẻ và ở những nơi có người dân tộc phải có cấp uỷ viên là người dân tộc.

Để lãnh đạo được toàn diện, sát các ngành, cấp uỷ phải phân công cấp uỷ viên phụ trách một số ngành trọng yếu như tổ chức, tuyên huấn, quân sự, dân vận, mặt trận, chính quyền, kinh tài, an ninh, kiểm tra, binh vận. Từ cấp tỉnh trở lên cần chia thành khối công việc và phân công thường vụ phụ trách như:

1. Khối quân sự.
2. Khối dân vận - mặt trận - binh vận.
3. Khối chính quyền gồm uỷ ban giải phóng, y tế, thông tin văn hoá, giáo dục, thương binh, thi đua, giao bưu, an ninh.
4. Khối kinh tế tài chánh.

1. KU, PKU: Khu uỷ, Phân Khu uỷ (BT).

2. HU, QU: Huyện uỷ, Quận uỷ (BT).

5. Khối công tác Đảng gồm có tuyên huấn, tổ chức, kiểm tra (sẽ có hướng dẫn cụ thể).

- *Bảy là:* Kiện toàn tổ chức, chấn chỉnh lề lối làm việc của các ban, ngành và các đoàn thể để phát huy đầy đủ chức năng nhiệm vụ nhằm giúp cấp uỷ lãnh đạo toàn diện, cụ thể, sâu sát hơn. Chủ yếu là:

+ Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đối với các ban, các ngành, các đoàn thể; tăng cường lãnh đạo các lực lượng vũ trang theo những nguyên tắc và chế độ đã quy định, củng cố và xây dựng nề nếp làm việc của các ban cán sự tỉnh, huyện.

+ Tăng cường hệ thống ngành, giới từ trên xuống dưới được chặt chẽ hơn để nắm rõ tình hình công tác và giúp ngành, giới bên dưới thiết thực cụ thể.

+ Cần tổ chức hội nghị chuyên đề để tổng kết kinh nghiệm, hội nghị phải có chuẩn bị để chất lượng tổng kết cao, cấp uỷ Đảng tùy theo yêu cầu lãnh đạo mà quyết định triệu tập hội nghị chuyên đề.

- *Tám là:* Để cho việc lãnh đạo chấp hành các chủ trương chính sách và nguyên tắc của Đảng được nghiêm chỉnh, triệt để, TWC quyết định thành lập Ban Kiểm tra của TWC và sẽ tiến tới lập Ban Kiểm tra khu, tỉnh.

B. RA SỨC Củng cố CHI BỘ VÀ TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG, TÍCH CỰC PHÁT TRIỂN, GIÁO DỤC ĐẢNG VIÊN VÀ ĐOÀN VIÊN

a) Về củng cố chi bộ:

1. Sự quan trọng của củng cố chi bộ hiện nay:

- Chi bộ là cái cầu nối liền giữa Đảng và quần chúng, là trường học về chủ nghĩa cộng sản của cán bộ, đảng viên. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, phải kịp thời củng cố vai trò của chi bộ thì Đảng ta mới có thể động viên cổ vũ quần chúng thực hiện được chủ trương chính sách của Đảng, mới có thể TCK - TKN thắng lợi, mới có thể giành thắng lợi triệt để trong cách mạng dân tộc dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội và cộng sản chủ nghĩa sau này.

- Chi bộ có mạnh thì lực lượng vũ trang, chính trị mới mạnh, phong trào quần chúng ở ba vùng mới mạnh, lực lượng ba thứ quân mới mạnh, mới thực hiện tốt khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng, tất cả cho phía trước, cho trọng điểm”.

- củng cố chi bộ là vấn đề hết sức cấp bách, là *khâu trung tâm* trong xây dựng củng cố Đảng hiện nay, để bảo đảm cho việc hoàn thành nhiệm vụ trước mắt và cũng là xây dựng cơ sở vững chắc cho sau này.

2. Trong chỉ đạo thực hiện cần nắm vững và quán triệt phương châm, yêu cầu củng cố chi bộ như sau:

- *Một là*: Gắn chặt việc xây dựng tư tưởng và tổ chức với nhiệm vụ cụ thể của từng loại chi bộ cho thật sát hợp, để nâng cao trình độ lãnh đạo và tổ chức thực hiện, nâng cao lập trường quan điểm giai cấp công nhân cho cán bộ đảng viên ở cơ sở đảng.

- *Hai là*: Củng cố chi bộ phải gắn liền với việc củng cố các ngành, các tổ chức quần chúng, đồng thời cũng không tách rời việc thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng; không tách rời việc đẩy mạnh các phong trào, thông qua đó mà nâng cao trình độ lãnh đạo và xây dựng củng cố chi bộ về tư tưởng, tổ chức và lề lối tác phong của chi bộ.

3. Để thực hiện yêu cầu củng cố chi bộ nói trên, cần ra sức đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng củng cố chi bộ nhằm thực hiện tốt bốn yêu cầu cơ bản sau đây: (gọi tắt là chi bộ bốn tốt).

Một là, *lãnh đạo tấn công địch và xây dựng ta tốt*. Cụ thể là:

- Đẩy mạnh cao trào đấu tranh chính trị, vũ trang của quần chúng với khí thế TCK - TKN bằng kết hợp chặt chẽ ba mũi giáp công để phá kềm diệt địch, giải phóng địa phương, truy kích địch trên các mặt về quân sự, về trừ diệt bọn phản động, gián điệp, v.v..

- Huy động được nhiều sức người sức của để quyết chiến quyết thắng, giành thắng lợi quyết định trong thời gian sắp tới, thực hiện tốt khẩu hiệu “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng, cho phía trước, cho trọng điểm”.

- Tuyên truyền giáo dục phát động quần chúng có bề sâu, bề rộng và kịp thời. củng cố phát triển các tổ chức quần chúng, Đoàn TNND¹CM, dân quân du kích được rộng, mạnh, đều khắp, vững chắc, xây dựng củng cố chính quyền xã ấp, xây dựng vùng giải phóng vững mạnh về mọi mặt.

Hai là, *liên hệ tốt với quần chúng*. Cụ thể là:

- Đi sâu, đi sát quần chúng, tin và dựa vào quần chúng (kể cả các tổ chức quần chúng) để phát huy đầy đủ khả năng cách mạng của quần chúng, biến nghị quyết của chi bộ thành nghị quyết của quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng.

- Quan tâm đầy đủ đời sống của quần chúng, đẩy mạnh sản xuất, công tác y tế, giáo dục, thực hiện đoàn kết tương trợ tốt. Chấp hành tốt các chính sách của Đảng như: chính sách ruộng đất, chính sách dân tộc, tôn giáo, thương binh, gia đình liệt sĩ, khen thưởng, v.v..

- Lắng nghe ý kiến phê bình của quần chúng và tự phê bình trước quần chúng nhằm không ngừng mở rộng dân chủ, thắt chặt mối liên hệ giữa Đảng với quần chúng. Cán bộ, đảng viên gương mẫu trong việc chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng và cổ vũ quần chúng cùng làm.

Ba là, *xây dựng nghị quyết và thực hiện nghị quyết tốt*. Cụ thể là:

- Về xây dựng nghị quyết: phải toàn diện, cụ thể, kết hợp chỉ thị, nghị quyết của cấp trên với tình hình và nhiệm vụ của chi bộ mà đề ra nghị quyết của chi bộ thật sát hợp. Chất lượng và nội dung của nghị quyết phải thể hiện quyết tâm cao, có biện pháp và kế hoạch thực hiện cụ thể.

Muốn thế phải nắm thật vững tình hình ta, địch trong địa phương mình, biết rõ mức độ kết quả những công tác đang làm và tìm hiểu xem công tác nào đã làm tốt, công tác nào làm chưa tốt, ở ấp xóm nào và vì sao để tiếp tục giải quyết và nâng cao sự chỉ đạo của CB.

1. Đoàn TNND¹CM: Đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng (BT).

- Về thực hiện nghị quyết: trước hết cán bộ đảng viên đều phải thông suốt công việc, biết rõ cách làm, biết dựa vào tổ chức quần chúng, các ngành và cơ quan chính quyền để lãnh đạo thực hiện; làm tốt các lời Bác dạy “ý chí phải thật kiên quyết; kế hoạch phải tỷ mỷ; kiểm tra phải thật kỹ càng; phối hợp phải thật ăn khớp; chấp hành phải thật chu đáo; cán bộ phải thật gương mẫu; bí mật phải giữ triệt để”.

- Sau khi thực hiện nghị quyết hàng tháng, ba tháng của chi bộ, phải có kiểm điểm và rút ra những ưu điểm và khuyết điểm làm bài học cho chi bộ nhằm nâng cao trình độ và năng lực lãnh đạo của chi bộ, không ngừng nâng cao chất lượng nghị quyết của chi bộ, không ngừng nâng cao lập trường giai cấp và quan điểm quần chúng cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở.

Bốn là, *lãnh đạo xây dựng nội bộ tốt* (tư tưởng, tổ chức, lề lối làm việc). Cụ thể là:

- Thực hiện tốt năm xây năm chống về tư tưởng (ở phần công tác tư tưởng và chính trị).

- Đề cao phê bình, tự phê bình, tăng cường đoàn kết nội bộ trên cơ sở đường lối chính sách của Đảng, nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và nghị quyết của CB.

- Giữ vững nguyên tắc sinh hoạt nội bộ của Đảng (như tập thể lãnh đạo có phân công phụ trách, dân chủ và tập trung, giữ đúng chế độ hội nghị, báo cáo, xin chỉ thị...).

- Phát triển, quản lý và giáo dục đảng viên và đào tạo bồi dưỡng cán bộ xã, ấp tốt.

- củng cố về mặt tổ chức xã uỷ, chi uỷ, tổ trưởng tốt và đưa ra khỏi Đảng những đảng viên đã được giáo dục nhiều lần nhưng tinh thần tư tưởng không chuyển, mất phẩm chất cách mạng để tăng cường uy tín của Đảng ở cơ sở. Việc đưa những đảng viên ấy ra khỏi Đảng cần được giải thích thấu lý đạt tình để đảng viên ấy nhận rõ khuyết điểm khi ra khỏi hàng ngũ của Đảng.

Căn cứ tình hình và nhiệm vụ của từng loại chi bộ (chi bộ xí nghiệp, xóm lao động, cơ quan, v.v.) của từng vùng mà vận dụng

nội dung bốn tốt trên đây cho thật sát (sẽ có chỉ thị cụ thể sau). Riêng trong lực lượng võ trang thì lãnh đạo thực hiện chỉ thị xây dựng chi bộ bốn tốt của Quân uỷ Miền.

b) *Về phát triển đảng viên và đoàn viên:*

Trên cơ sở nắm vững phương châm tích cực phát triển về số lượng, đảm bảo về chất lượng, phát triển đi đôi với củng cố. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động phát triển lớp đảng viên, đoàn viên Hồ Chí Minh theo chỉ thị của TWC *đến cuối tháng 6 -1969*. Cần chú ý mấy vấn đề sau đây:

- Phải trên cơ sở nhận thức sâu sắc tính chất giai cấp, tính chất tiên phong của Đảng mà xem xét tuyển chọn người và giáo dục thật kỹ cho những đối tượng định kết nạp theo đúng tiêu chuẩn và thủ tục đã được quy định trong Điều lệ Đảng để đảm bảo chất lượng Đảng. Phát triển đảng phải theo yêu cầu lãnh đạo phong trào chính trị, võ trang ở ba vùng, chú trọng trong đô thị, các thị xã, thị trấn, vùng ven và vùng yếu, trong tôn giáo và dân tộc, trong lực lượng võ trang, phụ nữ và nam nữ thanh niên. Phải quán triệt đường lối giai cấp của đảng trong công tác phát triển Đảng, đặc biệt chú trọng phát triển vào thành phần cơ bản, ở đô thị, thị xã phải hết sức chú ý phát triển vào công nhân, lao động. Cần đề phòng phát triển người xấu và để kẻ địch chui vào Đảng.

- Phải tích cực và thường xuyên giáo dục cho đảng viên mới và cũ. Ngoài việc giáo dục về đường lối phương châm và công tác trước mắt, phải chú trọng giáo dục những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa cộng sản, về tính chất của đảng, nhiệm vụ của đảng viên, công tác chi bộ, công tác quần chúng, v.v. để mỗi đảng viên xác định rõ vai trò, nhiệm vụ của mình và biết hoạt động cho Đảng.

- Đi đôi với việc phát triển và giáo dục đảng viên thì phải quan tâm đầy đủ việc phát triển và giáo dục Đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng. Phải thấy hết vai trò của Đoàn để tích cực xây dựng, củng cố Đoàn trong tình hình hiện nay. Thông qua Đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng mà lãnh đạo phong trào thanh niên thuộc các giới. Hết sức chú ý tổ chức và giáo dục thiếu nhi;

từ nay không tổ chức Hội Thanh niên Giải phóng ở cả ba vùng nữa. (Ban Chấp hành TW Đoàn TNND CM có kế hoạch thực hiện và trình TWC xét).

C. RA SỨC TĂNG CƯỜNG SỐ LƯỢNG VÀ CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ ĐỂ ĐẢM BẢO HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA ĐẢNG

Để thực hiện yêu cầu trên, có mấy vấn đề cần làm tốt như sau:

1. Các cấp cần nhận thức sâu sắc hơn nữa “cán bộ là quyết định tất cả” để tăng cường cả số lượng và chất lượng cán bộ nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ của Đảng trước mắt là tạo điều kiện thuận lợi cho sau này. Nguồn vốn cán bộ trong phong trào rất dồi dào (cả cũ và mới), vốn kinh nghiệm về cách mạng của Đảng ta cũng rất dồi dào và phong phú. Nhưng đội ngũ cán bộ của Đảng chưa được dồi dào, lực lượng cán bộ trẻ và nữ, cán bộ dân tộc còn quá ít, trình độ cán bộ chưa được nâng cao theo kịp với yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ. Những thiếu sót đó là do *chưa quán triệt lập trường giai cấp và quan điểm quần chúng trong vấn đề cán bộ*.

2. Những quy định của TWC về tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ trong các cấp uỷ đảng phải được chấp hành một cách nghiêm chỉnh và chấp hành tốt bằng cách hết sức chú trọng bồi dưỡng, kèm cặp để khi tham gia vào cấp uỷ vẫn đảm bảo được nhiệm vụ. Tất cả những tư tưởng phong kiến, coi thường phụ nữ và cán bộ trẻ không thấy hết khả năng vươn lên của tuổi trẻ phải được phê phán triệt để thì mới đảm bảo thực hiện được tỷ lệ cao. Đồng thời phải chăm lo bồi dưỡng cán bộ cũ, cán bộ già có những kinh nghiệm trong công tác. Phải nắm vững việc xây dựng và đoàn kết cán bộ già, cũ với cán bộ trẻ và mới để tăng cường sức mạnh của Đảng.

3. Yêu cầu công tác cán bộ sắp tới là: “trên cơ sở quán triệt đường lối công tác cán bộ Đảng, các cấp uỷ, các ngành và các giới phải tích cực đào tạo bồi dưỡng và mạnh dạn đề bạt cán bộ, phát triển nhanh chóng đội ngũ cán bộ có số lượng đông, chất lượng tốt, ổn định và chuyên môn hoá cán bộ (không được điều động lung tung

trái ngành nghề) đáp ứng yêu cầu trước mắt và chuẩn bị cho sau này”. Đặc biệt chú trọng đào tạo bồi dưỡng cán bộ huyện xã, cán bộ công nông, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc và cán bộ trẻ.

4. Việc bồi dưỡng và đào tạo cán bộ phải thực hiện bằng nhiều cách: học tập kinh nghiệm trong công tác, thực hiện chế độ kèm cặp, tổ chức tập huấn đào tạo tại trường lớp ngắn hạn và dài hạn cho cán bộ của Đảng, của các ngành và các đoàn thể.

5. Theo sự phân công quản lý cán bộ đã được quy định, các cấp cần nắm chặt và hiểu sâu hơn nữa cán bộ thuộc phạm vi mình phụ trách để việc bố trí sử dụng được hợp lý hơn nhằm phát huy hết khả năng của cán bộ.

6. Phải chú ý thực hiện tốt chính sách cán bộ như về nuôi dưỡng, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, bảo vệ cán bộ, đối với cán bộ bị bắt, bị tù ra phải chăm lo chu đáo.

Cần phải tăng cường Ban Tổ chức các cấp, trước hết là tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ, phân công Phó Bí thư phụ trách, tăng cường cán bộ có đạo đức tốt, có năng lực cho các Ban Tổ chức, chuyên môn hoá cán bộ để Ban Tổ chức đủ sức giúp cấp uỷ trong công tác xây dựng đảng.

IV- NĂM VỮNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ VÀ TƯ TƯỞNG BẢO ĐẢM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA ĐẢNG TRONG THỜI GIAN SẮP TỚI

1. Từ đầu Xuân đến nay, quân dân ta đã lập nhiều thành tích phi thường.

Trong mọi mặt của đấu tranh, trên khắp các chiến trường, trong mọi lĩnh vực công tác, xuất hiện rất nhiều gương chiến đấu đầy hy sinh anh dũng, hết lòng hết sức vì sự nghiệp của dân tộc, của Đảng, khắc phục mọi khó khăn gian khổ để hoàn thành cho kỳ được nhiệm vụ của Đảng giao cho. Những thành tích đạt được chứng minh rằng đường lối và quyết tâm chiến lược của Đảng ta rất sáng suốt, nhân dân ta rất yêu nước và cách mạng, cán bộ đảng viên và chiến sĩ ta rất dũng cảm, mưu trí, trung thành vô hạn

với Đảng và nhân dân. Sự quan tâm của các cấp uỷ đảng trong công tác giáo dục chính trị và tư tưởng, trong việc lãnh đạo chỉ huy huấn Nghị quyết Hội nghị lần 6 của TUC¹ và Chỉ thị 18-CT/NT, trong việc lãnh đạo, Ban Tuyên huấn các cấp, đã góp phần xứng đáng vào những thành tích đó.

2. Tuy nhiên, công tác chính trị và tư tưởng của ta còn nhiều thiếu sót, chưa làm đúng vai trò đi đầu của nó; việc theo dõi và nắm tình hình tư tưởng của nhân dân, của đảng viên và cán bộ các cấp ở từng vùng còn yếu và chậm. Khi bước vào đợt I và cả khi bắt đầu đợt II, chúng ta chưa làm thông suốt đến tận chi bộ và đảng viên những nội dung cơ bản và quyết tâm chiến lược, nhiệm vụ, tính chất và nội dung của giai đoạn TCK - TKN của Đảng. Ta chưa nhìn hết và dự kiến đủ những diễn biến tư tưởng có thể xảy ra trong cán bộ, đảng viên và nhân dân để có chủ trương lãnh đạo tư tưởng kịp thời. Việc giải quyết tư tưởng còn chung chung, chưa cụ thể cho từng vùng, cho từng cấp, cho đảng viên và quần chúng và chưa có biện pháp cụ thể để giúp giải quyết tư tưởng cho tốt. Nội dung công tác giáo dục chính trị và tư tưởng chưa toàn diện: đề cao vấn đề dân tộc là đúng, nhưng chưa chú ý đúng mức vấn đề giai cấp; động viên tấn công, còn nhẹ về xây dựng, nâng cao nhận thức, chưa hết sức chú ý về củng cố lập trường giai cấp vô sản, chưa giáo dục đúng mức về miền Bắc và nâng cao tinh thần quốc tế vô sản. Cần ra sức khắc phục những khuyết điểm và nhược điểm trên đây để cho công tác chính trị và tư tưởng bảo đảm thông suốt tình hình và nhiệm vụ sắp tới trong cán bộ, đảng viên, quân đội và trong nhân dân.

3. Công tác giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng bình thường đã rất quan trọng trong thời gian tới càng quan trọng hơn.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hiện nay rất quyết liệt, vừa mang tính chất dân tộc và tính chất giai cấp đang phát triển đến đỉnh cao nhất. Tuy bị thất bại nặng nề,

1. TUC: Trung ương Cục (BT).

để quốc Mỹ vẫn ngoan cố, không từ bỏ âm mưu xâm lược miền Nam. Sắp tới đây, chúng sẽ giở nhiều thủ đoạn thâm độc và gian xảo hơn nữa. Có thể đế quốc Mỹ buộc phải chấm dứt hoàn toàn ném bom miền Bắc, tập trung mọi phương tiện chiến tranh đánh phá ác liệt miền Nam, đồng thời chuyển sang bàn giải pháp chính trị cho vấn đề miền Nam. Cũng có thể chúng ngoan cố liều lĩnh kéo dài hoặc mở rộng chiến tranh ra miền Bắc. Nhưng bất kể tình huống nào, giặc Mỹ đều không từ bỏ dã tâm xâm lược của chúng và dùng mọi thủ đoạn quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, chiến tranh tâm lý và chiến tranh gián điệp hòng khuất phục nhân dân ta, thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới của chúng. Thực tế hết sức ác liệt và phức tạp của cuộc đấu tranh giữa ta và địch sắp tới sẽ phản ánh vào tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, một mặt sẽ làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân ta càng phấn khởi tăng tin tưởng ở cách mạng, ở Đảng, càng tăng căm thù Mỹ - ngụy và quyết tâm đánh bại chúng. Nhưng mặt khác cũng làm phát triển một số biểu hiện của tư tưởng không đúng trước đây như co thủ hữu khuynh, cầu an, sợ gian khổ, ngại ác liệt, ngại hy sinh, lơ là cảnh giác, trông chờ ỷ lại, ảo tưởng hoà bình, v.v.. Có thể từng nơi, từng lúc hoạt động gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch có thể làm nảy ra những tư tưởng sai lầm mới trong một số cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, làm cho không thấy hết những thắng lợi của ta, rơi vào âm mưu lừa phỉnh và khiêu khích của địch, cho rằng miền Bắc bỏ rơi miền Nam, gánh nặng chiến tranh sẽ dồn về miền Nam, đâm ra hoài nghi, mất tin tưởng ở chủ trương, đường lối của Đảng.

Nhiệm vụ của công tác chính trị và tư tưởng sắp tới

Cuộc chiến đấu giữa ta và địch càng gần đến thắng lợi càng nhiều gian nan, ác liệt và rất phức tạp. Vì vậy phải vũ trang cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân rất vững vàng trên trận địa chính trị và tư tưởng. Phải làm cho mọi người nhận rõ tình hình và nhiệm vụ mới trong giai đoạn TCK - TKN, quyết đánh quyết thắng giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai, *kiên quyết giành cho kỳ*

được thắng lợi quyết định trước mắt, tạo điều kiện thuận lợi để đưa cách mạng miền Nam tiến lên không ngừng, đồng thời sẵn sàng đối phó với mọi tình huống chiến tranh kéo dài hoặc mở rộng.

Công tác chính trị và tư tưởng hiện nay phải lấy việc *chống tư tưởng co thủ hữu khuynh là chủ yếu*, đồng thời ngăn ngừa tư tưởng “tả khuynh”, nôn nóng, phiêu lưu.

- Phải kết hợp chặt chẽ các nội dung giai cấp, dân tộc và tinh thần quốc tế vô sản chân chính.

- Phải kết hợp chặt chẽ tư tưởng với tổ chức, với hành động cách mạng và phong trào quần chúng thì tư tưởng mới biến thành sức mạnh vật chất.

Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị trong thời gian tới và phương hướng trên đây, *nhiệm vụ của công tác chính trị và tư tưởng trong thời gian tới là:*

“Phải khẩn trương và thường xuyên làm quán triệt trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân (trước hết trong toàn Đảng) nhiệm vụ, đường lối, phương châm, chiến lược, sách lược của Đảng, tính chất và nội dung của giai đoạn TCK - TKN; xây dựng một *tình cảm cách mạng* thật sâu sắc, một *quyết tâm* gang thép, một *lập trường* chiến đấu kiên định, một *quan điểm* bạo lực cách mạng vững vàng, một *tinh thần tiến công* địch kiên quyết và liên tục; một *ý thức tổ chức và kỷ luật* cao nhất; làm cơ sở để phát huy thắng lợi to lớn đã giành được, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, truyền thống kiên cường bất khuất của dân tộc, biến “độc lập và tự do” thành mục tiêu thiêng liêng cổ vũ hàng triệu người đồng loạt dũng cảm xông lên vượt qua mọi hy sinh ác liệt, giành cho kỳ được thắng lợi quyết định trước mắt, tạo điều kiện thuận lợi để đưa cách mạng miền Nam tiến lên không ngừng, đồng thời sẵn sàng đối phó với mọi tình huống chiến tranh kéo dài hoặc mở rộng”.

Để thực hiện nhiệm vụ nói trên, cần làm tốt các mặt công tác cụ thể sau đây:

a) *Cần tiến hành học tập trong toàn Đảng Nghị quyết lần thứ 8 của TUC* nhằm làm cho cán bộ, đảng viên nhận thêm một cách

sâu sắc quyết tâm chiến lược của Đảng, nhiệm vụ, tính chất, nội dung của giai đoạn TCK - TKN, thấy rõ tính chất vô cùng ác liệt và phức tạp của cuộc đấu tranh sắp tới, đồng thời thấy rõ phương hướng tiến lên, cách ta giành thắng lợi trong giai đoạn TCK - TKN, thấy rõ những biện pháp khắc phục khó khăn của ta hiện nay, nhận rõ nhiệm vụ trọng đại của cán bộ và đảng viên ta trong thời gian tới, thấy được cái mới của tình hình, xây dựng một lập trường giai cấp vô sản kiên định, một tình cảm cách mạng cao nhất, biểu hiện ra thành hành động cách mạng mạnh mẽ, quyết chiến quyết thắng trong bất kỳ tình huống nào. Làm thế nào sau khi học tập, cán bộ, đảng viên phấn khởi hăng say, tràn đầy tin tưởng vào thắng lợi, hăng hái xốc tới với khí thế mạnh gấp mấy lần so với khi bắt đầu đợt I TCK - TKN.

Trong Đảng cần giáo dục cho cán bộ và đảng viên nắm vững đường lối cách mạng độc lập của Đảng ta. Xuất phát từ thực tiễn cách mạng của Việt Nam, Đảng ta đã vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam nên có đường lối đối nội và đối ngoại rất đúng đắn. Đảng đã cổ vũ và lãnh đạo toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta liên tiếp đánh bại mọi âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ. Đảng ta đã tăng cường đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa và trong phong trào CSQT¹, tranh thủ sự đồng tình về đường lối cách mạng của ta và sự giúp đỡ to lớn của toàn phe xã hội chủ nghĩa; tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của ta. Trên cơ sở đó mà làm cho cán bộ, đảng viên tăng thêm lòng tin tưởng tuyệt đối ở Đảng và nâng cao hơn nữa tinh thần tự lực tự cường của Đảng ta, của dân tộc ta, đồng thời giáo dục thêm một bước tinh thần quốc tế vô sản, tránh các thái độ và tư tưởng kiêu căng, thiếu khiêm tốn, không thấy hết sự giúp đỡ các nước anh em và sự ủng hộ quốc tế đối với ta, không thấy cuộc chiến đấu của ta không thể tách rời với phong trào cách mạng thế giới, với cuộc chiến đấu giữa hai phe.

1. CSQT: cộng sản quốc tế (BT).

Học tập cần tổ chức gọn nhẹ, thích hợp với hoàn cảnh ăn, ở, chiến đấu ở từng vùng, từng nơi và cần rút kinh nghiệm đợt chỉnh huấn vừa qua để học tập lần này cho tốt, đạt kết quả cao. Trong khi học tập nghị quyết cũng như trong công tác tư tưởng thường xuyên cần thực hiện năm xây, năm chống sau đây:

a. Xây dựng *một nhận thức sâu sắc thấu triệt quyết tâm chiến lược của Đảng*, nhiệm vụ, tính chất, nội dung của giai đoạn TCK - TKN, từ đó mà có quyết tâm sắt đá giành thắng lợi quyết định trước mắt, đồng thời kiên quyết đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai bất kỳ trong tình huống nào, thực hiện cho kỳ được các mục tiêu cơ bản của cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ hiện nay.

Chống tư tưởng hoài nghi, mất tin tưởng ở quyết tâm chiến lược của Đảng, không tin ở khả năng giành thắng lợi quyết định trước mắt, trông chờ ỷ lại, giảm sút quyết tâm chiến đấu, buông lơi các mục tiêu cơ bản của cách mạng dân tộc dân chủ hiện nay.

b. Xây dựng *một lập trường giai cấp vô sản kiên định*, vững vàng trong mọi tình huống, luôn cảnh giác với quân thù, một tinh thần cách mạng liên tục và triệt để, một khí tiết cách mạng phi thường của đảng viên, sẵn sàng xả thân vì Đảng, vì nhân dân.

Chống mọi biểu hiện của tư tưởng co thủ hữu khuynh, ngại gian khổ, ngán ác liệt, sợ hy sinh. Đồng thời cũng chống tư tưởng nôn nóng phiêu lưu muốn giải quyết nhanh và tư tưởng lâu dài vô hạn, mất cảnh giác cách mạng.

c. Xây dựng *một quan điểm quần chúng vững chắc*, một ý thức sâu sắc về mối quan hệ khăng khít giữa Đảng và quần chúng, làm cho cán bộ, đảng viên thực sự tin vào quần chúng, dựa vào quần chúng, có quan hệ tốt với quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ quần chúng, gương mẫu trong việc chấp hành mọi chính sách của Đảng và huy động quần chúng đứng lên hoàn thành các nhiệm vụ Đảng giao cho.

Chống mọi tư tưởng mạng lệnh, quan liêu, xa rời quần chúng, không tin ở khả năng cách mạng của quần chúng, không chăm lo đến đời sống của quần chúng.

d. Xây dựng *một ý thức tổ chức kỷ luật cao*, tinh thần tập thể dân chủ, tinh thần nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết và mệnh lệnh chiến đấu.

Chống mọi biểu hiện tự do vô kỷ luật, tùy tiện, cục bộ địa phương, hẹp hòi, cá nhân độc đoán, xa rời tập thể.

e. Xây dựng *một tác phong tích cực*, cụ thể, khẩn trương, táo bạo, linh hoạt trên cơ sở giữ vững nguyên tắc.

Chống tác phong lề mề, lề lối làm việc luộm thuộm, tản mạn không có kế hoạch cụ thể, không kiểm tra đôn đốc, đánh trống bỏ dùi, đầu voi đuôi chuột.

Chú ý:

a- Đối với từng vùng, trong cán bộ đảng viên từng cấp, trong từng lúc, các cấp uỷ cần căn cứ vào nghị quyết này nêu lên cụ thể việc xây dựng và chống những tư tưởng gì cho sát.

b- *Tiến hành học tập rộng rãi và phát động chính trị sâu rộng trong quần chúng* theo nội dung sau đây: học tập, thấm nhuần sâu sắc lời dạy của Hồ Chủ tịch “không gì quý hơn độc lập, tự do”, hết sức chú ý giáo dục vấn đề giai cấp, vấn đề dân tộc theo lập trường và quan điểm của giai cấp vô sản trong quần chúng để tin tưởng vào đường lối của Đảng, phân biệt rõ ta, bạn, thù, căm thù sâu sắc giặc Mỹ xâm lược, thấy rõ bộ mặt của bọn Việt gian bán nước, lấy chiêu bài “quốc gia dân tộc”, lợi dụng công nông làm vốn chính trị, thực hiện đường lối cải lương thoả hiệp chống lại cách mạng, v.v.. Xây dựng tư tưởng quyết chiến quyết thắng quân thù, dám hy sinh tất cả để giành độc lập tự do; giáo dục tinh thần đoàn kết thương yêu giai cấp, tương trợ trong chiến đấu và sản xuất; thấy rõ sức đoàn kết ruột thịt Bắc Nam, sự chi viện to lớn của miền Bắc để tăng cường trách nhiệm và ý chí phấn đấu cách mạng kiên quyết giải phóng miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Cần vận dụng nội dung “không gì quý hơn độc lập, tự do” một cách sinh động, sát với hoàn cảnh của các tầng lớp nhân dân.

Phát động một phong trào thi đua liên tục tấn công, liên tục nổi dậy tham gia xây dựng quân đội, tòng quân, đẩy mạnh sản

xuất phục vụ tiền tuyến giữa các địa phương, các đơn vị, giữa các ngành, các giới để đẩy mạnh mọi công tác tiến vọt lên theo kịp yêu cầu cách mạng hiện nay.

Làm thế nào sau học tập và phát động, ta có một cao trào quần chúng mạnh mẽ với khí thế sôi cách mạng tham gia các mặt công tác kháng chiến, đồng thời cũng sẵn sàng phấn đấu anh dũng trong mọi tình huống phức tạp của cuộc chiến tranh.

b) *Cần có kế hoạch tích cực bồi dưỡng và đào tạo cán bộ*, chuẩn bị đội ngũ cán bộ để đáp ứng với nhu cầu của phong trào hiện nay trong mọi tình huống và cho sau này (xem rõ ở phần chính sách cán bộ).

c) *Chủ động và liên tục tấn công địch trên mặt chính trị và tư tưởng*. Vạch trần chính sách xâm lược dã man của giặc Mỹ, chế độ thối nát của ngụy quân, ngụy quyền. Kịp thời tố cáo tội ác của địch có hệ thống, liên tục và sâu sắc. Kịp thời vạch trần các âm mưu thủ đoạn của địch dựng lên các Mặt trận ma, tập hợp các đảng phái phản động lừa phỉnh nhân dân. Đập tan mọi âm mưu đề cao ngụy quân, ngụy quyền. Lợi dụng kinh tế và văn hoá để lôi kéo và lừa gạt nhân dân chống lại cách mạng. Đập tan mọi âm mưu và thủ đoạn chiến tranh tâm lý của địch trên lĩnh vực chính trị và tư tưởng. Khoét sâu mâu thuẫn nội bộ và nhược điểm của địch, làm quần chúng thấy rõ bộ mặt bán nước hại dân của chúng, càng căm thù chúng và kiên quyết đánh đổ chúng.

d) *Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đối với công tác tuyên huấn, củng cố Ban Tuyên huấn các cấp*. Các cấp uỷ cần nhận rõ ý nghĩa quyết định của công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong Đảng và trong quần chúng để nắm vững lãnh đạo công tác này. Để làm tốt công tác chính trị và tư tưởng, các cấp uỷ cần chú ý các điểm sau đây:

- Cần nhận rõ mấu chốt của công tác chính trị và tư tưởng là phải đồng thời *vừa nâng cao nhận thức*, làm quán triệt nội dung đường lối, phương châm, tính chất, nội dung của giai đoạn TCK - TKN hiện nay, *vừa chú ý củng cố lập trường giai cấp vô sản kiên định*,

khắc phục mọi biểu hiện sai lầm trở ngại cho việc thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng, *trên cơ sở đó mà xây dựng một quyết tâm cao độ, biến quyết tâm thành hành động cách mạng*, thực hiện cho kỳ được nghị quyết của Đảng trong mọi tình huống. Ba mặt này (nhận thức, lập trường và hành động cách mạng) rất quan hệ khăng khít nhau, không thể tách rời nhau. Nếu chỉ nâng cao nhận thức hay chỉ đơn thuần củng cố lập trường giai cấp mà không có hành động cách mạng thì không thể được. Trái lại muốn có hành động cách mạng đúng phải có nhận thức và lập trường đúng đều chưa đủ.

Cần phải lấy việc phát huy ưu điểm, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng nâng cao khí tiết đảng viên, đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực tiễn chiến đấu của ba đợt cao điểm vừa qua là chủ yếu để khắc phục khuyết điểm và nhược điểm hiện nay; trên cơ sở đó, nghiêm khắc phê phán những biểu hiện tư tưởng sai lầm làm trở ngại bước phát triển của cách mạng, làm trở ngại cho việc thực hiện đường lối chính sách của Đảng.

- *Cần thường xuyên tổ chức kiểm điểm công tác của cấp mình, ban, ngành mình*, lấy nghị quyết Đảng làm cơ sở, tìm nguyên nhân ưu điểm và khuyết điểm, có biện pháp sửa chữa cụ thể để nội dung nhiệm vụ công tác của từng cấp, từng cán bộ đảng viên được cụ thể và rõ ràng. Sự hướng dẫn công tác cụ thể và kết quả công tác tốt có tác dụng ổn định và giáo dục tư tưởng rất tốt.

- *Cần theo dõi thật sát tình hình diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và của quần chúng để lãnh đạo kịp thời và chủ động*. Phải vừa nắm sát tình hình tư tưởng hiện nay vừa phải nhìn xa, đoán trước những tư tưởng có thể diễn ra để có kế hoạch chủ động ngăn ngừa và giáo dục kịp thời.

- *Cần hết sức chú ý đến hoàn cảnh chiến đấu ác liệt, phức tạp khác nhau của từng nơi mà tổ chức và có kế hoạch công tác tư tưởng thích hợp*. Tình hình diễn biến tư tưởng cũng như những khía cạnh của biểu hiện tư tưởng ở từng vùng có khác nhau. Do đó, việc lãnh đạo tư tưởng ở vùng giải phóng không thể làm giống như

ở vùng ven. Việc tổ chức học tập không thể làm đồng loạt y khuôn như nhau ở đơn vị bộ đội, cơ quan cũng như chi bộ xã.

- Cần đảm bảo sinh hoạt đảng, đặc biệt là sinh hoạt chi bộ ở mọi nơi được đều đặn, chặt chẽ và có nội dung chất lượng cao. Đó là trường học để làm công tác chính trị và tư tưởng tốt nhất bất kỳ trong tình huống nào. Chính ở chi bộ, qua kiểm điểm công tác, thực hiện phê bình và tự phê bình, thảo luận kế hoạch thực hiện của chi bộ mà việc giáo dục chính trị, đấu tranh tư tưởng được làm thường xuyên, liên tục và cụ thể.

Ngoài ra, các cấp uỷ cần phải chú ý củng cố Ban Tuyên huấn các cấp, có kế hoạch xây dựng và sử dụng các bộ môn của tuyên huấn để phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị trong thời gian tới, đồng thời cũng là cơ sở vững chắc cho sau này.

Các cấp uỷ và Ban Tuyên huấn các cấp phải chú ý phối hợp chặt chẽ hoạt động của tuyên huấn của Đảng với tuyên huấn quân đội và các ngành, các đoàn thể, để tận dụng các phương tiện sẵn có (đài giải phóng, thông tấn xã, báo chí, bản tin tức...) để đảm bảo đem lại kết quả cao nhất.

*

* *

Các đồng chí thân mến!

Giai đoạn mới của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đang phát triển rất thuận lợi và vững chắc.

Giai đoạn mới cũng là giai đoạn mà cuộc chiến đấu sẽ diễn ra quyết liệt nhất và phức tạp nhất giữa ta và địch. Giặc Mỹ tuy đã thua đau nhưng vẫn rất ngoan cố và xảo quyệt, chưa chịu từ bỏ dã tâm xâm lược miền Nam nước ta.

Cả nước ta đang sống và chiến đấu trong những giờ phút lịch sử vô cùng trọng đại. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta tuy còn phải vượt qua nhiều khó khăn và thử thách, nhưng ta khó khăn một, địch khó khăn mười. Trên đà thắng lợi của ta về mọi mặt, những khó khăn của ta có thể nhất định khắc phục được; trong bước đường cùng, khó khăn của địch không thể

nào vượt qua nổi. Điều cơ bản hơn cả là sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta đang có nhiều thuận lợi hơn bao giờ hết, đang đứng trước những triển vọng và thời cơ chiến lược lớn hơn bao giờ hết.

Trung ương Cục kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân với quyết tâm gang thép, với khí thế dõng dạc non lấp biển, với niềm tin tất thắng vững vàng, nhất tề thừa thắng xông lên liên tục tiến công, đồng loạt nổi dậy, kiên quyết giành thắng lợi quyết định trước mắt, thực hiện các mục tiêu cơ bản của cách mạng miền Nam: độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập tiến tới thống nhất Tổ quốc.

Hãy anh dũng tiến lên!

Toàn thắng ắt về ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.29, tr.645, 655-710.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 188-NQ/TW, ngày 10 tháng 5 năm 1969

Về tình hình và nhiệm vụ

Phần thứ nhất

NĂM 1968 ĐÃ ĐÁNH DẤU MỘT BƯỚC NGOẶT LỊCH SỬ CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

Trong năm 1968, trong khi địch đã đưa cuộc “chiến tranh cục bộ” lên đến đỉnh cao, quân và dân miền Nam, trên đà thắng lợi, nắm vững thời cơ, đã chuyển hướng chiến lược tiến công đưa cuộc kháng chiến chuyển mạnh sang giai đoạn mới, giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa, tạo ra một bước ngoặt căn bản trong cục diện chiến tranh và đã giành được thắng lợi to lớn, toàn diện chưa từng có.

1. Trên *chiến trường miền Nam*, quân và dân ta với tinh thần anh dũng phi thường đã phát triển thế tiến công của ta lên một bước mới bằng những trận tập kích chiến lược vào các thành thị lớn, đặc biệt là Sài Gòn - Chợ Lớn, thủ đô của địch và bằng những trận tiến công đồng loạt và nổi dậy rộng khắp ở cả ba vùng chiến lược. Ta đã làm đảo lộn căn bản thế chiến lược của địch, buộc địch phải đột ngột hủy bỏ kế hoạch “tìm diệt và bình định” đi vào thực hiện chiến lược “quét và giữ”. Trong suốt năm 1968, thừa thắng

tiến lên, quân và dân ta nỗ lực cao độ, liên tiếp tiến công đánh bại những thủ đoạn chống đỡ và giành giết quyết liệt của địch, đã giữ vững và đẩy mạnh thế tiến công của ta, càng đánh càng thắng.

Ở miền Bắc, ta đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ, giành được một thắng lợi to lớn có ý nghĩa chiến lược. Từ chỗ phải “ném bom hạn chế”, Mỹ đã buộc phải chấm dứt không điều kiện việc đánh phá miền Bắc và bị thất bại hoàn toàn trong cuộc chiến tranh phá hoại, một bộ phận quan trọng trong chiến lược “chiến tranh cục bộ” của chúng.

Trên thế mạnh, thế thắng về quân sự, chính trị, ta đã chủ động tiến công địch trên *mặt trận ngoại giao*, buộc địch phải chịu *vừa đánh vừa đàm* một cách bị động, phải ngồi lại nói chuyện với miền Bắc, rồi đến phải nói chuyện cả với miền Bắc và Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam trong Hội nghị bốn bên ở Pari. Đó là thắng lợi rất quan trọng của ta.

2. Từ khi chiến tranh chuyển sang giai đoạn mới, địch đã bị những tổn thất nặng nề chưa từng thấy về sinh lực và phương tiện chiến tranh; nguy quân, nguy quyền lung lay đến tận gốc và đang lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng. Thế phòng ngự trong chiến lược “quét và giữ” của Mỹ - nguy đã bước đầu bị đánh bại, ngày càng bị động, tiêu cực. Trong thế thất bại và phải xuống thang, tâm lý thất bại chủ nghĩa phát triển mạnh trong hàng ngũ địch từ trên xuống dưới, tinh thần địch sa sút nghiêm trọng, từ khi có cuộc Hội nghị bốn bên ở Pari, lại càng sa sút hơn. Những khó khăn, bế tắc về chính trị, kinh tế - tài chính và xã hội do cuộc chiến tranh Việt Nam gây ra cho Mỹ đã đến mức rất nguy hiểm cho chúng. Mâu thuẫn trong nội bộ bọn cầm quyền Mỹ, mâu thuẫn giữa Mỹ và nguy phát triển gay gắt; phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ ngày càng lên cao. Thất bại của Mỹ ở Việt Nam đang tác động nghiêm trọng đến chiến lược toàn cầu của Mỹ, Mỹ càng bị cô lập và mất uy tín hơn bao giờ hết trên thế giới.

Như vậy là trong khi địch đã đưa “chiến tranh cục bộ” lên đến mức rất cao, với những cố gắng chiến tranh rất lớn, vượt xa mọi sự

dự tính ban đầu của chúng, cuộc tổng tiến công và nổi dậy của ta đã làm cho địch bị thất bại nặng nề và phải *kết thúc giai đoạn phản công chiến lược của cuộc “chiến tranh cục bộ”, chuyển hẳn vào giai đoạn phòng ngự về chiến lược trên toàn chiến trường.*

Ý chí xâm lược của Mỹ đã bị lung lay rõ rệt. Từ thế tiến thoái lưỡng nan về chiến lược, Mỹ đã đi đến chỗ phải mặc nhiên thừa nhận sự phá sản của chiến lược “chiến tranh cục bộ”, phải từng bước xuống thang và chủ trương “phi Mỹ hoá”, “Việt Nam hoá” cuộc chiến tranh, để tìm cách thoát ra khỏi cuộc chiến tranh này. Rõ ràng là tiếp sau sự thất bại của chiến lược “chiến tranh đặc biệt”, Mỹ đang bị đẩy tới thất bại của cuộc chiến tranh xâm lược cục bộ lớn nhất của chúng. Đó là thất bại nặng nề nhất trong lịch sử xâm lược của đế quốc Mỹ.

Về phía ta, ta đã *phát triển chiến lược tiến công của chiến tranh cách mạng đến một bước mới*, tạo ra một thế chiến lược rất mạnh của ta, hình thành *thế tiến công và bao vây địch về chiến lược trên các chiến trường*, thành thị, nông thôn đồng bằng và rừng núi, trong đó thành thị, đặc biệt là các thành thị lớn, trở thành một mặt trận mới rất trọng yếu của ta. Ta có thể phát triển cuộc đấu tranh quân sự và chính trị song song của ta lên đến đỉnh cao. Về quân sự, ta có thể chủ động đánh địch khắp nơi, đánh thẳng vào các trung tâm chính trị, quân sự, kinh tế của địch, đánh vào sào huyệt kiên cố của địch, diệt sinh lực của chúng, đánh phá phương tiện chiến tranh và cơ sở hậu phương của chúng trên quy mô lớn, đánh địch rất đau, rất hiểm, *đánh mạnh được, đánh lâu dài được*. Ta đã tạo ra một thế làm chủ mới, không những chỉ ở nông thôn, rừng núi và xung quanh thành thị, mà ngay cả từng bộ phận trong các thành thị, thị xã để đẩy mạnh hơn nữa việc tiêu diệt và làm tan rã địch. Trên thế mạnh đó, chiến trường miền Nam lại càng dựa chắc vào hậu phương lớn, miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã đánh bại hoàn toàn chiến tranh phá hoại của địch. Ta đã tiêu diệt được một lực lượng quân sự lớn nhất của Mỹ - ngụy so với bất cứ thời gian nào trước đây, đồng thời *phát triển mạnh mẽ lực lượng*

quân sự và lực lượng chính trị của ta, mở rộng vùng giải phóng, thành lập chính quyền cách mạng các cấp, động viên mạnh mẽ khí thế cách mạng, tinh thần quyết chiến quyết thắng và sức mạnh đoàn kết chiến đấu vĩ đại của cả dân tộc ta, tạo nên một sự chuyển biến mới trên thế tiến công của ta, làm thay đổi so sánh lực lượng ngày càng có lợi cho ta.

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy đầy thắng lợi của ta càng tỏ rõ trước toàn thế giới sức mạnh của nhân dân ta và sự thất bại của đế quốc Mỹ, góp phần tăng cường Mặt trận nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam chống Mỹ. Ta đã giáng một đòn rất nặng vào chủ nghĩa thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ, một chính sách xâm lược và gây chiến cơ bản của chúng nhằm chống lại thế tiến công của các lực lượng cách mạng trên thế giới. Ta đã hạ uy thế của tên sen đầm quốc tế, góp phần đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống đế quốc Mỹ trên toàn thế giới. Thắng lợi to lớn chưa từng có của ta cũng là thắng lợi to lớn của phe xã hội chủ nghĩa và của loài người tiến bộ. Địa vị và uy tín của nhân dân Việt Nam trên thế giới được nâng cao hơn bao giờ hết.

3. Vào đầu xuân 1969, đúng vào lúc chính quyền Níchxơn mới lên, đang âm mưu tìm một thế mạnh để xuống thang chiến tranh, ta đã mở *đợt tiến công mới*, giáng cho chúng một đòn phủ đầu rất mạnh, rất kịp thời. Ta đã giành được những thắng lợi mới rất to lớn, đánh bại thêm một bước quan trọng chiến lược “quét và giữ”, âm mưu “bình định cấp tốc” và chủ trương “phi Mỹ hoá” chiến tranh của Mỹ đúng vào lúc chúng coi thế bố trí phòng ngự của chúng là đã được hoàn chỉnh, đánh mạnh vào âm mưu tạo thế mạnh để xuống thang của Mỹ, làm cho các mâu thuẫn trong nội bộ địch càng trầm trọng, phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ càng lên cao, tinh thần địch càng sa sút, bồi thêm một đòn nặng vào ý chí xâm lược của Mỹ, làm cho chính quyền mới của Mỹ càng lúng túng, bị động. Ta đã giữ vững và phát triển thế tiến công lên một bước, điểm nổi bật là đã áp dụng và phát triển *phương hướng đánh và cách đánh* có hiệu suất cao, gây cho địch những tổn thất

rất nặng, mà ta thương vong ít, mở ra nhiều *khả năng và triển vọng mới* đánh vào những mục tiêu hiểm yếu trong các thành thị và căn cứ quân sự ngay khi địch đã co về phòng giữ như hiện nay, đồng thời càng làm tăng thêm thế của ta có thể *đánh mạnh được, đánh lâu dài được*, càng đánh càng mạnh, càng thắng lớn.

Rõ ràng là từ khi chuyển sang giai đoạn mới, ta đã giành được những *thắng lợi to lớn, toàn diện chưa từng có về cả quân sự, chính trị và ngoại giao, thắng lợi ở cả miền Nam và miền Bắc, ở trong nước và trên phạm vi quốc tế*. Ta đã buộc địch từ thế leo thang phải từng bước xuống thang và càng đi vào thế bị động, bế tắc; ta đang đánh thắng địch từng bước, tiếp tục phát huy thắng lợi, đẩy mạnh thế tiến công để đi đến giành thắng lợi quyết định.

*

* *

Trong quá trình tiến lên đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi mới, ta cũng đã gặp những khó khăn và trở ngại, một phần do địch gây ra và một phần do ta còn có những nhược điểm, khuyết điểm.

1. Địch rất ngoan cố và có nhiều tiềm lực, cho nên trong khi bị buộc phải đi vào phòng ngự, phải xuống thang trong thế thua, chúng vẫn có những cố gắng lớn nhằm duy trì trận địa của chúng, phản công bộ phận và giành giật với ta, tìm cách gây khó khăn và tổn thất cho ta.

Chúng đã ra sức *khôi phục quân nguy, bổ sung quân Mỹ*, duy trì được lực lượng của chúng về số lượng, *dồn lực lượng về giữ thành thị*, nhất là các thành thị lớn, *củng cố những vùng trọng điểm*, những địa bàn chiến lược quan trọng, đánh phá quyết liệt các căn cứ bàn đạp và đường hành lang của ta. Chúng ra sức *“bình định” nông thôn*, giành dân, bắt lính, kiểm soát những vùng xung yếu với những thủ đoạn vô cùng tàn bạo, đồng thời phải *đánh mạnh vào các tuyến hậu cần và căn cứ hậu phương* của ta.

Đó là những hành động điên cuồng và tàn bạo trong thế thua và thế xuống thang, từng nơi, từng lúc cũng mang lại cho địch những kết quả tạm thời và cũng gây cho ta một số khó khăn, nhưng không thể cứu vãn chúng khỏi thất bại thảm hại.

2. Bên cạnh những khó khăn do địch gây ra, chúng ta cũng còn có *những nhược điểm, khuyết điểm* như:

- Trong *tiến công quân sự*, về phương hướng và cách đánh còn có chiến trường, do có những thiếu sót nên không tiến lên được mạnh mẽ hoặc đã gặp khó khăn.

- Về *đấu tranh chính trị*, phong trào chưa phát triển kịp với tình hình để làm cho địch thêm suy yếu và đẩy chúng vào những khó khăn mới.

- Mũi *binh vận* còn yếu, chưa tiến kịp với yêu cầu và khả năng, chủ yếu là do phong trào chính trị và binh vận của quần chúng chưa được đẩy lên và điều quan trọng là do tổ chức chỉ đạo chưa được chú trọng đúng mức.

- Trong *xây dựng lực lượng vũ trang*, nói chung số lượng phát triển cao, nhưng chưa cân đối, *chất lượng* chưa theo kịp yêu cầu, nên hiệu suất chiến đấu chưa cao, du kích phát triển chậm.

- Về *bảo đảm hậu cần*, tuy có cố gắng lớn song có lúc, chưa làm được đầy đủ, có nơi còn nhiều khuyết điểm, do đó đã ảnh hưởng đến chiến đấu và xây dựng lực lượng.

Từ năm 1968 đến nay, cuộc kháng chiến cứu nước của ta đã bước vào bước ngoặt lịch sử mới. Chúng ta đang đứng trước thời cơ lớn. Trong lúc giặc Mỹ và tay sai đang thất bại và dao động, tinh thần binh lính địch đang sa sút nghiêm trọng, trong lúc chiến sĩ và đồng bào ta nức lòng phấn khởi, tin tưởng, chúng ta phải biết thừa thắng tiến lên, giành thắng lợi quyết định. Ra sức phát huy những thành tích, ưu điểm và kinh nghiệm đã thu được, khắc phục tốt những nhược điểm, khuyết điểm và những khó khăn tạm thời, nhất định chúng ta sẽ hoàn thành nhiệm vụ, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi vẻ vang.

Phần thứ hai

ÂM MƯU VÀ CHỦ TRƯỞNG CHIẾN LƯỢC CỦA ĐỊCH

I- Đế quốc Mỹ đã bị những thất bại rất nặng nề về mọi mặt, ý chí xâm lược của chúng đã bị lung lay rõ rệt, chúng đã *buộc phải*

xuống thang chiến tranh từng bước, khó lòng duy trì cuộc chiến tranh xâm lược với quy mô hiện nay trong một thời gian dài và nhất định sẽ thất bại. Tuy nhiên bản chất chúng rất ngoan cố, chúng còn có tiềm lực, còn có lực lượng lớn trên chiến trường, còn giữ được các vị trí và khu vực quan trọng, cho nên chúng mong muốn xuống thang trên thế mạnh để giải quyết chiến tranh bằng thương lượng với điều kiện có lợi cho chúng.

Vì vậy, chủ trương của chúng hiện nay là: *từng bước “phi Mỹ hoá”, “Việt Nam hoá” cuộc chiến tranh, từng bước xuống thang chiến tranh, vừa xuống thang vừa giữ gìn sức người, sức của, đặc biệt là giữ gìn sinh lực quân Mỹ, vừa ra sức giành giật với ta để kết thúc chiến tranh trên một thế mạnh nhất định.*

Cụ thể là *ráo riết củng cố và tăng cường nguy quân, ra sức củng cố nguy quyền, trước mắt duy trì quân Mỹ ở mức độ và trong thời gian cần thiết; tiếp tục thực hiện chiến lược “quét và giữ”, củng cố thế phòng ngự, giữ cho được những vị trí chiến lược quan trọng ở miền Nam; đẩy mạnh chính sách bình định để giành dân, giành đất; tìm mọi cách làm suy yếu lực lượng quân sự và lực lượng chính trị của ta, ra sức gây khó khăn cho ta; tạo điều kiện để từng bước rút dần quân Mỹ mà nguy quân, nguy quyền vẫn mạnh; trên cơ sở đó, tìm ra một giải pháp chính trị để kết thúc chiến tranh mà vẫn duy trì được chủ nghĩa thực dân mới của chúng ở miền Nam với hình thức và mức độ nào đó, giữ được vị trí của chúng ở Đông Nam Á và không để ảnh hưởng nhiều đến thế lực và uy tín của Mỹ trên thế giới.*

Như vậy, hiện nay cuộc chiến tranh có thể diễn ra theo hai khả năng:

1. Trong quá trình xuống thang, Mỹ càng bị tổn thất nặng và gặp khó khăn lớn, do đó chúng buộc phải *kết thúc chiến tranh sớm* bằng một giải pháp chính trị mà chúng không thể không chấp nhận được. Ngay trong tình huống đó, cuộc đấu tranh giữa ta và địch vẫn tiếp tục hết sức phức tạp, đòi hỏi ta phải hết sức cảnh giác.

2. Nếu ta tiến công về mọi mặt không đủ mạnh và Mỹ có thể tạm thời khắc phục một phần những khó khăn của chúng, thì Mỹ còn cố gắng kéo dài cuộc chiến tranh ở miền Nam trong một thời gian để tìm cách xuống thang trên một thế mạnh nào đó, thực hiện “phi Mỹ hoá” chiến tranh với thế giằng co lâu dài, trước khi phải chịu thua và chấp nhận một giải pháp chính trị.

Trong hai khả năng trên, nhất là trong trường hợp địch kéo dài xuống thang thì trong tình hình nào đó, để gây sức ép với ta, Mỹ cũng có thể có hành động hăm dọa mở rộng chiến tranh bằng ném bom, bắn phá trở lại miền Bắc trong thời gian và phạm vi nào đó, hoặc mở rộng chiến sự trên đất Lào và Campuchia.

Cuộc chiến tranh sẽ diễn biến theo khả năng thứ nhất hay thứ hai chủ yếu là tùy thuộc vào sức mạnh tiến công của ta về cả ba mặt quân sự, chính trị và ngoại giao, đặc biệt là về quân sự, chính trị và tùy theo mức độ những khó khăn về quân sự, chính trị, kinh tế - tài chính mà chiến tranh ở Việt Nam gây cho Mỹ ở miền Nam, ở ngay nước Mỹ và trên phạm vi thế giới.

II- Để thực hiện âm mưu và chủ trương chiến lược xuống thang từng bước và “phi Mỹ hoá” chiến tranh, trước mắt, địch sẽ tiếp tục thực hiện chiến lược “quét và giữ”, ra sức thực hiện chính sách bình định trên một quy mô lớn. Cụ thể chúng đang và sẽ áp dụng những biện pháp lớn sau đây:

1. Trên chiến trường miền Nam, địch sẽ:

a) Tiếp tục dồn lực lượng và tăng cường phòng thủ những thành phố trọng điểm, đặc biệt là Sài Gòn và vùng xung quanh Sài Gòn, các căn cứ quân sự, các đường giao thông chiến lược, các vùng nông thôn xung yếu và đông dân nhằm củng cố thế phòng ngự của chúng hiện nay, giữ cho quân Mỹ khỏi bị tổn thất lớn, giữ cho quân ngụy khỏi suy sụp, ngụy quyền khỏi sụp đổ, tạo điều kiện tăng cường lực lượng cho ngụy để khi chuyển sang giai đoạn đấu tranh mới thì ngụy vẫn nắm được những vị trí chiến lược quan trọng về quân sự, chính trị và kinh tế.

b) *Tăng cường các cuộc hành quân cảnh sát ở các thành thị* nhằm triệt phá cơ sở ta, khôi phục và củng cố lực lượng kìm kẹp của chúng; mở các cuộc *hành quân ngăn chặn và phá kế hoạch chuẩn bị tiến công của ta*, tùy điều kiện mà *dùng bộ binh đánh sâu vào căn cứ của ta*; tăng cường dùng không quân *tiêu hao chủ lực ta, đánh phá các đường hành lang tiếp tế*.

2. *Ráo riết đẩy mạnh việc bình định nông thôn, lấn chiếm vùng giải phóng*, tập trung vào trọng điểm là những vùng đông dân và xung yếu, với những nỗ lực lớn và những thủ đoạn hết sức tàn bạo, đồng thời tăng cường *chiến tranh tâm lý, chiến tranh gián điệp*, hoạt động “chiêu hồi, chiêu hàng” với quy mô lớn hơn, thủ đoạn thâm độc hơn, coi chính sách bình định là một bộ phận hết sức quan trọng trong chiến lược “quét và giữ” của chúng.

3. *Ráo riết củng cố và tăng cường quân nguy*, tăng thêm số lượng, tăng cường và cải tiến trang bị, tạo điều kiện cho quân nguy có thể từng bước tác chiến độc lập, từng bước thay thế cho quân Mỹ.

4. *Củng cố nguy quyền các cấp*, cố giữ cái vỏ “hợp hiến” của nó, ra sức bình định để khôi phục nguy quyền cơ sở ở nông thôn bị ta đập tan, nhằm nâng cao hiệu lực của nguy quyền, đủ sức chống đỡ với thế tiến công của ta hiện nay và đủ sức đấu tranh với ta sau khi có giải pháp chính trị. Ra sức tập hợp các phe phái tay sai nhất là lực lượng phản động trong các tôn giáo, các đảng phái để tạo chỗ dựa cho nguy quyền. Phối hợp với các nước chư hầu, nhất là tư bản lũng đoạn Nhật xâm nhập về kinh tế giúp bọn nguy giữ sự phồn vinh giả tạo nhằm lừa bịp và nắm quần chúng, đồng thời dùng kinh tế để khống chế miền Nam.

5. Trên cơ sở tăng cường nguy quân và nguy quyền, củng cố được thế phòng ngự, làm yếu dần lực lượng quân sự, chính trị và thế tiến công của ta, địch sẽ cố *rút dần quân Mỹ*, thực hiện xuống thang từng bước nhằm giảm dần một phần những khó khăn nghiêm trọng về chính trị và tài chính ở Mỹ, xoa dịu dư luận. Địch có thể có âm mưu duy trì lâu dài một lực lượng quân Mỹ ở một số căn cứ quân sự ở miền Nam.

6. Tiếp tục dùng những hành động chiến tranh để *uy hiếp miền Bắc*, đe dọa đánh phá trở lại nếu ta đánh mạnh ở miền Nam. Trong tình hình nào đó địch có thể gây ra chiến tranh phá hoại có trọng điểm ở miền Bắc. Cũng cần đề phòng địch dùng bộ binh tập kích hoặc tiến công hạn chế ra nam Quân khu IV, tuy khả năng này không có nhiều.

7. Chúng cũng có thể mở những cuộc đánh phá bằng bộ binh sang đất *Lào*, hoặc *Campuchia*, đồng thời kết hợp uy hiếp với mua chuộc nhằm lung đoạn chính quyền hiện nay của *Campuchia* để gây khó khăn cho ta.

8. Đẩy mạnh hoạt động *ngoại giao* để chống đỡ với thế tiến công ngoại giao của ta, lừa bịp dư luận, tranh thủ thời gian tăng cường quân nguy, củng cố nguy quyền, đồng thời thăm dò điều kiện của ta về giải pháp chính trị cho cuộc chiến tranh.

Những chủ trương và biện pháp chiến lược trên đây cũng là nhằm *tìm một thế mạnh nhất định* mà Mỹ mong muốn. Về thực chất, đó chỉ là *tìm thế mạnh trong thế thua, tìm thế mạnh trong hiện tình suy yếu và bế tắc của Mỹ*.

III- Xuống thang và “phi Mỹ hoá” chiến tranh là một chủ trương của Mỹ được đề ra trong thế thất bại và bế tắc, cho nên nó chứa đầy những mâu thuẫn bên trong không thể khắc phục được:

a) *Vì thất bại và suy yếu mà buộc phải bị động xuống thang song lại muốn chủ động xuống thang trên thế mạnh*. Đó là một mâu thuẫn không sao khắc phục được, vì đang thua, buộc phải rút bớt lực lượng và giảm bớt chi phí chiến tranh thì Mỹ không bao giờ tạo ra được thế mạnh. Mỹ càng xuống thang thì thế và lực càng yếu, càng bị đánh đau và sẽ phải chịu thất bại.

b) *Xuống thang chiến tranh, rút dần quân Mỹ ra mà lại muốn cho nguy mạnh lên* để thay thế được quân Mỹ. Đó lại là một mâu thuẫn không sao khắc phục được, vì hơn bao giờ hết, lúc này quân Mỹ đang là chỗ dựa sống còn của nguy, do đó nếu Mỹ xuống thang, rút quân Mỹ ra thì nguy sẽ nhất định bị đánh cho suy sụp.

c) Tình thế buộc Mỹ phải gấp rút xuống thang, *rút quân Mỹ ra càng sớm càng tốt* để giảm bớt thương vong của Mỹ và chi phí chiến tranh, song muốn tăng cường lực lượng nguy thì Mỹ lại *phải kéo dài chiến tranh*. Đó lại là một mâu thuẫn không sao khắc phục được, vì càng kéo dài thì quân Mỹ càng tổn thất nặng, chi phí chiến tranh không thể giảm đáng kể và nguy vẫn suy sụp. Do đó Mỹ càng kéo dài thì thất bại và khó khăn sẽ lên đến mức Mỹ không chịu đựng nổi.

d) Mỹ càng lúng túng không rút được quân Mỹ ra thì *mâu thuẫn trong nội bộ bọn cầm quyền Mỹ và mâu thuẫn giữa nhân dân Mỹ với bọn cầm quyền càng trầm trọng*. Mặt khác, Mỹ rút quân Mỹ ra, nguy càng có nguy cơ sụp đổ thì *mâu thuẫn giữa Mỹ và nguy, mâu thuẫn giữa các phe phái trong bọn nguy càng trở nên gay gắt*.

Với những mâu thuẫn nói trên, địch đang bộc lộ những *chỗ yếu* sau đây:

- *Chỗ yếu lớn nhất* của Mỹ hiện nay là *sự bế tắc trầm trọng về chủ trương chiến lược* trong khi tìm lối thoát ra khỏi cuộc chiến tranh cục bộ đã leo đến mức cao nhất mà vẫn bị thất bại nặng và dẫn đến những khó khăn mọi mặt khó mà chịu đựng nổi. Sự tập trung những mâu thuẫn nói trên trong chủ trương chiến lược của Mỹ phản ánh nổi bật sự bế tắc đó và thế yếu của Mỹ hiện nay. Mỹ càng ngoan cố muốn kéo dài để tạo thế mạnh thì chỗ yếu này sẽ càng bị khoét sâu.

- *Chỗ yếu rất căn bản* của địch vẫn là *sự sa sút về tinh thần, sự suy yếu và cô lập về chính trị*. Trong tình hình ý chí xâm lược của Mỹ đã bị lung lay, phải xuống thang và càng thua nặng, sẽ còn có những suy sụp đột ngột trong tinh thần quân địch mà ta cần triệt để lợi dụng.

- *Sự suy yếu và bất lực của nguy quân, nguy quyền* và nguy cơ sụp đổ của chúng nếu Mỹ rút quân ra vừa là chỗ yếu trí mạng trong chủ trương “phi Mỹ hoá” chiến tranh của Mỹ, đồng thời là

chỗ yếu căn bản của chúng (...) ¹ âm mưu tiếp tục chính sách thực dân mới ở miền Nam.

- *Chiến lược phòng ngự bị động tự bản thân nó mang nhiều nhân tố thất bại*, bố trí phòng ngự của địch cũng đang bộc lộ nhiều sơ hở.

Trong thế yếu, thế phòng ngự bị động, *địch còn có những chỗ mạnh tương đối* như:

- Quân số còn đông, hỏa lực và khả năng cơ động còn mạnh.

- Chúng còn giữ được những địa bàn chiến lược quan trọng. Các thành thị và căn cứ được tăng cường phòng thủ nhiều tầng với lực lượng dày đặc hơn, công sự vững chắc hơn.

- Mỹ còn có tiềm lực kinh tế và quân sự, còn có khả năng bổ sung người và phương tiện chiến tranh.

Rõ ràng là trong thế thua và bị buộc phải xuống thang, Mỹ vẫn rất ngoan cố và xảo quyệt, song ý chí xâm lược của chúng đã bị lung lay rõ rệt, chủ trương chiến lược của chúng đang bế tắc và đầy mâu thuẫn, khả năng thực tế của chúng càng có hạn, những chỗ yếu của chúng càng bộc lộ, những chỗ mạnh tương đối càng khó phát huy tác dụng. Tuy địch muốn *chủ động xuống thang* nhưng vì thất bại liên tiếp, địch vẫn phải *bị động xuống thang*. Địch muốn *xuống thang từng bước*, nhưng nếu bị thua to và không có lối thoát, cũng có khả năng chúng bị buộc phải *xuống thang đột ngột*. Với thế tiến công toàn diện của ta, nhất định ta sẽ đánh bại được âm mưu và chủ trương chiến lược mới của địch, đập tan ý chí xâm lược của chúng, quyết đánh cho địch phải thua to, phải xuống thang nhanh và không thể kéo dài cuộc chiến tranh của chúng.

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA TA

I- Giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa là giai đoạn cao nhất, giai đoạn cuối cùng của chiến tranh cách mạng miền Nam.

1. Trong tài liệu mất một số từ (BT).

Nội dung cơ bản của giai đoạn này là: ta *phát triển chiến lược tiến công đến đỉnh cao, giành thắng lợi từng bước, đi đến giành thắng lợi quyết định*, địch phải chuyển hẳn vào chiến lược phòng ngự, phải xuống thang từng bước và phải “phi Mỹ hoá” chiến tranh, *đi từ thất bại này đến thất bại khác và cuối cùng sẽ phải chịu thua và phải kết thúc chiến tranh xâm lược*.

Ta tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa trong tình hình địch còn lực lượng lớn, còn tiềm lực và rất ngoan cố nên tổng công kích, tổng khởi nghĩa là cả *một quá trình, một giai đoạn đấu tranh hết sức gay go, quyết liệt và phức tạp*. Ta càng đẩy mạnh tiến công, giành thắng lợi lớn, địch bị thất bại, càng phải xuống thang. Trên mỗi bước xuống thang, chúng lại ra sức chống đỡ, giành giật quyết liệt, phản công bộ phận hòng cứu vãn và hạn chế thất bại của chúng. Do đó, trên mỗi bước tiến lên, ta càng phải nỗ lực cao độ, đánh bại mọi âm mưu và thủ đoạn mới của địch, giành lấy thắng lợi lớn nhất.

Trong năm qua, ta đã buộc địch phải đi vào phòng ngự về chiến lược ở miền Nam, chấm dứt hoàn toàn chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, phải ngồi lại trong Hội nghị bốn bên ở Pari để tìm một giải pháp chính trị cho cuộc chiến tranh. Đó là *một bước thắng lợi to lớn hết sức quan trọng* trong giai đoạn mới.

Hiện nay, chúng ta đang đứng trước thời cơ lớn để thừa thắng tiến lên, đẩy mạnh tiến công toàn diện và liên tục, tiến lên *một bước mới rất cơ bản*, đánh bại ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, đánh cho Mỹ phải rút quân, đánh cho ngụy phải suy sụp, giành thắng lợi quyết định, tạo điều kiện để tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Vì vậy, *nhiệm vụ trước mắt* của ta là: *động viên sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên cả hai miền, phát huy thắng lợi đã đạt được, tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa, đẩy mạnh ba mũi giáp công, kết hợp với tiến công ngoại giao; ra sức xây dựng lực lượng quân sự và chính trị; phát triển chiến lược tiến công một cách toàn diện, liên tục và mạnh mẽ, làm thất bại các mục tiêu và biện pháp chiến lược phòng ngự của địch*:

đánh bại âm mưu kết thúc chiến tranh trên thế mạnh và chủ trương “phi Mỹ hoá” chiến tranh của chúng, đánh cho Mỹ phải rút quân, đánh cho ngụy phải suy sụp và ta giành được thắng lợi quyết định, tạo điều kiện cơ bản để thực hiện một miền Nam độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà.

II- Đặc điểm của giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa là sự phát triển chiến lược tiến công đến đỉnh cao một cách toàn diện, liên tục, mạnh mẽ; là sự phối hợp ở trình độ cao với bước phát triển mới giữa tiến công quân sự và nổi dậy của quần chúng, đặc biệt là của quần chúng ở các thành thị lớn, kết hợp với tiến công ngoại giao; là sự phối hợp ở trình độ cao với bước phát triển mới giữa hai phương thức đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, giữa ba vùng chiến lược, trong đó thành thị trở thành chiến trường then chốt, tạo nên thế trận mới lợi hại của ta, làm đảo lộn thế trận của địch.

Trong lúc này, địch đang thua và phải bị động xuống thang, ta phải nắm thời cơ, tiến vượt lên, nắm vững phương châm tiến công toàn diện, tiến công thật mạnh mẽ, liên tục, ra sức phát huy thắng lợi đã đạt được, kết hợp chặt chẽ ba mặt đấu tranh quân sự, chính trị và ngoại giao để giành thắng lợi lớn nhất cho cách mạng.

Tiến công quân sự là một mặt tiến công rất cơ bản và giữ vị trí ngày càng quan trọng. Nhiệm vụ của nó một mặt là tiến công địch mạnh mẽ, dồn dập, phát triển thành thế tổng công kích rộng khắp với các đòn đánh mạnh của bộ đội chủ lực kết hợp chặt chẽ với tác chiến của bộ đội địa phương và du kích trên các hướng và các mục tiêu nhất định, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, phá huỷ nhiều phương tiện chiến tranh của chúng, đồng thời ra sức kiềm chế và phân tán lực lượng của địch, đánh bại chiến lược, chiến thuật phòng ngự của chúng; một mặt phối hợp với đấu tranh chính trị và binh vận giúp sức đắc lực cho khởi nghĩa của quần chúng ở thành thị và nông thôn và kết hợp với khởi nghĩa giành thắng lợi ở hướng trọng điểm và các hướng khác, đánh cho Mỹ phải rút quân, đánh cho ngụy phải suy sụp.

Tiến công chính trị là một mặt tiến công rất cơ bản và đang có khả năng rất to lớn. Trong lúc địch phải xuống thang, đang tìm cách rút quân Mỹ ra, tinh thần địch đang xuống dốc, nội bộ đang mâu thuẫn gay gắt và phân hoá mạnh, tình hình chính trị ngay trong các đô thị có thể có những chuyển biến đột ngột, tiến công chính trị phải *nắm vững thời cơ*, kết hợp chặt chẽ với tiến công quân sự và binh vận, với tiến công về ngoại giao, phát triển thể tiến công rộng khắp và mạnh mẽ từ thấp đến cao, *từ khởi nghĩa từng phần ở thành thị và nông thôn tiến lên tổng khởi nghĩa*, từ đấu tranh chính trị tiến lên khởi nghĩa vũ trang giành thắng lợi lớn nhất. Nếu tiến công và bao vây thành thị là một thể trận mới trong thời kỳ này thì *sự phát triển mạnh mẽ của đấu tranh chính trị ở thành thị, của khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa là một đặc điểm quan trọng* của thể trận đó để đưa cách mạng đến thắng lợi.

Tiến công ngoại giao là một mặt tiến công quan trọng có ý nghĩa chiến lược lúc này. Nó có nhiệm vụ phát huy thể thắng và thể chủ động của ta, tiến công một kẻ địch đang thất bại, bị động về mọi mặt và phải xuống thang; phát huy thắng lợi quân sự và chính trị trên chiến trường, phát huy thể mạnh của ta trên trường quốc tế; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ lớn nhất của nhân dân tiến bộ trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ; triệt để lợi dụng những mâu thuẫn và bế tắc của địch, làm cho tình hình hậu phương của Mỹ ngày càng bất lợi cho Mỹ, làm cho chúng ngày càng cô lập, lúng túng và bị động, *nắm vững thời cơ, phối hợp với tiến công quân sự và tiến công chính trị, tiến công liên tục và sắc bén, kiên trì nguyên tắc, khéo vận dụng sách lược, vừa kiên quyết, vừa linh hoạt buộc Mỹ phải rút quân và nhận một giải pháp chính trị đáp ứng yêu cầu cơ bản của ta.*

III- Đúng như nghị quyết trước đây đã chỉ rõ: tổng công kích, tổng khởi nghĩa là *một quá trình tiến công thường xuyên, liên tục, trong đó nổi lên những đợt sóng mạnh, là một quá trình tiến công toàn diện* bao gồm:

- Những chiến dịch tiến công tổng hợp kết hợp tiến công quân sự và nổi dậy của quần chúng ở các thành thị;

- Những chiến dịch tiến công tổng hợp kết hợp tiến công quân sự và nổi dậy của quần chúng ở nông thôn đồng bằng và rừng núi;

- Những đòn tiến công của bộ đội chủ lực phối hợp với bộ đội địa phương và du kích, tiêu diệt và vây hãm địch ở những chiến trường có lợi;

- Và đòn tiến công của công tác binh vận và địch vận.

Trong khi đẩy mạnh các đòn tiến công tổng hợp nói trên, cần nắm vững vị trí và quan hệ giữa ba vùng chiến lược trong giai đoạn mới.

1. *Thành thị* là trung tâm đầu não về chính trị, quân sự và kinh tế của Mỹ - ngụy, là nơi sống tập trung quần chúng cách mạng đông đảo; đồng thời là khâu chủ yếu trong chiến lược phòng ngự hiện nay của địch và là nơi tập trung mâu thuẫn trong nội bộ Mỹ - ngụy. Mặt trận thành thị là hướng chiến lược có tầm quan trọng rất lớn vì thành thị là nơi có khả năng to lớn kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng đánh thẳng vào sào huyệt của địch.

Đầu Xuân 1968, chính đòn tiến công vào thành thị đã làm đảo lộn thế chiến lược của địch, đánh dấu một chuyển biến to lớn trong cục diện của cuộc kháng chiến. Trong tình hình hiện nay, địch đã dồn quân về giữ các thành thị, tuy nhiên, thành thị vẫn là nơi địch bộc lộ nhiều điểm yếu. Ta càng cần phải *kiên quyết giữ vững và phát triển thế tiến công và bao vây thường xuyên, liên tục* ở thành thị, nhất là các thành thị lớn bằng cả quân sự và chính trị, kiên quyết không cho địch gỡ ra khỏi thế đó.

Cùng với mặt trận thành thị, *hệ thống căn cứ quân sự* của Mỹ cũng có một vị trí chiến lược quan trọng. Đánh vào các căn cứ quân sự của Mỹ là *đánh vào những vị trí cuối cùng của chiến lược phòng ngự* của chúng, có tác dụng rất quan trọng trợ lực cho tiến công quân sự và khởi nghĩa ở thành thị và nông thôn, có ý nghĩa quan trọng

đối với việc đập tan âm mưu của địch duy trì lâu dài một số căn cứ quân sự ở miền Nam.

2. Nông thôn là địa bàn chiến lược hết sức trọng yếu của ta hiện nay cũng như về sau này. Tạo được *thế làm chủ vững chắc ở nông thôn, đẩy mạnh giải phóng nông thôn*, nhất là vùng nông thôn xung yếu đông dân cư và vùng ven thành thị, mới có điều kiện thuận lợi về quân sự, chính trị, kinh tế, có nguồn nhân lực, vật lực dồi dào để phát triển lực lượng của ta, đẩy mạnh cuộc kháng chiến, mới có bàn đạp vững chắc để tiến công và bao vây địch ở mặt trận thành thị.

Hiện nay, địch đang ra sức *bình định* các vùng nông thôn xung yếu và đông dân, vùng ven thành thị, lấn chiếm lại những vùng ta mới giải phóng, giành giật nhân lực, vật lực với ta, nhằm tăng cường nguy quân, củng cố nguy quyền, tạo điều kiện để “phi Mỹ hoá” chiến tranh.

Vì vậy, trong khi kiên trì tiến công và bao vây các thành thị, ta càng phải *kiên quyết đẩy mạnh tiến công quân sự và chính trị ở nông thôn*, thực hiện cho được yêu cầu tiêu diệt thật nhiều lực lượng quân sự của địch và Mỹ ở đây, *làm chủ phần lớn vùng nông thôn xung yếu và đông dân, mở rộng vùng giải phóng, giữ vững các bàn đạp ven thành thị*, mở rộng nguồn sức người, sức của của ta, triệt nguồn bổ sung của quân địch, tạo thế đứng vững chắc của ta, để đẩy mạnh tiến công và bao vây địch thường xuyên, liên tục ở thành thị và tiếp tục tiến lên sau này. Ở những địa bàn nông thôn quan trọng, cần kiên quyết tăng cường sự chỉ đạo, tăng cường lực lượng, mở rộng vùng giải phóng.

3. *Vùng rừng núi* vẫn giữ vị trí chiến lược rất quan trọng, đó là căn cứ địa vững chắc của ta, nối liền các chiến trường với hậu phương lớn của ta. Vì vậy mà hiện nay địch vẫn ra sức dùng không quân bắn phá, mở các cuộc hành quân đánh sâu vào căn cứ của ta, để đánh phá đường giao thông tiếp tế, tiêu hao lực lượng của ta, ngăn chặn các cuộc tiến công của ta vào thành thị và căn cứ của chúng.

Chúng ta phải xây dựng và mở rộng những *vùng giải phóng* ở các địa bàn rừng núi quan trọng về chiến lược, củng cố quyền làm chủ, thực hiện tốt chính sách đoàn kết dân tộc, phát triển lực lượng vũ trang địa phương, đẩy mạnh sản xuất, làm cho vùng rừng núi trước mắt cũng như về lâu dài thực sự là căn cứ vững chắc của ta.

Vùng rừng núi và vùng giáp ranh ở một số chiến trường lại là địa bàn hoạt động có lợi của bộ đội chủ lực lớn của ta, cho nên củng cố và làm chủ vùng rừng núi và vùng giáp ranh cũng tức là chuẩn bị tốt chiến trường để bộ đội chủ lực ta có thể tiến hành những *trận tiêu diệt lớn*, những trận phản công lớn nhằm tiêu diệt bộ phận quan trọng sinh lực địch, hoặc những *trận vây hãm* nhằm thu hút, kiểm chế và phân tán lực lượng của chúng, do đó làm cho thế tiến công của ta càng mạnh, thế phòng ngự của địch càng bị uy hiếp.

IV- Trước thời cơ lớn hiện nay, chúng ta *cần tập trung nỗ lực cao độ, để giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn*. Trong khi tập trung nỗ lực cao độ để giành thắng lợi quyết định, chúng ta *cần nắm vững phương châm chiến lược đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính*, ra sức xây dựng lực lượng mọi mặt, có phương thức tác chiến và đấu tranh thích hợp để *đánh mạnh được, đánh lâu dài được*, càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng lớn.

Phải *nắm vững quy luật* giành thắng lợi là một quá trình phát triển chiến lược tiến công, *tiến công kiên quyết quân địch, giành thắng lợi từng bước*, đồng thời *sáng tạo và nắm vững thời cơ, thực hiện những bước nhảy vọt*. Trong khi cuộc chiến tranh đi vào giai đoạn mới, địch đang bị dồn vào thế bị động xuống thang, hiệu lực chiến đấu của quân Mỹ, quân ngụy đã sút kém, tinh thần chúng ngày càng sa sút thì quy luật nói trên càng tác động mạnh đến sự phát triển của tình hình chính trị, quân sự của Mỹ - ngụy và có *khả năng dẫn tới một sự phát triển đột biến*. Vì vậy càng phải chú trọng sáng tạo thời cơ, nắm vững tình hình và luôn luôn có sự chuẩn bị về mọi mặt để một khi *thời cơ cụ thể* xuất hiện thì kịp thời thừa thắng xông lên giành lấy thắng lợi vượt bậc.

Phần thứ tư

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO VÀ CHỈ ĐẠO CHIẾN TRANH CỦA CÁC CẤP ỦY ĐẢNG

Trong lúc cuộc chiến tranh đang ở vào bước quyết định của giai đoạn mới, vấn đề tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo và chỉ đạo chiến tranh của các cấp uỷ đảng có một ý nghĩa quyết định.

Trên cơ sở *đường lối* cách mạng, *đường lối* chiến tranh nhân dân của Đảng, phải nắm thật vững *quy luật chiến tranh cách mạng của ta, quy luật chiến tranh xâm lược của địch* trong giai đoạn hiện nay để *quyết tâm và chủ động* đưa cuộc kháng chiến tiến lên vững chắc.

Phải nắm vững *phương châm chiến lược, phương châm đấu tranh của ta* trong giai đoạn tổng tiến công và nổi dậy hiện nay, phải tạo cho được sức tiến công mạnh nhất bằng cách kết hợp tốt quân sự và chính trị, ba mũi giáp công, ba vùng chiến lược.

Ra sức tăng cường *công tác tư tưởng* trong Đảng và trong quần chúng, trước hết là tùy theo yêu cầu và nhiệm vụ từng cấp mà *quán triệt tốt tinh thần và nội dung Nghị quyết này*, làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhận rõ tình thế cách mạng hiện nay, đánh giá đúng địch và ta, nhận rõ thời cơ thuận lợi của kháng chiến, xây dựng *quyết tâm chiến đấu* thật vững chắc, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, *kiên cường và kiên trì chiến đấu, liên tục tiến công địch cho đến thắng lợi*. Chống tư tưởng hữu khuynh, ngại ác liệt hy sinh, co về cố thủ, ảo tưởng hoà bình, hoặc giản đơn, nôn nóng. Xây dựng tinh thần cách mạng triệt để, *cách mạng không ngừng*, không thỏa mãn dừng lại trên mỗi bước thắng lợi, mà phải tranh thủ thời cơ mới, thừa thắng tiến lên, đưa cách mạng tiếp tục tiến lên bước mới, giành thắng lợi to lớn hơn. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của ta hiện nay là một cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, đồng thời là một cuộc đấu tranh giai cấp hết sức quyết liệt và phức tạp, do đó trong công tác tuyên truyền, giáo dục càng phải đặc biệt chú trọng nêu cao *tinh thần dân tộc*, đồng thời

ra sức giáo dục *quan điểm giai cấp* trong nội bộ Đảng và trong quần chúng cơ bản. Nâng cao *ý thức tổ chức, kỷ luật*, nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh, chủ trương, chính sách của Đảng, chống tự do tùy tiện. Phải kiên quyết chống chiến tranh tâm lý của địch.

Tăng cường *công tác tổ chức* cho kịp với yêu cầu nhiệm vụ. Đặc biệt chú trọng công tác *xây dựng đảng*, ra sức phát triển và tăng cường cơ sở đảng, nhất là trong các thành thị và các vùng địch kiểm soát. Kiện toàn bộ máy lãnh đạo của Đảng, mạnh và gọn, nhẹ cho phù hợp yêu cầu của tình hình mới, bảo đảm lãnh đạo vững chắc lực lượng vũ trang, lực lượng chính trị và chính quyền. Hết sức chú trọng công tác bảo vệ Đảng, đề phòng bọn phá hoại chui vào Đảng. Đẩy mạnh công tác *xây dựng tổ chức quần chúng, xây dựng chính quyền*. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và cất nhắc *cán bộ*, chú ý cán bộ gái, cán bộ trẻ. Phải đứng trên lập trường, quan điểm đúng đắn của Đảng để nhận rõ tầm quan trọng của những công tác nói trên không những trước mắt và cả sau này để tiếp tục đưa cách mạng tiến lên. Phải hết sức coi trọng việc *tổ chức thực hiện*, có biện pháp cụ thể, bổ sung kế hoạch kịp thời, kiểm tra, đôn đốc, kiên quyết khắc phục những thiếu sót về mặt này. Phải chuyển biến mạnh mẽ về lề lối *tác phong lãnh đạo* cho phù hợp với tình hình mới.

Trong lúc này, *sáng tạo thời cơ và kịp thời nắm thời cơ là một vấn đề rất quan trọng*, lãnh đạo và chỉ đạo chiến tranh phải nắm rất chắc tình hình, kiên quyết, tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo thời cơ và kịp thời nắm thời cơ, giành thắng lợi bước này lại chủ động chuẩn bị tiến lên trong bước mới, đưa kháng chiến tiến lên không ngừng, giành thắng lợi ngày càng lớn.

*

* *

Sau hơn một năm chuyển cuộc kháng chiến sang giai đoạn mới, quân và dân ta đã giành được thắng lợi to lớn, toàn diện hết sức vẻ vang. Ta đang đứng trước *thời cơ rất thuận lợi* để tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa đến thắng lợi quyết định.

Vì sự nghiệp thiêng liêng giải phóng dân tộc và thống nhất Tổ quốc;

Vì nghĩa vụ quốc tế cao cả của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam ta;

Bộ Chính trị Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hãy nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp công nhân, phát huy truyền thống quật cường của dân tộc, thừa thắng xông lên, vượt qua mọi hy sinh gian khổ, nỗ lực vượt bậc, giành thắng lợi quyết định cho cuộc kháng chiến vĩ đại nhất trong lịch sử dân tộc.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.30, tr.116-141.

**BÀI NÓI CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN,
BÍ THƯ THỨ NHẤT BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, TẠI HỘI NGHỊ
TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 16**

Tháng 5 năm 1969

Về nhiệm vụ cách mạng miền Nam*

(Trích)

Lần này Bộ Chính trị trình Trung ương Nghị quyết về đẩy mạnh cuộc kháng chiến ở miền Nam để giành thắng lợi quyết định. Nội dung của giành thắng lợi quyết định như thế nào? Trong Nghị quyết có nói rõ, là chúng ta nhất định đánh thắng Mỹ, Mỹ phải ra khỏi miền Nam Việt Nam và làm cho ngụy phải suy sụp; mặt khác, về chính quyền, về lực lượng quân sự của chúng ta ở miền Nam càng mạnh hơn nữa, nội dung như vậy.

Các đồng chí Trung ương không phát biểu nhiều ý kiến ở đây, nhưng nói chung, theo chúng tôi nhận định, các đồng chí đều nhất trí cả, nhất trí với Bộ Chính trị về điểm này. Như vậy có nghĩa là chúng ta đi một bước căn bản, đầu tiên đây, ta đã quyết định đây. Trên cơ sở này, chúng ta tiến lên một bước nữa là hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ cho cả miền Nam. Bây giờ chúng ta đề ra như vậy nhưng thời gian bao nhiêu, đánh như thế nào nữa thì

* Ghi nguyên văn từ băng ghi âm, chưa được đồng chí Lê Duẩn xem lại (BT).

còn phức tạp lắm, còn gay go lắm. Bởi vì nếu Mỹ thua như vậy, thua trên cơ sở tình hình thế giới như thế này là thua rất lớn đối với Mỹ, thua đây không những là thua ở miền Nam Việt Nam nước ta, mà thua cả trên toàn thế giới nữa. Vì Mỹ đã đưa nửa triệu quân qua đây đánh với ta, đánh với ta đây không phải chỉ là đánh với miền Nam mà còn đánh với miền Bắc (miền Bắc là chế độ xã hội chủ nghĩa) và đánh với phe ta nữa, thế mà phải thua, phải rút ra để cho miền Nam có một chính quyền liên hiệp, trong đó ta có quân đội khá mạnh, rất mạnh, chính quyền khá mạnh. Đây là một sự thua to lớn lắm. Cho nên trước sự thua to lớn ấy thì Mỹ còn gây cho ta phức tạp, khó khăn lắm. Chưa phải dễ dàng nó đã chịu thua như thế này, mặc dù yêu cầu của chúng ta đề ra đây có nhẹ đi phần nào so với trước. Trước đây ta hướng chính quyền miền Nam không còn gì nữa cơ. Bây giờ ta nói nó suy sụp thôi, chứ nó vẫn còn phần nào đây, trước nói nó tan nát không còn gì cả, ta thay thế hẳn cơ. Bây giờ ta thấy thực tiễn nó khác. Khi ta đề ra nhiệm vụ đó thì cách mạng nước ta tiến lên trong tình hình quốc tế thuận lợi nhiều hơn chứ không phải thế này đâu. Nhưng cuộc cách mạng của Việt Nam chúng ta, cuộc cách mạng ở miền Nam dính chặt với mâu thuẫn chủ yếu là mâu thuẫn dân tộc, dân chủ ở miền Nam và giữa hai phe nữa. Trong lúc đó phe ta bây giờ khó khăn không thể tưởng tượng được, mặc dù giúp ta, cho nên hạn chế thắng lợi của ta. Vì vậy ta đề ra như vậy là cao nhất của ta, nhưng thực ra ta cũng chưa đồng tình¹ với cái này. Nếu như phe ta, tất cả đều đồng lòng nhất trí với ta để mà đánh Mỹ ở miền Nam thì khác đi rồi, chúng ta không phải đề như thế này đâu, dân không phải như thế này. Nhưng phe ta giúp ta đến mức nào đó thôi, còn một chút nào đó nữa thì lại không phải giúp ta một cách đầy đủ, do đó nó hạn chế mục tiêu, yêu cầu của chúng ta trước mắt. Nhưng cuối cùng ta cũng thực hiện được quyết định của ta, cuối cùng là như vậy. Bởi vì nếu như Mỹ đã thua ở miền Nam rồi, phải rút ra rồi, là nó đã

1. Chúng tôi hiểu là “chưa bằng lòng” (BT).

thua trong cuộc chiến tranh cục bộ đó (sau khi cuộc chiến tranh đặc biệt thua rồi). Nó vô mà nó phải ra thì rõ ràng nó đã thua cơ bản rồi. Lực lượng quân sự của chúng ta ở miền Nam bây giờ mạnh hơn lúc mà ta đang thắng nó trong chiến tranh đặc biệt. Trong thời gian chiến tranh đặc biệt, ta mạnh đến mức nó vô mà ta thắng. Nay mai mà Mỹ ra, lực lượng chúng ta mạnh hơn trong thời kỳ chiến tranh đặc biệt, nhất định bọn ngụy không còn gì nữa đâu, yếu thôi. Do đó ta cũng chắc lắm, chắc ở điểm này. Đó là ý kiến mà kỳ này Trung ương đồng tình với Nghị quyết của Bộ Chính trị. Chúng tôi nghĩ, đây là vấn đề khó khăn. Phải đánh trên ba mặt: chính trị, quân sự, ngoại giao, rất gay go, chứ không phải đơn giản. Mức độ kỳ này là quyết định, nó chưa hoàn toàn đầy đủ như là chúng ta đặt ra lúc đầu, còn gay go, nhưng gay go như thế nào ta cũng quyết đánh và quyết thắng. Gay go như thế nào cũng phải làm, nếu có kéo dài cũng phải làm. Quyết định như vậy. Không phải gay go mà chúng ta chùn lại đâu, không phải. Nhất thiết phải làm, không có cách gì khác nữa. Bởi vì đây là độc lập, tự do. Mỹ phải ra hoàn toàn, dầu sao mình cũng phải làm như vậy... Kéo dài một vài ba năm nữa cũng phải làm, không có cách gì khác. Cái này là dứt khoát, Trung ương chúng ta quyết tâm. Tôi tin rằng toàn dân chúng ta quyết tâm. Đây là quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân ta. Ở miền Nam bây giờ họ chỉ sợ Mỹ ra rồi nó lại trở lại như trước, nhưng không phải như vậy. Vì vậy chúng ta khẳng định một lần nữa là nhất định Mỹ phải ra hoàn toàn. Chúng ta đánh cho cái chính quyền này yếu, sụp đi, để xây dựng một chính quyền liên hiệp, để chúng ta tiến lên nữa.

Cuộc cách mạng miền Nam còn diễn biến phức tạp vô cùng. Các đồng chí nói như vậy và đúng như vậy đấy. Đúng là miền Nam có phần nào như ở Lào, nhưng cũng khác với Lào lắm. Cũng có hai chính quyền, nhưng cuộc đấu tranh giai cấp ở Lào không căng như ở Việt Nam. Còn miền Nam đấu tranh giai cấp căng lắm. Tư sản miền Nam mạnh, nó có thể lực rồi, phức tạp lắm. Cho nên sau này thì cuộc đấu tranh chính trị ở miền Nam phức tạp hơn ở Lào nhiều,

bởi vì kẻ thù giai cấp mạnh hơn ở Lào. Nhưng trái lại ta mạnh... Cho nên mặc dầu đấu tranh giai cấp còn găng hơn nhiều, khó khăn hơn nhiều, nhưng vì ta mạnh hơn nhiều lắm cho nên ta hơn Lào ở điều đó. Có một cái bất lợi, mà cũng có thuận lợi. Bất lợi là chúng ta ở miền Nam không có một căn cứ hoàn chỉnh như ở Lào. Nhưng, ở xen kẽ, về mặt chính trị ta khá hơn, thì cũng có lợi khác là làm trả nó mau hơn¹, hai mặt như vậy. Ngay từ bây giờ chúng ta phải chuẩn bị tiếp cho thắng lợi này với lực lượng mạnh. Vì vậy, tất cả các đồng chí ở miền Nam bây giờ phải lo củng cố chính quyền địa phương, củng cố du kích địa phương, củng cố tổ chức đảng ở địa phương, không những cho thắng lợi bây giờ mà còn chuẩn bị cho nay mai. Trong tình hình này có đồng chí ngại rằng, nếu ta thắng rồi, Mỹ ra, nhưng còn chính quyền liên hiệp giữa ta và nó thì về mặt kinh tế sẽ như thế nào? Ở miền Nam ta như thế nào? Đây đúng là chuyện đáng lo. Nhưng ở miền Nam có khác, hơn 20 năm nay có chiến tranh. Đô thị miền Nam hơn 20 năm nay sống có chiến tranh, nó khác lắm. Chưa có một đô thị nào trên thế giới sống theo kiểu này, có một tầng lớp nhân dân sống về chiến tranh, phức tạp lắm. Miền Nam khác miền Bắc ở chỗ có một nông thôn giàu... có lúa, cá, tất cả mọi thứ, đời sống dễ dàng. Ta bây giờ đang mạnh ở nông thôn. Nay mai ta nắm kinh tế nông thôn là chính thì có thể bao vây thành thị được, ta không yếu đâu... Ở đô thị, trong quản lý kinh tế, chúng ta tham gia với nó, buộc nó phải giải quyết một loạt vấn đề về kinh tế, ta lấy chính trị, lấy công nhân để bắt nó gánh một gánh nặng ta chưa làm được. Một mặt ta cùng nó để giữ kinh tế này, động viên chính trị quần chúng lên để từ đó giải quyết vấn đề kinh tế. Mặt khác, ta chưa quản lý được kinh tế đô thị, khi nào chính quyền này thực sự đa số về ta, về ta hẳn cơ, ta mới quản lý được còn không thì ta chưa làm được. Đã không làm được mà ta xen vào đó thì quần chúng hiểu khác, ta lại mang cái nguy hiểm, bị quần chúng chọi lại. Ở trong đó đồng tiền

1. Chúng tôi hiểu là: ta đánh trả lại địch cũng nhanh hơn (BT).

nó còn nắm, tài chính của nó, đồng tiền ta chưa đưa ra được, ngân hàng nó làm chủ. Phần nhiều sự tiêu dùng là do nhập cảng. Nhập cảng là chính: vải nhập cảng, đồ dùng cũng nhập cảng, thậm chí gạo cũng nhập cảng. Ngân hàng, tài chính, nó nắm, ta chưa có gì hết. Nhưng ta dùng chính trị quần chúng, dùng tổ chức quần chúng để kiềm chế. Ta nắm nông thôn, kinh tế nông thôn ta rồi tiến lên. Còn chương trình kinh tế như thế nào thì cần nghiên cứu. Quá độ kinh tế đó sẽ chuyển như thế nào? Phải chuyển song song với quá trình thắng lợi chính trị. Nếu chính trị ta thắng, ta chiếm đa số thì trong kinh tế ta thắng. Còn chính trị mà ta không chiếm được nhiều thì kinh tế chúng ta cũng không làm được. Cho nên xây dựng kinh tế miền Nam trước hết phải nắm chính quyền nông thôn mạnh, nắm nông thôn đã. Còn ở đô thị, chúng ta tham gia với nó, kìm chế nó và nắm quần chúng lao động, để đòi nó, bắt nó phải thực hiện nguyện vọng của quần chúng, bắt nó gánh lấy những gánh nặng khó khăn trong vấn đề đó. Có thể nó có sức phục hồi gì đó thì ta tham gia, Mỹ phải đầu tư cái gì, ta tính toán và bàn sau.

Vấn đề kinh tế phải đi liền với cuộc cách mạng về chính trị. Nếu chính trị ta mạnh, thì kinh tế ta mới sử dụng tốt được. Nếu chính trị ta không lên mạnh thì ta xen vào không nổi đâu. Ngay ở bên Lào, tranh đấu cho chính quyền Phuma giành chính quyền dân tộc, dân chủ thực sự, có nền kinh tế của dân tộc, không phải lệ thuộc nữa, ở Lào bây giờ tranh đấu như vậy đấy. Bên này thì kinh tế dân chủ nhân dân, còn chính quyền này là dân tộc, dân chủ. Ở miền Nam làm thế nào thúc giục để cho nó đầu tư tốt hơn. Chứ còn ta gạt đầu tư cũng không phải đúng lắm đâu, không phải là hay lắm đâu. Tình hình này ta sẽ suy nghĩ sau. Nhưng nếu hiểu rằng, Mỹ đem kinh tế vô đây để lũng đoạn ta, mà thắng ta về kinh tế thì không phải. Nó hủ hoá cán bộ ta thì nguy hiểm là chuyện khác. Chứ không phải kinh tế nó đưa vô đây mà nó hơn ta, nó chỉ hơn ta nếu chính trị chúng ta thấp. Nếu vì kinh tế đó mà chính trị ta lung lay, đảng viên ta lung lay, ham chơi bời, v.v., thì đó là thất bại về chính trị, chứ không phải nó đưa kinh tế vô làm mình thất bại. Không phải

kinh tế vô mà nó đủ sức phá. Không phải như vậy. Vấn đề cơ bản là quần chúng, là đảng viên phải hiểu, là quân đội mạnh lên, những điểm này là cơ bản. Đúng là nó sẽ mua chuộc dữ, mà cán bộ ta ở miền Nam đã đánh giặc lâu ngày rồi, muốn xả hơi là phức tạp lắm đấy, chứ không phải là không phức tạp. Ở miền Nam có tình hình là ăn chơi rộng rãi hơn, khi hết chiến tranh rồi thì người ta ca hát, chơi bời nhiều hơn... Cho nên mình phải biết trước chuyện này. Tình hình miền Nam có thể như vậy, nó muốn mua chuộc cán bộ, mua chuộc bằng đời sống, nói câu “viên đạn bọc đường” cũng đúng.

Cuộc đấu tranh giữa giai cấp tư sản ở đô thị với chính quyền của chúng ta về kinh tế như thế nào thì bước đầu phải có nhà cửa, phải lo đời sống cho công nhân là chính. Đấu tranh đầu tiên là ta giành lấy quyền kinh tế này. Khi nào ta có chính quyền mạnh, ta đấu tranh nữa. Cuộc đấu tranh kinh tế có nghĩa là bắt chính quyền đó phải đẩy mạnh đời sống của công nhân lên, nắm chính trị trong quần chúng. Kinh tế đô thị bước đầu là như vậy. Khi chính trị lên, ta nắm được chính trị rồi, lúc đó ta nắm được kinh tế theo phương hướng của ta.

Có lẽ nay mai ở miền Nam cách đi có khác với miền Bắc, phải tính sau. Miền Nam không phải đi nhanh vào cải tạo công thương nghiệp tư bản đô thị như ở miền Bắc, theo tôi hiểu có thể khác. Chúng ta đi vào cải tạo công thương nghiệp ở Sài Gòn có thể khác. Nửa triệu người Hoa ở đây nắm hết đời sống, cải tạo nửa triệu người này thế nào, phức tạp lắm, khó lắm. Nửa triệu người làm cả trăm thứ, cả mọi cái từ nông thôn, từ rau họ cũng làm, ăn uống họ cũng làm hết cả. Tình hình phức tạp về kinh tế ở miền Nam có lẽ ta đến tại chỗ mà nghiên cứu, rồi lúc đó ta có một chủ trương cho từng giai đoạn, không phải khác được đâu, không phải cải tạo ngay như ở miền Bắc được.

Sau khi Mỹ rút, còn chính quyền miền Nam, tôi hiểu là còn khó khăn lắm. Ngay 80 vạn dân di cư lúc đó họ như thế nào đây, có người chạy qua Úc nữa. Có thể có 5-10 vạn người chạy sang nước khác, chứ không phải đơn giản đâu. Có thể có vài ba chục vạn người

cho mình là kẻ thù của họ mà bỏ chạy. Ta chưa nói hết những chuyện phức tạp có thể xảy ra ở miền Nam. Tình hình có nhiều phức tạp lắm.

Ta đánh cho Mỹ thua, Mỹ ra rồi, ta có cái mạnh về chính trị, quân sự trong miền Nam, nhưng tình hình đấu tranh sẽ rất gay go và phức tạp về mọi mặt chính trị, kinh tế, cả quân sự nữa. Giai cấp tư sản miền Nam bây giờ là giai cấp tư sản quân phiệt, không phải nó đầu hàng một cách dễ dàng đâu. Muốn như vậy thì nay mai ở miền Nam, có lẽ các đồng chí Trung ương phải tham gia vào miền Nam nhiều hơn vì quan trọng, phức tạp như vậy. Các đồng chí Trung ương ra đây nên phân công thế nào cho hợp lý hơn nữa, chứ như bây giờ ở trong Nam chỉ có một vài đồng chí Trung ương thôi. Thế nay mai như thế nào? Đó cũng là việc khó. Bên dưới không cần nhiều lắm, nhưng bên trên là quan trọng, bộ phận lãnh đạo đủ sức mà chiến đấu, đó là những việc cần phải nghiên cứu.

Ở ngoài này bây giờ có một bộ phận anh em đang nghiên cứu về nông thôn Nam Bộ nay mai phải làm thế nào? Phải nghiên cứu. Về kinh tế, nghiên cứu đến mức nào thôi, còn thì cũng khó nghiên cứu lắm. Đến lúc đó phải tìm hiểu tình hình nó như thế nào nữa. Trong 10 điểm chúng ta nêu ra vừa rồi, có đề cập vấn đề nếu Mỹ ra rồi thì giữa miền Bắc, miền Nam có quan hệ kinh tế với nhau; kinh tế của tư bản ở miền Nam sẽ còn nhiều cái mới. Hôm nay chưa phải lúc chúng ta nói cái này. Đây là một vấn đề khác hơn là thời kỳ ta thắng lần trước, lần trước đơn giản hơn nhiều lắm.

Hôm qua có đồng chí nói rằng, ý kiến của Bộ Chính trị nêu trong này ít nói khó khăn, nói về khó khăn chưa hết. Đúng là trong báo cáo này nói khó khăn chưa hết. Từ hơn một năm nay, chúng ta có nhiều thuận lợi, nhưng cũng có những khó khăn không lường hết được, đúng như vậy. Khó khăn đến nỗi bộ đội đói cũng nhiều, ở vùng ta thôi, ở Trị - Thiên thôi, chứ không phải đâu đâu, khó khăn như vậy đấy. Cái đó không nói ở trong này, tôi báo cáo như vậy. Nói đây là nói những thuận lợi, nhưng chúng ta

phải đề phòng những khó khăn. Trung ương cũng đang nghĩ như vậy. Có những khó khăn, nhưng chúng ta cố gắng hơn nữa. Kỳ này chúng ta có cái đáng mừng, có cái hay nhất là chiến thắng Đông Xuân vừa rồi ở miền Nam, tiêu diệt được địch nhiều mà ta tổn thất ít, đó là lớn lắm. Chúng ta biết là thanh niên miền Bắc của chúng ta không phải là nhiều lắm đâu. Bây giờ đánh lớn, đánh lâu dài như thế nào? Kỳ này có một cái thuận lợi lớn nhất là đánh nó rất mạnh, mà ta thương vong ít. Đó là cái hay, nói về thuận lợi vừa rồi ấy để thấy đây là một cái lớn lắm.

Một thuận lợi khác nữa là Mỹ nó thấy rằng nhất thiết nó phải ra và chúng ta đã chủ động thắng lợi trên mặt trận ngoại giao. Vừa rồi thắng lợi về ngoại giao rất quan trọng đối với Việt Nam. Tôi mừng là ông Xi-han-úc thừa nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam là Chính phủ hợp pháp, cái đó là thắng lợi lớn lắm. Tôi nói lại với các đồng chí ở đây về quan hệ chiến thắng miền Nam mà Liên Xô, Trung Quốc rồi Xi-han-úc thừa nhận là có tầm quan trọng lớn, đây là thắng lợi lớn lắm, đáng mừng lắm. Trong Hội nghị này, đây là một tin mừng lớn lắm.

Trước kia chúng tôi ở miền Nam, mỗi lần ra Bắc họp phải đi sáu tháng, nay anh em ra chỉ một ngày, hai ngày, dự hội nghị xong rồi vô, chỉ một chuyện như vậy thôi cũng đã thuận lợi hơn trước. Nếu không thông suốt giữa Trung ương với trong kia thì khó làm lắm, không phải đơn giản.

Ta nói thuận lợi, nhưng cũng phải thấy khó khăn. Chúng tôi thấy nên nói như vậy mới đúng. Nhưng dù khó khăn như thế nào thì ta cũng phải thắng, nhất định phải thắng. Chứ không phải khó khăn rồi ta rút lại yêu cầu đâu, chúng tôi không nói như vậy. Khó khăn như thế nào cũng phải vượt qua.

Nếu Việt Nam ta mà thắng lợi như tôi nói, với thắng lợi quyết định này thì đối với phe ta như thế nào? Muốn như vậy không những chúng ta phải quyết tâm, phải đánh mạnh, mà điều quan trọng hơn lúc nào hết là phải đoàn kết phe ta. Riêng tôi thấy, giữa lúc đã gần thắng lợi thì ta phải làm cho mặt trận ta mạnh lên,

ta phải cố gắng hơn nữa làm cho mặt trận quốc tế thuận lợi đối với ta nhất, đây là một nhiệm vụ lớn.

Tôi nghĩ, thắng lợi ở miền Nam ta cũng thực sự là thắng lợi của phe ta. Nhưng chúng ta phải biết rằng trong phe ta đang có nhiều ý kiến khác nhau về cách mạng miền Nam, do đó mà ảnh hưởng đến sự đồng tình ý kiến với ta, có ý kiến không đồng tình với ta. Cho nên việc ta phải làm là làm sao đoàn kết phe ta về vấn đề Việt Nam. Đoàn kết với phe ta trong vấn đề Việt Nam, đây là một vấn đề khó, bởi vì gần kết thúc rồi thì ý kiến có thể khác nhau, nhưng chúng ta cố gắng hơn nữa, chúng ta vẫn có thể đoàn kết được. Vì sao vậy? Vì nó đem lại lợi ích thật sự cho các nước anh em. Mỹ ra rồi thì lợi ích thật sự. Do đó mà đoàn kết được. Có khó khăn là khác nhau về ý kiến, nhưng mục đích cuối cùng là có lợi ích thật sự, tại sao lại không đoàn kết được. Mặc dầu khi gần kết thúc có những ý kiến khác nhau, nhưng tôi tin rằng có thể đoàn kết được một cách chặt chẽ, vì rằng mục đích ta đề ra đây là của ta và của cả phe ta nữa, cho nên có thể đoàn kết được. Muốn như vậy, chúng ta phải tìm cách nào để đoàn kết. Hôm nay tôi muốn nói lại là phe ta khác ý kiến với ta nhiều lắm, nhiều chuyện lắm... Nhưng người Việt Nam chúng ta hôm nay nói rằng, nhất định chúng ta chỉ có biết ơn thôi, chúng ta biết ơn các nước đã giúp đỡ chúng ta. Chúng ta nói một cách thật thà từ trong lòng ta, chúng ta không nói dối, ý kiến của chúng tôi từ khi Hội nghị 9¹, gặp đồng chí Khorútxốp, chúng tôi cũng nói như vậy. Tôi nói rằng, các đồng chí giúp chúng tôi, chúng tôi cảm ơn, mà không giúp, chúng tôi vẫn cảm ơn, vì Việt Nam không thể nào không cảm ơn Liên Xô được. Khi gặp Khorútxốp, tôi đã nói như vậy. Không giúp chúng tôi cũng được, không sao cả. Tôi vẫn cảm ơn, tôi nói lại ý kiến như vậy. Vì vậy Trung ương chúng ta, toàn Đảng ta nhất trí với nhau là chúng ta

1. Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khoá III. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập, Sđd*, t.24, tr.716 (BT).

luôn luôn nhớ ơn những người đã giúp đỡ chúng ta, chúng ta không quên những người này.

Mặc dầu có ý kiến khác nhau, mặc dầu có ý kiến không đồng tình, mặc dầu các đồng chí có thể làm cho ta khó khăn, nhưng chúng ta xây dựng cho toàn Đảng ta, dân ta biết ơn những người đã giúp đỡ chúng ta. Đó cũng là cơ sở để chúng ta làm nhiệm vụ quốc tế, để chúng ta thắng Mỹ. Tôi nghĩ Trung ương ta nhất trí như vậy, còn có những ý kiến khác nhau thì tùy đó. Tôi chỉ thấy khác nhau là Liên Xô thế này, Trung Quốc thế kia. Nhưng thực sự, nếu chúng ta không có sự giúp đỡ thì không được đâu. Không có sự giúp đỡ thì không thắng được đâu. Ngay vấn đề gạo, nếu chúng ta không được 90 vạn tấn thì chúng ta khó biết bao nhiêu mà kể, chúng ta phải hiểu như vậy, chứ nếu không sẽ không đúng. Hỏi rằng thiếu mấy chục vạn tấn thì dân ta đói chứ. Chúng ta đồng tình hay không đồng tình, nhưng nếu nói ở đây không có giá trị bao nhiêu cả, nó vô nghĩa, nói như vậy sao được. Tôi cho không được nói như vậy, không thể nói như vậy được. Tôi nghĩ cái đạo đức của Đảng Lao động Việt Nam không cho phép nói như vậy, khác thì khác, đồng tình hay không đồng tình, nhưng về mặt này chúng ta không được nói như vậy. Ta luôn luôn giữ tinh thần đoàn kết đó. Ta tôn trọng các Đảng anh em, ta nhờ các Đảng anh em cùng ta chống Mỹ. Còn có thể có những ý kiến khác nhau, chủ trương khác nhau, chiến lược khác nhau, ta độc lập.

Trong bản báo cáo này có một chuyện quan trọng, sở dĩ làm được như vậy vì chúng ta độc lập, tự chủ, ý kiến này rất rõ. Ta nhớ ơn, ta đoàn kết phe ta, nhưng không độc lập tự chủ không thắng được, điều đó anh em đã phát biểu nhiều lần rồi. Vì vậy cũng khẳng định lại một lần nữa là nhất thiết phải độc lập tự chủ. Ý kiến này được Bộ Chính trị và Trung ương nhận định như vậy. Cái đó không có gì mâu thuẫn cả. Chúng tôi nghĩ, chúng ta có độc lập thì chúng ta mới có quốc tế được, chúng ta không nghe cái này cái kia để rồi mất luôn cái độc lập. Nay mai đây với ý nghĩa đó, người ta sẽ đồng tình với ta, thấy Việt Nam phải chăng, đúng đắn.

Chúng ta chưa bao giờ nói điều gì hại cho Liên Xô. Chúng ta chưa bao giờ nói một điều gì hại cho Trung Quốc. Đảng ta chưa bao giờ làm chuyện đó. Chưa bao giờ có cá nhân trong Bộ Chính trị hay Trung ương ta đi ra nước ngoài mà nói một điều gì hại đến Liên Xô hay Trung Quốc, chúng ta chỉ có bảo vệ thôi. Tôi nói lại về tư tưởng của chúng ta, đây là một ý kiến rất rõ. Gặp ở chỗ nào, lúc nào mà người ta làm không đúng đối với Liên Xô là ta chống, đối với Trung Quốc là ta chống, ta làm chuyện đó đấy chứ. Chúng ta làm đầy đủ lắm chứ. Xưa nay chúng ta làm chuyện này rất đầy đủ. Chúng ta chấp hành kỷ luật về điều đó. Tôi nghĩ rằng, chúng ta sẽ luôn luôn chấp hành chuyện này. Chúng ta không bao giờ làm điều gì hại đến các nước anh em. Nhưng chúng ta chống xét lại, chúng ta chống những cái gì không đúng chủ nghĩa Mác - Lênin, không có cách gì khác cả.

Ý kiến của Bộ Chính trị và Trung ương ta là muốn như vậy thì nhất thiết phải độc lập tự chủ, cái này nói rõ lắm. Vì không độc lập tự chủ thì chúng ta không thắng như thế này đâu. Không độc lập tự chủ thì ta không kết thúc chiến tranh đúng theo của ta được. Tôi nghĩ như vậy. Cho nên phải độc lập tự chủ để kết thúc đúng theo cái của ta. Đây cũng là một điểm quan trọng. Vừa rồi anh Lam¹ đi ra ngoài có nói: trên thế giới người ta đồng tình với Đảng ta, đồng tình này đã đóng góp một hướng, lớn lắm. Ở đây có một cái mới trong nhận định của chúng ta. Thực ra, từ khi Mác nói: “Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại” để làm cách mạng, đến khi Lênin nói: “Vô sản toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức liên hiệp lại”, khi sắp mất Xtalin nói: “Người cộng sản phải nắm ngọn cờ dân tộc, dân chủ mà thắng”, đó là từ lý luận đến thực tiễn. Đúng, cộng sản muốn thắng được, bây giờ phải nắm dân tộc, dân chủ. Nói chung có tinh thần quốc tế, nhưng mỗi nơi đều có dân tộc, dân chủ của nó. Kết luận của Xtalin, tôi cho đó là một kết luận sâu sắc và lâu dài. Ở đây có điểm lớn là nếu không đi vào dân tộc, dân chủ thì

1. Lam: Nguyễn Lam (BT).

không được. Độc lập tự chủ là như vậy, độc lập tự chủ là anh phải dựa vào dân tộc anh, phải nắm được cái này thì mới thấy được vấn đề độc lập, nếu không thì làm không nổi. Cho nên câu kết luận của Xtalin đã chứng minh độc lập và tự chủ - là một lý luận mácxít trong giai đoạn này...

Nói như vậy đồng thời chúng ta phải nắm quốc tế vô sản và chống tư tưởng dân tộc lớn, dân tộc hẹp hòi. Giai đoạn này người cộng sản phải nắm quyền dân tộc dân chủ và độc lập tự chủ. Đồng thời chúng ta hết sức tránh và coi chừng mối nguy hiểm dân tộc lớn và dân tộc hẹp hòi, hai cái đó nó đẻ ra nhiều bệnh lắm. Chúng ta là nước nhỏ thôi, nhưng quan hệ với Lào - điều này cũng quan trọng, nếu chúng ta không đúng, chúng ta cũng sẽ đi vào dân tộc lớn thôi, không thể như vậy. Đây là một thực tiễn đồng thời là lý luận trong giai đoạn này...

Đảng ta phải độc lập tự chủ, đó không phải vì tình hình quốc tế có khó khăn mà vì lý luận mácxít như vậy. Tôi muốn kết luận như vậy. Không phải chỉ vì phe ta rắc rối, khó khăn, mà lý luận mácxít đã đề ra cái này, như vậy mới đúng với cách mạng, mới vùng lên, chứ không thì không vùng lên nổi. Đảng phải nắm lấy phong trào mà lên, phải đề cao quốc tế vô sản lên nữa. Thực hiện đường lối độc lập tự chủ này không những đúng với tình hình cụ thể mà tôi cho rằng cũng là chúng ta đi đúng đường lối Mác - Lênin trong giai đoạn hiện tại. Đúng như vậy thì ta mới chiến thắng Mỹ. Nay mai lên chủ nghĩa xã hội cũng như vậy. Đây là một điểm do Nghị quyết của Bộ Chính trị kỳ này nêu lên trong vấn đề thắng Mỹ về quân sự và ngoại giao. Hôm nay tôi trình bày với Trung ương về điểm này, Trung ương ta cũng nhất trí lắm.

Như vậy tôi có thể kết luận: về Nghị quyết đối với miền Nam thì Trung ương hoàn toàn nhất trí: về phương hướng ta phải thắng lợi, quyết định về nhiệm vụ đấu tranh quân sự thế nào, chính trị, ngoại giao thế nào thì Trung ương cũng không có ý kiến gì khác, đồng tình cả. Có phải như vậy không?

Bây giờ tôi nói qua một vài vấn đề về miền Bắc.

Miền Bắc của chúng ta bây giờ là ta đã thắng lợi lớn, Mỹ phải xuống thang, đã xuống thang một năm rồi đó. Nhưng nhìn lại ta chậm chạp lắm, một năm nay rồi mà ta chưa làm được bao nhiêu cả. Trước hết chúng tôi muốn nói lại một số ý kiến:

Sau khi thắng Mỹ trong cuộc chiến tranh phá hoại bốn năm ghê gớm như vậy, ta bị chết và bị thương 14 vạn người, cũng gần như là chín năm kháng chiến, nhưng chín năm kháng chiến bị chết 8 vạn, bây giờ thương vong 14 vạn. Đánh với Mỹ bốn năm chiến tranh phá hoại bị thương và bị chết 14 vạn người, gần như chín năm kháng chiến với Pháp. Chín năm kháng chiến với Pháp thì chết 8 vạn thôi, chết một nửa thôi, nhưng chiến tranh phá hoại thì ghê gớm lắm. Cuộc đấu tranh này với Mỹ trong bốn năm cũng như chín năm đánh Pháp, tình hình căng lắm. Nói như vậy chỉ kể ở miền Bắc thôi, còn miền Nam thì lớn quá rồi. Đây là một cuộc chiến tranh gay gắt, căng lắm đấy. Ta thắng nó giữa lúc nó đem không quân, nó thả biệt kích nặng như vậy. Ta không những thắng nó ở đây mà ta còn động viên hàng triệu người, hàng chục vạn người vào miền Nam, thế thì hỏi chế độ ta có vững vàng không, ta có vững vàng về chính trị không, đánh giá chính trị của Đảng ta, nhân dân ta như thế nào? Tôi cho rằng cả thế giới, tất cả các nước đều nhận rằng: chính các anh thắng trước hết là các anh đã nhất trí hoàn toàn trong Đảng anh, anh đã nhất trí hoàn toàn trong nhân dân anh, anh đã nhất trí hoàn toàn trong quân đội anh, anh có một chính trị rất cao anh mới thắng được chuyện này. Vật chất anh không có bao nhiêu, vật chất anh cũng nhờ bên ngoài, cái cơ sở để thắng là cái chính trị này. Có quyết tâm dữ, còn vật chất ta không có nhiều, ta nhờ bên ngoài thôi, ta cũng đánh giá như vậy. Có đánh giá như vậy không? Đánh giá rằng cơ sở vật chất ta không có gì nhiều lắm đâu, ta thắng đây là thắng bằng cái chính trị của ta, dân chúng ta đã bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, Đảng ta đã hy sinh, tất cả đều vì nước, vì chủ nghĩa xã hội, có phải như vậy không? Hay là đánh giá khác? Tôi cho nếu đánh giá khác là sai, không đúng. Đây là một tấm gương sáng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng,

một tấm gương sáng về xây dựng chủ nghĩa xã hội của ta, về dân tộc độc lập của ta, phải nói như vậy, không nói như vậy không được đâu. Đánh giá như vậy là quan trọng lắm, tôi cho là quan trọng lắm. Ngay khi anh Tô đi sang Trung Quốc, đồng chí Mao cũng nói chuyện đó thôi. Đồng chí Mao nói rằng: các đồng chí thắng lợi lớn lắm đó, trước hết vì các đồng chí có Đảng nhất trí làm một, dân các đồng chí cũng nhất trí.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.30, tr.142-157.

NGHỊ QUYẾT

HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG CỤC LẦN THỨ CHÍN

Tháng 7 năm 1969

(Trích)

Cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa của quân, dân ta đã trải qua hơn một năm và đã giành được thắng lợi hết sức vẻ vang. Hiện nay nhân dân ta đang đứng trước một cục diện mới, vô cùng thuận lợi.

Để thực hiện Nghị quyết của C¹, Hội nghị TUC² lần thứ chín đầu tháng 7-1969 đã kiểm điểm tình hình mọi mặt vừa qua trên chiến trường ta, nhất là từ khi có Nghị quyết 8 của TUC đến nay và đề ra nhiệm vụ, phương hướng và những công tác lớn để đưa cuộc TCK, TKN³ của quân, dân ta tiến lên hoàn thành vẻ vang nhiệm vụ trước mắt, *giành thắng lợi quyết định là điều kiện rất căn bản* để tiến lên thực hiện mục tiêu của cách mạng miền Nam là độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà.

.....

1. C: Bộ Chính trị (BT).

2. TUC: Trung ương Cục (BT).

3. TCK, TKN: tổng công kích, tổng khởi nghĩa (BT).

Phần thứ hai

ÂM MƯU SẮP TỐI CỦA ĐỊCH VÀ NHIỆM VỤ SẮP TỐI CỦA TA

.....

II- NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA TA

Cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa của ta trong hơn một năm qua đã giành được *một bước thắng lợi hết sức quan trọng và ngày nay đã tiến tới bước quyết định*. Quân, dân ta đang đứng trước *thời cơ lớn* để thừa thắng tiến lên, đẩy mạnh tấn công toàn diện và liên tục, *tiến lên một bước mới rất cơ bản*, đánh bại ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, đánh cho Mỹ phải rút quân, đánh cho ngụy phải suy sụp, giành thắng lợi quyết định là điều kiện rất cơ bản để tiến lên hoàn thành các mục tiêu của cách mạng miền Nam.

Căn cứ vào Nghị quyết C và tình hình của chiến trường ta,

1. *Nhiệm vụ trước mắt* của ta là:

Động viên sự nỗ lực phi thường của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ra sức phát huy thắng lợi đã giành được, kiên quyết khắc phục các khuyết điểm, nhược điểm, nắm vững và sáng tạo thời cơ tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa với ba mũi giáp công đến đỉnh cao nhất, kết hợp với tấn công ngoại giao, khẩn trương xây dựng lực lượng quân sự và chính trị; phát triển thế tấn công chiến lược một cách toàn diện, liên tục và mạnh mẽ trên cả ba vùng chiến lược “quét và giữ”, chính sách bình định và các mục tiêu, biện pháp phòng ngự của địch, đánh bại âm mưu kết thúc chiến tranh trên thế mạnh và chủ trương “phi Mỹ hoá” chiến tranh của chúng, đánh cho Mỹ phải rút quân, đánh cho ngụy phải suy sụp và ta giành được thắng lợi quyết định là điều kiện rất cơ bản để tiến lên thực hiện một miền Nam độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà; đồng thời kiên quyết đánh thắng địch nếu chúng kéo dài chiến tranh.

Nội dung cơ bản của thắng lợi quyết định của ta như Chỉ thị tháng 11-1968 của C là: Mỹ phải rút hết quân đội khỏi miền Nam và lực lượng quân sự, lực lượng chính trị của ta phải mạnh hơn lực lượng còn lại của quân, ngụy quân, ngụy quyền. Lực lượng quân sự, lực lượng chính trị của ta phải làm chủ đại bộ phận nông thôn, các vùng chiến lược quan trọng, các vùng xung quanh thành thị và làm chủ một phần ở thành thị, chủ yếu là ở cơ sở, tiến lên thực hiện những mục tiêu trước mắt đã đề ra cho cách mạng miền Nam.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ trước mắt và nội dung giành thắng lợi quyết định trên đây, phải ra sức thực hiện cho được những mục tiêu chiến lược do Nghị quyết C tháng 4-1969 đã đề ra như sau:

a) *Đánh mạnh, đánh thật đau quân Mỹ, làm cho chúng bị tổn thất hết sức nặng nề và khó khăn gấp bội về mọi mặt, làm cho chúng không thể thực hiện được nhiệm vụ trong chiến lược “quét và giữ”, không thực hiện được ý đồ chủ động xuống thang từng bước, kéo dài chiến tranh để tạo thế mạnh đánh cho Mỹ phải rút quân. Đánh thật mạnh vào quân Mỹ lúc này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để đập tan ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ.*

b) *Đánh mạnh vào quân ngụy, tiêu diệt bộ phận ngoan cố nhất trong quân ngụy và trong ngụy quyền, làm tê liệt hoặc tan rã bộ phận còn lại, làm mất nguồn bổ sung của quân ngụy, khiến cho quân ngụy không thể làm được nhiệm vụ cho chiến lược “quét và giữ”, không thể nào củng cố và thay thế cho quân Mỹ, đánh cho quân ngụy phải suy sụp.*

c) *Ra sức xây dựng lực lượng quân sự và lực lượng chính trị của ta ngày càng lớn mạnh, bố trí trên một thế tấn công chiến lược ngày càng mạnh. Ta phải đánh bại kế hoạch bình định nông thôn của địch, phải làm chủ đại bộ phận nông thôn, các địa bàn chiến lược quan trọng ở vùng rừng núi và trên các tuyến giao thông chiến lược, nhất là các vùng ven tiếp giáp thành thị và một phần ở ngay trong các thành thị, nhất là ở cơ sở.*

d) *Tiếp tục đánh đổ và làm suy yếu ngụy quyền các cấp, đặc biệt đánh bại kế hoạch bình định của địch, phải quét sạch đại bộ phận*

nguy quyền và hệ thống kìm kẹp của địch ở cơ sở đồng thời hoàn thành việc thành lập và ra sức củng cố vững mạnh chính quyền nhân dân cách mạng các cấp nhất là ở cơ sở, ra sức phát huy vai trò của Chính phủ Cách mạng lâm thời.

e) Trên cơ sở đó, *đập tan ý chí xâm lược của Mỹ, buộc Mỹ phải từ bỏ ý đồ kết thúc chiến tranh trên thế mạnh, buộc chúng phải kết thúc sớm chiến tranh, rút hết quân Mỹ* trong điều kiện nguy quân, nguy quyền yếu không thể làm được nhiệm vụ theo ý đồ của Mỹ, *buộc chúng phải nhận một giải pháp chính trị*, thừa nhận một miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập với một chính phủ liên hiệp dân tộc, dân chủ, tiến tới thống nhất nước Việt Nam.

3. Nhiệm vụ, yêu cầu trước mắt của ta rất to lớn và khẩn trương; tình hình có khả năng chuyển biến nhanh chóng. Vì vậy, hơn lúc nào hết, *vấn đề nâng cao tác động lãnh đạo chủ quan của các cấp là điều có ý nghĩa quyết định trực tiếp nhất*, trước hết là nâng cao việc quán triệt đường lối, phương châm và những vấn đề cơ bản của quá trình tổng công kích, tổng khởi nghĩa vào thực tiễn cuộc chiến đấu quyết liệt và có ý nghĩa quyết định sắp tới giữa ta và địch, cả trong nhận thức tư tưởng, trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Đặc biệt, phải nắm vững cho được những vấn đề cơ bản sau đây:

- *Một là: chúng ta đang đứng trước thời cơ lớn, do đó hơn lúc nào hết phải tập trung nỗ lực cao độ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn.* Phải trên cơ sở nắm vững phương châm lâu dài, đẩy lùi địch từng bước, giành thắng lợi từng phần để ra sức xây dựng lực lượng quân sự, chính trị, kinh tế, tài chính, không ngừng nâng cao việc vận dụng phương châm, phương thức một cách linh hoạt và phù hợp với sự phát triển của tình hình thực tế, qua đó mà bảo đảm đánh mạnh được, đánh lâu dài được, càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng lớn.

Phải nắm vững quy luật giành thắng lợi là một quá trình phát triển chiến lược tấn công, tấn công kiên quyết quân địch, tấn công toàn diện, liên tục, mạnh mẽ, giành thắng lợi từng bước, đồng thời sáng tạo và nắm vững thời cơ, tạo những bước nhảy vọt. Hiện nay

địch đang bị dồn vào thế bị động xuống thang, hiệu lực chiến đấu của quân Mỹ, quân ngụy đã sụt kém, tư tưởng và chính trị của chúng ngày càng suy sụp thì quy luật nói trên càng tác động mạnh đến sự phát triển của tình hình chính trị, quân sự của Mỹ - ngụy làm cho chúng bị khủng hoảng trầm trọng về mọi mặt không có lối thoát. Vì vậy, ta càng phải chú trọng thúc đẩy mọi mặt hoạt động sáng tạo thời cơ, nắm vững tình hình thì khi thời cơ cụ thể xuất hiện mới có thể nhanh chóng và kịp thời thừa thắng xông lên giành lấy thắng lợi lớn.

Nguyên tắc và phương hướng chỉ đạo trên đây chẳng những hết sức cần thiết mà còn hoàn toàn phù hợp với chiến trường của ta. Do tính chất rất quyết liệt và phức tạp của chiến trường ta nên ta không thể giản đơn, nôn nóng, cứng nhắc, nhất là trong vận dụng phương châm, phương thức đấu tranh và xây dựng. Nhưng mặt khác rất quan trọng, phải thấy rõ chiến trường ta là nơi tập trung nhất những mâu thuẫn của địch đồng thời cũng là nơi tập trung nhất đông đảo quần chúng cách mạng của ta ở cả thành thị và nông thôn, cho nên lãnh đạo các cấp của ta phải có một ý thức rất cao trong việc *tranh thủ sáng tạo và nắm vững thời cơ, tạo những bước nhảy vọt*.

- *Hai là*: để phát triển chiến lược tấn công của ta lên đến đỉnh cao trong thời gian tới, phải nỗ lực vượt bậc *đưa sức mạnh tổng hợp của ba mũi giáp công, kết hợp với tấn công ngoại giao, của ba vùng chiến lược thành thị, đồng bằng nông thôn và rừng núi lên một bước phát triển mới, cao nhất*.

a) Hiện nay, cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta đã phát triển đến giai đoạn cao nhất, vì vậy, *hơn lúc nào hết chúng ta phải tăng cường chỉ đạo quân sự, làm cho tấn công quân sự bảo đảm được yêu cầu cao nhất về tiêu diệt địch, đánh bại mọi chiến lược chiến thuật phòng ngự của chúng đồng thời phối hợp tốt nhất với đấu tranh chính trị và binh vận, góp sức đặc lực cho khởi nghĩa của quần chúng ở thành thị và nông thôn và kết hợp với khởi nghĩa giành thắng lợi, đánh cho Mỹ phải rút quân, ngụy phải suy sụp*.

Đi đôi với tăng cường chỉ đạo quân sự, phải có nỗ lực rất lớn để đưa đấu tranh chính trị lên đến đỉnh cao. Cũng như đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị phải nắm vững nguyên tắc và phương hướng chỉ đạo vừa nói trên. Phải thấy rõ thời cơ chính trị hiện nay rất lớn, cho nên tấn công chính trị phải nắm vững thời cơ, kết hợp tấn công quân sự và binh vận, với tấn công ngoại giao, phát triển thế tấn công rộng khắp và mạnh mẽ từ thấp đến cao, từ khởi nghĩa từng phần ở thành thị và nông thôn tiến lên tổng khởi nghĩa.

b) Phải nắm vững vị trí và mối quan hệ giữa ba vùng chiến lược thành thị, nông thôn đồng bằng và rừng núi trong giai đoạn mới, để có sự chỉ đạo tương xứng và phù hợp nhất. Đối với chiến trường ta, phải nắm thật vững vị trí chiến lược và mối quan hệ chặt chẽ giữa ba khu vực chiến trường: Sài Gòn và các thành thị lớn, chiến trường miền Đông vùng quanh Sài Gòn ra đến Khu VI và khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Phải thấy rõ mặt trận thành thị nói chung là hướng chiến lược có tầm quan trọng rất lớn đặc biệt là phải tập trung và tăng cường chỉ đạo Sài Gòn là trọng điểm chung của miền Nam. Ta phải kiên quyết giữ vững và phát triển thế tấn công và bao vây thường xuyên liên tục Sài Gòn và các thành thị khác bằng cả quân sự và chính trị, kiên quyết không để cho địch gỡ ra khỏi thế đó, kiên quyết đánh bại chính sách bình định chung quanh đô thị. Dựa vào sự phát triển của lực lượng so sánh từng nơi, từng lúc mà đề ra bước đi, yêu cầu, phương châm phương thức phù hợp để giành thắng lợi cao nhất, tạo điều kiện để khi có thời cơ thì kết hợp tấn công quân sự với khởi nghĩa vũ trang của quần chúng, giành thắng lợi lớn.

Nông thôn là địa bàn chiến lược hết sức trọng yếu của ta hiện nay cũng như sau này, do đó phải tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo đối với nông thôn, đặc biệt đối với đồng bằng sông Cửu Long. Địch đang ra sức bình định các vùng nông thôn xung yếu và đông dân,

nhất là vùng ven thành thị, lấn chiếm lại các vùng ta mới giải phóng nhưng trên các vùng này, về cơ bản địch rất yếu và có nhiều sơ hở. Vì vậy, trong khi kiên trì tấn công và bao vây thành thị, ta càng phải *kiên quyết đẩy mạnh tấn công quân sự và chính trị ở nông thôn*, làm chủ và giải phóng đại bộ phận nông thôn, kể cả giải phóng từng khu vực trên một số chiến trường, trong đó có một số thị trấn, thị xã, xây dựng vùng giải phóng thành những vùng căn cứ cách mạng hoàn chỉnh và hậu phương trực tiếp vững chắc của cuộc kháng chiến.

Vùng rừng núi vẫn *giữ một vị trí chiến lược rất quan trọng* vì nó vừa là căn cứ vững chắc của ta, nối liền với hậu phương lớn, vừa là địa bàn hoạt động rất lợi hại của bộ đội chủ lực của ta, vì vậy, ta phải ra sức mở rộng và củng cố về mọi mặt vùng giải phóng ở rừng núi, xây dựng những vùng căn cứ hoàn chỉnh vững chắc đáp ứng yêu cầu trước mắt và cả lâu dài.

- *Ba là*: muốn bảo đảm nâng cao lên một bước mạnh mẽ việc tiếp thu và vận dụng đường lối, phương châm của Đảng, phải *gấp rút cải tiến lề lối làm việc và tăng cường việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện*. Yêu cầu chủ yếu nhất là:

- Bảo đảm đường lối, chủ trương và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được quán triệt trong tất cả các cấp, nhất là các cấp trực tiếp thực hiện và đến quần chúng.

- Đề cao tính chủ động, sáng tạo, tác phong đi sâu, đi sát để có chủ trương, biện pháp, vừa tích cực vừa thích ứng nhất với thực tế ở địa phương trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, nhiệm vụ của Đảng.

- Đề cao ý thức tổ chức và kỷ luật, nghiêm chỉnh chấp hành các chế độ báo cáo thỉnh thị, kiểm tra đôn đốc của Đảng.

- Củng cố, tăng cường các khâu yếu trong bộ máy lãnh đạo, đặc biệt là công tác chi bộ, công tác dân vận, công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, nắm tình hình và phân tích tình hình, việc bảo đảm chế độ và nội dung sinh hoạt của các cấp, v.v..

Phần thứ ba

NHỮNG CÔNG TÁC LỚN

I- ĐẨY MẠNH TẤN CÔNG QUÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

1. Trên cơ sở thắng lợi to lớn trong năm 1968 và đã tạo ra một bước ngoặt lịch sử trong cục diện chiến tranh, từ đầu Xuân 1969 tới nay, chúng ta đã mở hai đợt tấn công quân sự kết hợp với tấn công chính trị và ngoại giao, liên tiếp giành được thắng lợi hết sức to lớn. Về mặt quân sự, ta có nhiều ưu điểm và tiến bộ mới, đồng thời cũng còn nhiều khuyết điểm, và nhược điểm cần ra sức khắc phục:

- Ta đã phát triển thế tấn công địch trên cả ba vùng chiến lược, đặc biệt là đã phát triển chiến tranh du kích ở các thành thị lên một bước, đã tiêu diệt, tiêu hao nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch, tiêu diệt nhiều đại đội, tiểu đoàn và đánh thiệt hại nặng nhiều lữ đoàn, trung đoàn, sư đoàn Mỹ - ngụy, vận dụng ngày càng rộng rãi cách đánh có hiệu suất cao, làm cho ta có thể đánh liên tục, đánh dồn dập, đánh mạnh và đánh lâu dài được, làm cho địch vừa bị kìm chân trên chiến trường đô thị vừa bị căng ra và phân tán đến cao độ, quân Mỹ và quân ngụy ngày càng suy yếu, chiến lược “quét và giữ” bị thất bại thêm một bước. Nhưng tấn công quân sự giữa các chiến trường chưa đều, du kích chiến tranh chưa phát triển đúng mức, có nơi tấn công chưa liên tục, chưa mạnh và chưa đau, hiệu suất chiến đấu của ba thứ quân chưa cao, việc thực hiện tiêu diệt gọn và tiêu diệt lớn chưa tốt, trình độ đánh công sự vững chắc chưa đáp ứng yêu cầu... do đó khả năng tiêu diệt địch còn bị hạn chế, địch còn có điều kiện củng cố lực lượng, bung ra đánh phá và gây cho ta những khó khăn nhất định.

- Qua các đợt tấn công trong điều kiện rất ác liệt, các lực lượng vũ trang nhân dân ta nói chung ngày càng phát triển về số lượng và chất lượng, cán bộ và chiến sĩ ngày càng được rèn luyện thử thách

và ngày càng quán triệt sâu sắc đường lối, phương châm của Đảng. Thế nhưng, nhược điểm lớn nhất của ta trong công tác xây dựng hiện nay là chưa thực hiện được sự cân đối hợp lý giữa chất lượng và số lượng, giữa ba thứ quân, giữa bộ binh và các binh chủng, giữa số quân chiến đấu và số quân phục vụ, giữa nhu cầu phát triển lực lượng và khả năng nhân lực, vật lực của ta; nhiều đơn vị chủ lực và bộ đội địa phương tỉnh, huyện chưa bảo đảm đủ quân số theo biên chế, dân quân, du kích chưa đạt được tỷ lệ đã đề ra, đặc công và công binh chưa được tổ chức rộng rãi trong ba thứ quân, chưa được sử dụng hợp với tính chất và phát huy đầy đủ chức năng của nó.

- Công tác đảng và công tác chính trị tư tưởng trong ba thứ quân, nhất là trong bộ đội chủ lực, ngày càng đi vào nền nếp, nhưng có lúc, có nơi chưa được thông suốt và kịp thời, trong bộ đội địa phương và dân quân, du kích ở nhiều nơi còn yếu và chưa chặt chẽ từ trên xuống dưới.

- Công tác bảo đảm hậu cần có nhiều mặt cố gắng rất lớn, nhưng khuyết điểm phổ biến và nghiêm trọng nhất là, mặc dù đã nhắc nhở rất nhiều lần, nhưng các đơn vị còn để mất và hư hỏng nhiều vũ khí, đạn dược, ý thức tiết kiệm đạn dược trong chiến đấu, lấy vũ khí địch đánh địch còn rất kém.

- Sự chỉ đạo chỉ huy của các cấp ngày càng vững vàng và linh hoạt, tích lũy được nhiều kinh nghiệm; nhưng nói chung việc tổ chức thực hiện còn chậm chạp, việc chỉ đạo quân sự ở một số nơi chưa đi vào nền nếp, nắm tình hình bên dưới chưa chắc và báo cáo lên trên không kịp thời, cơ quan chỉ huy các cấp còn nặng nề, chưa gọn và mạnh.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ chung nói trên, nhiệm vụ quân sự của ta trong thời gian tới là: *kiên quyết phát huy ưu điểm và khắc phục khuyết điểm, nhược điểm, liên tục tấn công địch trên cả ba vùng chiến lược bằng những đợt đồng loạt ngày càng mạnh kết hợp với hoạt động thường xuyên có chỉ đạo chặt chẽ, ra sức tiêu diệt tiêu hao sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch đi đôi với mở rộng*

vùng giải phóng và tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang, kết hợp với đấu tranh chính trị và tấn công ngoại giao, nhanh chóng tạo ra thế và lực ngày càng mạnh, đánh bại chiến lược “quét và giữ” và “bình định cấp tốc” của địch, làm thất bại âm mưu kết thúc chiến tranh trên thế mạnh và chủ trương “phi Mỹ hoá” chiến tranh của chúng, giành lấy thắng lợi quyết định trong thời gian tới, sẵn sàng phát huy vai trò của các lực lượng vũ trang trong đấu tranh chính trị, đồng thời sẵn sàng đánh thắng địch trong tình huống chiến tranh còn kéo dài.

Trong khi quán triệt nhiệm vụ quân sự đó, cần nắm vững sáu yêu cầu cơ bản sau đây:

a) *Tiêu diệt, tiêu hao nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch, thực hiện tốt việc tiêu diệt gọn nhiều đơn vị địch và tiến tới đánh quỵ từng đơn vị lớn của Mỹ, ngụy; phá huỷ nhiều kho tàng, căn cứ, dự trữ vật chất của địch; làm cho quân Mỹ và quân ngụy đều không thể làm được nhiệm vụ trong chiến lược “quét và giữ”, quân Mỹ không thực hiện được ý đồ xuống thang từng bước và kéo dài chiến tranh để tạo thế mạnh, quân ngụy phải suy sụp và không thay thế được cho quân Mỹ.*

b) *Đánh bại âm mưu bình định nông thôn của địch, đập tan mọi thủ đoạn chiến tranh tâm lý, gián điệp, chiêu hồi, chiêu hàng của chúng, giữ vững và mở rộng thế làm chủ của ta ở phần lớn vùng địch kiểm soát, đặc biệt là những vùng nông thôn xung yếu, các vùng bàn đạp và ven các thành thị, ven các căn cứ chiến lược và các trục giao thông quan trọng.*

c) *Giữ vững và phát triển thế tiến công liên tục và bao vây thường xuyên các thành phố, thị xã và căn cứ quân sự, đặc biệt là Sài Gòn - Chợ Lớn bằng quân sự kết hợp với chính trị, làm cho hậu phương đầu não địch bị rối loạn, từng bước phá thế kìm kẹp và giành quyền làm chủ ở cơ sở, thúc đẩy phong trào đô thị tiến lên, buộc địch phải giam chân một lực lượng lớn trên chiến trường này.*

d) *Đẩy mạnh tấn công quân sự và chính trị ở nông thôn đồng bằng và miền núi, nhất là đồng bằng sông Cửu Long, cảng và kéo địch*

ra tạo điều kiện cho ta tiêu diệt sinh lực địch và mở rộng vùng giải phóng, xây dựng căn cứ cách mạng hoàn chỉnh và kiên quyết bảo vệ vùng giải phóng, mở rộng nguồn sức người, sức của của ta và triệt nguồn bổ sung của quân nguy.

đ) *Tổ chức tấn công quân sự thường xuyên liên tục trên các đường giao thông chiến lược quan trọng, cắt đứt và làm chủ từng đoạn trong từng thời gian nhất định, tiến tới làm chủ từng đường giao thông trong một thời gian dài, làm cho thế chia cắt vây hãm thành thị ngày càng mạnh.*

e) *Vừa tác chiến vừa ra sức xây dựng ba thứ quân về số lượng và chất lượng, bảo đảm có nắm đấm chủ lực và bộ đội địa phương mạnh, có lực lượng dân quân, du kích và du kích tự vệ mặt rộng rãi và vững chắc, đi đôi với bố trí và sử dụng hợp lý, đúng với tính chất và phát huy đầy đủ chức năng của từng loại quân, từng binh chủng, đồng thời tăng cường dự trữ vũ khí đạn dược, lương thực, v.v. nhằm nhanh chóng tạo ra thế và lực ngày càng mạnh, bảo đảm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của Đảng trong mọi tình huống.*

3. Để hoàn thành nhiệm vụ và các yêu cầu nói trên, ý định lớn về quân sự của ta trong thời gian tới là: *trên cơ sở triển khai bố trí hợp lý và phối hợp hoạt động của ba thứ quân trên các chiến trường, một mặt ra sức tiêu diệt tiêu hao và kìm chân lực lượng lớn Mỹ - nguy trên chiến trường, đô thị, một mặt căng địch ra trên các chiến trường nông thôn đồng bằng và miền núi, tập trung chủ lực mạnh trên chiến trường có lợi, kéo địch ra để tiêu diệt sinh lực và mở rộng vùng giải phóng, trước mắt phải tập trung những cố gắng cao nhất, đẩy mạnh tấn công quân sự, kết hợp chặt chẽ với tấn công chính trị và ngoại giao, giành thắng lợi lớn nhất theo yêu cầu đã đề ra, làm đảo lộn thế bố trí chiến lược của địch, đồng thời tạo ra thế và lực mạnh, tạo ra thời cơ mới để giành thắng lợi quyết định trong thời gian tới và bảo đảm đánh thắng địch trong mọi tình huống.*

Cụ thể là:

a) *Trên chiến trường trọng điểm Sài Gòn - Chợ Lớn phải ra sức phát huy lực lượng tại chỗ, kiên trì giữ vững và phát triển bàn đạp*

trên cả ba vùng, vận dụng phương thức tác chiến và phương thức hoạt động thích hợp, đẩy mạnh chiến tranh du kích ở nội đô, liên tục tấn công địch ở vùng ven và trên tuyến trung gian, tiêu diệt tiêu hao nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch, tạo điều kiện đưa phong trào đấu tranh chính trị và nổi dậy của quần chúng đô thị tiến lên, làm cho hậu phương địch thường xuyên bị rối loạn, làm đảo lộn thế bố trí của địch, cầm chân lực lượng lớn Mỹ - ngụy trong thế phòng ngự bị động và kiên quyết không cho địch gỡ ra khỏi thế đó, đồng thời phải sẵn sàng có kế hoạch và lực lượng tấn công vào đô thị trong tình hình có đột biến lớn hoặc có thời cơ hết sức thuận lợi, nhằm tạo ra biến chuyển lớn về quân sự và chính trị.

Đối với các thành phố và thị xã khác, phải kiên quyết giữ vững và phát triển thế tấn công liên tục và bao vây thường xuyên bằng các lực lượng vũ trang tại chỗ và lực lượng từ ngoài vào, bằng quân sự kết hợp với chính trị, nhằm tiêu diệt tiêu hao sinh lực và làm rối loạn hậu phương địch, kìm giữ chủ lực của chúng, nơi có điều kiện có thể đánh tiêu diệt và tùy tình hình mà giải phóng một số thị xã.

b) *Trên chiến trường nông thôn đồng bằng*, nhất là đồng bằng sông Cửu Long, phải gấp rút đẩy mạnh chiến tranh du kích thật rộng và mạnh nhằm căng địch ra và tiêu diệt tiêu hao địch một cách rộng rãi; phải mở chiến dịch tấn công tổng hợp ba mũi trong từng đợt tấn công lớn, đánh đồng loạt và liên tục đánh mạnh và đánh đau, nhằm tiêu diệt từ đại đội, tiểu đoàn và đánh quy từng đơn vị lớn quân ngụy trong một thời gian nhất định, kết hợp với tấn công chính trị và binh vận mà tiêu diệt và bức hàng phần lớn đồn bốt địch, một số quận lỵ và chi khu, mở rộng từng mảng từng vùng; đồng thời tăng cường tấn công và vây hãm thị xã, thị trấn và tiến tới giải phóng một số nơi có điều kiện, đẩy mạnh đánh phá căn cứ và đường giao thông thủy bộ; vừa tấn công địch vừa ra sức xây dựng lực lượng ta, nhanh chóng tạo ra thế và lực mạnh, tạo ra những biến chuyển lớn trên cục diện chiến trường đồng bằng, gây tác động quan trọng đối với chiến trường trọng điểm.

c) *Trên chiến trường rừng núi*, ta cần ra sức khắc phục những khó khăn về bảo đảm vật chất, tập trung chủ lực trên hướng và khu vực có lợi, kết hợp với các lực lượng vũ trang địa phương liên tục tấn công địch, kéo địch ra để tiêu diệt, phối hợp nhiều cách đánh khác nhau mà đánh quy từng đơn vị lớn Mỹ - ngụy và làm đảo lộn thế bố trí phòng ngự của chúng, kiên quyết mở rộng và xây dựng vùng căn cứ miền núi hoàn chỉnh, tạo thế và lực mạnh cho cuộc chiến đấu trước mắt cũng như cho đấu tranh lâu dài.

4. Các cấp uỷ đảng phải *tăng cường lãnh đạo đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang*, nắm vững công tác quân sự, cụ thể là phải tăng cường lãnh đạo các mặt sau đây:

a) *Về lãnh đạo tác chiến*, phải làm cho các cấp đảng bộ và các lực lượng vũ trang quán triệt sâu sắc tư tưởng tấn công địch liên tục và kiên quyết, tấn công địch trên thế mạnh và thế thắng, tư tưởng đánh tiêu diệt và tư tưởng lấy ít thắng nhiều; trên cơ sở đó mà *chỉ đạo thật chặt chẽ các đợt tấn công lớn cũng như hoạt động thường xuyên*, bảo đảm giành lấy thắng lợi lớn nhất theo yêu cầu đã đề ra.

Nắm vững *đôi tượng tác chiến* trong tình hình hiện nay là phải đánh mạnh vào quân Mỹ, đồng thời phải đánh mạnh vào cả quân ngụy. *Đánh mạnh vào quân Mỹ* phải nhằm tiêu diệt các cơ quan đầu não, cơ quan chỉ huy các cấp, làm cho chúng bị tổn thất nặng về sĩ quan và nhân viên kỹ thuật; phải tiêu diệt gọn từng đại đội, tiểu đoàn bộ binh và cơ giới của Mỹ, đánh thiệt hại nặng một số đơn vị có trọng điểm, loại khỏi vòng chiến đấu lữ đoàn và sư đoàn Mỹ, đánh mạnh quân Mỹ hiện nay càng có ý nghĩa lớn, gây tác động lớn về chính trị và tinh thần trong quân Mỹ và cả ở nước Mỹ. *Đánh mạnh vào quân ngụy* phải nhằm tiêu diệt các cơ quan đầu não ngụy quyền và cơ quan chỉ huy ngụy quân các cấp; phải tiêu diệt gọn từng đại đội, tiểu đoàn bộ binh và từng chi đoàn, chiến đoàn xe bọc thép của ngụy, đánh quy và loại khỏi vòng chiến đấu lữ đoàn, trung đoàn và sư đoàn ngụy, chú ý đánh mạnh vào lực lượng dự bị chiến lược và lực lượng ngụy chuẩn bị thay thế cho quân Mỹ rút lui; phải tiêu diệt

lực lượng nguy kìm kẹp nhân dân, bọn ác ôn, bọn bình định và kết hợp với công tác binh vận mà làm rã từng bộ phận lực lượng vũ trang địa phương của nguy, đi đôi với đánh mạnh vào các trung tâm huấn luyện, các trường đào tạo sĩ quan và hạ sĩ quan, tích cực chống bắt lính để triệt nguồn bổ sung của chúng, làm cho quân nguy không thể thay thế được quân Mỹ, đánh bại âm mưu “phi Mỹ hoá” của Mỹ. Đi đôi với tiêu diệt sinh lực, *phải đánh mạnh vào hệ thống kho tàng, căn cứ, cơ sở hậu phương* của địch, tiêu hao thường xuyên trên quy mô chiến lược cơ sở vật chất kỹ thuật và dự trữ vật tư của Mỹ - nguy.

Nắm vững và *vận dụng tốt hơn nữa phương thức tác chiến* kết hợp đánh nhỏ, đánh vừa, đánh lớn, kể cả đánh lớn bằng lực lượng nhỏ, luôn luôn giữ vững quyền chủ động tấn công địch; ra sức phát triển cách đánh lấy ít thắng nhiều bằng lực lượng nhỏ tinh nhuệ của ba thứ quân như đặc công, pháo cối nhẹ và công binh, đánh đau, đánh hiểm; chủ lực Miền và khu phải vận dụng nguyên tắc tập trung lực lượng một cách thích hợp nhằm thực hiện tiêu diệt gọn và tiêu diệt lớn, kết hợp tiêu diệt địch với mở rộng vùng; bộ đội địa phương tỉnh, bộ đội các phân khu và một bộ phận chủ lực phải thực hiện tốt nguyên tắc tập trung phân tán linh hoạt, khi tập trung để thực hiện đánh tiêu diệt từng đơn vị địch và đánh những trận có tính chất thối động nhất định, khi phân tán hỗ trợ phong trào, phát động quần chúng nổi dậy diệt ác ôn, bình định, quét do thám gián điệp, phá rã phòng vệ dân sự, đánh bại âm mưu bình định của địch, giành quyền làm chủ ở cơ sở và mở rộng vùng giải phóng; phải kết hợp chặt chẽ giữa tác chiến với binh địch vận.

b) *Về lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang*, phải nắm vững phương hướng chung là lấy nâng cao chất lượng làm chính, đồng thời chú ý phát triển số lượng ở những nơi có điều kiện nhân, vật lực, từng bước thực hiện sự cân đối hợp lý nhất giữa số lượng và chất lượng, giữa ba thứ quân, giữa bộ binh và binh chủng, giữa nhu cầu phát triển lực lượng và khả năng nhân, vật lực của ta. *Phải chú trọng xây dựng chủ lực thành nắm đấm mạnh*, trước hết

là phải biên chế cho các tiểu đoàn có đầy đủ quân số, làm tốt công tác tân binh để thực hiện bổ sung kịp thời và tăng cường huấn luyện phân đội nhỏ, tăng cường quản lý bộ đội (quân số và quản lý các mặt khác). *Phải ra sức củng cố và nâng cao hiệu suất chiến đấu của bộ đội địa phương tỉnh, huyện*, làm cho nó thực sự trở thành nòng cốt trong phong trào chiến tranh du kích và chống bình định ở địa phương. *Phải phát triển dân quân, du kích*, lực lượng vũ trang tại chỗ ở đô thị và vùng ven một cách rộng rãi và vững chắc, đạt được gấp hai đến ba lần số hiện nay. *Phải tăng cường xây dựng các binh chủng trong ba thứ quân*, đặc biệt là đặc công, pháo cối nhẹ và công binh đánh giao thông, lực lượng trinh sát chiến đấu và thông tin liên lạc. Việc tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang trong thời gian tới là *khâu then chốt nhất* bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quân sự đã đề ra, đồng thời bảo đảm cho ta giành được thắng lợi chắc chắn trong mọi tình huống. *Cho nên, phải phát động toàn Đảng và toàn dân tích cực tham gia vào công cuộc xây dựng lực lượng vũ trang*, đảng viên và đoàn viên phải nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu, các đoàn thể quần chúng phải là cơ sở vững chắc trong phong trào động viên tòng quân và xây dựng dân quân, du kích, các cấp uỷ đảng phải lãnh đạo và chỉ đạo phong trào này một cách thường xuyên và chặt chẽ.

c) *Về lãnh đạo bảo đảm hậu cần*, phải làm cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân quán triệt yêu cầu cao nhất hiện nay là “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược” quán triệt quan điểm hậu cần nhân dân của Đảng, nắm vững phương châm “đánh lâu dài và dựa vào sức mình là chính”, trên cơ sở đó mà phát động quần chúng đẩy mạnh sản xuất và tăng cường chỉ đạo hội đồng cung cấp tiền phương và hậu cần quân đội chuẩn bị đủ lực lượng dự trữ vật chất, dự trữ lương thực, đạn dược và thuốc men, bảo đảm cho bộ đội chiến đấu liên tục trong thời gian tương đối lâu dài và trong tình huống khó khăn phức tạp. Phải tăng cường giáo dục cho cán bộ chiến sĩ luôn luôn có ý thức tiết kiệm (tài sản, tài chính, vũ khí, đạn dược), sử dụng ít mà diệt được

nhiều địch, kiên quyết bảo vệ vũ khí đạn dược của mình và tích cực lấy của địch đánh địch, đồng thời phải tăng cường tổ chức sản xuất tại chỗ các loại vũ khí cơ bản, tăng cường chỉ đạo công tác hành lang, vận tải và bảo vệ kho tàng. Phải chú trọng công tác thu mua dự trữ lương thực, thực phẩm, lãnh đạo và tổ chức bộ đội sản xuất để tự túc một phần lương thực.

d) *Tăng cường lãnh đạo công tác đảng và công tác chính trị đối với ba thứ quân*, nhất là đối với bộ đội địa phương và dân quân, du kích, làm cho các lực lượng vũ trang nhân dân ta luôn luôn là công cụ sắc bén của Đảng, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và của quần chúng công nông, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ quân sự và chính trị do Đảng giao cho. Tăng cường giáo dục cho quân đội ta quán triệt sâu sắc đường lối, phương châm của Đảng và tình hình nhiệm vụ mới, giáo dục rèn luyện lập trường quan điểm của giai cấp công nhân kết hợp với không ngừng phát huy bản chất truyền thống của quân đội cách mạng, nhằm nâng cao hơn nữa tinh thần triệt để cách mạng, ý chí chiến đấu và quyết tâm chiến đấu bên bờ, tinh thần liên tục tấn công địch cho đến khi giành thắng lợi hoàn toàn. Phải nắm vững và quán triệt đường lối giai cấp của Đảng trong công tác tổ chức trong quân đội, lấy việc tăng cường rèn luyện đảng viên và xây dựng chi bộ “bốn tốt” không ngừng nâng cao tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng cho cán bộ, đảng viên và đảng bộ quân đội. Phải nắm vững và quán triệt đường lối giai cấp của Đảng trong công tác cán bộ, tăng cường đoàn kết trong cán bộ, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quân đội vững mạnh, đáp ứng được nhu cầu chiến đấu trước mắt và nhu cầu xây dựng lâu dài, nhu cầu quân sự và chính trị. Phải tăng cường chỉ đạo công tác dân vận của bộ đội, tổ chức bộ đội tham gia các mặt công tác ở địa phương và tăng cường quan hệ chặt chẽ với quần chúng. Cần chú trọng chỉ đạo công tác bảo vệ và dịch vận của các lực lượng vũ trang. Cần bảo đảm thông suốt và tăng cường chỉ đạo công tác chính trị trong bộ đội địa phương và dân quân, du kích, trong các lực lượng hậu cần của quân đội.

e) *Phải kiện toàn cơ quan quân sự các cấp*, tăng cường chỉ đạo chiến tranh du kích ở địa phương, biên chế phải thật gọn và nhẹ, phải cải tiến nền nếp và tác phong chỉ đạo, bảo đảm nắm tình hình dưới sâu sát và báo cáo lên trên kịp thời, phải xây dựng và rèn luyện cơ quan quân sự các cấp trở thành cơ quan tham mưu đắc lực của cấp uỷ. Mặt khác, cấp uỷ phải thường xuyên bồi dưỡng và phát huy cơ quan quân sự, thông qua các cấp uỷ đảng quân sự và cơ quan quân sự mà chỉ đạo các mặt công tác quân sự ở địa phương, làm cho hệ thống chỉ huy quân sự thông suốt từ khu đến huyện, xã.

Nhiệm vụ quân sự trong thời gian tới hết sức nặng nề. Muốn hoàn thành nhiệm vụ đó, *các cấp uỷ phải tăng cường lãnh đạo chiến tranh nhân dân một cách toàn diện*, kết hợp chặt chẽ tấn công quân sự với tấn công chính trị và binh, địch vận, phối hợp tốt ba thứ quân trên cả ba vùng chiến lược, bảo đảm thực hiện được tấn công đồng loạt trong các đợt tấn công lớn cũng như trong hoạt động thường xuyên theo kế hoạch hiệp đồng chiến lược đã định; đồng thời phải kết hợp chặt chẽ giữa tấn công địch với xây dựng mình; ra sức xây dựng lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị, xây dựng căn cứ địa cách mạng vững mạnh về mọi mặt, bảo đảm cho ta có thể đánh mạnh và đánh lâu dài, càng đánh càng mạnh, càng đánh càng thắng lớn.

II- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC DÂN VẬN LÀM CƠ SỞ VỮNG CHẮC ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO CHÍNH TRỊ VÀ BINH VẬN TIẾN KỊP TÌNH HÌNH MỚI

A- Từ đầu Xuân 1968 đến nay, *chúng ta đã giành được những thắng lợi chính trị rất to lớn*, nhất là tiếp sau đợt Xuân - Hè 1969, giải pháp toàn bộ 10 điểm và sự ra đời của Chính phủ Cách mạng lâm thời phối hợp nhịp nhàng với cuộc tấn công và nổi dậy trên chiến trường đã đưa thế chính trị của nhân dân ta lên rất cao. Ai cũng thấy Mỹ là xâm lược và thất bại, nguy bán nước đang suy sụp và cần phải đánh đổ.

Phong trào đấu tranh chống bình định lấn chiếm gom dân bắt lính đã diễn ra quyết liệt và rộng rãi ở nông thôn. Phong trào đấu tranh đòi cải thiện đời sống và đòi hoà bình dân chủ đang mở rộng ở các thành thị, tranh thủ ngày càng nhiều những người trong từng lớp trên, làm cho nguy quân, nguy quyền càng phân hoá, suy yếu và cô lập. Hình thái du kích chiến tranh và giành quyền làm chủ của nhân dân đã phát triển thêm một bước ở nhiều thành thị, vùng ven và vùng tạm chiếm. Việc bảo vệ củng cố vùng giải phóng, việc động viên sức người, sức của phục vụ tiền tuyến, việc xây dựng phát triển thực lực cách mạng, v.v. đều có những thành tích trong những điều kiện chiến đấu rất quyết liệt.

Sự chỉ đạo của các cấp uỷ đảng và các đoàn thể đã có tiến bộ trong việc vận dụng phương châm phương thức đấu tranh và xây dựng lực lượng chính trị trên cả ba vùng chiến lược.

Nhưng phong trào chính trị binh vận phát triển rất chậm, chưa theo kịp yêu cầu của thời kỳ tổng công kích, tổng khởi nghĩa và thời cơ thuận lợi hiện nay. Ta chưa phát động được một phong trào rộng mạnh phá vỡ từng mảng kìm kẹp ở nông thôn, chưa đạt tới cao trào ở đô thị, chưa làm tan rã lớn nguy quân đang rất hoang mang. Tất cả tình hình ấy đã hạn chế sức mạnh tổng hợp của ta vừa qua. Nguyên nhân là do *những khuyết điểm từ lâu nhưng khắc phục còn rất chậm*:

Một là: công tác dân vận của ta còn yếu, nhất là chi bộ và đoàn thể quần chúng chưa quán triệt sâu sắc lập trường giai cấp và quan điểm quần chúng trong công tác dân vận và xây dựng lực lượng cách mạng.

Hai là: các cấp uỷ chưa đi sâu chỉ đạo và phát huy vai trò của các đoàn thể cách mạng, chưa chỉ đạo chặt chẽ và cụ thể đấu tranh chính trị và binh vận.

Ba là: các đoàn thể quần chúng chưa gắn thật chặt công tác của mình với yêu cầu chỉ đạo phong trào chung, chưa đi sát với quyền lợi của quần chúng, chưa sử dụng và phát huy tốt hệ thống chỉ đạo dọc của đoàn thể mình.

Bị thất bại liên tiếp về quân sự, chính trị, ngoại giao, nhưng đế quốc Mỹ và tay sai rất ngoan cố. Chúng đang ra sức tăng cường bình định lấn chiếm, gom dân bắt lính, ra sức kìm kẹp ở nông thôn và thành thị bằng những thủ đoạn rất dã man và xảo quyệt, đồng thời ra sức tập hợp lực lượng đảng phái phản động xây dựng hậu thuẫn chính trị để hòng ngăn chặn phong trào đấu tranh và khởi nghĩa của nhân dân, giữ cho nguy quyền khỏi sụp đổ và chuẩn bị lực lượng chính trị đối phó với ta khi có giải pháp chính trị ở miền Nam. Nhưng sự khủng hoảng về tinh thần và chính trị đang phát triển sâu sắc trong nguy quân, nguy quyền, làm cho mâu thuẫn nội bộ của chúng càng thêm gay gắt, làm cho chúng càng bị cô lập và suy yếu.

Vì vậy *nhệm vụ trước mắt của phong trào chính trị là kiên quyết đẩy mạnh công tác dân vận của các cấp từ trên xuống tới chi bộ, củng cố và phát triển các đoàn thể cách mạng làm cơ sở phát triển cao trào nổi dậy và tấn công chính trị và binh vận, đẩy mạnh ba mũi giáp công nhằm đánh bại kế hoạch bình định của địch, làm tan rã từng mảng kìm kẹp ở nông thôn nhất là khu vực đồng bằng sông Cửu Long và ở rừng núi, làm chủ và giải phóng đại bộ phận nông thôn giành quyền làm chủ cơ sở ở thành thị nhất là ở Sài Gòn, các thành phố lớn, trục giao thông chiến lược và vùng ven; mở rộng mặt trận liên hiệp hành động đòi cải thiện đời sống, đòi hoà bình dân chủ, đòi lật đổ Thiệu - Kỳ - Hương và lập nội các hoà bình, thực hiện công nông binh liên hiệp, phối hợp với tấn công quân sự và ngoại giao giành lấy thắng lợi quyết định đồng thời sẵn sàng phát huy khí thế chính trị mãnh liệt của nhân dân ta khi chuyển sang đấu tranh chính trị và sẵn sàng đấu tranh kiên trì và quyết liệt nếu địch ngoan cố kéo dài chiến tranh.*

B- ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG CHÍNH TRỊ VÀ ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở THÀNH THỊ VÀ NÔNG THÔN

1. Thành phố, thị xã

Thực tế của hơn một năm tổng công kích, tổng khởi nghĩa, nhất là từ Xuân 1969 đến nay đã làm sáng tỏ *khả năng và tiềm lực rất lớn*

của phong trào quần chúng ở thành thị. Phong trào *đang tiềm tàng một tình thế tiền khởi nghĩa*. Ta phải kiên quyết và từng bước phát triển quần chúng đấu tranh để đưa tới một cao trào cách mạng rộng lớn, tạo ra thời cơ mới, cụ thể tiến lên giành thắng lợi mới.

a) Để giữ vững và phát triển thế tấn công và bao vây thường xuyên liên tục bằng cả quân sự và chính trị ở thành thị, đặc biệt là ở Sài Gòn, tạo điều kiện để khi có thời cơ thì kết hợp tấn công quân sự với khởi nghĩa vũ trang của quần chúng, giành thắng lợi lớn, cần nắm vững những yêu cầu chung và yêu cầu của đấu tranh chính trị ở thành thị hiện nay là:

- Ra sức phát triển phong trào *du kích chiến tranh* ở thành thị, coi đó là một *nhiệm vụ chiến lược*, làm cho chiến tranh du kích trở thành một phương thức khởi nghĩa vũ trang bộ phận của quần chúng nhằm phá lỏng và làm tan rã từng bước ách kìm kẹp của địch.

- Trên cơ sở đó, đẩy mạnh ba mũi giáp công của quần chúng và kết hợp với tấn công quân sự ở ngoài vào để giành và mở rộng *quyền làm chủ* ở cơ sở với nhiều mức độ khác nhau.

- Đồng thời đẩy mạnh *phong trào đấu tranh chính trị* từ thấp đến cao, từ những khẩu hiệu dân sinh dân chủ thiết thực hàng ngày kết hợp các khẩu hiệu chính trị chung hiện nay, làm cho tình hình chính trị của địch ở thành thị thường xuyên không ổn định, tạo điều kiện tiến tới *cao trào chính trị rộng lớn*, lôi cuốn từ công nhân lao động, lớp nghèo thành thị, học sinh, sinh viên, thanh niên, phụ nữ, tiểu thương, tiểu chủ... đến các tầng lớp trên, các lực lượng tôn giáo, dân tộc, nhất là Phật giáo, tranh thủ và phân hoá mọi lực lượng có thể tranh thủ và phân hoá, kể cả những phần tử thân Pháp, thân Mỹ muốn chấm dứt chiến tranh, lợi dụng mọi mâu thuẫn trong nội bộ địch, cô lập cao độ bọn ngụy quyền thân Mỹ ngoan cố nhất *nhằm làm suy yếu và đánh đổ từng bước ngụy quyền*.

- Trong quá trình đấu tranh, ra sức *củng cố và phát triển thực lực* chính trị, vũ trang của ta ở các thành thị.

b) Hiện nay, phương hướng tiến lên ở thành thị đại thể có hai hình thức:

- Ở phần lớn các thành thị và nhất là các thành thị lớn, đẩy mạnh tấn công quân sự và chính trị thường xuyên kết hợp hoạt động từng đợt làm cho địch thường xuyên không ổn định, tạo điều kiện *phát triển thành cao trào cách mạng* tấn công địch bằng cả quân sự và chính trị, phát động quần chúng ở cơ sở nổi dậy dùng ba mũi giáp công *đập tan nguy quyền và giành quyền làm chủ ở cơ sở, tạo nên tình hình có hai chính quyền ở thành thị*, đồng thời phát động một phong trào chính trị rộng lớn lôi cuốn mọi giai cấp và tầng lớp yêu nước, triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ địch, *cô lập bọn nguy quyền thân Mỹ ngoan cố nhất*, làm cho bọn này suy yếu, *phải cải tổ từng bước, tiến tới đánh đổ chúng*.

- Đối với các thị xã vừa và nhỏ, nhất là các thị trấn ở một số hướng nhất định thuộc vùng đồng bằng sông Cửu Long hoặc vùng rừng núi, thì trên cơ sở phong trào du kích chiến tranh và đấu tranh chính trị mạnh mẽ thường xuyên, ta *có thể mở các cuộc tiến công quân sự kết hợp với khởi nghĩa vũ trang đánh chiếm hoặc giải phóng một số nơi*.

c) Phải tiếp tục đi sâu hơn nữa vào phong trào công nhân và lao động, lớp nghèo thành thị, tiểu thương, tiểu chủ. Nắm vững khâu chính là: quán triệt vấn đề giai cấp và xuất phát từ quyền lợi thiết thân của công nhân và lao động để giáo dục, phát động, xây dựng phát triển tổ chức và lãnh đạo công nhân và lao động đấu tranh, rèn luyện và đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân và lao động. Về tổ chức, đi đôi với việc lợi dụng các hình thức công khai và bán công khai, phải tích cực xây dựng hệ thống *công đoàn bí mật* ở các thành thị, mạnh dạn đào tạo cán bộ công đoàn cơ sở từ trong nông cốt và quần chúng tích cực, phát huy tính độc lập, chủ động của tổ chức công đoàn, mạnh dạn giao việc cho các Ban Chấp hành và cán bộ công đoàn đi đôi với việc tăng cường lãnh đạo ngang của cấp uỷ và chi bộ.

Phải phát huy đúng mức vai trò thanh niên, sinh viên, học sinh và phụ nữ.

Đồng thời, phải chú ý mở rộng việc *tập hợp lực lượng bên trên*, mở rộng mặt trận liên hiệp hành động.

d) Khẩu hiệu trung tâm hiện nay vẫn là *đòi hỏi hoà bình, độc lập, dân chủ và cải thiện đời sống*. Khẩu hiệu quá độ cụ thể hiện nay là đòi văn hồi hoà bình, đánh đổ Thiệu - Kỳ - Hương, lập nội các hoà bình. Vận dụng khẩu hiệu quá độ đó phải uyển chuyển cụ thể sát với từng nơi, từng lúc, từng giai cấp, từng giới. Khi tình hình phát triển, ta sẽ nêu khẩu hiệu cao hơn.

Hiện nay, phải nắm vững vấn đề đấu tranh công khai hợp pháp với khẩu hiệu *đòi cải thiện đời sống, đòi hoà bình dân chủ* vì nó có sức mạnh động viên và tập hợp quần chúng rất rộng rãi, đồng thời nó tạo ra khả năng sử dụng những hình thức quá độ nửa hợp pháp để mở rộng phong trào, tiến tới phát động cuộc nổi dậy mạnh mẽ của quần chúng.

e) Phải tăng cường *công tác tuyên truyền và công tác tổ chức, phát triển thực lực cách mạng* ở thành thị. Đặc biệt phải tiến hành công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục, kiên trì, mạnh mẽ và thật sâu rộng trong quần chúng bằng mọi hình thức biện pháp từ tuyên truyền miệng, gây dư luận, tận dụng báo chí công khai, cách sinh hoạt công cộng ở thành thị để đưa quần chúng tiến lên một cách liên tục, *nhất thiết không để phong trào dừng lại và giẫm chân tại chỗ ở những hình thức thấp*. Về mặt tổ chức, phải ra sức xây dựng cho được một đội quân xung kích về đấu tranh chính trị ở mỗi đường phố, xí nghiệp, chợ, trường học ... để làm nòng cốt lôi cuốn các tầng lớp trung gian và quần chúng đông đảo trong các cuộc đấu tranh chính trị.

g) *Tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo công tác thành thị*, đặc biệt là các thành thị lớn. Trên cơ sở đẩy mạnh việc chỉ đạo thường xuyên, sẵn sàng về mặt tư tưởng, lực lượng và kế hoạch để khi có thời cơ thì xông lên giành thắng lợi lớn. Phải nắm vững tình hình để có chủ trương đúng đắn, kịp thời và nhạy bén chỉ đạo phong trào. Phải ra sức tăng cường đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thành thị.

2. Vùng ven

Hiện nay vùng ven và vùng trung tuyến có một vị trí ngày càng quan trọng và trở thành nơi tranh chấp quyết liệt nhất giữa ta và địch. Giành vùng ven và vùng trung tuyến là một yêu cầu bức bách để phát triển thế tấn công chiến lược của ta, để đánh bại âm mưu và các biện pháp phòng ngự chiến lược của địch, tạo điều kiện vững chắc tiến lên giành thắng lợi quyết định và sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu của địch khi có giải pháp chính trị.

a) Nhiệm vụ chủ yếu của phong trào vùng ven hiện nay là ra sức phát động và tổ chức nhân dân đẩy mạnh tấn công chính trị binh vận và du kích chiến tranh đi đôi với tăng cường xây dựng lực lượng *quyết bám trụ cho kỳ được vùng ven, kiên quyết đánh bại âm mưu bình định, chiếm giữ vùng ven của địch, xây dựng vùng ven thành bàn đạp vững chắc* của ta để tấn công vây ép thành thị, góp phần tích cực phát triển thế tấn công và bao vây chiến lược của ta trên toàn chiến trường và đánh bại chiến lược “quét và giữ” của địch.

Đấu tranh chính trị ở vùng ven phải kết hợp ba mũi giáp công thường xuyên và rộng khắp nhằm đánh bại âm mưu bình định, xúc tác dân, bắt lính, lập tề và phòng vệ dân sự của địch, đặc biệt ở vùng ven Sài Gòn và một số nơi khác, phải đẩy mạnh phong trào bùng ra khỏi khu tập trung, vùng áp chiến lược, v.v. để sản xuất và chiến đấu, lấp vùng trắng, chống ủi phá địa hình, chống cướp bóc kìm kẹp, khủng bố tàn sát nhân dân.

b) *Trong việc vận dụng phương châm, phương thức ở vùng ven*, phải duy trì và sử dụng cả hai bộ phận lộ và không lộ, làm cho cả hai lực lượng đó...¹ nắm tôn giáo và dân tộc của địch, phá nguồn dự trữ nhân, tài, vật lực của địch và chuyển thành của ta, mở rộng vùng giải phóng và làm chủ, tạo nên thế bao vây uy hiếp mới đối với địch.

Phải tổ chức nhiều *đội công tác*, *đội võ trang tuyên truyền*, có phân công phụ trách từng vùng, bao gồm những cán bộ có kinh nghiệm

1. Theo chúng tôi có thể mất một đoạn (BT).

công tác dân vận để chuyển làm công tác vũ trang tuyên truyền diệt ác, xây dựng cơ sở cách mạng. Những đội này phải được tập huấn kỹ về chủ trương, chính sách sát hợp với từng vùng và có kế hoạch, biện pháp cụ thể trong từng thời gian.

Phải trên cơ sở tuyên truyền vận động quần chúng đấu tranh cho các quyền lợi bức thiết mà nâng cao giác ngộ giai cấp và dân tộc và tập hợp quần chúng vào các hình thức tổ chức phù hợp với nguyện vọng của họ chứ không nhất thiết tổ chức họ vào các hội giải phóng ngay.

Ở vùng tôn giáo dân tộc, phải nắm vững và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chính sách tôn giáo dân tộc của Đảng, phải gắn liền quyền lợi của đồng bào các tôn giáo và dân tộc với lợi ích giai cấp và dân tộc. Trong công tác xây dựng cơ sở và đào tạo cán bộ phải chú trọng thành phần cơ bản trong giới thanh niên, phụ nữ thuộc người tôn giáo và dân tộc. Đồng thời phải biết tranh thủ lãnh tụ tiến bộ ở địa phương của họ, phân hoá cô lập bọn ngoan cố. Đối với số lãnh tụ tiến bộ, mà ta nắm vững phải biết cách sử dụng danh nghĩa của họ để tạo thuận lợi cho ta mở rộng phong trào và cơ sở cách mạng. Công tác trừ gian thuộc người tôn giáo và dân tộc phải thận trọng, phải có sự đồng tình ủng hộ của quần chúng tôn giáo và dân tộc, nếu không sẽ có tác dụng ngược lại gây khó khăn cho việc xây dựng cơ sở, xây dựng phong trào.

Trong thời gian nhất định, những đội vũ trang tuyên truyền phải xây dựng được cơ sở cách mạng, tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh, trên cơ sở đó phải chuyển quần chúng lên thế du kích chiến tranh và giành quyền làm chủ ở xã, áp với nhiều hình thức và mức độ khác nhau tùy tình hình cụ thể của mỗi nơi.

Ở những vùng ta đã có cơ sở và phong trào, ta đã có điều kiện tiêu diệt một số đơn vị của địch khống chế quần chúng thì phải kiên quyết phát động phong trào nổi dậy phối hợp với tấn công quân sự để giải phóng từng mảng xã, ấp hoặc chuyển thành vùng tranh chấp mạnh.

Sắp tới, phải tập trung chỉ đạo tốt hơn nữa phong trào các vùng tôn giáo, vùng dân tộc, nhất là đồng bằng sông Cửu Long.

4¹. *Vùng nông thôn giải phóng:*

Công tác vùng giải phóng của ta vừa qua có một số tiến bộ nhưng còn quá chậm so với yêu cầu, vùng giải phóng và căn cứ nói chung chưa được xây dựng vững chắc, khí thế cách mạng của quần chúng chưa được phát huy mạnh, việc động viên sức người, sức của, nhất là động viên tòng quân chưa đáp ứng được nhu cầu của tiền tuyến. Nguyên nhân chính là việc lãnh đạo của ta từng nơi, từng lúc có lợi đối với vùng giải phóng, thiếu đi sâu nghiên cứu chỉ đạo cho phù hợp với những chuyển biến mới ở vùng nông thôn giải phóng.

Đặc điểm lớn của từng vùng nông thôn giải phóng của ta, nhất là ở đồng bằng sông Cửu Long là nông dân đã được chia ruộng đất, do đó đời sống được cải thiện hơn so với trước cách mạng; quan hệ kinh tế phong kiến đã bị xoá bỏ nhưng vì tình hình còn kháng chiến nên ta mới tổ chức các hình thức vắn công, đổi công tương trợ ở mức thấp, trong khi đó thì địch thường xuyên dùng những biện pháp kinh tế, chiến tranh tâm lý, văn hoá đồi trụy, v.v. để tác động và lung đoạn mọi mặt chính trị, kinh tế và văn hoá ở nông thôn.

Vì vậy, vấn đề chủ yếu hiện nay ở vùng giải phóng là phải *phát động và đoàn kết được khối nông dân*, làm cho nông dân nhận rõ phải kiên quyết và không ngừng chiến đấu, tiếp tục tiến lên đi với Đảng của giai cấp công nhân làm cách mạng đến cùng thì mới giữ được ruộng đất, mới có tự do và cơm no áo ấm, mới khỏi trở lại cuộc đời nô lệ; trên cơ sở đó mà khắc phục mọi biểu hiện thoả mãn, tiêu cực, trì trệ đã xuất hiện từng nơi, từng lúc ở nông thôn, nhất là vùng giải phóng sâu. Nội dung phát động nông dân ở vùng giải phóng phải nhằm:

- Liên tục phát động tư tưởng nông dân với yêu cầu xây dựng tinh thần cách mạng triệt để, cách mạng không ngừng trong nông dân,

1. Trong tài liệu không có mục 3. Có thể mục 3 ở trong đoạn mất mà chúng tôi đã chú thích ở trang 404 (BT).

khắc phục những mặt tiêu cực trong tư tưởng của nông dân. Phải phát huy khả năng cách mạng của nông dân, lấy tư tưởng lập trường của giai cấp công nhân làm cơ sở và nội dung giáo dục, phát động nông dân. Việc giáo dục chủ đề “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” phải gắn chặt với việc xây dựng tư tưởng và lập trường giai cấp công nhân cho nông dân.

- Gắn chặt việc động viên lãnh đạo nông dân đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống với việc lãnh đạo nông dân phục vụ tiền tuyến, đấu tranh chống lại những âm mưu thủ đoạn lũng đoạn về kinh tế của địch, đồng thời hết sức chú ý hướng dẫn, tổ chức nông dân *từng bước đi vào lề lối làm ăn tập thể*, trước mắt ra sức phát triển và nâng cao các tổ vắn công, đổi công, coi đây là một hình thức tổ chức có ý nghĩa rất quan trọng để đưa nông dân tiến lên con đường tập thể.

- Lãnh đạo nông dân, nhất là thanh niên nông dân kiên quyết chống lại văn hoá nô dịch và đồi trụy của địch, bảo vệ phát triển văn hoá dân tộc và lành mạnh của ta.

- Trên cơ sở phát động đoàn kết nông dân, đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh, xây dựng xã chiến đấu, giết giặc giữ làng, đánh bại mọi âm mưu lấn chiếm bình định, phá hoại, do thám, chiến tranh tâm lý chiêu hồi, chiêu hàng của địch.

- Ra sức củng cố chính quyền cách mạng, phát huy vai trò của chính quyền cách mạng trong việc động viên lãnh đạo quần chúng chiến đấu và sản xuất, cải thiện đời sống, trấn áp địch và thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, chống mệnh lệnh quan liêu.

Trong các công tác trên, hiện nay vấn đề *phát động tư tưởng nông dân vừa là cơ bản, vừa là bức thiết nhất*.

Trên cơ sở yêu cầu nội dung phát động và đoàn kết nông dân nói trên để đẩy mạnh xây dựng chi bộ, chi đoàn, du kích, các đoàn thể nông dân, phụ nữ và xây dựng chính quyền các cấp ở nông thôn.

C- RA SỨC TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC DÂN VẬN

Tăng cường chỉ đạo công tác dân vận là cái gốc để đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị và binh vận, là một yêu cầu rất

cơ bản và bức thiết hiện nay để phát huy tới mức cao khả năng cách mạng to lớn của quần chúng trong mọi mặt chiến đấu và sản xuất để tiến lên giành thắng lợi quyết định, là tạo điều kiện cơ bản để tăng cường sức mạnh của ta khi chiến tranh kết thúc và sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu của địch trong đấu tranh chính trị.

Muốn cho công tác dân vận sắp tới phát triển mạnh, trước hết phải có *một sự chuyển biến thực sự trong việc lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp đối với công tác dân vận*, kể cả về quan điểm lập trường, nội dung chỉ đạo, tổ chức thực hiện và tác phong công tác.

1. Cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa đòi hỏi công tác quần chúng của Đảng phải được nâng cao và đi sâu hơn bất cứ thời kỳ nào trước đây để phát huy sức mạnh vô tận của nhân dân ta. Nhưng nhiều cán bộ, đảng viên vẫn chưa quán triệt sâu sắc quan điểm giai cấp, quan điểm quần chúng và năm bước công tác cơ bản trong công tác dân vận. Vì vậy, từ công tác tuyên truyền vận động đến công tác tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh thường thiếu nội dung sâu sắc chăm lo đời sống quần chúng, chưa gắn liền lợi ích quần chúng với lợi ích cách mạng, hình thức tập hợp quần chúng còn nghèo nàn đơn điệu, chưa biết thông qua đoàn thể quần chúng để động viên quần chúng và phát huy tính độc lập chủ động của các đoàn thể và không ngừng mở rộng các tổ chức quần chúng.

Trước tình hình trên, vấn đề cấp bách đặt ra là phải *xây dựng cho các cấp và toàn thể cán bộ, đảng viên một tình cảm giai cấp nồng nhiệt đối với quần chúng công nông và lao động, một quan điểm đúng đắn về đường lối quần chúng, biết nắm vững năm bước công tác cách mạng, biết sử dụng và phát huy vai trò của các đoàn thể cách mạng trong công tác vận động quần chúng*.

2. Phải gấp rút nâng cao công tác dân vận nhằm các yêu cầu sau đây:

Một là nội dung công tác dân vận phải phản ánh được quan điểm giai cấp và quan điểm quần chúng của Đảng. Phải nắm vững công tác dân vận là vận động quần chúng làm cách mạng và phải xuất phát từ quyền lợi giai cấp kết hợp các quyền lợi của giới và

đặc điểm, trình độ của quần chúng từng nơi, từng lúc để vận động quần chúng. Phải gắn liền quyền lợi trước mắt của quần chúng với lợi ích lâu dài của cách mạng thì mới phát động được quần chúng hăng hái công tác và đấu tranh, mới nâng cao giác ngộ chính trị của quần chúng. Phải kiên quyết khắc phục tình trạng cứ từ trên chụp công việc xuống cho quần chúng, làm hạn chế tính tự giác và tích cực cách mạng của quần chúng, tách rời việc động viên làm nhiệm vụ với quan tâm đến các quyền lợi thiết thân hằng ngày của quần chúng.

Hai là khẩu hiệu và hình thức vận động quần chúng phải sát với quyền lợi và trình độ giác ngộ của quần chúng. Mọi công tác cách mạng nhất thiết phải thông qua việc giáo dục sử dụng quần chúng tích cực lôi kéo đông đảo quần chúng lưng chừng và lạc hậu, phải thông qua đoàn viên, hội viên vận động đông đảo những người trong giới và giai cấp của họ thì mới có phong trào quần chúng. Cần phải chống khuynh hướng biệt phái xung phong đơn độc. Phải có nhiều hình thức phong phú sát hợp với nhiều loại quần chúng sát với từng vùng để tập hợp được đông đảo quần chúng, khắc phục tình trạng nghèo nàn đơn điệu trong hình thức, phương pháp vận động quần chúng.

Ba là đoàn thể cách mạng công, nông, thanh, phụ phải có hệ thống chỉ đạo chặt chẽ để phát huy được vai trò chủ động của đoàn thể trong việc vận động quần chúng, làm cho quần chúng tự giác về quyền lợi giai cấp, quyền lợi giới và gắn bó với đoàn thể mình. Đảng phải thông qua các đoàn thể cách mạng mà lãnh đạo quần chúng, các giai cấp và các giới, chi bộ đảng viên phải biết sử dụng đoàn thể để huy động quần chúng.

3. Phải tăng cường chỉ đạo công tác dân vận với *nội dung chủ yếu* sau đây:

a) Cấp uỷ phải chỉ đạo cho các đoàn thể từng thời gian có kế hoạch công tác đi đúng với phương hướng, yêu cầu, chủ trương chung của cấp uỷ đảng, qua đó mà phát huy vai trò tác dụng của đoàn thể và củng cố phát triển đoàn thể. Cấp uỷ viên phụ trách

dân vận phải làm trụ cột tập hợp tình hình của các đoàn thể, phổ biến triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho các đoàn thể, điều khiển sự phối hợp giữa các đoàn thể và phải chỉ đạo cụ thể một địa phương để rút kinh nghiệm.

b) Các đoàn thể phải thực sự trở thành những đội xung kích trong đấu tranh chính trị và binh vận, thành lực lượng tích cực trong chiến tranh du kích và sản xuất. Qua việc thực hiện những công tác trên gắn liền với chăm lo bảo vệ đời sống quần chúng mà kiểm điểm rút kinh nghiệm và không ngừng củng cố phát triển đoàn thể mình. Phải kịp thời khôi phục sinh hoạt và củng cố các đoàn thể, nắm chặt các Ban Chấp hành và tổ đoàn thể ở xã, ấp, chỉ đạo chặt chẽ nội dung công tác và sinh hoạt đồng thời phát triển đoàn viên, hội viên, chú ý phát triển ở vùng tạm chiếm và tranh chấp. Chăm lo hơn nữa công tác tổ chức và giáo dục thanh niên và thiếu niên, phải có nhiều hình thức tập hợp đông đảo thanh, thiếu niên tiến lên con đường cách mạng, chống lại các thủ đoạn bắt lính và trụy lạc của địch.

c) Tích cực khẩn trương đào tạo bồi dưỡng xây dựng một đội ngũ cán bộ dân vận đông đảo và có chất lượng. Hướng đào tạo là cán bộ cơ sở và cán bộ hoạt động công khai hợp pháp ở vùng địch. Yêu cầu nội dung đào tạo phải quán triệt những vấn đề đã nói ở trên. Ngăn ngừa việc điều động làm xáo trộn cán bộ dân vận.

D- ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC BINH VẬN, ĐỊCH VẬN

Công tác binh, địch vận vừa qua từng địa phương, từng vùng có một số tiến bộ, nhưng còn quá chậm so với yêu cầu nhiệm vụ và so với tình hình suy sụp của quân ngụy hiện nay. Nguyên nhân chính là do *sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp đối với công tác binh vận và tổ chức chuyên môn còn quá yếu, chưa phù hợp với tình hình và yêu cầu mới*. Công tác binh vận chưa thành nhiệm vụ thường xuyên của đoàn viên, hội viên, chiến sĩ.

Nhận rõ vị trí và thuận lợi rất to lớn của công tác binh vận trong thời gian tới để *tăng cường chỉ đạo, nỗ lực tạo ra một sự*

chuyển biến thật mạnh mẽ trong công tác binh vận. Trước mắt cần chỉ đạo tốt đợt tấn công binh vận theo Chỉ thị số 105-CTNT để làm đà đẩy mạnh mũi binh vận lên theo yêu cầu bức thiết hiện nay và cho bước phát triển sắp đến.

Cần chú ý mấy vấn đề sau đây:

a) *Nhiệm vụ công tác binh vận* trong thời gian tới là nỗ lực cao độ đẩy mạnh tấn công binh vận dồn dập liên tục vào ngụy quân, ngụy quyền, kết hợp với tấn công quân sự và chính trị khoét sâu chỗ yếu của địch, làm cho quân ngụy sụp đổ nặng về tinh thần, tan rã liên miên về tổ chức, làm mất nguồn bổ sung của quân ngụy, làm cho ngụy quân, ngụy quyền ngày càng yếu hơn ta, góp phần đánh bại âm mưu “phi Mỹ hoá” chiến tranh của Mỹ.

Cần tập trung chỉ đạo chiến trường đồng bằng sông Cửu Long. Triệt để khai thác sự hoang mang và suy yếu của quân ngụy trước việc Mỹ rút quân. Phát động thành một phong trào quần chúng thật mạnh mẽ, hình thành thế bao vây ba mũi liên tục tấn công địch, bức hàng và quét đồn bốt địch.

Chú trọng đúng mức vùng ven và đô thị, thị xã, thị trấn, đặc biệt là Sài Gòn và các thành phố lớn khác. Công tác binh vận ở đây phải do chi bộ phố, phường, xí nghiệp trực tiếp lãnh đạo, kết hợp ngành binh vận chuyên trách đi sâu hướng dẫn phong trào nhân dân làm binh vận.

b) Trên cơ sở củng cố và phát triển các đoàn thể quần chúng, ra sức phát động phong trào nhân dân làm binh, địch vận, hướng dẫn giúp đỡ ngụy quân bỏ ngũ và đấu tranh dưới nhiều hình thức, nhiều mức độ, vận động gia đình binh sĩ, nhân viên ngụy quyền đấu tranh đòi chồng, con. Các đoàn thể phải phân công *một hoặc hai uỷ viên Ban Chấp hành phụ trách binh vận* (cần có một uỷ viên chuyên trách các gia đình binh sĩ).

Phát huy khả năng tấn công binh, địch vận của bộ đội chủ lực, đặc biệt là bộ đội địa phương và du kích. Phải kết hợp tốt hơn nữa giữa tác chiến của bộ đội với cơ sở nội tuyến, kết hợp tác chiến với binh vận.

Sắp tới, các cấp uỷ và các ngành phải phát động cho được một phong trào quyết liệt *chống bắt lính* trong thanh niên và trong cả toàn dân để kết hợp với tiêu diệt địch và làm mất nguồn bổ sung của địch. Trong phong trào này, cấp uỷ phải dựa vào ngành binh vận và các đoàn thể, do Đoàn Thanh niên làm nòng cốt.

c) Trên cơ sở phong trào quần chúng, gia đình binh sĩ tấn công binh vận, tích cực phát triển cơ sở trong ngũ quân để làm nòng cốt hướng dẫn phong trào binh sĩ đấu tranh cho quyền lợi hàng ngày (ăn ở, nghỉ ngơi, v.v.) đào rã ngũ về nhà làm ăn, đòi hoà bình, phản chiến, làm binh biến, nội ứng, tiêu diệt và làm tan rã địch.

Tăng cường công tác địch vận, làm cho quân Mỹ và chư hầu ngày càng tê liệt ý chí chiến đấu, phát triển mạnh hành động phản chiến, chống hành quân, đòi hoà bình, đòi về nước, phát triển hành động tiêu cực án binh bất động, v.v..

d) Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đối với công tác binh vận; thực hiện cấp uỷ viên chuyên trách đồng thời tích cực kiện toàn cơ quan chuyên môn, làm cho cơ quan chuyên môn kết hợp được công tác vận động quần chúng làm binh vận rộng rãi với việc đi sâu tổ chức bám những đối tượng của mình. Chú ý bồi dưỡng, đào tạo cán bộ binh vận để đủ sức làm tròn nhiệm vụ hiện nay và tạo cơ sở làm tan rã lớn trong ngũ quân khi tình hình có những chuyển biến lớn.

III- RA SỨC PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC AN NINH, ĐẨY MẠNH MẶT TRẬN KINH TẾ TÀI CHÍNH, RA SỨC MỞ RỘNG VÀ XÂY DỰNG CĂN CỨ ĐỊA

A- RA SỨC Củng cố tổ chức và phát huy vai trò của CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG CÁC CẤP

1. Hơn một năm qua, đi đôi với việc phát động cao trào quần chúng nổi dậy khởi nghĩa, giành và mở rộng quyền làm chủ, chúng ta đã tiến hành một cuộc vận động chính trị sâu rộng trong quần chúng

để thành lập chính quyền cách mạng các cấp. Cho đến nay, đại bộ phận xã, huyện, tỉnh và nhiều thành phố, thị xã đều đã có chính quyền cách mạng và nhiều nơi các Ủy ban nhân dân cách mạng đang bước đầu đi vào thực hiện vai trò nhiệm vụ của mình. Đặc biệt đầu tháng 6-1969, Đại hội đại biểu Quốc dân toàn miền Nam đã bầu ra Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và ngay sau đó, Chính phủ Cách mạng lâm thời đã được nhiều nước trên thế giới công nhận.

Như vậy là trên cơ sở của quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, nhất là từ phong trào Đồng khởi 1959-1960, bước vào tổng công kích, tổng khởi nghĩa tới nay, chúng ta đã xây dựng được một hệ thống chính quyền cách mạng hoàn chỉnh từ trên xuống dưới, thực sự đại biểu cho nhân dân và ngay từ đầu đã có một vị trí quan trọng trong quan hệ quốc tế.

Đây là một thắng lợi chính trị rất lớn của nhân dân ta. Nó làm cho nhân dân ta càng thêm phấn khởi tin tưởng và càng hăng hái đấu tranh để bảo vệ và củng cố chính quyền cách mạng của mình. Nó đem lại cho nhân dân ta một công cụ sắc bén, một quyền lực chính trị to lớn để trấn áp địch, đấu tranh đánh bại nguy quyền tay sai, đồng thời để tập hợp thêm lực lượng và phát huy ưu thế chính trị tuyệt đối của ta trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Thông qua chính quyền cách mạng, ta càng có điều kiện để phát huy uy tín và địa vị của nhân dân ta trên thế giới.

Thắng lợi trên đây chứng tỏ chủ trương thành lập chính quyền cách mạng của ta đã đáp ứng đòi hỏi bức thiết của đông đảo nhân dân.

Nhưng ta đang còn những khuyết điểm, nhược điểm sau đây:

- Sau khi thành lập chính quyền các cấp, từ xã đến huyện, tỉnh trong thực tế chưa được phát huy đúng mức.

- Hoạt động của chính quyền chưa thể hiện được đầy đủ sự gắn bó với đông đảo quần chúng, chưa thực hiện tốt việc chính quyền thường xuyên báo cáo trước nhân dân.

- Bộ máy và lề lối làm việc của chính quyền các cấp còn nhiều lúng túng, mặc dù đã có nhiều chỉ thị hướng dẫn.

Nguyên nhân chủ yếu là các cấp uỷ đảng, tuy có cố gắng trong việc thành lập chính quyền nhưng chưa nhận thức đầy đủ chính quyền cách mạng là công cụ sắc bén của Đảng, *có ý nghĩa hết sức quan trọng trước tình hình và nhiệm vụ mới*, do đó chưa ra sức phát huy vai trò của chính quyền. Quan hệ, lề lối làm việc giữa cấp uỷ đảng và chính quyền chưa thành nền nếp; nhiều nơi chi bộ ngại thành lập chính quyền thì công tác thêm rắc rối, không thấy chính quyền là công cụ của Đảng, nếu biết sử dụng, phát huy thì càng làm cho sự lãnh đạo của chi bộ được toàn diện, tập trung hơn, không sa vào sự vụ.

2. Do ta đã hình thành được một hệ thống chính quyền cách mạng hoàn chỉnh nên hiện nay đã xuất hiện tình hình *có hai hệ thống chính quyền*. Đây là một tình hình rất mới trong cuộc chiến đấu giữa ta và địch, trong đời sống chính trị của nhân dân ta.

Để thực hiện âm mưu cơ bản của chúng là tìm mọi cách thực hiện chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam, trước mắt để thực hiện ý đồ xuống thang trên thế mạnh, “phi Mỹ hoá” chiến tranh, đế quốc Mỹ ra sức củng cố nguy quân, nguy quyền, bám lấy bọn bù nhìn tay sai ngoan cố phản động nhất, ráo riết bình định, đẩy mạnh lập tế ở xã, ấp, đánh phá hòng tiêu diệt cơ sở của ta, trong đó có chính quyền cách mạng.

Về phía ta, nội dung cơ bản của thắng lợi quyết định là Mỹ phải rút hết quân đội ra khỏi miền Nam và lực lượng quân sự, lực lượng chính trị của ta phải mạnh hơn lực lượng còn lại của nguy quân, nguy quyền.

Vì vậy, để góp phần đánh bại âm mưu chiến lược của địch, đưa cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa của ta tiến lên giành thắng lợi quyết định, đi đôi với việc đẩy mạnh tấn công quân sự và tấn công chính trị, kết hợp ba mũi giáp công giành và mở rộng quyền làm chủ trên đại bộ phận cơ sở ở nông thôn và thành thị, vấn đề củng cố và phát huy vai trò của chính quyền cách mạng từ xã lên

đến Chính phủ Cách mạng lâm thời là một trong những yêu cầu rất cơ bản và bức thiết của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta hiện nay. Đồng thời đó cũng là *xây dựng vững mạnh một công cụ sắc bén, một chỗ dựa bảo đảm cho nhân dân ta đánh thắng mọi mưu đồ đen tối của đế quốc Mỹ và bọn tay sai khi có giải pháp chính trị và chính phủ liên hiệp sau này.*

Cuộc đấu tranh giữa hai hệ thống chính quyền cách mạng và phản cách mạng sắp tới sẽ diễn ra rất quyết liệt và phức tạp nhưng xu thế ta thắng địch thua đã rõ ràng. Các cấp uỷ, các ngành phải nhận rõ vấn đề quan trọng và bức thiết này để tăng cường chỉ đạo, ra sức củng cố và phát huy vai trò của chính quyền cách mạng các cấp.

3. Muốn vậy, phải làm tốt mấy việc sau đây:

a) *Đối với chính quyền các cấp ở địa phương:*

Đi đôi với tiếp tục thành lập chính quyền cách mạng ở những nơi chưa có hoặc mới giải phóng, sắp tới yêu cầu chủ yếu là *phải tập trung củng cố tổ chức và ra sức phát huy vai trò của chính quyền cách mạng để thúc đẩy* cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Cụ thể là:

- Ra sức cải tiến nội dung công tác và lề lối làm việc của chính quyền cách mạng nhằm các yêu cầu:

Ở vùng giải phóng đồng bằng và miền núi, phải ra sức phát huy vai trò của chính quyền cách mạng trong việc động viên lãnh đạo nhân dân xây dựng xã chiến đấu, tham gia nhân dân du kích chiến tranh, đánh giặc giữ làng, chống do thám gián điệp, giữ gìn trật tự an ninh, thực hiện dân chủ với nhân dân, động viên và lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống, đẩy mạnh các công tác văn hoá giáo dục y tế xã hội, xây dựng một cuộc sống lành mạnh, chống văn hoá đồi trụy và phản động, tích cực đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến, xây dựng thành những vùng giải phóng và căn cứ hoàn chỉnh, vững chắc về mọi mặt.

Ở vùng tranh chấp, vùng ven và vùng địch còn tạm kiểm soát ở nông thôn và đô thị, hoặc những vùng giải phóng mới bị địch

lấn chiếm, yêu cầu trước mắt là đẩy mạnh ba mũi giáp công, diệt ác phá kìm, xây dựng lực lượng mọi mặt của ta để giành và mở rộng quyền làm chủ. Phải không ngừng nâng cao nội dung làm chủ, còn hình thức làm chủ và hình thức tổ chức chính quyền cách mạng thì phải phù hợp với lực lượng so sánh ta, địch, tránh rập khuôn theo vùng giải phóng.

- Tăng cường mối quan hệ giữa chính quyền cách mạng với nhân dân, giáo dục cho cán bộ chính quyền các cấp quán triệt sâu sắc bản chất của chính quyền cách mạng để gắn bó với quần chúng, quan tâm đến lợi ích quần chúng và đi theo đường lối quần chúng, thường xuyên báo cáo công tác của mình trước nhân dân, nơi có điều kiện phải kiên quyết tổ chức bầu cử dân chủ các cơ quan chính quyền. Kiên quyết khắc phục mọi biểu hiện quan liêu mệnh lệnh, hống hách với quần chúng.

Chính quyền phải biết dựa vào các đoàn thể quần chúng để động viên lãnh đạo nhân dân tăng cường đoàn kết chiến đấu và sản xuất, đồng thời phối hợp chặt chẽ và tích cực hỗ trợ các đoàn thể.

- Gấp rút đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp và các ngành của chính quyền, trước mắt là cán bộ chủ chốt chính quyền xã, huyện, chú ý sử dụng rộng rãi phương pháp tập huấn có yêu cầu, nội dung cụ thể và chỉ đạo chặt chẽ.

- Ta không chủ trương lập Ủy ban nhân dân cách mạng ở khu nhưng trong tình hình hiện nay, ở mỗi khu cần tổ chức một ban đại diện Chính phủ Cách mạng lâm thời từ hai đến ba người do một đồng chí khu uỷ viên phụ trách để giúp Chính phủ Cách mạng lâm thời trong việc chỉ đạo chính quyền các tỉnh, đồng thời cũng là cơ quan giúp cho khu uỷ theo dõi chỉ đạo công tác chính quyền ở địa phương.

b) *Ra sức phát huy vai trò của Chính phủ Cách mạng lâm thời:*

Trước mắt cần làm tốt mấy việc sau đây:

- Hình thành các cơ quan và bộ máy của Chính phủ để bắt đầu triển khai công tác.

- Bước đầu xây dựng nền nếp làm việc và quan hệ công tác giữa các cấp trong hệ thống chính quyền từ trên xuống dưới.

- Chính quyền hoá các thể thức, quy định lâu nay chưa có Chính phủ do Mặt trận hoặc Đảng đề ra. Nghiên cứu ban hành một số chính sách, quy định của Chính phủ để đáp ứng với tình hình hiện nay.

- Thường xuyên tuyên truyền, đề cao vai trò và các hoạt động của Chính phủ Cách mạng lâm thời và chính quyền các cấp.

c) Để bảo đảm yêu cầu và các công tác trên đây, phải *tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đối với công tác chính quyền*. Trước mắt, các cấp uỷ phải:

- Ra sức cải tiến lề lối làm việc và nền nếp lãnh đạo của cấp uỷ đối với cơ quan chính quyền nhằm bảo đảm sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Đảng đồng thời phát huy được vai trò của cơ quan chính quyền.

- Tăng cường cán bộ chủ trì lãnh đạo các cơ quan chính quyền và xây dựng Đảng đoàn chính quyền các cấp.

Chú ý ở cấp xã, huyện, tỉnh, phải bố trí cán bộ vững vàng, có năng lực vào nắm cơ quan chính quyền. Đối với Chính phủ Cách mạng lâm thời và chính quyền các thành phố lớn, phải ra sức tăng cường lãnh đạo để bảo đảm đường lối, chính sách của Đảng nhưng đồng thời chú ý tính chất liên hiệp; tránh cả hai khuynh hướng: liên hiệp vô nguyên tắc hoặc hẹp hòi, thành phần chủ nghĩa.

- Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng cho chi bộ, nhất là chi uỷ về nhận thức, phương pháp lãnh đạo và lề lối làm việc của chi bộ đối với chính quyền.

B- TĂNG CƯỜNG LÃNH ĐẠO CÔNG TÁC AN NINH, ĐÁNH BẠI CHIẾN TRANH GIÁN ĐIỆP CỦA ĐỊCH, BẢO VỆ TRẬT TỰ VÀ AN NINH CHO NHÂN DÂN

1. Đế quốc Mỹ rất ngoan cố và xảo quyệt, trong khi buộc phải từng bước xuống thang chiến tranh, chúng lại càng tăng cường và mở rộng chiến tranh gián điệp để phục vụ cho chiến lược “giữ và quét”, âm mưu bình định của chúng, đồng thời tích cực chuẩn bị lực lượng để phá hoại cách mạng lâu dài. Chúng đang cố bám vào

bọn ác ôn trong ngục quân, ngục quyền, ra sức tập hợp các đảng phái phản động, nắm bọn đầu sỏ phản động trong các tôn giáo, dân tộc; mặt khác đang tìm mọi cách cài gián điệp trong các tổ chức cách mạng và trong nội bộ Đảng ta. Ngoài ra bọn gián điệp Nhật và Pháp, v.v. đang tích cực hoạt động để thực hiện ý đồ riêng của chúng.

Vừa qua, việc chỉ đạo công tác an ninh của các cấp đã có những thành tích và còn những khuyết điểm, nhược điểm sau đây:

- Có diệt và bắt được nhiều tên công an, tình báo, tề ác ôn, mật báo chỉ điểm, nhưng chưa diệt được nhiều đầu sỏ trong các cơ quan đàn áp. Các tổ chức chính trị phản động, chưa làm suy yếu lực lượng cốt cán của địch.

- Phong trào phòng gian bảo mật có ngăn chặn một phần việc phá hoại của địch, nhưng chưa thành một màng lưới an ninh nhân dân rộng mạnh và có chất lượng phòng địch đánh địch cao.

- Ý thức cảnh giác cách mạng chưa sâu sắc, công tác bảo vệ nội bộ Đảng, cơ quan, đơn vị tuy có tiến bộ nhưng còn nhiều thiếu sót và lỏng lẻo, các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, các chế độ, nội quy phòng gian bảo mật chưa được chấp hành nghiêm chỉnh. Địch đã lợi dụng những sơ hở đó để đánh phá và gây tổn thất cho ta.

- Các cấp uỷ, tuy có quan tâm lãnh đạo công tác an ninh, nhưng chưa chặt chẽ và trong chỉ đạo chưa quán triệt sâu sắc những quan điểm cơ bản, đường lối, phương châm, chính sách của Đảng về công tác an ninh.

- Ngành an ninh, tuy có nhiều cố gắng, nhưng chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ: tư tưởng tấn công địch chưa mạnh, chưa nắm vững nhiệm vụ, phương hướng, nội dung công tác, phương châm, phương thức chưa sát với từng địa phương, chưa kết hợp với các đoàn thể, các ngành và chưa phát huy tác dụng của chuyên môn để đánh địch liên tục, toàn diện triệt để và bảo vệ ta vững chắc.

2. Nhiệm vụ trước mắt của công tác an ninh là: *“Tiếp tục phát động phong trào phòng gian bảo mật sâu rộng trong nội bộ Đảng, các tổ chức cách mạng, trong quần chúng, đánh bại mọi âm mưu*

và hoạt động do thám gián điệp nội gián, chiến tranh tâm lý chiêu hàng của địch, tích cực bảo vệ nội bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể cách mạng giữ gìn trật tự an ninh cho nhân dân; bảo vệ hành lang vận chuyển: phục vụ chiến đấu của quân đội và đấu tranh chính trị của quần chúng; góp phần tích cực đánh đổ hệ thống nguy quyền, đồng thời ra sức chuẩn bị lực lượng và điều kiện tiến lên đập tan mọi âm mưu hành động chống cách mạng lâu dài của địch”.

Thực hiện nhiệm vụ trên, cần nắm vững ba yêu cầu:

Một là: phải nắm hướng tấn công các cơ quan đầu não, các đầu mối do thám gián điệp... ở đô thị, thị xã, thị trấn và các vùng còn bị địch kiểm soát để đẩy mạnh trừ gian diệt ác, phục vụ cho phong trào quần chúng và tích cực điều tra nắm tình hình địch phục vụ cho yêu cầu trấn áp địch trước mắt và lâu dài.

Hai là: phải nắm vững hướng củng cố mở rộng là đồng bằng và rừng núi, nhất là đồng bằng sông Cửu Long phải làm tốt công tác phòng gian bảo mật, giữ gìn trật tự an ninh cho nhân dân, trấn áp đúng chính sách quét bọn chỉ điểm mật báo và bọn gián điệp cài sâu, nhằm phục vụ cho mở rộng và củng cố hậu phương của ta.

Ba là: vừa chiến đấu vừa xây dựng, không ngừng nâng cao chất lượng công tác, ra sức xây dựng phát triển lực lượng và bộ máy an ninh vững mạnh, về chính trị tư tưởng và chuyên môn, để chủ động đánh địch trong mọi tình huống.

3. Cần làm tốt *mấy công tác cụ thể* sau đây:

a) Tiếp tục đẩy mạnh phong trào *phòng gian bảo mật khắp ba vùng* theo phương châm: chi bộ lãnh đạo, quần chúng thực hiện, an ninh hướng dẫn về chuyên môn:

- Chi bộ phải tăng cường giáo dục tinh thần cảnh giác cách mạng, âm mưu thủ đoạn hoạt động gián điệp của địch cho cán bộ, đảng viên, các đoàn thể cách mạng, thường xuyên kiểm tra đôn đốc công tác phòng gian bảo mật.

- Ban Chấp hành các đoàn thể cách mạng phải có một uỷ viên chuyên trách công tác bảo vệ của đoàn thể mình và hướng dẫn

quần chúng rộng rãi đấu tranh chống gián điệp, chống chiến tranh tâm lý.

- Cơ quan an ninh chịu trách nhiệm hướng dẫn và bồi dưỡng uỷ viên bảo vệ của các đoàn thể về công tác phòng gian bảo mật và cung cấp những tài liệu và kinh nghiệm công tác cho các đoàn thể giáo dục quần chúng biết phòng và đánh địch.

b) Tăng cường công tác *bảo vệ nội bộ, cơ quan, đơn vị*

- Các cấp uỷ đảng, ban lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải kiểm điểm và kiên quyết chấp hành Chỉ thị số 08-CTNY của C69¹, nhanh chóng khắc phục tình trạng mất cảnh giác. Ở đô thị phải chấp hành nghiêm chỉnh nguyên tắc tổ chức và hoạt động địch hậu của Đảng, chống địch cài nội gián và phát hiện tổ chức của ta. Trong cơ quan, đơn vị phải chấp hành nghiêm chỉnh các nguyên tắc; chế độ nội quy phòng gian bảo mật, phòng không.

- Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng nâng cao tinh thần triệt để cách mạng, ý thức cảnh giác, chống mọi âm mưu thủ đoạn lũng đoạn tư tưởng và chiêu hàng của địch, quản lý tốt cơ quan đơn vị làm cho tổ chức chặt chẽ vững chắc.

- An ninh phải đẩy mạnh công tác điều tra địch, phục vụ cho công tác đánh địch bảo vệ nội bộ ta.

c) Đẩy mạnh công tác *trừ gian diệt ác ôn*:

Tấn công mạnh và liên tục vào đô thị, vùng yếu vùng ven, kết hợp hoạt động an ninh với lực lượng vũ trang, chính trị của quần chúng diệt ác ôn đánh sập nguy quyền cơ sở phục vụ cho giành quyền làm chủ của quần chúng. An ninh mỗi cấp phải bám diệt đúng bọn đầu sỏ trong các cơ quan đàn áp, nhất là bọn chỉ huy công an, tình báo, đầu sỏ các tổ chức chính trị phản động, đánh cho lực lượng cốt cán của địch sút mẻ, suy yếu.

d) *Nâng cao chất lượng của ngành an ninh* trong công tác nắm tình hình địch bao gồm công tác điều tra nghiên cứu địch tình, công tác điệp báo, công tác trinh sát, bảo vệ chính trị, công tác

1. C69: Trung ương Cục (BT).

sưu tầm, tổng hợp, nghiên cứu các đối tượng của an ninh. Cần tập trung tài liệu liên quan về các tổ chức công an, gián điệp, đảng phái chính trị phản động và cá nhân phản cách mạng giao cho cơ quan an ninh quản lý. Phải phối hợp các cơ quan có liên quan để nghiên cứu về địch toàn diện và sâu sắc.

e) Phải *tiến hành trấn áp* đúng đối tượng, đúng tội, đúng chính sách theo Chỉ thị của Trung ương Cục, phải kiên quyết trừng trị bọn ngoan cố, khoan hồng những người bị rún ép; tuyệt đối không được tự tiện bắt bớ những người không có chứng cứ rõ ràng.

4. Để bảo đảm nhiệm vụ yêu cầu công tác trên phải *tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đối với công tác an ninh*. Cần nắm vững công tác an ninh là một mũi tiến công đánh địch sắc bén phục vụ tổng công kích, tổng khởi nghĩa và đấu tranh củng cố, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ trật tự an ninh cho nhân dân. Từng thời gian cấp uỷ phải nghe an ninh báo cáo công tác, chỉ đạo cụ thể cho công tác an ninh sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Đồng thời, phải tích cực *tăng cường bộ máy an ninh* các cấp, trước nhất xây dựng an ninh xã, ấp, xóm vững mạnh, đều khắp, từng bước xây dựng các bộ môn chủ yếu, củng cố hệ thống chỉ đạo chuyên môn đến tận cơ sở, tăng cường thông tin liên lạc bảo đảm nắm tình hình và chỉ đạo kịp thời.

Ra sức đào tạo *một đội ngũ cán bộ an ninh* vững mạnh. Chú ý an ninh xã, ấp, xóm và các cán bộ chuyên môn chủ yếu. Nắm vững phương châm: lấy giáo dục chính trị, tư tưởng làm gốc, không ngừng nâng cao lập trường giai cấp triệt để cách mạng, quan điểm quần chúng, ý thức tổ chức kỷ luật đi đôi với tăng cường bồi dưỡng về công tác chuyên môn.

C- NỖ LỰC ĐẨY MẠNH MẶT TRẬN KINH TẾ TÀI CHÍNH PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN

Trong hơn một năm qua, chấp hành các nghị quyết của Trung ương Cục, trên mặt trận kinh tế tài chính, ta đã đạt được thành tích to lớn: với ý chí quyết chiến quyết thắng và được sự lãnh đạo

của các cấp uỷ, nhân dân ta đã dũng cảm vượt qua bom đạn để sản xuất và bảo vệ sản xuất, nhờ đó đã *giữ vững được tiềm lực kinh tế vùng hậu phương*, đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến trong hoàn cảnh địch đánh phá hết sức ác liệt. Đời sống nhân dân có nơi, có lúc gặp khó khăn, nhưng nhìn chung được giữ vững. Việc cung cấp tiếp tế cho các cơ quan, đơn vị bộ đội vẫn được bảo đảm. Mặt khác, nhiều địa phương đã thực hiện đấu tranh kinh tế tài chính với địch bằng nhiều hình thức gây cho địch thêm khó khăn về kinh tế tài chính.

Cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa của quân và dân ta đã làm cho nền kinh tế tài chính của địch đang lung lay đến tận gốc và đứng trước nguy cơ sụp đổ. Mỹ - địch đang ra sức bóc lột vơ vét nhân dân ta đi đôi với những thủ đoạn lừa mị, phồn vinh giả tạo hòng cứu vãn tình hình trên. Đồng thời chúng còn tìm mọi cách để gây khó khăn cho ta, trước mắt như bao vây và phá hoại kinh tế vùng căn cứ, kết hợp tích cực chuẩn bị trên mặt trận kinh tế tài chính để đối phó lâu dài với ta khi có giải pháp chính trị mà chúng gọi là “kế hoạch kinh tế hậu chiến”.

Việc lãnh đạo của ta về mặt trận kinh tế tài chính chưa được chú ý đúng mức và còn nhiều thiếu sót, thậm chí có những thiếu sót thuộc về quan điểm, phương hướng chính sách kinh tế tài chính của Đảng. Trước hết là nhiều nơi, còn coi nhẹ lãnh đạo mặt trận kinh tế tài chính, tách rời đấu tranh quân sự, chính trị với công tác kinh tế tài chính, xây dựng hậu phương. Công tác kinh tế tài chính của các cấp chưa quán triệt sâu sắc tinh thần tấn công địch liên tục, mạnh mẽ của giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa đồng thời cũng chưa nắm vững phương châm lâu dài, tự lực cánh sinh, do đó nhiều nơi, nhiều lúc buông lơi tấn công địch về kinh tế tài chính, thiếu quyết tâm trong lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất và bảo vệ sản xuất, bồi dưỡng sức dân và tăng cường cơ sở vật chất cho cuộc kháng chiến đi đôi với đẩy mạnh động viên sức người, sức của cho tiền tuyến, còn ỷ lại ở trên viện trợ, chưa tích cực thực hiện hậu cần tại chỗ tới mức cao nhất. Việc quản lý tài chính

còn lỏng lẻo, còn nhiều tình trạng lãng phí tham ô. Việc chỉ đạo công tác kinh tế tài chính của các cấp chưa toàn diện, cụ thể và khẩn trương.

Để đáp ứng kịp thời nhu cầu vật chất to lớn của nhiệm vụ quân sự và chính trị trước mắt, đồng thời tạo cơ sở cho bước phát triển sau chiến tranh, cần phải đẩy mạnh toàn diện mặt trận kinh tế tài chính theo *phương hướng, nhiệm vụ dưới đây*:

“Trên thế mạnh của tấn công quân sự và chính trị và phối hợp chặt chẽ với các mặt tấn công đó, phải tích cực khẩn trương mở rộng mặt trận kinh tế tài chính của ta, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức tận dụng mọi khả năng vừa chiến đấu, vừa đẩy mạnh sản xuất và bảo vệ sản xuất; giữ vững và phát triển giao lưu hàng hoá; thường xuyên chăm lo bồi dưỡng sức dân, đi đôi với tăng cường động viên đúng mức sức người, sức của tập trung bảo đảm các mặt nhu cầu của cách mạng. Đồng thời phải đẩy mạnh đấu tranh kinh tế, tài chính với địch; phá hoại các cơ sở kinh tế chiến tranh, từng nơi, từng lúc bao vây phong toả kinh tế địch một cách linh hoạt và bằng nhiều hình thức, thúc đẩy đà suy sụp của kinh tế tài chính địch, gây thêm nhiều khó khăn về kinh tế tài chính cho Mỹ”, “vừa phấn đấu bảo đảm yêu cầu trước mắt của cuộc kháng chiến, vừa có ý thức tạo cơ sở để thắng địch trên mặt trận kinh tế tài chính trong giai đoạn đấu tranh chính trị”.

1. *Hết sức tăng cường lãnh đạo toàn diện công tác kinh tế tài chính vùng ta làm chủ ở nông thôn đồng bằng sông Cửu Long và các vùng căn cứ miền rừng núi.*

Vị trí chiến lược quan trọng của đồng bằng sông Cửu Long, vùng rừng núi miền Đông Nam Bộ và Tây Nguyên là những vùng tiềm tàng rất nhiều khả năng kinh tế phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ, chẳng những bảo đảm một phần quan trọng trong việc cung cấp cho nhu cầu kháng chiến của địa phương và toàn Miền mà còn là cơ sở không thể thiếu được bảo đảm cho thắng lợi của ta trong đấu tranh chính trị và kinh tế với địch trong mọi tình huống khác do địch gây ra.

Trong nhiệm vụ xây dựng hậu phương vững mạnh về kinh tế tài chính cần quán triệt hơn nữa phương hướng đề ra trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu của Trung ương Cục và thực hiện tốt các mặt công tác sau đây:

a) *Nắm vững trọng tâm của hoạt động kinh tế tài chính hiện nay là sản xuất lương thực và thực phẩm.* Đây là vấn đề sống còn đối với sức dân, đối với cách mạng, là vấn đề then chốt hàng đầu phải giải quyết để tăng cường tiềm lực kinh tế kháng chiến và bồi dưỡng sức dân, bảo đảm hậu cần tại chỗ và có dự trữ.

Miền Đông Nam Bộ và vùng rừng núi phải tận dụng mọi khả năng lao động, đấu tranh quyết liệt với địch phá các khu gom dân, đòi về ruộng vườn cũ làm ăn, tìm mọi biện pháp đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm để tự cung cấp và bảo đảm hậu cần tại chỗ đến mức độ cao. T2 và T3¹ càng phải tập trung sức vừa chiến đấu vừa phát triển sản xuất lương thực, thực phẩm, giữ vững và nâng cao năng suất, sản xuất lương thực, chăn nuôi, chú nhất thiết không thể để giảm sút như hiện nay. Các cơ quan, đơn vị bộ đội có nhiệm vụ phải sản xuất tự túc một phần lương thực và thực phẩm.

Đồng thời *phải tận dụng khả năng bồi dưỡng khôi phục và khai thác các nguồn tài nguyên khác như lâm sản, thủy sản, phát triển các ngành, nghề thủ công nghiệp, tiểu công nghiệp mà ta có nguyên liệu tại chỗ và sản phẩm tiêu thụ được.*

Phải lãnh đạo hết sức chặt chẽ, kịp thời việc phát triển và bảo vệ sản xuất chống thiên tai và đặc biệt chống địch họa vì đây là một cuộc chiến đấu rất ác liệt, phức tạp và có tính thời vụ. Phải thực hiện cho được một chi bộ bám dân, dân bám đất, du kích bám giặc vừa chiến đấu vừa đội bom đạn sản xuất và bảo vệ sản xuất. Kiên quyết thắng địch trên mặt trận sản xuất với nội dung: ruộng vườn là chiến trường, cuốc cày là vũ khí, nhà nông là chiến sĩ, hậu phương thi đua với tiền phương.

1. T2: Khu VIII (BT).

T3: Khu IX (BT).

Cần tiếp tục giải quyết vấn đề ruộng đất, chú trọng các vùng mới giải phóng, theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, bảo đảm cho nông dân yên tâm phát triển sản xuất. Để khắc phục một phần tình hình khẩn trương về sức lao động và từng bước tăng cường tương trợ và làm ăn tập thể, cần chỉ đạo xây dựng, củng cố, phát triển và cải tiến không ngừng các tổ đổi công, vắn công, hợp tác... bảo đảm năng suất và thu nhập cao. Chú trọng kết hợp kinh nghiệm của quần chúng với việc từng bước hướng dẫn thực hiện các biện pháp kỹ thuật liên hoàn nhằm khai thác khả năng tăng năng suất còn rất lớn trong nông nghiệp.

b) Giải quyết tốt vấn đề cung cấp tiếp tế lương thực, thực phẩm và hàng công nghiệp cần thiết cho các cơ quan, đơn vị bộ đội; đồng thời tổ chức tốt việc giao lưu hàng hoá trong vùng giải phóng, cũng như giữa vùng ta và vùng địch tạm kiểm soát để bảo đảm đời sống nhân dân.

Các phân khu ở trọng điểm và các địa phương thiếu lương thực, thực phẩm cũng như các cơ quan, đơn vị ở dọc biên giới phải kết hợp các ngành có trách nhiệm (hậu cần, hội đồng cung cấp và kinh tài) và nắm vững phương châm dựa vào quần chúng để tổ chức tốt việc mua lương thực, thực phẩm và hàng công nghiệp cần thiết, kết hợp quản lý chặt chẽ việc xuất nhập khẩu chống sự bao vây phong tỏa của địch, chống bọn gián điệp do thám trà trộn. Để chủ động trong mọi tình huống, phải đẩy mạnh phong trào sản xuất tự túc, đồng thời phải tranh thủ thời gian thuận lợi mà mua hàng và tổ chức tốt vận chuyển, *bảo đảm có dự trữ cần thiết*. Phải củng cố Hội đồng cung cấp, gắn chặt công tác của Hội đồng cung cấp với công tác hậu cần và công tác kinh tế tài chính theo các chỉ thị của TV C69¹.

Cần mở rộng việc giao lưu trao đổi hàng hoá trong vùng giải phóng. Nơi nào có điều kiện, cần tổ chức và quản lý tốt các chợ với quy mô thích hợp khuyến khích giao lưu, tiêu thụ các sản phẩm

1. TV C69: Thường vụ Trung ương Cục (BT).

sản xuất trong vùng giải phóng, quản lý việc xuất nhập thị. Cần đưa dần việc mua bán đi vào tổ chức qua việc xây dựng và phát triển các tổ chức cung tiêu mua bán tập thể của nhân dân lao động (chủ yếu ở T2 và T3).

Cần tranh thủ chủ động trong việc giao lưu mua bán hàng hoá giữa vùng ta với vùng địch sao cho có lợi về mặt hàng và giá cả, tránh để thương nhân và luật lệ của địch chèn ép. Cần giáo dục cho nhân dân chính sách, ý thức đấu tranh kinh tế và tiền tệ với địch: ta chỉ mua vào những thứ cần thiết cho sản xuất và đời sống, tránh mua xa xỉ phẩm, chỉ bán ra vùng địch những thứ ta cần tiêu thụ. Riêng việc bán lương thực của T2, T3 và những nơi ta thừa cần được hướng dẫn chặt chẽ; cần nắm các chủ vựa và chính sách tranh thủ thương nhân vùng địch tạm kiểm soát...

c) Thực hiện đúng chính sách động viên tài chính và tăng cường quản lý thu, chi tài chính theo nguyên tắc quản lý tài chính tập trung thống nhất bảo đảm cung cấp cho chiến trường chính, đồng thời từng bước tạo điều kiện tiến lên xây dựng nền tài chính, tiền tệ độc lập, tự chủ của ta.

Cần nắm vững quan điểm: *dựa trên cơ sở chiến đấu đầy mạnh sản xuất, bồi dưỡng sức dân*, giáo dục tinh thần yêu nước để động viên các tầng lớp nhân dân *đóng góp cho cách mạng đúng chính sách*, nhằm nâng cao hơn nữa khả năng tự lực về tài chính trong toàn Miền; đồng thời *sử dụng viện trợ hết sức tiết kiệm* để bảo đảm cung cấp kịp thời cho nhu cầu cách mạng ngày một tăng và để có dự trữ tài chính cần thiết.

Về mặt quản lý thu, chi tài chính, cần thực hiện đúng các quy định, các chế độ, thể lệ đã ban hành, tận thu và chi với hiệu suất kinh tế cao, *đề cao kỷ luật tài chính, đề cao ý thức tự lực tự cường và nguyên tắc tập trung thống nhất trong việc quản lý thu, chi tài chính*; chống tư tưởng ỷ lại bản vị, cục bộ, địa phương; cần tăng cường tổ chức quản lý thu, chi tài vụ tại các cơ quan, đơn vị có thu, chi nhiều: đối với các cơ quan dân đảng các cấp phải kiên quyết hết sức giảm nhẹ thành phần phục vụ; đối với các cơ quan và đơn vị

quân đội phải kiên quyết giảm nhẹ thành phần hành chính và phục vụ để tăng thành phần chiến đấu; tăng cường kiểm tra tài chính *để cao tinh thần tiết kiệm thành một tiêu chuẩn của đạo đức cách mạng*, kiên quyết chống lãng phí, tham ô.

Riêng ở những nơi nhân dân có thu nhập tiền tệ cao mà hiện nay đã có tệ cho vay nặng lãi (T2, T3) cần tiến hành xây dựng các tổ chức tín dụng nhân dân, tiến tới xây dựng hợp tác xã tín dụng để động viên được vốn trong nhân dân phục vụ phát triển sản xuất, lưu thông hàng hoá và đời sống nhân dân ở nông thôn, chống nạn cho vay nặng lãi, góp phần tương trợ đoàn kết ở nông thôn.

2. Đặc biệt coi trọng mặt trận kinh tế tài chính ở vùng ven, vùng tranh chấp cũng như ở thành phố, thị xã, thị trấn, vùng địch còn tạm kiểm soát

Cần nhận rõ ở vùng ven, vùng tranh chấp cũng như ở đô thị, vùng địch còn tạm kiểm soát, công tác kinh tế tài chính là một mặt trận tấn công địch đồng thời là một mặt xây dựng ta rất quan trọng và gắn chặt với nhiệm vụ quân sự, chính trị và toàn bộ phong trào ở địa phương. Tách rời mặt trận kinh tế tài chính với mặt trận quân sự, chính trị là sai lầm, làm trở ngại đến việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị và hạn chế sự phát triển của phong trào vùng ven, vùng tranh chấp cũng như đô thị, vùng địch còn tạm kiểm soát.

Vì vậy, sắp tới các cấp cần nắm vững:

a) *Đối với vùng ven, vùng tranh chấp.* Phải trên cơ sở động viên, lãnh đạo quần chúng kiên quyết bám ruộng vườn, bám sản xuất, chăm lo đời sống bảo vệ tính mạng và tài sản của quần chúng để phát động quần chúng đẩy mạnh ba mũi giáp công đánh bại âm mưu bình định gom dân, ủi phá địa hình, lập vành đai trắng của địch, quyết bám trụ vùng ven, giành và giữ quyền làm chủ của nhân dân, giữ vững địa bàn. Giáo dục nhân dân nhận rõ những thủ đoạn lừa mị của địch, lãnh đạo nhân dân đấu tranh đòi tự do đi lại làm ăn, mua bán, phá các hình thức kiểm soát thu thuế của địch và tùy từng nơi, ta thực hiện bao vây phong tỏa kinh tế địch một cách linh hoạt. Thông qua giáo dục nâng cao lòng yêu nước

và căm thù giặc, di dời với động viên lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất và chăm lo đời sống quần chúng mà động viên nhân dân hăng hái đóng góp sức người, sức của cho cách mạng bằng các hình thức đảm phụ và lạc quyền ủng hộ dưới sự quản lý thống nhất của chính quyền và cấp uỷ (nơi chưa có chính quyền). Phải hết sức tránh việc lạc quyền ủng hộ tự động của mỗi cơ quan, đơn vị, mỗi địa phương, cấm nhân danh chính quyền và Mặt trận Giải phóng làm giấy tờ vay mượn lung tung ở vùng ven, vùng tranh chấp cũng như ở đô thị và vùng địch còn kiểm soát.

b) *Đối với thành phố, thị xã, thị trấn và vùng địch còn tạm kiểm soát.* Do lạm phát, đầu cơ, tham nhũng, giá sinh hoạt tăng vọt nên đời sống của nhân dân ở đây đang rất khó khăn. Vì vậy, việc lãnh đạo quần chúng đòi quyền lợi dân sinh dân chủ hàng ngày chẳng những là một mũi tấn công rất hiểm đối với địch mà còn là cơ sở để mở rộng phong trào và lực lượng của ta ở thành thị và các vùng địch còn tạm kiểm soát, vì vậy các cấp cần hết sức chú ý lãnh đạo phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ thiết thân hàng ngày của quần chúng kết hợp với các khẩu hiệu chính trị chung. Đồng thời, phải tích cực động viên và lãnh đạo quần chúng phá cơ sở kinh tế chiến tranh, phá căn cứ hậu cần của địch, kết hợp phá hoại thường xuyên hàng ngày với các hình thức đột xuất đánh phá huỷ diệt hoặc làm tê liệt hoạt động của các cơ sở này. Cần thường xuyên vạch trần âm mưu thủ đoạn thực dân kiểu mới của Mỹ, vạch rõ và khoét sâu bản chất thối nát, phụ thuộc và sự sụp đổ tất yếu của chế độ kinh tế tài chính ngụy.

Phải chú trọng hơn nữa công tác thu tài chính ở đô thị vì đây vừa là một công tác tài chính vừa có ý nghĩa chính trị quan trọng. Cần có nhiều hình thức thu thích hợp với các tầng lớp nhân dân và phải thực hiện quản lý thống nhất.

3. *Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo và tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác kinh tế tài chính*

Công tác kinh tế tài chính mang một nội dung chính trị rất sâu sắc, vừa bảo đảm cơ sở vật chất và là một mặt trận tấn công địch

rất quan trọng để giành thắng lợi trước mắt cho cuộc kháng chiến vừa tạo điều kiện đánh thắng địch trong giai đoạn đấu tranh chính trị sau này. Vì vậy, trong lãnh đạo và chỉ đạo cần phải:

- Làm cho các cấp uỷ, cán bộ, đảng viên nhận rõ ý nghĩa quan trọng của mặt trận kinh tế tài chính và nắm vững phương hướng, nhiệm vụ, chủ trương, chính sách và các quan điểm cơ bản của Đảng về công tác kinh tế tài chính.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đi đôi với phát huy chức năng của chính quyền cách mạng trong công tác kinh tế tài chính, trước mắt gấp rút kiện toàn bộ máy chuyên trách kinh tế tài chính của Đảng và chính quyền, gấp rút bồi dưỡng đào tạo đội ngũ cán bộ kinh tế tài chính, nhất là ở huyện và xã. Đồng thời kết hợp chặt chẽ công tác kinh tế tài chính với công tác các ngành liên quan để phát triển kinh tế vùng ta, thu hẹp phạm vi kinh tế của địch.

Phải nắm vững quan điểm quần chúng và đi theo đường lối quần chúng trong mọi mặt công tác kinh tế tài chính. Chỉ đạo công tác kinh tế tài chính phải sâu sát, toàn diện và cụ thể.

- Cần tổ chức một số điều tra cơ bản về nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, giao thông vận tải, tiền tệ, v.v. cần thiết cho việc xây dựng và phát triển kinh tế tài chính sau này.

D- MỞ RỘNG VÀ XÂY DỰNG CĂN CỨ ĐỊA

1. Trước yêu cầu của cách mạng trong giai đoạn mới, để tạo thế và lực mạnh giành thắng lợi quyết định trước mắt và tạo cơ sở rộng lớn và vững chắc trong đấu tranh sau này, vấn đề *mở rộng và tăng cường xây dựng căn cứ địa cách mạng là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng và rất cấp bách*. Yêu cầu cơ bản của nhiệm vụ đó là *biến vùng nông thôn đồng bằng và rừng núi đã giải phóng của ta thành căn cứ hậu phương hoàn chỉnh, có thể liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau, được củng cố và xây dựng về mọi mặt, nhằm phát huy đầy đủ vai trò hậu phương trực tiếp đối với chiến trường, thu hẹp vùng địch kiểm soát và triệt nguồn bổ sung của địch, làm cho ta có đủ thế và lực mạnh, bảo đảm giành được thắng lợi trong mọi tình huống*.

2. *Phương hướng* sắp tới nhằm vào các khu vực chiến trường chủ yếu sau đây:

a) Ở *đồng bằng sông Cửu Long*, một mặt tăng cường củng cố căn cứ miền Tây, mặt khác kết hợp tiêu diệt sinh lực địch với mở rộng vùng giải phóng, nối liền từ căn cứ miền Tây của T3 lên vùng T2... (có quy định riêng).

b) Ở *chiến trường rừng núi*, xây dựng căn cứ miền Đông Nam Bộ đến K6¹ nối liền với Tây Nguyên (có quy định riêng).

3. *Về nội dung mở rộng và xây dựng căn cứ địa*, cần nắm vững mấy vấn đề sau đây:

a) Phải hết sức chú trọng *xây dựng thực lực chính trị* trong các vùng đã giải phóng, gấp rút kiện toàn và phát triển tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và các đoàn thể quần chúng, củng cố chính quyền các cấp, diệt ác trừ gian và quét sạch màn lưới gián điệp của địch, giải phóng được vùng nào phải nhanh chóng tổ chức đưa quần chúng về bám ruộng vườn sản xuất, trên cơ sở đó mà nhanh chóng củng cố và phát triển Đảng và các đoàn thể quần chúng. Tại các vùng căn cứ miền núi, phải giáo dục và chấp hành tốt chính sách dân tộc, ở đồng bằng phải chấp hành tốt chính sách tôn giáo của Đảng và ở những nơi có đồng bào di cư phải chấp hành đúng các chính sách của Đảng đối với đồng bào di cư.

b) Trong tác chiến phải kết hợp chặt chẽ giữa tiêu diệt sinh lực địch với giải phóng chi khu, quản lý quan trọng, tiến lên giải phóng một số thị xã, nhằm tạo ra những vùng giải phóng hoàn chỉnh như phân quân sự đã đề ra.

c) Trên cơ sở củng cố và phát triển thực lực chính trị mà tăng cường *xây dựng về quân sự*, xây dựng dân quân, du kích và bộ đội địa phương mạnh, xây dựng ấp, xã chiến đấu thích hợp với điều kiện từng vùng và có kế hoạch phản công đánh địch càn quét để bảo vệ vùng giải phóng. Bộ đội trên các tuyến đường hành lang vận chuyển và giao liên cần phải tổ chức thành từng khu vực chiến đấu

1. K6: Khu VI (BT).

liên hoàn giữa khu vực này với khu vực khác, kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ giao liên, vận chuyển với nhiệm vụ chiến đấu sản xuất.

d) Chú trọng xây dựng về *kinh tế, đẩy mạnh sản xuất* trong nhân dân như giúp vốn, nông cụ, hướng dẫn kỹ thuật, tổ chức tốt việc thu mua và trao đổi những thứ hàng cần thiết đối với đời sống của quần chúng, v.v. nhất là vùng mới giải phóng, từng bước nâng cao đời sống của quần chúng ở căn cứ địa; đồng thời hết sức chú ý xây dựng về *văn hoá, y tế, xã hội, v.v..* Từng vùng phải có kế hoạch quy định từng khu vực, tổ chức bộ đội và cơ quan tham gia sản xuất tự túc.

đ) *Mở mang giao thông thủy bộ*, trước hết là các đường giao thông nối liền với Tây Nguyên, từ biên giới xuống Biên Hoà, Bà Rịa và ra Khu VI, có kế hoạch sửa sang đường sá, tăng cường phương tiện vận chuyển kết hợp thô sơ với cơ giới. Ở đồng bằng hết sức khai thác lợi dụng các đường giao thông thủy.

4. *Biện pháp tổ chức thực hiện*, cần chú ý một số vấn đề sau đây:

a) Cần tổ chức ban chỉ đạo xây dựng căn cứ địa của Trung ương Cục và từng địa phương, các cấp uỷ đảng cần cử những uỷ viên có năng lực phụ trách chuyên trách chỉ đạo công tác này.

b) Trong việc xây dựng căn cứ địa miền núi phải dựa vào các Khu X, VI, VII và các đoàn hậu cần khu vực, các đơn vị thuộc đường dây, cần giao nhiệm vụ và xác định nội dung thật cụ thể cho từng địa phương và đơn vị.

c) Cần có kế hoạch xây dựng toàn diện, lâu dài và có kế hoạch tiến hành từng bước kết hợp chặt chẽ giữa các mặt công tác và các ngành với nhau. Từng thời gian phải có kiểm điểm sự thực hiện và đề ra kế hoạch kịp thời bảo đảm thực hiện có kết quả tốt.

IV- QUÁN TRIỆT HƠN NỮA LẬP TRƯỜNG VÀ QUAN ĐIỂM GIAI CẤP CÔNG NHÂN TRONG TIẾN HÀNH XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ TƯ TƯỞNG VÀ TỔ CHỨC ĐỂ BẢO ĐẢM HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ TRONG MỖI TÌNH HUỐNG

Từ tổng công kích, tổng khởi nghĩa đến nay, các cấp đảng bộ có sự nỗ lực vượt bậc, các mặt công tác xây dựng đảng cũng có sự tiến bộ

rõ rệt. Thành tích và ưu điểm là căn bản nhưng so với yêu cầu nhiệm vụ của giai đoạn cách mạng hiện nay thì trình độ mọi mặt của các cấp đảng bộ còn những khuyết điểm và nhược điểm quan trọng. Việc chưa bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ vừa qua là do nhận thức và tư tưởng của các cấp đảng bộ chuyển biến không kịp với sự phát triển nhanh chóng của tình hình, làm cản ngại đến việc thực hiện đường lối, phương châm và quyết tâm chiến lược của Đảng. Nhưng trình độ chỉ đạo thực hiện và tổ chức thực hiện tiến bộ còn chậm cũng ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng trong thời gian qua.

Những khuyết điểm trong công tác xây dựng đảng vừa qua do mấy nguyên nhân chính sau đây:

Một là: chưa nắm vững và quán triệt lập trường giai cấp công nhân trong tiến hành xây dựng đảng về tư tưởng và tổ chức nên nội dung công tác tư tưởng chưa sâu, tổ chức chưa chặt, trình độ lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện nâng lên còn chậm.

Hai là: chưa nắm vững và quán triệt đường lối, phương châm và nhiệm vụ của giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa; chưa gắn chặt việc xây dựng tư tưởng và tổ chức với nhiệm vụ của đảng bộ từng vùng, từng cấp, từng ngành nên chẳng những không bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ, mà trình độ tư tưởng và trình độ tổ chức cũng không nâng lên theo kịp với yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ.

Ba là: chưa nắm vững củng cố xây dựng chi bộ là khâu trung tâm trong toàn bộ công tác xây dựng đảng, đồng thời cũng chưa quan tâm đúng mức việc kiện toàn chấn chỉnh tổ chức và lề lối của các cấp uỷ và các ngành bên trên để giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lãnh đạo và thực hành trong tiến hành xây dựng củng cố Đảng.

Để khắc phục những thiếu sót nói trên nhằm bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chung của Đảng, nhiệm vụ công tác xây dựng đảng sắp tới là:

“Trên cơ sở quán triệt lập trường và quan điểm giai cấp công nhân, tiếp tục khẩn trương đẩy mạnh củng cố xây dựng chi bộ

“bốn tốt”: đẩy mạnh hơn nữa phát triển đảng viên, đoàn viên đều khắp ở ba vùng, đồng thời gấp rút nâng cao chất lượng, gắn chặt và bám sát trong quần chúng: nắm vững xây dựng củng cố chi bộ là khâu trung tâm đồng thời ra sức kiện toàn chấn chỉnh các cấp uỷ, các ngành để tăng cường lãnh đạo và chỉ đạo toàn diện, cụ thể, sâu sát; tích cực và khẩn trương bồi dưỡng đào tạo cán bộ: mạnh dạn đề bạt, bảo vệ, bảo dưỡng chu đáo và quản lý chặt chẽ cán bộ; nâng cao cảnh giác cách mạng, tăng cường công tác bảo vệ đảng, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ dân chủ và kỷ luật trong Đảng nhằm xây dựng đảng bộ vững mạnh về mọi mặt để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống”.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, cần thông suốt và nắm vững mấy yêu cầu công tác sau đây:

1. *Tích cực, mạnh dạn phát triển đảng viên, đoàn viên đều khắp ba vùng, bám sát trong quần chúng để lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống địch và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng*

Công tác phát triển đảng viên vừa qua tuy có tăng nhanh nhưng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, chưa tương xứng với phong trào của quần chúng trong các vùng. Để thực hiện yêu cầu đẩy mạnh phát triển đảng viên trong thời gian tới, trong lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện cần chú ý:

- Quán triệt đường lối và nhiệm vụ chính trị của Đảng trong công tác tổ chức để đẩy mạnh hơn nữa phát triển lực lượng đảng viên đều khắp ở ba vùng, gắn chặt và bám sát trong quần chúng nhằm bảo đảm lãnh đạo đẩy mạnh phong trào trong từng vùng, thực hiện nhiệm vụ của mỗi vùng hiện nay và sau này. Nắm vững yêu cầu phát triển đảng viên trong các vùng để đẩy mạnh phong trào và tập hợp tổ chức quần chúng, qua đẩy phong trào mà đẩy mạnh phát triển đảng viên.

- Nắm vững đường lối giai cấp và quan điểm quần chúng của Đảng để đẩy mạnh phát triển đảng viên trong công nhân và lao động, trong cố và bản nông, trung nông lớp dưới, kết nạp những quần chúng trung kiên ưu tú trong các phong trào ở đô thị cũng như ở

nông thôn, có quan hệ chặt chẽ với quần chúng để tăng cường hạt nhân lãnh đạo trong quần chúng, trong phong trào.

Đặc biệt chú trọng phát triển đảng viên nữ, trẻ, đảng viên trong vùng dân tộc và tôn giáo, trong các lực lượng vũ trang nhất là trong dân quân, du kích.

Đẩy mạnh phát triển số lượng đồng thời phải gấp rút nâng cao chất lượng. Khắc phục tư tưởng hẹp hòi, đồng thời phải nắm vững tiêu chuẩn, nguyên tắc thủ tục trong đẩy mạnh phát triển đảng viên.

- Quán triệt phương châm phương thức vùng ven, vùng yếu và đô thị trong công tác phát triển đảng viên để cơ sở đảng được tồn tại và bám sát trong quần chúng, lãnh đạo quần chúng trong mọi tình huống.

- Giáo dục cho mọi đảng viên ở cơ sở nhận rõ trách nhiệm và biết cách làm công tác tuyên truyền phát triển đảng. Tiến hành tổng kết đợt phát triển đảng viên, đoàn viên lớp Hồ Chí Minh vừa qua và kéo dài thời hạn đến tháng 6-1970. Bảo đảm giữ vững nguyên tắc và thủ tục trong việc kết nạp đảng viên để đề phòng người xấu và kẻ địch chui vào hàng ngũ đảng. Đi đôi với đẩy mạnh phát triển, phải tăng cường quản lý đảng viên chặt chẽ về mọi mặt.

- Các cấp uỷ tăng cường chỉ đạo chặt chẽ hơn nữa trong việc phát triển củng cố thực lực đảng. Mỗi cấp, mỗi vùng cần có kế hoạch và biện pháp cụ thể trong việc thực hiện. Tiến hành kiểm tra chặt chẽ, đôn đốc thường xuyên, rút kinh nghiệm và phổ biến kịp thời để đẩy mạnh phát triển và bảo đảm chất lượng trong phát triển đảng. Theo sát và nắm chặt tình hình phát triển và củng cố đảng là nhiệm vụ công tác hết sức quan trọng mà các cấp uỷ phải lãnh đạo và chỉ đạo chặt chẽ.

2. Tiếp tục và khẩn trương tiến hành củng cố và xây dựng chi bộ “bốn tốt”, nhằm xây dựng đảng bộ cơ sở vững mạnh về mọi mặt để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống

Để tiếp tục thực hiện Nghị quyết và củng cố xây dựng chi bộ “bốn tốt”, trong củng cố xây dựng chi bộ sắp đến, cần nhằm đạt mấy yêu cầu cụ thể sau đây:

Một là, làm cho chi bộ nhận thức và quán triệt đường lối, phương châm, quyết tâm chiến lược của Đảng, nhận rõ nhiệm vụ của chi bộ mọi vùng, nắm vững và biết vận dụng phương châm, phương thức đấu tranh và tổ chức cho sát hợp với tình hình từng nơi, từng lúc để đẩy mạnh phong trào ba mặt tấn công địch rộng mạnh, vững chắc và không ngừng nâng lên. Qua đó mà ra sức xây dựng và phát triển thực lực về mọi mặt.

Hai là, làm cho chi bộ trong mỗi vùng, bất cứ trong tình huống nào cũng bám sát đi sâu vào quần chúng, biết tuyên truyền phát động và tổ chức quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh và chăm lo đời sống mọi mặt của quần chúng, lãnh đạo thực hiện ba bám tốt (chi bộ bám dân, dân bám đất, du kích bám đánh địch), lãnh đạo phong trào chiến đấu, sản xuất, đoàn kết tốt; cán bộ, đảng viên phải thể hiện đầy đủ vai trò tiên phong gương mẫu để cổ vũ và lãnh đạo quần chúng thực hiện.

Ba là, chi bộ biết xây dựng nghị quyết, kế hoạch toàn diện, sát, đúng và nghiêm chỉnh trong việc thực hiện; biết kết hợp chỉ thị, nghị quyết của cấp trên với tình hình và công tác của chi bộ mà đề ra kế hoạch chỉ đạo sát hợp; biết nắm vững khâu trung tâm then chốt từng lúc kết hợp với các mặt công tác khác trong điều kiện thực hiện, quán triệt quan điểm quần chúng và đường lối quần chúng của Đảng trong xây dựng nghị quyết và thực hiện nghị quyết; biết lãnh đạo và phát huy vai trò của các đoàn thể, các ngành và chính quyền xã, ấp để biến chủ trương, nghị quyết của Đảng thâm nhập sâu rộng trong quần chúng và lãnh đạo quần chúng thực hiện tốt; biết lãnh đạo phong trào phòng gian bảo mật và chống do thám gián điệp.

Bốn là, qua việc thực hiện nhiệm vụ công tác của chi bộ mà nâng cao trình độ tư tưởng, trình độ tổ chức, trình độ lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện, nâng cao lập trường giai cấp công nhân và quan điểm quần chúng của Đảng, tăng cường đoàn kết nhất trí của chi bộ.

Để thực hiện yêu cầu trên, trong chỉ đạo thực hiện, cần nắm vững mấy vấn đề sau đây:

- Phải gắn chặt việc xây dựng tư tưởng, tổ chức với nhiệm vụ cụ thể của chi bộ trong mỗi vùng để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ.

- Xây dựng củng cố nội bộ chi bộ phải gắn liền với đẩy mạnh phong trào tấn công địch bằng ba mũi và xây dựng củng cố các tổ chức quần chúng, các ngành, chính quyền xã, ấp.

- Củng cố chi bộ đồng thời phải kiện toàn chấn chỉnh các cấp uỷ và các ngành bên trên, nhất là cấp huyện.

- Chỉ đạo thực hiện cần hướng dẫn cụ thể cho sát hợp với chi bộ trong từng vùng, từng loại chi bộ. Theo dõi nắm sát tình hình, rút kinh nghiệm và phổ biến kịp thời.

- Các cấp uỷ hằng tháng phải kiểm điểm, ba tháng phải sơ kết tình hình xây dựng củng cố chi bộ và báo cáo cho cấp trên. Các huyện uỷ và tỉnh uỷ cần kiểm điểm nắm chặt tình hình củng cố chi bộ để có kế hoạch xúc tiến một cách cụ thể hơn nữa, cố gắng đến đầu năm 1970, với số chi bộ có trong mỗi vùng, phải có ít nhất 1/3 *chi bộ đạt được tiêu chuẩn “bốn tốt”*. Trong tiến hành củng cố chi bộ, nên biết gắn chặt việc xây dựng tư tưởng, tổ chức với nhiệm vụ một cách cụ thể và sát hợp với từng chi bộ thì trong thời gian nói trên, những chi bộ kém cũng có thể đạt tiêu chuẩn “bốn tốt”.

Những xã, ấp chưa có cơ sở đảng viên phải cố gắng xây dựng cơ sở đảng viên đều khắp, những nơi đã có 1,2 đảng viên phải tiến tới lập chi bộ. Ở đô thị, các xí nghiệp, khu lao động, trường học, chợ, đều phải có chi bộ hoặc ít nhất phải có đảng viên tại chỗ (cấu tạo chi bộ phải theo ngành nghề, xí nghiệp, trường học, xóm, chợ).

3. Ra sức kiện toàn chấn chỉnh tổ chức, lề lối của các cấp uỷ và các ngành để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, cụ thể và sâu sát

- Yêu cầu kiện toàn chấn chỉnh tổ chức và lề lối của các cấp nhằm: nâng cao trình độ lãnh đạo toàn diện, chỉ đạo sâu sát, tổ chức thực hiện cụ thể, đi sâu chỉ đạo điểm, nắm chặt lãnh đạo diện, triển khai nhanh chóng kịp thời, hợp đồng chặt chẽ, làm việc có chương trình kế hoạch, theo sát việc thực hiện chủ trương, nắm chặt

tình hình, báo cáo đầy đủ, chính xác và kịp thời; tăng cường lãnh đạo của các cấp uỷ đối với các ngành cấp ngang, tăng cường chỉ đạo các ngành theo hệ thống dọc, tổ chức phân công hợp lý, phát huy lãnh đạo tập thể, đề cao tinh thần phụ trách, khắc phục tác phong, lề lối quan liêu, đại khái, thoát ly thực tế, thoát ly quần chúng.

- Để đạt yêu cầu trên, trong kiện toàn chấn chỉnh cần gắn chặt việc xây dựng tư tưởng và tổ chức với nhiệm vụ của từng ngành, từng cấp thì mới nâng cao trình độ lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trình độ khoa học về tổ chức và cải tiến lề lối, tác phong để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ. Khắc phục tác phong lề lối tản mạn, luộm thuộm, chậm chạp, không có chương trình kế hoạch. Trên cơ sở gắn chặt tư tưởng và tổ chức với nhiệm vụ mà tăng cường lãnh đạo tập thể, nâng cao tinh thần cá nhân phụ trách, phát huy cao độ năng lực lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện, đề cao phê bình và tự phê bình trong kiểm điểm việc thực hiện chủ trương, nghị quyết và kế hoạch mỗi đợt.

- Xúc tiến việc tổ chức bầu cử các cấp uỷ. Đến đầu năm 1970, tiến hành bầu cử xong các huyện uỷ và tỉnh uỷ.

- Xúc tiến thành lập Ban Kiểm tra từ Trung ương Cục đến khu, tỉnh.

- Đề cao dân chủ, kỷ luật trong Đảng và xúc tiến thành lập Ban Kiểm tra từ Trung ương Cục đến khu và tỉnh.

4. Tăng cường đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trước mắt và sau này

- Các cấp uỷ, các ngành cần nắm vững và quán triệt đường lối công tác cán bộ của Đảng. Mạnh dạn đề bạt cán bộ công nông đồng thời chú trọng đề bạt cán bộ xuất thân thuộc các thành phần khác đã qua rèn luyện thử thách, có quan hệ tốt với quần chúng, đặc biệt chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc. Trong đề bạt cần nắm vững tiêu chuẩn đức tài; quan niệm đức tài phải gắn liền với việc bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ. Đề bạt phải đi đôi với bồi dưỡng, kèm cặp để cán bộ mới được đề bạt làm tròn nhiệm vụ.

- Qua chiến đấu và công tác, ra sức giáo dục và bồi dưỡng nâng cao lập trường giai cấp công nhân vững chắc, quan điểm quần chúng rèn luyện đạo đức phẩm chất cách mạng, ý chí quyết chiến quyết thắng hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống. Tích cực khẩn trương đào tạo bồi dưỡng cán bộ các ngành, các cấp, chú trọng đúng mức đào tạo cán bộ cơ sở, cán bộ trẻ, nữ, dân tộc, tôn giáo, cán bộ có vị trí hợp pháp, cán bộ tại chỗ và người địa phương. Đào tạo bồi dưỡng cán bộ cho yêu cầu trước mắt và chuẩn bị cho sau này. Đào tạo bồi dưỡng bằng trường lớp, tập huấn, hội nghị chuyên đề, học tập tại chức, kèm cặp trong công tác. Chú trọng đúng mức việc bồi dưỡng chính trị và bổ túc văn hoá cho cán bộ công nông và cán bộ lớn tuổi.

Các cấp, các ngành cần có kế hoạch cụ thể về đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Các cấp uỷ phải lãnh đạo chặt chẽ, kiểm tra đôn đốc thường xuyên trong việc thực hiện chính sách cán bộ của Đảng.

- Tích cực bảo vệ và bảo dưỡng cán bộ chu đáo. Thực hiện tốt chính sách cán bộ phụ nữ. Các cấp, các ngành cần nắm vững nguyên tắc quản lý thống nhất cán bộ của Đảng và có phân cấp quản lý chặt đội ngũ cán bộ và thực hiện tốt chính sách cán bộ của Đảng. Không ngừng tăng cường đoàn kết trong đội ngũ cán bộ.

- Có kế hoạch bố trí, điều động, sử dụng cán bộ vừa để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trước mắt, đồng thời chuẩn bị cho khu chuyển sang giai đoạn mới.

5. Tăng cường công tác bảo vệ đảng

Kẻ địch hết sức thâm độc và quỷ quyệt để đánh phá Đảng hiện nay và sau này. Do đó, các cấp phải hết sức cảnh giác và quan tâm đầy đủ công tác bảo vệ đảng:

- Thường xuyên và kịp thời giáo dục chính trị, củng cố tư tưởng, lập trường giai cấp công nhân cho cán bộ, đảng viên, nâng cao cảnh giác chính trị bảo vệ đảng.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các nguyên tắc, thủ tục, tiêu chuẩn nội quy chế độ về phát triển đảng, về tuyển dụng nhân viên, về tuyển sinh đào tạo cán bộ các ngành, về đề bạt sử dụng cán bộ, và

xử lý giao công tác cho cán bộ bị tù về, về chế độ lưu trữ, bảo quản tài liệu, bảo mật chủ trương, đường lối của Đảng, bảo vệ cán bộ, cơ quan, đơn vị, quản lý chặt cán bộ, nhân viên, chiến sĩ...

6. Tăng cường Ban Tổ chức các cấp, trước hết là tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp uỷ, tăng cường cán bộ có đạo đức, có năng lực cho Ban Tổ chức các cấp, chuyên môn hoá cán bộ để Ban Tổ chức các cấp đủ sức giúp cấp uỷ trong công tác xây dựng Đảng.

V- PHÁT HUY THỂ CHỦ ĐỘNG THỂ TIẾN CÔNG TRÊN MẶT TRẬN CHÍNH TRỊ VÀ TƯ TƯỞNG BẢO ĐẢM THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA ĐẢNG TRONG THỜI GIAN SẮP TỚI

A- Đế quốc Mỹ buộc phải xuống thang từng bước chiến tranh ở Việt Nam nhưng vẫn *tăng cường cao độ chiến tranh tâm lý và chiến tranh gián điệp* hòng trấn an hàng ngũ ngụy quân, ngụy quyền, làm giảm sút ý chí chiến đấu của nhân dân ta, ngăn chặn sự sụp đổ về mọi mặt của chúng. Những hành động tàn sát, khủng bố cực kỳ dã man của địch kết hợp với những thủ đoạn thâm độc rất tinh vi, nhằm đe dọa, rún ép, lừa mị, mê hoặc mua chuộc cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân ta chỉ chứng tỏ tính chất bị động đối phó của chúng và tuy nó có gây cho ta một số tác hại và khó khăn nhất định nhưng đã bị nhân dân ta chống trả quyết liệt và nhất định sẽ bị thất bại hoàn toàn.

Từ khi bước vào giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa trên trận địa chính trị và tư tưởng ta đã giữ vững và không ngừng phát triển thể chủ động và tiến công. Nhìn chung trong toàn Đảng ta thời gian qua ta có thể tự hào mà khẳng định rằng: *lòng trung thành* tuyệt đối với Đảng, với nhân dân, *niềm tin tưởng ở đường lối, chính sách của Đảng*, ở thắng lợi của cách mạng, *tinh thần kiên quyết chiến đấu*, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành cho kỳ được nhiệm vụ của Đảng giao cho, ý thức chăm lo đến lợi ích của quần chúng, *hết lòng hết sức phục vụ nhân dân là mặt chủ yếu trong tư tưởng cán bộ và đảng viên chúng ta*.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm rất căn bản nói trên, trong một số cán bộ và đảng viên từng nơi, từng lúc đã có những biểu hiện thiếu tin tưởng ở đường lối và quyết tâm chiến lược của Đảng, co thủ, hữu khuynh, sợ ác liệt, ngại hy sinh, không thật tin ở khả năng cách mạng của quần chúng trông chờ ỷ lại, ảo tưởng hoà bình, thể hiện trong thái độ công tác không hăng hái, trong chiến đấu không kiên quyết, ý thức tổ chức và kỷ luật lơ lửng, bỏ sinh hoạt đảng và trong số rất cá biệt đảng viên đã có những hành động đầu hàng phản bội gây tác hại cho Đảng, cho nhân dân.

Tình hình trên đây có nhiều nguyên nhân, trong đó một phần do công tác chính trị, tư tưởng còn có những thiếu sót sau đây:

Một là: việc phổ biến và làm quán triệt quyết tâm chiến lược, nội dung các vấn đề cơ bản của giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa tuy có nhiều cố gắng nhưng còn chậm, ít xuống tới chi bộ, đảng viên và quần chúng và càng xuống dưới càng sơ sài. Vì vậy, nhận thức tư tưởng của cán bộ, đảng viên sau mỗi đợt học tập có được nâng lên nhưng chưa chuyển kịp với tình hình phát triển nhanh chóng; tổ chức, lề lối làm việc và tác phong chuyển càng chậm.

Hai là: thực tế đấu tranh rất ác liệt và phức tạp, tác động chiến tranh tâm lý của địch diễn ra thường xuyên nhưng công tác, tư tưởng của các cấp tuy có tiến bộ nhưng còn hời hợt, chưa sâu sát, chưa toàn diện, chưa kịp thời. Ta chưa nắm chắc và nắm thường xuyên tình hình tư tưởng của đảng viên và quần chúng, chưa phát huy đúng mức những thắng lợi và thuận lợi của ta trong công tác chính trị và tư tưởng, đồng thời cũng chưa làm cho sinh hoạt của chi bộ, tổ đảng và các tổ đoàn thể quần chúng có nội dung chính trị và tư tưởng sâu sắc, phong phú để nâng cao giác ngộ của đảng viên và quần chúng, kịp thời đập tan những luận điệu phản động của địch.

Ba là: việc chỉ đạo của các cấp đối với ngành tuyên huấn và bản thân bộ máy tuyên huấn còn yếu, chưa đáp ứng với yêu cầu hiện nay.

Để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ trọng đại giành thắng lợi quyết định trong thời gian trước mắt, để đánh bại mọi âm mưu thủ đoạn tàn bạo và xảo quyệt của địch trong quá trình xuống thang và khi chuyển sang đấu tranh chính trị và để có ý nghĩa quyết định trực tiếp nhất là tăng cường nỗ lực chủ quan của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong đó việc tăng cường lãnh đạo công tác tư tưởng giữ vị trí hết sức quan trọng. Cuộc chiến đấu của quân và dân ta càng gần thắng lợi thì thời cơ thuận lợi càng lớn nhưng khó khăn, ác liệt và phức tạp càng tăng thêm, đòi hỏi *công tác tư tưởng phải thật sâu sát, chặt chẽ, sắc bén, kịp thời và rất cụ thể.*

Trước tình hình và yêu cầu trên, *nhiệm vụ của công tác chính trị và tư tưởng sắp tới là:*

“Ra sức tăng cường công tác chính trị và tư tưởng trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, kiên quyết khắc phục mọi khó khăn làm thông suốt đến tận chi bộ và đảng viên tinh thần và nội dung Nghị quyết của Trung ương Cục lần này, làm cho mọi người nhận thức rõ các vấn đề cơ bản của giai đoạn tổng công kích, tổng khởi nghĩa, đánh giá đúng địch, ta, nhận rõ những yếu tố mới của tình hình hiện nay, nắm vững phương hướng, nhiệm vụ và các bước đi của cuộc đấu tranh cách mạng trước mắt, nâng cao giác ngộ giai cấp và xây dựng lập trường giai cấp công nhân kiên định, vững vàng trong mọi tình huống, xây dựng tư tưởng cách mạng triệt để, cách mạng không ngừng, tinh thần tấn công địch kiên quyết và liên tục ở bất cứ vị trí chiến đấu nào, phát huy truyền thống cách mạng của từng địa phương, đơn vị, trên cơ sở đó củng cố quyết tâm sắt đá, nỗ lực phi thường, thừa thắng xông lên, vượt qua mọi khó khăn ác liệt, nắm vững và tranh thủ sáng tạo thời cơ, góp phần xứng đáng nhất đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa, giành thắng lợi quyết định là điều kiện rất căn bản để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra cho cách mạng miền Nam, đồng thời sẵn sàng đánh thắng địch trong trường hợp chúng kéo dài chiến tranh.

B- ĐỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRÊN, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ VÀ TƯ TƯỞNG SẮP TỚI CẦN NẮM VỮNG NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. *Tiến hành một đợt học tập chỉnh huấn rộng lớn* trong toàn Đảng, toàn quân, nhằm thực hiện một bước nhiệm vụ chung về tư tưởng nêu ở trên, gây một chuyển động lớn trong toàn Đảng, toàn quân, xây dựng khí thế hồ hởi phấn khởi xốc tới hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ Đảng giao cho.

Về mặt tư tưởng, cần thực hiện *năm xây năm chống* sau đây:

a) Xây dựng một *lập trường giai cấp công nhân kiên định*, thể hiện ở các mặt: tiên phong chiến đấu, triệt để cách mạng, sống chết chiến đấu vì lợi ích của giai cấp, của dân tộc, của quần chúng, vững vàng trong mọi tình huống, vừa kiên định lập trường nguyên tắc, nắm vững các mục tiêu chiến đấu của giai đoạn cách mạng hiện nay, vừa mềm dẻo vận dụng sách lược để giành thắng lợi từng bước, đẩy lùi địch từng phần, đưa cách mạng tiến lên không ngừng.

Chống mọi biểu hiện tư tưởng co thủ, hữu khuynh, sợ ác liệt, ngại hy sinh, đi đôi với khắc phục mọi biểu hiện lơ là cảnh giác, xem nhẹ những âm mưu và thủ đoạn thâm độc của chiến tranh tâm lý của địch, không phân biệt rõ ta, bạn, thù, chống tư tưởng cô độc, hẹp hòi, cứng nhắc máy móc, đồng thời chống khuynh hướng chỉ thấy sách lược mà coi nhẹ các vấn đề về lập trường nguyên tắc.

b) Xây dựng một *quan điểm cách mạng triệt để, cách mạng không ngừng, một quyết tâm chiến đấu vững chắc, một tinh thần tiến công địch kiên quyết, liên tục*, luôn luôn tranh thủ thời cơ mới, giành thắng lợi mới, đưa cách mạng tiến lên bước mới.

Chống tư tưởng muốn nghỉ ngơi, xả hơi, giảm sút ý chí chiến đấu, ảo tưởng hoà bình, ỷ lại chờ đợi mong chờ sớm kết thúc chiến tranh, thoả mãn với những thắng lợi từng bước, không vươn lên, xốc tới giành thắng lợi mới to lớn hơn.

c) *Xây dựng đạo đức cách mạng* cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, xây dựng chủ nghĩa anh hùng cách mạng, *nâng cao khí tiết cách mạng* của đảng viên, đặt lợi ích của cách mạng, lợi ích của Đảng lên trên lợi ích cá nhân.

Chống mọi biểu hiện của *chủ nghĩa cá nhân*, công thần địa vị, đòi đãi ngộ, hưởng lạc, lãng phí, tham ô, hủ hoá, mất phẩm chất cách mạng.

d) *Xây dựng quan điểm quần chúng vững chắc*, tin tưởng ở khả năng cách mạng của quần chúng, dựa vào quần chúng, có quan hệ tốt với quần chúng, chăm lo đến quyền lợi vật chất và tinh thần của quần chúng.

Chống mọi tư tưởng quan liêu mệnh lệnh, xa rời quần chúng, không tin ở khả năng cách mạng của quần chúng, không chăm lo đến đời sống quần chúng. Đồng thời chống bệnh theo đuôi quần chúng, giải quyết các vấn đề về lợi ích của nông dân không đứng trên lập trường của Đảng, của giai cấp công nhân.

e) *Xây dựng một ý thức tổ chức kỷ luật cao*, tinh thần chấp hành nghiêm chỉnh mọi chỉ thị, nghị quyết, chế độ thỉnh thị báo cáo, *xây dựng một tác phong sâu sát cụ thể* khẩn trương, linh hoạt trên cơ sở giữ vững nguyên tắc, tác phong đi đường lối quần chúng, biết thông qua các đoàn thể và tổ chức quần chúng mà đẩy mạnh công tác cách mạng.

Chống mọi biểu hiện tự do vô kỷ luật, tùy tiện, cục bộ địa phương, không chấp hành đúng các nguyên tắc và quy định của Đảng, chống tác phong lễ mễ đại khái, không sâu sát, bao biện, không biết dựa và sử dụng các đoàn thể và tổ chức quần chúng để thực hiện công tác cách mạng.

Nội dung năm xây năm chống quan hệ khăng khít với nhau thành một thể thống nhất, không thể xem nhẹ mặt nào, đồng thời cần thấy *điểm 1 và điểm 2* là hai vấn đề căn bản, mấu chốt trong công tác chính trị và tư tưởng hiện nay.

2. *Tiến hành cuộc phát động chính trị sâu rộng trong quần chúng với nội dung “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”*

Kiên quyết khắc phục mọi khó khăn, tận dụng mọi thuận lợi của từng địa phương để tổ chức cho được cuộc học tập và phát động chính trị này.

Yêu cầu là làm cho mọi người thông suốt quyết tâm giành thắng lợi cuối cùng, xây dựng một tinh thần quyết chiến quyết thắng, tấn công địch kiên quyết và liên tục, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn ác liệt để làm tròn nhiệm vụ, tích cực đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến. Muốn vậy, nội dung học tập, phát động phải gắn chặt việc giáo dục lòng yêu nước, gây căm thù sâu sắc giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai bán nước với việc giáo dục tư tưởng của giai cấp công nhân, chú ý giáo dục vấn đề giai cấp và vấn đề dân tộc theo lập trường và quan điểm giai cấp công nhân; trên cơ sở đó làm cho quần chúng phân biệt rõ bản chất hai chế độ, hai con đường, hai chính quyền, hai quân đội: một bên là yêu nước, cách mạng, phục vụ nhân dân, một bên là bán nước, chống lại nhân dân.

Chú ý gắn chặt việc học tập, phát động với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trước mắt, biến quyết tâm thành hành động cách mạng cụ thể trong đấu tranh ba mũi, trong sản xuất, trong xây dựng các đoàn thể cách mạng, trong việc tòng quân và đóng góp công của cho kháng chiến.

Cần có những hình thức tổ chức, phát động sâu rộng, thích hợp với từng vùng, từng đối tượng; chú ý tích cực sử dụng Đài Giải phóng.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tấn công địch một cách chủ động và liên tục

Tích cực đập lại những âm mưu và thủ đoạn chiến tranh tâm lý của địch một cách có nghiên cứu và có lập luận sắc bén, làm cho quần chúng nhất là thanh niên, phụ nữ nhận rõ bản chất của những âm mưu, thủ đoạn đó để tự giác chống lại. Đồng thời, cần kịp thời phát huy những thắng lợi quân sự, chính trị, ngoại giao của ta, những thất bại, bế tắc của địch (như giải pháp 10 điểm, việc Chính phủ Cách mạng lâm thời ra đời, việc Mỹ rút quân, v.v.) để đẩy mạnh tấn công địch trên lĩnh vực chính trị và tư tưởng, cô lập đế quốc Mỹ và bọn tay sai ngoan cố, tấn công vào tâm trạng hoang mang, thất bại chủ nghĩa của ngụy quân, ngụy quyền, đi đôi với nâng cao phấn khởi tin tưởng trong quần chúng, biểu dương khí thế cách mạng, tranh thủ tầng lớp trung gian.

Trong công tác tuyên truyền tấn công địch, phải hết sức chú ý nắm và sử dụng báo chí công khai.

Tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền đối ngoại để tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới, trong đó có nhân dân Mỹ, đồng thời phải biết lấy việc này để động viên trở lại nhân dân ta hoàn thành nhiệm vụ.

4. Gắn liền nội dung công tác tuyên huấn với yêu cầu, nhiệm vụ của từng vùng

Trong tình hình hiện nay, để góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ trước mắt của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, công tác tuyên huấn phải *gắn chặt và thể hiện được yêu cầu “phát triển thế tấn công chiến lược một cách toàn diện, liên tục và mạnh mẽ trên cả ba vùng chiến lược”*.

a) Ở *đô thị*, đặc biệt ở Sài Gòn - Chợ Lớn, nội dung công tác chính trị và tư tưởng phải nhằm thường xuyên vạch trần âm mưu thủ đoạn, tội ác của địch nói chung và ở đô thị, đối với mọi tầng lớp, mọi giới, đồng thời vạch rõ sự thất bại, bế tắc của địch, trên cơ sở đó nâng cao lòng căm thù và quyết tâm cách mạng của quần chúng, kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh từ thấp đến cao, từ những khẩu hiệu dân sinh dân chủ thông thường kết hợp những khẩu hiệu chính trị chung tiến tới những hình thức bạo lực, khởi nghĩa, v.v.. Chống tư tưởng hoà bình chủ nghĩa, hợp pháp chủ nghĩa hoặc giẫm chân tại chỗ, thoả mãn với những hình thức thấp mà không dám đưa phong trào tiến lên. Chú ý giáo dục khí tiết cách mạng, nguyên tắc bí mật, ngăn cản trong cán bộ, đảng viên và cơ sở.

b) *Đối với vùng ven, vùng trung tuyến và sát trực giao thông chiến lược* công tác giáo dục và tuyên truyền trong Đảng và trong quần chúng phải nhằm xây dựng tinh thần kiên trì bám trụ, kiên quyết chiến đấu, liên tục tấn công địch bằng ba mũi giáp công, đẩy mạnh trừ gian diệt ác, diệt do thám gián điệp, xây dựng tinh thần đoàn kết tương trợ để kiên trì sản xuất và bảo vệ sản xuất, bảo toàn và phát triển thực lực cách mạng, giành và giữ thế làm chủ, không ngừng giữ vững và nâng cao uy thế chính trị của nhân dân.

c) *Đối với vùng giải phóng ở đồng bằng sông Cửu Long* yêu cầu quan trọng ở đây hiện nay là ra sức xây dựng tinh thần cách mạng triệt để, cách mạng không ngừng của giai cấp công nhân cho nông dân, trên cơ sở đó để nâng cao tính chiến đấu và tinh thần kiên quyết, liên tục tấn công địch, tình đoàn kết hữu ái giai cấp, tinh thần tương thân tương trợ trong nông thôn, đập tan những thủ đoạn tác động bằng chiến tranh tâm lý, kinh tế kỹ thuật, văn hoá đối trụy của địch đối với nông thôn, qua đó phát huy khí thế cách mạng đưa đến cao trào của quần chúng ở vùng giải phóng, đẩy mạnh mọi mặt chiến đấu và sản xuất, cải thiện đời sống, đóng góp sức người, sức của đáp ứng với yêu cầu của kháng chiến.

d) *Ở vùng rừng núi*, công tác chính trị và tư tưởng phải nhằm xây dựng tinh thần tự lực tự cường, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ, nâng cao nhiệt tình và quyết tâm xây dựng bảo vệ và mở rộng căn cứ địa cách mạng, bảo vệ hành lang, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, nhất là về mặt văn hoá, y tế, giáo dục, v.v.. Ra sức xây dựng tinh thần đoàn kết, thương yêu giữa các dân tộc, nhất là giữa Kinh và Thượng, làm cho đồng bào các dân tộc ngày càng gắn bó với Đảng và quyết tâm theo Đảng, theo cách mạng đến cùng. Chống tư tưởng dân tộc lớn, đồng thời đề phòng tư tưởng dân tộc hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên ta. Kiên quyết đập tan mọi âm mưu, luận điệu chia rẽ dân tộc, chia rẽ Kinh, Thượng và các thủ đoạn mua chuộc, lừa mị của địch đối với các dân tộc.

5. *Gấp rút đẩy mạnh công tác huấn luyện* nhằm đào tạo, giáo dục và bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ đảng, các đoàn thể và các ngành, các cấp về các mặt chính trị, văn hoá, nghiệp vụ để đáp ứng kịp nhu cầu to lớn và cấp bách hiện nay và sau này:

Vấn đề căn bản là phải *thông qua việc chấp hành đường lối, chính sách, nghị quyết của Đảng mà nâng cao trình độ tư tưởng và trình độ công tác của cán bộ, đảng viên*, trước mắt phải quán triệt tinh thần và nội dung Nghị quyết Bộ Chính trị và Trung ương Cục kỳ này trong việc giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên. Phải xây

dựng trong các cấp uỷ mọi nền nếp sinh hoạt có nội dung chính trị và chỉ đạo chặt chẽ, phong phú; phải đề ra chủ trương công tác, cần nghiên cứu kỹ nghị quyết, chỉ thị của trên và phân tích tình hình cụ thể của địa phương để *áp dụng một cách triệt để và sáng tạo* chủ trương của trên; khi có chủ trương kế hoạch thì tổ chức *tập huấn* cho cán bộ thông suốt để thi hành; trong quá trình thi hành phải có *sơ kết, tổng kết và phổ biến kinh nghiệm* để nâng cao việc lãnh đạo và chỉ đạo.

Phải kết hợp việc học tại chức với bồi dưỡng thường xuyên trong công tác, qua sinh hoạt chỉ thị của trên, kể cả báo *Tiền phong* và việc mở trường lớp ở các cấp. Tổ chức trường lớp phải gọn, ngắn ngày, bảo đảm an toàn, thích hợp với hoàn cảnh địa phương; phải thống nhất chương trình bài vở theo đúng Thông tri số 83-CTNT của Trung ương Cục. Tránh khuynh hướng quy mô hình thức, chỉ nghĩ đến trường lớp mà coi nhẹ các hình thức khác, đồng thời chống khuynh hướng gác học tập để chỉ lo công tác trước mắt. Chú ý bồi dưỡng chính trị và văn hoá cho cán bộ công nông và cán bộ lớn tuổi.

C- TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CẤP UỶ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TUYÊN HUẤN:

Tình hình cách mạng hiện nay đang đòi hỏi các cấp phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo đối với công tác tuyên huấn. Cần bảo đảm nắm thật chặt và kịp thời tư tưởng diễn biến trong đảng viên và cán bộ các cấp, có kế hoạch cụ thể hướng dẫn, giải quyết tư tưởng và giúp đỡ thiết thực cho cán bộ, đảng viên ở từng vùng, từng nơi, từng lúc. Cần làm cho công tác tư tưởng thiết thực phục vụ cho yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng từng vùng, từng lúc, làm cho tất cả các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng được thông suốt nhanh chóng nhất đến tận *chi bộ và đảng viên*, bảo đảm sinh hoạt chi bộ và các đoàn thể quần chúng được đều đặn và có nội dung chặt chẽ, làm cho quyết tâm của trên sớm trở thành hành động cách mạng của đảng viên, của quần chúng. Để giúp cấp uỷ tăng cường lãnh đạo công tác tuyên huấn, cần củng cố gấp rút

Ban Tuyên huấn các cấp, bảo đảm việc chỉ đạo trên dưới được thông suốt, bảo đảm bộ máy tuyên huấn đủ sức hoàn thành nhiệm vụ và thích ứng với đặc điểm từng vùng. Đồng thời cần ra sức huy động và sử dụng lực lượng các đoàn thể, các lực lượng vũ trang, lực lượng giáo viên và học sinh ở nhà trường, lực lượng ngành y tế, v.v. tham gia tích cực vào công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng; phải *phối hợp chặt chẽ hoạt động của Ban Tuyên huấn với Ban Tổ chức các cấp, giữa Ban Tuyên huấn Đảng với Ban Tuyên huấn quân đội, Ban Tuyên huấn các ngành, các đoàn thể*; hết sức phát huy vai trò tuyên truyền, cổ động và tổ chức của tờ báo đảng và đoàn thể ở các cấp; có làm được như trên mới tạo thành sức mạnh tổng hợp đấu tranh mạnh mẽ với địch trên mặt trận chính trị và tư tưởng.

*

* *

Các đồng chí!

Qua hơn một năm tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa, nhân dân ta đã giành được những thắng lợi cực kỳ to lớn và vẻ vang. Chúng ta đang đứng trước thời cơ lớn để đưa cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa tiến tới thắng lợi quyết định.

Đế quốc Mỹ đã phải xuống thang chiến tranh. Nhưng chúng chưa từ bỏ âm mưu xâm lược miền Nam nước ta và đang có những cố gắng mới để bám lấy miền Nam, thực hiện chủ nghĩa thực dân mới.

Cuộc chiến đấu giữa ta và địch trong bước quyết định sẽ diễn ra hết sức quyết liệt và phức tạp, đòi hỏi ta phải vượt qua nhiều khó khăn và thử thách nhưng ta đang có những thuận lợi rất cơ bản và to lớn hơn bao giờ hết, đế quốc Mỹ và ngụy quyền tay sai đang gặp những khó khăn không tài nào khắc phục nổi.

Trước giờ phút lịch sử này, Trung ương Cục kêu gọi toàn Đảng, toàn quân và toàn dân nêu cao tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp tiên phong, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng và truyền thống quật cường của dân tộc ta, thừa thắng xông lên, vượt qua mọi hy sinh gian khổ, nỗ lực phi thường, kiên quyết

thực hiện bằng được nhiệm vụ trọng đại trước mắt, phát triển đến mức cao nhất thế tấn công toàn diện, liên tục trên cả ba vùng chiến lược, quyết giành thắng lợi quyết định trong thời gian tới là điều kiện rất căn bản để tiến lên thực hiện mục tiêu của cách mạng miền Nam là độc lập, dân chủ, hoà bình trung lập tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.30, tr.321-333, 340-419.

NGHỊ QUYẾT CỦA THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC

Số 12-NQNT, ngày 5 tháng 10 năm 1969

Về tổ chức bộ máy Chính phủ Cách mạng lâm thời

Để thực hiện nhiệm vụ củng cố và phát huy vai trò của chính quyền cách mạng đã đề ra trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ chín, tháng 8-1969 Thường vụ Trung ương Cục đã họp bàn và quyết định một số vấn đề chủ yếu trước mắt về tổ chức bộ máy của Chính phủ Cách mạng lâm thời và một số cơ quan có liên quan. Sau đây là Nghị quyết của Hội nghị Thường vụ Trung ương Cục.

I- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ chín đã vạch rõ vừa qua việc ta hình thành được một hệ thống chính quyền cách mạng hoàn chỉnh thực sự đại diện cho nhân dân và ngay từ đầu đã có một vị trí quan trọng trong quan hệ quốc tế là một thắng lợi chính trị to lớn của nhân dân ta.

Nó đánh dấu một sự phát triển mới đồng thời cũng đem lại một tình hình rất mới trong cuộc chiến đấu của ta, đó là sự xuất hiện của tình hình có *hai hệ thống chính quyền* đang đấu tranh rất quyết liệt và phức tạp song song với cuộc đấu tranh toàn diện giữa ta và địch về các mặt quân sự, chính trị, ngoại giao, kinh tế, văn hoá, v.v..

Cuộc đấu tranh nhằm đánh đổ chính quyền cướp nước và bán nước của địch đi đôi với thành lập và củng cố, phát huy chính quyền cách mạng của ta từ dưới lên trên là một *bộ phận rất khăng khít của toàn bộ cuộc chiến đấu của quân, dân ta trong thời gian tới*. Đồng thời nó tạo ra một công cụ sắc bén, một chỗ dựa vững chắc cho nhân dân ta đánh thắng địch khi chúng chuyển sang giải pháp chính trị và chính quyền liên hiệp sau này.

2. Nguyên tắc cao nhất của việc xây dựng chính quyền cách mạng là bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền. Để thực hiện nguyên tắc đó trong điều kiện ta đang tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, phương hướng xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng của ta hiện nay là phải *bảo đảm sự lãnh đạo vững chắc của Đảng đối với chính quyền cách mạng ở cơ sở, kể cả nông thôn và đô thị, đồng thời đối với chính quyền bên trên thì vừa phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng vừa thể hiện được tính chất liên hiệp rộng rãi* của chính sách đoàn kết toàn dân chống Mỹ, cứu nước.

Chính quyền cơ sở là nền tảng của cả hệ thống chính quyền cách mạng, có xây dựng chính quyền cơ sở vững chắc thì mới có điều kiện để củng cố và mở rộng chính quyền bên trên, đồng thời phải tăng cường xây dựng chính quyền bên trên, cụ thể là Chính phủ Cách mạng lâm thời thì mới giúp cho chính quyền cơ sở ngày càng được củng cố, mặt khác mới phát huy được vai trò và thanh thế của cả hệ thống chính quyền cách mạng ở trong và ngoài nước và góp phần tích cực vào việc đánh bại chính quyền của địch.

Việc xây dựng và củng cố hệ thống chính quyền cách mạng từ trên xuống dưới còn có tác dụng thiết thực góp phần làm cho sự lãnh đạo của Đảng từ Trung ương Cục xuống đến huyện, xã được toàn diện và tập trung hơn để đáp ứng với tình hình cách mạng đang ngày càng phát triển nhanh chóng và phong phú.

Vì vậy, mọi khuynh hướng coi nhẹ chính quyền cơ sở hoặc coi nhẹ chính quyền bên trên đều làm giảm sút sức mạnh và vai trò của chính quyền cách mạng.

3. Đặc điểm lớn nhất của việc xây dựng chính quyền cách mạng ở miền Nam hiện nay là do những điều kiện đặc biệt về đối nội và đối ngoại, ta phải *xây dựng một hệ thống chính quyền cách mạng hoàn chỉnh từ trung ương xuống địa phương trong phạm vi một nửa nước*. Việc Đại hội Quốc dân miền Nam Việt Nam đặt ra chế độ Cộng hoà miền Nam Việt Nam và thành lập Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam có nghĩa là xác nhận *Cộng hoà miền Nam Việt Nam không phải là một nước mà là một chính thể*, đồng thời thể hiện rõ chủ trương trước mắt của ta là xây dựng chính quyền cách mạng ở miền Nam *theo quy mô một chính phủ hoàn chỉnh từ trung ương xuống đến huyện, xã*, chứ không phải theo quy mô một chính quyền địa phương như thời kỳ kháng chiến chống Pháp trước đây.

Đây là một vấn đề mới và rất phức tạp, đòi hỏi phải bảo đảm về mặt lập trường nguyên tắc nhưng lại phải có tính linh hoạt và quan điểm thực tiễn rất cao trong vận dụng để phát huy đến mức cao nhất vai trò đối nội và đối ngoại của chính quyền cách mạng.

Chính quyền cách mạng của ta không thể đi chệch ra khỏi mục tiêu của cách mạng miền Nam là độc lập - dân chủ - hoà bình - trung lập - tiến tới thống nhất nước nhà. Đồng thời lại phải nắm vững *nhiệm vụ trước mắt của chính quyền cách mạng là thúc đẩy cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa đến thắng lợi quyết định*. Vì vậy ta phải ra sức xây dựng Chính phủ Cách mạng lâm thời thực sự vững mạnh *theo đúng với vị trí của một chính phủ trung ương* để bảo đảm lãnh đạo toàn dân đoàn kết chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, đánh đổ toàn bộ chính quyền của địch và giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân, không ngừng nâng cao uy tín của nhân dân ta trên thế giới.

4. Tổ chức bộ máy chính quyền của ta từ trên xuống dưới phải thể hiện cho được tính chất chính quyền kháng chiến; phải bảo đảm nguyên tắc dân chủ tập trung, đề cao quyền lực tập trung của cơ quan chính quyền trung ương đi đôi với phát huy đúng mức tính tích cực sáng tạo của chính quyền địa phương và các bộ, các ngành;

phải thích ứng với thực tế cuộc chiến đấu của quân, dân ta đồng thời phù hợp với quan điểm phát triển của chính quyền cách mạng.

Chính phủ Cách mạng lâm thời, là *cơ quan hành chính cao nhất, lãnh đạo tập trung thống nhất các bộ và các cấp chính quyền*. Tổ chức bộ máy phải gọn nhẹ nhưng tinh, trước hết phải nhằm bảo đảm cho được những nhiệm vụ chủ yếu trước mắt, nhất là đáp ứng được yêu cầu kháng chiến và những yêu cầu đối nội, đối ngoại cấp thiết của cuộc chiến đấu hiện nay của quân, dân ta; đồng thời phải chú ý tạo dần những cơ sở cần thiết để từng bước mở rộng và phát triển tổ chức và công tác theo kịp với sự chuyển biến của tình hình.

Việc xây dựng bộ máy Chính phủ Cách mạng lâm thời hiện nay có thuận lợi rất lớn là qua quá trình lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta, Đảng bộ ta đã hình thành được một hệ thống tổ chức hoàn chỉnh bao gồm nhiều lĩnh vực hoạt động quân sự, chính trị, kinh tế, tuyên truyền, giáo dục, văn hoá xã hội, kể cả hoạt động đối ngoại. Đặc biệt ta lại được sự chi viện hết sức to lớn về mọi mặt của hậu phương lớn. Vì vậy việc tổ chức bộ máy của ta *phải hợp lý, phải biết tận dụng những cơ sở đã có, phải bảo đảm yêu cầu vừa xây dựng hệ thống chính quyền cách mạng vững mạnh vừa tăng cường các ban chuyên môn của Đảng*, làm cho mỗi tổ chức đều phát huy được vai trò chức năng của mình nhằm tăng cường sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Đảng.

Cần tránh cả hai khuynh hướng hoặc là bày vẽ ra nhiều ban bộ rườm rà, hình thức không phù hợp với tình hình chiến tranh và hoàn cảnh của ta hoặc ngược lại vin vào tình hình ta đang kháng chiến, đấu tranh thống nhất để đi đến chỗ quá sơ sài, quá giản đơn trong việc xây dựng chính quyền cách mạng, phải căn cứ vào thực tế của ta để xây dựng chính quyền cách mạng *từng bước vững chắc*, làm cho chính quyền cách mạng đáp ứng kịp sự phát triển của tình hình, phát huy được vai trò của Nhà nước cách mạng để đấu tranh với địch đồng thời tạo được cơ sở bảo đảm cho thắng lợi của ta sau này.

II- NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA PHỦ CHỦ TỊCH, CÁC BỘ VÀ BAN ĐẠI DIỆN CHÍNH PHỦ Ở KHU

Nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Chính phủ Cách mạng lâm thời đã được quy định rõ trong Nghị quyết cơ bản của Đại hội Quốc dân toàn miền Nam Việt Nam. Trên cơ sở những phương hướng và nguyên tắc chung đã đề ra trên đây, Nghị quyết này chỉ nêu một số vấn đề chủ yếu về nhiệm vụ và tổ chức bộ máy trước mắt của Phủ Chủ tịch, các bộ và ban đại diện Chính phủ ở khu để các cơ quan có liên quan căn cứ vào đây cụ thể hoá trong khi thi hành.

A- PHỦ CHỦ TỊCH

1. Phủ Chủ tịch là cơ quan giúp cho Chủ tịch Chính phủ (và các Phó Chủ tịch) thực hiện việc thống nhất lãnh đạo công việc của Chính phủ. Bộ trưởng Phủ Chủ tịch là thành viên của Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ, làm nhiệm vụ Tổng thư ký của Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ. Bộ trưởng Phủ Chủ tịch trực tiếp điều khiển công việc của Phủ Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ cụ thể của Phủ Chủ tịch là:

a) Theo dõi, tổng hợp tình hình chung và tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Hội đồng Chính phủ ở các bộ và các địa phương.

b) Dự thảo chương trình hằng tháng, hằng quý, hằng năm của Chính phủ để trình Hội đồng Chính phủ, hội nghị thường vụ, Hội đồng Chính phủ hoặc Chủ tịch Chính phủ thông qua.

c) Chuẩn bị các cuộc hội nghị của Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

d) Soạn thảo và phát hành các văn bản của Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

e) Theo dõi phong trào thi đua và khen thưởng toàn Miền và một số công tác cần thiết khác do Chủ tịch Chính phủ và các Phó Chủ tịch uỷ nhiệm để giúp Chủ tịch (và các Phó Chủ tịch).

3. Tổ chức bộ máy Phủ Chủ tịch cần có những bộ phận chính sau đây:

a) Nghiên cứu tổng hợp bao gồm các công việc: theo dõi tình hình và công tác của các bộ và các địa phương, soạn thảo các văn bản của Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ, giúp bộ trưởng và thứ trưởng Phủ Chủ tịch trong việc chuẩn bị nội dung và làm biên bản các cuộc Hội nghị của Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

b) Giúp Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Chính phủ, giúp Bộ trưởng Phủ Chủ tịch giải quyết công việc hằng ngày thuộc về đối nội cũng như đối ngoại của Hội đồng Chính phủ có quan hệ với các bộ và các địa phương, với Hội đồng Cố vấn, với Mặt trận Dân tộc giải phóng, Liên minh và các đoàn thể cách mạng.

c) Quản lý công tác hành chính quản trị và nội bộ để bảo đảm công tác của Hội đồng Chính phủ, của Chủ tịch Chính phủ và các Phó Chủ tịch.

4. Đài phát thanh Giải phóng, Thông tấn xã Giải phóng do cấp uỷ trực tiếp chỉ đạo nhưng về danh nghĩa công khai thì trực thuộc Chủ tịch Chính phủ, khi xét cần thì Giám đốc Thông tấn xã Giải phóng và Giám đốc Đài Giải phóng được dự thính các cuộc hội nghị của Hội đồng Chính phủ.

B- BỘ QUỐC PHÒNG

Toàn bộ các lực lượng vũ trang ở miền Nam từ trên xuống dưới đều do Trung ương Cục và Quân uỷ Miền trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo.

Từ nay, về mặt công khai Bộ Chỉ huy các lực lượng vũ trang của Miền sẽ hoạt động với danh nghĩa Bộ Quốc phòng trong Chính phủ Cách mạng lâm thời. Về mặt chỉ huy chiến đấu vẫn giữ danh nghĩa công khai Bộ Chỉ huy các lực lượng vũ trang miền Nam Việt Nam.

Việc báo cáo công tác của Bộ Quốc phòng ra Hội đồng Chính phủ và Hội nghị Thường vụ Hội đồng Chính phủ phải được

Quân uỷ Miền thông qua trước và chịu trách nhiệm với Trung ương Cục.

C- BỘ NGOẠI GIAO

1. Việc thành lập Chính phủ Cách mạng lâm thời đặt ra một yêu cầu mới trong công tác đối ngoại của ta ở miền Nam, đó là công tác ngoại giao nhà nước. Ta phải biết phát huy vai trò to lớn của công tác ngoại giao nhà nước, đồng thời phải nắm vững công tác đối ngoại nói chung và công tác ngoại giao nhà nước nói riêng của ta ở miền Nam đều trực tiếp chịu sự chỉ đạo của Trung ương và Trung ương Cục.

Phải phối hợp chặt chẽ công tác ngoại giao nhà nước với các bộ phận khác trong công tác đối ngoại của Đảng, nhất là với công tác ngoại giao nhân dân. Mặt khác công tác đối ngoại của ta ở miền Nam phải gắn chặt với các cơ quan làm công tác đối ngoại ở Trung ương, phải có sự phân công và bố trí tổ chức hợp lý để tranh thủ được sự chi viện và phối hợp của các cơ quan đối ngoại ở Trung ương.

2. Bộ Ngoại giao trong Chính phủ Cách mạng lâm thời chịu trách nhiệm về mặt đối ngoại của Nhà nước, có nhiệm vụ cụ thể sau đây:

a) Chịu trách nhiệm về công tác ngoại giao với các chính phủ có đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ Cách mạng lâm thời.

b) Tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại của Chính phủ ta với các nước khác và các tổ chức quốc tế.

c) Phối hợp với các đoàn thể nhân dân phát triển các hoạt động quốc tế của ta nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa, của phong trào giải phóng dân tộc, của các nước và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới.

3. Để phù hợp với tình hình và yêu cầu công tác hiện nay, tổ chức bộ máy Bộ Ngoại giao trước mắt gồm ba bộ phận: 1 ở B¹, 1 ở

1. B: miền Nam (BT).

A¹ và 1 ở Pari. Bộ phận ở Pari hiện do Bộ trưởng phụ trách. Mỗi bộ phận ở B và ở A do một thứ trưởng phụ trách.

Bộ phận ở B chịu trách nhiệm về quan hệ nhà nước với K², theo dõi chung tình hình công tác đối ngoại nhà nước, giữ mối quan hệ công tác với bộ phận ở A và bộ phận ở Pari. Để bảo đảm các công tác trên, bộ phận ở B cần có một số cán bộ chuyên về công tác theo dõi nghiên cứu và nghiệp vụ, đồng thời có một số cán bộ làm công tác lễ tân của Chính phủ.

4. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đối ngoại ở miền Nam, Thường vụ Trung ương Cục quyết định thành lập Ban Phụ trách công tác đối ngoại có nhiệm vụ giúp cấp uỷ chỉ đạo toàn bộ công tác đối ngoại bao gồm cả ngoại giao nhà nước, ngoại giao nhân dân, quan hệ với K và công tác văn hoá đối ngoại.

Công tác của Bộ Ngoại giao do Đảng đoàn của Bộ Ngoại giao chịu trách nhiệm trước Trung ương Cục.

Bộ phận tuyên truyền văn hoá đối ngoại và tố cáo tội ác của Mỹ - ngụy từ nay sẽ do Ban Tuyên huấn phụ trách.

D- BỘ NỘI VỤ

1. Bộ Nội vụ hiện nay chịu trách nhiệm cả công tác nội chính, trị an, công tác lao động và giao bưu vụ. Như vậy là nó quản lý một khối công việc nhà nước trực tiếp bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, mở rộng dân chủ và bảo đảm tính mạng, tài sản của nhân dân, giữ gìn trật tự an ninh trong xã hội, trấn áp những phần tử phản cách mạng làm tay sai cho Mỹ - ngụy và chống lại nhân dân, chống lại chính quyền cách mạng; bảo đảm cho việc xây dựng và củng cố tổ chức bộ máy, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ của các cơ quan nhà nước từ trên xuống dưới.

2. Nhiệm vụ cụ thể của Bộ Nội vụ là:

a) Về nội chính:

1. A: miền Bắc (BT).

2. K: Campuchia (BT).

1) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các thể lệ quy định về hành chính, trị an và hướng dẫn kiểm tra việc thi hành các thể lệ quy định đó.

2) Chịu trách nhiệm về tổ chức củng cố bộ máy Ủy ban nhân dân cách mạng, Hội đồng nhân dân cách mạng các cấp, quản lý biên chế của các cơ quan nhà nước từ trên xuống dưới, phụ trách Trường Hành chính toàn Miền.

3) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các chính sách chế độ đối với cán bộ, công nhân viên nhà nước và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách đó. Quản lý cán bộ công nhân viên nhà nước theo sự phân cấp quản lý của Trung ương Cục.

b) Về trị an:

1) Chịu trách nhiệm về việc bảo đảm trật tự an ninh, trấn áp những phần tử phản động làm tay sai cho Mỹ - ngụy, chống lại nhân dân, chống lại chính quyền cách mạng và có những hành động phương hại đến an ninh quốc phòng.

2) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các chủ trương, chính sách về công tác trị an và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách đó.

3) Về danh nghĩa công khai, Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chính phủ về việc chỉ đạo ngành an ninh.

c) Về công tác lao động, trước mắt cần nghiên cứu trình Chính phủ ban hành và theo dõi kiểm tra việc thực hiện những chủ trương, chính sách, chế độ, quy định về lao động đối với cán bộ, công nhân viên nhà nước, qua đó mà làm nổi bật tính hơn hắn của chế độ ta so với chế độ Mỹ - ngụy, làm cho công nhân lao động và nhân dân trong vùng địch còn tạm kiểm soát càng thấy rõ phương hướng và hăng hái đấu tranh chống sự đàn áp bóc lột của Mỹ - ngụy, đánh đổ chế độ của chúng. Đồng thời nghiên cứu, theo dõi tình hình lao động nói chung để chuẩn bị ban hành và thực hiện rộng rãi các chủ trương, chính sách về lao động của Chính phủ Cách mạng lâm thời khi tình hình có chuyển biến sang một giai đoạn đấu tranh mới.

d) Về công tác giao bưu, trước mắt bảo đảm đường đi lại thông suốt, nhất là đối với các hành lang chỉ đạo, bảo đảm việc nhận, chuyển công văn tài liệu, sách báo, bưu kiện, thư từ của các cơ quan đảng, Chính phủ, đoàn thể và nhân dân.

3. Tổ chức bộ máy của Bộ Nội vụ chủ yếu trước mắt gồm có bộ phận chuyên trách về công tác nội chính và vấn đề lao động, Nha An ninh và Nha Giao bưu, Ban Chỉ đạo chính quyền từ nay sẽ giải thể để chuyển giao công tác xây dựng bộ máy chính quyền các cấp cho Hội đồng Chính phủ và Bộ Nội vụ.

Nha An ninh là một bộ phận chịu trách nhiệm công khai hoá một số chủ trương, chính sách và hoạt động cần thiết về công tác an ninh của Đảng, còn toàn bộ công tác an ninh là do Trung ương Cục trực tiếp chỉ đạo, Ban An ninh Trung ương Cục là cơ quan chuyên môn của Đảng trực tiếp giúp cho Trung ương Cục trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác an ninh.

Nha Giao bưu chịu trách nhiệm về công tác giao bưu của các cơ quan nội chính lâu nay, nó là một bộ phận của tổ chức giao bưu của Trung ương Cục. Công tác giao thông liên lạc của quân đội trực thuộc hệ thống tổ chức chỉ huy của quân đội.

E- BỘ KINH TẾ - TÀI CHÍNH

1. Công tác kinh tế tài chính đang ngày càng có ý nghĩa quan trọng và bức thiết đối với yêu cầu cách mạng trước mắt và cho giai đoạn tiếp sau. Vì vậy đi đôi với việc tăng cường Ban Kinh tế - tài chính của Đảng, ta phải ra sức xây dựng công tác và tổ chức kinh tế tài chính của Nhà nước một cách vững chắc và khẩn trương, đặc biệt phải biết sử dụng hợp lý và phối hợp chặt chẽ công tác và tổ chức của Bộ Kinh tế - tài chính trong Chính phủ với Ban Kinh tế - tài chính của Đảng, cũng như các đoàn thể Nông hội, Công đoàn, Hội đồng cung cấp, v.v. nhằm cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm cung cấp và phục vụ kháng chiến, đấu tranh kinh tế với địch và chuẩn bị cho công tác kinh tế tài chính sau này.

2. Trước mắt, nhiệm vụ chủ yếu của Bộ Kinh tế - tài chính là:

a) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các chính sách nhằm đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chính sách đó.

b) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các chính sách, chế độ bảo đảm cung cấp cho chiến đấu; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chính sách đó.

c) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các chính sách; chế độ quản lý thu, chi của Nhà nước; quản lý ngân sách của Nhà nước.

d) Nghiên cứu trình Chính phủ quyết định các biện pháp của chính quyền và nhân dân trong việc đấu tranh kinh tế với địch hiện nay và sau này.

e) Nghiên cứu tình hình kinh tế tài chính nói chung để trình Chính phủ xét duyệt chủ trương, phương hướng, chính sách và kế hoạch phục hồi và phát triển toàn diện nền kinh tế tài chính của miền Nam.

3. Tổ chức bộ máy của Bộ Kinh tế - tài chính cần có mấy bộ phận chủ yếu:

a) Bộ phận theo dõi tổng hợp tình hình chung, theo dõi nghiên cứu tình hình sản xuất nông nghiệp, tình hình công thương nghiệp và các vấn đề khác về kinh tế tài chính.

b) Bộ phận xây dựng các chính sách, chế độ về kinh tế tài chính của Nhà nước và giúp Bộ theo dõi, chỉ đạo thực hiện các chính sách, chế độ đó.

c) Trước mắt, chưa cần tổ chức bộ phận ngân sách trong Bộ Kinh tế - tài chính. Hiện nay, việc công bố ngân sách nhà nước ra trước Hội đồng Chính phủ chỉ trong phạm vi những vấn đề cần thiết và phải có ý kiến của Trung ương Cục. Việc theo dõi thu, chi của các cơ quan nhà nước có thể do bộ phận nghiên cứu tổng hợp của Bộ đảm nhận.

F- BỘ THÔNG TIN - VĂN HOÁ

1. Công tác thông tin văn hoá là một mặt đấu tranh rất quan trọng và phức tạp của cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của ta.

Vì vậy, ta phải dựa trên cơ sở sẵn có để tăng cường xây dựng Bộ Thông tin - văn hoá, làm cho nó phát huy được đầy đủ vai trò của một cơ quan văn hoá nhà nước cả về mặt xây dựng ta lẫn đấu tranh với địch, trước mắt và lâu dài.

2. Trước mắt, nhiệm vụ cụ thể của Bộ Thông tin - văn hoá là:

a) Thông tin, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong nhân dân về tình hình thời sự, đường lối, chủ trương, chính sách của Chính phủ; động viên nhân dân hăng hái thực hiện các đường lối, chủ trương, chính sách đó. Đấu tranh vạch trần bộ mặt cướp nước, bán nước của chế độ Mỹ - ngụy, các chính sách lừa dối, đập tan các thủ đoạn chiến tranh tâm lý, các luận điệu tuyên truyền phản động của địch.

b) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các chủ trương, chính sách, kế hoạch nhằm nâng cao đời sống văn hoá, xây dựng nếp sống mới, con người mới trong nhân dân, chống văn hoá đồi trụy của địch; hướng dẫn, đôn đốc thực hiện các chủ trương, chính sách đó.

c) Phát triển văn nghệ quần chúng, phụ trách triển lãm, hội diễn và chịu trách nhiệm xây dựng phát triển các đội văn công chuyên nghiệp, các đội điện ảnh của Nhà nước.

d) Quản lý việc xuất bản, ấn phẩm, báo chí, quản lý các trường nghiệp vụ thông tin, văn nghệ, văn hoá.

3. Tổ chức bộ máy của Bộ Thông tin - văn hoá căn bản gồm các bộ môn công tác thông tin văn hoá sẵn có, trước thuộc Khối Tuyên huấn nay chuyển giao sang bộ như bộ phận tuyên truyền thời sự, văn hoá quần chúng, văn nghệ, các đội văn công, điện ảnh, bộ phận ấn loát, phát hành báo chí, các trường thông tin, văn hoá văn nghệ, v.v..

Việc xây dựng tổ chức bộ máy Bộ Thông tin - văn hoá phải theo đúng phương châm xây dựng vững mạnh cơ quan thông tin văn hoá nhà nước đồng thời ra sức tăng cường cơ quan tuyên huấn của Đảng, phải tiến tới làm cho công tác và tổ chức thông tin văn hoá nhà nước ngày càng hoàn chỉnh nhưng phải xây dựng một cách hợp lý và vững chắc.

G- BỘ GIÁO DỤC VÀ THANH NIÊN

1. Cùng với Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng và các tổ chức cách mạng khác, Bộ Giáo dục và thanh niên là cơ quan nhà nước có trách nhiệm chính thức thực hiện nền giáo dục dân tộc và cách mạng của ta, chống giáo dục nô dịch của Mỹ - ngụy; xây dựng một thể hệ thanh niên mới, làm lực lượng xung kích cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay và cơ sở cho việc xây dựng xã hội tương lai.

2. Trước mắt, nhiệm vụ cụ thể của Bộ Giáo dục và thanh niên là:

a) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành và hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách, kế hoạch về giáo dục phổ thông; giáo dục bổ túc văn hoá cho cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên; phát triển bình dân học vụ trong nhân dân; giáo dục sư phạm, đào tạo giáo viên các cấp; giáo dục đại học, tu chính tài liệu giáo dục thành hệ thống.

b) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành và hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách, kế hoạch nhằm đào tạo một thế hệ thanh niên yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, có tư tưởng và tình cảm lành mạnh, có kiến thức và thể chất tốt, hăng hái làm đầu tàu trong chiến đấu, sản xuất và mọi mặt công tác cách mạng.

Cùng với Đoàn Thanh niên để chăm lo giáo dục bồi dưỡng thiếu niên.

3. Tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và thanh niên chủ yếu gồm có một bộ phận chuyên lo về công tác giáo dục, chọn trong số cán bộ của Tiểu ban Giáo dục (thuộc Ban Tuyên huấn của Đảng) đưa sang; còn việc theo dõi nghiên cứu về công tác thanh niên thì Bộ sẽ dựa vào Đoàn Thanh niên là chính để đề ra các chủ trương, chính sách, kế hoạch trình Chính phủ ban hành.

Đi đôi với việc tích cực xây dựng vững mạnh Bộ Giáo dục và thanh niên của Chính phủ, phải ra sức tăng cường Tiểu ban Giáo dục của Đảng, nhất là về nội dung, chất lượng công tác.

H- BỘ Y TẾ, XÃ HỘI VÀ THƯƠNG BINH

1. Công tác y tế, xã hội và thương binh là một đòi hỏi cấp thiết của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước hiện nay, đồng thời còn mang một ý nghĩa chính trị to lớn, nó thể hiện cụ thể bản chất tốt đẹp của chế độ ta.

Đường lối của công tác y tế, xã hội và thương binh là phải thực sự dựa vào nhân dân, thực sự đi theo đường lối quần chúng. Đặc biệt, đối với công tác y tế, còn phải nắm vững đường lối kết hợp khoa học hiện đại với kinh nghiệm dân gian, kết hợp Đông, Tây y, cán bộ y tế phải vững vàng cả về chuyên môn và chính trị.

2. Trước mắt, nhiệm vụ cụ thể của Bộ Y tế, xã hội và thương binh là:

a) Bảo đảm sức khỏe của nhân dân, cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên: bảo đảm cứu chữa kịp thời, điều trị tốt đi đôi với tăng cường công tác phòng bệnh trong nhân dân, các đơn vị và cơ quan.

b) Tổ chức mạng lưới y tế nhân dân ở xã, ấp, củng cố cơ sở y tế hiện có của quân, dân y, đẩy mạnh việc phối hợp Đông, Tây y trong phòng bệnh và chữa bệnh.

c) Phát triển cơ sở nghiên cứu khoa học kỹ thuật y tế.

d) Cùng với các đoàn thể nhân dân, đẩy mạnh công tác bảo vệ bà mẹ và trẻ em.

e) Nghiên cứu trình Chính phủ ban hành các chính sách, chế độ đối với thương binh, con cái của bộ đội, gia đình có công với cách mạng; hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chính sách chế độ đó.

f) Nghiên cứu các chế độ đối với trẻ em mồ côi và một số vấn đề xã hội cấp bách khác; phụ trách công tác cứu tế.

g) Đào tạo cán bộ y tế.

3. Việc xây dựng bộ máy của Bộ Y tế, xã hội và thương binh sẽ dựa vào cơ sở bộ máy của Ban Dân y và bộ phận thương binh thuộc Ban Chỉ đạo chính quyền trước đây. Tổ chức của Bộ Y tế chủ yếu gồm bộ phận y tế và bộ phận thương binh, còn công tác xã hội sẽ do một thứ trưởng phụ trách với sự giúp đỡ của một số cán bộ theo dõi nghiên cứu.

4. Đi đôi với việc tăng cường xây dựng cơ quan y tế nhà nước, Thường vụ Trung ương Cục quyết định thành lập Ban Y tế của Đảng để giúp cấp uỷ lãnh đạo toàn bộ công tác y tế bao gồm cả dân y, quân y, Tây y và Đông y. Hội đồng Quân, Dân y từ nay sẽ giải thể.

I- BỘ TƯ PHÁP

1. Trong việc xây dựng ngành tư pháp, phải quán triệt quan điểm tư pháp nhân dân của Đảng ta, nó hoàn toàn đối lập và bác bỏ quan điểm tư pháp tư sản. Tư pháp của ta là để phục vụ cho nhân dân, phục vụ cho việc củng cố chính quyền cách mạng, phục vụ cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thực hiện chuyên chính mạnh mẽ đối với kẻ thù của nhân dân, của cách mạng. Phải luôn luôn quán triệt quan điểm giai cấp trong công tác tư pháp.

2. Trước mắt, nhiệm vụ cụ thể của Bộ Tư pháp là:

a) Sử dụng luật pháp của Nhà nước để bảo đảm cho việc giữ vững và củng cố chế độ của ta, phát huy dân chủ đối với nhân dân, ngăn chặn và trừng trị những hành động trái với quyền lợi của Tổ quốc và của nhân dân.

b) Xây dựng cho nhân dân có ý thức tôn trọng luật pháp của chính quyền cách mạng, xây dựng tinh thần đoàn kết tương trợ trong nhân dân để trên cơ sở đó giải quyết những xích mích trong đời sống hằng ngày.

c) Xây dựng từng bước vững chắc hệ thống tư pháp các cấp theo quan điểm tư pháp của Đảng ta; phải xuất phát từ các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, v.v. của Đảng và Chính phủ để xây dựng cơ sở pháp lý cho hệ thống tư pháp. Đồng thời phải dựa vào các đoàn thể nhân dân, các cuộc họp xóm, ấp để tiến hành hoà giải trong nhân dân.

Trước mắt cần nghiên cứu gấp một số vấn đề như tổ chức, thủ tục xét xử của hệ thống toà án ở khu, tỉnh, huyện, toà án quân sự, ban hoà giải ở xã.

3. Về tổ chức, trước mắt cần điều động một số cán bộ tư pháp hiện ở Ban An ninh sang cho Bộ Tư pháp, đồng thời cần nghiên cứu điều động gấp một số cán bộ có kinh nghiệm về công tác tư pháp của ta để hình thành tổ chức bộ máy của Bộ Tư pháp.

J- BAN ĐẠI DIỆN CHÍNH PHỦ Ở KHU

1. Ban Đại diện Chính phủ ở Khu không phải là một cấp chính quyền hoàn chỉnh nhưng cũng không phải là một cơ quan chỉ đơn thuần làm nhiệm vụ kiểm tra đôn đốc. Để phù hợp với hoàn cảnh chiến tranh, đi lại khó khăn, Hội đồng Chính phủ uỷ quyền cho Ban Đại diện Chính phủ ở Khu giải quyết một số công việc trong khu; mặt khác Ban Đại diện Chính phủ ở Khu cũng là công cụ để khu uỷ chính quyền hoá các chủ trương, chỉ thị cần phổ cập trong nhân dân.

2. Nhiệm vụ của Ban Đại diện Chính phủ ở Khu là:

a) Đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các nghị quyết, nghị định, chỉ thị, thông tư, v.v. của Chính phủ trong toàn khu.

b) Theo dõi tổng hợp tình hình các mặt công tác chính quyền trong toàn khu.

c) Căn cứ vào nghị quyết của Chính phủ, xây dựng và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch ngân sách của khu và các tỉnh.

d) Điều hoà, phối hợp các ngành và các cấp chính quyền trong việc thi hành các nghị quyết, nghị định, chỉ thị, thông tư, v.v. của Chính phủ.

e) Trong những trường hợp cấp bách, để giải quyết kịp thời yêu cầu của chiến tranh, có thể căn cứ vào nghị quyết, nghị định, chỉ thị, thông tư, v.v. của Chính phủ để quyết định một số công việc trong khu rồi báo cáo cho Chính phủ.

f) Được Chính phủ uỷ nhiệm phụ trách việc đào tạo cán bộ chính quyền trong khu, quản lý cán bộ chính quyền theo sự phân cấp quản lý của Trung ương Cục.

3. Ban Đại diện Chính phủ ở Khu tổ chức như sau:

a) Ban Đại diện Chính phủ ở Khu đồng thời cũng là bộ phận phụ trách chính quyền trước khu uỷ, gồm ba đồng chí do khu uỷ

lựa chọn trong các Ban Đại diện phụ trách chung, hai phó chủ tịch Ban Đại diện chia ra một đồng chí phụ trách quân sự, một đồng chí phụ trách kinh tế tài chính.

Khu uỷ phân công đồng chí phó bí thư làm Chủ tịch Ban Đại diện để kết hợp công tác và chỉ đạo được chặt chẽ.

b) Văn phòng Ban Đại diện Chính phủ có từ năm đến bảy cán bộ theo dõi nghiên cứu để giúp Ban Đại diện tổng hợp tình hình và truyền đạt ý kiến của Ban xuống bên dưới.

c) Giúp Ban Đại diện còn có các ban ngành chuyên môn cần thiết như Ban Quân sự, An ninh, Kinh tế - tài chính, Thông tin - văn hoá, Y tế xã hội - thương binh, Giáo dục và thanh niên, Thi đua khen thưởng, v.v.. Các ban ngành này vừa là cơ quan chuyên môn của Ban Đại diện Chính phủ ở Khu (tương tự như sở) vừa là các cơ quan chuyên môn của Khu uỷ.

III- HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Nghị quyết căn bản của Đại hội đại biểu Quốc dân miền Nam Việt Nam đã quy định rõ vai trò, cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Cố vấn. Dưới đây chỉ nêu thêm một số vấn đề cần nắm vững để phát huy vai trò của Hội đồng Cố vấn.

1. Để thể hiện được chính sách đoàn kết toàn dân chống Mỹ, cứu nước, thể hiện được tính chất liên hiệp rộng rãi của chính quyền cách mạng, ngoài việc mở rộng thành phần của Chính phủ Cách mạng lâm thời ta còn tổ chức ra Hội đồng Cố vấn. Do đó mặc dù trong tình hình kháng chiến, quyền lực nhà nước phải tập trung vào cơ quan hành chính cao nhất là Chính phủ Cách mạng lâm thời nhưng Hội đồng Cố vấn vẫn có vị trí rất quan trọng trong sinh hoạt chính trị của Nhà nước và nhân dân. Nó làm cho mặt trận đoàn kết toàn dân kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của ta được mở rộng đồng thời còn làm cho chính quyền cách mạng của ta càng tăng thêm sức mạnh và uy tín ở trong và ngoài nước. Mọi khuynh hướng coi nhẹ Hội đồng Cố vấn là không đúng, là tự làm giảm sút ưu thế chính trị to lớn của ta.

2. Do ý nghĩa quan trọng nói trên, Hội đồng Cố vấn phải có cách làm việc tốt để phát huy được thực sự vai trò của mình, đóng góp được nhiều ý kiến giúp Chính phủ và mở rộng ảnh hưởng của mình.

a) Chủ tịch Hội đồng Cố vấn là trung tâm hoạt động của Hội đồng, giữ quan hệ thường xuyên với các uỷ viên. Hằng tháng, ba tháng Chủ tịch thông báo cho các uỷ viên biết trong thời gian đó Chính phủ đã có những nhận định tình hình, quyết định gì, nếu có báo cáo đặc biệt của Chính phủ cũng thông báo cho các uỷ viên biết. Vì tình hình chiến tranh, không có điều kiện họp hết Hội đồng Cố vấn, khi có vấn đề cần họp với Hội đồng Chính phủ thì Chủ tịch Hội đồng cần tin cho các uỷ viên biết để yêu cầu góp ý kiến hoặc từng lúc các uỷ viên thấy có vấn đề gì cần góp ý kiến với Chính phủ thì chuyển tới Chủ tịch Hội đồng để Chủ tịch Hội đồng bàn bạc với Chính phủ, sau khi bàn sẽ trả lời. Có hoàn cảnh thuận lợi và khi cần thiết sẽ họp Hội đồng Cố vấn, không nên cứng nhắc. Điều quan trọng là phải làm cho Hội đồng Cố vấn trở thành một tổ chức hoạt động thực sự và có nội dung phong phú, qua đó mọi người đều thấy trách nhiệm của mình để tích cực suy nghĩ, đóng góp và ngày càng đoàn kết nhất trí trên cơ sở một đường lối, phương hướng chính trị chung.

b) Về phía Chính phủ, sau các cuộc họp hằng tháng, ba tháng và khi có tình hình đặc biệt, Chủ tịch Hội đồng Chính phủ thông báo cho Hội đồng Cố vấn tình hình, những quyết định của Chính phủ và hoạt động của bộ máy chính quyền nói chung. Ngoài trường hợp mở Hội nghị liên tịch giữa Hội đồng Chính phủ và Hội đồng Cố vấn để giải quyết những vấn đề lớn của đất nước, Chủ tịch Chính phủ có thể mời Chủ tịch hoặc các uỷ viên của Hội đồng Cố vấn đến dự họp với Hội đồng Chính phủ để góp ý kiến về những vấn đề cần thiết.

c) Trong khi củng cố và phát huy vai trò của chính quyền cách mạng, ta phải ra sức phát huy ảnh hưởng của Mặt trận Giải phóng, không được chút nào coi nhẹ vai trò của Mặt trận vì trong cuộc kháng chiến ở miền Nam, Mặt trận có một vai trò lịch sử hết sức to lớn. Về mặt công khai, Mặt trận Giải phóng là người tổ chức và

là ngọn cờ động viên lãnh đạo nhân dân miền Nam trong cuộc chống Mỹ, cứu nước; cùng với Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình Việt Nam và các đoàn thể, các tổ chức kháng chiến, Mặt trận là hậu thuẫn vững mạnh của chính quyền cách mạng; mặt khác sau khi Chính phủ Cách mạng ra đời, Mặt trận Giải phóng vẫn còn có vai trò quan trọng về mặt đối ngoại. Đồng thời ta phải biết phát huy đầy đủ vai trò của Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hoà bình Việt Nam vì Liên minh là người đồng minh gần gũi nhất của Mặt trận, có uy tín lớn đối với tầng lớp trung gian và đang ngày càng có nhiều ảnh hưởng ở trong và ngoài nước. Phải tích cực giúp đỡ về mọi mặt cho Liên minh phát triển công tác và tăng cường tổ chức của mình.

Vì những lẽ trên, từ nay khi có những sự kiện chính trị lớn hoặc những ngày lịch sử lớn thì bên cạnh hiệu triệu của Chính phủ, không thể thiếu vai trò của Mặt trận, trái lại Mặt trận Giải phóng cũng như Liên minh phải biểu thị thái độ của mình. Giữa Chính phủ với Mặt trận và Liên minh, phải biết ủng hộ, phối hợp với nhau trong các mặt hoạt động.

IV- TỔ CHỨC ĐẢNG ĐOÀN CHÍNH QUYỀN VÀ QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG ĐOÀN VÀ CÁC BAN CHUYÊN MÔN CỦA ĐẢNG

Để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền đồng thời tăng cường sự lãnh đạo toàn diện và tập trung của Đảng, căn cứ vào tình hình thực tế và bộ máy tổ chức của ta hiện nay, Thường vụ Trung ương Cục đã quyết định thành lập Đảng đoàn Chính phủ và Đảng đoàn các bộ.

Đảng đoàn Chính phủ, Đảng đoàn bộ chịu trách nhiệm thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, triển khai các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Trung ương Cục trong Chính phủ hay trong bộ. Đảng đoàn Chính phủ và Đảng đoàn bộ không có quan hệ chỉ đạo nhau, không có quan hệ chỉ đạo dọc xuống dưới mà đều trực thuộc Trung ương Cục và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Cục.

Ban chuyên môn của Đảng nghiên cứu đường lối, phương châm, chính sách của Đảng trong từng ngành và theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương của Đảng đối với ngành để phục vụ cho sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Cục. Còn bộ thì trên cơ sở đường lối, phương châm, chính sách của Đảng đi sâu vào việc chỉ đạo thực hiện.

Giữa các Ban chuyên môn của Đảng với Đảng đoàn Chính phủ, Đảng đoàn các bộ, không có quan hệ chỉ đạo lẫn nhau nhưng công tác gắn chặt với nhau. Vì vậy cần tăng cường sự phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau để mỗi bên đều cùng thực hiện tốt nhiệm vụ của mình và cùng đóng góp tích cực vào sự lãnh đạo của Đảng, trước mắt là việc sắp xếp hợp lý tổ chức để bảo đảm xây dựng vững mạnh bộ máy chính phủ và các bộ đi đôi với tăng cường các ban chuyên môn của Đảng.

*

* *

Để thực hiện Nghị quyết trên đây, Thường vụ Trung ương Cục quyết định giao cho Ban Tổ chức trực tiếp bàn bạc với từng ban, ngành lập danh sách Đảng đoàn các bộ và danh sách số cán bộ của từng ban, ngành sẽ điều sang công tác bên Chính phủ và các bộ trình Thường vụ xét, sau đó Đảng đoàn các bộ sẽ phối hợp với Ban Tổ chức và các ban, ngành liên quan làm đề án tổ chức, công tác và ngân sách từng bộ để trình bày sớm với Thường vụ Trung ương Cục.

Nghị quyết này phải được đưa ra thảo luận kỹ trong Đảng đoàn Chính phủ, Đảng đoàn các bộ và các ban, ngành của Đảng. Đồng thời các Khu cũng cần thảo luận nắm vững để vận dụng thích hợp vào việc xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền ở địa phương.

TV. C69

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.30, tr.420-443.

NGHỊ QUYẾT CỦA THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC

Số 14-NQNT, ngày 30 tháng 10 năm 1969

**Về việc đẩy mạnh chiến tranh du kích trong
tổng công kích, tổng khởi nghĩa**

(Trích)

.....

2. Nhiệm vụ

Một trong những chủ trương chiến lược chủ yếu của địch trên chiến trường miền Nam hiện nay là ráo riết đẩy mạnh bình định nông thôn, phát triển phòng vệ dân sự để khôi phục củng cố quyền cơ sở, giành người giành của xây dựng ngụy quân, trên cơ sở cố gắng đó chúng hy vọng từng bước thay thế quân Mỹ, ổn định ngụy quyền, giành thế mạnh với ta ở trên chiến trường và ở bàn hội nghị. Chúng đang ra sức đánh phá ác liệt, tăng cường hoạt động gián điệp chiến tranh tâm lý chiêu hồi và lừa mị kinh tế nhằm tiêu diệt đánh bắt cơ sở cách mạng và gom dân khống chế kìm kẹp quần chúng hòng thực hiện cái gọi là kế hoạch chống nổi dậy ở vùng đông dân đồng thời đẩy mạnh hoạt động phi pháo, B52, chất độc hoá học và biệt kích ở các vùng căn cứ sâu thẳm dân để đánh phá hành lang, kho tàng, cơ quan chỉ đạo hòng làm rối hậu phương ta, ngăn chặn hạn chế chủ lực ta. Vì vậy phát động một cao trào mới của chiến tranh du kích là vấn đề rất khẩn cấp để đánh bại âm mưu của địch và phát triển thế tấn công nổi dậy của quân,

dân ta. Phải thấy địch còn nhiều cố gắng nhưng bị nhiều hạn chế trong thế thua, quân Mỹ rút dần, nguy quân hoang mang, nguy quyền xộc xệch nhất là ở cơ sở. Còn ta đang thế thắng, quần chúng rất cách mạng, kinh nghiệm chiến đấu phong phú, chỉ cần quán triệt sâu sắc đường lối, phương châm của Đảng với quyết tâm cao, với sự chỉ đạo thật sâu sát và cụ thể.

Căn cứ tình hình trên, căn cứ vào nhiệm vụ Nghị quyết 9, nhiệm vụ chiến lược cấp bách trước mắt của chiến tranh du kích là *khẩn trương phát động một phong trào quần chúng rộng lớn tham gia chiến đấu vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị binh vận hình thành thế nổi dậy liên tục trên khắp cả ba vùng đồng thời ra sức củng cố tăng cường đẩy mạnh hoạt động của lực lượng du kích và địa phương quân tỉnh, huyện nhằm mở rộng diện tiêu diệt nhỏ và tiêu hao địch đều khắp liên tục, đánh bại kế hoạch bình định lấn chiếm và làm tan rã hậu phương địch, phát triển thế làm chủ ở cơ sở vùng tạm chiếm, củng cố và mở rộng hậu phương ta, tạo ra cơ sở quân sự và chính trị vững chắc để giành thắng lợi quyết định và triển khai thế mạnh của ta đồng thời bảo đảm thắng địch trong tình huống chiến tranh kéo dài.*

Để thực hiện chủ trương chiến lược trên, cần nắm vững những nhiệm vụ cụ thể sau đây:

Một là, trên cơ sở tăng cường công tác chi bộ và công tác dân vận, ra sức phát động quần chúng chiến đấu vũ trang kết hợp đấu tranh chính trị binh vận thật rộng rãi liên tục với mọi kiểu cách phong phú kết hợp các hình thức bạo lực và không bạo lực nhằm bảo vệ sản xuất và đời sống, diệt ác phá kìm, chống bình định gom dân, giành và giữ thế làm chủ ở xóm, ấp, khóm phường. Trên cơ sở phong trào đó, ra sức xây dựng củng cố đội ngũ dân quân, du kích thành lực lượng xung kích hằng ngày đánh vào những đối tượng kìm kẹp khống chế quần chúng, những đối tượng địch quét lùng sục, phục vụ trực tiếp cho yêu cầu mở rộng nâng cao phong trào tại chỗ. Vì vậy, cần phải khắc phục ngay những lệch lạc như không thấy tính chất quần chúng rộng rãi và hình thái chiến đấu phong phú

của chiến tranh du kích, do đó không thấy đúng mức vai trò trách nhiệm to lớn của chi bộ và các đoàn thể trong phát động chiến tranh du kích, chỉ đạo tách rời hoạt động của xã đội và các đội du kích với phong trào quần chúng, làm cho du kích hoạt động đơn độc, không có sức mạnh và bề thế của phong trào quần chúng do đó khó bám trong quần chúng để bổ sung phát triển lực lượng và dễ bị đánh bật hao mòn lực lượng.

Hai là, trên cơ sở phát động chiến tranh du kích có tính chất quần chúng rộng rãi, có đội ngũ dân quân, du kích đông đảo, phải khẩn trương xây dựng củng cố địa phương quân tỉnh, huyện thành lực lượng công tác chính trị dân vận thật giỏi và chiến đấu sắc bén linh hoạt, biết phối hợp với lực lượng du kích tiêu diệt tiêu hao và phá hoại địch thật rộng rãi, buộc địch phải căng mỏng, hao mòn, sút kém tinh thần, để hỗ trợ phong trào quần chúng nổi dậy, tạo điều kiện phá từng mảng kìm kẹp của địch và tạo thế cho chủ lực đánh lớn. Vì vậy phải chỉ đạo địa phương quân hoạt động tập trung và phân tán thật linh hoạt, phân tán là để phối hợp chặt chẽ với du kích xã, áp làm công tác vận động quần chúng, đẩy mạnh diệt ác phá kìm, chống càn quét lấn chiếm, bao vây uy hiếp đồn bốt, đồng thời cũng là tạo ra thế trận khi thuận lợi thì tập trung lực lượng tiêu diệt từng đơn vị địch. Chống khuynh hướng chỉ biết tập trung, chỉ thấy trách nhiệm đánh cho được một số mục tiêu bất kể tình hình du kích và quần chúng ứng phó với địch ra sao, đến khi địa bàn ăn ở gặp khó khăn thì lại phân tán không phải để tích cực phối hợp với du kích tranh thủ tấn công địch mà nặng về tránh né, đơn thuần chống càn để bị tiêu hao, dễ bị tác động của chiến tranh tâm lý địch và do đó khó tạo điều kiện để tập trung diệt địch.

Ba là, phải khẩn trương mở rộng chiến tranh du kích ở thành thị và nông thôn đông dân, nhất là vùng bao quanh các thành thị, căn cứ quân sự, cặp trục giao thông, vùng tôn giáo, dân tộc trên cơ sở tích cực xây dựng chi bộ, đoàn thể, du kích mật trong nhân dân, mở rộng diệt ác phá kìm và hình thành những địa bàn bám trụ và lõm căn cứ của đơn vị lộ và cơ quan chỉ đạo. Phải thấy đây là một

yêu cầu lớn về chiến lược nhằm phá hậu phương và nguồn bổ sung của địch, phát triển nhanh chóng thế và lực của ta, làm chuyển biến lớn tình hình giữa ta và địch. Vì vậy phải kiên quyết kiên trì khắc phục khó khăn, chỉ đạo phương châm phương thức tổ chức và hoạt động cho phù hợp với từng vùng, sử dụng phối hợp và phát huy cho tốt cả lực lượng bên trong lẫn bên ngoài để bảo đảm cho chiến tranh du kích có thể tồn tại và phát triển trong vùng đông dân trong mọi tình huống đánh phá của địch.

Bốn là, đẩy mạnh phong trào nhân dân và du kích ở vùng giải phóng và tranh chấp, xây dựng xã, ấp chiến đấu, sử dụng vũ khí thô sơ tự tạo, kết hợp với vũ khí bén, kết hợp với đấu tranh chính trị binh vận, đánh phá các cuộc càn quét lấn chiếm của địch nhất là chiến thuật biệt kích trực thăng chụp, bao vây uy hiếp bức hàng các đồn bốt địch, để bảo vệ sản xuất và đời sống, phát huy sức người, sức của phục vụ tiền tuyến, giữ vững và mở rộng vùng giải phóng. Cần phải khắc phục tình hình lơ lửng cảnh giác, kém phòng gian bảo mật, thiếu sẵn sàng chiến đấu của nhiều xã, ấp, nhiều cơ quan đơn vị thuộc vùng giải phóng sau.

Năm là, tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp uỷ đảng và các cấp quân sự đối với phong trào chiến tranh du kích, nhất là quán triệt đường lối chiến tranh nhân dân, vị trí chiến lược của chiến tranh du kích trong tổng công kích, tổng khởi nghĩa, nắm vững tư tưởng tấn công, phương châm phương thức về tổ chức hoạt động của địa phương quân và du kích ở từng loại vùng, nắm phương hướng xây dựng lấy nâng cao chất lượng làm chính đồng thời nhanh chóng phát triển số lượng, tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ quân sự ở xã, huyện, tỉnh, củng cố các xã đội, kiện toàn các cơ quan dân quân các cấp đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ quân sự và củng cố hệ thống chỉ đạo chặt chẽ, củng cố quan hệ phối hợp với ban chấp hành các đoàn thể. Phải khắc phục cho được tình hình mỗi cấp chỉ nắm lực lượng trực thuộc mà không nắm và điều khiển chặt phong trào chiến tranh du kích và lực lượng bên dưới. Phải bảo đảm cho cơ quan dân quân ở mỗi cấp

đều có uỷ viên dân quân cấp tương đương của các đoàn thể công, nông, thanh, phụ tham gia sinh hoạt và mang chủ trương kế hoạch công tác dân quân về thực hiện trong đoàn thể mình.

III- PHƯƠNG CHÂM PHƯƠNG THỨC VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CHIẾN TRANH DU KÍCH

Đẩy mạnh chiến tranh du kích thành cao trào mới có tính chất quần chúng rộng lớn đều khắp trên các vùng, phải dựa trên cơ sở quán triệt sâu sắc hơn nữa đường lối chiến tranh cách mạng của Đảng ta hiện nay, đó là đường lối đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị song song thực hiện sự phối hợp giữa ba mũi giáp công và giữa ba vùng chiến lược thành sức mạnh tấn công tổng hợp đang được phát huy đến đỉnh cao trong thời kỳ tổng công kích, tổng khởi nghĩa. Vận dụng đường lối, phương châm chiến lược đó trong tình hình chiến tranh ác liệt phức tạp hiện nay là *phải đi sâu vào từng vùng cụ thể, phải có yêu cầu phương châm phương thức hình thức về tổ chức và hoạt động cụ thể sát hợp với từng vùng thì mới phát triển được phong trào, mới phát huy được sức mạnh của đường lối, phương châm chiến lược của Đảng ta*. Thời gian qua, nhiều đảng bộ địa phương đã ít chú ý vận dụng cụ thể phương châm phương thức sinh động, sáng tạo, phù hợp với thực tế tình hình, lại thiếu dự kiến và nhạy bén với tình hình cho nên trước sự tăng cường đánh phá và bình định cấp tốc của địch đã tỏ ra lúng túng trong vận dụng phương châm phương thức nhất là ở các vùng ven, do đó gặp thêm khó khăn và không sử dụng phát huy được khả năng thuận lợi của ta. Vì vậy vận dụng phương châm phương thức cụ thể với từng vùng là một vấn đề lớn của công tác lãnh đạo và chỉ đạo để phát huy mọi khả năng và ưu thế của ta, hạn chế khắc phục các khó khăn do địch gây ra. Nhiều địa phương đã có kinh nghiệm sáng tỏ về vấn đề này cho nên đã chuyển phong trào phát triển thuận lợi vượt qua nhiều khó khăn. Kinh nghiệm đó là: phải phân loại cụ thể từng vùng trong tỉnh, huyện và thậm chí trong một xã để xác định rõ nhiệm vụ yêu cầu, phương châm

phương thức về tổ chức và hoạt động đấu tranh của phong trào tại đó và phấn đấu thực hiện, tiến lên từng bước vững chắc. *Phát triển chiến tranh du kích rộng mạnh đều khắp là phải trước hết phát triển cho được chiến tranh du kích theo yêu cầu phương châm phương thức của từng vùng cụ thể thì mới có sự phối hợp giữa ba mũi giáp công, giữa các vùng, mới có phong trào rộng lớn với nhiều hình thái chiến đấu thật phong phú.*

Việc vận dụng phương châm phương thức ở vùng giải phóng và tranh chấp mạnh đã có kinh nghiệm khá rõ, tất nhiên cần tiếp tục rút kinh nghiệm và phát triển thêm. Yêu cầu lớn và cấp bách hiện nay là phải chỉ đạo phương châm phương thức cho cụ thể sâu sát hơn nữa ở thành thị và nhiều vùng nông thôn tạm chiếm hoặc thế ta làm chủ còn yếu, nơi mà địch đang tăng cường các biện pháp khống chế kìm kẹp hòng kiểm soát vùng đông dân thực hiện cái gọi là "kế hoạch chống nổi dậy" của chúng và cũng là nơi mà ta quyết phát động quần chúng chuyển lên thế nổi dậy mạnh làm chuyển biến lớn tình hình giữa ta và địch. Trên những vùng đông dân này, còn hình thành nhiều khu vực với những đặc điểm rất khác nhau như giữa thành thị và nông thôn, vùng ven, vùng yếu, vùng tôn giáo, vùng dân tộc, vùng quanh căn cứ quân sự địch và cặp trục giao thông. Do đó, cần có những đặc điểm cụ thể về yêu cầu phương châm phương thức tiến lên của từng loại vùng cụ thể. *Nhưng với đặc điểm chung là vùng địch còn có sức khống chế nhiều và ta muốn chuyển phong trào chiến tranh du kích lên mạnh mang hình thái khởi nghĩa vũ trang của quần chúng với nhiều mức độ chỉ phải nắm vững một số yêu cầu chung về việc vận dụng phương châm phương thức như sau đây:*

1. Trước hết là phải dựa trên cơ sở quán triệt thật sâu sắc tư tưởng tấn công địch và lòng tin mãnh liệt ở khả năng cách mạng của quần chúng thì mới phát hiện và phát huy hết các ưu thế và khả năng của ta ở đây, mới sử dụng và khoét sâu các nhược điểm, khó khăn của địch ở đây, *đồng thời phải có quan điểm thực tiễn căn cứ vào so sánh lực lượng thực tế giữa ta và địch mà đề ra*

yêu cầu phát triển phong trào, phương châm phương thức về tổ chức và hoạt động cụ thể. Rõ ràng yêu cầu chung là phải ra sức phát triển cơ sở và phong trào cách mạng, đẩy mạnh diệt ác phá kìm chống bình định, làm tan rã phòng vệ dân sự, giành giữ và nâng từng bước mức độ làm chủ ở hạ tầng cơ sở. Phương châm phương thức chung là phải tăng cường lực lượng cách mạng gồm chi bộ, chi đoàn, du kích, an ninh, đoàn thể cách mạng với hình thức tổ chức và hoạt động bí mật đồng thời ra sức phát triển, giữ gìn và nâng cao thế đấu tranh chính trị hợp pháp của đông đảo quần chúng kết hợp với nâng lên từng bước hình thức bạo lực của du kích và quần chúng hình thành một kiểu khởi nghĩa của quần chúng trong điều kiện vẫn còn đồn bốt và lực lượng quân sự địch ở tại chỗ hoặc nơi kế cận. Hình thái khởi nghĩa với sự phối hợp nhịp nhàng chặt chẽ giữa các hình thức đấu tranh vũ trang chính trị binh vận dưới sự điều khiển kiên quyết và khôn khéo của chi bộ, có các tổ, đội bí mật của đoàn thể, du kích, an ninh làm nòng cốt, là hình thái đang tồn tại phát triển nhanh chóng trong các vùng đông dân bị địch khống chế nhiều, vì đây là yêu cầu bức thiết của đông đảo quần chúng trong điều kiện địch đang thua, tinh thần xuống dốc và ta đang phát triển thế tấn công lại còn chú ý đi sâu chỉ đạo phong trào này. Vì vậy cần phải chống hai khuynh hướng tư tưởng không đúng, hoặc là lợi dụng lý do bám trụ bí mật để cầu an co thủ rì mọ hoặc là hoạt động bừa bãi xốc nổi bất chấp phương châm phương thức, cả hai cái sai này đều giống nhau ở chỗ không đi sâu xây dựng cơ sở cách mạng và phát triển phong trào quần chúng.

2. Tổ chức và hoạt động của du kích

- Nhược điểm của ta ở vùng này là cơ sở cách mạng rất ít. Vì vậy phải ra sức xây dựng chi bộ, phát triển các đoàn thể cách mạng, đẩy mạnh đấu tranh của quần chúng để có cơ sở xây dựng lực lượng du kích. Tổ chức của du kích phải bí mật, gồm những tổ đội từ ba đến năm người có thể ăn ở hợp pháp xen lẫn trong quần chúng xóm, ấp, phố, phường. Ngoài ra các đoàn thể cần tổ chức trong số hội viên của mình những tổ, đội tự vệ mật. Trong điều

kiện cần ngăn cản giữ bí mật thì các tổ, đội du kích mật và tự vệ mật không nên thống nhất vào một hệ thống tổ chức mà cần phân ra nhiều mối nắm nhưng có sự chỉ đạo thống nhất của chi bộ và xã đội.

- Nhiệm vụ của du kích, tự vệ là làm nòng cốt thúc đẩy phong trào giành giữ quyền làm chủ cho nên đối tượng chủ yếu trực tiếp cần đánh phải là bọn tề điệp công an bình định, phòng vệ dân sự và dân vệ và kế đó là những loại quân đến tiếp tay cho bọn kìm kẹp tại chỗ. Phải khắc phục cho được tình hình thiếu chỉ đạo chặt chẽ đưng đầu đánh đó, dễ đánh khó bỏ, do đó không diệt được bọn ác ôn tại chỗ. Ngoài ra còn tùy theo vị trí từng vùng mà du kích ở đó còn có thêm nhiệm vụ và đối tượng không kém phần quan trọng như ở gần căn cứ Mỹ hoặc nguy thì phải tìm cách đánh vào bọn này, ở cặp trục giao thông thì phải đánh phá giao thông của địch, ở gần kho tàng, bến cảng, trường huấn luyện, cơ quan đầu não của địch thì phải chú ý đánh phá nhưng không được buông lơi bọn ác ôn kìm kẹp tại chỗ.

- Việc trang bị sử dụng vũ khí loại gì phải tùy thuộc nhiệm vụ đối tượng cụ thể và điều kiện ăn ở hoạt động của du kích, tự vệ. Chủ yếu là cần trang bị sử dụng lựu đạn, mìn, chất nổ và các vũ khí thô sơ, nơi có điều kiện thì sử dụng thêm súng bén. Phải nắm vững yêu cầu chính là lấy đạn dược vũ khí của địch và phần khác sản xuất tại chỗ để trang bị đánh địch. Các cơ quan, dân quân cần chú ý hướng dẫn cách chế tạo và cách sử dụng một số vũ khí thông thường của du kích.

Cách đánh của du kích và tự vệ mật rất phong phú. Củng cố cơ sở du kích, tự vệ ở nhiều xóm, ấp trong nhiều giới và ngành nghề và có thể ăn ở hợp pháp thì càng có thuận lợi để phát hiện quy luật ăn ở đi lại của địch và những sơ hở của chúng để đánh chúng nhất là đánh theo lối ném đá giấu tay, đánh mà giữ được thế hợp pháp. Vì vậy cần phải chú ý xây dựng cơ sở du kích và tự vệ ở khắp xóm, ấp, trong mọi giới và ngành nghề, chú ý đúng mức thành phần nữ. Vì vậy phải làm cho các đoàn thể thấy trách nhiệm này chớ không phải chỉ của xã đội, ấp đội.

3. Giải quyết cho tốt mối quan hệ giữa hoạt động vũ trang với đấu tranh của quần chúng thì tổ chức của du kích mới tồn tại, phát triển

Địch tìm mọi cách phát hiện để tiêu diệt và đánh bật du kích. Vì vậy ngoài vấn đề tổ chức của du kích, tự vệ phải ngăn cản, gọn nhẹ, bí mật và có cách hoạt động khéo che giấu thì còn phải có một điều kiện khác nữa là phải luôn luôn đẩy mạnh và giữ gìn thế đấu tranh hợp pháp của đông đảo quần chúng để kết hợp với hoạt động của du kích nhằm ngăn chặn hạn chế đẩy lùi các hoạt động khủng bố, lòng sục của địch. Nếu mất thế đấu tranh đó của quần chúng thì du kích sẽ mất thế bám trụ trong quần chúng để tồn tại và phát triển. Chính vì không nắm vững mối quan hệ này, chính vì hoạt động của du kích không khéo che giấu, không đi đôi với đẩy mạnh phong trào cho nên tổ chức du kích ở một số nơi bị đánh bật ra khỏi quần chúng và mất nhiều tác dụng, mất khả năng bổ sung phát triển lực lượng và gặp nhiều khó khăn trong việc ăn, ở.

4. Giải quyết cho tốt mối quan hệ giữa lực lượng bên trong và lực lượng bên ngoài để thuận lợi cho sự phát triển phong trào bên trong và tạo điều kiện cho bên ngoài bám trụ trong quần chúng

Phát triển chiến tranh du kích với hình thái phong trào như nói trên phải được mở rộng ra nhiều xã, ấp, khóm phường, càng rộng thì địch càng khó tập trung đối phó và ta có bề thế để hình thành lõi căn cứ ở một số xóm, ấp có điều kiện, để làm nơi ăn, ở, huấn luyện của cơ quan chỉ đạo và một số lực lượng lộ. Trên cơ sở phong trào tại chỗ rộng mạnh và ở những nơi có điều kiện và với sự chi viện đúng mức của lực lượng tập trung, còn có thể phá từng mảng kìm kẹp ở nhiều xã, ấp và chuyển thành vùng giải phóng. Trái lại, nếu phong trào tại chỗ yếu dù có lực lượng tập trung chi viện mạnh thì địch cũng dễ chiếm lại khi lực lượng ta rút đi.

Vấn đề cơ bản bức thiết là làm sao phát triển cơ sở và phong trào bên trong lên nhanh, lên mạnh. Đây là trách nhiệm của lực lượng bí mật bên trong và lực lượng lộ bên ngoài. Đó cũng là yêu cầu bức thiết của lực lượng lộ bên ngoài để có thể lần lượt bám trụ

lại bên trong mới phát huy nhiều tác dụng, mới khắc phục được nhiều khó khăn về ăn, ở, hoạt động vì bị đẩy ra địa hình. Vì vậy lực lượng lộ bên ngoài, nhất là địa phương quận, huyện có trách nhiệm trực tiếp phối hợp và hỗ trợ du kích cần phải nắm yêu cầu phương thức hoạt động sau đây:

- Đồng thời với việc bố phòng sẵn sàng chống càn ở bên ngoài thì phải tìm mọi cách nắm tình hình và yêu cầu ở bên trong để thọc vào đánh lực lượng kìm kẹp bên trong. Khắc phục tình trạng đơn thuần cố thủ chống càn dễ bị tiêu hao. Cần phải thấy cũng là diệt địch nhưng ở trong vùng đông dân thì có ý nghĩa chính trị lớn làm cho địch hoang mang nhiều và phong trào cơ sở cách mạng có thể phát triển thuận lợi.

- Vì địch ra sức ngăn chặn ở vòng ngoài cho nên cần chú ý sử dụng từng tổ, đội nhỏ trang bị bén đánh thọc sâu đánh hiểm. Nhất là cần xây dựng những đội đặc công biệt động công binh để đánh những cú đau bất ngờ và hiểm hóc. Nhưng đánh địch trong vùng đông dân thì cần phải chú ý đánh nhanh, rút nhanh và luân lưu nay đánh chỗ này, mai đánh chỗ khác tạo nên một diện hoạt động hỗ trợ phong trào. Nhất là ở những nơi ta có thể bám trụ, có lõm căn cứ thì không nên làm nổi lên sự có mặt của đơn vị tập trung một cách không cần thiết vì địch sẽ tập trung phi pháo, đánh phá xức tát dân làm ta mất thế bám trụ.

- Lực lượng bên ngoài hỗ trợ và phối hợp cùng lực lượng bên trong đẩy mạnh cho được phong trào diệt ác phá kìm, phát triển du kích chiến tranh, tạo cho được tình hình có lõm căn cứ bên trong và có phong trào quần chúng bùng ra ngoài sản xuất, đó là điều kiện để bám trụ trong dân và phải biết giữ thế bám trụ đó để đẩy mạnh phong trào.

*

* *

Các cấp uỷ đảng cần phải *tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo chiến tranh du kích về cả hai mặt có phối hợp chặt chẽ; một mặt là phát động quần chúng đông đảo đẩy mạnh đấu tranh mở rộng*

chiến tranh du kích, mặt khác là tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị vũ trang địa phương và du kích làm nòng cốt thúc đẩy chiến tranh du kích. Để bảo đảm cho các lực lượng vũ trang địa phương và du kích thực hiện tốt vai trò xung kích trong chiến tranh du kích thì phải tăng cường hơn nữa công tác đảng và công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Cần nắm vững phương hướng công tác tư tưởng là dựa trên cơ sở học tập Di chúc của Hồ Chủ tịch, học tập năm xây năm chống mà xây dựng lập trường chiến đấu và quan điểm quần chúng thật kiên định của giai cấp vô sản, phân biệt dứt khoát địch, ta, xây dựng quyết tâm chiến đấu hết sức cao vì dân, vì nước, vì độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội, giữ vững khí tiết cách mạng và bản chất truyền thống của lực lượng vũ trang cách mạng, nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật và ý thức về quan hệ gắn bó giữa quân và dân. Phải huấn luyện cho lực lượng địa phương và du kích không những là lực lượng chiến đấu giỏi mà còn là lực lượng công tác dân vận giỏi và tích cực chủ động làm công tác binh, địch vận phối hợp với tác chiến. Phải kiểm điểm và hướng dẫn địa phương quân và du kích làm công tác dân vận, thương yêu tôn trọng nhân dân, khắc phục những tác phong xấu đối với nhân dân trước hết là trong cán bộ. Giáo dục hướng dẫn cho mỗi đơn vị địa phương quân và du kích biết nắm công tác binh, địch vận kết hợp với tác chiến của mình để tiêu diệt và làm tan rã địch nhiều hơn. Tăng cường hơn nữa công tác bảo vệ, tiến hành quản lý đơn vị cho chặt chẽ, luôn luôn nâng cao cảnh giác cách mạng, phòng gian bảo mật, kiên quyết đánh bại chiến tranh tâm lý chiêu hồi của địch. Tóm lại việc tăng cường công tác đảng và công tác chính trị tư tưởng là vấn đề có tầm quan trọng hàng đầu bảo đảm sự vững mạnh của địa phương quân và du kích.

*

* *

Các cấp uỷ đảng và các cấp quân sự phải hết sức coi trọng việc nghiên cứu và chấp hành nghiêm chỉnh triệt để Nghị quyết này. Cần có liên hệ với tình hình địa phương kiểm điểm sâu sắc những

ưu điểm, khuyết điểm của phong trào chiến tranh du kích, của công tác lãnh đạo và chỉ đạo và đề ra chủ trương biện pháp thiết thực để triển khai thực hiện nhanh chóng Nghị quyết này, có sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành nhất là các đoàn thể cách mạng.

TV.C69

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.30, tr.444, 450-463.

BÁO CÁO

CỦA BỘ CHÍNH TRỊ TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ 18

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Ngày 27 tháng 1 năm 1970*

(Trích)

Thắng lợi to lớn của cuộc tổng tiến công và nổi dậy đầu Xuân Mậu Thân (1968) đã đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta bước sang giai đoạn mới, giai đoạn tiến lên giành thắng lợi quyết định.

Để lãnh đạo cuộc kháng chiến trong giai đoạn mới, tiếp theo Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 12-1967 (Nghị quyết này đã được Trung ương phê chuẩn và trở thành Nghị quyết của Trung ương tháng 1-1968), Bộ Chính trị đã có Nghị quyết tháng 8-1968, Chỉ thị tháng 11-1968 và Nghị quyết tháng 4-1969¹.

Bản báo cáo này kiểm điểm lại sự phát triển của cục diện kháng chiến từ đầu Xuân Mậu Thân đến nay, chủ yếu là nhìn lại tình hình năm 1969, trên cơ sở đó, đề ra nhiệm vụ và những công tác lớn để đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi quyết định.

.....

* Hội nghị lần thứ 18 Ban Chấp hành Trung ương diễn ra từ ngày 27-1 đến ngày 30-1-1970 (BT).

1. Theo chúng tôi đây có thể là Nghị quyết Bộ Chính trị tháng 5-1969, xem *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.30 (BT).

IV NHỮNG CHỦ TRƯỞNG CÔNG TÁC LỚN

A. Đẩy mạnh tiến công quân sự và xây dựng lực lượng vũ trang

1. Năm vững đôi tượng tác chiến

Trong tình hình hiện nay quân Mỹ và quân ngụy vẫn là hai lực lượng chiến lược của chiến tranh xâm lược. Ta phải coi trọng cả đánh Mỹ và đánh ngụy. Tùy theo sự thay đổi trong nhiệm vụ chiến lược của quân Mỹ và quân ngụy, căn cứ vào tình hình cụ thể của từng chiến trường, yêu cầu cụ thể đối với việc đánh từng đối tượng có khác nhau. Trong quá trình Mỹ rút quân, tùy theo mức độ rút quân Mỹ, vấn đề đánh ngụy ngày càng trở nên quan trọng hơn.

Ta phải *đánh thật mạnh, thật đau vào quân Mỹ*, vì quân Mỹ là chỗ dựa của chủ trương Việt Nam hóa chiến tranh, là lực lượng chủ yếu phòng thủ các căn cứ, thực hành chiến lược phòng ngự của địch. Cần đánh thiệt hại nặng một số đơn vị lớn của Mỹ và nâng cao tỷ lệ thương vong của chúng; đánh vào hệ thống căn cứ quân sự, kho tàng, sân bay, bến cảng của chúng; gây cho chúng tổn thất nặng về sinh lực và phương tiện chiến tranh, cơ sở hậu phương, dự trữ hậu cần, làm thất bại âm mưu của đế quốc Mỹ, muốn giảm bớt thương vong, giảm bớt chi phí chiến tranh mà vẫn duy trì được sức ép quân sự, muốn kéo dài chiến tranh xâm lược để tạo thế mạnh, mà vẫn xoa dịu được dư luận phản đối chiến tranh Việt Nam.

Phải đánh thật mạnh vào quân ngụy, tiêu diệt và làm tan rã quân ngụy, vì quân ngụy là công cụ chủ yếu để thực hiện Việt Nam hóa chiến tranh, thay thế quân Mỹ kéo dài chiến tranh, là lực lượng chủ yếu để tiến hành bình định nông thôn, là lực lượng quan trọng cùng quân Mỹ phòng thủ các thành thị và các vị trí chiến lược, là chỗ dựa để củng cố ngụy quyền, thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới; cần loại ra ngoài vòng chiến đấu một số đơn vị chủ lực lớn quân ngụy, nhằm trước hết những vùng chúng thực hiện Việt Nam hóa chiến tranh; tiêu diệt và làm tan rã rộng rãi

phần lớn các lực lượng kìm kẹp nhân dân; làm thất bại âm mưu chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của đế quốc Mỹ. Đi đôi với việc tiêu diệt và làm tan rã quân nguy, cần dùng mọi cách để *triệt nguồn bổ sung của chúng*, không ngừng làm giảm sút tổng quân số của chúng.

2. Đẩy mạnh tác chiến tập trung của bộ đội chủ lực trên các chiến trường

Trong tình hình mới, bộ đội chủ lực càng phải phát huy mạnh mẽ tác dụng quả đấm mạnh trên chiến trường. Trên các địa bàn lựa chọn, nhất là ở chiến trường rừng núi bộ đội chủ lực phải nhằm tiêu diệt lực lượng chủ lực của Mỹ, nguy là chính, chú trọng những khu vực quân nguy thay thế quân Mỹ, đánh bại kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh của chúng trên từng chiến trường. Bộ đội chủ lực tác chiến ở vùng nông thôn, nhất là ở nông thôn đồng bằng đông dân phải phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang địa phương và lực lượng chính trị, theo phương châm hai chân, ba mũi mà đánh bại âm mưu bình định nông thôn của địch, mở rộng vùng giải phóng.

Trong thời cơ có lợi, bộ đội chủ lực còn có nhiệm vụ tác chiến ở thành thị, cùng các lực lượng vũ trang địa phương và lực lượng chính trị mở những chiến dịch tổng hợp lớn.

Trên các chiến trường, bộ đội chủ lực còn phải dùng lực lượng thích hợp (chủ yếu là dùng các lực lượng tinh nhuệ của mình) để tiến công có trọng điểm vào hệ thống phòng ngự của Mỹ - nguy, tiêu diệt lực lượng của chúng, đánh bại các biện pháp tác chiến phòng ngự, đi đến đánh bại chiến lược phòng ngự của chúng.

Phải chú trọng hơn nữa kết hợp tác chiến tập trung với chiến tranh du kích đánh phá thường xuyên, liên tục các đường giao thông quan trọng trên bộ và trên sông của địch, phá huỷ các phương tiện vận chuyển của chúng, gây khó khăn và làm tê liệt từng thời gian một số đường chiến lược trọng yếu của chúng.

3. Đẩy mạnh chiến tranh du kích phát triển rộng khắp

Chiến tranh du kích có tầm quan trọng chiến lược rất lớn trong việc đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch. Các lực

lượng vũ trang địa phương phải cùng toàn dân đẩy mạnh chiến tranh du kích, *kiên quyết thực hiện cho kỳ được một chuyển biến mạnh mẽ trong phong trào chiến tranh du kích* ở địa phương, làm chỗ dựa vững chắc cho phong trào đấu tranh chính trị và nổi dậy của quần chúng, đánh bại kế hoạch bình định của địch.

Bộ đội địa phương phải tích cực phối hợp với bộ đội chủ lực, với dân quân du kích và lực lượng chính trị để tiêu diệt, làm tan rã các lực lượng kìm kẹp nhân dân ở địa phương, cũng như các lực lượng yểm trợ bình định của địch, tiêu diệt và làm tan rã bọn địch đi càn quét cũng như tiêu diệt, bức hàng, bức rút bọn địch chiếm đóng các đồn bốt ở cơ sở.

Dân quân du kích, dân quân tự vệ và lực lượng an ninh giải phóng có vũ trang phải tiêu hao, tiêu diệt các lực lượng kìm kẹp của địch ở nông thôn cũng như ở thành thị: phải diệt bọn dân vệ, các đoàn bình định, bọn do thám, gián điệp, các tổ chức “phương hoàng”, bọn ác ôn, nguy quyền cơ sở; phải kiên quyết làm tan rã các lực lượng phòng vệ dân sự. Phải nắm vững phương châm đấu tranh, khéo kết hợp chiến tranh du kích với tiến công chính trị và binh vận, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ, phát động và tổ chức nhân dân tham gia đánh địch; kết hợp đánh địch với gây dựng cơ sở của ta, xây dựng và bảo vệ làng xã chiến đấu ở nông thôn, các căn cứ lõm trong thành phố, các bàn đạp ở vùng ven. Ở mọi nơi, nhất là ở thành thị, cần kết hợp tiêu diệt sinh lực địch với phá hoại các cơ sở kinh tế, các kho tàng của chúng.

4. Để đẩy mạnh tiến công quân sự kịp với yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới, vấn đề *tăng cường sức mạnh và hiệu lực chiến đấu* của các lực lượng vũ trang là rất quan trọng.

Phải kiên quyết nâng cao chất lượng bộ đội chủ lực, củng cố và phát triển bộ đội địa phương, ra sức phát triển dân quân du kích, dân quân tự vệ. Phải phát triển mạnh mẽ các lực lượng tinh nhuệ trong cả ba thứ quân, tăng cường các lực lượng vũ trang tại chỗ ở các thành thị, ở vùng ven thành thị và các căn cứ quân sự của địch.

Phát triển mạnh mẽ dân quân du kích, dân quân tự vệ và tăng cường bộ đội địa phương, là một công tác có ý nghĩa chiến lược to lớn

trước mắt và cả về sau này, phải kiên quyết tập trung cố gắng thực hiện cho kỳ được.

Phải thực hiện sự cân đối hợp lý nhất trên các mặt: giữa chất lượng và số lượng, giữa ba thứ quân, giữa bộ binh và các binh chủng, giữa số quân chiến đấu và số quân phục vụ, giữa nhu cầu phát triển lực lượng và khả năng nhân lực, vật lực của ta. Phải kiên quyết giảm nhẹ các cơ quan giảm bớt các thành phần phục vụ, các khâu trung gian, tăng tỷ lệ thành phần chiến đấu.

Trong khi củng cố và phát triển các lực lượng vũ trang, nhất là các bộ đội tập trung, phải nắm vững phương châm lấy nâng cao chất lượng làm chính. Phải không ngừng nâng cao trình độ tác chiến của bộ đội, kết hợp chặt chẽ tác chiến với xây dựng, thực hiện càng đánh càng mạnh, xem đó là một yêu cầu rất cấp thiết, cần phải giải quyết bằng được. Phải luôn luôn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và công tác chính trị, làm cho các lực lượng vũ trang phát huy cao độ tinh thần triệt để cách mạng, khắc phục mọi khó khăn, kiên trì chiến đấu cho đến thắng lợi.

5. *Công tác hậu cần* là một công tác có tầm quan trọng về chiến lược

Cần có kế hoạch rất chu đáo để tổ chức *tuyến hậu cần chiến lược* thật vững chắc và bảo đảm tốt *hậu cần trong chiến dịch và chiến đấu, cần chăm lo đời sống* của bộ đội, bảo đảm cho bộ đội ăn no, có đủ súng đạn. Phải dự kiến cho hết những khó khăn các mặt, nhất là những khó khăn do địch gây ra, có kế hoạch cụ thể đập tan âm mưu địch đánh phá hậu cần của ta, luôn luôn có một dự trữ đầy đủ trên các chiến trường quan trọng. Cần củng cố vững chắc các đường giao thông, các tuyến vận tải cung cấp, làm cho hậu phương và tiền phương luôn luôn được thông suốt.

Phải chú trọng phát huy khả năng *hậu cần tại chỗ* rất lớn ở các chiến trường, đẩy mạnh phong trào sản xuất tự túc trong bộ đội và công tác sản xuất, bảo vệ sản xuất trong nhân dân. Đồng thời phải chú trọng thu chiến lợi phẩm, lấy vũ khí, đạn dược, lương thực của địch để trang bị và cung cấp cho bộ đội ta. Chú trọng tăng cường

giáo dục, làm cho bộ đội quán triệt sâu sắc tinh thần dựa vào sức mình là chính, nâng cao ý thức yêu quý vũ khí, khí tài, tiết kiệm đạn dược, lương thực.

B. Đẩy mạnh đấu tranh chính trị và xây dựng lực lượng chính trị ở thành thị

1. Hiện nay, để thực hiện âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh, ở các thành thị miền Nam địch đang ra sức tăng cường khủng bố đàn áp, tăng cường bóc lột vơ vét đối với các tầng lớp nhân dân. Trước những thắng lợi to lớn và toàn diện của ta, trước thế thất bại và bế tắc chung của địch, ưu thế chính trị của ta ngày càng tăng thêm, phong trào quần chúng ở thành thị đang có khả năng và tiềm lực rất to lớn, chỉ cần ta kiên quyết và khéo léo phát động quần chúng đấu tranh thì *ta có khả năng đẩy tới một cao trào cách mạng rộng lớn.*

Nhiệm vụ và yêu cầu của đấu tranh chính trị ở thành thị hiện nay là: *đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị mạnh mẽ, thường xuyên liên tục, từ thấp đến cao*, đi đôi với phong trào chiến tranh du kích, diệt ác phá kềm, giành quyền làm chủ ở cơ sở, làm cho tình hình chính trị của địch ở thành thị luôn luôn không ổn định; triệt để khai thác lợi thế của ta về chính trị, lợi dụng và khơi sâu mọi mâu thuẫn trong nội bộ địch, để đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ và phân hóa mọi lực lượng có thể tranh thủ và phân hóa; trên cơ sở phát động sâu rộng và không ngừng củng cố lực lượng của quần chúng cơ bản, cần ra sức lôi kéo các tầng lớp trung gian và cả tầng lớp trên, cả những phe phái chính trị, tôn giáo, những phần tử thân Pháp hay thân Mỹ muốn chấm dứt chiến tranh; tạo điều kiện và thời cơ tiến lên *một phong trào đấu tranh chính trị rộng lớn, lôi cuốn tất cả các tầng lớp yêu nước* từ quần chúng lao động đến các tầng lớp trên, cô lập bọn ngụy quyền thân Mỹ ngoan cố nhất, làm suy yếu và đánh đổ từng bước bọn ngụy quyền tay sai. Trong thời cơ chung hiện nay, cần tiếp tục tạo ra *thời cơ mới* và khi thời cơ đó xuất hiện thì biết kịp thời đẩy mạnh

phong trào đấu tranh chính trị phát triển thành *cao trào cách mạng*, phát động khởi nghĩa vũ trang giành thắng lợi.

2. Phải lãnh đạo phong trào một cách *kiên quyết, chủ động và nhạy bén, có chủ trương và biện pháp* đúng đắn, thích hợp nhằm tập hợp được quần chúng cơ bản, lôi kéo được các tầng lớp trung gian, khơi sâu được mâu thuẫn của địch, đưa phong trào tiến lên vững chắc từ thấp đến cao. Hiện nay, một vấn đề then chốt là phải đề ra cho được và biết sử dụng tốt những *khẩu hiệu* đấu tranh thích hợp nhất, những *hình thức, biện pháp quá độ* để đưa phong trào tiến lên, làm cho phong trào phát triển từ tiệm tiến đến nhảy vọt thành cao trào.

Khẩu hiệu trung tâm hiện nay vẫn là *đòi hòa bình, độc lập, dân chủ và cải thiện đời sống*. Khẩu hiệu quá độ cụ thể hiện nay nên là: *đòi văn hội hòa bình, đánh đổ Thiệu - Kỳ - Khiêm, lập nội các hòa bình*. Tùy theo sự phát triển của tình hình sẽ nêu khẩu hiệu cao hơn: *đòi lập chính phủ liên hiệp, đòi Mỹ rút hết quân đội khỏi miền Nam, miền Nam độc lập, dân chủ, hòa bình và trung lập*. Ngoài những khẩu hiệu chung, cần biết đề ra khẩu hiệu sát với yêu cầu của từng giới, từng lúc, từng nơi để kịp thời tập hợp quần chúng, bảo vệ đời sống và chống chế độ Mỹ - ngụy.

Trong tình hình hiện nay, một vấn đề hết sức quan trọng là phải nắm chắc vấn đề *đấu tranh công khai hợp pháp với các khẩu hiệu đòi hòa bình, dân chủ, cải thiện đời sống*. Đấu tranh công khai hợp pháp với các khẩu hiệu đó có sức mạnh động viên và tập hợp quần chúng rất lớn, đồng thời tạo ra khả năng sử dụng những hình thức quá độ nửa hợp pháp để mở rộng phong trào, tiến tới phát động cuộc nổi dậy mạnh mẽ của quần chúng. Tùy tình hình mà đề ra khẩu hiệu thích hợp để đưa phong trào tiến lên, có thể đẩy mạnh các cuộc đấu tranh đòi dân chủ, dân sinh, từ đó mà từng bước kết hợp với yêu cầu đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh xâm lược, lật đổ Thiệu - Kỳ - Khiêm.

Phải đi sâu phân tích thái độ chính trị và lợi ích cụ thể của các giai cấp, các tầng lớp yêu nước, các giới đồng bào, kết hợp lợi ích

dân tộc với lợi ích của các giai cấp, các tầng lớp, các giới đó, đề ra những chủ trương chính sách cụ thể, đáp ứng yêu cầu của họ.

Phải *triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ địch*: mâu thuẫn giữa Mỹ và ngụy, mâu thuẫn giữa các phe phái trong bọn ngụy. Đây là một vấn đề rất quan trọng để đẩy mạnh phong trào chính trị ở thành thị, cần được chú trọng đầy đủ hơn.

Phải coi trọng kết hợp *ba mũi giáp công* quân sự, chính trị và binh vận ở thành thị để thực hiện khẩu hiệu *công nông binh liên hiệp*. Tăng cường công tác vận động gia đình binh sĩ ngụy và nhân viên ngụy quyền, đẩy mạnh phong trào chống bắt lính, giúp binh sĩ ngụy bỏ ngũ, phát triển rộng rãi các tổ chức chống bắt lính hiện đang có tác dụng quan trọng ở một số thành thị.

3. *Phải tiến hành công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục, kiên trì và mạnh mẽ*, thực hiện sâu rộng trong quần chúng bằng mọi hình thức và phương tiện công khai và bí mật. Phải nắm cho được nòng cốt trong các *báo chí công khai* và biết sử dụng báo chí công khai thành một thứ vũ khí chiến đấu của phong trào quần chúng để tuyên truyền, tập hợp, tổ chức quần chúng và dùng báo chí để khoét sâu mâu thuẫn nội bộ địch. Phải khéo *kết hợp công tác tuyên truyền với công tác tổ chức quần chúng đấu tranh*, tận dụng mọi khả năng hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp như tổ chức đọc báo, hội thảo, đưa yêu sách, mít tinh, biểu tình, bãi công, bãi thị, bãi khóa, v.v.. *Mạnh dạn đưa quần chúng tiến lên một cách liên tục, mạnh dạn đưa quần chúng xuống đường đấu tranh* từ nhỏ đến lớn, từ thấp đến cao. Nhất thiết không để phong trào dừng lại và dẫm chân tại chỗ ở những hình thức thấp.

4. Trong quá trình đấu tranh, phải ra sức phát triển thực lực cách mạng của ta. *Xây dựng tổ chức các giới* với hình thức thích hợp, chú trọng công nhân và quần chúng lao động; coi trọng tổ chức thanh niên, phụ nữ, sinh viên và học sinh, tiểu thương, tiểu chủ, các người hoạt động văn hóa, giáo dục.

Một vấn đề rất quan trọng là phải xây dựng cho được một *đội quân xung kích về đấu tranh chính trị* ở từng địa phương và từng

nhà máy. Đội quân xung kích phải bao gồm những phần tử tích cực, kiên quyết cách mạng trong các lực lượng lao động và học sinh, sinh viên, dũng cảm và sẵn sàng xông lên phía trước làm nòng cốt, lôi cuốn các tầng lớp trung gian và quần chúng đông đảo trong các cuộc đấu tranh chính trị. Đồng thời phải ra sức lợi dụng các *tổ chức hợp pháp* sẵn có, sử dụng các *tổ chức biến tướng* để tập hợp quần chúng và che giấu lực lượng, tranh thủ thâm nhập và phát triển lực lượng trong các tổ chức công khai hợp pháp của địch, trong các tổ chức tôn giáo để giành quần chúng, tiến đến hình thành một “cánh tả” trong các tổ chức này.

Một vấn đề quan trọng trong lúc này là vấn đề *tập hợp các lực lượng trung gian*, bao gồm những lực lượng tiến bộ trong giới trí thức và trong các tổ chức tôn giáo, các nhóm chính trị có tinh thần dân tộc, dân chủ, các nhóm cải cách, các nhóm thân Pháp, thân Mỹ muốn chấm dứt chiến tranh, muốn có chủ quyền quốc gia và chống lại chính quyền tay sai hiện nay của đế quốc Mỹ. Có thể tập hợp các lực lượng trên bằng cách củng cố và phát triển liên hiệp hành động từng mặt, tiến lên thực hiện liên hiệp hành động theo những khẩu hiệu chính trị chung.

Cần phát huy tác dụng của *Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hòa bình* Việt Nam nhất là trong các tầng lớp trung gian. Ở những nơi có điều kiện, cần lập tổ chức *chính quyền bí mật* của ta hoặc khéo sử dụng hình thức *chính quyền hai mặt* để thực hiện quyền làm chủ từng bước ở cơ sở.

5. *Tăng cường sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng* đối với phong trào ở thành thị là một việc có ý nghĩa rất quyết định. Phải đẩy mạnh việc *phát triển đảng đi đôi với nâng cao chất lượng, xây dựng chi bộ* đồng thời phải kiên quyết tăng cường và bồi dưỡng cán bộ, *kiện toàn cơ quan lãnh đạo*, *kiện toàn bộ tham mưu tại chỗ* ở các thành thị nhất là các thành thị lớn để chỉ đạo phong trào chặt chẽ và kịp thời.

Sự lãnh đạo của Đảng phải rất *tích cực, chủ động, kiên quyết, linh hoạt*, nắm vững quy luật phát triển của phong trào, nắm vững

mọi biến chuyển của tình hình, luôn luôn có sự chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức để khi *thời cơ cụ thể* xuất hiện thì kịp thời đưa phong trào tiến lên, thực hiện bước nhảy vọt cách mạng ở thành thị.

C. Đẩy mạnh đấu tranh quân sự và chính trị ở nông thôn, phát động cao trào nổi dậy của quần chúng, ra sức giành dân, giữ dân, mở rộng và củng cố vùng giải phóng, đánh bại kế hoạch bình định nông thôn của địch

1. Để thực hiện âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh, địch đã và đang ráo riết bình định nông thôn, lấn chiếm vùng giải phóng của ta. Địch chẳng những coi bình định nông thôn là một khâu quan trọng trong chiến lược “quét và giữ” của chúng, là biện pháp chiến lược then chốt để thực hiện Việt Nam hóa chiến tranh, mà còn có âm mưu lâu dài giành giật quyết liệt vùng nông thôn với ta sau này, khi chúng phải chấp nhận một giải pháp chính trị.

Đối với ta, như ở trên đã phân tích, vùng nông thôn có tầm quan trọng chiến lược về các mặt chính trị, quân sự và kinh tế. Chúng ta phải *phát động một cao trào nổi dậy của quần chúng*, có lực lượng vũ trang hỗ trợ mạnh mẽ, kết hợp chặt chẽ với đấu tranh vũ trang và binh vận, phá lỏng vùng địch kìm kẹp nặng, chuyển vùng tranh chấp lên vùng làm chủ, mở rộng và củng cố vùng giải phóng, thu hẹp vùng kiểm soát của địch, đặc biệt phải kiên quyết giành lại và giữ cho được những vùng nông thôn xung yếu, các vùng bàn đạp và ven các thành thị, ven các căn cứ chiến lược và các trục giao thông quan trọng nhằm *giành lấy và giữ vững thế làm chủ vững chắc ở phần lớn vùng nông thôn, kiên quyết đánh bại âm mưu bình định nông thôn của địch*, làm cho ta thật mạnh ở nông thôn, đứng chân vững chắc ở nông thôn hiện nay cũng như về sau.

2. Để làm được nhiệm vụ nói trên, cần phải chú trọng các công tác cơ bản sau đây:

a) Phải đẩy mạnh hơn nữa công tác *phát động quần chúng ở nông thôn* với khẩu hiệu “không có gì quý hơn độc lập, tự do”, *phát triển phong trào đấu tranh chính trị tiến tới khởi nghĩa vũ trang*,

dẩy lên một phong trào đồng khởi của quần chúng cách mạng, kết hợp với việc đẩy mạnh tác chiến của lực lượng vũ trang, đẩy mạnh công tác binh vận, để tiến công địch liên tục, quyết đánh đổ nguy quyền cơ sở, giữ vững mọi thành quả cách mạng đã đạt được, giữ vững, củng cố, mở rộng quyền làm chủ nông thôn của nhân dân. Đồng thời phải tăng cường giáo dục chính trị cho quần chúng, tăng cường chỉ đạo đấu tranh chính trị nhằm vạch trần các thủ đoạn xảo quyệt của địch, *đánh bại các thủ đoạn chiến tranh tâm lý*, các thủ đoạn “chiêu hồi, chiêu hàng”, các âm mưu dồn dân, bắt lính của địch.

b) Phải đẩy mạnh *chiến tranh du kích* và *tác chiến tập trung* của bộ đội chủ lực, kết hợp chặt chẽ chiến tranh du kích và tác chiến tập trung trong các *chiến dịch tổng hợp* ở nông thôn, nhằm tiêu diệt và làm tan rã các lực lượng kìm kẹp của địch cũng như các lực lượng yểm trợ bình định của chúng.

c) Phải kiên quyết bảo vệ các quyền lợi về ruộng đất cho nông dân, bảo vệ sản xuất và đời sống của nhân dân. Phải chấp hành nghiêm chỉnh các *chính sách* của Đảng và của Chính phủ Cách mạng lâm thời ở nông thôn: chính sách nguy vận, chính sách tôn giáo, chính sách đoàn kết dân tộc, v.v..

d) Trong quá trình đấu tranh chống lại âm mưu và thủ đoạn của địch đánh phá nông thôn, phải luôn luôn coi trọng *xây dựng thực lực của ta về mọi mặt*. Phải ra sức phát triển đội quân chính trị hùng hậu ở nông thôn bao gồm tất cả nông dân lao động, nhất là các đội quân xung kích của thanh niên, phụ nữ, hình thành một mặt trận thật rộng rãi để đẩy mạnh đấu tranh chính trị và binh vận. Phải xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng các cấp nhất là ở cấp xã. Phải xây dựng lực lượng vũ trang địa phương mạnh làm trụ cột cho các lực lượng chính trị; phải phát triển và tăng cường chất lượng của các đội vũ trang tuyên truyền, các đội vũ trang công tác, các đội tuyên truyền xung phong, và các lực lượng an ninh giải phóng ở xã thôn.

Một vấn đề cơ bản là phải luôn luôn coi trọng *xây dựng đảng ở nông thôn*; phát triển củng cố các đảng bộ ở cơ sở, nâng cao năng lực

công tác của chi bộ, chi uỷ để có thể lãnh đạo toàn diện: ba mũi giáp công, tác chiến và xây dựng, chiến đấu và sản xuất; qua đấu tranh mà phát triển đảng, rèn luyện dũng khí cách mạng cho đảng viên nâng cao năng lực vận động quần chúng và phát huy tác dụng gương mẫu của đảng viên trong mọi mặt công tác ở nông thôn; đảng viên phải tích cực tham gia các lực lượng vũ trang và các đội đấu tranh chính trị. Phải chú trọng xây dựng, củng cố các đoàn thể quần chúng: Hội nông dân giải phóng, Đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng, Hội Phụ nữ, làm cho mỗi đoàn thể có thể làm tốt chức năng giáo dục, tổ chức, huy động quần chúng tham gia kháng chiến.

3. Vùng nông thôn của ta bao gồm vùng giải phóng, vùng tranh chấp và vùng địch còn tạm thời kiểm soát, cho nên cần phải có *chủ trương cụ thể đối với từng vùng*.

a) *Ra sức xây dựng, củng cố, mở rộng vùng giải phóng ở nông thôn đồng bằng, ở những vùng đông dân, nhiều cửa và vùng giải phóng miền núi*.

Nội dung xây dựng, củng cố, mở rộng vùng giải phóng phải nhằm biến những vùng đó thành những căn cứ hậu phương tương đối hoàn chỉnh, tạo nên một thế liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau, nhằm phát huy mạnh mẽ vai trò của hậu phương trực tiếp của chiến trường. Muốn củng cố vùng giải phóng phải đẩy mạnh chiến tranh du kích và đấu tranh chính trị, đồng thời chú ý làm tốt những công tác dưới đây:

- Phải tiếp tục *phát động và giáo dục quần chúng* ở vùng giải phóng nhằm nâng cao hơn nữa *ý thức làm chủ và tinh thần triệt để cách mạng*, động viên mọi người hăng hái xây dựng hậu phương về mọi mặt, hăng hái thực hiện khẩu hiệu: “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”.

- Hết sức chăm lo chỉ đạo việc đẩy mạnh sản xuất, phát triển công tác y tế, giáo dục. Đi đôi với việc động viên sức người, sức của, phải tổ chức tốt việc đoàn kết tương trợ trong quần chúng, tổ chức cứu tế, ổn định đời sống để *bồi dưỡng sức dân*. Tăng cường công tác phòng không, phòng pháo, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

- Lãnh đạo và tổ chức quần chúng *giữ gìn trật tự an ninh*, phòng gian bảo mật, chiến đấu chống địch đánh phá, tiêu diệt bọn biệt kích.

- Ra sức thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng, trực tiếp nhất là giữa chi bộ, đảng viên và quần chúng ở cơ sở, mở rộng dân chủ trong nội bộ nhân dân. Ở miền núi, cần chú trọng thực hiện tốt chính sách đoàn kết các dân tộc.

- Làm tốt công tác bố phòng chống địch, bố trí lực lượng vũ trang địa phương một cách hợp lý, xây dựng làng xã chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu đánh bại các cuộc càn quét bằng bộ binh hoặc các cuộc tập kích bằng biệt kích, bằng đồ bộ đường không của địch, đưa các lực lượng vũ trang luân phiên ra phía trước tham gia chiến đấu.

- Đẩy mạnh cuộc vận động *xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng* các cấp là một việc có ý nghĩa hết sức quan trọng trong giai đoạn hiện nay cũng như trong cuộc đấu tranh quyết liệt và phức tạp giữa ta và địch sau này khi chiến tranh kết thúc.

b) *Hết sức chú trọng xây dựng lực lượng và đẩy mạnh đấu tranh ở vùng nông thôn ven thành thị và vùng tranh chấp*, là những nơi giành giệt quyết liệt giữa địch và ta.

Nội dung công tác ở vùng này, chủ yếu là *đánh bại các cuộc càn quét bình định* của địch, để *giữ vững và phát triển thế làm chủ* của ta, giành dân và giữ dân, chuyển vùng tranh chấp lên vùng giải phóng, tạo điều kiện bao vây, uy hiếp, tiến công các thành thị, các căn cứ chiến lược và các đường giao thông quan trọng của địch.

Phải xây dựng cho được lực lượng du kích, tự vệ bí mật, các đội vũ trang tuyên truyền; ở những nơi xung yếu phải có lực lượng bộ đội địa phương đủ mạnh, kiên quyết bám trụ cho được các vùng này, nhằm giữ vững các căn cứ bàn đạp, các hành lang đi vào các thành thị; phải bố trí sẵn thế trận cho các lực lượng quân sự tại chỗ, kiên cường tiến công đánh địch, không trông chờ, ỷ lại bộ đội chủ lực, hoặc các lực lượng ở nơi khác đến.

Đảng và các đoàn thể quần chúng phải thật mạnh, tổ chức gọn và có chất lượng cao; phải bố trí chặt chẽ sự chỉ đạo của đảng viên

và các lực lượng nòng cốt để nắm chắc quần chúng, phát động quần chúng đẩy mạnh đấu tranh chính trị, xây dựng chính quyền cơ sở, giữ vững và phát triển thế làm chủ của ta, nhưng chú ý giữ thế hợp pháp của quần chúng, làm lợi khí để huy động quần chúng đấu tranh chính trị, kết hợp với đấu tranh quân sự và binh vận để tiến công địch, chống địch càn quét, khủng bố, bắn giết, cướp bóc, bảo vệ cơ sở, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân.

c) Ra sức gây dựng cơ sở, xây dựng lực lượng và đẩy mạnh đấu tranh trong các vùng địch tạm thời kiểm soát

Phải bố trí cán bộ bám sát các vùng địch tạm thời kiểm soát, lợi dụng mọi sơ hở của địch và sự bất lực của bọn kìm kẹp, tìm mọi cách gây dựng cơ sở bí mật bên trong, thông qua cơ sở mà hướng dẫn quần chúng đấu tranh từ thấp đến cao, chú trọng các hình thức đấu tranh công khai, hợp pháp, phát động quần chúng phá lỏng, phá rã các hình thức kìm kẹp của địch, biến vùng địch kiểm soát thành vùng tranh chấp, hoặc nổi dậy mạnh mẽ diệt ác, trừ gian, tiêu diệt và làm tan rã nguy quyền ở cơ sở, phá tan các ấp chiến lược, các khu dồn dân, trở về làng cũ làm ăn. Ở những vùng tạm bị chiếm ven thành thị, khi có thời cơ mới, có điều kiện thuận lợi thì cần phải phát động quần chúng đứng lên khởi nghĩa, hưởng ứng các đợt đấu tranh lớn của nhân dân trong các thành phố, thị xã trong cao trào tổng công kích, tổng khởi nghĩa ở thành thị.

D. Đẩy mạnh công tác binh vận, địch vận

1. Hiện nay, quân nguy tuy phát triển về số lượng, nhưng chất lượng không ngừng giảm sút. Đế quốc Mỹ đang rút quân từng bước và liên tiếp bị thất bại trong lúc ta vẫn tiến công liên tục và thắng lợi trên các mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao. Quân nguy đang lo sợ và mất tin tưởng khi phải rải mỏng lực lượng để thay thế quân Mỹ, thực hiện âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của đế quốc Mỹ. Phong trào đấu tranh của nhân dân Mỹ phản đối cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam ngày càng lên cao. Sự phân hóa trong tình hình chính trị ở các đô thị miền Nam

ngày càng rõ rệt. Những mâu thuẫn giữa Mỹ - ngụy và trong nội bộ ngụy ngày càng phát triển gay gắt. Trước xu thế phát triển đó của tình hình, quân ngụy đang đứng trước *nguy cơ suy sụp về tinh thần và tan rã về tổ chức*. Đó là thời cơ rất thuận lợi để đẩy mạnh công tác binh vận lên kịp yêu cầu của tình thế cách mạng.

Trong tình hình đó, các cấp uỷ cần quán triệt sâu sắc ý nghĩa chiến lược của công tác binh vận trong lúc này, tăng cường chỉ đạo, kết hợp tốt chỉ đạo công tác binh vận và chỉ đạo các công tác đấu tranh chính trị khác, tạo nên một sự *chuyển biến thật mạnh mẽ trong công tác binh vận*.

Nhiệm vụ của công tác binh vận, ngụy vận hiện nay là phải kết hợp với tác chiến mà đẩy mạnh tiến công chính trị mạnh mẽ, dồn dập, liên tục vào ngụy quân và ngụy quyền, khoét sâu chỗ yếu về chính trị, tinh thần và mâu thuẫn nội bộ quân địch, góp phần làm cho quân ngụy suy sụp về tinh thần và tan rã về tổ chức.

2. Phải đi sâu nghiên cứu và *phân loại các đối tượng*, sĩ quan và binh lính, phân biệt loại ngoan cố phản động, loại vì kinh tế mà theo địch, loại bị địch ép buộc, phân biệt quân chủ lực, các lực lượng quân sự địa phương, lực lượng cảnh sát và lực lượng phòng vệ dân sự, v.v. để đề ra *chính sách chung* và căn cứ theo đặc điểm của từng đối tượng mà đề ra *chính sách cụ thể* đối với từng loại, nhằm triệt để phân hóa và làm tan rã địch.

Phải biết đề ra các *khẩu hiệu hành động từ thấp đến cao* như chống lệnh đi chiến đấu, bỏ ngũ, trung lập, ly khai, làm nội ứng đến đứng dậy khởi nghĩa, từ hành động lẻ tẻ đến hành động tập thể. Phải phát động và lãnh đạo *phong trào nhân dân làm binh vận*, phong trào chống bắt lính, phong trào gia đình binh sĩ ngụy đòi chồng con, phong trào quần chúng giúp đỡ binh sĩ ngụy bỏ ngũ. Phong trào binh biến phải luôn luôn kết hợp với phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng.

Các cấp uỷ đảng cho đến chi uỷ ở cơ sở phải có *phân công chuyên trách* lãnh đạo công tác binh vận, biết kết hợp chặt chẽ hơn nữa binh vận với tác chiến và đấu tranh chính trị, với các công tác

khác như dân vận, việc chấp hành các chính sách, v.v.. Cần tăng cường cán bộ, *kiện toàn cơ quan chuyên trách* các cấp. Phải nắm lấy *thời cơ* cụ thể trong thời cơ chung để đẩy mạnh phong trào tiến lên.

3. Quân Mỹ và quân chư hầu cũng mong muốn sớm có hòa bình, mong muốn chấm dứt chiến tranh xâm lược để trở về nước, phong trào phản chiến đòi hồi hương đang phát triển, công tác địch vận ngày càng quan trọng và đang có những khả năng lớn. Ta phải có kế hoạch cụ thể *tăng cường công tác địch vận*, làm cho quân Mỹ và quân chư hầu ngày càng tê liệt ý chí chiến đấu, phát triển mạnh những hành động phản chiến, chống lệnh hành quân, đòi hòa bình, đòi về nước.

V

NHIỆM VỤ CỦA MIỀN BẮC

Hiện nay nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta là kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất nước nhà, ra sức thi đua đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, góp phần vào sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân thế giới.

Miền Bắc trong điều kiện đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, có nhiệm vụ tích cực khắc phục những hậu quả của chiến tranh, khôi phục và phát triển một bước nền kinh tế, tiếp tục đưa sự nghiệp *xây dựng chủ nghĩa xã hội* tiến lên; ra sức tăng thêm tiềm lực kinh tế và quốc phòng, *củng cố hậu phương vững mạnh*; đồng thời hết lòng chi viện cho miền Nam để góp sức lớn nhất cùng đồng bào miền Nam đánh thắng đế quốc Mỹ và bẻ gãy tay sai, làm tròn *nghĩa vụ thiêng liêng của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn*.

Trên cơ sở khôi phục và phát triển sản xuất, miền Bắc phải tích cực động viên sức người, sức của *bảo đảm đầy đủ và kịp thời mọi yêu cầu của tiền tuyến* về lực lượng chiến đấu, về hậu cần và vận tải.

Phải thực hiện tốt chính sách động viên tuyển quân, chính sách đối với thương binh, bệnh binh, đối với gia đình liệt sĩ, chính sách đối với gia đình bộ đội, v.v..

Đồng thời quân và dân miền Bắc phải đề cao cảnh giác cách mạng, ra sức xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố quốc phòng, kết hợp chặt chẽ với xây dựng kinh tế và phát triển văn hóa, không ngừng nâng cao sức chiến đấu của toàn quân và toàn dân, *luôn luôn sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu tốt để đánh bại mọi âm mưu khiêu khích vũ trang hoặc mở rộng chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai.*

Phải *tích cực giúp đỡ cách mạng Lào và Campuchia*, giúp quân đội và nhân dân nước bạn đánh bại mọi âm mưu lấn chiếm vùng giải phóng, mở rộng chiến tranh của đế quốc Mỹ.

Để làm tròn các nhiệm vụ to lớn nói trên, cần tiến hành công tác động viên, giáo dục sâu rộng làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở miền Bắc nhận rõ tình hình và quán triệt nhiệm vụ, sát cánh với quân và dân miền Nam, cả nước một lòng, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, khắc phục tư tưởng hòa bình chủ nghĩa, nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, ra sức thi đua sản xuất, thực hiện khẩu hiệu *“tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*, giành cho được thắng lợi quyết định.

VI KẾT LUẬN

Trong lúc cuộc chiến tranh đang ở vào bước quyết định của giai đoạn mới, vấn đề *tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo chiến tranh của Đảng* ở các cấp có một ý nghĩa hết sức quan trọng.

1. Trên cơ sở đường lối cách mạng, đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, phải nắm thật vững *quy luật chiến tranh cách mạng của ta, quy luật chiến tranh xâm lược của địch trong giai đoạn hiện nay* để quyết tâm và chủ động đưa cuộc kháng chiến tiến lên mạnh mẽ và vững chắc; phải nắm vững *âm mưu của địch*,

nắm vững âm mưu chung về chiến lược cũng như âm mưu thủ đoạn cụ thể trong từng thời kỳ, ở từng chiến trường để có kế hoạch đánh địch mạnh mẽ nhất; phải nắm vững các *phương châm chiến lược* lớn của ta trong giai đoạn mới, tạo nên sức mạnh tiến công tổng hợp toàn diện và liên tục; phải vận dụng đúng đắn các *hình thức đấu tranh, hình thức tác chiến* thích hợp với tình hình và nhiệm vụ cụ thể của từng nơi từng lúc; phải tăng cường việc chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị của ta, thực hiện càng đánh càng mạnh.

2. Phải tăng cường việc *chỉ đạo tổ chức thực hiện*, tăng cường kiểm tra đôn đốc, tăng cường nghiên cứu các biện pháp cụ thể để hoàn thành nhiệm vụ, làm cho ý định và quyết tâm của Trung ương Đảng biến thành hành động chiến đấu có hiệu lực cao nhất trên chiến trường.

3. Phải ra sức *tăng cường công tác động viên chính trị, công tác tư tưởng* trong Đảng và trong nhân dân, làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhất trí sâu sắc với quyết tâm chiến lược của Trung ương, nhận rõ tình thế cách mạng hiện nay, đánh giá đúng địch và ta, nhận rõ thời cơ thuận lợi của cuộc kháng chiến, nâng cao lòng tin tưởng mạnh mẽ ở thắng lợi, củng cố quyết tâm chiến đấu vững chắc, xây dựng tinh thần cách mạng triệt để, tinh thần cách mạng không ngừng, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, kiên cường và liên tục tiến công địch, giành cho được thắng lợi quyết định. Phải ra sức khắc phục tư tưởng hữu khuynh, ngại ác liệt hy sinh, ảo tưởng hòa bình, hoặc giản đơn nôn nóng.

Sau hơn hai năm chuyển cuộc kháng chiến sang giai đoạn mới, quân và dân ta đã giành được thắng lợi to lớn, toàn diện hết sức vẻ vang. Ta đã đánh thắng chiến lược chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ trong thời kỳ chúng leo thang đến mức cao nhất. Ta nhất định sẽ đánh thắng chúng trong thời kỳ chúng thua trận, đang xuống thang chiến tranh. Ta đang đứng trước *thời cơ* rất thuận lợi để tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa tiến lên giành thắng lợi quyết định.

Nhân dân ta trong cả nước đang nô nức lập thành tích lớn trên tất cả các mặt trận để chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đảng quang vinh của chúng ta, nhất định sẽ đem hết sức mình để đánh thắng đế quốc Mỹ và tay sai.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hãy:

Vì sự nghiệp thiêng liêng giải phóng dân tộc và thống nhất Tổ quốc,

Vì nghĩa vụ quốc tế cao cả của nhân dân Việt Nam ta,

Nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp tiên phong, phát huy truyền thống quật cường của dân tộc, thừa thắng xông lên, vượt qua mọi hy sinh gian khổ, nỗ lực vượt bậc, giành thắng lợi quyết định cho cuộc kháng chiến vĩ đại nhất trong lịch sử dân tộc ta.

Chúng ta quyết thực hiện *Di chúc* của Hồ Chủ tịch: “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất”. Chúng ta quyết thực hiện cho kỳ được quyết tâm của Người: “đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn”.

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hãy anh dũng tiến lên!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.31, tr.27, 70-92.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 18
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Số 196-NQ/TW, ngày 10 tháng 3 năm 1970

Về tình hình và nhiệm vụ*

(Trích)

.....

B. Nhiệm vụ chung

Nhiệm vụ trước mắt của ta trong suốt giai đoạn mới của cuộc kháng chiến là: *động viên sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên cả hai miền, phát huy thắng lợi đã đạt được, kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến, tiếp tục phát triển chiến lược tiến công một cách toàn diện, liên tục và mạnh mẽ, đẩy mạnh tiến công quân sự và tiến công chính trị, kết hợp với tiến công ngoại giao, vừa tiến công địch vừa ra sức xây dựng lực lượng quân sự và chính trị của ta ngày càng lớn mạnh; đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của đế quốc Mỹ, đánh bại âm mưu của chúng xuống thang từng bước, kéo dài chiến tranh để tạo thế mạnh hòng duy trì chủ nghĩa thực dân kiểu mới của chúng ở miền Nam nước ta; làm thất bại chiến lược phòng ngự của địch, tạo nên chuyển biến*

* Để tiện theo dõi các văn kiện của Hội nghị lần thứ 18 Ban Chấp hành Trung ương, chúng tôi xếp văn kiện này trước Nghị quyết Bộ Chính trị ngày 6-3-1970 (BT).

mới trong cục diện chiến tranh, giành thắng lợi từng bước đi đến giành thắng lợi quyết định, đánh cho Mỹ phải rút hết quân, đánh cho ngụy phải suy sụp, tạo điều kiện cơ bản để thực hiện một miền Nam độc lập, dân chủ, hòa bình, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà.

C. Vấn đề nắm vững các phương châm chiến lược lớn trong giai đoạn mới

Chiến tranh chuyển sang giai đoạn mới, ta có thể chiến lược mới, có những khả năng mới về quân sự và chính trị, có nhiệm vụ mới. Về phía địch, chúng đã và đang chuyển hướng chiến lược để tránh khỏi thất bại, chúng cũng có những thay đổi về lực lượng, về âm mưu, chúng có ý đồ chiến lược mới. Vì vậy, một vấn đề rất quan trọng là phải nắm vững *quy luật* của chiến tranh và các mục tiêu chiến lược của ta trong giai đoạn mới, mà vận dụng đúng đắn và sáng tạo các *phương châm* chiến lược lớn nhằm đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi.

1. *Vận dụng đúng đắn phương châm đẩy mạnh tiến công toàn diện: kết hợp tiến công về quân sự, chính trị và ngoại giao; kết hợp tiến công quân sự và nổi dậy của quần chúng; kết hợp việc tiêu diệt địch với việc giành lấy và giữ vững quyền làm chủ của nhân dân.*

Như trên đã phân tích, đặc điểm của giai đoạn mới về phía ta là sự phát triển của chiến lược tiến công đến đỉnh cao một cách toàn diện, liên tục, mạnh mẽ; là sự kết hợp ở trình độ cao với bước phát triển mới giữa tiến công quân sự và nổi dậy của quần chúng, phối hợp với tiến công ngoại giao; là sự kết hợp ở trình độ cao với bước phát triển mới tiến công địch về quân sự, chính trị và binh vận trên cả ba vùng chiến lược. *Cuộc tiến công toàn diện của ta trong giai đoạn mới phải nhằm mục đích đập tan ý đồ chiến lược mới của địch là củng cố phòng ngự, xuống thang từng bước kéo dài chiến tranh xâm lược, thực hiện Việt Nam hóa chiến tranh.*

Trong giai đoạn hiện nay, quân địch tuy ngoan cố và còn có tiềm lực, nhưng đã phải xuống thang chiến tranh, ngày càng bế tắc

và thất bại. Ta có *khả năng tiến công to lớn* trong thế chiến lược mới, cần phải thấy cho hết những khả năng mới của tiến công quân sự, của tiến công chính trị, cũng như của tiến công ngoại giao. Phải có quyết tâm thật cao, phải đẩy mạnh chiến lược tiến công của ta lên một bước mới. Phải phối hợp chặt chẽ các mặt tiến công nói trên trong suốt cả giai đoạn nói chung cũng như trong từng bước một. Đồng thời phải tùy tình hình cụ thể từng nơi từng lúc mà đặt trọng điểm vào mặt này hay mặt khác, làm cho các mặt đấu tranh hỗ trợ cho nhau đắc lực nhất trong thế tiến công chung.

a) *Tiến công quân sự* có nhiệm vụ đánh mạnh vào quân Mỹ, đồng thời đánh mạnh vào quân ngụy, *gây tổn thất nặng nề cho chúng về sinh lực và phương tiện chiến tranh, hỗ trợ đắc lực cho đấu tranh chính trị*, nổi dậy của quần chúng và công tác binh vận, cùng các mũi tiến công đó đánh bại âm mưu bình định, đánh bại chiến lược phòng ngự của địch, đập tan kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh của chúng, giành những thắng lợi lớn trên chiến trường, làm cơ sở cho tiến công ngoại giao.

Do đặc điểm của cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới, trong giai đoạn buộc phải xuống thang chiến tranh, đế quốc Mỹ càng tăng cường âm mưu bình định để giành dân chiếm đất, mở rộng và củng cố ngụy quân, ngụy quyền. Vì vậy, trong tiến công quân sự, đi đôi với việc đẩy mạnh tác chiến tập trung của bộ đội chủ lực để tiêu diệt từng đơn vị lớn của địch, ta phải tăng cường mạnh mẽ chiến tranh du kích ở khắp nông thôn và thành thị. Chỉ có đẩy mạnh chiến tranh du kích lên một trình độ mới, trên cơ sở đó mà tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh chính quy lên một trình độ mới, thì mới đập tan được kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh và làm thất bại chiến lược phòng ngự của địch.

b) *Tiến công chính trị* có khả năng mới rất to lớn. Cần phải phát huy đến mức cao nhất tinh thần cách mạng kiên cường của quần chúng nhân dân đang trên đà thắng lợi, khai thác triệt để tình trạng tinh thần ngày càng suy yếu của Mỹ - ngụy và những mâu thuẫn nội bộ ngày càng gay gắt của chúng. Tiến công chính trị

có nhiệm vụ đẩy mạnh đấu tranh từ thấp đến cao, từ phong trào đòi dân chủ, dân sinh... ở thành thị, chống khủng bố, dồn dân... ở nông thôn, kết hợp với tiến công quân sự và công tác binh vận, tiến lên phát động một *cao trào cách mạng ở thành thị và nông thôn*, đánh bại âm mưu của địch củng cố thành thị, bình định nông thôn, thực hiện Việt Nam hóa chiến tranh, làm suy yếu và đánh đổ nguy quyền các cấp, trước hết là ở cơ sở, giành chính quyền về tay nhân dân. Tiến công chính trị lại có nhiệm vụ tạo điều kiện cho tiến công quân sự, mở rộng thắng lợi quân sự.

Trong lúc tinh thần quân Mỹ và quân ngụy càng sa sút, phong trào phản chiến ở Mỹ ngày càng lên cao, phong trào đòi độc lập, hòa bình ở các thành thị miền Nam ngày càng phát triển, công tác binh vận địch vận càng có tầm quan trọng chiến lược và có những khả năng mới rất to lớn, cần được chú trọng đầy đủ.

Để phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của chiến tranh cách mạng, đạt được một cách toàn diện những mục tiêu chiến lược đã đề ra trong giai đoạn mới, ta phải thực hiện tốt hơn nữa việc *kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng, kết hợp việc tiêu diệt địch với việc giành lấy và giữ vững quyền làm chủ của nhân dân*.

Tiến công quân sự nhằm tiêu diệt địch đồng thời phải nhằm hỗ trợ cho quần chúng giành quyền làm chủ, tạo điều kiện phát triển lực lượng chính trị và đẩy mạnh đấu tranh chính trị của quần chúng, đẩy mạnh chiến tranh du kích ở cả nông thôn và thành thị; trước mắt phải góp phần đắc lực đánh bại âm mưu bình định của địch, giành lấy phần lớn nhân dân, xây dựng quyền làm chủ của nhân dân, củng cố và mở rộng vùng giải phóng của ta, phá âm mưu của địch vơ vét sức người sức của của ta để thực hiện Việt Nam hóa chiến tranh.

Ra sức đấu tranh để xây dựng, củng cố và mở rộng quyền làm chủ của nhân dân về chính trị, quân sự, kinh tế trên các địa bàn chiến lược quan trọng, đánh bại toàn diện kế hoạch bình định của địch, ta sẽ tạo được điều kiện thuận lợi hơn để giữ vững thế chiến lược có lợi của ta, phát triển cả ba thứ quân của ta, đẩy mạnh hơn

nữa đánh du kích và đánh tập trung, tiêu diệt địch nhiều hơn nữa, đánh bại chiến lược phòng ngự của địch.

c) *Tiến công ngoại giao và đấu tranh quốc tế* trong giai đoạn mới, ngày càng có những khả năng mới, càng có ý nghĩa quan trọng. Nó phát huy thế thắng và thế chủ động của ta nhằm tiến công một kẻ địch đang thất bại và bị động về mọi mặt và phải xuống thang, đang ngoan cố kéo dài chiến tranh xâm lược và Việt Nam hóa chiến tranh để cứu vãn tình thế. Tiến công ngoại giao có nhiệm vụ bóc trần âm mưu ngoan cố của địch, rút quân nhỏ giọt và kéo dài chiến tranh xâm lược, bóc trần bộ mặt thối nát của ngụy quân, ngụy quyền, tiếp tục nêu cao giải pháp toàn bộ 10 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng và Chính phủ Cách mạng lâm thời, đòi Mỹ phải rút hết quân, đòi thành lập chính phủ liên hiệp, do đó mà tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi và ngày càng mạnh mẽ của nhân dân tiến bộ trên thế giới, của nhân dân Mỹ.

Tiến công ngoại giao lại có nhiệm vụ phối hợp với đấu tranh chính trị ở trong nước và phong trào phản chiến của nhân dân Mỹ, đồng thời phối hợp với đấu tranh quân sự. Lúc này vấn đề tố cáo tội ác của địch có một tầm quan trọng rất lớn để khơi sâu lòng căm thù giặc của nhân dân ta, làm cho địch càng bị lên án ở Mỹ và trên thế giới, buộc chúng phải chùn tay một phần nào trong chính sách dã man tàn bạo của chúng.

2. Vận dụng đúng đắn phương châm tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược

Trong giai đoạn mới, phương châm đúng đắn là tiếp tục *đẩy mạnh chiến lược tiến công trên cả ba vùng*

Có đẩy mạnh thế tiến công của ta trên cả ba vùng chiến lược, làm cho cả ba vùng phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau, thì mới giữ vững và phát triển thế mạnh, thế chủ động tiến công của ta trên toàn chiến trường. Vận dụng đúng đắn phương châm nói trên, ta sẽ phát huy được thế tiến công đều khắp và mạnh mẽ, đập tan ý đồ Việt Nam hóa chiến tranh và củng cố phòng ngự của chúng, không những gây cho chúng tổn thất nặng nề về mọi mặt mà còn làm

rung chuyển thể chiến lược của chúng, tạo nên cục diện mới càng có lợi cho ta, làm cho thế và lực của ta ngày càng mạnh.

3. *Vận dụng đúng đắn phương châm chiến lược đánh lâu dài, trên cơ sở đó tranh thủ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn*

Cần nắm vững và vận dụng đúng đắn phương châm trên đây trong giai đoạn mới. Quy luật của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta là quy luật của một cuộc chiến tranh lâu dài. Trong giai đoạn hiện nay, quy luật đó vẫn tác động đến sự phát triển của cục diện trên chiến trường. Nhưng tính chất lâu dài của chiến tranh hiện nay là lâu dài trong điều kiện địch đã buộc phải xuống thang chiến tranh, ta đang tiến lên từng bước giành thắng lợi quyết định. Do đó, đi đôi với khả năng chiến tranh còn kéo dài thì khả năng chiến tranh kết thúc sớm cũng tăng thêm. Dựa vào quy luật đó, chúng ta cần phải nắm vững phương châm đánh lâu dài, trên cơ sở đó càng phải tập trung cố gắng giành thắng lợi càng sớm càng tốt. Vấn đề tranh thủ thời gian, đẩy mạnh cố gắng chủ quan, phát huy tinh thần tích cực tiến công địch và vấn đề nắm vững phương châm đánh lâu dài, kiên trì kháng chiến cho đến thắng lợi, cả hai mặt đó đều cần được thể hiện một cách cụ thể trong sự chỉ đạo chiến lược và trong các kế hoạch quân sự, chính trị, kinh tế. Cần phải kết hợp chặt chẽ hai mặt đó thành một thể thống nhất không tách rời nhau và đối lập với nhau.

Giai đoạn mới là một cuộc chiến đấu lâu dài, quyết liệt, đồng thời cũng là giai đoạn cuối cùng của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Quá trình tiến lên của cuộc kháng chiến trong giai đoạn mới là một quá trình *giành thắng lợi từng bước, tiến tới giành thắng lợi quyết định*.

Để đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi, ta vẫn phải nắm vững phương châm *vừa tác chiến vừa xây dựng* và tăng cường lực lượng vũ trang, *vừa đấu tranh vừa xây dựng* và tăng cường lực lượng chính trị, vừa đẩy mạnh tiến công địch vừa làm cho lực lượng ta ngày càng mạnh lên về mọi mặt, mở rộng vùng giải phóng, giành

phần lớn nhân lực, vật lực về ta. Có như vậy mới tạo điều kiện *đánh mạnh được, đánh lâu dài được*, làm cho ta *càng đánh càng mạnh*. Ta phải ngày càng mạnh lên về cả thế và lực trong lúc ta đang kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến. Ta lại phải càng mạnh lên cả về quân sự, chính trị, kinh tế khi chiến tranh đã chấm dứt, cuộc đấu tranh chuyển sang thời kỳ mới, bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng tiến lên thắng lợi và vững chắc trong điều kiện lịch sử mới.

Chúng ta đang thắng, địch đang xuống thang. Dù chúng ngoan cố đến đâu, tình hình cũng ngày càng không có lợi cho chúng, *thời cơ ngày càng có lợi cho ta*.

Thời cơ là do cố gắng chủ quan của ta sáng tạo nên, đồng thời cũng do khó khăn và thất bại của địch, do những hành động sai lầm và bị động của địch tạo nên. Chúng ta phải cố gắng *sáng tạo thời cơ*, đồng thời chuẩn bị lực lượng *nắm vững thời cơ, thực hiện những bước nhảy vọt cơ bản* của kháng chiến.

Do quá trình thắng lợi trong giai đoạn mới là một quá trình tương đối lâu dài và tiến lên từng bước, cho nên cần phải quán triệt đầy đủ *tư tưởng kiên trì kháng chiến* cho đến thắng lợi, đồng thời phải quán triệt đầy đủ *tinh thần cách mạng không ngừng*, phát huy mạnh mẽ *tinh thần cách mạng tiến công*.

IV

NHIỆM VỤ CỦA MIỀN BẮC

Hiện nay nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta là kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất nước nhà, ra sức thi đua đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, góp phần vào sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân thế giới.

Miền Bắc trong điều kiện đã đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, có nhiệm vụ tích cực khắc phục những hậu quả của chiến tranh, khôi phục và phát triển một bước nền kinh tế,

tiếp tục đưa sự nghiệp *xây dựng chủ nghĩa xã hội tiến lên*; ra sức tăng thêm tiềm lực kinh tế và quốc phòng, *củng cố hậu phương vững mạnh*; đồng thời hết lòng chi viện cho miền Nam để góp sức lớn nhất cùng đồng bào miền Nam đánh thắng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, làm tròn *nghĩa vụ thiêng liêng của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn*.

Trong khi đẩy mạnh xây dựng kinh tế và củng cố quốc phòng, miền Bắc phải tích cực động viên sức người, sức của *bảo đảm đầy đủ và kịp thời mọi yêu cầu của tiền tuyến* về lực lượng chiến đấu, về hậu cần và vận tải.

Phải thực hiện tốt chính sách động viên tuyển quân, chính sách đối với thương binh, bệnh binh, đối với gia đình liệt sĩ, chính sách đối với gia đình bộ đội, v.v..

Đồng thời quân và dân miền Bắc phải đề cao cảnh giác cách mạng, ra sức xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố quốc phòng, kết hợp chặt chẽ với xây dựng kinh tế và phát triển văn hóa, không ngừng nâng cao sức chiến đấu của toàn quân và toàn dân, *luôn luôn sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu tốt* để đánh bại mọi âm mưu khiêu khích vũ trang hoặc mở rộng chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai.

Phải *tích cực giúp đỡ cách mạng...* giúp quân đội và nhân dân nước bạn đánh bại mọi âm mưu lấn chiếm vùng giải phóng, mở rộng chiến tranh của đế quốc Mỹ.

Để làm tròn các nhiệm vụ to lớn nói trên, cần tiến hành công tác động viên, giáo dục sâu rộng làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở miền Bắc nhận rõ tình hình và quán triệt nhiệm vụ, sát cánh với quân và dân miền Nam, cả nước một lòng, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, khắc phục tư tưởng hòa bình chủ nghĩa, nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, ra sức thi đua sản xuất, thực hiện khẩu hiệu: *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*, giành cho được thắng lợi quyết định.

V KẾT LUẬN

Cuộc chiến tranh đang ở vào bước quyết định của giai đoạn mới, vấn đề *tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo chiến tranh của Đảng* ở các cấp có một ý nghĩa hết sức quan trọng.

1. Trên cơ sở đường lối cách mạng, đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, phải *nắm thật vững quy luật chiến tranh cách mạng của ta, quy luật chiến tranh xâm lược của địch trong giai đoạn hiện nay* để quyết tâm và chủ động đưa cuộc kháng chiến tiến lên mạnh mẽ và vững chắc; phải nắm vững *âm mưu của địch*, nắm vững âm mưu chung về chiến lược cũng như âm mưu thủ đoạn cụ thể trong từng thời kỳ, ở từng chiến trường để có kế hoạch đánh địch mạnh mẽ nhất; phải nắm vững các *phương châm chiến lược* lớn của ta trong giai đoạn mới, tạo nên sức mạnh tiến công tổng hợp toàn diện và liên tục; phải vận dụng đúng đắn các *hình thức đấu tranh, hình thức tác chiến* thích hợp với tình hình và nhiệm vụ cụ thể của từng nơi, từng lúc; phải tăng cường việc chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị của ta, thực hiện càng đánh càng mạnh.

2. Phải tăng cường việc *chỉ đạo tổ chức thực hiện*, tăng cường kiểm tra đôn đốc, tăng cường nghiên cứu các biện pháp cụ thể để hoàn thành nhiệm vụ, làm cho ý định và quyết tâm của Trung ương Đảng biến thành hành động chiến đấu có hiệu lực cao nhất trên chiến trường.

3. Phải ra sức *tăng cường công tác động viên chính trị, công tác tư tưởng* trong Đảng và trong nhân dân, làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhất trí sâu sắc với quyết tâm chiến lược của Trung ương, nhận rõ tình thế cách mạng hiện nay, đánh giá đúng địch và ta, nhận rõ thời cơ thuận lợi của cuộc kháng chiến, nâng cao lòng tin tưởng mạnh mẽ ở thắng lợi, củng cố quyết tâm chiến đấu vững chắc, xây dựng tinh thần cách mạng triệt để, tinh thần cách mạng không ngừng, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, kiên cường và liên tục tiến công địch,

giành cho được thắng lợi quyết định. Phải ra sức khắc phục tư tưởng hữu khuynh, ngại ác liệt hy sinh, ảo tưởng hòa bình, hoặc giản đơn nôn nóng.

Hai năm nay, cuộc kháng chiến đã chuyển sang giai đoạn mới, quân và dân ta đã giành được thắng lợi to lớn, toàn diện hết sức vẻ vang. Ta đã đánh thắng chiến lược chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ trong thời kỳ chúng leo thang đến mức cao nhất. Ta nhất định sẽ đánh thắng chúng trong thời kỳ chúng thua trận, đang xuống thang chiến tranh. Ta đang đứng trước *thời cơ* rất thuận lợi để tiếp tục đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa tiến lên giành thắng lợi quyết định.

Nhân dân ta trong cả nước đang nô nức lập thành tích lớn trên tất cả các mặt trận để chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đảng quang vinh của chúng ta, nhất định sẽ đem hết sức mình để đánh thắng đế quốc Mỹ và tay sai.

Vì sự nghiệp thiêng liêng giải phóng dân tộc và thống nhất Tổ quốc;

Vì nghĩa vụ quốc tế cao cả của nhân dân Việt Nam ta;

Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta quyết nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp tiên phong, phát huy truyền thống quật cường của dân tộc, thừa thắng xông lên, vượt qua mọi hy sinh gian khổ, nỗ lực vượt bậc, giành thắng lợi quyết định cho cuộc kháng chiến vĩ đại nhất trong lịch sử dân tộc ta.

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hãy anh dũng tiến lên!

Chúng ta quyết thực hiện *Di chúc* của Hồ Chủ tịch: “Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất”. Chúng ta quyết thực hiện cho kỳ được quyết tâm của Người: “đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn”.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.31, tr.93, 117-128.

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 178-CT/TW, ngày 12 tháng 5 năm 1970

Về những công tác cấp bách trong tình hình mới

Trong thời gian gần đây, đế quốc Mỹ và bọn tay sai bị thất bại liên tiếp, nhưng chúng rất ngoan cố, đang ráo riết thực hiện âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh xâm lược ở bán đảo Đông Dương.

Từ ngày 30 tháng 4 năm 1970, quân Mỹ và quân ngụy miền Nam đã liều lĩnh tấn công, xâm lược đất nước Campuchia. Trong mấy ngày đầu tháng 5 năm 1970, máy bay Mỹ liên tiếp tập trung ném bom, bắn phá từng đợt các tỉnh Quảng Bình và Nghệ An.

Do bản chất ngoan cố của chúng và trong tình thế bế tắc và thất bại ngày càng nặng, đế quốc Mỹ sẽ còn tiếp tục kéo dài chiến tranh ở miền Nam, mở rộng chiến tranh xâm lược Campuchia; chúng vẫn có thể thúc đẩy, giúp đỡ bọn tay sai tấn công, lấn chiếm vùng giải phóng ở Lào và dùng không quân đánh phá từng đợt ở một số vùng trên miền Bắc nước ta.

Căn cứ vào nhận định và chủ trương của Bộ Chính trị về tình hình và nhiệm vụ trước mắt, Ban Bí thư hướng dẫn những công tác cấp bách như sau:

1. *Làm cho mọi người thấy rõ tình hình mới, nâng cao cảnh giác, quyết tâm hoàn thành mọi nhiệm vụ, giành thắng lợi ngày càng to lớn hơn nữa*

Những hành động tăng cường và mở rộng chiến tranh của đế quốc Mỹ chứng tỏ chúng hết sức ngoan cố và hiếu chiến. Tuy có

gây cho ta một số khó khăn, nhưng chúng đã và đang liên tiếp bị thất bại.

Ở miền Nam Việt Nam, quân Mỹ và tay sai bị thua đau trước đợt tấn công của quân và dân miền Nam từ đầu tháng 4 đến nay. Kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh và chương trình “bình định” của Mỹ - ngụy đang bị phá sản. Không quân Mỹ xâm phạm miền Bắc đã bị đánh trả quyết liệt và bị tổn thất tương đối nặng.

Ở Lào, sau chiến thắng Cánh đồng Chum, quân và dân Lào đang phát triển thế tấn công ở cả Bắc và Nam Lào, đã tiêu diệt được nhiều sinh lực địch và giải phóng được thị trấn Attôpơ, một vị trí chiến lược quan trọng ở Hạ Lào.

Ở Campuchia, phong trào đấu tranh chính trị và vũ trang của nhân dân Khơme đang phát triển mạnh mẽ, đã mở ra những vùng du kích, vùng giải phóng. Chính quyền Lonnon - Matác đang bị cô lập, lúng túng và nguy ngập. Âm mưu của đế quốc Mỹ mở rộng tấn công xâm lược Campuchia, dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương đã thất bại bước đầu và càng kéo dài thì càng bị sa lầy và thất bại thảm hại.

Đế quốc Mỹ càng liều lĩnh kéo dài và mở rộng chiến tranh, thì chúng càng bị cô lập về chính trị và thất bại về quân sự. Các nước xã hội chủ nghĩa, các nước yêu chuộng hòa bình và nhân dân toàn thế giới, kể cả nhân dân Mỹ, đang nghiêm khắc lên án chúng và đấu tranh chống lại chúng. Nhân dân ba nước Việt Nam, Campuchia, Lào càng đoàn kết, gắn bó trong một mặt trận chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ xâm lược. Hội nghị cấp cao của nhân dân Đông Dương đã biểu dương sức mạnh đoàn kết chiến đấu và mở ra triển vọng to lớn để chiến thắng đế quốc Mỹ và bẻ gãy tay sai. Tình hình mới làm nảy sinh những khó khăn mới, nhưng đồng thời cũng tạo ra những điều kiện thuận lợi mới cho cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ba nước Đông Dương, phát triển mạnh mẽ và tiến lên giành thắng lợi to lớn trên cả ba chiến trường.

Nhân dân ta cần tranh thủ thời cơ, khắc phục khó khăn tạm thời, phát huy thế thắng, thế cách mạng tiến công, *kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến chống Mỹ, cứu nước* về các mặt dưới đây:

- Trong lúc Mỹ - ngụy mở rộng chiến tranh sang Campuchia, ta cần kiên quyết đẩy mạnh chiến đấu và đưa cuộc chiến đấu ở miền Nam tiến lên giành những thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

- Ở miền Bắc, ra sức đẩy mạnh sản xuất, củng cố hậu phương, tích cực chi viện cho tiền tuyến, nâng cao cảnh giác, tăng cường công tác phòng không nhân dân, sẵn sàng chiến đấu, kiên quyết đánh bại mọi hành động chiến tranh mới của giặc Mỹ.

- Đoàn kết chặt chẽ với nhân dân hai nước Campuchia và Lào, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau, sát cánh chiến đấu chống kẻ thù chung là đế quốc Mỹ xâm lược và bọn tay sai bán nước.

Về các công tác cụ thể, cần tiếp tục kiểm tra và tổ chức thực hiện tốt những việc mà Ban Bí thư đã hướng dẫn; chú ý chỉ đạo chặt chẽ việc thu hoạch vụ chiêm, làm mùa, phân phối dân chủ và chấp hành đúng chính sách lương thực; thường xuyên quan tâm đến đời sống của nhân dân; hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân và làm tốt công tác giữ vững trật tự, trị an. Thông qua các công tác quan trọng trong từng thời gian và nâng cao chất lượng đảng viên và củng cố phong trào quần chúng, tiến hành cuộc vận động phát huy dân chủ, thực hiện chế độ làm chủ tập thể của quần chúng xã viên.

Cần kết hợp trong đợt sinh hoạt kỷ niệm lần thứ 80 ngày sinh Hồ Chủ tịch mà giáo dục sâu rộng tinh thần kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, nêu cao ý chí quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, không sợ hy sinh gian khổ. Đề phòng và khắc phục tư tưởng ngại gian khổ, ngại chiến đấu lâu dài và ác liệt hoặc chủ quan khinh địch, lơ là cảnh giác.

2. Theo dõi sát tình hình, tăng cường chỉ đạo sẵn sàng chiến đấu đập tan các hành động chiến tranh bằng không quân hoặc hải quân của địch đối với miền Bắc

Tình hình chiến sự ở các chiến trường đang diễn biến khẩn trương. Ta phải ra sức đề phòng địch dùng không quân đánh phá chủ yếu là chân hàng, đầu mối giao thông, một số cầu quan trọng, một số mục tiêu quân sự; đánh rồi ngừng, ngừng rồi lại đánh. Các cấp uỷ cần tăng cường lãnh đạo, nêu cao ý thức *cảnh giác thường xuyên*

và luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, không để bị bất ngờ và tổn thất do sơ hở, thiếu chuẩn bị, đề phòng.

Tùy tình hình từng khu vực, căn cứ vào sự phát triển về âm mưu và hành động của địch, *triển khai đôi phó có trọng điểm*. Có những việc phải làm ngay; có những việc cần chuẩn bị sẵn sàng, khi cần thiết thì mới triển khai; không làm tràn lan, gây rối loạn trong sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. *Bảo đảm trong hoàn cảnh nào, sản xuất cũng tiếp tục phát triển, đời sống nhân dân ổn định và được tổ chức tốt.*

Ở khu vực I (nhất là từ Vinh trở vào):

Cần chuyển vào trạng thái sinh hoạt thời chiến, nhưng có trọng điểm, có mức độ khác nhau.

a) Cần tăng cường công tác phòng không nhân dân, gấp rút khôi phục và làm thêm *đủ hầm hố* ẩn nấp (chú ý tránh bom bi, bom nổ chậm); đặt lại các hệ thống quan sát, báo động; kiểm tra lại các tổ chức cấp cứu (phòng cháy, cứu sập hầm, cứu thương, v.v.), trước hết ở vùng chung quanh các mục tiêu trọng điểm.

b) Cấm các cuộc mít tinh, hội họp đông người; các buổi họp chợ cần phân tán nhiều nơi và tránh họp vào các giờ cao điểm.

Không tập trung đông người ở các bến xe, nhà ga; phải sơ tán thành nhiều bến, nhiều ga lên xuống xe và tàu hỏa.

Ở những công trường hoặc các bến cảng, cần thay đổi giờ giấc, chia nhiều ca kíp để bớt tập trung đông người và có kế hoạch bảo vệ phòng không, có đầy đủ hầm hố ở nơi làm việc; tổ chức quan sát và báo động thật chu đáo.

Những công trình xây dựng cơ bản đang làm thì nay vẫn cứ tiếp tục, nhưng phải có kế hoạch phòng không, sơ tán.

c) Cần chấn chỉnh và củng cố hệ thống giao thông vận tải trên những tuyến đường quan trọng. Có kế hoạch *vận chuyển nhanh hàng hóa* ở các bến cảng và ga xe lửa. Phải sơ tán, ngụy trang che giấu các kho tàng, chân hàng, nhất là trên các trục giao thông miền Tây và ở các vùng trọng điểm. Các đoàn xe vận tải phải trú đậu sơ tán, không tập trung đông thành từng bãi xe.

d) Những đoàn xe lửa chở hành khách và tàu biển lớn chở nhiên liệu và chất nổ phải chạy ban đêm từ vĩ tuyến 19 trở vào.

đ) Nhân dân và các xí nghiệp nói chung chưa phải sơ tán, nhưng ở các mục tiêu trọng điểm, cần tránh tập trung đông người vào giờ cao điểm; sơ tán bộ phận nhân dân ở nơi thật cần thiết; che ánh sáng ban đêm; phải đình chỉ việc cho dân và xí nghiệp trở về thành phố, thị xã và thị trấn lớn.

e) Phải bảo đảm đầy đủ công tác phòng tránh ở các trường học. Các trường *nhất là các trường cấp I và mẫu giáo* thì tuyệt đối không được để gần các mục tiêu trọng điểm.

g) Ở các cơ quan chỉ đạo, chỉ huy, cần tăng cường công tác phòng không, bảo vệ, nguy trang, giữ bí mật.

Ở khu vực II (từ Thanh Hóa trở ra):

Nói chung vẫn giữ sinh hoạt và lao động sản xuất bình thường như hiện nay, nhưng cần xúc tiến chuẩn bị các mặt:

a) Phải kiểm tra và chấn chỉnh lại toàn bộ công tác phòng không nhân dân, khôi phục và sửa chữa lại những hầm hố ẩn nấp, kiểm tra và thử lại các mạng quan sát, thông báo, báo động và các tổ chức cấp cứu phòng không nhân dân, nhất là ở các vùng trọng điểm như sân bay, bến cảng, nhà ga và ở các thành phố, thị xã và thị trấn đông người.

b) Nhân dân, cơ quan, trường học, xí nghiệp đã trở về các thành phố, thị xã thì chưa phải sơ tán lại, nhưng cần chuẩn bị sẵn kế hoạch để khi cần thiết có thể sơ tán được nhanh. Nhân dân, cơ quan, trường học, xí nghiệp chưa trở về thành phố thì cần ổn định ở nơi sơ tán cho tới khi có lệnh mới của Chính phủ.

c) Các cơ quan, các ngành có nhiệm vụ phục vụ chiến đấu, bảo đảm giao thông vận chuyển, v.v. phải chuẩn bị sẵn kế hoạch và phương tiện để hoạt động khi cần thiết. Tất cả các bộ, các cơ quan, các ngành phải duy trì nề nếp làm việc quân sự hóa trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại, nhất là *chế độ thường trực trong giờ nghỉ, ngày nghỉ*; tăng cường công tác bảo vệ cơ quan.

d) Đặc biệt chú trọng bảo vệ cầu Hàm Rồng và những cầu quan trọng khác, đề phòng địch đánh phá bất ngờ.

đ) Rút bớt hàng còn đọng ở cảng Hải Phòng và ở một số ga quan trọng. Tổ chức bốc dỡ và chuyển nhanh các hàng mới đến.

3. Đấu tranh trên trường quốc tế, động viên phong trào nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam, Campuchia, Lào, chống đế quốc Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh xâm lược

- Tập trung lên án Mỹ xâm lược Campuchia, mở rộng chiến tranh ở Đông Dương; lên án những hành động chiến tranh của Mỹ xâm phạm chủ quyền và an ninh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, vi phạm trắng trợn lời cam kết của Chính phủ Mỹ về việc chấm dứt ném bom nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tố cáo mạnh mẽ các tội ác chiến tranh của địch.

- Phát huy thắng lợi của hội nghị cấp cao của nhân dân Đông Dương, giành sự ủng hộ rộng lớn và liên tục của dư luận thế giới đối với sự nghiệp đoàn kết chiến đấu của nhân dân Đông Dương chống Mỹ xâm lược; ủng hộ Mặt trận thống nhất dân tộc và Chính phủ đoàn kết dân tộc của Vương quốc Campuchia.

- Động viên mạnh mẽ phong trào của nhân dân thế giới và của nhân dân tiến bộ Mỹ đòi Chính phủ Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược Đông Dương và phải rút quân ra khỏi Việt Nam, Campuchia và Lào.

- Tranh thủ điều kiện thuận lợi, tiến tới hội nghị quốc tế ủng hộ nhân dân ba nước Đông Dương chống đế quốc Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh xâm lược, đòi Mỹ phải chấm dứt xâm lược, phải rút nhanh, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi ba nước Đông Dương.

- Căn cứ vào tình hình cụ thể mà định thái độ thích đáng ở các phiên họp bốn bên tại Pari.

- Coi trọng việc tăng cường đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa, tranh thủ hơn nữa sự giúp đỡ tích cực về mọi mặt của Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác.

Căn cứ vào diễn biến của tình hình, Chính phủ sẽ hướng dẫn thi hành và tổ chức chỉ đạo cụ thể, nhất là đối với khu vực I và những trọng điểm ở khu vực II cần đề phòng.

Các cấp, các ngành cần nghiên cứu và có kế hoạch thi hành ngay Chỉ thị này một cách nghiêm túc, khẩn trương, bình tĩnh. Sau một tuần phải báo cáo Ban Bí thư biết.

Chú ý:

Không được sao Chỉ thị này. Chỉ phổ biến miệng toàn bộ bản này trong cấp uỷ khu, thành, tỉnh và trong các ban, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương.

Khi phổ biến xuống dưới thì ở khu vực nào nói công tác thuộc khu vực đó và không nói những điểm mật không liên quan đến cấp dưới.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.31, tr.210-217.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 107/QU, ngày 19 tháng 6 năm 1970
**Về tình hình mới ở bán đảo Đông Dương
và nhiệm vụ mới của chúng ta**

Từ Hội nghị Trung ương tháng 1 năm 1970 đến nay, tình hình trên chiến trường nước ta cũng như trên chiến trường các nước anh em ở bán đảo Đông Dương có nhiều diễn biến quan trọng.

Trước tình hình mới, căn cứ vào sự phát triển mới của cục diện chiến tranh, Bộ Chính trị ra Nghị quyết này, nêu lên nhiệm vụ mới cũng như những phương châm chiến lược lớn, nhằm đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta, đoàn kết cùng nhân dân hai nước Campuchia và Lào tiến lên giành những thắng lợi mới.

.....

Phần III

NHIỆM VỤ MỚI CỦA CHÚNG TA

I- Trước tình hình mới ba nước Việt Nam, Campuchia và Lào đã trở thành một chiến trường thống nhất, nhiệm vụ mới của chúng ta là: *động viên sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân cả hai miền nước ta, tăng cường khối đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương, trở thành một khối thống nhất có một chiến lược chung, kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến*

cứu nước của nhân dân ba nước chống đế quốc Mỹ xâm lược và bẻ gãy tay sai.

Đẩy mạnh tấn công quân sự và chính trị, đánh bại kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh trên chiến trường miền Nam buộc đế quốc Mỹ phải rút nhanh, rút hết quân Mỹ.

Giúp đỡ nhân dân Khơme và phối hợp với bạn đẩy mạnh cao trào cách mạng, đánh bại âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ trên chiến trường Campuchia, hiện là khâu yếu nhất của địch, giúp đỡ nhân dân Lào và phối hợp với bạn đẩy mạnh cách mạng Lào, xây dựng vùng giải phóng vững mạnh về mọi mặt, chú trọng xây dựng và mở rộng căn cứ địa Trung, Hạ Lào, đánh bại âm mưu của đế quốc Mỹ đẩy mạnh chiến tranh đặc biệt ở Lào.

Tăng cường củng cố miền Bắc về mọi mặt, hết lòng chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam và các chiến trường nước bạn, luôn luôn đề cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu đánh bại mọi hành động xâm lược của đế quốc Mỹ.

Đẩy mạnh hoạt động quốc tế và đấu tranh ngoại giao, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ, giúp đỡ quốc tế rộng rãi và mạnh mẽ hơn nữa đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ba nước Đông Dương chống đế quốc Mỹ xâm lược, phân hóa và cô lập hơn nữa chính quyền phản động Níchxơn và bẻ gãy tay sai đánh bại âm mưu của Mỹ tập trung lực lượng phản động ở châu Á, lập phòng tuyến chiến lược mới ở Đông - Nam Á.

Trên cơ sở đó đánh bại âm mưu kéo dài và tăng cường chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trên chiến trường Đông Dương, giành thắng lợi từng bước, tiến lên giành thắng lợi quyết định trên các chiến trường, đuổi đế quốc Mỹ ra khỏi bán đảo Đông Dương, miền Nam Việt Nam, Campuchia và Lào.

II- Trong khi thực hiện nhiệm vụ mới, cần nắm vững và vận dụng đúng đắn các quy luật của chiến tranh nhân dân và các phương châm chiến lược cho phù hợp với tình hình mới ra sức xây dựng thế tấn công chiến lược mới. Trên cơ sở đó mà tấn công địch về mọi mặt trên chiến trường Đông Dương cùng quân và dân hai nước bạn đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi.

1. Năm vững phương châm *Đông Dương là một chiến trường*

a) Do điều kiện địa lý, lịch sử, chính trị, vận mệnh nhân dân các nước Đông Dương đã từng có quan hệ đặc biệt mật thiết với nhau. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp trước đây, đế quốc Pháp cũng đã từng dùng nước này để xâm lược và nô dịch nước kia. Ngược lại nhân dân ba nước lúc bấy giờ cũng đã từng kề vai sát cánh, đoàn kết chiến đấu, coi Đông Dương là một chiến trường và đã giành được thắng lợi vĩ đại. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ngày nay, nhất là từ khi đế quốc Mỹ gây ra đảo chính phản cách mạng ở Campuchia và mang quân xâm lược nước này, chiến tranh xâm lược của chúng đã mở rộng ra cả bán đảo Đông Dương. Nhân dân ba nước Đông Dương một lần nữa đã kề vai sát cánh đứng lên, đoàn kết kháng chiến chống kẻ thù chung.

Tình hình hiện nay đối với địch cũng như đối với ta, Đông Dương là một chiến trường thống nhất.

b) Trên chiến trường Đông Dương, *đế quốc Mỹ có một chiến lược chung, đồng thời lại có chiến lược cụ thể trên chiến trường mỗi nước*. Như đã nói rõ khi phân tích âm mưu và chủ trương chiến lược của địch, chiến lược chung toàn Đông Dương và chiến lược riêng cho mỗi chiến trường ở Đông Dương của đế quốc Mỹ đều nhằm mục đích tạo nên *thế mạnh* trên chiến trường Đông Dương trong quá trình xuống thang, thực hiện chủ nghĩa thực dân kiểu mới không những ở miền Nam Việt Nam mà còn ở Campuchia và Lào.

Để thực hiện ý đồ chiến lược đó, lực lượng chiến lược để sử dụng bao gồm quân đội Mỹ và các ngụy quân, ngụy quyền tay sai của Mỹ.

Quân đội Mỹ hiện nay là lực lượng nòng cốt của chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trên toàn cõi Đông Dương. Lực lượng của chúng thì tập trung ở miền Nam Việt Nam, còn đối với các nước khác thì chủ yếu là lực lượng yểm trợ. Trong quá trình đế quốc Mỹ rút quân, nhiệm vụ và vai trò của quân Mỹ trên chiến trường miền Nam Việt Nam và cả trên chiến trường Đông Dương cũng dần dần thay đổi.

Ngụy quân và ngụy quyền miền Nam là tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ, quân ngụy miền Nam dần dần sẽ trở thành lực lượng chiến lược chủ yếu ở miền Nam Việt Nam, không những thế, nó còn trở thành một lực lượng nòng cốt trên chiến trường Campuchia và có thể một phần nào trên chiến trường Lào.

Ngụy quân ngụy quyền tay sai của Mỹ, Campuchia, Lào là những lực lượng chiến lược để tiến hành chiến tranh xâm lược ở các nước đó.

Chính quyền và quân đội Lonnon - Matác là lực lượng chiến lược yếu nhất ở Đông Dương đang được Mỹ ra sức cứu vãn khỏi nguy cơ sụp đổ. Chính quyền và quân đội ngụy Lào bị thất bại liên tiếp trong mấy năm gần đây, sức chiến đấu hiện rất sút kém, đế quốc Mỹ đang ra sức củng cố.

Ngoài ra, ở các chiến trường Đông Dương, Mỹ còn dùng quân đội tay sai Thái Lan, bọn này có thể có một vị trí ngày càng quan trọng ở Campuchia và chừng mực nào ở Lào.

Những lực lượng chiến lược trên đây là đối tượng tác chiến của ta trên chiến trường Đông Dương và trên chiến trường mỗi nước.

c) Về phía ta, đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị trên chiến trường thống nhất Đông Dương, cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ba nước cũng đòi hỏi có một chiến lược chung, do cách mạng mỗi nước có đặc điểm riêng nên mỗi nước lại phải có chiến lược cụ thể phù hợp với nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của chiến trường nước mình.

Chiến lược của ta trên chiến trường Đông Dương và trên chiến trường mỗi nước đều hướng vào mục đích đánh bại âm mưu kéo dài và tăng cường xâm lược của đế quốc Mỹ trên bán đảo Đông Dương, giành thắng lợi từng bước, tiến lên giành thắng lợi quyết định ở miền Nam Việt Nam, ở Campuchia và Lào, đuổi đế quốc Mỹ ra khỏi Việt Nam và toàn cõi Đông Dương.

Lực lượng chiến lược để tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ trên bán đảo Đông Dương bao gồm toàn bộ lực lượng chính trị và quân sự của nhân dân ba nước Việt Nam, Campuchia và Lào, đoàn

kết chặt chẽ trong mặt trận thống nhất của các dân tộc Đông Dương chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, dựa trên sự nhất trí cao độ về đường lối và chủ trương giữa Đảng ta và các đảng anh em Khơme và Lào.

Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam có trách nhiệm nặng nề trên cả chiến trường Đông Dương. Chúng ta phải không ngừng nâng cao chất lượng chiến đấu của các lực lượng vũ trang cách mạng của ta, không những để làm tròn nhiệm vụ giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc nước ta mà còn để làm tròn nhiệm vụ quốc tế, cùng với quân và dân Khơme và Lào sát cánh chiến đấu, đánh bại kẻ thù chung trên chiến trường hai nước anh em.

Trong khi đó, chúng ta cần ra sức giúp đỡ bạn củng cố và phát triển quân giải phóng Lào là một lực lượng vũ trang cách mạng đã được rèn luyện qua nhiều năm chiến đấu thắng lợi, xây dựng mạnh mẽ quân giải phóng Khơme, một lực lượng vũ trang cách mạng đang phát triển nhanh chóng, có nhiều triển vọng.

Chúng ta cần nắm vững phương châm Đông Dương là một chiến trường, trên cơ sở đó mà giải quyết đúng đắn các vấn đề chiến lược lớn như: xác định đối tượng của cách mạng, phương hướng tấn công địch trong từng thời gian trên chiến trường Đông Dương cũng như trên chiến trường mỗi nước, phát triển lực lượng vũ trang và chính trị, bố trí và xây dựng thế chiến lược, xây dựng căn cứ địa, xây dựng hậu phương, chỉ đạo công tác hậu cần, cải tiến tổ chức lãnh đạo, v.v..

2. Nắm vững quy luật chiến tranh nhân dân ở nước ta là *quy luật chiến tranh của toàn dân, là quy luật nổi dậy và tấn công, tấn công và nổi dậy đi đến tổng tấn công và nổi dậy đồng loạt để đánh bại quân thù*. Nói một cách khác đó là một quá trình tiêu diệt địch để giành quyền làm chủ, giành quyền làm chủ để tiêu diệt; đó là một quá trình đấu tranh chính trị và quân sự, quân sự và chính trị; khởi nghĩa của quần chúng và chiến tranh cách mạng; chiến tranh cách mạng và khởi nghĩa của quần chúng, giành thắng lợi từng bước đi đến giành thắng lợi hoàn toàn. Đó là quy luật không

những trên chiến trường Việt Nam mà cả trên toàn bộ chiến trường Đông Dương.

Để quán triệt quy luật nói trên, cần nắm vững phương châm tấn công địch trên cả ba vùng chiến lược. Cần nhận rõ, phân tích những thời cơ có thể phát triển trên toàn chiến trường, đồng thời nhận rõ sự quan hệ giữa ba vùng cũng như tình hình cụ thể phong trào cách mạng và so sánh lực lượng cụ thể ở mỗi vùng trong từng thời gian, nắm vững hơn nữa vai trò của quần chúng nổi dậy, của ba thứ quân, vai trò của Đảng lãnh đạo. Chỉ có trên cơ sở đó mới xác định được phương hướng tấn công chủ yếu đề ra được phương thức đấu tranh chính trị và quân sự thích hợp, có được phương hướng đúng đắn trong việc xây dựng và phát triển lực lượng chính trị và vũ trang cũng như trong việc phối hợp các mặt hoạt động: quân sự, chính trị, binh vận. Chúng ta chủ trương quân sự chính trị song song, nhưng có lúc chính trị là chính, có lúc vũ trang là chính, có như vậy mới phát huy được sức mạnh tấn công tổng hợp của đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang để giành thắng lợi lớn nhất cho cách mạng.

Phải luôn luôn nắm vững thế tấn công mới thắng được địch, chỉ trên thế tấn công của toàn dân với mọi phương pháp thích hợp, mới đánh bại từng bước, từng mặt, ở từng vùng, đi đến đánh bại hoàn toàn quân địch. Chỉ có nắm vững quy luật nổi dậy và tấn công, tấn công và nổi dậy làm chủ và tiêu diệt, tiêu diệt và làm chủ, tấn công địch trên cả ba vùng mới biến những cuộc đấu tranh chính trị và quân sự thành một lực lượng tổng hợp, mới biến lực lượng quần chúng và lực lượng vũ trang thành một lực lượng tổng hợp. Chỉ trên cơ sở đó mới có được chiến lược tấn công của quân đội cách mạng, của nhân dân cách mạng, của một nước nhỏ đánh một cường quốc mạnh nhất. Và chỉ có trên thế tấn công thì mới đánh bại được kẻ thù.

Cuộc chiến tranh vừa bùng nổ trên chiến trường Campuchia càng chứng minh rõ quy luật chiến tranh toàn dân của nhân dân Đông Dương trong thời đại hiện nay, thời đại mà quần chúng đã có một

sự tiến bộ nhảy vọt về trình độ giác ngộ đối với quyền lợi dân chủ và dân tộc, thời đại mà vai trò lãnh đạo thuộc về một giai cấp cách mạng nhất và được trang bị một lý luận đúng đắn và triệt để nhất phải có hai lực lượng cách mạng và lãnh đạo như vậy mới có được phong trào cách mạng của chiến tranh nhân dân toàn dân và toàn diện như hiện nay.

3. *Nắm vững phương châm chiến lược đánh lâu dài, trên cơ sở đó mà ra sức giành thắng lợi càng sớm càng tốt*

Quy luật của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta là quy luật của một cuộc chiến tranh lâu dài.

Thực tiễn cuộc chiến tranh trong thời gian gần đây càng chứng tỏ bản chất cực kỳ ngoan cố của chính quyền Níchxơn tuy bị thất bại nặng trong âm mưu leo thang chiến tranh, chúng đang tìm cách rút bớt lực lượng lớn của quân Mỹ, tăng cường quân nguy, giảm bớt gánh nặng chiến tranh đối với Mỹ để có thể kéo dài chiến tranh. Đồng thời đế quốc Mỹ lại bị động mở rộng chiến tranh ra cả bán đảo Đông Dương và mưu mô tập trung lực lượng tay sai ở châu Á, đó cũng là những cố gắng để kéo dài chiến tranh, trong khi bị buộc phải xuống thang nhằm tạo thế mạnh trong thế thua.

Trước tình hình đó, nhân dân ta càng phải kiên trì kháng chiến, phải có quyết tâm chiến đấu lâu dài, đập tan các âm mưu mới của địch. Chúng ta cần phải có thời gian phát triển và củng cố lực lượng cách mạng của mình để giúp đỡ nhân dân các nước Lào và Campuchia, phát triển và củng cố thực lực cách mạng của bạn, đồng thời khoét sâu những chỗ yếu và mâu thuẫn cơ bản của địch, tạo điều kiện giành thắng lợi từng bước đi đến giành thắng lợi hoàn toàn. Cho nên, cần ra sức khắc phục tư tưởng ngại gian khổ hy sinh, ngại đánh lâu dài.

Nắm vững phương châm chiến lược đánh lâu dài có nghĩa là phải thật sự quán triệt phương châm ấy vào mọi công tác tổ chức và tư tưởng của cuộc kháng chiến; phải ra sức tranh thủ nhân dân, đánh bại mọi âm mưu giành dân, lấn đất của địch, vừa tấn công, tiêu diệt địch, vừa xây dựng và phát triển lực lượng mọi mặt của ta,

ra sức mở rộng và củng cố hậu phương và căn cứ địa, thực hiện càng đánh càng mạnh về cả thế và lực.

Mặt khác, dựa theo quy luật của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, trên cơ sở nắm vững phương châm đánh lâu dài, chúng ta cần tập trung cố gắng giành thắng lợi càng sớm càng tốt như trước đây đã phân tích, chúng ta đang thắng, địch đang xuống thang. Dù chúng ngoan cố đến đâu, tình hình cũng ngày càng không có lợi cho chúng, thời cơ ngày càng có lợi cho ta. Một điều quan trọng là cần phân biệt tình hình của chiến trường khi cục diện đang diễn biến... với những thời cơ lớn, khi xuất hiện những khả năng biến chuyển đột ngột lớn. Hiện nay, trong khi kéo dài và bị động mở rộng chiến tranh, đế quốc Mỹ đang gặp khó khăn mâu thuẫn không thể khắc phục được về quân sự, chính trị và kinh tế ở Việt Nam, Campuchia và Lào cũng như ở trên thế giới và ở ngay nước Mỹ. Vì vậy, chúng ta cần phải nhìn cả chiến trường Đông Dương, cũng như nhìn bao quát toàn bộ quá trình phát triển của cuộc chiến tranh và đánh giá đúng đắn những thời cơ có thể xuất hiện.

Thời cơ là do cố gắng chủ quan của ta sáng tạo nên đồng thời cũng do khó khăn thất bại của địch, do những sai lầm và bị động của chúng tạo nên. Vì vậy, trong khi kiên trì kháng chiến, nắm vững phương châm đánh lâu dài, chúng ta phải ra sức đẩy mạnh tấn công quân địch, sáng tạo ra thời cơ thuận lợi, đồng thời phải tích cực chuẩn bị lực lượng đẩy mạnh chiến tranh du kích nắm vững thời cơ, thực hiện những bước nhảy vọt, giành thắng lợi càng sớm càng tốt.

4. *Xây dựng thế tấn công chiến lược mới.* Quán triệt quy luật tấn công và nổi dậy, nổi dậy và tấn công, quán triệt phương châm đánh lâu dài, đánh địch trên chiến trường thống nhất toàn cõi Đông Dương, cần xây dựng thế tấn công chiến lược mới phối hợp với tình hình mới.

a) *Kiên quyết đẩy mạnh tấn công địch liên tục về quân sự, chính trị, binh vận và ngoại giao. Phát triển rộng khắp và thật mạnh mẽ chiến tranh du kích, đấu tranh chính trị và nổi dậy của*

quần chúng trên cả ba vùng rừng núi, nông thôn, đồng bằng và thành thị ở các nước Đông Dương. Với mức độ và phương thức thích hợp tùy theo điều kiện cụ thể của từng chiến trường. Trên cơ sở đó, đẩy mạnh tác chiến tập trung của bộ đội chủ lực trên các địa bàn trọng điểm.

Để đánh bại chiến lược dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương, dùng người châu Á đánh người châu Á của Níchxơn, cần đặc biệt chú trọng những vùng đông dân nhiều của, đứng chân thật vững chắc ở nông thôn, tấn công địch ở cả nông thôn và thành thị.

b) Trên các chiến trường, *cần có một sự cố gắng rất lớn xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang và chính trị của ta ngày càng mạnh*. Cần phát triển lực lượng du kích hết sức rộng khắp, xây dựng lực lượng bộ đội địa phương thật mạnh để tạo điều kiện kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, phát triển quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở, nhất là ở các vùng đông dân nhiều của và các vùng xung yếu. Đồng thời cần xây dựng bộ đội chủ lực cơ động mạnh cho từng chiến trường và cho toàn chiến trường Đông Dương, đủ sức tập trung ưu thế đánh những đòn có ý nghĩa quyết định. Chỉ có trên cơ sở nhân dân được phát động và chiến tranh du kích được đẩy mạnh thì mới xây dựng và phát huy được đầy đủ hiệu lực chiến lược của bộ đội chủ lực. Theo phương thức đó, chúng ta cần ra sức nâng cao hơn nữa chất lượng của bộ đội ta trên chiến trường miền Nam, cũng như của bộ đội tình nguyện Việt Nam trên các chiến trường nước bạn. Đồng thời, phải ra sức giúp đỡ bạn xây dựng nhanh chóng lực lượng vũ trang nhân dân Khơme, phát triển và củng cố lực lượng vũ trang giải phóng Lào, hết sức chú trọng giúp bạn xây dựng các lực lượng vũ trang địa phương.

Căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ mới mà bố trí chủ lực của mỗi chiến trường và chủ lực cơ động cho toàn chiến trường Đông Dương, cần có lực lượng dự bị chiến lược mạnh và sẵn sàng chiến đấu ở miền Bắc.

c) *Hết sức tích cực xây dựng hậu phương tại chỗ*, mở rộng và củng cố căn cứ địa chiến lược trên các chiến trường.

Vấn đề này là một trong những nhân tố quyết định quan trọng bậc nhất đối với thắng lợi của cuộc kháng chiến ở miền Nam cũng như ở hai nước Campuchia và Lào.

Việc xây dựng hậu phương, củng cố căn cứ địa, mở rộng vùng giải phóng cần được đặt ra một cách toàn diện, về chính trị, về quân sự, về kinh tế. Cần đặc biệt chú trọng đẩy mạnh tăng gia sản xuất để tự túc lương thực càng nhiều càng tốt, lãnh đạo nhân dân và bộ đội tăng gia sản xuất và bảo vệ sản xuất. Cần kết hợp tốt chiến đấu công tác với sản xuất.

Cần kết hợp tốt kế hoạch xây dựng căn cứ địa với kế hoạch tác chiến và xây dựng lực lượng, cần kết hợp tốt các căn cứ địa của miền Nam và các căn cứ địa của Campuchia và Lào, coi trọng vùng Tây Nguyên, Trung, Hạ Lào và đông Campuchia tạo nên một căn cứ địa chung ngày càng vững mạnh cho cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân ba nước, đó cũng là cơ sở cho việc kết hợp xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng sau này khi chiến tranh đã kết thúc thắng lợi.

d) *Ra sức làm tốt công tác bảo đảm hậu cần*. Phải có cố gắng lớn nhất về công tác hậu cần chiến lược, đồng thời phải làm tốt hậu cần chiến dịch. Một trong những mục tiêu chiến lược của Mỹ là đánh phá các cơ sở và tuyến hậu cần của ta. Ta phải khắc phục mọi khó khăn cải tiến và tăng cường chỉ đạo, tổ chức thật tốt công tác hậu cần. Đây là một trong những vấn đề quyết định về thắng lợi, vì vậy, phải được chú trọng đúng tầm quan trọng của nó.

Trong tình hình tuyến vận chuyển kéo dài hơn trước yêu cầu của tiền tuyến tăng thêm, địch lại ra sức đánh phá, ta cần phải có kế hoạch chi viện hậu cần thật sát, có hàng loạt biện pháp thực hiện cụ thể và có phương thức, có kế hoạch chiến đấu để bảo đảm các tuyến chiến lược được thông suốt. Đi đôi với việc bảo đảm công tác vận chuyển từ hậu phương, cần hết sức coi trọng và tăng cường chỉ đạo công tác hậu cần tại chỗ.

e) *Cải tiến tổ chức lãnh đạo và quan hệ lãnh đạo.* Do cục diện chiến tranh đã đổi mới, chúng ta cần kiện toàn và điều chỉnh các tổ chức lãnh đạo cho thích hợp, đoàn kết, nhất trí trong cơ quan lãnh đạo mỗi chiến trường, đồng thời bảo đảm sự nhất trí với Trung ương.

Cần phải củng cố và xây dựng quan hệ tốt giữa các cơ quan lãnh đạo của ta và các cơ quan lãnh đạo hai nước Campuchia và Lào.

III- Trên cơ sở quán triệt nhiệm vụ chung, nắm vững các quy luật của chiến tranh, các phương châm chiến lược lớn và yêu cầu xây dựng thế tấn công chiến lược mới, cần dựa vào đặc điểm của mỗi chiến trường để xác định nhiệm vụ cụ thể

- *Miền Nam Việt Nam là chiến trường quan trọng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ba nước Đông Dương* đứng về vị trí chiến lược cũng như về lực lượng của địch và lực lượng của ta tập trung trên chiến trường này. Những thắng lợi to lớn của quân và dân ta ở miền Nam, những thất bại nặng nề của Mỹ - ngụy ở miền Nam từ trước đến nay đã chi phối sự phát triển của cục diện chính trị và quân sự trên bán đảo Đông Dương, từ nay về sau càng có tác dụng chiến lược ngày càng quan trọng.

Nhiệm vụ cụ thể thực hiện ở miền Nam như đã được nêu rõ trong Nghị quyết tháng 1 năm 1970 của Trung ương là phải lợi dụng triệt để mọi thuận lợi mới, khắc phục khó khăn, động viên mọi cố gắng của toàn quân và toàn dân, kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, kết hợp chặt chẽ hơn nữa đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và binh vận, tiếp tục xây dựng thế tấn công chiến lược mới ngày càng mạnh mẽ, tiêu diệt thật nhiều lực lượng quân sự của Mỹ - ngụy, tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận quan trọng quân đội ngụy tay sai, tập trung lực lượng đập tan kế hoạch bình định và âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh, làm thất bại chiến lược phòng ngự, kéo dài chiến tranh của chúng. Do đó mà phối hợp với nhân dân Khơme và Lào đề bẹp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ giành thắng lợi từng bước tiến tới giành thắng lợi quyết định cho cách mạng miền Nam.

Trên cơ sở đẩy mạnh tấn công địch với các phương thức thích hợp trên cả ba vùng chiến lược, cần phải nắm vững phương hướng tấn công chủ yếu của ta hiện nay là vùng nông thôn đồng bằng đông dân nhiều của. Đây cũng là trọng điểm nhằm đánh bại kế hoạch bình định của địch. Trên phương hướng đó, biện pháp chiến lược chủ yếu trong lúc này là kiên quyết và nhanh chóng tăng cường lực lượng quân sự và chính trị của ta ở các vùng nông thôn quan trọng, đẩy mạnh chiến tranh du kích và nổi dậy của quần chúng đến trình độ cao hơn nữa, trên cơ sở đó mà tổ chức những chiến dịch tổng hợp có chủ lực tham gia nhằm tiêu diệt và làm tan rã từng bộ phận quan trọng quân địch, nhất là lực lượng kìm kẹp của chúng ở địa phương, phá vỡ từng mảng trong hệ thống phòng ngự của chúng ở nông thôn, giành phần lớn nhân dân về ta, xây dựng thế làm chủ thực sự của nhân dân, mở rộng vùng giải phóng qua đó mà gây cho chúng những tổn thất nặng nề, làm suy yếu quân nguy về số lượng, tinh thần và nguồn bổ sung, đánh bại kế hoạch bình định của chúng.

Đối với những vùng nông thôn xung yếu ven các thành thị phải vận dụng phương châm, phương thức hoạt động và hình thức tổ chức thích hợp để xây dựng cơ sở, phát triển lực lượng chính trị và lực lượng quân sự tại chỗ kết hợp đấu tranh chính trị với chiến tranh du kích, giữ vững và củng cố bàn đạp, nhằm tăng cường thế tấn công và bao vây các thành thị. Việc đánh địch ở nông thôn đồng bằng phải được phối hợp chặt chẽ với hoạt động mọi mặt ở các thành thị và vùng nông thôn rừng núi.

Phải tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở các thành thị. Vừa đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát động quần chúng vừa đẩy mạnh công tác tổ chức quần chúng một cách rộng rãi và chặt chẽ.

Phải khéo nêu khẩu hiệu thích hợp khéo lợi dụng mâu thuẫn của địch, khéo kết hợp phong trào các giới với nhau, kết hợp phong trào thành thị với phong trào nông thôn, kết hợp phong trào miền Nam với phong trào chống chiến tranh ở Mỹ, vừa hoạt động, vừa

phát triển và củng cố lực lượng chính trị và vũ trang, chuẩn bị cho một cao trào cách mạng khi thời cơ đến. Việc tăng cường chỉ đạo về phương châm hoạt động và cách bố trí lực lượng quân sự và chính trị ở các vùng ven nhằm giữ vững và tăng cường bàn đạp của ta là một vấn đề cần được chú trọng đầy đủ, để phối hợp với phong trào thành thị và hỗ trợ cho phong trào ấy.

Phải đẩy mạnh tấn công địch ở vùng rừng núi, địch ngày càng bộc lộ nhiều sơ hở. Chúng ta cần phải tiến lên tổ chức các chiến dịch của bộ đội chủ lực ở vùng rừng núi, nhằm đánh vào kế hoạch phi Mỹ hóa của địch, phối hợp đặc lực với hoạt động ở vùng nông thôn đồng bằng và thành thị, tích cực hỗ trợ cho các hoạt động đó mở rộng căn cứ địa của ta. Vấn đề mở rộng và củng cố căn cứ địa ở các địa bàn quan trọng là một vấn đề chiến lược có tác dụng quyết định làm hậu thuẫn cho cuộc kháng chiến trước mắt cũng như về sau. Vì vậy cần được coi trọng đầy đủ và có biện pháp thiết thực, cụ thể và kiên quyết để thực hiện.

Trong tình hình địch tăng cường đánh phá hậu phương và cơ sở tiếp tế của ta, chúng ta cần tăng cường chỉ đạo đối với công tác hậu cần tại chỗ, đồng thời tổ chức công tác hậu cần thích hợp với tình hình mới. Phải đẩy lên một bước mạnh mẽ công tác binh vận làm tan rã quân địch. Mỹ càng xuống thang ta càng phát triển, thì khó khăn và mâu thuẫn của Mỹ - ngụy càng tăng thêm, tinh thần quân ngụy và quân Mỹ càng sa sút. Ta cần đẩy mạnh hơn nữa công tác binh vận, địch vận, kết hợp với tấn công địch về quân sự và chính trị, ngoại giao để ra sức làm tan rã hàng ngũ của địch. Cần tích cực tăng cường cán bộ, kiện toàn tổ chức binh vận.

Muốn làm được các nhiệm vụ trên đây, phải ra sức tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang và chính trị. Phải phát triển mạnh mẽ lực lượng du kích, tăng cường thật mạnh bộ đội địa phương. Các lực lượng du kích cũng như bộ đội địa phương phải có chất lượng cao, biết đánh đặc công, lại được tăng cường trang bị có trọng điểm, để có thể lấy ít đánh nhiều, phát triển đánh đau đánh hiểm và đánh địch

ở bất cứ nơi nào, lúc nào, tiêu diệt và làm tan rã các lực lượng kìm kẹp và các lực lượng vũ trang khác của địch bao vây chia cắt chúng.

Đồng thời phải xây dựng một lực lượng chủ lực mạnh làm lực lượng cơ động chiến lược cho cả ba chiến trường, đủ sức đánh những trận tiêu diệt lớn, nhất là tiêu diệt quân nguy miền Nam trên chiến trường thích hợp, trong thời gian thích hợp phải phát triển mạnh mẽ lực lượng chính trị ở các nông thôn và thành thị.

Một vấn đề rất quan trọng là phải chấn chỉnh tổ chức chỉ đạo cho thích hợp với nhiệm vụ mới.

- *Campuchia là chiến trường mới mở ra, là khâu yếu nhất trên toàn bộ bán đảo Đông Dương.* Trên chiến trường này đang diễn ra một kiểu chiến tranh xâm lược rất đặc biệt, không những với lực lượng tay sai bản xứ và sự viện trợ của Mỹ, mà còn có lực lượng Mỹ trực tiếp tham gia, lại có quân đội nguy miền Nam làm nòng cốt sắp đến có thể có cả quân đội Thái Lan. Thắng lợi của nhân dân Khơme không những có tác dụng quyết định đối với cách mạng nước này, mà còn có tác dụng quan trọng đối với cách mạng miền Nam Việt Nam và Lào. Nhiệm vụ chúng ta ở Campuchia là ra sức giúp đỡ bạn và phối hợp với bạn nắm vững thời cơ, tiếp tục phát triển thế tấn công liên tục, đưa cách mạng Campuchia tiến lên mạnh mẽ, cụ thể là phải tích cực tấn công, tiêu diệt và làm tan rã phần lớn quân đội tay sai và nổi dậy của quần chúng ở vùng nông thôn rộng lớn, vừa phát triển vừa củng cố vùng giải phóng về mọi mặt, bao vây cô lập và tấn công các thành thị địch còn kiểm soát, đẩy mạnh đấu tranh chính trị thành thị, triệt phá các đường giao thông, phá hoại hoạt động kinh tế của địch, sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu của chúng hòng giành giật với ta những vùng đã mất.

Vấn đề quan trọng là phải ra sức giúp bạn đẩy mạnh công tác tuyên truyền tổ chức, đi sâu phát động quần chúng, phát triển mạnh mẽ lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang cách mạng, trước mắt chú trọng khâu cơ sở, khâu địa phương, xây dựng và củng cố thật vững chắc các vùng căn cứ địa và các tuyến vận chuyển chiến lược.

Vấn đề tiêu diệt quân nguy miền Nam, lực lượng nòng cốt của địch trên chiến trường này, là một vấn đề chiến lược rất quan trọng, cần được đặt ra và có chủ trương, biện pháp cụ thể để thực hiện.

Lào là một chiến trường quan trọng, đó là cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân chống chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ đang trên đà thắng lợi lớn. Từ khi mở rộng chiến tranh sang Campuchia, vị trí của chiến trường này càng trở nên hiểm yếu, nhất là bộ phận Trung, Hạ Lào, vì đó là hành lang nối liền hậu phương miền Bắc nước ta với chiến trường miền Nam và Campuchia.

Vì vậy chúng ta cần ra sức giúp đỡ bạn và phối hợp với bạn tiếp tục khuếch trương thắng lợi vừa qua, kiên quyết tấn công địch về mọi mặt, đưa cách mạng Lào tiếp tục tiến lên. Cần động viên mọi cố gắng tiêu diệt bộ phận quan trọng hơn nữa của lực lượng quân sự và lực lượng chính trị phản động, ra sức mở rộng và củng cố vùng giải phóng rộng lớn về mọi mặt theo một kế hoạch toàn diện và lâu dài, đẩy mạnh chiến tranh du kích và đấu tranh chính trị vào sâu sát sông Mê Công, đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở các thành thị. Cần giúp bạn xây dựng cả ba thứ quân vững mạnh, nâng cao hơn nữa chất lượng chiến đấu của các lực lượng vũ trang, chú trọng tăng cường các lực lượng vũ trang địa phương, phát triển mạnh mẽ hơn nữa lực lượng chính trị ở vùng đông dân nhiều của.

Một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết trong thời gian tới là giúp đỡ bạn và phối hợp với bạn mở rộng và xây dựng vùng Trung, Hạ Lào thành căn cứ địa ngày càng vững mạnh, phải có kế hoạch sẵn sàng đánh bại các cuộc tấn công lớn hoặc những hoạt động lấn chiếm, bảo vệ hành lang chiến lược của ta.

- Miền Bắc nước ta ngày nay không những là hậu phương lớn của tiền tuyến lớn miền Nam mà còn là hậu phương của cách mạng các nước Campuchia và Lào.

Nhiệm vụ của chúng ta ở miền Bắc là phải ra sức động viên sức người sức của cho tiền tuyến, góp phần lớn nhất của mình vào sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta ở miền Nam, của nhân dân hai nước Campuchia và Lào.

Trong khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đi vào giai đoạn quyết liệt, chúng ta cần thật sự nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu tốt đánh bại mọi âm mưu khiêu khích mở rộng chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai, đồng thời phải thực hiện tốt các chính sách hậu phương đối với quân đội.

Nhân dân ta ở miền Bắc cần phát huy cao độ tinh thần triệt để cách mạng, tiếp tục xây dựng xã hội chủ nghĩa, ra sức tăng cường tiềm lực kinh tế và quốc phòng củng cố hậu phương miền Bắc ngày càng vững mạnh về mọi mặt, tạo ra cơ sở vững chắc để làm tròn nhiệm vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn.

IV- Đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế.
Chúng ta phải tiếp tục đấu tranh trên ba mặt quân sự, chính trị, ngoại giao. Đấu tranh ngoại giao của ta là kết hợp chặt chẽ và phát huy được nhịp nhàng với đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị và phải phát huy vai trò tích cực, chủ động góp phần đánh bại kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ ở chiến trường, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ rộng rãi đối với ta và cô lập cao độ chúng trước dư luận trong nước và trên thế giới. Đồng thời phải kiên trì đấu tranh và nắm vững nguyên tắc, nhưng mặt khác phải biết vận dụng sách lược khôn khéo nắm đúng thời cơ thuận lợi để phối hợp với đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị, giành thắng lợi lớn.

Trước mắt, cần phải:

1. Tố cáo âm mưu mở rộng và kéo dài chiến tranh và những tội ác của Mỹ và tay sai ở Việt Nam và các nước khác ở Đông Dương, nêu rõ chính sách Việt Nam hóa chiến tranh của chúng nhất định thất bại, bác trần những thủ đoạn tấn công và hòa bình bịp bợm của Níchxơn và ý đồ muốn dùng áp lực quân sự để giải quyết vấn đề trên thế mạnh. Ta cần đòi chúng phải chấm dứt xâm lược, rút nhanh, rút hết và không điều kiện quân Mỹ và chư hầu khỏi miền Nam Việt Nam, đòi thay đổi Thiệu - Kỳ - Khiêm, lập một chính phủ mong muốn hòa bình, độc lập trung lập có thiện chí và nghiêm chỉnh

nói chuyện với Chính phủ Cách mạng lâm thời để giải quyết hòa bình vấn đề Việt Nam, việc nội bộ của nhân dân miền Nam phải do nhân dân Việt Nam tự giải quyết lấy, không có sự can thiệp của nước ngoài.

Mặt khác ta phải nêu cao quyết tâm sắt đá của nhân dân ta, kiên trì đấu tranh chống Mỹ xâm lược cho tới thắng lợi hoàn toàn, dựa vào lập trường 10 điểm của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, nắm vững những nguyên tắc cơ bản vận dụng sách lược khôn khéo nhằm đúng thời cơ để giành thắng lợi trên mặt trận ngoại giao.

2. Tăng cường tình đoàn kết gắn bó, ủng hộ lẫn nhau cùng nhau chiến đấu, cùng nhau chiến thắng giữa nhân dân ba nước Đông Dương, triệt để ủng hộ lập trường năm điểm của Mặt trận Lào yêu nước và năm điểm của Mặt trận thống nhất Dân tộc Khơme. Hiện nay chiến trường Đông Dương đã trở thành một chiến trường thống nhất, có một chiến lược chung, việc giải quyết hòa bình vấn đề Việt Nam, vấn đề Lào, vấn đề Campuchia càng có quan hệ mật thiết với nhau. Cần phải phối hợp chặt chẽ với các nước bạn Lào và Campuchia trong đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế.

3. Tích cực tranh thủ sự đồng tình ủng hộ mạnh mẽ hơn nữa của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước dân tộc chủ nghĩa, các nước trung gian và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới. Tích cực mở rộng hoạt động quốc tế nhằm tăng cường Mặt trận nhân dân thế giới, đoàn kết với nhân dân Việt Nam và nhân dân Đông Dương chống Mỹ xâm lược.

4. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ Mỹ - ngụy, giữa Mỹ và các nước đế quốc khác, giữa Mỹ và chư hầu của Mỹ, v.v. nhằm cô lập cao độ bọn xâm lược Mỹ và tay sai. Tích cực phối hợp với phong trào đấu tranh chính trị ở các thành thị miền Nam, góp phần phân hóa và cô lập thêm ngụy quyền Thiệu - Kỳ - Khiêm. Phối hợp phong trào chống chiến tranh của nhân dân Mỹ đòi chấm dứt chiến tranh xâm lược, rút nhanh, rút hết quân Mỹ khỏi Đông Dương.

KẾT LUẬN

1. Nghị quyết này của Bộ Chính trị là sự phát triển của Nghị quyết Trung ương tháng 1 năm 1970¹ trong hoàn cảnh cục diện kháng chiến của nhân dân ta và nhân dân hai nước láng giềng trên bán đảo Đông Dương đang trải qua bước chuyển biến mới. Vì vậy trong khi tiếp tục thi hành quyết tâm của Trung ương, các cấp uỷ đảng cần quán triệt sâu sắc Nghị quyết này, có sự nhận thức đầy đủ về tình hình mới và nhiệm vụ mới, nắm vững các phương châm chiến lược lớn và phương hướng các công tác lớn. Trên cơ sở đó, tăng cường động viên đối với toàn quân và toàn dân, nhằm đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước tiến lên giành những thắng lợi ngày càng to lớn.

2. Tình hình mới, nhiệm vụ mới đặt ra cho chúng ta nhiều vấn đề cụ thể mới về đấu tranh vũ trang cũng như đấu tranh chính trị, về tác chiến cũng như xây dựng lực lượng, xây dựng căn cứ địa, củng cố hậu phương, v.v.. Để chấp hành nghị quyết của Bộ Chính trị với một tinh thần tích cực nhất, các cấp uỷ đảng cần tăng cường sự chỉ đạo đối với khâu tổ chức thực hiện, đi sâu nghiên cứu các vấn đề mới về địch cũng như về ta, nêu cao quyết tâm, phát huy tinh thần sáng tạo, đề ra cho được những phương hướng cụ thể, những kế hoạch và biện pháp cụ thể.

3. Công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng trong lúc này có tầm quan trọng rất lớn cần làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta ở cả hai miền cũng như toàn thể cán bộ và chiến sĩ ta hiện đang chiến đấu giúp bạn nhận rõ tình hình mới, nhiệm vụ mới, thấy rõ những thuận lợi mới rất cơ bản, những khó khăn mới cần được khắc phục, nhất trí sâu sắc quyết tâm của Trung ương, tin tưởng vững chắc vào thắng lợi. Cần nêu cao tinh thần kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nêu cao tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính, hết lòng đoàn kết với nhân dân và lực lượng vũ trang hai nước anh em, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đến thắng lợi cuối cùng.

1. Tháng 3-1970 mới ra Nghị quyết (BT).

Cuộc đấu tranh của nhân dân ba nước Việt Nam, Campuchia và Lào không những có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân mỗi nước trên bán đảo Đông Dương mà còn có ý nghĩa quốc tế rất to lớn, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập tự do, dân chủ, chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay, càng ngoan cố kéo dài và mở rộng chiến tranh xâm lược, đế quốc Mỹ và các bè lũ tay sai càng lâm vào tình trạng bị động và bế tắc gặp những khó khăn và thất bại ngày càng nghiêm trọng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng thực hiện di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch, toàn quân và toàn dân ta hãy anh dũng tiến lên trên đà thắng lợi, kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Chúng ta nhất định cùng nhân dân hai nước bạn Campuchia và Lào đánh bại mọi âm mưu xâm lược mới của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, đưa sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân Việt Nam và các nước trên bán đảo Đông Dương đến thắng lợi hoàn toàn.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.31, tr.221, 238-259.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 471B, ngày 27 tháng 6 năm 1970

**Về một số tình hình, nhiệm vụ mới
trên chiến trường miền Nam và hai nước Lào,
Campuchia**

Gửi: Anh Bảy Cường, anh Mười Khang,

Bộ Chính trị đã họp để nhận định tình hình mới và đề ra nhiệm vụ mới cho chiến trường miền Nam Việt Nam và các chiến trường nước bạn. Vì điện không đảm bảo bí mật nên chúng tôi sẽ cử người vào trình bày với các anh. Các anh đợi văn kiện của Bộ Chính trị để quán triệt vào kế hoạch mùa khô và chủ trương dài hạn của ta. Trong Điện này chỉ nêu lên một số điểm chung và một số ý kiến cụ thể liên quan đến hoạt động mùa mưa để các anh nghiên cứu và kịp thời chỉ đạo công tác.

1. Vừa qua, âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ đang đứng trước nguy cơ bị thất bại, nhất là trong lúc Mỹ buộc phải tiếp tục rút quân khỏi miền Nam. Để cứu vãn tình thế, Mỹ đã thực hiện âm mưu mới gây ra đảo chính ở Campuchia và mang quân đánh vào nước này để cắt đứt tiếp tế hậu cần của ta, hòng tạo điều kiện mới cho Việt Nam hóa, kéo dài chiến tranh xâm lược. Mỹ đã bị buộc phải bị động mở rộng chiến tranh ra toàn cõi Đông Dương, tạo nên một khâu yếu nhất cả về quân sự, chính trị trên một chiến trường chưa được chuẩn bị. Trên bước đường mở rộng chiến tranh

xâm lược, Mỹ đã bị thất bại nặng nề trên cả ba chiến trường, đặc biệt là trên chiến trường Campuchia. Do phải phân tán lực lượng lên Campuchia nên tình hình của chúng ở miền Nam đang gặp khó khăn mới, tình hình kinh tế, chính trị ở Mỹ cũng đang xấu hẳn đi.

Trước đây, địch đã tỏ ra bị động và phiêu lưu trong lúc leo thang thì nay trong lúc xuống thang, địch vừa tiếp tục bị động và phiêu lưu, mặc dù chúng vẫn rất ngoan cố và có tiềm lực chiến tranh. Ở miền Nam, một mặt chúng thực hiện chiến lược phòng ngự, bảo vệ các đô thị căn cứ, mặt khác sẽ đẩy mạnh kế hoạch Việt Nam hóa, thực hiện bình định với những thủ đoạn xảo quyệt và tàn bạo hơn. Sau khi quân Mỹ phải ra khỏi Campuchia, chúng buộc phải duy trì một lực lượng quân nguy với sự chi viện của không quân và hậu cần Mỹ để giữ thế cho chiến trường này. Lúc gay go, Mỹ có thể sẽ trở lại một bộ phận và quân Thái Lan cũng có thể đưa vào chiến trường này.

Chúng sẽ đẩy mạnh chiến tranh đặc biệt ở Lào, đặc biệt sẽ chú trọng tấn công đánh phá vùng Trung, Hạ Lào nhằm ngăn chặn hậu cần tiếp tế của ta.

Chúng ta cần đánh giá đúng khả năng phiêu lưu đó và những việc mà do tình hình chung trên chiến trường và trong nước Mỹ địch không thể không thực hiện. Sắp đến nhất định chúng phải rút một bộ phận quan trọng quân Mỹ khỏi miền Nam, giảm bớt một phần quan trọng chi phí chiến tranh, lúc đó tình hình sẽ có sự biến chuyển về chất, chúng ta cần đánh giá đúng tình hình và có những chủ trương đúng với từng bước chuyển biến về chiến lược và âm mưu của địch, nắm đúng thời cơ, chuẩn bị mọi mặt để có những chủ trương thích hợp đưa cách mạng tiến lên giành thắng lợi mới.

2. a) Chúng ta đang đứng trước một tình hình mới là chiến trường Việt Nam, Campuchia, Lào đã trở thành duy nhất, có một chiến lược quân sự chung, với thế tấn công chiến lược mới của ta,

trong khi quân Mỹ phải rút dần lực lượng ra khỏi miền Nam và ngụy phải để lại một bộ phận trên chiến trường Campuchia (đặc biệt là từ Trung, Hạ Lào, Tây Nguyên và Tây Bắc K).

Đi vào cụ thể thì chiến trường K là khâu yếu nhất, chiến trường miền Nam, do lực lượng bị phân tán nên địch bộc lộ nhiều điểm yếu mới, chiến trường Lào thì do vị trí nối liền với miền Bắc nên rất gắn liền với cuộc kháng chiến ở miền Nam và ở K. Cho nên đi đôi với việc xác định chiến lược chung, cần phải xác định chiến lược cụ thể cho mỗi chiến trường.

b) Chúng ta cần xây dựng thể chiến lược tấn công mới, nhận rõ phương hướng chiến lược chủ yếu trong từng thời gian nhất định trên toàn chiến trường Đông Dương, đồng thời trên từng chiến trường cũng phải nhận rõ phương hướng chiến lược chủ yếu trong từng thời gian nhất định. Phải căn cứ vào phương hướng chiến lược chung và riêng đó mà đề ra phương hướng tác chiến, tổ chức lực lượng, tổ chức chiến trường, xây dựng căn cứ địa, bảo đảm hậu cần, tổ chức chỉ đạo cho thích hợp với tình hình mới bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chiến lược mới.

c) Để thực hiện nhiệm vụ chiến lược chung của chúng ta, cần đặt vấn đề mở rộng và xây dựng căn cứ địa cho cả chiến trường Đông Dương và cho từng chiến trường thật vững mạnh thành một vấn đề chiến lược quan trọng bậc nhất, xây dựng thành hậu phương ngày càng vững chắc bảo đảm tiếp tế hậu cần để thắng địch trước mắt, cũng như chuẩn bị thắng chúng trong trường hợp chiến tranh kéo dài.

d) Phải nắm vững hơn nữa phương châm chiến lược kháng chiến lâu dài, quán triệt vào mọi công tác cụ thể mà nêu cao quyết tâm, kiên trì kháng chiến, thực hiện phương châm càng đánh càng mạnh để giành thắng lợi càng sớm càng tốt.

3. Những vấn đề cụ thể trước mắt:

Đối với chiến trường Nam Bộ cần chú ý một số vấn đề quan trọng cụ thể sau đây:

a) Tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh chiến tranh du kích và đấu tranh chính trị, đẩy mạnh tiến công trên cả ba vùng. Nhưng đặc biệt chú trọng hơn nữa vùng nông thôn đông dân nhiều của nhất là đồng bằng sông Cửu Long và ven đô thị lớn. Tổ chức các chiến dịch tổng hợp, thực hiện cho được chủ trương đập tan âm mưu bình định của địch. Nắm thời cơ địch phân tán lực lượng sang K, tạo cho được một chuyển biến lớn trên chiến trường đồng bằng sông Cửu Long. Muốn vậy cần phải có kế hoạch cụ thể, thực sự tăng cường lực lượng du kích, tích cực tăng cường mạnh bộ đội địa phương tỉnh và huyện, củng cố và chỉ đạo chặt chẽ các chủ lực của khu, tổ chức tinh và gọn, kiện toàn cơ quan lãnh đạo - nhất là Khu IX. Cần phải có sự cân đối về tổ chức, sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động giữa ba thứ quân thì mới có thể đập tan kế hoạch bình định, đập tan âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch.

b) Đối với vùng ven Sài Gòn, đồng ý tổ chức lại theo phương hướng giảm bớt đầu mối, tăng cường lực lượng xuống địa phương, hình thành lực lượng vũ trang địa phương mạnh, kiện toàn cơ quan lãnh đạo các cấp, đảm bảo đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo.

c) Đối với thành phố trọng điểm, phải biết duy trì và mở rộng phong trào hiện tại, và làm cho phong trào ngày càng lên mạnh trong các giới, kết hợp với phong trào binh vận, làm cho phong trào các giới công - nông - binh kết hợp lại với nhau, làm cho phong trào đô thị phối hợp chặt chẽ với nông thôn và phong trào ở miền Nam ăn khớp với phong trào ở Mỹ.

4. Đối với chiến trường Campuchia:

a) Trong khi địch tập trung lực lượng tấn công lên chiến trường K, thì ta phải tập trung lực lượng phối hợp với bạn đánh bại âm mưu quân sự, chính trị của địch trên chiến trường K. Cùng bạn kịp thời củng cố những thành quả đã thu được về các mặt quân sự, chính trị để tiến cho kịp với sự phát triển của tình hình mới. Chỉ nên đánh những thành thị ta có điều kiện để giải phóng, hoặc ở đó có điều kiện để tiêu diệt nhiều sinh lực địch nhưng không phải cố thủ trong thành phố, tránh tiêu hao không cần thiết.

b) Phải mở rộng phong trào, mà cơ bản là xây dựng ngay lực lượng quân sự chính trị cho bạn. Chú trọng đánh rộng ra ở nông thôn, đồng thời uy hiếp đô thị, triệt phá giao thông, vừa đánh vừa bổ sung về người và đạn dược cho lực lượng ta, tránh đánh tiêu hao. Tổ chức một số trận đánh thật tốt tiêu diệt quân nguy miền Nam, làm cho chúng tổn thất nặng và mất dần tác dụng nòng cốt.

c) Có kế hoạch củng cố và xây dựng căn cứ địa chủ yếu của cuộc kháng chiến, mở rộng các căn cứ du kích ở phía tây và tây bắc.

d) Hết sức chú trọng sản xuất, tiết kiệm lương thực, đạn dược, cố gắng giải quyết nguồn bổ sung hậu cần tại chỗ. Có kế hoạch đánh chiếm các kho tàng của địch nhằm tăng thêm dự trữ của ta, động viên Việt kiều tham gia bộ đội, động viên nhân vật lực tham gia kháng chiến.

e) Tăng cường quan hệ hữu nghị với bạn, giữ vững nguyên tắc trong quan hệ với bạn và nhân dân bạn, định ra và chấp hành nghiêm chỉnh chính sách và kỷ luật đối với bạn và nhân dân bạn để giáo dục cho bộ đội ta.

Điện này chỉ nêu lên một số nét lớn, về cụ thể sẽ có người vào trình bày. Các anh nghiên cứu Điện này, đặt kế hoạch thực hiện. Có ý kiến gì thì điện cho chúng tôi biết. Chú ý chỉ nên điện những điều cần thiết. Vì địch có khả năng phá các mật mã của ta, nên những vấn đề quan trọng như phương hướng chiến lược, kế hoạch dài hạn, v.v. không nên dùng điện báo cáo mà nên cử người ra.

BỘ CHÍNH TRỊ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.31, tr.260-265.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 200-NQ/TW, ngày 2 tháng 7 năm 1970
**Về việc thành lập Hội đồng chi viện tiền tuyến
ở Trung ương**

- Căn cứ theo đề nghị của Quân uỷ Trung ương về tăng cường lãnh đạo đối với công tác chi viện tiền tuyến;

- Để động viên mọi nỗ lực cao nhất của quân dân miền Bắc, phát huy mạnh mẽ lực lượng của hậu phương lớn phục vụ tiền tuyến lớn nhằm kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn;

BỘ CHÍNH TRỊ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG QUYẾT NGHỊ:

1. Thành lập Hội đồng chi viện tiền tuyến ở Trung ương.

Hội đồng chi viện tiền tuyến Trung ương là cơ quan của Đảng đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, đồng thời về mặt chính quyền là cơ quan của Nhà nước, trực thuộc Thường vụ Hội đồng Chính phủ.

2. Hội đồng chi viện tiền tuyến Trung ương có nhiệm vụ: căn cứ vào nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, chỉ thị, quyết định của Thường vụ Hội đồng Chính phủ, căn cứ vào yêu cầu của tiền tuyến do Quân uỷ Trung ương và Bộ Quốc phòng đề ra mà quyết định những kế hoạch và biện pháp tích cực nhất, có hiệu quả nhất để chỉ đạo các bộ, các ngành của Chính phủ, các cơ quan và cấp uỷ của Đảng, huy động sức người, sức của thật đầy đủ và kịp thời, để đáp ứng mọi yêu cầu của tiền tuyến.

Trong khi thực hiện nhiệm vụ, Hội đồng chỉ viện tiền tuyến phải kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ chỉ viện tiền tuyến với nhiệm vụ xây dựng và củng cố vững mạnh hậu phương lớn ở miền Bắc, tiếp tục đưa sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội tiến lên.

3. Hội đồng chỉ viện tiền tuyến ở Trung ương làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Những kế hoạch và biện pháp quan trọng của Hội đồng đều phải báo cáo Bộ Chính trị và Thường vụ Hội đồng Chính phủ. Những nghị quyết của Hội đồng chỉ viện tiền tuyến có liên quan đến cơ quan nào, ngành nào, địa phương nào, ở cấp nào thì cơ quan ấy, ngành ấy, địa phương ấy, cấp ấy phải nghiêm chỉnh chấp hành. Hội đồng còn có trách nhiệm chủ trì việc tổ chức hiệp đồng và kiểm tra, đôn đốc... các cơ quan, các ngành, các địa phương, các cấp thi hành nghị quyết về chỉ viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

4. Hội đồng chỉ viện tiền tuyến ở Trung ương gồm các đồng chí sau đây:

- Đồng chí Đỗ Mười : Chủ nhiệm Hội đồng
- Đồng chí Nguyễn Lam : Ủy viên
- Đồng chí Phan Trọng Tuệ : Ủy viên
- Đồng chí Đinh Đức Thiện : Ủy viên
- Đồng chí Nguyễn Đôn : Ủy viên

Chủ nhiệm Hội đồng có nhiệm vụ triệu tập, điều khiển các cuộc hội nghị thường lệ hoặc bất thường theo chế độ đã quy định của Hội đồng và hướng dẫn, đôn đốc việc chấp hành các nghị quyết của Hội đồng.

5. Các bộ và cơ quan trong Chính phủ, các cơ quan trung ương, các cấp ủy đảng, Ủy ban hành chính các cấp và các đồng chí có liên quan đề ra trên đây chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ
PHẠM VĂN ĐỒNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.31, tr.266-268.

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ MƯỜI TRUNG ƯƠNG CỤC

Tháng 11 năm 1970^{*}

(Trích)

Từ Hội nghị lần thứ chín Trung ương Cục (tháng 7-1969) đến nay, tình hình trên chiến trường miền Nam và chiến trường hai nước anh em Campuchia và Lào có những diễn biến rất quan trọng.

Căn cứ vào nghị quyết của Bộ Chính trị, Hội nghị lần thứ mười Trung ương Cục (tháng 11-1970) đã đánh giá toàn bộ tình hình địch và ta từ khi Mỹ xuống thang chiến tranh đến nay, nhất là trong năm 1970 và sau khi chúng mở rộng chiến tranh sang Campuchia, kiểm điểm sự lãnh đạo và chỉ đạo của Trung ương Cục vừa qua, xác định nhiệm vụ chiến lược, phương châm và bước đi của phong trào trong thời gian tới, đề ra nhiệm vụ trước mắt, phương hướng tăng cường cải tiến các mặt công tác và tổ chức thực hiện cho phù hợp với tình hình mới nhằm đánh bại kế hoạch bình định và âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch, phối hợp với nhân dân Campuchia và Lào giành thắng lợi to lớn hơn nữa ở miền Nam và trên chiến trường Đông Dương.

...

^{*} Chưa sưu tầm được bản Nghị quyết chính thức (BT).

Phần thứ ba

NHIỆM VỤ MỚI CỦA TA

Qua đánh giá tình hình và âm mưu của địch ở các phần trên, Hội nghị Trung ương Cục nhận định rằng:

Sắp tới địch sẽ tiếp tục chuyển hướng chiến lược, ráo riết thực hiện âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh và kế hoạch bình định, đồng thời ra sức thực hiện chủ nghĩa Níchxơn trên chiến trường Đông Dương. Chúng còn ngoan cố kéo dài chiến tranh và trong quá trình thực hiện âm mưu nói trên chúng có thể có những hành động phiêu lưu mới, ta phải *sẵn sàng cảnh giác và nắm vững quyết tâm kiên trì chiến đấu trong mọi tình huống*. Tuy nhiên như trên đã phân tích, địch đang ở trong thế thất bại, xuống thang, lại vấp thêm những thất bại mới nên trong quá trình chuyển hướng chiến lược, chúng đang có những mâu thuẫn và những chỗ yếu rất cơ bản, không phải chỉ một chiến trường mà trên toàn chiến trường Đông Dương, không phải ở Đông Dương mà ở ngay nước Mỹ và trên thế giới, không phải chỉ về quân sự mà cả về chính trị, ngoại giao, nhất là về chính trị, đặc biệt ở miền Nam tình hình chính trị kinh tế của ngụy và tình hình đô thị là những khâu yếu đang nổi lên mà địch không có cách gì gỡ ra được, trong khi quân Mỹ phải tiếp tục rút thì quân ngụy chưa thay nổi quân Mỹ nay lại phải đẩy lên Campuchia, càng phân tán, sơ hở, tinh thần càng sa sút, tình hình bình định nông thôn cũng gặp khó khăn hơn trước, trên chiến trường miền Nam địch suy yếu, lúng túng hơn thì lại ảnh hưởng đến các chiến trường khác. Đó là *thời cơ rất thuận lợi* mà ta cần ra sức tranh thủ tận dụng.

Về ta, điểm nổi bật và có ý nghĩa quan trọng nhất gần đây là sự phát triển mới trong cục diện cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ba nước Đông Dương đã tạo ra những thuận lợi rất cơ bản cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ba nước (tuy chiến trường mỗi nước đều còn có những khó khăn nhược điểm). Trên chiến trường miền Nam vừa qua ta còn có những chỗ yếu và thiếu sót

nhưng phong trào trên nhiều mặt đang có chuyển biến mới, đặc biệt phong trào đô thị đang có thể phát triển rộng rãi và vươn lên mạnh mẽ, công tác đánh phá bình định cũng đang có những yếu tố thuận lợi mới, các lực lượng vũ trang vẫn tiếp tục giữ vững và có được xây dựng, củng cố thêm một bước, điều căn bản nhất là dưới ánh sáng của nghị quyết Trung ương và Bộ Chính trị, đường lối phương châm của Đảng được quán triệt thêm một bước trong các cấp đảng bộ ta, việc lãnh đạo, chỉ đạo của ta được nâng lên một bước rõ, trên cơ sở tổng kết đánh giá tình hình và công tác đã qua, ta đã đề ra nhiệm vụ, phương hướng, bước đi, phương châm phương thức đấu tranh và xây dựng, tổ chức thực hiện càng sát đúng, cụ thể để tiến lên giành những thắng lợi ngày càng to lớn hơn. Tóm lại, *ta đang có nhiều khả năng để khắc phục khó khăn, thiếu sót, để vừa đẩy mạnh tấn công địch vừa tích cực xây dựng ta về mọi mặt để làm chuyển biến tương quan và xây dựng thế tấn công mới, do đó tình hình miền Nam cũng như tình hình Campuchia và Lào đang có nhiều khả năng ngày càng chuyển biến tốt hơn nữa.*

Căn cứ vào sự phân tích trên đây, Hội nghị Trung ương Cục đã hoàn toàn nhất trí với nghị quyết Bộ Chính trị *khẳng định quyết tâm lớn của ta trong thời gian tới là: trên cơ sở kiên trì và đẩy mạnh tấn công đi đôi với xây dựng, khẩn trương tranh thủ tạo thời cơ đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch, làm chuyển biến cục diện để giành thắng lợi quyết định cho cách mạng miền Nam đồng thời tích cực phối hợp với nhân dân hai nước anh em giành thắng lợi quyết định trên chiến trường Campuchia và Lào.*

Căn cứ vào nghị quyết của Bộ Chính trị, trên cơ sở xác định quyết tâm chung trong thời gian tới, Hội nghị Trung ương Cục đã đề ra nhiệm vụ mới của ta trên chiến trường miền Nam, vạch rõ những vấn đề cần nắm vững về phương châm chiến lược, quy luật chiến tranh nhân dân, xây dựng thế tấn công chiến lược trong tình hình mới và nêu ra yêu cầu bước đi trước mắt để bảo đảm thực hiện quyết tâm lớn đã đề ra.

I- NHIỆM VỤ MỚI CỦA TA Ở MIỀN NAM VIỆT NAM

Để thực hiện quyết tâm lớn mà Bộ Chính trị và Trung ương Cục đã đề ra, nhiệm vụ của ta trong thời gian tới là:

Động viên sự nỗ lực cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, kiên trì và đẩy mạnh tấn công quân sự, chính trị, binh vận đi đôi với ra sức xây dựng thường xuyên liên tục lực lượng ta về mọi mặt; ra sức tiêu hao, tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận quan trọng quân ngụy, tiếp tục tiêu diệt tiêu hao nhiều quân Mỹ; kiên quyết đánh bại kế hoạch bình định của địch, nâng cao, mở rộng vùng làm chủ và giải phóng trên đại bộ phận nông thôn; giữ vững và phát triển phong trào đô thị lên thành cao trào quần chúng mạnh mẽ, vững chắc; phối hợp chặt chẽ hoạt động trên chiến trường với tấn công ngoại giao; trước mắt ra sức hoàn thành tốt nhiệm vụ mùa khô; làm thay đổi lực lượng so sánh, làm chuyển biến cục diện có lợi cho ta, đánh lùi địch từng bước, giành thắng lợi từng phần, khẩn trương tạo thời cơ và tranh thủ thời cơ, tiến lên giành thắng lợi quyết định trên chiến trường miền Nam Việt Nam. Đồng thời sẵn sàng và kiên quyết đánh bại địch trong mọi tình huống.

Đi đôi với việc thực hiện nhiệm vụ của ta trên chiến trường miền Nam, phải tích cực phối hợp với nhân dân Campuchia và Lào đẩy mạnh phong trào cách mạng và đánh bại âm mưu mở rộng và tăng cường chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ đối với mỗi nước và trên toàn chiến trường Đông Dương, tiến lên giành thắng lợi quyết định trên cả ba chiến trường”.

II- NẮM VỮNG CÁC PHƯƠNG CHÂM CHIẾN LƯỢC, CÁC QUY LUẬT CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN VÀ VIỆC XÂY DỰNG THỂ TẤN CÔNG CHIẾN LƯỢC MỚI

Trước tình hình địch chuyển hướng chiến lược, thực hiện âm mưu Việt Nam hóa ở miền Nam và Đông Dương đã trở thành chiến trường thống nhất, âm mưu thủ đoạn của địch và thực tế

chiến trường đã có những thay đổi nhất định. Do đó, đảm bảo thực hiện quyết tâm và nhiệm vụ nói trên, cần nắm vững và vận dụng các phương châm chiến lược, các quy luật của chiến tranh nhân dân và việc xây dựng thế tấn công chiến lược cho phù hợp với tình hình mới.

1. *Nắm vững phương châm Đông Dương là một chiến trường*

Trước âm mưu mới của địch và bước phát triển mới của cách mạng ở ba nước Việt Nam, Campuchia và Lào, phải nắm vững phương châm *Đông Dương là một chiến trường* - miền Nam Việt Nam là chiến trường quyết định - Campuchia là chiến trường mới mở ra và khâu yếu nhất của địch - Lào là chiến trường có vị trí chiến lược quan trọng. Trên cơ sở đó mà xác định đúng đắn mối quan hệ mới, rất chặt chẽ giữa ba chiến trường với nhau, vị trí chiến lược từng chiến trường, nhận thức rõ *chiến trường miền Nam là chiến trường chủ yếu đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh, chiến trường quyết định thắng lợi chung*.

2. Quán triệt hơn nữa phương châm chiến lược “*trên cơ sở đánh lâu dài, liên tục tấn công và nổi dậy đi đôi với thường xuyên, kiên trì xây dựng thực lực của ta, đánh bại địch từng bước giành thắng lợi từng phần, đồng thời hết sức khẩn trương tranh thủ tạo thời cơ và nắm thời cơ giành thắng lợi càng sớm càng tốt*”.

Thực tiễn chiến tranh gần đây càng chứng tỏ bản chất cực kỳ ngoan cố của đế quốc Mỹ. Trước tình hình đó, nhân dân ta càng phải kiên trì kháng chiến, phải có quyết tâm vững chắc đập tan các âm mưu mới của địch. Ta cần phải có thời gian để phát triển và củng cố lực lượng cách mạng đồng thời khoét sâu những chỗ yếu và mâu thuẫn cơ bản của địch, tạo điều kiện giành thắng lợi từng bước đi đến thắng lợi hoàn toàn. Cần khắc phục tư tưởng ngại gian khổ hy sinh, ngại đánh lâu dài, nôn nóng, xốc nổi.

Nắm vững phương châm đánh lâu dài có nghĩa là phải thật sự quán triệt phương châm đó vào các mặt công tác tổ chức và tư tưởng, phải ra sức nắm quần chúng, đánh bại mọi âm mưu giành

dân lán đất của địch, củng cố và mở rộng quyền làm chủ và vùng giải phóng, vừa tấn công tiêu diệt địch vừa ra sức xây dựng và phát triển lực lượng mọi mặt của ta, thực hiện càng đánh càng mạnh cả về thế và lực.

Mặt khác, ta đang thắng, địch đang thua, mặc dù chúng ngoan cố đến đâu, tình hình cũng ngày càng phát triển không có lợi cho chúng, thời cơ ngày càng có lợi cho ta. Phải nhận rõ thời cơ là do cố gắng chủ quan của ta tạo ra đồng thời cũng do khó khăn thất bại, do những sai lầm bị động của địch tạo nên. Do đó, trong khi kiên trì kháng chiến, nắm vững phương châm đánh lâu dài, ta phải ra sức đẩy mạnh tấn công địch, xây dựng lớn mạnh lực lượng của ta để tạo ra thời cơ và nắm vững thời cơ thực hiện những bước nhảy vọt, giành thắng lợi càng sớm càng tốt.

Để quán triệt phương châm chiến lược đó, trong việc lãnh đạo công tác tư tưởng cần chú ý nắm vững mấy nội dung cụ thể sau đây:

Một: làm cho các cấp, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và quần chúng quán triệt tư tưởng kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn, dù phải chiến đấu lâu dài đến đâu và hy sinh nhiều người nhiều của hơn nữa. Đó là tư tưởng cơ bản nhất mà ta phải xây dựng cho vững chắc.

Hai: làm cho các cấp, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và quần chúng quán triệt tư tưởng liên tục tấn công và liên tục nổi dậy kết hợp với kiên trì xây dựng thực lực của ta. Đó là hai mặt của một vấn đề nhằm không ngừng xây dựng thế và lực mới của ta trên cả ba vùng chiến lược, từng bước làm biến đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch, đẩy lùi địch từng bước giành thắng lợi từng phần; đó cũng là cơ sở để ta tiến lên giành thắng lợi nhanh hơn.

Ba: làm cho các cấp, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và quần chúng quán triệt sâu sắc cố gắng chủ quan của ta là nhân tố quyết định thắng lợi nhanh hay chậm, động viên mọi người có một quyết tâm rất lớn, rất khẩn trương, khắc phục mọi khó khăn và phát huy cao độ lực lượng của ta, ra sức khoét sâu mâu thuẫn và nhược điểm của địch, tạo ra thời cơ và nắm thời cơ giành thắng lợi càng sớm càng tốt.

3. *Nắm vững quy luật chiến tranh nhân dân ở nước ta*

Nắm vững quy luật chiến tranh nhân dân ở nước ta là quy luật *chiến tranh của toàn dân, là quy luật nổi dậy và tấn công, tấn công và nổi dậy đi đến nổi dậy đồng loạt và tổng tấn công để đánh bại quân thù*. Nói cách khác, đó là một quá trình tiêu diệt địch để giành quyền làm chủ, giành quyền làm chủ để tiêu diệt địch; là một quá trình đấu tranh chính trị và quân sự, quân sự và chính trị, khởi nghĩa của quần chúng và chiến tranh cách mạng, chiến tranh cách mạng và khởi nghĩa của quần chúng, giành thắng lợi từng bước đi đến giành thắng lợi hoàn toàn.

Để quán triệt quy luật nói trên, *phải nắm vững phương châm tấn công địch trên cả ba vùng chiến lược*. Muốn vậy, chẳng những phải đánh giá đúng đắn và kịp thời sự chuyển biến địch ta trên toàn chiến trường mà còn phải phân tích, nắm rõ so sánh lực lượng địch ta trên từng vùng trong từng thời gian, đặc biệt phải nắm vững hơn nữa sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân của ta là vai trò của quần chúng nổi dậy, của ba thứ quân, vai trò của Đảng lãnh đạo. Vì chỉ có trên cơ sở đó thì ta mới xác định được đúng đắn *phương hướng tấn công chủ yếu* trong từng thời gian, đồng thời mới đề ra được *phương thức đấu tranh chính trị và quân sự thích hợp*, mới có được *phương hướng đúng đắn trong việc xây dựng và phát triển lực lượng chính trị và vũ trang*, cũng như trong việc *phối hợp các mặt hoạt động quân sự chính trị, binh vận*, kết hợp với tấn công ngoại giao.

Phải luôn luôn nắm vững thế tấn công thì mới thắng được địch. Chỉ có trên thế tấn công của toàn dân với mọi phương pháp thích hợp mới đánh bại từng bước, từng mặt, ở từng vùng, đi đến đánh bại hoàn toàn quân địch. Phải nắm vững quy luật nổi dậy và tấn công, tấn công và nổi dậy, làm chủ và tiêu diệt, tiêu diệt và làm chủ thì mới biến những cuộc đấu tranh chính trị và quân sự, lực lượng quần chúng và lực lượng vũ trang thành một lực lượng tổng hợp. Chỉ trên cơ sở đó mới có được chiến lược tấn công của quân đội

cách mạng, của nhân dân cách mạng, của một nước nhỏ đánh một cường quốc mạnh nhất.

4. *Ra sức xây dựng thế tấn công chiến lược mới*

Trên cơ sở nắm vững các phương châm chiến lược và quy luật chiến tranh nhân dân trên đây, cần ra sức *xây dựng một thế tấn công chiến lược mới*. Chủ yếu nhất là phải thực hiện cho được những vấn đề sau đây:

Một là, phải kiên quyết đẩy mạnh tấn công địch liên tục về quân sự, chính trị và binh vận, kết hợp với tấn công ngoại giao; đặc biệt phải *phát triển rộng khắp và thật mạnh mẽ chiến tranh du kích, đấu tranh chính trị và nổi dậy của quần chúng trên cả ba vùng chiến lược*, trên cơ sở đó đẩy mạnh tác chiến của bộ đội chủ lực ở các địa bàn trọng điểm.

Để đánh bại âm mưu bình định, Việt Nam hóa chiến tranh và chủ nghĩa Níchxơn cần đặc biệt chú trọng những vùng đông dân nhiều của, đứng chân thật vững chắc ở nông thôn, tấn công địch ở cả nông thôn và đô thị.

Mặt khác, phải thấy rõ trong quá trình thực hiện âm mưu Việt Nam hóa và kế hoạch bình định, địch đang tự tạo ra cho chúng những mâu thuẫn và những chỗ yếu mới, đang ngày càng phát triển sâu sắc, do đó tạo ra cho ta những khả năng mới, to lớn. Đó là tình hình chính trị và kinh tế của ngụy quyền đang suy sụp không sao gượng lại nổi, là tình hình đô thị ngày càng trở thành chỗ yếu của địch và chỗ mạnh của ta, là sự mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân ở đô thị và nông thôn, kể cả binh lính và một bộ phận nhân viên công chức bộ máy ngụy quyền, đối với đế quốc Mỹ và bọn tay sai Thiệu - Kỳ - Khiêm, v.v.. Do đó, *trong khi nắm vững tấn công quân sự phải hết sức chú trọng phát huy hơn nữa tấn công chính trị và binh vận, vừa nắm vững việc tấn công đẩy lùi và đánh bại kế hoạch bình định ở nông thôn vừa hết sức tranh thủ thuận lợi phát triển mạnh mẽ tấn công chính trị địch ở đô thị*.

Hai là, phải có cố gắng rất lớn xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang và chính trị của ta ngày càng mạnh trên các vùng và các chiến trường. Phải nắm vững khâu cơ bản nhất là vấn đề nắm quần chúng và công tác chi bộ, phải ra sức phát triển lực lượng du kích hết sức rộng khắp, chú ý xây dựng du kích mật, tăng cường xây dựng bộ đội địa phương thật mạnh. Có như vậy mới kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị đánh bại bình định, phát triển quyền làm chủ của nhân dân ở cơ sở, nhất là các vùng đông người nhiều của, các vùng xung yếu. Chỉ có trên cơ sở nhân dân được phát động và chiến tranh du kích được đẩy mạnh thì mới xây dựng và phát huy được đầy đủ hiệu lực chiến lược của bộ đội chủ lực.

Ba là, phải hết sức xây dựng hậu phương tại chỗ, củng cố và mở rộng vùng căn cứ và giải phóng, đồng thời ra sức làm tốt công tác bảo đảm hậu cần.

Phải nắm vững vấn đề xây dựng hậu phương là một trong những nhân tố quyết định bậc nhất đối với thắng lợi của nhân dân ta cũng như ở hai nước anh em để có một kế hoạch toàn diện về chính trị, quân sự, kinh tế, đặc biệt chú trọng đẩy mạnh sản xuất lương thực, kết hợp chiến đấu, công tác với sản xuất, kết hợp kế hoạch xây dựng hậu phương với kế hoạch tác chiến và xây dựng lực lượng.

Một trong những mục tiêu chiến lược của Mỹ là đánh phá các cơ sở và tuyến hậu cần của ta. Ta phải khắc phục mọi khó khăn cải tiến và tăng cường chỉ đạo, tổ chức công tác bảo đảm hậu cần thật tốt, thật sát.

Bốn là, phải không ngừng kiện toàn và cải tiến tổ chức lãnh đạo và chỉ huy cho thích hợp với tình hình mới, bảo đảm nhất trí thông suốt từ trên xuống dưới.

III- YÊU CẦU BƯỚC ĐI TRƯỚC MẮT

Quyết tâm và nhiệm vụ của ta trong thời gian tới là sự phản ảnh khách quan của cục diện cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước

ở miền Nam và trên chiến trường Đông Dương hiện nay. Nó cũng đáp ứng với nguyện vọng của toàn dân ta, của nhân dân hai nước anh em và của nhân dân tiến bộ trên thế giới. Do đó quyết tâm và nhiệm vụ trên đây là không có gì lay chuyển được.

Muốn thực hiện quyết tâm và nhiệm vụ đó, ta phải có nỗ lực vượt bậc, phải rất khẩn trương, đồng thời phải nắm vững phương châm *đẩy lùi địch từng bước, giành thắng lợi từng phần và phải trải qua nhiều bước*.

Bước trước mắt là nhằm làm cho so sánh lực lượng thay đổi một bước quan trọng để có cơ sở vững chắc tạo ra thời cơ và tranh thủ thời cơ chuyển lên bước tiếp theo, đồng thời cũng là cơ sở vững chắc cho các bước sau này.

Muốn vậy, trong bước này, phải ra sức phấn đấu thực hiện cho được *bốn yêu cầu cơ bản* sau đây:

- *Một là*, đánh bại một bước quan trọng kế hoạch bình định, cụ thể là phá lỏng phá rã rộng khắp các ấp xã, giành quyền làm chủ mạnh ở phần lớn số ấp xã, mở lõm, củng cố và mở rộng thêm một số ấp xã giải phóng, nhất là ở đồng bằng sông Cửu Long, tạo điều kiện để tiến lên mở mảng mở vùng, khi diện làm chủ đã rộng, lực lượng mọi mặt của ta đã mạnh hơn lên và khi tình thế chung thuận lợi. Nội dung cốt tủy của đánh phá bình định bất cứ ở loại ấp nào cũng phải bảo đảm đánh địch và xây dựng ta, làm cho thế kìm kẹp và lực lượng kìm kẹp của địch bị suy yếu; xây dựng và phát triển lực lượng chính trị vũ trang của ta, nhất là ở cơ sở đi đôi với nâng thế phong trào lên, qua đó mà làm thay đổi một bước rõ rệt so sánh thế và lực giữa ta và địch ở cơ sở.

- *Hai là*: tiêu diệt một số đơn vị chủ lực cơ động ngụy, tiếp tục tiêu diệt tiêu hao một bộ phận quân Mỹ, tiêu diệt và làm tan rã bộ phận quan trọng bảo an, dân vệ, phòng vệ dân sự, tiêu diệt bọn ác ôn và đơn vị ác ôn kết hợp tấn công binh vận, hỗ trợ cho phong trào phá bình định, làm đòn xeo đưa thế làm chủ của quần chúng lên rộng mạnh vững chắc. Đi đôi với diệt địch, phải xây dựng lực lượng vũ trang của ta, nhất là phong trào du kích chiến tranh, trên cơ sở

đó mà bổ sung phát triển bộ đội địa phương tỉnh huyện, bổ sung cho chủ lực; ra sức củng cố và mở rộng bàn đạp, tích lũy dự trữ vật chất và chuẩn bị chiến trường.

- *Ba là*: thúc đẩy phong trào đô thị lên một bước mới và phát triển một cách toàn diện, đặc biệt đưa phong trào chính trị Sài Gòn lên thành cao trào liên kết rộng rãi các tầng lớp, liên kết các phong trào đấu tranh kinh tế đòi quyền sống, đòi dân chủ, chống văn hóa đồi trụy và tệ nạn xã hội thành một phong trào rộng lớn đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh, Mỹ rút quân, đánh đổ Thiệu - Kỳ - Khiêm, kết hợp với vận dụng sách lược để buộc địch phải thay đổi một bước chính quyền Thiệu - Kỳ - Khiêm và chính sách phản động của chúng. Phối hợp chặt chẽ phong trào Sài Gòn với phong trào các thành phố thị xã khác ở miền Nam, phong trào ở đô thị với phong trào ở nông thôn.

- *Bốn là*: ra sức phối hợp với bạn giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng, xây dựng và phát triển lực lượng, đánh bại âm mưu phản kích, lấn chiếm của địch.

Trong quá trình điều khiển việc thực hiện, chỉ đạo phải rất vững chắc đồng thời rất khẩn trương. Phải ra sức tranh thủ thuận lợi, tạo thời cơ và nắm thời cơ thực hiện các yêu cầu đó càng sớm càng tốt để chuyển sang bước tiếp sau càng sớm càng tốt; đồng thời cũng phải thấy hết những khó khăn trở ngại, nhất là những âm mưu ngoan cố xảo quyệt của địch để sẵn sàng cảnh giác, kiên trì và đẩy mạnh chiến đấu, tạo thế tạo lực để tiến lên vững chắc, thực hiện yêu cầu nhiệm vụ đã đề ra.

Phần thứ tư

PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC LỚN

Trên đây, Hội nghị Trung ương Cục đã căn cứ vào tình hình mới đề ra quyết tâm nhiệm vụ mới, xác định các phương châm chiến lược, các quy luật của chiến tranh nhân dân và thế tấn công chiến lược mới cần nắm vững để lãnh đạo cuộc kháng chiến chống

Mỹ cứu nước đi đến thắng lợi. Tuy nhiên những vấn đề trên đây chỉ có thể biến thành hiện thực và sức mạnh vật chất để đánh thắng địch khi ta thể hiện đầy đủ vào việc chỉ đạo công tác cụ thể, nói cách khác là khi ta có một sự *chuyển hướng mạnh mẽ việc chỉ đạo các mặt công tác phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới*, xoáy vào mục tiêu đánh bại cho được âm mưu Việt Nam hóa.

Vì vậy, để bảo đảm thực hiện quyết tâm và nhiệm vụ đã đề ra, cần nắm vững phương hướng của một số công tác lớn sắp tới như sau:

I- TẤN CÔNG QUÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Địch tuy thất bại, nhưng đang ngoan cố tìm mọi cách kéo dài và mở rộng chiến tranh xâm lược, tiến hành Việt Nam hóa chiến tranh ở miền Nam, thực hiện chủ nghĩa Níchxơn ở Đông Dương hòng giành thế mạnh mới. Do đó, ta phải có nỗ lực lớn và đúng hướng để đẩy mạnh tấn công quân sự và xây dựng các lực lượng vũ trang, đưa cuộc chiến tranh nhân dân của ta lên một bước mới, với một thế tấn công chiến lược mới nhằm thực hiện quyết tâm và nhiệm vụ đã đề ra ở trên.

1. *Nhiệm vụ quân sự* trong thời gian tới là *đẩy mạnh tấn công quân sự và ra sức xây dựng lực lượng ba thứ quân* nhằm tiêu diệt tiêu hao và làm tan rã một bộ phận quan trọng quân ngụy, tiếp tục tiêu diệt, tiêu hao nhiều quân Mỹ, diệt nhiều phương tiện chiến tranh của địch, *càng đánh càng mạnh lên, hỗ trợ đắc lực cho đấu tranh chính trị, nổi dậy của quần chúng và công tác binh vận và cùng các mũi tấn công đó đánh bại kế hoạch bình định, đánh bại chiến lược phòng ngự, làm thay đổi so sánh lực lượng, đập tan âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch*. Đồng thời *phối hợp với các lực lượng vũ trang của bạn* sát cánh cùng nhau chiến đấu đánh bại âm mưu chiến lược của Mỹ trên chiến trường Đông Dương.

Tấn công quân sự phải quán triệt *phương châm Đông Dương là một chiến trường, miền Nam là chiến trường quyết định nhất*.

Phải quán triệt phương châm ba vùng chiến lược, nắm vững vùng nông thôn đồng bằng là hướng chiến lược chủ yếu đánh bại kế hoạch bình định của địch, chiến trường biên giới và rừng núi miền Đông là hướng chủ yếu của chủ lực tiêu diệt lực lượng cơ động của quân ngụy và quân Mỹ, chiến trường đô thị và vùng ven là trung tâm đầu não chính trị và kinh tế của địch.

Đối tượng tác chiến hiện nay vẫn là *cả quân Mỹ và quân ngụy*, nhưng do quân ngụy ngày càng trở thành lực lượng nòng cốt không những ở miền Nam mà cả trên chiến trường Campuchia nên lúc này phải *đánh đau, đánh mạnh quân ngụy hơn nữa*, không những phải diệt cho được một số đơn vị quân chủ lực ngụy mà phải hết sức chú ý tiêu diệt, tiêu hao và làm tan rã nặng lực lượng địa phương (bảo an, dân vệ, bình định, v.v.) của địch, hạn chế nguồn bổ sung, đồn quân bắt lính của chúng.

2. Phải *phát huy mạnh mẽ hơn nữa tác dụng quả đấm của bộ đội chủ lực*. Tại các địa bàn đã lựa chọn, nhất là trên chiến trường biên giới và rừng núi, bộ đội chủ lực phải tiêu diệt được từng tiểu đoàn chiến đoàn quân chủ lực ngụy. Bộ đội chủ lực tác chiến ở vùng nông thôn đồng bằng phải phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang địa phương và lực lượng chính trị binh vận theo phương châm hai chân ba mũi đánh vào lực lượng yểm trợ bình định để phục vụ đánh bại âm mưu bình định của địch, giành quyền làm chủ, mở lõm tiến tới mở vùng ở địa phương. Phải chú ý dùng những lực lượng thích hợp, nhất là đặc công, tấn công có trọng điểm vào hệ thống phòng ngự, tiêu diệt đồn bót căn cứ của địch, kết hợp tác chiến tập trung với chiến tranh du kích đánh phá thường xuyên liên tục các đường giao thông thủy bộ, phá hủy các phương tiện giao thông vận tải của địch.

3. *Chiến tranh du kích có tầm chiến lược rất quan trọng* để xây dựng một thế tấn công mới, để phát huy quy luật của chiến tranh nhân dân trong tình hình mới nhằm đánh bại âm mưu bình định và Việt Nam hóa của địch. Vì vậy sắp tới ta phải quyết tâm làm chuyển biến bằng được phong trào du kích chiến tranh. Phải làm

cho chiến tranh du kích trở thành chỗ dựa vững chắc cho việc đánh phá bình định, đấu tranh chính trị, xây dựng lực lượng, giành quyền làm chủ và chỉ có trên cơ sở đó thì chiến tranh du kích sắp tới mới phát triển rộng mạnh được.

Phải làm cho chi bộ thực sự nắm và lãnh đạo phong trào nhân dân du kích chiến tranh. Phải đưa một tỷ lệ thích đáng đảng viên, đoàn viên, hội viên giải phóng tham gia vào lực lượng du kích. Các lực lượng vũ trang, nhất là bộ đội địa phương phải tích cực tham gia và giúp đỡ địa phương xây dựng phát triển phong trào nhân dân du kích chiến tranh.

Dân quân du kích, tự vệ và an ninh vũ trang phải thường xuyên tiêu diệt, tiêu hao và làm tan rã các lực lượng kìm kẹp của địch ở nông thôn cũng như trong thị xã, thị trấn, diệt cho được bọn ác ôn trong dân vệ, trong nguy quyền cơ sở, bọn do thám gián điệp, bình định chiêu hồi, làm tan rã và tước súng lực lượng phòng vệ dân sự. Phải nắm vững phương châm, khéo kết hợp chiến tranh du kích với tấn công chính trị, binh vận, hỗ trợ cho quân chúng nổi dậy giành quyền làm chủ, phát động và tổ chức quần chúng nhân dân tham gia đánh địch, kết hợp đánh địch và xây dựng cơ sở ta, xây dựng ấp, xã chiến đấu cho phù hợp với tình hình hiện nay, chú ý các bàn đạp ở vùng ven. Phải căn cứ vào tình hình cụ thể ở mỗi vùng, mỗi lõm xã ấp mà vận dụng phương thức thích hợp như kết hợp giữa lộ và mật, giữa hợp pháp và không hợp pháp, giữa lực lượng trong và ngoài, v.v..

4. Để đẩy mạnh tấn công quân sự kịp với yêu cầu của nhiệm vụ chiến lược, *vấn đề tăng cường sức mạnh và hiệu lực chiến đấu của các lực lượng vũ trang là rất quan trọng.*

Phải kiên quyết nâng cao chất lượng cho bộ đội chủ lực đi đôi với củng cố và phát triển bộ đội địa phương và ra sức phát triển phong trào du kích chiến tranh để làm cho ba thứ quân dần dần được cân đối. Phát triển du kích chiến tranh và củng cố, phát triển bộ đội địa phương là công tác có ý nghĩa chiến lược to lớn trước mắt và sau này. Các cấp uỷ và cấp uỷ quân sự phải tập trung sức thực hiện

cho kỳ được. Hiện nay việc xây dựng binh chủng đặc công trong ba thứ quân có tầm quan trọng lớn, các cấp cần kiên quyết tổ chức, tăng cường chỉ đạo chỉ huy.

Trong khi phát triển và củng cố các lực lượng vũ trang, phải nắm vững phương châm lấy nâng cao chất lượng làm chính, không ngừng nâng cao trình độ chính trị và tác chiến cho ba thứ quân. Cần đi sâu nghiên cứu tổng kết cho kịp thời các vấn đề về chiến thuật kỹ thuật, tổ chức chỉ huy cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới. Phải luôn luôn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang. Nắm vững yêu cầu của công tác chính trị tư tưởng trong các lực lượng vũ trang là phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần triệt để cách mạng, thường xuyên giáo dục bản chất truyền thống, nêu cao quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, kiên trì chiến đấu cho đến thắng lợi hoàn toàn. Đồng thời hết sức chú ý làm quán triệt tình hình nhiệm vụ, phương châm phương thức cho lực lượng vũ trang nhất là cho bộ đội địa phương và dân quân du kích trong đánh phá bình định.

5. *Về công tác bảo đảm hậu cần:* phải có kế hoạch thật chu đáo và mọi biện pháp tích cực thực hiện cho được kế hoạch thu mua, dự trữ; củng cố và chỉ đạo chặt chẽ các đường hành lang vận chuyển; bảo đảm cho được mọi yêu cầu cần thiết về đời sống và chiến đấu cho bộ đội như ăn, mặc, thuốc men và vũ khí, đạn dược. Từng địa phương phải dự kiến cho hết những khó khăn nhất là những khó khăn do địch gây ra, có kế hoạch cụ thể bảo vệ cho được những kho tàng cơ sở vật chất hiện có, đập tan mọi âm mưu địch càn quét cướp phá, phong toả việc thu mua và ngăn chặn hành lang vận chuyển của ta.

Phải chú trọng phát huy khả năng hậu cần tại chỗ, quán triệt quan điểm hậu cần nhân dân, đẩy mạnh phong trào sản xuất tự túc và công tác bảo vệ sản xuất trong nhân dân và bộ đội. Phải hết sức chú trọng giáo dục tinh thần tiết kiệm giữ gìn bảo quản vũ khí đạn dược và mọi của cải vật chất khác, kiên quyết khắc phục tình trạng lãng phí, tham ô...

Phải hết sức coi trọng việc sản xuất và sử dụng các loại vũ khí thô sơ tự tạo, tổ chức các công trường sản xuất ở huyện, xã, kịp thời sản xuất những vũ khí cơ bản cho bộ đội địa phương và dân quân du kích; đồng thời phải kiên quyết thực hiện việc lấy vũ khí, đạn dược, lương thực, thuốc men của địch bổ sung trang bị và cung cấp cho bộ đội ta.

6. Để bảo đảm nhiệm vụ và những công tác trên đây, điều quan trọng nhất là *tăng cường sự lãnh đạo công tác quân sự của các cấp uỷ đi đôi với việc tăng cường sự chỉ đạo, chỉ huy, phát huy vai trò của cơ quan quân sự các cấp*, thực hiện cho được *sự lãnh đạo thống nhất toàn diện, tập trung* của cấp uỷ xung quanh nhiệm vụ đánh bại âm mưu Việt Nam hóa và kế hoạch bình định của địch.

II- KIÊN QUYẾT ĐÁNH BẠI KẾ HOẠCH BÌNH ĐỊNH NÔNG THÔN CỦA ĐỊCH, XÂY DỰNG QUYỀN LÀM CHỦ VỮNG CHẮC CỦA NHÂN DÂN Ở NÔNG THÔN

1. Kế hoạch bình định nông thôn là khâu then chốt nhất trong âm mưu Việt Nam hóa và chiến lược phòng ngự của địch hiện nay, chẳng những thế chúng còn có âm mưu lâu dài giành giật với ta sau này.

Vì vậy muốn đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch, *công tác trung tâm của toàn Đảng, toàn quân toàn dân ta là phải kiên quyết đánh bại kế hoạch bình định nông thôn của địch, nâng cao mở rộng quyền làm chủ và vùng giải phóng trên đại bộ phận nông thôn, làm cho ta thật mạnh cả về thế và lực ở nông thôn, bảo đảm đứng chân vững chắc ở nông thôn hiện nay cũng như về sau*, đặc biệt là vùng đồng bằng đông người nhiều của, vùng nông thôn xung yếu, vùng ven thành thị, căn cứ chiến lược, trục giao thông quan trọng, v.v..

Quán triệt tình hình và nhiệm vụ mới, ta phải nắm vững nông thôn, phải thấy rõ hiện nay *vị trí chiến lược của nông thôn có nội dung mới của nó*. Trước mắt nó góp một phần quyết định quan trọng làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường, nhất là

tương quan về thế và lực tại chỗ, tạo điều kiện chuyển biến cục diện; nó là một khâu rất cơ bản để xây dựng thế tấn công chiến lược mới, để vận dụng và phát huy những quy luật của chiến tranh nhân dân trong tình hình mới. Mặt khác, đứng chân vững ở nông thôn là một nội dung chủ yếu để bảo đảm cho ta có thể đánh lâu dài và đánh thắng địch trong mọi tình huống phức tạp do hành động phiêu lưu của chúng gây ra hoặc khi cuộc chiến đấu của ta chuyển sang một hình thái khác.

2. Phải thấy rõ kế hoạch bình định của địch rất thâm độc và xảo quyệt nhưng đồng thời nó cũng là sự phản ánh thế thất bại và bế tắc của chúng. Do đó, dù địch có dùng những thủ đoạn ngoan cố và tàn bạo đến đâu, cũng không thể biến nông thôn là chỗ yếu rất cơ bản của chúng thành chỗ mạnh được; trái lại chỉ càng tạo ra những chỗ yếu mới, những thất bại mới nặng nề hơn mà điều chủ yếu nhất là làm cho mâu thuẫn giữa chúng với nông dân ta càng thêm sâu sắc. *Đó là thời cơ mới cho ta phát động phong trào quần chúng nổi dậy đánh phá bình định.* Mặt khác, công tác đánh phá bình định của ta tuy còn có khó khăn, thiếu sót nhưng đã thu được kết quả bước đầu có ý nghĩa quan trọng, phong trào nông thôn đang có thể tiến lên, sắp tới có nhiều khả năng chuyển biến tốt hơn nữa.

Tuy nhiên cũng phải thấy địch tuy thất bại và có nhiều chỗ yếu rất cơ bản nhưng còn có những chỗ mạnh, chúng đã hình thành được một thế phòng ngự và các lực lượng kìm kẹp mới ở nông thôn, còn ta thì có những chỗ mạnh rất cơ bản nhưng chưa được phát huy đúng mức, cả về thế và lực ở tại chỗ đều đang còn có những mặt yếu kém. Vì vậy không thể ngay một lúc làm chuyển biến cục diện ở nông thôn mà cũng phải *đẩy lùi từng bước giành thắng lợi từng phần và trải qua nhiều bước để làm chuyển biến tương quan, để tạo thời cơ và nắm thời cơ thực hiện những bước nhảy vọt, tiến tới đánh bại kế hoạch bình định của địch làm chuyển biến cục diện ở nông thôn.*

Trong tinh thần đó, phải nhận thức đầy đủ tầm quan trọng rất lớn của *bước đánh phá bình định trước mắt.* Phải nắm vững yêu cầu

chủ yếu của bước này là *củng cố và mở rộng quyền làm chủ trên phần lớn các xã ấp, củng cố và mở rộng các lõm giải phóng, làm cho tương quan ta địch cả thế và lực ở khắp nông thôn trước hết là ở xã, ấp có một bước thay đổi quan trọng mà ta có lợi thế rõ hơn địch, mặc dù chưa gỡ được nhiều đồn bót*. Chỉ có thực hiện đầy đủ những yêu cầu đó thì mới có điều kiện để chuyển sang bước sau, mới có cơ sở vững chắc để tiến tới mở mang, mở vùng, nhất là giải phóng từng khu vực ở đồng bằng, làm chuyển biến hẳn cục diện ở nông thôn.

Hơn lúc nào hết, chúng ta phải đánh giá đúng tình hình, xác định một tư tưởng chỉ đạo chính xác nhằm đánh bại cho bằng được âm mưu bình định của địch, tránh cả hai khuynh hướng bi quan, co thủ hoặc nôn nóng, chủ quan, kiên quyết tránh không để cho chỉ đạo của ta bị môn trôn với một số kết quả có tính chất cá biệt, có khi chỉ mới là khả năng, đồng thời cũng không bối rối trước một số khó khăn tạm thời đi đến đánh giá thấp những nhân tố mới và khả năng mới trong đánh phá bình định.

3. Muốn đánh bại kế hoạch bình định nông thôn của địch, củng cố và mở rộng quyền làm chủ và vùng giải phóng của ta điều cơ bản nhất là phải *dựa vào phong trào quần chúng và lực lượng tại chỗ là chính, đòn xeo vũ trang là rất quan trọng*. Đó cũng là quán triệt quy luật *nổi dậy và tấn công, tấn công và nổi dậy, làm chủ và tiêu diệt, tiêu diệt và làm chủ* để đánh thắng địch ở nông thôn, nói cách khác là phải nắm vững và biết vận dụng quy luật đồng khởi ở nông thôn cho phù hợp với tình hình mới.

Cần xác định *dứt khoát* cho các cấp, tới chi bộ và quần chúng nhận rõ muốn đánh bại bình định, giành quyền làm chủ ở nông thôn, phải *dựa vào phong trào quần chúng và lực lượng tại chỗ là chính, lấy tấn công và xây dựng thường xuyên liên tục là chủ yếu, coi việc chuyển biến tương quan cả thế và lực ở từng ấp xã là căn bản nhất*, kiên quyết khắc phục khuynh hướng chỉ nặng về dùng lực lượng vũ trang ở trên, lực lượng ở ngoài vào để làm thay cho quần chúng và lực lượng mật ở bên trong hoặc chỉ đạo chỉ loay hoay lo tổ chức một số trận đánh trong cao điểm mà nhẹ hoạt động

thường xuyên, không gắn chặt cao điểm với thường xuyên. Nhưng cũng phải chống tư tưởng co thủ không dám bung ra tấn công, rì mọ làm cầm chừng, không biết tận dụng hoạt động bên ngoài và hoạt động cao điểm để đẩy mạnh phong trào thường xuyên tại chỗ.

Đồng thời lại phải nắm vững *vai trò đòn xeo hết sức quan trọng của lực lượng vũ trang*. Đặc điểm lớn của tình hình hiện nay là một mặt địch phát huy cao độ bạo lực vũ trang và ra sức tăng cường lực lượng để tiến hành bình định..., nếu vũ trang của ta hỗ trợ không đúng mức thì phong trào quần chúng và lực lượng tại chỗ sẽ gặp khó khăn; mặt khác ta lại có lực lượng ba thứ quân lớn mạnh hơn trước rất nhiều, đã qua thử thách và đánh thắng địch từ chiến tranh đặc biệt sang chiến tranh cục bộ phát triển đến mức cao nhất. Vì vậy, nói vận dụng quy luật đồng khởi cho phù hợp với tình hình mới, trước hết là nói đến việc *biết sử dụng và phát huy lực lượng ba thứ quân của ta để hỗ trợ, phối hợp với phong trào nổi dậy của quần chúng và lực lượng tại chỗ một cách tốt nhất, phù hợp nhất* với tình hình chung và tình hình từng chiến trường, từng vùng, từng khu vực hiện nay. Phải xác định rõ nhiệm vụ của các lực lượng vũ trang hoạt động ở địa phương *chủ yếu là phục vụ đánh phá bình định, nắm vững phương châm tiêu diệt địch để phá bình định, giành quyền làm chủ để phá bình định, giành quyền làm chủ để tiêu diệt địch*; muốn vậy lực lượng vũ trang không thể hoạt động đơn độc, tách rời mà phải *gắn chặt với phong trào quần chúng, với lực lượng tại chỗ và phải theo phương châm hai chân ba mũi* thì mới thành sức mạnh để đánh bại bình định và mới phát huy được hiệu lực chiến đấu.

4. Xác định được phương hướng bước đi, nắm vững quy luật nổi dậy và tấn công, tấn công và nổi dậy ở nông thôn là những vấn đề lãnh đạo rất lớn, rất cơ bản nhưng nó chỉ phát huy được tác dụng khi ta biến ra *thành phương châm, phương thức đấu tranh và xây dựng thành nội dung chỉ đạo từng mặt và phối hợp các mặt hoạt động thật phù hợp với tình hình mới hiện nay*.

Cần nhận rõ trải qua chiến tranh cục bộ tiếp đến âm mưu Việt Nam hóa và bình định cấp tốc của địch, hình thái nông thôn của ta so với trước có nhiều chuyển biến mới: đồn bót địch dày đặc, kể cả ở vùng sâu, quần chúng bị gom vào vùng yếu, vùng tranh chấp, ven thành thị, trục giao thông; vùng giải phóng còn lại bị thu hẹp, chia cắt, do địch tập trung tàn sát khủng bố nên quần chúng cũng tản ra ở ngoài đồng trống hoặc bám gần vùng tranh chấp, trục lộ, v.v.. Đương nhiên là địch có nhiều chỗ yếu và sơ hở mới, quần chúng càng căm thù địch và tin cách mạng sẽ thắng nhưng như vậy không có nghĩa là ta cứ giữ nguyên phương thức bài bản cũ là đánh bật được địch, có được phong trào và lực lượng, trái lại có khi còn gặp khó khăn, tiêu hao tổn thất. Tình hình mới đòi hỏi bài bản đồng khối ngày nay cũng phải có nội dung mới, không thể rập khuôn kiểu cũ mà phải nâng lên cho kịp với sự phát triển của tình hình. Trước mắt, cần chú ý mấy vấn đề sau đây:

a) Trong lúc trạng thái xen kẽ, cài răng lược giữa ta và địch đã trở thành phổ biến và còn có xu hướng phát triển, ta phải nắm vững và biết *áp dụng rộng rãi phương châm vùng ven vùng yếu ở nông thôn*, kể cả những vùng sâu cũng cần chuẩn bị lực lượng và phương thức hoạt động bí mật để bất cứ tình huống nào cũng giữ thế đấu tranh hợp pháp cho quần chúng, khắc phục tình trạng chạy xà dừa. Trong các vùng thế ta đang chuyển lên, kể cả chuyển lên lõm giải phóng, phải nắm vững *cái chính cần nâng lên là nội dung, thực chất về mặt đấu tranh cũng như xây dựng, trong phong trào đấu tranh chính trị, binh vận, du kích chiến tranh, trong việc củng cố phát triển tổ chức*, chứ không phải những hình thức ô ạt bề ngoài mà không có nội dung, khi phong trào chuyển lên phải hết sức tránh bộc lộ lực lượng, không được chủ quan mất cảnh giác.

b) Phải tích cực lợi dụng và phát huy *khả năng công khai hợp pháp* để nắm quần chúng, xây dựng và phát triển thực lực cũng như đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở các vùng nông thôn. Đối với nông thôn, đây cũng là vấn đề mới và rất cấp bách, nhất là ở những vùng cán bộ, cơ sở của ta chỉ quen lối hoạt động hợp pháp ở

vùng giải phóng. Phải làm cho các cấp, nhất là huyện xã có một sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và phương pháp chỉ đạo công tác công khai hợp pháp, nếu không thì chẳng những không nắm được quần chúng mà còn bỏ lỡ một khả năng rất lớn hiện nay để đánh địch và xây dựng ta.

c) Tình hình mới cũng đang đặt ra những vấn đề mới trong quan hệ giữa đô thị và nông thôn, điểm nổi bật gần đây là phong trào chính trị đô thị lên mạnh bắt đầu ảnh hưởng trở lại nông thôn, ta phải chú ý tận dụng khả năng mới này để *lấy phong trào đô thị hỗ trợ cho nông thôn*, nhất là vùng nông thôn ven thành thị và trực giao thông. *Chú ý tận dụng báo chí công khai* để hỗ trợ cho quần chúng ở nông thôn đấu tranh đòi quyền lợi, chống khủng bố, chống bọn ác ôn kìm kẹp, đồng thời biết tận dụng nội dung tiến bộ của báo chí công khai để tuyên truyền phát động rộng rãi nội dung dân tộc, chống Mỹ và bọn tay sai cho quần chúng ở các vùng nông thôn yếu và tranh chấp. Ngoài báo chí công khai, cần phải biết phối hợp hoạt động các giới sinh viên học sinh, phụ nữ, đòi quyền sống, Mặt trận nhân dân tranh thủ hòa bình, v.v., tranh thủ, tận dụng các khuynh hướng đối lập với chính quyền trong quốc hội nguy để hỗ trợ cho phong trào quần chúng đòi quyền lợi chống khủng bố, chống bình định và bọn ác ôn kìm kẹp ở nông thôn.

d) Trong tình hình địch bắt lính bừa bãi, phát triển các lực lượng kìm kẹp, bảo an dân vệ, phòng vệ dân sự đều khắp các xã ấp, biến một số lớn gia đình ở nông thôn thành gia đình binh sĩ, *công tác binh vận* ngày càng có ý nghĩa quan trọng trong việc đánh phá bình định. Không những nó là một mũi giáp công để đánh phá bình định mà còn dính tới việc phát động một bộ phận lớn quần chúng ở nông thôn hiện nay. Nếu nhận thức không đúng và làm không tốt thì ta sẽ gặp trở ngại, thậm chí có khó khăn, nhưng nếu ta làm đúng thì đây là một thế đấu tranh mới, một khả năng mới rất lớn để đánh phá bình định từ đấu tranh đòi quyền lợi đời sống, chống khủng bố, tàn sát, đến phá lỏng phá rã kìm, diệt ác ôn, bao vây khống chế hoặc trung lập đồn bót tiến tới tiêu diệt, bức hàng

bức rút, giải quyết đồn bót, nâng cao và mở rộng quyền làm chủ ở nông thôn.

e) Hình thái mới của chiến trường nông thôn cũng đang đặt ra những vấn đề mới về *phương thức hoạt động và xây dựng lực lượng vũ trang ở địa bàn nông thôn*. Phải đi sâu nghiên cứu giải quyết các vấn đề phương thức tác chiến, vận dụng phương châm tập trung phân tán linh hoạt, tổ chức và sử dụng lực lượng, kết hợp ba thứ quân, tổ chức chỉ đạo chỉ huy, v.v. cho phù hợp với thực tế từng chiến trường, từng vùng, từng khu vực và từng bước đi của việc đánh phá bình định. Phải thực hiện việc phân công đối tượng cho từng loại quân trong đánh phá bình định đi đôi với hỗ trợ phối hợp chặt chẽ giữa ba thứ quân; phải *xây dựng bộ đội tỉnh, huyện thật mạnh* để diệt cho được những liên đội, đại đội bảo an, đồn bót nòng cốt. Phải xây dựng phát triển các đơn vị đặc công cho tới xã ấp, kể cả huấn luyện đặc công cho tự vệ mật để có thể dùng lực lượng ít mà đánh đau, đánh hiểm, diệt trúng những đồn bót, đơn vị, bộ phận ác ôn phản động nhút, tạo thế cho phong trào quần chúng.

Phải dày công xây dựng cho được một *phong trào nhân dân du kích chiến tranh rộng mạnh ở xã ấp*, lấy dân vận và đấu tranh chính trị làm cơ sở, các tổ đội du kích làm nòng cốt, động viên cho được đông đảo quần chúng tham gia tùy theo sức lực và khả năng từng người và tùy từng loại vùng mà có kiểu cách hoạt động khác nhau nhưng vẫn giữ được thể hợp pháp, tạo thành một mặt trận chiến đấu vũ trang của du kích và của quần chúng đánh địch liên tục rộng khắp các xã ấp, đi đôi với mặt trận đấu tranh chính trị và binh vận để đánh phá bình định thường xuyên liên tục ở xã ấp, bảo vệ tính mạng và tài sản của quần chúng, bảo vệ cơ sở và lực lượng của ta.

5. Để thực hiện những điểm trên, vấn đề có ý nghĩa quyết định là trong *lãnh đạo chỉ đạo phải có một sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa*, nhất là trên cơ sở xác định nhận thức tư tưởng mới phải có *một sự chuyển biến thực sự trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện*. Các cấp các ngành từ trên xuống dưới phải nắm vững nhiệm vụ trung

tâm đánh phá bình định ở nông thôn; bảo đảm cho được sự lãnh đạo toàn diện, tập trung, thống nhất vào cấp uỷ; tất cả các ngành, các cơ quan quân sự, các đơn vị bộ đội hoạt động ở địa phương đều phải nắm vững nhiệm vụ chính trị của địa phương, cụ thể là nhiệm vụ yêu cầu bước đi trong đánh phá bình định của địa phương; mỗi địa phương chỉ có một kế hoạch toàn diện và thống nhất của cấp uỷ, các ngành và cơ quan quân sự căn cứ vào đó để đặt kế hoạch và chương trình cụ thể của ngành mình nhằm thực hiện kế hoạch chung của cấp uỷ, kiên quyết khắc phục tình trạng ăn rã hoặc kết hợp theo kiểu ghép các kế hoạch lại, v.v..

Yêu cầu bước đi nêu ra ở trên là chung đối với toàn miền; từng địa phương từ khu, tỉnh cho đến huyện xã, phải căn cứ vào thực tế của mình để cụ thể hóa ra cho từng vùng, từng khu vực, từng loại ấp. Khi đã đề ra rồi thì kiên trì đeo bám theo dõi chỉ đạo sát, từng thời gian đánh giá lại tình hình, khi đã tạo ra tương quan mới thì kịp thời, nhạy bén điều chỉnh nâng lên, tránh dậm chân tại chỗ.

Cuộc chiến đấu giữa ta và địch ở nông thôn đang diễn ra quyết liệt ở từng xóm ấp. Trong khi địch đang dồn sức của chúng xuống xóm ấp để giành giật với ta, nếu ta không làm cho các cấp các ngành từ Trung ương Cục xuống đến địa phương chuyển mạnh theo hướng lấy xóm ấp làm đối tượng công tác thì dù chủ trương đúng cũng không thể làm cho tình hình chuyển biến được.

III- NẮM VỮNG KHÂU CÔNG TÁC DÂN VẬN ĐỂ ĐÁNH BẠI BÌNH ĐỊNH VÀ ÂM MƯU VIỆT NAM HÓA

1. Nghị quyết chín và cả các nghị quyết trước đây đều xác định công tác dân vận là cái gốc để đẩy mạnh các mặt công tác khác. Ngày nay khi địch đã chuyển hướng chiến lược, thực hiện kế hoạch bình định và âm mưu Việt Nam hóa mà thực chất là chính sách dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam để gỡ thế thất bại thì công tác dân vận chẳng những có tính chất rất căn bản mà còn có tầm quan trọng hết sức bức thiết để quyết định vấn đề ai thắng ai giữa ta và địch.

Thời gian qua, nhất là sau Nghị quyết chín, công tác dân vận đã có một số tiến bộ về hoạt động cũng như xây dựng củng cố tổ chức, nhưng nhìn chung vẫn chưa tương xứng và chưa đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ mới. Nguyên nhân sâu xa là một thời gian khá lâu, sau phong trào đồng khởi 1959-1960, do thể phong trào lên nên cán bộ, cơ sở của ta thường thông qua hợp xóm ấp để huy động quần chúng, dần dần buông lơi phương pháp công tác quần chúng của Đảng, ngay khi đã có tổ chức quần chúng cũng không dựa vào đó để nắm quần chúng. Trước đây ta cũng có nhiều lần đặt vấn đề này ra nhưng chưa sửa được bao nhiêu, cho tới Hội nghị chín Trung ương Cục đã kiểm điểm khá sâu và giải quyết căn cơ hơn. Kết quả cho đến nay đã có một số tiến bộ nhưng rõ ràng là nó chưa chuyển kịp với những diễn biến mau lẹ và phức tạp của tình hình từ khi địch chuyển sang âm mưu Việt Nam hóa, đặc biệt là ráo riết tiến hành kế hoạch bình định nông thôn, gây ra những xáo trộn lớn trong đời sống, sinh hoạt, ăn ở, tâm tư, v.v. của quần chúng, cả đến hình thái nông thôn cũng thay đổi rất nhiều so với trước. Có thể nói là trong lúc quần chúng và phong trào đã chuyển qua một thể mới, trong lúc kẻ địch dùng bạo lực vũ trang đến tột độ kết hợp với các thủ đoạn hết sức xảo quyệt và thâm độc để đi vào khống chế, lung lạc, khai thác từng người dân thì công tác dân vận của ta từ nội dung đến phương pháp vẫn còn quá cũ, chưa phù hợp với cái thể mới của quần chúng, của phong trào, của địch cũng như của ta khi mũi nhọn của cuộc đấu tranh giữa địch và ta ngày càng tập trung vào việc nắm dân giữ đất để quyết định vấn đề ai thắng ai sắp tới.

Vì vậy, để bảo đảm thực hiện quyết tâm và nhiệm vụ mới, đánh bại âm mưu Việt Nam hóa và kế hoạch bình định của địch, chỉ nhận thức tầm quan trọng của công tác dân vận không thôi hoặc chỉ nhận thức chung chung về đường lối và phương pháp công tác quần chúng của Đảng thì không đủ mà phải thể hiện cụ thể bằng việc đi sâu nghiên cứu *để ra cho được nội dung, khẩu hiệu, phương pháp, hình thức tuyên truyền giáo dục, xây dựng tổ chức,*

lãnh đạo đấu tranh, v.v. thật phù hợp với tình hình mới, nhiệm vụ mới, nhất là với cái thế mới của quần chúng và của phong trào trong lúc địch tiến hành Việt Nam hóa và bình định, chẳng những nói chung trên chiến trường mà đối với cả từng vùng, từng địa phương, từng giới, từng bộ phận của quần chúng, trong cả một thời gian dài và trong từng lúc. Đó cũng là tiếp tục thực hiện những nội dung cơ bản của công tác dân vận mà Nghị quyết chín đã đề ra cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới.

2. Nói công tác dân vận trước hết là nói *công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng* nhưng công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng của ta hiện nay còn quá chung chung, chưa đi thẳng vào tâm tư của quần chúng trong khi thực tế cuộc sống đang đặt ra cho quần chúng nhiều vấn đề rất mới, rất phức tạp.

Quần chúng của ta về căn bản là rất tốt, rất cách mạng, đặc biệt là từ sau Tết Mậu Thân đến nay, mặc dù địch khủng bố tàn sát ô ạt để bình định gom dân, quần chúng phải tạm thời rời bỏ nhà cửa ruộng vườn, thậm chí có nơi có lúc bị thất thế nhưng rõ ràng là địch vẫn không khuất phục được quần chúng, mâu thuẫn giữa quần chúng với địch phát triển hết sức sâu sắc, chẳng những thế càng ở sâu trong vùng địch, quần chúng lại càng thấy rõ thất bại của địch, thấy rõ thế thắng của ta và càng tin tưởng, gắn bó với cách mạng. Đó là mặt chủ yếu trong sự chuyển biến của quần chúng từ khi địch bị thất bại, phải chuyển sang Việt Nam hóa và bình định. Tuy nhiên, sự chuyển biến trong quần chúng không phải có mặt tích cực mà còn có mặt tiêu cực, mặc dù chỉ là tạm thời. Phải thấy rõ những thủ đoạn chiến tranh tâm lý, do thám gián điệp, chiêu hồi chiêu hàng, mua chuộc lừa mị, chia rẽ, lũng đoạn gia đình cách mạng, đầu độc, đối truy thanh niên, v.v. rất thâm độc và xảo quyệt mà địch làm hàng ngày hàng giờ bằng mọi phương tiện, lực lượng sẵn có của chúng không phải không có tác động nhất định đến quần chúng. Nhất là trong lúc quần chúng đang đứng trước những vấn đề rất mới, rất phức tạp của cuộc sống hàng ngày. Do đó, bên cạnh mặt tích cực là tin tưởng vào cách mạng,

vào Đảng, căm thù địch, quần chúng còn có nhiều tâm tư, lo âu, thậm chí thắc mắc, nghi kỵ lẫn nhau hoặc với cán bộ đảng viên, hoặc lo ngại ta hiểu lầm, v.v..

Vì vậy, khi đánh giá quần chúng, ta phải đánh giá đầy đủ cả hai mặt, tránh khuynh hướng đánh giá một chiều, chỉ thấy mặt tích cực đến khi chạm phải những biểu hiện tiêu cực của quần chúng thì bi quan, đánh giá thấp quần chúng.

Hiện nay, trong khi địch đang dùng mọi thủ đoạn để hòng tác động tới quần chúng thì vấn đề cấp bách trong công tác quần chúng là phải đi sâu tìm hiểu tâm tư của quần chúng để *giải toả cho quần chúng khỏi những lo âu, phân vân, nghi ngại, v.v. xung quanh các vấn đề mà thực tế cuộc sống và chiến đấu đặt ra cho họ hằng ngày*. Có như vậy mới phát huy được tính tích cực và sáng tạo của quần chúng và làm cho khí thế cách mạng của quần chúng bùng lên được. Phải thấy rõ nội dung “không có gì quý hơn độc lập, tự do” là rất phù hợp với yêu cầu nguyện vọng sâu xa của quần chúng nhưng nó chỉ thực sự đi vào quần chúng khi ta biết gắn vào đời sống và tâm tư của quần chúng. Ngay cả đối với quần chúng cơ bản, cũng chỉ trên cơ sở gắn liền với quyền lợi thiết thân và tâm tư nguyện vọng của họ thì việc giáo dục ý thức giai cấp mới ăn sâu vào quần chúng được.

3. Từ khi địch đi sâu vào củng cố thể phòng ngự, ráo riết tiến hành bình định nông thôn bằng những thủ đoạn đánh phá cực kỳ tàn bạo, hình thái các vùng ở nông thôn không còn ổn định như trước mà chuyển qua chuyển lại thường xuyên, mỗi lần như vậy thì lại có những thay đổi về thế ta, thế địch, thế quần chúng và thế phong trào, ngay cả đối với đời sống và sinh hoạt của quần chúng. Phải nhận rằng vừa qua việc chỉ đạo của ta về mặt *nội dung, khẩu hiệu* trong công tác vận động quần chúng ở nông thôn chưa phù hợp với đặc điểm mới này. Nhiều nơi tình hình đã chuyển biến nhưng chỉ đạo ở địa phương không kịp thời đánh giá lại tương quan, đề ra nhiệm vụ chính trị, phương hướng bước đi cho phù hợp, do đó không kịp thời thay đổi khẩu hiệu, nội dung vận động quần chúng nên không động viên, không phát huy được đầy đủ sức mạnh của

quần chúng để đối phó với âm mưu của địch. Ta phải thấy rõ thiếu sót trên đây để sắp tới gắn chặt hơn nữa *khẩu hiệu, nhiệm vụ chung với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đặc biệt với yêu cầu bước đi trong đánh phá bình định ở từng vùng, từng khu vực và từng loại xã ấp, với những yêu cầu và quyền lợi thiết thân hằng ngày của quần chúng các tầng lớp và các giới ở nông thôn*, nhất là việc bung ra sản xuất làm ăn, chống khủng bố hà hiếp, chống bắt lính, dôn quân, vào phòng vệ dân sự, v.v..

4. Song song với những vấn đề trên là việc *vận dụng phương thức đấu tranh, hình thức tổ chức quần chúng phải chuyển kịp và thật phù hợp với tình hình, nhiệm vụ mới*.

Tình hình nông thôn chuyển qua chuyển lại thường xuyên đòi hỏi việc chỉ đạo phương châm phương thức đấu tranh và xây dựng của ta phải *rất linh hoạt nhạy bén*, có khi hôm qua quần chúng vẫn sinh hoạt và tham gia tổ chức bình thường nhưng hôm nay địch chốt lại thì phải lập tức chuyển thể đấu tranh, chuyển tổ chức lại cho phù hợp. Phải gắn chặt phương thức đấu tranh và tổ chức quần chúng ở nông thôn với quá trình đánh phá bình định, với các bước đi của từng vùng, từng loại ấp. Phải thấy trong thế giành giật quyết liệt giữa ta và địch ở nông thôn hiện nay vấn đề *tranh thủ khả năng công khai hợp pháp và nửa hợp pháp, tận dụng ảnh hưởng của phong trào công khai ở đô thị* trong công tác tuyên truyền giáo dục, tập hợp và vận động quần chúng ở nông thôn là một vấn đề rất lớn để nắm quần chúng và lãnh đạo quần chúng, để duy trì và phát huy thể đấu tranh của quần chúng ở nông thôn. Nhưng phải *gắn chặt các hình thức công khai, nửa công khai với bí mật* thì phong trào mới vừa rộng vừa vững, tránh khuynh hướng khi thì chú trọng bí mật, khi lại chỉ chú trọng công khai. Phải nắm vững dù công khai, nửa công khai hay bí mật đều phải xuất phát từ quyền lợi đời sống và yêu cầu thiết thân hằng ngày của quần chúng, chứ không phải do ý muốn chủ quan của mình rồi gò ép quần chúng vào như gần đây một số nơi đưa ra các hội biến tướng không thiết thực với quần chúng rồi gò quần chúng vào.

Trong tình hình mới ở nông thôn, *việc xây dựng các tổ chức đoàn thể và tập hợp quần chúng rộng rãi ở cơ sở* cũng phải nghiên cứu chuyển cho phù hợp tránh máy móc cứng đờ theo kiểu cũ. Phải tiếp tục xây dựng củng cố các đoàn thể thanh niên, nông hội, phụ nữ vững mạnh, phải lấy tổ chức nông hội làm gốc, nhưng trong lúc đại bộ phận nông thôn là vùng yếu, vùng tranh chấp và vùng làm chủ với nhiều mức độ thì vấn đề củng cố chất lượng là rất quan trọng, công tác củng cố phải làm thường xuyên liên tục, chẳng những thế mà còn phải có bộ phận mật trong đoàn thể. Để đảm bảo nắm chắc được quần chúng khi tình hình chuyển qua chuyển lại, cách cấu tạo hệ thống tổ chức của Đảng và quần chúng ở cơ sở phải lấy chi bộ đảng là hạt nhân lãnh đạo; đoàn là cánh tay và dự bị của chi bộ; các đoàn thể nông hội, phụ nữ giải phóng là tổ chức trung kiên; ngoài ra còn có nhiều hình thức tập hợp quần chúng rộng rãi. Các đoàn thể giải phóng phải làm nòng cốt trong quần chúng nói chung và trong các tổ chức rộng rãi, chứ không nên bao trùm hết quần chúng.

IV- RA SỨC TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC BINH VẬN

1. Hiện nay, do đế quốc Mỹ đang có âm mưu dùng con đường Việt Nam hóa mà nội dung chủ yếu là song song với việc rút quân từng bước, ráo riết tiến hành bình định và tăng cường xây dựng nguy quân để mưu tìm thế mạnh trên chiến trường và cả về sau này, *vị trí chiến lược của công tác binh vận không còn là một khái niệm chung mà ngày càng gắn chặt với quyết tâm, nhiệm vụ, bước đi của ta để tiến tới giành thắng lợi quyết định và cả để thắng địch trong giai đoạn tiếp sau* cũng như trong mọi tình huống phức tạp do địch liêu lĩnh gây ra, Mỹ còn muốn biến quân nguy thành lực lượng nòng cốt thực hiện âm mưu xâm lược của chúng trên chiến trường Đông Dương, cho nên vấn đề tiêu diệt và làm tan rã quân nguy ở miền Nam còn có ý nghĩa quan trọng đối với chiến trường Đông Dương.

Phải làm cho các cấp các ngành nhận thức sâu sắc vai trò của công tác binh vận trước tình hình và nhiệm vụ mới, không phải thấy chung chung mà phải thấy cho được những điểm mới của nó, thấy *mối quan hệ chặt chẽ của nó với quá trình giành thắng lợi sắp tới của ta, với yêu cầu xây dựng thế tấn công chiến lược mới để đánh thắng kẻ địch, khi chúng đã chuyển hướng chiến lược*. Chỉ có trên cơ sở đó mới động viên được nỗ lực lớn của các cấp các ngành ra sức tăng cường chỉ đạo công tác binh vận trong thời gian tới.

2. Để thực hiện quyết tâm và nhiệm vụ chung đã đề ra, công tác binh vận trong thời gian tới có nhiệm vụ kết hợp chặt chẽ với tấn công quân sự và đấu tranh chính trị mà *đẩy mạnh tấn công binh vận liên tục, dồn dập, mạnh mẽ vào quân nguy, khoét sâu chỗ yếu về chính trị, tinh thần và mâu thuẫn nội bộ của chúng, góp phần tích cực làm cho quân nguy bị suy sụp về tinh thần, bị tiêu diệt và tan rã một bộ phận quan trọng* là một trong những yêu cầu chủ yếu để giành thắng lợi quyết định. Đồng thời phải *tích cực chuẩn bị lực lượng và điều kiện* để trên cơ sở đó tiến lên phối hợp với toàn quân, toàn dân *tiếp tục phát triển thế tấn công chiến lược trong tình hình mới tiến lên một cao trào, công nông binh liên hiệp đánh sụp nguy quân, lật đổ nguy quyền*.

Nhiệm vụ trên đây rất to lớn, đó là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân toàn dân, đòi hỏi một sự kết hợp chặt chẽ giữa các lực lượng các mặt tấn công, nhất là giữa tấn công quân sự chính trị và binh vận, chỉ một mình công tác binh vận thì không thể thực hiện được nhưng cũng *phải thấy rõ tấn công chính trị và binh vận ngày càng có ý nghĩa quan trọng để có quyết tâm và nỗ lực cao hơn nữa, để chuẩn bị sẵn sàng và đầy đủ hơn nữa*.

Nhiệm vụ công tác binh vận là xuất phát từ tình hình và nhiệm vụ chung, do đó quá trình thực hiện của nó phải gắn chặt với quá trình thực hiện quyết tâm nhiệm vụ chung, cụ thể là nó cũng *phải trải qua nhiều bước và các bước đi của công tác binh vận cũng phải khớp với các bước đi chung của ta trong thời gian tới*. Cũng như đối với phong trào chung, có thực hiện bước trước mắt

của công tác binh vận thì mới có điều kiện để chuyển sang các bước sau và tạo ra cơ sở vững chắc để hoàn thành nhiệm vụ chung của công tác binh vận đã đề ra ở trên.

3. Đặc điểm của tình hình quân nguy hiện nay là tuy số lượng đông, hỏa lực và trang bị có được tăng cường hơn trước nhưng tinh thần và chất lượng vẫn tiếp tục suy yếu, lại đang có những sơ hở mới, đặc biệt là do địch úp bộ, bắt tràn lan nên mâu thuẫn giữa địch với quần chúng và binh lính sâu sắc hơn, tinh thần binh lính càng sút kém, thành phần ô hợp, thậm chí bất cả đảng viên, du kích, cơ sở của ta đưa vào các loại quân của chúng. Đây là một nhược điểm rất cơ bản của quân nguy, đồng thời cũng là một thuận lợi quan trọng của ta. Tuy nhiên, phải thấy một mặt khác nữa của tình hình quân nguy là địch không phải không thấy nhược điểm đó, trái lại chúng đang ráo riết dùng những biện pháp kiểm soát khống chế nghiêm ngặt, nhất là những thủ đoạn sâu độc để làm biến chất quần chúng, nhất là truy lạc hóa thanh niên sau khi đã bị bắt vào lính. Mặc dù sự tính toán đó của địch là chủ quan nhưng ta không thể đánh giá thấp, nhất là khi quần chúng của ta đã bị địch bắt đưa vào tổ chức quân đội địch thì họ không phải bị khống chế, kìm kẹp như quần chúng bình thường bên ngoài nữa. Ta có thuận lợi khách quan nhiều nhưng công tác binh vận còn yếu, phong trào chưa nắm được bao nhiêu, gần đây cơ sở của ta có tăng lên, nhất là qua việc địch bắt úp bộ tràn lan nhưng tỷ lệ so với quân số chung và từng loại quân của địch chưa đáng kể, hơn nữa ta cũng chưa có kế hoạch phát huy tốt những thuận lợi này.

Từ sự đánh giá tình hình quân nguy như trên, chúng ta có thể kết luận là một mặt ta có khả năng tiến tới làm cho quân nguy suy sụp tan rã, đồng thời càng thấy rõ sự cần thiết phải trải qua nhiều bước để ta tranh thủ thời gian tăng cường tác động chủ quan của ta và khoét sâu các nhược điểm của địch.

Căn cứ vào bước đi của phong trào chung và tình hình cụ thể trên đây, *nhiệm vụ của công tác binh vận trong bước trước mắt* là kết hợp với tấn công quân sự và đấu tranh chính trị đánh bại một

bước quan trọng kế hoạch bình định và đẩy lùi thêm một bước âm mưu Việt Nam hóa của địch, làm cho lực lượng so sánh thay đổi có lợi cho ta, tạo điều kiện để chuyển sang các bước sau.

Phải thấy rõ, do tình hình cụ thể đã phân tách ở trên, *yêu cầu trong bước trước mắt của công tác binh vận* chưa có thể đặt vấn đề làm suy sụp và tan rã ngay quân nguy mà chủ yếu là kết hợp với tấn công quân sự và đấu tranh chính trị *làm cho quân nguy suy sụp thêm một bước rõ về tinh thần và tư tưởng; xộc xệch và tan rã thêm một bước về tổ chức; đồng thời phải tích cực chuẩn bị lực lượng, kế hoạch và chỉ đạo để các bước sau tiến lên đánh sập đại bộ phận quân nguy:*

Cụ thể, cần chú ý:

a) Phải hết sức coi trọng công tác tuyên truyền giáo dục đối với binh lính địch. Nắm vững nội dung dân tộc và giai cấp, nhấn mạnh nội dung giai cấp đối với binh lính còn đối với sĩ quan thì xoay vào nội dung dân tộc. Muốn cho việc tuyên truyền của ta đi vào binh lính và sĩ quan, phải quán triệt nguyên tắc gắn liền khẩu hiệu nội dung chung với đời sống và tâm tư của họ (chú ý nắm thương phế binh). Ra sức đẩy lùi, đánh bật ảnh hưởng chiến tranh tâm lý và các luận điệu thủ đoạn của địch nhằm trụ lạc hóa và biến chất thanh niên.

b) Về mặt tổ chức, yêu cầu chính trong bước này là làm cho tổ chức quân nguy xộc xệch; đào ngũ phổ biến, đều khắp các đơn vị, binh chủng và địa phương; đẩy mạnh tan rã từng bộ phận, riêng đối với phòng vệ dân sự thì phải cố gắng làm tan rã đại bộ phận.

c) Đẩy mạnh phong trào đấu tranh trong binh lính địch với nhiều mức độ.

Trước hết và phổ biến là đấu tranh ngay trong quân đội của địch, tập trung vào các khẩu hiệu: đòi quyền lợi đời sống, lương, quyền lợi cho thương phế binh, chú ý kết hợp với quyền lợi đời sống của nhân dân đô thị và nông thôn; từ đó mà đấu tranh không tuân lệnh, không đàn áp nhân dân, hưởng ứng với phong trào đấu tranh của nhân dân, không đi chiến trường Campuchia, v.v..

Vừa đấu tranh trong quân đội của địch vừa kết hợp chặt chẽ với phong trào quần chúng đánh phá bình định như không gom dân, không ủi phá địa hình, án binh bất động, hỗ trợ với nhân dân phá bình định, diệt ác ôn, v.v..

Mức cao hơn là làm nội ứng, nội tuyến, kết hợp với bên ngoài làm binh biến, v.v..

d) Trên cơ sở đó mà xây dựng phát triển tổ chức theo hai hướng: một mặt chủ động đưa cơ sở ta vào, đặc biệt chú ý một số binh chủng quan trọng và có ý nghĩa lâu dài; mặt khác phát triển cơ sở từ bên trong, nên nghiên cứu những hình thức phổ thông phù hợp với binh lính.

1. Căn cứ vào yêu cầu chung của công tác binh vận trước mắt, *yêu cầu trước mắt đối với mỗi loại quân nguy* như sau:

a) Với *phòng vệ dân sự*: phải gắn chặt việc phá rã phòng vệ dân sự với đánh phá bình định, mỗi nơi căn cứ vào các bước đánh phá bình định và tương quan tại chỗ mà chỉ đạo yêu cầu phá phòng vệ dân sự cho phù hợp, từ nắm, sử dụng đến phá rã. Nơi nào thấy chưa phá rã ngay được thì nắm và sử dụng nhưng vừa nắm vừa phá cho nó xộc xệch, đừng để yên vì để yên nó sẽ biến chất, có khi phá đi phá lại nhiều lần. Nhưng nói chung trong bước này, yêu cầu của ta là kết hợp ba mũi ra sức phá rã thật nhiều phòng vệ dân sự, vừa rã tổ chức vừa mang vũ khí ra.

b) Với *bảo an*: đây là lực lượng chủ yếu trong việc hỗ trợ bình định và bọn kìm kẹp ở địa phương nên vấn đề đánh bảo an là một khâu quan trọng trong đánh phá bình định. Do số cũ đã bị diệt nhiều nên các đơn vị phần lớn là số mới nhưng địch gài nòng cốt ác ôn vào để khống chế và đang tăng cường xây dựng một số đơn vị ác ôn làm nòng cốt, cơ động.

Yêu cầu trước mắt của ta trong đánh bảo an là diệt cho được số ác ôn nòng cốt và các đơn vị ác ôn nòng cốt. Vì vậy yêu cầu trước mắt của binh vận đối với bảo an cũng phải nhằm kết hợp với quân sự diệt cho được số ác ôn nòng cốt và các đơn vị ác ôn nòng cốt. Trên cơ sở đó tranh thủ phân hóa, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục,

hướng dẫn đấu tranh và hướng dẫn án binh bất động, đấu tranh không tuân lệnh, kết hợp với quần chúng đánh phá bình định với nhiều mức độ, v.v. trong lực lượng bảo an. Mức độ cao hơn nữa là trên cơ sở xây dựng nội tuyến, làm nội ứng, binh biến, kết hợp với quân sự đánh đồn bốt.

Trong bước này, phải ra sức phát triển cơ sở, chuẩn bị kế hoạch để các bước sau binh vận phục vụ tích cực cho phá mảng phá vùng. Phải thấy rõ khi ta đã đưa phong trào phá bình định lên bước phá mảng phá vùng thì khâu công tác binh vận càng rất quan trọng.

c) Với *chủ lực*: bước này chủ yếu là kết hợp với tấn công quân sự và đấu tranh chính trị mà đẩy mạnh tấn công binh vận nhằm đánh vào tinh thần tư tưởng cho chúng suy yếu thêm, làm cho nó xộc xệch thêm về tổ chức, nhất là đào ngũ liên miên và ngày càng tăng, đồng thời chú ý phát triển cơ sở trên hai hướng là vừa phát triển cơ sở chung trong các đơn vị, vừa đặc biệt chú ý kiên trì xây dựng cho được những cơ sở lâu dài trong các binh chủng quan trọng, hết sức tránh sử dụng non loại cơ sở này.

d) Với *sĩ quan*: hiện nay số sĩ quan lớn bên trên, kể cả số tỉnh trưởng, quận trưởng dần dần trở thành giai cấp có đặc quyền đặc lợi. Còn số sĩ quan bên dưới thì có mặt gắn với ngục quyền phản động nhưng mặt khác trước thắng lợi của cách mạng và chánh sách xâm lược, bán nước của Mỹ và tay sai, họ cũng có chuyển biến về tinh thần dân tộc; trước mắt chưa phải đã có một sự thay đổi thái độ gì ngay nhưng khi tình hình phát triển tới mức nào đó và nếu có tác động tốt của ta thì cũng có thể có mức phân hóa. Nói chung đối với sĩ quan ta cần phải đánh giá cho xác thực hơn, phân loại ra để có chủ trương, yêu cầu, biện pháp thật sát và phải có quá trình.

5. Phải hết sức chú ý *công tác vận động gia đình binh sĩ*. Cần nhận rõ vấn đề này hiện nay không những là một khâu rất quan trọng trong công tác binh vận mà còn là một vấn đề lớn và bức thiết trong công tác dân vận. Điểm mới trong tình hình quần chúng hiện nay là do địch khủng bố ép buộc và trong chừng mực

nào đó có bị thất thế nên đa số gia đình buộc lòng phải để cho địch bắt con em vào lính, đi phòng vệ dân sự. Đó là một ưu tư có tính chất phổ biến trong quần chúng. Ta phải tìm cách gỡ cho quần chúng, chẳng những phải hết sức tránh không để cho quần chúng hiểu lầm, nghi ngại ta hoặc nghi kỵ lẫn nhau mà cũng không nên cứ để tự nhiên muốn hiểu sao cũng được, thậm chí lại lệch sang một chiều hướng khác là vô tình mà mặc nhiên thừa nhận việc đi lính cho địch, làm lu mờ những gia đình cách mạng.

Phải nói cho có tình có lý, một mặt vạch rõ quân đội của địch là công cụ để chúng đàn áp nhân dân, chống lại cách mạng; địch dùng khủng bố, ép buộc để bắt con em ta vào lính là một tội ác của chúng, bọn có tội nhất là bọn gian ác, còn những gia đình, những người bị chúng bắt vào lính thì đó là một sự đau xót, là cùng mang một mối căm thù chung của dân tộc, của giai cấp đối với quân địch, phải biết dùng cái thế này để đấu tranh với địch, cùng với nhân dân đứng lên làm cách mạng. Tóm lại, phải làm cho mọi người thấy rõ: *trong gia đình có người đi làm cách mạng là vinh quang, trong gia đình có người phải đi lính cho địch là một sự đau xót, một mối nhục.*

Phải ra sức gây dựng lại và phát động một *phong trào chống bắt lính* rộng khắp ở đô thị và nông thôn. Chỉ đạo các cấp phải có quyết tâm cao và đi sâu chỉ đạo để đưa lên cho được phong trào này. Phải thấy công tác này càng ngày càng rất quan trọng và ta đang có nhiều khả năng, có thế mới để đưa lên thành phong trào.

6. Để thực hiện được những việc trên, phải *tăng cường sự chỉ đạo* tập trung thống nhất đối với công tác binh vận.

Mỗi trận tấn công, mỗi phong trào đấu tranh chính trị ở thành thị, nông thôn *nhất thiết phải gắn liền với công tác binh vận.*

Phải sử dụng mọi lực lượng, mọi hình thức, mọi phương tiện, kể cả báo chí công khai để tuyên truyền binh lính, làm sao cho phong trào nổi dậy ở nông thôn, phong trào đấu tranh chính trị ở đô thị *đội mạnh đến quân nguy tại chỗ và ngoài mặt trận*, lôi cuốn ngày càng nhiều binh sĩ, sĩ quan tham gia.

Tấn công binh vận trước hết là do quần chúng làm, vì vậy các đoàn thể quần chúng phải tích cực tham gia công tác binh vận, mỗi đoàn thể phải phân công một uỷ viên chuyên trách.

Để giúp cấp uỷ tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo công tác binh vận, phải củng cố ngành binh vận để giúp cấp uỷ chỉ đạo. Ngành binh vận chỉ nên nắm một số đối tượng, một số mối để bồi dưỡng, phát huy nhưng cần phân cấp cho hợp lý. Khâu quan trọng là cấp binh vận tỉnh cần được củng cố để giúp tỉnh uỷ và nắm, sử dụng, phát huy các mối. Cấp khu chỉ nên nắm một số đối tượng cần thiết.

V- TIẾN LÊN MỘT CAO TRÀO CHÍNH TRỊ Ở ĐÔ THỊ

1. Bước chuyển biến mới của phong trào chính trị ở các đô thị miền Nam nói chung và Sài Gòn nói riêng trong thời gian gần đây chẳng những là một thắng lợi to lớn của ta, một thất bại nặng nề của địch mà còn xác nhận *vị trí hết sức quan trọng của đô thị trong việc đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch.*

Nó làm nổi bật một đặc điểm lớn của quá trình Mỹ xuống thang là: trong thế bế tắc và sa lầy, đế quốc Mỹ càng ngoan cố đẩy mạnh Việt Nam hóa, kéo dài, mở rộng chiến tranh, trút gánh nặng chiến tranh lên đầu ngụy quân ngụy quyền và đẩy chính quyền tay sai đi vào con đường độc tài phát xít thì *tình hình chính trị kinh tế của Mỹ - ngụy ở miền Nam càng lao nhanh xuống dốc thất bại, đường lối chống Mỹ cứu nước của ta càng ăn sâu vào các tầng lớp rộng rãi trong nhân dân, kể cả một bộ phận ngụy quân ngụy quyền; làm cho đô thị là nơi tập trung mâu thuẫn của địch, đồng thời cũng là nơi tập trung đông đảo quần chúng cách mạng ngày càng trở thành một chỗ yếu rất cơ bản của địch và một chỗ mạnh rất cơ bản của ta.*

Nó nói lên *một thế tấn công mới của ta ở đô thị*, cho thấy đô thị là *hướng chủ yếu của đấu tranh chính trị hiện nay* để đánh thắng vào các chính sách phản động của địch, làm cho hậu phương của chúng rối loạn và *hỗ trợ cho phong trào đánh phá bình định ở nông thôn*; nó còn làm rõ *tấn công chính trị ở đô thị là một hướng tấn công*

trọng yếu đánh vào đầu não của địch, có khả năng đẩy tới một cao trào cách mạng ở đô thị khi có thời cơ lớn để góp phần đánh bại âm mưu Việt Nam hóa, giành thắng lợi quyết định trên cả chiến trường miền Nam.

Quán triệt tình hình và nhiệm vụ mới, chúng ta phải kiên quyết tấn công đẩy lùi và đánh bại địch ở nông thôn đi đôi với *kiên quyết giữ vững và phát triển thế tấn công ở đô thị*; phải quán triệt phương châm tấn công hai chân ba mũi đồng thời phải *triệt để phát huy lợi thế của ta, khoét sâu nhược điểm của địch về chính trị để hết sức đẩy mạnh tấn công chính trị địch ở đô thị*.

2. Đô thị là trung tâm đầu não về quân sự, chính trị, kinh tế của địch, là khâu chủ yếu trong chiến lược phòng ngự của chúng, cho nên âm mưu của địch đối với đô thị gắn liền với âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ hiện nay và cả với âm mưu cơ bản của chúng là thực hiện chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam lâu dài về sau. Đi đôi với tăng cường củng cố hệ thống phòng ngự và bộ máy cảnh sát, kìm kẹp ở đô thị, chúng sẽ ra sức củng cố nguy quyền, tập hợp lực lượng tay sai, tăng cường vơ vét sức người sức của ở đô thị, đẩy mạnh đàn áp khủng bố nhân dân và các khuynh hướng đối lập kết hợp với những thủ đoạn mua chuộc lừa mị, ra sức ổn định đô thị và dùng đô thị làm bàn đạp để đánh vào nông thôn, vừa tập trung thực hiện yêu cầu trước mắt vừa tích cực chuẩn bị cho những bước tiếp sau và âm mưu lâu dài của chúng đối với miền Nam nói chung và đô thị nói riêng.

Trước những khó khăn dồn dập về chính trị, kinh tế hiện nay đặc biệt là trước phong trào mạnh mẽ của các tầng lớp nhân dân ở đô thị chống Mỹ, Thiệu - Kỳ - Khiêm và chính sách Việt Nam hóa, kéo dài và mở rộng chiến tranh của chúng, rồi đây Mỹ có thể buộc phải thay đổi từng bước chính sách và con bài. Nhưng *trước mắt chúng vẫn còn ngoan cố bám lấy bọn tay sai Thiệu - Kỳ - Khiêm, tìm cách đàn áp trắng trợn hơn nữa phong trào quần chúng và các lực lượng đối lập ở đô thị* đi đôi với các luận điệu hòa bình ngừng bắn bịp bợm, v.v. đồng thời Mỹ cũng có thể chuẩn bị thay đổi một

bộ phận tay sai để xoa dịu quần chúng; chỉ khi nào ta làm chuyển biến cục diện chung trên chiến trường và phong trào chính trị ở đô thị, nhất là Sài Gòn có bước nhảy vọt mới, làm cho tình hình mọi mặt của Mỹ - ngụy gặp khó khăn lớn hơn thì Mỹ mới buộc phải có một bước nhượng bộ sớm hơn về chính sách và con bài của chúng.

Về ta, rõ ràng là ta đang có những tiền đề để tiến tới một cao trào đấu tranh chính trị và một cao trào cách mạng ở đô thị, mặc dù sắp tới địch sẽ tăng cường đàn áp khủng bố và có thể gây cho ta một số khó khăn, ta phải đề cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó nhưng trong lúc tình hình chính trị ở đô thị đã đến mức chín muồi như ngày nay thì địch khó có thể dập tắt được phong trào, trái lại càng đàn áp khủng bố thì tạm thời và từng bộ phận có khó khăn nhưng sau đó phong trào vẫn vươn lên, nếu ta chuẩn bị tốt và khéo lãnh đạo thì phong trào còn có thể bùng lên mạnh và cao hơn.

Tuy nhiên, cũng phải thấy rõ bên cạnh ưu điểm và thuận lợi, phong trào đô thị cũng còn có nhiều nhược điểm: cơ sở tại chỗ của ta còn yếu, trình độ cán bộ còn non, tổ chức luôn luôn bị khủng bố và bẻ bạc, phong trào rộng nhưng lãnh đạo ta chưa nắm kịp, trong khi đấu tranh chính trị ở đô thị có bước phát triển mới thì hoạt động quân sự ở trong đô thị và vùng ven lại yếu hơn trước, chưa hình thành được thế giáp công hai chân ba mũi ở đô thị để hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị và quần chúng nổi dậy ở cơ sở, sự hợp đồng giữa các đô thị, giữa đô thị với nông thôn chưa chặt.

Căn cứ vào tình hình trên đây và nắm vững vị trí chiến lược của đô thị trong tình hình và nhiệm vụ mới, *phương hướng nhiệm vụ chung của ta ở đô thị trong thời gian tới là:*

Ra sức phát huy lợi thế chính trị của ta, khoét sâu mâu thuẫn của địch, kiên quyết đẩy mạnh thế tấn công địch một cách toàn diện, kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị ở đô thị với tấn công quân sự và ngoại giao, tích cực hỗ trợ và kết hợp với phong trào đánh phá bình định ở nông thôn, kết hợp nhiệm vụ trước mắt với lâu dài, đập thẳng vào các chánh sách phản động và bộ mặt xâm lược và bán nước, cục đoạn hiếu chiến của Mỹ - Thiệu - Kỳ - Khiêm,

làm cho chúng ngày càng bị cô lập hơn nữa, làm cho hậu phương của chúng ngày càng thêm rối loạn; qua phát động phong trào đấu tranh của đông đảo quần chúng mà tập hợp lực lượng rộng rãi trong các tầng lớp trung gian và tích cực tổ chức cơ sở trong quần chúng lao động một cách căn cơ vững chắc, mở rộng mặt trận đấu tranh của các tầng lớp nhân dân đô thị thành một cao trào đấu tranh chính trị rộng lớn, mạnh mẽ, tích cực chuẩn bị, khẩn trương tranh thủ tạo thời cơ và khi thời cơ lớn thì kịp thời phát động cao trào cách mạng ở Sài Gòn và các đô thị toàn miền Nam, góp phần với chiến trường chung đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh, giành thắng lợi quyết định ở miền Nam.

3. Phương hướng nhiệm vụ trên đây đòi hỏi ta ở đô thị phải có quyết tâm rất cao, rất khẩn trương đi đôi với việc quán triệt phương châm đẩy lùi địch từng bước giành thắng lợi từng phần và phải trải qua nhiều bước để tạo thêm thế thêm lực. Phải *căn cứ vào các bước đi của phong trào chung để đề ra các bước đi của phong trào đô thị*. Phải phối hợp chặt chẽ các yêu cầu của bước đi chung với bước đi của đô thị, phải thấy rõ bước đi của đô thị chịu sự tác động của phong trào chung đồng thời cũng ảnh hưởng trở lại đến phong trào chung, chẳng những thế mà *trong sự phát triển nào đó của tình hình thì phong trào đô thị còn có vị trí đặc biệt của nó trong bước đi của phong trào chung*.

Phải nắm vững yêu cầu của bước trước mắt đối với phong trào đô thị là: thúc đẩy phong trào đô thị lên một bước mới và phát triển toàn diện hơn, đặc biệt là đưa lên một cao trào đấu tranh chính trị, kết hợp với vận dụng sách lược để *buộc địch phải thay đổi một bước chính quyền Thiệu - Kỳ - Khiêm và chính sách phản động của chúng*, đồng thời *tạo thế mới lực mới để chuẩn bị cho các bước*, sau khi có thời cơ thì phát động cao trào cách mạng ở đô thị. Bước này còn có yêu cầu phối hợp chặt chẽ hơn nữa phong trào Sài Gòn với các thành phố thị xã khác ở miền Nam, phong trào đô thị với đánh phá bình định ở nông thôn.

Yêu cầu nói trên không chỉ ảnh hưởng đến các bước sau của đô thị mà cả đối với phong trào chung, đòi hỏi ta phải có nỗ lực cao nhất để thực hiện. Đồng thời hết sức cảnh giác và sẵn sàng đối phó với sự phản kích của địch.

4. Để bảo đảm được phương hướng nhiệm vụ yêu cầu đã đề ra, chỉ đạo các cấp phải *nắm vững hơn nữa tấn công chính trị ở đô thị, phải thấy rõ thời cơ chính trị ở đô thị hiện nay để ra sức đi sâu vào nắm phong trào, chủ động lãnh đạo và kiên quyết tấn công địch một cách dồn dập, mạnh mẽ bằng nhiều khẩu hiệu, kiểu cách, mức độ, hình thức thật linh hoạt.*

Hiện nay, do địch đẩy mạnh âm mưu Việt Nam hóa, kéo dài và mở rộng chiến tranh và các chính sách phản động của chúng về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, đời sống của các tầng lớp nhân dân ở đô thị ngày càng khó khăn, nhất là công nhân, viên chức và binh lính sống rất cơ cực; các quyền tự do dân chủ tối thiểu bị chà đạp; tình hình văn hóa xã hội ở đô thị đầy rẫy những sự đồi trụy làm cho tinh thần dân tộc và nhân phẩm của đông đảo các tầng lớp bị xúc phạm sâu sắc. Đó là những yêu cầu bức thiết của các tầng lớp nhân dân rộng rãi ở đô thị, nó gắn liền với nguyện vọng chung của quần chúng là hòa bình, chấm dứt chiến tranh, đòi Mỹ rút quân, thay đổi tập đoàn Thiệu - Kỳ - Khiêm độc tài hiếu chiến.

Vì vậy, để đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị ở đô thị trong thời gian tới, ta phải nắm vững các yêu cầu và nguyện vọng bức thiết trên đây của quần chúng, trước mắt phải tập trung đẩy mạnh hơn nữa bốn phong trào: *dân sinh kinh tế; dân chủ; văn hóa xã hội và bao trùm chung là đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh, Mỹ rút quân và thay đổi Thiệu - Kỳ - Khiêm.* Mỗi phong trào đều phải đi sâu đề ra những khẩu hiệu cụ thể hơn, thích hợp từng lúc và sát với lợi ích thiết thực của từng giới, từng bộ phận và lại phải biết liên kết các bộ phận đó lại thành từng phong trào, từng mặt trận. Vừa đẩy mạnh phong trào trên đây, vừa ra sức nắm chặt và phát triển mạnh phong trào các giới, đặc biệt là *học sinh sinh viên, công nhân lao động, phụ nữ, binh vận (chú ý thương phế binh), báo chí, tầng lớp trung gian.* Phải thấy rõ muốn đưa phong trào đô thị tiến lên thêm

một bước, yêu cầu của ta một mặt là phát triển và nâng cao các phong trào, mặt khác rất quan trọng là phải *liên kết các phong trào, các mặt trận, các giới, các tầng lớp, các lực lượng thành một phong trào chung rộng lớn bao trùm là phong trào đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh, đòi Mỹ rút quân, thay đổi Thiệu - Kỳ - Khiêm; tập hợp trong một mặt trận thật rộng rãi (hiện nay là mặt trận nhân dân tranh thủ hòa bình)*. Không phải chỉ liên kết trong phạm vi từng đô thị mà *phải liên kết tất cả các đô thị miền Nam, nhất là Sài Gòn và các thành phố thị xã lớn*. Lại phải liên kết giữa phong trào đô thị và phong trào nông thôn, nhất là vùng nông thôn ven và xung yếu. Đồng thời phải biết liên kết với phong trào đấu tranh đòi hòa bình ở Mỹ.

Sắp tới, mũi *binh vận* ở đô thị có tầm quan trọng lớn. Ta phải rất chú trọng vận động phong trào binh lính, làm sao mỗi cuộc đấu tranh đều có khẩu hiệu vận động binh lính, gắn chặt phong trào đấu tranh của binh lính với phong trào chung. Chú ý nắm phong trào thương phế binh hiện nay để kích động phong trào binh lính nói chung. Tăng cường chỉ đạo phong trào chống bắt lính ở đô thị.

Muốn đảm bảo các yêu cầu to lớn của phong trào đấu tranh chính trị ở đô thị trong thời gian tới, vấn đề then chốt là *chỉ đạo phải sát, nhạy bén, biết khéo nêu khẩu hiệu* để tập hợp được rộng rãi quần chúng và thắng địch từng việc một mà đẩy phong trào lên; *khéo lợi dụng những hình thức và tổ chức quá độ, nhất là các hình thức công khai hợp pháp, vừa nắm vững các phong trào vừa nắm vững ngành giới, phố phường, kết hợp bên trên với bên dưới*; đồng thời phải *khéo lợi dụng mâu thuẫn của địch* bao gồm mâu thuẫn Mỹ - ngụy, mâu thuẫn trong nội bộ ngụy quân, ngụy quyền, mâu thuẫn giữa ngụy quân và các phe phái, kể cả giữa các phe phái với nhau.

5. Vấn đề rất quan trọng đối với đô thị là *tuyên truyền*. Phải tiến hành công tác *tuyên truyền thường xuyên, liên tục, kiên trì và mạnh mẽ*. Phải dùng mọi hình thức và phương tiện công khai bí mật để tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng. Hiện nay báo chí Sài Gòn đăng công khai nhiều tin tức, bài vở chống Mỹ, chống Thiệu -

Kỳ - Khiêm, đòi cải thiện đời sống, chống độc tài phát xít, đòi hòa bình, v.v. ta cần *hết sức lợi dụng báo chí công khai*, kể cả nội san các đoàn thể, một mặt tìm mọi cách hướng dẫn, cung cấp tài liệu cho họ, mặt khác phát triển rộng rãi các hình thức đọc báo và hướng dẫn cho quần chúng đọc để tuyên truyền rộng rãi *đường lối đoàn kết chống Mỹ cứu nước và các chủ trương của ta, nâng cao lòng yêu nước căm thù địch, vạch mặt đế quốc Mỹ xâm lược và tập đoàn tay sai Thiệu - Kỳ - Khiêm ngoan cố hiếu chiến*, v.v., gây thành một phong trào đọc, bình luận báo sôi nổi ở khắp các trường học, nhà máy, chợ, xóm lao động, kể cả quán ăn, tiệm nước, v.v., loang ra tới nông thôn, nhất là vùng ven. Tích cực dùng các hình thức truyền đơn, khẩu hiệu, đặc biệt phải biết *tận dụng Đài Giải phóng, Đài Tiếng nói Việt Nam*. Đi đôi với tuyên truyền giáo dục tinh thần dân tộc trong các tầng lớp rộng rãi, cần sử dụng những sách báo và các hình thức tuyên truyền bí mật để giáo dục *ý thức giai cấp trong công nhân lao động và quần chúng cơ bản* hoặc những vấn đề khác không nói công khai được.

Phải biết khéo léo *kết hợp công tác tuyên truyền với công tác tổ chức quần chúng đấu tranh*, tận dụng mọi khả năng hợp pháp, nửa hợp pháp và bất hợp pháp như hội thảo, đưa yêu sách, mít tinh, diễn thuyết, biểu diễn văn nghệ, hoạt động văn hóa xã hội, v.v.. Nắm vững phương châm tuyên truyền là đi từ quyền lợi thiết thân và tâm tư nguyện vọng của quần chúng để tuyên truyền yêu cầu đấu tranh trước mắt cũng như giáo dục cơ bản cho quần chúng.

6. Qua phong trào đấu tranh, phải *ra sức tập hợp lực lượng, xây dựng các tổ chức cách mạng* ở đô thị để bảo đảm nắm chắc và đưa lên một phong trào rộng lớn theo yêu cầu đã đề ra. Phải tận dụng mọi khả năng *hợp pháp và nửa hợp pháp* và xuất phát từ quyền lợi thiết thân của quần chúng cũng như yêu cầu của phong trào để sáng tạo ra nhiều hình thức tổ chức phong phú nhằm tập hợp quần chúng một cách thật rộng rãi. Để mở rộng lực lượng phải chú ý đi sâu vào ngành nghề, vào giới, phải tranh thủ tập hợp lực lượng rộng rãi qua việc liên kết các phong trào, các mặt trận, đồng thời tích cực phát triển những phong trào và mặt trận đó sâu xuống

cơ sở (như sinh viên đòi quyền sống, phụ nữ bảo vệ nhân phẩm, Mặt trận nhân dân tranh thủ hòa bình, v.v.). *Vừa nắm vững công khai ở bên trên, vừa nắm vững dưới cơ sở cả nông thôn và bí mật.* Đối với các công đoàn, ngoài việc tìm cách nắm các ban chấp hành đã có, điều rất quan trọng là ta cần tự động tổ chức các nghiệp đoàn cơ sở. Vấn đề quan trọng nhất là làm sao nắm và xây dựng một số nhân vật bí mật cho vững làm cốt, tích cực bồi dưỡng rồi mạnh dạn giao cho họ làm.

Tổ chức cơ sở đảng, đoàn và các đoàn thể cách mạng phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị hiện nay của từng thành phố, thị xã; phải phục vụ sát yêu cầu nắm quần chúng và điều khiển phong trào từng nơi từng lúc. Tổ chức không nhiều nhưng phải *tinh gọn và thực hiện được sự hợp lý, cân đối so với việc tập hợp lực lượng rộng rãi của ta và phong trào từng nơi từng lúc.* Tổ chức càng tinh gọn thì vấn đề đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở là rất quan trọng và bức thiết. Các cấp cần hết sức quan tâm vấn đề này, chú trọng bồi dưỡng chất lượng, nội dung công tác, *bồi dưỡng cán bộ công khai, nửa công khai.* Sắp tới địch còn có thể tăng cường khủng bố bắt bớ, ta phải có biện pháp tích cực để *bảo tồn cán bộ*, nhất là đối với cốt cán chỉ đạo chung và trong từng phong trào.

7. Việc *xây dựng và hoạt động vũ trang ở đô thị* gắn liền với phương hướng nhiệm vụ các bước đi của phong trào chung và của đô thị, nó phải *hỗ trợ và phục vụ sát cho các bước đi của phong trào đô thị* và phải *nắm vững mục tiêu tiến lên cao trào cách mạng ở đô thị.* Phải đề phòng khuynh hướng khi nhấn mạnh tấn công chính trị thì coi nhẹ hoạt động vũ trang ở đô thị, đồng thời phải chú ý đi sâu nghiên cứu *phương thức hoạt động và xây dựng lực lượng cho thích hợp* với tình hình nhiệm vụ mới và sự diễn biến qua các bước đi trên chiến trường chung cũng như ở đô thị.

Phải ra sức *đưa cho được phong trào du kích chiến tranh ở trong đô thị và vùng ven lên, hoạt động thường xuyên liên tục* với yêu cầu hỗ trợ kết hợp cho đấu tranh chính trị và quần chúng nổi dậy để phá kim kẹp giành quyền làm chủ, từ làm chủ bộ phận lồi xóm tiến lên cao trào cách mạng ở đô thị. Hiện nay, trong một số

cuộc đấu tranh ở đô thị, có uỷ ban đấu tranh, có bộ phận tự vệ và hành động tự vệ của quần chúng, đó cũng là một hình thức vũ trang, một hình thức nhân dân du kích chiến tranh ở đô thị, ta phải biết nắm lấy, hướng dẫn và tập dượt cho quần chúng.

8. Tình hình mới, nhiệm vụ mới ở đô thị đòi hỏi *phải tăng cường chỉ đạo của các cấp ở đô thị*. Trước hết phải làm thông suốt trong các cấp, các ngành và cán bộ đảng viên phụ trách công tác đô thị về *vị trí, phương hướng nhiệm vụ, yêu cầu bước đi của phong trào đô thị trong tình hình mới*, trên cơ sở đó đi sâu nắm vững và vận dụng *phương châm, phương thức đấu tranh và xây dựng phương hướng và nội dung chủ yếu của các công tác ở đô thị* để có sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức tư tưởng và nội dung chỉ đạo đối với công tác đô thị hiện nay. Phải xây dựng một *tinh thần chỉ đạo hết sức nhạy bén, kịp thời*, tình hình hiện nay rất thuận lợi cho ta tập hợp lực lượng và đưa phong trào lên, chỉ cần chỉ đạo kiên quyết, biết mạnh bạo và khôn khéo nắm thời cơ.

Phải thể hiện sự thông suốt chung trong việc *đi sâu vào thực tế của từng thành phố, thị xã* để vận dụng cho phù hợp, chỉ đạo phải sát và cụ thể từng nơi từng lúc. Phải đề ra cho được *phương hướng nhiệm vụ, yêu cầu bước đi của từng thành phố, thị xã, coi đó là nhiệm vụ chính trị trong thời gian tới*. Từ đó mà nắm lại tình hình bộ máy và có kế hoạch *kiện toàn, tăng cường tổ chức chỉ đạo* cho phù hợp, bảo đảm chuyên trách đi sâu công tác đô thị, nắm vững khâu bồi dưỡng cán bộ, cốt cán, xem lại địa bàn đứng chân của cơ quan chỉ đạo đô thị, v.v..

VI- GẮN CHẶT CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG VỚI TÌNH HÌNH VÀ NHIỆM VỤ MỚI, BẢO ĐẢM THỰC HIỆN THẮNG LỢI QUYẾT TÂM LỚN CỦA ĐẢNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Hơn một năm qua, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta và nhân dân Đông Dương có nhiều sự kiện lớn. Hồ Chủ tịch từ trần là một tổn thất lớn lao và niềm đau thương vô hạn đối với toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Thấm nhuần sự

giáo dục của Đảng và của Hồ Chủ tịch, biến đau thương thành sức mạnh, tuyệt đại bộ phận cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân ta đã nêu cao quyết tâm chiến đấu, anh dũng hy sinh, trung thành và tin tưởng hoàn toàn đối với Đảng, với sự nghiệp tất thắng của cách mạng, đoàn kết một lòng vượt qua mọi gian khổ khó khăn và đã giành được thắng lợi lớn cho cách mạng, giữ vững và phát huy thể chủ động và ưu thế tuyệt đối của ta về chính trị, tư tưởng. Được như vậy chủ yếu là do đường lối chính sách của Đảng đúng đắn, do bản chất tốt đẹp của nhân dân, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ ta, đồng thời công tác chính trị tư tưởng của ta vừa qua đã có ưu điểm căn bản là giữ vững và phát huy tư tưởng chiến lược tấn công, đã kịp thời lãnh đạo tư tưởng khi có những sự kiện lớn xảy ra và đã có một bước đi sâu hơn, nhất là qua các cuộc chỉnh huấn, v.v..

Tuy nhiên, công tác chính trị tư tưởng của ta vừa qua rõ ràng là *chưa phù hợp với sự chuyển biến mới của tình hình* trong lúc địch chuyển hướng chiến lược, thực hiện âm mưu Việt Nam hóa và ráo riết tiến hành bình định. Điều đó có nguyên nhân chung là sự chuyển hướng chỉ đạo chưa toàn diện và kịp thời của ta trước tình hình mới như trên đã phân tích. Nhưng xét riêng trong công tác chính trị tư tưởng, ta cũng có nhiều khuyết điểm nhược điểm, đáng chú ý nhất là: *việc lãnh đạo tư tưởng chưa toàn diện, chưa sâu sắc, chưa xây dựng được vững chắc tinh thần cách mạng kiên định, vững chắc nhưng rất khẩn trương; công tác tuyên truyền động viên chưa thật phù hợp với thực tế cuộc sống và chiến đấu hàng ngày; tổ chức thực hiện cũng có một số tiến bộ nhưng chuyển chưa kịp, chưa phù hợp với tình hình mới, nhất là ở dưới cơ sở, v.v..* Vì những khuyết điểm trên nên công tác chính trị tư tưởng của ta vừa qua chưa giải đáp được một cách sâu sát, sắc bén những vấn đề rất mới, rất phức tạp mà tình hình mới đang đặt ra hàng ngày, hàng giờ cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và quần chúng. Do đó mà trước cuộc chiến đấu ngày càng quyết liệt và hết sức phức tạp, tình hình tư tưởng của cán bộ đảng viên chiến sĩ và quần chúng của ta căn bản

là ưu điểm nhưng bên cạnh đó, cũng còn nhiều tồn tại. Từ vấn đề bao trùm chung là sự lúng túng trong nhận thức, chỉ đạo và công tác của các cấp các ngành, của cán bộ đảng viên từ khi dịch chuyển hướng chiến lược, những biểu hiện tiêu cực về mặt tư tưởng càng biểu lộ rõ từng nơi từng lúc như ngán ngại hy sinh, co thủ hữu khuynh, chủ quan, nôn nóng, tự do vô kỷ luật, xa rời thực tế, xa rời quần chúng, v.v.. Trong quần chúng thì mặt tích cực là cơ bản, qua thử thách ác liệt càng biểu lộ rõ thêm và từng nơi từng lúc đang có khí thế vươn lên mới nhưng do tác động của âm mưu Việt Nam hóa, kế hoạch bình định và chiến tranh tâm lý của địch nên cũng còn có nhiều ưu tư phân vân.

Vì vậy muốn bảo đảm được sự chuyển hướng chỉ đạo toàn diện mạnh mẽ của ta nhằm đánh bại âm mưu Việt Nam hóa của địch, muốn bảo đảm hoàn thành thắng lợi quyết tâm và nhiệm vụ to lớn của ta trong thời gian tới, *trước hết là phải quán triệt tình hình nhiệm vụ mới, quán triệt sự chuyển hướng chỉ đạo toàn diện mạnh mẽ của ta vào công tác chính trị tư tưởng và gắn chặt hơn nữa công tác chính trị tư tưởng với thực tế cuộc sống và chiến đấu hàng ngày.*

2. Với tinh thần đó, phải *nắm vững nhiệm vụ chủ yếu* của công tác *chính trị tư tưởng* trong thời gian tới là bảo đảm sự *thông suốt nhất trí về tình hình nhiệm vụ mới và quyết tâm lớn của Trung ương và Trung ương Cục* trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, trên cơ sở đó xây dựng vững chắc quyết tâm kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, động viên nỗ lực cao nhất vượt qua mọi khó khăn gian khổ, liên tục tấn công và nổi dậy diễu với thường xuyên kiên trì xây dựng lực lượng mọi mặt của ta, nắm vững công tác trung tâm đánh bại kế hoạch bình định của địch ở nông thôn, thực hiện quyền làm chủ vững chắc ở nông thôn đồng bằng và rừng núi song song với đẩy mạnh tấn công chính trị địch ở đô thị và tiêu diệt làm tan rã thật nhiều sinh lực địch *để đánh bại âm mưu Việt Nam hóa chiến tranh của địch, làm chuyển biến cục diện, tiến lên giành thắng lợi*

quyết định ở miền Nam, sẵn sàng đánh thắng địch trong mọi tình huống phức tạp. Đồng thời tăng cường giáo dục tinh thần yêu nước kết hợp với tinh thần chân chính để đẩy mạnh đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân ba nước Đông Dương.

Trong khi thực hiện nhiệm vụ trên, công tác chính trị tư tưởng phải theo thật sát các bước đi để chuẩn bị trước, chuẩn bị đầy đủ về nhận thức tư tưởng trong đảng bộ và quân dân ta. Phải chủ động dự kiến cả những tình huống phức tạp do địch ngoan cố liều lĩnh gây ra.

Công tác chính trị tư tưởng trong thời gian tới phải quán triệt sâu sắc hơn nữa phương châm chiến lược “trên cơ sở đánh lâu dài, liên tục tấn công và nổi dậy đi đôi với thường xuyên, kiên trì xây dựng thực lực của ta, đánh bại địch từng bước giành thắng lợi từng phần, đồng thời hết sức khẩn trương tranh thủ tạo thời cơ và nắm thời cơ giành thắng lợi càng sớm càng tốt”.

Phải lấy việc xây dựng tinh thần kiên định và triệt để cách mạng làm tư tưởng cơ bản, đi đôi với xây dựng tác phong sâu sát, theo đường lối quần chúng, xây dựng một ý thức tổ chức kỷ luật chặt chẽ; chống co thủ hữu khuynh, chống chủ quan, xa rời thực tế, xa rời quần chúng, chống mệnh lệnh quan liêu.

Lãnh đạo tư tưởng phải toàn diện, sâu sắc, kịp thời, phải thực hiện phương châm “thấu lý đạt tình”; tránh một chiều, giản đơn, tránh úp chụp.

3. Vấn đề mấu chốt của công tác chính trị tư tưởng sắp tới đồng thời cũng là của việc lãnh đạo chỉ đạo chung là làm sao cho các cấp các ngành từ trên xuống tận chi bộ quán triệt đúng, sâu sắc sự chuyển hướng chỉ đạo của Trung ương Cục không những chỉ trên nhận thức tư tưởng mà quan trọng nhất là phải thể hiện ra bằng thực tế chỉ đạo và công tác của địa phương và ngành mình.

Phải làm cho mọi người thấy rõ tình hình mới. Về ta thì thấy hết ý nghĩa thắng lợi, thấy cho được những thuận lợi mới, đồng thời thấy rõ khó khăn, khuyết điểm, nhược điểm. Về địch cũng phải thấy cho đúng cả mặt thất bại và mặt ngoan cố của nó, thấy một cách

sâu sắc âm mưu của nó, thấy hết chỗ mạnh chỗ yếu của nó trong việc thực hiện âm mưu đó.

Về *nhiệm vụ và công tác*, phải thấy cho được tất cả đều xoay quanh sự chuyển hướng chỉ đạo nhằm đánh bại âm mưu Việt Nam hóa và kế hoạch bình định. Trong vấn đề chuyển hướng chỉ đạo, mấu chốt nhất là nắm cho được nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta sắp tới là *đánh bại Việt Nam hóa*, có đánh bại Việt Nam hóa và khâu then chốt là kế hoạch bình định nông thôn thì mới có cơ sở vững chắc để giành thắng lợi quyết định, nắm cho được *phương hướng bước đi và yêu cầu* của ta, kèm theo đó là *các phương châm chiến lược, các quy luật chiến tranh nhân dân, việc xây dựng thế tấn công mới*. Nắm vững những vấn đề này không phải là nắm chung chung mà phải thể hiện qua *nội dung chỉ đạo các công tác*, gắn với nắm vững và vận dụng *phương châm phương thức*.

Trên đây là những vấn đề rất lớn về chỉ đạo hiện nay, đó cũng là những nội dung chủ yếu của công tác chính trị tư tưởng để làm cho các cấp có một sự chuyển hướng chỉ đạo toàn diện, mạnh mẽ, phù hợp với tình hình, nhiệm vụ mới. Những đánh giá kết quả của sự chuyển biến trong chỉ đạo thì chủ yếu là phải căn cứ vào *kết quả đã thể hiện ra trong nội dung chỉ đạo* và công tác của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi địa phương, đơn vị, từ việc đánh giá tình hình địch, ta ở địa phương, đề ra nhiệm vụ, phương hướng, bước đi của địa phương, việc vận dụng phương châm, phương thức, tổ chức chỉ đạo và thực hiện, v.v..

Phải thấy rõ vấn đề làm cho bên dưới thông suốt sự chuyển hướng chỉ đạo, quán triệt tình hình mới, nhiệm vụ mới, nắm vững phương hướng bước đi và những vấn đề phương châm nguyên tắc lớn trong việc lãnh đạo chỉ đạo phong trào hiện nay, *trên cơ sở đó mà tự mình giải quyết những vấn đề của địa phương, ngành, đơn vị mình chẳng những là cách tốt nhất để nâng cao trình độ lãnh đạo chỉ đạo mà cũng là cách tốt nhất hiện nay để giải quyết nhận thức tư tưởng cho các cấp, các ngành và cán bộ đảng viên*.

Việc phổ biến nghị quyết lần này có ý nghĩa rất quan trọng và phải làm theo tinh thần đó thì mới đạt được yêu cầu. Mỗi cấp phải chuẩn bị tốt nội dung rồi mới đi vào học, việc học tập thảo luận phải đi tới xây dựng cho cấp mình một nghị quyết về nhiệm vụ chính trị, yêu cầu bước đi chung và từng vùng, từng mặt của địa phương, nhất là đánh phá bình định nông thôn, phong trào đô thị, hoạt động vũ trang, xây dựng lực lượng mọi mặt, vận dụng phương châm, phương thức và nội dung công tác ở các vùng, tổ chức thực hiện, v.v.. Ngoài việc họp cấp uỷ, ban lãnh đạo ngành, chú ý dùng hội nghị tập huấn. Phải khắc phục mọi khó khăn bảo đảm làm tới chi bộ và làm cho tốt.

4. Công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng cũng phải quán triệt nội dung và phương châm trên đây. *Phải xoay quanh khẩu hiệu “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” và lấy Di chúc của Bác làm nội dung chủ yếu để xây dựng tinh thần kiên định và triệt để cách mạng cho quần chúng, phát huy cao độ truyền thống chống ngoại xâm dũng cảm ngoan cường của dân tộc ta và chủ nghĩa anh hùng cách mạng của quân và dân ta, cổ vũ xốc tới vượt qua mọi khó khăn gian khổ quyết chiến quyết thắng, trước mắt là kiên quyết đánh bại cho được âm mưu Việt Nam hóa của địch, thực hiện quyết tâm lớn mà Đảng đã đề ra; gắn chặt nhiệm vụ chính trị chung, bước đi chung với nhiệm vụ chính trị, bước đi của mỗi vùng, mỗi địa phương.*

Phải thấy rõ trong cái thế mới của quần chúng và của phong trào hiện nay, vấn đề nắm vững hơn nữa phương châm đi theo đường lối quần chúng, gắn chặt chủ trương nghị quyết của Đảng với thực tế cuộc sống và đấu tranh của quần chúng, biết vận dụng những hình thức, phương pháp linh hoạt, phù hợp với thực tế tình hình từng vùng, từng địa phương, từng nơi, từng lúc trong phương pháp và hình thức tuyên truyền giáo dục là vấn đề có ý nghĩa rất lớn. Đi đôi với tăng cường chỉ đạo, phát huy hơn nữa việc tuyên truyền giáo dục qua đài, truyền đơn khẩu hiệu, v.v. phải tận dụng cho được cái thế mới hiện nay là thế công khai, nửa công khai, thế phong trào đô thị,

báo chí công khai, v.v. chẳng những ở đô thị mà cả ở nông thôn. Vấn đề này hiện nay không chỉ đặt ra cho ngành tuyên huấn mà đặt ra cho cả cấp uỷ ở đô thị cũng như nông thôn.

Địch đang đi vào lũng đoạn, khống chế tư tưởng từng người dân, cho nên mỗi cuộc, mỗi việc ta tuyên truyền giáo dục trong quần chúng kể cả công khai và bí mật, cũng như công tác tư tưởng trong nội bộ đều phải bao gồm cả nội dung *tấn công địch về mặt chính trị tư tưởng*.

5. *Phải tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với công tác tuyên huấn* để bảo đảm nhiệm vụ, phương hướng và nội dung trên đây của công tác chính trị tư tưởng. Chủ yếu là nội dung, chất lượng chỉ đạo để bảo đảm cho công tác chính trị tư tưởng chuyển kịp và phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới. Hết sức chú ý công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ để đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ, tăng cường lãnh đạo các trường lớp, đồng thời đẩy mạnh các hình thức hội nghị tập huấn với nội dung và các phương châm đã nói ở trên. Cần kiện toàn, củng cố Ban Tuyên huấn các cấp để bảo đảm nhiệm vụ của công tác chính trị, tư tưởng hiện nay.

VII- NĂM VỮNG KHÂU CHI BỘ, TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO VÀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH THEO KÍP TÌNH HÌNH NHIỆM VỤ MỚI

1. Cuộc chiến đấu ác liệt và phức tạp trong thời gian qua đã làm nổi bật lên *bản chất truyền thống hết sức tốt đẹp của Đảng bộ ta là dũng cảm hy sinh, tuyệt đối tin tưởng ở Đảng, đoàn kết nhất trí*. Chính nhờ đó mà từ sau Xuân Mậu Thân đến nay, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương và Hồ Chủ tịch, chúng ta đã vượt qua mọi khó khăn gian khổ, động viên toàn quân, toàn dân, tiếp tục giữ vững và phát triển chiến lược tấn công, góp phần đưa cuộc kháng chiến của nhân dân ta và nhân dân Đông Dương tiến lên một bước phát triển mới.

Nhưng như đã phân tích ở trên, việc lãnh đạo chỉ đạo của ta về mặt nhận thức tư tưởng, quán triệt đường lối phương châm cũng

như về chỉ đạo thực hiện và tổ chức thực hiện còn có nhiều chỗ yếu và khuyết điểm. Bên cạnh khuyết điểm bao trùm là sự chuyển hướng chỉ đạo chưa toàn diện, chưa kịp thời trước tình hình mới, một tồn tại quan trọng và bức thiết hiện nay là *việc tổ chức thực hiện và chỉ đạo thực hiện chưa bảo đảm làm cho chủ trương nghị quyết của Đảng được thông suốt từ trên xuống dưới và biến thành hành động cách mạng của đông đảo đảng viên và quần chúng ở cơ sở*. Sở dĩ như vậy là do: khâu chủ yếu là công tác xây dựng chi bộ - hạt nhân lãnh đạo của Đảng vừa qua ta làm chưa tốt, chưa phù hợp với thực tế tình hình hiện nay ở dưới cơ sở; việc lãnh đạo chỉ đạo của các cấp chưa thật sâu sát với thực tế của địa phương, chưa bảo đảm toàn diện tập trung thống nhất, bộ máy của cấp uỷ và các ban ngành chưa được phát huy đầy đủ, v.v..

Do tình hình trên, *hướng tập trung nỗ lực của công tác xây dựng đảng về mặt tổ chức sắp tới của ta là phải nắm vững khâu chủ yếu là tăng cường công tác xây dựng chi bộ cho phù hợp với tình hình hiện nay, đồng thời ra sức kiện toàn sự lãnh đạo và việc chỉ đạo tổ chức thực hiện của các cấp các ngành, trước hết là bảo đảm sâu sát với thực tế, với chi bộ và cơ sở ở xã ấp*. Phải thấy đây là vấn đề có *một tầm quan trọng quyết định* để làm quán triệt sự chuyển hướng chỉ đạo của ta xuống tới đông đảo đảng viên và quần chúng và trở thành sức mạnh vật chất, biến quyết tâm lớn mà Đảng đã đề ra thành hiện thực.

2. Công tác *xây dựng chi bộ* của ta từ sau Nghị quyết chín của Trung ương Cục đến nay đã có một bước cố gắng, nhất là chỉ đạo các cấp có chú ý hơn và có một bước đi sâu, cụ thể hơn trước, do đó đã có một số kết quả và tiến bộ. Nhưng nhìn chung, tình hình các chi bộ, chủ yếu là chi bộ ở địa phương vẫn chưa khắc phục được những chỗ yếu nhất đã có từ lâu của nó là: *chạy theo từng việc chứ không căn cứ vào tình hình mọi mặt của địa phương kết hợp với nghị quyết của trên để tự động đề ra nhiệm vụ, công tác của mình một cách toàn diện, sát hợp; sinh hoạt, lề lối trong chi bộ thiếu chặt chẽ;*

chưa đi đúng theo đường lối quần chúng trong việc huy động quần chúng, v.v.. Những nhược điểm này đã hạn chế với nhiều mức độ vai trò hạt nhân lãnh đạo của chi bộ ở địa phương, nhất là khi địch tập trung lực lượng đánh phá ác liệt từng xóm, từng ấp để thực hiện kế hoạch bình định, chiến trường bị xáo trộn và chia cắt đòi hỏi phải đối phó với địch một cách toàn diện, tập trung và kịp thời ở từng xóm, từng ấp thì việc lãnh đạo của chi bộ càng lúng túng, đã không phát huy được sức mạnh của quần chúng và các lực lượng tại chỗ để đánh bại kế hoạch bình định của địch mà từng nơi từng lúc còn bị núng thối, tiêu hao tổn thất.

Tình hình đó không phải do đảng viên bên dưới mà chính là do chỉ đạo của ta ở các cấp bên trên một thời gian khá lâu thường *nặng về đưa việc từ trên xuống yêu cầu chi bộ làm, động viên trước mắt nhiều hơn là xây dựng căn cơ, đốc soái làm từng việc theo yêu cầu của trên hơn là kiên trì giúp đỡ, hướng dẫn cho chi bộ biết căn cứ vào tình hình nhiệm vụ chung và thực tế tại xã ấp mình để lãnh đạo phong trào một cách chủ động, toàn diện, sát hợp.* Từ tổng công kích, tổng khởi nghĩa đến nay, do yêu cầu chung cấp bách khẩn trương nên lại càng có khuynh hướng chỉ chạy theo yêu cầu của trên mà nhẹ mặt xây dựng căn cơ lâu dài cho chi bộ, việc chỉ đạo kết hợp giữa đột và thường xuyên của ta có nhiều thiếu sót kéo dài tới gần đây.

Do đó, muốn thực sự phát huy được sức mạnh của quần chúng, muốn phát triển và nâng cao ba mũi giáp công và lực lượng mọi mặt của ta, muốn phát huy được vai trò lãnh đạo của Đảng từ ở dưới cơ sở, tóm lại là muốn phát triển cuộc chiến tranh nhân dân của ta lên một bước cao hơn, tạo ra một thế chiến lược tấn công mới để hoàn thành thắng lợi quyết tâm lớn của Đảng, khâu cơ bản và có ý nghĩa quyết định nhất trong việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện của ta sắp tới, từ Trung ương Cục đến địa phương, các cấp, các ngành, là phải tập trung sức khắc phục cho được những khuyết điểm, nhược điểm trên đây của ta trong công tác xây dựng chi bộ - hạt nhân lãnh đạo của Đảng.

Muốn vậy, phải nắm vững đối với bất cứ vùng nào, địa phương nào, kể cả cơ quan và đơn vị, sắp tới công tác xây dựng chi bộ đều *phải nhằm vào bốn yêu cầu chủ yếu sau đây*:

Một: Căn cứ vào tình hình nhiệm vụ chung của trên, chi bộ biết đánh giá sát, đúng thực tế của ấp, xã mình và trên cơ sở đó mà *đề ra được nhiệm vụ của chi bộ mình để lãnh đạo toàn diện phong trào ở ấp, xã của mình*, từ nhiệm vụ đó biết vạch ra các bước làm, các công tác, các hình thức và phương pháp đấu tranh và xây dựng lực lượng, cách làm, v.v. cho sát hợp với thực tế tình hình địch, ta ở xóm ấp.

Nói cách khác là biết kết hợp nghị quyết của trên với thực tế ở ấp, xã mà *đề ra nghị quyết của chi bộ để lãnh đạo toàn diện phong trào tại ấp, xã*.

Hai: Đề ra được nghị quyết sát, đúng rồi thì kèm theo đó là *chi bộ phải có sinh hoạt và lề lối chặt chẽ, đều đặn đúng với nguyên tắc, điều lệ của Đảng* để bảo đảm thực hiện nghị quyết của chi bộ.

Dù trong tình hình nào, cũng phải bảo đảm sinh hoạt của chi bộ, có sinh hoạt là bí thư, chi uỷ phải có chuẩn bị, có họp phải có kiểm điểm chủ trương và công tác đã qua, nhận xét tình hình địch, ta ở xóm ấp, căn cứ vào đó mà *đề ra công tác và chỉ đạo tới của chi bộ*.

Tiểu tổ đảng phải bảo đảm sinh hoạt đều đặn, dựa vào nghị quyết của chi bộ mà kiểm điểm công tác, tình hình của tổ, *đề ra công tác tới và phân công cho đảng viên vận động quần chúng thực hiện*. Tổ trưởng, đảng viên đều phải báo cáo và kiểm điểm công tác của mình. Chỉ có trên cơ sở này thì mới thiết thực nâng cao lập trường tư tưởng và năng lực công tác cho cán bộ đảng viên ở cơ sở.

Phải thực hiện *tự phê bình và phê bình* thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ và tổ đảng.

Ba: Phải biết biến nghị quyết của chi bộ thành quyết tâm của đông đảo quần chúng, cụ thể là *phải thông qua các tổ chức của quần chúng (kể cả đoàn thể cách mạng và các tổ chức tập hợp rộng rãi)*

và cốt cán quần chúng để phổ biến, động viên và tổ chức đông đảo quần chúng thực hiện nhiệm vụ và các công tác mà nghị quyết chi bộ đã đề ra.

Phải làm cho chi bộ đi đúng theo bài bản, đường lối công tác quần chúng của Đảng, bất cứ loại chi bộ nào, ở vùng nào cũng phải nắm vững phương châm đi từ quyền lợi thiết thân và tâm tư nguyện vọng của quần chúng, gắn liền quyền lợi trước mắt với quyền lợi lâu dài, dùng quần chúng để giáo dục lãnh đạo quần chúng, v.v..

Bốn: Thông qua lãnh đạo phong trào mà *xây dựng nội bộ* của chi bộ ngày càng vững mạnh, vừa củng cố vừa phát triển tổ chức, điều quan trọng hàng đầu là *không ngừng củng cố sự đoàn kết nhất trí trong chi bộ.*

Đoàn kết nội bộ *căn bản là đoàn kết trên cơ sở thực hiện nghị quyết của chi bộ*, không vì những sự xích mích vụn vặt mà làm tổn thương đến sự đoàn kết nhất trí trong chi bộ. Chẳng những bí thư, chi uỷ phải đi sát, hướng dẫn giúp đỡ đảng viên mà giữa đảng viên với nhau cũng phải giúp đỡ nhau thực hiện công tác của mình cho tốt, nhất là công tác trong quần chúng.

Để thực hiện được một cách tốt nhất những yêu cầu trên đây, không thể lãnh đạo chung chung mà phải *rất sát với từng loại chi bộ, từng vùng, từng địa phương, từng xã từng ấp và trong từng thời gian*. Không thể đề ra một nội dung chung, một chỉ tiêu chung đại diện được cho tất cả các loại chi bộ, càng không thể chỉ căn cứ vào con số chỉ tiêu đơn thuần. Vì vậy, sắp tới các cấp *phải nắm vững bốn yêu cầu rất căn bản trên đây trong công tác xây dựng chi bộ và căn cứ vào tình hình từng vùng, từng địa phương, từng ấp, xã trong mỗi bước, nhất là khi tình hình chuyển qua, chuyển lại mà cụ thể hóa ra cho phù hợp* với yêu cầu bước đi, phương châm, phương thức của việc đánh phá bình định ở nông thôn hoặc của phong trào tấn công chính trị ở đô thị từng nơi, từng lúc.

Những địa phương nào làm công tác xây dựng chi bộ bốn tốt vừa qua có một số kết quả thì cũng chuyển nội dung lại theo hướng

trên đây còn những hình thức như bình bầu, đăng ký, v.v. đảng viên, chi bộ bốn tốt thì nên ngưng lại để tập trung chỉ đạo hơn nữa vào những yêu cầu, nội dung cơ bản, tránh bớt những sự phức tạp không cần thiết cho bên dưới.

Những địa phương nào chưa làm công tác xây dựng chi bộ bốn tốt hoặc làm chưa có kết quả gì nhiều thì dứt khoát chuyển theo hướng trên đây.

Đối với chi bộ trong quân đội, do yêu cầu tính chất của nó và những chi bộ cơ quan ở những nơi có hoàn cảnh tĩnh tại, có điều kiện làm thì nên tiếp tục, nhưng cũng phải nắm vững bốn yêu cầu trên đây, nhất là đối với các lực lượng của tỉnh, huyện phải hướng dẫn cụ thể nội dung, mức độ cho sát và phù hợp với địa phương. Nói chung cả ở cơ quan lẫn đơn vị đều phải làm sao bảo đảm yêu cầu nội dung là chính, phải sát với thực tế, càng đơn giản càng tốt.

Khi đã đề ra được yêu cầu cụ thể để xây dựng chi bộ ở từng loại vùng, từng loại ấp, xã thì điều quan trọng nhất là *việc các cấp các ngành ở trên xuống, nhất là tỉnh, huyện giúp cho chi bộ* để chi bộ tự mình xây dựng được chi bộ của mình. Chẳng những phải kiên quyết khắc phục tình trạng trước đây là nặng về động viên, yêu cầu chi bộ từng việc mà còn phải kiên quyết khắc phục tình trạng bao biện làm thay, không sâu không sát. Cán bộ ở trên xuống phải để cho chi bộ làm là chính, giúp chi bộ làm là chính nhưng phải có trách nhiệm giúp cho chi bộ trong một thời gian nhất định đạt được một mức gì, phải thật sát với tình hình và phải biết giúp chi bộ gỡ những khâu quan trọng nhất.

Để tạo cơ sở vững chắc cho việc thực hiện yêu cầu của bước trước mắt mà ta đã đề ra, đặc biệt là yêu cầu đánh phá bình định ở nông thôn, tất cả các cấp, các ngành từ Trung ương Cục xuống đến địa phương, nhất là tỉnh, huyện phải ra sức phấn đấu để *trong bước này công tác xây dựng chi bộ của ta đạt được một bước bốn yêu cầu nói trên*, cố gắng để bước trước mắt ta đạt được 1/2 số chi bộ thực hiện tương đối những nề nếp trên, từ đó mà tiếp tục nâng lên về mặt nội dung, chất lượng.

3. Đi đôi với việc tăng cường xây dựng chi bộ, phải *ra sức kiện toàn sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành và tăng cường công tác cán bộ của Đảng cho phù hợp và theo kịp tình hình và nhiệm vụ mới.*

Yêu cầu chủ yếu hiện nay của việc kiện toàn sự lãnh đạo của các cấp, các ngành là trên cơ sở quán triệt sâu sắc nghị quyết Trung ương Cục kỳ này, nắm vững tình hình mới nhiệm vụ mới, ra sức đi sâu vào tình hình cụ thể của địa phương, của ngành mình để làm cho việc *lãnh đạo, chỉ đạo ngày càng sát với thực tế hơn, kết hợp được chặt chẽ đường lối phương châm chung, tình hình nhiệm vụ chung của Đảng với thực tiễn sinh động của địa phương, nắm vững đường lối, nguyên tắc của trên đi đôi với phát huy tính chủ động, tự động và sáng tạo của mỗi địa phương, mỗi ngành, mỗi cấp.* Trên cơ sở này mà nâng cao trình độ lãnh đạo toàn diện, tập trung thống nhất và kịp thời để đáp ứng với yêu cầu của nhiệm vụ mới.

Đi đôi với việc nâng cao trình độ quán triệt và vận dụng đường lối phương châm của Đảng trong các cấp lãnh đạo, phải tăng cường những đồng chí có tinh thần chiến đấu cao và khả năng lãnh đạo sâu sát vào cấp uỷ, tăng cường thành phần trẻ, nữ vào cấp uỷ theo tỷ lệ đã quy định. Tiếp tục tiến hành tổ chức bầu cử cấp uỷ nhưng phải hướng dẫn làm cho tốt để tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ; nơi nào chưa có điều kiện làm thì chỉ định nhưng cần tham khảo ý kiến bên dưới.

Trong cấp uỷ, phải nắm vững tự phê bình và phê bình để bảo đảm đoàn kết nhất trí, lấy việc thực hiện đường lối phương châm, nghị quyết của Đảng, trực tiếp là nghị quyết của cấp uỷ làm cơ sở. Phải thực hiện đầy đủ nguyên tắc tập trung dân chủ; bảo đảm cho được sự lãnh đạo tập trung thống nhất, đồng thời phải chú ý phát huy dân chủ, phải biết nghe ngóng, kêu gọi ý kiến của bên dưới, của cán bộ đảng viên và quần chúng; phải kết hợp từ trên xuống với từ dưới lên, thực hiện từ quần chúng mà ra rồi trở về với quần chúng.

Tình hình mới đòi hỏi các cấp phải có một sự chuyển biến thật mạnh trong việc chỉ đạo các ban ngành và bộ máy của cấp uỷ để sử dụng và phát huy đầy đủ vai trò các ban ngành và bộ máy của cấp uỷ. Cấp uỷ phải giúp cho ban ngành nắm chắc và theo sát được tình hình chung và chủ trương chỉ đạo của cấp uỷ, những đồng chí cấp uỷ được phân công phụ trách phải đi sâu giúp đỡ hướng dẫn và cùng với các đồng chí có trách nhiệm ở ban ngành cụ thể hóa nghị quyết, chủ trương, chỉ thị của cấp uỷ thành chủ trương, kế hoạch của ban ngành và theo dõi chỉ đạo việc thực hiện. Bản thân các ban ngành phải phát huy tính chủ động, tranh thủ sự lãnh đạo của cấp uỷ, đồng thời phải đi sâu hơn nữa vào công tác của ban - ngành mình để giúp cấp uỷ. Tổ chức bộ máy phải tinh gọn, có hiệu suất cao, bảo đảm sát thực tế. Phải phối hợp chặt chẽ công tác của các ban ngành dưới sự chỉ đạo tập trung thống nhất của cấp uỷ.

Phải tăng cường chỉ đạo công tác cán bộ, ra sức thực hiện tốt hơn nữa việc bồi dưỡng, đào tạo, chăm sóc, bảo vệ cán bộ theo những chính sách và chế độ đã quy định; đồng thời phải tích cực nghiên cứu một kế hoạch đầy đủ về công tác cán bộ để đáp ứng với tình hình và nhiệm vụ mới.

Cần kiện toàn Ban Tổ chức của các cấp, trước hết là tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ đối với công tác tổ chức.

Các đồng chí!

Thời gian qua, mặc dù rất ngoan cố trong bước đầu xuống thang, đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục bị thất bại và bế tắc nghiêm trọng. Cuộc kháng chiến của nhân dân ta và nhân dân Đông Dương đã có một bước phát triển mới, có ý nghĩa to lớn và đang tạo ra cho ta những thuận lợi mới để tiến lên thực hiện nhiệm vụ sắp tới của ta.

Sắp tới, chắc chắn địch còn ráo riết đẩy mạnh âm mưu Việt Nam hóa, tìm mọi cách kéo dài và mở rộng chiến tranh xâm lược nhưng nhất định chúng sẽ không tránh khỏi khó khăn và thất bại nặng nề hơn.

Trung ương Cục kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta tuân theo di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch, trên đà thắng lợi anh dũng tiến lên, khắc phục mọi khó khăn gian khổ, kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nỗ lực cao độ quyết thực hiện cho bằng được quyết tâm lớn mà Đảng đã đề ra cho thời gian tới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.31, tr.390, 413-480.

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 193-CT/TW, ngày 30 tháng 12 năm 1971

**Tăng cường sẵn sàng chiến đấu đập tan mọi
hành động chiến tranh bằng không quân
của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc**

Do bị thất bại liên tiếp trên các chiến trường miền Nam Việt Nam, Lào và Campuchia, gần đây, đế quốc Mỹ đã tăng cường hành động chiến tranh bằng không quân đối với miền Bắc nước ta. Chúng đã cho hàng trăm máy bay đánh phá liên tục một số vùng thuộc Khu IV cũ, ngày 26-12 đã đánh sâu vào khu vực Hàm Rồng - Thanh Hoá.

Đây là một hành động phiêu lưu quân sự mới, một âm mưu chiến tranh mới cực kỳ nghiêm trọng của đế quốc Mỹ đã được chính quyền Níchxơn tính toán từ trước, nhằm cứu vãn nguy cơ thất bại hoàn toàn của kế hoạch “Việt Nam hoá chiến tranh” và “học thuyết Níchxơn” ở Đông Dương. Những lời tuyên bố trắng trợn gần đây của bọn cầm quyền Mỹ chúng tỏ *sắp tới địch sẽ còn có thể tăng cường đánh phá bằng không quân nhiều vùng trên miền Bắc. Chúng có thể tập kích bất ngờ từng trận, từng đợt quan trọng.* Chúng cũng có thể tăng cường những hành động biệt kích hoặc tập kích ở những vùng ven biển hoặc những nơi xung yếu.

Trước tình hình mới, Ban Bí thư Trung ương Đảng yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương

của Bộ Chính trị, *tăng cường hơn nữa tinh thần cảnh giác và tổ chức sẵn sàng chiến đấu trên toàn miền Bắc* (kể cả trong lực lượng vũ trang, trong các cơ quan nhà nước, xí nghiệp, công trường, nông trường cũng như trong nhân dân):

1. Các tỉnh từ Thanh Hoá trở vào phải khẩn trương làm tốt mọi công tác chuẩn bị chiến đấu, đưa các lực lượng vũ trang vào tư thế sẵn sàng chiến đấu cao để chủ động, kịp thời đánh bại những cuộc tập kích bằng không quân, những hành động biệt kích của địch và mọi hành động phiêu lưu quân sự khác của chúng.

2. Các địa phương khác (nhất là các thành phố lớn, các bến cảng, các sân bay, những khu vực kinh tế quan trọng, kho tàng, đầu mối giao thông, các xí nghiệp, bệnh viện, trường học...) phải tăng cường sẵn sàng chiến đấu và tổ chức phòng không nhân dân cho tốt.

3. Bất kể địch đánh phá với quy mô nào, vào thời gian nào, ở địa phương nào, *chúng ta cũng kiên quyết tiêu diệt địch, giữ vững giao thông thông suốt để bảo đảm chi viện kịp thời và đầy đủ mọi nhu cầu của chiến trường*; bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản xã hội chủ nghĩa, bảo vệ các cơ quan của Đảng và Nhà nước, *đồng thời vẫn đẩy mạnh sản xuất và mọi mặt công tác*.

Để thực hiện được chủ trương trên, các cấp, các ngành, các địa phương phải làm tốt những công tác cần kíp sau đây:

1- *Động viên chính trị sâu rộng* trong Đảng, trong lực lượng vũ trang, trong các đoàn thể quần chúng và nhân dân. Làm cho cán bộ, đảng viên, bộ đội, nhân dân thấy rõ thắng lợi to lớn của ta, thất bại nặng nề của địch trên các chiến trường trong thời gian vừa qua, nhận rõ bản chất ngoan cố, liều lĩnh của địch, nêu cao chí căm thù giặc, kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi cuối cùng. Nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng, cảnh giác, bình tĩnh, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu giỏi, đánh thắng giòn giã. Nêu cao tinh thần làm chủ tập thể, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh sản xuất và sản xuất có năng suất lao động và hiệu quả kinh tế cao.

2- Phải chỉ đạo chặt chẽ việc *tổ chức sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu*, nhất là ở các trọng điểm. Phải *tổ chức công tác phòng không nhân dân một cách thiết thực*. Các nơi địch có thể đánh phá cần có kế hoạch *chuẩn bị từng bước* sơ tán nhân dân khi cần thiết. Những nơi địch đánh phá liên tiếp, cần tổ chức sơ tán nhân dân, kho tàng, cơ quan, nhưng phải bảo đảm sản xuất, công tác và đời sống.

Các cấp phải cử cấp ủy viên, cán bộ có thẩm quyền xuống dưới *đôn đốc kiểm tra*, trực tiếp chỉ đạo giải quyết những vấn đề thực tế đặt ra ở cơ sở.

3- Kết hợp tốt việc sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu với đẩy mạnh sản xuất, nỗ lực thực hiện tốt kế hoạch nhà nước, đồng thời thực hiện đầy đủ kế hoạch tuyển quân, chi viện tiền tuyến. Sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng và các tổ chức cơ sở của Đảng phải bảo đảm chấp hành đầy đủ các nhiệm vụ sản xuất và nhiệm vụ chiến đấu, không để xảy ra bị bất ngờ với địch, không được lỏng lẻo trong công tác quản lý kinh tế, tổ chức đời sống và trị an xã hội.

Các cấp cần nhận rõ tình hình khẩn trương hiện nay để tập trung lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị này và báo cáo kết quả thực hiện về Ban Bí thư Trung ương trong tháng 1-1972.

T/M BAN BÍ THƯ
LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.32, tr.489-492.

CHỈ THỊ
CỦA THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC
MIỀN NAM

Số 01/CT71, ngày 5 tháng 1 năm 1971

Nắm vững nhiệm vụ và phương hướng công tác
trước mắt, ra sức xây dựng thế tấn công
chiến lược mới
(Trích)

.....

Nhiệm vụ sắp tới của ta là động viên toàn Đảng, toàn quân và toàn dân quyết tâm thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Hồ Chủ tịch, kiên trì đẩy mạnh tấn công và nổi dậy, ra sức xây dựng tăng cường lực lượng cách mạng, phát triển mạnh mẽ phong trào quần chúng đấu tranh chính trị vũ trang và binh vận, chia mũi nhọn tấn công vào bọn ngoan cố hiếu chiến và những đơn vị nòng cốt của địch ở các cấp, đạt tới yêu cầu mở rộng thế lực làm chủ khắp ấp, xã, phá lỏng hệ thống phòng thủ kim kẹp của địch ở nông thôn; mở rộng nâng cao phong trào thành thị với đội ngũ chính trị vững mạnh, phá thế khống chế của địch trong các xóm phường và tổ chức quần chúng; giữ vững mở rộng các vùng căn cứ hành lang bảo đảm tiếp tế hậu cần nâng cao vai trò chủ lực thu hút tiêu diệt kìm chế quân cơ động của địch và đánh phủng, đẩy lùi các tuyến ngăn chặn lấn chiếm của địch, nhằm làm cho kế hoạch bình định Việt Nam hoá của địch thất bại một bước nặng nề và ta tạo ra thế

tấn công chiến lược mới đi tới đánh sụp thế lực cầm quyền ngoan cố hiếu chiến và một bộ phận quan trọng ngụy quân, làm thất bại về cơ bản chiến lược Việt Nam hoá kéo dài chiến tranh, thay đổi lớn cục diện tiến tới thắng lợi quyết định, đồng thời sẵn sàng ứng phó và giành thắng lợi trong mọi tình huống chiến tranh phức tạp, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ của chiến trường chính, tích cực phối hợp với quân dân bạn cùng giữ vững, phát triển thế tấn công và cùng giành thắng lợi cho cả ba dân tộc Đông Dương.

Cần phải nắm vững những nội dung chủ yếu về chỉ đạo chiến lược và sách lược để thực hiện nhiệm vụ cơ bản nói trên:

Một là, nắm vững phương châm chiến lược kiên trì chiến đấu, liên tục tấn công và nổi dậy kết hợp chặt chẽ với xây dựng tăng cường lực lượng cách mạng, đánh bại địch từng bước giành thắng lợi từng phần, phát huy cao độ nỗ lực chủ quan tranh thủ thời cơ và tạo thời cơ giành thắng lợi càng sớm càng tốt.

Vì địch còn rất ngoan cố và phiêu lưu, ta chưa đủ sức buộc địch chịu thua ngay, tất nhiên cuộc chiến đấu còn rất quyết liệt phức tạp, cho nên phải xây dựng lập trường chiến đấu kiên định với tinh thần quyết chiến quyết thắng trong mọi tình huống, chống tư tưởng bi quan ngao ngán, sợ hy sinh gian khổ, đồng thời chống tư tưởng chủ quan nôn nóng, ảo tưởng hoà bình. Nhưng không có nghĩa là sự chịu đựng bị động mà phải nắm vững tư tưởng tấn công, phải vững vàng sắc bén trong thế chủ động đẩy mạnh tấn công nổi dậy và củng cố phát triển lực lượng cách mạng, phải thấy rõ khả năng và kiên quyết đánh bại địch từng bước giành thắng lợi từng phần. Phải dựa trên cơ sở chiến đấu vững vàng, chủ động tấn công xây dựng, giành từng bước thắng lợi cụ thể thì mới có điều kiện phát huy những thuận lợi, tạo ra thời cơ mới để tranh thủ giành thắng lợi càng sớm càng tốt.

Hai là, nắm vững bước đi trước mắt, cụ thể là động viên một phong trào chống Mỹ, cứu nước rộng lớn khắp nông thôn, thành thị, tập hợp mọi lực lượng chống Mỹ - Thiệu - Kỳ - Khiêm, phát triển toàn diện cuộc tấn công quân sự, chính trị, binh vận kết hợp

với tấn công ngoại giao, tập trung sức chống bình định Việt Nam hoá kéo dài chiến tranh, đánh sụp một bước quyền lực của bọn ngoan cố hiếu chiến ở các cấp, nhất là ở cơ sở, nhằm làm thay đổi một bước quan trọng lực lượng so sánh giữa ta và địch với yêu cầu phát triển thế lực làm chủ rộng khắp thôn xã, mở rộng phong trào và đội ngũ cách mạng ở đô thị, giữ vững mở rộng các vùng căn cứ và hành lang làm cho ta lớn mạnh thêm một bước trên khắp ba vùng trên cơ sở một phong trào quần chúng và du kích chiến tranh rộng mạnh, có sự phát triển cân đối ba thứ quân, tạo ra thế tấn công chiến lược mới để tiến lên cao trào tấn công nổi dậy rộng khắp làm thay đổi hẳn cục diện để giành thắng lợi quyết định.

Nhất thiết phải hoàn thành bước đi này, sớm hay muộn là tùy cố gắng chủ quan của ta, mới tạo ra những điều kiện so sánh lực lượng có lợi hơn cho ta để tiến lên bước cao hơn thay đổi lớn cục diện. Vì vậy, phải nắm thật vững yêu cầu nội dung và bước đi, phải cụ thể hoá thành yêu cầu nội dung phấn đấu của từng vùng chiến lược, từng địa phương cụ thể, từng ban ngành đoàn thể thì mới thực hiện được sự lãnh đạo tập trung thống nhất toàn diện, mới phát huy được sức mạnh tổng hợp của mọi hoạt động tấn công và xây dựng trên toàn bộ chiến trường.

Ba là, nắm vững phương châm hai chân ba mũi giáp công, vận dụng sát hợp với điều kiện tương quan lực lượng cụ thể đáp ứng nhiệm vụ chính trị trong bước đi trước mắt và trong từng vùng cụ thể.

Chiến tranh cách mạng của ta là chiến tranh toàn dân toàn diện, phải dựa trên cơ sở phát động tổ chức lãnh đạo phong trào quần chúng đấu tranh cách mạng rộng lớn để xây dựng phát triển đội ngũ chính trị và đội ngũ vũ trang, để đẩy mạnh tấn công chính trị, vũ trang và binh vận, thực hiện ba mũi giáp công với yêu cầu mức độ cụ thể, với phương châm phương thức về tổ chức và hoạt động đấu tranh cho phù hợp với từng bước phát triển của cách mạng nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của quân, dân ta, khoét sâu nhược điểm sơ hở của địch, tấn công sắc bén nhất vào quân thù.

Nơi nào, lúc nào làm trái quy luật đó, không chăm lo vận dụng sắc bén bừa bối đó thì tự mình sẽ làm giảm sức hoặc thất thế như đã xảy ra.

Vì vậy phải phá thế của địch đẩy ta vào địa hình, phải chuyển thế tấn công của ta vào các vùng đông dân, dựa trên cơ sở chi bộ bám trụ vững chắc trong quần chúng, *đi sâu tổ chức lãnh đạo và phát triển thế đấu tranh chính trị của quần chúng* có sự hỗ trợ của ba thứ quân, tập hợp mặt trận đấu tranh rộng lớn của mọi tầng lớp quần chúng, kể cả những gia đình của nhân viên binh lính sĩ quan nguy, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ hoặc liên hiệp hành động của binh sĩ cảnh sát, của các phe phái, phân hoá trung lập khống chế một bộ phận của bọn phản động, chia mũi nhọn tấn công vào bọn ác ôn hiếu chiến nhút. Do đó phải vận dụng linh hoạt sắc bén những khẩu hiệu, những hình thức tổ chức và đấu tranh sát hợp với nguyện vọng bức thiết về đời sống, về hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc chống lại chính sách Việt Nam hoá kéo dài chiến tranh xâm lược đang đè nặng trên quần chúng và sát hợp với khả năng trình độ của đông đảo quần chúng để từng bước mở rộng và nâng cao phong trào. Qua đó xây dựng đội ngũ cách mạng, phát triển các tổ đội du kích, rèn luyện cán bộ, đảng viên, thật sự nắm quyền điều khiển phong trào quần chúng, hướng dẫn quần chúng giành quyền làm chủ ở cơ sở, ở trong các tổ chức công khai, cô lập, diệt trừ, lật đổ những tên phản động ngoan cố.

Mũi tấn công quân sự phải phát huy vai trò của bộ đội chủ lực thu hút kìm chế tiêu diệt một bộ phận quân cơ động Mỹ - nguy, đánh gãy các mũi lấn chiếm, đánh phủng các tuyến ngăn chặn, giữ vững mở rộng vùng căn cứ hành lang nối liền với vùng đồng bằng đông dân, đồng thời phát triển mạnh mẽ phong trào du kích chiến tranh ở nông thôn và thành thị với sự tăng cường bổ sung rèn luyện nâng cao vai trò nòng cốt của các đơn vị địa phương quân và du kích, nhứt là chú ý tổ chức điều khiển phát huy hiệu lực cao của các đơn vị đặc công, biệt động, công binh, du kích mật, trinh sát vũ trang nhằm đánh tiêu diệt và tiêu hao liên tục những đơn vị nòng cốt

của bảo an, dân vệ, cảnh sát và phòng vệ xung kích, đồn bốt ác ôn, những cá nhân và bộ phận ác ôn của các cấp chính quyền địch, những sào huyệt, chỉ huy sở, những căn cứ không quân, hải quân và kho tàng của địch. Công tác chỉ đạo quân sự địa phương phải bảo đảm yêu cầu đánh diệt thật trúng đối tượng nòng cốt ác ôn của từng cấp, vận dụng phương châm tác chiến phân tán và tập trung thật linh hoạt, hình thức tác chiến thật thích hợp hoàn cảnh cụ thể từng chiến trường, phát huy chiến thuật đánh sâu đánh hiểm, kết hợp với phong trào chính trị binh vận giữ vững phát triển khí thế đấu tranh của quần chúng, làm hoang mang co thủ tê liệt tan rã những đơn vị đồn bốt khác của địch, mở rộng thế làm chủ của nhân dân tạo thuận lợi giữ vững mở rộng địa bàn hoạt động, bổ sung rèn luyện phát triển lực lượng để có điều kiện giữ vững phát triển thế tấn công quân sự.

Mũi tấn công binh vận phải dựa trên cơ sở lãnh đạo đông đảo quần chúng và gia đình ngụy binh làm binh vận, có sự tham gia tích cực cụ thể của các đoàn thể cách mạng và lực lượng vũ trang cách mạng, có những tổ chức chuyên môn binh vận làm nòng cốt, bảo đảm cho được yêu cầu vận động binh lính ngụy đấu tranh liên tục đòi quyền lợi thiết thân, chống các kỷ luật khắc nghiệt, đồng tình ủng hộ và từng bước có liên hiệp hành động với các cuộc đấu tranh của quần chúng, mở rộng các cuộc đấu tranh chống hành quân, chống lòng sục, vận động họ đào ngũ, án binh bất động, trung lập hoá, cô lập hạn chế và diệt trừ bọn ác ôn, để làm cho công cụ chiến tranh và đàn áp của địch ngày càng mất hiệu lực, từng bước tê liệt và tan rã. Đó cũng là quá trình tiến hành giáo dục giác ngộ quyền lợi giai cấp, dân tộc cho ngụy binh, xây dựng cơ sở cách mạng trong ngụy binh và cả trong sĩ quan ngụy, thực hiện từng bước sự liên hiệp hành động giữa nhân dân và ngụy binh xung quanh các yêu cầu dân sinh dân chủ hoà bình chấm dứt chiến tranh, chống bọn ngoan cố hiếu chiến Mỹ - Thiệu - Kỳ - Khiêm. Phải thông cảm và đi sâu nắm gia đình ngụy binh vì đây là lực lượng đông đảo, là những gia đình đau khổ (so với gia đình quang vinh

của chiến sĩ ta) để biến họ thành những người tích cực vận động ngụy binh cùng phối hợp đấu tranh và làm tê liệt tan rã quân địch. Phải đi sâu xây dựng quản lý giáo dục sử dụng tốt hơn nữa các cơ sở trong ngụy binh, chú ý cả những cơ sở nằm sâu lâu dài trong không quân, hải quân, thiết giáp, pháo binh của địch.

4. Thực hiện nhiệm vụ trước mắt với yêu cầu bước đi cụ thể, với sự chỉ đạo vận dụng sắc bén các phương châm, chiến lược và sách lược nói trên đây là để xây dựng thế tấn công chiến lược mới dựa trên cơ sở phát triển thế và lực mới, tạo ra hình thái chủ động tấn công mới trên cả ba vùng, tạo ra những điều kiện tương quan lực lượng có lợi hơn cho ta trên chiến trường miền Nam và Đông Dương để có đủ những điều kiện chủ quan phát động cao trào tấn công và nổi dậy rộng khắp, phối hợp với chiến trường Campuchia, Lào, với cuộc tấn công chính trị ngoại giao trên thế giới mở ra cục diện mới và giành thắng lợi quyết định.

Trước hết là phải tập trung sức đạt cho được một bước tiến bộ mới về thế và lực, về hình thái chủ động tấn công, về trình độ năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên trên cả ba vùng với yêu cầu nội dung chính như sau:

a) Nhiệm vụ phong trào nông thôn tập trung đánh phá bình định, mở rộng thế làm chủ của nhân dân trên hầu khắp thôn xã có ý nghĩa chiến lược đặc biệt quan trọng về chính trị, quân sự để bước đầu phá lỏng tiến lên phá vỡ hệ thống phòng thủ kìm kẹp mới của địch, đánh mạnh vào nền tảng của chính sách Việt Nam hoá kéo dài chiến tranh, để mở rộng phong trào tấn công chính trị, quân sự, binh vận của ta, tạo thêm thế và lực làm thay đổi so sánh lực lượng nông thôn ngày càng có lợi cho ta, phối hợp và hỗ trợ tốt phong trào thành thị, thuận lợi cho việc mở rộng căn cứ và phát triển thế tấn công của quân chủ lực ta, phát triển thế trận nổi liên và phối hợp tấn công giữa các địa phương và giữa ba vùng chiến lược.

Các yêu cầu nội dung, mức độ, phương châm, phương thức và việc chỉ đạo các mặt công tác của phong trào nông thôn đánh phá

bình định đã được cụ thể hoá trong Chỉ thị số 33, đây chỉ nhấn mạnh mấy điểm chủ yếu:

- Phải thấy rõ những cố gắng bình định tàn bạo thâm độc cường bức khống chế tuy đạt một số kết quả nhứt thời nhưng đã làm cho địch thất bại chính trị nặng nề và tạo ra cho ta ưu thế chính trị vô cùng to lớn mà ta phải kiên quyết nắm lấy, phải biết cách phát huy thành sức mạnh cách mạng thật sự với điều kiện chi bộ bám trụ trong quần chúng, thông cảm và quan tâm sâu sắc đến việc giáo dục tổ chức tập hợp lực lượng đấu tranh xuất phát từ quyền lợi, từ yêu cầu nguyện vọng bức thiết của quần chúng, từ hoàn cảnh, khả năng cụ thể của quần chúng.

- Phải thấy rõ trong những điều kiện địch đã hình thành thế phòng thủ kìm kẹp mới với những thủ đoạn đánh phá lung lạc chia rẽ rất tàn bạo, thâm độc và dùng nhiều loại tổ chức chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội để khống chế lừa mị quần chúng nhưng lại chỉ dựa vào một số cá nhân và một số đơn vị nòng cốt ác ôn thì ta phải sắc bén về chính trị và sách lược, để không lẫn lộn giữa bọn ác ôn ngoan cố thật sự với những người bị cưỡng ép hoặc lạc hậu, để trước hết chữa mũi nhọn tấn công chính trị, quân sự, binh vận vào bọn ác ôn và những đơn vị nòng cốt của địch, tranh thủ trung lập phân hoá những nhân viên binh lính của địch, để cô lập diệt trừ lật đổ bọn ngoan cố nhứt và làm tan rã tê liệt khống chế guồng máy thôn xã của địch kể cả những đồn bốt bảo an dân vệ và phòng vệ, xung kích trong xã, tạo tình thế thuận lợi để củng cố phát triển lực lượng cách mạng và thế làm chủ ấp xã.

- Phải thông qua phát động tổ chức lãnh đạo quần chúng đấu tranh và phòng gian bảo mật mà củng cố sự đoàn kết và tự bảo vệ lẫn nhau của quần chúng, chống các thủ đoạn gián điệp lung lạc chia rẽ, giáo dục những người bị cưỡng ép mua chuộc tự thú với quần chúng, hướng dẫn quần chúng vạch mặt tố cáo những tên gián điệp nguy hiểm nổi hoặc ngầm, cần có những cuộc họp quần chúng công khai xét xử gián điệp để hạ uy thế bọn phản động, để làm tan rã và khống chế số còn lại. Chỉ đạo công tác an ninh phải

dựa vào quần chúng và sâu sắc hơn nữa về chuyên môn để trừng trị thật trúng những tên gián điệp nguy hiểm, phá tổ chức kìm kẹp, để bảo vệ phát triển cơ sở và phong trào cách mạng.

- Trong điều kiện tương quan còn diễn ra sự tranh chấp giành giật quyết liệt giữa ta và địch trên vùng nông thôn đông dân, phải giữ vững và phát huy cho tốt thế tấn công chính trị hợp pháp của quần chúng với những khẩu hiệu, những hình thức tổ chức và đấu tranh có sức tập hợp huy động đông đảo quần chúng, kể cả việc tạm thời lợi dụng xen vào những tổ chức của địch để nắm quần chúng chống lại các chính sách phản động và bọn ác ôn. Mặt khác, ra sức xây dựng các tổ chức đảng, đoàn, đoàn thể, du kích, an ninh, v.v. với yêu cầu chặt chẽ bí mật chú trọng nâng cao chất lượng, phát triển số lượng theo yêu cầu bảo đảm thực hiện cho được vai trò hạt nhân và nòng cốt trong phong trào ba mũi giáp công ở ấp, xã và bảo tồn được, hạn chế tối đa sự tiêu hao trong điều kiện địch tăng cường đánh phá rất thâm độc. Phải chống tư tưởng co thủ hẹp hòi không dám và không biết tập hợp lực lượng mở rộng phong trào, đồng thời chống bệnh chủ quan mất cảnh giác làm bộc lộ lời lửng lơ cho địch đánh.

- Công tác chỉ đạo đánh phá bình định phải hết sức chú trọng không ngừng mở rộng diện làm chủ và trên cơ sở đó mở ra những lõm, ấp, xã, giải phóng liên hoàn, chớ không nên chỉ tập trung vào một vùng hoặc chỉ tập trung sức mạnh quân sự mà giải phóng được nếu ta không có thể trận làm địch suy yếu thêm và ta mạnh lên trên diện rộng. Phải đồng thời chỉ đạo chặt chẽ các loại ấp, các loại vùng, chỉ đạo quân sự làm tốt vai trò đòn xeo kết hợp với chính trị binh vận theo nhiệm vụ cụ thể từng địa phương, chú ý rút kinh nghiệm để phổ biến và nâng cao, chú trọng việc tập huấn đào tạo cán bộ, đảng viên và giúp cho chi bộ thật thông suốt chủ trương, thật chủ động linh hoạt trong công tác lãnh đạo ở ấp, xã.

b) Trong điều kiện chiến tranh xâm lược và sự thực hiện chính sách Việt Nam hoá kéo dài chiến tranh đã gây nên những tai họa về mọi mặt cho cuộc sống của các tầng lớp nhân dân thành thị và Mỹ - Thiệu - Kỳ - Khiêm, đã phơi trần sự gian ác và thối nát cũng

như sự thất bại và suy yếu rõ rệt của chúng và trong điều kiện phong trào Sài Gòn và các thành thị đã có một bước phát triển mới với sự tập hợp lực lượng đấu tranh ngày càng rộng, với ý thức chính trị ngày càng rõ rệt thì rõ ràng có những khả năng điều kiện thực tế đưa lên một cao trào chính trị ở thành thị. Nhiệm vụ sắp tới của phong trào Sài Gòn và các thành thị là mở rộng nâng cao hơn nữa phong trào đấu tranh của các tầng lớp, các giới về dân sinh kinh tế, dân chủ tự do, văn hoá xã hội và hoà bình chấm dứt chiến tranh; ra sức tập hợp lực lượng công nhân lao động và các tầng lớp khác bằng các tổ chức công khai và nửa công khai, tăng cường đội ngũ cách mạng bí mật làm nòng cốt chi phối và nắm quyền lãnh đạo các tổ chức và các phong trào công khai, tranh thủ sự liên hiệp hành động của các phe phái, tôn giáo, nhân vật trong và ngoài chính quyền địch và sự đồng tình, ủng hộ của binh lính cảnh sát, phân hoá và trung lập một bộ phận phản động, chia mũi nhọn đấu tranh vào Mỹ - Thiệu - Kỳ - Khiêm với khẩu hiệu đòi Mỹ rút quân, lật Thiệu - Kỳ - Khiêm, lập chính phủ văn hồi hoà bình (tức Chính phủ Sài Gòn không có Thiệu - Kỳ - Khiêm và tán thành độc lập dân chủ, hoà bình trung lập), nhằm đạt tới một cao trào chính trị ở thành thị, có sự phối hợp đấu tranh giữa các giới, các tầng lớp, có sự liên kết hỗ trợ giữa các thành thị, có thể hưởng ứng phối hợp của lực lượng quân sự và phong trào nông thôn, có liên kết với đấu tranh ngoại giao và phong trào hoà bình của nhân dân Mỹ và thế giới chống Mỹ xâm lược ở Việt Nam, làm cho hậu phương địch rối loạn, chính sách Việt Nam hoá phá sản, khủng hoảng kinh tế chính trị nội bộ địch càng trầm trọng, thế lực bọn ngoan cố hiếu chiến càng suy yếu, tạo ra tình thế đánh đổ Thiệu - Kỳ - Khiêm, lập chính phủ văn hồi hoà bình để thương lượng nghiêm chỉnh đi tới thành lập chính phủ liên hiệp lâm thời ở miền Nam Việt Nam.

Công tác chỉ đạo thành thị cần tập trung vào mấy điểm sau đây:

- Đi sâu hơn nữa vào công tác giáo dục tập hợp lực lượng mở rộng phong trào đấu tranh của công nhân lao động và lớp nghèo

thành thị, thông qua việc sử dụng nghiệp đoàn bằng cách dựa vào sức đấu tranh của công nhân lao động cho quyền lợi thiết thân hàng ngày để xen vào nắm nghiệp đoàn ở cơ sở, hạn chế vạch mặt đi đến cô lập loại trừ bọn phản động để từng bước giành quyền chi phối nghiệp đoàn ở bên trên, đồng thời tiếp tục củng cố và phát triển các trung tâm nghiệp đoàn mà ta đã nắm để tập hợp lực lượng công nhân lao động đấu tranh và liên hiệp hành động với các nghiệp đoàn khác.

- Tiếp tục củng cố mở rộng vững chắc hơn nữa các tổ chức và phong trào của học sinh, sinh viên, tranh thủ sự ủng hộ và liên hiệp hành động rộng rãi hơn nữa của các giới, đồng thời chú ý tập hợp lực lượng của giai tầng tiểu tư sản như công tư chức, tiểu thương tiểu chủ.

- Phát triển hệ thống tổ chức và mở rộng hoạt động ra các thành thị của các tổ chức công khai tiến bộ đòi quyền sống và hoà bình của các giới thanh niên, phụ nữ, công tư chức, trí thức, v.v., hướng dẫn sử dụng tốt hơn nữa giới báo chí, giới văn nghệ sĩ nhằm vạch mặt tố cáo tội ác, sự thối nát và chính sách phản động của Mỹ - ngụy, nói lên nguyện vọng và sự đoàn kết đấu tranh cho đời sống và hoà bình độc lập dân tộc cả ở đô thị và nông thôn.

- Thông qua những người tiến bộ để mở rộng hoạt động trong các tôn giáo, nhất là trong các cấp Phật giáo, để từng bước phát triển thế lực tiến bộ, đẩy lùi các luận điệu hoà bình bịp bợm, hạn chế và loại dần thế lực thân Mỹ phản động nhút.

- Chú ý khai thác mâu thuẫn nội bộ địch, sắc bén trong sách lược phân hoá địch, tranh thủ trung lập lôi kéo sử dụng những nhân vật trong guồng máy địch trong điều kiện có lợi cho sự phát triển phong trào quần chúng, hạn chế bọn ác ôn, kể cả việc lợi dụng bầu cử của địch để đưa người có ít nhiều tình cảm về hoà bình chủ quyền dân tộc vào các hội đồng tỉnh, thành và quốc hội của ngụy.

- Thông qua sự tập hợp rộng rãi quần chúng công nhân lao động, các tầng lớp tiểu tư sản và giai tầng trung gian trong nhiều

tổ chức công khai, nhiều phong trào đấu tranh với nhiều màu sắc về hình thức và khẩu hiệu mà từng bước hình thành mặt trận liên hiệp hành động của nhân dân thành thị đòi quyền sống và hoà bình, đòi Mỹ rút quân, lật Thiệu - Kỳ - Khiêm, thành lập chính phủ văn hồi hoà bình.

- Qua sự phát triển phong trào đấu tranh, ra sức xây dựng đội ngũ bí mật của Đảng, Đoàn Thanh niên, các tổ chức giải phóng, các tổ tự vệ của quần chúng, các đội du kích, an ninh, để vừa có lực lượng nòng cốt trong các tổ chức công khai, vừa có lực lượng ở cơ sở khóm phường, để từng bước phá lỏng kìm kẹp và giành làm chủ cả trong tổ chức công khai và trong khóm phường. Đồng thời phải hết sức chặt chẽ trong công tác bí mật, bảo tồn cán bộ và cơ sở cách mạng, chống chủ quan mất cảnh giác trong điều kiện phong trào đang lên.

- Đồng thời với những cố gắng xây dựng sử dụng các tổ đội đặc công biệt động du kích mật đánh vào các bọn ác ôn và kho tàng của địch thì phải hết sức chú ý phát triển các hình thức tự vệ của quần chúng chống đàn áp khủng bố để làm cơ sở từng bước nâng lên hình thái bạo lực và du kích chiến có tính chất quần chúng ở thành thị.

c) Nhiệm vụ giữ vững và mở rộng vùng căn cứ và hành lang là một trong những yêu cầu chiến lược để chuẩn bị tốt cho thế tấn công chiến lược mới, phải được quan tâm đúng mức nhằm bảo đảm những điều kiện thuận lợi cho cơ quan chỉ đạo, cho việc đào tạo cán bộ, xây dựng rèn luyện bộ đội, cho việc sản xuất tiếp tế hậu cần phục vụ tiền tuyến, cho các hoạt động tác chiến tiêu diệt địch và phát triển thế tấn công hỗ trợ phong trào nông thôn thành thị. Cần nắm vững mấy yêu cầu chỉ đạo:

- Hướng dẫn chặt chẽ phong trào quần chúng và du kích đoàn kết, sản xuất, chiến đấu, kiên quyết chống càn quét lấn chiếm, gián điệp, biệt kích, giữ dân và đưa dân về, giữ vững và bảo vệ sản xuất.

- Tổ chức và bảo vệ cho tốt tuyến vận tải tiếp tế, giao thông liên lạc, dự trữ lương thực đạn dược, bảo đảm phục vụ tiền tuyến.

Ở vùng căn cứ biên giới, chú ý giáo dục bộ đội cơ quan và đồng bào tăng cường đoàn kết Miên - Việt, tôn trọng chủ quyền và phong tục tập quán của nhân dân Khơme, cùng nhau đánh Mỹ và tay sai.

- Xây dựng rèn luyện bộ đội với yêu cầu đẩy mạnh tác chiến bằng những hình thức thích hợp đánh diệt cho được một số đơn vị đại đội, tiểu đoàn cơ động của địch, đánh gãy những mũi lấn chiếm, đánh phủng tuyến ngăn chặn, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương giữ vững mở rộng cơ sở và phong trào cách mạng, mở rộng địa bàn, nối liền và phối hợp chặt chẽ với phong trào đồng bằng, làm hoang mang rung động hệ thống phòng thủ của địch, tạo thuận lợi cho phong trào đánh phá bình định giành quyền làm chủ của nhân dân.

d) Nhiệm vụ xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức trong thời gian tới là phải bảo đảm cho sự chuyển hướng lãnh đạo, chỉ đạo về nhiệm vụ trước mắt của Đảng thật toàn diện và sâu sắc trong các cấp đảng bộ, làm cho tinh thần nội dung của Chỉ thị cơ bản này được thông suốt nhất trí và cụ thể hoá với từng cấp bộ đảng, với hệ quân sự và các ban ngành đoàn thể, nâng cao một bước trình độ năng lực lãnh đạo và chỉ đạo vận dụng đường lối, phương châm cách mạng của Đảng, tăng cường tinh thần trách nhiệm, lập trường chiến đấu và quan điểm tác phong lãnh đạo theo đường lối quần chúng của Đảng, tập trung đánh bại kế hoạch bình định và chính sách Việt Nam hoá của địch; trên cơ sở đó tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng, phát huy vai trò lãnh đạo tiên phong của Đảng, củng cố phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo thành sức mạnh mới về chính trị tư tưởng và tổ chức của Đảng, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ trước mắt xây dựng thế tấn công chiến lược mới, giành những thắng lợi mới to lớn hơn. Cần tập trung vào các yêu cầu sau đây:

- Cấp uỷ khu, phân khu, tỉnh và những đồng chí phụ trách ban ngành cấp khu nghiên cứu thảo luận toàn văn Chỉ thị này, liên hệ kiểm điểm tình hình và sự lãnh đạo, chỉ đạo trong địa phương, trong ban ngành thời gian qua, phát huy dân chủ nội bộ đi sâu

đánh giá phân tích tình hình và công tác rút ra những bài học tốt cho sự lãnh đạo, chỉ đạo sắp tới, trên cơ sở đó và căn cứ nhiệm vụ bước đi, nội dung công tác trong Chỉ thị này mà xây dựng thành Nghị quyết của cấp khu, phân khu và tỉnh uỷ, phải dựa vào nghị quyết phân khu uỷ và tỉnh uỷ mà triển khai cho các cấp dưới và các ban, ngành cấp phân khu và tỉnh, chớ tuyệt đối không được dùng nguyên văn Chỉ thị này.

Phải đánh giá cho đúng những thắng lợi và ưu điểm trong lãnh đạo chỉ đạo, đồng thời chú trọng phân tích cho rõ những lệch lạc trong nhận thức nhiệm vụ bước đi trước mắt, trong vận dụng phương châm chiến lược, sách lược *trên cơ sở củng cố lập trường chiến đấu kiên định triệt để nhận rõ ưu thế chính trị và sự tập hợp xây dựng đội ngũ đấu tranh rộng lớn của quần chúng là nền tảng của mọi sức mạnh cách mạng, nhận rõ kẻ thù ngoan cố hung bạo và kèn càng những thực chất có nhiều nhược điểm rất lớn mà ta phải biết khoét sâu và chĩa mũi nhọn vào bọn ác ôn ngoan cố hiếu chiến nhất*. Phải căn cứ vào thực tiễn mà đề ra yêu cầu mức độ phấn đấu đưa phong trào và các mặt công tác lên từng bước thích hợp, nhưng khẩn trương và liên tục tiến lên vững chắc.

- Hướng nỗ lực chủ yếu của công tác xây dựng Đảng về mặt tổ chức là phải nắm vững khâu cơ bản tăng cường công tác chỉ bộ cho phù hợp với tình hình hiện nay, đồng thời ra sức kiện toàn sự lãnh đạo và việc tổ chức chỉ đạo thực hiện của các cấp, các ngành, trước hết là bảo đảm sâu sát với thực tế, với chỉ bộ và cơ sở ở ấp xã. Đây là vấn đề có tầm quan trọng quyết định để làm quán triệt sự chuyển hướng chỉ đạo của ta xuống tới đông đảo đảng viên và quần chúng tạo ra sức mạnh mới to lớn của Đảng. Phải đạt tới sự chuyển hướng, không phải chỉ trên nhận thức, mà phải quán triệt sâu sắc trong phương pháp tác phong lãnh đạo và công tác, chống phương pháp và lề lối chủ quan công thức xa rời thực tế và quần chúng, xây dựng tác phong chỉ đạo thật sâu sát, sắc bén, linh hoạt phát huy được những khả năng và yếu tố mới của cuộc chiến đấu ác liệt và phức tạp.

Công tác xây dựng củng cố chi bộ hiện nay phải đạt cho được các yêu cầu: chi bộ bám vững trong quần chúng trong các tình huống đánh phá của địch (chi bộ thoát ly ấp xã ở địa hình là trường hợp tạm thời chớ không thể kéo dài), chi bộ biết nắm vững tình hình ấp xã và xây dựng nghị quyết toàn diện và thiết thực, biết phương pháp lãnh đạo thông qua các tổ chức nòng cốt để triển khai thành chủ trương và hành động cụ thể của quần chúng, biết tổ chức sinh hoạt chi bộ có nội dung kiểm điểm phê bình tự phê bình đánh giá kết quả công tác sự chỉ đạo và căn cứ vào tình hình khả năng cụ thể xây dựng nghị quyết mới, biết tiến hành tốt công tác xây dựng tư tưởng tổ chức phát triển đảng viên theo đúng nguyên tắc và thủ tục của Đảng (sẽ có chỉ thị cụ thể về xây dựng củng cố chi bộ).

Việc cải tiến tổ chức và lề lối chỉ đạo thực hiện phải chú ý bảo đảm cho mỗi cấp uỷ tập thể lãnh đạo nhưng cấp uỷ viên phải đi sâu chịu trách nhiệm về công tác chuyên môn của mình, tổ chức tinh gọn ở bên trên để tăng cường cho cấp dưới, củng cố cấp huyện uỷ cho đủ mạnh để lãnh đạo ấp xã, chú ý mở rộng dân chủ nội bộ và tăng cường kiểm tra đôn đốc, kịp thời rút kinh nghiệm phổ biến để triển khai các chủ trương ngày càng sâu sát càng có nhiều kinh nghiệm phong phú.

Một trong những khâu rất quyết định nữa của công tác đảng là cần có nội dung và biện pháp thiết thực để tiến hành giáo dục đào tạo bồi dưỡng hàng loạt cán bộ, đảng viên, nhất là ở huyện, xã, bảo đảm cho có một đội ngũ cán bộ vững vàng sắc bén trong vận dụng đường lối phương châm của Đảng biết chủ động linh hoạt và sáng tạo trong công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trước mắt.

*

* *

Kiểm điểm tình hình, rút ra những bài học lớn từ trong thực tiễn đấu tranh, đề ra sự chuyển hướng toàn diện sâu sắc về sự lãnh đạo chỉ đạo, đáp ứng với quy luật phát triển của cuộc chiến đấu quyết liệt phức tạp nhưng bước đi tới thắng lợi ngày càng vững chắc, đó là một tiến bộ lớn rất có ý nghĩa bảo đảm cho Đảng

bộ và quân, dân ta giành những thắng lợi to lớn hơn. Trung ương Cục mong rằng tinh thần nội dung Chỉ thị cơ bản này được quán triệt ở các cấp sẽ trở thành động lực mới, sức mạnh mới thúc đẩy toàn diện các mặt công tác và chiến đấu.

Với tinh thần quyết tâm thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Hồ Chủ tịch và hiệu triệu của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, với trách nhiệm lớn lao của tiền tuyến lớn đối với hậu phương lớn, đối với nhiệm vụ quốc tế của quân, dân ta, Trung ương Cục kêu gọi toàn Đảng bộ ta nắm vững nhiệm vụ bước đi trước mắt, ra sức xây dựng thế tấn công chiến lược mới, giành những thắng lợi to lớn mới tiến tới thắng lợi quyết định.

TV.X97¹

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.32, tr.495, 508-525.

1. TV.X97: Thường vụ Trung ương Cục miền Nam (BT).

CHỈ THỊ CỦA THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Số 07/CT71, ngày 1 tháng 6 năm 1971

**Chuyển hướng công tác tổ chức và xây dựng Đảng
bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện và sâu sắc,
đánh bại kế hoạch bình định và chính sách
Việt Nam hoá chiến tranh**

Theo yêu cầu, bước đi trong Chỉ thị 01/CT71 thì đánh bại kế hoạch bình định và chính sách Việt Nam hoá chiến tranh của địch là nhiệm vụ trung tâm hàng đầu của toàn Đảng bộ. Để thực hiện nhiệm vụ ấy, các mặt công tác xây dựng Đảng phải được gắn chặt với nhau để có sự chuyển biến về tư tưởng và tổ chức bảo đảm cho sự chuyển hướng chỉ đạo các mặt công tác phù hợp với thực tế để tạo thế tạo lực làm thay đổi tương quan giữa ta và địch trong tình hình mới.

Vừa qua các cấp tiến hành xây dựng Đảng chưa quán triệt nhiệm vụ chính trị và sự chuyển hướng lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng, chưa gắn chặt với nhau việc chuyển biến nhận thức, tư tưởng, tổ chức, lề lối làm việc và tác phong công tác của đảng bộ cơ sở và cả các cấp lãnh đạo bên trên. Do chưa làm chuyển biến một cách toàn diện, kịp thời và sâu sắc nên việc đẩy mạnh các mặt công tác chưa tốt, chưa phối hợp chặt chẽ trong khi tình hình có rất nhiều thuận lợi mới. Tuy các mặt công tác của Đảng bộ có

những tiến bộ, nhưng so với yêu cầu và khả năng thì sự tiến bộ ấy còn rất chậm và một số mặt công tác còn lúng túng trong tình hình mới.

Để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị trước mắt của Đảng bộ, cần nắm vững yêu cầu nhiệm vụ công tác tổ chức và xây dựng Đảng hiện nay là: *Trên cơ sở gắn chặt xây dựng tư tưởng và tổ chức với nhiệm vụ chính trị để làm biến chuyển một cách toàn diện và sâu sắc sự lãnh đạo và chỉ đạo các mặt công tác, ra sức củng cố chi bộ và xây dựng cơ sở chi bộ đều khắp ở các xã ấp để phát huy vai trò lãnh đạo tại chỗ; tích cực chấn chỉnh kiện toàn tổ chức và sửa đổi lề lối làm việc và tác phong công tác của các cấp lãnh đạo bên trên để tăng cường lãnh đạo chỉ đạo toàn diện và thống nhất tập trung, đi sâu đi sát bên dưới; khẩn trương đào tạo bồi dưỡng cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cơ sở; nâng cao cảnh giác cách mạng và tăng cường công tác bảo vệ Đảng.*

Để thực hiện yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Đảng nói trên, các cấp cần nắm vững làm tốt công tác mấu chốt và bức bách sau đây:

1. Về công tác chi bộ

Vừa qua, trong tiến hành bình định địch tập trung sức nhằm đẩy lùi và triệt hạ cơ sở cách mạng. Nhưng, với sự quyết tâm cố gắng của đảng bộ cơ sở và của các cấp bên trên, thực lực và phong trào tại chỗ nói chung được giữ vững và có phát triển, chất lượng có được nâng lên. Tuy nhiên, so với yêu cầu đánh phá bình định tại chỗ thì trình độ tư tưởng và tổ chức, trình độ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện của chi bộ chưa được nâng lên theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ đánh phá bình định tại xã ấp. Về tiến hành củng cố xây dựng chi bộ thì còn thiếu đi sâu xây dựng có căn cứ để chi bộ quán triệt quan điểm quân chúng trong công tác vận động quần chúng, biết cách lãnh đạo điều khiển phong trào, biết làm công tác xây dựng nội bộ, biết đề ra nghị quyết sát hợp và biết triển khai thực hiện nhằm phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo và tính chủ động sáng tạo của chi bộ.

Để khắc phục những nhược điểm và khuyết điểm nói trên, tới đây cần chú ý mấy vấn đề cơ bản và then chốt sau đây:

a) Trong việc thực hiện yêu cầu tăng cường vai trò lãnh đạo tại chỗ, cần nâng cao chất lượng cơ sở để phát huy đầy đủ tác dụng cơ sở hiện có, đồng thời phải đẩy mạnh việc phát triển cơ sở và bảo tồn cơ sở. Để nâng cao chất lượng cơ sở và phát huy tác dụng của cơ sở, phải làm cho đảng viên và chi bộ hiểu sâu công việc và biết rõ cách làm các mặt công tác vận động quần chúng như tuyên truyền, tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh theo đúng phương châm phương thức, nắm chặt và biết vận dụng điều khiển ba mũi tấn công địch để tạo thế và nâng thế, biết đào tạo bồi dưỡng cốt cán quần chúng và biết làm công tác phát triển đảng viên, đồng thời làm cho chi bộ biết xuất phát từ thực tế để đề ra nghị quyết sát hợp và biết triển khai nghị quyết ra quần chúng. Cần tiếp tục làm cho chi bộ thông suốt nhiệm vụ chính trị chung của Đảng và nhiệm vụ chính trị cụ thể của chi bộ trong mỗi vùng, biết căn cứ vào đó mà có nội dung sinh hoạt và nâng chất lượng sinh hoạt, chất lượng nghị quyết của chi bộ.

Đi đôi với bồi dưỡng nâng cao chất lượng của cơ sở, phải đẩy mạnh việc phát triển cơ sở đồng thời chú trọng đúng mức việc bảo tồn cơ sở để có cơ sở đều khắp và tồn tại trong quần chúng để lãnh đạo quần chúng trong bất cứ tình huống nào. Phải chú trọng xây dựng chi bộ mật ở các vùng địch kìm và những nơi địch có thể lấn chiếm, hết sức chú trọng bồi dưỡng những phần tử ưu tú trong quần chúng, nhất là quần chúng cơ bản đã qua thử thách trong công tác và chiến đấu để kết nạp vào Đảng, phải kịp thời đưa ra khỏi Đảng những phần tử xấu hoặc những đảng viên đã qua nhiều lần giáo dục nhưng tinh thần tư tưởng không gượng lại được. Phải hết sức cảnh giác để phòng những phần tử phá hoại chui vào Đảng, phải thi hành chặt chẽ thể lệ kết nạp đảng viên.

Để phát huy vai trò lãnh đạo của cơ sở tại chỗ, trong tiến hành xây dựng củng cố đảng bộ cơ sở phải gắn chặt việc giải quyết cụ thể về tư tưởng và tổ chức đối với từng nơi, từng lúc; ngoài ra, cần nhận

rõ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa tấn công địch với phát triển thực lực và bảo tồn thực lực, cần giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa bộ phận bám địa hình với bộ phận ở bên trong, giữa đảng viên lộ và đảng viên không lộ để kết hợp chặt chẽ giữa hai lực lượng và hai phương thức hoạt động nhằm thực hiện một nhiệm vụ là tạo thế, tạo lực đánh phá bình định tại chỗ. Việc tăng cường cán bộ của trên xuống xã là rất cần thiết, nhưng phải được tập huấn kỹ để phát huy tác dụng của cán bộ đi xuống, khắc phục tình trạng cán bộ trên xuống chỉ làm cố vấn chung chung, không thiết thực bồi dưỡng để phát huy tác dụng của chi bộ và cơ sở tại chỗ.

b) Vận động quần chúng là công tác gốc để có sức mạnh của thế ba mũi tấn công địch tại chỗ, nhưng vừa qua chi bộ chưa biết làm hoặc còn làm theo phương thức cũ không thích hợp với tình hình mới, có ảnh hưởng đến phát huy thế mạnh làm thay đổi tương quan giữa ta và địch tại xã, ấp. Để đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, tôi đây cần chú ý mấy vấn đề cơ bản và then chốt sau đây:

Phải giáo dục cho chi bộ quán triệt quan điểm quần chúng và đường lối quần chúng trong các mặt công tác vận động quần chúng, biết xuất phát từ lợi ích thiết thân của quần chúng mà tập hợp tổ chức và huy động quần chúng đấu tranh chống địch một cách thích hợp. Vừa qua, các mặt công tác vận động quần chúng làm chưa tốt là do thoát ly quần chúng, thoát ly thực tế nên nội dung và hình thức không sâu sát, còn gò ép, không phù hợp. Đó là thể hiện sự chỉ đạo chưa nắm vững cơ bản và chưa chuyển kịp theo tình hình mới nên đã làm hạn chế kết quả công tác vận động quần chúng, ảnh hưởng đến việc phát triển và bảo tồn thực lực Đảng ở tại chỗ.

Việc kết hợp chặt chẽ giữa các hình thức công khai hợp pháp, nửa hợp pháp và bất hợp pháp trong công tác tổ chức quần chúng và lãnh đạo quần chúng đấu tranh cũng là vấn đề rất quan trọng để tạo thế, tạo lực. Do đó, cần làm cho chi bộ nhận rõ phương châm phương thức và biết cách kết hợp giữa các hình thức trong quá

trình tiến hành vận động quần chúng; ngoài ra, cũng cần làm cho chi bộ nhận thức đầy đủ mối quan hệ giữa tuyên truyền giáo dục, tổ chức và đấu tranh trong công tác vận động quần chúng, phải kết hợp chặt chẽ các mặt này trong việc tập hợp lực lượng và giác ngộ cách mạng quần chúng, qua đó mà nâng thế và phát triển thực lực cách mạng của quần chúng ở tại chỗ.

Việc quan tâm chăm lo đời sống của quần chúng và bảo vệ tài sản của quần chúng có liên quan đến công tác vận động quần chúng. Chi bộ phải hết sức quan tâm vấn đề này, phải thật nghiêm khắc đối với những hành động vi phạm chính sách dân vận của Đảng, làm tổn thương mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng. Phải khắc phục tác phong quan liêu mệnh lệnh, xa rời quần chúng, không tin không dựa vào quần chúng, nghi kỵ quần chúng rồi sa vào âm mưu chia rẽ ly gián của địch.

c) Để nâng cao vai trò lãnh đạo của chi bộ, trong tiến hành củng cố xây dựng chi bộ tới đây cần nắm vững mấy nội dung yêu cầu sau đây:

- Chi bộ biết đề ra nghị quyết sát hợp với thực tế tình hình và biết triển khai thực hiện nghị quyết.

- Nâng cao chất lượng các cuộc sinh hoạt của chi bộ và sinh hoạt đều.

- Làm cho chi bộ quán triệt quan điểm quần chúng và đường lối quần chúng của Đảng trong công tác vận động quần chúng.

- Chi bộ biết làm công tác xây dựng nội bộ về các mặt.

Trong tiến hành thực hiện bốn nội dung yêu cầu trên, cần nhận rõ mối quan hệ chặt chẽ giữa các yêu cầu này. Có nâng cao chất lượng các cuộc sinh hoạt của chi bộ, tổ đảng và chi uỷ thì chất lượng nghị quyết của chi bộ mới được nâng lên, chất lượng nghị quyết của chi bộ và việc triển khai thực hiện nghị quyết của chi bộ không thể tách rời việc xây dựng nội bộ về tư tưởng và tổ chức, với việc làm cho chi bộ thấm nhuần và quán triệt quan điểm, đường lối quần chúng của Đảng, do đó trong tiến hành củng cố xây dựng chi bộ, phải đồng thời làm tốt cả bốn yêu cầu.

Trong tiến hành củng cố xây dựng chi bộ, phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị của từng loại chi bộ và thực tế từng nơi, từng lúc để xây dựng nội dung các yêu cầu cho thiết thực và gắn chặt việc xây dựng tư tưởng và tổ chức trong từng yêu cầu, đó là thể hiện sự gắn chặt xây dựng tư tưởng và tổ chức với nhiệm vụ chính trị trong củng cố xây dựng chi bộ để đẩy mạnh phong trào ba mũi tấn công địch và xây dựng thực lực ta về mọi mặt ở xã ấp nhằm nỗ lực khẩn trương đánh phá bình định theo yêu cầu, bước đi đã đề ra. Phải chú trọng nâng trình độ mọi mặt của chi bộ từng bước và vững chắc, tránh nặng hình thức để động viên mà không đi sâu vào nội dung thiết thực.

Để thực hiện bốn yêu cầu trên, các cấp lãnh đạo, nhất là huyện uỷ phải nắm chặt tình hình mọi mặt của chi bộ, có kế hoạch hướng dẫn thật cụ thể cho từng nơi một. Tất cả huyện uỷ viên và cán bộ các ngành giới các cấp đi công tác xã phải thiết thực giúp chi bộ củng cố xây dựng chi bộ. Khu uỷ và tỉnh uỷ phải nắm chặt tình hình chi bộ (không phải chỉ nắm số lượng) để chỉ đạo củng cố xây dựng chi bộ được sâu sát, cụ thể và thường xuyên hơn nữa. Cấp khu và tỉnh cần tuyển chọn và tập huấn kỹ số cán bộ trình độ huyện uỷ và chi uỷ ở các cơ quan để tăng cường lực lượng cán bộ cho huyện, xã.

2. Về kiện toàn, chấn chỉnh tổ chức và sửa đổi lề lối làm việc của các cấp uỷ đảng và các ban, ngành

Để bảo đảm cho sự thực hiện nhiệm vụ chính trị hiện nay, việc kiện toàn chấn chỉnh tổ chức và lề lối làm việc của các cấp uỷ đảng và các ban ngành cũng là yêu cầu cấp bách để có sự chuyển biến trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp. Sự chuyển biến ấy nằm trong yêu cầu chuyển hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong tình hình mới để bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị trước mắt của Đảng. Vừa qua, do chưa quán triệt yêu cầu chuyển hướng trong kiện toàn chấn chỉnh tổ chức và lề lối làm việc nên có ảnh hưởng đến việc thực hiện các mặt công tác. Do đó, để tăng cường lãnh đạo và chỉ đạo, trong kiện toàn chấn chỉnh tổ chức và sửa đổi lề lối làm việc và tác phong công tác tới đây, cần chú ý những việc sau đây:

a) Cần sửa đổi lề lối làm việc và tác phong công tác để lãnh đạo, chỉ đạo được toàn diện, sâu sát, kịp thời và thống nhất tập trung, khắc phục lề lối làm việc vừa thiếu dân chủ vừa không tập trung đã ảnh hưởng đến việc phản ánh thực tế và làm hạn chế kết quả công việc.

Để tăng cường lãnh đạo toàn diện và phối hợp chặt chẽ trong thực hiện, các cấp uỷ và ban ngành phải phát huy đầy đủ cách làm việc dân chủ và tập thể, làm việc có chương trình kế hoạch để vừa bảo đảm tập thể lãnh đạo vừa đề cao trách nhiệm phụ trách của cá nhân, vừa bảo đảm lãnh đạo tập trung thống nhất của cấp uỷ vừa phát huy được tính sáng tạo chủ động của các địa phương và các ngành. Cần khắc phục lối lãnh đạo, chỉ đạo phân tán, thiếu toàn diện, trên hình thức giấy tờ thì kế hoạch coi như toàn diện và phối hợp chặt chẽ nhưng thực tế thì ăn rã nên chất lượng kế hoạch không cao, thực hiện kế hoạch không đạt được yêu cầu ý định, do nhận thức nội dung chuyển hướng chỉ đạo các mặt công tác chưa sâu, do cách làm việc còn theo nền nếp cũ, còn quan liêu đại khái, hình thức.

Mặt khác, cần cải tiến lề lối làm việc và tác phong công tác của số cấp uỷ viên thường vụ phụ trách thường trực với số cấp uỷ viên đi công tác để bảo đảm triển khai, sát dưới và bảo đảm sự tập trung thống nhất trong quá trình chỉ đạo điều khiển sự thực hiện. Do đó, cần khắc phục tình trạng số cấp uỷ viên đi công tác thì truyền đạt phổ biến chung chung, nắm tình hình và phản ảnh cũng rất đại khái, chưa thể hiện đầy đủ vai trò trách nhiệm đi triển khai thực hiện, còn số cấp uỷ viên thường vụ thường trực ở cơ quan thì tổng hợp tình hình không rõ, hướng dẫn không sát, không kịp nên có ảnh hưởng đến sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát, kịp thời và thống nhất tập trung của cấp uỷ.

Các ban ngành trong triển khai nghị quyết của cấp uỷ mỗi cấp phải đi sâu hướng dẫn công việc của ngành giới cho bên dưới thật cụ thể, khắc phục tình trạng hướng dẫn chung chung, không cụ thể

hoá trong triển khai thực hiện, làm cho việc triển khai thực hiện nghị quyết của cấp uỷ thực hiện thiếu toàn diện và cụ thể.

b) Cần sửa đổi lề lối làm việc và tác phong công tác để nâng cao chất lượng các cuộc hội nghị, qua đó mà nâng chất lượng nghị quyết, chất lượng kế hoạch, chất lượng các chỉ thị hướng dẫn cho bên dưới và chất lượng báo cáo cho cấp trên. Nâng chất lượng của các cuộc hội nghị tức là nâng chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, do đó nâng chất lượng các cuộc hội nghị không thể tách rời việc quán triệt nhiệm vụ chính trị và sự chuyển hướng chỉ đạo các mặt công tác của Đảng để nắm tình hình mọi mặt, để có ý đề ra biện pháp cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện ở mỗi cấp.

Để thực hiện yêu cầu trên, phải khắc phục việc nắm tình hình còn tản mạn, chưa tổng hợp, chưa sâu nên báo cáo dài nhưng tình hình vẫn không rõ; khắc phục tác phong đại khái hời hợt, thiếu chuẩn bị, thiếu tập trung làm cho hội họp kéo dài nhưng chất lượng không cao, các cuộc họp chưa đưa vào nghị quyết, vào kế hoạch đã đề ra để kiểm điểm toàn diện, sâu sắc và rút ra những kết luận về nguyên nhân cụ thể để nâng cao chất lượng chỉ đạo tới về mọi mặt. Những thiếu sót nói trên cần được khắc phục kịp thời để bảo đảm cho sự lãnh đạo thống nhất tập trung cao và có cơ sở để tăng cường đoàn kết nhất trí trong nội bộ.

c) Về tổ chức bộ máy: mỗi khi tình hình và nhiệm vụ chính trị mới được đề ra thì bộ máy tổ chức phải sắp xếp cho phù hợp và đáp ứng với yêu cầu của nhiệm vụ chính trị đó.

Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị hiện nay, việc tổ chức bộ máy phải thật phù hợp với tình hình từng vùng, từng địa phương theo phương châm tinh giản, gọn nhẹ, khắc phục tình trạng tổ chức bộ máy chồng chéo, không thiết thực. Cần quy định quyền hạn trách nhiệm cho từng tổ chức để phát huy hết hiệu lực của các bộ máy tổ chức, tránh tổ chức dẫm đạp chồng chéo nhau sẽ nặng nề và sinh hoạt lúng túng. Tổ chức bộ máy của Đảng và của chính quyền cần được chấn chỉnh hợp lý để phù hợp với tình hình và phát huy đầy đủ khả năng của cán bộ.

d) Cần thực hiện chế độ báo cáo thỉnh thị đều đặn và bảo đảm liên lạc thông suốt từ trên xuống dưới để cấp trên nắm được tình hình và chỉ đạo được kịp thời. Cấp trên cần tăng cường cán bộ đi sát xuống dưới để kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của Đảng bộ, kịp thời uốn nắn những lệch lạc và phát hiện những vấn đề mới.

Phải nghiên cứu tổ chức các đường giao thông liên lạc để bảo đảm cho sự chỉ đạo được thông suốt và mau lẹ. Tổ chức giao liên công khai phải chặt chẽ, phải thường thay đổi quy luật để phòng địch phát hiện đánh phá.

3. Về công tác cán bộ

a) Cuộc chiến đấu ác liệt giữa ta và địch trong những năm qua đã làm tiêu hao tổn thất cán bộ khá nhiều, nhất là cán bộ cơ sở và sơ cấp ở các địa phương, nhưng các cấp chưa quan tâm đúng mức và kiên trì trong việc đào tạo cán bộ mới, bồi dưỡng cán bộ cũ để đáp ứng với nhu cầu mới của phong trào.

Do đó, tới đây phải khắc phục mọi khó khăn và bằng nhiều cách mở những lớp huấn luyện ngắn ngày để đào tạo cán bộ với một chương trình thiết thực cho cán bộ từ cấp huyện trở xuống, đối với cán bộ cấp tỉnh trở lên thì có chương trình cao hơn. Nội dung huấn luyện phải kết hợp giáo dục lý luận cơ bản với nhiệm vụ công tác trước mắt để nâng trình độ mọi mặt cho cán bộ, phải chú ý tổng kết từng mặt công tác để làm tài liệu huấn luyện cho cán bộ.

Phải đặc biệt chú trọng đào tạo bồi dưỡng cán bộ cơ sở ở tại chỗ, còn hợp pháp. Phải thông qua chiến đấu và thông qua phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng mà chọn lựa những đảng viên, quần chúng ưu tú, xuất sắc để đào tạo thành cán bộ của phong trào.

b) Phải sử dụng và bố trí cán bộ cho đúng với yêu cầu nhiệm vụ chính trị đã đề ra. Chú ý đề bạt những cán bộ trẻ, nữ đã được rèn luyện thử thách. Cần thực hiện chế độ quản lý cán bộ cho chặt chẽ để hiểu và nắm được đội ngũ cán bộ giúp cho việc bố trí sử dụng cán bộ được đúng đắn.

c) Bằng phê bình và tự phê bình một cách nghiêm chỉnh, đúng đắn để tăng cường đoàn kết nhất trí trong nội bộ các cấp uỷ đảng, giữa cấp trên và dưới, giữa các cấp uỷ đảng với các cấp uỷ trong quân đội, giữa đội ngũ cán bộ với nhau; chú ý kết hợp cho được giữa cán bộ cũ và mới, già và trẻ, cán bộ địa phương và nơi khác tới để phát huy được năng lực của các loại cán bộ, qua đó tăng cường đoàn kết trong cán bộ.

d) Về chế độ đãi ngộ, phải quan tâm đúng mức đối với cán bộ già, đau yếu, thương tật. Thực hiện đầy đủ chính sách cán bộ nữ đã đề ra. Phải kịp thời khen thưởng những cán bộ có thành tích và có kỷ luật nghiêm minh đối với những cán bộ phạm sai lầm.

4. Nâng cao cảnh giác và tăng cường công tác bảo vệ Đảng

Kẻ địch rất thâm độc và quỷ quyệt trong việc đánh phá cách mạng trước mắt và lâu dài sau này, do đó các cấp phải thấy hết âm mưu thủ đoạn của địch trong cuộc đấu tranh rất phức tạp hiện nay để đề cao cảnh giác và tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng và quản lý chặt chẽ về tổ chức.

Giữ gìn bí mật là một nhiệm vụ trong *Điều lệ Đảng* đã quy định, là vấn đề thuộc nguyên tắc. Do đó, quan niệm bảo vệ Đảng phải được thể hiện toàn diện như bảo vệ những ý đồ chiến lược và các chủ trương, nghị quyết của Đảng, bảo vệ tổ chức, bảo vệ cán bộ, bảo vệ cơ quan lãnh đạo các cấp để địch không thể tìm hiểu đánh phá ta hoặc chui vào nội bộ để phá hoại.

Để tăng cường công tác bảo vệ Đảng, các cấp cần giáo dục nâng cao cảnh giác thường xuyên cho cán bộ, đảng viên. Hết sức ngăn ngừa và khắc phục bệnh chủ quan bừa bãi trong việc thu nhận và sử dụng người, trong việc nói năng khi phổ biến chủ trương nghị quyết, trong việc giữ gìn bảo vệ tài liệu mật, trong ăn ở, đi lại, v.v..

*

* *

Để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, vai trò của công tác tổ chức và xây dựng Đảng có ý nghĩa quyết định. Bất

cứ lúc nào cũng thế, nhưng khi nhiệm vụ chính trị mới được đặt ra và có sự chuyển hướng lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng thì công tác tổ chức và xây dựng Đảng cũng phải chuyển hướng để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, kịp thời và sâu sắc nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị mới của Đảng. Do đó, các cấp uỷ đảng phải hết sức coi trọng và có kế hoạch để thực hiện tốt công tác này.

THƯỜNG VỤ X.97

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.32, tr.540-552.

CHỈ THỊ CỦA THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Số 13/CT71, ngày 20 tháng 11 năm 1971

**Nắm vững thời cơ thuận lợi, khẩn trương hoàn thành
bước 1, kịp thời chuyển sang bước 2, quyết tâm
giành thắng lợi lớn nhất trong thời gian tới**

(Trích)

Từ khi ta thực hiện Chỉ thị 01/71, tình hình địch ta có nhiều chuyển biến mới.

Chỉ thị này kiểm điểm việc thực hiện Chỉ thị 01/71, đánh giá tình hình địch ta hiện nay trên chiến trường và âm mưu của địch sắp tới, đề ra phương hướng nhiệm vụ và những công tác lớn của ta để *tranh thủ thời cơ, quyết giành thắng lợi lớn nhất trong thời gian tới.*

.....

**II- KIẾN QUYẾT ĐÁNH BẠI CHÍNH SÁCH “VIỆT NAM HOÁ”
CHIẾN TRANH VÀ MỌI ÂM MƯU MỚI CỦA ĐỊCH, NẮM VỮNG THỜI
CƠ, QUYẾT GIÀNH THẮNG LỢI LỚN NHẤT TRONG THỜI GIAN TỚI**

.....

Phương hướng quyết tâm của ta là phải giành cho được thắng lợi lớn nhất trong thời gian tới và điều đó trước hết tùy thuộc ở nỗ lực chủ quan của ta.

B- Phương hướng nhiệm vụ trước mắt của ta

1. Căn cứ vào tình hình và phương hướng đã phân tích ở trên.
Nhiệm vụ trước mắt của chúng ta là:

Trên cơ sở kiên trì chiến đấu và quán triệt tinh thần tiến công, đẩy lùi địch từng bước giành thắng lợi từng phần, ra sức nắm lấy thời cơ thuận lợi để giành thắng lợi lớn nhất, trước mắt phải khẩn trương hoàn thành bước 1 để kịp thời chuyển sang bước 2, phối hợp với đấu tranh ngoại giao nhằm đánh cho ngụy quân ngụy quyền suy sụp một bước nghiêm trọng, đánh bại về cơ bản chính sách Việt Nam hoá chiến tranh, tiến lên giành thắng lợi quyết định ở miền Nam, đồng thời phối hợp với Campuchia và Lào giành thắng lợi trên chiến trường Đông Dương.

2. Để thực hiện nhiệm vụ đó, phải nắm vững những yêu cầu chủ yếu sau đây:

a) Yêu cầu của công tác trung tâm *đánh phá bình định* sắp tới là phải khẩn trương hoàn thành bước 1, kịp thời chuyển sang bước 2 đẩy mạnh tấn công và nổi dậy đồng loạt, nhằm *đánh bại về cơ bản kế hoạch bình định của địch.*

b) *Phải diệt cho được một bộ phận sinh lực quan trọng và làm tan rã nặng quân ngụy miền Nam*, bằng những trận quân chủ lực ta tiêu diệt lớn liên tục quân chủ lực ngụy; bằng ba thứ quân ở địa phương phối hợp với ba mũi giáp công tại chỗ đánh suy sụp nặng hệ thống đồn bốt và lực lượng yểm trợ, làm tan rã phòng vệ dân sự, dân vệ và các lực lượng kìm kẹp của địch ở địa phương.

c) *Tiến tới cao trào đấu tranh chính trị ở Sài Gòn và các đô thị* bằng sự tập hợp lực lượng mạnh mẽ của các tầng lớp đô thị, nhất là lực lượng công nhân và lao động làm cơ sở vững chắc cho một mặt trận rộng rãi chống Mỹ - Thiệu, giành quyền làm chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức và mức độ, tiến lên đánh bại chính quyền tay sai ngoan cố hiếu chiến nhất do Thiệu cầm đầu.

d) *Xây dựng và phát triển lực lượng quân sự, chính trị của ta ở cả ba vùng chiến lược* ngày càng lớn mạnh là một yêu cầu cấp bách

trước mắt đồng thời cũng là một yêu cầu chiến lược lâu dài để bảo đảm đánh thắng địch trong mọi tình huống.

đ) Bằng mọi cách giữ vững *hành lang chiến lược* của chiến trường Đông Dương cũng như trên chiến trường miền Nam.

e) Ra sức giữ vững và củng cố *căn cứ địa chung* của cả ba nước, nỗ lực khôi phục, xây dựng *căn cứ địa của toàn Miền và mỗi địa phương* trên chiến trường miền Nam.

3. Trong việc thực hiện phương hướng nhiệm vụ và những yêu cầu nói trên, phải nắm vững và vận dụng đúng đắn *những phương châm chỉ đạo* lớn sau đây:

a) Phải *nhận rõ và quyết tâm nắm lấy thời cơ trước mắt để giành thắng lợi lớn nhất*. Đây là một yêu cầu chỉ đạo chiến lược dựa trên cơ sở phương châm kiên trì chiến đấu, đẩy lùi địch từng bước giành thắng lợi từng phần, tiến tới thắng lợi hoàn toàn. Động viên quyết tâm thật cao phải gắn liền với nỗ lực vượt khó khăn, với chủ trương hành động đúng, tổ chức thực hiện cụ thể, phát triển không ngừng thế và lực của cách mạng. Nếu quyết tâm tách rời những điều này thì sẽ không có nội dung và không thể giành được thắng lợi lớn.

b) Để giành thắng lợi lớn nhất trong thời gian tới, phải *nắm vững thế tấn công chiến lược mới với ba quả đấm chiến lược*.

Toàn Miền phải tiếp tục xây dựng thật mạnh cả ba quả đấm chủ lực, đánh phá bình định nông thôn, phong trào đô thị và phối hợp thật chặt trên ba vùng chiến lược. Mỗi chiến trường, mỗi địa phương cũng phải đồng thời đẩy mạnh và biết điều khiển sự phối hợp giữa ba quả đấm ở địa phương: tấn công quân sự, đánh phá bình định nông thôn và phong trào đô thị để làm chuyển biến cục diện trên chiến trường và địa phương của mình.

c) Phải nắm vững phương châm Đông Dương là một chiến trường, miền Nam là chiến trường quyết định nhất, hoạt động quân sự phải được *đẩy mạnh trên toàn chiến trường Đông Dương nhưng phải lấy miền Nam là chiến trường chính*.

d) Phải nắm vững *yếu tố bất ngờ*, là một vấn đề có tính quy luật trong cuộc đấu tranh gay go quyết liệt giữa ta và địch. Phải ra sức xây dựng cho được ba quả đấm thật mạnh mới tạo được thế bất ngờ của từng mũi, từng vùng và tạo nên thế bất ngờ chiến lược mới trên toàn chiến trường và từng địa phương.

Những nắm vững yếu tố bất ngờ không phải là ngồi chờ mà phải *chủ động tạo ra bằng một sự chuẩn bị công phu và khẩn trương về mọi mặt*, từ chủ trương, kế hoạch chỉ đạo, tổ chức bố trí lực lượng, phương thức biện pháp, kể cả cho từng mũi, từng vùng.

4. Sắp tới trong việc *điều khiển các bước đi* trong quá trình tiến lên giành thắng lợi, các cấp cần nắm vững những vấn đề sau đây:

Một: Quá trình từ nay tiến lên giành thắng lợi lớn nhất trong phạm vi toàn cục cũng là quá trình chiến trường ta phải tiếp tục hoàn thành bước 1 và thực hiện bước 2 theo Chỉ thị 01/71 đã đề ra. Ta phải có *nỗ lực cao nhất để bảo đảm điều khiển các bước đi cho thật khớp với sự phát triển của tình hình chung và thời cơ trước mắt*.

Hai: Để có cơ sở vững chắc nhất tranh thủ tới mức cao nhất thời cơ trước mắt, phải *khẩn trương hoàn thành thật tốt bước 1 đi đôi với tích cực chuẩn bị mọi mặt cho bước 2*, bảo đảm cho mỗi quả đấm, mỗi vùng, mỗi chiến trường, mỗi mũi tấn công đều *sẵn sàng và kịp thời chuyển sang bước 2 khi chúng ta mở đợt tấn công*. Các cấp phải nắm tinh thần này để chỉ đạo chặt mọi mặt công tác ngay từ bây giờ. Trước khi chuyển sang bước 2, phải tổng kiểm tra lại thật chặt toàn bộ kết quả thực hiện bước 1 và việc chuẩn bị cho bước 2.

Ba: Bước 2 là sự kế tục và phát triển của bước 1, là một quá trình giành giật gay go, quyết liệt giữa ta và địch, ta phải kiên quyết chống tư tưởng làm cái rụp, nôn nóng, hời hợt nhưng phải thấy nhìn chung trong phạm vi toàn cục đó là *bước phát triển cao, có tính chất nhảy vọt so với bước 1*. Vì vậy:

- Trong suốt cả bước 2, phải kiên trì phát động *một cuộc tấn công nổi dậy đồng loạt rộng lớn liên tục* phối hợp giữa hai quả đấm

trên ba vùng chiến lược, phối hợp với chiến trường Campuchia và Lào, phối hợp với tấn công ngoại giao.

- Phải có nỗ lực lớn nhất để *giành thắng lợi cao nhất cho đợt mở đầu, quyết giành cho được thắng lợi ở vùng trọng điểm của mỗi địa phương* (khu, tỉnh, huyện); với sự phối hợp tốt nhất giữa các quả đấm, nhất là giữa quả đấm chủ lực với quả đấm đánh phá bình định nông thôn; đồng thời phải bảo đảm mọi mặt lực lượng, kế hoạch, chỉ đạo để *kịp thời phát huy thắng lợi ở điểm mở rộng ra diện, kiên quyết đánh bại các kế hoạch phản kích của địch, liên tục đẩy mạnh tấn công với cả ba quả đấm thật mạnh và phối hợp thật chặt trên ba vùng chiến lược* nhằm thực hiện kỳ được quyết tâm đã đề ra.

III- TẬP TRUNG ĐẨY MẠNH BA QUẢ ĐẤM TRÊN BA VÙNG CHIẾN LƯỢC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN LÀ ĐIỀU KIỆN THEN CHỐT ĐỂ BẢO ĐẢM QUYẾT TÂM LỚN ĐÃ ĐỀ RA

Muốn bảo đảm quyết tâm lớn đã đề ra, phải tiếp tục làm tốt những công tác đã nêu trong Chỉ thị 01/71 và các chỉ thị gần đây. Nhưng *phải căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ trước mắt, nắm vững yêu cầu bước đi và đặc điểm của tình hình mới sắp tới để chỉ đạo việc thực hiện các công tác đó một cách kiên quyết, khẩn trương và thật sát hợp*. Đặc biệt phải tập trung đẩy mạnh ba quả đấm trên ba vùng chiến lược và tăng cường cải tiến công tác chỉ đạo thực hiện.

A- Đánh phá bình định ở nông thôn

1. Nắm vững yêu cầu và đặc điểm của công tác đánh phá bình định ở nông thôn sắp tới:

a) *Yêu cầu chung* là khẩn trương hoàn thành bước 1 để kịp thời chuyển sang thực hiện bước 2 nhằm *đánh bại về cơ bản* kế hoạch bình định của địch ở nông thôn, cụ thể *trong bước 2 phải thực hiện cho được cả mấy mục tiêu* sau đây:

- Giành lại một phần lớn dân vùng giải phóng cũ và vùng làm chủ mạnh trước đây ở đồng bằng Cửu Long và một số khu vực có điều kiện của chiến trường miền Đông, Khu VI, *giành tới đâu giữ tới đó* và xây dựng củng cố về mọi mặt chính trị, chiến đấu và sản xuất đời sống.

- Khôi phục, củng cố và từng bước xây dựng căn cứ địa của toàn Miền, của các khu và tỉnh.

- Đưa lên thế làm chủ nhiều mức độ và tranh chấp mạnh đại bộ phận các vùng yếu nông thôn còn lại, kể cả vùng ven thành phố, thị xã và trên các trục lộ giao thông.

Đặc biệt đối với vùng ven Sài Gòn và ven các thành phố lớn, phải triệt để tranh thủ khả năng công khai hợp pháp, tận dụng ảnh hưởng của phong trào Sài Gòn và thế căn cứ phía sau để phát triển thế, lực tại chỗ của ta, nắm chắc dân và tạo ra một cái thế dân làm chủ với nhiều mức độ và hình thái linh hoạt.

Riêng vùng tôn giáo, di cư, yêu cầu là xây dựng và phát triển cơ sở thật sâu rộng và chuyển phong trào lên từng bước cho phù hợp với sự phát triển của tình hình và đường lối, chính sách vận động quần chúng của Đảng đối với từng tôn giáo, dân tộc, từng đối tượng quần chúng đặc biệt.

Nội dung cốt tủy nhất là trong bước 2 phải tiến tới *làm cho tương quan ta, địch ở nông thôn nói chung thay đổi về cơ bản, cả thế và lực, đặc biệt là ở một số khu vực quan trọng của đồng bằng*. Mỗi vùng, mỗi địa phương, mỗi xã ấp từ mạnh nhất đến yếu nhất đều phải nỗ lực giành thắng lợi cao nhất phù hợp với *tương quan cụ thể của mình và với sự phát triển của tình hình chung*. Phải làm tan rã lực lượng phòng vệ dân sự; làm cho bộ máy kìm kẹp, lực lượng dân vệ bảo an, hệ thống đồn bốt của địch tan rã từng mảng và suy sụp nặng; qua đó *làm cho chính quyền cơ sở của địch sụp đổ từng mảng*. Đồng thời phải *làm cho lực lượng chính trị, quân sự tại chỗ của ta mạnh hẳn lên so với hiện nay*, nhất là chi bộ, du kích, bộ đội huyện, tỉnh và các tổ chức nòng cốt, tổ chức tập hợp quần chúng.

b) Nếu đặc điểm của bước 1 đánh phá bình định là lấy việc mở rộng diện lỏng rãi tranh chấp nhiều mức độ, tạo thế và lực tại chỗ là chủ yếu thì đặc điểm chủ yếu của bước 2 là *phải biết tập trung vào các trọng điểm với tinh thần đồng thời của quần chúng kết hợp với phong trào binh vận và quả đấm quân sự của địa phương, phá từng mảng bộ máy kìm kẹp và hệ thống đồn bốt của địch* để làm chuyển biến lớn tương quan giữa ta và địch, giải phóng từng vùng rộng lớn trên nhiều xã ấp. Đi đôi với nắm vững điểm, phải chú trọng diện, kết hợp chặt điểm với diện, kết hợp chặt nông thôn với đô thị.

Bước 2 đánh phá bình định là một cuộc tấn công và nổi dậy đồng loạt rộng lớn và liên tục ở nông thôn (đặc biệt là các khu vực phá mảng giải phóng mảng, làm chủ mạnh hàng mảng), *phải nỗ lực lớn nhất để đạt được yêu cầu đánh phá bình định cao nhất trong đợt mở đầu* đồng thời phải sẵn sàng mọi mặt, nhất là *chuẩn bị lực lượng và chỉ đạo để sau đợt mở đầu, tiếp tục đẩy mạnh tấn công và nổi dậy* thực hiện cho bằng được yêu cầu cơ bản đã đề ra. Chuẩn bị được như vậy cũng là sẵn sàng chủ động đánh bại các cuộc phản kích của địch, có khi phải giành giật quyết liệt nhiều lần thì địch mới chịu rút bỏ.

Ngay từ bây giờ và trong cả quá trình mở mảng mở vùng, phải *khẩn trương đẩy mạnh khâu xây dựng và chuẩn bị lực lượng*, từ lực lượng vũ trang, chính trị cho tới binh vận, kể cả lực lượng lộ và lực lượng mật, cơ sở trong lòng địch, vì càng làm tốt việc này ta càng *tạo được nhiều yếu tố bất ngờ để giành thắng lợi lớn*.

c) Trên đây là yêu cầu đánh phá bình định bước 2 chung cho toàn Miền. Căn cứ vào yêu cầu chung đó, mỗi chiến trường, mỗi vùng, mỗi địa phương lại phải xem xét, phân tích kỹ đặc điểm, tương quan tại chỗ mà *đề ra yêu cầu cụ thể và vận dụng phương châm phương thức, tổ chức chỉ đạo đánh phá bình định bước 2 của mỗi chiến trường, mỗi vùng, mỗi địa phương cho thật chính xác và phù hợp*.

2. Về nội dung và biện pháp chỉ đạo, ngoài những việc đã đề ra trong Chỉ thị 01, 33, v.v., phải đặc biệt chú ý:

a) Trước hết mỗi cấp phải xác định cho được ý đồ, yêu cầu chung của chiến trường hoặc địa phương mình và yêu cầu cụ thể của từng vùng, từng khu vực, của điểm và diện. Trên cơ sở đó mà đề ra và hướng dẫn cho bên dưới nội dung, biện pháp công tác các mặt, phương thức tấn công và nổi dậy phù hợp với yêu cầu, mức độ định đưa lên ở mỗi vùng, mỗi khu vực, điểm diện. Đối với vùng có điều kiện giải phóng thì hướng dẫn chuẩn bị ngay những điều kiện để tiến tới dùng ba mũi giáp công tại chỗ gỡ đồn bốt và ngụy quyền xã ấp. Đối với vùng sẽ chuyển lên làm chủ và tranh chấp mạnh, hướng chuẩn bị phải nhằm tiến tới bao vây trung lập hoá đồn bốt bằng ba mũi giáp công tại chỗ, diệt cho trúng bọn ác ôn đi đôi với tấn công phân hoá nội bộ địch. Những vùng ta yếu, nhất là vùng tôn giáo, di cư, chưa thể chuyển lên thế làm chủ thì phải theo phương thức tuyên truyền thâm nhập chính sách gây cơ sở và từng bước nâng phong trào đấu tranh của quần chúng lên. Đối với mỗi vùng, mỗi khu vực, mỗi xã ấp, đều phải tính toán khi thuận lợi thì phát triển lên thế nào, khi khó khăn làm cách nào để giữ vững và luôn luôn bảo tồn cơ sở, giữ cho được thế hợp pháp của quần chúng.

b) Muốn chuyển phong trào đánh phá bình định lên thế phá mãnh phá vùng, đi đôi với quả đấm quân sự mạnh, vấn đề cơ bản là phải phát động cho được quần chúng nổi dậy, gắn với phong trào binh vận. Quần chúng không nổi dậy được và công tác binh vận không đạt kết quả tốt thì quả đấm quân sự cũng không phát huy được và yêu cầu đánh phá bình định trong bước 2 khó có kết quả tốt. Vì vậy sắp tới ta phải tiếp tục nâng cao công tác nắm dân, tập hợp và phát huy sức mạnh của dân đi đôi với đẩy mạnh công tác binh vận. Qua bước 2, yêu cầu của công tác dân vận nói chung là phải phát động quần chúng nổi dậy liên tục, đồng loạt với khí thế ngày càng cao, dùng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền địch, giành và giữ chính quyền của nhân dân.

Đó là một yêu cầu không thể thiếu được để chuyển sang một thế mới trong đánh phá bình định. Yêu cầu đó rất cao nhưng ta đang có khả năng thực tế để thực hiện nếu ta biết nắm lấy những *mâu thuẫn sâu sắc hiện nay của đông đảo quần chúng, nhất là gia đình bị địch bắt lính, kể cả binh sĩ, nhân viên ngục quyền đối với chính sách kéo dài chiến tranh, Việt Nam hoá và bình định của Mỹ - Thiệu* để phát động quần chúng ra đấu tranh và khéo tổ chức đội ngũ, tập hợp quần chúng thì nhất định có thể tiến tới một cao trào nổi dậy ở nông thôn, đoàn kết được nông dân và nông thôn, liên kết được gia đình cách mạng với gia đình binh sĩ, liên kết được nhân dân với binh lính, phân hoá được nhân viên ngục quyền, tranh thủ được sự đồng tình của nhân dân đô thị, thực hiện công nông binh liên hiệp nhằm *đánh đổ bọn ác ôn ngoan cố hiếu chiến, gia nô của Mỹ - Thiệu, giành lại chính quyền về tay nhân dân, giành hoà bình, cơm áo, dân chủ, độc lập*.

Quá trình tiến tới cao trào nổi dậy là quá trình không ngừng đẩy mạnh và nâng cao phong trào đấu tranh thường xuyên tại chỗ ở mỗi vùng, đặc biệt là các phong trào đấu tranh bức xúc nhất của quần chúng như *bung ra sản xuất và trở về ruộng vườn cũ, chống âm mưu lập phòng vệ dân sự, đôn quân bắt lính của địch, chống độc tài tham nhũng hà hiếp vợ vét bóc lột, v.v..* Phải thấy rõ trong tình hình hiện nay, ngoài việc dùng ba mũi giáp công giành quyền làm chủ và giải phóng ấp xã tại chỗ, ta còn có khả năng *tạo thế làm chủ và giải phóng cho quần chúng bằng cách mở rộng và nâng cao phong trào bung dân ra sản xuất và trở về chỗ cũ hoặc bung ra ở thành những xóm ấp mới*. Đi đôi với xây dựng tổ chức và hoạt động bất hợp pháp, phải chú trọng phát động và chỉ đạo *phong trào đấu tranh công khai* của quần chúng, chẳng những ở đô thị mà ngay ở nông thôn ta cũng đang có điều kiện thuận lợi để đẩy lên thành cao trào cách mạng rộng lớn dưới hình thức bạo lực công khai.

c) Vấn đề chuyển phong trào đánh phá bình định lên bước 2 còn tùy thuộc một phần rất quan trọng vào *việc nắm, sử dụng và nâng mũi binh vận* lên cho kịp với tình hình. Bởi vì có làm tốt công tác

binh vận, thực hiện tốt chính sách của ta đối với binh sĩ, nhất là gia đình binh sĩ thì ta mới phát động được phong trào nổi dậy của quần chúng ở nông thôn (hiện có nơi 70-80% là gia đình binh sĩ), mới kéo số đông phòng vệ dân sự, dân vệ là con em của quần chúng về với cách mạng, do đó mới tạo ra một sự chuyển biến bất ngờ và đột ngột về so sánh lực lượng để tiến hành tốt và hoàn thành yêu cầu của bước 2.

Muốn vậy, sắp tới nói phát động quần chúng nổi dậy là phải nói công tác binh vận, trước hết là vận động gia đình binh sĩ. Trong khi tiếp tục đề cao gia đình cách mạng là gia đình vẻ vang, phải luôn luôn biểu thị thái độ thông cảm của Đảng đối với gia đình binh sĩ là gia đình đau khổ bằng tuyên truyền giáo dục cũng như bằng hành động thực tế, vạch cho họ rõ lối thoát để cứu con em mình, nhất là thông qua các chính sách của Đảng, giải toả ưu tư lo lắng của họ, tập hợp và đưa họ ra đấu tranh, cùng với nhân dân nổi dậy *đánh đổ bọn ác ôn, bọn tay sai ngoan cố hiếu chiến của Mỹ - Thiệu trong bộ máy tề và lực lượng kìm kẹp, trong lực lượng yểm trợ và đồn bốt, để giành lại chồng con anh em, giành lại hoà bình cơm áo, dân chủ, độc lập.*

Đối với phòng vệ dân sự và cả dân vệ, hướng của ta là phải *biến thành một lực lượng đồng khởi*. Vì vậy, phải hết sức chú ý đi sâu vào nắm phòng vệ dân sự, dân vệ. Phải khẩn trương bồi dưỡng, hướng dẫn cho số cốt cán, cơ sở trong phòng vệ dân sự dân vệ, tăng cường tuyên truyền giáo dục và nắm chặt số còn lại, đối với bọn ác ôn phải kiên quyết và trừng trị cho trúng. Phải hết sức cố gắng để từ nay đến khi ta phát động đồng khởi, ít nhất là ở các hướng trọng điểm cũng phải *nắm chặt* được đại đa số, mức thấp cũng phải được một nửa. Ở những nơi phá mảng, làm chủ mạnh phải đưa một bộ phận dân vệ, phòng vệ dân sự qua thành du kích, lực lượng vũ trang huyện, tỉnh của ta (cả người và vũ khí). Làm được như vậy là tạo được một sự bất ngờ mà địch không thể ước lượng được.

Đi đôi với nắm phòng vệ dân sự, dân vệ, ta đang có nhiều thuận lợi để phát triển cơ sở trong bảo an (do từ dân vệ, phòng vệ dân sự

lên ngày càng nhiều, có cả đảng viên, đoàn viên thanh niên, du kích, cơ sở quần chúng của ta) và dựa vào thế chính trị, quân sự, vào ba mũi giáp công của quần chúng mà làm *trung lập hoá phổ biến* trong bảo an và các loại lực lượng, các đồn bót ở xã ấp để chuyển lên thế bình biến khởi nghĩa, nội ứng kết hợp với tấn công vây ép bằng chính trị, vũ trang của ta nhằm gỡ hàng loạt đồn bót, làm tan rã kìm kẹp trên từng mảng. Đồng thời *mở rộng phong trào phản chiến rẽ ngũ* trong ngũ quân, nhất là trong chủ lực ngũ vì hiện nay địch ngày càng hót bữa bãi, kể cả học sinh, sinh viên, trí thức, v.v. để lấp vào quân số chủ lực đang sa sút; cần chỉ đạo chặt một số đơn vị cơ động ngũ làm *bình biến khởi nghĩa*. Phải chú ý làm tốt việc vận dụng sách lược để phân hoá bộ máy tề, trung lập, lôi kéo số lưng chừng, chia mũi nhọn diệt bọn ác ôn.

d) Bước đánh phá bình định sắp tới đòi hỏi *phải bảo đảm tới mức cao nhất sự chỉ đạo chỉ huy thống nhất ở mỗi cấp và từ trên xuống dưới*, phối hợp chặt chẽ hai chân ba mũi, tiến công và nổi dậy, phối hợp tốt các lực lượng, các thứ quân, *phải chỉ đạo cụ thể* để sử dụng các phương thức tấn công, các hình thức tác chiến một cách sắc bén và có hiệu suất cao, nhất là có *kế hoạch hợp đồng giữa trên dưới, giữa các địa phương với nhau trong đánh phá bình định* (với hình thức chiến dịch tổng hợp đánh phá bình định) và bảo đảm sự phối hợp kịp thời, ăn khớp giữa đánh phá bình định với hoạt động lớn của quân chủ lực cũng như với phong trào chính trị ở đô thị. Trong khi hết sức chăm lo lực lượng và phong trào chính trị, phải đặc biệt chú ý tăng cường chỉ đạo việc *xây dựng và hoạt động của ba thứ quân ở địa phương*.

B- Quân sự

Nhiệm vụ quân sự trong thời gian tới là đẩy mạnh đánh tiêu diệt đi đôi với phát triển thế tấn công liên tục rộng khắp các chiến trường làm cho quân ngũ suy sụp và tan rã nặng, kết hợp với nổi dậy tiến tới đánh bại về căn bản kế hoạch bình định của địch ở nông thôn, ra sức xây dựng củng cố căn cứ, uy hiếp, khống chế các

trục giao thông, hậu cứ địch và các thành phố, kết hợp quả đấm quân sự với đánh phá bình định ở nông thôn và phong trào đô thị để giành thắng lợi lớn nhất trong thời gian tới. Phải gắn chặt đánh địch với xây dựng lực lượng để bảo đảm hoạt động liên tục, càng thắng lớn lực lượng ta càng đủ sức tiếp tục đẩy mạnh tấn công quyết hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra.

1. Đối với *khối chủ lực*: có chỉ thị riêng.

2. Đối với *ba thứ quân ở địa phương* (kể cả du kích mật, an ninh vũ trang) và bộ phận chủ lực tham gia đánh phá bình định, yêu cầu sắp tới là tiêu diệt, làm tan rã, suy sụp nặng lực lượng kìm kẹp và hệ thống phòng thủ của địch ở địa phương để làm đòn xeo đắc lực cho cao trào nổi dậy đánh phá bình định ở nông thôn, nhất là *tiêu diệt cho được những tên tay sai ác ôn ngoan cố và các đơn vị, đồn bốt ác ôn trực tiếp kìm kẹp quân chúng, không chế phong trào, tiêu diệt đánh quy, làm tan rã các đơn vị cơ động yểm trợ bình định*, đặc biệt trên những hướng quan trọng của đồng bằng và của từng chiến trường, địa phương.

Để thực hiện yêu cầu trên, cần làm tốt mấy việc sau đây:

- Gấp rút *tăng cường xây dựng rèn luyện ba thứ quân* trên cơ sở nắm, sử dụng đúng chức năng từng thứ quân và kết hợp các thứ quân các binh chủng trong nhiệm vụ tiêu diệt địch để đánh bại kế hoạch bình định. Trước mắt nắm vững khâu tăng cường huyện (ít cũng phải có 1C bộ binh đủ + 1B đặc công), điều chỉnh hợp lý và củng cố bộ đội tỉnh, nâng cao chất lượng bộ đội khu và phân khu, chú trọng xây dựng đặc công ở các cấp nhất là tổ đặc công ở xã. Lấy nâng cao chất lượng, bố trí điều chỉnh lực lượng hợp lý để phát huy lực lượng hiện có là chính (có D, C, B thì phải chỉ huy và đánh được cấp D, C, B cho có kết quả tốt; không thể D mà chỉ còn đánh cấp B hoặc C mà chỉ còn đánh cấp A); đồng thời phải nỗ lực bổ sung dần dần quân số đã quy định, ra sức giải quyết vấn đề bổ sung tại chỗ để bảo đảm hoạt động liên tục, ngày càng mạnh. Phải tích cực vận động quần chúng nam nữ các lứa tuổi tham gia dân quân, du kích, tích cực vận động thanh niên tham gia bộ đội;

hết sức chú ý đưa lực lượng thanh niên ở cơ quan ra bộ đội; hết sức biến một bộ phận phòng vệ dân sự, dân vệ (cả người và vũ khí) thành lực lượng võ trang của ta.

Phải tăng cường hơn nữa việc chỉ đạo *mạng lưới du kích* cả ở xã và ấp, trước mắt chú ý phát triển và đẩy mạnh hoạt động của du kích ấp, hướng dẫn cách hoạt động và trang bị thích hợp cho du kích mật. Các cấp uỷ và cấp quân sự, xã uỷ, chi bộ huyện uỷ và cả tỉnh uỷ phải nắm chặt phong trào du kích. Tích cực xây dựng củng cố xã đội, huyện đội.

- Về phương châm phương thức tác chiến, phải tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng hơn nữa những hoạt động thường xuyên của chiến tranh du kích như diệt ác, mở rộng diện và nâng cao chất lượng vây lấn đồn bốt; phát triển phong trào đánh mìn, lựu đạn gài, đập lòi và hầm chông, cạm bẫy, bắn máy bay, đánh phá giao thông, hậu cứ, v.v.. Yêu cầu của bước sắp tới đòi hỏi *phải có những cú đấm mạnh và một cái thế tấn công đồng loạt liên tục cả quân sự lẫn chính trị* thì mới tạo điều kiện và phối hợp tốt với lực lượng chính trị, vũ trang tại chỗ phá sập từng mảng hệ thống phòng thủ của địch ở những hướng quan trọng và hỗ trợ tốt cho diện. Bộ đội của khu, phân khu, tỉnh kể cả các bộ phận chủ lực của trên tham gia đánh phá bình định ngoài việc làm nòng cốt cho phong trào du kích chiến tranh, giúp đỡ xây dựng và phát triển lực lượng tại chỗ, v.v. thì yêu cầu chủ yếu là phải *tiêu diệt, đánh quy, làm tan rã cho được các đơn vị ác ôn trực tiếp kìm kẹp và các đơn vị cơ động yểm trợ bình định, tiêu diệt, đánh bại các mũi nhọn phản kích, đột phá, làm nòng cốt cho lực lượng vũ trang chính trị tại chỗ gỡ hàng loạt đồn bốt* để làm chuyển biến cho kỳ được tương quan từng vùng với cách đánh và hướng đánh có lợi nhất. Hết sức chú ý dùng đặc công, biệt động, du kích, v.v. đánh phá kho tàng, máy bay, trực thăng, pháo, xe tăng, tàu bè, xe cộ vận chuyển của địch. Đồng thời hết sức chú ý dùng mọi cách (đánh lấy, mua, bình vận...) để lấy vũ khí của địch đánh lại địch. Tích cực khôi phục lại các xưởng vũ khí cho du kích, địa phương quân.

- Về mặt lãnh đạo, cấp uỷ mỗi cấp phải *nắm sát, nắm chắc tình hình, thực sự chăm lo và trực tiếp lãnh đạo về tư tưởng chính trị, về xây dựng các lực lượng vũ trang, về phương hướng tác chiến của các lực lượng vũ trang trong phạm vi địa phương của mình*; việc bố trí điều chỉnh lực lượng phải làm kịp thời, biết tập trung vào các trọng tâm, trọng điểm, đồng thời phải chú ý giúp đỡ tích cực cho dưới. Việc bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất tập trung vào cấp uỷ về mặt quân sự phải đi đôi với phát huy chức năng của cơ quan quân sự. Cơ quan quân sự các cấp phải đề ra kế hoạch cụ thể về mặt quân sự nhằm bảo đảm thực hiện ý đồ và nhiệm vụ chung của cấp uỷ địa phương.

3. Vấn đề *xây dựng căn cứ của Miền và khu* có một ý nghĩa chiến lược rất quan trọng hiện nay cũng như lâu dài. Phải có kế hoạch tích cực xây dựng từng bước vững chắc và toàn diện cả về chính trị, quân sự và đời sống của nhân dân cũng như của bộ đội và cơ quan, nhất là về sản xuất lương thực và thực phẩm phải được chỉ đạo chặt chẽ, khẩn trương. Giữa các địa phương có liên quan, phải có sự phối hợp chặt theo một kế hoạch chung. Cấp uỷ phải trực tiếp chỉ đạo và có kế hoạch thống nhất phối hợp các ngành, các cấp. Có chỉ thị riêng.

C- Đô thị

Căn bản theo Chỉ thị 01/71 và Chỉ thị 05. Để bảo đảm phương hướng quyết tâm trước mắt, căn cứ vào tình hình hiện nay, cần nắm vững thêm mấy vấn đề:

1. Yêu cầu của phong trào Sài Gòn và các đô thị trong bước sắp tới là ra sức phát huy những thắng lợi mới đã giành được, nhất là qua việc chỉ đạo hai cuộc đấu tranh trong dịp bầu cử của ngụy, khoét sâu những mâu thuẫn suy yếu mới của Mỹ - Thiệu để tiếp tục tập hợp lực lượng các giới, mở rộng mặt trận chống Mỹ - Thiệu, phát triển phong trào đấu tranh cho các quyền lợi bức thiết về dân sinh dân chủ và nguyện vọng muốn hoà bình chấm dứt chiến tranh, Mỹ rút quân, miền Nam có độc lập, trung lập..., Sài Gòn và

các đô thị phải có một chính phủ văn hồi hoà bình, v.v. để *đưa lên một cao trào đấu tranh chính trị rộng lớn*, tạo nên một tình thế khủng hoảng cực độ của ngụy quyền trung ương, đẩy lùi và đánh bại thế lực hiếu chiến, phát triển thế lực hoà bình độc lập dân tộc, *buộc địch phải thay đổi tay sai, đưa lên một chính phủ văn hồi hoà bình*.

Sài Gòn và các thị xã, thị trấn ở miền Nam hiện nay rất đông dân nhiều của (chiếm 1/3 tổng dân số ở miền Nam) đang bị địch ra sức biến thành kho nhân tài, vật lực lớn của chúng. Cho nên ngoài các nhiệm vụ yêu cầu trên, sắp tới phong trào đô thị còn phải đạt thêm một yêu cầu chiến lược nữa là: *lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống bắt lính, chống bóc lột để hạn chế việc địch lấy nhân tài, vật lực ở đô thị bổ sung sức lực cho chúng; đồng thời vận động quần chúng đóng góp tiền tài, vật lực cho kháng chiến, nhất là vận động thanh niên và học sinh, sinh viên ra khu kháng chiến, tham gia bộ đội, cơ quan cách mạng, không đi lính cho địch, không đi làm cho địch...* Có như vậy mới mau đánh bại Việt Nam hoá của địch và đưa cách mạng mau đến thắng lợi.

2. Hiện nay, việc Mỹ ngoan cố giữ Thiệu càng làm cho sự khủng hoảng chính trị của chế độ Sài Gòn thêm trầm trọng, Mỹ - Thiệu càng bị cô lập, mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân, phe phái tôn giáo, kể cả trong ngụy quân, ngụy quyền đối với Mỹ - Thiệu và chính sách Việt Nam hoá kéo dài chiến tranh cùng các chính sách phản động khác của chúng càng phát triển hết sức sâu sắc. Vì vậy ta cần tiếp tục đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống Mỹ, chống Thiệu kết hợp với các khẩu hiệu dân sinh dân chủ và các quyền lợi bức thiết khác của đông đảo các tầng lớp nhân dân, giương cao hơn nữa khẩu hiệu *hoà bình cơm áo, dân chủ, độc lập, trung lập, Mỹ rút quân, thay đổi tập đoàn hiếu chiến và phát xít Thiệu* để tập hợp được lực lượng ngày càng rộng rãi, để chống Mỹ và đẩy lùi, lật đổ thế lực tay sai hiếu chiến ngoan cố nhất hiện nay đang do Thiệu tiêu biểu.

3. Với các khẩu hiệu trên, ra sức phát triển phong trào chính trị của quần chúng tiến lên cao trào đấu tranh công khai quy mô rộng lớn, có thể và cần thiết phải tiến tới những *hành động bạo lực công khai* của quần chúng với hình thức bãi công, bãi thị, bãi khoá, xuống đường, biểu tình thị uy đòi lập một chính phủ đại diện thực sự cho nguyện vọng của nhân dân, *đem lại hoà bình và cơm áo, dân chủ và độc lập cho dân tộc*.

Để tiến tới một cao trào đấu tranh chính trị, vấn đề cấp bách đang đặt ra cho Sài Gòn cũng như các đô thị khác là đi đôi với tiếp tục phát triển phong trào bên trên, *phải tập trung sức tuyên truyền động viên, tập hợp lực lượng đẩy mạnh hơn nữa phong trào bên dưới tại cơ sở: xí nghiệp, trường học, chợ, xóm...* Trên cơ sở đó, đẩy mạnh việc liên kết các phong trào, *mở rộng mặt trận liên hiệp hành động* giữa các tầng lớp, phe phái, tôn giáo, kể cả một bộ phận trong ngụy quân, ngụy quyền.

Phải hết sức chú ý mở rộng và đẩy mạnh hơn nữa phong trào công khai hợp pháp, đồng thời phải luôn luôn chú trọng củng cố phát triển các tổ chức bí mật, các lực lượng bí mật để làm nòng cốt và bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào công khai, biết lấy phong trào công khai để tạo điều kiện thuận lợi phát triển tổ chức bí mật và che giấu hoạt động bí mật. Hệ thống bí mật không tách rời khỏi phong trào công khai mà phải chui vào làm nòng cốt trong phong trào công khai, nhất là ở hạ tầng cơ sở, tạo thành hệ thống hạt nhân lãnh đạo vững chắc (có chỗ là chi bộ, có chỗ gồm đảng viên và quần chúng nòng cốt, có chỗ chỉ gồm nòng cốt vì chưa có đảng viên) của phong trào công khai, bán công khai cả ở bên trên, nhất là ở cơ sở. Thành uỷ, thị uỷ phải có bộ phận chuyên lo xây dựng tổ chức và lực lượng bí mật thành một hệ thống tinh tế, vững chắc, đồng thời phải có bộ phận chuyên lo tổ chức và lãnh đạo phong trào công khai, xây dựng nòng cốt công khai.

Trong khi tập trung chỉ đạo phong trào chính trị, các cấp cần nắm lại tình hình xây dựng và hoạt động vũ trang, tình hình xây dựng *lõm chính trị* ở đô thị và nông thôn ven đô thị, làm lỏng

kìm kẹp của địch ở cơ sở, nhất là các thị xã, thị trấn. Phải gấp rút tăng cường chỉ đạo *công tác bình vận* ở đô thị. Các thành phố và thị xã phải chú ý đi sâu vào nắm phòng vệ dân sự, trung lập hoá các lực lượng kìm kẹp ở phường xóm để làm lỏng chính quyền cơ sở của địch, tạo điều kiện hình thành các lõm chính trị, các thị xã, thị trấn có những nơi sát nông thôn cũng có thể tạo các lõm du kích với nhiều mức độ ở cả ngoại ô và nội ô.

4. Trước tình hình chính trị hiện nay, cần hết sức chú trọng việc *lợi dụng mâu thuẫn của địch, nhất là mâu thuẫn nội bộ bọn tay sai*, để làm suy yếu địch, phát triển thực lực cách mạng và giành thế mạnh cho phong trào chính trị trong thành phố. Muốn lợi dụng được mâu thuẫn địch thì một mặt, phải dựa vào sức mạnh của ta tức là phong trào rộng lớn của quần chúng, mặt khác phải luôn luôn mở rộng mặt trận liên hiệp hành động với các lực lượng, phe phái đối lập nhằm tập hợp các xu hướng từ tả đến trung gian và cả những phần tử phái hữu miễn là trước mắt họ tán thành Mỹ rút hết quân, miền Nam hoà bình trung lập và loại bỏ Thiệu. Chú ý nắm những lực lượng mới, đối lập trong thượng hạ viện, trong hội đồng tỉnh, trong chính quyền các cấp.

5. *Tăng cường việc chỉ đạo công tác đô thị*. Để đẩy mạnh *phong trào thị xã, thị trấn* hiện nay còn yếu, trước hết phải có một chuyển biến thực sự của các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác thị xã, thị trấn cả về mặt nhận thức, quán triệt phương châm, nắm vững phương thức và những nội dung chủ yếu của công tác đô thị và tăng cường, cải tiến tổ chức chỉ đạo các thị xã, thị trấn. Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ làm công tác đô thị. Gắn chặt hơn nữa *phong trào Sài Gòn với các thành phố, thị xã và giữa phong trào chính trị ở thành thị với nông thôn*, nhất là vùng ven.

Tình hình Sài Gòn và các thành thị lớn ở miền Nam sắp tới có khả năng phát triển thành một cao trào cách mạng buộc Mỹ phải thay đổi tay sai. Do đó, ta cần nhận rõ hơn nữa *vị trí hết sức quan trọng của thành thị và đấu tranh chính trị ở thành thị*, nhất là

của S¹ và các thành phố lớn trong việc đánh bại chính sách Việt Nam hoá trước thời cơ sắp đến để khẩn trương xây dựng lực lượng, tăng cường cơ quan lãnh đạo đủ sức chỉ đạo linh hoạt, chủ động và kịp thời khi tình hình có những chuyển động mới.

D- Về chỉ đạo thực hiện

Vừa qua, việc chỉ đạo thực hiện của các cấp cho đến xã đã có một số tiến bộ nhất là từ khi triển khai Chỉ thị 01 đến nay nhưng vẫn chậm, còn nhiều nhược điểm và cũng là một khâu yếu hiện nay. Do đó, phải có một sự cải tiến lớn và kịp thời từ trên xuống dưới mới đáp ứng được nhiệm vụ mới.

1. Trước hết phải tiếp tục làm cho tất cả các cấp, các ngành, nhất là cán bộ, đảng viên ở chi bộ thật sự thông suốt tình hình nhiệm vụ mới, quán triệt sâu sắc và nhất trí cao với quyết tâm lớn, trước mắt của Đảng, qua đó động viên mọi người nỗ lực vượt bậc vươn lên hoàn thành nhiệm vụ.

2. Việc triển khai các mặt công tác sắp tới phải *thật khẩn trương đồng thời hết sức sâu sát và cụ thể*. Căn cứ vào phương hướng nhiệm vụ và quyết tâm chung trước mắt, mỗi cấp, mỗi ngành phải căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương và ngành mà xác định ý đồ, yêu cầu sắp tới của mình, đề ra biện pháp kế hoạch cho *thật sát, thật đúng với tình hình địa phương và ngành mình*. Phải biết nắm lấy những khâu mấu chốt quyết định nhất để tập trung sức làm ngay; vừa làm thông suốt quyết tâm, chỉ thị xuống dưới vừa đẩy mạnh công tác trước mắt, vừa *tích cực chuẩn bị mọi mặt lực lượng, cơ sở vật chất, chuẩn bị chiến trường, v.v..*

3. Trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ và yêu cầu trên đây, ra sức cải tiến bộ máy, tổ chức lại cách làm việc để vừa tăng cường sự lãnh đạo tập trung thống nhất toàn diện kịp thời vừa sâu sát với thực tế và bên dưới, rút được cán bộ tăng cường cho các chiến trường, các địa phương. Cần đi sát nắm tình hình, bàn bạc kế hoạch

1. S: Sài Gòn (BT).

cụ thể với từng địa phương, từng vùng, nhất là huyện và xã. Cấp uỷ phải nắm lại tình hình và phát huy công tác của ban ngành theo chức trách của mình.

4. Khâu cơ bản trong việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện là phải ra sức tranh thủ *xây dựng, củng cố chi bộ cơ sở* đủ sức làm vai trò hạt nhân lãnh đạo phong trào quần chúng và lãnh đạo ba mũi giáp công tại xã ấp tiến tới nổi dậy giành và giữ được chính quyền ở cơ sở, bồi dưỡng động viên sức người, sức của, bổ sung phát triển lực lượng để bảo đảm đẩy mạnh tấn công liên tục, ngày càng cao. Phải làm cho chi bộ quán triệt quyết tâm lớn trước mắt của Đảng và điều quan trọng nhất là biết chủ động đề ra yêu cầu và kế hoạch, biện pháp để vừa bảo đảm thực hiện quyết tâm của trên vừa phù hợp với tình hình ta, địch cụ thể ở xã, ấp. Tiếp tục bồi dưỡng cho chi bộ nắm vững những công tác cơ bản của chi bộ như vấn đề nắm dân, xây dựng chi bộ và thực lực cách mạng ở xã ấp, biết phát huy khả năng công khai kết hợp với bí mật, biết kết hợp tấn công địch với vận dụng sách lược để cô lập, phân hoá chúng, v.v..

Để làm được những việc này, vai trò của huyện uỷ hết sức quan trọng. Khu uỷ, phân khu uỷ, tỉnh uỷ phải hết sức coi trọng tăng cường huyện uỷ, đủ sức giúp chi bộ và lãnh đạo phối hợp giữa các xã trong huyện.

*

* *

Đế quốc Mỹ bị thất bại và phải tiếp tục rút quân nhưng chúng vẫn rất ngoan cố, vẫn tiếp tục thực hiện chính sách Việt Nam hoá chiến tranh. Mặc dù vậy, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của nhân dân ta đang phát triển có lợi cho ta, bất lợi cho Mỹ và bọn tay sai.

Nhiệm vụ to lớn mà Đảng đã chỉ ra cho chúng ta là quyết nắm thời cơ giành thắng lợi sớm nhất trong thời gian tới, đánh bại về cơ bản chính sách Việt Nam hoá chiến tranh của địch.

X.97 kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nỗ lực vượt bực, ra sức phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết nhược điểm, góp phần xứng đáng nhất của mình vào việc hoàn thành nhiệm vụ lớn trước mắt của Đảng. Đồng thời, đề cao cảnh giác, sẵn sàng đánh bại âm mưu kéo dài chiến tranh của địch, luôn luôn xác định một quyết tâm không gì lay chuyển nổi là dù có trải qua gian khổ khó khăn đến thế nào, chúng ta cũng đập bằng tất cả để giành thắng lợi cuối cùng, giành lấy vinh quang đời đời cho dân tộc, cho thời đại chúng ta.

THƯỜNG VỤ X.97

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.32, tr.553, 562, 564-586.

BÁO CÁO
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ TẠI HỘI NGHỊ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
LẦN THỨ 20*

Về tình hình cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước
và nhiệm vụ cần kíp của chúng ta
(Trích)

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta, từ khi đế quốc Mỹ mang quân đội viễn chinh lớn sang xâm lược nước ta, đã bước vào năm thứ tám. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, nhân dân ta đã liên tiếp đập tan nhiều âm mưu và kế hoạch chiến lược của địch, giành được thắng lợi vĩ đại.

Hiện nay, chúng ta đang đứng trước thời cơ thuận lợi, đứng trước nhiệm vụ trọng đại cần kíp: động viên toàn lực tiến lên giành thắng lợi lớn.

Bản báo cáo này trình bày mấy nét lớn về cục diện chiến tranh từ khi Níchxơn lên cầm quyền, chủ yếu là cục diện trong năm 1971; trên cơ sở đó, nêu ra nhiệm vụ cần kíp của Đảng ta và nhân dân ta ở cả hai miền nước ta.

Bản báo cáo gồm hai phần:

1. Thắng lợi to lớn của nhân dân ta và nhân dân hai nước Lào và Campuchia anh em; thất bại nặng nề của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

* Hợp từ ngày 27-1 đến ngày 11-2-1972 (BT).

2. Âm mưu sắp tới của địch và nhiệm vụ cần kíp của ta.

.....

Phần thứ hai

ÂM MƯU SẮP TỚI CỦA ĐỊCH VÀ NHIỆM VỤ CẦN KÍP CỦA TA

.....

2. Nhiệm vụ cần kíp

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 19 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng ta đã nói rõ:

“Nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta lúc này.

Phải động viên sự cố gắng cao nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trên cả hai miền nước ta, ra sức thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Hồ Chủ tịch, kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến, nêu cao ý chí quyết chiến quyết thắng, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn, giải phóng miền Nam, bảo vệ và xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà, đồng thời làm tròn nghĩa vụ quốc tế”.

Trong tình hình hiện nay, *nhiệm vụ cần kíp của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta là: với tinh thần kiên trì kháng chiến cho đến thắng lợi, phải động viên toàn lực, cố gắng vượt bậc, kịp thời nắm vững những thời cơ thuận lợi và tạo nên thời cơ mới;*

Đẩy mạnh tiến công quân sự, chính trị, kết hợp với tiến công ngoại giao, phát triển thế tiến công chiến lược mới trên toàn chiến trường miền Nam là chiến trường chính;

Đồng thời, đoàn kết, phối hợp chiến đấu chặt chẽ với nhân dân Lào và nhân dân Campuchia anh em, đẩy mạnh tiến công địch trên các chiến trường nước bạn;

Đánh bại chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ, đánh bại học thuyết Níchxơn trên toàn chiến trường Đông Dương, tạo ra

một chuyển biến căn bản làm thay đổi cục diện chiến tranh ở miền Nam và trên cả bán đảo Đông Dương, giành thắng lợi to lớn, buộc đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh trên thế thua bằng một giải pháp chính trị có lợi cho ta mà chúng có thể chấp nhận được;

Đồng thời sẵn sàng kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến trong trường hợp chiến tranh còn kéo dài.

Nội dung cơ bản của thắng lợi to lớn sắp tới là:

- a) Quân Mỹ phải rút hết về nước;
- b) Ở miền Nam, phải có một chính quyền liên hiệp dân tộc, dân chủ;
- c) Lực lượng quân sự và chính trị của ta mạnh hơn lực lượng còn lại của ngụy quân, ngụy quyền lúc đó đang trên đà suy yếu. Lực lượng quân sự và chính trị của ta có một thế bố trí mạnh trên cả ba vùng chiến lược.

Chúng ta phải chiến đấu buộc Mỹ rút hết khỏi miền Nam toàn bộ lực lượng quân sự của chúng, bao gồm cả lực quân, không quân và hải quân, không còn có căn cứ quân sự, không còn có nhân viên quân sự hoặc cố vấn. Chúng ta phải chiến đấu để tiêu diệt một bộ phận quan trọng, làm tan rã phần lớn quân ngụy và đánh đổ chính quyền độc tài phát xít tay sai của Mỹ hiện nay, đập tan bộ máy kìm kẹp của chúng, lập nên ở miền Nam một chính phủ hoà hợp dân tộc.

Chúng ta phải thực hiện kỳ được những nội dung nói trên, và chỉ có thực hiện được như vậy thì mới tạo ra được một chuyển biến căn bản, làm thay đổi cục diện ở miền Nam, tạo ra điều kiện thuận lợi để chấm dứt chiến tranh và tiếp tục tiến lên thực hiện những mục tiêu trước mắt đề ra cho cách mạng miền Nam.

3. Chúng ta thực hiện nhiệm vụ to lớn nói trên trong những điều kiện mới ở nước ta, trên bán đảo Đông Dương cũng như trên thế giới

- a) Tình hình sắp tới có thể có những *chuyển biến lớn* có lợi cho ta, đồng thời địch cũng có những *âm mưu mới*.

Chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh” và học thuyết Níchxơn ở Đông Dương trong năm qua đã bị đánh bại một bước nghiêm trọng và hiện nay khả năng đánh bại hoàn toàn chính sách đó đang trở thành hiện thực. Mỹ đã buộc phải rút phần lớn lực quân của chúng về nước, sắp tới còn phải rút thêm nữa. Lực lượng quân đội Sài Gòn cũng như các quân đội tay sai khác đang trên đà giảm sút về số lượng và nhất là suy yếu về tinh thần. Những khó khăn mới về chính trị và kinh tế của các chính quyền tay sai cũng đang tăng thêm.

Những khó khăn của Mỹ về kinh tế, tài chính và chính trị, xã hội ở ngay nước Mỹ và trên thế giới, do cuộc chiến tranh kéo dài ở Đông Dương đưa lại, rất ít có khả năng giải quyết được, chừng nào Mỹ còn tiếp tục chiến tranh xâm lược. Mặc dầu chính quyền Níchxơn đã dùng trăm phương nghìn kế: biện pháp kinh tế, thủ đoạn chính trị và ngoại giao, để cố gắng khắc phục và lừa gạt dư luận Mỹ, nhưng những khó khăn về mọi mặt ngày càng tích lũy, làm cho tập đoàn Níchxơn khó lòng thoát được hoàn cảnh bế tắc hiện nay. Vì quyền lợi bản thân của các tập đoàn tư bản lũng đoạn do y làm đại biểu, Níchxơn lại đang hết sức xoay xở để được trúng cử tổng thống một nhiệm kỳ nữa, nên chúng đang có những mưu đồ và tính toán mới, hoặc tiếp tục chiến tranh, hoặc chấm dứt chiến tranh, để vừa giữ được quyền lợi của Mỹ, vừa tránh được những thất bại nặng nề hơn.

Đế quốc Mỹ vốn rất ngoan cố và xảo quyệt, lại còn có tiềm lực; bọn tay sai của chúng nhất là ở miền Nam, cũng ra sức bám lấy đặc quyền đặc lợi. Do đó, kẻ thù chắc chắn sẽ có những cố gắng, những hành động điên cuồng trên các chiến trường cũng như đối với miền Bắc. Cuộc chiến tranh giữa ta và địch sẽ diễn ra khốc liệt, gay go và quyết liệt trên nhiều mặt.

Về phía ta thì cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã kéo dài nhiều năm. Chúng ta đã giành được thắng lợi lớn. Lực lượng quân sự và chính trị của ta đang trên đà phát triển, được tôi luyện trong chiến đấu, có kinh nghiệm dày dặn, có quyết tâm lớn, tin tưởng cao.

Nhân dân tiến bộ trên thế giới đồng tình ủng hộ ta và các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa tích cực giúp đỡ ta. Đó là tiền đề và cơ sở để chúng ta tiến lên thực hiện nhiệm vụ cần kíp đã đề ra. Mặt khác, do cuộc kháng chiến kéo dài, ta cũng có những khó khăn và nhược điểm cần khắc phục, những vấn đề về tổ chức, về tư tưởng phải giải quyết.

Tình hình nói trên đòi hỏi ta phải có một số cố gắng cao nhất, tập trung lực lượng, tranh thủ thời gian, kiên quyết khắc phục mọi khó khăn nhược điểm, khẩn trương xây dựng thế và lực của ta trên chiến trường vững mạnh hơn nữa, kịp thời nắm lấy những thời cơ thuận lợi, hành động kiên quyết và đúng lúc, giành lấy thắng lợi lớn nhất cho cuộc kháng chiến. Đồng thời, phải luôn luôn đề cao cảnh giác, có dự kiến và thường xuyên chuẩn bị đầy đủ để giữ vững chủ động trong mọi tình huống, dù chiến tranh kết thúc hay chiến tranh còn kéo dài.

b) *Ba nước Đông Dương* hiện nay đã hình thành một chiến trường đối với đế quốc Mỹ cũng như đối với ta. Cuộc kháng chiến của nhân dân ba nước có liên quan hết sức mật thiết với nhau, đồng thời tình hình trên mỗi chiến trường, ở mỗi nước cũng có những điều kiện cụ thể khác nhau.

Nhân dân ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia vốn có truyền thống đoàn kết đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc. Từ ngày đế quốc Mỹ mở rộng cuộc xâm lược ra toàn cõi Đông Dương, mặt trận liên minh chiến đấu của nhân dân ba nước chống kẻ thù chung ngày càng được củng cố và phát triển. Chúng ta đã nêu cao tinh thần quốc tế chân chính, phối hợp chiến đấu với quân và dân hai nước Bạn. Sự đoàn kết chiến đấu đó đã đưa đến những thắng lợi to lớn trên chiến trường ba nước.

Mặt khác, tình hình của cách mạng mỗi nước đương nhiên có những đặc điểm và điều kiện cụ thể. Ta cần thấy rõ những đặc điểm và điều kiện cụ thể đó để sự giúp đỡ và phối hợp chiến đấu với quân và dân hai nước Bạn càng có hiệu lực hơn. Về phía kẻ địch,

trong chiến lược chung của chúng ở bán đảo Đông Dương, chúng cũng có những mưu đồ cụ thể đối với từng nước.

Vì vậy, chúng ta cần nỗ lực phấn đấu, không ngừng tăng cường đoàn kết, thắt chặt sự hiệp đồng chiến đấu, ra sức giúp đỡ cách mạng các nước Bạn, sát cánh cùng nhân dân nước Bạn kiên trì và đẩy mạnh cuộc kháng chiến của các dân tộc ở Đông Dương theo một chiến lược chung. Đồng thời, chúng ta phải cùng với các nước anh em theo dõi chặt chẽ những hoạt động mọi mặt của địch trên từng chiến trường, cùng nhau đánh bại âm mưu chung của đế quốc Mỹ đối với bán đảo Đông Dương cũng như âm mưu cụ thể của chúng đối với từng nước, giành thắng lợi lớn nhất cho sự nghiệp cách mạng của các dân tộc Đông Dương.

c) *Tình hình quốc tế* sắp tới về nhiều mặt có lợi cho ta, đồng thời cũng có những diễn biến phức tạp.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta và nhân dân các nước anh em ở Đông Dương là một cuộc đấu tranh chính nghĩa có mục đích cao cả, có ý nghĩa quốc tế to lớn: vừa làm nhiệm vụ đối với dân tộc mình, vừa làm nhiệm vụ quốc tế đối với sự nghiệp cách mạng chung của nhân dân thế giới. Cuộc kháng chiến vĩ đại và thắng lợi đó lại diễn ra trong hoàn cảnh các lực lượng cách mạng của thời đại đang phát triển ngày càng lớn mạnh. Do đó, chúng ta đang được các nước xã hội chủ nghĩa anh em đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ về mọi mặt, được nhân dân tiến bộ toàn thế giới kể cả nhân dân Mỹ khâm phục và ủng hộ. Trái lại, đế quốc Mỹ tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo và bẩn thỉu, ngày càng bị cô lập ở ngay nước Mỹ và trên thế giới. Chúng đang gặp nhiều khó khăn và mâu thuẫn về mọi mặt, ngay trong quan hệ giữa Mỹ và bọn đồng minh đế quốc của chúng. Tình hình quốc tế về cơ bản có lợi cho nhân dân nước ta, cho nhân dân ba nước Đông Dương.

Mặt khác, hiện nay tình hình quốc tế đang có những sự thay đổi về nhiều mặt. Đế quốc Mỹ đang thi thố nhiều mưu ma chước quỷ, tìm mọi cách lợi dụng những mâu thuẫn, những thiên hướng

tiêu cực hoặc sai lầm trong quan hệ giữa các nước xã hội chủ nghĩa. Chúng cũng đang tìm mọi cách làm yếu sự liên minh chiến đấu giữa ba dân tộc Đông Dương, nhằm thực hiện học thuyết Níchxơn và chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ.

Chúng ta cần nắm vững đường lối quốc tế đúng đắn, độc lập, tự chủ và sáng tạo của Đảng ta. Phát huy cao độ tinh thần tự lực tự cường, dựa vào sức mình là chính, chúng ta cần ra sức thắt chặt liên minh chiến đấu với nhân dân các nước anh em Lào và Campuchia, tăng cường đoàn kết hữu nghị và ra sức tranh thủ sự viện trợ của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi và mạnh mẽ của nhân dân tiến bộ toàn thế giới. Đồng thời, cần phải luôn luôn đề cao cảnh giác, kịp thời vạch trần và đánh bại mọi mưu mô xảo quyệt của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

4. Ba đòn chiến lược

Để thực hiện nhiệm vụ cần kíp nói trên, chúng ta phải tập trung toàn lực, có cố gắng to lớn, đẩy mạnh tiến công quân sự và chính trị trên cả ba vùng chiến lược ở miền Nam nước ta và phối hợp chiến đấu với nhân dân hai nước Bạ, kiên quyết đánh bại kế hoạch “Việt Nam hoá chiến tranh” và học thuyết Níchxơn bằng ba đòn chiến lược:

- Đòn chiến lược của bộ đội chủ lực trên những chiến trường có lợi;

- Đòn chiến lược tiến công và nổi dậy ở vùng nông thôn đồng bằng;

- Đòn đấu tranh cách mạng của quần chúng ở các thành thị.

a) Nhiệm vụ *đòn chiến lược của bộ đội chủ lực* trên những phương hướng và những chiến trường có lợi, là tiêu diệt một bộ phận quan trọng lực lượng quân nguy, phá vỡ từng bộ phận thế bố trí phòng ngự của địch, mở rộng vùng giải phóng.

Thắng lợi lớn vừa qua trên các chiến trường đường số 9 - Nam Lào, đông bắc Campuchia và Cánh Đồng Chum v.v. chứng tỏ những khả năng mới của bộ đội chủ lực ta trong tác chiến quy mô lớn hoặc

tương đối lớn. Hiện nay, quân địch đang tìm mọi biện pháp để tăng cường các vị trí phòng ngự, tổ chức những cuộc hành quân nhằm ngăn chặn và phá các cuộc tiến công của ta. Chúng ta cần nâng cao trình độ tác chiến và chỉ huy, nâng cao chất lượng chiến đấu của bộ đội nhằm bảo đảm thắng lợi lớn cho đòn chiến lược của chủ lực ta.

Trong lúc coi quân nguy là đối tượng tác chiến chủ yếu, cần tiếp tục tiến công và tiêu diệt quân Mỹ, đánh phá các căn cứ của chúng.

b) Nhiệm vụ của *đòn tiến công và nổi dậy ở các vùng nông thôn đồng bằng* quan trọng là kết hợp tiến công quân sự, chính trị và binh vận, đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích và phong trào nổi dậy của quần chúng, căn cứ vào điều kiện và khả năng cụ thể từng chiến trường mà tiến hành những chiến dịch tổng hợp, nhằm tiêu diệt và làm tan rã lực lượng địa phương của địch nhất là lực lượng kìm kẹp; tiêu diệt, bao vây và bức hàng các đồn bốt, phá mảng mở vùng, đánh bại kế hoạch bình định của địch, thu hẹp phạm vi kiểm soát của chúng, mở rộng địa bàn giải phóng của ta. Cần ra sức tăng cường lực lượng ở cơ sở: các tổ chức đảng và tổ chức quần chúng, lực lượng du kích và bộ đội địa phương.

Trong hoàn cảnh khó khăn gian khổ những năm gần đây, nhiều địa phương đã giữ vững và phát triển lực lượng mọi mặt của ta. Hiện nay, quân địch đang thi hành những biện pháp tàn bạo và mị dân hơn nữa để giữ vững những trận địa bị uy hiếp của chúng; tuy nhiên, tinh thần của chúng đang sa sút, lực lượng cũng suy yếu hơn. Chúng ta cần tăng cường chỉ đạo, tăng cường lực lượng, có những biện pháp tổ chức cụ thể để làm cho đòn tiến công và nổi dậy ở vùng nông thôn đồng bằng giành được thắng lợi lớn.

c) Nhiệm vụ *phong trào đấu tranh của nhân dân các thành thị* là phải động viên, tập hợp và tổ chức quần chúng rộng rãi, nhanh chóng hình thành đội quân chính trị đông đảo, kết hợp đấu tranh cách mạng của quần chúng với việc khoét sâu và lợi dụng mâu thuẫn nội bộ địch, mở rộng mặt trận liên hiệp hành động chống Mỹ - Thiệu, tập trung mũi nhọn đòi quân Mỹ về nước, lật chính quyền Nguyễn Văn Thiệu, đòi chấm dứt chiến tranh xâm lược,

văn hồi hoà bình, hoà hợp dân tộc, tích cực chuẩn bị để khi có thời cơ cụ thể thì đẩy mạnh cuộc đấu tranh thành một cao trào cách mạng.

Phong trào các thành thị miền Nam hiện đã giành được những thắng lợi lớn, có khả năng hiện thực tiến tới một cao trào chiến đấu mới rộng lớn hơn. Mặc dầu chính quyền phát xít ra sức đàn áp và khủng bố, nhưng khí thế của quần chúng ngày càng dâng lên, các tầng lớp và các giới ngả về cách mạng, về phía nhân dân ngày càng mở rộng. Chúng ta cần tích cực và bền bỉ tiến hành một cuộc động viên chính trị sâu rộng trong đông đảo quần chúng, nhất là trong quần chúng lao động, nhằm khẩu hiệu trung tâm là đuổi Mỹ, lật Thiệu, văn hồi hoà bình, thực hiện hoà hợp dân tộc, làm cho quần chúng có một lòng tin mạnh mẽ và vững chắc vào thắng lợi của ta, thất bại của địch. Cần động viên, tổ chức lực lượng đông đảo quần chúng lao động và các tầng lớp yêu nước khác, đẩy mạnh đấu tranh đòi các quyền dân sinh dân chủ, chống đàn áp khủng bố, chống bắt lính, gắn liền với các khẩu hiệu chính trị đòi Mỹ rút về nước, đánh đổ chính quyền tay sai.

Vấn đề quan trọng bậc nhất là tập hợp quần chúng rộng rãi, tổ chức lực lượng của quần chúng, xây dựng đội ngũ đấu tranh chính trị, xây dựng tổ chức nòng cốt, xây dựng đảng, phấn đấu tích cực để thu hút đông đảo quần chúng cơ bản và các tầng lớp khác vào mặt trận đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng, làm cho thực lực chính trị lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Cần khéo kết hợp phong trào đấu tranh chính trị với chiến tranh du kích ở thành thị và vùng nông thôn phụ cận, trong những điều kiện có lợi và dưới những hình thức thích hợp; chú trọng xây dựng và phát triển các tổ chức du kích và tự vệ mật. Cần tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với phong trào thành thị, làm cho sự chỉ đạo đó càng đúng đắn, sắc bén, kịp thời, bảo đảm giành được thắng lợi lớn.

Trong lúc đánh địch bằng ba đòn chiến lược, chúng ta cần ra sức thực hiện *phương châm ba mũi giáp công*, kết hợp chặt chẽ các mũi tiến công quân sự, chính trị với mũi tiến công bằng binh vận.

Công tác binh vận trong tình hình hiện nay là một mũi tiến công có tầm quan trọng chiến lược. Quân Mỹ rút, quân nguy thua trận; địch bắt lính, đồn quân bừa bãi, quân nguy ngày càng ô hợp về tổ chức, suy yếu về tinh thần. Công tác binh vận đang có những khả năng mới rất lớn và có nhiệm vụ chiến lược rất quan trọng. Công tác này thật sự trở thành một bộ phận hữu cơ của mặt trận đấu tranh chính trị, của công tác vận động cách mạng. Về thực chất, phải coi công tác binh vận là công tác dân vận, công tác tranh thủ quần chúng và từng bộ phận quân đội nguy. Cần kết hợp chặt chẽ binh vận với tiến công quân sự và chính trị, nhằm gây ra một phong trào phản chiến, một phong trào nổi dậy trong hàng ngũ binh lính địch, thực hiện mặt trận công nông binh liên hiệp, góp phần quan trọng làm cho quân nguy suy sụp và tan rã. Phải huy động mọi lực lượng, mọi tổ chức, phát động nhân dân và bộ đội tham gia làm công tác binh vận, thực hiện 10 chính sách vừa công bố của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam, đối xử đúng đắn với gia đình binh sĩ nguy để sử dụng họ thành một lực lượng trọng yếu trên mặt trận binh vận.

Các đòn chiến lược nói trên và công tác binh vận đều có vị trí và tác dụng quan trọng của nó, lại có sự tác động qua lại rất lớn. Đẩy mạnh cuộc tiến công chiến lược trên các mặt, tùy thời gian và địa điểm mà đẩy mạnh đòn chiến lược này hay đòn chiến lược khác lên một bước mạnh hơn, hết sức coi trọng việc phối hợp chặt chẽ và lợi dụng ảnh hưởng qua lại giữa các đòn, sẽ tạo nên một sức mạnh tổng hợp rất lớn, bảo đảm cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giành được thắng lợi lớn.

Về thực chất, *các đòn chiến lược nói trên là nội dung cụ thể của chiến tranh nhân dân ở miền Nam nước ta trong tình hình mới*. Hiện nay, cuộc chiến tranh do Mỹ và tay sai tiếp tục tiến hành chống lại nhân dân ta ở miền Nam vẫn là một cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới; tuy nhiên, đứng về đối tượng cụ thể trên chiến trường, thì đế quốc Mỹ đang ngày càng sử dụng lực lượng tay sai nguy quân, nguy quyền thành công cụ chủ yếu của chúng.

Cuộc chiến tranh thực dân kiểu mới đó lại đang tiếp tục trong điều kiện địch thua, ta thắng. Vì vậy mà quy luật cơ bản của chiến tranh cách mạng ở nước ta càng có tác động mạnh mẽ. Đó là quy luật nổi dậy và tiến công, tiến công và nổi dậy, giành quyền làm chủ để tiêu diệt địch, tiêu diệt địch để giành quyền làm chủ, kết hợp chiến tranh với khởi nghĩa, khởi nghĩa với chiến tranh. Mặt trận quân sự có vị trí và tác dụng quyết định, đồng thời mặt trận chính trị ngày càng trở nên cực kỳ quan trọng, có khả năng phát triển hết sức to lớn. Trên mặt trận quân sự, tác chiến tập trung của bộ đội chủ lực có tác dụng to lớn; đồng thời chiến tranh du kích của các lực lượng tại chỗ và của toàn dân trên cả ba vùng chiến lược cũng có tác dụng to lớn, đặc biệt trong việc phối hợp với phong trào đấu tranh chính trị và nổi dậy của quần chúng. Cho nên, trong lãnh đạo chiến tranh, một yêu cầu cơ bản là nắm thật vững quy luật nói trên, nhận rõ bước phát triển mới của phương châm quân sự, chính trị song song. Có như vậy, mới thấy hết khả năng của quân đội và nhân dân ta, của quần chúng cách mạng, mới phát huy được hết sức mạnh tổng hợp to lớn của chiến tranh nhân dân, giành được thắng lợi cao nhất cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

5. Mấy công tác chính cần chú trọng

Để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra, cần làm thật tốt các công tác lớn; dưới đây nhấn mạnh *một số công tác chính cần nắm vững*.

Ở miền Nam

Cần đặc biệt chú trọng *công tác tăng cường thực lực của cách mạng* về mọi mặt trên cả ba vùng chiến lược, đồng thời *củng cố và tăng cường tổ chức của Đảng*.

Ra sức xây dựng *lực lượng vũ trang* lớn mạnh về mọi mặt. Xây dựng bộ đội chủ lực có chất lượng chiến đấu cao hơn nữa, chấn chỉnh tổ chức, tăng cường thành phần chiến đấu, giảm nhẹ cơ quan, tăng cường trang bị một cách thích hợp, chú trọng tổng kết kinh nghiệm và huấn luyện phương pháp tác chiến, củng cố

và phát triển đội ngũ cán bộ, làm cho bộ đội chủ lực trở nên những lực lượng cơ động có khả năng tác chiến lớn. Tăng cường hơn nữa bộ đội địa phương, phát triển rộng rãi hơn nữa dân quân du kích, thực hiện kỳ được những nghị quyết đã đề ra về vấn đề quan trọng này; nhanh chóng tăng cường bộ đội địa phương tỉnh và huyện, nhất là ở những vùng trọng yếu, làm thay đổi so sánh lực lượng tại chỗ có lợi cho ta.

Ra sức xây dựng *lực lượng chính trị* vững mạnh, qua thực tiễn đấu tranh mà củng cố và phát triển các tổ chức quần chúng, nhất là các tổ chức công, nông, thanh, phụ. Ở các thành thị và vùng địch tạm kiểm soát thì chú trọng phát triển và củng cố cơ sở bí mật, đồng thời phát triển các tổ chức hợp pháp và nửa hợp pháp.

Ra sức xây dựng *hậu phương* tại chỗ ngày càng vững mạnh và rộng lớn. Đây là một vấn đề chiến lược cấp thiết, không những đối với việc hoàn thành nhiệm vụ trước mắt, mà còn đối với công cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài sau này. Phải có kế hoạch xây dựng căn cứ địa về chính trị, quân sự và kinh tế, chú trọng công tác tăng gia sản xuất. Cần chú trọng các địa bàn xung yếu và cơ động, để bộ đội chủ lực của ta có thể triển khai và đứng chân vững chắc; hết sức chú trọng làm tốt công tác tổ chức chiến trường. Cần có kế hoạch kết hợp các vùng giải phóng của ta và vùng giải phóng của Bạn thành hệ thống căn cứ địa dựa vào nhau.

Để tăng cường một cách có hiệu lực *sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng* ở các cấp, cần hết sức chú trọng công tác xây dựng đảng; tăng cường công tác chính trị, tư tưởng, củng cố và phát triển các tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở và ở các địa bàn xung yếu. Kiện toàn cơ quan lãnh đạo của Đảng ở các cấp, bảo đảm cho được sự lãnh đạo thống nhất tập trung, phối hợp chặt chẽ và phát huy được sức mạnh tổng hợp của mọi lực lượng cách mạng.

Ở miền Bắc

Nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước lúc này là nhiệm vụ hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong cả nước. Miền Bắc

là hậu phương lớn không những đối với tiền tuyến lớn miền Nam mà còn đối với chiến trường các nước bạn Campuchia và Lào. Vì vậy, trong khi ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội, cần chú trọng các công tác sau đây:

Động viên sức người sức của, hết lòng chi viện cho miền Nam và giúp đỡ các nước Bạn. Thực hiện tốt việc động viên, tuyển quân theo đúng kế hoạch; giáo dục và bồi dưỡng cho tiền tuyến những chiến sĩ có chất lượng cao. Xây dựng tốt các *lực lượng cơ động chiến lược*, chú trọng hơn nữa tăng cường các binh chủng, quân chủng kỹ thuật, làm cho các lực lượng này có chất lượng chiến đấu thật cao, có thể phát huy tác dụng của những quả đấm mạnh trên từng phương hướng quan trọng trong thời cơ có lợi.

Tập trung chỉ đạo và tăng cường lực lượng, bảo đảm thực hiện kỳ được *công tác chi viện vật chất* cho mặt trận. Mở rộng và nâng cao các tuyến đường vận chuyển ra chiến trường, kể cả những tuyến đường ở hậu phương. Tiếp tục củng cố, xây dựng và bảo vệ hành lang chiến lược của ta; làm tốt công tác hậu cần chiến lược cũng như hậu cần chiến dịch.

Nâng cao *tinh thần cảnh giác và trình độ sẵn sàng chiến đấu* của các lực lượng vũ trang và của nhân dân ta ở miền Bắc. Thực hiện tốt các kế hoạch phòng thủ miền Bắc. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đối với công tác quân sự địa phương, thường xuyên làm tốt công tác phòng không nhân dân, giữ vững trật tự trị an. Ra sức nâng cao chất lượng mọi mặt của các lực lượng vũ trang, bảo đảm cho quân và dân ta ở miền Bắc luôn luôn sẵn sàng đập tan mọi hành động khiêu khích, phá hoại, xâm lược của địch, bảo vệ vững chắc sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chấp hành tốt *các chính sách của Đảng* đối với quân đội ở hậu phương: chính sách đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội, chú trọng gia đình các quân nhân đi chiến đấu xa.

Trong việc xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá, cần chú trọng kết hợp tốt xây dựng kinh tế và phát triển văn hoá với củng cố

quốc phòng, không ngừng nâng cao tiềm lực kinh tế, quốc phòng của đất nước.

Đối với các nước Lào và Campuchia

Trong công tác giúp đỡ các nước Bạn và phối hợp chiến đấu với Bạn, phải hết sức chú trọng xây dựng mối quan hệ tốt giữa ta và Bạn trên tinh thần chủ nghĩa quốc tế vô sản chân chính, đoàn kết, bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền của nhau. Các cán bộ và lực lượng của ta hoạt động trên đất Bạn cần có sự hiểu biết đầy đủ về đường lối, chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách của Bạn, tôn trọng phong tục tập quán của Bạn cũng như chấp hành nghiêm chỉnh đường lối quốc tế, các chính sách và kỷ luật chính trị của Đảng ta.

Trong công tác giúp Bạn và phối hợp chiến đấu với Bạn, cần ra sức thực hiện nhiệm vụ tác chiến đã đề ra, đồng thời hết sức chú trọng giúp Bạn phát triển lực lượng cách mạng, củng cố và giải phóng về mọi mặt theo yêu cầu và chủ trương của Bạn, luôn luôn tăng cường khả năng tự lực của Bạn.

Cần nâng cao chất lượng chiến đấu và công tác của các lực lượng vũ trang và đội ngũ chuyên gia quân sự cũng như dân, chính hiện công tác ở nước Bạn. Làm tốt công tác chi viện vật chất giúp Bạn. Cải tiến các tổ chức giúp Bạn, tăng cường sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương đối với công tác này.

Chú trọng tổng kết kinh nghiệm các mặt công tác trong thời gian qua, tìm hiểu hơn nữa những đặc điểm và quy luật của đấu tranh cách mạng ở nước Bạn để phối hợp với Bạn và giúp Bạn có hiệu quả hơn.

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TIẾN LÊN GIÀNH NHỮNG THẮNG LỢI TO LỚN

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là cuộc kháng chiến chống ngoại xâm vĩ đại nhất trong lịch sử của dân tộc ta. Nhân dân ta vốn có truyền thống phát huy sức mạnh kiên cường bất khuất của một nước nhỏ để đánh thắng những kẻ thù xâm lược

mạnh hơn mình gấp nhiều lần. Nhưng chưa bao giờ chúng ta đứng trước một kẻ thù hung bạo và có tiềm lực lớn như đế quốc Mỹ. Mà cũng chưa bao giờ chúng ta đã giành được những thắng lợi vĩ đại và có ý nghĩa quốc tế to lớn như ngày nay.

Đế quốc Mỹ và tay sai hiện đang bị thất bại liên tiếp. Quân và dân ta cùng nhân dân hai nước bạn Lào và Campuchia anh em đang giành được thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tình hình đang có những chuyển biến lớn thuận lợi cho ta. Tuy nhiên, ta đang thắng nhưng là một nước nhỏ, đế quốc Mỹ đang thua nhưng là một đế quốc to. Chúng ta cần có nhận thức đầy đủ về sức mạnh chiến đấu to lớn của nhân dân ta, về những khả năng to lớn để giành thắng lợi trong thời gian tới. Đồng thời cũng phải lường cho hết tính chất quyết liệt và phức tạp của tình hình, cũng như những mưu mô và thủ đoạn thâm độc và xảo quyệt của địch. Trước tình hình đó, để giành thắng lợi lớn nhất cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước *việc tăng cường sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng có ý nghĩa quyết định.*

Cần phải động viên sâu rộng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân làm cho mọi người nhận rõ tình hình mới và nhiệm vụ cần kíp, quán triệt sâu sắc quyết tâm lớn của Trung ương, kiên trì và đẩy mạnh kháng chiến cho đến thắng lợi, trên cơ sở đó, cần tập trung lãnh đạo, tập trung lực lượng, có cố gắng cao nhất, nắm vững những thời cơ thuận lợi, đẩy mạnh tiến công trên mọi mặt, ra sức phấn đấu giành cho được thắng lợi lớn.

Các cấp trong toàn Đảng và toàn quân cần nắm thật vững khâu tổ chức thực hiện, có kế hoạch cụ thể, biện pháp cụ thể, kiểm tra đôn đốc, làm cho công tác tổ chức bảo đảm được hoàn thành nhiệm vụ to lớn đã đề ra.

Sắp tới, tình hình sẽ có những phát triển mới. Sự lãnh đạo cũng như sự chỉ đạo thực hiện cần có dự kiến đầy đủ, không những nắm vững thời cơ mà phải sáng tạo nên thời cơ mới, không những đập tan âm mưu mà phải kịp thời phát hiện âm mưu và thủ đoạn mới của địch. Phải kiên quyết, sáng tạo, sắc bén, kịp thời và linh hoạt,

có như vậy mới luôn luôn chủ động trong mọi tình huống và giành được thắng lợi lớn.

Ban Chấp hành Trung ương kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân:

Vì sự nghiệp thiêng liêng giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới thống nhất Tổ quốc.

Vì nghĩa vụ quốc tế cao cả đối với cách mạng Lào, cách mạng Campuchia và đối với phong trào cách mạng thế giới.

Hãy nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, phát huy tinh thần cách mạng triệt để của giai cấp công nhân, phát huy truyền thống quật cường của dân tộc, đoàn kết chặt chẽ với nhân dân hai nước anh em trên bán đảo Đông Dương, tập trung mọi lực lượng, phát huy mọi khả năng, có cố gắng cao nhất, vượt qua mọi hy sinh gian khổ.

Quyết nắm vững những thời cơ thuận lợi, thừa thắng tiến lên, thực hiện bằng được *Di chúc* thiêng liêng của Hồ Chủ tịch: “Chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn”, giành thắng lợi lớn nhất cho nhân dân Việt Nam ta và nhân dân các nước bạn Campuchia và Lào.

Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hãy anh dũng tiến lên!

Chúng ta nhất định thắng!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*

Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,

2004, t.33, tr.14-15, 33, 36-54.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 20
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Số 219-NQ/TW, ngày 4 tháng 4 năm 1972

Hội nghị lần thứ 20 của Ban Chấp hành Trung ương đã nghe báo cáo, thảo luận các báo cáo và thông qua Nghị quyết về nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước và nhiệm vụ kinh tế năm 1972.

Hội nghị nhất trí nhận định rằng cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hiện nay là cuộc kháng chiến vĩ đại nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta. Thắng lợi của nó không những có ý nghĩa quyết định đối với vận mệnh của dân tộc Việt Nam, đóng góp rất quan trọng vào sự nghiệp cách mạng của các dân tộc ở Đông Dương, mà còn góp phần tích cực bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa và thúc đẩy phong trào cách mạng thế giới. Dưới sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng, nhân dân ta đã tỏ ra xứng đáng với sứ mệnh lịch sử của mình.

Từ sau thắng lợi to lớn đầu năm 1968 (Tết Mậu Thân), quân và dân ta, phối hợp chặt chẽ với Quân giải phóng và nhân dân hai nước Lào và Campuchia, đã liên tiếp chiến thắng trên tất cả các chiến trường, gây tổn thất nặng cho đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Nổi bật hơn hết là mùa xuân năm 1971, phối hợp chặt chẽ với quân và dân Lào, quân và dân ta đã đập tan cuộc hành quân lớn nhất theo chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ - ngụy trên đường số 9 - Nam Lào. Chiến thắng to lớn đó cùng với các

chiến thắng của quân giải phóng miền Nam ở Tây Nguyên, ở các chiến trường khác và chiến thắng của quân giải phóng Khơme ở đông bắc Campuchia, tạo thành thắng lợi to lớn có ý nghĩa chiến lược rất quan trọng của nhân dân các nước Đông Dương. Thắng lợi đó và những chiến thắng vang dội tiếp theo, nhất là ở Xnun, ở đường số 6 Campuchia và mới đây ở Cánh Đồng Chum, đã đánh dấu bước trưởng thành mới của các lực lượng vũ trang cách mạng, của bộ đội chủ lực ta và mở ra khả năng hiện thực đánh bại chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh” và “học thuyết Níchxơn” ở Đông Dương.

Cùng với những chiến thắng trên mặt trận quân sự, ở miền Nam nước ta, đồng bào ta ở nông thôn cũng như ở thành thị đã đấu tranh anh dũng chống lại các kế hoạch “bình định” vô cùng dã man, chính sách đàn áp, khủng bố rất tàn bạo của giặc Mỹ và tay sai, bảo vệ được cơ sở cách mạng, giành quyền làm chủ dưới nhiều hình thức. Trong năm 1971, phong trào đã có một bước chuyển biến mới, lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang của nhân dân ta đang phát triển.

Ở miền Bắc nước ta, nắm vững nhiệm vụ hàng đầu là chống Mỹ, cứu nước, đồng bào ta luôn luôn cố gắng chi viện đầy đủ và kịp thời sức người, sức của cho tiền tuyến, đồng thời đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tăng cường lực lượng kinh tế và quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu giỏi, trừng trị đích đáng không quân Mỹ, làm thất bại những cuộc đánh phá của chúng.

Trên mặt trận ngoại giao, trong tình hình quốc tế cơ bản là thuận lợi, song cũng có những diễn biến phức tạp, ta luôn luôn giữ thế chủ động tiến công địch, phối hợp chặt chẽ đấu tranh ngoại giao với đấu tranh quân sự và chính trị, tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ ngày càng to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và của nhân dân thế giới, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ, đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta cũng như của nhân dân các nước Đông Dương.

Những thắng lợi nói trên đã làm phá sản một bước quan trọng chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh” và “học thuyết Níchxơn” của đế quốc Mỹ ở Đông Dương. Năm 1971 là năm địch có những cố gắng lớn, nhưng cũng là năm chúng bị thua nặng, ta thắng to.

Đến nay, Mỹ đã buộc phải rút khoảng 40 vạn quân về nước, để lại một bộ phận lực quân, một bộ phận quan trọng không quân và hải quân Mỹ, đồng thời ráo riết tăng cường lực lượng quân nguy Sài Gòn, cũng như quân nguy Phnôm Pênh và quân nguy Viêng Chăn. Lực lượng quân sự của địch trên chiến trường nói chung đã giảm sút về số lượng và ngày càng sa sút về tinh thần; nguy quyền ngày càng bị cô lập, mâu thuẫn nội bộ gay gắt, chính trị khó khăn, kinh tế sút kém, và ngày càng bị nhân dân chống đối quyết liệt. Chính quyền Níchxơn tiếp tục kéo dài chiến tranh xâm lược ở Đông Dương thì càng bị thất bại nặng hơn và càng gặp những khó khăn mới về mọi mặt ở nước Mỹ và trên thế giới.

Về phía ta thì lực lượng cách mạng của nhân dân Việt Nam và nhân dân hai nước Lào, Campuchia mỗi ngày một lớn mạnh hơn. Tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân ba nước Đông Dương được củng cố và phát triển. Sự đồng tình, ủng hộ và sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em cũng như của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới không ngừng được tăng cường và mở rộng.

Nhìn chung, thế và lực so sánh giữa ta và địch, diễn biến cơ bản của tình hình là *ta đang ở thế thắng, thế chủ động, thế thuận lợi, thế đi lên; địch đang ở thế thua, thế bị động, thế khó khăn, thế đi xuống.*

Cuộc đấu tranh giữa ta và địch trên cả ba mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao đang ở thời kỳ rất quan trọng. Chúng ta đang có những điều kiện thuận lợi để đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước tiến lên mạnh mẽ. *Nhiệm vụ cần kíp của toàn Đảng toàn quân và toàn dân ta trong giai đoạn hiện nay là: với tinh thần kiên trì kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn, phải động viên toàn lực, cố gắng vượt bậc, anh dũng tiến lên đẩy mạnh cuộc kháng chiến; đoàn kết phối hợp chiến đấu chặt chẽ với quân và*

dân Lào, quân và dân Campuchia anh em, đánh bại chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ, đánh bại “học thuyết Níchxơn”, giành thắng lợi to lớn hơn nữa cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Lập trường cơ bản của nhân dân ta về việc giải quyết vấn đề Việt Nam là: đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm lược ở miền Nam, chấm dứt chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh”, chấm dứt các hoạt động không quân, hải quân và mọi hoạt động quân sự khác chống nhân dân ta ở cả hai miền, rút hết quân đội, cố vấn, nhân viên quân sự của Mỹ và chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam; huỷ bỏ các căn cứ quân sự của Mỹ ở miền Nam; phải thật sự tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân miền Nam, chấm dứt sự ủng hộ ngụy quyền tay sai, xoá bỏ bộ máy áp bức, kìm kẹp của chúng để mở đường cho việc thành lập một Chính phủ hoà hợp dân tộc rộng rãi, có nhiệm vụ tổ chức tổng tuyển cử thật sự tự do và dân chủ ở miền Nam.

Đế quốc Mỹ còn tiếp tục chiến tranh xâm lược và duy trì chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam nước ta dưới bất cứ hình thức nào, thì nhân dân ta còn tiếp tục chiến đấu để giành cho kỳ được độc lập và tự do thực sự.

Để bảo đảm thắng lợi cho sự nghiệp kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta và góp phần tích cực nhất vào sự nghiệp cách mạng chung của nhân dân Đông Dương, quân và dân ta ở miền Bắc trong khi ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội, củng cố miền Bắc vững mạnh về mọi mặt, cần thấu suốt nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong cả nước, động viên sức người, sức của, hết lòng chi viện cho miền Nam và giúp đỡ cuộc chiến đấu chính nghĩa của nhân dân Lào và nhân dân Khơme, chú trọng xây dựng tốt lực lượng cơ động chiến lược, thực hiện thật tốt công tác giao thông, vận chuyển chi viện về vật chất cho các chiến trường, chấp hành tốt các chính sách đối với quân đội.

Nâng cao tinh thần cảnh giác và trình độ *sẵn sàng chiến đấu của quân và dân ta. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với công tác quân sự địa phương*; tích cực xây dựng dân quân tự vệ, làm tốt công tác phòng không nhân dân; chú trọng phòng gian, giữ bí mật, chống chiến tranh tâm lý và chiến tranh gián điệp của địch, giữ gìn trật tự trị an; kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng; luôn luôn sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và hành động chiến tranh mới của đế quốc Mỹ và tay sai, bảo vệ vững chắc sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

.....

Những nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch nhà nước năm 1972 và chuẩn bị cho năm 1973 là:

1. Động viên mọi cố gắng cao nhất, bảo đảm đầy đủ, kịp thời các yêu cầu về sức người, sức của và khối lượng vận chuyển *chi viện cho tiền tuyến*. Tăng cường lực lượng quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu đập tan những cuộc phiêu lưu quân sự của địch bằng không quân, biệt kích hoặc bộ binh, bảo vệ an ninh của miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

.....

Hội nghị Trung ương nhấn mạnh rằng tất cả các tổ chức của Đảng và toàn thể đảng viên phải nắm vững và làm cho quần chúng nhân dân nắm vững tình hình và nhiệm vụ nói trên, tăng cường đoàn kết, nhất trí, tập trung toàn lực đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai của chúng, đồng thời hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa vững mạnh về mọi mặt để làm đầy đủ nghĩa vụ đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Trên con đường đi đến thắng lợi hoàn toàn còn nhiều thử thách, quân và dân ta phải luôn luôn cảnh giác, nêu cao tinh thần quyết chiến quyết thắng, anh dũng tiến lên. Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc có nhiều khó khăn, song những cố gắng và thành tích của nhân dân ta là to lớn. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội của Đảng

ta đúng đắn, nhân dân ta cần cù và dũng cảm, Nhà nước ta là Nhà nước xã hội chủ nghĩa một lòng vì dân tộc, vì nhân dân, các nước xã hội chủ nghĩa anh em và nhân dân tiến bộ trên thế giới tích cực ủng hộ và giúp đỡ chúng ta.

Toàn Đảng và toàn dân ta hãy ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi những nghị quyết của Trung ương và kế hoạch nhà nước năm 1972. Mỗi địa phương, mỗi ngành, mỗi đơn vị, mỗi người cố gắng góp phần tích cực nhất của mình vào việc *thực hiện Di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch, quyết tâm đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.*

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.33, tr.148-152, 154, 165-166.

THƯ CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẤN GỬI TRUNG ƯƠNG CỤC VÀ CÁC KHU ỦY MIỀN NAM

Ngày 10 tháng 3 năm 1972

Tiếp theo điện của Quân uỷ Trung ương về kế hoạch hoạt động quân sự, tôi viết thư này thêm một số ý kiến về công tác đấu tranh chính trị ở thành thị.

1. Sau thắng lợi giả tạo của trò hề bầu cử ngày 3-10-1971, chính quyền tay sai Nguyễn Văn Thiệu phải đương đầu với những khó khăn ngày càng lớn. Thắng lợi liên tiếp của ta, thất bại liên tiếp của địch và việc Mỹ tiếp tục đơn phương rút hầu hết quân chiến đấu Mỹ về nước đang đẩy Mỹ - ngụy lún sâu vào thế bị động chống đỡ. Đứng trước thế thua không thể nào cưỡng lại được của Mỹ - ngụy, tinh thần bọn tay sai hết sức hoang mang dao động; nội bộ chúng càng thêm phân hoá, lục đục. Phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân chống lại những thủ đoạn khùng bố, vơ vét dã man và trắng trợn của Thiệu ngày càng phát triển. Tất cả tình hình ấy đang khoét sâu những mâu thuẫn vốn đã gay gắt trong chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ trong chế độ phản dân hại nước của Thiệu.

Rõ ràng Mỹ - Thiệu càng ngoan cố kéo dài chiến tranh xâm lược thì thế của tên tay sai Nguyễn Văn Thiệu càng suy yếu nghiêm trọng, địa vị của hắn càng lung lay dữ dội. *Xu thế chung của tình hình trong thời gian sắp tới có thể dẫn tới những sự thay đổi*

mạnh mẽ, những bước phát triển nhảy vọt về chính trị ở Sài Gòn và các thành thị lớn ở miền Nam. Phong trào đấu tranh chính trị của đồng bào Sài Gòn và các thành thị khác có khả năng phát triển thành cao trào cách mạng rộng lớn và quyết liệt nhằm đánh đổ chế độ độc tài phát xít của Thiệu, góp phần giành thắng lợi căn bản cho cách mạng miền Nam.

2. Cao trào cách mạng này sẽ là *một quá trình cách mạng không ngừng diễn ra bằng nhiều đợt đấu tranh chính trị mạnh mẽ của quần chúng, bằng nhiều cuộc nổi dậy của quần chúng kế tiếp nhau trong suốt cả thời kỳ chiến lược* mà chúng ta dự kiến. Về đại thể, chúng ta có thể hình dung rằng, để đạt tới mục đích đánh đổ Thiệu và phá bỏ về cơ bản cơ cấu ngụy quyền tay sai của Mỹ, lập lên một chính quyền dân tộc dân chủ thật sự thì cao trào cách mạng ở Sài Gòn và các thành thị lớn sẽ diễn ra thành hai giai đoạn quan trọng:

Giai đoạn thứ nhất: đây là giai đoạn đấu tranh rất gay go và rất phức tạp. Bên cạnh mâu thuẫn cơ bản là cuộc đấu tranh một mất một còn giữa một bên là quần chúng cách mạng với một bên khác là Mỹ và tập đoàn tay sai Nguyễn Văn Thiệu, còn nổi lên mâu thuẫn giữa Thiệu và các phe phái đối lập với Thiệu. Khi một bộ phận quan trọng quân chủ lực ngụy bị thua to và tan rã, khi chương trình bình định nông thôn của địch bị đánh bại một bước nghiêm trọng, thì cuộc khủng hoảng về chính trị của chế độ Thiệu sẽ càng trở nên hết sức sâu sắc. Trong tình hình đó một mặt phong trào đấu tranh chính trị của đông đảo nhân dân thành thị đòi hoà bình chấm dứt chiến tranh có thể chuyển thành những cuộc nổi dậy quyết liệt chống Thiệu. Mặt khác, mâu thuẫn giữa các phe phái “đối lập” với Thiệu có thể phát triển gay gắt tới độ làm cho bọn này phải cùng với quần chúng tích cực đứng lên chống Thiệu. Cố nhiên trong bọn này có nhóm thân Mỹ, có nhóm thân Pháp và có những người trung lập. Nhưng đứng trước thế thắng, thế đi lên mạnh mẽ của ta, thế thua, thế xuống dốc rõ rệt của Mỹ - Thiệu và trong tình hình cụ thể của lực lượng so sánh giữa ta và Mỹ - ngụy, các phe phái này có thể chống Thiệu gắng hơn, mạnh hơn, có thể

đi với ta trong một chừng mực nhất định để lật đổ Thiệu và giành giật địa vị trong một chính phủ chuyển tiếp không có Thiệu, như đã đề ra trong đề nghị bảy điểm trước đây và hai điểm bổ sung của Chính phủ Cách mạng lâm thời ngày 2 tháng 2 năm 1972. Về phía ta, ta phải khẳng định rằng lực lượng của quần chúng cách mạng được tập hợp và tổ chức lại dưới sự lãnh đạo của Đảng ta và của Mặt trận là nhân tố cơ bản quyết định thành bại của phong trào chính trị trong thành phố, song trong quá trình phát triển của cuộc đấu tranh đang diễn ra trước mắt, ta phải biết lợi dụng mâu thuẫn giữa các phe phái “đối lập” với tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu và coi đây là một vấn đề quan trọng có ý nghĩa chiến lược để làm cho địch suy yếu hơn nữa và đánh bại địch. Trong trường hợp ta nhanh chóng phát triển thực lực cách mạng tạo ra được một quả đấm đủ mạnh phối hợp với các đòn tiến công của quân chủ lực và của mặt trận đánh phá bình định ở nông thôn, đồng thời ta lợi dụng được mâu thuẫn nội bộ giữa các thế lực tay sai, đẩy Mỹ - ngụy vào một tình thế nguy kịch đến mức Mỹ không còn khả năng giữ Thiệu được nữa, thì cuối cùng Mỹ sẽ bắt buộc phải từ bỏ Thiệu, đưa một bọn tay sai khác lên hàng cứu vãn thất bại, chống đỡ và ngăn chặn làn sóng cách mạng của quần chúng.

Một giai đoạn bắc cầu có thể xuất hiện trong bối cảnh cụ thể như trên và một chính quyền quá độ có thể ra đời. Chính quyền này không phải theo ý muốn của đế quốc Mỹ và cũng không phải theo đúng yêu cầu của ta. Cho nên mục tiêu của ta trong giai đoạn thứ nhất này là nhằm tạo ra tình hình có *hai chính quyền song song tồn tại* như tôi đã nói trong thư viết cho các anh ngày 29-6-1971. Bên trên, ở cấp trung ương và cấp tỉnh, về hình thức vẫn là chính quyền có tính chất liên hiệp nhưng chưa phải theo yêu cầu của ta; bên trong ta phải hình thành cho được *một cánh tay* có quan hệ với nhân dân và ta có thể nắm được. (Trừ những tỉnh ta giải phóng được phần lớn thì chính quyền quá độ này căn bản là của ta). Bên dưới cơ sở, về thực chất đó là kiểu chính quyền dân tộc dân chủ do ta lãnh đạo thật sự.

Giai đoạn thứ hai là giai đoạn đấu tranh làm thay đổi chính quyền quá độ để hoàn thành một chính quyền *dân tộc dân chủ thật sự* dưới hình thức một chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ theo yêu cầu của ta, nghĩa là đấu tranh xoá bỏ tình hình hai chính quyền song song tồn tại, thiết lập một chính quyền duy nhất để thực hiện những nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam, một chính quyền có *đủ sức mạnh* và có *đủ quyền lực hợp pháp* để bảo đảm thực sự độc lập, dân chủ cho miền Nam.

3. Để giành được thắng lợi tối đa trong giai đoạn thứ nhất và trong bước mở đầu của cao trào cách mạng ở thành thị, ta cần nắm vững mấy vấn đề quan trọng sau đây:

a) *Nắm vững xu thế và tính chất phát triển không ngừng của cách mạng, luôn luôn giành quyền chủ động tiến công, biết nắm thời cơ để có quyết tâm cao, chính xác và kịp thời.* Trong giai đoạn này, khi địch thua to và lâm vào tình thế khó khăn nguy kịch về quân sự trên khắp các chiến trường thì một mặt, hàng ngũ nguy quân, nguy quyền có thể suy sụp, tan rã từng bộ phận; mặt khác, địch sẽ co lại và tăng cường phòng thủ ở thành thị. Như vậy, khi có cao trào cách mạng, sẽ diễn ra tình hình quần chúng vùng lên tiến công địch hết đợt này đến đợt khác. Cao trào cách mạng của quần chúng có thể có nhiều hình thức đấu tranh: phải biết kết hợp những phong trào có tính chất chính trị, đòi lật đổ Thiệu ngày càng mạnh với phong trào đấu tranh đòi các quyền dân sinh dân chủ, kết hợp đấu tranh chính trị với công tác binh vận và cuối cùng, phối hợp bạo lực mạnh mẽ của quần chúng với sự nổi dậy của một bộ phận binh lính địch phản chiến đứng về phía cách mạng. Vì vậy, sự lãnh đạo và chỉ đạo của ta phải hết sức chủ động, linh hoạt: phải chọn đúng *thời cơ* phát động cao trào; làm nổ ra *nhiều cuộc nổi dậy* kế tiếp nhau, tiến công xen kẽ với củng cố và phát triển thực lực, vừa tiến công vừa không ngừng mở rộng đội ngũ đấu tranh để đưa phong trào từ điểm cao này đến điểm cao khác, không để cho phong trào lắng xuống và dừng lại, luôn luôn

hãm địch trong thế khủng hoảng, rối loạn, giành thắng lợi từng bước tiến tới giành thắng lợi toàn cuộc.

b) Về tổ chức chỉ đạo, mỗi cấp uỷ Đảng trong thành phố phải có *hai bộ phận công tác* rõ ràng:

Một bộ phận chuyên lo công tác với các tầng lớp bên trên, với các phe phái “đôi lập”, với các lực lượng trung gian. Nhiệm vụ của bộ phận này là lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, vận dụng sách lược khôn khéo, thực hiện liên hiệp hành động với các phe nhóm chống đối với Thiệu, để mở rộng mặt trận đấu tranh chống Mỹ và lật đổ Thiệu, là tìm mọi cách tạo ra cánh tả trong chính quyền quá độ bên trên để tiếp tục đấu tranh hạ uy thế những tên tay sai cùng vây cánh với Thiệu và hạn chế tính chất phản động của chính quyền này.

Một bộ phận khác phải thật đủ sức đi sâu vào các tầng lớp quần chúng, chuyên làm nhiệm vụ tuyên truyền, tập hợp và tổ chức quần chúng, phát triển mặt trận đấu tranh ở cơ sở. Để đi đến thực hiện được đầy đủ nhiệm vụ cách mạng này, vấn đề mấu chốt là phải nắm cho được *phương pháp công tác cách mạng quần chúng* (méthode de révolution de masse) tức là phương pháp tuyên truyền, tổ chức, đấu tranh, phương pháp hoạt động bí mật kết hợp phát triển phong trào công khai và nửa công khai rộng lớn, phương pháp tổ chức và đấu tranh theo địa phương và theo từng ngành, từng giới. Phải luôn luôn suy nghĩ nghiên cứu đề ra những phương pháp công tác thích hợp và kịp thời thay đổi cho phù hợp với tình thế cụ thể mỗi nơi, mỗi lúc, luôn luôn nắm vững tình hình để vận dụng những khẩu hiệu tuyên truyền cơ bản của cách mạng và đề ra những khẩu hiệu hành động sát đúng. Phải kiên quyết khắc phục thiếu sót lớn nhất trong thời gian vừa qua là chưa đi sâu vào công tác quần chúng, chưa biết gây phong trào, lấy phong trào để đẩy mạnh phong trào, để tập hợp và tổ chức quần chúng định hình thành một mặt trận đấu tranh thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng và của Mặt trận Dân tộc giải phóng.

c) Cần nhận rõ rằng trong cao trào cách mạng này *thắng lợi cơ bản nhất, quan trọng nhất của ta là phải thắng trong việc xây dựng cho được đội quân chính trị thật đông đảo của quần chúng và giành quyền làm chủ ở cơ sở và trong các ngành càng nhanh, càng nhiều, càng rộng bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu*. Do đó, phải đặt công tác xây dựng thực lực của ta ở cơ sở thành nhiệm vụ hàng đầu; phải triển khai lực lượng kịp thời, *chiếm lĩnh ngay trận địa trên một diện thật rộng* ở các quận, các khu phố, các khóm phường, các xóm lao động và trong khắp các ngành quan trọng. Kết hợp bạo lực của quần chúng với công tác vận động tề, ngụy và mũi tiến công quân sự để phá ách kìm kẹp, giành quyền làm chủ ở cơ sở với nhiều hình thức, nhiều mức độ khác nhau, không ngừng phát triển thực lực cả lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, phát triển hạt nhân lãnh đạo để từng bước củng cố quyền làm chủ, và khi có thời cơ, xây dựng bộ máy chính quyền của nhân dân thành chính quyền mang tính chất dân tộc dân chủ do Đảng ta lãnh đạo. Trong các ngành kinh tế, phải chiếm lĩnh ngay một số nghiệp đoàn, xí nghiệp quan trọng trong thành phố, đánh sập uy thế của bọn tay sai, hình thành trung tâm công đoàn của ta; chiếm lĩnh cho được các trường học lớn, các chợ lớn, lập ra các tổ chức thanh niên, phụ nữ, học sinh do ta làm chủ và lãnh đạo; biến những tổ chức và cơ sở này thành những cứ điểm để tiếp tục phát triển thực lực cách mạng và mở rộng phong trào đấu tranh của quần chúng. Phải *nhắm ngay một số tờ báo công khai* làm vũ khí chiến đấu, làm cơ quan ngôn luận, hướng dẫn dư luận quần chúng và chỉ đạo đấu tranh; cần kết hợp báo chí với các lực lượng tuyên truyền, các công cụ và hình thức cổ động khác để vạch tội ác và thất bại của Mỹ - Thiệu, khuếch trương thanh thế của cách mạng, phát huy thắng lợi, cổ vũ quần chúng, đánh mạnh vào tinh thần hoang mang, rời rã của binh sĩ ngụy và nhân viên ngụy quyền, nhằm hạn chế đến mức tối đa sức phản kích, đánh phá của địch.

*

* *

Trên đây tôi đã nói tới khả năng, phương hướng phát triển của cao trào đấu tranh chính trị ở thành thị và một số vấn đề cần chú ý ở giai đoạn thứ nhất. Chắc rằng tình hình cụ thể sẽ diễn ra phức tạp hơn nhiều và ở mỗi thành phố một khác. Khi nghiên cứu vận dụng vào sự lãnh đạo và chỉ đạo phong trào, đề nghị các đồng chí quán triệt thêm những vấn đề đã nói trong các thư trước có liên quan đến công tác thành thị, đồng thời phải đánh giá đầy đủ tình hình địch, ta ở mỗi địa phương và căn cứ vào phương án tác chiến chung của mỗi chiến trường, để vạch kế hoạch hành động ở mỗi thành phố cho sát đúng, nhằm phối hợp được với các đòn tiến công khác, với các hướng hoạt động, phối hợp trên dưới, trong ngoài cho ăn khớp, bảo đảm giành được thắng lợi một cách chắc chắn và đạt được yêu cầu cao nhất trong thời gian sắp tới.

Chào thân ái và quyết thắng!

BA¹

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.33, tr.186-193.

1. Ba: Lê Duẩn (BT).

THƯ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Số 45, ngày 31 tháng 3 năm 1972

Gửi: Các cấp uỷ Đảng, các cấp chỉ huy, toàn thể đảng viên và đoàn viên, toàn thể cán bộ và chiến sĩ trên các mặt trận

Các đồng chí,

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thần thánh của dân tộc ta đang ở trong tình thế mới, trước thời cơ rất thuận lợi và triển vọng rất tốt đẹp.

Sát cánh với nhân dân Lào và nhân dân Campuchia anh em, nhân dân Việt Nam ta đã giành được những thắng lợi có tính chất chiến lược hết sức to lớn và toàn diện.

Đế quốc Mỹ đã thua to ở Việt Nam, ở Đông Dương, gặp khó khăn ngay ở nước Mỹ và cả trên thế giới.

So sánh lực lượng giữa ta và địch trên chiến trường đã biến đổi rõ rệt ngày càng có lợi cho ta.

Thế của ta là thế thắng, thế chủ động, thế đi lên.

Thế của giặc Mỹ và tay sai là thế thua, thế bị động, thế đi xuống.

Mặc dầu còn rất ngoan cố, kẻ địch đang đứng trước nguy cơ bị thất bại hoàn toàn.

Quyết tâm chiến lược của Trung ương lúc này là: *động viên sự nỗ lực vượt bậc của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta, tập trung sự cố gắng cao nhất, nắm vững thời cơ thuận lợi, đẩy mạnh tấn công về mọi mặt, hành động kiên quyết, liên tục, đập tan chiến lược*

“Việt Nam hoá chiến tranh”, đập tan “học thuyết Níchxơn” của đế quốc Mỹ ở Đông Dương, làm chuyển biến cục diện chiến tranh, giành thắng lợi lớn nhất cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta và nhân dân các nước Đông Dương.

Trong cuộc độ sức quyết liệt lần này giữa ta và địch, thắng lợi về quân sự của ta trên chiến trường có tầm quyết định về chiến lược rất quan trọng.

Lúc này hơn lúc nào hết, trách nhiệm của các lực lượng vũ trang nhân dân ta rất nặng nề và rất vẻ vang.

Các đồng chí phải:

- Phát huy khí thế tiến công, giáng cho quân địch những đòn sấm sét, tiêu diệt thật nhiều sinh lực và phương tiện chiến tranh của địch, đập vỡ các tuyến phòng thủ của chúng trên các chiến trường, nắm vững thời cơ, kịp thời phát triển thắng lợi.

- Phối hợp đặc lực với đồng bào ta ở đồng bằng và ở các vùng địch tạm thời kiểm soát, tấn công và nổi dậy đều khắp, đẩy mạnh chiến tranh nhân dân ở địa phương, phá thế kìm kẹp, giành quyền làm chủ, đánh bại kế hoạch “bình định” của địch; hỗ trợ cho phong trào đấu tranh cách mạng trong các thành thị; củng cố và phát triển thế tiến công của ta trên cả ba vùng chiến lược.

- Giải phóng các địa bàn quan trọng, ra sức mở rộng vùng giải phóng.

- Đẩy mạnh công tác binh vận, địch vận, làm tan rã quân địch.

Đây là một loạt chiến dịch tấn công quy mô lớn, một loạt chiến dịch hiệp đồng binh chủng, một loạt chiến dịch tổng hợp cả về quân sự và chính trị.

Trước nhiệm vụ lịch sử trọng đại đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc, Trung ương Đảng kêu gọi các cấp uỷ Đảng, các cấp chỉ huy, toàn thể đảng viên, đoàn viên, cán bộ, chiến sĩ hãy ra sức thực hiện Di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch kính yêu, có quyết tâm cao nhất, đem hết sức mình, kiên quyết chiến đấu, cống hiến lớn nhất cho Tổ quốc.

Các đồng chí hãy:

Nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần quyết chiến, quyết thắng, tích cực, chủ động, kiên quyết, linh hoạt tiến công địch.

Đoàn kết và hiệp đồng thật chặt chẽ, đề cao ý thức tổ chức kỷ luật, phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị, của bộ đội chủ lực và các lực lượng vũ trang địa phương, của bộ binh và các binh chủng kỹ thuật của ba thứ quân.

Tích cực tham gia công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, giữ nghiêm kỷ luật quần chúng, chấp hành tốt các chính sách, đoàn kết quân dân, đoàn kết quốc tế tốt.

Các chiến dịch lịch sử năm 1972 đã bắt đầu!

Giương cao ngọn cờ trăm trận, trăm thắng của Đảng anh hùng, của Quân đội anh hùng!

Toàn thể cán bộ, chiến sĩ trên khắp các mặt trận hãy anh dũng tiến lên!

Hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chiến đấu, quyết giành cho được những thắng lợi lớn nhất cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước!

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.33, tr.229-232.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 220-NQ/TW, ngày 1 tháng 6 năm 1972

**Về chuyển hướng và đẩy mạnh mọi mặt công tác
ở miền Bắc để tiếp tục đánh thắng giặc Mỹ xâm lược**
(Trích)

.....

NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA MIỀN BẮC

1. Kiên quyết chiến đấu và đẩy mạnh công tác chuẩn bị chiến đấu về mọi mặt, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại mới của đế quốc Mỹ, đập tan mọi hành động phiêu lưu quân sự của chúng, bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

2. Bảo đảm trong mọi tình huống chi viện về sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, tiếp tục đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và bẻ lũ tay sai của chúng.

3. Chuyển hướng kinh tế cho thích hợp với điều kiện thời chiến. Giữ vững giao thông vận tải thông suốt, bảo đảm sản xuất và đời sống trong tình hình có chiến tranh; bảo vệ người, thiết bị, vật tư; ra sức lao động với tinh thần kỷ luật và năng suất cao. Tăng cường các mặt quản lý nhà nước, quản lý kinh tế và thực hành chính sách tiết kiệm thật chặt chẽ.

4. Tiếp tục chuẩn bị mọi mặt để khi có điều kiện thì đẩy mạnh khôi phục và phát triển kinh tế, văn hoá, xây dựng chủ nghĩa xã hội được nhanh chóng và vững chắc.

Căn cứ vào những nhiệm vụ trước mắt trên đây, vận dụng trong tình hình mới các Nghị quyết lần thứ 19 và 20 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các cấp, các ngành phải khẩn trương bàn định kế hoạch thực hiện, tổ chức chỉ đạo và kiểm tra chặt chẽ. Kiên quyết ngăn ngừa những hiện tượng buông lỏng quản lý kinh tế, lãng phí lao động, vật tư, tiền vốn như đã xảy ra trong những năm có chiến tranh phá hoại trước đây. Phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, kỷ luật và giữ gìn bí mật chính trị, kinh tế, quốc phòng,...

Kế hoạch Nhà nước năm 1972 cần được điều chỉnh cho sát với tình hình và nhiệm vụ mới. Trong khi chuyển hướng công tác kinh tế, cần kết hợp tốt yêu cầu trước mắt của thời chiến với yêu cầu xây dựng về lâu dài, kết hợp kinh tế và quốc phòng. Tiếp tục tiến hành các công việc điều tra cơ bản, nghiên cứu quy hoạch, phân vùng kinh tế, công tác khoa học kỹ thuật, đào tạo cán bộ, xây dựng lực lượng thiết kế, chuẩn bị kế hoạch cho những năm sau và kế hoạch dài hạn.

II- NHỮNG CHỦ TRƯỞNG VÀ BIỆN PHÁP CẦN KÍP

1. Về mặt quốc phòng

Quân uỷ Trung ương phải chuẩn bị kế hoạch đối phó trong những tình huống khác nhau. Mở rộng thêm một bước lực lượng phòng không và các lực lượng vũ trang nhân dân khác, đánh bại chiến tranh phá hoại của địch, xúc tiến công việc phá, gỡ thủy lôi, chống địch phong tỏa.

Bảo đảm đầy đủ các yêu cầu tuyển quân và tuyển lao động phục vụ chiến trường. Giữ vững trật tự trị an trong mọi tình huống, đề cao cảnh giác, chống chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch. Từng khu vực, từng tỉnh, thành, phải thực hiện tốt việc kết hợp kinh tế với quốc phòng, tạo ra sức mạnh tại chỗ, bảo đảm hậu cần tại chỗ, kết hợp chiến đấu và xây dựng lực lượng, thống nhất chỉ huy và hợp đồng chiến đấu tốt.

Các cấp uỷ Đảng phải tăng cường lãnh đạo chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại; tăng cường lãnh đạo công tác quân sự, lãnh đạo các lực lượng vũ trang địa phương.

2. Tập trung sức bảo vệ và bảo đảm giao thông vận tải là nhiệm vụ đột xuất số một hiện nay

Phải bố trí thích đáng lực lượng vũ trang bảo vệ giao thông vận tải. Các địa phương, các ngành phải làm đầy đủ nhiệm vụ được giao và phục vụ thật tốt công tác bảo đảm giao thông vận tải. Tăng cường cán bộ, lao động, vật tư, phương tiện cho ngành giao thông vận tải, chú trọng trước hết các tuyến trọng yếu và vùng mới giải phóng. Cần huy động khả năng cơ khí của các ngành, các địa phương để sản xuất nhanh, sửa chữa các loại phương tiện giao thông vận tải.

Phải ưu tiên bảo đảm vận chuyển chi viện miền Nam và các chiến trường khác, vận chuyển hàng nhập cho quốc phòng và những hàng kinh tế thiết yếu; cố gắng đến mức cao nhất vận chuyển vật tư, hàng hoá phục vụ nông nghiệp, công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp.

Kế hoạch nhập khẩu cần được xem xét lại để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình mới và khả năng vận chuyển trong thời chiến.

Chủ động chuẩn bị ngay biện pháp bảo đảm giao thông vận tải trong mùa mưa lũ năm nay.

Toàn bộ hoạt động giao thông vận tải phải chuyển hướng theo thời chiến, dũng cảm, khẩn trương, bí mật, linh hoạt, khéo che giấu địch, biết tranh thủ thời cơ, có tổ chức, chỉ huy, lãnh đạo và quản lý chặt chẽ.

3. Giữ vững và phát triển sản xuất trong thời chiến

Vai trò của sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là *sản xuất lương thực và thực phẩm*, có tầm quan trọng chiến lược.

Phải rất coi trọng và làm tốt hơn nữa công tác thủy nông, công tác quản lý hợp tác xã, quản lý nông trường. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, sản xuất lương thực, thực phẩm vẫn phải phát triển mạnh, hợp tác xã phải được củng cố tốt và vươn lên trình độ khá và tiên tiến.

Trong điều kiện có khó khăn về phân hoá học, về xi măng và bị hạn chế về điện, các tỉnh uỷ cần chủ động tích cực trong phạm vi

khả năng và quyền hạn của mình để hoàn thành được nhiệm vụ sản xuất, giảm bớt được khó khăn, không để ruộng đất hoang, hoá.

Phải đẩy mạnh ngành lâm nghiệp, quản lý tốt các lâm trường, tích cực trồng cây gây rừng, bảo vệ rừng và khai thác gỗ, tre, nứa, lá.

Ra sức *đẩy mạnh sản xuất công nghiệp nhỏ, thủ công nghiệp, công nghiệp địa phương* trên cơ sở bố trí sản xuất thích hợp với thời chiến. Nhà nước cần giúp đỡ, phát huy mọi khả năng tiềm tàng của hợp tác xã thủ công, công nghiệp nhỏ, không được để xảy ra tình trạng hợp tác xã đình đốn, tan rã hoặc hoạt động phi pháp trong khi sơ tán.

Các cơ sở công nghiệp lớn phải tích cực sơ tán, phân tán những bộ phận lao động, vật tư, thiết bị cần và có thể sơ tán, phân tán được, tổ chức dây chuyền sản xuất thích hợp và sớm đưa vào sản xuất. Những bộ phận sản xuất còn lại thì phải giảm mật độ, bố trí lại ca kíp và phải được che chắn, bảo vệ tốt. Dù sản xuất tại chỗ hoặc ở nơi sơ tán cũng phải tổ chức sản xuất tốt, động viên cán bộ và công nhân nhiệt tình lao động, giữ vững và tăng năng suất lao động, hết sức tiết kiệm và quản lý tốt, sử dụng có hiệu quả cao nhất lao động, thiết bị, vật tư, tiền vốn.

Chú trọng sơ tán và bảo quản tốt các thiết bị của các viện và các phòng nghiên cứu khoa học - kỹ thuật.

Bảo vệ và giữ vững sản xuất của các nhà máy điện là công việc rất quan trọng. Đi đôi với việc tích cực che chắn các bộ phận trọng yếu, các trạm biến thế lớn, phải chuẩn bị vật liệu xây dựng, thiết bị, phụ tùng thay thế và bố trí các cụm điện điêden dự phòng.

Những cơ sở công nghiệp bị đánh phá nặng hoặc vì không có nguyên liệu, nhiên liệu, thiếu điện mà tạm ngừng sản xuất, hoặc những bộ phận công tác đông người mà công việc lại chưa rõ ràng thì kịp thời chuyển một cách có tổ chức công nhân và nhân viên sang làm những công việc cần thiết khác, không để lãng phí lao động, nhất là không để hao mòn lực lượng công nhân và cán bộ kỹ thuật.

Phải xem xét lại để điều chỉnh kế hoạch xây dựng cơ bản. Những công trình công nghiệp và dân dụng đòi hỏi nhiều vật tư kỹ thuật

và sức vận tải thì có thể giảm tiến độ thi công hoặc tạm hoãn khởi công. Những công trình ở nơi địch đánh phá nhiều thì tạm đình thi công.

Đối với kho tàng, phải tích cực sơ tán, phân tán, bảo quản tốt, đặc biệt là đối với thiết bị và vật tư kỹ thuật. Cần rút kinh nghiệm những trận địch đánh phá trước đây và gần đây để kịp thời bổ khuyết.

4. Tăng cường động viên và thực hiện tiết kiệm nghiêm ngặt lao động, vật tư, tiền vốn để bảo đảm nhu cầu thiết yếu của chiến đấu, sản xuất và đời sống

Cần ban hành chế độ nghĩa vụ lao động thời chiến, tổ chức, phân bố lại lao động cho thích hợp với yêu cầu của tình hình mới. Lãnh đạo chặt chẽ công tác thu mua lương thực, bảo đảm đầy đủ mức thu mua trong nghĩa vụ và thi hành những biện pháp đúng đắn để huy động đến mức cao nhất lương thực bán ngoài nghĩa vụ. Đối với một số nông sản khác, phải động viên tinh thần yêu nước của nông dân và vận dụng đúng mức quan hệ thị trường, giá cả để thu mua được tốt hơn. Quản lý chặt chẽ công tác thu, chi tài chính; đẩy mạnh vận động gửi tiền tiết kiệm.

Cần soát lại các chế độ và tiêu chuẩn trợ cấp, phụ cấp, cung cấp, thực hiện phân phối công bằng, hợp lý, thuận tiện, triệt để tiết kiệm tiêu dùng.

Các chế độ quản lý lưu thông phân phối phải được chấp hành một cách chặt chẽ, nhưng có điều chỉnh cho thích hợp với điều kiện của thời chiến. Những trường hợp vi phạm các chế độ quản lý lao động, vật tư, tài chính và chế độ quản lý thị trường phải được xử lý kiên quyết.

5. Tích cực bảo vệ đê đập, phòng chống lũ lụt và phòng địch phá đê, đập

Khẩn trương hoàn thành khối lượng công việc còn lại về củng cố đê, kè, đồng thời gia cố những nơi xung yếu, các đầu cầu, các đoạn có bến bãi vận chuyển.

Chuẩn bị đầy đủ các lực lượng và phương tiện dự trữ cho từng khu vực cụ thể. Tổ chức tốt lực lượng canh phòng, bảo vệ đê, phát hiện nhanh và đối phó có hiệu quả với thiên tai và địch họa.

Sẵn sàng thực hiện các kế hoạch phân lũ, làm chậm lũ trên những triền sông chính.

Để giảm bớt khó khăn cho Nhà nước trong khi phải tập trung sức phục vụ chiến đấu và sản xuất, các ngành, các địa phương cần chủ động chuẩn bị để tự mình giải quyết được khi lũ lụt xảy ra, hạn chế được thiệt hại, bảo vệ được tài sản xã hội chủ nghĩa, bảo vệ được nhân dân, không ỷ lại, trông chờ.

6. Tăng cường công tác phòng không, sơ tán

Tổ chức tốt công tác phòng không nhân dân, bảo đảm đánh địch tốt, che chắn, phòng tránh tốt, cứu chữa nhanh, giảm mức thiệt hại về người và của do địch gây ra. Kịp thời chuyển hướng và tổ chức tốt mạng lưới y tế và thương nghiệp thời chiến, phục vụ đắc lực chiến đấu, sản xuất và đời sống nhân dân.

Các thành phố, thị xã phải nghiêm chỉnh chấp hành lệnh sơ tán. Giảm mật độ người ở khu công nghiệp và xí nghiệp lớn. Điều chỉnh lại một số khu vực sơ tán quá đông người. Chăm sóc và phục vụ tốt đồng bào sơ tán, ổn định việc ăn ở và công tác ở những nơi sơ tán, không để tình trạng tạm bợ, nay đi mai về. Ở nơi sơ tán và bất cứ ở đâu có người là phải có hầm hố tránh bom, đạn. Phải phân tán các chợ lớn, hạn chế các cuộc hội họp và các hoạt động đông người.

Tổ chức tốt việc sơ tán và bảo đảm an toàn các trường học, tích cực chuẩn bị năm học mới trong điều kiện thời chiến. Động viên và tổ chức tốt lực lượng học sinh và giáo viên đại học và trung học chuyên nghiệp phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu phù hợp với lứa tuổi, sức khỏe và trình độ khoa học - kỹ thuật.

7. Công tác tư tưởng và công tác tổ chức trong tình hình hiện nay là khâu rất quan trọng trong công tác lãnh đạo nhằm bảo đảm đẩy mạnh sản xuất và chiến đấu, đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Công tác tuyên truyền giáo dục và các hoạt động văn hoá phải nhằm động viên sản xuất và chiến đấu, phát huy mạnh mẽ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, nêu cao tinh thần hy sinh phấn đấu vì độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội, quyết tâm giành thắng lợi hoàn toàn. Đồng thời, cần có những chính sách và quyết định thích hợp

với thời chiến để quản lý tốt mọi mặt, không ngừng củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, giữ gìn kỷ luật lao động, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy sản xuất, động viên chiến đấu và phục vụ chiến đấu, giữ vững trật tự trị an, củng cố hậu phương.

Công tác chi bộ, công tác đoàn thanh niên, công tác các đoàn thể, công tác cán bộ phải được tích cực tiến hành thông qua việc chấp hành nhiệm vụ hiện nay, thông qua sự rèn luyện trong sản xuất và chiến đấu. Phải mạnh bạo giao việc, giao thêm trách nhiệm cho những cán bộ có năng lực tổ chức, năng lực hoạt động thực tiễn và chấp hành đúng đường lối của Đảng. Phải đấu tranh và có kỷ luật cần thiết, kịp thời đối với những trường hợp bỏ nhiệm vụ hoặc do thiếu tinh thần trách nhiệm mà làm hỏng việc. Tích cực đưa cán bộ kỹ thuật và cán bộ có kinh nghiệm xuống công tác lâu dài ở các địa phương, các cơ sở sản xuất.

Đồng chí phụ trách và cơ quan lãnh đạo từng ngành, từng cấp phải chủ động động viên, tổ chức lực lượng của mình phấn đấu khắc phục khó khăn, hoàn thành mọi nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đầy đủ trong phạm vi công tác của mình trước Trung ương Đảng và Chính phủ.

Cải tiến công tác tổ chức chỉ đạo và quản lý cho kịp với yêu cầu kháng chiến khẩn trương. Phải đề cao tinh thần trách nhiệm, phân công rành mạch, giao nhiệm vụ rõ ràng, làm việc nhanh nhẹn, dứt khoát, có hiệu quả thật sự, có kiểm tra chặt chẽ.

8. *Về công tác quốc tế*: Phải tập trung cố gắng vận động nhân dân các nước, gây một cao trào quốc tế lên án đế quốc Mỹ leo thang chiến tranh xâm lược Việt Nam, đòi Mỹ phải chấm dứt ném bom, bắn phá và phong tỏa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, chấm dứt chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh”, phải họp lại Hội nghị Pari, thương lượng nghiêm chỉnh và đáp ứng tích cực giải pháp bảy điểm với hai vấn đề then chốt được nói rõ thêm của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam.

Tăng cường đoàn kết, tranh thủ hơn nữa sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, trước hết là Liên Xô, Trung Quốc;

vận động các nước bạn tích cực đấu tranh trên trường quốc tế nhằm cô lập đế quốc Mỹ, kiên quyết ủng hộ sự nghiệp kháng chiến chính nghĩa và lập trường đúng đắn của ta. Đoàn kết chặt chẽ nhân dân ba nước Đông Dương, cùng nhau quyết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Phối hợp đấu tranh ngoại giao với đấu tranh quân sự, chính trị, phục vụ cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng.

*

* *

Trong bất cứ tình huống nào, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cũng tin tưởng và nắm vững đường lối cách mạng đúng đắn và độc lập tự chủ của Đảng ta; phát huy truyền thống tự lực, tự cường và đoàn kết quốc tế, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ
LÊ DUẨN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.33, tr.308, 310-318.

THÔNG BÁO CỦA BAN BÍ THƯ

Số 08-TB/TW, ngày 30 tháng 12 năm 1972

Về tình hình trước mắt của cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước

Trong thời gian qua, từ ngày 18 đến ngày 29 tháng 12, đế quốc Mỹ đã điên cuồng leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta, đánh phá rất ác liệt và tập trung vào Thủ đô Hà Nội, thành phố Hải Phòng, nhiều khu công nghiệp và vùng đông dân khác. Chúng mong tạo “thế mạnh” để ép ta nhân nhượng trong cuộc thương lượng ở Pari, nhưng chúng đã bị thất bại nặng cả về quân sự và chính trị, không quân chiến lược Mỹ bị quân và dân ta đánh trả quyết liệt, chúng đã bị thiệt hại lớn nhất về máy bay và giặc lái trong chiến tranh phá hoại miền Bắc nước ta.

Trong thế thua và lúng túng, trước thất bại to lớn mới, phía Mỹ đã đề nghị nối lại cuộc thương lượng. Ta đã lên án hành động chiến tranh mới của Mỹ, đòi chúng phải trở lại tình hình trước ngày 8-12, phải từ bỏ chính sách đàm phán trên thế mạnh. Phía Mỹ đã trả lời sẽ ngừng ném bom trên vĩ tuyến 20 từ 7 giờ sáng 30-12-1972. Vì vậy, ta đã đồng ý đồng chí Lê Đức Thọ sẽ gặp lại Kítxinhgiơ và các chuyên viên hai bên sẽ làm việc trở lại. Lập trường đàm phán của ta vẫn là giữ những nguyên tắc của dự thảo Hiệp định ngày 20-10, chỉ mềm dẻo trên một số điểm không trái với các nguyên tắc cơ bản của ta mà ta có thể chấp nhận được.

Việc đế quốc Mỹ phải tạm ngừng đánh phá từ trên vĩ tuyến 20 và trở lại bàn đàm phán là một thắng lợi mới của ta. Nhưng chúng ta không bao giờ chủ quan, mất cảnh giác, không thể cho rằng chúng đã từ bỏ dã tâm xâm lược và âm mưu đàm phán trên thế mạnh. Do đó, chúng ta vẫn phải tích cực chuẩn bị và luôn luôn sẵn sàng đối phó với mọi hành động tráo trở và tàn ác mới của địch.

Nhiệm vụ cấp thiết lúc này là duy trì nếp sống thời chiến, bảo đảm giao thông vận tải, thúc đẩy sản xuất và chăm sóc, ổn định đời sống nhân dân.

Nói chung, phải sơ kết rút kinh nghiệm quý báu chống B.52 và chống các loại máy bay tầm thấp vừa qua, tiếp tục sẵn sàng chiến đấu, riêng các tỉnh nam vĩ tuyến 20 phải kiên quyết đánh địch thắng lợi, tiếp tục tổ chức phòng không, sơ tán tốt hơn, có nền nếp hơn.

Đối với sản xuất, các xí nghiệp ở bắc vĩ tuyến 20 tranh thủ trở lại sản xuất, phải quản lý tốt để có năng suất lao động và hiệu quả kinh tế thiết thực. Những cơ quan hành chính, văn hoá, giáo dục, những người không trực tiếp sản xuất, chiến đấu, phục vụ sản xuất và chiến đấu thì cần ổn định đời sống và công việc ở nơi sơ tán.

Đối với những nơi bị tàn phá, phải tích cực thực hiện và kiểm tra việc giải quyết các vấn đề đời sống, khắc phục các hậu quả chiến tranh.

Về lãnh đạo, cần nắm chắc các khâu: bảo đảm giao thông vận tải, khôi phục và thúc đẩy sản xuất, nhất là vụ sản xuất đông xuân, chăm sóc nhân dân nơi bị tàn phá. Rút kinh nghiệm đợt đối phó với địch trong thời gian qua mà bổ khuyết thiết thực về công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Công tác tư tưởng, công tác khen thưởng phải làm tích cực và kịp thời, hết sức phát huy những ưu điểm của quần chúng, nêu cao thắng lợi và tự hào của quân và dân ta. Thông qua việc kiểm tra, rút kinh nghiệm việc làm trong thời gian qua và sắp tới mà nâng cao chất lượng tổ chức đảng, chất lượng đảng viên và tăng cường chỉ đạo các đoàn thể nhân dân.

Thông báo này được truyền đạt trong nội bộ các khu uỷ, tỉnh, thành uỷ, các ban, đảng đoàn và cán bộ trung cao cấp ở trung ương. Việc giải thích rộng trong Đảng và nhân dân thì lấy xã luận, bình luận của báo *Nhân dân* và Đài Tiếng nói Việt Nam làm căn cứ.

T/M BAN BÍ THƯ
LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.33, tr.417-419.

THÔNG TRI CỦA THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Số 08/TT72, ngày 20 tháng 7 năm 1972

Về triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT72 và 06/CT72

Gửi các Khu, P10, Phân khu, các tỉnh, các ban, ngành Trung ương Cục,

Để các cấp, các ngành có cơ sở nâng cao hơn nữa quyết tâm thực hiện Chỉ thị 05/CT72, đồng thời nhận thức sâu sắc cục diện mới hiện nay và sắp tới càng kiên quyết, vững vàng và chủ động trong việc thực hiện quyết tâm chiến lược của Trung ương, sẵn sàng đánh thắng địch trong mọi tình huống.

TV KBN¹ thông tri những nhận định sau đây:

1. *Thực hiện quyết tâm của Trung ương, quân dân ta đã mở đầu cuộc tấn công chiến lược đợt xuân - hè 1972 và đã giành được những thắng lợi rất to lớn.*

Qua ba tháng chiến đấu cực kỳ anh dũng, trên toàn chiến trường miền Nam, quân dân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu 15 vạn quân ngụy, chiếm 1/4 quân số chiến đấu của ngụy quân, đánh tiêu diệt và thiệt hại nặng 6 trong số 14F², trên 50% số E³, chiến đoàn bộ binh,

1. TV KBN: Thường vụ Trung ương Cục (BT).

2. F: Sư đoàn (BT).

3. E: Trung đoàn (BT).

cơ giới và trên 60% số D¹ chủ lực nguy, giải phóng thêm gần hai triệu dân, toàn tỉnh Quảng Trị, bắc Bình Định, bắc Kon Tum và một vùng quan trọng của các tỉnh biên giới miền Đông Nam Bộ, phá vỡ tuyến phòng thủ kiên cố ở biên giới và giới tuyến, chọc thủng tuyến giữa và đang phát triển thế tấn công địch vào các vùng đông người nhiều của.

Thắng lợi xuân - hè 1972 không những là một bước phát triển mới về số lượng mà còn là một sự chuyển biến mới với một chất lượng mới của cục diện chiến tranh giữa nhân dân ta với đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai.

Đối với địch, đó là một đòn rất nặng đánh vào chiến lược Việt Nam hoá, chứng tỏ quân chủ lực nguy chẳng những không gánh vác được vai trò nòng cốt chiến lược trên chiến trường Đông Dương mà còn không đảm đương nổi vai trò lực lượng chiến lược chủ yếu và xương sống của “Việt Nam hoá”; kế hoạch bình định nông thôn là biện pháp chiến lược chủ yếu của “Việt Nam hoá” và niềm hy vọng chính của Mỹ - nguy vừa qua thì nay cũng đã bị đánh sập từng mảng lớn ở một số khu vực và đang bị uy hiếp, rung động trên diện rộng và ở mức độ nghiêm trọng; do thất bại trên chiến trường mà tình hình mọi mặt quân sự, chính trị, kinh tế tài chính của Mỹ - nguy sa sút nghiêm trọng. Đó không phải là một bước thất bại bình thường của một chiến lược chiến tranh mà là *một bước suy sụp mới của cả quá trình cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, chứng tỏ sau thất bại liên tiếp từ chế độ Mỹ - Diệm sang “chiến tranh đặc biệt” rồi “chiến tranh cục bộ”, cuối cùng chiến lược “chiến tranh Việt Nam hoá” cũng đang trên đà bị phá sản.*

Đối với ta, qua thắng lợi xuân - hè, quân chủ lực của ta đã tỏ ra có khả năng chiến đấu lớn ngay trên chiến trường miền Nam và hiện nay đã tạo ra những địa bàn đứng chân tương đối vững chắc, có khả năng cơ động tấn công địch trên nhiều hướng, kể cả ở đồng bằng. Mặt trận đánh phá bình định nông thôn tuy phát triển chậm,

1. D: Tiểu đoàn (BT).

nhưng cũng có bước phát triển mới, hình thái chiến trường ở đồng bằng Cửu Long cũng như ở miền Đông đã có sự thay đổi khác trước, lực lượng vũ trang chính trị địa phương, qua đợt chiến đấu liên tục dài ngày và rất ác liệt vẫn giữ vững, các nơi đều bắt đầu có phát triển tuy còn thấp so với yêu cầu, số lượng du kích xã ấp phổ biến đều tăng. Nhìn chung toàn chiến trường, *tình hình ta, cả thế và lực so với trước đã tốt hơn, mạnh hơn và chủ động hơn, so sánh lực lượng đã có sự thay đổi càng có lợi cho ta, mở ra khả năng thực tế phát triển thế tấn công đánh bại chính sách “Việt Nam hoá”, giành thắng lợi lớn nhất như Trung ương đã đề ra.*

Nhưng thắng lợi vừa qua còn bị hạn chế vì ta còn nhiều khuyết điểm, nhược điểm. Vấn đề lớn và cấp bách hiện nay là ta chưa đẩy cuộc tấn công và nổi dậy đánh phá bình định nông thôn lên kịp với yêu cầu và thời cơ, nhất là ở các vùng đồng bằng đông dân, chưa phát triển mạnh và đều khắp lực lượng vũ trang chính trị của ta ở địa phương, chưa tiêu diệt được nhiều lực lượng địa phương và bộ máy kìm kẹp của địch. (Ba tháng xuân - hè từ T6 trở vào phát triển đảng, đoàn, du kích trên dưới một vạn, bằng 1,5% số dân vùng giải phóng cũ và mới, 0,6% số dân vùng giải phóng và làm chủ; diệt khoảng trên dưới 10% số C¹ bảo an, 4% số B² dân vệ, gỡ trên 10% số đồn bót v.v.). Phong trào đô thị cũng có chuyển động mới do thắng lợi trên các chiến trường, do chính sách phát xít tăng cường vơ vét của địch và đời sống bức bách nhưng nói chung phong trào đô thị vẫn còn yếu.

Trước tình thế bị xấu đi nhanh chóng, tập đoàn Níchxơn đã phản ứng rất quyết liệt. Chúng đã phải trở lại những biện pháp cấp cứu thời kỳ cuối “chiến tranh cục bộ” của Giônxơn và còn vượt xa Giônxơn bằng cách điều động phần lớn không quân, hải quân của Mỹ đánh phá cả hai miền Nam Bắc hòng ngăn chặn sức tấn công của ta và tạm thời tránh cho nguy quân, nguy quyền một sự

1. C: Đại đội (BT).

2. B: Trung đội (BT).

suy sụp đột biến. Mặt khác, do ta chưa mở toang được các vùng đông dân nhiều của mà địch còn kiểm soát được, nên chúng vẫn còn bắt lính đôn quân và bổ sung khá nhanh cho quân nguy, chúng vừa co cụm quân nguy lại để bảo tồn lực lượng khi ta đánh mạnh, vừa bung quân nguy ra từng bước hòng lấn chiếm lại những vùng đã mất. Về chính trị, đi đôi với những biện pháp khủng bố phát xít, huỷ diệt điển hình hòng làm lung lay ý chí của nhân dân ta, địch ráo riết đẩy mạnh hoạt động ngoại giao xảo quyệt lừa bịp và chiến tranh tâm lý hòng làm giảm bớt sự ủng hộ của phe ta và thế giới đối với cuộc kháng chiến của ta, gieo rắc tâm trạng bi quan phân vân trong nhân dân ta.

Tất cả những tình hình trên đây là sự thể hiện khách quan của cuộc chiến đấu hết sức quyết liệt và phức tạp giữa nhân dân ta với đế quốc Mỹ xâm lược, tên đầu sỏ trong phe đế quốc. Tình hình đó đòi hỏi ta phải lãnh đạo công tác tư tưởng, giáo dục, tuyên truyền một cách thường xuyên, kiên trì, sâu sắc và kịp thời trong cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ta. Phải làm cho mọi người *thấy rõ, thấy đúng thắng lợi của ta, thất bại của địch, đó là mặt căn bản*, nếu không thì sẽ mất phương hướng, chỉ thấy hiện tượng mà không thấy bản chất, thấy tình hình chưa phát triển theo ý muốn và tình cảm của mình, hoặc thấy địch phản kích quyết liệt ở miền Nam, đánh phá mạnh miền Bắc thì đánh giá thấp thắng lợi, thậm chí dao động hay phân vân trong quyết tâm, sinh ra do dự, chần chờ hoặc lơ là, làm tới đâu hay tới đó. Đồng thời, lại phải làm cho mọi người *thấy rõ, thấy đúng khuyết điểm, nhược điểm, khó khăn của ta và bản chất cũng như thủ đoạn ngoan cố, xảo quyệt của địch* nếu không thì sẽ không có quyết tâm cao và biện pháp tích cực, sát đúng khắc phục nhược điểm, khó khăn để giành thắng lợi mới và dễ sinh ảo tưởng hoà bình, trông chờ giải pháp chính trị không trải qua ác liệt hy sinh.

2. *Tình hình cơ bản hiện nay là cục diện chiến tranh đã có bước chuyển biến mới rất có lợi cho ta, rất bất lợi cho địch.*

Ta tuy còn có nhiều khó khăn, nhược điểm, nhưng đã tạo ra

được những cơ sở và điều kiện rất tốt và rất cơ bản để tiến lên những thắng lợi mới to lớn hơn: đường lối và quyết tâm chiến lược của Trung ương đã được thực tế thể nghiệm là hết sức đúng đắn và sáng suốt, các cấp lãnh đạo của ta đã trưởng thành một bước; lực lượng vũ trang của ta anh dũng; nhân dân ta đang có khí thế vùng lên đòi hỏi. Nhưng mặt khác, tập đoàn Níchxơn rất ngoan cố và xảo quyệt và còn những chỗ mạnh tạm thời, đáng chú ý là quân nguy còn đông, còn tạm thời kiểm soát được vùng đông người nhiều của, v.v.. Nhưng tình thế của Mỹ - nguy đã xấu đi nhiều so với trước, chiến lược “Việt Nam hoá” đang trên đường bị phá sản, chính sách Lào hoá, Khơme hoá bị thất bại không gượng lại được, Mỹ lại phải tiếp tục rút quân; tình hình chính trị, kinh tế tài chính của nước Mỹ ngày càng khó khăn, bế tắc do cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Mặc dù Níchxơn và phe lũ giở nhiều thủ đoạn xảo quyệt để đánh lạc hướng dư luận nhưng vấn đề Việt Nam vẫn là vấn đề số một của nước Mỹ và của cuộc tranh cử tổng thống Mỹ trong những tháng sắp tới.

Thường vụ KBN hoàn toàn nhất trí với nhận định của Trung ương rằng, *trước mắt, nhất là trong thời gian còn lại của kế hoạch XYZ (thời gian có ý nghĩa quyết định cho cuộc tranh cử tổng thống Mỹ năm 1972), đang phát triển theo hai khả năng:*

“- Nếu chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” tiếp tục bị đánh bại thêm một bước trên chiến trường, Níchxơn có thể buộc phải kết thúc chiến tranh, nhằm phục vụ cuộc tranh cử sắp tới.

- Ngược lại, nếu chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” chưa có nguy cơ đổ vỡ và Níchxơn lại tìm được biện pháp khắc phục khó khăn trong nước Mỹ thì khả năng địch ngoan cố tiếp tục chiến tranh vẫn tồn tại”.

Tình hình diễn biến theo khả năng nào, trước hết là tùy thuộc vào nỗ lực chủ quan của ta, *chủ yếu nhất là tùy thuộc vào việc ta có nỗ lực đầy đủ tiếp tục đẩy mạnh cuộc tấn công và nổi dậy, giành cho được thắng lợi lớn nhất theo quyết tâm chiến lược của Trung ương, trước mắt là hoàn thành kế hoạch XYZ đã đề ra hay không?*

Ta phải có nỗ lực cao nhất, có biện pháp cụ thể, tích cực khai thác và phát huy hết những nhân tố thuận lợi, khắc phục kịp thời những khuyết điểm, nhược điểm và khó khăn, tập trung cố gắng đánh bại thêm một bước chiến lược “Việt Nam hoá”, giành thắng lợi lớn nhất trên chiến trường kết hợp với tấn công ngoại giao. Trong trường hợp đó, để thoát khỏi cuộc chiến tranh hao người tốn của và tình thế ngày càng sa lầy bế tắc ở Việt Nam, để tránh khỏi bị thất bại trong cuộc bầu cử tổng thống Mỹ, chính quyền Níchxơn có thể buộc phải đi vào đàm phán và chấp nhận một giải pháp chính trị có lợi cho ta.

Đồng thời, ta cần nhận rõ địch còn rất ngoan cố. Chúng chưa dễ chịu thua. Nếu ta thắng chưa đúng liều lượng và dù Mỹ phải chịu thua một bước thì âm mưu cơ bản của chúng vẫn còn và còn nhiều thủ đoạn tráo trở lật lọng. Do đó, ta phải kiên quyết giành thắng lợi lớn, phát triển mạnh lực lượng mới có cơ sở buộc địch phải chịu thua và chấp nhận giải pháp chính trị có lợi cho ta, đồng thời đó cũng là cơ sở đập tan mọi mưu mô ngoan cố lật lọng hoặc kéo dài chiến tranh.

Cả hai trường hợp nói trên đều đòi hỏi một *điều kiện tiên quyết là ta phải tiếp tục giành được thắng lợi lớn theo kế hoạch XYZ và phải có lực lượng mạnh*. Vì chỉ có như vậy thì ta mới có lợi thế trong đàm phán, mới buộc địch phải chấp nhận giải pháp chính trị có lợi cho ta; đồng thời cũng chỉ có như vậy thì ta mới có cơ sở vững chắc để sẵn sàng và chủ động tiếp tục cuộc chiến đấu, đánh bại mọi âm mưu ngoan cố lật lọng hoặc kéo dài chiến tranh.

Trên đây chính là tinh thần và nội dung phương hướng, chủ trương rất cơ bản và cấp bách của ta trước cục diện mới của cuộc chiến đấu giữa ta và địch hiện nay. Nói quán triệt thời cơ và quyết tâm chiến lược của Trung ương trong lúc này là phải quán triệt cho được sự đánh giá tình hình và phương hướng, chủ trương nói trên trong nhận thức tư tưởng, trong lãnh đạo chỉ đạo và tổ chức thực hiện của các cấp, trước hết là phải ra sức bảo đảm cho được những việc trọng yếu và cấp bách sau đây:

Một: Khẩn trương triển khai thực hiện Chỉ thị 05/CT72, đẩy mạnh tấn công nổi dậy giành thắng lợi lớn, xây dựng, phát triển lực lượng mạnh, mở rộng vùng giải phóng và phát triển phong trào đấu tranh rộng khắp, làm chính sách “Việt Nam hoá chiến tranh” thất bại một bước nghiêm trọng hơn nữa mới có khả năng buộc địch phải chịu thua và ta đạt được một giải pháp chính trị có lợi và tiếp tục chồm lên giành thêm những thắng lợi mới, nếu trường hợp địch ngoan cố kéo dài chiến tranh thì ta cũng có thế lực vững mạnh để tiếp tục đánh bại chúng. Trong nhận thức tư tưởng không nên chầm bầm vào một khả năng nào nhưng cũng không linh binh giữa hai khả năng, mà phải nhận rõ và phấn đấu cho khả năng 1. Phải kiên quyết chống mọi tư tưởng trông chờ ỷ lại, co thủ hữu khuynh, ảo tưởng hoà bình, không thấy hết tính chất ác liệt gay go của cuộc chiến đấu (cả khi có giải pháp và các bước tiếp theo cũng thế) và phải chống tác phong làm việc lề mề thiếu cụ thể, thiếu khẩn trương.

Hai: Tích cực xây dựng, phát triển, rèn luyện các loại lực lượng chính trị và vũ trang thật vững mạnh đều khắp thì ta càng có khả năng tấn công địch giành thắng lợi trước mắt, đồng thời cũng là cơ sở để vươn lên khi có giải pháp. Hết sức coi trọng và có kế hoạch đào tạo cán bộ, nhất là ở cấp xã, huyện. Phải hình thành một thể bố trí lực lượng vững chắc có thể liên hoàn phối hợp từ vùng căn cứ giải phóng đến các vùng ven và thành thị. Chính vì vậy mà về mặt vũ trang ta phải ra sức xây dựng vượt bậc theo Chỉ thị 06/CT72 thì ta mới mạnh chẳng những về số lượng mà cả về chất lượng và thể bố trí trên cả ba vùng, sẵn sàng ứng phó với mọi âm mưu của địch dù là trong khả năng nào.

Ba: Địch đang ra sức lấn chiếm ở một số vùng, nhất là ở Quảng Trị và một số vùng quan trọng khác ở miền Đông, đồng bằng Cửu Long để làm giá với ta ở Hội nghị Pari, để đẩy mạnh chiến tranh tâm lý lừa gạt dư luận về sự thành công của “Việt Nam hoá chiến tranh”. Vì vậy, đẩy mạnh tấn công toàn diện đánh cho chúng suy sụp thêm một bước trong thời gian trước mắt có ý nghĩa rất quan trọng.

Ta phải kiên quyết làm chúng thất bại nặng ở Trị Thiên lần này cũng như ở các mũi lấn chiếm khác của chúng. Các địa phương cần có sự phối hợp mạnh để vừa giành thắng lợi cho địa phương mình, vừa phối hợp với chiến trường chung, vừa kết hợp với đấu tranh ngoại giao.

Thông tri này lưu hành theo chế độ tuyệt mật đến Thường vụ Tỉnh uỷ và không được sao chép lại.

THƯỜNG VỤ
TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.33, tr.434-442.

LỜI KÊU GỌI CỦA QUÂN ỦY TRUNG ƯƠNG

Ngày 30 tháng 6 năm 1972

Địch mang quân đánh ra Quảng Trị là một hành động phiêu lưu trong tình thế thua trận. Chúng mong dựa vào không quân Mỹ để cứu vãn chiến lược “Việt Nam hoá” đang đứng trước nguy cơ sụp đổ.

Đây là một sai lầm lớn của địch.

Đây là một cơ hội tốt để ta tiêu diệt chúng.

Chúng mang quân ra phía trước để sơ hở phía sau. Ta càng có điều kiện tốt kết hợp phản công mạnh với tấn công mạnh, đánh trước mặt với đánh sau lưng, đánh bại kế hoạch liều lĩnh của chúng.

Trận này là một trận có ý nghĩa rất lớn, không những đối với cục diện Trị - Thiên mà còn đối với cục diện miền Nam, đối với công cuộc bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Thắng trận này, ta sẽ tạo ra được điều kiện thuận lợi để phát triển tấn công, giáng cho địch những đòn chí mạng.

Quân uỷ Trung ương kêu gọi:

Toàn thể cán bộ và chiến sĩ, đảng viên và đoàn viên,
Vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc.
Hãy có quyết tâm thật lớn.
Nắm lấy cơ hội.

Chiến đấu anh dũng.
Khắc phục khó khăn.
Vận dụng mọi cách đánh kiên quyết và mưu trí.
Kết hợp đánh lớn với đánh nhỏ, đánh vừa.
Chiến sĩ hăng hái xông lên phía trước.
Chỉ huy đi sát đơn vị.
Tiêu diệt thật nhiều sinh lực địch, giữ vững vùng giải phóng.
Giành thắng lợi to lớn cho chiến dịch Trị - Thiên lịch sử của chúng ta.

Chào thân ái và quyết thắng
QUÂN ỦY TRUNG ƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.33, tr.443-444.

CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 200-CT/TW, ngày 24 tháng 1 năm 1973

Về việc Hiệp định về Việt Nam đã được ký tắt - những việc phải làm ngay

Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được ký tắt tại Pari ngày 23-1. Toàn văn Hiệp định cùng với những nghị định thư sắp được công bố và ký chính thức.

Nhân dân ta đã giành được thắng lợi to lớn kết thúc cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc lớn nhất, quyết liệt nhất trong thời đại chúng ta. Đó là thành quả rực rỡ của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại, của cuộc đấu tranh kiên quyết và tài tình trên ba mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao của nhân dân cả nước ta. Đó cũng là thắng lợi trực tiếp của chiến thắng vang dội đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của Mỹ cực kỳ tàn bạo với mưu đồ thâm độc của Níchxơn là đánh một đòn quyết định để đàm phán trên thế mạnh hòng xoá bỏ dự thảo Hiệp định đã thoả thuận tháng 10-1972.

Thắng lợi của dân tộc ta không tách rời sự ủng hộ tích cực từ các nước xã hội chủ nghĩa, phong trào cộng sản, công nhân quốc tế đến tất cả các nước và phong trào nhân dân thế giới đối với ta. Thắng lợi đó phản ánh xu thế cách mạng của thời đại và tình hình so sánh lực lượng trên thế giới hiện nay.

Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam ghi nhận những yêu cầu nguyên tắc của nhân dân ta:

- Các quyền dân tộc cơ bản: độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam và quyền tự quyết của nhân dân miền Nam nước ta phải được tôn trọng.

- Chấm dứt sự dính líu quân sự và can thiệp của Mỹ, rút hết quân viễn chinh của Mỹ và chư hầu ra khỏi nước ta.

- Công nhận tình hình thực tế hiện nay ở miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội, ba lực lượng chính trị.

- Mỹ phải tháo gỡ mìn đã thả ở vùng biển và sông ngòi miền Bắc nước ta, nhận đóng góp vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lại đất nước ta.

Thắng lợi vừa giành được kết thúc giai đoạn cách mạng và kháng chiến vẻ vang, mở ra một giai đoạn mới: đấu tranh để giữ gìn hoà bình, tiếp tục đưa cách mạng tiến lên.

Cuộc cách mạng ở miền Nam có nhiều thuận lợi mới nhưng còn gay go, phức tạp, có khả năng tiến triển trong điều kiện hoà bình được giữ vững, nhưng phải sẵn sàng đối phó với khả năng địch ngoan cố phá hoại hoà bình. Miền Bắc nước ta có điều kiện phát triển mạnh sản xuất, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội trên quy mô ngày càng lớn, đồng thời vẫn có nghĩa vụ trọng đại chi viện miền Nam, giúp đỡ cách mạng hai nước bạn và sẵn sàng đối phó chắc thắng với mọi tình huống.

Những thành quả cách mạng rất to lớn từ trước đến nay bắt nguồn từ *đường lối cách mạng đúng đắn, đoàn kết quốc tế và độc lập tự chủ* của Đảng ta, từ *truyền thống kiên cường bất khuất và đoàn kết nhất trí* của Đảng ta, của đồng bào cả nước ta. Cần nêu cao niềm tự hào ấy đồng thời nêu cao trách nhiệm lịch sử tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên.

Phải phát huy mạnh mẽ tinh thần phấn khởi, tin tưởng của nhân dân ta trong cả nước, làm cho từng giới, từng gia đình, từng người thấy được mình đã góp sức vào sự nghiệp chung, tạo nên thắng lợi chung rất vẻ vang của dân tộc, thấy trách nhiệm phấn đấu hơn nữa để xây dựng đất nước. Hướng dẫn quần chúng hành động thiết thực cho Tổ quốc; làm cho *mọi người suy nghĩ đúng*,

làm việc tốt, có lợi nhất cho đất nước, cho tập thể, đẩy lên một phong trào quần chúng sôi nổi, liên tục, đạt được những mục tiêu rõ ràng ngay từ ba tháng đầu năm 1973.

Để đạt được yêu cầu đó, *các đồng chí lãnh đạo chủ chốt* cần nắm chắc lãnh đạo, cùng với tập thể cấp uỷ đảng bảo đảm việc thông báo và tổ chức hành động trong dịp này, không được khoán trắng cho ban tuyên huấn.

Không được buông lỏng lãnh đạo để xảy ra hiện tượng xa rời, lơ là công việc chung, phô trương hình thức, nhưng cũng *hết sức tránh gò bó* quần chúng trong khi tình hình đã thay đổi.

Bộ Chính trị sẽ có nghị quyết lãnh đạo bước chuyển hướng của cách mạng.

Trong khoảng 15 ngày trước mắt, cần làm ngay những việc dưới đây:

1. *Thông báo về thắng lợi vừa giành được. Nội dung thông báo là:* đọc lời kêu gọi của Trung ương (sẽ công bố ngày 28-1); phân tích sơ bộ theo Chỉ thị này; giới thiệu các văn kiện của Hiệp định đã công bố; nói rõ những công tác phải làm ngay, làm thế nào, những thiếu sót có thể sửa ngay và cách sửa.

Sau ngày 25-1-1973, khi các cán bộ lãnh đạo chủ chốt đã được Ban Bí thư thông báo thì các ban, đảng đoàn ở trung ương, các tỉnh, thành uỷ bàn ngay việc thi hành Chỉ thị này và tổ chức thông báo cho cấp dưới.

Mỗi cấp chính quyền và ngành kinh tế, văn hoá, nội chính, phúc lợi, v.v. phải nắm chắc, giải quyết nhanh và có hiệu quả các vấn đề về *ổn định sản xuất, bảo đảm giao thông vận tải, cứu giúp đồng bào bị nạn chiến tranh*, khôi phục các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội bình thường; *giải quyết chỗ ở của nhân dân thành thị sao cho hợp lý, công bằng trong lúc này*, tránh để xảy ra lộn xộn, tranh chấp; giữ gìn tốt trật tự trị an và vệ sinh chung. Hướng dẫn nhân dân *tổ chức Tết* sắp tới với tinh thần phấn khởi trước thắng lợi mới, vui tươi, lành mạnh, đoàn kết, cảnh giác và hăng hái bước vào thời kỳ mới làm việc có năng suất lao động cao.

Thực hiện Chỉ thị này và Nghị quyết Bộ Chính trị sắp tới, phải là quá trình có bước phát triển mới về chất lượng trong mọi lĩnh vực công tác và trong đời sống xã hội; là quá trình nâng cao *năng lực tổ chức*, phát huy được *hiệu lực của chính quyền* đồng thời phát huy đầy đủ *quyền dân chủ của nhân dân*.

Ban Chấp hành Trung ương các đoàn thể quần chúng chỉ nên hướng dẫn công tác và biện pháp chính sát hợp với giới mình tránh định ra những công thức hoặc thời gian bắt buộc, làm chông chéo, gây lúng túng cho các ngành và các cấp uỷ đảng. Việc quan trọng là cán bộ các cấp trên đi xuống kiểm tra, giúp đỡ cấp dưới, tìm ra điển hình tốt, kinh nghiệm đúng, giải quyết dứt điểm một số việc thiết thực, một số nơi chậm tiến.

Các cơ quan quân sự cần có kế hoạch tổng kết kinh nghiệm, củng cố và xây dựng lực lượng, nâng cao trình độ quân sự, chính trị và văn hoá; tổ chức thích hợp lực lượng bộ đội tham gia khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế.

Các tổ chức của Đảng phải bám sát quá trình thi hành Chỉ thị của Ban Bí thư và Nghị quyết Bộ Chính trị mà nắm tư tưởng, hành động của đảng viên, nâng cao công tác lãnh đạo của cấp uỷ, của chi bộ, tiếp tục các việc về nâng cao chất lượng đảng viên.

2. Chuẩn bị thi hành Nghị quyết Bộ Chính trị

Trong khi thực hiện Chỉ thị này, cần phân công một bộ phận cán bộ chuẩn bị:

- *Các vấn đề về kinh tế, kế hoạch* và chương trình công tác phải điều chỉnh cho *phù hợp tình hình mới*.

- Kế hoạch sinh hoạt chính trị để nắm vững và thi hành Nghị quyết Bộ Chính trị, trước tiên là làm thật tốt trong cấp uỷ đảng, trong cán bộ lãnh đạo.

- Sự phân công cán bộ lãnh đạo để kiểm tra và chỉ đạo cấp dưới trong đợt sinh hoạt chính trị thực hiện Nghị quyết Bộ Chính trị.

Đấu tranh thi hành Hiệp định và công tác quốc tế trở thành những vấn đề quan trọng và cấp bách của Đảng và Nhà nước. Các cơ quan phụ trách những công tác đó phải chuẩn bị gấp các mặt

chương trình, kế hoạch, tổ chức, nhân sự thật chu đáo. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chuẩn bị ngay *các vấn đề kinh tế, đặc biệt là kinh tế đối ngoại*.

3. *Trên mặt trận dư luận và tư tưởng*, phải lãnh đạo chặt chẽ, phát huy mạnh mẽ tinh thần phấn khởi, bảo đảm đúng đường lối và sách lược, sát với nhiệm vụ; đồng thời ngăn ngừa những hiện tượng lơ lãng, quá trớn, lộ bí mật, lãng phí tiền của, thời giờ và lao động.

Công tác tuyên truyền trên đài và báo phải rất nhạy bén đối với các vấn đề về thi hành Hiệp định, về tự do dân chủ, hoà hợp dân tộc ở miền Nam; chú trọng thể hiện sắc sảo sách lược trong tình hình mới.

Trong công tác tư tưởng nội bộ và tuyên truyền miệng, phải nhấn mạnh thắng lợi, nguyên nhân thắng lợi, tiếp tục giáo dục tinh thần kiên trì cách mạng, trách nhiệm chi viện miền Nam, giúp đỡ cách mạng hai nước bạn; nâng cao cảnh giác đối với đế quốc Mỹ và tay sai, chúng vẫn có mưu đồ phá hoại cách mạng, thực hiện chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam, chia cắt lâu dài đất nước ta.

Chỉ thị này được sao gửi tới huyện uỷ và giữ theo quy định về công văn mật.

Các tỉnh, thành uỷ, các ban của Trung ương Đảng phải nắm chắc tình hình và báo cáo hằng tuần cho Ban Bí thư biết công việc và kết quả thực hiện.

T/M BAN BÍ THƯ
LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.34, tr.4-9.

LỜI KÊU GỌI
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM VÀ CHÍNH PHỦ
NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ

Ngày 28 tháng 1 năm 1973
Về Hiệp định chấm dứt chiến tranh,
lập lại hoà bình ở Việt Nam

Đồng bào và chiến sĩ thân mến,

Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà rất vui mừng thông báo để đồng bào và chiến sĩ cả nước biết rằng:

Ngày 27-1-1973 tại Pari, Thủ đô nước Cộng hoà Pháp, Bộ trưởng Ngoại giao Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Bộ trưởng Ngoại giao Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam, Bộ trưởng Ngoại giao Chính phủ Hoa Kỳ, và Bộ trưởng Ngoại giao Chính phủ Việt Nam Cộng hoà đã ký chính thức “Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam”.

Ngày hôm nay, 28-1, chiến tranh hoàn toàn chấm dứt trên cả hai miền nước ta.

Như Hiệp định đã nêu rõ, Hoa Kỳ và các nước khác tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam. Hoa Kỳ chấm dứt chiến tranh xâm lược, chấm dứt sự dính líu về quân sự và can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam.

Tôn trọng quyền tự quyết và bảo đảm các quyền tự do dân chủ của nhân dân miền Nam Việt Nam. Nhân dân miền Nam Việt Nam tự quyết định tương lai chính trị của mình, thông qua tổng tuyển cử thật sự tự do và dân chủ.

Việc thống nhất nước Việt Nam sẽ được thực hiện từng bước bằng phương pháp hoà bình.

Với việc Hiệp định được ký kết, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã giành được thắng lợi rất vẻ vang. Đây là thắng lợi rất to lớn của cuộc kháng chiến oanh liệt nhất trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam ta.

Toàn dân ta ở cả hai miền Nam Bắc đều vô cùng tự hào và phấn khởi trước thắng lợi vĩ đại này của Tổ quốc.

Đây cũng là thắng lợi của nhân dân các nước Đông Dương cùng nhau đoàn kết chiến đấu chống kẻ thù chung.

Thắng lợi của nhân dân Việt Nam cũng là thắng lợi có ý nghĩa thời đại của các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc, dân chủ và hoà bình, của nhân dân yêu chuộng tự do, công lý trên toàn thế giới.

Thắng lợi rực rỡ này là kết quả của hơn 18 năm kiên trì chiến đấu, vượt qua muôn nghìn hy sinh, gian khổ, của bốn mươi triệu đồng bào và chiến sĩ cả nước ta.

Đó là thắng lợi của tinh thần “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, của sức mạnh đoàn kết toàn dân, của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, của truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường bốn nghìn năm của dân tộc Việt Nam.

Chúng ta nhiệt liệt hoan hô đồng bào và chiến sĩ miền Nam anh hùng, đoàn kết dưới lá cờ vẻ vang của Mặt trận Dân tộc giải phóng và Chính phủ Cách mạng lâm thời, người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam nước ta, đã trải qua biết bao thử thách gian nan chiến đấu vô cùng anh dũng.

Chúng ta nhiệt liệt hoan hô đồng bào và chiến sĩ miền Bắc anh hùng đã chiến đấu rất dũng cảm, hăng hái xây dựng chủ nghĩa xã hội, hết lòng hết sức chi viện tiền tuyến lớn miền Nam chống Mỹ, cứu nước.

Trung thành vô hạn với Tổ quốc, với nhân dân, các lực lượng vũ trang vô địch của ta ở cả hai miền Nam Bắc đã chiến đấu hy sinh cực kỳ anh dũng, lập nên những chiến công tuyệt vời rất xứng đáng là “Quân đội anh hùng của dân tộc anh hùng”.

Trong những ngày vui chiến thắng này, toàn dân ta càng thiết tha tưởng nhớ công ơn vĩ đại của Hồ Chủ tịch kính yêu, người thầy của cách mạng Việt Nam. Người đã cống hiến trọn đời mình cho độc lập, tự do của Tổ quốc và sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới.

Chúng ta trân trọng ghi ơn công lao bất diệt của các anh hùng, liệt sĩ và những đồng chí, đồng bào ở cả hai miền đã hy sinh vì nước.

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin bách chiến bách thắng, của đường lối chính trị và quân sự đúng đắn và sáng tạo của Đảng ta, nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, đoàn kết toàn Đảng, toàn quân và toàn dân quyết chiến quyết thắng, kết hợp chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng.

Đó là thắng lợi của chế độ xã hội chủ nghĩa đầy sức sống đã làm cho miền Bắc trở thành căn cứ địa vững chắc của cách mạng trong cả nước.

Thắng lợi này của dân tộc ta cũng là kết quả của sự ủng hộ hết lòng và sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa và của nhân dân tiến bộ toàn thế giới. Nhân dịp này, nhân dân ta tỏ lòng chân thành cảm ơn các nước anh em, giai cấp công nhân quốc tế, các dân tộc và nhân dân toàn thế giới yêu chuộng hoà bình, công lý, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ.

Đồng bào và chiến sĩ thân mến,

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kết thúc thắng lợi mở ra một bước ngoặt mới của cách mạng Việt Nam. Hiệp định đã được ký kết là cơ sở chính trị và pháp lý bảo đảm các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta, bảo đảm quyền tự quyết thiêng liêng của đồng bào ta ở miền Nam. Thắng lợi này là cơ sở để nhân dân ta

tiếp tục tiến lên giành những thắng lợi mới, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước.

Cuộc đấu tranh của nhân dân ta ở miền Nam còn phải vượt qua nhiều khó khăn trở ngại. Những thế lực quân phiệt, phát xít, công cụ của chủ nghĩa thực dân mới, đi ngược lại nguyện vọng của dân tộc ta, vẫn chưa từ bỏ những âm mưu phá hoại hoà bình, ngăn trở con đường độc lập, tự do của nhân dân ta.

Vì vậy, nhiệm vụ trước mắt của đồng bào ta ở cả hai miền là: Tăng cường đoàn kết, luôn luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố những thắng lợi đã giành được, giữ vững hoà bình lâu dài, hoàn thành độc lập, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà long trọng tuyên bố sẽ thi hành nghiêm chỉnh và triệt để mọi điều khoản của Hiệp định Pari, và đòi hỏi các bên tham gia ký kết đều tôn trọng và thực hiện đầy đủ Hiệp định ấy. Đây là cuộc đấu tranh rất quan trọng, đồng thời rất gian khổ và phức tạp mà mọi tầng lớp đồng bào ta, mọi người yêu nước ở miền Nam đều phải đóng góp phần tích cực của mình.

Cuộc chiến tranh xâm lược của các nước đế quốc kế tiếp nhau ròng rã hơn ba mươi năm trên đất nước ta đã để lại những hậu quả rất nặng nề. Đồng bào miền Nam nhất định sẽ cùng nhau đoàn kết, thương yêu nhau như con một nhà, xoá bỏ thù hằn nghi kỵ, không phân biệt giàu nghèo, chính kiến, tôn giáo, dân tộc, chung lòng chung sức đấu tranh giữ vững hoà bình, thực hiện độc lập thật sự, thực hiện các quyền tự do dân chủ và hoà hợp dân tộc, hàn gắn những vết thương chiến tranh, xây dựng lại đất nước, đem lại ấm no, hạnh phúc cho toàn dân.

Nước Việt Nam là một. Dân tộc Việt Nam là một. Thống nhất Tổ quốc là nguyện vọng thiêng liêng của nhân dân ta ở cả hai miền. Trên con đường đi tới đoàn tụ mọi người Việt Nam trong lòng Tổ quốc thân yêu, chúng ta hãy sớm cùng nhau xây dựng lại các quan hệ bình thường giữa hai miền, thoả mãn những nguyện vọng thiết tha sum họp các gia đình, cùng nhau phấn đấu cho tương lai tươi sáng của dân tộc.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mở ra cho miền Bắc nước ta những điều kiện thuận lợi chưa từng thấy để đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì sự giàu mạnh của nước nhà, vì sự nghiệp hoàn thành độc lập, dân chủ ở miền Nam, và vì cuộc sống tươi đẹp và hạnh phúc của mình, đồng bào miền Bắc hãy nêu cao truyền thống anh hùng và tinh thần làm chủ tập thể, hăng hái lao động, sáng tạo, phục hồi và phát triển kinh tế, củng cố lực lượng quốc phòng, mở rộng sự nghiệp văn hoá, xoá bỏ nghèo nàn và lạc hậu, biến nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa vững mạnh và phồn vinh, phát huy hơn nữa vai trò quốc tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tiến đồn bất khả xâm phạm của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á.

Sau mấy chục năm chiến tranh, mọi người chúng ta hãy tiến vào thời kỳ hoà bình xây dựng với khí thế cách mạng hăng say và phong trào thi đua sôi nổi, biến chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu thành quyết tâm vượt mọi khó khăn, đẩy mạnh hơn bao giờ hết sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng cuộc sống mới, con người mới.

Vận mệnh của nhân dân ba nước Đông Dương luôn luôn gắn bó chặt chẽ với nhau. Tình nghĩa Việt Nam, Lào, Campuchia đã được xây đắp bằng xương máu trong cuộc chiến đấu lâu dài chống kẻ thù chung, vì độc lập, tự do của mỗi nước. Chúng ta tin tưởng chắc chắn rằng cuộc kháng chiến của nhân dân Lào anh hùng, dưới ngọn cờ vẻ vang của Mặt trận Lào yêu nước cũng như cuộc kháng chiến của nhân dân Campuchia anh hùng, dưới ngọn cờ của Mặt trận Dân tộc thống nhất và Chính phủ Vương quốc đoàn kết dân tộc nhất định sẽ giành được thắng lợi rất vẻ vang.

Nhân dân ta tin tưởng rằng, trong cuộc đấu tranh của dân tộc ta nhằm giữ vững hoà bình, hoàn thành độc lập, dân chủ cũng như trong công cuộc xây dựng lại đất nước ở cả hai miền, các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân tiến bộ trên thế giới sẽ tiếp tục dành cho chúng ta sự ủng hộ nhiệt tình và sự giúp đỡ quý báu.

Đối với tất cả các nước, kể cả Hoa Kỳ, Chính phủ và nhân dân ta chân thành mong muốn xây dựng quan hệ hữu nghị trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, bình đẳng và hai bên cùng có lợi.

Đồng bào và chiến sĩ thân mến,

Cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi rất to lớn, nhưng cuộc đấu tranh của dân tộc ta còn phải tiếp tục để củng cố những thắng lợi đã giành được và tiến lên giành những thắng lợi mới, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Sau thắng lợi vẻ vang này sẽ là thời kỳ phát triển rực rỡ nhất của dân tộc ta. Để xứng đáng với những đồng bào và đồng chí đã hy sinh, vì độc lập, tự do của đất nước, vì hạnh phúc của nhân dân và muôn đời con cháu, mỗi người chúng ta quyết đem hết tinh thần, nghị lực và tài năng góp phần vào việc bảo vệ và xây dựng đất nước, viết tiếp những trang sử mới huy hoàng của dân tộc.

Đồng bào cả nước hãy tăng cường đoàn kết, phát huy thắng lợi, hăng hái tiến lên!

Tổ quốc Việt Nam muôn năm!

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Hồ Chủ tịch vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.34, tr.10-16.

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 21
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Số 227-NQ/TW, ngày 13 tháng 10 năm 1973

**Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ,
cứu nước và nhiệm vụ của cách mạng miền Nam
Việt Nam trong giai đoạn mới**

(Trích)

.....

Con đường của cách mạng miền Nam là con đường bạo lực cách mạng. Bất kể trong tình hình nào, ta cũng phải nắm vững thời cơ, giữ vững đường lối chiến lược tiến công và chỉ đạo linh hoạt để đưa cách mạng miền Nam tiến lên. Hiện nay, phương hướng chủ động tích cực, có lợi nhất cho sự nghiệp cách mạng của cả nước là luôn luôn giữ vững cao ngọn cờ hoà bình và chính nghĩa, đấu tranh chính trị, quân sự và ngoại giao, buộc địch phải thi hành Hiệp định để thắng địch.

Vấn đề giành dân, giành quyền làm chủ, phát triển thực lực của cách mạng là yêu cầu vừa bức thiết vừa cơ bản trong giai đoạn mới.

2. Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới là: tiếp tục thực hiện chiến lược cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đoàn kết toàn dân, đấu tranh chống đế quốc Mỹ, giai cấp tư sản mại bản và bọn địa chủ phong kiến, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tập trung mũi nhọn vào đế quốc Mỹ và

tập đoàn thống trị tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít, tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ, đang thống trị trong vùng địch kiểm soát; đẩy lùi và thắng địch từng bước; đi đến xoá bỏ chính quyền tay sai của Mỹ, xoá bỏ chế độ thực dân mới, thiết lập một chính quyền dân tộc dân chủ thật sự, thực hiện hoà hợp dân tộc, thoát ly hẳn sự lệ thuộc vào Mỹ, *thực hiện một miền Nam Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, trung lập, phồn vinh, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà.*

Hoàn thành nhiệm vụ đó cũng là thực hiện trọn vẹn *Di chúc thiêng liêng của Hồ Chủ tịch: xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần vào cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.*

Kẻ thù chính của cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới là đế quốc Mỹ và tập đoàn thống trị tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít, tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ, đại biểu quyền lợi cho giai cấp tư sản mại bản và bọn địa chủ phong kiến thân Mỹ phản động nhất. *Đế quốc Mỹ là kẻ chủ mưu và là chỗ dựa* của bọn tay sai đang thống trị trong vùng chưa giải phóng ở miền Nam. *Tập đoàn thống trị tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít là công cụ đắc lực của Mỹ* để thực hiện chủ nghĩa thực dân mới. Chúng có đặc quyền đặc lợi, có ý thức giai cấp phản động sâu sắc, đang ra sức kìm kẹp, đàn áp, bóc lột quần chúng, điên cuồng chống lại nguyện vọng hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc của toàn dân. Do đó, *tập đoàn thống trị tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít, tay sai Mỹ là kẻ thù trực tiếp mà cách mạng miền Nam phải nhằm vào để đánh đổ.*

Nội dung chủ yếu của chế độ dân tộc dân chủ ở miền Nam trong giai đoạn mới là xây dựng một chế độ chính trị dân tộc dân chủ, một nền kinh tế dân tộc dân chủ, một nền văn hóa dân tộc dân chủ, đồng thời xây dựng một quân đội thực sự bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ quyền lợi chính trị và kinh tế của nhân dân.

Xây dựng chế độ chính trị dân tộc dân chủ là xóa bỏ ách thống trị của tập đoàn thống trị tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít, tay sai đắc lực của Mỹ, thiết lập một chính quyền liên hiệp dân tộc, dân chủ, thực hiện chủ quyền của dân tộc.

Xây dựng nền kinh tế dân tộc dân chủ bao gồm các thành phần: kinh tế nhà nước, kinh tế cá thể của những người sản xuất nhỏ gồm nông dân, thợ thủ công và tiểu thương, kinh tế tư bản tư nhân, kinh tế tập thể của những người lao động, xóa bỏ sự lệ thuộc vào Mỹ, xóa bỏ hoàn toàn chế độ bóc lột của địa chủ phong kiến, giữ vững những quyền lợi về ruộng đất mà nông dân lao động đã giành được, bảo đảm cho nông dân có ruộng đất cày cấy; giành lại các quyền lợi kinh tế dân tộc, phục vụ công cuộc lao động hoà bình, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất của xã hội và những nhu cầu về làm ăn sinh sống của các tầng lớp nhân dân ở miền Nam. Đó là cơ sở kinh tế của một chế độ chính trị dân tộc, dân chủ thật sự, chống lại âm mưu thâm nhập về kinh tế của chủ nghĩa thực dân mới.

Xây dựng nền văn hoá dân tộc dân chủ là nhằm làm cho ai nấy đều có học, có nghề để xây dựng đời sống và phục vụ Tổ quốc; khôi phục và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, làm cho đời sống tinh thần và văn hoá của nhân dân miền Nam lành mạnh, vui tươi và tiến bộ, gạt sạch những ảnh hưởng của văn hoá nô lệ, lai căng, đòi trụy theo kiểu Mỹ.

Dưới chế độ chính trị dân tộc dân chủ, quân đội phải thật sự bảo vệ độc lập, dân chủ, thật sự bảo vệ lợi ích của nhân dân: đó là một quân đội của dân, vì dân, do dân, không kẻ thù nào có thể đánh bại được.

Khẩu hiệu trung tâm của giai đoạn mới là hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Nội dung trên đây của cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam phải được thể hiện đầy đủ, sinh động và sâu sắc trong Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc giải phóng và trong chương trình hành động của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam.

Đấu tranh giành hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc là khẩu hiệu cách mạng, khẩu hiệu tiến công, đưa quần chúng miền Nam đứng lên đấu tranh chống mọi âm mưu và hành động vi phạm Hiệp định Pari về Việt Nam, bảo đảm thi hành mọi điều khoản của Hiệp định, và xoá bỏ mọi hình thức của chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ, mọi chính sách phản động, phát xít và hiếu chiến của Mỹ - ngụy, đánh đổ bọn bán nước, xây dựng một miền Nam Việt Nam thật sự độc lập và dân chủ.

Tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc là nguyện vọng sâu sắc của cả dân tộc ta. Nguyện vọng đó phải được thực hiện từng bước.

Cương lĩnh xây dựng chế độ chính trị dân tộc dân chủ, kinh tế dân tộc dân chủ, văn hoá dân tộc dân chủ và khẩu hiệu trung tâm hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc thể hiện đường lối, chính sách của Đảng trong giai đoạn mới của cách mạng miền Nam.

Hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam là một *quá trình đấu tranh lâu dài, gay go, phức tạp*. Phải kéo địch xuống và thắng địch từng bước, tiến tới thắng lợi hoàn toàn. Cách mạng miền Nam *phải nắm vững tư tưởng chiến lược tiến công*, nhưng phải căn cứ vào từng thời kỳ, hoàn cảnh cụ thể từng vùng, thậm chí từng cuộc đấu tranh mà vận dụng hình thức đấu tranh và chiến thuật tiến công hoặc phòng ngự một cách linh hoạt, sắc bén, đồng thời giữ vững và phát triển lực lượng về mọi mặt của ta, làm suy yếu và tan rã lực lượng quân sự, chính trị của địch, *làm cho lực lượng so sánh giữa ta và địch ngày càng thay đổi có lợi cho ta. Nhất định ta phải mạnh cả về chính trị và quân sự, trên cả ba vùng chiến lược*. Phải có lực lượng vũ trang bao gồm ba thứ quân mạnh, chiến đấu giỏi và luôn luôn sẵn sàng chiến đấu.

Trong quá trình tiến lên, để thực hiện một chính quyền duy nhất thật sự dân tộc dân chủ, *cách mạng miền Nam có thể phải trải qua nhiều bước quá độ và chỉ có thể giành được thắng lợi bằng con đường bạo lực cách mạng: tiến hành khởi nghĩa dựa trên lực lượng chính trị và lực lượng quân sự*, hoặc là trong trường hợp

chiến tranh lớn trở lại thì tiến hành chiến tranh cách mạng để giành thắng lợi hoàn toàn.

3. Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam là:

Đoàn kết toàn dân, *đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao* một cách hết sức chủ động, linh hoạt, tùy theo từng lúc, từng nơi mà kết hợp giữa các mặt trận đó cho thích hợp, để *buộc địch phải thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Pari về Việt Nam, không ngừng giữ vững và phát triển lực lượng của cách mạng về mọi mặt, thắng địch từng bước và chủ động trong mọi tình huống, đưa cách mạng miền Nam tiến lên.*

Phải lấy khẩu hiệu hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, để tập hợp rộng rãi mọi lực lượng dân tộc, dân chủ. Chú trọng *củng cố liên minh công nông, mở rộng Mặt trận Dân tộc thống nhất*, đồng thời tích cực *tranh thủ lực lượng thứ ba*. Lấy khẩu hiệu hoà bình và hoà hợp dân tộc để phân hoá hàng ngũ địch, cô lập tập đoàn thống trị tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít của Nguyễn Văn Thiệu.

Địch đang dùng hành động quân sự vi phạm Hiệp định một cách có hệ thống, ta phải *kiên quyết phản công và tiến công địch, giữ vững và phát huy thế chủ động về mọi mặt của ta*, đánh bại các cuộc hành quân của địch lấn chiếm vùng giải phóng hoặc bình định các vùng đồng bằng, vùng giáp ranh; phải phối hợp giữa ba thứ quân, ba mũi giáp công, giữa ba vùng, giữa các chiến trường để thực hiện phản công và tiến công địch, đánh địch những đòn thật đau, không để cho địch lấn chiếm vùng giải phóng của ta và bình định, mở rộng vùng kiểm soát của chúng; phải thu hồi những vùng đã bị địch lấn chiếm, thu hẹp vùng kiểm soát của địch; ở nơi có điều kiện thì mở rộng vùng giải phóng của ta.

Tăng cường chỉ đạo, *đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị*, từng bước tiến lên thành cao trào cách mạng ở thành thị, kết hợp chặt chẽ với phong trào đấu tranh cách mạng mạnh mẽ ở các vùng nông thôn, đẩy mạnh giành dân và giành quyền làm chủ, đẩy lùi và làm thất bại mọi thủ đoạn quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá

của địch. Vận động và lãnh đạo quần chúng nắm vững pháp lý của Hiệp định để đấu tranh đòi địch phải thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định, phải ngừng bắn; phải công nhận thực tế ở miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội; hai vùng kiểm soát, và ba lực lượng chính trị; phải thả hết tù chính trị, thi hành các quyền tự do dân chủ, chống chế độ kìm kẹp, khủng bố, thanh lọc và bóc lột, vơ vét.

Cuộc đấu tranh với địch trên mặt trận chính trị và mặt trận quân sự phải kết hợp chặt chẽ với cuộc *đấu tranh trên mặt trận ngoại giao*. Ta phải tận dụng hai diễn đàn đấu tranh ngoại giao hiện nay là diễn đàn Ban Liên hiệp quân sự hai bên và diễn đàn Hội nghị hiệp thương hai bên ở Pari, phát huy vai trò của Chính phủ Cách mạng lâm thời, đồng thời tận dụng vai trò của Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, đấu tranh một cách sắc bén với địch, nhằm phối hợp với đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự ở chiến trường, từng bước buộc địch phải thi hành các điều khoản của Hiệp định và tranh thủ dư luận trong nước cũng như ngoài nước ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta.

Cuộc đấu tranh trên ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao để thi hành Hiệp định Pari về Việt Nam có tác dụng tích cực đối với chiều hướng phát triển của tình hình miền Nam trong giai đoạn mới. Giữa ta và địch sẽ diễn ra một trạng thái giằng co rất quyết liệt và phức tạp. Ta phải rất cảnh giác, kiên quyết, bền bỉ, khôn khéo, *nắm vững phương hướng chung là ta phải mạnh trên cả ba mặt trận để thắng địch, buộc địch thi hành Hiệp định, đồng thời chủ động chuẩn bị sẵn sàng cho trường hợp phải tiến hành chiến tranh cách mạng trên khắp chiến trường miền Nam để giành thắng lợi hoàn toàn.*

Ở miền Nam hiện nay, ta và địch ở trong thế xen kẽ rất phức tạp. Ta phải tùy theo tình hình từng vùng, từng lúc và lực lượng so sánh ở từng địa phương, từng xã ấp, mà đề ra mức độ, quy mô, hình thức vận dụng từng mũi đấu tranh và cách kết hợp các mũi đấu tranh đó cho thích hợp. Trong tình hình mới, *vận dụng phương châm đấu tranh phải gắn liền với yêu cầu giành dân,*

giành quyền làm chủ là nhằm giành thế mạnh để thắng địch. Hướng phản công và tiến công của ta hiện nay phải nhằm đánh bại kế hoạch bình định và lấn chiếm của địch, đặc biệt là vùng đồng bằng và vùng giáp ranh. Phải tùy nơi, tùy lúc mà áp dụng phản công và tiến công một cách chủ động linh hoạt.

Đối với vùng giải phóng (bao gồm các căn cứ địa), phải đoàn kết toàn dân, đoàn kết quân và dân, vừa sản xuất vừa chiến đấu, phải xây dựng mạnh cả về quân sự, chính trị, kinh tế và phải giữ vững bằng mọi cách. Phải có kế hoạch quân sự toàn diện, phối hợp giữa các chiến trường, các vùng, sẵn sàng phản công và tiến công địch, nếu địch đánh vào vùng giải phóng.

Đối với vùng tranh chấp (bao gồm cả vùng làm chủ ở nhiều mức độ khác nhau), phải giữ vững cả thế và lực của ta, và từng bước chuyển lên; phải nắm được dân, xây dựng và phát triển được thực lực, đưa phong trào quần chúng tiến lên. Phương châm đấu tranh vẫn là kết hợp ba mũi, đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự và binh vận, kết hợp các hình thức đấu tranh hợp pháp và không hợp pháp; tùy lực lượng so sánh từng vùng mà vận dụng các hình thức và phương pháp đấu tranh cho phù hợp và chủ động, linh hoạt. Khi chuyển lên hoặc khi tạm thời phải chuyển xuống, ta phải biết giữ gìn, phát triển lực lượng, che giấu thực lực, không để bị tiêu hao. Phải biết phát huy tác dụng pháp lý của Hiệp định để phát động quần chúng đấu tranh và phân hoá, trung lập hoá hoặc tranh thủ những bộ phận của địch có thể trung lập hoá hoặc tranh thủ.

Trong vùng địch kiểm soát, cần lãnh đạo quần chúng đấu tranh hợp pháp chống các hình thức kìm kẹp, đòi chính quyền địch thực hiện các yêu cầu thiết thân của quần chúng, gắn liền với việc đòi thi hành Hiệp định. Phải nắm cho được quần chúng, xây dựng và phát triển lực lượng thông qua việc vận động đòi các quyền dân sinh, dân chủ. Biết giành thắng lợi trong từng việc, từng khẩu hiệu cụ thể, như đòi tự do đi lại làm ăn, chống sinh hoạt đắt đỏ, chống thuế, chống thất nghiệp, đòi công ăn việc làm, v.v., từ đó mà nâng dần phong trào lên. Thông qua phong trào đấu tranh mà củng cố tổ chức

đảng và các đoàn thể quần chúng. Tuỳ nơi, tuỳ lúc tổ chức những tổ du kích bí mật, đội vũ trang tuyên truyền, đội đặc công, biệt động để phối hợp ba mũi giáp công, đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng. Phải biết tuyên truyền, vận động đối với binh lính và nhân viên ngục quyền, khôn khéo và cảnh giác, lợi dụng mọi khả năng để phát triển phong trào đấu tranh, đồng thời che giấu, bảo vệ lực lượng ta.

4. *Nhiệm vụ của miền Bắc đối với cách mạng miền Nam*

Hoàn thành giải phóng dân tộc là sự nghiệp cách mạng chung của cả nước. Giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc gắn bó chặt chẽ với nhau. Đó là quy luật phát triển hiện nay của sự nghiệp cách mạng cả nước. Hơn lúc nào hết, chúng ta cần nắm vững quy luật đó để tiến hành sự nghiệp cách mạng nhằm mục tiêu chung đánh bại chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ ở miền Nam, giải phóng miền Nam để củng cố miền Bắc, củng cố và xây dựng miền Bắc để giải phóng miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Phải tranh thủ những điều kiện thuận lợi hiện có, *ra sức khôi phục và phát triển nền kinh tế quốc dân*, phù hợp với nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới, làm cho miền Bắc xã hội chủ nghĩa tiến bộ nhanh chóng về mọi mặt, luôn luôn làm chỗ dựa vững chắc cho cuộc đấu tranh cách mạng nhằm hoàn thành độc lập, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Trong khi đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội và củng cố quốc phòng, *miền Bắc phải tiếp tục làm tròn nhiệm vụ hậu phương lớn đối với cách mạng miền Nam và tích cực đấu tranh để Hiệp định Pari về Việt Nam được thi hành nghiêm chỉnh*.

Phải tăng cường chi viện cách mạng miền Nam trên các mặt đấu tranh chính trị, kinh tế, quân sự và ngoại giao. Góp phần xây dựng vùng giải phóng về mọi mặt kinh tế, văn hoá, giao thông vận tải, quốc phòng. Phải có kế hoạch toàn diện của miền Bắc để chi viện cách mạng miền Nam trong mọi tình huống.

5. *Đoàn kết ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia* là vấn đề hết sức quan trọng, có ý nghĩa sống còn đối với ba dân tộc ở Đông Dương.

Lợi ích dân tộc chân chính của mỗi nước gắn bó chặt chẽ với nhau trong cuộc đấu tranh chung cho hoà bình và độc lập dân tộc không những trước mắt mà cả lâu dài về sau. Đoàn kết hữu nghị, bình đẳng, tôn trọng và giúp đỡ nhau trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân mới của đế quốc Mỹ và xây dựng đất nước theo con đường của mỗi nước là *nguyên tắc chỉ đạo* mối quan hệ giữa nhân dân ta với nhân dân hai nước *Lào và Campuchia* theo tinh thần quốc tế vô sản chân chính. Đảng ta kiên quyết tuân theo nguyên tắc đó.

6. *Đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa, trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và đoàn kết các phong trào đấu tranh của nhân dân thế giới chống chủ nghĩa đế quốc* là một nhân tố rất quan trọng đối với thắng lợi cách mạng của nhân dân ta.

Cách mạng Việt Nam nói riêng, cách mạng ba nước Đông Dương nói chung là những bộ phận khăng khít của phong trào hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới. *Cần tăng cường đoàn kết trong phe xã hội chủ nghĩa và tăng cường đoàn kết quốc tế*, nhằm tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ tích cực của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của các tổ chức dân chủ quốc tế và của nhân dân toàn thế giới đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ - ngụy, hoàn thành mọi nhiệm vụ cách mạng ở cả hai miền nước ta trong giai đoạn mới.

Phần thứ ba

NHỮNG CÔNG TÁC CHÍNH

Để thực hiện nhiệm vụ trước mắt, đồng thời tạo điều kiện tiến lên hoàn thành nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam, ta cần nắm vững và làm thật tốt những công tác chính sau đây:

1. *Trong bất cứ tình hình nào, phải nắm vững lực lượng vũ trang*, củng cố, phát triển và tăng cường ba thứ quân thật mạnh,

đi đôi với xây dựng lực lượng chính trị mạnh để bảo vệ và phát triển những thành quả cách mạng, đưa cách mạng tiếp tục tiến lên.

Nhiệm vụ của các lực lượng vũ trang là giữ vững vùng rừng núi từ vĩ tuyến 17 đến miền Đông Nam Bộ, xây dựng thành một hệ thống căn cứ địa hoàn chỉnh, phối hợp với việc giữ vững các vùng giải phóng ở đồng bằng (vùng lõm), để tạo thế uy hiếp các thành thị, giúp cho phong trào đấu tranh chính trị phát triển trong vùng tranh chấp và vùng địch kiểm soát. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích phải luôn luôn chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng trong tư thế đánh địch, chủ động đập tan các cuộc hành quân lấn chiếm của chúng, kiên quyết thực hành *phản công và tiến công*, đánh những trận tiêu diệt thật đau, thật mạnh để bảo vệ và giữ vững vùng giải phóng và các căn cứ địa, bảo vệ quần chúng, tạo thế cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng; và tùy nơi tùy lúc thu hồi những vùng bị địch lấn chiếm...

Trên cơ sở *tổng kết công tác quân sự trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước*, kịp thời giải quyết tốt những vấn đề mới về chiến lược, chiến dịch, chiến thuật, chiến đấu, về xây dựng và củng cố lực lượng, về phương châm, phương thức tác chiến trên các chiến trường khác nhau. Phải có kế hoạch toàn diện về xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu suất chiến đấu, làm cho *bộ đội chủ lực* thành lực lượng rất tinh nhuệ, chính quy, hiện đại, cơ động và linh hoạt, phù hợp với điều kiện chiến đấu trên từng chiến trường và cuộc chiến tranh cách mạng có tính chất toàn dân của ta.

Coi trọng việc xây dựng, phát triển và tăng cường *bộ đội địa phương* từ khu đến huyện; ra sức khắc phục tình trạng mất cân đối hiện nay giữa bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích. Xây dựng bộ đội địa phương thành những đơn vị gọn, sắc, tinh nhuệ, vừa trang bị tương đối hiện đại, vừa tận dụng vũ khí thô sơ, đủ sức phản công và tấn công bẻ gãy và đập tan các cuộc hành quân gom dân, lấn đất của ngụy trong phạm vi địa phương. Huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ nắm vững hơn nữa phương châm kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị và binh vận, thành thạo công tác

quần chúng, công tác đấu tranh chính trị, luôn luôn gắn chặt hoạt động của các lực lượng vũ trang địa phương với phong trào đấu tranh của quần chúng địa phương.

Trên cơ sở phát triển lực lượng chính trị và phong trào đấu tranh chính trị, *ra sức phát triển dân quân du kích thành một lực lượng vũ trang mạnh của quần chúng*, nằm trong quần chúng, đồng thời cũng là một lực lượng chính trị của quần chúng, bao gồm cả gái trai, già trẻ. Chú ý phát triển lực lượng du kích gái, xây dựng “đội quân tóc dài” không những là lực lượng chính trị mà còn là lực lượng quân sự trong chiến tranh nhân dân của ta.

Phải kịp thời đề ra phương hướng công tác quân sự cho toàn miền, cho từng khu, từng vùng, từng xã, thôn, nhằm bố trí lực lượng ba thứ quân đủ sức làm trọn nhiệm vụ trước mắt, *tạo ra thế căng kéo địch*, không để chúng tập trung được lực lượng lấn ta ở từng khu vực.

Có kế hoạch thực hiện *hậu cần tại chỗ*, động viên và tổ chức các lực lượng vũ trang của ta tích cực tham gia xây dựng những vùng kinh tế mới để bảo đảm tự cung cấp một phần lương thực, thực phẩm và từng bước xây dựng vùng căn cứ về mọi mặt. *Tích cực xây dựng, phát triển và hoàn thiện các tuyến giao thông vận tải*, bảo vệ hành lang và kho tàng, *ra sức dự trữ lương thực, vũ khí, trang bị kỹ thuật*, bảo đảm vật chất cho các lực lượng vũ trang trên các chiến trường.

2. *Nhiệm vụ chính trị hàng đầu của phong trào cách mạng miền Nam hiện nay là giành dân và giành quyền làm chủ của nhân dân ở khắp nông thôn và thành thị.* Giành dân và giành quyền làm chủ của nhân dân không phải đơn thuần là công tác của các đoàn thể quần chúng mà là một cuộc đấu tranh toàn diện, kết hợp đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận với đấu tranh pháp lý, đấu tranh về kinh tế và văn hoá, vừa bạo lực vừa hoà bình, vừa hợp pháp vừa không hợp pháp, vừa đấu tranh trong vùng địch kiểm soát và vùng tranh chấp, vừa phát huy sức mạnh của vùng ta để tác động vào vùng địch. Sử dụng và kết hợp tất cả các mặt,

các hình thức, biện pháp nói trên để *phát động quần chúng đứng lên đấu tranh* dưới khẩu hiệu hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, *buộc địch phải thi hành Hiệp định, để bảo vệ đời sống quần chúng và từng bước giành quyền làm chủ của nhân dân*.

Yêu cầu đối với *vùng tranh chấp* là đẩy lùi và đánh bại âm mưu lấn chiếm và kế hoạch bình định mới của địch, giữ vững và phát triển lực lượng và phong trào để nâng cao thế làm chủ của quần chúng. Phải nắm thật vững phương châm *kết hợp ba mũi giáp công đi đôi với giữ thế hợp pháp của quần chúng*, đồng thời *giữ vững cơ sở của Đảng*. Phải hiểu yêu cầu và nguyện vọng bức thiết của quần chúng để chỉ đạo sát với thực tế thì mới có *phong trào quần chúng đấu tranh giành quyền làm chủ thực sự*. Tuỳ theo tình hình và điều kiện mỗi nơi, ta phải đưa phong trào quần chúng từ mức độ vùng tranh chấp yếu lên vùng tranh chấp mạnh và tiến tới thành vùng giải phóng của ta.

Đối với *vùng địch kiểm soát*, lúc này là tập hợp và tổ chức quần chúng đòi tự do đi lại làm ăn, đòi trở lại cuộc sống bình thường, khôi phục và phát triển sản xuất, đòi giải quyết những nhu cầu về kinh tế, văn hoá, xã hội, v.v., chống bắt lính, chống áp bức, vơ vét; làm lỏng ách kìm kẹp của địch và từng bước tiến lên giành thế làm chủ với mức độ khác nhau, dần dần tạo ra thế *hai chính quyền* ở cơ sở, mà chính quyền địch chỉ là hình thức, biến vùng địch kiểm soát thành vùng tranh chấp, ở đó ta làm chủ với mức độ khác nhau. Chú trọng các hình thức *tổ chức biến tướng*, các hình thức và biện pháp vận động thích hợp với điều kiện sinh hoạt, tập quán của quần chúng ở từng vùng. Tìm mọi cách mở rộng phong trào công khai, hợp pháp, đồng thời có hệ thống tổ chức bí mật rất chặt chẽ. Tuỳ nơi, tuỳ lúc có thể sử dụng một cách thích hợp lực lượng nửa vũ trang hoặc vũ trang để phối hợp ba mũi giáp công, giúp sức phong trào đấu tranh của quần chúng.

Quần chúng trong vùng địch kiểm soát phần lớn là quần chúng bị kìm kẹp chặt, trong đó có nhiều gia đình binh sĩ ngụy quân, cho nên việc tranh thủ gia đình binh sĩ ngụy là hết sức quan trọng.

Phải chỉ đạo cụ thể đối với các vùng có tôn giáo, có dân di cư, các vùng dân tộc thiểu số, rút kinh nghiệm, đề ra chủ trương và phương pháp thích hợp với tình hình mới; nắm vững chính sách hoà hợp dân tộc và các chính sách đối với các tôn giáo và các dân tộc thiểu số.

Vấn đề cơ bản nhất hiện nay để giành dân và giành quyền làm chủ là *tuyên truyền, tổ chức quần chúng; lãnh đạo quần chúng tiến lên mặt trận cách mạng*. Các cấp uỷ đảng phải thấu hiểu yêu cầu và nguyện vọng của mỗi tầng lớp nhân dân, đi sát quần chúng, sát cơ sở, sát thực tế, tạo điều kiện cho quần chúng hành động cách mạng. Trên cơ sở tổng kết công tác vận động quần chúng, các cấp uỷ đảng phải có kế hoạch *công tác dân vận cho các vùng khác nhau*. Cần coi trọng vai trò của Công đoàn, Nông hội, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và các tổ chức quần chúng khác, tăng cường các cơ quan lãnh đạo của các đoàn thể ấy; chú ý rút kinh nghiệm về công tác ở từng vùng khác nhau, về tổ chức và phương thức hoạt động của từng giới.

3. *Công tác binh vận* là một mũi tiến công *rất quan trọng* để buộc địch từng bước đi vào hoà bình và hoà hợp dân tộc, để làm tê liệt và tan rã hàng ngũ địch, làm cho chính quyền của địch, nhất là ở cơ sở, ngày càng suy yếu, tiến tới thực hiện công nông binh liên hiệp và tạo điều kiện cho cao trào cách mạng của quần chúng. Phải gắn chặt công tác binh vận với phong trào đấu tranh chính trị.

Trước mắt, yêu cầu của công tác binh vận là phải tìm ra rất nhiều hình thức để bao vây đồn bốt địch, làm tê liệt, làm mất hiệu lực, trung lập hoá đồn bốt; làm tan rã phòng vệ dân sự, biến phần lớn lực lượng phòng vệ dân sự thành lực lượng của ta hoặc có thái độ trung lập có thiện cảm đối với ta; hạn chế các cuộc hành quân cảnh sát, càn quét, lấn chiếm của địch, bảo vệ tính mạng, tài sản của quần chúng. Công tác binh vận còn nhằm tạo ra quan hệ bình thường giữa các gia đình binh sĩ ngụy với quần chúng nhân dân, với gia đình cách mạng, để thực hiện hoà hợp dân tộc trong thôn xóm,

trong bà con thân thuộc, từ đó mà phát triển hơn nữa công tác binh vận.

Làm cho công tác binh vận trở thành công tác của quần chúng. *Tổ chức lực lượng binh vận và tổ chức việc chuyên trách mũi tiến công bằng binh vận ở xã ấp đối với từng đồn, từng đơn vị chủ lực nguy.* Nghiên cứu những hình thức *tổ chức quần chúng gia đình binh sĩ* để tập hợp, vận động, giáo dục quần chúng, hình thành lực lượng tổ chức binh vận rộng khắp.

Cần đi sâu nghiên cứu tình hình quân nguy, nắm cho được yêu cầu, nguyện vọng của từng loại binh lính, từng hạng sĩ quan (thậm chí từng sĩ quan), thấy rõ và đánh giá đúng thực chất những chuyển biến về tư tưởng và thái độ chính trị của họ, tác động của sự kìm kẹp, khống chế của địch và mâu thuẫn trong nội bộ họ, v.v., để đề ra nội dung tuyên truyền và yêu cầu tiến công bằng binh vận từng nơi, từng lúc, đối với từng đơn vị cho sát.

4. *Thành thị* là nơi ta có khả năng tập hợp nhiều lực lượng để đấu tranh chính trị mạnh mẽ với địch. Trong tình hình đã có Hiệp định Pari về Việt Nam, nhưng địch vẫn kéo dài xung đột quân sự, thì những mâu thuẫn của xã hội miền Nam về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội biểu hiện tập trung ở thành thị càng thêm gay gắt. Tình hình ấy thúc đẩy sự chống chọi mạnh mẽ của nhân dân đối với chính quyền địch đồng thời càng phân hoá hơn nữa hàng ngũ địch và thúc đẩy các xu hướng “đổi lập” hoạt động chống Thiệu. Mặt khác, do có Hiệp định, các tầng lớp nhân dân *có vũ khí chính trị để đấu tranh chống địch*. Ta có thể khoét sâu mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân với địch, mâu thuẫn trong nội bộ địch, làm suy yếu và cô lập tập đoàn hiếu chiến, phản động và ngoan cố nhất đứng đầu là Thiệu. Khi có thời cơ và điều kiện nổ ra cao trào đấu tranh của quần chúng thì *đồn tiến công chính trị ở thành thị là một trong những đồn có tính chất quyết định*.

Nhiệm vụ trước mắt của công tác thành thị là dưới khẩu hiệu hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, ra sức tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân thành thị, đẩy mạnh

các phong trào đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ, và các quyền lợi bức thiết khác, đòi thi hành Hiệp định. Từng bước đưa phong trào đấu tranh chính trị tiến lên, đồng thời chuẩn bị lực lượng cơ sở, tạo điều kiện và thời cơ để đẩy tới cao trào cách mạng.

Cần nắm vững yêu cầu *tập hợp và tổ chức quần chúng cơ bản*, đặc biệt coi trọng công tác *vận động công nhân*, xây dựng thành chỗ dựa vững chắc của phong trào, thành lực lượng nòng cốt trong mặt trận đấu tranh của nhân dân thành thị. Bằng nhiều hình thức, nhiều phương pháp, tập hợp và tổ chức quần chúng trong công nhân, lao động, trong thanh niên và học sinh, sinh viên, trong phụ nữ, trong các giới báo chí, văn hoá, giáo dục, trong quần chúng cơ bản thuộc các tôn giáo, nhất là Phật giáo. Phải tìm mọi cách đi vào cơ sở sản xuất và các nghiệp đoàn ở cơ sở để tập hợp công nhân, lực lượng cơ bản của cách mạng, tập hợp quần chúng lao động và lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Tập hợp phụ nữ, nhất là phụ nữ lao động, thành một lực lượng xung kích quan trọng. Gắn liền phong trào học sinh, sinh viên với hoạt động của các từng lớp thanh niên khác, hình thành lực lượng và phong trào chung của thanh niên thành thị. Phải làm cho phong trào của từng *ngành*, từng *giới* trở thành lực lượng chính trị mạnh của phong trào đấu tranh của nhân dân các thành thị; đồng thời rất coi trọng tập hợp và tổ chức quần chúng theo *địa phương* (khu, xóm lao động, các quận, xã, ngoại ô), lấy địa phương làm nơi phối hợp đấu tranh của quần chúng lao động cho những yêu cầu chung, từng bước giành thế hợp pháp và quyền làm chủ ở cơ sở, biến các khu, xóm lao động, các quận, các xã ngoại ô thành những cứ điểm mạnh của mặt trận đấu tranh của nhân dân thành thị.

Một công tác hết sức quan trọng hiện nay ở thành thị là thông qua các lực lượng hoà bình, dân tộc, dân chủ trong các từng lớp trung gian và các từng lớp trên, tranh thủ các xu hướng, các lực lượng “đối lập” với Thiệu, kể cả các lực lượng chống Thiệu ở ngoài nước thúc đẩy nhanh chóng sự tập hợp *lực lượng thứ ba*. Sự ra đời của lực lượng này sẽ là một đòn đánh vào thế lực quan liêu, quân phiệt,

phát xít tay sai của Mỹ. Cho nên, liên hiệp hành động với lực lượng thứ ba là *một sách lược rất quan trọng*, cần được vận dụng một cách sắc bén, linh hoạt. Cần phát huy tác dụng của *Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình*, của các tổ chức và các nhân vật thích hợp để tranh thủ lực lượng thứ ba.

Trong điều kiện hiện nay, địch đang thi hành chính sách phát xít trắng trợn, cho nên trong công tác thành thị, *nhất thiết phải xây dựng hệ thống tổ chức bí mật thật chặt, thật sâu, thật tinh gọn*, để giữ gìn tổ chức của Đảng và của quần chúng nòng cốt trong phong trào. Song phải nhận rõ thành thị là nơi có điều kiện nhất để triển khai những hoạt động công khai, hợp pháp, nửa hợp pháp và *thế lợi nhất của thành thị là thế công khai, hợp pháp*. Phong trào công khai, hợp pháp càng rộng, càng mạnh thì càng có điều kiện để phát triển và che giấu tổ chức bí mật. Phải lợi dụng các nghiệp đoàn, các báo chí, các trường học, các hoạt động tôn giáo, nhất là Phật giáo, các phe phái đối lập với Thiệu, v.v., khéo sử dụng vai trò của lực lượng thứ ba để tổ chức phong trào công khai, hợp pháp.

Để thực hiện cho được nhiệm vụ của thành thị, phải có một sự chuyển biến thật sự về phương thức công tác, về các hình thức tập hợp và tổ chức quần chúng, về phương pháp lãnh đạo; đồng thời, hết sức chú ý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hoạt động ở thành thị, nhất là cán bộ hoạt động công khai, hợp pháp, và những cốt cán trong quần chúng.

5. *Ra sức xây dựng và củng cố vùng giải phóng (bao gồm các căn cứ địa)* là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng trong tình hình mới. Vùng giải phóng phải được xây dựng vững mạnh về chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá để làm chỗ dựa vững chắc cho cuộc đấu tranh cách mạng trong giai đoạn mới, đồng thời là ngọn cờ cổ vũ, hiệu triệu quần chúng trong vùng địch kiểm soát.

Trước hết, cần tiếp tục xây dựng và thực hiện tốt các chính sách của ta: chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, chính sách hoà hợp dân tộc, đoàn kết nông thôn, đoàn tụ gia đình, phục hồi và phát triển kinh tế, phát triển văn hoá, giáo dục, y tế, ổn định đời sống;

xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân các cấp; xây dựng, củng cố và phát triển các lực lượng chính trị và vũ trang; từng bước xây dựng chế độ dân chủ nhân dân về mọi mặt.

Đặc biệt chú trọng *công tác quân sự*: chấn chỉnh đội ngũ, bổ sung quân số, tổng kết kinh nghiệm, huấn luyện chính trị và quân sự, tuyển quân và thay quân; phát triển lực lượng địa phương và dân quân du kích tăng cường công tác bố phòng, nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu giỏi, đánh bại mọi cuộc tập kích bằng không quân và mọi cuộc hành quân lấn chiếm của địch. Làm tốt việc xây dựng làng chiến đấu, *tăng cường công tác trật tự, an ninh, chống gián điệp, biệt kích*, sẵn sàng đập tan mọi hành động thâm nhập và phá hoại của địch.

Có kế hoạch xây dựng kinh tế vùng giải phóng một cách toàn diện, dính liền với miền Bắc và các vùng giải phóng của nhân dân Campuchia và nhân dân Lào. Xây dựng kinh tế ở vùng giải phóng hiện nay trước hết là *phục hồi và phát triển sản xuất nông nghiệp, củng cố và phát triển giao thông vận tải*; bước đầu mở mang một số vùng kinh tế mới, trồng cây lương thực và chăn nuôi, cố gắng tự giải quyết một phần quan trọng lương thực, thực phẩm cho nhân dân và bộ đội; từng bước phục hồi và phát triển một số cây công nghiệp dài ngày và khai thác lâm sản; *tích cực mở luồng giao lưu kinh tế giữa vùng ta và vùng địch*. Đồng thời, *khôi phục thủ công nghiệp, xây dựng công nghiệp nhỏ* phục vụ cho nông nghiệp, giao thông vận tải và quốc phòng. Cần có kế hoạch tăng thêm nhân lực ở vùng giải phóng, nhất là ở các căn cứ địa; chú ý vận động quần chúng vùng địch kiểm soát bung ra, trở về vùng giải phóng.

Vùng giải phóng hiện nay phần lớn là rừng núi và trung du ít dân và kinh tế còn nghèo, nhưng có vị trí chiến lược rất quan trọng, đồng thời về lâu dài có khả năng rất lớn để xây dựng kinh tế toàn diện, phong phú. Trước mắt, cần ra sức động viên tinh thần, tài năng và sức lực của nhân dân vùng giải phóng để giải quyết đời sống cho dân, thực hiện một phần quan trọng vấn đề hậu cần tại chỗ.

Hiện nay cũng như sau này, sự chi viện của miền Bắc là điều đặc biệt cần thiết. Các cơ quan kinh tế ở miền Bắc phải phối hợp chặt chẽ để giúp vùng giải phóng ở miền Nam xây dựng kinh tế, phát triển văn hoá; đồng thời, phải biết sử dụng thật tốt sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em trong việc xây dựng vùng giải phóng, làm cho vùng giải phóng mau vững mạnh về kinh tế và quốc phòng.

Nhiệm vụ cấp bách của cơ quan chính quyền các cấp ở vùng giải phóng là tổ chức tốt việc phòng thủ, chống mọi cuộc hành quân lấn chiếm và mọi hành động thâm nhập, phá hoại và bao vây kinh tế của địch đối với vùng giải phóng, động viên nhân dân phục hồi và bảo vệ sản xuất, phát triển kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế, ổn định và từng bước cải thiện đời sống của nhân dân, thực hiện tốt chính sách đoàn kết và hoà hợp dân tộc. Do đó, nâng cao uy tín của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam và không ngừng phát huy tính ưu việt của chế độ dân chủ nhân dân ở vùng giải phóng.

6. Tăng cường công tác Mặt trận và công tác của Chính phủ Cách mạng lâm thời

Hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc là thế mạnh của ta để thắng địch. Phải nêu cao lập trường chính nghĩa của ta, chia mũi nhọn tiến công vào kẻ thù chính là đế quốc Mỹ và tập đoàn thống trị tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít Nguyễn Văn Thiệu tay sai của Mỹ.

Tiến tới hình thành một mặt trận rộng hơn Mặt trận Dân tộc giải phóng, nhằm đoàn kết, tranh thủ các giai cấp, tôn giáo, dân tộc, các nhân sĩ, các lực lượng hoà bình, dân tộc, dân chủ ở miền Nam và Việt kiều ở nước ngoài để chống Mỹ và tay sai. Giữa mặt trận này với Mặt trận Dân tộc giải phóng có sự liên hiệp hành động trên cơ sở Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc giải phóng, nhưng mặt trận này có thể không bao gồm toàn bộ lực lượng thứ ba, vì còn có thể có nhiều phe, nhóm, nhiều xu hướng chính trị không muốn đi chung với Mặt trận của ta. Ta cũng cần chú ý

tranh thủ khả năng trong tương lai còn có thể mở rộng mặt trận hoặc liên hiệp hành động với những đơn vị ly khai của chính quyền Sài Gòn và quân đội ngụy.

Cần sớm đề ra Cương lĩnh mới của Mặt trận Dân tộc giải phóng và Chương trình hành động mới của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam để động viên và tập hợp quần chúng nhân dân đấu tranh thực hiện hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc, và xây dựng chế độ chính trị dân tộc dân chủ, kinh tế dân tộc dân chủ, văn hoá dân tộc dân chủ ở miền Nam trong giai đoạn mới. Nghiên cứu những chính sách để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ mới về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá.

Các uỷ ban Mặt trận Dân tộc giải phóng các cấp cần được chấn chỉnh và hoạt động đều đặn, nhằm thật sự phát huy vai trò của tổ chức mặt trận trong tình hình mới.

Tăng cường thống nhất hành động giữa Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam và Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình, nhằm ra sức tranh thủ lực lượng thứ ba, mở rộng hơn nữa mặt trận đấu tranh chống Mỹ và tập đoàn tay sai Nguyễn Văn Thiệu.

Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam. Hiện nay, trong cuộc đấu tranh giữa ta và địch mà tiêu biểu là giữa hai chính quyền đang tồn tại ở miền Nam, Chính phủ Cách mạng lâm thời càng có vai trò đặc biệt quan trọng.

Chính phủ Cách mạng lâm thời phải tiêu biểu thật sự cho quyền làm chủ của nhân dân vùng giải phóng. Cần xây dựng pháp chế dân chủ, xây dựng quy chế tổ chức chính quyền từ trung ương đến cơ sở trong vùng ta kiểm soát, bảo đảm được quyền dân chủ thật sự của nhân dân, làm cho chính quyền thật sự là của dân, vì dân và từ dân mà ra. Nơi nào có điều kiện thì bảo đảm cho nhân dân thực hiện quyền bầu cử và ứng cử vào các cơ quan chính quyền. Nơi nào, cấp nào chưa đủ điều kiện thì tạm thời thông qua các cơ quan của Mặt trận Dân tộc giải phóng mà chỉ định.

7. Công tác ngoại giao

Nắm vững pháp lý của Hiệp định Pari về Việt Nam, gương cao ngọn cờ hoà bình và lập trường chính nghĩa của ta, kiên quyết và kịp thời vạch trần trước dư luận trong nước và dư luận thế giới mọi âm mưu và hành động của địch vi phạm Hiệp định. Ra sức tranh thủ lực lượng Việt kiều ở nước ngoài tán thành và ủng hộ giải pháp của ta; tranh thủ dư luận quốc tế đồng tình, ủng hộ ta, lên án và gây sức ép đối với Mỹ và chính quyền Sài Gòn, ngăn chặn những âm mưu và hành động ngang ngược của chúng. Phải đấu tranh kiên trì trên mặt trận ngoại giao đòi Mỹ và chính quyền Sài Gòn thi hành Hiệp định Pari về Việt Nam và Thông cáo chung. Chỉ đạo đấu tranh sắc bén ở Hội nghị hiệp thương hai bên miền Nam Việt Nam ở Pari, ở các phiên họp của Ban Liên hợp quân sự hai bên và ở các cuộc họp khác có liên quan đến Hiệp định. Phối hợp chặt chẽ với cuộc đấu tranh của nhân dân Lào và nhân dân Campuchia trên mặt trận ngoại giao.

Đấu tranh thi hành Hiệp định Pari về Việt Nam là một cuộc đấu tranh lâu dài, khó khăn, phức tạp, cần có kế hoạch phối hợp chặt chẽ ở trong nước và ngoài nước, trên bàn đàm phán với phong trào đấu tranh của quần chúng trong từng thời gian, phát huy vai trò của Chính phủ Cách mạng lâm thời, đồng thời phát huy tác dụng rất quan trọng của miền Bắc thì mới đạt được kết quả tốt.

Đẩy mạnh hoạt động ngoại giao và mở rộng quan hệ ngoại giao, nêu cao vị trí và uy tín của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam, đánh lùi các vị trí của chính quyền Sài Gòn trên trường quốc tế, nhất là trong các nước Không liên kết, tranh thủ viện trợ vật chất trực tiếp cho Chính phủ Cách mạng lâm thời, tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi của các nước và các tổ chức dân chủ quốc tế để thúc đẩy phong trào đấu tranh cách mạng của miền Nam tiến lên.

8. Công tác Đảng

Điều kiện chủ yếu để giành thắng lợi trong giai đoạn mới là *Đảng bộ miền Nam phải thật mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức;*

phải đoàn kết, nhất trí để lãnh đạo cách mạng miền Nam vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, đạt đến thắng lợi hoàn toàn. Bộ Chính trị cần nghiên cứu vấn đề tổ chức lãnh đạo cách mạng miền Nam, và cải tiến công tác lãnh đạo đối với miền Nam để bảo đảm nhiệm vụ chính trị của giai đoạn mới và có kế hoạch chỉ đạo tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên từng mặt công tác lớn, rút ra những bài học kinh nghiệm về lãnh đạo và chỉ đạo chiến tranh.

Công tác xây dựng đảng phải nắm vững tính chất giai cấp, tính chất tiên phong của Đảng, nắm vững nguyên tắc tổ chức của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng về các mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, lãnh đạo chính quyền, mặt trận, dân vận, v.v., bảo đảm cho Đảng bộ đi sâu giải quyết được những vấn đề khó khăn, phức tạp do cuộc đấu tranh cách mạng đang đặt ra cho toàn miền, cho từng vùng, trên từng lĩnh vực công tác.

Phải tăng cường *lãnh đạo tư tưởng* mà nội dung chủ yếu là làm cho cán bộ, quân và dân thấu suốt một cách sâu sắc tình hình và nhiệm vụ, phương hướng, chủ trương, chính sách của Đảng trong giai đoạn mới, bồi dưỡng tinh thần cách mạng tiến công, kiên trì cách mạng, nâng cao cảnh giác, chống mọi khuynh hướng hữu khuynh, hoà bình chủ nghĩa, có tư tưởng nghỉ ngơi, không sẵn sàng chiến đấu. *Ra sức nâng cao công tác tổ chức của Đảng lên ngang tầm của nhiệm vụ chính trị trước mắt.*

Tổ chức của Đảng phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, toàn diện và thống nhất, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo thật sự dân chủ, linh hoạt, kịp thời, không những ở khu, tỉnh, thành, mà ở các cấp huyện và cơ sở nữa, làm cho các cấp đó giải quyết sát những vấn đề của mình và kịp thời đối phó với địch. Lãnh đạo phải tập trung, song cần phải phân công, phân nhiệm cho cấp uỷ địa phương, phân công và phối hợp giữa các cấp Đảng, Mặt trận và chính quyền, tránh tình trạng Đảng bao biện công tác của Mặt trận và chính quyền.

Cấp *huyện* và cấp *xã* có tầm quan trọng đặc biệt. Xã là tế bào trong cơ cấu tổ chức của ta. Giữa ta và địch hiện nay đang giành nhau từng xã, từng ấp thuộc những vùng khác nhau, đòi hỏi sự chỉ đạo trực tiếp, kịp thời và rất sát của huyện. Do đó, phải *tăng cường cấp huyện*; tỉnh phải dồn sức giúp huyện; *tỉnh* với *huyện* phải dính chặt với nhau, hướng xuống cơ sở và lãnh đạo sát cơ sở. *Trung ương Cục* cũng như cấp khu phải qua thực tế công tác ở cấp dưới mà hiểu và nắm tình hình từng vùng để giúp cho cấp dưới.

Trong tình hình mới, để nâng cao chất lượng lãnh đạo của các tổ chức đảng, *Trung ương Cục* cũng như các cấp uỷ phải hết sức chú trọng sửa đổi lề lối làm việc và cải tiến tổ chức, làm cho bộ máy thật gọn nhẹ, nhưng có chất lượng; rút bớt cán bộ tăng cường cho cấp dưới, nhất là ở cơ sở; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, bảo đảm cho cấp trên sát cấp dưới, nắm tình hình một cách đầy đủ và giải quyết kịp thời, đúng đắn những vấn đề mới đặt ra, tích cực chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, độc đoán, gia trưởng. Cần đẩy mạnh việc tự phê bình và phê bình trong Đảng, nhất là phê bình từ dưới lên, bảo đảm dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết các lực lượng quân, dân, chính, đảng, chống mọi biểu hiện cục bộ, địa phương chủ nghĩa.

Đi đôi với việc cải tiến tổ chức và sửa đổi lề lối làm việc, cần ra sức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ nhằm đáp ứng những nhu cầu của nhiệm vụ mới. *Trung ương Cục* cũng như các khu uỷ và tỉnh uỷ cần mở các lớp đào tạo và bồi dưỡng cán bộ ngắn hạn cho địa phương. Nội dung đào tạo và bồi dưỡng nhằm làm cho cán bộ nắm được đường lối, các nghị quyết và chính sách lớn của Đảng, nắm nội dung Hiệp định Pari, cũng như những kinh nghiệm lớn về các mặt đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận, công tác quần chúng, công tác đô thị, công tác ngoại giao và công tác xây dựng đảng. Ngoài ra, *Trung ương* cần có kế hoạch đào tạo cán bộ trước mắt và lâu dài cho miền Nam một cách toàn diện.

Vấn đề củng cố và nâng cao chất lượng của các tổ chức cơ sở của Đảng, nhất là ở các vùng địch kiểm soát, có một tầm quan trọng đặc biệt, các cấp uỷ đảng phải trực tiếp phụ trách công tác này. Phải qua các phong trào đấu tranh chính trị và quân sự của quần chúng, phong trào đấu tranh ba mũi giáp công và xây dựng vùng giải phóng mà xây dựng và củng cố tổ chức cơ sở của Đảng cả về chất lượng và số lượng. Phải có kế hoạch xây dựng tổ chức cơ sở đảng riêng cho từng vùng: vùng giải phóng, vùng tranh chấp, vùng địch kiểm soát, nông thôn và thành thị, cũng như trong các lực lượng vũ trang. Hết sức coi trọng *nâng cao chất lượng đảng viên*, tổng kết và nâng cao kinh nghiệm đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận và xây dựng đảng, thông qua công tác đó mà bồi dưỡng và nâng cao trình độ đảng viên. Từng bước bồi dưỡng về lý luận và những kiến thức cần thiết về văn hoá, kinh tế, kỹ thuật cho cán bộ, đảng viên.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã giành được thắng lợi rất to lớn, rất vẻ vang, song sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân ta, sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam nước ta chưa hoàn thành. Đế quốc Mỹ và tay sai còn nhiều âm mưu thâm độc, cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta còn rất gay go, phức tạp. Toàn Đảng phải nhận rõ tình hình và nhiệm vụ mới, tăng cường đoàn kết, nhất trí, nâng cao cảnh giác, kiên trì cách mạng, tự hào và tin tưởng, phát huy mạnh mẽ tinh thần cách mạng tiến công, ra sức phấn đấu làm tròn mọi nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Với đường lối đúng đắn, độc lập, tự chủ, với kinh nghiệm cách mạng phong phú của Đảng ta, với sức mạnh đoàn kết chiến đấu và ý chí kiên cường, bất khuất của toàn dân và toàn quân ta, phát huy mạnh mẽ vai trò và tác dụng của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, gương cao ngạo cờ hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc ở miền Nam, chúng ta nhất định sẽ giành được thắng lợi huy hoàng hơn nữa, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thực hiện kỳ được *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh

kính yêu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới.

Cách mạng miền Nam nhất định thắng!

Tổ quốc ta nhất định thống nhất!

Hồ Chủ tịch vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

BÍ THƯ THỨ NHẤT

LÊ DUẨN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*

Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,

2004, t.34, tr.210, 232-261.

NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12 CỦA TRUNG ƯƠNG CỤC

Tháng 12 năm 1973

(*Trích*)

.....

Phần thứ tư

NHỮNG CÔNG TÁC LỚN

Trung ương Cục hoàn toàn nhất trí với những nhận xét của Trung ương về ưu điểm và khuyết điểm cũng như những bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo cách mạng miền Nam từ khi có Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương đến khi ký kết Hiệp định Pari.

Về thời gian từ khi có Hiệp định Pari đến nay, nhìn lại tình hình diễn biến trên chiến trường, đối chiếu với tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết Trung ương về tình hình và nhiệm vụ mới, có thể nói rằng về căn bản sự lãnh đạo của Đảng bộ ta là đúng, đã có đóng góp nhất định trong việc đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ mới nhưng công tác chỉ đạo từng lúc từng nơi cũng còn chưa thật sâu sắc kịp thời và còn mắc một số khuyết điểm và nhược điểm.

Trước khi sắp ký kết Hiệp định, Trung ương Cục đã hướng dẫn các cấp, các ngành có sự chuẩn bị cần thiết về tư tưởng, kế hoạch và tổ chức triển khai với yêu cầu nhận rõ thắng lợi của Hiệp định

và ra sức phát huy thắng lợi đó, thấy rõ bản chất ngoan cố của địch và Hiệp định sẽ được thi hành đến mức nào là do sức mạnh của ta cả về chính trị và vũ trang, cho nên phải nắm vững tư tưởng tấn công và bạo lực cách mạng, ra sức triển khai thể bố trí chiến lược mới và tăng cường xây dựng lực lượng chính trị vũ trang, làm thay đổi lực lượng so sánh có lợi cho ta để giành thắng lợi mới.

Trước tình hình địch phá hoại nghiêm trọng Hiệp định Pari, và nhiều địa phương đang lúng túng trước hoạt động bình định lấn chiếm của địch, Trung ương Cục đã nhận định tính chất tình hình miền Nam tuy đã có Hiệp định nhưng không ổn định, những cuộc hành quân cảnh sát kìm kẹp quần chúng, những cuộc càn quét bình định lấn chiếm mới vẫn xảy ra ở nhiều nơi, có nơi mức độ ác liệt... từ đó đề ra chủ trương, phương châm và biện pháp thích ứng, bảo đảm cho Đảng bộ ta bước đầu có sự nhất trí về nhận định tình hình và chủ trương, vững vàng ứng phó với mọi âm mưu và thủ đoạn của địch.

Để giữ vững và phát huy thành quả cách mạng đã giành được, một mặt Đảng bộ ta đã tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phong trào tấn công ở các vùng nông thôn phía trước chống địch bình định lấn chiếm, và giành dân, giành quyền làm chủ, đồng thời đưa phong trào đấu tranh chính trị ở các thành thị lên một bước mới. Mặt khác, đã kịp thời đặt ngay vấn đề xây dựng các căn cứ địa và vùng giải phóng trên tinh thần quyết xây dựng và quyết giữ, và đã đạt được một số kết quả tốt bước đầu.

Tuy nhiên, bên cạnh mặt ưu điểm, ta có khuyết điểm là khi chuẩn bị kế hoạch thời cơ, tuy có nhận định chắc chắn địch sẽ lật lọng phá hoại ngừng bắn, nhưng chưa dự kiến đúng mức địch phản kích đậm kéo dài và sau đó khi địch đẩy mạnh hành quân lấn chiếm nhiều nơi, Trung ương Cục thiếu hướng dẫn kịp thời cho địa phương chủ động kiên quyết và linh hoạt ứng phó với tình huống này. Về phương châm phương thức, Trung ương Cục có đề ra phương châm đấu tranh mới một cách toàn diện, kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị, quân sự và pháp lý trong đó đặt vai trò lực lượng

vũ trang làm hậu thuẫn đắc lực là với tinh thần nắm vững lực lượng tích cực đánh địch vi phạm Hiệp định và bình định lấn chiếm, trong khi ra sức phát huy vai trò của đấu tranh chính trị, chứ không đặt đấu tranh chính trị là chủ yếu để xem nhẹ vai trò của lực lượng vũ trang, nhưng đặt như vậy vẫn chưa thật phù hợp và nhất là có thiếu sót lúc đầu ở chỗ chưa hướng dẫn cụ thể tinh thần nói trên và cách vận dụng chủ động, linh hoạt phương châm đấu tranh sát hợp với điều kiện thực tế từng vùng, từng nơi, từng lúc cả bằng chính trị, quân sự, binh vận kết hợp với pháp lý.

Mặt khác, tình hình diễn biến rất nhanh, địch ngoan cố phá hoại Hiệp định cao hơn mức độ ta dự kiến, trong lúc cán bộ ta ở các địa phương lúng túng trong việc vận dụng phương châm phương thức mới đã phát sinh tư tưởng hữu khuynh, có tình hình không nắm vững tư tưởng tấn công và bạo lực cách mạng thì Trung ương Cục lại nắm và chỉ đạo không kịp thời nên đã xảy ra tình hình chỉ đạo tự do, lượng sự ở bên dưới.

Tình hình này các khu và tỉnh đều có, nhưng với hình thức và mức độ khác nhau và nói chung cũng chỉ trong một thời gian ngắn.

Khi có Điện 775/TW và sau đó Chỉ thị 03 xác định rõ tính chất tình hình và đề ra chủ trương thích hợp hơn, trong đó có nhấn mạnh đến yêu cầu sử dụng lực lượng vũ trang một cách sắc bén hơn và theo sau đó, có những cuộc họp với các đại biểu một số khu uỷ để uốn nắn thêm, tình hình bắt đầu chuyển biến đúng hướng.

Ngoài ra, chúng ta còn những nhược điểm và khuyết điểm không phải mới xuất hiện mà đã tồn tại từ đầu chưa khắc phục được như về việc bổ sung phát triển lực lượng vũ trang không cân đối giữa ba thứ quân, về tổ chức lãnh đạo cơ sở tập hợp lực lượng và mở rộng phong trào quần chúng, về công tác ở thành thị và vùng tạm chiếm nói chung, về công tác dân vận, mặt trận và chính quyền, về công tác tư tưởng và tổ chức, lề lối lãnh đạo chỉ đạo chưa được cải tiến kịp thời. Nhược điểm lớn nhất thể hiện trong vấn đề giành dân giành quyền làm chủ, chưa bảo đảm cho ta xây dựng và phát triển lực lượng tạo ra thế mạnh mới.

Những nhược điểm khó khăn gây trở ngại có nguyên nhân khách quan của tình hình chiến tranh ác liệt, nhưng chủ yếu do ta chưa quyết tâm đi sâu giải quyết các vấn đề cơ bản, làm chuyển mạnh công tác xây dựng chi bộ và tổ chức lãnh đạo quần chúng bảo đảm cho công tác chỉ đạo thực hiện của các cấp thật sát với tình hình của cơ sở và quần chúng.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ trước mắt, đồng thời tạo điều kiện tiến lên hoàn thành nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam, ta cần thấm nhuần những bài học của Trung ương đã nêu ra và kịp thời rút kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo vừa qua, quyết tâm khắc phục những khuyết điểm và nhược điểm nói trên, nắm vững và làm thật tốt những công tác lớn sau đây.

I- CÔNG TÁC QUÂN SỰ

“Trong bất kỳ tình hình nào, phải nắm vững lực lượng vũ trang, củng cố, phát triển và tăng cường ba thứ quân thật mạnh đi đôi với việc xây dựng lực lượng chính trị mạnh để bảo vệ và phát triển những thành quả cách mạng, đưa cách mạng tiếp tục tiến lên” (trích Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21).

Để thực hiện tốt yêu cầu nói trên, cần phải nắm vững các vấn đề sau đây.

A- Làm quán triệt trong toàn Đảng, toàn quân, nhiệm vụ quân sự của Đảng nói chung, của các lực lượng vũ trang nói riêng, phương châm và các nguyên tắc chỉ đạo lực lượng vũ trang của Đảng là:

1. Kiên quyết và chủ động đánh bại kế hoạch bình định lấn chiếm của địch, tiêu diệt và làm tan rã nhiều địch kết hợp với đấu tranh chính trị và đấu tranh pháp lý của quần chúng, giữ vững, hoàn chỉnh vùng giải phóng và căn cứ địa cách mạng, mở rộng diện tranh chấp, từng bước chuyển vùng tranh chấp thành giải phóng, chuyển vùng địch kiểm soát thành vùng tranh chấp để thu hẹp vùng địch, giành dân và giành quyền làm chủ của dân, tạo thế

và điều kiện thuận lợi phát triển phong trào đấu tranh trong đô thị và vùng địch kiểm soát ở nông thôn.

Đi đôi với việc chủ động và linh hoạt tiến công địch, ra sức xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân cân đối và vững mạnh cả ba vùng, *hết sức chú trọng phát triển nhanh chóng lực lượng dân quân du kích*, củng cố và từng bước phát triển lực lượng bộ đội địa phương, xây dựng chủ lực thành lực lượng tinh nhuệ chất lượng chiến đấu cao, sẵn sàng đánh bại địch trong mọi tình huống, trước mắt cũng như trong trường hợp xảy ra chiến tranh lớn, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

2. Cán bộ và chiến sĩ *phải nắm vững hơn nữa phương châm kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị, binh vận và pháp lý*, thành thạo công tác quần chúng, luôn gắn chặt hoạt động của các lực lượng vũ trang với phong trào đấu tranh của quần chúng cụ thể ở các vùng như sau:

Ở vùng giải phóng và căn cứ địa, các lực lượng vũ trang phải kiên quyết phản công và tấn công bằng mọi hình thức, tiêu diệt quân địch lấn chiếm, quân địch vi phạm cả đường bộ, đường thủy và đường không để giữ vững và mở rộng hoàn chỉnh các vùng. Các lữ giải phóng, phát triển dân quân du kích, xây dựng xã ấp chiến đấu để bảo vệ nhân dân, bảo vệ sản xuất. Cả ba thứ quân đều phải mạnh mới bảo đảm giữ vững vùng giải phóng và căn cứ địa và hỗ trợ đắc lực cho vùng tranh chấp, vùng nông thôn địch kiểm soát và đô thị.

Ở vùng tranh chấp, phải linh hoạt kết hợp ba mũi chính trị, quân sự, binh vận và vận dụng pháp lý, kết hợp các hình thức hợp pháp và không hợp pháp, phù hợp với từng nơi từng lúc, căn cứ vào tương quan lực lượng tại chỗ và tình hình diễn biến khi chuyển lên hay chuyển xuống. Phải phát động mạnh du kích chiến tranh tấn công liên tục vào lực lượng kìm kẹp của địch ở cơ sở, lực lượng tập trung phải có những trận đánh đau, gọn, diệt từng đơn vị quân địch hành quân lấn chiếm, bình định. Phải dùng ba mũi kết hợp với đơn vị được rèn luyện để diệt và gỡ đồn bốt địch, giải phóng

từng xã, từng ấp. Phải làm thay đổi tương quan lực lượng ở vùng này có lợi cho ta, nó là khâu mấu chốt để chuyển vùng tranh chấp lên thành vùng giải phóng.

Ở vùng địch kiểm soát, đấu tranh chính trị là chính, tận dụng hình thức hợp pháp. Nhưng lực lượng vũ trang ở đây bao gồm dân quân du kích, nhất là du kích mật, biệt động, đặc công, các lực lượng an ninh vũ trang, các đội vũ trang công tác phải được bố trí và phát triển, phải tùy tình hình và yêu cầu từng nơi từng lúc mà tiến hành trừ gian, diệt ác ôn nhằm bảo vệ quần chúng, bảo vệ và hỗ trợ cho phong trào quần chúng đấu tranh. Căn cứ yêu cầu chung sẽ có những trận đánh vào kho tàng, sân bay, bến cảng, căn cứ và đầu não địch. Ra sức bảo vệ và phát triển lực lượng cách mạng, luôn luôn đề cao cảnh giác, giữ vững các nguyên tắc bí mật. Ở nơi ta có điều kiện thì nâng dần đấu tranh du kích ngày một mạnh để chuyển lên thành vùng tranh chấp.

3. Trong mọi hoạt động của lực lượng vũ trang, các cấp uỷ và các cấp quân sự nắm chắc các nguyên tắc chỉ đạo sau:

a) *Quán triệt yêu cầu giành dân và giành quyền làm chủ của nhân dân.*

b) Mọi hoạt động phải *nhằm làm cho ta mạnh lên cả về số lượng và chất lượng* và thay đổi tương quan lực lượng có lợi cho ta, vừa đánh vừa kết hợp với các mặt công tác khác, vừa đánh vừa tranh thủ xây dựng huấn luyện củng cố tổ chức nâng cao chất lượng.

c) Các lực lượng vũ trang phải *quán triệt tư tưởng kiên quyết tấn công, phải biết lấn địch từng bước, giành thắng lợi từng cuộc đấu tranh, từng điểm* trong cả đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận, pháp lý tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

d) Trong hoạt động phải phân tán tập trung linh hoạt kết hợp đánh nhỏ, đánh vừa với đánh lớn, phát triển rộng rãi chiến tranh du kích, nắm vững quả đấm mạnh, chuẩn bị chu đáo, tổ chức chỉ huy chặt, thực hành đánh đau, đánh hiểm, đánh nhanh, diệt gọn.

e) Mọi hoạt động và xây dựng phải bảo đảm *đáp ứng yêu cầu cả trước mắt và lâu dài* tức là một mặt phải đánh bại được

những âm mưu thủ đoạn trước mắt của chúng, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng để trong bất cứ tình huống nào, lực lượng vũ trang vẫn hoàn thành được nhiệm vụ của mình tốt nhất.

B- Phải bảo đảm thực hiện tốt các công tác lớn sau đây:

1. *Có kế hoạch tác chiến cho lực lượng vũ trang phù hợp với nhiệm vụ trước mắt và sẵn sàng cho tình huống có biến động lớn về chính trị.*

Các kế hoạch tác chiến phải có dự kiến nhiều tình huống, có nhiều phương án khác nhau và đều phải được chuẩn bị kỹ, *phải thể hiện cho được tư tưởng chủ động tấn công địch theo nhiều phương thức: thường xuyên và từng đợt, kết hợp cả ba mặt trận chính trị, quân sự, pháp lý (nắm chặt các vụ địch vi phạm Hiệp định, đánh trúng bọn có tội, vừa đánh vừa kẻ tội để phát động quần chúng tranh thủ phân hoá cô lập địch), kết hợp ba mũi, kết hợp các chiến trường, kết hợp tiêu diệt và làm tan rã địch với xây dựng và phát triển lực lượng của ta nhằm đạt cho được mục tiêu quan trọng nhất là giành được dân, mở rộng quyền làm chủ của dân, và thay đổi lực lượng có lợi cho ta ở từng vùng.*

a) Trước mắt, phương hướng và kế hoạch tác chiến nhằm:

- Đánh bại bọn bình định lấn chiếm mới ở vùng tranh chấp, chủ động tấn công gỡ đồn bốt, quét tề điệp ở ven các vùng giải phóng và các vùng tranh chấp mà ta có khả năng chuyển thế để giành dân mở rộng quyền làm chủ, hoàn chỉnh vùng giải phóng của ta.

- Phản công và tấn công, đánh đau diệt gọn từng tiểu đoàn, trung đoàn, đập tan các cuộc hành quân lấn chiếm của địch, giữ vững vùng giải phóng và căn cứ của ta.

- *Sẵn sàng kế hoạch cho các lực lượng vũ trang khi có biến động chính trị về phía ta cũng như phía địch (đảo chính, binh biến nổi dậy hay khởi nghĩa của quần chúng).* Mỗi quân khu và Miền cần có kế hoạch sẵn sàng linh hoạt nắm thời cơ tấn công mạnh quân địch trong những trường hợp ấy nhằm giữ vững và phát huy thắng lợi, kiên quyết giành những thắng lợi to lớn hơn nữa.

b) *Chủ động và thực sự chuẩn bị về mọi mặt để giành thắng lợi trong trường hợp chiến tranh lớn xảy ra.* Ngay từ nay, Quân uỷ cũng như các quân khu phải nghiên cứu kế hoạch hoạt động của các lực lượng vũ trang trên các chiến trường trong trường hợp chiến tranh lớn nổ ra. Phải thiết thực bắt tay vào chuẩn bị các phương án tác chiến, chuẩn bị chiến trường, dự trữ vật chất, chuẩn bị lực lượng... ta phải khẩn trương chuẩn bị càng sớm càng đầy đủ thì càng chủ động trước tình hình và nắm chắc phần thắng (trên đây là phương hướng chỉ đạo cho tác chiến của các lực lượng vũ trang. Đi vào kế hoạch cụ thể sẽ do Quân uỷ và Bộ Chỉ huy Miền hướng dẫn).

2. Ra sức xây dựng và củng cố cả ba thứ quân, kết hợp chặt chẽ chiến đấu và xây dựng, để nhanh chóng và vững chắc nâng cao sức chiến đấu của cả ba thứ quân.

Cụ thể: a) Bộ đội chủ lực: trước hết là phải ra sức củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng, có kế hoạch bổ sung quân số, trang bị theo biên chế quy định cho bộ binh. Tăng cường các binh chủng thiết giáp, pháo, phòng không, công binh, thông tin, đặc công, v.v. (có đề án riêng của Quân uỷ Miền). Đi đôi với huấn luyện nâng chất chủ lực, cần luân phiên một bộ phận hỗ trợ cho địa phương đánh phá bình định lấn chiếm của địch.

b) Bộ đội địa phương:

- Lực lượng tỉnh, huyện từ nay đến cuối năm 1977 ra sức củng cố nâng cao chất lượng là chính vừa bảo đảm hoạt động trước mắt, hết sức chú trọng về tổ chức biên chế, gọn mà mạnh (có quy định con số riêng), không dàn tổ chức ra nhiều đơn vị mà quân số, trang bị thiếu và yếu, không bảo đảm huấn luyện và tác chiến, công tác.

- Khi đã thực hiện được củng cố tổ chức nâng cao chất lượng đi đôi với phát triển được dân quân du kích mạnh thì mới đặt vấn đề phát triển thêm đơn vị mới.

- Đặc biệt chú trọng xây dựng huấn luyện nâng cao chất lượng đặc công của các địa phương cho mỗi khu có 2 đến 3 D, tỉnh có 2 đến 3C và và huyện có từ 1 trung đội đến 2 trung đội đặc công.

c) Dân quân du kích:

- Phải tổ chức rộng rãi ở ấp, xã nơi nào có dân có cơ sở chính trị là nơi đó phải có dân quân du kích, phấn đấu nâng tỷ lệ tối thiểu lên 10% dân số vùng giải phóng, 5% dân số vùng tranh chấp và một phần nghìn dân số vùng yếu, vùng kìm (chủ yếu là du kích mật). Phải phát triển du kích cơ quan, ở các cơ sở sản xuất, trên đường hành lang...

- Trong phát triển chú trọng thành phần nữ và khắc phục dần tình trạng thoát ly sản xuất. Phấn đấu từ 35 đến 40% đảng viên cơ sở và đại bộ phận đoàn viên vào du kích và dân quân và phát triển đảng viên, đoàn viên trong dân quân và du kích.

Về huấn luyện:

Kết hợp chặt chẽ giữa tác chiến và xây dựng, phấn đấu thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện bộ đội, bồi dưỡng cán bộ đạt được yêu cầu, đáp ứng tốt nhiệm vụ chiến đấu trước mắt. Đi sâu giải quyết thật tốt khâu huấn luyện cơ bản về kỹ thuật, chiến thuật cho cán bộ và phân đội cơ sở như bắn giỏi các loại súng bộ binh, pháo cối, biết sử dụng và bảo quản tốt các trang bị kỹ thuật, đồng thời ráo riết nâng cao trình độ về mọi mặt để đáp ứng được với yêu cầu tác chiến quy mô lớn hiệp đồng binh chủng và chiến dịch tổng hợp theo nhiệm vụ và phương án tác chiến dự kiến trong tình huống có chiến tranh lớn.

a) Đối [với]¹ cán bộ các cấp cả chủ lực và địa phương cần kết hợp việc đào tạo cơ bản lâu dài với việc bổ túc ngắn ngày, tập huấn, hội nghị học tập, tổng kết và học tại chức để nâng cao trình độ tổ chức chỉ huy, trình độ kỹ thuật, chiến thuật, bảo đảm trong vòng ba năm tất cả cán bộ đều phải trải qua trường, lớp.

b) Về tổ chức và phương pháp huấn luyện giải quyết tốt mối quan hệ giữa hoạt động tác chiến và huấn luyện (Quân uỷ sẽ nghiên cứu quy định tỷ lệ tương xứng cho từng thứ quân ở từng nơi).

1. Từ trong ngoặc vuông chúng tôi thêm vào. Nguyên bản không có (BT).

Các cấp vận dụng thích hợp vào hoàn cảnh địa phương và tình huống thực tế của chiến trường, chú trọng kết hợp tốt yêu cầu tác chiến với huấn luyện, lấy tác chiến làm đối tượng và điều kiện rèn luyện nâng cao chất lượng cho bộ đội.

c) Trước mắt tiến hành tổng kết kinh nghiệm tác chiến trong năm 1971 - 1972 về các mặt chiến dịch chiến thuật, hợp đồng binh chủng của chủ lực, chiến dịch tổng hợp đánh phá bình định ở nông thôn để nâng cao trình độ cán bộ và lấy đó làm cơ sở biên soạn tài liệu huấn luyện bộ đội. Phải có kế hoạch cho mỗi quân khu, đơn vị và Miền lần lượt tổng kết toàn bộ vấn đề quân sự trong các năm chiến tranh chống Mỹ, cứu nước để kịp thời đáp ứng nhu cầu trước mắt cũng như lâu dài.

Về công tác hậu phương, hậu cần:

Phương hướng nhiệm vụ công tác hậu phương, hậu cần trong thời gian tới là ra sức tạo cơ sở vật chất bảo đảm cho các lực lượng vũ trang hoạt động và xây dựng đáp ứng được cho yêu cầu nhiệm vụ mới, nhất là nhiệm vụ bảo đảm cho khối chủ lực xây dựng tiến lên chính quy, hiện đại thích hợp với hoàn cảnh của ta, bảo đảm cho bộ đội sẵn sàng chiến đấu, đánh bại âm mưu trước mắt và âm mưu gây lại chiến tranh của địch; mặt khác phải ra sức xây dựng hệ thống tổ chức hậu cần từ trên xuống dưới, tích cực góp phần vào việc xây dựng vùng giải phóng, xây dựng các khu căn cứ, hành lang chiến lược, kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế và quốc phòng, giữa hậu cần của quân đội với hậu phương nhà nước.

Trước mắt phải nhằm giải quyết cho được các vấn đề lớn cấp bách sau đây:

a) Giải quyết lương thực cho bộ đội, nhất là cho khối chủ lực ở miền Đông bằng ba biện pháp: đẩy mạnh tăng gia sản xuất tự túc lương thực, thu mua lương thực ở trên tất cả các hướng, đồng thời phải tăng cường chỉ đạo công tác quản lý sử dụng cho thật chặt chẽ để bảo đảm nhu cầu trước mắt và có dự trữ ngày càng tăng vững chắc.

Phải có kế hoạch tăng gia tự túc và cải thiện sinh hoạt của bộ đội. Kết hợp sản xuất với bảo vệ căn cứ và hành lang, có quy hoạch từng vùng một cách toàn diện; kết hợp lao động thường với cơ giới và khoa học - kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi và chế biến.

b) Xây dựng mạng giao thông đường sá, và hành lang chiến lược theo yêu cầu đề ra, có khả năng tiếp nhận được nguồn chi viện từ hậu phương lớn đưa tới (cả quân sự và dân sinh kinh tế) bảo đảm sức cơ động cao cho bộ đội, bảo đảm giao lưu hàng hoá đi lại của nhân dân và bảo đảm vận chuyển quân sự được nhanh chóng trên các hướng, và đảm bảo kế hoạch tác chiến.

c) Ngoài việc lo cho khối chủ lực, đảm bảo kỹ thuật sản xuất, sửa chữa, thay thế phụ tùng cho các binh chủng còn phải tính toán kỹ yêu cầu và khối lượng cho từng địa phương (nhất là vũ khí cơ bản, kíp chất nổ) để có kế hoạch phân phối và vận chuyển cho các địa phương.

Chú ý tăng cường trang bị và giải quyết nguyên liệu cho các địa phương đẩy mạnh sản xuất vũ khí cơ bản, kết hợp chặt chẽ việc xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của quân đội với yêu cầu dân sinh kinh tế ở địa phương.

Về công tác đảng và công tác chính trị trong các lực lượng vũ trang:

Ngoài các vấn đề chung nói trong công tác đảng ở phần sau, công tác chính trị và tư tưởng trong quân đội cần chú ý đi sâu các vấn đề sau đây:

a) Xây dựng trong lực lượng vũ trang ba thứ quân, lòng tin ở tất thắng của cách mạng, lòng trung thành vô hạn và nhất trí cao với nhiệm vụ cách mạng của Đảng, luôn luôn cảnh giác sẵn sàng tay súng, liên tục tấn công địch, ngăn ngừa và khắc phục mọi biểu hiện cầu an hữu khuynh, công thần địa vị, cầu an hưởng lạc, ảo tưởng hoà bình, tự do vô kỷ luật, v.v..

Đối với cán bộ chiến sĩ trong ngành hậu cần, giáo dục sâu sắc quan điểm hậu cần nhân dân, quan điểm phục vụ, quan điểm cần, kiệm, liêm, chính, chống lãng phí và tham ô.

b) Ra sức nâng cao trình độ công tác vận động quần chúng của các lực lượng vũ trang, tăng cường đoàn kết quân dân, giữ gìn kỷ luật quần chúng, nêu cao bản chất truyền thống của quân đội cách mạng, hết lòng bảo vệ giúp đỡ nhân dân, phục tùng cấp uỷ, tôn trọng chính quyền, đoàn kết các đoàn thể cách mạng. Rèn luyện bồi dưỡng cho mỗi cán bộ và chiến sĩ thành những tuyên truyền viên tham gia vận động quần chúng, các đơn vị có quan hệ với bạn làm nghĩa vụ quốc tế phải chấp hành đúng đắn các quy định và kỷ luật quan hệ với bạn trong hoàn cảnh mới, tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của bạn, tăng cường hữu nghị bình đẳng và đoàn kết với nhân dân bạn, chống tư tưởng dân tộc lớn.

c) Lãnh đạo thực hiện tốt các chính sách đã có, đồng thời nghiên cứu xây dựng bổ sung thêm các chính sách mới cho phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, chú trọng chính sách thương binh liệt sĩ, khen thưởng, hậu phương, tù binh, chế độ phục viên tại chỗ, tổ chức trại nuôi dưỡng giáo dục con em liệt sĩ, tiếp đón gia đình quân nhân, cứu tế chữa bệnh cho gia đình cán bộ chiến sĩ, gia đình du kích, quản lý ngân sách với bộ đội địa phương, bảo đảm thơ tín ở cả hai miền, v.v..

3. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về quân sự.

Các cấp uỷ cần nắm vững các nguyên tắc chính sau đây:

- Phải nhận rõ, *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về quân sự* chủ yếu là *làm sao giáo dục cho quân sự và các lực lượng vũ trang quán triệt đường lối nhiệm vụ phương châm chung của cách mạng và trong từng giai đoạn*, trên cơ sở đó mà cấp uỷ đảng *chỉ đạo phương hướng xây dựng, phương hướng công tác* của ba thứ quân cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng chiến trường, trong từng lúc, *kiểm tra đôn đốc việc nuôi dưỡng, chăm sóc ba thứ quân* về các mặt vật chất và tinh thần.

- Cấp uỷ đảng và cấp uỷ quân sự mỗi cấp phải quan hệ chặt chẽ, sinh hoạt đúng theo quy định, bàn bạc dân chủ để đảm bảo sự lãnh đạo các lực lượng vũ trang được thống nhất và tập trung, phục vụ tốt yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng

thời gian. Cấp uỷ quân sự địa phương phải chịu trách nhiệm trước cấp uỷ đảng địa phương và cấp uỷ quân sự trên.

Khi có chỉ thị của cấp trên, cấp uỷ quân sự phải nghiên cứu kế hoạch cụ thể chấp hành chỉ thị đó cho phù hợp với tình hình địa phương mình phụ trách, trình cấp uỷ đảng địa phương để thảo luận và thông qua. Nếu được cấp uỷ đảng nhất trí thì triển khai việc thực hiện đồng báo cáo lên trên để biết. Nếu có sự bất đồng ý kiến thì một mặt cấp uỷ đảng địa phương báo cáo lên cấp uỷ đảng trên, một mặt cấp uỷ quân sự cũng báo cáo lên cấp uỷ quân sự trên và trong khi chờ đợi trên giải quyết thì thi hành theo ý kiến cấp uỷ địa phương mình.

Trong những trường hợp có những lệnh của cấp quân sự trên cho dưới phải thi hành cấp bách (những lệnh này đều có cấp uỷ đảng trên thông qua), cấp quân sự dưới phải vừa thi hành, vừa lập tức báo cáo cho cấp uỷ đảng địa phương mình biết để được cấp uỷ đảng thông qua và giúp đỡ trong thi hành, không được vin lý do là lệnh cấp bách của cấp trên rồi không báo cáo.

II- CÔNG TÁC ĐÁNH RA PHÍA TRƯỚC (VÙNG TRANH CHẤP VÀ VÙNG ĐỊCH TẠM KIỂM SOÁT)

“Nhiệm vụ chính trị hàng đầu của phong trào cách mạng miền Nam hiện nay là giành dân và giành quyền làm chủ của nhân dân ở khắp nông thôn và đô thị” (trích Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21).

Vùng nông thôn phía trước (gồm có vùng tranh chấp, vùng địch tạm kiểm soát và số thị trấn, thị tứ) là vùng đông người nhiều của, đặc biệt là có hàng triệu đồng bào tôn giáo, dân tộc di cư, di dân... là vùng xung yếu có vị trí chiến lược rất quan trọng mà một phần lớn còn bị địch kiểm soát. Giành được vùng này là làm chủ kho nhân lực, vật lực, tài lực lớn, chiếm được bàn đạp vùng ven tạo thế cho phong trào đô thị, mở ra khả năng thuận lợi để xây dựng vùng giải phóng và căn cứ địa cách mạng, hình thành thế mạnh

của ba vùng chiến lược, làm thay đổi lớn lực lượng so sánh có lợi cho ta trong giai đoạn mới.

Ở đây địch đối phó với ta toàn diện, nên ta cũng phải thống nhất tập trung lãnh đạo của cấp uỷ về các mặt quân sự, chính trị, binh vận, kinh tế, văn hoá, đối phó mới có kết quả.

Để thực hiện được yêu cầu nói trên cần nắm vững các vấn đề chính sau đây:

A- Cần nhận thức rõ vị trí, tính chất và nội dung của công tác giành dân, giành quyền làm chủ của nhân dân ở nông thôn phía trước và yêu cầu cụ thể cho từng vùng một

1. Giành dân và giành quyền làm chủ của nhân dân không phải đơn thuần là công tác của các đoàn thể quần chúng mà là *một cuộc đấu tranh toàn diện, vừa tấn công vừa xây dựng*, kết hợp đấu tranh chính trị, quân sự, binh vận với đấu tranh pháp lý, đấu tranh về kinh tế, văn hoá, vừa bạo lực vừa hoà bình, vừa hợp pháp vừa không hợp pháp, vừa đấu tranh trong vùng địch kiểm soát và vùng tranh chấp, vừa phát huy sức mạnh của vùng ta tác động vào vùng địch. Sử dụng và kết hợp cả các mặt, các hình thức biện pháp nói trên để phát động quần chúng đứng lên đấu tranh dưới khẩu hiệu hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, *hình thành một phong trào hành động cách mạng rộng lớn kết hợp bạo lực cách mạng, với thế ba mũi giáp công, sử dụng đúng mức, linh hoạt của các lực lượng vũ trang, buộc địch thi hành Hiệp định để bảo vệ đời sống cho quần chúng, từng bước giành quyền làm chủ của nhân dân, giải phóng xã ấp nhằm mục tiêu cơ bản là giành và xây dựng chính quyền cách mạng ở cơ sở tiến lên thiết lập một chế độ dân tộc, dân chủ nhân dân ở nông thôn.*

2. Yêu cầu của ta đối với từng vùng cụ thể như sau:

a) *Đối với vùng tranh chấp*, yêu cầu của ta là đẩy lùi và đánh bại âm mưu lấn chiếm và kế hoạch bình định mới của địch, chặn đứng và đập tan các cuộc hành quân lấn chiếm, tái chiếm, từng bước gỡ đồn bốt, quét tề điệp. Tuỳ tình hình cụ thể từng nơi một mà đẩy

mức độ từ vùng tranh chấp yếu lên tranh chấp mạnh, và tiến tới giải phóng *mở rộng thêm ngày càng nhiều xã ấp giải phóng*, giữ vững và phát triển lực lượng và phong trào đấu tranh để *nâng cao thế làm chủ của quần chúng ở những vùng còn lại*.

Đối tượng tấn công ở vùng này là đồn bót, lực lượng yểm trợ, bọn tề điệp, cảnh sát ác ôn, trong đó đồn bót là điểm tựa cho các lực lượng kìm kẹp lấn chiếm của địch.

Phương châm phương thức hoạt động ở đây là trên cơ sở phát động phong trào hoạt động cách mạng rộng rãi của quần chúng mà giữ vững căn cứ và phát triển lực lượng và phong trào ba mũi phối hợp nhịp nhàng hình thành thế tấn công liên tục trên diện rộng theo khả năng thực tế và yêu cầu bước đi của từng vùng. Phải kết hợp chặt chẽ ba mũi giáp công và từng mũi với pháp lý của Hiệp định, tấn công vào từng đối tượng cụ thể, khai thác đúng mức những nhân tố, khả năng mới, phát huy sức mạnh của lực lượng tại chỗ, tránh ỷ lại vào các lực lượng vũ trang bên trên. Nhưng đồng thời phải có chỉ đạo phối hợp giữa lực lượng trên dưới, giữa các mặt đấu tranh, tổng hợp sức mạnh tập trung vào từng trọng điểm, tổ chức từng đợt trên quy mô toàn huyện, toàn tỉnh, toàn khu và toàn miền.

b) *Đối với vùng địch kiểm soát*, yêu cầu của ta lúc này là tập hợp và tổ chức quần chúng đòi tự do đi lại làm ăn, về ruộng vườn cũ sản xuất, giải quyết những nhu cầu về kinh tế, văn hoá, xã hội, v.v., chống bắt lính, chống vợ vét, làm lỏng kìm kẹp của địch, loại trừ ác ôn bằng mọi cách, chú ý nắm và làm tan rã phòng vệ dân sự, từng bước tiến lên giành thế làm chủ với mức độ khác nhau, dần dần tạo ra *thế hai chính quyền* ở cơ sở mà chính quyền địch chỉ là hình thức, biến vùng địch kiểm soát thành vùng tranh chấp ở đó lực lượng chính trị, vũ trang và cơ sở đảng của ta phải được phát triển ngày càng mạnh và *thế làm chủ từng bước được nâng lên*. Chú ý các hình thức biến tướng, các hình thức và biện pháp vận động thích hợp với điều kiện sinh hoạt tập quán ở từng vùng. Phải biết phát huy tác dụng pháp lý Hiệp định để phát động

quần chúng đấu tranh và phân hoá tranh thủ những bộ phận của địch có thể phân hoá tranh thủ được. Tìm mọi cách mở rộng phong trào công khai hợp pháp đồng thời có hệ thống tổ chức bí mật vững chắc, bảo đảm nguyên tắc hoạt động bí mật rất chặt chẽ, khéo che giấu và bảo toàn lực lượng ta.

Trong quần chúng vùng địch tạm kiểm soát có nhiều gia đình ngụ quân cho nên việc *tranh thủ nắm gia đình binh sĩ là hết sức quan trọng*.

c) *Đối với vùng có tôn giáo, số dân bị cưỡng ép di cư, di dân và các vùng dân tộc thiểu số* phải nắm vững khẩu hiệu trung tâm và các chính sách đối với tôn giáo, di cư và các dân tộc thiểu số để vận dụng sát hợp với đời sống và những biến chuyển về tư tưởng và thái độ chính trị của từng đối tượng trong tình hình mới. Phát huy thế công khai hợp pháp của các tôn giáo, dân tộc và đồng bào bị cưỡng ép di cư, di dân để từng bước mở rộng phong trào đấu tranh cho quyền lợi thiết thân về đời sống, bảo vệ đạo, bảo vệ thanh niên, đặc biệt chú ý chỉ đạo phát triển phong trào quần chúng bung ra sản xuất tạo điều kiện tiếp xúc giáo dục quần chúng rộng rãi, xây dựng nòng cốt và nâng phong trào chống bắt lính lên thế đấu tranh có bạo lực tự vệ, từ đó phát triển thành lực lượng du kích. Cần quan tâm đúng mức và đi sâu hơn nữa trong công tác vận động đồng bào các dân tộc ít người và đồng bào Khơme, phải thực hiện đầy đủ chính sách dân tộc bình đẳng, thiết thực chăm lo đời sống, giải quyết quyền lợi ruộng đất, chống chính sách kỳ thị chia rẽ dân tộc, chống bắt lính đi Campuchia.

d) *Đối với công nhân các đồn điền còn do địch kiểm soát*, đẩy mạnh phong trào đấu tranh của công nhân đồn điền cho các quyền lợi về lương bổng, gạo và các quyền lợi bức thiết khác, đi sâu xây dựng công đoàn giải phóng và hạt nhân lãnh đạo, sử dụng nghiệp đoàn công khai và các hình thức đoàn kết tương trợ để xây dựng đội ngũ công nhân, chống kìm kẹp áp bức bóc lột, nhằm phân hoá cô lập diệt trừ bọn địch gian ác, buộc bọn chủ tôn trọng quyền lợi công nhân.

e) *Đối với các thị trấn* về căn bản là theo yêu cầu phương châm của vùng nông thôn do địch kiểm soát, nhưng cần vận dụng cho thích hợp với các loại thị trấn khác nhau. Do tính chất nửa thành nửa thôn của các thị trấn nên vừa phải biết tận dụng thế công khai của phong trào đô thị đồng thời phải dựa vào sự tác động từ phong trào nông thôn. Phải lợi dụng các tổ chức công khai, bán công khai để tập hợp quần chúng rộng rãi nhất là quần chúng cơ bản, đặc biệt là công nhân và lao động, đẩy mạnh các phong trào đấu tranh đòi dân sinh dân chủ, đòi tự do đi lại làm ăn, trở về ruộng vườn cũ chống đôn quân bắt lính, tùy tình hình mà kết hợp với phong trào nông dân và kết hợp với các phong trào ở đô thị. Qua các phong trào đó từng bước giành thế làm chủ ở các xóm lao động, tăng cường phát triển và bảo tồn cơ sở bí mật, xây dựng lực lượng du kích (chú ý du kích mật), an ninh, biệt động, đặc công phục vụ cho diệt ác phá kìm và đánh đầu não, kho tàng, điểm hội tụ ác ôn theo yêu cầu từng lúc.

B- Căn cứ vào nhiệm vụ và yêu cầu nêu trên, *ý định của ta trong năm 1974 là: quyết tâm đánh bại một bước quan trọng kế hoạch bình định mới của địch, thu hồi về cơ bản vùng giải phóng và tranh chấp mạnh trước ngày 28-1-1973, đồng thời tùy điều kiện từng nơi ra sức mở rộng thêm vùng giải phóng và tranh chấp mới, mở rộng diện lỏng kìm giành quyền làm chủ với nhiều mức độ ở vùng nông thôn do địch kiểm soát, song song với tăng cường phát triển thực lực của ta về mọi mặt, làm cho hậu phương của địch bị thu hẹp và luôn luôn không ổn định.*

Dựa vào ý định đó, mỗi cấp phải tùy tương quan thực tế mà có yêu cầu cụ thể cho năm 1974 trong địa phương mình cho thật sát. Phải có yêu cầu mức độ chung và đối với từng trọng điểm chuyển vùng, mở vùng cho từng thời gian ba tháng, sáu tháng, để có quyết tâm thực hiện và có cơ sở kiểm điểm kịp thời rút kinh nghiệm để tiến lên. Cần tính toán kỹ, có nội dung chỉ đạo và tổ chức thực hiện cụ thể bảo đảm làm cho được, chứ không đề ra phương hướng chung chung hoặc chỉ tiêu bằng con số giản đơn chủ quan không có cơ sở vững chắc.

Trong tình hình hiện nay thế và lực của ta đang phát triển ngày càng mạnh và rõ ràng ta có nhiều khả năng, thuận lợi mới để đánh bại âm mưu bình định mới của địch và giành thắng lợi lớn trong nhiệm vụ giành dân và giành quyền làm chủ của nhân dân. *Nhưng cuộc đấu tranh giành dân và giành quyền làm chủ của nhân dân là một quá trình đấu tranh giành đi giết lại giữa ta và địch rất gay go quyết liệt lâu dài và hết sức phức tạp, nó đòi hỏi phải luôn luôn nắm vững tư tưởng tiến công, quan điểm bạo lực cách mạng, quan điểm quần chúng.* Phải nắm cho được quần chúng, phải biết giành thắng lợi từng bước, trên từng xóm ấp, trong từng việc và từng khẩu hiệu cụ thể, từ đó mà nâng dần phong trào lên, phải chống bệnh hữu khuynh, lừng chừng không dám đẩy mạnh mũi tấn công quân sự đồng thời cũng chống khuynh hướng ỷ lại vũ trang, thiếu đi sâu khai thác những khả năng nhân tố mới, để phát huy đầy đủ sức mạnh của mũi tấn công chính trị, binh vận trong tình hình mới. Đặc biệt phải ra sức khắc phục cho kỳ được những khuyết nhược điểm lớn và lâu dài của chúng ta là cơ sở tại chỗ còn ít và yếu, là thoát ly quần chúng, đánh giá quần chúng không đúng, chủ quan, nôn nóng, giản đơn, trong chỉ đạo không sát với bên dưới, thiếu đi sâu vào từng xã ấp, từng loại vùng để đề ra nhiệm vụ, yêu cầu phương hướng, bước đi cho phù hợp.

Cụ thể, cần làm tốt các công tác chính sau đây:

1. *Để giành dân và giành quyền làm chủ, vấn đề cơ bản nhất hiện nay là tuyên truyền, tổ chức quần chúng tiến lên mặt trận cách mạng. Các cấp uỷ đảng phải đi sâu vào cuộc sống của quần chúng, thấu hiểu yêu cầu nguyện vọng, tâm tư tình cảm của mỗi tầng lớp quần chúng, đi sát quần chúng, sát cơ sở, sát thực tế, tạo điều kiện cho quần chúng hành động cách mạng.*

Trước mắt, cần mở một cuộc vận động chính trị sâu rộng nhằm giáo dục quần chúng đi từ giác ngộ các quyền lợi cơ bản bức xúc của từng giai cấp, lứa tuổi, giới đến chỗ làm thấu suốt khẩu hiệu trung tâm, các chính sách của Đảng, đồng tình tham gia hành động cách mạng tuỳ theo khả năng của từng người.

Trên cơ sở khẩu hiệu trung tâm lấy nội dung hoà bình: để hoà hợp dân tộc kết hợp chặt chẽ với cải thiện dân sinh làm nội dung chủ yếu mà tập hợp mọi tầng lớp nhân dân chú ý lực lượng gia đình binh sĩ, lôi kéo binh sĩ, nhân viên ngục quyền và mọi cá nhân có thể tranh thủ được vào các mặt trận đấu tranh nhằm bảo vệ đời sống nhân dân, chống văn hoá đồi trụy, chống khủng bố đàn áp nhân dân, bóp nghẹt các quyền tự do dân chủ... và từ nhiều phong trào trên nhiều mặt mà đưa lên thành phong trào quần chúng rộng mạnh, đấu tranh bằng ba mũi kết hợp với pháp lý, diệt ác ôn, diệt đồn, giải phóng xã ấp, xoá bỏ chế độ phản động của địch.

Vấn đề rất quan trọng là phải bám lãnh đạo cho được các phong trào nói trên, nắm và sử dụng tốt các tổ chức công khai và bán công khai, qua đó chọn và xây dựng đội ngũ nòng cốt, có tín nhiệm trong quần chúng, bám rễ chắc trong các giới và giai cấp, xây dựng thành lực lượng chính trị rộng lớn ở nông thôn làm cơ sở để xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân vững mạnh và để thực hiện các mặt công tác cách mạng khác.

Phải coi trọng vai trò của Công đoàn, Nông hội, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ và các tổ chức quần chúng khác, tăng cường các cơ quan lãnh đạo của các đoàn thể ấy. Cần tổng kết công tác vận động quần chúng và trên cơ sở đó các cấp uỷ đảng phải có kế hoạch tiến hành công tác dân vận cho các vùng khác nhau.

2. Công tác binh vận là một mũi tấn công rất quan trọng để làm tê liệt và làm tan rã hàng ngũ địch, buộc địch từng bước đi vào hoà bình và hoà hợp dân tộc, làm cho chính quyền của địch nhất là ở cơ sở ngày càng suy yếu, thực hiện công nông binh liên hiệp và tạo điều kiện cho cao trào cách mạng của quần chúng. Phải gắn chặt công tác binh vận với phong trào đấu tranh chính trị và thông qua phong trào đấu tranh của quần chúng mà từng bước phát động phong trào đấu tranh của binh sĩ.

Trước mắt, yêu cầu của công tác binh vận là phải tìm ra rất nhiều hình thức để bao vây đồn bốt địch, làm tê liệt, làm mất hiệu lực, trung lập hoá đồn bốt, làm tan rã phòng vệ dân sự, biến phần lớn

lực lượng phòng vệ dân sự thành lực lượng của ta hoặc trung lập có thiện cảm đối với ta để hạn chế các cuộc hành quân cảnh sát, càn quét lấn chiếm của địch, bảo vệ tính mạng và tài sản của quần chúng. Công tác binh vận còn nhằm tạo ra quan hệ bình thường giữa các gia đình binh sĩ ngụy với quần chúng nhân dân trong thôn xóm, thông cảm với hoàn cảnh đau khổ của họ để thực hiện hoà hợp dân tộc trong thôn xóm, trong bà con thân thuộc, từ đó mà phát triển hơn nữa công tác binh vận.

Làm cho công tác binh vận trở thành công tác của quần chúng. Tổ chức lực lượng binh vận và tổ chức việc chuyên trách mũi tiến công bằng binh vận ở xã áp đối với từng đồn, từng đơn vị chủ lực ngụy. Nghiên cứu những hình thức tổ chức quần chúng gia đình binh sĩ để tập hợp, vận động, giáo dục quần chúng, hình thành tổ chức binh vận rộng khắp. Trong công tác tuyên truyền vận động binh sĩ phải biết lấy nội dung dân tộc và nội dung giai cấp mà giác ngộ họ, kéo họ về với dân tộc, với giai cấp thì mới thực hiện được công nông binh liên hiệp, lật đổ chế độ Mỹ - Thiệu...

Phải tích cực khẩn trương xây dựng cơ sở trong lòng địch phục vụ cho yêu cầu trước mắt và chuẩn bị cả cho lâu dài nên phải chú ý công tác vận động sĩ quan, nhằm những sĩ quan nhất là từ cấp úy trở xuống. Đối với sĩ quan bên trên cũng phải chú trọng tận dụng mọi khả năng quan hệ tình cảm, kể cả việc khai thác quan hệ làm ăn buôn bán để tranh thủ hoà hoãn trung lập từng bước, thâm nhập chính sách hoà hợp dân tộc với nhiều mức độ thích hợp. Đối với *ngụy quyền cơ sở và công chức* cần vận động phân hoá làm tê liệt tan rã và nắm sử dụng theo thực tế tương quan từng vùng.

Cần đi sâu nghiên cứu tình hình quân ngụy, nắm yêu cầu nguyện vọng của từng loại lính, từng hạng sĩ quan, đánh giá đúng thực chất những chuyển biến về tư tưởng và thái độ chính trị của họ, tác động của sự kìm kẹp khống chế của địch, và mâu thuẫn trong nội bộ họ, v.v. để đề ra yêu cầu nội dung tuyên truyền và yêu cầu tiến công bằng binh vận từng nơi từng lúc đối với từng đơn vị cho sát.

3. Phải nắm chặt và sử dụng tốt các lực lượng vũ trang trong việc chặn đứng và đập tan các cuộc hành quân lấn chiếm đồng thời chủ động tấn công địch ở vùng ngoài để diệt ác ôn phá kìm kẹp, bẻ gãy các cuộc hành quân canh sát hỗ trợ cho phong trào quần chúng giành dân, giành đất, mở rộng thế làm chủ gỡ đồn bốt, diệt quân yểm trợ, giải phóng thêm nhiều xã ấp, tham gia các công tác địa phương nhất là phát động quần chúng sản xuất, bảo vệ sản xuất.

Cả ba thứ quân đều phải bám chắc trên các địa bàn trọng điểm cơ động nhất hình thành thế bố trí chiến lược vững mạnh, luôn luôn giữ thế chủ động tiến công, không chờ địch đến lấn chiếm mới đánh mà phải chủ động đánh theo yêu cầu của ta, tạo thế căng kìm, buộc địch chẳng những không đủ sức bung ra lấn ta mà còn phải bị động đối phó với các mũi tấn công mở vùng phá kìm ở vùng phía sau của chúng.

Trong tình hình mới, cần phải biết vừa đánh địch bằng sức mạnh vũ trang vừa phải biết khai thác những mặt yếu cơ bản của địch về chính trị, tinh thần và phát huy tác dụng của pháp lý Hiệp định, để nâng cao hiệu suất tiêu diệt và làm tan rã nhiều lực lượng của địch. Phải kết hợp chặt chẽ và hỗ trợ thúc đẩy ba mũi giáp công của quần chúng, giữ thế hợp pháp cho phong trào quần chúng.

Phải luôn luôn chăm lo phát triển phong trào du kích chiến tranh (gồm dân quân du kích thoát ly và không thoát ly), tăng cường xây dựng lực lượng dân quân du kích rộng mạnh kể cả gái trai, già trẻ thành một lực lượng vũ trang mạnh của quần chúng đồng thời là một lực lượng chính trị mạnh nằm trong quần chúng, gắn chặt với các đoàn thể cách mạng, không thoát ly sản xuất, nhất là lực lượng du kích nữ, “đội quân tóc dài” chẳng những là lực lượng chính trị mà cũng là lực lượng quân sự của nhân dân. Phải thông qua các phong trào đấu tranh có bạo lực quần chúng mà đưa quần chúng tham gia giết giặc bằng nhiều cách nhiều hình thức, đặc biệt phải giáo dục rèn luyện tinh thần quần chúng tiến lên tham gia chiến đấu vũ trang.

4. *Khâu then chốt quyết định đối với phong trào ở vùng nông thôn phía trước là tăng cường củng cố và phát triển chi bộ, và xây dựng hạt nhân lãnh đạo ở nơi chưa có cơ sở đảng. Phải xây dựng chi bộ mạnh toàn diện gắn liền với quần chúng, chủ động biết tổ chức lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành quyền làm chủ.*

Đi đôi với việc xây dựng và củng cố chi bộ, *phải cải tiến lề lối làm việc, chấn chỉnh nội dung và tổ chức chỉ đạo của các cấp bên trên nhất là huyện, tỉnh* nhằm hướng xuống xã ấp lãnh đạo sát cơ sở.

Phải thực hiện tốt sự chỉ đạo thống nhất, toàn diện, phối hợp giữa các cấp, các ngành nhằm tăng cường cho tấn công phía trước. Mỗi cấp mỗi ngành phải tổ chức một bộ phận cán bộ chuyên trách theo dõi giúp cho cấp uỷ chỉ đạo sâu vùng nông thôn phía trước, đặc biệt là vùng yếu, dân tộc, tôn giáo, di cư, v.v.. Trước mắt, trong bước triển khai Nghị quyết này, các cấp, các ngành từ Trung ương Cục, khu, tỉnh phải bố trí cán bộ cùng với huyện xuống xã giúp cho xã *quán triệt chủ trương*, tạo một *nền nếp* tổ chức lãnh đạo mới để xã có điều kiện làm đúng vai trò và nhiệm vụ của mình, đi đôi với vạch ra kế hoạch toàn diện từng xã ấp, tiến hành từng bước có kiểm điểm rút kinh nghiệm và không ngừng vươn lên vững mạnh.

Phải theo dõi nắm tình hình và chỉ đạo nhạy bén kịp thời và coi trọng công tác sơ kết, tổng kết kinh nghiệm từng ba tháng, sáu tháng ở các khu vực khác nhau, bảo đảm cho mỗi khu vực có chuyển biến tiến lên và phối hợp với nhau trong đấu tranh giành dân, giành quyền làm chủ và giải phóng nông thôn. Trên cơ sở tổng kết này, sẽ có hội nghị chuyên đề về công tác ở vùng nông thôn phía trước trong năm 1974 do Trung ương Cục triệu tập.

III- CÔNG TÁC ĐÔ THỊ

Sài Gòn và các thành thị là một trong ba vùng chiến lược của cách mạng miền Nam, có thể chính trị của đông đảo nhân dân, có phong trào liên tục chống các âm mưu chính sách phản động của địch và từng lúc khí thế đấu tranh sôi nổi đã gây nên những cuộc khủng hoảng chính trị nghiêm trọng cho chế độ phản động.

Từ khi có Hiệp định Pari, địch càng ra sức tăng cường khủng bố vợ vệt, đẩy mạnh chiến tranh tâm lý, củng cố bộ máy kìm kẹp, vi phạm Hiệp định, tiếp tục kéo dài xung đột quân sự càng làm cho những mâu thuẫn xã hội miền Nam về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội trở nên gay gắt và những nhược điểm cơ bản của chế độ phản động ở miền Nam càng bộc lộ rõ rệt, phơi bày sự thối nát của chế độ Mỹ - Thiệu.

Mọi tầng lớp nhân dân, ngay cả binh lính, cảnh sát, sĩ quan, nhân viên chính quyền Sài Gòn, ngày càng bức bách trong đời sống do các chính sách phát xít và vợ vệt của Mỹ - Thiệu phải đấu tranh chống lại chúng. Tình hình ấy mở ra những khả năng mới cho phong trào thành thị. Nhưng do cơ sở và năng lực công tác của cán bộ, đảng viên còn ít và yếu, nên các đảng bộ thành thị chưa mở rộng, đẩy mạnh phong trào lên được ngay cả khi có thời cơ thuận lợi. Nhiều cấp uỷ còn chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác thành thị cho đúng mức tương xứng với vị trí chiến lược của phong trào thành thị, đặc biệt là trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Trong tình hình mới ta phải kiên quyết khắc phục những nhược điểm khuyết điểm của công tác thành thị, có chủ trương, biện pháp khắc phục thật kiên quyết và kiên trì thì ta hoàn toàn có khả năng khai thác những khó khăn về kinh tế và chính trị, những nhược điểm và mâu thuẫn nội bộ địch, đưa phong trào từ thấp đến cao, tập hợp lực lượng quần chúng và xây dựng cơ sở cách mạng, mở rộng mặt trận đấu tranh, nhằm hạn chế ngăn chặn các chính sách phản động của địch làm cho hậu phương của địch thường xuyên không ổn định, giành giật sức người sức của với địch, dần dần đưa lên thành cao trào. Khi có thời cơ nổ ra cao trào đấu tranh của quần chúng thì *đòn tiến công chính trị ở thành thị là một trong những đòn có tính chất quyết định.*

Nhiệm vụ của công tác thành thị là: dưới khẩu hiệu trung tâm hoà bình độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, ra sức tập hợp đông đảo mọi tầng lớp nhân dân thành thị, đẩy mạnh các phong trào đấu tranh đòi các quyền dân sinh dân chủ đấu tranh

đòi thi hành Hiệp định nhằm ngăn chặn làm phá sản các chính sách độc tài phát xít hiếu chiến của địch từng bước đưa phong trào chính trị phát triển không ngừng. Đồng thời ra sức xây dựng lực lượng, cơ sở, tạo điều kiện và thời cơ đẩy tới cao trào cách mạng ở thành thị, phối hợp với nông thôn và mũi tấn công quân sự tiến lên đánh đổ tập đoàn quân phiệt, phát xít, tay sai phản động nhất của đế quốc Mỹ để hoàn thành *cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam*.

Thực hiện nhiệm vụ trên đây là cả một quá trình đấu tranh quyết liệt lâu dài, gian khổ và phức tạp. Vì trong những điều kiện trực tiếp đương đầu với bộ máy kìm kẹp đàn áp mạnh mẽ của địch, *phong trào thành thị cần phải trải qua nhiều bước quá độ để đẩy mạnh đấu tranh và xây dựng lực lượng để từng bước đẩy lùi địch và làm thay đổi lực lượng so sánh có lợi cho ta, phải từng bước đưa lên bạo lực chính trị và bạo lực vũ trang, nhất thiết phải tiến tới cao trào bạo lực chính trị và vũ trang ở thành thị* phối hợp với bạo lực quân sự, chính trị ở nông thôn mới có thể tạo ra những điều kiện tiến lên đánh đổ chế độ quân phiệt, phát xít ở ngay trung tâm đầu não vào sào huyệt cuối cùng của chúng.

Để thực hiện nhiệm vụ nói trên, phải nắm vững các vấn đề chính sau đây:

A- Trong mọi mặt công tác hằng ngày phải đặt cho được các yêu cầu mục tiêu chủ yếu:

1. Thông qua cuộc vận động quần chúng đấu tranh cho các quyền lợi thiết thân đòi giải quyết đời sống kết hợp với đấu tranh đòi thi hành Hiệp định mà ra sức tập hợp lực lượng quần chúng từng xóm ấp, khu phố, xí nghiệp, trường, chợ, từng ngành và từng giới nhằm *hình thành những phong trào đấu tranh rộng lớn* có sức mạnh ngăn chặn, đẩy lùi những âm mưu chính sách phản động của địch, duy trì và mở rộng phong trào đấu tranh ngày càng gắn liền với mục tiêu chính trị trước mắt lật đổ chính quyền Thiệu, lập một chính phủ bảo đảm thi hành Hiệp định và chăm lo đời sống nhân dân.

2. Lấy lực lượng và phong trào quần chúng công nhân, lao động, lớp nghèo đô thị kết hợp chặt chẽ nông dân lao động ngoại thành làm cơ sở, tích cực đoàn kết các tầng lớp nhân dân đô thị, đẩy mạnh vận động binh lính địch, cảnh sát, nhân viên chính quyền địch, xây dựng những mặt trận đấu tranh của từng ngành từng giới nhất là ở cơ sở xóm, ấp, làm hậu thuẫn cho các trung tâm, các mặt trận đấu tranh ở bên trên, đồng thời ra sức hậu thuẫn và thúc đẩy sự xuất hiện và sự hoạt động của lực lượng thứ ba và sử dụng báo chí công khai, tạo ra những điều kiện hình thức mặt trận chính trị rộng lớn ở Sài Gòn và các thành thị nhằm làm phân hoá và cô lập cao độ kẻ thù, tiến lên đánh đổ chúng.

3. Trên cơ sở có phong trào đấu tranh của quần chúng dưới nhiều hình thức, có Đảng và Đoàn lãnh đạo, đẩy mạnh công tác vận động binh lính, cảnh sát, công chức, phòng vệ dân sự, đẩy mạnh công tác vừa trừ vừa khống chế, phân hoá bọn tề điệp, liên gia, v.v., làm suy yếu tề liệt nguy quyền cơ sở, làm tạo những lỗm chính trị và làm chủ ở cơ sở nhất là ở xóm lao động và nông thôn ven đô thị, hình thành những thế đấu tranh mạnh của phong trào thành thị, những lỗm căn cứ liên hoàn từng vùng ven đến ngoại ô và nội ô các thành thị.

4. Xây dựng, củng cố, bảo vệ một hệ thống tổ chức bí mật của Đảng, Đoàn, nòng cốt, đoàn kết cách mạng, thật tinh gọn, có chất lượng ở cơ sở, ở trong từng ngành từng giới và xây dựng một đội ngũ cán bộ có năng lực, bảo đảm cho đảng bộ thành thị đủ sức chi phối và chủ động điều khiển lãnh đạo phong trào đấu tranh rộng lớn của thành thị trong tình hình thuận lợi cũng như lúc địch tăng gia khủng bố, đặc biệt là trong những lúc quyết định có cao trào tiến lên lật đổ chế độ tay sai của Mỹ.

B- Phải làm quán triệt đường lối giai cấp và sách lược của Đảng ở thành thị là:

Ra sức tập hợp công nhân lao động và lớp nghèo thành thị, đoàn kết chặt chẽ với giai cấp tiểu tư sản, liên hiệp với giai cấp tư sản

dân tộc, tranh thủ các phe phái, tôn giáo, các lực lượng, các xu hướng đối lập với Thiệu và những người có thể lôi kéo được trong ngũ quân ngũ quyền, thúc đẩy nhanh chóng tập hợp lực lượng thứ ba, hình thành mặt trận đấu tranh rộng lớn ở đô thị do giai cấp công nhân lãnh đạo, *dựa trên cơ sở liên minh vững chắc với nông dân ngoại thành* lấy lực lượng thanh niên học sinh và sinh viên làm ngòi pháo, sử dụng khôn khéo mâu thuẫn trong nội bộ địch, cô lập cao độ tập đoàn tư sản mại bản quan liêu, quân phiệt, phát xít tiến lên đánh đổ chúng, thành lập chính quyền dân tộc, dân chủ, thực hiện nguyện vọng cơ bản của các tầng lớp nhân dân hiện nay là hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh và hoà hợp dân tộc, tiến tới thống nhất Tổ quốc.

Mỗi cán bộ đảng viên trên mọi cương vị và ở thành thị đều phải thông suốt và vận dụng đúng đắn đường lối giai cấp và sách lược trên đây trong công tác thực tế của mình, đều phải đi từ phân tích giai cấp, hiểu biết vị trí, vai trò, tâm tư, nguyện vọng, khuynh hướng của từng giai cấp, từng giới. Có như thế mới có thể đề ra yêu cầu, khẩu hiệu và nội dung tuyên truyền vận động, hình thức tổ chức thích hợp cho từng giai cấp, từng giới, từng hạng người và mới có phương hướng đúng để tập hợp các giai cấp, các lực lượng cách mạng và tiến bộ hình thành mặt trận đấu tranh ngày càng rộng mạnh để đánh đổ quân thù.

C- Phải nắm vững những phương châm và nguyên tắc công tác sau đây:

1. *Lấy bí mật làm gốc và hết sức phát huy các khả năng nửa công khai và công khai hợp pháp, kết hợp đúng đắn những hoạt động nửa công khai và công khai ở bên dưới với các trung tâm công khai bên trên.*

Phong trào thành thị có khả năng và lợi thế để sử dụng các tổ chức và hoạt động công khai nhất là những hình thức nửa công khai rất cần cho đời sống *quần chúng* mà địch không thể ngăn cấm được. *Tổ chức và hoạt động bí mật chỉ có ý nghĩa và tác dụng ở chỗ*

biết sử dụng duy trì và mở rộng các tổ chức và hoạt động nửa công khai và công khai hợp pháp của đông đảo quần chúng. *Người biết làm công tác bí mật ở thành thị và cả ở vùng nông thôn tạm chiếm, là phải biết chui vào, luồn vào các tổ chức công khai và nửa công khai, thậm chí ngay cả các tổ chức có tính chất xã hội và chức nghiệp của địch (nếu ở đó có quần chúng) mà hoạt động, mà vận động lôi kéo và lãnh đạo quần chúng đấu tranh, mà giáo dục quần chúng và xây dựng cơ sở cách mạng.*

Hiện nay địch đang thi hành chính sách phát xít trắng trợn, trong công tác thành thị *nhất thiết phải xây dựng hệ thống tổ chức bí mật thật chặt, thật sâu, thật tinh gọn*, song phải nhận rõ phong trào công khai hợp pháp càng rộng càng mạnh thì càng có điều kiện để phát triển và che giấu tổ chức bí mật. Phải lợi dụng các nghiệp đoàn, các báo chí, các trường học, các hoạt động tôn giáo, Phật giáo, các phe phái đối lập với Thiệu, v.v. khéo sử dụng vai trò của lực lượng thứ ba để tổ chức phong trào công khai hợp pháp.

2. Thực hiện mối quan hệ chặt chẽ giữa phong trào đấu tranh của quần chúng với công tác giáo dục tổ chức, xây dựng lực lượng của quần chúng theo phương hướng duy trì và mở rộng quy mô đấu tranh và quy mô tổ chức lực lượng nhằm tạo điều kiện cần thiết tiến tới đánh đổ kẻ thù.

Cán bộ, đảng viên phải biết kịp thời xen vào những cuộc đấu tranh tự động và rất nhiều hình thức tập hợp đã sẵn có trong quần chúng để nắm quần chúng, *làm cho các cuộc đấu tranh và các tổ chức đó ngày càng có sự chi phối lãnh đạo của Đảng*. Chỉ như thế mới nuôi dưỡng và mở rộng phong trào đi vào chiều hướng ngày càng có tổ chức tốt, có sức tấn công chính trị chủ động và sắc bén. Khắc phục những khuynh hướng lệch lạc chỉ chạy theo đấu tranh hoặc chỉ làm công tác tuyên truyền giáo dục chung chung mà ít chú ý xây dựng, tổ chức hoặc khuynh hướng tổ chức tách rời đấu tranh, không thông qua đấu tranh mà lựa người hăng hái đưa vào tổ chức.

3. *Đẩy mạnh toàn diện cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng có kết hợp sử dụng lực lượng vũ trang trước hết là phục vụ cho đấu tranh chính trị và xây dựng quyền làm chủ của quần chúng ở cơ sở.*

Trên cơ sở tập hợp đội ngũ đấu tranh của quần chúng, xây dựng từng bước những tổ chức tự vệ, có những hành động quyết liệt bạo lực chống khủng bố đàn áp của địch. Từ bạo lực chính trị và đội ngũ tự vệ đó, tuyển chọn những phần tử hăng hái tích cực xây dựng những đội du kích mật, những đội biệt động, đặc công, những cơ sở an ninh mật và đơn vị an ninh vũ trang, tổ chức thật tinh gọn, giáo dục giác ngộ sâu sắc về giai cấp, về dân tộc, về phương châm tổ chức và hoạt động của đơn vị vũ trang ở thành thị, phương pháp công tác vận động quần chúng để bí mật tồn tại và hoạt động lâu dài ở thành thị, được rèn luyện về vũ thuật, kỹ thuật chiến đấu và có trang bị thích hợp.

Yêu cầu hoạt động vũ trang ở thành thị trước hết là tự vệ đấu tranh, bảo vệ cơ sở và cán bộ, diệt ác ôn và khống chế nguy quyền cơ sở hỗ trợ việc xây dựng lõm chính trị và làm chủ của nhân dân ở xóm ấp lao động dưới nhiều hình thức và mức độ tùy tình hình cụ thể từng nơi. Đồng thời, cần có yêu cầu chuẩn bị và chủ động đánh diệt cơ quan đầu não, sở chỉ huy, kho tàng quan trọng của địch khi cần thiết, nhất là khi có cao trào phối hợp ba vùng chiến lược lật chế độ Mỹ - ngụy.

4. *Nắm vững những nguyên tắc cơ bản đưa phong trào thường xuyên và vững chắc, kết hợp với sự chỉ đạo nhạy bén linh hoạt, tranh thủ mọi thời cơ cụ thể đẩy mạnh phong trào và phát triển nhanh lực lượng, đồng thời biết kịp thời làm bình thường trở lại để nuôi dưỡng mở rộng phong trào, phát triển thêm tổ chức, chuẩn bị cho bước nhảy vọt. Phải nắm vững vừa tấn công vừa phát triển, nhất là chú ý bảo tồn lực lượng, biết cách khéo cộng tác khéo che giấu, tránh bộc lộ phô trương, tránh đưa phong trào lên cao đột xuất mãi ở một số điểm nên dễ bộc lộ cơ sở, dễ bị khủng bố thiệt hại cơ sở, không để bị địch khiêu khích, phòng gian bảo mật, bảo vệ*

cơ sở và bảo vệ cơ quan lãnh đạo nhất là khi có cao trào gần đến bước đấu tranh quyết định.

5. *Phải chỉ đạo sự phối hợp chặt chẽ phong trào giữa các thành thị, phong trào thành thị với nông thôn, với tấn công quân sự và tấn công ngoại giao, tạo nên sức mạnh tổng hợp của phong trào chung nhằm tấn công đẩy lùi từng bước chính sách của địch, kéo địch xuống và đưa phong trào chung và phong trào thành thị tiến lên.*

D- Chú ý làm tốt các công tác cấp bách sau đây:

(Các mặt công tác ở đô thị thì có nhiều nội dung của nó rất tinh vi và phức tạp. Sau này sẽ có hội nghị chuyên đề và những chỉ thị đi sâu. Đây chỉ nhấn mạnh một số công tác cấp bách).

1. *Phải đề [cao]¹ trận địa tư tưởng, coi đây là một yêu cầu hàng đầu của công tác thành thị*, phải làm cho quần chúng ngày càng nhận rõ cuộc đấu tranh dân tộc (với những khẩu hiệu hoà bình độc lập dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, tiến tới thống nhất Tổ quốc) có nội dung giai cấp sâu sắc, nhận rõ quyền lợi, khả năng và nhiệm vụ của mình trong cuộc đấu tranh đó, ngày càng tự tin ở sức mình trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và giai cấp, phân biệt rõ và không mơ hồ về những luận điệu quốc gia dân chủ của địch, để quần chúng ngày càng đi vào hoạt động đấu tranh và xây dựng lực lượng của mình.

Cần giương cao ngọn cờ hoà bình, độc lập, dân chủ, hoà hợp dân tộc mà tập hợp quảng đại quần chúng, đưa họ ra mặt trận đấu tranh và cô lập cao độ đế quốc Mỹ và tập đoàn thống trị phản động.

Đối với công, nông, lao động, thanh niên, học sinh và sinh viên, trí thức tiến bộ còn cần tuyên truyền về Đảng, về chủ nghĩa xã hội, về miền Bắc, về lập trường giai cấp đúng đắn của giai cấp công nhân, là giai cấp cơ khổ nhất nên đấu tranh triệt để cho hoà bình, dân chủ và độc lập dân tộc.

1. Từ trong ngoặc vuông chúng tôi thêm vào. Nguyên bản không có (BT).

Phải vận dụng và kết hợp mọi hình thức, phương tiện (bí mật, công khai, nửa công khai, tuyên truyền miệng kết hợp với truyền đơn, báo chí, tài liệu và đài, v.v.) mà tuyên truyền quần chúng cho thường xuyên và rộng rãi. Tuyên truyền giáo dục phải đi đến kết quả là *đưa quần chúng đi vào tổ chức và đấu tranh cách mạng*.

2. Cán bộ và đảng viên công tác ở đô thị *phải đi sâu vào đời sống quần chúng, xuất phát từ quyền lợi và nguyện vọng bức thiết của quần chúng, từ những hình thức đoàn kết và đấu tranh của quần chúng mà hướng dẫn quần chúng tập hợp dưới nhiều hình thức biến tướng phổ thông, sử dụng mọi hình thức nửa công khai và công khai theo nhu cầu của quần chúng để đoàn kết tương trợ và đấu tranh*. Điều quan trọng là phát hiện những quần chúng tốt và tích cực mà *xây dựng thành những nòng cốt bí mật*, thật sự có quan hệ gắn bó với quần chúng, từ đó mà bồi dưỡng thành đảng viên, đoàn viên, hình thành những tổ nòng cốt trung kiên, tiến lên thành lập chi đoàn, chi bộ, duy trì cho được thể hợp pháp và sự quan hệ tốt của những tổ chức bí mật đó trong quần chúng để mở rộng sự tập hợp lực lượng đoàn kết đấu tranh của quần chúng.

Phải đi vào ngành nghề (xí nghiệp, trường học, chợ...), đồng thời phải chú ý đi vào *xóm ấp khu phố*, nhất là những nơi tập trung công nhân lao động lớp nghèo để tập hợp lực lượng và xây dựng mặt trận tại cơ sở và từng bước xây dựng thế làm chủ của quần chúng ở cơ sở.

Hết sức chú ý công tác phòng gian bảo mật, chống phá hoại khiêu khích, bảo vệ phong trào, bảo vệ cơ sở và cán bộ, nhất là cơ quan lãnh đạo.

3. Phải tùy từng lúc, từng giai cấp, từng giới, từng đối tượng quần chúng mà đặt nội dung tuyên truyền vận động cho thích hợp, mà đặt khẩu hiệu và hình thức đấu tranh cho sát hợp với quyền lợi của họ.

Trong tình hình địch tăng cường bóc lột vơ vét, cướp giết, đẩy nhanh dân vào cuộc sống khốn quẫn đói khổ thất nghiệp hiện nay cuộc đấu tranh đòi giải quyết đời sống có sức mạnh tập hợp lực lượng của đông đảo quần chúng chống địch và do đó có ý nghĩa chính trị rất lớn. Vì vậy, phải ra sức đẩy mạnh cuộc đấu tranh dân sinh

kinh tế, kết hợp chặt chẽ với đấu tranh chống bắt lính, chống khủng bố, đòi dân chủ, đòi thi hành Hiệp định, vạch mặt tố cáo, đòi lật Thiệu, đòi thành lập một chính phủ thi hành Hiệp định và bảo đảm đời sống cho nhân dân.

Trên cơ sở đẩy mạnh phong trào của quần chúng cơ bản, cần chú ý phát huy khả năng tầng lớp trên, biết dùng báo chí công khai gây tiếng vang trong dư luận trong nước và trên thế giới thúc ép địch phải thi hành Hiệp định, đặc biệt về các khoản đòi ngừng bắn, tự do dân chủ, thả hết tù chính trị, v.v..

Mặt khác, phải liên kết cho được nhiều khẩu hiệu đấu tranh, nhiều hình thức mức độ đấu tranh, có khi đấu tranh của vài trăm người nếu biết hướng dẫn dư luận rộng lớn hưởng ứng hỗ trợ thì sẽ thành phong trào khá rộng lớn của quần chúng. Có khi từ những vấn đề bức bách nổi lên như vấn đề thuế, vấn đề gạo, v.v. phong trào có thể nhảy vọt sôi nổi, ta phải biết kịp thời hướng dẫn lãnh đạo. Phong trào có lúc vọt lên và có lúc lại dịu lại, điều cốt yếu của lãnh đạo là biết duy trì cho được khí thế đấu tranh nuôi dưỡng phong trào, tập hợp thêm quần chúng, xây dựng thêm lực lượng cách mạng để bảo đảm cho phong trào đấu tranh ngày càng phát triển vững chắc. Tùy tình hình, thời cơ mà xét xem trong từng lúc một, quần chúng có những vấn đề gì bức bách nhất, bức tức nhất, địch có những vấn đề gì yếu và lúng túng nhất, để từ đó đưa khẩu hiệu đấu tranh, huy động phong trào, đưa quần chúng ra đấu tranh hết đợt này đến đợt khác, qua đó mà rèn luyện quần chúng, rèn luyện đảng viên, cán bộ, rèn luyện trình độ kinh nghiệm lãnh đạo của các cấp ủy đô thị, chuẩn bị cho cuộc đấu tranh cuối cùng lật đổ chế độ phản động. Cán bộ và đảng viên phải biết xen vào các cuộc đấu tranh, các hình thức tập hợp tự động, sẵn có của quần chúng mà lãnh đạo.

E- Tăng cường công tác chỉ đạo thành thị:

1. Làm cho các cấp nhận rõ vị trí, vai trò và nhiệm vụ, đường lối, phương châm và phương pháp vận động cách mạng ở thành thị

trong giai đoạn mới cần có liên hệ thực tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm có phê phán những thiếu sót lệch lạc. Làm cho cán bộ và đảng viên có chuyển hướng thật sự về phương thức công tác, về các hình thức tập hợp và tổ chức quần chúng, về phương hướng lãnh đạo, đồng thời hết sức chú ý đào tạo bồi dưỡng cán bộ hoạt động ở thành thị, cả những cán bộ hoạt động công khai hợp pháp và những cốt cán trong quần chúng...

2. Cần tăng cường cán bộ cho công tác thành thị, nhất là đối với những thành phố, thị xã lớn thì cần xây dựng tổ chức lãnh đạo ở đó cho vững mạnh tương xứng, nhưng bộ máy phải gọn nhẹ, không chồng chéo.

3. Các cấp uỷ từ Trung ương Cục đến tỉnh uỷ phải phân công cấp uỷ viên có bộ phận giúp việc chuyên trách về công tác đô thị cùng bộ phận theo dõi đô thị của các ban ngành hợp thành bộ máy thiết thực giúp cho sự chỉ đạo của cấp uỷ về công tác thành thị từ trên xuống dưới được chặt chẽ, sâu sát và kịp thời.

Cần chỉnh đốn lề lối làm việc nhất là nền nếp báo cáo từ dưới lên và sự chỉ đạo từ trên xuống, bảo đảm cho việc nắm tình hình và chỉ đạo sâu sát kịp thời, chỉ đạo sự phối hợp phong trào giữa các thành thị và giữa thành thị với nông thôn. Từng lúc có rút kinh nghiệm để nâng trình độ công tác thành thị, bồi dưỡng cán bộ đảng viên để phát triển phong trào và thực lực cho kịp yêu cầu nhiệm vụ công tác thành thị.

Chú ý củng cố tăng cường ban công vận và hệ thống công đoàn giải phóng.

4. Cần chuẩn bị cho một cuộc hội nghị chuyên đề trong năm 1974 về công tác thành thị.

IV- CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÙNG GIẢI PHÓNG (BAO GỒM CÁC CĂN CỨ ĐỊA)

“Ra sức xây dựng và củng cố vùng giải phóng (bao gồm các căn cứ địa) là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng trong tình hình mới. Vùng

giải phóng phải được xây dựng vững mạnh về chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá để làm chỗ dựa vững chắc cho cuộc đấu tranh cách mạng trong giai đoạn mới, đồng thời là ngọn cờ cổ vũ, hiệu triệu quần chúng trong vùng địch kiểm soát” (trích Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21).

Để thực hiện yêu cầu nói trên, cần phải nắm vững các vấn đề chính sau đây:

A- Phải nắm vững yêu cầu mục tiêu, các quan điểm cơ bản và phương châm chỉ đạo chung của công tác xây dựng vùng giải phóng

1. Mục tiêu xây dựng vùng giải phóng và các căn cứ địa nổi liên với hậu phương lớn miền Bắc xã hội chủ nghĩa và vùng giải phóng của hai nước Lào, Campuchia là nhằm bảo đảm phát triển thực lực cách mạng ta về mọi mặt, đủ sức đập tan âm mưu phá hoại, lấn chiếm của địch, giữ vững vùng giải phóng, làm chỗ dựa để đẩy mạnh tấn công giành dân, giành quyền làm chủ ở phía trước, chuẩn bị cơ sở vững chắc để đánh bại địch khi chúng liều lĩnh gây trở lại chiến tranh lớn, từng bước thực hiện chế độ dân chủ nhân dân, tạo cơ sở để xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa sau này.

2. Cần nhận thức rõ trong điều kiện hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát như hiện nay, quá trình xây dựng vùng giải phóng đồng thời cũng là quá trình đấu tranh một mất một còn, gay go quyết liệt và lâu dài giữa ta và địch, giữa hai chế độ, hai đường lối cách mạng và phản cách mạng hoàn toàn đối lập nhau. Vì vậy, trong *xây dựng vùng ta không phải chỉ nhằm giữ vững và thực hiện chế độ dân chủ nhân dân mà đồng thời phải tấn công địch, không ngừng lấn ra, mở rộng dần vùng kiểm soát của ta*, thu hẹp dần phạm vi kiểm soát của địch, tiến lên lật đổ chế độ thực dân mới của Mỹ - Thiệu, giải phóng miền Nam, hoàn thành sự nghiệp dân tộc, dân chủ trong cả nước, thực hiện thống nhất nước nhà.

Tình hình miền Nam còn trong trạng thái không ổn định và có thể phát triển theo hai khả năng, *nhưng dù khả năng nào xảy ra,*

ta cũng phải ra sức xây dựng vùng ta vững mạnh, với tinh thần quyết xây và quyết giữ, xây tốt và giữ tốt, bảo đảm sức ta mạnh lên để thắng địch trong mọi tình huống; nhất thiết không được lưng chừng, do dự trong xây dựng.

3. Việc củng cố và xây dựng vùng giải phóng phải theo đúng các phương châm chỉ đạo chung sau này:

- Quán triệt tư tưởng chiến lược tiến công, tranh thủ thời gian xây dựng tích cực, khẩn trương theo quy mô và tốc độ phù hợp với yêu cầu của tình hình mới, nhưng vững chắc thiết thực, xây dựng đi đôi với bảo vệ, giữ bí mật ý đồ của ta. Kết hợp chặt chẽ xây dựng phía sau với tấn công phía trước, kết hợp kinh tế và quốc phòng, kết hợp lợi ích trước mắt và mục tiêu lâu dài.

- Xây dựng vùng giải phóng một cách toàn diện trong đó xây dựng và củng cố về chính trị và quốc phòng là nhiệm vụ hàng đầu, kinh tế là cơ sở, là một nội dung chủ yếu, đồng thời hết sức coi trọng văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội.

- Xây dựng đi dần theo hướng có quy hoạch toàn diện và có kế hoạch thực hiện từng bước, có trọng tâm, trọng điểm với yêu cầu, nội dung, quy mô, tốc độ thích hợp với điều kiện cụ thể từng nơi và vừa làm vừa rút kinh nghiệm, xây dựng đến đâu tổ chức quản lý tốt đến đó.

- Vừa sản xuất, xây dựng vừa chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

- Xây dựng với tinh thần đề cao tự lực tự cường, dựa trên cơ sở tận dụng mọi khả năng tại chỗ là chính, đồng thời tranh thủ đúng mức kịp thời đi đôi với tiếp nhận tốt, sử dụng thật hợp lý sự chi viện của miền Bắc và các nước anh em.

B- Trong toàn bộ nhiệm vụ xây dựng vùng giải phóng, cần đặc biệt quan tâm xây dựng các căn cứ địa của toàn miền, của các khu, các tỉnh, đồng thời tạo địa bàn căn cứ (lõm hay mảng) cho các huyện và xã nhất là ở đồng bằng.

Việc xây dựng căn cứ địa tuy có yêu cầu riêng nhưng muốn thực hiện tốt phải gắn liền với việc xây dựng các vùng giải phóng khác lớn mạnh về các mặt, với việc đẩy mạnh tấn công địch ở các

vùng ven, vùng tranh chấp, đánh bại các mưu đồ bình định lấn chiếm của địch.

C- Nội dung xây dựng phải toàn diện cả về chính trị, quốc phòng, kinh tế, văn hoá, xã hội

1. Về chính trị

- *Tiếp tục xây dựng và thực hiện tốt các chính sách của Đảng ở vùng giải phóng* (nhất là chính sách ruộng đất, chính sách hoà hợp dân tộc, đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo, chính sách công thương nghiệp, các quy định về bảo vệ trật tự trị an, v.v.) *đồng thời tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng* trong toàn thể cán bộ và chiến sĩ, nhân dân, củng cố lòng tin tưởng phấn khởi, tự hào đối với vùng giải phóng, làm cho mọi người ngày càng gắn bó với cách mạng, phát huy tinh thần làm chủ, ý thức tự lực tự cường, đoàn kết tương trợ lẫn nhau, quyết tâm xây dựng và bảo vệ vùng giải phóng, bảo vệ chế độ và chính quyền cách mạng, luôn luôn cảnh giác và tích cực chống mọi âm mưu thủ đoạn của địch lấn chiếm, gây rối và khoét vùng ta và góp phần vào tấn công ra phía trước.

- *Hết sức quan tâm xây dựng các tổ chức quần chúng, đội ngũ cốt cán và đội quân chính trị của quần chúng* trên cơ sở các phong trào quần chúng trong sản xuất, xây dựng cũng như trong đấu tranh chính trị, chiến đấu với địch, đẩy mạnh các mặt công tác dân vận, đi sát với cuộc sống thực tế hàng ngày của các tầng lớp, các giới, tìm hiểu đúng nguyện vọng của quần chúng, chăm lo các quyền lợi vật chất và tinh thần của quần chúng và hướng dẫn giúp đỡ quần chúng giải quyết các khó khăn trong sản xuất và đời sống.

- *Tích cực xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng của các cấp*, trước hết là ở cơ sở.

Đây là một vấn đề cơ bản của cách mạng, gắn liền với vấn đề giành dân, giành quyền làm chủ, xây dựng, củng cố và mở rộng dần căn cứ địa và vùng giải phóng của ta.

- *Tăng cường công tác bảo vệ trật tự an ninh*, theo đúng luật lệ và các quy định của Nhà nước, góp phần ổn định tình hình chính

trị trong vùng giải phóng, dựa vào các đoàn thể, các tổ chức nhân dân ở xóm ấp, khu phố, phát động thành phong trào nhân dân làm công tác bảo vệ trật tự trị an, bảo mật phòng gian rộng rãi dưới sự lãnh đạo của Đảng và có ngành an ninh hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn.

Ngoài ra, cần tổ chức chặt chẽ công tác phòng gian bảo mật trong nội bộ các cơ quan, đơn vị bộ đội, nhất là ở căn cứ địa.

Kết hợp và dựa vào hai phong trào trên, tăng cường công tác của các cơ quan an ninh các cấp, để kịp thời phát hiện và trấn áp bọn gián điệp và phản cách mạng khác.

2. Về quốc phòng

Nắm vững đường lối chiến tranh nhân dân, ra sức xây dựng và củng cố ba thứ quân, xây dựng cơ sở và lực lượng du kích chiến tranh ở mỗi xã ấp, khu phố, khu vực, xây dựng và củng cố căn cứ đứng chân vững chắc cho bộ đội chủ lực trên những địa bàn trọng điểm.

- Giáo dục nhiệm vụ của các lực lượng vũ trang ở vùng giải phóng là vừa chiến đấu, vừa luyện tập và xây dựng lực lượng, vừa tham gia sản xuất và bảo vệ nhân dân sản xuất, bảo vệ thành quả xây dựng của ta, kiên quyết tiêu diệt địch lấn chiếm vùng ta, đồng thời phối hợp tích cực tấn công địch ở các vùng nông thôn phía trước.

- Giáo dục, phát động nhân dân và cán bộ và chiến sĩ các cơ quan tham gia xây dựng lực lượng dân quân du kích, xây dựng xã ấp và khu vực cơ quan chiến đấu, thực hiện khẩu hiệu: Vừa sản xuất, công tác, vừa chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu. Trên cơ sở phát triển lực lượng chính trị và vũ trang quần chúng ở cơ sở mà giải quyết tốt vấn đề bổ sung quân số cho các lực lượng vũ trang tập trung, thực hiện hậu cần tại chỗ, hậu cần của địa phương và hậu cần của trên, nhất là về lương thực và thực phẩm, và phương tiện chiến đấu tự tạo của dân quân du kích và bộ đội địa phương.

3. Về kinh tế

- Phải có phương hướng và kế hoạch xây dựng kinh tế vùng giải phóng một cách toàn diện có hướng lâu dài. Thực chất là xây dựng

một nền kinh tế dân chủ nhân dân mà xu hướng phát triển tất yếu là đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Trước mắt, trong vài ba năm tới là: ra sức khôi phục và phát triển nông nghiệp trọng tâm là đẩy mạnh trồng cây lương thực và chăn nuôi, củng cố và phát triển giao thông, vận tải, bước đầu mở mang một số vùng kinh tế mới, tận dụng khả năng của từng nơi để cố gắng tự giải quyết toàn bộ hoặc phần lớn nhu cầu lương thực và thực phẩm ngày càng tăng của nhân dân và các lực lượng cách mạng, từng bước khôi phục và phát triển một số cây công nghiệp dài ngày và khai thác, chế biến lâm sản, đi đôi với tăng cường quản lý bảo vệ rừng, từng bước trồng cây gây rừng lại (ở rừng núi và đồng bằng vùng duyên hải), tích cực mở rộng giao lưu hàng hoá trong nội bộ các vùng giải phóng, giữa đồng bằng và miền núi, giữa vùng ta và vùng địch kiểm soát, cũng như với các vùng giải phóng của bạn Campuchia. Khôi phục thủ công nghiệp, xây dựng công nghiệp nhỏ phục vụ cho nông nghiệp, giao thông vận tải, quốc phòng, và một số nhu cầu về đời sống của nhân dân tạo ra nguồn hàng hoá để trao đổi với vùng địch. Thực hiện chính sách thuế khoá công bằng hợp lý, phục vụ và thúc đẩy sản xuất và giao lưu hàng hoá. Đẩy mạnh công tác tín dụng phục vụ nông nghiệp và một số ngành kinh tế khác. Từng bước xây dựng thương nghiệp quốc doanh với hình thức và mức độ thích hợp để điều hoà giá cả thị trường, giải quyết một số nhu cầu mà thương nghiệp tư nhân không giải quyết nổi.

Xây dựng kinh tế không tách rời *đấu tranh và tấn công về kinh tế với địch*, chống những âm mưu và thủ đoạn của địch phong toả, phá hoại kinh tế vùng ta, nhất là trên mặt trận lúa gạo.

- Đối với các thành phần kinh tế, hiện nay cần tiếp tục thực hiện tốt chính sách ruộng đất, vận động nông dân theo hướng tăng cường đoàn kết tương trợ trong sản xuất và đời sống; hết sức khuyến khích giúp đỡ nông dân, thợ thủ công phát triển sản xuất; từng bước giáo dục hướng dẫn họ đi vào con đường làm ăn tập thể dưới những hình thức thích hợp. Khuyến khích phú nông và các

nhà tư sản mở mang kinh doanh có lợi cho kinh tế chung và cho bản thân họ theo đúng chính sách, thể lệ của Nhà nước. Xây dựng và mở rộng từng bước kinh tế nhà nước, trước hết trong các ngành nghề và ở những nơi tư nhân không đủ sức làm. củng cố và tăng cường khu vực sản xuất của bộ đội, cơ quan hiện nay.

- Có biện pháp giải quyết các vấn đề lao động, kỹ thuật, vốn và quản lý kinh tế tài chính bảo đảm cho việc xây dựng đem lại hiệu lực kinh tế cao.

Về nhân lực: phải có *kế hoạch tổ chức và sử dụng hợp lý mọi nguồn nhân lực sẵn có*, tạo mọi điều kiện cần thiết để đưa thêm nhiều dân vùng tranh chấp và vùng yếu về vùng giải phóng nhất là ở các căn cứ địa. Chú ý giúp đỡ số Việt kiều ở Campuchia về vùng ta làm ăn, sử dụng hợp lý nhân lực của các cơ quan và các lực lượng vũ trang.

Về kỹ thuật: *Cần tận dụng mọi khả năng về phương tiện sản xuất thông thường sẵn có và những kinh nghiệm sản xuất của nhân dân*. Đi đôi với việc sử dụng công cụ thô sơ hiện có, mạnh dạn sử dụng công cụ cơ giới và áp dụng kỹ thuật sản xuất tiên tiến trong nông nghiệp và một số ngành kinh tế khác, dựa vào sự chi viện của miền Bắc về cán bộ và phương tiện vật chất kỹ thuật, và vào nguồn kỹ thuật mới, máy móc, công cụ, vật tư có thể mua trong vùng địch.

Về vốn: *cần khai thác và sử dụng các nguồn vốn của nhân dân* ở cả hai vùng vào việc xây dựng vùng ta, hướng dẫn nhân dân tương trợ tự giải quyết các nhu cầu về vốn sản xuất. Về vốn nhà nước do tình hình còn phát triển theo hai khả năng, ta chỉ có thể dành một ít vốn cho kinh tế. Phải biết tập trung đầu tư vào giúp đỡ nông dân về giống, công cụ trâu bò để phát triển sản xuất, xây dựng và mở rộng nhiều cơ sở sản xuất của cơ quan, bộ đội, từng bước xây dựng những cơ sở kinh tế nhà nước, hoặc hùn vốn với tư nhân kinh doanh ở những nơi và trong những ngành cần thiết.

Về quản lý: cần hết sức *coi trọng việc bồi dưỡng kiến thức và dần dần nâng cao trình độ quản lý kinh tế tài chính*, đào tạo cán bộ

quản lý kinh tế và tài vụ để phục vụ cho công cuộc xây dựng, vừa làm vừa rút kinh nghiệm để xây dựng các chế độ quản lý thích hợp với hoàn cảnh thực tế của miền Nam.

4. Về văn hoá giáo dục, y tế xã hội

Tập trung sức giải quyết những vấn đề cấp thiết nhất, và đang là những đòi hỏi lớn của nhân dân và các cơ quan, bộ đội, nhằm góp phần xây dựng nhanh chóng bộ mặt tươi vui, lành mạnh, tiến bộ ở các căn cứ địa và vùng giải phóng.

- *Tăng cường hoạt động của ngành thông tin, văn hoá* nhằm nâng cao trình độ chính trị và giác ngộ cách mạng của nhân dân, đưa đường lối chính sách của Đảng xuống tới quần chúng, biến thành hành động thực tế của mọi người. Hướng dẫn nội dung tiến bộ trong sinh hoạt văn hoá nghệ thuật. *Xây dựng nếp sống có văn hoá*, nhất là cho tầng lớp thanh thiếu niên, chú trọng các hoạt động thể dục thể thao và giải trí lành mạnh. Phát động rộng rãi phong trào quần chúng làm công tác văn hoá; củng cố và phát triển ngành thông tin ở các cấp, đấu tranh quét sạch tàn tích văn hoá đồi trụy trong vùng ta.

- *Phấn đấu trước hết bảo đảm cho trẻ em trong căn cứ địa và vùng giải phóng đến tuổi đi học đều được học hành*, đồng thời bổ túc văn hóa cho cán bộ chiến sĩ, nhân viên cơ quan. Tạo điều kiện xoá dần nạn mù chữ trong nhân dân. Mở rộng giáo dục phổ thông: cấp I ở xã ấp và khu phố, cấp II ở huyện và thị trấn, cấp III ở những nơi có điều kiện. Từng bước xây dựng một số [trường]¹ đại học của Miền.

- *Kết hợp Đông và Tây y đẩy mạnh công tác phòng bệnh, phòng dịch ở khắp mọi nơi*, chữa bệnh, nhất là bệnh sốt rét và một số bệnh xã hội phổ biến ở nhiều nơi, *phổ cập kiến thức vệ sinh phòng bệnh chữa bệnh thông thường trong nhân dân*. Củng cố và phát triển mạng lưới y tế rộng đến cơ sở. Tích cực khai thác khả năng

1. Từ trong ngoặc vuông chúng tôi thêm vào. Nguyên bản không có (BT).

được liệu sẵn có và mở rộng sản xuất được phẩm trong vùng ta. Coi trọng công tác bảo vệ bà mẹ và trẻ em.

- Chăm sóc giúp đỡ những gia đình liệt sĩ, thương binh cán bộ và chiến sĩ và đồng bào được trao trả và cán bộ chiến sĩ thoát ly nghèo ở vùng ta đang gặp khó khăn. Từng bước cố gắng giải quyết hậu quả xã hội do địch để lại trong vùng ta. Xúc tiến công tác nhà trẻ ở các cơ quan, thôn xóm và làng công nhân, kịp thời rút kinh nghiệm để từng bước mở rộng cho tốt.

5. Tăng cường công tác lãnh đạo và chỉ đạo xây dựng vùng giải phóng

Hiện nay tình hình chung còn đang biến diễn phức tạp. Các vùng giải phóng có nhiều đặc điểm rất khác nhau về chính trị, quân sự, kinh tế, và về so sánh lực lượng ta - địch... Tất cả các tỉnh, hầu hết các huyện và phần lớn các xã đều có cả ba loại vùng xen kẽ nhau (giải phóng, tranh chấp và địch chiếm). Do vậy, trong lãnh đạo và chỉ đạo xây dựng vùng giải phóng, các cấp uỷ trước hết là khu, tỉnh cần căn cứ vào vị trí và đặc điểm từng loại vùng giải phóng và căn cứ địa ở địa phương, vào phương hướng và nhiệm vụ, nội dung xây dựng các mặt trên đây, vào sự chỉ đạo cụ thể của Thường vụ Trung ương Cục, để *xác định yêu cầu, nội dung, quy mô và tốc độ xây dựng ở từng nơi cho sát. Mặt khác, cần kiện toàn các cấp uỷ từ trên xuống dưới* cải tiến lối lãnh đạo và chỉ đạo, bố trí lại lực lượng cán bộ, sắp xếp tổ chức hợp lý, thành lập những cơ quan, những ngành cần thiết, để bảo đảm cả hai mặt tấn công phía trước và xây dựng phía sau, kết hợp chặt chẽ các mặt công tác đó.

Phải thành lập ban kế hoạch từ Trung ương Cục đến cấp tỉnh uỷ để giúp các cấp uỷ chỉ đạo cụ thể công tác xây dựng vùng giải phóng về mọi mặt.

6. Công tác mặt trận, chính quyền và ngoại giao

Hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà hợp dân tộc, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà, là nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước ta, là thế mạnh của ta để thắng địch. Phải nêu cao lập trường chính nghĩa của ta ở trong nước và trên

thế giới, để tập hợp lực lượng đông đảo các tầng lớp nhân dân trong nước và tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của dư luận quốc tế, chĩa mũi nhọn tiến công vào kẻ thù chính là đế quốc Mỹ và tập đoàn thống trị mại bản, quan liêu, quân phiệt, phát xít Nguyễn Văn Thiệu tay sai của Mỹ.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, cần đẩy mạnh các mặt công tác lớn sau đây:

a) *Tiến tới thành lập một mặt trận rộng hơn Mặt trận Dân tộc giải phóng* nhằm đoàn kết, tranh thủ các giai cấp, tôn giáo, dân tộc, các nhân sĩ các lực lượng hoà bình, dân tộc, dân chủ ở miền Nam và Việt kiều ở nước ngoài để chống Mỹ và bọn tay sai Nguyễn Văn Thiệu. Giữa mặt trận này với Mặt trận Dân tộc giải phóng, Liên minh các lực lượng dân chủ và hoà bình có sự liên hiệp hành động trên cơ sở cương lĩnh mới của Mặt trận Dân tộc giải phóng, nhưng mặt trận này có thể không bao gồm toàn bộ lực lượng thứ ba, vì còn có thể có nhiều phe, nhóm, nhiều xu hướng chính trị không muốn đi chung với Mặt trận của ta. Ta cũng cần chú ý tranh thủ khả năng rồi đây có thể mở rộng Mặt trận hoặc thực hiện liên hiệp hành động với những đơn vị ly khai của chính quyền Sài Gòn và quân đội ngụy.

Cần sớm đề ra cương lĩnh mới của Mặt trận Dân tộc giải phóng và Chương trình hành động mới của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam để hiệu triệu, động viên, tập hợp quần chúng nhân dân đấu tranh thực hiện khẩu hiệu chính trị trung tâm của cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới. Đồng thời, cần nghiên cứu để lần lượt ban hành và thực hiện những chính sách cần thiết đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ mới về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá.

Để làm nòng cốt thực hiện chính sách mặt trận trên đây của Đảng, các uỷ ban Mặt trận Dân tộc giải phóng các cấp cần được chấn chỉnh và hoạt động đều đặn, nhằm thật sự phát huy vai trò của tổ chức mặt trận trong tình hình mới.

Tăng cường thống nhất hành động giữa Mặt trận Dân tộc giải phóng và Liên minh các lực lượng dân chủ và hoà bình nhằm ra sức tranh thủ lực lượng thứ ba, mở rộng hơn nữa mặt trận chống Mỹ và tập đoàn tay sai Nguyễn Văn Thiệu.

Liên minh các lực lượng dân chủ và hoà bình cũng cần có sinh hoạt và tăng cường hoạt động theo đúng tính chất và vị trí của tổ chức đó nhằm phát huy tác dụng tranh thủ các tầng lớp trung gian.

b) *Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam là người đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam. Điều này không những được nhân dân cả nước ta mà cả nhân dân tiến bộ thế giới và phần đông các nước công nhận, biểu thị rõ nhất là trong Hội nghị cấp cao các nước Không liên kết họp ở Angiê vừa qua.* Trong cuộc đấu tranh một mất một còn giữa ta và địch, mà tiêu biểu là giữa hai chính quyền đang tồn tại ở miền Nam Việt Nam, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam càng có vai trò đặc biệt quan trọng.

Hiện nay, Mỹ và tay sai đang âm mưu không thừa nhận thực tế có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát ở miền Nam, muốn gạt bỏ hoặc ít ra cũng hạ thấp vị trí của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam. Cho nên càng cần đề cao vị trí của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam, tiêu biểu thật sự cho quyền làm chủ của nhân dân vùng giải phóng, đồng thời phát huy ảnh hưởng và uy tín của mình trong vùng tranh chấp và vùng địch kiểm soát. Cần từng bước xây dựng pháp chế nhà nước dân chủ nhân dân, xây dựng quy chế chính quyền từ trung ương đến cơ sở trong các vùng ta kiểm soát, *bảo đảm quyền tự do dân chủ thực sự của nhân dân và thực hành chuyên chính với kẻ thù của cách mạng*, với những kẻ xâm phạm tới lợi ích của nhân dân và quyền lợi của dân tộc, phải phát huy hiệu lực và quyền lực thực sự của Chính phủ cách mạng lâm thời và chính quyền cách mạng các cấp trong việc quản lý mọi mặt đời sống và xã hội trong vùng giải phóng. Muốn thế, cần kiện toàn tổ chức của Chính phủ, Đảng đoàn Chính phủ, từng bước xây dựng

các bộ, tăng cường các bộ môn giúp việc cần thiết, để Chính phủ có điều kiện sinh hoạt đều đặn, và hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình.

Ở địa phương, chính quyền cách mạng phải được xây dựng và củng cố ở các cấp, trước hết ở cơ sở, trong các vùng giải phóng và làm chủ mạnh của ta, hình thành một hệ thống chính quyền từ Chính phủ Cách mạng lâm thời xuống tới chính quyền xã ấp, với những ngành chuyên môn cần thiết, tổ chức được củng cố và kiện toàn, quy tắc và lễ lối làm việc được quy định rõ, có pháp chế nhà nước để thể hiện các chính sách của Đảng và ý chí, lợi ích của nhân dân, nhằm phát huy đầy đủ chức năng của cơ quan chính quyền các cấp trong việc quản lý các mặt đời sống, xã hội dưới sự lãnh đạo chặt chẽ và toàn diện của Đảng thông qua Đảng đoàn chính quyền. Chính quyền phải biết dựa vào các đoàn thể có phối hợp với các đoàn thể trong việc giáo dục vận động và tổ chức quần chúng thực hiện các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Trong tình hình chiến trường chia cắt hiện nay, để giải quyết kịp thời các quyền lợi bức thiết của nhân dân địa phương, nay tổ chức uỷ ban nhân dân khu gồm có chủ tịch, phó chủ tịch, các uỷ viên quân sự, an ninh, kinh tài, y tế, giáo dục, thông tin văn hoá thay cho ban đại diện khu trước đây. Bộ máy uỷ ban nhân dân khu cần tổ chức gọn nhẹ, thiết thực thích hợp điều kiện chiến trường, tránh quy mô hình thức.

Đi đôi với việc tích cực đưa cấp uỷ viên, chọn cán bộ địa phương có năng lực, có uy tín trong quần chúng tham gia uỷ ban các cấp, cần tích cực bồi dưỡng đào tạo cấp tốc cán bộ công tác chính quyền và cán bộ các ngành chính quyền trực tiếp chăm sóc đến đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân như kinh tài, y tế, giáo dục, văn hoá, xã hội, an ninh.

Ở những nơi có điều kiện cần tiến hành bầu cử để nhân dân tự do lựa chọn những đại biểu ưu tú của mình vào các hội đồng nhân dân và uỷ ban nhân dân cách mạng các cấp.

c) Về công tác ngoại giao, hiện nay cần nắm vững pháp lý của Hiệp định Pari về Việt Nam, giương cao ngọn cờ hoà bình và lập trường chính nghĩa của ta, kiên quyết và kịp thời vạch trần trước dư luận trong nước và trên thế giới mọi âm mưu và hành động của địch vi phạm Hiệp định Pari. Ra sức tranh thủ các nhóm Việt kiều ở ngoài nước tán thành và ủng hộ giải pháp của ta, góp phần tích cực vào việc hình thành lực lượng thứ ba. Tranh thủ dư luận quốc tế, trong các nước xã hội chủ nghĩa anh em, các nước Không liên kết, các nước tư bản có xu hướng tiến bộ và trong các lực lượng dân chủ thế giới bao gồm cả các tổ chức và nhân dân tiến bộ Mỹ đồng tình ủng hộ ta, lên tiếng và gây sức ép đối với Mỹ và chính quyền Sài Gòn, ngăn chặn những âm mưu và hành động ngang ngược của chúng phá hoại việc thi hành Hiệp định. Phải đấu tranh kiên trì trên mặt trận ngoại giao đòi Mỹ và chính quyền Sài Gòn thi hành Hiệp định Pari và Thông cáo chung. Chỉ đạo đấu tranh sắc bén ở Hội nghị hiệp thương hai bên miền Nam Việt Nam ở Pari, ở các phiên họp của Ban Liên hợp quân sự hai bên và ở các cuộc họp khác có liên quan đến Hiệp định Pari; phối hợp chặt chẽ với cuộc đấu tranh của nhân dân Lào và nhân dân Campuchia trên mặt trận ngoại giao.

Đấu tranh thi hành Hiệp định Pari về Việt Nam là một cuộc đấu tranh lâu dài, khó khăn phức tạp, cần có kế hoạch phối hợp chặt chẽ cho các phong trào đấu tranh của quân và dân ở trong nước và các hoạt động ngoại giao ở nước ngoài; phối hợp đấu tranh chính trị, pháp lý trong đàm phán với đấu tranh chính trị, quân sự ở chiến trường; mở rộng cả hai mặt công tác ngoại giao nhà nước và ngoại giao nhân dân. Nhưng trong từng thời gian, cần biết phát huy vai trò của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam và phát huy tác dụng rất quan trọng của miền Bắc thì mới đạt được kết quả. Trên tinh thần đó, cần đẩy mạnh hoạt động ngoại giao và mở rộng quan hệ ngoại giao, nêu cao vị trí pháp lý và uy tín của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam và đẩy lùi vị trí của chính quyền Sài Gòn trên

trường quốc tế, nhất là trong các nước Không liên kết, tranh thủ viện trợ vật chất trực tiếp cho Chính phủ Cách mạng lâm thời, tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi của các nước và các tổ chức dân chủ quốc tế để thúc đẩy phong trào đấu tranh cách mạng của miền Nam tiến lên.

Một mặt khác, cần phải phát huy triệt để những thắng lợi giành được trong đấu tranh ngoại giao (như thắng lợi ở Hội nghị Angiê), trong đấu tranh pháp lý để động viên phấn khởi trong quần chúng thừa thắng tấn công địch, đưa phong trào đấu tranh chính trị và binh vận tiến lên bước mới.

V- CÔNG TÁC ĐẢNG

“Điều kiện chủ yếu để giành thắng lợi trong giai đoạn mới là Đảng bộ miền Nam phải thật mạnh về chính trị tư tưởng và tổ chức; phải đoàn kết nhất trí để lãnh đạo cách mạng miền Nam vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, đạt đến thắng lợi hoàn toàn... Công tác xây dựng đảng phải nhằm bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng về các mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, lãnh đạo chính quyền, mặt trận, dân vận, v.v. bảo đảm cho Đảng bộ đi sâu giải quyết được những vấn đề khó khăn phức tạp do cuộc đấu tranh cách mạng đặt ra cho toàn miền cho từng vùng, trên từng lĩnh vực công tác” (trích Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21).

Để tranh thủ yêu cầu nói trên, phải làm tốt các công tác sau đây:

A- Công tác tư tưởng

1. *Phải tăng cường lãnh đạo tư tưởng mà nội dung chủ yếu là làm cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân ta thấu suốt một cách sâu sắc các vấn đề cơ bản của cách mạng miền Nam, tình hình và nhiệm vụ mới, trên cơ sở đó mà bồi dưỡng tinh thần cách mạng tiến công, cách mạng liên tục, tư tưởng bạo lực, quan điểm quần chúng, đạo đức cách mạng của Hồ Chủ tịch, xây dựng quyết tâm, tạo một sự chuyển biến trong công tác tổ chức, nhất là ở cơ sở,*

nâng cao công tác tổ chức của Đảng ngang tầm của nhiệm vụ chính trị trước mắt đi đôi với việc *chống lại mọi khuynh hướng hữu khuynh, hoà bình chủ nghĩa, nghỉ ngơi, xả hơi, tác phong quan liêu mệnh lệnh*, xa rời quần chúng, xa rời thực tế, gia trưởng, thiếu dân chủ, ý thức và những biểu hiện tự do, tư lợi, tham ô, lãng phí, hưởng lạc, chủ quan mất cảnh giác, v.v..

Trước mắt, ngoài việc thường xuyên giáo dục tư tưởng thông qua tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt thường kỳ của chi bộ và tổ đảng, *cần mở một cuộc chỉnh huấn trong toàn Đảng, toàn quân và trong Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh* nhằm đạt các yêu cầu:

a) Thông suốt và nhất trí trong toàn Đảng bộ về tình hình, nhiệm vụ phương châm và nội dung cơ bản của những công tác chính của cách mạng miền Nam trong giai đoạn mới.

b) Xây dựng tư tưởng tấn công; quan điểm bạo lực cách mạng; quan điểm quần chúng, tinh thần cách mạng triệt để, liên tục, kiên trì. Qua đó nâng cao một bước lập trường của giai cấp công nhân.

c) Chấn chỉnh một bước cụ thể về tổ chức, lề lối làm việc, tác phong công tác: triệt để thực hiện nguyên tắc dân chủ tập thể và tập trung thống nhất lãnh đạo; nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong quần chúng, tác phong cụ thể đi sâu đi sát bên dưới, tạo cho được một sự chuyển động cách mạng thật sự (về chỉnh huấn có chỉ thị riêng).

Trong nhân dân, mở một đợt phát động chính trị sâu rộng nhằm yêu cầu chủ yếu là: làm cho mọi người thấy rõ thắng lợi của ta, thất bại và suy yếu của địch, phấn khởi tin tưởng, thể hiện ra hành động cách mạng, đánh bại các âm mưu bình định lấn chiếm, tấn công địch liên tục; giành quyền làm chủ, mở rộng, củng cố và xây dựng vùng giải phóng của ta vững mạnh bằng ba mũi giáp công.

Nội dung phát động là khẩu hiệu trung tâm: hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh, hoà giải dân tộc, tiến tới thống nhất đất nước. Phân tích sát giai cấp, từng giới ở từng vùng (có chỉ thị cụ thể riêng).

2. Phải đẩy mạnh mũi tấn công địch trên mặt trận chính trị tư tưởng, kết hợp chặt chẽ với các mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao nhằm đánh bại chiến tranh tâm lý, những hệ thống tư tưởng, lý luận, học thuyết của địch, gỡ sự kìm kẹp của địch về tư tưởng đối với nhân dân ta ở các vùng tạm chiếm nông thôn cũng như đô thị.

Cụ thể trước mắt, cần tấn công địch trên các điểm sau đây:

- *Phát huy triệt để thắng lợi của ta, vạch rõ sự thất bại và thế suy yếu của địch qua bản Hiệp định Pari và Thông cáo chung ngày 13 tháng 6, đi đôi với tố cáo những hành động vi phạm Hiệp định có hệ thống của địch.*

- *Đi đôi với việc chủ động tuyên truyền giới thiệu có hệ thống và sinh động các chủ trương biện pháp của cách mạng, vạch trần và tố cáo những thủ đoạn vơ vét, bóc lột nhân dân đến tận xương tuỷ của ngụy và nguồn gốc của đời sống cùng khổ ngày nay.*

- *Khoét sâu nhược điểm và khó khăn lớn nhất hiện nay của địch là kinh tế đình đốn, nhân dân đói kém, chính trị ngột ngạt và phê phán sâu sắc chủ nghĩa thực dân kiểu mới của Mỹ.*

Ban Tuyên huấn Trung ương Cục và các ngành có kế hoạch cụ thể để triển khai tinh thần chỉ đạo này.

B- Công tác tổ chức

“Tổ chức của Đảng phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, toàn diện và thống nhất, đồng thời bảo đảm sự lãnh đạo thật dân chủ, linh hoạt, kịp thời không những ở khu, tỉnh, thành mà cả các cấp huyện và cơ sở, làm cho các cấp đó giải quyết sát những vấn đề của mình và kịp thời đối phó với địch” (trích Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21).

1. Hiện nay *cấp huyện và xã, nhất là xã rất quan trọng*. Xã là tế bào trong cơ cấu tổ chức của ta. Giữa ta và địch đang giành nhau từng xã, từng ấp. Do đó, vấn đề công tác lãnh đạo và nâng cao chất lượng các tổ chức cơ sở đảng, nhất là ở vùng địch kiểm soát có tầm quan trọng đặc biệt, các cấp uỷ phải trực tiếp phụ trách

công tác này. Phải tập trung mọi nỗ lực củng cố và nâng cao chất lượng của chi bộ (ấp xã, xóm lao động) *nhằm yêu cầu làm cho chi bộ mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thật sự gắn chặt với quần chúng và lãnh đạo được quần chúng, nâng cao chất lượng và nhiệm vụ đảng viên, phát triển đảng viên mới trong phong trào quần chúng.*

Do các xã ấp thuộc nhiều vùng khác nhau về tính chất, cho nên ngoài yêu cầu cơ bản chung đó, chi bộ ở *mỗi vùng phải chú ý nắm nhiệm vụ riêng là:*

a) Đô thị, thị xã: hết sức sử dụng các tổ chức hợp pháp và nửa hợp pháp để hướng dẫn quần chúng dùng pháp lý Hiệp định Pari đấu tranh giành những quyền lợi bức thiết hàng ngày kết hợp chặt chẽ với diệt trừ ác ôn để tạo thế và giữ thế cho quần chúng. Qua đấu tranh mà chọn lọc người tốt, xây dựng đội ngũ cốt cán, xây dựng cơ sở đảng tại chỗ, lãnh đạo quần chúng đấu tranh tiến lên giành quyền làm chủ ở xóm lao động, khóm phường.

b) Vùng nông thôn phía trước bao gồm vùng địch còn kìm kẹp và vùng tranh chấp: đánh bại kế hoạch bình định lấn chiếm của địch, giải phóng nhân dân, giành quyền làm chủ đẩy lùi địch từng bước tiến lên giải phóng vùng này.

c) Vùng căn cứ giải phóng và vùng ta làm chủ: xây dựng ấp xã thành đơn vị vững mạnh về chính trị, quốc phòng và kinh tế, sẵn sàng tiêu diệt bọn lấn chiếm vào vùng ta, thể hiện cho được bản chất tốt đẹp của chế độ ta thúc đẩy phong trào vùng địch kiểm soát, đóng góp sức người sức của cho tấn công phía trước. Đối với xã vừa có giải phóng, ấp ta làm chủ mạnh, ấp địch còn kìm kẹp chặt, xã uỷ hay chi uỷ phải nắm cho được tình hình cụ thể, tương quan ta và địch ở từng ấp một, để đề ra nhiệm vụ cụ thể, phương hướng, bước đi thích hợp cho từng ấp một, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của chi uỷ hay xã uỷ, và sự hợp đồng của phong trào các ấp trong toàn xã.

Để có sự chuyển động thật sự cách mạng ở cơ sở, khắc phục các nhược điểm của chi bộ vừa qua, *cần mở một cuộc vận động xây dựng*

chi bộ thật sự gắn chặt với quần chúng, tập hợp và lãnh đạo được quần chúng, tiến lên chủ động công tác trong mọi tình huống.

Cuộc vận động xây dựng chi bộ lần này tiến hành cho tất cả các loại chi bộ nhưng trọng tâm là nhằm chi bộ ở xã ấp, xóm lao động, xí nghiệp. Chú ý giải quyết ba vấn đề then chốt sau đây:

a) *Làm cho chi bộ nhận rõ tính chất và nhiệm vụ của mình* (sáu nhiệm vụ của chi bộ nói chung nêu trong Điều lệ Đảng, nhiệm vụ cụ thể của chi bộ vùng mình đang ở) dựa trên cơ sở đó kết hợp với tình hình cụ thể của địa phương và chỉ thị của trên mà đề ra nghị quyết sát đúng, tổ chức thực hiện tốt nghị quyết đó.

b) *Bảo đảm chi bộ, tổ đảng sinh hoạt đều*, nội dung sinh hoạt thiết thực (có kiểm điểm tình hình thi hành nghị quyết vừa qua, trao đổi về tình hình trước mắt trong xã ấp chú ý nhất là tình hình quần chúng, công tác đảng viên trong quần chúng, đề ra nghị quyết mới, phân công, có phê bình và tự phê bình) và làm sao ngày càng nâng chất lượng các cuộc sinh hoạt ấy lên.

c) *Làm cho chi bộ gắn chặt với quần chúng* không phải chỉ ở chỗ nằm trong quần chúng, hiểu rõ tâm tư nguyện vọng quần chúng mà còn phải nắm được quần chúng, tuyên truyền và tổ chức được quần chúng đưa quần chúng tiến lên đấu tranh cách mạng.

Cuộc vận động chi bộ lần này phải được chỉ đạo chặt chẽ, tránh khuynh hướng hình thức hoặc qua loa; có kiểm tra từng bước việc thi hành, từng thời gian có sơ kết, cuối đợt có tổng kết. Đợt đầu phấn đấu sơ kết vào cỡ tháng 6-1974 (có chỉ thị riêng về vấn đề này).

2. Trong tình hình mới để nâng cao chất lượng lãnh đạo của các tổ chức đảng, các cấp uỷ *phải hết sức chú trọng sửa đổi lề lối làm việc và cải tiến tổ chức*, làm sao đạt được hiệu suất cao nhất.

Cụ thể cần làm các việc sau đây:

- *Ngoài việc củng cố các cấp uỷ dưới, phải củng cố và xây dựng các ban ngành cho tinh gọn, đủ sức làm tròn chức năng giúp cho cấp uỷ về mặt chuyên môn, nghiệp vụ dọc trong một số ngành chỉ nên tổ chức ở vùng giải phóng và vùng tranh chấp mạnh. Ở các*

vùng yếu và tranh chấp yếu không nên tổ chức hệ thống rườm rà, không thiết thực, mà nên tổ chức cách làm việc cho phù hợp.

Cấp uỷ phải có đủ người phụ trách, ít nhất là các ban, ngành như tuyên huấn, tổ chức, dân vận, binh vận, kinh tài, an ninh, chính quyền, quân sự, đồng thời có người thường xuyên đi sát dưới, giúp dưới, nhất là giúp xã.

Ngoài ra, trong cấp uỷ cần phải có sự phân công tương xứng; bảo đảm tập trung cán bộ, khả năng phương tiện và trí tuệ tập thể của cấp uỷ để chỉ đạo kịp thời và sâu sát cả công tác ở phía trước (nông thôn và đô thị) và ở phía sau, và cả trên ba mặt trận; bảo đảm giúp cho đối tượng chỉ đạo là xã ấp, xóm lao động kết hợp được chặt chẽ và linh hoạt ba mũi giáp công với pháp lý Hiệp định; bảo đảm sự chỉ đạo trên dưới được kịp thời và thông suốt trong bất cứ tình huống nào.

- Phải tích cực hình thành một hệ thống chính quyền từ trung ương đến xã ấp với các ngành chuyên môn cần thiết và mở rộng Mặt trận cho thích hợp với tình hình mới.

- Đặc biệt chú ý củng cố, tăng cường các ban vận động quần chúng, ban binh vận và các bộ phận nghiên cứu các vấn đề tôn giáo, dân tộc và di cư ở cấp Trung ương Cục và khu uỷ.

- Tổ chức ban kiểm tra ở những nơi nào chưa có. Tăng cường các ban kiểm tra còn yếu, thiếu người. Phát huy tác dụng của ban kiểm tra trong việc bảo đảm tính thống nhất, tính kỷ luật và chế độ tập trung dân chủ, lãnh đạo tập thể trong Đảng.

- Chú ý rút bớt cán bộ bên trên, tăng cường cán bộ cho xã, là nơi ta và địch đang giành dân, giành quyền làm chủ quyết liệt. Đồng thời phải tăng cường huyện, để bảo đảm sự chỉ đạo trực tiếp, kịp thời, sát hợp của huyện đối với từng xã, ấp thuộc những vùng khác nhau. Tỉnh phải dồn sức giúp huyện. Tỉnh và huyện phải dính chặt nhau, hướng xuống cơ sở và lãnh đạo cơ sở.

- Phải thực hiện đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể dân chủ trong Đảng: sinh hoạt đều kỳ và thường xuyên tự phê bình và phê bình trong cấp uỷ, khuyến khích phê bình từ dưới lên, tích cực tạo

điều kiện và có kế hoạch bầu cử các cấp uỷ huyện, tỉnh và khu; *đề cao tính tổ chức kỷ luật trong việc chấp hành* chỉ thị nghị quyết của Đảng. Lãnh đạo phải tập trung, có phân công phân nhiệm giữa cấp uỷ trên và cấp uỷ dưới; khấn trương và kiên quyết khắc phục tình trạng Đảng bao biện công tác của Mặt trận và chính quyền.

- Trong công tác lãnh đạo, để chống bệnh chủ quan, các cấp uỷ cần chú ý các vấn đề sau đây:

a) *Phải không ngừng nâng cao trình độ lý luận và kiến thức* để có thể phân tích tình hình và đề ra chủ trương một cách đúng đắn và toàn diện.

b) *Phải luôn luôn nắm vững tình hình thực tế*, kết hợp chặt chẽ thực tế với lý luận.

c) Phải thường xuyên phát huy dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

d) Phải hết sức vô tư và khách quan trong nhận xét đánh giá mọi vấn đề.

3. Đi đôi với việc cải tiến tổ chức và sửa đổi lề lối làm việc, đặc biệt chú ý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhằm đáp ứng nhu cầu của nhiệm vụ.

Để làm tốt công tác này, các cấp phải:

a) Đánh giá đúng đặc điểm của đội ngũ cán bộ hiện có, để từ đó có *một quy hoạch tương đối căn bản* về việc đào tạo bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cho cán bộ (có kế hoạch ngắn hạn, có kế hoạch lâu dài, định rõ loại cán bộ nào nên đào tạo trong Nam, loại nào đưa ra Bắc học, loại nào phải xin ngoài kia, lấy việc đào tạo tại chỗ là chủ yếu, học tập ở trường lớp và học tại chức). Ban Tổ chức, Ban Tuyên huấn và ban ngành Trung ương Cục họp liên tịch nghiên cứu các chuyên đề này.

b) *Quyết tâm đầu tư cán bộ có năng lực, có trình độ và kinh nghiệm công tác vào công tác huấn học*, xây dựng thành đội ngũ cán bộ giảng dạy ổn định, ngày càng đông, có chất lượng cao.

c) *Chấn chỉnh hệ thống trường đảng các cấp*, có cơ cấu tổ chức ổn định, có đủ giảng viên, có chương trình bài vở chặt chẽ (gồm có chương trình cho cả hệ bổ túc và hệ đào tạo cán bộ).

d) Trường đảng mỗi cấp chịu trách nhiệm bồi dưỡng và đào tạo cán bộ thuộc diện cấp ủy đó quản lý.

e) Ngoài hệ thống bổ túc cho cán bộ, trường đảng nên có *kế hoạch dài hạn* đào tạo cán bộ trẻ có triển vọng chọn số huyện ủy viên trẻ *trên dưới 30 tuổi* cho học dài hạn để đào tạo thành cán bộ lãnh đạo tỉnh và khu sau này.

Ngoài ra, *cần có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo cán bộ chuyên nghiệp tuyên huấn và tổ chức, đội ngũ cán bộ lý luận đấu tranh lý luận, học thuật với địch.*

f) *Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ và chương trình huấn luyện của các ban, ngành và đoàn thể do cấp ủy thống nhất quản lý* (Ban Tuyên huấn có trách nhiệm giúp cấp ủy làm việc này).

g) Ban Tuyên huấn, Ban Tổ chức Trung ương Cục cần họp với các ban, các ngành xây dựng *chương trình bài vở thích hợp với giai đoạn mới cho trường đảng* các cấp cũng như trường các ban, các ngành. Trong khi chờ đợi có chương trình mới, các cấp phải thống nhất học tập, huấn luyện theo chương trình bài vở ghi trong Chỉ thị 10/CT-72.

Trước mắt, để đáp ứng yêu cầu của tình hình hiện nay, cần tập trung sức:

Đào tạo bồi dưỡng đặc biệt cho cán bộ huyện hiện nay rất yếu.

- *Gấp rút bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, đảng viên hoạt động phía trước:* Cán bộ chủ chốt huyện và xã, cán bộ vận động quần chúng, công tác binh vận, chú ý số cán bộ trẻ, nữ xuất thân từ phong trào quần chúng.

- *Đối với phía sau, bồi dưỡng đào tạo cán bộ chính quyền* và một số ngành chuyên môn cần thiết, nhất là huyện và xã, phục vụ thiết thực cho quần chúng, cho việc xây dựng vùng giải phóng.

Cùng với việc đào tạo bồi dưỡng nói trên, cần:

a) *Mạnh dạn đề bạt cán bộ thuộc thành phần cơ bản* (nhất là cán bộ nữ, trẻ, cán bộ dân tộc) vào các cương vị lãnh đạo ở địa phương và ban ngành, và tích cực bồi dưỡng để các đồng chí mới đề bạt có thể làm tròn trách nhiệm mới. Ngoài ra nên quy định chế độ

về việc *bồi dưỡng, kèm cặp trong công tác* chuẩn bị cho việc đề bạt sau này thật sự có tác dụng. Đồng thời phải từ tổ chức mà xem xét và kiên quyết giải quyết vấn đề thay thế số cán bộ đã hư hỏng, thoái hoá, mất tín nhiệm trong quần chúng, được giúp đỡ nhiều lần nhưng không sửa chữa.

b) Thực hiện tốt chính sách bảo vệ cán bộ về mọi mặt (khỏi tổn thất hy sinh và hư hỏng, thoái hoá) chăm sóc, bồi dưỡng chu đáo các đồng chí bị bắt nay được trao trả ngày 14-12-1973, các đồng chí già yếu, bệnh tật giải quyết một số khó khăn trong công tác đời sống, tình cảm cán bộ, đảng viên, làm cho toàn thể cán bộ, đảng viên phấn khởi công tác.

Đối với cán bộ chiến sĩ do Trung ương chi viện và số cán bộ, đảng viên trong Nam từ lâu xa cha mẹ, vợ con, người yêu, đang có những tâm tư muốn về quê công tác, học tập hay thăm viếng gia đình trong tình hình đấu tranh giữa ta và địch còn gay go phức tạp như hiện nay, chưa cho phép giải quyết được về căn bản. Trước hết vấn đề căn bản là giáo dục, động viên nâng cao chí khí cách mạng của từng cán bộ, đảng viên một. Ban Tổ chức cần nghiên cứu một số chính sách đối với một số trường hợp cụ thể về vấn đề này trình Trung ương Cục duyệt.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã giành được những thắng lợi rất to lớn, rất vẻ vang, tạo ra những cơ sở rất căn bản để tiến lên hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc, dân chủ ở miền Nam. Nhưng đế quốc Mỹ chưa từ bỏ chủ nghĩa thực dân mới, đang ra sức củng cố và tăng cường cho bọn tay sai làm công cụ đắc lực của chúng. Tập đoàn thống trị tay sai đại diện cho tập đoàn tư bản mại bản quan liêu quân phiệt phản động nhất với ý thức giai cấp phản động rất sâu sắc đang ra sức phá hoại Hiệp định Pari, đánh phá cách mạng quyết liệt.

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam Việt Nam còn rất gay go phức tạp. Toàn Đảng bộ ta phải nhận rõ tình hình nhiệm vụ mới, nắm vững yêu cầu phương hướng công tác mà tự hào và tin tưởng, tăng cường đoàn kết nhất trí, nâng cao cảnh giác,

kiên trì cách mạng, phát huy mạnh mẽ tinh thần cách mạng tiến công, ra sức phấn đấu làm tròn nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Với đường lối đúng đắn độc lập tự chủ của Đảng ta, với nghị quyết mới và sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng, với những kinh nghiệm cách mạng phong phú của Đảng bộ ta, với sức mạnh đoàn kết chiến đấu và ý chí kiên cường bất khuất của quân dân miền Nam, giương cao ngọn cờ “hoà bình, độc lập, dân chủ, cải thiện dân sinh hoà hợp dân tộc” tiến tới thống nhất Tổ quốc, có sự chung sức chung lòng của hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa với sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới, nhất định chúng ta sẽ giành được thắng lợi to lớn hơn nữa, giải phóng miền Nam hoàn thành sự nghiệp dân tộc dân chủ trong cả nước, tiến lên thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Hồ Chủ tịch kính yêu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.34, tr.472, 484-549.

THƯ CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN GỬI ĐỒNG CHÍ PHẠM HÙNG VỀ KẾT LUẬN CỦA HỘI NGHỊ BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 10 tháng 10 năm 1974

Gửi anh Bảy Cường¹

Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã họp bàn nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước trong hai năm 1975 -1976. Hội nghị bắt đầu ngày 30 tháng 9 năm 1974 và đến ngày 8 tháng 10 năm 1974 thì tạm dừng, chờ anh và một số đồng chí ở chiến trường ra. Để kết thúc đợt thảo luận đó, tôi đã phát biểu một số ý kiến. Văn phòng Bộ Tổng tham mưu đã ghi và tôi đã xem lại, nay gửi đến để anh nghiên cứu trước khi Hội nghị Bộ Chính trị họp tiếp.

BA

KẾT LUẬN ĐỢT MỘT HỘI NGHỊ BỘ CHÍNH TRỊ

Hơn một tuần làm việc, Bộ Chính trị chúng ta đã nhất trí hạ quyết tâm hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Đây là một sự kiện vô cùng trọng đại, để tiến tới kết thúc cuộc chiến tranh cách mạng kéo dài gần ba mươi năm, kể từ khi chúng ta giành được chính quyền, để hoàn thành trọn vẹn

1. Bảy Cường: Phạm Hùng (BT).

trách nhiệm vẻ vang đối với dân tộc và thực hiện nghĩa vụ quốc tế lớn lao đối với thời đại. Đây là một quyết định rất dũng cảm, có thể nói là táo bạo. Song, quyết định này là kết quả của trí tuệ tập thể của Bộ Chính trị, là kết quả của những suy nghĩ đã nung nấu từ lâu, của sự cân nhắc chín chắn xuất phát từ kinh nghiệm được tích lũy qua mấy mươi năm chiến đấu, xuất phát từ thực tiễn cách mạng trên chiến trường, từ lực lượng so sánh trong nước và trên thế giới.

Vì sao từ năm 1954, Mỹ nhảy vào miền Nam Việt Nam làm “chiến tranh đặc biệt”, sau đó phát triển thành “chiến tranh cục bộ”, rồi nay lại phải rút quân ra?

Sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai, Mỹ không dám đưa quân vào để ngăn chặn cách mạng Trung Quốc. Nhưng trong chiến tranh Triều Tiên thì Mỹ nhảy vào và cứu được chế độ tay sai Nam Triều Tiên khỏi sụp đổ. Từ đó, Mỹ thấy được khả năng có thể dùng sức mạnh của chúng để chặn bước phát triển của chủ nghĩa cộng sản, giữ vững những vị trí còn lại mà không gặp nhiều khó khăn. Trong khi ta đang đánh thắng Pháp, Mỹ đã can thiệp vào chiến tranh Đông Dương. Chúng biết Trung Quốc e ngại sức mạnh của Mỹ, nên ở Hội nghị Giơnevơ về Đông Dương, Mỹ đã cùng Pháp... ép ta dừng lại sau chiến thắng Điện Biên Phủ. Sau khi tìm được một phần thắng lợi của cách mạng Việt Nam, Mỹ đã nhảy vào miền Nam nước ta hòng ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản lan tràn xuống Đông Nam Á. Điều Mỹ quan tâm trước hết là dè bẹp các cuộc nổi dậy, đánh bại các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc. Mỹ cho rằng phương án tốt nhất là sử dụng đội quân tay sai cộng với vũ khí và trang bị của Mỹ; còn nếu phải tham gia thì Mỹ chỉ dùng cố vấn quân sự hoặc nhiều lắm là vài ba sư đoàn quân viễn chinh. Mỹ tính toán có thể cùng một lúc làm mấy cuộc chiến tranh như phương án đó mà vẫn thắng, trong khi chúng chưa phải dùng đến lực lượng chiến lược dành để đương đầu với Liên Xô.

Ở miền Nam, Mỹ đã dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ hòng chia cắt lâu dài đất nước ta.

Mỹ - Diệm đã đem từng lữ đoàn, sư đoàn đi càn quét bắn phá, lê máy chém đi khắp nơi để khủng bố, giết chóc. Điều bất ngờ lớn đối với Mỹ - Diệm là ta đã phát động quần chúng nổi dậy và trong một thời gian ngắn đã giành quyền làm chủ ở một số vùng nông thôn rộng lớn. Ta thắng bước này là do thấy được cái mạnh cơ bản của ta, cái yếu cơ bản của địch, chính trong lúc chúng hùng hổ thi hành những thủ đoạn phát xít nhất.

Trước tình thế gay go của bè lũ tay sai, năm 1962 chính quyền Kennơđi phải vội vã lập ra Bộ chỉ huy quân sự Mỹ ở miền Nam, tăng cường hệ thống cố vấn để chỉ đạo “chiến tranh đặc biệt”. Nhưng các cuộc nổi dậy ở nông thôn vẫn tiếp tục lan rộng, chiến tranh du kích không ngừng phát triển, đấu tranh chính trị ở thành thị lên cao. Sau sự sụp đổ của Ngô Đình Diệm, nguy quyền khủng hoảng liên miên, nguy quân bị thua đau ở Bình Giã, Ba Gia, “chiến tranh đặc biệt” đứng trước nguy cơ bị phá sản hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế, sau khi thăm dò và biết rõ mức độ phản ứng của các nước lớn trong phe ta, Mỹ đã đưa 20 vạn quân vào miền Nam để làm “chiến tranh cục bộ”, đồng thời gây chiến tranh phá hoại ở miền Bắc. Chúng tưởng buộc được lực lượng vũ trang ta ở miền Nam phải lui về phòng ngự, để hao mòn dần và bị tiêu diệt; buộc miền Bắc phải bị “đẩy lùi về thời kỳ đồ đá”. Nhưng, Mỹ bất ngờ là ta vẫn tiếp tục tiến công. Ta mở mặt trận Trị - Thiên, đánh địch ở Khe Sanh, đường số 9. Ta dùng lực lượng tinh nhuệ đánh thẳng vào Sài Gòn và tất cả các thành thị miền Nam trong dịp Tết Mậu Thân, làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ. Mỹ đã thua cả về sức mạnh và ý chí giữa lúc cuộc chiến tranh xâm lược “leo thang” đến đỉnh cao nhất. Điều làm cho chính quyền Mỹ lo ngại hơn cả là trong khi tình hình nước Mỹ bị rối loạn do sa lầy ở Việt Nam, thì Liên Xô đã vượt lên nhanh chóng về quân sự; một số đồng minh như Nhật Bản, Tây Đức đã trở thành những đối thủ lợi hại của Mỹ về kinh tế. Trong bối cảnh đó, Giôn-xơn buộc phải xuống thang, ngồi vào bàn đàm phán và chủ trương “phi Mỹ hoá” chiến tranh. Tiếp đó, Ních-xơn thực hiện “Việt Nam hoá chiến tranh” để giữ cho

được miền Nam và kéo dài chiến tranh thêm bốn năm. Níchxơn đã mở rộng chiến tranh và tăng cường đánh phá cả hai miền, dùng thủ đoạn ngoại giao... để ngăn chặn sự nghiệp thống nhất đất nước của nhân dân ta. Nhưng cuối cùng hắn cũng buộc phải chịu thua, thừa nhận ở miền Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát. Mỹ phải rút hết quân về nước, còn quân chủ lực của ta vẫn ở lại chiến trường.

Tóm lại, Mỹ muốn thông qua chính quyền và quân đội tay sai để đè bẹp cách mạng, đặt ách thống trị thực dân mới của chúng ở miền Nam. Nhưng Mỹ đã thua và buộc phải dùng quân viễn chinh và bộ máy chiến tranh của chúng hòng xoay chuyển tình thế. Mỹ lại thất bại, cuối cùng phải rút quân ra. Song Mỹ còn hy vọng bọn tay sai ở miền Nam vẫn đứng vững nhờ một triệu quân ngụy, hai vạn cố vấn Mỹ và một khối lượng viện trợ đáng kể, vẫn kiểm soát được thành phố và phần lớn nông thôn. Như vậy, *Mỹ vào là vì nó tưởng nó mạnh, ta yếu, nó sẽ thắng, ta sẽ thua. Nay Mỹ phải ra là vì ta mạnh, nó yếu, ta đã thắng và đã tiến lên một bước rất xa; nó đã thua và đã lùi một bước nghiêm trọng.* Trước mắt, Mỹ còn bám giữ miền Nam. Nhưng nếu sức ta càng mạnh, thế ta càng vững, Mỹ - ngụy có phá Hiệp định Pari cũng không làm nổi thì cuối cùng Mỹ buộc phải ra hết. Trong trường hợp ngược lại, thì Mỹ sẽ ở lại lâu dài.

Ý đồ chiến lược của ta khi ký Hiệp định Pari là gì?

Tuy nói Mỹ phải ra vì thua, vì yếu, nhưng ta biết rằng Mỹ vẫn còn tiềm lực lớn và nhiều mưu đồ độc ác. Ta không bao giờ chủ quan mà cho rằng chúng đã “sức tàn lực kiệt”. Ta tuy thắng liên tiếp và đã mạnh lên, nhưng còn gặp nhiều khó khăn. Đến lúc này, sự viện trợ của phe ta không phải đầy đủ và kịp thời như ta mong muốn... Trong hoàn cảnh đó, ta phải tạo ra một thế đi lên vững nhất, một thế thắng chắc nhất. Chính vì lẽ đó mà ta ký Hiệp định Pari. Đối với ta, điều quan trọng của Hiệp định Pari không phải là ở chỗ thừa nhận hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát, tiến tới thành lập chính phủ ba thành phần, mà mấu chốt là

ở chỗ quân Mỹ phải ra còn quân ta thì ở lại, hành lang Nam Bắc vẫn nối liền, hậu phương gắn với tiền phương thành một dải liên hoàn thống nhất; thế trận tiến công của ta vẫn vững. *Ý định của ta là giữ nguyên thế và lực của mình ở miền Nam để tiến lên tiếp tục tiến công địch.* Thông qua Hiệp định Pari, ta đấu tranh đòi thi hành dân chủ, phá bỏ kìm kẹp; ta tổ chức, tập hợp quần chúng mở rộng mặt trận yêu nước, phân hoá bọn tay sai, cô lập kẻ thù, nhằm làm yếu hơn nữa lực lượng mọi mặt của ngụy quân, ngụy quyền, tiến lên hoàn toàn xoá bỏ chúng. Trong trường hợp địch không thi hành hiệp định, gây lại chiến tranh, thì ta có sẵn thế và lực mạnh để phản công tiêu diệt chúng. Tình hình phát triển theo khả năng nào, chúng ta cũng hoàn toàn chủ động. Quyết tâm của chúng ta là tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn chứ không bao giờ dừng lại. Ký hiệp định, ta tỏ ra rất kiên quyết, nhưng cũng rất mềm dẻo. Ta quyết giành thắng lợi cuối cùng, nhưng biết thắng từng bước. Điều đó thể hiện chúng ta đã quán triệt quan điểm cách mạng không ngừng của Lênin. Từ Cách mạng Tháng Tám đến nay, nhân dân ta phải liên tiếp đương đầu với nhiều tên đế quốc lớn mạnh. Cách mạng đã trải qua nhiều chặng đường, không ngừng phát triển từ bước này đến bước khác và cuối cùng nhất định phải thành công trong cả nước Việt Nam. Con đường phát triển của cách mạng nước ta tất yếu phải như vậy.

Hiện nay, đã có thời cơ chiến lược để giải phóng hoàn toàn miền Nam hay chưa?

Lúc này, chúng ta đang có thời cơ. Hai mươi năm chiến đấu mới tạo được thời cơ này, chúng ta phải biết nắm lấy để đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc đến thắng lợi hoàn toàn.

Sau khi miền Bắc Việt Nam được giải phóng trở thành tiền đồn của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á, đế quốc Mỹ đã lập ra Khối liên minh quân sự SEATO, hoàn chỉnh thêm một bước vành đai bao vây các nước xã hội chủ nghĩa và vội vã nhảy vào xâm lược miền Nam Việt Nam. Lúc bấy giờ, với tham vọng lớn và đầu óc chủ quan, Mỹ chắc mẩm sẽ làm được việc đó dễ dàng và tiến lên độc

chiếm cả Đông Nam Á, một khu vực có tầm quan trọng chiến lược về quân sự và kinh tế ở tây Thái Bình Dương. Nay bị thất bại, Mỹ phải xoay sang bắt tay, thoả hiệp để chia quyền lợi và vùng ảnh hưởng... Tuy tranh giành nhau, song tất cả đều lo ngại cách mạng Việt Nam mạnh lên và giành được toàn thắng, đều coi một nước Việt Nam thống nhất, độc lập gắn bó, đoàn kết với hai nước Lào, Campuchia độc lập, thống nhất sẽ là một trở lực lớn đối với mưu đồ ... của họ. Vì thế, họ tìm cách chặn bước tiến của Việt Nam, kéo dài tình trạng chia cắt đất nước ta, hòng làm cho ta suy yếu. Nhằm làm việc đó, Mỹ hy vọng ... gây sức ép, buộc ta dừng lại sau khi ký Hiệp định Pari, đồng thời chúng cũng tính đến dùng kinh tế, dùng bồi thường chiến tranh làm mồi để giăng ta lại. Ở thời điểm này, Việt Nam không chỉ là vấn đề đối đầu giữa hai hệ thống thế giới mà, về khách quan, còn là một đối thủ quan trọng phải khuất phục trong sự tính toán chiến lược của các thế lực xâm lược, ... tranh giành Đông Nam Á. *Âm mưu của họ rất nguy hiểm, nhưng lúc này chưa ai sẵn sàng, chưa ai đủ sức làm nổi.*

Mỹ thì đã thua, đang rút ra, trước mắt muốn giữ tình hình miền Nam ổn định trong một số năm để ngụy quyền tiếp tục đứng vững và Mỹ có thời gian vượt qua những khó khăn lớn về kinh tế và chính trị trong nước. Riêng *lực lượng so sánh giữa ta và ngụy thì ta đang ở thế thắng, thế tiến lên; trái lại, vì thất bại liên tiếp thế và lực của ngụy, cả về chính trị và quân sự, đang xuống dốc.*

Xét tất cả các mặt nói trên, chúng ta khẳng định đây là *thời cơ thuận lợi nhất để nhân dân ta hoàn toàn giải phóng miền Nam, giành thắng lợi trọn vẹn cho cách mạng dân tộc dân chủ, đồng thời giúp Lào và Campuchia hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc.* Ngoài thời cơ này, không có thời cơ nào khác. Nếu để chậm mười, mười lăm năm nữa, bọn ngụy gượng dậy được, các thế lực xâm lược được hồi phục, ...thì tình hình sẽ phức tạp vô cùng.

Khi hạ quyết tâm chiến lược này, điều mấu chốt nhất phải cân nhắc là liệu Mỹ có trở lại miền Nam hay không?

Tuy về bản chất Mỹ rất ngoan cố và còn nhiều âm mưu thâm độc, nhưng đây là lúc Mỹ đang ra, mà đã ra thì việc quay lại không phải dễ, vì Mỹ còn choáng váng, ê ẩm bởi một chuỗi dài thất bại sau quá trình dính líu, sa lầy, “leo thang” rồi xuống thang, nay mới thoát ra được. Ngoan cố bám giữ miền Nam đến cùng là một việc, mà quay trở lại miền Nam một lần nữa là một việc khác. Chọn thời cơ chiến lược này, ta phán đoán *Mỹ không có khả năng quay lại*. Song ta cũng khẳng định, dù Mỹ có can thiệp trở lại trong chừng mực nào thì chúng cũng không xoay chuyển được tình thế, và ta vẫn thắng.

Vấn đề đặt ra cho ta phải suy nghĩ là đánh như thế nào và thắng như thế nào cho tốt. Như trên đã nói, để chậm mười, mười lăm năm thì nguy hiểm đã đành, còn đánh mà đánh không tốt, đánh một cách trầy trật cũng dễ ra phức tạp. Thời cơ này đòi hỏi phải *làm nhanh, làm gọn, làm triệt để, nhưng phải khôn khéo*. Có như thế mới tạo được bất ngờ, không ai kịp trở tay. Có làm được như thế không? Chúng ta đã nhất trí cần thiết phải làm và nhất định làm được.

Lực lượng so sánh giữa ta và địch sau Hiệp định Pari như thế nào?

Thành bại của một cuộc cách mạng, nói cho cùng, là do lực lượng so sánh quyết định. Trong chiến tranh, kẻ nào mạnh thì thắng, kẻ nào yếu thì thua. Song nói mạnh, yếu là nói theo quan điểm cách mạng, quan điểm phát triển, là căn cứ vào sự đánh giá tổng hợp cả quân sự và chính trị, cả thế, lực và thời cơ, cả điều kiện khách quan và nghệ thuật lãnh đạo; là xem xét các yếu tố ấy trong quá trình vận động, trong không gian và thời gian nhất định. Không thể chỉ lấy số lượng quân đội, đơn vị, đồn bốt, số lượng vũ khí, trang bị và phương tiện chiến tranh để so sánh và đánh giá mạnh, yếu. Trong những năm 1965 - 1966, Mỹ đưa 20 vạn quân viễn chinh vào miền Nam; nhưng lúc bấy giờ Mỹ vào khi chúng đã thua trong “chiến tranh đặc biệt”, khi ta đã triển khai vững chắc lực lượng và thế trận trên khắp chiến trường, cho nên ta đánh giá thế và lực của Mỹ không mạnh, ta vẫn giữ quyền chủ động và

tiếp tục tiến công. Năm 1968, tổng số quân địch vượt một triệu hai trăm nghìn tên, trong đó quân Mỹ đã tăng lên hơn nửa triệu, ta chủ trương đánh vào Sài Gòn và các thành thị khác, vào các cơ quan đầu não, căn cứ, kho tàng, buộc địch phải co về để giữ. Thắng lợi của những chủ trương đó thể hiện quan điểm đúng đắn của ta trong việc đánh giá lực lượng so sánh.

Kết quả hoạt động khác nhau trên từng chiến trường cụ thể trước hết cũng bắt nguồn từ cách đánh giá khác nhau về lực lượng giữa ta và địch. Theo báo cáo của anh Sáu Dân¹, ở Khu IX, tỷ lệ ta địch là 1/8; nhưng do nắm chắc chỗ mạnh của ta, chỗ yếu của địch, ta biết chủ động tiến công thì vẫn giành được thắng lợi. Ngược lại, ở Trị - Thiên, tỷ lệ ta địch là 1/2, nhưng do đánh giá quá cao chỗ mạnh của địch, không thấy chỗ mạnh của ta nên các đồng chí địa phương thiên về phòng ngự, co thủ, làm ta bị động thất thế, để địch lấn tới, thực hiện “bình định”, phân tuyến, phân vùng.

Về lực lượng so sánh giữa ta và địch sau Hiệp định Pari, chúng ta cũng phải có cách đánh giá biện chứng như thế. Buộc đối phương ký hiệp định có nghĩa ta đã mạnh, đủ sức thắng cả Mỹ lẫn ngụy. Khi còn quân Mỹ ta đã thắng được như vậy, thì sau khi quân Mỹ rút hết ta càng mạnh hơn và nhất định sẽ đánh thắng hoàn toàn quân ngụy. Chính vì lo ngại điều đó mà Mỹ đã trì hoãn nhiều lần việc ký kết hiệp định, cố kéo dài thời gian để tuần thêm vũ khí, đạn dược và viện trợ kinh tế vào miền Nam, tranh thủ củng cố, tăng cường lực lượng cho ngụy quân, ngụy quyền nhằm đối phó lại ta. Tình hình và lực lượng so sánh sau Hiệp định Pari lẽ ra phải phát triển theo lôgích đó. Nhưng, năm 1973, bọn ngụy đã giành được chủ động ở một số nơi trên chiến trường. Để cho địch làm được như thế là do ở nơi ấy, ta có sai lầm, khuyết điểm. Địch thì vẫn ngoan cố phá hoại, chủ động tiến lên; còn ta thì có phần ảo tưởng, chờ đợi, thụ động, thậm chí có nơi rút lui. Chính vì thế mà ta tụt xuống, địch trôi lên. Ngược lại, ở nơi nào, ta chủ động tiến công

1. Sáu Dân: Võ Văn Kiệt (BT).

một cách thích hợp thì chẳng những ta vẫn mạnh mà thế và lực của ta còn được nhân lên gấp đôi, gấp ba. Tình hình đã diễn ra đúng như vậy ngay từ đầu ở Khu IX sau khi Hiệp định Pari được ký kết, và về sau ở Khu V cũng như các khu khác. Cuối năm 1973 đầu năm 1974, sau khi ta kiên quyết tiến công và phản công thì địch bộc lộ rõ chỗ yếu của chúng. Quân chủ lực nguy thì thế và sức cơ động yếu; hoả lực, phương tiện chiến tranh và dự trữ hậu cần cũng yếu, tinh thần càng yếu hơn. Quân địa phương nguy tuy có hàng vạn đồn bốt, nhưng sức kìm kẹp bị giảm sút; nhiều đơn vị không dám hành quân bị quân chúng bao vây và khi bị đánh thì tan rã từng mảng lớn. Nếu kể cả những khó khăn về chính trị, kinh tế, văn hoá, đời sống trong vùng địch kiểm soát, ở nông thôn cũng như thành thị, đặc biệt là thế yếu về chính trị của nguy quyền do sự chống đối gay gắt của nhân dân, do mâu thuẫn nội bộ bọn tay sai và mâu thuẫn giữa tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu với đế quốc Mỹ, thì sự suy yếu của địch là toàn diện.

Về phía ta, khi hạ quyết tâm chiến lược này, phải thấy hết ý nghĩa trọng đại của nó, đồng thời phải thấy hết những khó khăn, phức tạp mà kẻ thù có thể gây ra, phải thấy hết những mặt yếu kém của ta, nhất là về xây dựng thực lực cách mạng như đã trình bày trong báo cáo của Tổng Quân uỷ. Song điều cần nhấn mạnh là phải nhận rõ những khả năng và lực lượng to lớn mà chúng ta cần và có thể huy động được, *tạo nên sức mạnh tổng hợp để đánh thắng* trong cuộc đọ sức cuối cùng với địch.

Sức mạnh của chúng ta trước hết là *sức mạnh làm chủ của nhân dân, sức mạnh của cả nước đánh giặc, từ Bắc đến Nam, hậu phương đến tiền tuyến*. Qua cuộc chiến đấu ba mươi năm nay, trong tư tưởng, tình cảm, trong hành động cách mạng, trong bố trí chiến lược, trong chỉ đạo, chỉ huy, cả nước trước sau vẫn là một; hoà bình, độc lập không chia Nam, Bắc. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc quyện với nhau làm một, nhưng *sức mạnh lớn nhất, quyết định nhất là ở miền Bắc, ở hậu phương*. Chiến tranh đến giai đoạn

kết thúc thì vai trò quyết định của hậu phương càng nổi bật. Chúng ta chẳng những sẽ động viên những lực lượng quân sự, chính trị ở miền Nam, trong vùng giải phóng cũng như trong vùng địch tạm thời kiểm soát, mà còn dốc vào cuộc chiến đấu quyết định này những binh đoàn chủ lực tinh nhuệ, hầu hết lực lượng dự bị chiến lược và nguồn dự trữ dồi dào của miền Bắc.

Sức mạnh của chúng ta là *sức mạnh của hai ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, gắn liền chặt chẽ với ba dòng thác cách mạng của thời đại*. Vì vậy, cuộc kháng chiến của nhân dân ta đã nhận được sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa anh em và của cả loài người tiến bộ. Đó là một trong những nhân tố bảo đảm cho ta đánh thắng tên đế quốc đầu sỏ.

Sức mạnh của chúng ta là *sức mạnh của chiến tranh nhân dân*. Trong thời đại ngày nay, chiến tranh có nhiều loại, nhiều quy mô và sử dụng nhiều vũ khí khác nhau; nhưng nói về sức mạnh, thì đáng chú ý nhất là chiến tranh nhân dân và chiến tranh nguyên tử. Chiến tranh nguyên tử rất nguy hiểm, nhưng khi nhân dân các nước nhận rõ nguy cơ huỷ diệt của cuộc chiến tranh này và kẻ chủ mưu gây ra nó thì nhất định họ sẽ có đủ sức chặn đứng bàn tay của bọn đế quốc hiếu chiến. Còn trong những cuộc chiến tranh bằng vũ khí thông thường từ trước đến nay, thì chiến tranh nhân dân là vô địch; cuối cùng bọn xâm lược bao giờ cũng thất bại; nhân dân chống xâm lược luôn luôn là người chiến thắng.

Chiến tranh nhân dân Việt Nam ngày nay đã *kế thừa truyền thống chống ngoại xâm và tài thao lược của cha ông ta thuở trước*. Có thời phải chiến đấu kiên trì ròng rã mười năm mới giành được toàn vẹn đất nước; có thời chỉ tiến công thần tốc trong mười ngày đã quét sạch giặc xâm lăng ra ngoài bờ cõi. Song thời nào cũng lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy nhân nghĩa thắng hung tàn, dựa vào sức dân làm chủ để giữ yên đất nước. Truyền thống đó đang được phát triển và nâng lên một trình độ mới, gắn liền với những tư tưởng quân sự Mác - Lênin.

Chiến tranh nhân dân Việt Nam ngày nay là *kết quả tổng hợp của việc vận dụng đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn, sáng tạo do Đảng ta đề ra*. Trong chống Mỹ, cứu nước, đây là một cuộc chiến tranh vừa quân sự vừa chính trị, diễn ra dưới hình thức phổ biến là nổi dậy và tiến công, tiến công và nổi dậy, kết hợp khởi nghĩa của quần chúng với chiến tranh cách mạng, vận dụng phương thức đấu tranh thích hợp trên ba vùng chiến lược. Trên cơ sở quán triệt tư tưởng chiến lược tiến công, phương châm cơ bản là làm chủ để tiêu diệt địch, tiêu diệt địch để làm chủ; là đánh lâu dài, thắng từng bước, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Về cách đánh, kết hợp “ba mũi giáp công”, sử dụng ba thứ quân, kết hợp chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy, kết hợp đánh nhỏ, đánh vừa, đánh lớn, vừa chú trọng tiêu diệt sinh lực, vừa đánh phá cơ sở hậu cần, phương tiện chiến tranh, cơ quan đầu não của địch... Những vấn đề có tính quy luật đó đã trở thành khoa học và nghệ thuật quân sự, phù hợp với hoàn cảnh lịch sử, địa lý của Việt Nam, với đặc điểm, bản lĩnh con người Việt Nam; phát huy được sức mạnh của từng người, từng đơn vị, từng địa phương và sức mạnh chung của cả nước.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam là một cuộc chiến tranh chống ngoại xâm đồng thời mang một số yếu tố nội chiến. Hơn mười năm qua, ta đã liên tiếp đánh bại các âm mưu chính trị, quân sự của đế quốc Mỹ và đã đuổi quân viễn chinh Mỹ về nước. Nhiệm vụ chủ yếu hiện nay là đánh đổ chế độ bù nhìn, tay sai, mà cụ thể là đánh đổ tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu, đại biểu quyền lợi cho giai cấp phong kiến, tư sản mại bản, quan liêu, quân phiệt.

Quyết tâm của ta là *động viên những nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ở cả hai miền, mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy cuối cùng, đưa chiến tranh cách mạng phát triển đến mức cao nhất, tiêu diệt và làm tan rã toàn bộ quân nguy, đánh chiếm Sài Gòn, sào huyệt trung tâm của địch cũng như tất cả các thành thị khác, đánh đổ nguy quyền ở trung ương và các cấp,*

giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân, giải phóng hoàn toàn miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thống nhất nước nhà. Ngay từ giờ, phải tiến hành mọi công việc chuẩn bị thật khẩn trương, tạo điều kiện và cơ sở vật chất đầy đủ nhất để đánh mạnh, đánh nhanh, thắng gọn và thắng triệt để trong hai năm 1975 - 1976.

Thắng lợi hoàn toàn của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước vĩ đại chẳng những sẽ mở ra kỷ nguyên mới cho cách mạng nước ta mà còn ảnh hưởng mạnh mẽ đến cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân các nước. Và có thể mười lăm, hai mươi năm sau, sự kiện Việt Nam thắng Mỹ còn tác động sâu xa tới bước đường tiến lên của nhiều dân tộc.

Chúng ta đang đảm nhận một sứ mệnh lịch sử to lớn và nặng nề hơn bao giờ hết. Song cũng chưa lúc nào chúng ta phấn khởi, vui mừng như hiện nay. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, cả nước ta từ Bắc chí Nam, đều phải quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Đồng bào cả nước và anh em bầu bạn trên thế giới đang mong chờ thắng lợi của chúng ta.

Thời cơ này không cho phép lừng chừng, do dự!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.35, tr.172-186.

NGHỊ QUYẾT

Số 01-NQ/74, tháng 9 năm 1974

**Đánh bại chính sách bình định lấn chiếm mới của Mỹ -
ngụy, tiến lên hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ
nhân dân ở miền Nam**

(Trích)

Dưới sự lãnh đạo của Thường vụ Trung ương Cục, Hội nghị tổng kết đánh phá bình định toàn B2¹ tháng 8 năm 1974 đã nhất trí với Nghị quyết sau đây:

I

**VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA VẤN ĐỀ BÌNH ĐỊNH, ĐÁNH PHÁ
BÌNH ĐỊNH, ĐẶC ĐIỂM CỦA TÌNH HÌNH BÌNH ĐỊNH
VÀ ĐÁNH PHÁ BÌNH ĐỊNH Ở NÔNG THÔN
TRONG GIAI ĐOẠN MỚI**

.....

Trong quá trình đấu tranh giữa ta và địch sắp tới, cũng có thể xảy ra tình hình *đột biến* (từ mâu thuẫn nội bộ địch, hoặc mâu thuẫn địch với quần chúng tôn giáo, v.v.). Tình hình đó sẽ có tác động nhất định đến nông thôn, ta phải kịp thời khai thác, đẩy mạnh tấn công địch, chủ động chuyển phong trào lên theo phương

1. B2: gồm các tỉnh Khu VI (Bình Thuận, Ninh Thuận, Lâm Đồng) và Nam Bộ (BT).

hướng đã đề ra. Tuyệt đối không được ngồi chờ, ảo tưởng. Điều cơ bản có tính chất quyết định là bất kể trong tình hình nào, *ta phải luôn luôn nắm vững bạo lực, nắm vững lực lượng chính trị và võ trang, nắm vững quả đấm quân sự và lực lượng ba mũi, kiên quyết tấn công địch và tấn công liên tục, không chập chờn, mất cảnh giác, đồng thời hết sức khai thác khả năng đấu tranh chính trị bình vận, đấu tranh pháp lý, ngoại giao.*

II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, YÊU CẦU CHUNG ĐÁNH BẠI KẾ HOẠCH BÌNH ĐỊNH CỦA ĐỊCH

Nghị quyết 21 của Trung ương chỉ rõ “nhiệm vụ chính trị hàng đầu của phong trào cách mạng miền Nam hiện nay là giành dân, giành quyền làm chủ của nhân dân ở khắp nông thôn và đô thị”. Để thực hiện nhiệm vụ chính trị đó, *“đánh bại kế hoạch bình định lấn chiếm mới của địch, giải phóng đại bộ phận nông thôn để giành dân, xây dựng và phát triển thực lực cách mạng”* là nhiệm vụ trung tâm số một của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong giai đoạn hiện nay.

1. Căn cứ Chỉ thị 08 của Trung ương Cục và tổng kết tình hình đánh phá bình định hơn một năm rưỡi qua với sự dự đoán tình hình sắp tới, *nhiệm vụ sắp tới đánh bại kế hoạch bình định của địch là:*

“Động viên quyết tâm và nỗ lực lớn nhất của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, phát huy cao thế thắng, thế tiến công, đồng thời nhanh chóng khắc phục những khuyết, nhược điểm của ta, khoét sâu chỗ yếu của địch, đánh bại về cơ bản kế hoạch bình định lấn chiếm mới của địch trong năm 1975, chuyển đại bộ phận nông thôn lên giải phóng và tranh chấp, kiên quyết giành thắng lợi to lớn có ý nghĩa quyết định làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch có lợi hẳn cho ta, đồng thời sẵn sàng thắng địch nếu chúng liều lĩnh gây lại chiến tranh”.

Những tháng còn lại của mùa mưa năm 1974 và nhất là mùa khô 1974 - 1975 có tầm quan trọng quyết định đối với việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, phương hướng trên, phải có sự nỗ lực cao đạt được 2/3 yêu cầu chỉ tiêu đề ra của năm 1975.

2. Để thực hiện nhiệm vụ trên, trong năm 1975 phải đạt cho được những yêu cầu sau đây:

a) *Tiêu diệt và làm tan rã lực lượng của địch:* tập trung làm suy yếu nặng lực lượng địa phương, nhất là quân bảo an, làm tan rã phần lớn phòng vệ dân sự, tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận quan trọng quân chủ lực, kéo quân số địch xuống một mức quan trọng (cụ thể: tiêu diệt, làm tan rã, làm giảm khoảng 1/3 lực lượng địa phương, làm tan rã khoảng 2/3 phòng vệ dân sự).

b) *Phát huy thế tấn công và nổi dậy của quần chúng, giải phóng xã, ấp và giành quyền làm chủ của nhân dân.*

Từ nay đến trong năm 1975, giải phóng thêm khoảng 2 triệu dân (kể cả dân bung về). Nâng khoảng một nửa (khoảng 2,5 triệu) số dân vùng địch kiểm soát lên tranh chấp trong đó có khoảng 1 triệu dân tranh chấp mạnh. Như vậy trong năm 1975 toàn B2 sẽ có khoảng 4 triệu dân giải phóng và tranh chấp mạnh (cả cũ và mới), trong đó có từ 2 triệu rưỡi đến 3 triệu dân giải phóng.

Muốn đạt được số dân trên phải phấn đấu gỡ nhiều lượt đồn và dứt điểm hoàn toàn khoảng từ 3.500 đến 4.000 đồn (không để địch đóng lại), giải phóng từ 2.000 đến 2.500 ấp, chuyển từ kim lên tranh chấp 2.000 ấp, trong đó có 1/3 là tranh chấp mạnh.

c) *Xây dựng, phát triển lực lượng cách mạng, xây dựng vùng mới mở ra.*

Cần có biện pháp tích cực nhanh chóng khắc phục khuyết, nhược điểm, nỗ lực vượt bậc đẩy mạnh công tác xây dựng, phát triển thực lực theo kịp yêu cầu tấn công, nhất là tạo cho được một bước nhảy vọt trong công tác xây dựng chi bộ và lực lượng ba mũi ở cơ sở cả về số và chất lượng. Cụ thể:

- *Đến cuối năm 1975 phải xóa 2/3 ấp trắng cơ sở và hết xã trắng (hiện nay ở B2 còn hơn 1.600 ấp trắng cơ sở) trong đó có 1/2 số ấp*

có đảng viên và xây dựng được tổ hạt nhân (yêu cầu xoá xã ấp trắng là làm sao xã, ấp có cơ sở quần chúng, có đảng viên, tổ hạt nhân, tiến tới có chi bộ, mức thấp là có tổ hạt nhân).

- Trên cơ sở phong trào quần chúng khẩn trương xây dựng lực lượng ba mũi ở cơ sở, chú trọng tổ chức lực lượng du kích, dân quân tự vệ, du kích mật. Nơi nào có cơ sở quần chúng là có du kích (theo Nghị quyết 12 của Trung ương Cục). Xây dựng lực lượng tấn công binh vận, cơ sở nội tuyến trong các đồn bót, đơn vị địch. Bổ sung bộ đội địa phương tỉnh, huyện đủ quân số (như Chi thị 08 của Trung ương Cục).

d) *Cần khẩn trương xây dựng vùng căn cứ, giải phóng, các xã, ấp mới mở và các lõm giải phóng xen kẽ ở vùng nông thôn phía trước vững mạnh về mọi mặt để dồn sức ra phía trước tấn công địch.* Chú trọng xây dựng cho được chi bộ mạnh, du kích mạnh, đoàn thể quần chúng mạnh và chính quyền mạnh.

e) *Kiện toàn tổ chức, sửa đổi tác phong, lề lối làm việc của các cấp uỷ, ban ngành các cấp, nhằm đi sát xã, ấp, thật sự giúp cho chi bộ cơ sở biết tổ chức và lãnh đạo phong trào quần chúng đánh phá bình định.*

3. *Cần nắm vững trọng điểm đánh phá bình định là đồng bằng sông Cửu Long và ven đô, hướng chính mở chuyển là vùng tranh chấp và vùng địch tạm kiểm soát (khu di cư di dân, vùng Hoà Hảo).*

Đối tượng tấn công là đồn bót, lực lượng và bộ máy kìm kẹp của địch ở cơ sở (tề điệp, công an cảnh sát, phân chi khu, quân đi ứng cứu giải toả, tiếp tế cho đồn bót, nhất là bảo an), lực lượng hành quân cảnh sát, đồng thời chú trọng đánh vào sân bay, kho tàng, bến cảng, căn cứ hành quân, cơ quan đầu não, đường giao thông thuỷ bộ. *Đối tượng tấn công* chủ yếu là gỡ đồn bót, diệt phân chi khu, diệt ác ôn, phá rã lực lượng phòng vệ dân sự, đi đôi với diệt và làm tan rã nặng lực lượng bảo an cơ động đi ứng cứu giải toả và lực lượng hành quân cảnh sát.

4. *Nắm vững phương châm chung ở nông thôn là chính trị vũ trang đi đôi, vận dụng phù hợp đánh phá bình định trong tình hình*

phát triển mới, theo quy luật quân sự - chính trị, chính trị - quân sự, tấn công - nổi dậy, nổi dậy - tấn công.

Hiện nay hầu hết, vùng địch tạm kiểm soát (cả vùng kìm sâu, dân tộc, tôn giáo) nơi chưa có cơ sở hoặc cơ sở cách mạng yếu cũng đã có phong trào quần chúng tự động đấu tranh cho quyền lợi bức xúc, có mức bạo lực quyết liệt. Cần khai thác và phát huy hết mức khả năng chính trị, binh vận của quần chúng bạo lực chống địch, đồng thời sử dụng hợp lý đúng mức với quy mô thích hợp lực lượng vũ trang tập trung từ ngoài vào, diệt ác phá kìm, phá phòng vệ, diệt đồn bốt, đứng trụ lại tạo điều kiện cho phong trào và cơ sở tại chỗ phát triển lên, hoặc giải phóng luôn, khẩn trương xây dựng lực lượng tại chỗ để giữ. Nhưng cũng có nơi có lúc đưa mũi chính trị, binh vận tấn công có kết hợp vũ trang diệt ác phá kìm với lực lượng tại chỗ, nâng lên ba mũi ở cơ sở tự gỡ đồn bốt, hoặc kết hợp lực lượng bên ngoài vào giải phóng xã, ấp.

Phải mạnh dạn, kiên quyết tấn công bằng bạo lực (cả chính trị, quân sự) mới tạo ra tình thế mới, tiếp thu và vận dụng được phương châm, phương thức một cách nhuần nhuyễn và sáng tạo.

III

YÊU CẦU VÀ BIỆN PHÁP CỤ THỂ

Quá trình đánh bình định, giành thắng lợi từng bước ở nông thôn đã hình thành ba vùng rõ rệt: *vùng giải phóng, vùng tranh chấp và vùng địch tạm kiểm soát*. Ba vùng ở nông thôn có mối quan hệ khăng khít, tác động lẫn nhau và hiện nay đang chuyển biến rất nhanh theo xu thế vùng giải phóng và tranh chấp ngày càng mở rộng, vùng địch kiểm soát ngày càng bị thu hẹp và cuối cùng bị xóa đi. Ngoài việc phân ba vùng theo tương quan về thế và lực ta, địch, trên thực tế còn có đặc điểm riêng của những *vùng tôn giáo, di cư, ven đô*, cần vận dụng sự chỉ đạo ba vùng nông thôn nhuần hơn trong đánh phá bình định. Do đó ta phân nông thôn phía trước ra làm *năm vùng để có yêu cầu bước đi, biện pháp cụ thể từng vùng cho phù hợp*. Việc chuyển lên của mỗi vùng vừa theo

tương quan cụ thể tiến lên từng bước, vừa phối hợp ba vùng và tranh thủ khai thác triệt để tình thế chung để chuyển nhanh với tốc độ nhảy vọt. *Phải lấy ấp làm đơn vị để phân vùng chỉ đạo cho sát.*

A- Vùng tranh chấp

Vùng tranh chấp là nơi ta, địch giằng co nhau. Địch còn đồn bốt và tổ chức kìm kẹp nhất định, nhưng trong thế bị bao vây, hoạt động bị hạn chế; ta hoạt động với nhiều mức độ và *làm chủ với phong trào quần chúng và lực lượng chính trị, vũ trang tại chỗ là chính*, có thể có hỗ trợ của lực lượng bên ngoài có lúc địch bung ra thời gian hai, ba ngày rồi ta lại đẩy lùi địch, hoặc ta, địch đứng xen kẽ nhau tranh chấp hàng ngày. Có hai loại tranh chấp mạnh và tranh chấp yếu:

- *Tranh chấp mạnh* ngoài tiêu chuẩn chung trên, ta có chi bộ và thực lực chính trị, vũ trang tại chỗ, nắm và phát huy được dân, có phong trào và lực lượng ba mũi, có mức bao vây được đồn bốt, giành được quyền làm chủ phần lớn ở xóm ấp, hoạt động của cán bộ, sinh hoạt hội họp của đoàn thể tương đối dễ. Địch co vào đồn, bộ máy kìm kẹp khềnh khảnh không phát huy được tác dụng hoặc tan rã phải dùng lực lượng đồn bốt hoặc có bọn bên trên bung ra từng lúc.

- *Vùng tranh chấp yếu* là nơi ta có cơ sở tại chỗ, tổ chức được quần chúng, giành được quyền làm chủ có mức độ, phát huy được một mức hoạt động ba mũi tấn công địch. Địch còn bung ra hoạt động, sử dụng phát huy được bộ máy kìm nhưng có bị hạn chế một phần, lỏng hơn trước, không phải hoạt động thường xuyên.

Ở những nơi ta có cơ sở bí mật (kể cả có du kích mật) nhưng chưa phát huy tác dụng, chỉ có đội vũ trang công tác hoặc một số cán bộ và du kích lộ đứng ngoài từng lúc thọc vô vũ trang tuyên truyền, xây dựng cơ sở thì không kể là vùng tranh chấp yếu. Có nơi không có lực lượng lộ, sử dụng lực lượng mật tấn công ba mũi làm lỏng kìm, diệt ác, hạn chế hoạt động của địch, quần chúng làm chủ có mức độ, cũng gọi là tranh chấp yếu.

1. Yêu cầu cụ thể:

a) Chuyển *đại bộ phận vùng tranh chấp lên giải phóng* hoàn toàn hoặc giải phóng cơ bản, số còn lại lên tranh chấp mạnh.

b) Xoá hết ấp trắng, nhanh chóng phát triển cơ sở đoàn thể quần chúng, dân quân du kích, phát triển đảng viên; xây dựng tổ Đảng, tổ Đoàn, ấp đội và ban cán sự đoàn thể (nông, thanh, phụ) ở ấp tiến tới *đại bộ phận ấp tranh chấp mạnh có chi bộ mạnh, du kích mạnh, đoàn thể quần chúng mạnh, có lực lượng và phong trào ba mũi bao vây tấn công địch*.

c) Xã, ấp tranh chấp mạnh, hoặc giải phóng đến đâu *lập ngay chính quyền cách mạng* đến đó, đẩy mạnh sản xuất, phát triển văn hoá, y tế, quản lý trật tự trị an, thực hiện tốt các chính sách.

2. Những biện pháp chủ yếu:

a) *Đánh giá đúng địch, ta, chỗ mạnh chỗ yếu từng ấp, giao nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể cho từng ấp, có kiểm tra chặt chẽ sự thực hiện*.

Soát lại từng ấp, xã trên diện tranh chấp và một số xã ấp vùng kìm có điều kiện chuyển nhanh, đánh giá đúng tình hình, tìm cho được và phát huy đúng mức những nhân tố mới nhanh chóng chuyển lên, có nơi nhảy vọt từ một ấp, xã hay tranh chấp yếu, hay kìm chuyển thẳng lên giải phóng hay tranh chấp mạnh, không nhất thiết phải chuyển tuần tự.

Điều kiện hàng đầu quyết định thắng lợi là kế hoạch xã, ấp phải được bàn bạc nhất trí cao trong chi bộ hay tổ Đảng, và làm quán triệt đến từng đảng viên, đoàn viên và động viên mọi người hăng hái thực hiện. Đồng thời phải biết triển khai ra quần chúng rộng rãi, biến quyết tâm của chi bộ thành quyết tâm của quần chúng, huy động được đông đảo quần chúng tham gia bằng mọi hình thức với khả năng cao nhất của mọi người. Động viên quần chúng hiến kế đánh địch, dựa vào quần chúng giải quyết mọi khó khăn trong tấn công cũng như xây dựng.

b) *Đẩy mạnh phong trào ba mũi ở cơ sở bao vây tấn công địch liên tục với khí thế đồng khởi, nổi dậy trong tình thế mới với tốc độ nhanh, quy mô rộng, với tư tưởng tiến công kiên quyết, vững chắc và sáng tạo*.

- Tiếp tục ra sức phát động, tổ chức phong trào quần chúng với khí thế nổi dậy diệt ác phá kìm, kết hợp với chống bắt lính, vơ vét cướp lúa, phá rã phòng vệ dân sự, bung dân tại chỗ, tạo điều kiện tổ chức phát triển lực lượng ba mũi tấn công bao vây bó địch vào đồn bốt. Kết hợp việc vây đồn, gỡ đồn với không ngừng quét kìm kẹp, do thám, mở rộng làm chủ xóm ấp.

- Xây dựng ngày càng có nhiều xã, ấp tự lực gỡ đồn nhỏ, giải phóng xóm ấp, nâng dần lên gỡ đồn lớn hơn (trung đội, đại đội) hình thành lõm giải phóng liên hoàn nhiều ấp của nhiều xã, kết hợp với bộ đội huyện, tỉnh, tiến tới giải phóng mạng, giải phóng cơ bản huyện và dứt điểm một số huyện lỵ, chi khu.

Phương thức gỡ đồn bốt phổ biến hiện nay là *“vây ép, sát thương, đánh can viện, chặn tiếp tế, làm tan rã tiến đến tiêu diệt, bức hàng”*. Đánh sục các đơn vị bảo an cơ động là điều kiện thúc bách đồn bốt đầu hàng hoặc tháo chạy để ta tiêu diệt.

- Phải quán triệt tư tưởng tấn công, quyết tâm tiêu diệt địch không để chúng chạy thoát. Phân tích địch, ta ở từng mục tiêu thật cụ thể, dự đoán nhiều tình huống, xây dựng nhiều phương án, nhảy bén khai thác thời cơ, phát hiện và sử dụng kịp thời những sơ hở của địch, tập trung lực lượng đúng mức, diệt địch nhanh chóng trong công sự hay bên ngoài. Kết hợp thật nhuần nhuyễn và linh hoạt vai trò ba mũi trong bao vây, tấn công tiêu diệt địch, không mũi nào chờ đợi mũi nào, phát huy hết mức khả năng của từng mũi, tập trung vào một đối tượng, một mục tiêu tạo mọi điều kiện để dứt điểm và trong quá trình liên tục tấn công, mũi nào có điều kiện nhất sẽ nâng lên vai trò chủ công dứt điểm.

- Phải tổ chức ban chỉ huy ba mũi tấn công từng đồn bốt, bố trí lực lượng tấn công ba mũi trên diện rộng, có tập trung quanh đồn bốt, những điểm cụm quân, những đường hành quân, xung quanh hậu cứ địch, ở đâu chúng cũng bị tiến công ngăn chặn. Khả năng phong trào chính trị, binh vận của quần chúng hiện nay và sắp tới rất lớn. Phải nâng mũi chính trị, binh vận lên với hình thức bạo lực quy mô rộng lớn, kết hợp nhiều xã, huyện, tỉnh, tập trung gia đình

binh sĩ cùng quần chúng tấn công vào từng tiểu đoàn, trung đoàn bảo an, chủ lực, làm tan rã lớn, kéo vào đồn bốt bắt chồng con, em về, kéo ra ngay mặt trận, làm cho từng D, E¹ địch rã ngũ phản chiến binh biến liên tục không chiến đấu được. Sử dụng lực lượng đó mà xây dựng cơ sở nội tuyến nhanh... theo yêu cầu.

- Ba mũi bao vây tấn công tiêu diệt địch, đồng thời ba mũi cũng đánh can viện chống tái chiếm rất có hiệu quả. Bố trí đánh từ xa, trên một tuyến dài, đánh từ căn cứ xuất phát của địch. Vừa qua xuất hiện khả năng du kích xã, ấp, kết hợp với chính trị, binh vận đẩy lùi từng đại đội, tiểu đoàn địch trong từng trận, trong một thời gian. Có nơi bằng lực lượng chính trị chử thấy địch ra đồn đã ngăn chặn được hàng ba tiểu đoàn địch trong bảy ngày không can viện và làm rã hàng trăm tên. Chú ý nâng phong trào này lên quy mô ngày càng rộng mạnh, tấn công cả vào đối tượng bên trên.

c) Trên cơ sở đẩy mạnh tấn công ba mũi ở xã, ấp kết hợp với lực lượng tập trung bên trên, kết hợp thường xuyên với cao điểm, điểm với diện, sử dụng phương thức chiến dịch tổng hợp để mở mở mảng chuyển vùng giành dân với tốc độ nhanh.

Hiện nay nhiều khu, tỉnh, huyện đã mở mảng, chuyển vùng, với phương thức chiến dịch tổng hợp, tuy chưa thật hoàn chỉnh. Sắp tới để đạt yêu cầu to lớn ở vùng tranh chấp chuyển nhanh cả một số vùng kìm, *khu, tỉnh, huyện* cần tạo thêm điều kiện để tổ chức những chiến dịch tấn công tổng hợp với quy mô ngày càng lớn hơn.

Những điều kiện đó là:

+ Phải nâng ba mũi ở cơ sở lên trình độ tự lực phá kìm, giải phóng xã, ấp ngày càng rộng mạnh, trong tấn công thường xuyên cũng như cao điểm. Qua tấn công ra sức xây dựng, rèn luyện lực lượng từng mũi và phối hợp ba mũi ngày càng sắc bén.

+ Đi đôi tấn công ra sức xây dựng, rèn luyện nâng cao trình độ tác chiến của lực lượng vũ trang. Nâng mức đánh tiêu diệt của

1. D: tiểu đoàn (BT).

E: trung đoàn (BT).

bộ đội huyện, tỉnh và chủ lực diệt C¹, D ngoài trời thành phổ biến, riêng chủ lực phải diệt được chiến đoàn. Diệt địch trong công sự, phổ biến diệt đồn B², C và phân chi khu, riêng bộ đội tỉnh và chủ lực diệt phổ biến đồn C và phân chi khu, nâng lên diệt chi khu và chốt D.

+ Nâng cao trình độ tổ chức và chỉ huy tổng hợp các lực lượng các ngành.

Trên cơ sở đó, vừa đẩy mạnh hoạt động thường xuyên vừa tích cực chuẩn bị cho kế hoạch chiến dịch, chủ yếu là *chuẩn bị lực lượng*.

- *Yêu cầu, quy mô, phương hướng của chiến dịch tổng hợp*: tùy khả năng và mức sử dụng lực lượng của từng cấp mà xác định mức độ quét sạch từng hệ thống đồn bốt, lực lượng kìm kẹp, quân chiếm đóng, yểm trợ, diệt cả chi khu của địch, mở mảng chuyển vùng, giải phóng từng mảng xã, ấp giành dân và phát triển nhanh lực lượng tại chỗ, đánh bại các cuộc lấn chiếm, tái chiếm, giữ vững các lōm giải phóng và vùng mới mở ra. Chiến dịch ở cấp huyện cũng phải mở được mảng giải phóng, cũng có thể có huyện mở chiến dịch tổng hợp với yêu cầu diệt ác phá kìm để chuyển từng khu vực vùng yếu và tranh chấp yếu lên tranh chấp mạnh, có áp giải phóng.

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chung, chọn khu vực chiến dịch tổng hợp. Điều cần chú ý là: chiến dịch tổng hợp khác với đợt tấn công trên diện rộng của địa phương. Là chiến dịch tổng hợp thì phải có quả đấm quân sự kết hợp với lực lượng ba mũi, phải *tổng hợp sức mạnh rất cao* (theo khả năng địa phương) *tấn công nổi dậy mạnh trong một khu vực nhất định, có thời gian nhất định* (một vài tháng) *tấn công liên tục, dồn dập với một vài cao điểm để giành thắng lợi lớn có tính chất nhảy vọt rồi kết thúc chiến dịch, chiến dịch kế tiếp sẽ chuyển vào một hướng khác*.

Trong chiến dịch phải có hướng tấn công chủ yếu, có hướng thứ yếu và hướng căng kìm thu hút địch, kết hợp với diện căng kìm chung,

1. C: đại đội (BT).

2. B: trung đội (BT).

có trọng điểm mở mả, chuyển vùng, trọng điểm giành dân và phải tấn công đồng loạt vào nhiều đối tượng mục tiêu cụ thể.

- *Về chỉ đạo chiến dịch*: phải có kế hoạch tổng hợp, hợp đồng giữa các lực lượng, phối hợp các mặt tấn công, xây dựng trên từng khu vực, từng mục tiêu. Phải có dự kiến trước nhiều tình huống để có nhiều phương án cụ thể. Chuẩn bị thật tốt, cao điểm đầu của chiến dịch phải thắng lợi giòn giã; khi chiến dịch nổ ra phải theo dõi nắm tình hình thật sát, đánh giá đúng địch, ta, bổ sung kế hoạch, điều khiển linh hoạt, sáng tạo và táo bạo đưa giai đoạn chiến dịch phát triển nhanh nhất, hoặc vượt qua những khó khăn trở ngại. Quá trình điều khiển chiến dịch phát triển phải có chuẩn bị cho kết thúc chiến dịch bằng một đợt cao điểm để tạo điều kiện cho ba mũi ở cơ sở tiếp tục hoạt động thường xuyên, phát huy thắng lợi của chiến dịch. Sau khi chiến dịch kết thúc, đẩy mạnh hoạt động thường xuyên của ba mũi ở cơ sở, có những cao điểm nhưng không phải là chiến dịch. Kết hợp thường xuyên và cao điểm, lấy *thường xuyên làm cơ bản*, giữa điểm với diện rộng, lấy *diện làm nền tảng*, *diện thật rộng, điểm càng cao*.

Muốn thế phải xây dựng được nhiều xã tự lực tấn công địch ba mũi thường xuyên thành diện rộng. *Lực lượng ba mũi tham gia chiến dịch phải được huy động và tổ chức chặt chẽ, giao nhiệm vụ mục tiêu rõ cho ba mũi và từng mũi, có ban chỉ huy thống nhất ba mũi ở từng mục tiêu đồn bốt, từng hướng chặn viện...*

- *Phải tổ chức chỉ huy thống nhất trong khu vực chiến dịch, nhưng phải phát huy hết mức tính chủ động sáng tạo của từng lực lượng, từng ngành, đoàn thể*. Muốn thế phải thống nhất yêu cầu, mục tiêu kế hoạch, có chỉ huy chung, vừa phân công các đồng chí trong ban chỉ huy thống nhất phụ trách điều khiển, từng lực lượng (quân sự, đoàn thể, binh vận, an ninh...), trên cơ sở đó điều khiển hợp đồng chung và tổ chức chỉ huy thống nhất từng mục tiêu, đồn bốt.

d) *Phải ra sức xây dựng lực lượng trong tấn công, đi đôi với khẩn trương xây dựng vững chắc để giữ vùng mới giải phóng và dồn sức tấn công phía trước liên tục, cao hơn*.

- *Mở, giữ, xây dựng là ba khâu gắn chặt với nhau trong suốt quá trình đánh phá bình định*, không được xem nhẹ mặt nào. Gắn chặt ba khâu trên là thể hiện sự quán triệt tư tưởng tấn công, phương châm tấn công và xây dựng song song, tấn công là điều kiện cho xây dựng, xây dựng là cơ sở của tấn công.

- *Xây dựng lực lượng cũng phải với quy mô và tốc độ mới*: quá trình tấn công đồng thời là quá trình xây dựng. Phải có kế hoạch xây dựng ngay từ khi chuẩn bị tấn công, trong tấn công và sau tấn công, vừa xây dựng để bảo đảm cho tấn công trước mắt vừa chuẩn bị cho việc xây dựng khi đã giải phóng và tiếp tục tấn công.

Trước nhất là động viên hết mức mọi khả năng, mọi lực lượng hiện có dồn sức cho tấn công, đồng thời ra sức phát triển nhanh lực lượng mới trong phong trào. Kết hợp với việc triển khai nghị quyết đánh phá bình định lần này và việc phát động quần chúng theo nội dung mới để giáo dục toàn Đảng, quân, dân *nâng cao một bước nhận thức về tình hình và nhiệm vụ chung, nắm vững nhiệm vụ, yêu cầu, bước đi của xã, ấp mình, động viên lòng tin tưởng phấn khởi, hăng hái xông lên hoàn thành nhiệm vụ*. Tập huấn ngắn ngày cho mọi người biết cách làm việc, phát huy cao hơn nữa hiệu suất công tác.

Đối với những đảng viên, đoàn viên, du kích, cán bộ, chiến sĩ tiêu cực hoặc bỏ nhiệm vụ, hiện nay trong tình thế cách mạng mới ta cần ra sức kiên trì động viên họ trở lại công tác, thông qua việc giáo dục, động viên sự tự giác mà phân công, giao việc cho phù hợp với khả năng từng người, ai cũng có việc làm lớn hay nhỏ, tùy năng lực. Lấy kết quả việc làm mà động viên mọi người phấn khởi đi lên, dần dần kêu gọi cho từng người tự kiểm điểm nhận được khuyết điểm của mình. Cá biệt một số đồng chí phạm sai lầm lớn, mất phẩm chất đảng viên thì mới đưa ra khỏi Đảng, nhưng cũng phải thông qua việc giáo dục, kiểm điểm.

Trên cơ sở phát huy đúng mức lực lượng hiện có, phát triển nhanh lực lượng mới để dồn sức cho tấn công. Đồng thời phải chú trọng bồi dưỡng, củng cố, nâng chất cho các lực lượng để tiếp tục

nâng cao nhịp độ tấn công. Đặc biệt chú ý hướng ta định mở, những vùng yếu. Việc phát triển cơ sở xây dựng củng cố thực lực hiện nay phải làm với tinh thần một ngày bằng nhiều năm và quy mô như những lớp đồng khởi năm 1960. Chuyển mở đến đâu mạnh dạn tập hợp quần chúng thật rộng rãi đến đó với nhiều hình thức, tổ chức, nhiều phong trào, lôi cuốn thật đông đảo quần chúng tham gia (có nòng cốt) không phân biệt thành phần, những người có vấn đề chính trị, nhằm động viên được sức mạnh tấn công, qua đó mà tuyển chọn phần tử tích cực đưa vào đoàn thể, dân quân du kích. Giúp những người “có vấn đề” thấy được lối ra và phương pháp khắc phục, đồng thời kiên quyết trừng trị bọn phản động.

Tỉnh, huyện, các ngành phải tập trung chỉ đạo, tăng cường cán bộ cho các xã vùng này, trước mắt là đào tạo người tại chỗ hoặc tăng cường trên xuống *mỗi xã* một vài cán bộ trụ cột, *mỗi ấp* một vài đảng viên hoặc đoàn viên, cốt cán quần chúng.

Các ngành, đoàn thể khu, tỉnh, huyện có kế hoạch khẩn trương đào tạo đội ngũ cán bộ xã, ấp (cán sự tổ trưởng, đoàn thể, tiểu đội, trung đội trưởng dân quân du kích, cán bộ ngành, xã, ấp) nội dung thiết thực, thời gian ngắn năm, bảy ngày. Đặc biệt chú ý các xã, ấp tranh chấp, kìm đang chuyển lên.

B- *Vùng địch tạm kiểm soát*

Vùng địch tạm kiểm soát ở B2 bao gồm vùng kìm mới, kìm cũ với trên 5 triệu dân trong đó có gần 2 triệu dân tôn giáo Hoà Hảo, Cao Đài, di cư, di dân tập trung từng khối lớn nằm sâu trong vùng kìm, còn lại có nhiều khu vực tiếp giáp hoặc xen kẽ với vùng tranh chấp. Địch cố giữ vùng này làm cái vỏ bọc thị xã và đường giao thông chiến lược, là cơ sở lấy người và của, tiếp tục chiến tranh. Trong tình hình mới ta có điều kiện thuận lợi, quyết chuyển mở vùng này, tiến đến giải phóng toàn bộ nông thôn, đánh bại kế hoạch bình định của địch.

1. *Yêu cầu cụ thể:*

a) Làm chuyển biến một bước quan trọng đưa phong trào đấu tranh của quần chúng lên khí thế nổi dậy ngăn chặn vỡ vết, chống

bắt lính, làm lỏng kìm trên diện rộng, bung dân ra, tạo được lõm chính trị, lõm du kích, *chuyển một bộ phận quan trọng vùng kìm lên tranh chấp nhiều mức độ*. Trong tình thế mới, phải tranh thủ thời cơ chuyển nhảy vọt một số ấp kìm lên giải phóng hoặc tranh chấp mạnh.

b) Xoá hết xã trắng, xoá từ phân nửa đến hai phần ba ấp trắng có dân, chú trọng các khu vực địa bàn trọng yếu hình thành những lõm du kích, tạo được thế đứng cho lực lượng vũ trang có thể liên hoàn với vùng giải phóng và tranh chấp mạnh. Đặc biệt chú ý xây dựng cho được *tổ hạt nhân* để tập hợp lãnh đạo phong trào quần chúng ở từng ấp, tiến tới xây dựng chi bộ xã, ấp.

2. Những biện pháp cụ thể

a) Trước hết cần đánh giá thật đúng quần chúng ở vùng yếu, *thấy được sự chuyển động mới trong quần chúng*, sự suy sụp mới của địch trên khu vực này, những nhân tố mới của tình hình đang có điều kiện khách quan rất thuận lợi cho quần chúng nổi dậy (kể cả ở vùng tôn giáo, dân tộc) chỉ còn tùy thuộc vào sự tác động trực tiếp của ta. Sự nỗ lực chủ quan tại chỗ, sự bố trí lực lượng (chính trị, vũ trang) phù hợp, chỉ đạo cụ thể sâu sát, chặt chẽ và sự chi viện tích cực đúng mức của bên ngoài sẽ quyết định tốc độ và quy mô chuyển biến khu vực này.

Ở vùng địch tạm kiểm soát hiện nay đời sống quần chúng rất bức bách, thiếu ruộng đất, bị bắt lính, vợ vét, v.v., có nơi cơ sở ta yếu hoặc chưa có cơ sở, cũng đã có phong trào quần chúng tự động đấu tranh và có những cuộc đấu tranh quần chúng dùng bạo lực quyết liệt. Cán bộ bên ngoài phải bám vào quần chúng, nhiệt tình chăm lo quyền lợi, đời sống của quần chúng, giải quyết ruộng đất, hướng dẫn cách làm ăn sinh sống, đấu tranh chống địch, bảo vệ quyền lợi, sinh mạng chồng, con, em. Phát hiện những phần tử tích cực trong phong trào (cả phong trào quần chúng tự động), được quần chúng tín nhiệm, giáo dục bồi dưỡng đưa vào tổ chức, đào tạo nòng cốt, phát huy đúng mức lực lượng tại chỗ, đưa phong trào lên một bước mới.

Phát huy cao nhất khả năng cán bộ, đảng viên đang phụ trách vùng này (lộ và mật) bám chặt địa bàn, bám vào quần chúng hướng dẫn phong trào đấu tranh nhằm quyền lợi bức xúc nhất (đời sống, ruộng đất, bảo vệ chồng, con, em, v.v.), đồng thời *gấp rút xây dựng lực lượng nòng cốt và hạt nhân lãnh đạo tại chỗ*, tập hợp quần chúng bằng mọi hình thức hợp pháp, bán hợp pháp và không hợp pháp, đưa phong trào ngày càng cao, bạo lực của quần chúng ngày càng mạnh, ngăn chặn, đẩy lùi và làm thất bại từng chính sách của địch (hạn chế, ngăn chặn đến mức tối đa bất lính, vơ vét).

Qua các phong trào quần chúng đi đôi với diệt ác phá phòng vệ dân sự và các hình thức tổ chức kìm kẹp khác, làm lỏng lẻo, mạnh dạn phát triển cơ sở nòng cốt đoàn thể quần chúng, du kích mật tiến tới phát triển Đảng, xây dựng tổ hạt nhân ở từng ấp, tạo điều kiện chuyển lên tranh chấp xây dựng các lôm chính trị, lôm du kích, từng bước tổ chức lực lượng ba mũi tại chỗ ngày càng mạnh. Tổ chức được lực lượng và cơ sở phải tập huấn ngay những điều cơ bản cần thiết, ngắn gọn, nâng dần lên.

b) Phải lãnh đạo lực lượng lộ và đội vũ trang công tác hỗ trợ một cách thiết thực cho cơ sở mật và phong trào tại chỗ, kết hợp chặt chẽ và linh hoạt giữa hai lực lượng, hai phương thức phù hợp với thể chuyển lên nhằm tăng cường tổ chức lãnh đạo bám sát trong quần chúng tại chỗ theo phương châm, phương thức thích hợp. Tránh tình trạng lực lượng mật phụ thuộc vào lực lượng lộ, phải giúp lực lượng mật biết tổ chức và lãnh đạo phong trào quần chúng.

Trong tình hình thuận lợi hiện nay, cần *mạnh dạn đưa các đội vũ trang công tác, vũ trang tuyên truyền*, có nơi có lúc cần thiết ta đưa một bộ phận lực lượng vũ trang tập trung mạnh, thọc sâu bám trụ ở các vùng kìm diệt địch (đặc biệt chú ý bọn ác ôn và đơn vị ác ôn), phát động quần chúng xây dựng cơ sở, tạo điều kiện chuyển từng mảng vùng kìm lên tranh chấp với tốc độ nhanh, một số xã, ấp chuyển thẳng lên giải phóng. Gần đây có nơi ta chỉ sử dụng 1D thọc sâu vào vùng kìm cữ hoạt động, hỗ trợ cho quần chúng nổi

dậy, đã gỡ được hàng chục đồn bốt, mở được hàng mảng giải phóng trong thời gian ngắn.

Hoạt động của các đội vũ trang công tác và cả lực lượng vũ trang phải phối hợp với cơ sở tại chỗ, tạo mọi điều kiện bám được quần chúng đứng lại bên trong, từng bước nâng hoạt động vũ trang tại chỗ lên (kể cả của lực lượng du kích, an ninh) cho phù hợp với yêu cầu chuyển mở của vùng này.

Quá trình hoạt động của các đội vũ trang công tác nhằm xây dựng cho được chi bộ tại chỗ, bám trong dân (lộ hay mật). *Chính chi bộ bên trong tự mình tổ chức và điều khiển hai lực lượng, hai phương thức* để tấn công địch, phát động quần chúng chuyển lên thế tranh chấp. Khi đã có chi bộ địa phương tự điều khiển hoạt động được thì đội vũ trang công tác sẽ chuyển đi nơi khác hay nhập thân vào địa phương đó, trở thành bộ phận lộ của địa phương.

Cần khai thác và sử dụng hết mức số quần chúng cách mạng và cán bộ, đảng viên (kể cả tù hàng binh đã giác ngộ) có quan hệ bà con thân nhân với đồng bào vùng kìm để vận động quần chúng, xây dựng cơ sở ở vùng này.

c) *Phải phá cho được phòng vệ dân sự, kéo phòng vệ dân sự cùng với quần chúng nổi dậy, khởi nghĩa:* Vì đây là một lực lượng kìm kẹp quần chúng mà địch cường bức, úp bộ quần chúng có một số tay sai ác ôn làm nòng cốt, là nguồn bổ sung cho bảo an, chủ lực. Nắm và phá phòng vệ dân sự là ta làm lỏng kìm một mức, tạo điều kiện và địa bàn bám trụ, đứng chân của các lực lượng, phong trào quần chúng và cơ sở có điều kiện phát triển, giành quyền làm chủ, từng bước chuyển lên và phá được nguồn dự trữ bổ sung của địch. Cần chú ý vận động tranh thủ tề đứng về phía quần chúng, sử dụng tề hai mặt tạo thuận lợi cho phong trào quần chúng, đi đến phá rã tề, diệt tề, giành quyền làm chủ giải phóng xã, ấp.

Có hai mức phá phòng vệ dân sự:

- Ở những nơi có điều kiện thì phá banh, phá rã, chuyển một bộ phận phòng vệ dân sự thành lực lượng của ta, xây dựng du kích xã và bổ sung cho bộ đội.

- Nơi nào chưa có điều kiện thì phá nội dung, làm xộc xệch về tổ chức. Nắm và sử dụng từng đội phòng vệ dân sự cùng quần chúng chống đôn quân bắt lính, chống cướp lúa, chống bọn do thám, cảnh sát, biệt kích, bảo vệ cán bộ và cơ sở cách mạng. Chú ý xây dựng cơ sở trong phòng vệ (đoàn viên thanh niên, nòng cốt, du kích mật, v.v.).

Muốn phá được phòng vệ dân sự, phải vận động, nắm cho được gia đình phòng vệ dân sự và diệt ác ôn trong phòng vệ dân sự. Các ngành thanh vận, phụ vận, binh vận đóng vai trò quan trọng trong công tác này.

- Đưa cán bộ nắm các *“túi thanh niên trốn lính và lính trốn”* kết chặt khối thanh niên trốn lính, lính trốn với phòng vệ dân sự thành lực lượng thanh niên chống bắt lính đôn quân, dựa vào quần chúng mà gia đình của thanh niên và phòng vệ làm cốt, đưa phong trào chống bắt lính đôn quân lên quy mô, quyết liệt bạo lực chính trị và vũ trang của quần chúng, nòng cốt của bạo lực vũ trang là thanh niên (cả phòng vệ dân sự). Tổ chức lãnh đạo và quản lý tốt số thanh niên, huy động họ tham gia công tác cách mạng, từng bước nâng họ lên để bổ sung cho các lực lượng vũ trang của ta (hiện nay có hàng trăm ngàn thanh niên trốn lính và lính trốn ở vùng yếu).

Ở một số vùng tôn giáo (Hoà Hảo) ta còn có thể tranh thủ, nắm ban trị sự đạo, thông qua đó để tranh thủ tề, cô lập bọn ác ôn, *hình thành một mặt trận liên hiệp hành động giữa quần chúng, gia đình binh sĩ, thanh niên trốn lính và lính trốn, ban trị sự* chống bọn ác ôn (trong ngục quyền, phản động tôn giáo) chống bọn cảnh sát đi bắt lính, bảo vệ thanh niên và quần chúng.

d) Ngoài sự nỗ lực tại chỗ, các cấp, các ngành ở trên cần tăng cường cán bộ cho vùng yếu, đặc biệt chú trọng vùng Hoà Hảo, dân tộc, di cư, di dân. Trước khi đưa cán bộ đến bổ sung cho các vùng này, cần tổ chức tập huấn kỹ về chủ trương, chính sách, phương thức hoạt động. Riêng số cán bộ đến vùng tôn giáo, cần nắm vững và thực hiện đúng chính sách tôn giáo của Đảng.

e) Đối với vùng Hoà Hảo, cần đánh giá đúng quần chúng nông dân có đạo Hoà Hảo cũng như nông dân chung ở vùng kìm, đang bị áp bức bóc lột nặng, thiếu ruộng đất, khao khát độc lập tự do, muốn vùng lên đòi hỏi nhưng thiếu sự lãnh đạo của Đảng. Ngày nay quần chúng càng hiểu và tin cách mạng hơn, thấy được bộ mặt của Mỹ - Thiệu và bọn lãnh tụ lều gạt lợi dụng họ, tín ngưỡng, tôn giáo không còn sức mạnh trói buộc, cưỡng bức quần chúng phải tin và hành động một cách mù quáng như trước, quần chúng đã thấy được chính nghĩa ở về phía cách mạng. Nếu có sự lãnh đạo của Đảng thì quần chúng Hoà Hảo cũng vùng lên như nông dân những nơi khác. Mọi ý nghĩ về đặc điểm tôn giáo, thù hận cũ, v.v. làm trở ngại lớn đều là không đúng với thực tế hiện nay.

Xác định rõ phương hướng, bước đi, phương châm, phương thức ở vùng Hoà Hảo cũng như vùng nông thôn kìm nói chung nhưng có đặc điểm là vùng tôn giáo, cơ sở cách mạng yếu hay chưa có, phải vận dụng cho phù hợp. Cuối năm 1975 chuyển đại bộ phận vùng Hoà Hảo trở thành vùng tranh chấp nhiều mức độ, tạo nhiều lõm tranh chấp mạnh, lõm căn cứ du kích dung trú lực lượng được, tạo điều kiện cho 1976 mở mang rộng lớn đạt yêu cầu đánh bại bình định ở nông thôn.

Bước đầu phát huy hết mức khả năng tại chỗ, có sự chi viện, tăng cường cán bộ đúng mức, sử dụng lực lượng vũ trang tập trung, các đội vũ trang công tác, v.v. tạo cho được lực lượng ba mũi ở cơ sở tấn công địch thường xuyên, làm lỏng, rã bộ máy kìm, diệt ác ôn, đi đôi chăm sóc đúng mức quyền lợi quần chúng, nhất là giải quyết ruộng đất, chống bắt lính, chống vợ vét. Trên cơ sở phong trào quần chúng mà xây dựng khản trương nhưng vững chắc cơ sở cách mạng, tạo được hạt nhân lãnh đạo tại chỗ, chuyển mạnh phong trào lên những bước mới.

C- Vùng di dân, di cư

Vùng di dân gồm số đông quần chúng ở vùng ta trước đây, có quan hệ tốt với cách mạng, trong đó có nhiều cơ sở cũ. Phần lớn các

khu di dân chưa ổn định, quần chúng sống khốn quẫn, cơ cực, muốn có công ăn việc làm, ruộng đất để cày cấy và đang mâu thuẫn rất sâu sắc với địch.

Vùng di cư ổn định hơn, nhưng quần chúng cũng đang đấu tranh quyết liệt chống địch bắt lính, bảo vệ chồng, con, em, ngày càng hiểu và tin cách mạng hơn, thấy rõ bộ mặt xấu xa của Thiệu và có giảm lòng tin đối với bọn cha cố phản động. Ta đang có nhiều điều kiện thâm nhập, gây dựng cơ sở ở các vùng này và một số nơi đã làm tốt. Trong thế chiến trường chung hiện nay, ở một số nơi cũng có khả năng đưa lực lượng vũ trang vô gở đồn bốt, diệt và làm tan rã bộ máy kìm kẹp của địch và chuyển thành vùng giải phóng (như ở Cái Sắn).

1. Yêu cầu cụ thể

Gắn chặt yêu cầu giành dân, giành quyền làm chủ tại chỗ với yêu cầu bung dân ra vùng ta, giải quyết những yêu cầu bức xúc về ruộng đất, làm ăn, đời sống, bảo vệ sinh mạng con em, phát huy mạnh ảnh hưởng cách mạng, tranh thủ đông đảo quần chúng, phát triển phong trào đấu tranh của quần chúng, phá kìm giành quyền làm chủ, hình thành vùng tranh chấp mới và giải phóng nơi có điều kiện, nối liền phía trước với phía sau, phá được âm mưu địch lợi dụng đồng bào di dân, di cư để lấn chiếm ngăn chặn ta, xô đẩy quần chúng đối lập với cách mạng.

a) Kiên quyết phá banh các khu di dân, chuyển phần lớn khối di dân thành dân vùng ta, số còn lại làm lỏng kìm, bung tại chỗ, đưa lên thế tranh chấp nhiều mức độ, đưa dần về vùng ta, tiến lên giải phóng.

b) Làm lỏng kìm các khu di cư, đưa lên thế đấu tranh ba mũi phù hợp, giành quyền làm chủ nhiều mức độ, kết hợp vận động quần chúng mạnh dạn bung ra và ở hẳn lại vùng ta, nơi có điều kiện chuyển thẳng lên tranh chấp mạnh hay giải phóng.

c) Xây dựng cơ sở cách mạng đều khắp các khu di cư, di dân, tiến tới có cơ sở đến tận xóm ấp. Bằng mọi cách xây dựng được nhiều cơ sở người tại chỗ, từ đó đào tạo cán bộ người tại chỗ.

Giáo dục, hướng dẫn đoàn kết tương trợ giữa quần chúng di cư, di dân và nhân dân địa phương.

2. Những biện pháp cụ thể

a) Nói chung là vận dụng phương châm, phương thức như vùng kìm và tranh chấp. Chú ý rất linh hoạt, sáng tạo, phù hợp tình hình mới.

- Nơi ta có điều kiện và cần thiết phá banh khu di dân thì sử dụng lực lượng vũ trang bên ngoài kết hợp lực lượng tại chỗ diệt đồn bốt, diệt lực lượng kìm kẹp, can viện, vận động quần chúng phá banh khu di dân, bung dân ra tại chỗ tạo thế ăn ở, sản xuất, chiến đấu hoặc về hẳn vùng giải phóng. Có kế hoạch chuẩn bị chu đáo mọi mặt nhất là vận động quần chúng, nắm dân, di tản, bảo vệ sinh mệnh, tài sản nhân dân, giải quyết lương thực, thuốc men, ruộng đất, phương tiện sản xuất, giống má, hết sức chăm lo giúp đỡ và hướng dẫn nhân dân lúc ban đầu nhưng chủ yếu là động viên, tổ chức quần chúng tương trợ nhau.

- Nơi ta chưa có điều kiện phá banh, giải phóng, thì tăng cường cán bộ, lực lượng vũ trang, tổ chức chỉ đạo tương xứng cùng lực lượng tại chỗ nhanh chóng bám vào phát động quần chúng, xây dựng cơ sở, diệt ác phá kìm, làm lỏng kìm kẹp, đưa phong trào đấu tranh của quần chúng, giành quyền làm chủ, kết hợp diệt đồn then chốt, diệt đơn vị cốt, đánh phá giao thông, đánh phá phương tiện ủa phá địa hình, xây cất, lấn chiếm; đồng thời vận động quần chúng mạnh dạn bung ra, nhận đất của cách mạng, tạo thế hai chân hoặc ở lại hẳn vùng ta, hình thành vùng tranh chấp mới có thể cất giấu lúa gạo, tự do đi lại làm ăn, tổ chức canh gác chiến đấu, chống bắt lính, chống gom dân, v.v..

- Những nơi có thể phong trào xung quanh mạnh, quần chúng địa phương đấu tranh quyết liệt, ta nhanh chóng vận động quần chúng di dân đồng tình, đưa lực lượng vũ trang vào diệt đồn bốt, diệt đơn vị địch cốt, bọn ác ôn, hỗ trợ quần chúng phá banh khu di dân, biến khu di dân thành vùng giải phóng, giải quyết ruộng đất, đời sống, hướng dẫn sản xuất, xây dựng xã, ấp chiến đấu.

b) Chú trọng mấy việc thiết thực trước mắt:

- Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc nắm khối quần chúng di dân, di cư, chuyển thành lực lượng cách mạng, phá âm mưu địch. Đánh giá đúng quần chúng, tin tưởng quần chúng, bám vào quần chúng, hết lòng chăm lo quyền lợi, đời sống của quần chúng, vận động quần chúng với quy mô rộng, tốc độ nhanh trong tình hình mới.

- Nghiên cứu lại tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp, bảo đảm tuỳ phạm vi và dân số từng khu di dân, di cư tập trung mà tổ chức các ban cán sự tương đương huyện hoặc xã với số cán bộ và lực lượng vũ trang, phương tiện, tài chính tương xứng, cán bộ được tập huấn kỹ, có chương trình công tác từng thời gian, có kiểm điểm rút kinh nghiệm.

Tuỳ vị trí, tính chất quan trọng từng khu vực mà khu hay tỉnh trực tiếp tổ chức và chỉ đạo một số khu vực quan trọng. Các ban cán sự khu vực trực tiếp làm công tác xây dựng cơ sở tại chỗ, hết sức chăm lo đào tạo, bồi dưỡng nhiều cán bộ tại chỗ.

Những nơi do khu uỷ trực tiếp chỉ đạo phải chú trọng kết hợp với tỉnh uỷ và khu uỷ có trách nhiệm nắm dần để khi khu uỷ giao lại không gặp trở ngại.

+ Xin một số cán bộ A và Khu V, Trị - Thiên trình độ cơ sở và sơ cấp hoặc tương đương, có khả năng vận động quần chúng và có quan hệ, am hiểu quần chúng di cư, di dân. Điều chỉnh một số cán bộ quen thuộc đồng bào di cư, di dân đến một số nơi cần thiết thuộc phạm vi B2.

+ Nắm vững các vấn đề bức xúc nhất của quần chúng hiện nay mà thiết thực chăm lo giải quyết cho quần chúng, nhất là vận động quần chúng bung ra sản xuất, cất giấu lúa gạo, bảo vệ mùa màng, lương thực, bảo vệ con em, giải quyết ruộng đất, giúp đỡ, hướng dẫn quần chúng làm ăn, sinh sống, tự vệ, v.v.. Giải quyết tốt các vấn đề trên đây với chính sách, biện pháp cụ thể, xuyên suốt, kiên quyết, chủ động tức là tạo điều kiện căn bản để nắm dân.

+ Thường xuyên theo dõi kiểm điểm chỉ đạo uốn nắn kịp thời rút kinh nghiệm, phổ biến kinh nghiệm, điển hình của địa phương. Nơi nào giải phóng được thì tập trung cán bộ, chỉ đạo nhanh chóng xây dựng thành nơi tiêu biểu, có tác động ảnh hưởng đến các nơi khác, đồng thời sử dụng cơ sở, quần chúng nơi đó đi phát động, gây dựng cơ sở, phong trào các nơi khác.

+ T3¹ đã giải phóng tại chỗ hơn 5.000 đồng bào di cư Cái Sắn, cần tập trung cán bộ xây dựng nhanh chóng khu vực này thành nơi tiêu biểu cho chế độ ta, tạo điều kiện thuận lợi vận động các khu di cư khác. Sử dụng cơ sở và quần chúng khu vực này đi tuyên truyền, phát động, gây cơ sở trên nhiều khu di cư khác. Chú ý thi hành tốt chính sách tôn giáo, ruộng đất.

Ở đây có thể còn phải giành đi giật lại với địch nhiều lần, cần xây dựng một số đảng viên, cơ sở mật gài lại nếu địch chiếm lại.

D- *Vùng ven đô (chủ yếu xung quanh Sài Gòn và các thành phố lớn)*

a) Vùng ven đô xung quanh Sài Gòn và các thành phố lớn gồm đại bộ phận là vùng kìm và tranh chấp yếu, về cơ bản phải theo phương châm, phương thức hoạt động của vùng địch kiểm soát và tranh chấp yếu. Nhưng trong giai đoạn mới hiện nay, vùng này có *vị trí chiến lược rất quan trọng*, cả về phía địch cũng như về phía ta. Do đó, cuộc đấu tranh giữa ta và địch ở vùng này có tính chất gay go quyết liệt, phức tạp. Ta phải có quyết tâm rất lớn, hết sức kiên quyết, kiên trì, bền bỉ; tránh hai khuynh hướng không đúng: một là trường kỳ mai phục, không dám hoạt động, không dám tấn công địch, sợ lộ lực lượng; hai là khi phong trào chuyển lên được một mức nào thì chủ quan sơ hở bộc lộ, dễ bị tiêu hao.

b) Để phục vụ cho yêu cầu nhiệm vụ mới, từ nay đến cuối năm 1975 phải *chuyển vùng ven lên một mức tiến lên tranh chấp*

1. T3: Khu IX (BT).

và giải phóng, hình thành một số lōm du kích liên ấp, liên xã; tạo thế và chuẩn bị điều kiện cho việc đẩy mạnh phong trào đô thị. Trước mắt cần tạo cho được lực lượng và phong trào chính trị, vũ trang, phong trào ba mũi của quần chúng ở cơ sở, làm lỏng kìm kẹp của địch, giành quyền làm chủ của quần chúng, giữ vững và mở rộng các lōm du kích, xây dựng thành các căn cứ, bàn đạp đứng chân vững chắc cho một bộ phận lực lượng vũ trang (lực lượng tinh nhuệ, biệt động...; khi cần thiết có thể dung trú một bộ phận vũ trang lớn đứng hản ở vùng này). Ra sức xây dựng, phát triển thực lực cách mạng, *xoá hết xã trắng và 2/3 đến 3/4 ấp trắng cơ sở*, tiến tới xoá hẳn ấp trắng. Lấy ấp làm đơn vị cơ sở để chỉ đạo.

c) Phương châm, phương thức ở vùng này vẫn là chính trị, vũ trang song song, nhưng cần vận dụng hết sức linh hoạt và sáng tạo. Khôi phục, phát triển và nâng mức hoạt động của các đội du kích lộ và mật tốt hơn, đánh địch liên tục, tạo thế cho phong trào quần chúng. Đồng thời chú ý khai thác và phát huy phong trào chính trị, binh vận của quần chúng vùng ven phối hợp chặt chẽ với phong trào nội đô nhằm ngăn chặn, đẩy lùi, làm thất bại các chính sách của địch.

Hoạt động của các lực lượng vũ trang của trên ở vùng này theo yêu cầu chung phải kết hợp phục vụ cho việc chuyển phong trào địa phương.

E- Vùng giải phóng

Bao gồm các lōm giải phóng xen kẽ ở vùng nông thôn phía trước, nhất là các xã, ấp mới mở ra (không kể các căn cứ giải phóng lớn thuộc chuyên đề xây dựng phía sau). Yêu cầu, biện pháp xây dựng vùng này cũng nằm trong phương hướng, nhiệm vụ xây dựng phía sau, nhưng cần vận dụng nhuần nhuyễn với đặc điểm của vùng giải phóng này.

a) Yêu cầu cấp bách đối với vùng này là phải nhanh chóng động viên một phong trào quần chúng với khí thế nổi dậy nỗ lực khẩn

trường xây dựng xã, áp giải phóng, phát triển sản xuất, xây dựng xã, áp chiến đấu, xây dựng thực lực cách mạng, sẵn sàng đánh trả địch quyết liệt và dồn sức ra phía trước tấn công địch.

Phải kịp thời xác định rõ *nhiệm vụ, phương hướng tiến lên của vùng giải phóng*, nhất là vùng mới mở ra, làm cho trong Đảng, du kích và quần chúng quán triệt để ra sức và khẩn trương xây dựng vùng giải phóng vững chắc, dồn sức tấn công ra phía trước. Có tấn công địch ở phía trước mới giữ vững được xã, ấp, bảo vệ được cuộc sống. Đồng thời tiến hành một cuộc vận động quần chúng sâu sắc, sôi nổi bằng cách tổng kết tội ác của địch, thành tích của xã, ấp, xóm trong quá trình đánh bình định, tổ chức bình công, báo công trong quần chúng để phát động căm thù, phát động giai cấp, động viên truyền thống cách mạng nâng cao lòng tự hào, tin tưởng phấn khởi, nâng cao một mức giác ngộ cách mạng, đoàn kết đấu tranh, qua đó mà xây dựng, củng cố và phát triển thực lực.

b) Hướng dẫn vận đổi công, hợp tác tương trợ trong quần chúng, xây dựng dần từng bước quan hệ sản xuất mới. Mạnh dạn tập hợp đông đảo quần chúng vào các đoàn thể cách mạng, các tổ chức phổ thông, chọn những người có thành tích trong đánh phá bình định được quần chúng tín nhiệm đưa vào cơ quan lãnh đạo ở xã, ấp, tuyển chọn bồi dưỡng kết nạp vào Đảng (chú trọng nam nữ thanh niên và người dân tộc). Tổ chức du kích, dân quân tự vệ, được trang bị, huấn luyện tốt đủ sức đánh trả địch, bảo vệ xã, ấp, bảo vệ quần chúng. Cần ban hành chế độ nghĩa vụ người dân vùng giải phóng phải vào dân quân du kích, từng bước ban hành các chính sách lớn ở nông thôn, bầu cử dân chủ chính quyền bằng phổ thông đầu phiếu. Xây dựng văn hoá, y tế, giáo dục phục vụ quần chúng.

Vùng giải phóng được mở rộng có thể liên hoàn thì nâng dần quy mô và tốc độ xây dựng cho tương xứng với sự phát triển của tình hình và yêu cầu của cách mạng, hình thành những vùng giải phóng, căn cứ địa vững chắc, mạnh về chính trị, quốc phòng, kinh tế, văn hoá để thắng địch trong mọi tình huống. Vấn đề quyết định

là phải xây dựng được *chi bộ mạnh, du kích mạnh và các đoàn thể cách mạng mạnh* là cơ sở và điều kiện của một chính quyền cách mạng mạnh.

Đặc biệt đối với những xã, ấp mới giải phóng từ vùng kìm chuyển lên, cơ sở phong trào yếu hoặc chưa có cơ sở, còn nhiều phức tạp, thì trước nhất phải nhanh chóng ổn định đời sống quần chúng, ổn định trật tự trị an, từng bước giải quyết tốt vấn đề ruộng đất, kịp thời công bố các chính sách, trên cơ sở thực hiện tốt các chính sách bảo đảm đoàn kết nông thôn. Từng bước phát động, thuần khiết nội bộ quần chúng, tổ chức quần chúng vào các đoàn thể cách mạng, dân quân du kích, thành lập chính quyền cách mạng, khôi phục và phát triển sản xuất, xây dựng xã, ấp chiến đấu.

Về chỉ đạo phải có kế hoạch xây dựng ngay từ khi chuẩn bị chuyển lên, tăng cường cán bộ cho những xã, ấp quan trọng, làm cho chi bộ quán triệt nhiệm vụ chính trị mới và tập huấn ngay nội dung các mặt công tác tấn công và xây dựng tránh tình trạng chới với khi chuyển lên giải phóng. Chuẩn bị kế hoạch xây dựng và quản lý các thị trấn, thị tứ mới giải phóng.

c) *Vấn đề thanh niên phải được quan tâm đúng mức và đặt ra trong quá trình đánh bình định* nhất là trong tình hình vùng giải phóng ngày càng mở rộng. Nơi đã giải phóng, phát động phong trào thanh niên vui khỏe. Tập hợp thanh niên vào đội ngũ, quân sự hoá thanh niên, đưa thanh niên vào nếp sống mới. Động viên lòng tự hào dân tộc, tự hào của tuổi trẻ thanh niên “thế hệ Hồ Chí Minh” sẵn sàng chiến đấu, tòng quân giết giặc cứu nước. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong phong trào này. Nơi có điều kiện, tỉnh cần mở trường thiếu sinh quân do tỉnh đội và tỉnh đoàn phụ trách.

Đối với số thanh niên trốn lính và lính trốn ở vùng tranh chấp vào giải phóng cần chú ý nắm chặt, giáo dục, hướng dẫn, giao việc từng bước, tạo điều kiện đưa anh em về địa phương chiến đấu và công tác. Nếu anh em ở lại tham gia công tác và chiến đấu ở vùng giải phóng thì chú ý giải quyết ruộng đất, giúp đỡ phương tiện sản xuất.

IV
NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN NẮM VỮNG TRONG TỔ CHỨC
CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRUNG TÂM ĐÁNH BẠI
BÌNH ĐỊNH CỦA ĐỊCH

1. Trong thực tiễn đấu tranh đánh phá bình định từ trước đến nay, nhất là từ sau khi ký Hiệp định Pari, mỗi nơi đều rút ra được nhiều kinh nghiệm. Trong dịp tổng kết này, ta đã đúc kết được nhiều bài học rất bổ ích về *nhiều mặt*. Trong sự chỉ đạo tới ta cần *nắm vững và vận dụng tốt các bài học đó*, chú ý các vấn đề sau đây:

a) Bất kể trong tình hình nào, phải *luôn luôn quán triệt và nắm vững nhiệm vụ chính trị hàng đầu và công tác trung tâm số 1 là đánh bại bình định, giành dân, giành quyền làm chủ, giải phóng nông thôn, nhiệm vụ cấp bách trước mắt của toàn đảng bộ, toàn dân, toàn quân hiện nay là phấn đấu đánh bại về cơ bản kế hoạch bình định của địch*. Hoạt động của các lực lượng, các cấp, các ngành đều phải phục vụ cho nhiệm vụ và công tác trung tâm này.

b) Phải *nắm vững tư tưởng chiến lược tấn công và quan điểm bạo lực cách mạng, kết hợp tấn công và phản công, lấy tấn công làm chính*. Tấn công địch một cách kiên quyết, chủ động, liên tục, truy kích đến cùng nhằm tiêu diệt và làm tan rã lực lượng địch, đánh bại mọi âm mưu và thủ đoạn bình định của địch. Quán triệt tư tưởng tấn công trong xây dựng và phát triển thực lực, xây dựng và giữ vững vùng giải phóng, dồn sức tiếp tục tấn công ra phía trước. Tấn công với ý thức tự lực tự cường mạnh, chống ỷ lại trông chờ. Chống tư tưởng co thủ hữu khuynh và tư tưởng chủ quan thoả mãn đơn giản là những tư tưởng đang cản ngại cho tấn công. Nắm vững thời cơ, tấn công táo bạo, tiến lên vững chắc.

c) Phải *tạo cho được và phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp* quân sự - chính trị, chính trị - quân sự, tấn công - nổi dậy, nổi dậy - tấn công, ba mũi giáp công, ba thứ quân, ba vùng (giải phóng, tranh chấp, địch kiểm soát), các chiến trường.

Phải nắm chắc phương thức chiến dịch tấn công tổng hợp để mở mang, phương thức ba mũi tấn công bao vây, gỡ đồn bốt để giải phóng xã, ấp và phương thức hoạt động của lực lượng tại chỗ với sự phối hợp hỗ trợ của đội vũ trang công tác để phát động quần chúng phá kim chuyển vùng yếu; vận dụng linh hoạt ba phương thức đó sát hợp với từng vùng.

d) *Nắm vững quy luật tấn công - xây dựng, xây dựng - tấn công trong đánh phá bình định giành dân, giành quyền làm chủ. Tấn công phải đi liền với xây dựng, xây dựng tốt để tấn công mạnh, dài hơi, dài sức; mở và chuyển phải đi liền với giữ và xây.* Xây dựng phía sau tốt để đủ sức dài hơi tấn công phía trước, cũng như tấn công phía trước để tạo điều kiện giữ vùng mới mở với lực lượng tại chỗ là chính. Tấn công và xây dựng đều phải quán triệt *quan điểm quần chúng, đi đường lối quần chúng, tổ chức và huy động quần chúng ra tấn công*. Phải chăm sóc *quyền lợi* thiết thân của quần chúng đi đôi động viên *nghĩa vụ* cách mạng.

e) Trong tấn công phải *phối hợp chặt chẽ điểm với diện, lấy diện làm nền tảng*, điểm đóng vai trò đột phá, đánh bại địch ở những vị trí then chốt, gây thổi động, tạo điều kiện cho diện giành thắng lợi nhiều và lớn, ngược lại diện đưa lên đều sẽ phát huy trọng điểm tấn công giành thắng lợi lớn hơn.

Cần phối hợp chặt giữa cao điểm và thường xuyên, lấy hoạt động thường xuyên làm cơ bản. Phải chuyển cho được từng xã, ấp để mở rộng diện phối hợp tốt với lực lượng trên trong cao điểm và phát huy tốt thuận lợi của cao điểm trong hoạt động thường xuyên.

g) Phải có *sự chỉ đạo chỉ huy thống nhất tập trung* trên cơ sở phát huy vai trò chủ động, tích cực của cấp uỷ và các ngành ở mỗi cấp, nắm chắc điều khiển mọi lực lượng, tổ chức chỉ huy thống nhất ở *khu vực trọng điểm, ở từng mục tiêu đồn bốt*.

2. Nhân tố cơ bản hàng đầu quyết định thắng lợi của đánh phá bình định là tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tập trung đúng mức và thống nhất tổ chức chỉ đạo thực hiện của các cấp uỷ và ban ngành tận xã, ấp. Cần phải có biện pháp tích cực khắc

phục nhanh chóng và có hiệu quả khâu yếu này để bảo đảm thực hiện thắng lợi quyết tâm đề ra cho năm 1975.

a) Sau hội nghị chuyên đề tổng kết đánh phá bình định lần này, các cấp, các ngành cần tổ chức phổ biến nghị quyết “Đẩy mạnh đánh phá bình định” kết hợp với chỉ thị mới của KBN phát động quần chúng nổi dậy mạnh mẽ và rộng khắp. Liên hệ kiểm điểm sâu sắc như một cuộc chỉnh huấn bổ sung (sau cuộc chỉnh huấn Nghị quyết 12 của KBN), làm cho các cấp lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ đều quán triệt sâu sắc và có sự nhất trí cao với nghị quyết của Đảng. Cần làm ngắn gọn, nhưng sâu, đạt chất lượng cao.

Trên cơ sở đó, đề ra nhiệm vụ, yêu cầu và chỉ tiêu (về tiêu diệt làm tan rã địch, giành dân, giải phóng xã, ấp, xây dựng và phát triển thực lực) từ nay đến cuối năm 1975. Trước hết, căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ, yêu cầu và tình hình của địa phương mình, điều chỉnh kế hoạch sáu tháng cuối năm 1974 cho phù hợp. Đồng thời có dự kiến về mục tiêu phấn đấu cho mùa khô 1974-1975. Trong quá trình thực hiện kế hoạch mùa nước năm nay, tích cực chuẩn bị kế hoạch cho mùa khô tới.

b) Để giúp cho sự chỉ đạo được cụ thể, sát hợp với các địa phương, cần tiến hành phân loại vùng và xác định trọng điểm tấn công của khu, tỉnh, huyện ở vùng nông thôn phía trước trong từng lúc. Phải xác định rõ các vùng quyết mở và chuyển lên trong mùa nước 1974 và mùa khô 1974-1975 để giao rõ yêu cầu, nhiệm vụ cho huyện, xã, ấp. Phải kiên quyết mở cho được các địa bàn chiến lược.

- Căn cứ vào phương hướng tấn công chủ yếu trước mắt và lâu dài để *điều chỉnh hướng tấn công và trọng điểm* của cấp mình cho phù hợp. Ngoài việc xác định trọng điểm cho mùa nước, cần dự kiến cả trọng điểm của mùa khô 1974-1975. Do tình hình hiện nay phát triển rất nhanh, nên từ nay sau mỗi thời gian ba tháng, sáu tháng hoặc ngắn hơn, cần nghiên cứu bổ sung kế hoạch, điều chỉnh trọng điểm và hướng tấn công cho phù hợp.

- Để tiến tới giải phóng huyện, xã, ngoài việc tổ chức tấn công đồn bốt, các tổ chức kìm kẹp và lực lượng bảo an yểm trợ của địch,

ngay từ bây giờ, huyện xã phải có kế hoạch tấn công và có bộ phận chỉ đạo tấn công để từng bước tiến tới dứt điểm chi khu và phân chi khu, đồng thời chuẩn bị những mục tiêu chiến lược thật tích cực, cụ thể.

- Những nơi địch gom hết dân thành cụm, tuyến tập trung, khu di cư, di dân phải tùy khối lượng dân và tính chất quan trọng mỗi cụm mà tổ chức đơn vị tương đương xã hay huyện, hình thành bộ máy, bố trí cán bộ tương xứng. Tỉnh uỷ hay khu uỷ trực tiếp chỉ đạo nơi quan trọng.

c) *Về bố trí cán bộ, lực lượng*, ngoài việc dành ưu tiên cho trọng điểm và những địa bàn quan trọng, *cần tăng cường cho những địa bàn ta định mở và chuyển trong mùa nước 1974 và mùa khô 1974-1975*. Ví dụ ở đồng bằng sông Cửu Long, có Gò Công, Long An, ở T1, T6, T4¹ chú ý các vùng di cư, di dân, Cao Đài Tây Ninh, vùng ven Sài Gòn, những đoạn giao thông then chốt, v.v..

Khu, tỉnh phải có một kế hoạch cán bộ toàn diện, đào tạo, bồi dưỡng cấp tốc, điều chỉnh hợp lý, huy động ngành và địa phương, trước nhất là rút người gốc ở địa phương đó hiện ở cơ quan, bộ đội và rút cán bộ các tỉnh, huyện mạnh để huấn luyện, đào tạo đưa về vùng này. Đào tạo nhanh, quy mô nhưng ngăn ngày hàng loạt cán bộ cho vùng giải phóng và tranh chấp đến tổ trưởng đoàn thể, tiểu đội trưởng dân quân du kích.

Bố trí cán bộ trẻ, khoẻ cho huyện, xã, điều chỉnh số cán bộ kém sức khoẻ, lớn tuổi, giao việc thích hợp với khả năng.

Những huyện có nhiều ấp trắng, cán bộ trên xuống công tác (cả cấp uỷ viên), phải đi sâu xây dựng cơ sở, xoá một số ấp trắng. Cán bộ các ban ngành ở trên xuống phải thiết thực cùng chi bộ xây dựng cơ sở ở ấp, qua đó mà xây dựng ban, ngành ở cơ sở.

d) Để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ và để có sự điều khiển chỉ huy thống nhất đánh phá bình định, cần xây dựng và chấn chỉnh, củng cố các tổ chức sau đây:

1. T4: Khu Sài Gòn - Chợ Lớn (BT).

- Để giúp cấp uỷ theo dõi, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trung tâm đánh phá bình định, ở cấp khu và tỉnh phân công một đồng chí thường vụ cấp uỷ phụ trách, các ban ngành, đoàn thể có một uỷ viên phụ trách theo dõi phong trào đánh phá bình định cụ thể trong công tác chuyên môn. Từng thời gian cấp uỷ chủ trì, nghiên cứu, văn phòng cấp uỷ làm nòng cốt họp các ngành sơ kết, tổng kết.

- Ở các trọng điểm tấn công của khu, tỉnh, huyện cần chấn chỉnh và tăng cường các ban chỉ đạo của trọng điểm với thành phần: một số cấp uỷ viên phụ trách đại biểu của các ngành quân sự, dân vận, binh vận, an ninh và đại biểu địa phương (tỉnh uỷ viên, huyện uỷ viên phụ trách vùng này). Khi mở chiến dịch tổng hợp ở vùng này, Ban chỉ đạo trọng điểm chuyển thành Ban chỉ huy chiến dịch, có nhiệm vụ chỉ huy toàn bộ các lực lượng đánh phá bình định trong khu vực trọng điểm chiến dịch. Ngoài việc chỉ huy lực lượng tập trung, Ban chỉ huy trọng điểm cần nắm chặt và điều khiển các mũi chính trị, binh vận và ba mũi ở xã, ấp.

- Khu phối hợp với tỉnh tổ chức ngay Ban chỉ đạo thống nhất ở các *chi khu* đã định dứt điểm trong mùa khô 1975 để trước mắt nắm sát và chỉ đạo hoạt động vùng này vừa chuẩn bị cho hoạt động mùa khô 1975.

- Ở xã, ấp, phải tổ chức ban chỉ huy thống nhất điều khiển lực lượng ba mũi do xã uỷ hay chi uỷ, tổ đảng phụ trách và ban chỉ huy tấn công trực tiếp cụ thể từng mục tiêu.

- Xác định rõ đối tượng chỉ đạo của tỉnh và huyện là xã. Huyện cùng với tỉnh giúp chỉ bộ xây dựng kế hoạch tận ấp xóm. Đối tượng chỉ đạo của xã là ấp, phải cùng với ấp bàn bạc kế hoạch tận xóm, giành với địch từng nông hộ, từng người dân, khu vườn, miếng ruộng.

e) *Cần sơ kết, tổng kết và phổ biến kịp thời kinh nghiệm đánh phá bình định.* Chú ý kinh nghiệm từng loại vùng, từng loại mục tiêu, đối tượng. Ví dụ: gỡ đồn bốt, diệt phân chi khu, phá phòng vệ dân sự, v.v., kinh nghiệm xây dựng, phát triển lực lượng... Cần đề cao, khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích đánh phá bình định, nghiên cứu tiêu chuẩn và các hình thức khen thưởng.

- Khoảng tháng 7 năm 1975 về sau tùy tình hình KBN sẽ họp Hội nghị tổng kết một năm thực hiện Nghị quyết này.

*

* *

Trong cuộc chống Mỹ, cứu nước, quân dân ta đã liên tiếp đánh bại bốn chiến lược của bốn đời tổng thống Mỹ. Đó cũng là quá trình liên tiếp đánh bại các kế hoạch bình định cực kỳ tàn bạo và thâm hiểm.

Sau một năm rưỡi độ sức quyết liệt giữa ta và địch, nét cơ bản của tình hình là ta đã giành được thắng lợi có ý nghĩa quyết định chiều hướng phát triển của tình hình từ nay về sau. Kế hoạch chiến lược của Mỹ - Thiệu dựa vào cái xương sống bình định và lấn chiếm đã thất bại một bước quan trọng. Thất bại ấy không chỉ thể hiện ở những thiệt hại rất nặng của chúng về sinh lực và phương tiện chiến tranh; mà còn thể hiện sâu sắc ở chỗ những tính toán của địch đã và đang bị bẻ gãy. Thực tế của chiến trường thể hiện sức lực của quân đội nguy - công cụ chủ yếu của Mỹ để làm chiến tranh thực dân mới - chỉ có giới hạn và mỗi ngày một suy yếu thêm.

Quân và dân ta đã chứng minh sức mạnh dồi dào của mình và nêu rõ sự đúng đắn của đường lối chiến lược tấn công, chủ trương dùng bạo lực, sự chỉ đạo linh hoạt và những phương pháp đấu tranh có hiệu quả cũng như thế tiếp tục tiến lên của cách mạng.

Quân và dân ta đã qua một chặng đường gay go, trong đó thắng lợi đánh phá bình định là nét nổi bật và có ý nghĩa quyết định nhất làm thay đổi so sánh lực lượng. Thắng lợi đó là kết quả cuộc chiến đấu anh hùng đầy tài trí và hy sinh của quân dân ta đã tạo ra một thế mới cho cách mạng.

Những thế lực xâm lược và thực dân ở Mỹ chưa từ bỏ dã tâm đối với nước ta. Tập đoàn tư sản mại bản quan liêu quân phiệt phát xít quyết đeo đuổi chiến tranh phục vụ chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ. Nhưng, tình thế ở miền Nam Việt Nam hiện nay là không thể đảo ngược được.

Quân và dân ta luôn luôn cảnh giác và chủ động, sẵn sàng vượt qua gian khổ, ác liệt, tiếp tục triển khai cuộc đấu tranh trên ba mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao, tạo nên cho được sức mạnh tổng hợp của ba vùng, ba quả đấm, đánh bại hoàn toàn kế hoạch bình định lần chiếm mới của Mỹ - ngụy.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Cục, Hội nghị đánh phá bình định của chúng ta đã tập trung và phát huy trí tuệ tập thể, xây dựng được một nghị quyết vừa thấu triệt đường lối và phương pháp cách mạng của Đảng, vừa phản ánh đúng thực tiễn đấu tranh và phong trào quần chúng trong giai đoạn mới. Đó là cơ sở của sự nhất trí cao, bảo đảm vững chắc cho chúng ta đánh bại bình định lần chiếm mới của Mỹ - ngụy, tiến lên hoàn thành thắng lợi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.35, tr.361, 375-413.

KẾT LUẬN ĐỢT HAI HỘI NGHỊ BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 7 tháng 1 năm 1975

Bàn về tình hình và nhiệm vụ cuộc chống Mỹ, cứu nước

Thưa các đồng chí,

Trong cuộc họp lần trước, Bộ Chính trị đã nhất trí về phương hướng chiến lược nhằm đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến toàn thắng. Lần này, Bộ Chính trị thảo luận thêm với các đồng chí miền Nam. Các đồng chí phụ trách chủ yếu của các chiến trường Khu V, Nam Bộ đều có mặt đông đủ. Tất cả chúng ta đều nhất trí hoàn toàn về các mặt: đánh giá tình hình sau Hiệp định Pari, đánh giá lực lượng so sánh giữa ta và địch, nhận định thời cơ lịch sử, khẳng định quyết tâm chiến lược hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam trong hai năm 1975 -1976, xác định nhiệm vụ, mục tiêu và các bước thực hiện.

Bản kết luận của tôi trong lần họp trước đã đề cập các vấn đề quan trọng ấy. Hôm nay, tôi không nhắc lại tất cả mà chỉ tóm tắt những vấn đề các đồng chí đã phát biểu và nói thêm một số ý kiến để khẳng định một lần nữa quyết tâm của Bộ Chính trị và Quân uỷ Trung ương.

I- TÌNH HÌNH MIỀN NAM HAI NĂM SAU HIỆP ĐỊNH PARI

Trung ương đã chỉ rõ ký Hiệp định Pari là nhằm *đuổi Mỹ ra khỏi miền Nam, thắng địch một bước căn bản, tạo điều kiện để tiến*

lên hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Để đạt mục đích đó, ta phải tận dụng những nhân tố thắng lợi và những khả năng mới do Hiệp định Pari đưa lại; đó là chính quyền và lực lượng vũ trang cách mạng, vùng giải phóng, lực lượng chính trị và phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng trong vùng địch kiểm soát, những quyền cơ bản được Hiệp định thừa nhận: hoà bình, độc lập, dân chủ, hoà hợp dân tộc.

Tuy nhiên, do không quán triệt ý đồ chiến lược của Trung ương, đánh giá chưa đúng lực lượng so sánh giữa ta và địch, nên lúc đầu một số nơi đã để cho địch lấn tới và ta lâm vào thế bị động. Cuối năm 1973 đầu năm 1974, phối hợp với đấu tranh chính trị, ngoại giao, ta kiên quyết phản công và tiến công, đập tan những âm mưu và hành động lấn chiếm của địch. Những đòn giáng trả của chúng ta được dư luận trong nước và trên thế giới đồng tình, ủng hộ. Mọi người, ngay cả trong hàng ngũ bọn phản động ở Sài Gòn, đều thấy rõ Nguyễn Văn Thiệu là kẻ chủ tâm phá hoại hiệp định, tiếp tục chiến tranh, còn ta thì giương cao ngọn cờ hoà bình, hoà hợp dân tộc.

Chủ trương nói trên đã tạo ra được thế mạnh mới trên những mặt sau đây:

Một là, ta đã *giành quyền chủ động trên khắp các chiến trường*, trừng trị các cuộc hành quân lấn chiếm của địch, giành lại dân và những vùng bị mất, mở rộng vùng giải phóng của ta.

Hai là, ta đã *củng cố và hoàn chỉnh thế chiến lược liên hoàn từ Bắc vào Nam*, từ rừng núi Trị - Thiên đến Tây Nguyên, miền Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

Ba là, ta đã *xây dựng và tăng cường các binh đoàn chủ lực cơ động* ở vùng rừng núi; tập trung được nguồn dự trữ chiến lược trên những địa bàn quan trọng.

Bốn là, ta đã *cải thiện được tình hình nông thôn đồng bằng*, tạo nên các bàn đạp ở vùng phụ cận thành thị lớn; đặc biệt đối với đồng bằng Nam Bộ, đã xây dựng được một số đơn vị lớn quân chủ lực, điều mà xưa nay chưa làm được.

Năm là, ta đã *phát động được phong trào đấu tranh chính trị* dưới khẩu hiệu hoà bình, độc lập, hoà hợp dân tộc.

Sáu là, ta tiếp tục *tranh thủ thêm được sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ của các lực lượng cách mạng và nhân dân tiến bộ trên thế giới.*

Chúng ta còn một số nhược điểm: xây dựng bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương chưa đạt yêu cầu về số lượng, chất lượng, trang bị, tổ chức, cán bộ, nhất là về trình độ tác chiến hợp đồng quy mô lớn và dài ngày. Ở nông thôn, chưa kết hợp tốt ba mũi tiến công; bộ đội địa phương, dân quân du kích ở nhiều nơi còn yếu, chưa tạo được thế cho quần chúng đấu tranh. Ở thành thị, đấu tranh chính trị chưa trở thành phong trào quần chúng thật sâu rộng. Tóm lại, trong hai năm qua, do có khuyết điểm về chỉ đạo, chỉ huy, nên việc tận dụng những nhân tố thắng lợi và những khả năng mới còn bị hạn chế.

Về phía địch, chúng cũng có những chỗ mạnh nhất định: quân nguy còn gần 70 vạn tên, có 13 sư đoàn chủ lực; địch còn kiểm soát hầu hết các thành thị lớn; còn nắm được những vùng nông thôn đông dân, nhiều cửa; còn được Mỹ viện trợ về quân sự, kinh tế; còn cố vấn Mỹ chỉ huy. Tuy vậy, thế của địch ngày càng xấu, lực của địch ngày càng suy. Tình trạng đó biểu hiện ở các mặt sau đây:

Một là, *quân nguy, từ chủ lực đến địa phương, ở thế phòng ngự*, phần lớn bị giam chân tại chỗ; một số ít đơn vị còn cơ động nhưng chỉ được phần nào; nói chung, quân chủ lực không làm được vai trò yểm trợ cho quân địa phương.

Hai là, các thứ quân địa phương như bảo an, “dân vệ” thì *sức kìm kẹp đã giảm*, không còn làm được lực lượng dự trữ như trước, một số không ít đơn vị đã tan rã từng mảng khi bị ta tiến công.

Ba là, *trình độ hiệp đồng của các binh chủng quân nguy thấp và yếu*, lực lượng không quân, pháo binh, xe tăng, thiết giáp giảm sút rất nhiều.

Bốn là, *tinh thần quân nguy sa sút thêm một bước nghiêm trọng*, tình trạng tan rã, bỏ trốn ngày càng nhiều; tướng tá chỉ huy bị thay đổi, xáo trộn. Nhìn chung quân nguy đang mất sức chiến đấu, mất lòng tin nghiêm trọng, chủ nghĩa thất bại đang lây lan.

Năm là, *vùng địch tạm chiếm bị chia cắt*, kế hoạch “bình định” đang phá sản; địch nống ra để đỡ thì bị đánh, bị diệt; chúng co lại để giữ thì mất dân, mất đất.

Sáu là, *tình hình chính trị, kinh tế, đặc biệt là ở thành thị, chưa lúc nào khó khăn, rối loạn như hiện nay*. Mấy chục năm nay, chế độ ngụy sống nhờ vào viện trợ của đế quốc Mỹ. Nay Mỹ rút, viện trợ giảm nhiều làm cho kinh tế xáo trộn, hỗn loạn, đời sống nhân dân bị đe dọa. Sự chống đối của nhân dân đối với ngụy quyền gay gắt hơn bao giờ hết. Về nội bộ, địch đang tranh giành, xâu xé nhau. Các phe phái, những người cầm đầu các tôn giáo mâu thuẫn với bọn cầm quyền; giữa Mỹ và bọn tay sai cũng lục đục với nhau.

Trước tình hình quân sự, chính trị, kinh tế đó, Nguyễn Văn Thiệu khó bề đứng vững.

Trải qua bao nhiêu năm đấu tranh gay go, gian khổ, cách mạng miền Nam nói riêng, cách mạng Việt Nam nói chung, mới tạo được bước chuyển biến quan trọng nói trên về lực lượng so sánh. Chưa bao giờ hai mặt đấu tranh quân sự, chính trị có điều kiện thuận lợi, có khả năng kết lại thành cao trào tiến công như hiện nay: Khi nổ ra “đồng khởi” trong những năm 1959 - 1960, đội quân chính trị hùng hậu, đấu tranh chính trị mạnh mẽ nhưng lực lượng vũ trang cách mạng còn nhỏ bé. Trong các thời kỳ đánh trả “chiến tranh đặc biệt” và “chiến tranh cục bộ” của Mỹ, lực lượng vũ trang cách mạng ngày càng lớn mạnh, phong trào đấu tranh chính trị tuy có phát triển, nhưng không đều; do đó, sự kết hợp giữa quân sự và chính trị chưa nhịp nhàng, đồng bộ. Tình hình hiện nay khác với trước rất nhiều. Mỹ đã thua liên tiếp và phải rút quân về; ngụy quân, ngụy quyền không còn chỗ dựa như trước. Quân đội ta sung sức, có mặt khắp miền Nam. Quần chúng nhân dân trong vùng địch đòi hỏi vùng dậy và có khí thế mới.

Năm 1974, trong khi thế và lực của ta lớn lên nhanh thì địch càng xuống dốc cả về quân sự, chính trị, kinh tế. Ta tiến công mạnh thì nhất định sẽ tạo ra những đột biến mới trong quá trình xuống dốc đó của địch.

Lần họp trước, chúng ta đã xem xét bối cảnh quốc tế của chiến tranh Việt Nam. Lần này, hội nghị đi sâu phân tích lực lượng so sánh giữa ta và địch. Căn cứ vào sự đánh giá trong cả hai lần họp, chúng ta thấy chính xác hơn thời cơ lịch sử và khả năng thực tế để quyết chiến những trận cuối cùng, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn. Chúng ta nhất trí phải gấp rút chuẩn bị mọi mặt để kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh cứu nước trong năm 1975 hoặc năm 1976. Quyết tâm này của Bộ Chính trị phải được truyền đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân. Phải tiến hành công tác chính trị, tư tưởng sâu rộng, cổ vũ mạnh mẽ khí thế quyết chiến, quyết thắng.

II- NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH TÁC CHIẾN

Nhiệm vụ sắp tới của chúng ta là nắm vững thời cơ lịch sử, mở nhiều chiến dịch tổng hợp liên tiếp, đánh những trận quyết định, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến tới thống nhất Tổ quốc. Hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân thì tất yếu sẽ đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Trong khi thực hiện nhiệm vụ này, chúng ta sẽ cùng với và giúp đỡ hai nước Lào và Campuchia anh em tiến lên.

Để thực hiện quyết tâm nói trên, phải phấn đấu thực hiện những nhiệm vụ cụ thể, đạt được những yêu cầu sau đây:

Một là, *thực hiện tiến công và nổi dậy trên quy mô lớn*, tiêu diệt chi khu, quận lỵ, đánh bại kế hoạch “bình định”, giành phần lớn nông thôn ở đồng bằng Nam Bộ, đồng bằng Khu V và Trị - Thiên. Đây là một đòn chiến lược quan trọng, làm cho địch yếu hẳn xuống, mất hết nguồn dự trữ, làm cho ta mạnh hẳn lên, đứng vững ở nông thôn đồng bằng, chia cắt địch và áp sát các thành thị.

Hai là, *mở những chiến dịch hợp đồng bình chủng* của bộ đội chủ lực ta, đánh mạnh vào quân chủ lực nguy, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, loại khỏi vòng chiến đấu nhiều trung đoàn, sư đoàn,

bẻ gãy xương sống quân ngụy; bao vây, tiêu diệt và chiếm lĩnh các khu vực chiến lược quan trọng, mở rộng hơn nữa vùng giải phóng, hoàn chỉnh các căn cứ chiến lược để đẩy mạnh cuộc tiến công và nổi dậy.

Ba là, kết hợp với đòn tiến công vào quân chủ lực ngụy và đòn đánh phá “bình định” nông thôn, thực hiện bao vây, uy hiếp các thành thị lớn, nhất là Sài Gòn, *phát triển phong trào đấu tranh chính trị lên quy mô rộng lớn*, đòi hoà bình, hoà hợp dân tộc. Nếu Mỹ lật Thiệu, thì nhanh chóng phát động quần chúng nổi dậy, đánh đổ ngụy quyền, xây dựng chính quyền cách mạng ở các cấp bên dưới, đấu tranh lập chính phủ liên hiệp bên trên.

Bốn là, *đẩy mạnh công tác binh vận* kịp với quy mô, cường độ tiến công nổi dậy, nhanh chóng làm tan rã quân ngụy khi ta đánh mạnh, thúc đẩy những cuộc binh biến, ly khai của một số đơn vị quân ngụy ở những nơi có điều kiện.

Năm là, *phá huỷ các cơ sở hậu cần và phương tiện chiến tranh của địch*, làm cho địch mất hẳn nguồn dự trữ; đánh mạnh vào các cơ quan đầu não, triệt phá các đường giao thông của địch. Tiếp tục hoàn chỉnh các tuyến giao thông vận tải của ta, bảo đảm đủ dự trữ về vật chất, kỹ thuật cho quân đội đánh liên tục, dài ngày.

Thực hiện những nhiệm vụ và yêu cầu trên đây, phải nắm vững cái đích là tạo ra sức mạnh tổng hợp, kết hợp quân sự với chính trị, khởi nghĩa với chiến tranh, phối hợp “ba mũi giáp công”, ba vùng chiến lược, tiêu diệt địch để làm chủ, làm chủ để tiêu diệt địch, tiến tới tổng tiến công và nổi dậy, thắng địch tại sào huyệt quan trọng nhất của chúng là Sài Gòn, để kết thúc chiến tranh.

Đánh trận cuối cùng này, trước hết là nhiệm vụ của các lực lượng quân sự, chính trị trên chiến trường Nam Bộ, trong đó có lực lượng của Sài Gòn - Gia Định, đồng thời là nhiệm vụ của quân và dân cả nước, trong đó khối chủ lực Miền và các binh đoàn chủ lực từ các chiến trường khác đến, đóng vai trò quyết định.

Kế hoạch hoạt động năm 1975 chỉ ra nhiệm vụ của từng chiến trường, đồng thời hướng hoạt động của tất cả các chiến trường

vào cái đích chung là tiến tới trận quyết chiến chiến lược tại sào huyệt cuối cùng của địch bằng con đường nhanh nhất.

Chiến trường Nam Bộ có ba nhiệm vụ quan trọng: đánh phá “bình định”; đánh quân chủ lực nguy; vây ép thành thị. Để đánh phá “bình định”, mà trọng điểm là ở đồng bằng sông Cửu Long, phải sử dụng hai đến ba vạn quân chủ lực ở miền Đông Nam Bộ đánh xuống đồng bằng, kết hợp với những cuộc tiến công và nổi dậy của lực lượng quân sự, chính trị tại chỗ, mở vùng giải phóng liên hoàn nối miền Đông với Khu VIII, Khu IX; đồng thời ép mạnh về phía Mỹ Tho, Sài Gòn, nhất là Sài Gòn, tạo thế cho quần chúng ở đây nổi dậy. Để góp phần vây ép Sài Gòn, quân chủ lực ta phải tiêu diệt cho được một bộ phận quan trọng quân chủ lực nguy ở miền Đông.

Chiến trường Khu V, Tây Nguyên, dùng ba sư đoàn quân chủ lực đánh Tây Nguyên, mở thông hành lang nối liền nam Tây Nguyên với Đông Nam Bộ, tạo điều kiện để bộ đội chủ lực cơ động nhanh vào miền Đông, phối hợp với quân chủ lực Miền để tiến đánh Sài Gòn. Mở trận đầu đánh chiếm Buôn Ma Thuột, thọc thẳng xuống Tuy Hoà, Phú Yên, cắt đồng bằng Khu V ra làm đôi, tạo thêm một hướng nữa để tiến nhanh vào phía nam vây ép Sài Gòn.

Sử dụng lực lượng của Quân khu V và lực lượng quân sự, chính trị các tỉnh ven biển miền Trung, giải phóng từ Bình Định trở ra để ép về phía Đà Nẵng.

Chiến trường Trị - Thiên, đánh chiếm đồng bằng, làm chủ vững chắc từ nam thành phố Huế trở vào, chia cắt Huế với Đà Nẵng, vây ép hai thành phố này, không cho địch co cụm về phía nam, thúc đẩy binh biến, ly khai ở miền Trung.

Khi có thời cơ, sẽ cơ động thêm ba sư đoàn vào miền Đông. Sử dụng hai quân đoàn đánh chớp nhoáng, diệt mấy sư đoàn chủ lực nguy ở đây, rồi thọc vào Sài Gòn.

Cần có kế hoạch chuẩn bị ở miền Nam cũng như ở miền Bắc nhằm đối phó với việc Mỹ có thể dùng không quân, hải quân đánh phá trở lại. Khả năng Mỹ quay lại can thiệp vào chiến tranh Việt Nam không nhiều. Nhưng dù khả năng đó chỉ năm, bảy phần trăm,

chúng ta cũng phải đề phòng, vì Mỹ còn có mưu đồ duy trì chủ nghĩa thực dân mới. Mỹ muốn làm gì thì cũng chỉ có mức độ, chẳng hạn như tăng thêm một ít viện trợ quân sự, kinh tế, hoặc nhiều lắm là chi viện bằng không quân, hải quân (với điều kiện ngưng chống cự được lâu dài).

Trên đây là những đòn tiến công quân sự chủ yếu trong kế hoạch chiến lược năm 1975. Chúng ta đều nhất trí về kế hoạch đó. Trong quá trình thực hiện, chúng ta sẽ tùy theo diễn biến của các trận chiến đấu trên chiến trường mà chỉ đạo, chỉ huy, đánh mạnh nhất, bất ngờ nhất, nhằm tiến tới đích nhanh nhất, thắng gọn nhất và triệt để nhất ở Sài Gòn.

Kế hoạch tiếp theo cho năm 1976 sẽ do kết quả thực hiện kế hoạch năm 1975 quyết định. Chúng ta phải cố gắng cao nhất để thắng gọn trong năm 1975. Điều đó là một khả năng hiện thực.

Ở ngoài này, Trung ương Đảng và Chính phủ sẽ làm hết sức mình để tăng cường lực lượng, bảo đảm đầy đủ nhu cầu về vật chất, kỹ thuật cho chiến trường, coi đó là điều kiện cơ bản để giành thắng lợi. Điều quan trọng cấp bách nữa là chuẩn bị sẵn lực lượng dự bị chiến lược; tuyển cho được 30 vạn tân binh, đẩy nhanh việc huấn luyện bộ đội, nắm chắc khâu đào tạo cán bộ. Làm thật tốt công tác chính trị, tư tưởng trong quân đội, trong nhân dân, động viên toàn quân, toàn dân nêu cao ý chí “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”.

Sử dụng khôn khéo vũ khí *đấu tranh ngoại giao*, góp phần giương cao ngọn cờ hoà bình, độc lập, hoà hợp dân tộc nhằm cô lập bọn tay sai ngoan cố; làm sáng tỏ chính nghĩa của ta, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các lực lượng cách mạng và nhân dân tiến bộ trên thế giới; ngăn chặn âm mưu và thủ đoạn can thiệp, phá hoại của đế quốc Mỹ và bọn phản động quốc tế.

Hội nghị chúng ta đã nhất trí về tất cả các vấn đề. Sau hội nghị này còn nhiều việc phải làm rất khẩn trương. Ở tiền tuyến, sự lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng phải chặt chẽ, cụ thể từ việc vạch kế hoạch bố trí lực lượng, phối hợp các mũi tiến công

đến hiệp đồng chiến đấu giữa địa phương với chiến trường miền Nam và cả nước. Ngoài này, Bộ Tổng tham mưu cần tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch tiến công đã được vạch ra từ năm 1974, cụ thể hoá hơn nữa các vấn đề về tổ chức thực hiện, xây dựng lực lượng, bố trí chiến trường, bảo đảm hậu cần. Bộ Tổng tham mưu là cơ quan có trách nhiệm rất quan trọng trong việc triển khai thực hiện quyết định có ý nghĩa lịch sử này của Bộ Chính trị.

Trận quyết chiến chiến lược này là một sự nghiệp trọng đại. Nó sẽ đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đến thắng lợi hoàn toàn, góp phần làm thay đổi cục diện ở Đông Dương, Đông Nam Á, mở ra một bước phát triển mới trong phong trào cách mạng của nhân dân thế giới. Đảng ta quyết làm tròn sứ mệnh lịch sử vẻ vang đối với dân tộc và nghĩa vụ quốc tế cao cả. Trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn gian khổ, nhưng phát huy truyền thống chiến đấu anh hùng, sức sáng tạo vô tận của quân đội và nhân dân ta, chúng ta nhất định sẽ vượt qua tất cả. Chúng ta nhất định đánh thắng!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.1-11.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Số 2328-NQ-NS/TW, ngày 8 tháng 2 năm 1975
Về việc thành lập Đảng uỷ Mặt trận Trị - Thiên

- Căn cứ vào nguyên tắc Điều lệ Đảng;
- Căn cứ vào tình hình nhiệm vụ và nhu cầu lãnh đạo của Đảng đối với các lực lượng vũ trang hoạt động ở Trị - Thiên và đề nghị của Quân uỷ Trung ương,

BỘ CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: - Thành lập Đảng uỷ Mặt trận Trị - Thiên, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Quân uỷ Trung ương về mọi mặt.

Đảng uỷ Mặt trận Trị - Thiên có nhiệm vụ:

- Lãnh đạo thống nhất kế hoạch hoạt động của các lực lượng vũ trang ở Trị - Thiên.
- Lãnh đạo phối hợp đấu tranh vũ trang, công tác địch vận với đấu tranh chính trị ở Trị - Thiên.
- Lãnh đạo công tác bảo đảm hậu cần, hậu phương đối với các lực lượng vũ trang hoạt động ở Trị - Thiên.

Điều 2: - Chỉ định các đồng chí có tên sau đây vào Đảng uỷ Mặt trận Trị - Thiên:

- Lê Tự Đồng	Bí thư
- Lê Linh	Ủy viên chính thức

- Nguyễn Hữu An	Ủy viên chính thức
- Húng	Ủy viên chính thức
- Nguyễn Văn Thanh	Ủy viên chính thức
- Nguyễn Chi	Ủy viên chính thức
- Nguyễn Công Trang	Ủy viên chính thức
- Hoàng Đan	Ủy viên chính thức
- Nguyễn Ngọc Thực	Ủy viên chính thức
- Dương Bá Núi	Ủy viên chính thức
-Trần Minh Đức	Ủy viên chính thức

Thường vụ Đảng uỷ Mặt trận gồm các đồng chí:

- Lê Tự Đồng
- Lê Linh
- Nguyễn Hữu An
- Húng
- Nguyễn Văn Thanh

Điều 3: - Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Mặt trận Trị-Thiên và các đồng chí có tên trên đây chịu trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ
THỌ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.78-79.

NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

**Số 241-NQ/TW, ngày 25 tháng 3 năm 1975
Về việc thành lập Hội đồng Chi viện miền Nam**

BỘ CHÍNH TRỊ

- Căn cứ vào tình hình phát triển hiện nay của cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam;
- Để đáp ứng yêu cầu chi viện ngày càng lớn về mọi mặt của chiến trường và của vùng giải phóng ngày càng mở rộng;
- Theo đề nghị của Quân uỷ Trung ương,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thành lập Hội đồng Chi viện miền Nam ở Trung ương.

Hội đồng Chi viện miền Nam ở Trung ương có nhiệm vụ: căn cứ vào nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Bộ Chính trị và của Hội đồng Chính phủ; căn cứ vào yêu cầu của chiến trường do Quân uỷ Trung ương đề ra mà tính toán, quyết định những chủ trương, kế hoạch, biện pháp tích cực nhất, có hiệu quả nhất để chỉ đạo và kiểm tra đôn đốc các cấp uỷ đảng, các cấp chính quyền huy động sức người, sức của thật đầy đủ kịp thời để đáp ứng mọi yêu cầu của miền Nam trong tình hình mới. Cụ thể:

a) Động viên và vận chuyển sức người, sức của của hậu phương lớn miền Bắc chi viện cho chiến trường.

b) Giải quyết các vấn đề về tiếp quản các vùng mới giải phóng ở miền Nam.

c) Chỉ đạo phối hợp các ngành, các địa phương thực hiện các kế hoạch chi viện miền Nam.

2. Chỉ định các đồng chí có tên sau đây tham gia Hội đồng Chi viện miền Nam:

- Phạm Văn Đồng : Chủ tịch
- Lê Thanh Nghị : Phó Chủ tịch
- Phan Trọng Tuệ : Ủy viên
- Hoàng Văn Thái : "
- Nguyễn Khai : "
- Trần Độ : "
- Đặng Thĩ : Thư ký
- Chế Viêt Tấn : Ủy viên
- Vũ Xuân Chiêm : "

Hội đồng Chi viện miền Nam làm việc tập thể để quyết định những chủ trương, kế hoạch, biện pháp quan trọng về chi viện miền Nam.

Hội đồng Chi viện miền Nam cần tận dụng các tổ chức sẵn có của Chính phủ và của quân đội để làm việc.

Cơ quan thường trực, giúp việc Hội đồng Chi viện miền Nam là Ủy ban Thống nhất của Chính phủ.

3. Các cấp bộ đảng và chính quyền từ trung ương đến cơ sở, Ban Miền Nam và các đồng chí trong Hội đồng Chi viện miền Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết nghị này.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ
LÊ DUẨN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.82-84.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

18 giờ, ngày 27 tháng 3 năm 1975
Về kế hoạch giải phóng Đà Nẵng

Gửi: Anh Năm Công và anh Hai Mạnh¹,

Bộ Chính trị Trung ương Đảng và Quân uỷ Trung ương họp ngày 25-3-1975 đã thông qua kế hoạch giải phóng Đà Nẵng, và quyết định lập Bộ tư lệnh mặt trận Đà Nẵng. Anh Văn đã điện cho các anh. Tôi chỉ nhấn mạnh một vài điểm.

Chiến thắng oanh liệt ở Buôn Ma Thuột và Tây Nguyên đã tạo ra thời cơ giải phóng Đà Nẵng. Ta phải tập trung lực lượng từ hai phía, từ Thừa Thiên - Huế đánh vào và từ Nam - Ngãi đánh ra, nhanh chóng tiêu diệt toàn bộ sinh lực địch ở Đà Nẵng, không cho chúng rút chạy để co cụm về giữ Sài Gòn.

Trong lúc này, thời gian là lực lượng. Phải hành động hết sức táo bạo, bất ngờ, làm cho địch không kịp trở tay. Các anh cần sử dụng ngay lực lượng của Quân khu và của tỉnh đánh thẳng vào Đà Nẵng. Phải có biện pháp đặc biệt để hành quân nhanh nhất, kịp thời khống chế, chiếm lĩnh các sân bay, bến cảng, bao vây, chia cắt để tiêu diệt địch.

Phải nhanh chóng phát động quần chúng vũ trang nổi dậy, đập tan các lực lượng kìm kẹp ở cơ sở, chiếm lĩnh các công sở, kho tàng,

1. Hai Mạnh: Chu Huy Mân (BT).

nhà máy, thành lập chính quyền cách mạng và sáp vào vận động binh sĩ địch bỏ súng đầu hàng, làm tan rã các đơn vị quân nguy.

Các binh đoàn chủ lực phía bắc đã có kế hoạch hành quân nhanh nhất để kịp thời hợp đồng với cánh quân phía nam. Các anh hành động ngay, không chậm trễ.

Bộ Chính trị khen ngợi những chiến thắng giòn giã của quân, dân Khu V và chờ tin đại thắng của mặt trận Đà Nẵng.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.89-90.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

16 giờ 30, ngày 29 tháng 3 năm 1975

Về chia cắt và bao vây chiến lược phía tây Sài Gòn

Gửi: Anh Bảy Cường,

Tình hình biến chuyển mau lẹ. Cuộc cách mạng miền Nam đang bước vào giai đoạn phát triển nhảy vọt.

Sau khi ta giành được những thắng lợi to lớn và dồn dập, địch bị thất bại hết sức nặng nề và bất ngờ, chế độ ngụy đang đứng trước nguy cơ đổ nhanh chóng cả về quân sự và chính trị.

Tôi rất đồng ý với các anh là lúc này cần hành động hết sức kịp thời, kiên quyết và táo bạo. Trên thực tế, có thể coi chiến dịch giải phóng Sài Gòn đã bắt đầu từ đây.

Trong khi gấp rút xúc tiến thực hiện quyết tâm chiến lược đã định, tôi nhấn mạnh một điểm cấp thiết phải làm ngay là mạnh bạo tăng thêm lực lượng thực hiện chia cắt và bao vây chiến lược phía tây Sài Gòn, ở vùng Mỹ Tho, Tân An.

Chúc các anh khoẻ và thắng to.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.91-92.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

11 giờ, ngày 31 tháng 3 năm 1975

Về chuẩn bị gấp kế hoạch đánh chiếm Sài Gòn

Gửi: Anh Bảy Cường, anh Sáu, anh Tuấn¹,

Tình hình biến chuyển nhanh, cần tranh thủ thời gian hành động khẩn trương. Vì vậy, anh Tuấn nên vào sớm gặp anh Bảy Cường ở Trung ương Cục để bàn ngay kế hoạch đánh chiếm Sài Gòn. Anh Sáu sẽ vào luôn trong đó họp. Anh Bảy Cường và anh Tư Nguyễn² không ra Tây Nguyên nữa.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.93.

1. Anh Tuấn: Văn Tiến Dũng (BT).

2. Tư Nguyễn: Trần Văn Trà (BT).

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

14 giờ, ngày 1 tháng 4 năm 1975

**Về xúc tiến gấp kế hoạch tổng tiến công
và nổi dậy ở Sài Gòn - Gia Định, lập Ban Chỉ huy
và Đảng uỷ Mặt trận Sài Gòn**

Gửi: Anh Bảy Cường, anh Sáu, anh Tuấn,

Bộ Chính trị đã họp ngày 31-3-1975 nghe Quân uỷ Trung ương báo cáo tình hình phát triển cuộc tổng tiến công của ta trong ba tuần qua, đặc biệt trong thời gian gần đây.

Bộ Chính trị nhất trí nhận định:

1. Tiếp theo thắng lợi lớn của ta ở Khu IX và giải phóng tỉnh Phước Long ở miền Đông Nam Bộ, cuộc tổng tiến công chiến lược của ta trên thực tế đã bắt đầu với việc đánh chiếm Tây Nguyên và trong một thời gian rất ngắn ta đã giành được những thắng lợi cực kỳ to lớn.

Chúng ta đã tiêu diệt và làm tan rã hơn 35% sinh lực địch, tiêu diệt và loại khỏi vòng chiến đấu hai quân đoàn địch, tiêu diệt khoảng 40% các binh chủng kỹ thuật hiện đại, thu và phá hơn 40% cơ sở vật chất hậu cần, giải phóng 12 tỉnh, đưa tổng số dân vùng giải phóng lên gần 8 triệu.

Đặc biệt trong trận Đà Nẵng, đã thực hiện được kết hợp tiến công quân sự với nổi dậy của quần chúng do có những nhân tố mới

là: nhân dân cảm phần địch cao độ chỉ chờ cơ hội là vùng dậy; đại bộ phận sĩ quan và binh lính địch mất hẳn tinh thần chiến đấu. Quân và dân mặt trận Quảng - Đà đã lập được một chiến công xuất sắc: chỉ trong 30 giờ từ khi nổ súng, với lực lượng ít hơn địch, đã kịp thời, táo bạo, tiến công và nổi dậy đánh chiếm căn cứ quân sự liên hợp lớn nhất của quân nguy ở miền Trung.

Qua những chiến thắng nói trên, các lực lượng vũ trang ta đã lớn mạnh vượt bậc: bộ đội thương vong ít, tinh thần và trình độ chiến đấu được nâng lên rõ rệt; vũ khí, đạn dược tiêu hao không đáng kể; ta lại thu được một khối lượng rất lớn vũ khí, đạn dược của địch. Quân chủ lực, trong một thời gian ngắn, đã tăng lên gấp bội, có sức cơ động khắp các chiến trường.

Trong tình hình đó, Bộ Chính trị nhận định: về chiến lược, về lực lượng quân sự, chính trị, ta đã có sức mạnh áp đảo, địch đang đứng trước nguy cơ sụp đổ và diệt vong. Mỹ tỏ ra hoàn toàn bất lực, dù có tăng viện cũng không thể cứu vãn được tình thế của nguy. Cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam không những đã bước vào giai đoạn phát triển nhảy vọt, mà thời cơ để mở tổng tiến công và nổi dậy tại Sài Gòn - Gia Định đã chín muồi. Từ giờ phút này, trận quyết chiến chiến lược cuối cùng của quân và dân ta đã bắt đầu.

2. Cách mạng nước ta đang phát triển với nhịp độ “một ngày bằng hai mươi năm”. Do vậy, Bộ Chính trị quyết định: Chúng ta phải nắm vững thời cơ chiến lược, quyết tâm thực hiện tổng tiến công và nổi dậy, kết thúc thắng lợi chiến tranh giải phóng trong thời gian ngắn nhất. Tốt hơn cả là bắt đầu và kết thúc trong tháng 4 năm nay, không để chậm. Phải hành động “thần tốc, táo bạo, bất ngờ”. Phải tiến công ngay lúc địch hoang mang, suy sụp. Tập trung lực lượng lớn hơn nữa và những mục tiêu chủ yếu trên từng hướng, trong từng lúc.

Phát huy sức mạnh của ba đòn chiến lược, kết hợp tiến công và nổi dậy, từ ngoài đánh vào, từ trong đánh ra. Trên từng hướng và trong từng trận, phải tập trung lực lượng áp đảo, tiêu diệt gọn, làm tan rã nhanh quân địch; tận dụng thời cơ và thuận lợi mới mà dồn dập tiến công, phát triển thắng lợi.

Trước mắt - như trước đã định, nay cần làm nhanh hơn - gấp rút tăng thêm lực lượng ở hướng tây Sài Gòn, thực hiện chia cắt và bao vây chiến lược, triệt hản đường số 4 và áp sát Sài Gòn.

Đồng thời, nhanh chóng tập trung lực lượng ở hướng đông và đông - nam, đánh chiếm những mục tiêu quan trọng, thực hiện bao vây, cô lập hoàn toàn Sài Gòn từ phía Long Khánh, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tổ chức sẵn sàng những đơn vị chủ lực được trang bị binh khí, kỹ thuật thật mạnh, để lúc thời cơ xuất hiện thì tức khắc đánh chiếm những mục tiêu quan trọng nhất ở trung tâm thành phố Sài Gòn.

Ở đồng bằng sông Cửu Long, cần thúc đẩy các lực lượng quân sự, chính trị của ta hành động mạnh bạo, khẩn trương, phát triển tiến công và nổi dậy, tiêu diệt chi khu, quận lỵ, phá banh từng mảng lớn hệ thống kìm kẹp của địch, nhanh chóng mở rộng vùng giải phóng ở các khu vực trọng điểm.

3. Muốn thực hiện phương hướng chiến lược nói trên cho kịp thời gian, thì ngay bây giờ, cần vạch kế hoạch hành động táo bạo với lực lượng sẵn có tại chiến trường miền đông. Quân uỷ Trung ương đã quyết định nhanh chóng chuyển Quân đoàn 3 cùng các binh khí, kỹ thuật từ Tây Nguyên xuống, đồng thời đã ra lệnh đưa quân đoàn dự bị vào. Nhưng để tranh thủ thời gian, không nên chờ đợi lực lượng tăng cường đến nơi thật đầy đủ, cũng cần tránh điều động quân không hợp lý, làm ảnh hưởng đến kế hoạch tiến hành chiến dịch.

4. Trong khi Trung ương Cục và Quân uỷ Miền vẫn làm nhiệm vụ như hiện nay, Bộ Chính trị quyết định thành lập Bộ Chỉ huy và Đảng uỷ mặt trận Sài Gòn để tập trung, thống nhất cao độ sự

lãnh đạo và chỉ đạo đối với chiến trường trọng điểm này. Khi anh Sáu, anh Tuấn vào đến nơi thì các anh trao đổi ý kiến để thực hiện ngay.

5. Ngoài này, Bộ Chính trị sẽ tập trung lực lượng chỉ đạo, và đã có những chỉ thị cần thiết cho toàn quân, cho các chiến trường và các ngành, các cấp để bảo đảm trận quyết chiến lịch sử này giành toàn thắng.

Tôi gửi đến các anh lời chào quyết thắng.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.94-97.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 129, ngày 5 tháng 4 năm 1975

*Gửi: Khu uỷ V, Trị Thiên,
Đồng điện TUC¹,*

Trong khi giải phóng các thành phố, thị xã, ta đã thu được một số Đài Phát thanh. Đài Phát thanh là một phương tiện tuyên truyền rất tốt, nhưng cũng dễ lộ bí mật và những phần tử xấu có thể lợi dụng phát những tin có hại. Do đó việc sử dụng phải được chuẩn bị kỹ. Chúng tôi đề nghị:

1. Khi tiếp quản Đài Phát thanh, cần tổ chức bảo quản tốt máy móc, phương tiện kỹ thuật, quản lý tốt số cán bộ, nhân viên kỹ thuật còn ở lại với ta.

2. Khu uỷ cần quản lý chặt chẽ việc sử dụng đài, trước mắt là dùng để tiếp âm Đài Giải phóng và Đài Tiếng nói Việt Nam.

3. Việc phát các tin, thông báo, chủ trương địa phương để tuyên truyền cổ vũ nhân dân, trước mắt chỉ được dùng qua hệ thống truyền thanh bằng dây không phát sóng, với danh nghĩa tiếng nói của Uỷ ban nhân dân cách mạng (không nên nói Uỷ ban quân quản) và tránh lộ bí mật của địa phương cũng như của Nhà nước. Vừa qua hai đài Huế, Đà Nẵng chưa quản lý chặt việc phát tin, còn dễ lộ bí mật qua tin tức.

1. TUC: Trung ương Cục (BT).

4. Cần chuẩn bị một Ban biên tập có năng lực, có thể bảo đảm việc tuyên truyền các chính sách, chủ trương của cấp uỷ địa phương - khi đã chuẩn bị thật đầy đủ về mặt biên tập cũng như về mặt kỹ thuật bảo đảm có thể hoạt động tốt liên tục; Khu uỷ báo cáo cho biết, Trung ương sẽ có chủ trương sử dụng.

LÀNH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.98-99.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 131, ngày 6 tháng 4 năm 1975

Gửi: Khu uỷ Trị - Thiên, Khu uỷ V,

Hiện nay Mỹ - ngụy đang thổi phồng vấn đề “dân tị nạn” để làm thành một vấn đề chính trị lớn nhằm nói xấu cách mạng và tạo cớ cho Mỹ tiếp tục dính líu và can thiệp vào miền Nam. Ta cần vạch trần và đập tan âm mưu này của chúng.

Để giúp Trung ương có bằng chứng tố cáo địch cường bức nhân dân theo chúng, các anh:

1. Cung cấp càng nhiều càng tốt bằng chứng về việc này (bằng ghi âm nhân chứng tố cáo, chỉ thị địch cường ép di cư, tranh ảnh, tội ác của chúng về việc này...). Có được bao nhiêu gửi ra gấp cho Ban Miền Nam.

2. Chọn một số nhân chứng về việc này cho ra miền Bắc và nước ngoài để tố cáo. Số này có thể gồm:

- Một hoặc hai quần chúng tốt, được phụ nữ càng tốt - thực sự bị địch cường ép di cư nay trở về và sẵn sàng tố cáo tội ác chúng.
- Một hoặc hai nhân sĩ trí thức có tên tuổi tố cáo việc này.
- Một hoặc hai sĩ quan ngụy cấp tá, nhân viên ngụy quyền giác ngộ có thể tố cáo cụ thể chủ trương và hành động địch cường ép di cư.

Nếu có xin đưa ra gấp.

LÀNH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.100-101.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

11 giờ, ngày 9 tháng 4 năm 1975
Về kế hoạch tiến công Sài Gòn

Gửi: Anh Tuấn, anh Sáu, anh Bảy Cường và anh Tư Nguyễn,

Sáng nay, tôi vừa nhận được Điện 21K.T, ngày 8-4-1975 của anh Tuấn.

Sau khi trao đổi ý kiến với anh Văn và các đồng chí ở Bộ Tổng tham mưu, tôi nhận thấy các anh cần chuẩn bị thêm mấy ngày nữa, đợi phần lớn lực lượng của Quân đoàn 3 và Quân đoàn 1 (cả bộ binh và binh khí kỹ thuật) vào đến nơi hãy bắt đầu cuộc tiến công.

Từ nay đến khi cuộc tiến công lớn bắt đầu, cánh phía tây và tây - nam do anh Sáu Nam¹ chỉ huy cần đẩy mạnh hoạt động chia cắt đường số 4, buộc địch phải phân tán lực lượng để đối phó làm cho chúng thêm rối loạn, hoang mang, khó phán đoán kế hoạch chiến dịch của ta, đồng thời ra lệnh cho các đội biệt động thâm nhập nội thành. Các hướng khác cũng cần có hoạt động thích hợp để tạo điều kiện phối hợp với cuộc tiến công lớn.

Cần bảo đảm một khi đã phát động tiến công thì phải công kích thật mạnh và liên tục, dồn dập cho đến toàn thắng; vừa tiến công ở ngoại vi, vừa nắm kịp thời cơ, thọc sâu vào trung tâm Sài Gòn

1. Sáu Nam: Lê Đức Anh (BT).

từ nhiều hướng với những lực lượng đã chuẩn bị sẵn. Thực hiện từ ngoài đánh vào, từ trong đánh ra, tạo điều kiện cho đồng bào nổi dậy, không chia làm hai bước. Đó là phương án cơ bản và chắc thắng nhất. Trong tình hình hiện nay, thần tốc, táo bạo, bất ngờ là ở chỗ đó. Tôi cũng đồng ý dự kiến cần chuẩn bị đối phó với tình huống cuộc chiến đấu có thể kéo dài một thời gian.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.102-103.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

17 giờ 50, ngày 14 tháng 4 năm 1975
**Về Chiến dịch giải phóng Sài Gòn lấy tên là
“Chiến dịch Hồ Chí Minh”**

Gửi: Anh Tám Thành¹, anh Bảy Cường, anh Tuấn,

Ngày 14-4-1975, Bộ Chính trị đã họp nghe Quân uỷ Trung ương báo cáo về tình hình mặt trận Sài Gòn và các phương hướng, chủ trương mà các anh đã điện ra. Bộ Chính trị nhất trí với các phương hướng, chủ trương ấy. Mong các anh tranh thủ thời gian chuẩn bị thật tốt để giành thắng lợi thật to lớn. Bộ Chính trị đồng ý Chiến dịch giải phóng Sài Gòn lấy tên là “Chiến dịch Hồ Chí Minh”.

Chúc các anh khoẻ.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.109.

1. Tám Thành: Hoàng Văn Thái (BT).

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 174, ngày 18 tháng 4 năm 1975

Gửi: Thường vụ Trung ương Cục,

- Khu uỷ Khu V,

- Tỉnh uỷ Thừa Thiên-Huế và Tỉnh uỷ Quảng Trị,

Để đáp ứng những yêu cầu mới của tình hình, Ban Bí thư có ý kiến một số vấn đề sau đây về tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước và tổ chức quần chúng, nhằm tiếp quản tốt các thành phố, thị xã và quản lý tốt vùng nông thôn giải phóng.

1. Bộ máy của tổ chức đảng

Để tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng theo những yêu cầu mới, cần kiện toàn các cấp uỷ từ trên xuống dưới về chất lượng, cải biến cơ cấu tổ chức và cách lãnh đạo. Ra sức củng cố cơ sở đảng về mọi mặt.

Về cơ cấu cấp uỷ, bên cạnh những đồng chí có năng lực lãnh đạo chính trị, quân sự, cần có những đồng chí có đủ năng lực về lãnh đạo và quản lý chính quyền, kinh tế, văn hoá, theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của địa phương.

Cấp uỷ cần có một số đồng chí có năng lực chuyên trách công tác đảng và công tác quần chúng, một số đồng chí nắm các cương vị chủ chốt trong Uỷ ban nhân dân cách mạng và ngành trọng yếu, ngoài ra còn nên có một số trực tiếp làm bí thư ở một số đơn vị trực thuộc có vị trí quan trọng về chính trị, quân sự, kinh tế.

Trong khi Đảng nắm chính quyền, cần đề phòng và ngăn chặn ngay từ đầu khuynh hướng quan liêu mệnh lệnh, xem nhẹ công tác đảng, công tác quần chúng, sa vào bao biện công tác chính quyền.

Xây dựng và củng cố cơ sở đảng là nhiệm vụ thường xuyên và hàng đầu của cấp uỷ đảng. Các tổ chức cơ sở đảng phải được củng cố vững chắc.

Đối với những cơ sở chưa có đảng viên, cần biệt phái cán bộ cấp trên về nắm cơ sở, xây dựng tốt đội ngũ cốt cán tại chỗ và dựa vào đó để lãnh đạo các công tác ở cơ sở.

Việc lựa chọn những quần chúng ưu tú đã được rèn luyện thử thách, có đủ tiêu chuẩn để bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng là cần thiết nhưng tuyệt đối không được vì yêu cầu xây dựng tổ chức đảng, vì cần có đảng viên để lãnh đạo mà hạ thấp tiêu chuẩn đảng viên, kết nạp ẩu, mất cảnh giác để những phần tử xấu chui vào hàng ngũ của Đảng.

2. Xây dựng bộ máy chính quyền các cấp

Ở các cấp khu, thành phố, tỉnh, huyện, xã mới giải phóng đều thống nhất thành lập Uỷ ban nhân dân cách mạng.

Uỷ ban nhân dân cách mạng phải thực sự là trung tâm tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và các chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ, trước mắt là ổn định nhân dân vùng mới giải phóng, tiếp quản tốt các thành phố, thị xã, giữ gìn trật tự an ninh, khôi phục kinh tế, xây dựng văn hóa, sẵn sàng đời sống nhân dân.

Cấu tạo của Uỷ ban nhân dân cách mạng trước hết cần có một số đồng chí thường vụ và cấp uỷ viên làm nòng cốt, có số đồng chí làm quân sự, công an, kinh tế, văn hóa, có nữ, có dân tộc (nơi có). Ngoài số cán bộ là đảng viên, cần cấu tạo một số uỷ viên là người ngoài Đảng, có năng lực đảm nhiệm công việc được phân công, thực sự làm việc, được quần chúng tín nhiệm. Ở các cấp khu, thành, tỉnh nên có một số nhân sĩ trí thức tiêu biểu trong Mặt trận, liên minh, hoặc các cơ sở cách mạng hoặc có cảm tình với cách mạng tham gia.

Tránh khuynh hướng biệt phái, hẹp hòi, không mạnh dạn đưa người ngoài Đảng tham gia chính quyền, đồng thời cũng cần đề phòng mất cảnh giác, vô nguyên tắc, sử dụng bữa bãi những người cơ hội, phần tử thù địch.

Để giúp việc cho Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh, thành cần tổ chức một số ty cần thiết, nhưng cần tinh giản, đề phòng rập khuôn bày ra nhiều ty, sở mà không có việc làm thiết thực.

3. Các tổ chức quần chúng

Khi đã nắm được chính quyền, Đảng cần hết sức chăm lo công tác quần chúng.

Cần giải tán tất cả các đảng phái và tổ chức quần chúng do địch lập ra.

Nhanh chóng kết nạp đại đa số quần chúng vào các tổ chức cách mạng. Bên trong các tổ chức quần chúng rộng rãi cần xây dựng bộ phận trung kiên làm cốt lõi. Tổ chức cơ sở đảng thông qua cốt cán để nắm chắc quần chúng.

Kiện toàn Ban Chấp hành các đoàn thể quần chúng. Trong Ban Chấp hành ngoài số cốt cán là đảng viên, cần có những người tiêu biểu của quần chúng cách mạng trong thành phố và nông thôn, chọn các anh hùng chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, các cơ sở cách mạng là công nhân, nông dân, học sinh, sinh viên và trí thức cảm tình cách mạng.

4. Hướng giải quyết vấn đề cán bộ

Yêu cầu cán bộ hiện nay rất lớn.

Để giải quyết tốt vấn đề cán bộ, trước hết địa phương cần chú ý lựa chọn, đề bạt bồi dưỡng những cán bộ sẵn có đã kinh qua rèn luyện, thử thách của địa phương mình. Đồng thời có kế hoạch đào tạo cán bộ mới, những người ưu tú mới xuất hiện trong phong trào.

Đối với các nhân viên trong các bộ máy của ngụy quyền còn ở lại dưới chính quyền cách mạng, ta cần có chính sách mạnh dạn sử dụng những người thật thà phục vụ cách mạng, nhất là công nhân, lao động, cán bộ kỹ thuật, trừ những phần tử thù địch, bọn mặt vụ, bọn phá hoại hiện hành.

Sau khi đã tận dụng số cán bộ hiện có ở địa phương, đối với số thiếu, Trung ương sẽ xem xét và cố gắng bổ sung. Loại cán bộ mà Trung ương bổ sung phần chính sẽ là cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn kỹ thuật các ngành, trước mắt là để làm công tác tiếp quản, sau đó sẽ làm các việc khôi phục, phát triển các ngành ở địa phương. Số cán bộ này sẽ lấy người các địa phương trong đó ra chữa bệnh, học tập và tập kết ra ngoài này từ 1954 là chính, trường hợp thiếu sẽ lấy người miền Bắc. Còn cán bộ lãnh đạo chỉ đạo chung (tức các cấp uỷ đảng), cán bộ làm công tác đảng, công tác quần chúng do địa phương cố gắng tự giải quyết. Mỗi cấp uỷ cần sớm có kế hoạch bồi dưỡng và đào tạo cán bộ đủ phẩm chất và năng lực để làm việc trong giai đoạn cách mạng mới, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, xây dựng địa phương về các mặt kinh tế, văn hóa.

Trên đây xin gợi ý một số vấn đề chủ yếu, đề nghị các đồng chí nghiên cứu và vận dụng cho sát với hoàn cảnh cụ thể của địa phương.

T/M BAN BÍ THƯ
LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.116-120.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 17, ngày 19 tháng 4 năm 1975

**Về tổ chức bộ máy Đảng, Nhà nước và quần chúng
ở vùng mới giải phóng**

Gửi: Thường vụ Ba Đình¹

Khu uỷ V, Tỉnh uỷ Thừa Thiên - Huế và Tỉnh uỷ Quảng Trị,

Để đáp ứng những yêu cầu mới của tình hình, Tây Sơn² có ý kiến một số vấn đề sau đây về tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước và tổ chức quần chúng, nhằm tiếp quản tốt các thành phố, thị xã và quản lý tốt vùng nông thôn giải phóng.

1. Bộ máy của tổ chức đảng.

Để tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng theo những yêu cầu mới, cần kiện toàn các cấp uỷ từ trên xuống dưới về chất lượng; cải biến cơ cấu tổ chức và cách lãnh đạo. Ra sức củng cố Đảng về mọi mặt.

Về cơ cấu cấp uỷ, bên cạnh những đồng chí có năng lực lãnh đạo chính trị, quân sự, cần có những đồng chí có đủ năng lực về lãnh đạo và quản lý chính quyền, kinh tế, văn hoá, theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của địa phương.

1. Ba Đình: Trung ương Cục (BT).

2. Tây Sơn: Ban Bí thư (BT).

Cấp uỷ cần có một số đồng chí có năng lực chuyên trách công tác đảng và công tác quần chúng, một số đồng chí nắm các cương vị chủ chốt trong Uỷ ban nhân dân cách mạng và ngành trọng yếu, ngoài ra còn nên có một số trực tiếp làm bí thư ở một số đơn vị trực thuộc có vị trí quan trọng về chính trị, quân sự, kinh tế.

Trong khi Đảng nắm chính quyền, cần đề phòng và ngăn chặn ngay từ đầu khuynh hướng quan liêu mệnh lệnh, xem nhẹ công tác đảng, công tác quần chúng, sa vào bao biện công tác chính quyền.

Xây dựng và củng cố cơ sở đảng là nhiệm vụ thường xuyên và hàng đầu của cấp uỷ đảng. Các tổ chức cơ sở đảng phải được củng cố vững chắc.

Đối với những cơ sở chưa có đảng viên, cần biệt phái cán bộ cấp trên về nắm cơ sở, xây dựng tốt đội ngũ cốt cán tại chỗ và dựa vào đó để lãnh đạo các công tác ở cơ sở.

Việc lựa chọn những quần chúng ưu tú đã được rèn luyện thử thách có đủ tiêu chuẩn để bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng là cần thiết, nhưng tuyệt đối không được vì yêu cầu xây dựng tổ chức đảng, vì cần có đảng viên để lãnh đạo mà hạ thấp tiêu chuẩn đảng viên, kết nạp ẩu, mất cảnh giác để những phần tử xấu chui vào hàng ngũ của Đảng.

2. Xây dựng bộ máy chính quyền các cấp.

Ở các cấp khu, thành phố, tỉnh, huyện, xã mới giải phóng đều thống nhất thành lập Uỷ ban nhân dân cách mạng.

Uỷ ban nhân dân cách mạng phải thực sự là trung tâm tổ chức thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và các chủ trương, nghị quyết của cấp uỷ, trước mắt là ổn định nhân dân vùng mới giải phóng, tiếp quản tốt các thành phố, thị xã, giữ gìn trật tự an ninh, khôi phục kinh tế, xây dựng văn hoá, săn sóc đời sống nhân dân.

Cấu tạo của Uỷ ban nhân dân cách mạng trước hết cần có một số đồng chí Thường vụ và cấp uỷ viên làm nòng cốt, có số đồng chí làm quân sự, công an, kinh tế, văn hoá, có nữ, có dân tộc (nơi có). Ngoài số cán bộ là đảng viên, cần cấu tạo một số uỷ viên là người ngoài Đảng, có năng lực đảm nhiệm công việc được phân công,

thực sự làm việc, được quần chúng tín nhiệm. Ở các cấp *khu, thành, tỉnh nên có một số nhân sĩ trí thức* tiêu biểu trong mặt trận, liên minh, hoặc các cơ sở cách mạng hoặc có cảm tình với cách mạng tham gia.

Tránh *khuyh hướng biệt phái, hẹp hòi* không mạnh dạn đưa người ngoài Đảng tham gia chính quyền, đồng thời cũng cần đề phòng mất cảnh giác, vô nguyên tắc sử dụng bữa bãi những người cơ hội, phần tử thù địch.

Để giúp việc cho Ủy ban nhân dân cách mạng, tỉnh thành cần tổ chức một số *ty cần thiết, nhưng cần tinh giản để phòng rập khuôn bày ra nhiều ty, sở* mà không có việc làm thiết thực.

3. Các tổ chức quần chúng.

Khi đã nắm được chính quyền, Đảng cần *hết sức chăm lo công tác quần chúng*.

Cần giải tán tất cả các đảng phái và tổ chức quần chúng do địch lập ra.

Nhanh chóng kết nạp đại đa số *quần chúng vào các tổ chức cách mạng*. Bên trong các tổ chức quần chúng rộng rãi cần xây dựng bộ phận trung kiên làm cốt lõi. Tổ chức cơ sở đảng thông qua cốt cán để nắm chắc quần chúng.

Kiện toàn ban chấp hành các đoàn thể quần chúng. Trong ban chấp hành, ngoài số cốt cán là đảng viên, cần có những người tiêu biểu của quần chúng cách mạng trong thành phố và nông thôn, chọn các anh hùng chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, các cơ sở cách mạng là công nhân, nông dân, học sinh, sinh viên và trí thức cảm tình cách mạng.

4. Hướng giải quyết vấn đề cán bộ.

Yêu cầu cán bộ hiện nay rất lớn.

Để giải quyết tốt vấn đề cán bộ, trước hết địa phương cần *chú ý lựa chọn đề bạt bồi dưỡng những cán bộ sẵn có đã kinh qua rèn luyện thử thách của địa phương mình*. Đồng thời có kế hoạch đào tạo cán bộ mới, những người ưu tú mới xuất hiện trong phong trào.

Đối với các nhân viên trong các bộ máy của ngụy quyền còn ở lại dưới chính quyền cách mạng ta *cần có chính sách* mạnh dạn sử dụng những người thật thà phục vụ cách mạng, nhất là công nhân, lao động, cán bộ kỹ thuật, trừ những phần tử thù địch, bọn mặt vụ, bọn phá hoại hiện hành.

Sau khi đã tận dụng số cán bộ hiện có ở địa phương, *đối với số thiếu* Trung ương sẽ *xem xét và cố gắng bổ sung*. Loại cán bộ mà Trung ương *bổ sung phần chính* sẽ là cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn kỹ thuật các ngành trước mắt là để làm công tác tiếp quản, sau đó sẽ làm các việc khôi phục phát triển các ngành ở địa phương. Số cán bộ này sẽ lấy người các địa phương trong đó ra chữa bệnh, học tập và tập kết ra ngoài này từ 1954 là chính, *trường hợp thiếu sẽ lấy người miền Bắc*. Còn cán bộ lãnh đạo chỉ đạo chung (tức các cấp uỷ đảng) cán bộ làm công tác đảng, công tác quần chúng do *địa phương cố gắng tự giải quyết*. Mỗi cấp uỷ cần sớm có kế hoạch bồi dưỡng và đào tạo cán bộ đủ phẩm chất và năng lực để làm việc trong giai đoạn cách mạng mới xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng xây dựng địa phương về các mặt kinh tế, văn hoá.

Trên đây xin gợi ý một số vấn đề chủ yếu đề nghị các đồng chí nghiên cứu và vận dụng cho sát với hoàn cảnh cụ thể của địa phương.

LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.152-156.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 178, ngày 21 tháng 4 năm 1975

*Gửi: Anh Bảy Cường, anh Sáu Mạnh,
Thường vụ Trung ương Cục,*

Bộ Chính trị đã cho những ý kiến chính về công tác tiếp quản
Sài Gòn như sau:

I- TẦM QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC TIẾP QUẢN THÀNH PHỐ SÀI GÒN

- Sài Gòn là trung tâm chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá của
ngụy quyền: là nơi tập trung các cơ quan đầu não của ngụy quyền,
ngụy quân; là nơi có nhiều mục tiêu và cơ sở vật chất kỹ thuật lớn
(hơn 156 mục tiêu quân sự gồm các cơ quan quân sự đầu não, sân
bay, hải cảng lớn, kho dự trữ, trung tâm huấn luyện, trung tâm
thông tin, hơn 122 mục tiêu chính trị và hành chính, 103 mục tiêu
kinh tế, có nhiều trường đại học và cơ quan văn hoá, viện nghiên
cứu khoa học...), là nơi dân số rất đông.

- Sài Gòn là nơi quần chúng rất cách mạng, nhưng cũng là sào
huyệt cuối cùng của tất cả các bọn phản động nhất. Ở đây ta có
thời gian để chuẩn bị tấn công, nhưng địch cũng đã chuẩn bị để đối
phó. Do đó cuộc chiến đấu ở đây sẽ rất căng, rất phức tạp. Có thể
xảy ra hai tình huống: hoặc là bộ đội tiến vào nhanh, phong trào
quần chúng nổi dậy mạnh, lực lượng địch tan rã mau chóng,

hoặc là cuộc chiến đấu sẽ ác liệt, kéo dài. Kế hoạch tiếp quản cũng phải tùy theo tình huống chiến sự mà quyết định.

- Sài Gòn là nơi có nhiều mối quan hệ quốc tế rất nhạy, có nhiều sứ quán, nhiều ngoại kiều, nhiều phóng viên. Do đó công tác tiếp quản Sài Gòn chẳng những có ý nghĩa quan trọng, biểu thị trình độ chính trị và trình độ tổ chức của chính quyền cách mạng đối với nhân dân thành phố, mà còn đối với cả thế giới nữa.

II- YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÔNG TÁC TIẾP QUẢN SÀI GÒN

Công tác tiếp quản Sài - Chợ¹ phải đạt cho được mấy yêu cầu sau đây:

a) Tiếp quản tốt các cơ sở quân sự, kinh tế, chính trị, hành chính, văn hoá, v.v. của địch, giữ gìn tốt tài sản quốc gia.

b) Lập lại nhanh và giữ vững an ninh trật tự, quản lý tốt bọn ngụy quân, ngụy quyền, trấn áp kịp thời bọn phản cách mạng hiện hành.

c) Khôi phục nhanh chóng sinh hoạt bình thường của nhân dân.

d) Phát động được phong trào cách mạng của quần chúng.

e) Đạt được ảnh hưởng chính trị tốt trong và ngoài nước.

Công tác tiếp quản làm tốt bao nhiêu, thì công tác cai trị thành phố sẽ thuận lợi bấy nhiêu.

III- CÁC MẶT CÔNG TÁC CỤ THỂ

Vừa qua trong công tác tiếp quản, một số thành phố, thị xã, ta đã thu được những thắng lợi cơ bản, nhưng cũng còn nhiều khuyết điểm, chủ yếu là do công tác chuẩn bị tiếp quản chưa tốt. Muốn tiếp quản thành phố Sài - Chợ được tốt, phải có kế hoạch chuẩn bị chu đáo: chuẩn bị tư tưởng, chuẩn bị chính sách, tổ chức lãnh đạo, tổ chức lực lượng, cách tiến hành, v.v..

a) *Chuẩn bị tư tưởng*: trước khi tấn công, ta phải giải thích rõ cho nhân dân biết các chính sách của cách mạng, và nhiệm vụ của

1. Sài - Chợ: Sài Gòn - Chợ Lớn (BT).

người dân. Ngay từ bây giờ, qua công tác giải thích 10 chính sách đối với vùng mới giải phóng, qua việc phổ biến kinh nghiệm tiếp quản một số thành phố mà chuẩn bị tư tưởng cho quần chúng. In sẵn nhiều áp phích về 10 chính sách, 10 điều kỷ luật để phát, dán khi tấn công.

b) *Chuẩn bị chính sách*: Vừa rồi Ban Bí thư và Thường vụ Chính phủ dựa theo ý kiến Bộ Chính trị, đã cụ thể hoá một số công tác và một số chính sách đối với vùng mới giải phóng, chúng tôi đã và sẽ tiếp tục điện vào các anh. Ngoài những chính sách chung đối với vùng mới giải phóng, Sài Gòn cần có một số chính sách cụ thể. Đề nghị các anh sát tình hình hơn nghiên cứu và xin thêm ý kiến Bộ Chính trị.

c) *Tổ chức lãnh đạo công tác tiếp quản*: Do những đặc điểm nói trên, khi chiếm lĩnh được Sài Gòn, ta phải tổ chức ngay Ủy ban Quân quản chung cho toàn thành phố Sài Gòn - Gia Định. Ủy ban này có nhiệm vụ chỉ đạo tất cả các lực lượng của các ngành thuộc các cơ quan đảng, chính quyền, và quân sự tiến hành công tác tiếp quản toàn thành phố theo một kế hoạch thống nhất. Ủy ban này gồm một số đồng chí trung ương trong Trung ương Cục, Quân uỷ Miền và một số đồng chí chủ chốt trong Thành uỷ Sài - Chợ, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Cục.

Dưới Ủy ban Quân quản thành phố Sài Gòn - Gia Định, sẽ có các Ủy ban Quân quản quận cho 11 quận thuộc thành phố Sài Gòn và Ủy ban Quân quản *Gia Định*, gồm một số cán bộ có trình độ cấp tỉnh và cấp trung đoàn hoặc sư đoàn phụ trách.

Bộ máy giúp việc cho Ủy ban Quân quản gồm các cán bộ và nhân viên các ngành Trung ương Cục, Quân uỷ Miền, Thành uỷ Sài - Chợ và cán bộ, nhân viên thuộc các ngành Trung ương và Quân uỷ Trung ương tăng cường vào.

d) *Tổ chức các lực lượng tiếp quản*

- *Các đơn vị chiến đấu*: có nhiệm vụ tấn công và chiếm lĩnh các khu vực quân sự quan trọng trong thành phố, bố trí phòng thủ bảo vệ thành phố, cùng với các lực lượng công an. Công an nhân dân

vũ trang, tự vệ thành phối hợp với quần chúng địa phương, canh gác bảo vệ các mục tiêu, nhanh chóng lập lại an ninh trật tự trong thành phố.

Các đơn vị quân sự có nhiệm vụ tiếp quản tốt các mục tiêu quân sự.

- *Lực lượng các ngành tham gia tiếp quản gồm:* cán bộ, nhân viên các bộ, các ngành của Trung ương đưa vào; cán bộ, nhân viên các cơ quan của Trung ương Cục cử ra; cán bộ nhân viên các cơ quan của thành uỷ; cán bộ và nhân viên quân đội cử ra tiếp quản các mục tiêu quân sự.

- Các cơ sở cấp trung ương của ngụy quyền thì do lực lượng của các ngành Trung ương Cục, cùng cán bộ các ngành Trung ương đưa vào, và một số cán bộ cần thiết của Thành uỷ phụ trách tiếp quản - Các cơ quan quân sự đầu não của địch do Bộ Tư lệnh Miền, được tăng cường các lực lượng tiếp quản của Bộ Quốc phòng phụ trách. Riêng các căn cứ không quân và hải quân sẽ do Bộ Tư lệnh Phòng không Không quân và Bộ Tư lệnh Hải quân trực tiếp tiếp quản dưới sự chỉ huy chung của Uỷ ban Quân quản. Các cơ sở của thành phố chủ yếu do các lực lượng của Thành uỷ tiếp quản.

e) *Cách tiến hành tiếp quản*

- *Các đơn vị chiến đấu:* theo phạm vi tác chiến được phân công các đơn vị đánh đến đâu có nhiệm vụ chiếm lĩnh đến đó, nhanh chóng lập lại trật tự an ninh, canh gác giữ gìn các mục tiêu tiếp quản (cả quân sự, kinh tế, chính trị, văn hoá, v.v.), bảo đảm không để địch phá, dân, cán bộ, bộ đội lấy đi hoặc làm hỏng.

Nếu cuộc chiến đấu phát triển thuận lợi, phong trào quần chúng nổi dậy mạnh, bộ đội giải phóng nhanh thì các đội vũ trang tuyên truyền, các đội an ninh có thể đi cùng bộ đội làm công tác dân vận, công tác an ninh.

Sau khi bộ đội đã chiếm lĩnh khu vực phụ trách và chiến sự đã tương đối ổn định, tất cả các lực lượng tiếp quản tiến vào tiếp nhận các mục tiêu đã được phân công. Bộ đội chỉ tiếp tục làm nhiệm vụ canh gác, bảo vệ. Nhưng cũng có những mục tiêu ta chiếm lĩnh

được thì phải quản lý để sử dụng ngay như: điện, nước, các công trình vệ sinh công cộng, bưu điện, đài phát thanh, v.v.. Đối với loại mục tiêu này, phải có lực lượng tiếp quản cho kịp thời.

- Sau khi chiếm lĩnh và tiếp quản, cần tổ chức ngay các đội quân cảnh, các đội cảnh sát, các đội tự vệ nhân dân ở địa phương để giữ gìn trật tự an ninh. Cần phải phát động và tổ chức nhân dân tham gia quản lý bọn nguy quân, nguy quyền, giữ gìn trật tự an ninh, phát hiện bọn phản động lẩn trốn; trấn áp bọn phản cách mạng hiện hành.

- Trong việc quản lý, sử dụng các cơ sở kỹ thuật của địch để lại, cần phải biết dùng các nhân viên chuyên môn kỹ thuật của nguy quyền.

- Bộ đội, cán bộ, nhân viên vào tiếp quản phải được giáo dục kỹ về chính sách và kỷ luật. Các cấp phải chấp hành kỷ luật tiếp quản cho nghiêm.

LÀNH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.157-162.

THÔNG TRI CỦA BAN BÍ THƯ

**Số 316-TT/TW, ngày 21 tháng 4 năm 1975
Về việc điều động cán bộ cho miền Nam
trong tình hình mới**

Cách mạng miền Nam đang có những biến chuyển mới và cần rất nhiều cán bộ. Một mặt các cấp uỷ miền Nam phải tận dụng, phát huy số cán bộ, đảng viên hiện có và phải hết sức thu nạp số công nhân, cán bộ kỹ thuật và viên chức trong bộ máy ngụy quyền trở về với cách mạng. Mặt khác, các ngành ở miền Bắc có trách nhiệm giúp đỡ xây dựng, kiện toàn ngành mình ở miền Nam.

Ban Bí thư giao cho Ban Tổ chức Trung ương, Ban Miền Nam và các Ban của Đảng có liên quan bàn bạc với các bộ, các ngành thực hiện việc điều động này.

a) Mục đích việc điều động là kiện toàn một số cán bộ cần thiết cho bộ máy Trung ương Cục, Khu uỷ V và các tỉnh, các thành phố miền Nam, nhằm trước hết là tiếp quản tốt các vùng mới giải phóng, sau đó là quản lý, xây dựng, phát triển tốt các vùng đó.

b) Vì vậy, những cán bộ cần điều động chủ yếu là ở các ngành, vừa có cán bộ quản lý, chỉ đạo, vừa có cán bộ chuyên môn kỹ thuật. Trong điều kiện có thể, thì cũng bổ sung một ít cán bộ để kiện toàn các cấp uỷ đảng miền Nam. Số lượng cần bao nhiêu, cần điều động những loại cán bộ cụ thể nào, phải căn cứ vào nhu cầu thực tế, theo yêu cầu của các cấp uỷ miền Nam, hoặc do sự

xét đoán của các ngành ở Trung ương sau khi đã nghiên cứu nắm chắc tình hình.

c) Cán bộ điều động đi phải là những cán bộ tốt, đáp ứng yêu cầu, tuyệt đối không đưa những cán bộ không tốt, không đáp ứng yêu cầu.

Trước hết chọn các cán bộ quê ở miền Nam (cán bộ ốm ra chữa bệnh đã khỏe, cán bộ ra học đã xong, cán bộ bị địch bắt trao trả, cán bộ tập kết từ năm 1954...). Trường hợp thiếu sẽ điều động cán bộ quê ở miền Bắc. Lấy ở bộ máy của các bộ, các ngành ở trung ương là chính, khi thiếu mới lấy ở bộ máy của các tỉnh, các thành phố. Vì vậy các tỉnh, các thành phố kết nghĩa với miền Nam không phải làm kế hoạch điều động cán bộ riêng, mà sẽ thống nhất kế hoạch vào các ngành ở trung ương và chỉ điều động cán bộ khi các ngành ở trung ương hoặc Ban Tổ chức Trung ương yêu cầu. Các ngành trung ương khi điều động cán bộ ở các tỉnh, thành, cần bàn bạc thống nhất với các tỉnh, thành uỷ.

Phải tích cực phục vụ cho công tác cách mạng ở miền Nam, đồng thời phải bảo đảm làm tròn mọi công tác cách mạng ở miền Bắc. Không vì việc điều động này mà ảnh hưởng đến công tác ở miền Bắc, làm xộc xệch các bộ máy của miền Bắc.

d) Vì tình hình khẩn trương, nên việc điều động cán bộ này cũng phải làm khẩn trương để cán bộ có thể sớm đi nhận nhiệm vụ. Nhưng vì điều kiện đi lại còn có một số khó khăn, nên Ban Tổ chức Trung ương và Ban Miền Nam có trách nhiệm sắp xếp cho đúng, để người cần đi trước thì đi trước, người có thể đi chậm một chút thì đi sau.

e) Trước khi lên đường, cán bộ phải được nghiên cứu về nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam, về những chính sách vùng mới giải phóng và phải được dặn dò về thái độ và kỷ luật công tác.

Việc giải quyết các nhu cầu vật chất cần thiết cho cán bộ lên đường do Uỷ ban Thống nhất của Chính phủ phụ trách.

g) Việc điều động cán bộ này phải theo một kế hoạch thống nhất. Ban Bí thư uỷ nhiệm Ban Tổ chức Trung ương và Ban Miền Nam giúp Ban Bí thư xây dựng và quản lý kế hoạch thống nhất này.

Việc ký giấy điều động vẫn theo chế độ và thủ tục quản lý cán bộ đã thi hành từ trước đến nay.

T/M BAN BÍ THƯ
LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.163-165.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

15 giờ 30, ngày 22 tháng 4 năm 1975

**Về nắm vững thời cơ, kịp thời phát động
tổng tiến công kết hợp với nổi dậy
của quần chúng Sài Gòn - Gia Định**

Gửi: Anh Tuấn, anh Sáu, anh Bảy, anh Tấn¹,

Sáng ngày 22-4, Bộ Chính trị họp, đã nghe Quân uỷ Trung ương báo cáo về tình hình mặt trận và kế hoạch tác chiến của ta hiện nay. Bộ Chính trị nhất trí nhận định và đề ra chủ trương như sau:

Tiếp theo những thất bại dồn dập, gần đây địch lại mất Phan Rang và buộc phải rút chạy khỏi Xuân Lộc. Chúng không những đã phát hiện lực lượng lớn của ta ở cánh ven biển hướng đông, mà còn phát hiện lực lượng lớn của ta ở hướng lộ 4 và tây - nam Sài Gòn, phần nào phát hiện lực lượng lớn của ta ở hướng bắc. Trước nguy cơ bị bao vây, tiêu diệt, chúng đã vội vã điều chỉnh bố trí lực lượng. Thế bố trí mới không thể hiện rõ ý đồ cố thủ Sài Gòn, mà để lộ ý định giữ cho được hành lang đường số 4 từ Sài Gòn đến Cần Thơ. Đêm qua, dưới áp lực của Mỹ và bọn tướng tá, Nguyễn Văn Thiệu đã phải từ chức. Để làm chậm cuộc tiến công của ta vào Sài Gòn,

1. Anh Tấn: Lê Trọng Tấn (BT).

Mỹ - ngụy đã lập chính phủ mới, đưa ra với ta đề nghị ngừng bắn, đi đến một giải pháp chính trị, hòng cứu vãn tình thế thất bại hoàn toàn của chúng.

Tất cả tình hình nói trên đang gây rối loạn lớn trong ngụy quân, ngụy quyền. Phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân có thể có bước phát triển mới.

Thời cơ để mở cuộc tổng tiến công về quân sự và chính trị vào Sài Gòn đã chín muồi. Ta cần tranh thủ từng ngày để kịp thời phát động tiến công. Hành động trong lúc này là bảo đảm chắc chắn nhất để giành thắng lợi hoàn toàn. Nếu để chậm sẽ không có lợi cả về quân sự và chính trị.

Các anh ra mệnh lệnh ngay cho các hướng hành động kịp thời, đồng thời chỉ thị cho Khu uỷ Sài Gòn - Gia Định sẵn sàng phát động quần chúng nổi dậy kết hợp với các cuộc tiến công của quân đội. Sự hợp đồng giữa các hướng cũng như giữa tiến công và nổi dậy sẽ thực hiện trong quá trình hành động.

Nắm vững thời cơ lớn, chúng ta nhất định giành toàn thắng.

Chúc các anh khoẻ.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.166-167.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 182, ngày 23 tháng 4 năm 1975

*Gửi: Anh Bảy Cường, Anh Sáu Mạnh,
Trung ương Cục,*

Đề nghị các anh cho chuẩn bị khẩn trương để kịp ra báo *Cờ giải phóng* ngay từ đầu khi mới giải phóng Sài Gòn. Cụ thể:

a) Cho tập hợp ngay số cán bộ viết báo như Thép Mới, Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Văn Bổng, cán bộ quản lý, cán bộ phát hành. Đề nghị cử anh Hai Trinh làm chủ bút hay chủ nhiệm. Anh Nguyễn Thành Lê làm việc nội bộ, vì ra công khai không tiện. Sẽ cử anh Lý Văn Sáu vào làm thông tin và phát ngôn.

b) Cho chuẩn bị ngay nhà in và giấy.

LÀNH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.168.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 183, ngày 24 tháng 4 năm 1975

Gửi: Trung ương Cục, Khu uỷ V, hai Tỉnh uỷ Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế,

Để có thể nắm được cụ thể và kịp thời tình hình các tỉnh mới giải phóng, Ban Bí thư định từ nay các tỉnh giải phóng sẽ gửi báo cáo trực tiếp lên Ban Bí thư (có thể các báo cáo thường kỳ của Tỉnh uỷ gửi Khu uỷ đồng gửi lên Ban Bí thư). Tất nhiên trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp và kịp thời của Trung ương Cục và các Khu uỷ đối với các tỉnh vẫn như cũ, không có gì thay đổi. Trước mắt, yêu cầu Trung ương Cục và Khu uỷ báo cho các Tỉnh uỷ các tỉnh mới giải phóng, nhất là các thành phố Huế, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang, Cam Ranh, Đà Lạt báo cáo ngay cho Ban Bí thư (hoặc Khu uỷ tập hợp tình hình từng tỉnh báo cáo ngay cho Ban Bí thư) biết những vấn đề sau đây:

1. Vấn đề an ninh trật tự ở địa phương: tình hình nguy quân, nguy quyền, đảng phái phản động còn ở lại địa phương, việc đăng ký nộp vũ khí, điện đài tài liệu? Việc truy tìm bọn lẩn trốn, hoạt động chống phá hiện nay của bọn phản động ngoan cố? Việc tập trung cải tạo dài hạn, quản huấn ngắn hạn? Việc trấn áp bọn phá hoại giết người? Tình hình và cách giải quyết tù binh?

2. Vấn đề kiểm kê, thu hồi, bảo quản, bảo vệ, quản lý các tài sản quốc gia: tình hình lương thực, nhiên liệu, vũ khí, quân cụ, tiền bạc,

tài liệu, các cơ sở quân sự, kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế, khoa học do địch để lại: ta đã tổ chức kiểm kê, thu hồi, bảo quản, bảo vệ, quản lý như thế nào? Đã thu hồi xong vũ khí, quân cụ và những tài sản quý giá khác chưa? Đã ngăn chặn được những hành động phá hoại, trộm cắp, sử dụng tùy tiện chưa?

3. *Những vấn đề cấp bách trong đời sống của dân nhất là ở các thành phố, thị xã, thị trấn:* Việc hồi cư các gia đình bị cưỡng ép di cư - tình hình lương thực, thuốc men, dịch bệnh, v.v. tâm trạng các tầng lớp nhân dân?

4. *Việc phục hồi sản xuất, khôi phục kinh tế, văn hoá, tìm công ăn việc làm cho dân thành phố:* đã làm được những gì? Khó khăn? Những vấn đề cần giải quyết gấp?

5. Việc phát động phong trào cách mạng trong các tầng lớp nhân dân.

6. *Vấn đề bộ máy đảng, chính quyền* (nhất là bộ máy an ninh và quản lý kinh tế văn hoá), *các đoàn thể?* *Vấn đề cán bộ.*

7. Những đề nghị (đề nghị của các Tỉnh uỷ do các Khu uỷ, Trung ương Cục trực tiếp giải quyết. Ban Bí thư biết các đề nghị đó để suy nghĩ những vấn đề chung).

Để báo cáo được kịp thời, yêu cầu Tỉnh uỷ (Khu uỷ) nắm được đến đâu báo cáo đến đó, không cầu toàn. Sau đó, hàng tuần báo cáo bổ sung dần. Trong lúc đầu mới giải phóng, nhiều vấn đề đặt ra, khu uỷ, Trung ương Cục và Ban Bí thư cần nắm kịp thời, các tỉnh uỷ cần gửi báo cáo đều hàng tuần. Đến khi tình hình ổn định, sẽ giữ chế độ báo cáo hàng tháng.

T/M BAN BÍ THƯ
LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.169-171.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 191, ngày 26 tháng 4 năm 1975

Gửi: Khu uỷ V, Tỉnh uỷ Thừa Thiên - Huế,

Trước tội ác của Mỹ - ngụy cường ép đồng bào ta di cư, đặc biệt là việc bắt cóc trẻ em đưa đi Mỹ và một số nước khác, công tác tuyên truyền của ta chưa gây được cảm phần mạnh mẽ ở các vùng mới giải phóng cũng như trong vùng địch còn tạm kiểm soát; đài, báo ta lên tiếng tố cáo còn chậm và chưa sắc bén.

Đây là vấn đề chính trị nghiêm trọng nằm trong âm mưu lâu dài của địch đối với ta, cho nên phải kịp thời và liên tục tố cáo chúng, chặn đứng âm mưu “di tản” đó.

Bởi vậy, đi đôi với đài, báo tiếp tục lên án, cần mở một chiến dịch tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng vùng mới giải phóng, vạch trần hành động dã man này của địch để giáo dục động viên lòng căm thù của quần chúng. Cần tổ chức mít tinh, biểu tình lớn trong các thành thị mới giải phóng, kết hợp với việc mừng thắng lợi, lên án hành động dã man “di tản” này của địch, gây thành một phong trào rầm rộ trong quần chúng.

TỐ HỮU

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.173.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 592, ngày 29 tháng 4 năm 1975

Gửi: Các khu, thành, tỉnh,

Quân và dân miền Nam đang tiến công và nổi dậy như vũ bão. Nhất định chúng ta sẽ giải phóng Sài Gòn và toàn miền Nam.

Để đánh dấu thắng lợi lịch sử vĩ đại này, để bồi dưỡng và phát huy khí thế cách mạng đang sôi sục trong nhân dân ta, tạo ra những biến đổi cách mạng về nhiều mặt, chúng ta cần tổ chức cho nhân dân biểu lộ niềm hân hoan phấn khởi và lòng tự hào, tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng và tiền đồ tươi sáng của dân tộc.

1. Chuẩn bị mọi hình thức để thông báo thật nhanh tin chiến thắng đến từng nhà, từng người. Triển khai các hình thức cổ động: cờ, ảnh Bác Hồ, băng, khẩu hiệu, bản đồ ở thành thị, nông thôn. Chính phủ sẽ ra quyết định treo cờ.

2. Khi có tin giải phóng Sài Gòn thì mít tinh tại chỗ (cơ quan, xí nghiệp, v.v.) chào mừng chiến thắng, cổ vũ thi đua. Tổ chức những hoạt động văn hoá, nghệ thuật chào mừng chiến thắng. Chú ý phải thúc đẩy sản xuất, không lơ là sản xuất, không lãng phí.

3. Đỉnh cao của việc mừng chiến thắng sẽ là một thời điểm thống nhất cả nước khi toàn miền Nam đã giải phóng, Trung ương sẽ có chỉ thị sau.

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.174-175.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

10 giờ, ngày 29 tháng 4 năm 1975

Về tiếp tục tổng tiến công vào Sài Gòn theo kế hoạch

*Gửi: Anh Sáu, anh Bảy, anh Tuấn, anh Tư,
Đồng điện anh Tấn,*

Bộ Chính trị và Quân uỷ Trung ương đang họp thì được tin Dương Văn Minh ra lệnh ngừng bắn. Bộ Chính trị và Quân uỷ Trung ương chỉ thị:

1. Các anh ra lệnh cho quân ta tiếp tục tiến công vào Sài Gòn theo kế hoạch; tiến quân với khí thế hùng mạnh nhất, giải phóng và chiếm lĩnh toàn bộ thành phố, tước vũ khí quân đội địch, giải tán chính quyền các cấp của địch, đập tan triệt để mọi sự chống cự của chúng.

2. Công bố đặt thành phố Sài Gòn - Gia Định dưới quyền của Uỷ ban quân quản do tướng Trần Văn Trà làm Chủ tịch.

3. Sẽ có điện tiếp, nhận được điện trả lời ngay.

BA

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng
Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.176.

ĐIỆN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 30 tháng 4 năm 1975

Gửi: Anh Sáu, anh Bảy, anh Tuấn, anh Tư,

Các anh chuyển điện khen sau đây của Bộ Chính trị đến cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, đoàn viên.

BA

ĐIỆN KHEN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Toàn thể cán bộ, chiến sĩ tham gia Chiến dịch Hồ Chí Minh cùng đồng bào Sài Gòn - Gia Định thân mến,

Bộ Chính trị Trung ương Đảng nhiệt liệt khen ngợi quân và dân Sài Gòn - Gia Định, khen ngợi toàn thể cán bộ và chiến sĩ, đảng viên và đoàn viên, thuộc các đơn vị bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội tinh nhuệ, dân quân tự vệ đã chiến đấu cực kỳ anh dũng, lập chiến công chói lọi, tiêu diệt và làm tan rã lực lượng lớn quân địch, buộc ngụy quyền Sài Gòn phải đầu hàng không điều kiện, giải phóng thành phố Sài Gòn - Gia Định, đưa chiến dịch lịch sử mang tên Bác Hồ vĩ đại đến toàn thắng.

Toàn thể các đồng chí hãy nêu cao tinh thần quyết thắng cùng đồng bào tiếp tục tiến công và nổi dậy, giải phóng hoàn toàn miền Nam thân yêu của Tổ quốc.

Hà Nội, ngày 30 tháng 4 năm 1974
T/M BỘ CHÍNH TRỊ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

LÊ DUẤN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.177-178.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 597, ngày 30 tháng 4 năm 1975

Gửi: Anh Tám Thành,

Một số ý kiến Bộ Chính trị về Sài Gòn, anh Văn đã điện rồi. Tôi điện vài điểm khác để anh vận dụng.

1. Khi toàn miền Nam đã xong, Bộ Chính trị sẽ định một ngày thống nhất trong cả nước mừng chiến thắng; trong ngày đó có mít tinh, tuần hành lớn ở Hà Nội, ở Sài Gòn và sẽ treo cờ trong một tuần.

2. Ở miền Nam, bình thường thì treo một cờ Chính phủ Cách mạng, nhưng những ngày lễ lớn thì treo thêm cờ đỏ sao vàng. Trước mắt, vào Sài Gòn treo một cờ miền Nam, đến ngày mừng chiến thắng chung hãy treo hai cờ.

3. Về ảnh, Bộ Chính trị chủ trương chỉ nên treo một ảnh Bác Hồ là thích hợp nhất.

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.179.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 598, ngày 30 tháng 4 năm 1975

Gửi: Anh Bảy Cường, anh Sáu Mạnh (Nhờ Trung ương Cục chuyển),

Để tạo một khí thế cách mạng sôi nổi trong quần chúng, để cho đồng bào có dịp đóng góp vào chiến thắng và cũng để một bộ phận quần chúng có cơ hội xóa lỗi lầm chuyện cũ, lập công mới. Bộ Chính trị chủ trương:

1. Khi bộ đội và cán bộ ta vào Sài Gòn và các tỉnh khác, các cấp đảng và đoàn thể cách mạng cần kịp thời lãnh đạo tổ chức và liên tục động viên đồng bào nổi dậy mạnh mẽ giải tán bộ máy nguy quân, nguy quyền, các tổ chức phản động, thành lập chính quyền cách mạng, xây dựng lực lượng quần chúng cách mạng (Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn, v.v.), giữ gìn trật tự an ninh, thu hồi vũ khí, chiến lợi phẩm, bảo vệ bảo quản tài sản công cộng, nhà vắng chủ, tổng vệ sinh, quét vết tích phản động (xóa khẩu hiệu, tranh ảnh cũ, v.v.) làm những công việc có lợi ích chung, v.v..

2. Ngoài này đang chuẩn bị tuyên cáo của Chính phủ cách mạng lâm thời. Khi làm xong sẽ điện vào các anh góp thêm ý kiến để công bố.

...

LÀNH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.180-181.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 601, ngày 1 tháng 5 năm 1975

Gửi: Anh Tám¹, anh Bẩy² (Nhờ Trung ương Cục chuyển anh Tám),

1. Xin báo cáo các anh biết: Theo ý kiến anh Ba, về Chính phủ, không còn vấn đề ba thành phần. Cấu tạo Chính phủ không thể có bọn tay sai Mỹ, không để cho Mỹ có chỗ dựa và phải làm cho quần chúng thấy rõ sức mạnh, thế mạnh của cách mạng; ta vừa phát động quần chúng lại vừa buộc Mỹ phải thay đổi chiến lược. Chính phủ thể hiện tinh thần đó phải gồm ta và những người yêu nước, thật sự tán thành lập trường hoà bình độc lập, dân chủ, hoà hợp dân tộc, thống nhất Tổ quốc của ta.

2. Bộ Chính trị chủ trương đối với những người đã đầu hàng ta như Dương Văn Minh chẳng hạn thì không bắt, nhưng cần có cách quản lý, giám sát. Ta chỉ trừng trị bọn phá hoại hiện hành...

3. Trong khi phát động phong trào quần chúng hành động cách mạng, chú ý chọn lọc, bồi dưỡng cốt cán trong quần chúng. Để có đủ cán bộ kịp tung ra phát động quần chúng, nên chọn một số cán bộ của Đảng, đoàn thể và cán bộ quân đội, huấn luyện ngắn ngày về chính sách, về phương pháp công tác, về kỷ luật.

1. Tám: Hoàng Văn Thái (BT).

2. Bẩy: Phạm Hùng (BT).

4. Khi tổ chức lễ mừng trong cả nước, theo ý kiến Bộ Chính trị, nên có đoàn đại biểu miền Nam ra dự mít tinh ở Hà Nội và có đoàn miền Bắc vào dự ở Sài Gòn.

LÀNH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.182-183.

ĐIỆN
CỦA BAN BÍ THƯ

Số 602, ngày 1 tháng 5 năm 1975

Gửi: Anh Bảy Cường,

Trưa nay được tin các tỉnh còn lại của Nam Bộ đã giải phóng. Không biết anh đã làm chưa, xin cứ nhắc anh giải phóng nốt Côn Lôn và Phú Quốc.

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.184.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 610, ngày 3 tháng 5 năm 1975

Gửi: Trung ương Cục, anh Sáu, anh Bảy,

Bộ Chính trị trao đổi ý kiến thấy rằng trong điều kiện ta thắng to và nhanh, gọn, thế ta mạnh, cho nên càng sớm ổn định mọi mặt càng tốt. Đối với quần chúng cơ bản phải giải thích chính sách, ổn định tư tưởng, làm cho họ tích cực hồ hởi tham gia bảo đảm trật tự an ninh, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng. Đối với những kẻ đã đầu hàng, kể cả cấp tá, nói chung ta không cần bắt, chỉ cần giám sát và quản lý khôn khéo. Đối với phần tử phá hoại hiện hành thì kiên quyết trừng trị. Đối với báo chí, nên có chủ trương rộng rãi, có cách lãnh đạo thích hợp, như vậy có lợi cho ta trên mặt trận dư luận rộng rãi. Đối với cách ăn mặc của dân, không nên dùng mệnh lệnh cấm đoán, làm phiền phức cho dân mà nên dùng giải thích thuyết phục, khuyên bảo để tránh những kiểu ăn mặc càn quấy; không để dân lầm lẫn rằng ta chống việc ăn mặc đẹp.

LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.36, tr.185.

ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ

Số 611, ngày 3 tháng 5 năm 1975
Về việc chuẩn bị lễ mừng chiến thắng

Gửi: Trung ương Cục, Khu uỷ V, Quảng Trị, Thừa Thiên,

Theo Chỉ thị của Bộ Chính trị, cần chuẩn bị lễ mừng chiến thắng trong cả nước (ngày lễ chính thức sẽ thông báo sau).

Hoàn thành độc lập dân tộc trong cả nước là thắng lợi vĩ đại của toàn dân ta.

Lễ mừng chiến thắng phải được tổ chức trọng thể nhất, với mục đích:

- Làm cho nhân dân ta từ Bắc đến Nam biểu lộ niềm hân hoan phấn khởi và lòng tự hào trước thắng lợi lịch sử vĩ đại của quân và dân ta, tin tưởng vào đường lối và sự lãnh đạo cách mạng đúng đắn, vào sự nghiệp cách mạng và tiền đồ tươi sáng của dân tộc ta.

- Biến niềm phấn khởi và tự hào thành hành động cách mạng thiết thực. Ở miền Bắc, đẩy mạnh phong trào thi đua lao động, sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ở miền Nam, cổ vũ quần chúng thi đua yêu nước, quản lý tốt vùng giải phóng, ổn định sản xuất, ổn định đời sống, xây dựng cuộc sống mới.

Kế hoạch: - Mít tinh trọng thể, có diễu hành quần chúng ở Hà Nội và Sài Gòn; được nghỉ việc hai ngày; treo cờ (quốc kỳ và cờ Chính phủ Cách mạng) trong một tuần; mít tinh ở tất cả các thành phố, thị xã và các cơ sở. Tổ chức những cuộc vui có ý nghĩa mừng chiến thắng;

khắp nơi treo cờ và ảnh Bác Hồ, băng, khẩu hiệu (sẽ báo sau), tranh cổ động, bản đồ cả nước. Đưa quần chúng và nếu có điều kiện, thì một bộ phận lực lượng vũ trang, cùng nhau xuống đường, mặc quần áo đẹp, mang theo cờ và ảnh Bác Hồ, tham gia ca hát, nhảy múa. Bắn pháo hoa ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

Tổ chức thăm hỏi, giúp đỡ gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình quân đội cách mạng. Sửa sang mộ liệt sĩ, tổ chức lễ đặt vòng hoa tưởng niệm những người hy sinh vì Tổ quốc.

Những cơ sở sản xuất, những nơi phục vụ phải bảo đảm hoạt động bình thường và sẽ tổ chức luân phiên nghỉ bù.

Sau những ngày nghỉ, bắt tay ngay vào công việc, thực hiện thi đua yêu nước, không kéo dài vui chơi.

Cần lập Ban Tổ chức lễ mừng này ở từng cấp; bảo đảm an ninh và sự vui tươi lành mạnh; lãnh đạo chặt chẽ về chính trị.

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng*
Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,
2004, t.36, tr.186-187.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
- Bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị cán bộ cao cấp nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ngày 16 tháng 1 năm 1966	7
- Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 17-7-1966 “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”	19
- Chỉ thị của Ban Bí thư số 133-CT/TW, ngày 20 tháng 7 năm 1966, về việc mở một đợt vận động chính trị hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh	23
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ tư số 1, tháng 3 năm 1966, đánh giá tình hình cách mạng miền Nam năm 1965, phương hướng, nhiệm vụ sắp tới và một số nhiệm vụ của cách mạng miền Nam (<i>Trích</i>)	26
- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 154-NQ/TW, ngày 27 tháng 1 năm 1967, về đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị ở miền Nam (tháng 10 và 11 năm 1966) (<i>Trích</i>)	82
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 13 của Ban Chấp hành Trung ương số 155-NQ/TW, ngày 27 tháng 1 năm 1967, về đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao, chủ động tiến công địch, phục vụ sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta	104
- Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời Tổng thống Mỹ Giôn-xơn	112
- Chỉ thị của Ban Bí thư số 145-CT/TW, ngày 13 tháng 3 năm 1967, về việc tăng cường giữ vững an ninh miền Bắc trong bước leo thang nghiêm trọng mới của đế quốc Mỹ	115
	897

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Trung ương Cục tháng 5 năm 1967 (<i>Trích</i>)	130
- Bài phát biểu của đồng chí Lê Duẩn tại Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam, tháng 1 năm 1968 (<i>Trích</i>)	179
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 14 của Trung ương Đảng, tháng 1 năm 1968 (<i>Trích</i>)	194
- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 175-NQ/TW, ngày 1 tháng 3 năm 1968, về động viên chính trị toàn dân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!”	210
- Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân ngày 20 tháng 7	217
- Báo cáo tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15, ngày 29 tháng 8 năm 1968, về thắng lợi to lớn của ta trên mặt trận đấu tranh ngoại giao và hoạt động quốc tế từ đầu Xuân 1968 đến nay (<i>Trích</i>)	221
- Nghị quyết của Bộ Chính trị, tháng 8 năm 1968, về tổng khởi nghĩa, tổng công kích ở miền Nam (<i>Trích</i>)	229
- Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh cả nước tiến lên đánh thắng giặc Mỹ xâm lược	258
- Chỉ thị của Bộ Chính trị, ngày 9 tháng 11 năm 1968, bổ sung một số điểm cho Nghị quyết tháng 8-1968 về đẩy mạnh tổng công kích, tổng khởi nghĩa, giành thắng lợi quyết định	261
- Nghị quyết của Thường vụ Trung ương Cục và Quân ủy Miền, ngày 5 tháng 2 năm 1968, về quân sự đối với khu trọng điểm (<i>Trích</i>)	272
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục (mở rộng) lần thứ sáu số 01/NQNT, tháng 3 năm 1968 (<i>Trích</i>)	276
- Nghị quyết của Hội nghị lần thứ tám Trung ương Cục số 07/NQNT, tháng 10 năm 1968, về nỗ lực vượt bực, kiên quyết tiến lên giành thắng lợi quyết định (<i>Trích</i>)	300

- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 188-NQ/TW, ngày 10 tháng 5 năm 1969, về tình hình và nhiệm vụ	347
- Bài nói của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tại Hội nghị Trung ương lần thứ 16, tháng 5 năm 1969, về nhiệm vụ cách mạng miền Nam (<i>Trích</i>)	368
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ chín, tháng 7 năm 1969 (<i>Trích</i>)	382
- Nghị quyết của Thường vụ Trung ương Cục số 12-NQNT, ngày 5 tháng 10 năm 1969, về tổ chức bộ máy Chính phủ Cách mạng lâm thời	450
- Nghị quyết của Thường vụ Trung ương Cục số 14-NQNT, ngày 30 tháng 10 năm 1969, về việc đẩy mạnh chiến tranh du kích trong tổng công kích, tổng khởi nghĩa (<i>Trích</i>)	470
- Báo cáo của Bộ Chính trị tại Hội nghị lần thứ 18 Ban Chấp hành Trung ương, ngày 27 tháng 1 năm 1970 (<i>Trích</i>)	482
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 18 Ban Chấp hành Trung ương số 196-NQ/TW, ngày 10 tháng 3 năm 1970, về tình hình và nhiệm vụ (<i>Trích</i>)	501
- Chỉ thị của Ban Bí thư số 178-CT/TW, ngày 12 tháng 5 năm 1970, về những công tác cấp bách trong tình hình mới	511
- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 107/QU, ngày 19 tháng 6 năm 1970, về tình hình mới ở bán đảo Đông Dương và nhiệm vụ mới của chúng ta	518
- Điện của Bộ Chính trị số 471B, ngày 27 tháng 6 năm 1970, về một số tình hình, nhiệm vụ mới trên chiến trường miền Nam và hai nước Lào, Campuchia	537
- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 200-NQ/TW, ngày 2 tháng 7 năm 1970, về việc thành lập Hội đồng chỉ viện tiền tuyến ở Trung ương	542
- Dự thảo Nghị quyết Hội nghị lần thứ mười Trung ương Cục, tháng 11 năm 1970 (<i>Trích</i>)	544

- Chỉ thị của Ban Bí thư số 193-CT/TW, ngày 30 tháng 12 năm 1971, tăng cường sẵn sàng chiến đấu đập tan mọi hành động chiến tranh bằng không quân của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc 601
- Chỉ thị của Thường vụ Trung ương Cục miền Nam số 01/CT71, ngày 5 tháng 1 năm 1971, nắm vững nhiệm vụ và phương hướng công tác trước mắt, ra sức xây dựng thế tấn công chiến lược mới (*Trích*) 604
- Chỉ thị của Thường vụ Trung ương Cục miền Nam số 07/CT71, ngày 1 tháng 6 năm 1971, chuyển hướng công tác tổ chức và xây dựng Đảng bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện và sâu sắc, đánh bại kế hoạch bình định và chính sách Việt Nam hoá chiến tranh 619
- Chỉ thị của Thường vụ Trung ương Cục miền Nam số 13/CT71, ngày 20 tháng 11 năm 1971, nắm vững thời cơ thuận lợi, khẩn trương hoàn thành bước 1, kịp thời chuyển sang bước 2, quyết tâm giành thắng lợi lớn nhất trong thời gian tới (*Trích*) 630
- Báo cáo của Bộ Chính trị tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 20 về tình hình cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và nhiệm vụ cần kíp của chúng ta (*Trích*) 650
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 20 Ban Chấp hành Trung ương Đảng số 219-NQ/TW, ngày 4 tháng 4 năm 1972 666
- Thư của đồng chí Lê Duẩn gửi Trung ương Cục và các khu uỷ miền Nam, ngày 10 tháng 3 năm 1972 672
- Thư của Ban Chấp hành Trung ương Đảng số 45, ngày 31 tháng 3 năm 1972 679
- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 220-NQ/TW, ngày 1 tháng 6 năm 1972, về chuyển hướng và đẩy mạnh mọi mặt công tác ở miền Bắc để tiếp tục đánh thắng giặc Mỹ xâm lược (*Trích*) 682
- Thông báo của Ban Bí thư số 08-TB/TW, ngày 30 tháng 12 năm 1972, về tình hình trước mắt của cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước 690

- Thông tri của Thường vụ Trung ương Cục miền Nam số 08/TT72, ngày 20 tháng 7 năm 1972 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT72 và 06/CT72	693
- Lời kêu gọi của Quân uỷ Trung ương Cục, ngày 30 tháng 6 năm 1972	701
- Chỉ thị của Ban Bí thư số 200-CT/TW, ngày 24 tháng 1 năm 1973, về việc Hiệp định về Việt Nam đã được ký tắt - những việc phải làm ngay	703
- Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 28 tháng 1 năm 1973, về Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam	708
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng số 227-NQ/TW, ngày 13 tháng 10 năm 1973, thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và nhiệm vụ của cách mạng miền Nam Việt Nam trong giai đoạn mới <i>(Trích)</i>	714
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Trung ương Cục, tháng 12 năm 1973 <i>(Trích)</i>	738
- Thư của đồng chí Lê Duẩn gửi đồng chí Phạm Hùng về kết luận của Hội nghị Bộ Chính trị, ngày 10 tháng 10 năm 1974	792
- Nghị quyết số 01-NQ/74, tháng 9 năm 1974, đánh bại chính sách bình định lấn chiếm mới của Mỹ - ngụy, tiến lên hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam <i>(Trích)</i>	804
- Kết luận đợt hai Hội nghị Bộ Chính trị, ngày 7 tháng 1 năm 1975, bàn về tình hình và nhiệm vụ cuộc chống Mỹ, cứu nước	836
- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 2328-NQ-NS/TW, ngày 8 tháng 2 năm 1975 ,về việc thành lập Đảng uỷ Mặt trận Trị - Thiên	845
- Nghị quyết của Bộ Chính trị số 241-NQ/TW, ngày 25 tháng 3 năm 1975, về việc thành lập Hội đồng Chi viện miền Nam	847
- Điện của Bộ Chính trị, 18 giờ, ngày 27 tháng 3 năm 1975, về	901

kế hoạch giải phóng Đà Nẵng	849
- Điện của Bộ Chính trị, 16 giờ 30, ngày 29 tháng 3 năm 1975, về chia cắt và bao vây chiến lược phía tây Sài Gòn	851
- Điện của Bộ Chính trị, 11 giờ, ngày 31 tháng 3 năm 1975, về chuẩn bị gấp kế hoạch đánh chiếm Sài Gòn	852
- Điện của Bộ Chính trị, 14 giờ, ngày 1 tháng 4 năm 1975, về xúc tiến gấp kế hoạch tổng tiến công và nổi dậy ở Sài Gòn - Gia Định, lập Ban Chỉ huy và Đảng uỷ Mặt trận Sài Gòn	853
- Điện của Ban Bí thư số 129, ngày 5 tháng 4 năm 1975	857
- Điện của Ban Bí thư số 131, ngày 6 tháng 4 năm 1975	859
- Điện của Bộ Chính trị, 11 giờ, ngày 9 tháng 4 năm 1975, về kế hoạch tiến công Sài Gòn	860
- Điện của Bộ Chính trị, 17 giờ 50, ngày 14 tháng 4 năm 1975, về Chiến dịch giải phóng Sài Gòn lấy tên là “Chiến dịch Hồ Chí Minh”	862
- Điện của Ban Bí thư số 174, ngày 18 tháng 4 năm 1975	863
- Điện của Ban Bí thư số 17, ngày 19 tháng 4 năm 1975, về tổ chức bộ máy Đảng, Nhà nước và quần chúng ở vùng mới giải phóng	867
- Điện của Ban Bí thư số 178, ngày 21 tháng 4 năm 1975	871
- Thông tri của Ban Bí thư số 316-TT/TW, ngày 21 tháng 4 năm 1975, về việc điều động cán bộ cho miền Nam trong tình hình mới	876
- Điện của Bộ Chính trị, 15 giờ 30, ngày 22 tháng 4 năm 1975, về nắm vững thời cơ, kịp thời phát động tổng tiến công kết hợp với nổi dậy của quần chúng Sài Gòn - Gia Định	879
- Điện của Ban Bí thư số 182, ngày 23 tháng 4 năm 1975	881
- Điện của Ban Bí thư số 183, ngày 24 tháng 4 năm 1975	882
- Điện của Ban Bí thư số 191, ngày 26 tháng 4 năm 1975	884
- Điện của Ban Bí thư số 592, ngày 29 tháng 4 năm 1975	885
- Điện của Bộ Chính trị, 10 giờ, ngày 29 tháng 4 năm 1975, về tiếp tục tổng tiến công vào Sài Gòn theo kế hoạch	886

- Điện của Bộ Chính trị, ngày 30 tháng 4 năm 1975	887
- Điện của Ban Bí thư số 597, ngày 30 tháng 4 năm 1975	889
- Điện của Ban Bí thư số 598, ngày 30 tháng 4 năm 1975	890
- Điện của Ban Bí thư số 601, ngày 1 tháng 5 năm 1975	891
- Điện của Ban Bí thư số 602, ngày 1 tháng 5 năm 1975	893
- Điện của Ban Bí thư số 610, ngày 3 tháng 5 năm 1975	894
- Điện của Ban Bí thư số 611, ngày 3 tháng 5 năm 1975, về việc chuẩn bị lễ mừng chiến thắng	895

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT - 12/86 phố Duy Tân, Cầu Giấy - Hà Nội
ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222, E-mail: nxbctqg@hn.vnn.vn, website: www.nxbctqg.org.vn

TÌM ĐỌC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

- Văn kiện Đảng Toàn tập

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

- Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước, tập I (1954 - 1965)

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN LỊCH SỬ NAM BỘ KHÁNG CHIẾN

- Lịch sử Nam Bộ kháng chiến



Giá : 187.000đ